Huỳnh Dị

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện

Hồi 1

Vung roi quất xuống nước

Ở giữa vùng Hoài Thủy và Tứ Thủy, có một dải đất lớn hoang phế, trải dài hàng trăm dặm, toàn thành tan làng nát, quang cảnh như địa vực, người Hán ở phương Nam gọi nó là Biên Hoang, còn người Hồ ở phương Bắc gọi là Âu Thoát.

Tên gọi tuy kỳ dị, nhưng nhất định là một vùng độc nhất vô nhị thời bấy giờ. Nó vừa là nơi phơi xác lương dân, vừa là nơi những kẻ lưỡi đao nhuốm máu chen nhau cướp lấy; nguy hiểm tuy đầy rẫy, nhưng cơ hội cũng trùng trùng; là nơi anh hùng hào kiệt chết không có đất chôn, cũng là võ đài cho những kẻ bạt mạng liều lĩnh thành danh lập nghiệp; càng là một vùng đất lý tưởng để chính quyền các nơi tiến hành những vụ ngoại giao bí mật. Lúc này nó có thể là Đào Nguyên

thời loạn, lúc khác lại biến thành địa ngục Tu La giữa trần gian. Không có nơi nào đáng sợ hơn Biên Hoang, nhưng cũng không có nơi nào khác đáng yêu như nó. Biên Hoang là nơi ông trời tạo ra cho những người có bản lĩnh, triết lý và pháp quy để sinh tồn ở đó không giống bất kỳ vùng đất nào trên cõi đời này.

Sự tồn tại kỳ lạ của Biên Hoang có một lịch sử lâu đời và nhiều nhân tố khách quan, mỗi đoạn sử chương đều được viết bằng máu của những chiến binh và nỗi lầm than của dân chúng.

Từ khi tôn thất nhà Hán sụp đổ, hào kiệt các nơi nổi dậy, chiến sự kéo dài lan rộng triền miên, sản xuất đình trệ dẫn đến nạn đói, cái ác hoành hành khiến miền trung thổ vốn dĩ đã phát triển được nghìn năm bỗng chìm vào cảnh xương trắng phơi ngoài nội, ngàn dặm không có một ánh lửa thổi nấu.

Thời Tam Quốc, nước Ngô của họ Tôn và nước Ngụy của họ Tào, mỗi lần chiến sự hầu hết đều bạo phát ở vùng Hoài Tứ, khiến cho thành quách nơi đây bị phá hủy, đồng ruộng hoang hóa, nhân dân lưu lạc bốn phương, nhà cửa bỏ trống không ai ở, hàng trăm dặm lạnh ngắt không một bóng người.

Đến khi họ Tư Mã nhà Tây Tấn thống nhất thiên hạ, dân cư vùng này lẽ ra đã được sống vui vẻ, đáng tiếc loạn Bát Vương, họa Vĩnh Gia theo nhau bùng phát, ngũ đại Hồ tộc là Hung Nô, Tiên Ti, Khương, Đê, Hạt hợp nhau nổi dậy chống Tấn, tạo một cơn phong bạo lớn trong lịch sử, lại làm cho trung thổ thêm tàn tạ. Đến khi Hoài Mẫn nhị đế của nhà Tấn phải đào vong, tôn thất nhà Tấn bị bức dời qua Nam, hình thành cục diện

Nam Bắc đối lập, vùng Hoài Tứ vẫn là một hung địa chiến tranh, chịu nhiều thiệt hại nặng nề nhất. Hoài Thủy và Tứ Thủy trở thành biên

giới bất thành văn của chính quyền Nam Bắc triều, Biên Hoang chính là “vùng đất không có người” nằm ở biên giới đó.
Tình trạng đặc biệt của Biên Hoang được tạo nên trong một hoàn cảnh như vậy.
Đối với những người Hồ xuất thân từ dân du mục phương Bắc, theo tập tục tất phải chừa một khoảng cách gọi là Âu Thoát ở nơi giáp ranh giữa hai tộc, coi như vùng tạm hoãn xung đột, những lúc nhàn sự hai bên Hồ và Hán đều không được xâm nhập, cấm chỉ với cả khách vãng lai, ngược lại sẽ coi như khơi bờ gây chuyện. Còn đối với chính quyền phương Nam, mảnh đất địa đầu này cũng không thích hợp để dân cư trú, chỉ hữu ích khi thực thi chiến lược “thành không nhà trống”, ngăn cản vó ngựa Hồ tràn xuống phía Nam.
Những lý do ấy khiến cho vùng đất rộng lớn, trải dài hàng trăm dặm dần dần hoang liêu tàn tạ.
Biên Hoang đã hình thành trong tình hình kỳ quái đặc biệt, được các thế lực Nam Bắc mặc nhiên thừa nhận như vậy.
Ở trung thổ, Biên Hoang là nơi hoang vu nhất, nhưng điều mâu thuẫn là Biên Hoang Tập - nằm giữa vùng Hoài Thủy và Tứ Thủy, thuộc trung tâm của Biên Hoang, bên bờ tây Dĩnh Thủy - lại chính là vùng hưng vượng nhất của trung thổ. Nó là đầu mối chuyển vận duy nhất giữa Nam và Bắc, là cây cầu thông thương của hai miền, là nơi các thế lực hào cường trong thiên hạ tranh quyền đoạt lợi, là địa bàn hành sự cho những bang hội buôn lậu và làm ăn phi pháp. Chỉ cần bảo đảm được tính mệnh để rời khỏi đây, bất luận là thương nhân, kỹ nữ, thợ thầy, hay bất kỳ ai đều có thể kiếm được số tiền tài nhiều gấp mười lần nơi khác. Điều này khiến Biên Hoang trở thành một địa phương đầy sức thu hút ma quỷ, là vùng mà trời đất tạo nên để dành

riêng cho những kẻ có bản lĩnh và tốt số.
Ở đây, vương pháp không tồn tại. Những kẻ xâm nhập vùng này được gọi là “Hoang nhân”, không thuộc nhà Tấn ở phương Nam, cũng không thuộc chính quyền Hồ tộc ở phương Bắc.
Hạng Thành, tiền thân của Biên Hoang Tập, vốn là một thành đô lớn bị khói lửa chiến tranh làm cho tan phế. Nhiều năm gần đây, Biên Hoang Tập không bị bạo loạn càn quét, sự hưng vượng của nó đạt tới đỉnh cao chưa từng thấy từ trước tới giờ, đáng tiếc một trường chiến tranh hung tàn mờ mịt lại đang manh nha ở phương Bắc, đe dọa tràn qua để xuống phương Nam, trước mắt Hoang nhân đại họa gần bức đến.
o0o

Phù Kiên, thủ lĩnh Đê Tần, gò ngựa lại trên một mỏm cao, lướt nhìn xuống đội tiên phong khí thế đỉnh thịnh, tinh kỳ phần phật. Đại cử tiến công chỉ còn lại địch thủ cuối cùng - nhà Tấn ở phía Nam, mà mục tiêu của đợt ra quân đầu tiên là Thọ Dương, một trấn có tầm quan trọng chiến lược vùng nam ngạn Hoài Thủy. Cảm xúc phấn chấn đắc ý trong lòng ông ta lúc này, quả thực khó mà diễn tả thành lời.
Bảy năm về trước, Phù Kiên điều binh khiển tướng phá diệt kình địch là Đại quốc của Tiên Ti, thống nhất phương Bắc dưới vó ngựa sắt của mình. Năm tộc lớn là Hung Nô, Tiên Ti, Khương, Yết, Hán đều cúi đầu xưng thần với Phù Kiên, kết thúc bảy mươi hai năm (tính từ “họa Vĩnh Gia” của Tấn triều khiến tôn thất nhà Tấn phải dời xuống Nam) các bộ tộc tranh giành trục lộc ở tái nội và tái ngoại, ổn định được cục diện hỗn loạn như quần long mất đầu, công nghiệp cái thế chấn động cổ kim. Hiện tại tất cả mọi điều kiện để nam chinh đã hội

đủ, hai châu Lương, Ích của nhà Tấn và một trấn quan trọng là Tương Dương đều đã lọt vào tầm kiểm soát của Phù Kiên, khả năng thống nhất thiên hạ sắp đến lúc có thể thò tay là nắm được, còn ai đủ lực đứng ra tranh cường với ông ta đây?

Chuyến này tiến quân xuống phương Nam, Phù Kiên cho thân đệ là Phù Dung làm soái, đại tướng Mộ Dung Thùy và Diêu Trường làm phó, xuất động sáu mươi vạn bộ binh, hai mươi bảy vạn kỵ binh, ngoài ra còn có tám vạn thủy sư từ Ba Thục xuôi dòng Trường Giang và Hán Thủy xuống phía đông, phối hợp tác chiến, thực lực đủ để nghiến nát bất kỳ sự kháng cự nào của quân Tấn vốn tướng ít binh thưa.

Phù Kiên năm nay bốn mươi lăm tuổi, thân thể khang kiện của người vốn quen dãi dầu nắng mưa nơi tái ngoại, sinh lực sung mãn, khuôn mặt vuông vức, râu ria lởm chởm xồm xoàm quanh miệng, kết hợp với sống mũi cao và cặp mắt sâu, diện mạo thật nổi bật, ngồi trên lưng ngựa tràn đầy khí độ quân chủ. Lúc này ông đang ngưng thần vọng về nơi xa, mắt lấp lánh sáng, tựa như đã nhìn thấy trước cái suy sụp thất thế của nhà Tấn, thê thảm bại vong dưới bước tiến của đạo quân hùng sư liên hợp các bộ tộc Hán, Đê, Khương, Tiên Ti và Yết của ông.

Mười mấy viên tướng lãnh quây quanh bên trái bên phải, sau lưng Phù Kiên như chúng tinh ủng nguyệt, đại diện cho những nhân vật lãnh tụ kiệt xuất nhất của các bộ tộc Bắc phương, một lòng theo ông thực thi chính sách “hợp nhất tứ hải”, là thành quả kiêu hãnh mà ông luôn lấy làm tự hào, khiến cho sự hưng khởi cường thịnh trước mắt đây trở thành sự thực. Trước kia, người thất bại trong chiến tranh luôn khó thoát khỏi cảnh thê thảm vong quốc diệt tộc, nhưng đến

lượt mình, Phù Kiên khéo léo đối đãi với những kẻ đã rơi vũ khí, mỗi lần diệt một nước, ông đều ban quan hàm cho quân thần ở đó, lại ra lệnh cho những bộ thuộc thống lĩnh cũ duy trì "vương đạo". Đối với Phù Kiên, đó là phương pháp đối nhân xử thế tất yếu trong việc thống nhất thiên hạ.

Trong số tướng lãnh ấy, người có thanh danh nhất là viên đại tướng đang đứng hàng đầu bên trái ông, Mộ Dung Thùy tộc Tiên Ti. Người này võ công cái thế, tay cầm cây thương Bắc Bá quán thế vô địch, là một thống soái tung hoành bất bại trên chốn sa trường. Y tập hợp dưới tay nhiều chiến binh Tiên Ti kiêu dũng thiện chiến, đã lập được vô số công lao hãn mã, uy chấn cả vùng tái nội và tái ngoại. Thu dụng được y là phúc khí lớn nhất của Phù Kiên, nếu không đó sẽ là một đối thủ vô cùng đáng sợ.

Mộ Dung Thùy kém Phù Kiên mười tuổi, thân hình hùng vĩ như núi, cao hơn Phù Kiên ít nhất nửa cái đầu, diện mạo tuấn vĩ, mái tóc dài đen nhánh phủ xuống vai, một vòng sắt bọc quanh trán, cặp mắt có thần, sâu thẳm không đoán được, lưng thẳng, thân hình toát ra khí thế bức nhân uy nhiếp chúng sinh, như một ma thần từ âm phủ hiện lên giữa chốn trần gian.

Bên phải Phù Kiên là Diêu Trường, mãnh tướng của Khương tộc, thanh danh chỉ xếp sau Mộ Dung Thùy, tuy tướng ngũ đoản, thấp hơn người thường đến một khúc, nhưng cổ to lưng dày, mặt như sắt đúc, cái đầu báo đặc biệt lớn, cặp mắt lấp lánh như chuông đồng, lại thêm đôi huyền thiết đoản mâu nặng cỡ năm mươi cân, chẳng ai còn dám xem thường y. Hiếm người nào có thể chịu đựng được hậu quả của việc đó.

Những tướng lĩnh khác thì mỗi người một dạng, nhưng đều dẻo dai

dũng mãnh, đã trải qua bao sóng to gió lớn của chiến trường.
Phù Kiên thu ánh mắt, nhìn lướt hai bên trái phải, khóe môi phớt một nụ cười, nhận xét với đôi chút trào lộng: “Người ta nói An Thạch bất xuất, tương như thương sinh hà? Hiện tại An Thạch đã ra mặt, lo việc quân chính cho Tư Mã Diệu, để xem lão có thể biến hóa đến mức nào trong bàn tay trẫm?”.
Đại tướng Lữ Quang của Đê tộc đang đứng bên kia Mộ Dung Thùy cười khẩy: “Tạ An đáng gì? Thần xem bất quá cũng thuộc hạng như Ân Hạo, tự xưng phong lưu danh sĩ, những chuyện đạo giáo thì không ai nói lại, nhưng đối với chiến trận sa trường cùng lắm chỉ biết vuốt ve thanh kiếm”. Lữ Quang có ngoại hiệu “Long Vương”, kể về công phu dưới nước thì được xưng tụng là quán quân Hoàng Hà, binh khí sử một đôi Hồn Thủy Thích.
An Thạch là tên gọi khác của Tạ An, tể tướng nhà Tấn ở phương Nam, được tôn xưng đệ nhất danh sĩ Trung Nguyên, nhưng ẩn cư ở Đông Sơn mười sáu năm, từ chối con đường hoạn lộ, nên mới có câu “An Thạch bất xuất, tương như thương sinh hà”, hàm ý bộc lộ sự kỳ vọng và ngưỡng mộ của người Tấn đối với ông ta. Ân Hạo cũng là một danh sĩ đức cao vọng trọng của Đông Tấn, tuy học đủ năm xe sách, nhưng không hiểu quân sự, không tự lượng sức cũng mon men nối bước những danh tướng nhà Tấn như Tổ Địch,
Dữu Lượng, Dữu Dực dẫn quân bắc phạt, sau thảm bại quay về, vừa phụ tiếng thơm danh sĩ, vừa chuốc lấy sự đả kích của người trong thiên hạ. Lữ Quang coi Tạ An như Ân Hạo, đó cũng là thái độ chung của các tướng lĩnh Hồ tộc, khinh khi và xem thường loại danh sĩ tự nhận thanh cao như Tạ An.
Chư tướng nhao nhao phụ họa, phấn hứng vô cùng, duy chỉ có Mộ

Dung Thùy và Diêu Trường thì im lặng không nói gì hết.
Phù Kiên thấy lạ, chau màu hỏi với vẻ không vui: “Hai vị khanh gia phải chăng có suy nghĩ khác? Mau nói thật với trẫm!”.
Diêu Trường nghiêm túc bẩm lên: “Tôn thất Tấn tuy yếu, nhưng chỗ dựa là Trường Giang hiểm trở, Giang Nam trù mật. Ngày nay chúng ta dẫn quân xuống, người phương Nam nhất định sẽ đoàn kết một lòng, nên thần chưa dám khinh địch”.
Phù Kiên lạnh lùng, ngạo mạn nói: “Người phương Nam xưa nay ăn trắng mặc trơn, chìm đắm trong hoan lạc, không chuyên cần võ bị; lại thêm sự khuynh loát lẫn nhau giữa thế gia đại tộc thiên di về Nam và các thế tộc lâu đời ở bản địa, cho dù thấy quân đến dưới thành nên đoàn kết, cũng đã quá muộn rồi. Còn cái gọi là thế hiểm của Trường Giang, với bách vạn hùng sư của chúng ta, chỉ cần quật roi xuống nước là đủ ngăn dòng chảy. Mấy tên oắt con phương Nam đó, có đáng nhắc đến không?”.
Bọn họ đều nói tiếng Hán, thời ấy là ngôn ngữ thông dụng thịnh hành nhất, không một thổ ngữ Hồ tộc nào sánh bằng, là ngôn ngữ chính thức để chứng minh cho thân phận cao quý trong các dân tộc. Đê Tần là quốc gia bị Hán hóa sâu sắc nhất trong các tộc người Hồ, Phù Kiên luôn cho mình là hiểu biết tôn chỉ “vương đạo” của Nho gia còn hơn người Hán, thường cảm khái “đã ổn định bốn phương, duy có vùng đông nam chưa nhiễm vương hóa”, hiện tại cuối cùng cũng đã đến thời khắc lịch sử để trừ bỏ mối di hận ấy.
Khi Phù Kiên đưa mắt nhìn Mộ Dung Thùy, viên đại tướng võ công và binh pháp kiêm toàn đệ nhất phương Bắc ấy bình thản thưa: “Binh lực của người phương Nam đúng là kém xa chúng ta, nhưng do Tạ An một tay ráo riết thành lập. Bắc Phủ binh, do cháu ông ta là Tạ

Huyền đôn đốc huấn luyện, tuy không quá mười vạn quân, nhưng không thể xem thường, mong chúa thượng minh xét".

Phù Kiên gật đầu tán thưởng: "Nói hay lắm, Tôn Tử có viết: biết mình biết ta, trăm trận trăm thắng. Bắc Phủ binh sớm đã nằm trong dự tính của trẫm, chuyến này chúng ta xua quân xuống thẳng đô thành Kiến Khang của người phương Nam, họ chỉ có hai chọn lựa, một là phải lao ra dốc hết sức quyết chiến, một là đóng cửa thành tử thủ. Mà bất luận lựa chọn thế nào, cũng đều không còn hy vọng. Trẫm nén lòng chờ đợi nhiều năm

nay, đến lúc này thần phục Bắc cương, lại lo lắng bị tập hậu, mới dốc hết lực lượng, dùng binh uy áp đảo, quyết một trận nghiến nát giấc mộng dẹp yên của bọn Tư Mã Diệu, Tạ An. Còn Tạ Huyền tuy được xưng tụng là đệ nhất kiếm thuật đại gia của phương Nam, thượng thượng phẩm cao thủ trong hàng ngũ cửu phẩm, đáng tiếc kinh nghiệm hành quân tác chiến còn non kém, có thể chiến thắng nhiều trận đều là do chưa gặp qua cường địch. Trong hàng ngũ tướng lĩnh của Nam Triều, chỉ có Hoàn Xung còn tạm coi là một nhân vật, thừa hưởng được mấy phần bản lĩnh của người cha là Hoàn Ôn, đáng tiếc lại bị trẫm kềm chế ở Kinh Châu, đành tử thủ Giang Lăng, không cựa quậy gì được nữa".

Rồi ông gọi lớn: "Chu khanh gia, trẫm nói vậy khanh thấy thế nào?".

Một Hán tướng đứng ở hàng cuối cùng, tên là Chu Tự nghe gọi giật mình, vội vàng ứng tiếng: "Chúa thượng thông hiểu tình hình phương Nam, mọi việc đều nắm rõ trong lòng bàn tay, vi thần bội phục sát đất".

Chu Tự vốn là đại tướng của nhà Tấn, bốn năm trước trấn thủ Tương Dương, thất bại đầu hàng, được Phù Kiên trọng dụng, Phù

Kiên cũng thông qua y tìm hiểu cặn kẽ phân bố, điểm mạnh điểm yếu của binh lực Nam Triều. Nhưng đó là chuyện bốn năm về trước.
Phù Kiên ngửa mặt lên trời cười dài, thần tình đắc ý vô cùng, một luồng tráng chí trào thấu tâm can: “Chu khanh gia yên tâm, trẫm xưa nay tiến hành chuyên chính theo vương đạo, lấy đức thu phục lòng người, coi bốn bể là một nhà, tuyệt không lạm sát dân tình vô tội. Bình định được phương Nam rồi, người của Nam Triều sẽ được cân nhắc sử dụng, Tư Mã Diệu có thể làm Thượng thư Tả bộc xạ, Hoàn Xung làm Thị trung, Tạ An thì có thể giữ chức Lại bộ Thượng thư, dựa theo cách chia xếp cửu phẩm của họ, trẫm sẽ chọn được chỗ sử dụng người hiền”.
“Xoẹt!”.
Phù Kiên tuốt bội kiếm, trỏ thẳng vào vầng triêu dương vừa nhô lên từ đường chân trời ở phương đông, sau đó nhích dần kiếm sang hướng nam, chỉa về phía đô thành của nhà Tấn, thét lớn: “Quân ta tất thắng!”.
Chúng tướng nhao nhao tuốt binh khí, Diêu Trường gõ chéo cặp đoản mâu, tiếng kim loại giao nhau vang lên chát chúa nhất tề rầm rầm hưởng ứng.
“Đại Tần tất thắng! Đại Tần Thiên Vương vạn tuế!”, tiếng tung hô thoạt tiên vang lên từ đám thân binh đứng xung quanh hộ vệ, tiếp theo lan ra cả bình nguyên Tứ Thủy, dập dồn như tiếng triều lên với sự hô ứng của đoàn quân hàng vạn chiến binh.
Trải dài bất tuyệt, đằng trước không thấy hàng đầu, đằng sau nhìn không hết đội ngũ, đại quân Đê Tần được tập hợp từ các binh chủng, rầm rập tỏa về hướng Hoài Thủy, đợi đến lúc họ công hãm Kiến Khang Thành, Hán tộc ở Trung nguyên sẽ mất đi căn cứ địa cuối

cùng, toàn bộ sẽ chìm vào vòng nô lệ mất nước, biến thành thần dân bị ngoại tộc xâm lấn thống trị.
o0o

Đô thành Kiến Khang của nhà Tấn, tọa lạc ở nam ngạn vùng hạ du Trường Giang, chẹn cứng lấy cửa khẩu dẫn ra biển, là trung tâm quân sự, chính trị và kinh tế quan trọng nhất của khu vực này. Ngoài ra, nó còn là yếu địa giao thông then chốt của cả đường sông, đường bộ và đường biển, là thành thị chuyển vận đường thủy và đường bộ giữa hai miền nam bắc.
Kiến Khang nằm trên rẻo đất cao của Kê Lung Sơn và Phúc Chu Sơn, phía đông nam nối sang bình nguyên Thái Hồ và lưu vực sông Tiền Đường bằng phẳng rộng lớn, đất đai phì nhiêu trải dài ngàn dặm. Trường Giang bắt nguồn từ hướng tây nam lượn qua thành quách chảy về phía đông bắc, Tần Hoài quanh co uốn khúc từ phía nam đổ vào Trường Giang, địa hình hiểm hóc, ưu việt, có thế rồng cuộn hổ ngồi. Diêu Trường nhận xét “Trường Giang hiểm yếu, Giang Nam trù phú”, thực không phải lời nói giả.
Khi Tây Tấn bị Hung Nô tiêu diệt, Lạc Dương biến thành vùng đất cháy xạm tro tàn, thì Tư Mã Duệ, tằng tôn của Tư Mỹ Ý hoàng đế khai quốc nhà Tấn, đang trấn thủ đô thành Kiến Nghiệp - đô thành được xây dựng bởi Tôn Quyền thời Tam Quốc, nắm đại quyền quân chính ở Dương Châu, Giang Nam. Phương bắc chìm trong tang tóc, Tư Mã Duệ dưới sự phò trợ của bọn Vương Đạo, Vương Quách lưu vong sang phía nam, tự lập làm Tấn Vương ở Kiến Nghiệp, năm sau đó xưng đế. Đến thời Tấn Mẫn Đế, chính thức đổi tên Kiến Nghiệp thành Kiến Khang.

Kiến Khang Thành chu vi hai mươi dặm mười chín bộ, ngoại vi có một loạt các thành thị như Đông Phủ Thành, Thạch Đầu Thành và Chu Dương Quận Thành, hình thế to lớn, như đám sao vây quanh mặt trăng, tạo nên một quần thể thành thị với Kiến Khang là trung tâm. Đặc biệt Thạch Đầu Thành, nằm ở thượng du phía tây Kiến Khang, là một ấp lũy quân sự kiên cố, vai trò như thần hộ vệ, nếu không công hãm được Thạch Đầu Thành, đừng nghĩ đến chuyện làm tổn hại một mảy may của Kiến Khang.

Khi đoàn quân Đại Tần của Phù Kiên tiến nhập khu vực Biên Hoang ở Hoài Tứ, tướng quân Hồ Bân của nhà Tấn, đang đóng chốt ở trọng trấn Thọ Dương vùng nam ngạn Hoài Thủy, liền nhận được phi cáp truyền thư của thám tử tiền tuyến đã cài sẵn trà trộn trong Biên Hoang Tập, biết được bách vạn đại quân của Đại Tần, đang vượt qua Hoài Thủy tiến thẳng tới đây.

Biên Hoang Tập là vùng mà tin tức nhanh chóng nhất, hai miền nam bắc dù có chút gió lùa cỏ động, bất luận là sự thực hay đồn đãi, đều được truyền ra đầu tiên ở đó. Lâu dần hình thành một tổ chức gọi là “Phong Mai” chuyên môn buôn bán tin tức, người làm “Phong Mai” phải tinh thông ngôn ngữ các dân tộc, tư chất nhạy bén, biết phân tích độ khả tín của nguồn tin, không phải là hình thức làm ăn mà ai cũng nhào vào được.

Hồ Bân nhận được tin thất kinh, sau khi kiểm chứng kỹ càng, lập tức phi báo về Kiến Khang, nhấn mạnh điều này có liên quan đến sự sinh tử tồn vong của tôn thất nhà Tấn. Tấn Đế Tư Mã Diệu kinh hoảng đến mức hồn bất phụ thể, lại sợ tin tức truyền ra khiến lòng người hoang mang, quần thần đào vong, vội vàng mật triệu ba vị trọng thần là Tạ An, Vương Thản Chi, Tư Mã Đạo Tử, vào Thân

Chính Thất trong nội đình Kiến Khang để thương nghị đại kế giữ nước.

Tạ An làm Trung Lang Lệnh cho nhà Tấn, là nhân vật ngồi ghế thứ hai dưới Tư Mã Diệu, tổng quản triều chính, năm nay sáu mươi tư tuổi, thời trẻ có ra làm quan một dạo ngắn, sau lui về ở ẩn tại Đông Sơn, mãi đến năm bốn mươi tuổi dưới sự thiên hô vạn hoán bắt đầu xuống núi, kế thừa chính sách an dân "Trấn chi dĩ tĩnh" của Thừa tướng khai quốc là Vương Đạo, khiến cho đất nước yên ổn. Tạ An cùng với đại tướng Hoàn Xung, một văn một võ, là hai cột trụ lớn của triều đình, được gọi là "Giang Tả Vĩ Nhân".

Lúc này nhà Tấn chỉ còn nắm quyền kiểm soát ở vùng hạ du Trường Giang và lưu vực Dân Giang, Châu Giang, trong đó hai châu Kinh, Dương, cả về hai mặt quân sự và chính trị đều có tầm ảnh hưởng rất lớn.

Dương Châu là tiền trạm ở mặt bắc kinh đô Kiến Khang, tầm quan trọng của nó không nói cũng biết. Kinh Châu nằm trên trung du Trường Giang, hình thế hiểm yếu, cũng là một trọng trấn chiến lược ở mặt tây của nước Tấn. Thứ sử Kinh Châu lại kiêm quản luôn việc quân sự của các châu phụ cận, để ứng phó với rợ Hồ hung mãnh ở phương Bắc, do vậy dưới tay y là đất rộng binh cường. Phàm những người nhậm chức thứ sử Kinh Châu, thường có thực lực phân quyền mạnh mẽ nhất. Vì vậy dưới thời nhà Tấn, thế lực trung ương và địa phương đấu tranh ngang ngửa, phần lớn là có liên quan đến việc tranh chấp Kinh Châu và Dương Châu. Kinh Châu đời trước do Hoàn Ôn chủ sự, quyền nghiêng triều dã. Cũng may Hoàn Xung hiện nay, tuy là con trai của Hoàn Ôn, nhưng không có dã tâm như cha, Kinh, Dương dần dần đi vào ổn định. Trong ba người

mà Phù Kiên xem trọng, ngoài Tấn Đế và Tạ An, còn tính thêm cả Hoàn Xung, qua đó có thể thấy được phần nào vai trò của y.
Tể tướng Tạ An, người được xưng tụng là đệ nhất danh sĩ đương thời, tuy đã hơn sáu mươi, nhưng tướng mạo tinh anh, thâm trầm, linh hoạt và tuấn lãng, tay cầm quạt lông vũ, dáng vẻ như Gia Cát Võ Hầu tái thế, râu dài năm nhánh, thân hình cao lớn, phong tư tiêu sái ung dung, cô ngạo bất quần.
Vương Thản Chi là con trai Thừa tướng Vương Đạo, giữ chức Tả tướng, là đại thần có vai trò quan trọng nhất, ngoài Tạ An, ở triều đình Kiến Khang. Năm nay năm mươi hai tuổi, luận về tướng mạo thì kém xa Tạ An, lại thêm nỗi thấp lùn, tóc đã điểm bạc, cũng may khuôn mặt thường tươi cười, giọng nói điềm đạm rõ ràng, cằm dày và đầy đặn, béo nhưng không phệ phạc, vẫn có tư thái tự tin và cởi mở của thế gia vọng tộc, không gợn chút hiềm khích.
Hai họ Vương, Tạ là thế gia đại tộc nổi danh nhất vùng Giang Tả. Từ khi tôn thất nhà Tấn thiên di về Nam, họ càng hết lòng phò tá, thay nhau nắm giữ các vị trí cốt cán trong triều đình. Nhà Tấn chủ trương ‘tìm người hiền không ngoài thế tộc, dụng tài năng không đâu bằng quyền quý’, khiến hai họ Vương, Tạ càng như cá gặp nước, càng được trọng vọng tôn sùng. Trúc môn đi lại với trúc môn, hai gia tộc xưa nay quan hệ vốn thân thiết, lại dựa vào nhân duyên để thắt chặt thêm tình cảm, cùng nhau phụ giúp việc triều chính.
Tư Mã Đạo Tử là thân đệ của Tấn Đế Tư Mã Diệu, được công nhận là đệ nhất nhân tài của vương tộc, đứng trong danh sách “cửu phẩm cao thủ”, hiện đang giữ chức Lục Thượng thư lục điều sự, tổng quản các bộ phận lo việc triều chính, quyền chức lớn đủ để kềm chế Tạ An, là một quân cờ do hoàng tộc đặt ra để giám sát Tạ An, vì vậy từ

xưa đến nay quan hệ giữa y và ông ta không được tốt.
Tư Mã Đạo Tử năm nay ba mươi tám tuổi, thân hình dài mà gầy, sống mũi thẳng đứng như cái quản bút, trên mép để ria, mái tóc dày rậm, mình mặc võ phục, tướng mạo cân đối, tràn đầy khí độ cao quý của hoàng tộc. Chỉ có đôi mắt thỉnh thoảng híp lại như hai rãnh hẹp, để lộ bản chất lãnh khốc vô tình trong tim. Bên hông y đeo thanh trường kiếm Vong Ngôn, là vũ khí sắc bén nhất và đáng sợ nhất của vương tộc, trong thành Kiến Khang, ngoài Tạ Huyền và con trai của Vương Thản Chi là Vương Quốc Bảo ra, không có ai xứng mặt địch thủ.
Thân Chính Sảnh là nơi xử lý sự vụ của Tư Mã Diệu trong nội đình, hội nghị quân sự quan trọng nhất kể từ khi ông ta tự mình khai quốc đã trải qua hai canh giờ. Bên ngoài cung, thân đệ của Tạ An là Tạ Thạch bồn chồn chờ đợi, từ chính ngọ đến lúc
hoàng hôn, mới thấy Tạ An ung dung đi ra, nét mặt vẫn một vẻ tự nhiên nhàn nhã, nhưng Tạ Thạch xưa nay hiểu rõ con người Tạ An, đã nhanh chóng nắm bắt thần tình bối rối trong ánh mắt huynh trưởng. Y chưa từng thấy Tạ An như thế bao giờ, có thể ức đoán buổi thương nghị đã diễn ra trong không khí nặng nề và gay gắt.
Tạ Thạch tiến lên đón. Tạ An thoắt đứng sững lại, trầm giọng nói: “Tìm Tạ Huyền về đây cho ta!”.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 2
Ngàn cân treo sợi tóc

Hạng Thành để lại cho Biên Hoang Tập, ngoài những bức tường đổ

nát, những hào và sông hộ thành bị san bằng, thì chỉ có một gác chuông lớn, cao đến mười lăm trượng nằm ở trung tâm thị tập, trong gác còn bỏ lại chiếc chuông đồng, giống như một dấu tích thần thánh.
Có hai con đường lớn giao nhau và chạy xuyên qua dưới gác chuông, tỏa ra bốn nhánh chính từ gác chuông đến bốn cửa Đông Nam Tây Bắc, tên gọi lần lượt là Đông Môn Đại Nhai, Nam Môn Đại Nhai, Tây Môn Đại Nhai và Bắc Môn Đại Nhai, những nhánh con khác, từ bốn nhánh lớn song song tỏa ra. Chu vi thành quây dài mười hai dặm, cũng là một quy mô thành thị khá lớn thời bấy giờ.
Nhà phố, lầu gác, cửa hiệu trong Tập mới được lục tục xây dựng chừng mười năm trở lại đây, phần lớn là những kiến trúc bằng gỗ và đá thiết kế đề cao sự tiện dụng, trông đơn sơ mộc mạc, nhưng đầy ắp sự đặc sắc về phong cách của các dân tộc cư trú trong Biên Hoang Tập, phản ánh những tập quán sinh hoạt và tín ngưỡng khác nhau.
Ở Biên Hoang Tập, tất cả lấy lợi ích làm mục tiêu, không có bằng hữu vĩnh viễn, cũng không có địch nhân vĩnh viễn. Sự cừu hận giữa các dân tộc liên tục hằn sâu, nhưng hiện thực lại buộc họ phải chịu đựng, phải thỏa hiệp với nhau, đạt tới một sự cân bằng vi diệu trong hoàn cảnh tuyệt nhiên không ổn định và tùy thời đều có thể sinh biến này.
Mảnh đất Biên Hoang Tập, chính là sự phản chiếu thu nhỏ tình hình thực tế của trung thổ, với lực lượng mạnh nhất là Đê Bang, kế đó theo thứ tự là Tiên Ti Bang, Hung Nô Bang, Hán Bang, Khương Bang và Yết Bang. Sáu thế lực lớn này, phân chia lợi ích của Biên Hoang Tập.
Vị thế của Hán Bang có phần đặc biệt, vì là bang hội duy nhất kiểm soát được hàng hóa từ phương Nam lại, những tộc khác cần đến sự hợp tác của Hán Bang mới có thể kinh doanh kiếm lợi. Tuy nhiên vị thế ấy, cùng với sự thảo phạt xuống Nam của Đê Tần, đã hoàn toàn thay đổi.
Cho dù Đê Bang thế lực mạnh nhất, nhưng bình thời cũng không dám mạo nhiên công kích bất kỳ một bang phái nào, nếu không lưỡng bại câu thương, tất khó tránh khỏi kiếp vận bị trục xuất khỏi Biên Hoang Tập.

Đừng nghĩ rằng nơi đây chỉ toàn là cường đồ hung hãn. Bốn con đường chính lúc nào cũng phồn thịnh nhiệt náo, nam nữ các tộc chen vai thích cánh, cửa tiệm cửa hiệu các loại san sát hai bên,

thanh lâu đổ trường hạng gì cũng có, phạn điếm tửu quán trà thất khách trạm đầy đủ, nhưng nổi danh nhất không ai qua được Biên Hoang Đệ Nhất Lâu nằm trong phạm vi ảnh hưởng của Hán Bang ở Đông Môn Đại Nhai. Lão bản Bàng Nghĩa kinh doanh sành sỏi, tài nghệ bếp núc siêu quần, đồ ăn thức uống vừa đa dạng, vừa hợp khẩu vị và tập quán ẩm thực của các dân tộc, nhưng nguyên nhân quan trọng nhất, lại nằm ở tuyệt thế giai tửu Tuyết Giản Hương do y tự tay cất lấy, thiên hạ chỉ có chính hãng của y, không đặt phân hiệu.
Đệ Nhất Lâu là một kiến trúc toàn bằng gỗ hiếm hoi ở Biên Hoang Tập, lầu cao hai tầng, mỗi tầng xếp được khoảng ba mươi cái bàn tròn lớn mà vẫn thông thoáng rộng rãi. Ở tầng trên, mạn gần đường có một ngăn riêng quây giậu gỗ, trong ngăn đặt một cái bàn.
Lúc này ở tầng hai Đệ Nhất Lâu hoàn toàn vắng vẻ, chỉ có một mình Yến Phi trong ngăn đó, đang tựa vào bàn, một vò một chén, tự rót tự uống, ánh mắt ưu tư dõi xuống Đông Môn Đại Nhai bên dưới.
Dưới ấy toàn là người Hán đang chen chúc rời khỏi Biên Hoang Tập, từ các đường nhánh cũng liên tục có người ùn ùn đổ ra, nhập vào đám đông tìm đường đào thoát.
Đông Môn Đại Nhai mới hôm qua vẫn phồn vinh thịnh vượng, giờ đã nhốn nháo tiếng người hét, ngựa hí, lừa kêu và tiếng bánh xe nghiến rào rạo mặt đường. Mọi cửa hiệu đều khóa kỹ, chẳng ai muốn trở thành nô lệ dưới ách Phù Kiên, đành thu nhặt tài vật tế nhuyễn, vội vã rời đi, giẫm đạp trên những ngả đường đào vong mờ mịt không đoán định.
So với cái ‘động’ bên dưới, thì cái ‘tĩnh’ của Yến Phi tỏ ra khác lạ một cách dị biệt. Thanh bảo kiếm Điệp Luyến Hoa uy nhiếp Biên Hoang, đang nằm trong vỏ, trên bàn, bên tay phải chàng, càng khiến người ta cảm thấy mức dị thường của tình hình. Sự đối sánh giữa ‘động’ và ‘tĩnh’, càng gây căng thẳng trước những bão táp sắp tràn về.
Tia sáng đầu tiên của ngày xuất hiện nơi chân trời Đông Môn, trên cao mây đen dày đặc, tựa như nung nấu một cơn cuồng phong bạo vũ, khiến trái tim người ta càng thêm trĩu nặng.
Tin Phù Kiên kéo quân sang vừa bay đến Biên Hoang Tập, ba cửa Nam, Bắc, Tây lập tức bị các tộc khác bịt kín, chỉ còn Đông Môn do Hán Bang kiểm soát là giành để người Hán sơ tán chạy nạn.
Yến Phi nâng chén lên uống cạn.
Đã tròn một năm rồi!
Một năm trước Yến Phi đặt chân lên Biên Hoang Tập, từ một kiếm thủ lặng lẽ vô danh, đến lúc phá xuất danh đường, trở thành một nhân vật không ai dám động tới; từ chỗ chán ghét nơi này, đến chỗ

sinh lòng yêu thương nó sâu sắc, tư vị và những khúc mắc bên trong, người ngoài không tài nào biết được. Thoạt đầu, chàng tuyệt không quen nổi cái thị tập trắng trợn xé bỏ mọi thứ ngụy trang, người người bất chấp thủ đoạn vì mình mà tranh ích đoạt lợi này. Nhưng dần dần, chàng nhận ra cho dù trong hoàn cảnh ác liệt ti tiện như vậy, nhân tính vẫn còn le lói. Hiện tại thế cân bằng giữa các lực lượng ở Biên Hoang Tập đã bị sự xuất hiện của Phù Kiên triệt để phá hoại, trong lòng chàng bất giác cảm thấy mịt mờ.
Tất cả của tất cả, quá khứ, hiện tại và tương lai, đã mất hết mọi ý nghĩa, chỉ vì tình cảnh rối loạn khiến người ta lo lắng bất an này! Chàng mơ hồ nhận thấy những ngày tháng trân quý nhất cuộc đời mình đã tan thành mây khói theo sự hung tàn của cuộc chiến tranh mù trời nam bắc. Bất luận cuối cùng hươu chết về tay ai, thiên hạ cũng không thể là cái thiên hạ của ngày xưa nữa. Tuy thiên hạ trước đây chẳng phải là có nhiều thứ đáng để lưu luyến, nhưng cơn ác mộng đang tới càng khiến người ta khó mà chịu đựng nổi.
Tiếng bước chân gấp gáp đi lên thang gác, làm đứt đoạn dòng suy nghĩ dập dồn của Yến Phi. Không cần ngoảnh đầu lại, chàng cũng biết đó là lão bản Bàng Nghĩa của Đệ Nhất Lâu, qua độ nặng nhẹ của bước chân, chàng đồng thời nhận ra nỗi hoảng hốt và sợ hãi trong lòng đối phương, đó là sự thường tình của con người.
Yến Phi lãnh đạm nói:
“Nhớ giành thêm hai vò rượu ngon nữa cho ta, coi như để tạm biệt!”.
Bàng Nghĩa lên lầu hai, xót xa nhìn quanh, ve vuốt một cách nặng lòng cái bàn gần chỗ y nhất, rèm mắt còn kịp thu lấy bóng dáng Yến Phi. Mỗi lần nhìn Yến Phi, y luôn cảm thấy bờ vai rộng ấy có thể chịu được bất kỳ gánh nặng nào, miễn là chàng muốn. Nếu không có Yến Phi tiếp quản nhiệm vụ bảo vệ Đệ Nhất Lâu, Bàng Nghĩa thật không biết phải làm ăn thế nào, tuy quan hệ giữa họ chỉ là làm thuê trả tiền, nhưng y vẫn hết sức cảm kích.
Yến Phi dường như không nhận thấy Bàng Nghĩa đến gần, kéo ghế xuống ngồi bên cạnh, mắt chàng cứ chằm chằm nhìn xuống đoàn nạn dân đang theo nhau rời khỏi Biên Hoang Tập.
Bàng Nghĩa là một đại hán vạm vỡ thô hào, mặt đầy râu quăn, y đưa mắt ngó Yến Phi rồi cau mày thắc mắc hỏi: “Sau khi người của Hán Bang đi hết, Quy Noãn Tử bên
Đê Bang sẽ nói chuyện đạo đức nhân nghĩa với ngươi sao? Hôm kia ngươi mới đánh trọng thương hai người của bọn chúng, đừng làm chuyện ngốc nghếch nữa! Mau cùng chúng ta đi đi!”.
Cặp mắt của Yến Phi lúc đó, như chung đúc linh khí của trời đất,

trong trẻo, rõ ràng mà sâu thẳm, bỗng thoáng qua một nét dị thường của hồi ức xa xôi.
Vùng đất hoang phế trải dài mấy trăm dặm quanh Biên Hoang Tập đấu tranh thù sát vĩnh viễn không ngưng này, đang chứng kiến một kiếp nạn của thời đại. So với nó, cặp mắt Yến Phi quả thực là một dị bẩm tuyệt nhiên khác lạ, khiến Bàng Nghĩa tạm thời quên đi hiện tại lãnh khốc vô tình.
Không ai rõ xuất thân lai lịch của Yến Phi, chàng tựa hồ đầy rẫy nhược điểm, nhưng người ngoài nhìn vào thường nghĩ chàng hoàn mỹ vô khuyết, bởi thân hình cao lớn đẹp đẽ, đường nét như được tạc từ đá Đại Lý trong suốt óng ánh, và càng bởi khí chất chàng bẩm sinh tự nhiên tiêu sái thoát tục. Có điều nếu đánh giá theo tiêu chuẩn của Bàng Nghĩa, Yến Phi không chỉ lười biếng, thái độ sống tiêu cực, mà còn là một tửu quỷ hoàn toàn, ý chí tiêu tán, không thèm hay biết mình đang lãng phí tuổi thanh xuân. Trong máu Yến Phi có lẽ pha trộn huyết thống người Hồ, nên ở chàng vừa có cái vẻ văn tú của người Hán, vừa mang một chút thô dã hào hùng của dân du mục Bắc phương. Nói tóm lại Yến Phi là một nhân vật xuất chúng, hồi mới gặp chàng Bàng Nghĩa đã không dám coi thường, tự nhủ chàng lăn lộn ở Biên Hoang Tập, làm một tay bảo tiêu thật là phí phạm tài năng.
Giọng nói thấp trầm, ấm áp mềm mại nhưng rõ ràng của Yến Phi như tiếng trống vụt gõ vào tai Bàng Nghĩa: “Ta còn nhớ huynh từng nói, đừng để nảy sinh tình cảm gì với người và vật ở Biên Hoang Tập... Kiếm đủ tiền rồi là đi xa thật xa, sau đó quên tất cả những việc đã xảy ra ở đây. Chúng ta vốn thỏa thuận từ đầu, huynh cho ta tiền tài, Yến Phi ta thay huynh giải nạn, một bán một mua, hai bên không thiếu nợ gì nhau. Đi đi! Hãy từ từ sống những ngày an lạc, mỗi tối ngủ khỏi phải lo lắng hôm sau Đệ Nhất Lâu có thể bị người ta phá hoại!”.
Bàng Nghĩa cười khổ, thò tay giằng lấy chén Tuyết Giản Hương vừa được rót đầy, uống như đổ rượu vào trong cổ họng, tuyệt vọng nói: “Những ngày an lạc ư? Ôi! Đâu còn nơi nào sống được những ngày an lạc? Người Hán chúng ta không có hy vọng gì nữa rồi. Bàng Nghĩa ta đã mất bao gian khổ từ phương Bắc tháo chạy đến đây, thầm nghĩ ra sức kiếm được đủ tiền, rồi xuống phương Nam thành gia lập thất, an cư lạc nghiệp. Hiện tại tất cả đã hết rồi, Biên Hoang Tập cũng hết rồi, đất đai phương Nam cũng sẽ biến thành hung địa nhân gian sinh linh điêu tàn như phương Bắc, chúng ta đành sống lay lắt cho
qua ngày đoạn tháng thôi. Ngươi xem ta là huynh đệ hay không

không quan trọng, ta chỉ không chịu nổi thấy ngươi bị người ta loạn đao phanh thây, đi đi! Mọi người cùng đi!".
Yến Phi giơ tay nắm lấy miệng vò, nhưng không nhìn rượu, mà lần đầu tiên đưa mắt sang phía Bàng Nghĩa, mỉm cười nói: "Tin tức tối hôm qua vừa đưa tới, Đê Bang, Hung Nô Bang và Khương Bang đã lập tức tổng động viên, đầu tiên là liên thủ phong tỏa các cảng lớn nhỏ phía đông bắc thị tập, còn tịch thu tất cả thuyền bè đang neo ở bến, đánh bị thương giết chết hơn một trăm người, bức Hán Bang và Hán nhân chỉ có thể chạy trốn theo đường bộ, huynh nghĩ chúng có mục đích gì?".
Bàng Nghĩa biến sắc: "Quân khốn kiếp! Lẽ nào thấy người ta rơi xuống giếng lại còn ném thêm đá, giết người cướp của?". Y chuyển ánh nhìn xuống dòng người chạy trốn hỗn loạn như sắp phải đối mặt với ngày tận thế, bất giác sinh lòng sợ hãi cho tương lai của bản thân và của bọn họ.
Yến Phi vẫn giữ thần sắc thong dong du nhàn: "Nhớ mang theo con dao thái rau của huynh, ra khỏi tập rồi chạy thật xa nơi đông người, chọn chỗ hoang vắng hẻo lánh mà đi, có thể giữ được tính mệnh đấy".
Bàng Nghĩa khí lạnh dội ngược, chằm chằm nhìn dòng người bơ vơ đang chen chật Đông Môn Đại Nhai, kinh hãi hỏi: "Bọn họ biết làm sao bây giờ?".
Yến Phi nâng vò lên nhìn, cười khổ: "Ta năm nay hai mươi mốt tuổi, lúc còn nhỏ xíu không kể, từ khi lớn lên mắt đã nhìn thấy nhiều chuyện bế tắc, tai đã nghe thấy nhiều chuyện thảm liệt, tất cả chỉ quyết định ở chỗ nắm đấm của ai cứng rắn. Cũng may bây giờ rốt cục ta đã nghĩ thông một chuyện, đó là ta đã đến bước đường cùng muốn tránh cũng không tránh được nữa, lại không thể chỉ cung cúc lo cho bản thân mình. Ta tuy không ưa Tổ lão đại bên Hán Bang, nhưng phải thừa nhận y là một kẻ tinh minh lão luyện giang hồ, y sẽ có cách giúp cho những người được y bảo hộ giảm thương vong tổn thất xuống mức thấp nhất. Thêm nữa ba bang ấy, trước tiên sẽ đi qua Đông Môn do Yến Phi ta trấn giữ. Đừng khuyên can ta nữa, huynh lập tức rời khỏi đây đi, bên mình ta còn thanh kiếm, thì không phải lo lắng gì cả, Yến Phi vẫn có một tia sinh cơ".
Bàng Nghĩa trong lòng trào lên một cơn kích động, mãi đến lúc này, y mới minh bạch tay kiếm khách xưa nay tựa hồ vẫn vô tình ấy lại dung dưỡng trong lòng những tình cảm cao thượng như vậy, nhất thời y không nói nên lời, chỉ biết há hốc miệng.
Yến Phi giơ cánh tay phải thuôn dài, sắc da trong như cẩm thạch

nắm chặt lấy Bàng Nghĩa, lần đầu tiên trong đời hé một nụ cười sáng bừng như ánh dương, nói: “Ai cũng có quyền lựa chọn vận mệnh cho mình, biết mình đang làm gì không phải là kẻ ngu xuẩn. Huynh đi ngay lập tức, sau khi rời khỏi Tập hãy quên hết mọi việc ở đây, đừng nói thêm một lời nào cả. Ha! Huynh cho ta tiền bạc, ta sẽ thay huynh giải trừ tai họa, thỏa hiệp vẫn có hiệu lực”.
Bàng Nghĩa đứng lên buông tay, cúi chào thật thấp: “Ngươi cũng biết rõ là rượu cất ở đâu rồi đấy, lúc cần thiết nó có thể trở thành nơi tránh nạn an toàn cho ngươi”. Ánh nhìn lướt qua Điệp Luyến Hoa, hai mắt chợt đỏ lên, bắn ra những tia phẫn oán không nén nổi, rồi cắm cúi lao như bay xuống gác.
Yến Phi hớp khẽ một ngụm Tuyết Giản Hương, nhìn theo Bàng Nghĩa vai khoác đãy, hòa vào dòng người rời khỏi thị tập, rồi biến mất ngoài cửa đông. Cả dãy Đông Môn Đại Nhai trở nên im lìm như quỷ vực, không còn một dấu vết người.
Tiếng móng ngựa đột ngột vang lên, từ đầu kia con đường truyền lại. Yến Phi uống cạn ngụm rượu còn đọng trong chén, ngước mắt nhìn thinh không đang nặng trĩu mây đen, tựa như đã trông thấy tương lai mạt vận của mình. Sống thì có gì vui vẻ? Mà chết thì có gì đáng sợ?

o0o

Đô thành Kiến Khang quay mặt về nam. Kiến Khang Cung nằm ở phía bắc thành, cửa nam vào cung là Đại Tư Mã Môn, từ Đại Tư Mã Môn đến Tuyên Dương Môn ở cửa thành chính nam là đoạn ngự đạo dài hai dặm, lại ra khỏi Tuyên Dương Môn đến Chu Tước Kiều ở Tần Hoài là một đoạn ngự đạo dài năm dặm khác, ngự đạo dài tổng cộng bảy dặm ấy, là trục chính xuyên hết Kiến Khang Thành.
Bên ngoài Đại Tư Mã Môn là một đường ngang rộng rãi chạy về hai hướng đông tây, hướng đông dẫn đến cửa thành phía đông là Liên Xuân Môn, hướng tây dẫn đến cửa thành phía tây là Tây Minh Môn, chia đô thành ra làm hai bộ phận bắc và nam. Bắc là khu cung thành, nam dành cho thượng thư ngự sử của triều đình. Các viện phủ công quyền khác, cùng các khu thương mãi, cư dân, cho chí phủ trạch biệt quán của tể tướng đại thần, đều đặt ngoài thành, chủ yếu phân bố ở hai bên ngự đạo dài năm dặm từ Tuyên Dương Môn đến Tần Hoài.
Sau khi Tây Tấn diệt vong, phương bắc hoang tàn bởi khói lửa chiến tranh, Hán tộc rời về nam, dân số có đến hàng trăm vạn người. Nhà Tấn dần dần đặt ra các Kiều quận ở khu vực Kiến Khang, lưỡng

ngạn Tần Hoài mỗi ngày một phồn hoa, trong thành ngoài thành tấp nập người phương Bắc tìm đến, khiến Kiến Khang trở nên một thành thị dung hợp phong cách của cả hai miền nam bắc, hết sức nhiệt náo thịnh vượng.
Chu Tước Kiều còn được gọi là Chu Tước Hàng hay Chu Tước Phù Hàng, là cây cầu chính dẫn từ ngự đạo vượt qua Tần Hoài. Phù Hàng có nghĩa là cầu liền với thuyền, bình thời có tác dụng như một cầu nổi, khi gặp sự biến, tháo thuyền ngắt cầu, lập tức chặt đứt giao thông hai bờ. Phù Kiều như vậy, Tần Hoài có đến hai mươi bốn chiếc, nhưng không có cái nào nổi danh bằng Chu Tước Kiều.
Nếu Chu Tước Kiều là cây cầu nổi danh nhất của khu vực Kiến Khang, thì hẻm Ô Y, cách đó không xa lắm, bên bờ Tần Hoài, phía đông ngự đạo ngoài cửa Tuyên Dương, khẳng định là con đường danh tiếng nhất, vì thế gia vọng tộc hiển hách của Đông Tấn, là hai nhà Vương, Tạ, đều định cư ở trong ngõ này.
Hẻm Ô Y lầu son san sát, kèo khắc cột chạm, là cấm nhai trọng địa mà bá tánh tầm thường không được phép bước vào. Ô Y Hào Môn đã trở thành một danh xưng có tính đại diện cho những danh gia hiển hách thời bấy giờ.
Lúc này một đội nhân mã, ào ào như gió lốc vượt qua Chu Tước Kiều, lên đến ngự đạo liền rẽ sang phải, ngựa không dừng vó phi thẳng vào hẻm Ô Y. Bọn vệ binh canh gác không những không dám ngăn cản, mà còn đứng nghiêm kính cẩn, nét mặt lộ vẻ sùng bái ngưỡng mộ.
Tạ Huyền mặc bộ võ phục trắng toát, áo choàng đơn sắc xanh, lưng khoác thanh Cửu Vận Định Âm Kiếm danh chấn Giang Tả, cưỡi một con bạch mã lông mượt như tuyết, gương mặt anh tuấn lạnh băng, không để lộ một chút cảm xúc nội tâm nào. Dù là chót vót trên lưng ngựa, thân hình thẳng cao của y vẫn để lộ khí phách phi phàm, tràn đầy sức mạnh và tự tin, giống như một thanh bảo đao chưa tuốt vỏ. Năm nay y vừa tròn bốn mươi tuổi, nhưng bề ngoài tựa hồ chưa quá ba mươi, thần thái bay bổng.
Phi ngựa bên cạnh là Lưu Lao Chi, viên mãnh tướng số một của Tạ Huyền, giữ chức Tham quân Bắc Phủ binh, tuổi khoảng hai lăm hai sáu. Đằng sau có mười mấy tên tùy tướng, ai nấy vóc dáng mạnh mẽ, đều là những chiến binh tinh nhuệ đã kinh qua chiến trận lâu ngày.
Tạ Huyền nhận mệnh làm thứ sử Cổn Châu, xuất trấn Quảng Lăng, với sự giúp đỡ của thúc phụ Tạ An, y ra sức chiêu binh ở bờ nam Tần Hoài và bờ bắc Trường Giang. Dân cư Giang Bắc tính tình mạnh

mẽ, võ nghệ cao cường, dưới sự huấn luyện sắc sảo của Tạ Huyền, thời gian trôi đi đã trở thành một quân lữ tinh nhuệ, hiệu Bắc Phủ binh. Phù Kiên nhiều lần cho quân xuống nam, Bắc Phủ binh ra mặt ngăn cự, đánh trận nào thắng trận ấy, thanh danh vang dội, vẻ tôn kính của đám vệ binh vừa rồi hoàn toàn không phải là giả bộ.
Chỉ có điều lần này Phù Kiên thân suất đại quân, nhân số chiếm ưu thế áp đảo, lại có danh tướng như Mộ Dung Thùy phò trợ, cho dù Tạ Huyền võ công trác việt, dụng binh như thần, cũng không có nửa phần chắc chắn là đẩy lui được địch nhân.
Theo sau Tạ Huyền, đám khinh kỵ phi qua cổng lớn mở toang tiến vào đại quảng trường trước chính điện của Tạ phủ, mười mấy tên gia nhân chạy lại kềm ngựa phục dịch cho từng người.
Tạ Huyền nhấn vào bàn đạp để bước xuống, Tạ Thạch bước lên đón kinh ngạc hỏi: “Huyền điệt về nhanh quá, tối hôm qua ta mới gửi phi cáp truyền thư cho cháu mà!”.
Tạ Huyền ngạc nhiên: “Cái gì mà phi cáp truyền thư? Ba ngày trước tiểu điệt nhận được tin Phù Kiên Thiên Vương của Đại Tần tiến quân từ Trường An đến Lạc Dương, toán tiên phong đã đặt chân lên Biên Hoang, hướng tiến trực chỉ Kiến Khang, quân lực đạt tới mấy trăm vạn... Do vậy phải lập tức quay về để gặp An thúc”.
Lưu Lao Chi đứng bên Tạ Huyền vội vã thi lễ với Tạ Thạch, Tạ Thạch ân cần nói: “Lưu Tham quân và các huynh đệ đường xa mệt rồi, hãy nghỉ ngơi nhấp ngụm trà nóng trước đi!”.
Liền có tên gia nhân chạy tới dẫn bọn Lưu Lao Chi vào chính điện.
Tạ Thạch dắt tay Tạ Huyền, đi vòng qua trước cửa, chậm rãi tiến về hướng thư hiên của Tạ An ở nhà trong, hạ giọng nói: “Chúng ta vội gần chết, nhị huynh lại cứ thong dong thư thả như thường, tối qua mới đến Tần Hoài Lâu ở bên sông để thưởng lãm ca vũ của Kỷ Thiên Thiên, sớm nay chưa tỏ mặt người đã đi du sơn ngoạn thủy ở Tiểu Đông Sơn. Cũng may cháu về rồi, ít nhất có thể hỏi huynh ấy cho rõ ràng minh bạch”.
Tạ Huyền trầm giọng: “Phía triều đình có phản ứng thế nào?”.
Tạ Thạch lộ vẻ bực bội đáp: “Tư Mã Đạo Tử khăng khăng chủ trương cố thủ Kiến Khang, dựa vào sự hiểm trở của Trường Giang, Tần Hoài, lại gợi ý hoàng thượng xa giá qua Tuyên Thành, rõ ràng là muốn thừa cơ bao quát quân quyền, vừa may nhị ca và Vương Tả tướng cực lực phản đối, nhị thúc cháu lại dùng dân ý nhân tâm kích động hoàng thượng... Những chuyện này đều do Vương Tả tướng kể cho ta, còn nhị thúc cháu ngoài câu ‘Tìm Tạ Huyền về đây’ thì chẳng nói bất cứ một điều gì khác”.

Tạ Huyền nghe nhắc tên Tư Mã Đạo Tử, hai mắt lóe lên những tia dữ dội, rồi lại hỏi tiếp: “Nhị thúc kích động hoàng thượng như thế nào?”.
Tạ Thạch đáp: “Nhị thúc cháu nói rất khéo léo, huynh ấy tâu với hoàng thượng rằng: ‘Từ xưa tới nay chỉ có nước hữu đạo đánh vua vô đạo, lần này Tần chúa cậy mạnh tràn đến, vô cớ tấn công Đại Tấn chúng ta, vừa quay lưng lại đạo nghĩa, vừa đánh mất
lòng tin của dân chúng, binh gia viết ‘Lưỡng quốc giao binh, vô đạo tất bại’, hoàng thượng chỉ cần hiệu lệnh quân dân cả nước, dĩ hữu đạo kháng vô đạo, tất giữ được nước an được dân”. Hoàng thượng đương nhiên biết giữa nhị thúc cháu và Tư Mã Đạo Tử ai mới là người được lòng dân, huống hồ Hoàn Xung thượng tướng quân xưa nay không ưa Tư Mã Đạo Tử, Bắc Phủ binh lại nằm gọn trong tay cháu, hoàng thượng cho dù có không muốn, cũng đành phải gia phong nhị ca làm Chinh Thảo Đại đô đốc, để huynh ấy toàn quyền xử lý việc kháng địch”.
Họ đi xuyên qua con đường tắt rải đá, hai bên trồng đầy thúy trúc, tiến vào trung viên nơi đặt thư trai của Tạ An. Đây là một khu rừng nhỏ chủ yếu là trúc và đá, trong vườn có tứ quý giả sơn, lần lượt dùng Duẫn Thạch, Hồ Thạch, Hoàng Thạch, Tuyên Thạch xếp lên thành bốn ngọn núi Xuân, Hạ, Thu, Đông, mỗi ngọn thể hiện một loại thời tiết. Thư hiên ở giữa ngọn núi mùa hạ và mùa thu, lưng quay hướng bắc mặt quay về nam, to lớn hùng vĩ, bố cục ba gian bảy cột, hoành phi khắc tam đại tự “Vong Quan Hiên”, cột chính nơi thềm mái treo một đôi liễn: “Cư quan vô quan quan chi sự / Xử sự vô sự sự chi tâm”.
Cho dù hai người đang u ẩn trĩu nặng, nhưng vừa đặt mình vào khung cảnh cô ngạo thanh cao, rộng lớn tú lệ rung động lòng người như vậy, nhất thời cũng quên bẵng tâm sự, quên bẵng những điều trần tục ưu tư.
Đột nhiên một võ sĩ trẻ trung nộ khí bừng bừng, xồng xộc đi ra khỏi Vong Quan Hiên, trông thấy hai người phẫn uất kêu lên: “Thiên hạ là thiên hạ của Tạ gia các ngươi! Vương Quốc Bảo ta quả thực phải xem các ngươi ứng phó với Phù Kiên ra sao!”. Đoạn đi thẳng không ngoái lại.
Hai người nghe nói lẳng lặng nhìn nhau, rồi Tạ Thạch lắc đầu thở dài. Vương Quốc Bảo là nhi tử của Vương Thản Chi, nữ tế của Tạ An, kiếm pháp cao minh, đáng tiếc là một kẻ vô hạnh, nhìn thái độ có thể đoán biết Tạ An đã cự tuyệt dùng y vào chiến dịch kháng Tần, khiến y tức khí, nói ra những lời khó nghe như vậy.

Lúc đó thanh âm nhu hòa của Tạ An từ phía Vong Quan Hiên đưa tới: “Có phải Tiểu Huyền đến đấy chăng? Đúng lúc lắm! Ta đang định tìm người lại đánh cờ!”. Tạ Huyền và Tạ Thạch bốn mắt ngó nhau, đều không hiểu nổi suy tính của Tạ An, giữa lúc nước sôi lửa bỏng thế này, vẫn còn tâm trí để đánh cờ?

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện

Hồi 3
Thoát nạn trong gang tấc

Yến Phi chậm rãi nâng vò lên chăm chú, tựa hồ không nghe thấy tiếng vó sắt gấp gáp, càng không trông thấy một người đơn độc đang cố sống cố chết phóng ngựa về phía Đông Môn, sau lưng là mười mấy kỵ mã Yết tộc tay cầm cung cong đã trương tên đuổi theo rất rát. "Phập! Phập! Phập!".
Tên mạnh vùn vụt lao đi, tưởng chừng gã kỵ sĩ đằng trước sẽ biến thành một con dím. Vừa lúc gã đến được Đệ Nhất Lâu, miệng chửi, người bật lên khỏi lưng ngựa nhanh như khỉ, lăng không lộn hai vòng, rớt xuống ngay đằng sau Yến Phi, gã vụt thò tay ra trước mặt chàng, giơ lên ba ngón, nói: "Ba lượng hoàng kim!".
Chiến mã hí lên thảm thiết, đổ sụp xuống đất, vó trước đã khuỵu ngã, nhưng dư lực còn kéo nó trượt đi một quãng, thân mình trúng ít nhất bảy, tám mũi tên, khiến người ta thương xót không nỡ nhìn.
Chủ nhân nó lại tuyệt nhiên không tỏ ra bận tâm. Gã là một tiểu tử gầy gò, khuôn mặt lưỡi cày, tuổi ước mười tám, mười chín, thân hình tầm thước, nhưng tay dài chân dài trông khá linh hoạt. Đặc biệt là đôi mắt gã, lanh lợi tinh minh, lộ vẻ giảo hoạt đa mưu. Sự thực tiểu tử người Hán tên gọi Cao Ngạn này là một trong những nhân vật được ưa chuộng nhất Biên Hoang Tập, gã hành nghề 'Phong Mai' rất thành thạo, chuyên môn mua bán tin tức, bình thời hết sức đĩnh đạc, không biết vì sao lại trở nên cuống quít như thế này.
Yến Phi một tay nâng chén rượu, một tay xòe cao năm ngón, Cao Ngạn thất thanh: "Năm lượng hoàng kim, ngươi muốn giết ta hả?".
Lúc đó đám chiến binh của Yết tộc đã thúc ngựa chạy đến, gò vàm thả lỏng dây cương, tỏa thành hình bán nguyệt, đứng dưới đường lớn ngóng nhìn lên lầu, ai nấy mắt lộ hung quang, nhưng chưa dám phát tiễn, hiển nhiên là rất úy kị Yến Phi.
Yến Phi chậm rãi uống rượu.
Một đại hán có lẽ là kẻ cầm đầu cất tiếng: "Đây là ân oán giữa Yết Bang và Cao Ngạn, Yến Phi ngươi khôn hồn thì đừng xen vào!".
Cao Ngạn đứng sau lưng Yến Phi, trông ủ rũ như con gà rù, bỗng nghiến răng nghiến lợi bảo: "Năm lượng thì năm lượng, coi như ta

thua kẻ thấy nhà cháy chạy lại hôi của như ngươi".
Yến Phi dằn cái chén không xuống, vẻ say rượu trong mắt vụt tan biến, thần quang sắc bén như mắt chim ưng vụt sáng lên, ngữ khí lại hết sức bình tĩnh, chàng điềm đạm nói vọng xuống lầu: "Lập tức cút đi cho ta, nếu không hối hận cũng sẽ muộn đấy!".
Đại hán Yết tộc tay siết chuôi kiếm, song mục hung quang đại thịnh, bộ dạng dữ dằn như muốn ăn tươi nuốt sống người ta. Y trợn mắt nhìn Yến Phi một lúc khá lâu, rồi tức giận nói: "Được, chúng ta đi, rồi xem Yến Phi ngươi còn đắc ý được bao lâu!".
Y huýt sáo, dẫn đồng bọn quay ngược trở lại con đường vừa đến, nhanh như gió cuốn.
Cao Ngạn thở ra một hơi thật dài, quẹt mồ hôi lạnh túa lua đầy trán, thả mình xuống chỗ Bàng Nghĩa ngồi lúc nãy, tiện tay vớ lấy vò rượu, rồi dốc ừng ực liền mấy ngụm lớn, sau đó gã đặt vò xuống, chằm chằm ngó Yến Phi: "Ngươi ở lại đây làm gì? Có phải chán sống rồi không?". Thấy ánh mắt rõ rành của Yến Phi cứ đăm đăm nhìn lại, không mảy may chớp động, gã bất giác lộ vẻ đau đớn, gật đầu nói: "Ồi! Coi như ta thua ngươi!", rồi móc từ trong mình ra một gói nhỏ, dốc xuống năm đĩnh vàng óng ánh, miễn cưỡng đẩy qua trước mặt Yến Phi, than thở: "Ta vào sinh ra tử, ngươi thì ngồi một chỗ hưởng lợi, thế có công bằng không?".
Yến Phi tuyệt không khách khí, thu lấy mấy đĩnh vàng nhét vào trong bọc, rồi chau mày hỏi: "Ngươi vì sao còn ở lì mãi đây?".
Cao Ngạn sáng mắt, nhoài lên trước hạ giọng thì thầm: "Đây là cơ hội phát tài ngàn năm có một, bọn phương Nam sẽ trả tiền. Tiện thể ta báo ngươi biết một tin, ít nhất cũng đáng giá một đĩnh vàng, nhưng lần này coi như tặng không cho ngươi, vì cái mạng của ngươi cũng chẳng kéo dài được lâu nữa. Ngũ Đại Hồ Bang của Biên Hoang Tập đã kết thành liên minh, chuẩn bị nghênh đón đoàn quân tiên phong do thân đệ của Phù Kiên là Phù Dung dẫn đầu, lại quyết định là không bỏ qua cho bất kỳ một người Hán nào. Bọn họ đang tập kết nhân mã ở quảng trường chỗ gác chuông, trước sau truy sát Hán Bang chạy nạn. Mẹ nó! Ngươi có biết mãnh tướng thủ hạ của Phù Dung là 'Hào Soái' Thư Cừ Mông Tốn tộc Hung Nô đêm qua đã bí mật đến đây, liên kết các tộc rồi không? Ôi! Đủ chưa? Ta phải đi đây!". Rồi gã bật lên, băng ngang căn phòng như một làn khói, xuyên ra ngoài qua một cửa sổ khác, nháy mắt đã không còn thấy đâu nữa.
Yến Phi tựa hồ chẳng nghe thấy lời gã, đột nhiên nắm lấy Điệp Luyến Hoa, lộn mình nhảy khỏi chiếc ghế, đáp xuống giữa lòng đường, sau đó thong thả cất bước về phía Đông Môn.

Tiếng vó ngựa đột ngột vang lên sau lưng, càng lúc càng tới gần. Yến Phi xoay vụt lại như gió lốc, đầy trời mưa tên như châu chấu đã trút xuống rào rào.

o0o

Thư đường Vọng Quan Hiên' của Tạ An thấm đẫm phong vị thế gia đại tộc nhà Ngụy Tấn. Bố cục kiến trúc của Tứ diện sảnh, những cội mai già trăm năm và trúc mềm uyển chuyển trong viên lâm xung quanh, Hạ Sơn tú lệ ở hướng tây bắc, Thu Sơn hùng vĩ ở hướng đông, tiểu đình và ao xanh ở hướng bắc, xuyên qua những ô cửa sổ song hoa trổ khắp bốn bề tường, ẩn ước như lồng vào thư hiên, khiến người ta cảm thấy được hòa mình trong bốn mùa cảnh sắc. Hiên đường trần thiết những đồ gia dụng bằng gỗ hồng, bốn mặt tường treo những bức họa danh tiếng, trên mỗi cột nhà gắn bốn ngọn đèn bát giác kiểu cung đình, cảnh tượng phú quý mà vẫn không mất vẻ văn nhã, bộc lộ rõ rệt thân phận và hứng thú của Tạ An.

Dưới ánh ban mai nhu hòa, Tạ An và Tạ Huyền ngồi bên bàn cờ đặt giữa hiên đường, Tạ An vẫn giữ dáng điệu tự nhiên nhàn tản, Tạ Huyền thì có chút lơ đãng, chau mày nhìn Tạ An chọn lấy quân đen. Từ tư thế ngồi, có thể nhận ra sự khác nhau về tập quán sinh hoạt của người Hán và người Hồ thời đó. Người Hán từ thời Ân Chu bắt đầu ngồi kiểu hai đầu gối quỳ về đằng trước, phần hông tựa trên 'bàn tọa' được tạo bởi hai bụng chân, kiểu ngồi ấy trở thành một bộ phận quan trọng trong văn hóa lễ giáo nho gia. Kiểu ngồi 'ky cứ' đặt bệt mông xuống đất, hai chân duỗi ra đằng trước và kiểu ngồi trên cao thả chân xuống đều bị coi là hành vi cấm kỵ, bất kính. Từ sau thời Hán trở đi, ở những nơi người Hán và người Hồ sống lẫn với nhau, loại ghế cho phép người ta ngồi thả chân và kiểu ngồi 'ky cứ' của người Hồ lại lan rộng ra trong người Hán, tạo nên phong cách mới về nội thất, thể hiện trên những chiếc giường, ghế, hoặc đôn chân cao. Có điều trong những gia tộc thế phiệt, kiểu ngồi của người Hồ vẫn bị coi là bất kính hoặc không có tu dưỡng, không có văn hóa.

Tạ An khẽ cười ý nhị, đặt quân đen, ăn đi con rồng to mà Tạ Huyền vất vả lắm mới tạo ra được, một góc trên bàn cờ lập tức bị quân đen chiếm mất.

Tạ Huyền gục đầu khuất phục: "Tiểu điệt thua rồi!".

Tạ An thong thả nói: "Từ khi Huyền điệt thông hiểu kỳ đạo, năm năm nay đây là lần đầu tiên ta thắng, có thể thấy con đường phân định hơn thua bắt nguồn từ trái tim. Huyền điệt tâm phiền ý loạn, không thể chuyên chú, vì thế mới bại. Nếu trên chiến trường, cháu vẫn hấp tấp nóng nảy như vậy, thì cho dù binh pháp chiến lược của Phù Kiên

đều kém xa cháu, cháu cũng khó tránh khỏi thất bại!”.
Tạ Huyền cười khổ: “Nếu không vì Phù Kiên binh lực nhiều gấp mười lần, tiểu điệt làm sao phải tâm phiền ý loạn chứ?”.
Tạ An bật cười, đứng dậy, hay tay chắp sau lưng, bước đến cửa sổ phía đông, ngưng vọng cảnh sắc xinh đẹp của khu vườn bên ngoài, lắc đầu nói: “Không phải đâu! Huyền điệt vì tâm tình bất ổn, đến nỗi không nhận ra nhược điểm của Phù Kiên. Lần này y dẫn quân xuống nam, không chỉ đánh mất thiên thời, mất địa lợi, còn mất nhân hòa, chính cái mất cuối cùng đó, là yếu tố dẫn đến sự bại vong của y. Chỉ cần biết triệt để tận dụng, là có thể khiến Đại Tần của y đất tan ngói vỡ, còn Đại Tấn chúng ta thì sẽ khôi phục được Trung thổ”.
Tạ Huyền bất động, song mục lấp lóe tinh mang, nhìn chăm chăm vào bóng dáng tiêu sái phóng khoáng của thúc phụ, trầm giọng thốt: “Xin nhị thúc chỉ dạy!”.
Tạ An ung dung nói: “Đại Tấn ta năm nay được tuổi, mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu; phương bắc Phù Kiên chinh chiến liên miên, đất đai phì nhiêu cũng trở thành khô cháy, sản xuất tiêu điều, vừa thống nhất phương bắc, cơ sở chưa vững, thời cơ chưa chín mùi, đã đại cử dụng binh. Vậy là thất thời”.
Rồi ông xoay mình lại, mỉm cười: “Phù Kiên lao sư viễn chinh, vượt qua Biên Hoang, bị cản trở vì dòng chảy, chúng ta thì dựa vào Trường Giang hiểm yếu cắt ngăn Nam Bắc. Vậy là thất địa”.
Tiếp đó ông cất bước trở về phía Tạ Huyền, ngồi xuống, hân hoan nói: “Phù Kiên sở dĩ lấy được thiên hạ phương bắc, đều nhờ thi hành chính sách ‘hòa hưng’, thu dụng đủ các loại hàng binh hàng tướng, đó là nhân tố thành công của y, nhưng cũng trồng xuống một thứ mầm họa. Quân đội Đại Tần tuy đông đến bách vạn, kỳ thực đều là chắp vá nhặt nhạnh, sức chiến đấu trông thì mạnh, nhưng bản chất lại yếu. Ta tin chắc những kẻ như Chu Tự, thân ở Tần quân mà lòng hướng về Đại Tấn. Suy đến cùng Đại Tấn ta vẫn là chính thống ở Trung Nguyên, tuy lệch về Giang Tả, nhưng không có sơ thất nhiều. Lần này ngoại địch đến xâm phạm, mọi người ngồi chung một con thuyền, càng không
thể không đoàn kết lại, cùng nhau chống cái nhục từ bọn rợ. Còn về đám tướng lĩnh của Phù Kiên, kẻ nào cũng có trọng binh riêng của tộc mình, bọn Mộ Dung Thùy, Diêu Trường... đều là hạng ngang tàng khó thuần dưỡng, sao có thể cam tâm xưng thần mãi dưới trướng người khác? Vậy là không được nhân hòa, ta sẽ thắng còn chúng sẽ thua. Vì thế chỉ cần Huyền điệt nhắm vào điểm này, thi hành kế sách phân hóa ly gián, không chỉ tìm hiểu được bố trí thực hư của đối thủ,

mà còn có thể mưu định kế hoạch hành động về sau, dấy binh một trận là đánh bại được Đê Tần, trừ đi mối họa lớn ở phương bắc".
Tạ Huyền hai mắt thần quang lấp lóe, gật đầu nói: "Huyền điệt vâng lời chỉ dạy, phải chăng là chúng ta nên đối đầu trực diện với y?".
Tạ An khóe môi nhích một nét cười, điềm đạm trả lời: "Cháu là đại tướng nơi tiền tuyến, am tường chiến sự hơn hẳn ta, cháu hãy tự quyết định tất cả. Trên danh nghĩa tam thúc Tạ Thạch của cháu là nguyên soái, nhưng thực tế mọi sự vụ tác chiến cụ thể, đều phải do cháu chỉ huy. Cần xúc tiến nhanh không thể trù trừ được nữa, vì binh lực hai bên cách biệt quá lớn, triều đình Đại Tấn ta đã ở lâu trong cảnh an nhàn, lại thêm bọn tiểu nhân như Tư Mã Đạo Tử thừa cơ làm gió làm mưa, nếu để Phù Kiên dẫn quân đến Trường Giang, ổn định được cơ sở, chúng ta dù không bị đánh cũng sẽ bại. Đi đi! Sự tồn vong của Đại Tấn nằm trong nhất niệm của cháu, đừng quên ban nãy cháu đã thua như thế nào!".
Tạ Huyền đứng dậy, cung cung kính kính cúi lạy Tạ An, nghiêm túc thưa: "Tiểu Huyền xin vâng".
Tạ An vẫn ngồi nguyên chỗ cũ, hai mắt lóe lên những biểu tình phức tạp, khẽ thở dài nói: "Trận này nếu thắng, thanh vọng địa vị của Tạ gia sẽ đạt tới đỉnh cao trước nay chưa từng có, đây là điều ta vẫn muốn tránh để không xảy ra. Chúng ta ở hẻm Ô Y uống rượu nói chuyện, viết văn làm thơ, chan chứa tình thân, cuộc sống êm ả mà phong lưu đó, xem ra sẽ mất đi không thể nào phục hồi lại nữa. Cháu hãy chiếu cố cho Diễm nhi, để y có chút cơ hội rèn luyện".
Tạ Huyền gật đầu: "Tiểu Huyền hiểu!" rồi lặng lẽ lui ra ngoài hiên.
Ánh dương từ cửa sổ phía đông tràn vào, Tạ An như hòa tan trong khung cảnh yên tĩnh mà ưu mỹ của Vọng Quan Hiên, thần thái không hề tỏ lộ chút tư lự nào về cuộc chiến có quan hệ đến sự sinh tử tồn vong của Hán tộc, đang như giông bão từ phương bắc cuốn tung xuống nam.
Tạ Huyền rời khỏi thư hiên, Tạ Diễm nãy giờ đứng đợi bên ngoài với Tạ Thạch, vội vàng tiến đến bên, hạ giọng hỏi: "Cha có nói gì không?".
Tạ Huyền giơ tay nắm lấy bờ vai dày rộng của người em họ vốn thừa hưởng đầy đủ những nét tuấn tú của Tạ gia, mỉm một nụ cười nhẹ nhõm, dịu dàng đáp: "Chúng ta đi du sơn ngoạn thủy nào!".
o0o
Cho dù Yến Phi kiếm pháp danh chấn thiên hạ, vẫn không dám ngăn đỡ trực diện hơn hai mươi ngọn kình tiễn bắn ra từ những cánh cung cứng trong tay đám chiến binh Hung Nô thiện kỵ thiện xạ.

Yến Phi bật cười, thoắt nhích sang mé hữu, tránh loạt mưa tên đầu tiên, hích mạnh bắp tay phải vào cánh cửa gỗ đã khóa kín của tiệm tạp hóa nằm đối diện Đệ Nhất Lâu, động tác như hành vân lưu thủy, tiêu sái đẹp mắt.
Nghe nói Thư Cừ Mông Tốn đã bí mật xâm nhập Biên Hoang Tập, y tất nghe được chàng không cần thể hiện uy dũng vẫn có thể kềm chế liên quân của bốn bang kia, khiến bọn chúng khó mà truy kích những người Hán và Hán Bang chạy nạn. Thư Cừ Mông Tốn quyết sẽ không dung tha bất cứ cao thủ nào có khả năng thích sát Phù Kiên ẩn nấp trong tập, bởi cho dù thích sát thất bại, y cũng rất khó tránh khỏi trách nhiệm, vì vậy chỉ cần Yến Phi lúc ẩn lúc hiện, là có thể trở thành mối lo trong tâm trong phế mà Thư Cừ Mông Tốn muốn trừ bỏ, so ra, giết đám người Hán chạy loạn chỉ là một chuyện nhỏ.
“Rắc!”.
Cánh tay nạp đầy tiên thiên chân khí của Yến Phi dộng mạnh, tấm cửa gỗ kiên cố bục ra như tờ giấy mỏng, hiện lên một cái lỗ hình chữ nhân to tướng, cả người chàng liền lọt thỏm vào tiệm tạp hóa vuông vắn bỏ hoang, bên trong đồ đạc la liệt khắp mặt đất, lộn xộn vô cùng. Bên ngoài bật lên mấy tiếng chửi rủa, tiếng móng gõ tiếng ngựa hí, tình thế hỗn loạn, mấy ngọn kình tiễn theo lỗ cửa vun vút bắn vào, có thể thấy sự hung hãn lang độc của người Hung Nô.
Yến Phi không ngoảnh đầu, lắc chếch mình đi, ung dung tránh khỏi luồng tiễn, rồi nhanh chóng lướt về hướng cửa sau, định bụng trước khi địch nhân giăng xong mạng lưới bao vây sẽ rời khỏi nơi nguy hiểm này, bằng không kết cục tất sẽ rất thê thảm.
Đúng lúc đó, phiến cánh cửa sau ngay trước mặt chàng bỗng biến thành những mảnh gỗ tan tành bắn lại, dưới thanh thế kinh khiếp của những mảnh gỗ bay như mưa hoa đó, một thanh trường mâu khổng lồ nặng trịch như từ mười tám tầng địa ngục chọc thẳng lên nhân gian, thoắt một cái đâm xốc tới yết hầu chàng, đầu mâu lấp lóe kim quang, cảm giác ngụy dị vô cùng.
Cứ nhìn đối phương có thể kịp thời đuổi đến cửa sau, ngăn chặn trước khi mình thoát ra, xuất thủ công kích không hề có dấu hiệu báo trước, đủ thấy y thuộc hạng nhất đẳng cao thủ. Yến Phi đột nhiên nghĩ tới một người, dù tâm lý xưa nay không coi sống chết vào đâu, chàng cũng bất giác phát run.
“Keng!”.
Điệp Luyến Hoa tuốt vỏ, lóe sắc xanh biếc, chém mạnh xuống mũi mâu.
Điệp Luyến Hoa dài ba thước tám tấc, thân kiếm chi chít những vân

mờ hình quả trám, khắc ba chữ Điệp Luyến Hoa theo lối triện, lưỡi kiếm không bằng thẳng, sống kiếm mảnh như sợi chỉ, chỗ rộng nhất ước chừng ở chỗ cách đốc kiếm khoảng nửa thước, rồi lượn cong vào phía trong, đến gần mũi kiếm lại một lần nữa nhô ra ngoài sau đó chuốt vào thành mũi nhọn, toàn thể ánh xanh lóng lánh khiến người ta cảm thấy lạnh như băng tuyết, lại sắc bén như thổi đứt cả sợi lông tơ.
Yến Phi biết sách lược tốt nhất lúc này là phải hóa giải kình lực, dẫn dụ đối phương đi lướt qua mình, đả thông con đường phía trước, chàng sẽ có thể thoát ra theo cửa sau, nhưng mũi mâu này uy thế quả thực kinh thiên hãi địa, kình khí như sơn ép thẳng tới, không khí bốn bề tựa như bị rút cạn trong nháy mắt, đừng nói đến chuyện hóa giải, mà có thể ngăn đỡ được hay không còn chưa dám chắc, đành phải thi triển đại lực, so thử xem ai có chân tài thực liệu hơn.
Không phải Yến Phi yếu thế, chỉ vì đối phương đã chuẩn bị sẵn sàng tấn công, còn chàng lại là vội vàng gặp nguy ứng chiến, tình hình nhanh chậm bất đồng, cao thủ tương tranh, thắng phụ chỉ quyết định trong sự khác biệt tựa chân tơ kẽ tóc này thôi.
Điệp Luyến Hoa chém nhanh về phía trước, những mảnh gỗ bị kiếm khí đẩy bay dạt sang ngang, giống như dòng nước chia cắt ở giữa, một chút cũng không chạm được tới người Yến Phi.
“Choang!”.
Yến Phi toàn thân rung mạnh, tuy chém trúng vào đầu mâu, nhưng thân mình bất giác bị kình lực của đối phương đẩy bật về sau.
“Rắc!”.
Cánh cửa trước bắn tung xuống như phấn bụi, hiện ra một hán tử xấu xí tộc Hung Nô, mặt sẹo chằng chịt, tóc buông rũ rượi, dáng người không cao không thấp, lưng rộng vai dày cổ to xù xì, mỗi tay cầm một cây cự phủ sắc bén nặng ít nhất cũng năm mươi cân, y hét vang, song phủ như bánh xe lăn xòng xọc xả xuống cột sống của Yến Phi lúc đó còn đang bật lui về đằng sau, hạ thủ không một chút lưu tình, ý muốn dồn Yến Phi vào chỗ chết.
Yến Phi sớm đã biết có thể sa vào hiểm cảnh tiến thoái lưỡng nan cửa sau hổ nấp cửa trước sói rình, chàng lùi lại chính là muốn trong thời gian ngắn nhất hóa giải kình lực của người ở cửa sau, để ứng phó với sự đột kích từ cửa chính công tới.
Địch nhân ở cửa sau hiện ra, nơi bờ môi và cằm của y toàn là râu ria tua tủa lởm chởm xám đen, giống như một cái bàn chải, đỉnh đầu lại hói sọi, nét mặt xanh tái hết sức dị thường, cặp mắt lạnh băng băng, tựa hồ bất luận nhìn cái gì đều không tỏ lộ tình cảm. Thân hình cao

gầy, nhưng đôi tay cầm mâu lại như chứa đựng một sức lực vô cùng vô tận.
Yến Phi thầm kêu khổ, nhìn binh khí và ngoại hình của hai người, chàng đã nhận ra đối thủ là ai. Tin tức mà tên tiểu tử Cao Ngạn nói đáng giá một đĩnh vàng đó chỉ mới nhắc đến một nửa sự thật, hai người này khét tiếng phương Bắc, bất kỳ ai trong bọn họ dẫm chân một cái, cũng đủ làm rung chuyển cả Biên Hoang Tập.
Kẻ sử song phủ mà Cao Ngạn gọi bằng danh hiệu Hào Soái, chính là Thư Cừ Mông Tốn mãnh tướng dưới tay Phù Kiên, người kia là một mãnh tướng khác, hiệu Vạn Luyện Hoàng Kim Mâu danh chấn tây bắc, được xưng tụng là cao thủ lợi hại nhất của Tiên Ti, sau Mộ Dung Thùy - Ngốc Phát Ô Cô.
“Đinh!”.
Yến Phi lật tay kiếm, hành động vượt ngoài dự liệu của Thư Cừ Mông Tốn, đâm trúng vào cây cự phủ đang xả xuống trước, hai loại chân khí một nhu một cương tuyệt nhiên khác biệt mâu thuẫn lẫn nhau thấu qua lưỡi phủ xâm nhập vào thân thể, Thư Cừ Mông Tốn công lực kinh nhân cũng hãi hùng không kịp trở tay, phủ kình bị triệt để hóa giải, khiến cho lưỡi búa chậm lại, không vận dụng nổi nửa phần lực đạo, trong khi lưỡi búa kia lại đầy rẫy chân kình, một nặng một nhẹ, khó chịu cùng cực, y bất đắc dĩ đành dịch sang ngang.
Trong khi hai bên đang giao thủ, ba bốn tên chiến binh của Hung Nô Bang đã dần dà tiến lại, thấy Thư Cừ Mông Tốn thất thế phải nhích ra, bọn chúng lập tức nhào lên lấp vào chỗ trống, đao mâu kiếm nhất tề chĩa vào Yến Phi, không cho chàng cả một cơ hội để thở.
Yến Phi biết rõ thân lâm hiểm cảnh, vẫn an nhiên không sợ hãi, đột ngột xoay mình huơ kiếm, vạch ra một đường bình thường chẳng có gì kỳ lạ.
Ngốc Phát Ô Cô lúc này đã biến hóa đầy trời mâu ảnh, chụp trên bủa dưới công kích Yến Phi, tưởng như đắc thủ đến nơi, ai ngờ Điệp Luyến Hoa vạch ra, bất luận y biến hóa thế nào, vẫn bị Yến Phi vạch trúng vào đầu mâu một lần nữa, không cách gì tiếp tục được, lại sợ đối phương thừa cơ truy kích, đột phá qua khe trống, y bèn thu mâu hơi lùi lại.
Mấy tên chiến binh Hung Nô với đủ loại binh khí cũng bị quét trúng một loạt, chỉ cảm thấy lưỡi kiếm của đối phương rùng rùng lực đạo hết sức cổ quái, khiến lực đạo của mình không chỉ tiêu tán hết, mà còn bị đẩy thêm một luồng kình khí nén tim ép ruột mạnh đến nỗi kêu thảm, lảo đảo thoái lui.
Thư Cừ Mông Tốn thét vang, sắp lại trận thế, huơ phủ công lên,

chẳng ngờ Yến Phi kiếm khí bạo phát, chỉ nghe ‘tinh tang’ một tràng liên miên bất tuyệt, trong chớp mắt, như muốn tỷ đấu tốc độ với Thư Cừ Mông Tốn, chàng liên hoàn đâm ra bảy kiếm, kiếm kiếm lần lượt đâm trúng hai búa trái phải, khóa chặt chiêu số tấn công của y, bức y phải bật ra lần nữa.
Song Yến Phi tự biết, Ngốc Phát Ô Cô và Thư Cừ Mông Tốn thực sự danh bất hư truyền, chàng đã thi triển toàn bộ chiêu số, vẫn không thể gây tổn hại đến bất kỳ người nào, mà chân nguyên hao kiệt đã nhiều, không còn chi trì lâu được nữa, nếu để hai người tạo thành thế liên thủ, chàng nhất định bị dồn vào chỗ chết.
Đám chiến binh Hung Nô Bang theo cửa chính ào ào tràn vào như nước triều, cửa sau vẫn do một mình Ngốc Phát Ô Cô trấn giữ, mà trấn giữ vững vàng như vách sắt tường đồng. Trong khoảnh khắc, Yến Phi hiểu rõ sinh lộ duy nhất là phải liều thân, xông phá qua cửa ải của Ngốc Phát Ô Cô. Ý chuyển kiếm xuất, Điệp Luyến Hoa tỏa ra kiếm vũ đầy trời, như phá sóng chặt bờ đổ về phía ấy.
Ngốc Phát Ô Cô thần sắc trầm ổn, Vạn Luyện Hoàng Kim Mâu hóa thành trùng trùng kim quang mâu ảnh, sắp sửa ngạnh đấu chính diện, đột nhiên trên mặt thoáng vẻ kinh hãi, y vụt nhích mạnh sang ngang, để khuyết một khoảng trống. Nguyên lai một người áo xám thân hình khôi vĩ, diện mạo che kín bằng tấm mạng đen hiện ra sau lưng y, hai tay cầm hai thanh đao thi triển thế công kích, khiến Ngốc Phát Ô Cô phải hoảng hồn nhảy tránh.
Người đó trầm giọng thốt: “Yến Phi!”.
Yến Phi không dám trù trừ, tiện tay chém Ngốc Phát Ô Cô một nhát, toàn lực đề khí, chạy theo cứu tinh xuyên qua hậu viện, vượt bờ tường bao, vội vàng tháo thoát.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 4
Hùng tài đại lược

Phủ đệ của Tạ gia ở hẻm Ô Y trải một khoảnh rộng hơn mười mẫu, xây dựng bên bờ Tần Hoài, hợp bởi năm khu viên lâm độc đáo, trong đó Tứ Quý Viên nơi cất Vọng Quan Hiên là nổi danh nhất, nếu luận về cảnh sắc, thì Đông Viên và Nam Viên tọa lạc bên sông có thể coi như trội hơn hẳn.

Tùng Bách Đường là kiến trúc hùng vĩ nhất trong tổ hợp phủ đệ này, cao rộng hoa lệ, bên trong là kết cấu Uyên Ương Sảnh, khu trung tâm có tám cánh bình phong phân cách, trần thiết hòa mục cao nhã. Tùng Bách Đường cũng là điện chính của Tạ gia, bên ngoài liền với cửa lớn là đại quảng trường, đến dịp khánh điển, rời chuyển bình phong đi chỗ khác, là có thể đặt được hơn ba mươi bàn tiệc, chứa được mấy trăm người vui vẻ tụ họp.
Bên ngoài chính môn là hẻm Ô Y, phía đối diện có lầu các viên lâm nguy nga của nhà họ Vương xưa nay vẫn sát vai sát cánh cùng Tạ gia trong mọi phương diện. Phía tây hẻm Ô Y tiếp giáp với ngự đạo, dài tới nửa dặm, hai bên lối ngõ thẳng băng đều là nơi ở của những bậc thế gia vọng tộc.
Lúc này trong một góc của Tùng Bách Đường, Tạ Huyền, Tạ Thạch, Tạ Diễm và Lưu Lao Chi đang cùng thương lượng đại kế.
Sau khi thảo luận vài việc thông thường có liên quan đến chiến tranh, Tạ Huyền đột nhiên trầm ngâm một lúc lâu, rồi nói như chém đinh chặt sắt: “Phải khiến Chu Tự quay trở lại bên chúng ta!”.
Tạ Thạch chau mày: “Y là phản đồ của Đại Tấn, chuyện này khó thực hiện lắm. Chẳng biết y có theo Phù Kiên xuống nam hay không, mà cho dù biết rõ y ở trong doanh trướng của quân Tần, muốn tìm y trực tiếp đàm phán cũng khó hơn lên trời”.
Tạ Diễm hừ lạnh: “Nhân sĩ thà chết không chịu nhục, đại trượng phu lập thân xử thế, khí tiết làm đầu, uổng cho Chu Tự thân phận là con cháu vọng tộc ở Lạc Dương, lại đầu nhập làm tù binh của địch, kẻ này căn bản không bận tâm đến phẩm cách. Dù có giành lại được y, sự cát hung về sau cũng khó lường”.
Tạ Huyền cười nhạt: “Chúng ta hiện đang lo nghĩ làm sao để chế địch thủ thắng trên chiến trường, hoàn toàn không phải là lúc bình giá phẩm cách cao hạ của người ta,
An thúc nhìn người tuyệt không thể sai. Chúng ta nhất định phải liên lạc với Chu Tự, nếu có thể sách động y làm nội ứng, quay trở về với ta, sẽ nắm chắc thêm mấy phần chiến thắng”.
Tạ Diễm nghe nói là ý của cha, lập tức ngậm miệng không bàn tán gì nữa.
Tạ Thạch nhăn tít lông mày: “Từ đầu cho đến lúc vượt Hoài Hà đánh hạ Thọ Dương, Đê Tần chỉ hành quân ở những nơi trống vắng hoang dã, làm sao tiếp xúc được với Chu Tự mà không để người ngoài hay biết?”.
Lưu Lao Chi gật đầu: “Phù Kiên vừa tới, tất cả những người Hán ở Biên Hoang Tập đã tháo chạy bốn phương tám hướng, thám tử của

chúng ta cài ở đó cũng phải lui đi, chuyện này có những khó khăn nhất định. Tuy nhiên...".
Tạ Huyền phấn chấn hỏi: "Tuy nhiên thế nào?".
Lưu Lao Chi do dự giây lát, rồi đáp: "Vẫn có người làm được, đó là một tì tướng thủ hạ của tôi, tên là Lưu Dụ. Người này gan dạ cẩn thận, trí dũng song toàn, không chỉ võ công cao cường, mà thuật khinh thân đề khí cũng hết sức lợi hại, nhiều năm nay phụ trách thu thập tin tức khu vực Biên Hoang Tập, đã nhiều lần bí mật đến đó, có quan hệ lâu dài với những tay Phong Mai xuất sắc, hiểu biết hết sức cặn kẽ về tình hình Hoang Nhân, điều hiếm có nhất là y lại tinh thông ngôn ngữ của Đê tộc và Tiên Ti".
Tạ Diễm hỏi: "Xuất thân lai lịch của y thế nào?".
Tạ Huyền và Tạ Thạch nghe thấy đều cau mày, vào lúc hoàng triều nguy nan như cá nằm trên thớt, Tạ Diễm vẫn kiên trì với quan niệm gia thế, lại tẩn mẩn hỏi đến xuất thân, khiến người ta không biết là đáng giận hay đáng cười nữa.
Lưu Lao Chi cũng hơi lúng túng. Y vốn xuất thân hàn vi, được Tạ Huyền bỏ qua chuyện gốc gác, phá lệ đề bạt mới có ngày hôm nay, nhưng cũng không thể không đáp, đành nói: "Lưu Dụ là sĩ tộc sa sút, thời trẻ gia cảnh bần hàn, sống nhờ nghề nông, còn làm tiều phu, mười sáu tuổi gia nhập Bắc Phủ Binh, từng tham gia nhiều chiến dịch, công lao lâu năm thăng đến tì tướng".
Tạ Huyền không để cho Tạ Diễm có cơ hội nhận xét, cắt ngang: "Chính những người xuất thân như thế, mới biết cách giao hảo với đám Hoang Nhân giảo hoạt. Lao Chi ngươi lập tức quay về, lệnh cho Lưu Dụ thâm nhập vào vùng địch, đưa công văn mật đến tận tay Chu Tự. Nhất định phải thông báo cho y rõ tình hình, hành sự tùy cơ ứng biến, ngộ biến tùng quyền, chúng ta sẽ hết sức hỗ trợ những quyết định tức thời của y, việc làm xong có thưởng, Tạ Huyền ta quyết không nói chơi".
Tạ Thạch hỏi: "Hồ Bân nắm trong tay năm nghìn binh mã, nhiệm vụ của Lưu Dụ thành bại khó lường, chúng ta có nên tăng cường viện binh không?".
Tạ Huyền nhích một nụ cười khó hiểu bên khóe môi: "Trước tiên nhượng Phù Kiên một nước. Khi đại quân tiên phong của Đê Tần đến bờ bắc Hoài Thủy ngoài thành Thọ Dương và tập kết đủ nhân lực vật lực để công thành, lệnh cho Hồ Bân vượt Tứ Thủy ở bên đông, lui về cố thủ tại Giáp Thạch Thành trong vùng núi Bát Công, ta sẽ khiến Phù Kiên không thể vượt qua Tứ Thủy đến nửa bước".
Tạ Thạch, Tạ Diễm và Lưu Lao Chi rất ngạc nhiên, đồng thời cũng

biết Tạ Huyền đã hoạch định toàn bộ kế hoạch tác chiến, không úy kị gì Phù Kiên nữa cả.
o0o
Khoái đĩnh chạy vùn vụt khỏi bờ tây Dĩnh Thủy, dưới tài chèo thuyền của người che mặt, bọn truy binh bị bỏ lại bờ mỗi lúc một xa. Yến Phi gác Điệp Luyến Hoa ngang đầu gối, nhắm mắt tĩnh tọa ở đầu mũi thuyền, điều tức vận khí để khôi phục lại thể lực.
Chiếc thuyền nhẹ theo dòng rất nhanh xuôi xuống hai dặm, rẽ trái qua một nhánh sông nhỏ bên phía đông, bơi ngược dòng chừng một dặm, mới chầm chậm cặp vào một nơi rậm rạp cây cối.
Yến Phi mở mắt, đôi con ngươi ưu tư của hắn lóe lên những tia vui vẻ hiếm hoi, thân hình đột nhiên bật khỏi chiếc thuyền nhỏ đến gần một trượng, hạ xuống chạc ngang của cây to bên bờ sông, rồi tiếp tục tung mình lên hai lần nữa, đến gần đỉnh ngọn, một chạc ngang cách mặt đất chừng bốn trượng, nhổ vẹt cành lá, quan sát động tịnh xa gần. Điệp Luyến Hoa không biết từ lúc nào, đã treo lủng lẳng sau lưng hắn.
Người che mặt tiện tay thả mái chèo xuống, gỡ tấm khăn, để l gương mặt tươi cười sáng bừng như ánh dương, ngước nhìn Yến Phi đang chồm hỗm trên cây cao, vui vẻ gọi: “Yến Phi, kiếm pháp của ngươi tăng tiến nhiều đó. Ung dung vô sự giữa trận giáp kích của hai đại cao thủ như Ngốc Phát Ô Cô và Thư Cừ Mông Tốn, chuyện này mà truyền ra ngoài danh tiếng của ngươi sẽ chấn động cả phương bắc, nhất định có nhiều người không tin nổi đâu”. Nói đoạn lộn mình lên bờ, cột con thuyền vào thân cây.
Người này xấp xỉ tuổi Yến Phi, là một người Tiên Ti thân hình rắn rỏi mạnh mẽ, cao lớn khôi ngô, tóc dài rủ xuống vai, tướng mạo khá đặc biệt, mũi diều hâu khoằm khoằm, sống mũi rất thẳng, đôi mắt sâu hoắm, trên trán có hai mấu xương gồ cao, bộ dạng lẽ ra cũng khiến người ta nhìn vào mà khiếp hãi, nhưng cặp mắt chim ưng sắc sảo, như muốn soi thấu mọi sự, ẩn dưới hàng mày rậm rạp phảng phất ngụ ý trên đời này chẳng có chuyện gì y không làm được, lại khiến người ta cảm thấy tất cả phối hợp với nhau rất hài hòa. Còn thêm vầng trán rộng rãi, khuôn miệng rộng luôn tươi cười, cái cằm tròn trịa, đôi tai lớn vành cao hơn lông mày, khiến người ta tưởng y hình như không bận tâm tới chuyện gì hết. Chỉ có người hiểu rõ y như Yến Phi, mới biết nếu nhìn nhận y như vậy, chết rồi cũng không biết là đã xảy ra chuyện gì.
Người đó ngồi xuống một tảng đá bên bờ sông, cơn gió thổi tới, quạt vạt áo y phần phật, mái tóc dài đen nhánh xõa bay theo gió, khiến

hình dáng y càng có vẻ uy mãnh cô độc.
Y ngẩng mặt nhìn mây đen đang cuồn cuộn tới, hai mắt lộ vẻ thương cảm, rầu rầu nói: “Sắp mưa to rồi! Tối hôm đó cũng mưa to ngập nhà ngập cửa, mình vẫn còn là trẻ con mười mấy tuổi, bốn phương tám hướng đều là địch nhân, chúng ta sát cánh đánh phá trùng vây, nhìn thấy thúc bá huynh đệ từng người từng người một gục ngã bên cạnh... Ôi! Chuyện cũng lâu rồi ấy nhỉ?”.
Yến Phi nhún vào cành cây, hạ xuống bên y nhẹ nhàng như cánh én, ngồi lên cành cây đối diện, ôm vòng lấy hai đầu gối, vẻ ưu tư trong mắt dường như càng trầm trọng, lạnh lẽo thốt: “Bảy năm rồi! Ngươi tại sao chỉ nói tiếng Hán?”.
Người đó nhìn Yến Phi, vẻ thương cảm tan biến, thay vào đó là sự thù hận mãnh liệt, ngữ khí ngược lại tỏ ra hết sức bình tĩnh và lạnh lùng: “Yên Đại ta sở dĩ bại vong dưới tay Phù Kiên, chính vì không hiểu được gánh nặng của các dân tộc từ bỏ dần gốc gác như Phù Kiên, không biết tiếp xúc với người Hán, càng không biết học đạo trị quốc của người Hán. Một Vương Mãnh, mà giúp cho Phù Kiên thống nhất phương bắc, có thể thấy chỉ người Hán mới thực hiện được mọi sự thông đồng bén giọt. Bỏ tiếng Tiên Ti dùng tiếng Hán, chỉ là bước đầu Thác Bạt Khuê ta học theo họ thôi”.
Yến Phi gật đầu đồng ý.
Từ sau trận Xích Bích, Ngụy Thục Ngô ba nước tạo thế chân vạc, trong đó nhà Ngụy của họ Tào nằm tiếp giáp với lưu vực Hoàng Hà thì thực lực là mạnh nhất, Tư Mã thị dựa vào dư thế, lập nên nhà Tây Tấn, từ đó thống nhất thiên hạ. Đáng tiếc sau loạn Bát vương, các tộc tây bắc theo nhau nổi dậy, hình thành đại hỗn chiến giữa các dân tộc. Họa Vĩnh Gia càng khiến cho sự thống trị của Tây Tấn suy yếu, nhà Tấn thiên di về nam.
Trước nhà Tần của họ Phù, phương bắc lần lượt xuất hiện chính quyền Hồ tộc của ba dòng họ lớn là họ Lưu của Hung Nô, họ Thạch của Yết tộc và họ Mộ Dung của Tiên Ti, nhưng đều do Hán hóa không triệt để, lại xúc tiến chính sách dân tộc cao độ do Hồ và Hán phân chia cai trị, từ đó theo nhau bại vong. Thác Bạt Khuê cao minh ở chỗ nhận
ra, chính sách dung hòa dân tộc của Phù Kiên là con đường duy nhất, mà sự duy nhất của Phù Kiên cũng là sai lầm chí mệnh, bởi dung hòa chưa đủ chín muồi, còn quá sớm để phát động nam chinh.
Thác Bạt Khuê quỳ một gối xuống trước, dang hai tay, nắm lấy bờ vai rộng của Yến Phi, cặp mắt lấp lánh những ánh sáng lạ lùng, nghiến răng nhả ra từng chữ: “Thác Bạt Khuê ta chờ đợi đủ bảy năm,

hiện tại thời cơ ngàn năm có một cuối cùng cũng đã đến, Phù Kiên sẽ phải trả món nợ máu đã thiếu của họ Thác Bạt Tiên Ti. Ta vốn không hoàn toàn chắc chắn, nhưng giờ có Yến Phi trợ giúp, còn sợ gì đại sự không thành. Trong thiên hạ, chỉ một mình Yến Phi, dù về kiếm thuật hay tài trí, đều khiến Thác Bạt Khuê ta tâm phục khẩu phục".
Yến Phi cười cười, thò tay vỗ lên má y: "Hảo tiểu tử! Không phải là ngu ngốc đến nỗi muốn hành thích Phù Kiên chứ?".
Thác Bạt Khuê buông hắn ra, đứng dậy, quay mình chắp tay, ánh mắt nhìn theo dòng nước, lặng lẽ nói: "Hiểu Thác Bạt Khuê không ai bằng Yến Phi, chúng ta lại quen biết từ nhỏ, đã sống chung nhiều năm. Ha! Giết Phù Kiên đối với ta có trăm điều hại chứ không được một ích lợi nào cả, vì làm như vậy tức là chuyển hết tiện nghi cho Phù Dung kẻ hiện nay quyền vị chỉ đứng sau Phù Kiên. Phù Dung còn tinh minh và hiểu biết hơn huynh trưởng của y nhiều, cũng là một trong những người phản đối kịch liệt nhất chuyến nam chinh lần này. Y mà ra nắm chính quyền Đê Tần, tất lập tức lui binh, khiến giấc mộng đẹp của ta tan thành mây khói".
Rồi quay vụt lại như cơn gió, hai tay giơ cao, ngửa mặt khảng khái nói với trời xanh: "Điều ta muốn là Đại Tần gạch nát ngói vỡ, Phù Kiên nước mất nhà tan, nếu không làm sao rửa được mối nhục vong quốc của họ Thác Bạt Tiên Ti ta chứ!".
Cuồng phong cuộn tới, Thác Bạt Khuê tóc bay tung lên đỉnh đầu, hình dáng thê lệ, rồi những hạt mưa lớn như hạt đậu vô tri vô giác trút xuống người y rào rào, ban đầu thưa, càng lúc càng mau, hóa thành một trận mưa lớn thối đất thối cát, bốn bề một màn mờ mịt. Cơn mưa lớn tích tụ từ lâu rốt cục cũng xả xuống, tựa hồ lời nói của Thác Bạt Khuê đã chọc giận đến trời đất.
Yến Phi ngửng đầu, để mặc cho mưa quất xuống mặt, chảy vào trong cổ, hàn khí xâm nhập thân thể, hắn lại cảm thấy vô cùng sảng khoái, bởi hắn đang cần một sự hạ nhiệt và điều chỉnh mãnh liệt như vậy.
Yến Phi thở dài: "Ta chẳng phải là không muốn giúp ngươi, nhưng Tần bị diệt rồi thì sao? Phương bắc chẳng phải vẫn là nơi năm bè bảy mối, các bộ tộc thề không đội
trời chung sao? Những người không chết đều phải sống mà chịu tội, từ khi sinh ra, ta cũng chưa có một ngày nào không phải trải qua như thế, đã mệt mỏi muốn chết rồi!".
Thác Bạt Khuê thân hình hạ thấp, hai gối khuỵu xuống đất, quỳ chân, chìa hai tay, há miệng đón lấy nước mưa, uống ừng ực mấy ngụm,

tâm tình bình tĩnh lại, chậm rãi bảo: “Yến Phi, ngươi đừng tưởng ta là kẻ ngốc. Tuy mấy năm nay ta không biết ngươi đã rúc vào chỗ nào, nhưng Yến Phi vẫn là Yến Phi, chảy trong thân thể ngươi, một nửa là huyết dịch cao quý của vương tộc Thác Bạt Tiên Ti, một nửa là dòng máu của người Hán, bất kỳ nửa nào cũng không cho phép ngươi cam tâm làm nô tài mất nước dưới vó ngựa sắt của Phù Kiên. Lần này Thác Bạt Tiên Ti ta quật mồ sống lại, không phải là Tiên Ti của họ Thác Bạt chỉ biết chuyện ăn thịt, uống máu, mặc da súc vật, quanh năm di chuyển, không thích xây thành giữ thành, xem thường việc canh điền nông tang, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, không coi trọng tích lũy trưng thu như ngày xưa nữa. Sau khi Phù Kiên bại vong, cục diện hỗn loạn lúc đó sẽ do ta an bài, vì ta đã chuẩn bị đầy đủ, đã học hỏi nhiều hơn bất kỳ ai từ những sai lầm trong quá khứ. Phương hướng của Phù Kiên là đúng, chỉ đi sai một nước, đó là khi chưa thể an định các tộc, chưa thể khống chế được toàn bộ phương bắc, đã mạo nhiên tiến xuống phương nam. Cũng may Vương Mãnh chết sớm, nếu không sự việc tất không thể phát sinh. Đây là cơ hội mà trời xanh ban cho Thác Bạt Khuê, ngươi không còn lựa chọn nào khác, phải toàn lực phò trợ ta”.

Yến Phi toàn thân ướt sũng, nhưng trong lòng thì có một ngọn lửa đang rừng rực thiêu đốt. Thác Bạt Khuê rốt cục cũng đã trưởng thành, từ tử vong và khổ nạn đã lĩnh hội được lý lẽ tồn vong của quốc gia dân tộc, trở thành một người lãnh đạo cao thâm viễn lự, đại lược hùng tài, không ai hiểu rõ bản lĩnh và sự lợi hại của Thác Bạt Khuê hơn hắn, khi y đã định rõ mục tiêu, là bất chấp tất cả để làm cho bằng được, chỉ có cái chết mới ngăn chặn được y. Yến Phi thở dài, hỏi: “Ngươi dựa vào cái gì mà đánh bại được bách vạn đại quân của Phù Kiên?”.

Nụ cười xuất hiện nơi khóe môi Thác Bạt Khuê, mỗi lúc một nở rộng, cuối cùng bật thành tiếng cười lớn: “Đây gọi là nhờ thế mà thành sự, Yến Phi ngươi có biết hai người đáp ứng phò tá Phù Kiên nam chinh lần này, chính là Diêu Trường và chú họ xa của chúng ta là Mộ Dung Thùy, nếu không phải có hai người đó chấp nhận phò tá, Phù Kiên đâu thể nhất ý cô hành xua quân xuống nam, trước sự phản đối dữ dội của vương tộc Phù thị như vậy được”.

Thân hình rắn rỏi của Yến Phi khẽ rung lên, hai mắt thần quang lấp lóe, chằm chằm nhìn Thác Bạt Khuê.

Thác Bạt Khuê mắt không chớp nháy, cũng đăm đăm nhìn trả hắn, trầm giọng nói: “Bảy năm nay, ta luôn thông qua Biên Hoang Tập bán cho bọn người nam những thứ mà chúng thiếu thốn, nhất là lương

thảo và chiến mã, một mặt là muốn đổi được những hàng hóa cần thiết, để trang bị và nuôi sống những binh sĩ cơ sở của ta, mặt khác muốn đẩy nhanh sự lớn mạnh của Bắc Phủ Binh, gián tiếp thúc ép tâm lý chậm sợ không kịp của Phù Kiên. Để giữ bí mật, ta tuy biết rõ ngươi đến Biên Hoang Tập, nhưng tránh không liên lạc với ngươi, sợ tiết lộ cơ mật việc trong bóng tối của ta. Nếu không phải vì nắm rõ chuyện ở Biên Hoang Tập như trong lòng bàn tay, hôm nay đã không thể giúp ngươi thoát được đại nạn rồi".

Yến Phi ngây người nhìn y, trong lòng suy nghĩ dập dồn. Thác Bạt Khuê mà hắn quen, lúc mười tuổi đã hiển lộ hết những phong cách đại tướng của một lãnh tụ, trầm tĩnh kiên nghị đa mưu túc trí, tâm lang thủ lạt, là kiêu hùng trong thời loạn, nhưng hắn chưa từng tưởng tượng được thủ đoạn của y lại cao minh lợi hại đến mức này.

Mưa lớn cứ sầm sập không ngớt, đánh lên lá cây ngọn cỏ, đất, cát, và dòng sông, hình thành một bản đại hợp tấu hỗn mang các loại giai điệu mưa, bốn bề mông lung, bọn họ tựa hồ đã biến thành trung tâm của trời đất, đang quyết định mệnh vận sau này trong thiên hạ, cho dù nhìn từ tình thế hiện tại, chuyện đó có vẻ tuyệt nhiên không thể thực hiện nổi.

Yến Phi cười khổ: "Được rồi! Ngươi đã tích lũy nhiều năm như vậy, chắc có cách đối phó với Phù Kiên. Tuy nhiên, giả thiết Phù Kiên thua trận, được lợi lớn nhất là bọn người nam, hoặc là Mộ Dung Thùy, lại hoặc là Diêu Trường thực lực vốn thấp hơn một chút, ngươi chỉ có thể đứng ở một chỗ rất xa phía cuối hàng không ai nhìn thấy. Ôi! Nỗi khổ này ở đâu ra? Ngươi cho rằng Mộ Dung Thùy sẽ ủng hộ ngươi chăng? Nếu ta là Mộ Dung Thùy, người đầu tiên ta phải giết, sẽ chính là ngươi đó".

Thác Bạt Khuê phì cười: "Ngươi đánh giá quá cao đối thủ của ta rồi đấy. Trước tiên hãy nói đến bọn người nam, cái vận của chúng là mất nước, Tấn đế Tư Mã Diệu và Tư Mã Đạo Tử thân đệ của y đều là loài rùa đen, thối rữa đến tận gốc rễ, không có ai hiểu rõ hơn ta rằng, bọn chúng chỉ mưu đồ an ổn và duy trì tâm thái nực cười của chính quyền Giang Tả, khoan nhắc đến phong khí thanh đạm xuất thế huyền tưởng của bọn cao môn đại tộc ngụ bên Giang Tả, điểm chí mệnh nhất là bọn chúng thường cho rằng kẻ nào đuổi được người Hồ ta, kẻ đó có tư cách xưng đế, thành ra trung ương của tôn thất nhà Tấn sinh ý nghi kỵ đối với bất kỳ ai mang tư tưởng bắc phạt, không chỉ không ủng hộ, mà còn nghĩ đủ mọi cách để đả kích gây khó dễ, khiến việc bắc phạt mãi mãi không thể thành công. Thêm nữa, nhà Đông Tấn còn có hai mối lo ngầm: thứ nhất là Giang Tả

Song Huyền, Tạ Huyền là một, ngoài ra còn một cao thủ dùng đao, thân đệ của Hoàn Xung, tên gọi Hoàn Huyền, thanh danh chỉ đứng sau họ Tạ, y nhờ uy vọng mấy đời cha anh, rất được tiếng ở Kinh Châu, người này không có hùng tâm, không nghĩ đến việc thừa cơ sinh biến để quật khởi, vốn ít khả năng trở thành mối họa, nhưng nếu Phù Kiên thất bại, Tạ gia tất gặp phải sự quản chế của nhà Tấn, lúc đó cơ hội của Hoàn Huyền sẽ đến".
Yến Phi cúi đầu không nói, từng lời Thác Bạt Khuê quả đã nhìn thấu suốt triệt để tình hình chính trị của hai miền nam bắc.
Thác Bạt Khuê tiếp: "Mối lo ngại thứ hai trong tâm phế, là Ngũ Đẩu Mễ đạo, bọn này dựng căn cứ địa ở Hải Nam, Đạo chủ Tôn Tư, võ công vượt xa Cửu Phẩm cao thủ do mấy đại gia tộc vùng Giang Tả bình chọn, lại giỏi đạo thuật mê hoặc chúng sinh, sớm muộn gì cũng nổi loạn. Vì vậy một khi ta thống nhất được phương bắc, chính quyền Giang Tả sẽ chỉ còn là đàn súc vật đợi làm thịt mà thôi. Về phía Mộ Dung Thùy, Diêu Trường, rồi cả Ngốc Phát Ô Cô, Thư Cừ Mông Tốn, sẽ do ta lo liệu, hiện tại, ta chỉ cần ngươi giúp ta làm một việc thôi".
Yến Phi biết không cách nào từ chối y, cười khổ đáp: "Ta nghe đây".
Thác Bạt Khuê mỉm cười: "Tìm Tạ Huyền cho ta, nhắn y rằng Mộ Dung Thùy sẽ không đời nào xuất toàn lực cho Phù Kiên, thậm chí còn chặn cứng đường lui của y, phải khiến Phù Kiên thua bại trong cuộc đại chiến này, nếu Tạ Huyền chịu gật đầu đồng ý, chúng ta sẽ căn cứ vào tình thế mà vạch ra kế hoạch hợp tác với y".
Yến Phi ngạc nhiên: "Mộ Dung Thùy?".
Thác Bạt Khuê vụt đứng dậy, lôi từ trong bọc ra một túi da dê, đưa cho hắn: "Ta không có thời gian giải thích, trong túi này đựng bảo ngọc truyền đời trứ danh của Mộ Dung Tiên Ti, ngươi có thể dùng nó làm vật chứng, để Tạ Huyền biết rằng ngươi tuyệt không nói vô bằng vô cớ. Chuyện này rất khẩn cấp, chỉ ngươi mới có thể làm cho ta được, Tạ Huyền là người thông minh, sẽ không bỏ qua bất cứ cơ hội nào để đánh bại kẻ địch".
Hai người lại bàn bạc thêm một hồi về cách thức liên lạc, cách thức ứng biến, những nơi có thể ẩn thân trong tập, bao gồm cả hầm chứa rượu bí mật của Bàng Nghĩa. Rồi Thác Bạt Khuê vội vã bỏ đi.
Nhìn theo bóng y chìm dần trong rừng dưới cơn mưa ào ạt, Yến Phi hiểu cuộc sống phiêu bạt chân trời góc bể rất nhiều năm nay đã kết thúc, hắn sắp phải dấn thân vào vòng xoáy loạn lạc của thời đại.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 5
Các pháp các sư

Phù Dung hướng mục quang vào chiếc khoái thuyền ẩn kín bên sông, thần sắc lộ vẻ dò hỏi. Hai mãnh tướng cao thủ Tiên ti là Ngốc Phát Ô Cô và Thư Cừ Mông Tốn phân ra đứng hai bên tả hữu. Ngoài ra còn hơn chục thân binh thủ vệ phía sau, đang đốc thúc quân sĩ ráo riết lùng sục hai bên bờ dòng sông nhỏ. Đang là tiết đại vũ mùa thu. Tuy rằng mây đen vần vũ, lại có thể thoáng trông thấy nền trời trong sáng, đang khi mưa lớn, nhưng bốn bề sớm sẽ trở lại quang đãng.
Phù Dung đầu mang chiến khôi, vai khoác trường bào, cổ choàng khăn lông thú, bên trong áo giáp bó chặt, quần ngắn đẹp đẽ rủ xuống, chống kiếm vươn mình, khí thế bất phàm. Sức lực của gã không hề khiến người khác chú ý, nhưng song mục sáng ngời phát ra sát khí đằng đằng, không ai dám coi thường.
Ngốc Phát Ô Cô gầm gừ nói: “Nếu chẳng có cơn mưa rào không đúng lúc này, chúng ta tất đã bắt được hai tên tiểu tặc phân thây trăm mảnh rồi”.
Phù Dung lạnh lùng: “Bọn chúng sao không thuận dòng chuồn đi xa, lại dùng chiếc thuyền nát này lên bờ nhỉ?”
Ngốc Phát Ô Cô có chút ngạc nhiên, Thư Cừ Mông Tốn gật đầu nói:”Bọn chúng định quay trở lại Biên hoang Tập mưu đồ chuyện gì lạ đây?”.
Bóng người chợt thoáng, trước mặt Phù Dung xuất hiện một thân hình cao gầy, bên ngoài áo choàng màu đỏ, đỉnh đầu đội mũ tròn, mình bận áo ngắn, bên dưới mang quần ngắn màu đen, hình tướng quái dị. Sắc mặt trơ khấc như hoạt khô lâu của hắn không có đến nửa điểm giống người, cặp mắt cá chết như chẳng nhìn vào đâu, khiến người ta trông thấy phải phát run.
Ngốc Phát Ô Cô và Thư Cừ Mông Tốn đồng thời lộ xuất thần sắc kinh sợ. Mục quang Phù Dung chuyển từ tiểu thuyền qua phía người này, tinh thần phấn chấn nói: “Quốc Nhân chẳng phải đã có phát hiện gì mới chứ?”.
Người mới tới là cao thủ lừng danh Tiên Ti tộc, chỉ xếp dưới Mộ Dung Thùy, tên gọi Khất Phục Quốc Nhân, trong số các tộc nhân lẫn lộn ở vùng Ngũ hồ, Tiên Ti là bộ tộc đông đúc nhất, các bộ lạc phân lập, đều không chịu phụ thuộc ai. Mạnh nhất có Mộ
Dung, Thác Bạt, Đoạn, Vũ Văn, Ngốc Phát, Khất Phục các dòng họ,

đều lấy họ của tộc trưởng làm tên gọi.
“Đang, đang...”.
Khất Phục Quốc Nhân buông tay, một đôi đao rơi xuống đất vang lên âm thanh chát chúa, những cử động ẻo lả của hắn khiến người ta cảm thấy bất ngờ. Một thanh âm eo éo cất lên: “Hai tên đó chia tay tại đây, một đi theo hướng Biên hoang Tập, trên đường vứt bỏ binh khí, kẻ kia vượt sang bờ bên kia, để lại chút vết tích trên lớp bùn ở bờ sông, những dấu vết khác bị mưa xóa đi, có lẽ đi về phía nam”.
Phù Dung nhíu mày nói: “Kẻ chạy về phía nam đương nhiên là Yến Phi, người còn lại là ai? Cặp đao này xem ra chẳng phải là binh khí tùy thân của hắn, vì việc che dấu thân phận, sợ chúng ta thông qua binh khí biết được y là thần thánh phương nào, do đó khẳng định hắn thiện dụng kỳ môn binh khí, lại rất có danh tiếng, khiến người ta thoạt nhìn cũng nhận ra?”.
Khất Phục Quốc Nhân da mặt bất động: “Cách buộc thuyền vào gốc cây này người tộc Tiên Ti hay dùng, chẳng cần Quốc Nhân nói ra, Phù tướng thử đoán xem kẻ nào dám tới chọc giận chúng ta”.
Phù Dung lập tức sát cơ cực thịnh lộ ra trên song mục, Thư Cừ Mông Tốn hằm hè: “Nhất định là tên cướp trời đánh, Mã tặc Thác Bạt Khuê, hắn thiện dụng song kích, không dụng kích mà đổi dùng song đao”.
Ngốc Phát Ô Cô cười âm hiểm: “Lần này hắn dám động thổ trên đầu thái tuế, ta nhất định bắt hắn muốn chết không được, cầu sinh chẳng xong”.
Phù Dung nói: “Chúng ta không có thời gian lằng nhằng với hắn, cứ việc dùng khoái đao trảm loạn ma, nghênh đón thiên vương nhập tập”.
Nói đoạn, trầm giọng quát: “Mông Tốn, Ô Cô, hai ngươi lập tức tới thành ngoại điều một đội nhân mã nhập tập, lấy người của Tiên Ti bang trùng trùng vây khốn, bất luận già trẻ trai gái, giết sạch không chừa ai, giết lầm người không quan hệ, quan trọng nhất là không để cá lọt lưới, ta dám bảo đảm Thác Bạt Khuê có mặt trong đó, bằng không sao có thể kịp thời cứu thoát Yến Phi”.
Mông Tốn, Ô Cô dạ vang, vâng mệnh bỏ đi. Phù Dung quay sang phía Khất Phục Quốc Nhân, trầm ngâm nói: “Xem như vậy, Yến Phi cùng Thác Bạt Khuê tất có quan hệ mật thiết, hắn ta thực sự xuất thân lai lịch thấp kém sao, với kiếm pháp của hắn, đáng ra không phải là kẻ nhàn cư mới phải”.
Khất Phục Quốc Nhân lãnh đạm nói: “bất luận hắn là kẻ nào, chỉ cần Phù chủ soái lệnh Quốc Nhân đi truy sát, bảo đảm hắn không thể

sống quá ba ngày".
Phù Dung ngẩng nhìn trời cười: "Kẻ này đi về phía nam, tất có ý đồ, nếu có thể bắt sống hắn, có thể bức hắn khai ra Thác Bạt mã tặc lẩn trốn nơi nào, bọn chúng đã khiến chúng ta nhiều năm qua khốn khổ ở miền biên cương phía bắc. Quốc Nhân ngươi thuật truy tung thiên hạ vô song, Yến Phi có cánh cũng không thoát khỏi bàn tay ngươi".
Khất Phục Quốc Nhân hú lên một tiếng chói tai, tiếp đó thần tình lại trở nên ngơ ngẩn: "Tôi sẽ khiến hắn đến cả khuê danh của mẹ hắn cũng phải nói ra". Một tiếng vỗ cánh từ thinh không truyền lại, một con chim ưng săn mồi hạ xuống đậu trên vai hữu Khất Phục Quốc Nhân.
Khất Phục Quốc Nhân chân không chạm đất, hướng về phía sau phóng đi, tóc bay phất phơ, mau chóng gia tăng thân pháp như qui mị, Phù Dung đứng trông theo, có cảm giác không rét mà run. Mặc dù Yến Phi là địch nhân, cũng không vì nỗi hắn không tránh khỏi bị khuất nhục mà sinh dạ bùi ngùi.
Khất Phục Quốc Nhân phi qua bờ bên kia, thoắt đã không thấy đâu, biến mất trong rừng cây rậm rạp.

o0o

Kinh Châu, Giang Lăng, phủ thứ sử, nội đường.
Hoàn Huyền lao qua cửa như một cơn gió, đến sau lưng Hoàn Xung đang thưởng ngoạn cảnh sắc ngoài vườn qua song cửa, giận dữ nói: "Còn có đạo lý gì không? Đại ca thử nói coi, đệ thân làm Nam quận vương, đang khi quốc gia hữu nạn, Hoàn Huyền này tự động xin đi giết giặc, nguyện lãnh ba ngàn quân tinh nhuệ lui về thủ vệ kinh thành, nguyện để Tạ An sai khiến, vậy mà ông ta không thèm nhận, nói cái gì đệ cứ yên tâm, ba ngàn binh mã có cũng không nhiều, không có cũng không ít, cần nhất bảo vệ yên ổn Kinh Châu. Đại ca nói xem, ta nên làm gì, chẳng lẽ ngồi coi Tạ An gây ra tai họa cho nước cho dân sao?".
Hai người là anh em cùng cha khác mẹ, Hoàn Xung là trưởng, Hoàn Huyền là thiếu, thế nhưng vẻ ngoài, tính tình đều không giống nhau. Hoàn Xung thân hình trung đẳng, tướng mạo chất phác vụng về, năm nay sáu mươi mốt tuổi, mũi to, trán cao, mục quang thận trọng kiên định, ngoại hình không làm người ta để ý, nhưng lại khiến người ta có cảm giác rất yên tâm.
Hoàn Huyền kém anh hơn ba chục tuổi, vừa mới hai mươi bảy, thực

tế mặt mũi lại còn trẻ hơn tuổi, tinh thần sáng láng, ngũ quan đoan chính, nhưng cặp mắt nhỏ mà dài khiến cho gã có chút khí chất tà dị, tựa như gã sở hữu một lực lượng thần bí, lại vừa khiến cho gã nổi bật hẳn lên so với thường nhân, thể hiện rõ ràng tài trí thông minh của gã.
So với Hoàn Xung, gã cao hơn tới nửa đầu, thân hình mảnh dẻ cân xứng, da trắng như ngọc, lại có được cái gọi là bẩm phú xuất chúng của con em thế gia vọng tộc, chính là điều khiếm khuyết chí tử của Hoàn Xung. Hoàn Huyền thân mình mang y phục võ sĩ hoa lệ, hông đeo bảo đao Đoạn Ngọc Hàn, xác thực có mị lực mê người.
Hoàn Xung mắt vẫn ngắm nhìn cảnh đẹp buổi sơ đông bên ngoài, như không hề nghe thấy lời gã, bỗng nói: “Thủy quân Phù Kiên từ Ba Thục xuôi dòng mà tới, ngươi thấy tình hình ra sao?”.
Hoàn Huyền hơi ngơ ngác, bất quá vì gã rất tôn kính Hoàn Xung, không dám trái ý ông, miễn cưỡng đàn áp nộ hỏa bừng bừng trong tâm: “Chúng đã tiến công Kiến Bình thành ở thượng du, một cánh quân khác tiến tới dừng lại ở Tương Dương, thành thế ỷ giốc, uy hiếp Giang Lăng, đệ đã phái thêm binh mã phòng thủ Nghi Đô, Cảnh Lăng hai thành, nếu người Tần dám tấn công một trong hai nơi, chúng ta sẽ mang đại quân theo đường thủy mau chóng cứu viện”.
Hoàn Xung trầm giọng nói: “Nếu hai cánh địch quân này hợp làm một, thuận dòng tiến thẳng tới Kiến Khang, tiểu đệ ngươi biết sẽ có hậu quả gì chứ?”.
Hoàn Huyền ấm ức nói: “Đệ đương nhiên rất hiểu, nhưng đã có đại ca trấn thủ Kinh Châu, Dương Châu cũng ổn như Thái Sơn, đệ bất quá chỉ muốn vì triều đình tận tâm tận lực. Hãy xem, Tạ An dùng toàn người của Tạ gia, Tạ Thạch làm thống soái, tiên phong đốc quân là Tạ Huyền và Tạ Diễm, đệ về mặt này làm sao mà không bằng họ, từ khi mới mười sáu tuổi đã đem quân kháng địch, lập vô số công lao hãn mã. Hiện tại Phù Tần mang đại quân áp tới, Tạ An vẫn cứ cái kiểu một mình mình làm, tiếp tục buông thả nói suông. Đệ thừa nhận Tạ An đích thực là thạch trụ của triều đình, nhưng về quân sự lại ấu trĩ như trẻ con bị bịt mắt, chư tướng ngoài trận tiền nhiều người còn it kinh nghiệm tác chiến, thêm vào đó còn quân số nhiều ít khác nhau, thiết tưởng hậu quả ra sao cũng không khó đoán, bên ta chúng tướng đều trở thành nô lệ vong quốc hết”.
Hoàn Xung thở dài, tựa hồ cũng có đôi chút đồng ý với Hoàn Huyền, cười khổ nói: “Chính vì đại quân áp cảnh, cho nên chúng ta không có lựa chọn nào khác. Tạ An có lẽ không đến nỗi như đệ tưởng tượng, Tạ Huyền lại là danh tướng mưu dũng đầy đủ. Tiểu đệ, hãy giúp ta

thủ ổn Kinh Châu, ngoài ra chỉ còn xem khí số Đại Tấn ra sao mà thôi".
Hoàn Huyền ngó xung quanh người Hoàn Xung, lạnh lùng nói: "Đại ca chẳng nghe thiên do mệnh? Bằng vào uy vọng của đại ca nhất ngôn cửu đỉnh, đệ lập tức mang quân tới Kiến Khang gặp thánh thượng phân tách lợi hại, may ra có thể khiến thánh thượng hồi tâm chuyển ý thì thật là vạn phúc cho dân chúng".
Hoàn Xung không buồn nhìn gã, lắc đầu: "Trận tiền dụng binh, há là việc của người trí giả? Cứ cho là Bắc phủ chư tướng đều tâm phục, lại càng khiến cho đại kế kháng địch trở thành loạn cục, những kẻ tiểu nhân như Tư Mã Đạo Tử nhân cơ làm rối, thừa nước đục thả câu, việc này tuyệt đối không thể làm".
Hoàn Huyền căm hận nói:" Đại ca, Hoàn gia chúng ta tuyệt không thể đã sai lại sai nữa. Năm đó cha đã ép Tấn đế hành lễ cửu tích nhượng vị,nếu chẳng phải do Tạ An, Vương Thản Chi đồng lòng gây trở ngại, cha đã sớm lên ngôi bảo tọa, thiên hạ không còn của nhà Tư Mã mà là của Hoàn gia chúng ta. Chỉ hận cha không lâu vì bệnh mất đi, đại ca lại vô tâm với ngôi báu, hiện tại...".
Hoàn Xung rốt cuộc thấy rõ lòng dạ gã, song mục thần quang sáng rực quát lớn: "Câm miệng, hiện tại Tấn thất không cần tranh giành cắn xé lẫn nhau, mà cần đoàn kết, chúng ta chỉ cần làm tròn bổn phận, nếu không hậu quả sẽ trở thành vong quốc nô. Ngươi mau cút về Nghi Đô cho ta, nhược bằng trái lệnh, chớ trách Hoàn Xung ta không niệm tình huynh đệ. Lập tức cút đi".
Hoàn Huyền nhìn thẳng Hoàn Xung, muốn nói rồi lại thôi, cuối cùng hậm hực bỏ đi.

o0o

Màn đêm buông xuống, một cỗ chiến thuyền xuất phát từ Thọ Dương, nương theo Phì Thủy đi lên hướng bắc, tiến vào Hoài Thủy chuyển về hướng tây, ngược dòng đi lên Dĩnh Khẩu là đầu mối giao tiếp Dĩnh Thủy và Hoài Thủy. Trên thuyền toàn thể đều là thân binh của Thọ Dương trấn tướng Hồ Bân, do Lưu Lao Chi dặn dò, việc này cần bảo đảm tối mật, không thể để tiết lộ ra ngoài, chỉ biết là phải hộ tống một người đến Dĩnh Khẩu, mục đích gì thì với thân phận trọng tướng ở tiền tuyến như Hồ Bân cũng không biết mảy may. Tên tiểu tỳ tướng Lưu Dụ được phái đến hết sức coi thường người ta, ngay cả với hắn cũng thủ khẩu như bình, nhất định không tiết lộ manh mối,

cùng hắn gặp mặt trao đổi không tới mười câu.
Hồ Bân cùng Lưu Dụ đứng trên đầu thuyền, tên này đương giương cặp mắt sáng rực quan sát tình thế trên bờ bắc Hoài Thủy.
Hồ Bân hết nhẫn nại, cất lời thăm dò: “Lưu Dụ ngươi với tình thế Biên Hoang có nắm rõ hay không?”.
Lưu Dụ thần sắc lãnh đạm khẽ gật đầu, không kiêu không nhún nói: “Thuộc hạ từng phụng mệnh nhiều lần tới Biên Hoang thám thính tin tức”.
Hồ Bân nhịn không nổi quay ra quan sát gã, trong lòng hết sức hiếu kỳ. Lần này Lưu Lao Chi phái Lưu Dụ tới Biên Hoang, Hồ Bân cho là uổng công vô ích. Vì rằng trọng trách nắm tiền tuyến quân tình là do hắn phụ trách, tự nghĩ khi Phù Kiên đem quân nam hạ, hắn đã sớm cho người trinh sát cẩn thận, gã tiểu tử này, căn bản không làm được chuyện gì, huống hồ gã mới ngoài hai chục tuổi, chắc kinh nghiệm không đủ. Nhưng hắn lại có cảm giác không thể coi thường gã, Lưu Dụ mang vẻ kiên cường, trầm tĩnh tự tin, khiến người ngoài tin tưởng ngày sau gã nhất định trở thành nhân vật phi thường.
Lưu Dụ chỉ cao hơn người thường một chút, được cái mặt to tai lớn, thân hình mạnh mẽ, tướng mạo đường đường, song mục thần ẩn kín, song chưởng đặc biệt to lớn, tuy không làm động tác gì, vẫn khiến người ta có cảm giác kinh dị, tùy thời có thể bộc phát lực lượng kinh nhân.
Hồ Bân nói: “Sau khi tiến nhập Biên Hoang tập, ngươi sẽ phải độc lập tác chiến, người của ta muốn ứng cứu sợ cũng không kịp. Ngươi thực không rõ tham quân đại nhân phái ngươi tới đó để làm gì sao? Nơi đó nay Hán nhân đi sạch không còn một ai, Hồ nhân hễ thấy người Hán là ra tay tàn sát, thủ đoạn thật tàn nhẫn, nếu ngươi bị chúng tìm bắt được, tiết lộ điều cơ mật, chẳng phải là khéo mà hóa vụng sao?”.
Lưu Dụ bình tĩnh chậm rãi nói: “Thuộc hạ địa vị thấp kém, về quân tình hiểu biết ít ỏi, nếu gặp tình thế bất ổn, ngay khi đó sẽ một bước tự tận, xin tướng quân khoan tâm”. Hồ Bân thấy mình chơi bài này, Lưu Dụ vẫn không chịu thổ lộ điều gì, trong lòng bực bội, không nói thêm nữa.
Chiến thuyền chậm chậm tạt vào hữu ngạn, Dĩnh Thủy từ mạn bắc cuồn cuộn đổ về, nhập vào Hoài Thủy, lại tiếp tục chảy về nam, sóng nước giao kích, dòng nước mạnh mẽ xô tới khiến lòng thuyền rung rinh.
Lưu Dụ nhìn sang bờ bắc Hoài Thủy, Dĩnh Thủy tự nơi xa xăm vô tận chảy về, bên bờ là bình nguyên hoang dã. Từ đây mà đi lên hướng

bắc, với cước trình của gã, một đêm có thể tới được tòa thành đổ nát Nhữ Âm, từ đây lại đi thêm hai ngày sẽ tới Biên Hoang Tập, trong lòng bất giác nổi lên hào tình tráng chí, Hồ Bân ở bên cạnh cũng không biết chuyến đi này của gã chẳng những quan hệ đến sự tồn vong của nhà Tấn, mà còn liên quan đến sự nghiệp vinh nhục cả đời gã. Gã đã chờ đợi cơ hội này, chỉ có điều không phải là giao chiến lập công trên chiến trường, mà là thâm nhập vùng địch hậu, tiến hành những sứ mệnh hầu như bất khả thi.
Chiến thuyền áp sát bờ sông, Hồ Bân lạnh lẽo nói: "Đi đi, chớ cầu lập công, hãy cầu toàn mạng trở về".
Lưu Dụ vỗ vào bao phục trên lưng, đang muốn tung người nhảy lên bờ, bỗng nhiên song thủ run lên, biểu thị đề phòng.
Có tiếng y phục xé gió vọng đến, hai người giật mình nhìn sang, một đạo hắc ảnh từ mặt nước vọt lên, bay quá bánh lái của con thuyền chừng một trượng về bên trái, mau lẹ không gì bằng lao đến phía hai người. Kẻ đến mang áo choàng màu xám lớn căng phồng theo gió sông giống như đôi cánh của một con dơi hút máu ban đêm, cặp mắt lóe lên những đốm quỷ hỏa màu lục đáng sợ, biểu thị một đường lối tu luyện nội công riêng biệt, ngụy dị vô luân.
Người chưa tới, một đạo kình khí cường đại đã áp tới, hơn chục thân binh còn chưa kịp bạt xuất binh khí, thích khách song thủ phân ra, vươn trảo chụp vào thiên linh cái Hồ Bân và Lưu Dụ...

o0o

Trên đống lửa, mỡ chảy xuống từ cái đùi sói nướng, khiến cho ngọn lửa bập bùng lúc sáng lúc tối, kèm theo âm thanh lụp bụp.
Sau hai ngày đêm vội vã mải miết đi, Yến Phi đã rời xa Biên Hoang Tập, cần phải dừng lại nghỉ ngơi, bảo trì cái bụng. Dĩnh Thủy đã ở cách nơi này chừng nửa dặm, bờ sông bên kia là Biên Hoang Tập và tòa thành hoang phế Nhữ Âm thuộc Dĩnh Khẩu. Tuy gã vẫn chưa biết làm cách nào để gặp mặt Tạ Huyền, nhưng gã quyết định cứ việc đàng hoàng, chuyện tiếp kiến tới Thọ Dương sẽ nghĩ biện pháp giải quyết. Trước mắt, chuyện cấp bách không gì hơn là hưởng thụ mỹ thực vừa săn được. Nếu có thêm một vò Tuyết Giản Hương thì càng lý tưởng.
Dòng sông Dĩnh Thủy êm ả khác thường, không thấy bóng thuyền bè, nhưng cơn cuồng phong bạo vũ vừa qua gây cảm giác trầm trọng bức bách. Vầng trăng sáng tỏ treo cao lại người ta khó mà liên tưởng

tới một trường phong vũ khốc liệt hai hôm trước.
Yến Phi rút thanh chủy thủ, cắt một miếng thịt sói bỏ vào miệng ăn đầy vẻ thích thú, tự mình cảm thấy rất vui sướng. Hắn gần một năm nay không trải qua cuộc sống lưu lãng hoang dã, bỗng nhiên thấy lại cảm giác kỳ thú trước đây, nhược bằng không có chiến tranh, đây đã là một chuyện khoái ý rồi; hắn thích mong cầu thật ít thì mong cầu thật ít, đơn giản chỉ muốn kiếm sống một cách đàng hoàng, như vậy đủ cho hắn nhàn tản được mấy năm, chỉ đáng tiếc hiện thực lại tương phản với giấc mộng đó.
Bất giác nhớ lại lần nói chuyện với Thác Bạt Khuê trước lúc chia tay, Thác Bạt Khuê tự nhận tình thế hiện nay nắm rõ như trong lòng bàn tay, nhưng đối với người phương nam nhận thức lại thực có chỗ chưa tới nơi. Bởi vì Thác bạt Khuê không từng cùng hắn quay lại sống qua một thời gian đủ dài ở phương nam, đối với Ô Y môn lại càng không có những kiến giải đủ sâu sắc.
Nếu lấy Vương, Tạ làm đại biểu cho Ô Y Hào Môn, vốn là hạng áo mũ xênh xang trong triều đình bắc phương, từ sau khi nam độ trở nên kiều tính sĩ tộc, trong hàng cửu phẩm được chính sách tuyển quan dụng nhân bảo hộ, tại mảnh giang san còn lại của nam Tấn, chuyện này vẫn tiếp tục không đổi, hình thành những thế gia vọng tộc nguồn gốc sâu xa phát triển lớn mạnh, con em đệ tử có tư chất thì phong lưu hấp dẫn, nắm giữ ngôi công khanh, duy trì thế lực của gia tộc, khiến chúng ngạo thị người thường, tới mức dựa vào quân công giả mạo để tỏ ra tôn quý. Thậm chí đến hoàng đế như Tư Mã Diệu chỉ có thể phong quan tước cho hàn nhân, nhưng vô pháp biến họ thành quý tộc, vì rằng đó là luật lệ đã được truyền lại từ đời này qua đời khác, không thể với một đạo thánh chỉ mà thay đổi được. Đối với thế gia đại tộc mà nói, ai làm hoàng đế không thành vấn đề, cần nhất là bảo tồn địa vị ưu việt của gia tộc, không có chuyện thương cảm hay tiếc nuối chi hết. Họ quan tâm tới việc phát triển gia tộc, chứ chẳng quan tâm triều đình hưng suy. Cho nên xử lý quốc sự có thể thoải mái tùy tiện, nhưng kế thừa sự nghiệp gia tộc không thể có một chút hàm hồ. Nói như vậy, trong đám con em hai thế gia này, muốn tìm trung thần khó ngang lên trời, nhưng hiếu tử thì quơ tay là đụng.
Chính cái chế độ cao môn đại phiệt này đã hình thành nên tình huống quái dị đó.
Mặc dù Vương, Tạ là lưỡng gia sĩ tộc hàng đầu, nhưng gia phong lại hết sức khác nhau. Vương gia coi trọng nho học, Tạ gia con em thì cao đạo xuất trần, tận tình theo lễ, sùng bái huyền học Lão Trang,

khiến sĩ tộc hình thành vị thế sánh vai cùng Tấn thất
phối hợp đồng hành, miễn sao vượt qua lợi ích chính trị của người ngoài, biến thành lực lượng bảo thủ áp bức các hào môn bổn địa cùng hàn môn mới quật khởi.
Tình huống này, cho dù quyền cao chức trọng như Tạ An, Vương Thản Chi cũng vô pháp thay đổi, Tấn thất lại càng không có khả năng, mâu thuẫn này ngày càng trầm trọng, tất sẽ dẫn đến đại loạn, khơi ra bởi nam Tấn hoặc bởi ai đó, có thể không do tay Phù Kiên, mặc dầu lúc nào đó ông ta khẽ cong ngón tay cũng đủ nên chuyện, chỉ không biết kẻ này từ phương bắc tới hay lại là loạn thế anh hùng bản địa mới quật khởi.
Đang khi nghĩ ngợi tới chỗ đó, Yến Phi bỗng chậm rãi thu dọn mấy miếng thịt nướng đang tỏa hương vị thơm ngon, khẽ quát:" Ra đi, bằng hữu".

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 6
Hoang thiên đại pháp

Trong số tướng lĩnh Bắc phủ, Hồ Bân có thể coi là cao thủ hạng nhất, tuy không so được với Lưu Lao Chi, Hà Khiêm, Tôn Vô Chung ba người, nhưng e sánh với Cát Khản, Cao Hành, Lưu Quỹ và Điền Tế không hề sút kém. Khi trảo của địch nhân chụp tới còn cách đỉnh đầu vài thước, hắn đã nhanh như cắt rút bội kiếm tiến lên, đồng thời khuỵu thân tọa mã, triển khai một tư thế đủ cả công lẫn thủ, không chút sơ hở.
Nào ngờ đối phương bỗng nhiên biến chiêu, đổi trảo thành phất, tay áo vụt quất xuống dưới, giống như cánh tay tự dưng dài thêm ba thước, trường tụ chứa đầy chân khí nặng như non chụp vào thân kiếm, đáng sợ hơn là kình khí theo thân kiếm xâm nhập nội thể, Hồ Bân ngay lập tức bị chấn liệt hổ khẩu, không chịu nổi sức công phá, nửa thân mình đau đớn kịch liệt, trường kiếm thoát thủ bay xuống sông. Đây là lần đầu tiên hắn bị đối phương đánh bật kiếm khỏi tay. Đang khi cực kỳ kinh hãi, lại thấy đối phương vung cước kích tới trước mặt, muốn tránh cũng không kịp, thầm kêu "mạng ta hỏng rồi", các thân binh bên cạnh ào tới cứu viện thảy đều chậm mất một

bước.
“Bồng”.
Tiếng kình khí giao nhau vang động bên tai Hồ Bân, hắn cảm giác thấy bên kia Lưu Dụ bật lùi về phía sau, địch nhân một cước suýt lấy mạng hắn vọt ra xa còn mau hơn, một tràng cười dài truyền tới, “coi như Hồ Bân ngươi mạng lớn”.
Các thân binh vây quanh Hồ Bân, bảo vệ hắn vòng trong vòng ngoài, người nào người nấy đều kinh hãi mất vía. Hồ Bân miễn cưỡng đứng dậy, liếc nhìn Lưu Dụ, thấy viên tướng trẻ này đã cho đao vào vỏ, thần tình vẫn lạnh lùng, đang chăm chú nhìn về phía bờ sông nơi thích khách đã mất dạng trong tăm tối. Hồ Bân không nhẫn nại được nữa, giọng tán thưởng: “Tiểu huynh đệ, thật không ngờ, hoàn toàn một đao của ngươi lui địch, chuyện này ta nhất định sẽ báo cáo rõ với tham quân đại nhân”.
Lưu Dụ nói: “Mục tiêu của hắn là Hồ tướng quân, lại thêm coi thường tại hạ, vì vậy mới may mắn đắc thủ. Nếu tại hạ đoán không sai, kẻ này nếu chẳng phải Thái Bình Thiên Sư Tôn Tư, thì cũng là truyền nhân đắc ý của hắn, bằng không chẳng thể có sức mạnh đến vậy, hắn ta mắt chiếu thanh quang lấp lánh, chính là đã thi triển địa pháp nằm trong Hoàng Thiên Đại Pháp của Tôn Tư”.
Hồ Bân đã thay đổi hoàn toàn cách nhìn với Lưu Dụ, ân cần nói: “Người này có thể ẩn nấp đâu đó tính cách hại ngươi, hay là thủ tiêu kế hoạch đêm nay, đêm mai ta sẽ an bài cho ngươi tìm chỗ khác tiềm nhập Biên Hoang”.
Lưu Dụ quả quyết nói: “Không cần đâu, tại hạ biết cách tự lo cho mình”. Nói xong tung mình lên biến mất trên bờ sông tối tăm.

o0o

Cành lá rung rinh, một người tự ngọn cây nhảy xuống, cười ha ha nói:”Ta đã tưởng nam quân ở cái chốn ma mọi này mới thiết lập một tòa phong hỏa đài, nguyên lai là tiểu tử Yến Phi nướng thịt ngon, hại mỗ lập tức thực chỉ rung động (tích cũ: có người mỗi khi sắp được ăn món ngon, ngón tay máy động báo trước, sau gọi là thực chỉ), người này không chút khách khí ngồi ngay xuống bên cạnh Yến Phi.
Yến Phi cắt một tảng thịt to đưa cho hắn nói: “Ta lại cho là ngươi chết quách đi rồi”.
Người mới tới chính là tay Phong Mai xuất sắc nhất ở Biên Hoang Tập tên Cao Ngạn, gã cầm miếng thịt đùi sói ăn ngấu nghiến, nói

không ra tiếng: “Câu này lý ra là để ta hỏi ngươi mới phải. Ngươi lần này nghênh ngang như thế, không sợ chọc cho Hồ nhân tới sao?”.
Yến Phi mười phân thành thực nói: “Cho là có kẻ theo dấu truy tìm ta, cũng đã bị thủ pháp nghi binh dẫn dụ truy theo hướng ngược lại sang Nhữ Âm thành ở bờ bên kia. Nói tới phản truy tung, ta cũng có được một số biện pháp. Làm sao ngươi lại thay đổi chủ ý? Ngươi không phải muốn lưu lại Biên Hoang Tập để đại phát tài sao?”.
Cao Ngạn lắc đầu cười khổ: “Suýt chết con bà nó thì có. Bỗng dưng quân tiên phong của Phù Dung từ bốn phương tám hướng ập vào Biên Hoang Tập, chặn đường tiến ra thông đạo, lại sai người trùng trùng bao vây Biên Hoang Tập, một lũ giết người hung dữ như lang sói, may sao ta đã lo liệu trước, dự bị sẵn đường lui, mau chóng chuồn đi, bằng không thì cái mệnh nho nhỏ này cũng đi đứt rồi”.
Yến Phi cắt ngang: “Ngươi có thông đạo bí mật có thể ly khai Biên hoang tập sao?”.
Cao Ngạn giơ ba ngón tay cười hi hi: “Muốn ta nói ra cho ngươi sao? Lão tử cho ngươi một cái giá ưu đãi nha”.
Yến Phi cảm giác rất không ổn, tuy xem ra tự mình không có khả năng, nhưng Phù Dung lần này rõ ràng chĩa mũi nhọn vào Thác Bạt Khuê, bất giác tâm tình hết sức bối rối, chẳng biết nên tiếp tục hoàn thành công việc Thác Bạt Khuê phó thác, hay là quay trở lại Biên Hoang Tập coi cứu cánh, trong lòng day dứt không yên, bực tức nói: “Cút mẹ ngươi đi. Ngươi hiện giờ tính đi đâu vậy?”.
Cao Ngạn hận đến nhe hết cả bộ xỉ ra: “Không ăn được thì đạp đổ. Ngươi nhân lúc người ta gặp cơn nguy khốn, ăn chặn của ta năm đĩnh vàng mồ hôi xương máu, may sao hiện tại ta lại có thể tìm nam nhân bán chút tin tức, thu lại mấy đồng vậy”.
Yến Phi ngưng thần nhìn ngọn lửa, trầm giọng nói: “Cao Ngạn, ta có thể tin ngươi chăng?”.
Cao Ngạn ngạc nhiên đáp: “Vấn đề của ngươi thật cổ quái. Bất quá vì ngươi mấy năm nay giúp ta không ít, lão tử tuy không phải loại người cảm ân phải báo, nhưng cũng có mấy điểm cảm động. Nói đi”.
Yến Phi liếc nhìn gã, nhíu mày nói: “Ngươi cuối cùng là loại người gì? Ngoài việc bán tin tức kiếm tiền, thực không có lý tưởng hay mục đích cao xa gì sao?”.
Cao Ngạn kỳ quái hỏi: “Ngươi chẳng phải là gã Yến Phi mọi sự đều chẳng quan tâm sao? Sao bỗng dưng lại quan tâm tới ta vậy? Thấy người ta bằng hữu thân thiết, ta cũng không đành lừa ngươi, Cao Ngạn này là người thấy tiền là sáng mắt, lý tưởng duy nhất là kiếm tiền không ngừng, sau này tìm chốn phong lưu khoái hoạt. Không

cần tín nhiệm ta, chỉ cần ra giá đủ hấp dẫn, với ai ta cũng có thể bán tin tức cho".
Yến Phi cười nhẹ: "Ngươi đang lừa ta thì có, ngươi chỉ sợ bị người ta nhin thấu nội tâm lương thiện, mới đánh lộn sòng coi tiền như mệnh, thấy lợi quên nghĩa như vậy. Bớt nói lời thừa đi, coi đây!".
Vừa nói, vừa dùng chủy thủ đào đất, đưa tay lần mò, rồi tiếp tục đào, dưới đôi mắt trợn trừng của Cao Ngạn, đã thấy mười đĩnh vàng trong tay hắn rực rỡ dưới ánh hỏa quang.
Cao Ngạn hai mắt phát sáng, trừng trừng nhìn đống vàng giận dữ nói: "Ngươi không phải là muốn vật quy nguyên chủ, lại trả tiền để mua tin tức quan trọng hay sao? Mẹ nó chứ, thiên hạ đâu có chuyện dễ dàng như thế nhỉ? Nói mau, chỉ cần không bắt ta quay lại Biên Hoang Tập, nhất định kiếm cách cho ngươi thỏa đáng rồi".
Yến Phi nói: "Chuyện này nói lạ thì không lạ, nói khó cũng không khó, mà cần lợi dụng nhân duyên quan hệ của ngươi, giúp ta tìm Hồ Bân, nói với hắn năm ngày sau, vào khoảng từ giờ Dậu đến giờ Tuất ta sẽ tới Lang Tử Cương ngoài thành Thọ Dương, nếu Tạ Huyền muốn tìm kiếm một chiến thắng to lớn nhất kể từ sau trận Xích Bích thì tự thân tới đó, Yến Phi ta sẽ không để hắn phải thất vọng đâu".
Cao Ngạn lộ thần sắc kinh ngạc ngoài sức tưởng tượng, ngơ ngác nhìn hắn một lúc lâu, lẩm bẩm: "ngươi không đùa chứ, muốn Tạ Huyền tới gặp ngươi, chẳng lẽ cứ nói khơi khơi là xong hay sao?".
Yến Phi tiện tay cầm khúc xương đùi đã bị hai người chén hết thịt quăng đi, thu cất chủy thủ, điềm nhiên nói: "Ta đương nhiên có tín vật làm bằng, bất quá món hàng đáng giá bảy đĩnh vàng mà ngươi đòi lấy của ta mười đĩnh".
Cao Ngạn ngạc nhiên: "Phải là mười đĩnh, đúng không?".
Yến Phi cười nhẹ: "Ba đĩnh này là ta mua tin tức về thông đạo bí mật ra vào Biên Hoang Tập".
Cao Ngạn hạ thấp giọng nói: "Ngươi thật có biện pháp cho Tạ Huyền thắng trận này sao?".
Yến Phi cười khổ:" Thiên vương lão tử cũng chẳng có cách nào đưa ra bảo chứng cho chuyện này, bất quá khả dĩ khiến cho hắn có nhiều cơ hội giành chiến thắng hơn, còn chi tiết cần phải bảo mật, Tạ Huyền trông thấy vật chứng, tự khắc minh bạch".
Cao Ngạn xòe bàn tay, tức giận nói: "Xong rồi!".
Yến Phi bốc vàng bỏ vào tay hắn: "Không phải ngươi sẽ chuồn đi chứ?".
Cao Ngạn thở dài: "Nếu vậy ta còn làm người được sao? Chưa kể giao tình của chúng ta, ta dầu gì đi nữa cũng là Hán nhân, lại còn

tiểu tử ngươi chân trời góc biển truy sát, hại ta ngày đêm lo sợ nữa”.
Lại nói tiếp: “Phế viện Lương thị, đông bắc thành, trong khu vườn phía đông có một ao sen, nhập vào thủy đạo sẽ thông ra Dĩnh Thủy, chiều dài chừng mười mấy trượng, đủ rộng để một người chui lọt, coi chừng đại bản doanh của Để bang ở ngay cạnh”.
Yến Phi chìa ra một cái túi da dê chứa bảo, nói: “Ngươi tốt nhất đừng mở ra coi, khỏi lo không chịu nổi bị dụ hoặc, gây chuyện lụy người lụy mình”.
Cao Ngạn tiếp lấy, nhíu mày ngó Yến Phi: “Ngươi cứu cánh là loại người gì vậy?”. Yến Phi ngẩng đầu nhìn vầng trăng sáng bên trên, thần sắc biểu hiện thống khổ, nét u uất trong ánh mắt lại càng trầm trọng, miệng khẽ ngâm:

“ Dạ trung bất năng mị, khởi tọa đàn minh cầm.
Bạc duy giám minh nguyệt, thanh phong xuy ngã khâm.
Cô hồng hiệu ngoại dã, tưởng điểu minh bắc lâm.
Bồi hồi tương hà kiến? Ưu tư độc thương tâm”

Cao Ngạn nghe mà ngơ ngác, gã không hề biết Yến Phi ngâm tác phẩm Vịnh hoài thi của Nguyễn Tịch, người đứng đầu Trúc lâm thất hiền trước tác hơn trăm năm trước. Tuy gã chữ nghĩa không nhiều, nhưng mà những hình ảnh gì gì tiếng đàn đêm khuya, trăng lạnh gió gào, cánh hồng cô độc cũng khiến gã đồng cảm với Yến Phi cùng nội tâm mê mang, tịch mịch, đau thương hắn mang trong lòng. Điều này ẩn khuất không lộ ra chút nào, người quen biết cũng chỉ thấy dấu vết của những lo âu tư lự mà thôi.
Có thể thấy Yến Phi không thể kềm chế nổi mà biểu lộ ra lúc này, thực có một trái tim đau thương chồng chất, nhất thời Cao Ngạn muốn hỏi mà không thốt nên lời. Yến Phi bỗng lộ thần sắc cảnh giác, chăm chú nhìn lên trời, Cao Ngạn nhảy bổ lên, quét mắt nhìn bầu trời đêm, một chấm đen đang lượn tròn trên đầu hai người. Yến Phi thần sắc ngưng trọng, trầm giọng nói: “Nếu ta không nhầm, con súc sinh này chính là của Khất Phục Quốc Nhân tên gọi Tái Bắc Thần Ưng Thiên Nhãn”. Cao Ngạn lập tức toàn thân rét run.
Khất Phục Quốc Nhân là cao thủ đáng sợ thuộc Tiên Ti tộc, chỉ xếp sau Mộ Dung Thùy, thủ đoạn tàn nhẫn, tinh thông thuật truy tung, điều khiến người ta sợ hãi nhất là hắn ta lại ham thích nam nhân, lọt vào tay hắn coi như phải chịu nhục nhã ê chề, sống không bằng chết, gã cũng quên luôn không hỏi bằng cách nào Yến Phi nhận ra

đó là Thiên Nhãn Ưng của Khất Phục Quốc Nhân, kinh hãi nói: “Bọn ta chuồn thôi”.
Yến Phi vẫn thần thái thản nhiên: “Không cần vội vã. Ta sẽ chỉ cho ngươi theo đường nào mà đi, ngươi chỉ cần lập tức y theo như thế, chuồn càng xa càng tốt, đến tận Thọ Dương trấn cũng chẳng cần quay đầu nhìn lại, ta tự khắc có cách bảo mệnh trốn chạy”.
Cao Ngạn hồi hộp yên lặng chờ đợi. Yến Phi nhắm mắt, bỗng quát khẽ:”Đông nam!”.
Cao Ngạn chỉ hận cha mẹ sinh ra cho hắn có một cặp giò, kêu khẽ:”Tiểu tâm” rồi vọt đi như một tia khói.
Yến Phi chầm chậm rút Điệp Luyến Hoa đứng lên, mở to cặp hổ mục. Nháy mắt đã thấy Khất Phục Quốc Nhân áo choàng đỏ tung bay, phiêu dương như quỷ mị, từ góc tây bắc rừng rậm mà lại, chân không chạm đất, xuất hiện như u linh trước mắt.

o0o

Lưu Dụ lưng đeo bội đao, dưới ánh trăng chiếu sáng vằng vặc trên đồng hoang, mau lẹ chạy một hơi hơn mười dặm đường, cảm thấy vừa an ủi, lại vừa thất vọng. Hắn an ủi là do nguyên nhân trên đường không bắt gặp một cao thủ Ngũ Đẩu Mễ Đạo nào, chẳng phải vì hắn lo không địch nổi, mà vì không muốn sinh chuyện gì. Chẳng may thất thố thì thật là một trở ngại lớn cho nhiệm vụ lần này; hắn thất vọng lại vì chẳng kiếm nổi một nửa tên hoang dân nào trốn từ Biên Hoang Tập ra, bởi hắn hy vọng từ miệng bọn này khai thác tình hình bên trong Biên Hoang Tập. May mà hắn tính cách kiên nghị, cho nên cũng chẳng vì vậy mà tiết giảm ý chí.
Bên phải là dòng sông Dĩnh Thủy uốn khúc chảy về nam. Hắn đang phân vân không biết có nên theo bờ tây Dĩnh Thủy đi lên bắc, như thế nhiều khả năng gặp được hoang nhân. Bỗng nhiên một tiếng kêu thê thảm từ cánh rừng hoang phía tây bắc vọng tới, theo hắn dựa vào nhĩ lực phán đoán, nơi đó cách chừng nửa dặm.
Lưu Dụ trong lòng rung động, thầm nghĩ hẳn là cường đồ chặn đường cướp đoạt, xem ra cũng thuận đường, lại thêm khả năng trên đường là hoang nhân chạy trốn khỏi Biên Hoang Tập, thêm nữa là cơ hội hành hiệp trượng nghĩa, không chút do dự, theo hướng thanh âm phóng tới.

o0o

Khất Phục Quốc Nhân tựa như hồng y lệ quỷ từ địa ngục hiện lên, đứng dưới ánh trăng cách chừng hai trượng ngắm nhìn Yến Phi ngạo nghễ đứng bên đống lửa, tay không mang võ khí, nhưng Yến Phi biết rõ cây trượng thành danh Huyền Thiết Xích của hắn theo thói quen vẫn giắt sau lưng.

Yến Phi ung dung nói: “Khất Phục Quốc Nhân ngươi chẳng phải gần đây không có tiền hô hậu ủng thì mất oai phong sao? Vì cớ gì đêm nay lại lạc bước lênh đênh một mình vậy?”.

Khất Phục Quốc Nhân cặp mắt cá chết chợt thần thái đại thịnh, toàn thân cũng tự hồi phục sinh khí, khùng khục cười như gà mái: “Đã có tiểu tử ngoan ngoãn ngươi bồi tiếp, bổn nhân đâu còn sợ tịch mịch”.

Yến Phi không chút động tĩnh, mặt thoáng lộ nét cười, Điệp Luyến Hoa đã xuất khỏi vỏ, đồng thời vung tả cước đá tung đống lửa, hất bay cả đám than hồng, ngập trời hỏa tinh ập thẳng vào mặt Khất Phục Quốc Nhân. Điệp Luyến Hoa trong tay hữu hóa thành một luồng sáng xanh mau lẹ đâm tới điểm yếu hại trên ngực đối thủ, tất cả động tác thực hiện cực kỳ lăng lệ. Gã hiểu rõ sự lợi hại của đối phương, cướp tiên cơ toàn lực xuất thủ, không chút lưu tình.

Khất Phục Quốc Nhân cười ha hả, áo choàng tung bay, tựa như nhất phiến mây hồng lượn tròn cuộn lên phản kích, ngay lập tức khiến cho Yến Phi không những mất mục tiêu công kích, mà kình khí cuộn tới còn khiến toàn bộ đám tàn than lửa bị hất ngược trở lại, gã thầm kêu bất diệu, vội vã thối lui. Gã nghe đối phương danh vang Cửu hỉ, nhưng không nghĩ Khất Phục Quốc Nhân đạt đến cảnh giới ấy.

Khất Phục Quốc Nhân thực ra cũng phải âm thầm kêu khổ, hắn không tưởng Yến Phi biến chiêu linh hoạt đến thế, tùy tiện muốn tới thì tới, muốn lui thì lui, nếu để chân khí xảo kình từ áo choàng quét trúng thân kiếm, hắn sẽ thừa cơ thi triển thủ pháp tinh ảo đoạt kiếm, may mà Yến Phi hiện tại đã rơi vào bại thế, hắn chỉ cần thừa thế truy kích, bảo đảm Yến Phi vô lực hoàn thủ. Huyền Thiết Cích dài hai thước tám tấc danh tiếng lẫy lừng võ lâm phương bắc tìm theo công kích Yến Phi như hình với bóng.

“Bồng! Bồng! Bồng!”.

Âm thanh của kình khí giao kích vang lên không ngừng. Bụi than tàn lửa bắn ra tứ tung, Khất Phục Quốc Nhân đụng phải ba tầng kiếm khí vô hình hữu thực, mỗi tầng kiếm khí đều ngăn trở hắn không cách nào tiến tới, nhuệ khí hoàn toàn tiêu thất sau lần va động cuối cùng. Lần đầu tiên Khất Phục Quốc Nhân gặp phải thứ kiếm pháp như vậy.

Nguyên Yến Phi khi bay ngược trở lại đã bủa ra một lưới kiếm chia ra ba tầng bức bách Khất Phục Quốc Nhân vô pháp thừa cơ truy kích, theo nhận xét của Yến Phi, Khất Phục Quốc Nhân tuy bề ngoài thanh thế hung hãn, nhưng trong chiêu thức cựu lực đã tận, tân lực chưa sinh trong lúc lúng túng, vì vậy không thể tận dụng cơ hội.
Luồng thanh mang trong tay đại thịnh, kiếm vũ ngập trời hướng đến kẻ địch đáng sợ đánh tới.
Khất Phục Quốc Nhân hành động ra ngoài dự liệu của Yến Phi, chẳng hề thoái lui, cũng không thèm dùng thiết xích phong tỏa chiêu thức của gã, mà thân mình quỳ xuống, đầu lắc mạnh, một cuộn vải bố to tướng vụt phất lên xâm nhập trung tâm lưới kiếm, đập trúng vào Điệp Luyến Hoa.
Bảo kiếm giống như bị trúng một chùy ngàn cân, sém chút đã thoát thủ bay đi, toàn thân kinh mạch hầu như tê liệt, khó chịu vô cùng, biết rõ đây là thời khắc sinh tử tồn vong, Yến Phi vội miễn cưỡng đề khởi chân khí, mượn thế xoay người, Điệp Luyến Hoa hóa ra kiếm khí che phủ toàn thân, nghiêm mật phòng thủ.
Khất Phục Quốc Nhân đắc ý cười dài, thân mình bay vọt lên, lao tới trên đầu Yến Phi, Huyền Thiết Xích cuồng mãnh kích tới Yến Phi, không để lọt một kẽ hở nào cho gã đào thoát.
Yến Phi dựa thế xoay mình hóa giải kình khí xâm nhập nội thể, mắt thấy Khất Phục Quốc Nhân dùng chiêu thức cao minh đến vậy, thầm kêu lợi hại, Điệp Luyến Hoa lập tức đảo ngược lên phản kích.
“ Đinh đinh đang đông”.
Kiếm, xích giao nhau vang lên một chuỗi âm thanh bất tận, Khất Phục Quốc Nhân từ phía trên liên tiếp đánh xuống, Yến Phi toàn lực ứng phó đối thủ đáng sợ này, thế công như bài sơn hải đảo của hắn khiến gã muốn sức cùng lực kiệt, chân không ngừng thối lui theo hướng Dĩnh Thủy.
Chỉ trong chớp mắt, Yến Phi đã ngạnh tiếp hơn chục chiêu thức quán chú đầy chân kình, biến hóa lúc khinh lúc trọng, có thể theo phương bất kỳ đánh tới.
“Pang!”.
Khất Phục Quốc Nhân bay vọt lên, hữu cước liên tiếp kích trúng mũi kiếm của Yến Phi.
Một cỗ kình lực không thể chống nổi ập tới, Yến Phi cánh tay cầm kiếm đau đớn kịch liệt, loạng choạng lùi lại phía sau.
Khất Phục Quốc Nhân cũng bị cường lực phản chấn không sao tiếp tục truy kích được nữa, thân mình vọt ngược ra sau hạ xuống đất.
Khoảng cách giữa hai người bây giờ đã xa tới hai trượng.

Yến Phi chập choạng đứng lên, oa một tiếng, phun ra một búng máu, Điệp Luyến Hoa lại trỏ vào đối thủ.
Khất Phục Quốc Nhân Huyền Thiết Xích cũng trỏ thẳng Yến Phi, mớ tóc đen và tấm áo choàng không gió tự lay động, hình dáng như lệ quỷ, song mục phát xuất những tia âm lãnh kỳ dị hiếm thấy, chân khí bao trùm khóa chặt đối thủ, cất giọng âm hiểm: “Hảo kiếm pháp, Khất Phục Quốc Nhân ta gần mười năm nay mới gặp thứ kiếm thuật xuất sắc đến thế, với tuổi trẻ như ngươi cực khó đạt được, tiền đồ vô hạn lượng, chỉ tiếc là đêm nay kiếp số khó thoát”.
Yến Phi dùng toàn lực chống lại luồng kình khí Khất Phục Quốc Nhân không ngừng phát động áp tới gã, minh bạch đối phương đã bỏ ý định bắt sống, biến thành toàn tâm sát tử bản thân mình, tránh để ngày khác thành đại họa, cười nhẹ nói: “Cứ việc tận lực ra tay đi, coi xem có như ý ngươi không”.
Khất Phục Quốc Nhân trên mặt xuất hiện nét cười tàn nhẫn: “Ta biết ngươi là kẻ nào rồi, Mộ Dung Văn chẳng phải đã chết trong tay ngươi sao? Chỉ cần tin tức này truyền đi, cho là đêm nay ngươi may mắn trốn đi, người của Mộ Dung Tiên Ti há lại bỏ qua ngươi?”.
Yến Phi trong lòng rung động, tuy biết Khất Phục Quốc Nhân dùng kế công tâm, nhưng cũng bị ảnh hưởng rõ rệt, kiếm khí giảm đi mất ba phần.
Khất Phục Quốc Nhân hét lên một tiếng, tấm áo choàng vụt bay ngược ra sau, thiết xích trên tay quán đầy kình lực rung trời chuyển đất, uy lực kinh người kích đến.
Yến Phi gắng thu nhiếp tâm thần, luồng kiếm quang trên tay bung ra, toàn lực triển khai chiêu thức bảo mệnh trong Nhật Nguyệt Ly Thiên Tâm Pháp, Điệp Luyến Hoa vẽ thành một chuỗi những vòng tròn, từ vòng lớn dần hóa thành vòng nhỏ, bất kể chiêu số Khất Phục Quốc Nhân biến hóa ra sao, cuối cùng cũng bị một vòng tròn phong tỏa.
Khất Phục Quốc Nhân trước tiên cảm nhận một cỗ kiếm khí dương cương thấu qua thiết xích kích tới, bụng bảo dạ tiểu tử lợi hại, vội vận xuất toàn lực, thầm nghĩ Yến Phi không chết cũng trọng thương, bỗng thấy dương kình hóa thành âm nhu, kình khí hắn phát xuất bị hóa tán ít nhất một nửa, khi biết trúng kế thì đã muộn.
“Tang!”.
Yến Phi lại phun ra một búng máu, nhắm thẳng vào đầu vào mặt Khất Phục Quốc Nhân bắn tới, thân mình nương thế bay ngược trở lại, cười nói: “Cho lão ca ngươi một cơ hội phao tin đồn nhảm nghe”.
Khất Phục Quốc Nhân vừa mau lẹ chuyển thân tránh qua ngụm tiên huyết chứa đầy kình khí, Yến Phi đã thấy ở ngoài mười trượng xa,

càng chạy càng nhanh, giận dữ gầm lên, đề khí truy theo như điên như cuồng.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện

Hồi 7
Trại đêm nấu rượu

Lưu Dụ từ một lối mòn trong cánh rừng rậm rạp nhảy ra, dưới ánh trăng chiếu sáng rực rỡ xuất hiện một tòa thành bảo màu xanh thẫm, gã không lạ chút nào, loại thành bảo như thế ở miệt bắc sông Hoài là sản phẩm độc đáo của địa phương này, có điều tòa thành trước mắt rõ ràng đã bị bỏ hoang khá lâu, cỏ dại um tùm, tường thành đổ nát, không một ánh đèn lửa, cổng vào đã biến thành ô trống tối thui.
Từ Vĩnh Gia chi họa trở về sau, những thành bảo kiểu này trở thành một loại cứ điểm sanh tồn dành cho bách tính chống lại chiến hỏa tàn phá, người cùng thôn hoặc cùng họ tụ tập sinh sống, nghiễm nhiên thành ra đơn vị võ trang tự vệ dựa vào thành cao hào sâu. Thành bảo loại lớn có tới hàng ngàn hộ dân sinh sống, khói lửa mặn nồng, xóm giềng thân thiết.
Theo kiến trúc mà coi tòa thành bảo trước mắt thuộc loại nhỏ, cũng có vọng lâu, trên tường còn đắp một đoạn thành dài chừng ba thước, qui mô chỉ hơn trăm hộ cư trú. Bất quá đấy là chuyện quá xưa rồi, hiện giờ chỉ còn vườn không nhà trống, tự tại lặng thinh tố cáo lão thiên gia về khổ nạn trên thân mình.
Lưu Dụ bỗng nhiên tăng nhanh tốc độ, chuồn vào cổng bảo, thò đầu ra nhìn, mục quang quét nhanh, ba xác người liên tiếp nằm trên con đường lớn, giống như được xếp thành hàng cách nhau một trượng, thi thể gần nhất bị người bóp nát sọ, trảo kình thực là kinh khủng.
Lưu Dụ hoàn toàn không muốn nhập bảo truy tìm căn nguyên, càng không muốn gióng chuông kêu gọi yêu đạo Thái Bình Giáo tới, chỉ liếc qua rồi quay đầu mau chóng li khai, hướng Nhữ Âm chuốn thẳng.
Nếu để hỏng chuyện chính, huyết án trong bảo căn bản không đáng để nói đến.

o0o

Khất Phục Quốc Nhân chạy tới bờ đông Dĩnh Thủy, dòng sông trải dài dưới ánh trăng, sóng nước long lanh, trên bờ rừng cây tỏa bóng, hư hư thực thực, càng khiến người ta nghi thần nghi quỷ, Yến Phi thì không thấy tăm dạng.
Thiên nhãn ưng liệng vòng tròn trên cánh rừng hoang rậm rạp bờ bên kia, hiển nhiên chưa nhìn ra nơi ẩn náu của Yến Phi trên một cành cây thô tháp giống như một cánh tay đang thuận dòng trôi xuống phía nam.
Khất Phục Quốc Nhân lạnh lùng cười gằn, Yến Phi nhất định ôm cây ẩn núp trên sông, lại tá lực sang ngang cách bờ chừng sáu trượng, sau đó chuồn vào rừng rậm, hòng tránh né ánh mắt tinh tường của Thiên nhãn. Nghĩ tới đó, đang còn do dự, đại điểu đã đằng không lượn đi, hướng tới những khúc cây trôi trên sông, vô luận là cự ly hay tốc độ bập bềnh trên sóng ra làm sao cũng đều chụp tới không sót tí gì.
Mắt đang nhìn mũi nước, đột nhiên dị biến phát sinh hết sức mau lẹ, khiến cho Khất Phục Quốc Nhân bản lĩnh ứng biến như vậy mà cũng không kịp phòng bị, cước bộ đại loạn.
Từng tấc từng tấc cả một vùng bị băm nát, một đạo thanh mang phá thủy xung thiên vọt tới, kích thẳng vào những điểm yếu hại của Khất Phục Quốc nhân.
Khất Phục Quốc Nhân quát to một tiếng, thi triển bản lĩnh đề kháng giấu kín xưa nay, là chiêu thức cứu mệnh tối hậu, cố gắng đề khởi chân lực vào hữu cước thay cho tả cước đạp thẳng lên trên mũi kiếm, toàn thân công lực đều tụ vào Dũng Tuyền huyệt.
“Oanh!”.
Trường kiếm bay lên cắm xuông mặt sông, Khắc Phục Quốc Nhân rú lên kinh thiên động địa, chiếc giày nát bấy, tiên huyết bắn tóe từ bàn chân, loạng choạng mấy cái, quay đầu đi mất về bờ đông.
Dưới nước Yến Phi tuy thầm vui mừng diệu kế thành công, nhưng cũng bị lực phản chấn của đối phương khiến cho toàn thân khí huyết dâng trào, lại càng tiếc trong hoàn cảnh thuận lợi như thế nhưng cũng không thể dồn đối phương vào tử địa, dù sao thì Khất Phục Quốc Nhân cũng đã nếm mùi lợi hại, nếu không tốn thời gian điều dưỡng đừng mong quay lại truy bắt gã.
Kế sách xảo diệu của gã chính là trước tiên bám cây gỗ qua sông, chuồn vào rừng rậm, nhử cho Thiên nhãn tới truy tìm, lại bí mật xuống nước, tại đó phục kích kẻ địch. Khất Phục Quốc Nhân vừa đặt

chân xuống đất, lập tức kêu gọi Thiên nhãn rồi thong thả tiến vào rừng cây bên bờ đông.
Yến Phi trèo lên bờ tây, thở sâu một hơi, không dám dừng lại, hướng Nhữ Âm tiến tới. Gã thụ nội thương nghiêm trọng, cần tìm nơi ẩn mật tránh được Thiên nhãn nhòm ngó, điều tức dưỡng thương, chờ khi phục nguyên rồi lại quay về Biên Hoang Tập. Không có chốn nào lý tưởng hơn tòa thành hoang phế này.

o0o

Đô thành Kiến khang của Nam Tấn, Ô Y Hạng, Tạ phủ, Vong Quan Hiên trong Tứ Qúy Viên.
Tạ An trải chiếu ngồi gần song cửa phía đông, đang tấu cây đàn ngũ huyền cổ cầm, ánh trăng vàng rải khắp vườn, trong hiên không một ngọn đèn, chỉ có ngọn lửa trong lò than nhỏ bập bùng, một vị tăng mang bạch y phong thần tú dật dùng quạt quạt lửa hâm rượu, thần thái du nhàn tự đắc.
Tạ An đã tiến vào thế giới của cầm âm, hiện thực không còn tồn tại, tất thảy chỉ còn âm nhạc, gió theo tây song dịu dàng thổi đến, y phục hai người không ngừng bay lất phất, phảng phất như tiên nhân. Cầm âm chuyển điệu, khi thanh thoát khích lệ vượt lên, bỗng lại tiêu trầm ai oán, bất luận biến đổi ra sao, đều khiến người ta rũ sạch lo âu, tâm tình trong sáng, quên đi trần tục.
Tiếng đàn ngưng lại, nhưng dư âm chưa dứt, vẫn quanh quẩn trong hiên. Tăng nhân nọ lắc đầu ngâm:
“Ngoại bất ký ngoại,
Nội nhuận quỳnh dao;
Như bỉ tiềm hồng,
Phất vũ vân tiêu.
Tạ huynh ẩn thì tiêu sái, làm quan thì hiển hách; ẩn thời là phong lưu danh sĩ, quan thì vẫn là phong lưu tể tướng, cả đời phong lưu, nhưng điều khiến Chi Tuần ta bội phục ấy là lúc ở ẩn không quên tình thiên hạ, khi làm quan không quên tình núi sông, không thẹn là đệ nhất phong lưu nhân vật tự xưa tới nay”.
Tạ An cười nhẹ: “Chi Tuần đại sư sao bỗng dưng tán tụng Tạ An như thế, Tạ An thẹn không dám nhận, tự Hán Tấn trở lại đây, danh sĩ bội xuất, khi nào mới tính đến ta, ta coi đại sư có ý khác đúng không?”.
Chi Tuần gật đầu: “Nghe tiếng đàn của Tạ huynh mới rõ huynh bên ngoài tỏ ra phóng đạt tiêu dao, bên trong lại có mối thâm tình lưu

luyến, âm thầm chất chứa niềm thương tiếc đối với trường nội loạn ngoại nạn này, tiếng đàn đêm nay tâm sự lại càng thêm nặng nề. Có phải vì lo lắng trường đại chiến sắp tới chăng?".
Nói xong đặt hồ rượu lên trên lò than, tay kia lấy ra hai cái chén, tự nhiên đi tới ngồi xuống đối diện Tạ An.
Tạ An khoan thai nói: "Cuộc chiến này thành bại, đã giao cho bọn trẻ phụ trách, Tạ An ta không để trong lòng. Chỉ bất quá vào thời khắc quyết định Đại Tấn tồn vong này, ta lại nghĩ đến rất nhiều điều trước đây không để ý. Đạo cùng tắc biến, vật cấp tất phản, đấy là cái lý của trời đất, không người nào đủ sức cải biến".
Nói những lời cuối cùng, hiện ra một nét khổ sở tuyệt vọng.
Chi Tuần nâng hồ rượu nóng rót cho Tạ An, nói: "Huynh nói như dễ lắm. Thế nhưng ta lại biết rõ ngay khi Phù Kiên quật khởi, huynh đã lập tức chuẩn bị ứng phó với trường đại quyết chiến này, chẳng những tiến hành biên tịch thổ địa, thu hồi vô số đất đai từ các thế tộc, mà còn chiêu mộ tráng đinh rất nhiều, thành lập Bắc phủ binh. Chỉ bất quá huynh nhất nhất phụng mệnh hoàng thượng mà làm, hoàn toàn không làm khó cho dân, làm như kẻ thiện chiến mà không công lao hiển hách, kỳ thực thì lấy hòa tĩnh mà trấn giữ, dùng kế lâu dài để phòng ngự, vì đại cục mà bỏ qua tiểu tiết, dạy người dưới bằng hành động, bề ngoài vụng về mà bên trong cực khéo, đâu có giống như huynh nói không hề can thiệp vào chuyện gì?".
Lại tự châm rượu cho mình, nói tiếp: "Từ hưng thịnh coi ra suy diệt, theo sinh cơ mà biết tử vong, thịnh suy sinh tử tuần hoàn xoay chuyển, chỉ một qui luật, Tạ huynh sao còn trăn trở tiếc nuối?".
Tạ An nâng chén mời, hai người một hơi uống cạn.
Tạ An đặt chén xuống, ưu tư nói:

"Thứ nhất vong tình,
Thứ hai tận tình,
Thứ nữa nhờ tình,
Gõ tiếng chuông tình,
Chính thị bọn ta.
Vừa rồi ta đánh đàn, bỗng nhiên nghĩ đến vị trí của bản thân, mới sinh ra cảm giác lo lắng".
Chi Tuần ngạc nhiên hỏi:"Vì sao lại nói thế?".
Tạ An không trực tiếp trả lời mà nói: "Do Vương Đạo đến gặp ta, mỗi lần đều thúc giục chuyện cắt đất, sự thực chỉ muốn chiếm đoạt đất đai và nhân khẩu trong tay các thế tộc, nhưng bọn ta Vương, Tạ hai nhà đều là thế tộc trong hàng thế tộc, đại sư nói coi thế chẳng phải là

rất mâu thuẫn hay sao?”.
Chi Tuần đã hiểu rõ.
Tấn thất lập nước, đại phong tông thất, dùng các tông vương nắm giữ các đạo quân, gieo mầm cái họa Bát vương, là cao môn thế tộc, đương nhiên theo phẩm cấp hưởng đặc quyền chiếm đất, cha truyền con nối, chiếm đoạt đất đai hộ khẩu nhiều vô số kể, lại còn được miễn trừ đóng góp cho quốc gia, cắt đất chính là hạn chế loại đặc quyền này của các công khanh thế tộc, lại càng có ý đối phó với vấn đề cưỡng chiếm thổ địa với thủ đoạn có xu hướng ngày càng ác độc.
Tạ An trầm giọng nói: “Cuối thời Đông Hán, hết loạn khăn vàng lại đến loạn Đổng Trác, quần hùng thiên hạ quật khởi, công phạt lẫn nhau, chiến họa liên miên, đến nay cũng chưa ngừng nghỉ, trải hai trăm năm, chỉ có Đại Tấn ta là thực hiện được việc thống nhất tạm thời, tuy mới có được ba mươi tám năm, trung thổ lại bị phân liệt thành cục diện cát cứ. Loạn Bát vương đương nhiên tạo sự phá hoại nghiêm trọng đối với Đại Tấn, cũng có thể vì vậy khiến các tộc Hồ làm loạn, không ai lường nổi, làm cho bách tính lưu vong, Trung Nguyên tiêu điều, ngàn dặm không thấy bóng khói, cơ hàn lưu tổn, ruộng đồng bỏ hoang, dân chúng không nơi nương tựa, từ khai thiên lập địa, theo thư tịch để lại, chưa bao giờ có chuyện như thế. Xét cho cùng nguyên nhân chính là do quyền lợi môn phiệt làm tối mắt và Hồ tộc xâm nhập Trung Nguyên, Tạ An mỗ thân là thế tộc chi thủ, nghĩ đến chuyện này, trong đầu thật quả là ngổn ngang trăm mối”.
Chi Tuần nói: “Tạ huynh có thể tự mình chiếu tình huống nghiêm khắc cảnh tỉnh mọi người, tin rằng Đại Tấn lại có hy vọng”.
Tạ An cười khổ: “Ta vì phát giác không còn hy vọng mới sanh ra đa cảm, ta cũng già rồi, ngày tháng không còn nhiều nữa, chỉ mang hy vọng ký thác vào điệt nhi Tạ Huyền, chỉ cần coi hắn tổ chức Bắc phủ binh, có thể biết hắn là người dám dỡ bỏ thành kiến, không quan tâm chuyện môn hộ, theo tài mà dùng người. Nhưng mà hiện giờ tình thế rõ ràng, cuộc chiến này nếu bại đương nhiên chẳng nói làm gì, nhược bằng đắc thắng, triều đình tất sẽ mọi bề áp chế hắn, vì sợ hắn lại trở thành một Hoàn Ôn nữa, uy hiếp cơ nghiệp hoàng triều của Tư Mã gia, trong tình huống này, Huyền điệt muốn duy trì địa vị gia tộc thật chẳng dễ, cần kíp bàn luận tiến hành cải cách nền chính trị hiện thời. Ai! Đại Tấn chẳng có hy vọng gì rồi”.
Chi Tuần nghe rồi mặc nhiên không nói gì.
Tạ An bỗng nhiên vươn tay ve vuốt cây đàn, thanh âm như lưu thủy vang lên, cất giọng ca:
“Vị quân ký bất dịch,

Vị lương thần độc nan,
Trung tín sự bất hiển,
Nãi hữu kiến nghi hoạn...”.
(Tạm dịch: vì người đã không dễ, làm trung thần còn khó hơn. Trung tín không mang lại vinh hiển, chỉ gây nên sự nghi ngờ)
Giọng ca trầm thấp khàn đục, chứa đầy nỗi niềm lo nước thương đời vang mãi đi xa.
o0o
Nhữ Âm thành chịu đựng sự phá hoại còn quá Biên Hoang Tập, tường thành hầu như không còn tồn tại, quá nửa số phòng ốc bị thiêu trụi, chỉ hai bên nam bắc con đường lớn còn lại khoảng trăm nhà dân cùng cửa tiệm vẫn được bảo trì hoàn chỉnh như cũ, tuy nhiên cửa giả các cái đều tan tành, cỏ dại tràn lan thật thê lương.
Lưu Dụ từ phía nam thận trọng tiến vào, ánh trăng chiếu xuống con đường âm u, Dĩnh Thủy chừng như ở bên hữu chảy qua, cảm thấy nguy cơ bốn bên tiềm phục, không rõ vì bị ám ảnh bởi Thái Bình yêu nhân hay là do trực giác quân nhân mẫn cảm của gã.
Phán đoán dứt khoát rồi, gã quyết định không nhập thành, mà chuyển thành đi quanh khu vực hoang phế góc đông nam, theo Dĩnh Thủy tiếp tục đi lên phía Bắc, lấy Dĩnh Thủy làm phương hướng chỉ dẫn, cho dù trăng mờ gió lớn cũng không lo lạc đường.
Vốn gã muốn vào thành tìm kiếm hoang nhân người Hán chạy trốn, nhưng tiến vào trong thành thấy tình cảnh như vậy liền hiểu rõ, dù rằng có hoang nhân trốn trong thành cũng rất mất công tìm kiếm, lại còn sợ gặp phải Thái Bình yêu đạo, nghĩ rằng thêm một việc chẳng bằng bớt một việc, mới quyết định vượt qua chứ không vào thành.
Đã quyết định xong chủ ý, không do dự triển khai thân pháp, men theo bức tường thấp phía nam toàn tốc tiến về phía đông, sau đó rẽ lên phía bắc dựa vào tường thành mà đi, đó chính là nét cơ trí của gã, gặp sự tùy thời có thể tránh vào khu vực hoang phế, muốn đánh muốn chạy đều dễ.
Vừa qua khỏi góc đông bắc Nhữ Âm thành, bỗng nghe phía trước có tiếng vó ngựa dội lại, Lưu Dụ thầm kêu may mắn, vội vọt lên bức tường đổ phía tả cao chừng ba trượng chăm chú nhìn về phía bắc.
Dưới ánh trăng vàng vọt, cách đó chừng một dặm, chim chóc kinh hãi bay vọt lên, bụi đất mịt mù, ánh lửa nhập nhoạng, dùng con mắt nghề nghiệp đánh giá, thấy chừng vài trăm quân lính chắc là quân phong dọn đường của Phù Kiên, đang làm công tác chuẩn bị, dọn dẹp chướng ngại cho đại quân vượt Hoài Hà
Gã cũng rõ kiểu này không chỉ có một đội, mà chia nhiều đường tiến

tới khống chế cả khu vực Dĩnh thủy.
Bản thân gã không nhất thiết phải quay lại đi lên phía bắc, có thể tránh không đụng phải chủ lực của địch nhân, nhưng lại nhiều khả năng bị trinh sát kỵ binh của đối phương bắt gặp trên đường, tính toán lợi hại thấy tốt nhất tránh vào thành nội, đợi địch quân đi qua mới tiếp tục bắc hành. Hơn nữa từ giờ đến lúc trời sáng chỉ còn chừng hai canh giờ, trời sáng rồi càng khó mà ẩn giấu tung tích.
Lưu Dụ hít thầm một hơi thở, nhảy lên bờ tường đổ phía tây, theo đường lớn chạy tới đám phòng xá phía đông bắc, một mặt quan sát hình thế nhà cửa, ghi nhớ vào lòng chuẩn bị đường tiến lui.
Đương khi gã tiềm nhập vào một tiệm ăn bên con đường lớn phía đông bắc qua song cửa lớn nhìn ra phía tây, thấy mấy trăm lính Tần vừa vào thành, phân ra hai đội di chuyển về phía nam, không buồn vào nhà tra xét.
Lưu Dụ lớn gan phục bên cửa sổ quan sát địch tình, hiểu rõ trước đó đã có thám tử vào thành tra xét nên toàn đội yên tâm vào thành không lo bị phục kích.
Gã thậm chí còn nhìn rõ dưới ánh lửa chiếu vào địch nhân đều mang nét mỏi mệt, hiển nhiên từ lúc xuất phát ngựa không dừng gót, vất vả bạt thiệp trường đồ, đang khi chăm chú nhìn, phía sau bỗng có thanh âm truyền tới.
Lưu Dụ thất kinh quay đầu lại ngó, lập tức ánh mắt trở nên ngơ ngác.

o0o

Yến Phi ung dung vô nhân vô ngã, quên hết mọi sự, đương yên lặng điều tức tĩnh dưỡng, bị tiếng động của đoàn quân nhập thành làm cho tỉnh lại, bao nhiêu thương thế trong mình đã không thuốc mà lành.
Nội công tâm pháp cơ sở của gã được mẫu thân truyền thụ, cộng thêm tự gã sáng tạo khổ luyện mà thành.
Từ sáu năm trước, thoát ly cuộc sống an lạc, dần dần giảm nhẹ nỗi đau do cái chết của từ mẫu mang đến, chuyên chí kiếm đạo, một mình một kiếm đi khắp thiên hạ, lưu lãng tứ xứ, tìm kiếm bậc cao hiền, tận sức với đan đạo huyền học, ra sức khai phá cảnh giới mới của kiếm đạo, tới Biên Hoang Tập mới yên tâm dừng bước, trải qua quá trình rèn luyện âm thầm bền bỉ, đến một đêm minh nguyệt treo cao mới ngộ thông đạo “hữu vô”, sáng tạo ra Nhật Nguyệt Ly Thiên Đại Pháp, lấy nhật nguyệt vi hữu, lấy thiên không vi vô, lấy hữu chiếu

vô, minh thuộc nhật nguyệt, ám thuộc về hư không, hư thực cùng phát huy, tự đây mới bắt đầu thấp thoáng thấy cảnh giới của kiếm đạo.
Từ sau khi nhà Hán mất, huyền học phát triển mạnh mẽ, lấy công phu của Lão Tử, Trang Tử và Chu dịch làm căn bản, uyển chuyển kết hợp với xu hướng tư tưởng kinh nghĩa của nho gia hết sức phong phú thời lưỡng Hán mà thành, căn bản cuối cùng tập trung ở hai chữ “hữu vô”. Ứng dụng vào võ học, tất thành “ thiên địa vạn vật lấy vô làm gốc”, cùng với “ hữu vốn tự sinh” là hai loại tâm pháp chủ yếu, nay Yến Phi có thể dung hợp hai đại chủ lưu tâm pháp này, sáng tạo ra độc môn tâm pháp xưa nay chưa từng có. Tuy mới chỉ ở tầng sơ bộ, nhưng khả năng phát triển là vô hạn. Cũng trong khi phát triển tiềm lực này gã mới hiểu rõ Khất Phục Quốc Nhân không đời nào bỏ qua cho mình.
Một câu nói của Khất Phục Quốc Nhân khơi dậy tâm sự chất chứa trong lòng gã. Gã chẳng phải sợ Mộ Dung Tiên Ti tộc truy sát, mà là bị chạm đến hồi ức đau khổ về cái chết của từ mẫu.
Mộ Dung Văn chính là nguyên hung hại chết mẹ gã.
Bảy năm trước, Phục quốc bị Phù Tần diệt, ngoại công của gã Văn đại vương Thập Dực Kiền bị bắt rồi bị giết, gã cùng mẫu thân theo bộ hạ của Thác Bạt Khuê đi theo một bộ phận phân liệt của Phục quốc là bộ lạc của Lưu Khố Nhân. Tuy là sống nhờ người ta, nhưng cũng có được nơi an lạc qua ngày, chỉ tiếc ngày vui không dài, do Phù Kiên ngầm ra lệnh, Mộ Dung Văn đột ngột tập kích Lưu khố Nhân, thi hành thủ đoạn diệt tộc tàn bạo. Lưu Khố Nhân tử chiến tại chỗ, mẫu thân gã Tiên Ti Phi Yến Thác Bạt Yến vì bảo hộ gã cùng Thác Bạt Khuê mà thân trúng nhiều kiếm, mang bọn gã chạy tới nương nhờ bộ lạc Hạ Lan. Thác Bạt Yến cố sống được mấy tháng, cuối cùng chết vì thương thế bất trị. Gã cùng Thác Bạt Khuê trở thành một đôi cô nhi không cha không mẹ cùng quyết chí phục cừu. Thác Bạt Khuê hơn gã được một điểm, ít nhất hắn cũng biết cha mẹ là ai, gã thì lại không biết người cha Hán tộc của mình là thần thánh phương nao. Thác Bạt Yến tới khi chết cũng không chịu tiết lộ bí mật, còn những người trong nội tộc biết rõ sự tình đều vì chiến tranh liên miên mà chết cả. Không muốn giữ mãi họ mẹ mang niềm đau thương về người quá cố, gã đổi tên thành Yến Phi để kỷ niệm vong mẫu.
Dù Thác Bạt Khuê phản đối dữ dội, gã vẫn nhất quyết cất bước lên đường lưu lãng cho tới tận ngày nay.
Hai năm trước, gã tiềm nhập kinh thành Trường An của Phù Tần, giữa phố đông giết chết Mộ Dung Văn, sau đó toàn thân thoái lui,

chuyện này làm chấn động phương Bắc, cũng khiến Mộ Dung Tiên Ti cừu hận thấu trời, khi đó em trai của Mộ Dung Văn là Mộ Dung Xung và Mộ Dung Vĩnh từng phát động toàn lực truy bắt gã, may gã tinh thông thuật ẩn gấu hành tung, cuối cùng trốn đến Biên Hoang Tập mới yên tâm dừng bước, kết thúc những năm tháng sống lưu lãng phục thù.
Khất Phục Quốc Nhân đã thông qua thanh kiếm và kiếm pháp mà nhận ra gã, giấy đã không gói được lửa, lần này nếu gã không chết, về sau cần ứng phó thế lực mạnh nhất ở phương Bắc là Mộ Dung Tiên Ti hoàn thành việc báo thù.
Tuy nhiên gã cũng không để chuyện đó trong lòng, tự khi mẹ chết, gã không còn quan tâm đến chuyện sinh tử. Đời sống này không còn gì luyến tiếc, loạn thế hoàn toàn không hy vọng, kết thúc chỉ có cái chết khốn khổ, nhất thiết tùy ý làm cái mình muốn, cho đến tận khi chết.
Ánh trăng dịu dàng chiếu qua song cửa nát, bất giác khiến gã nhớ lại tình cảnh khi còn là một đứa trẻ, trên bình nguyên, trong căn lều tạm, trên trời vầng nguyệt vừa to vừa tròn, mẫu thân xinh đẹp ngồi trên một bọc chăn bên ngoài căn lều đang làm một tấm áo mới cho gã, khẽ hát lên một khúc ca của nhi đồng trên thảo nguyên, lọt vào nơi gã đang ngủ trong lều.
Giọng ca ôn nhu ngọt ngào đầy thâm tình của mẫu thân lúc này vang bên tai gã, nước mắt dâng tràn khóe mắt, tự sau khi mẹ chết, gã chưa bao giờ khóc, đêm nay bị Khất Phục Quốc Nhân khơi dậy niềm tâm sự, lại thêm xúc cảnh sinh tình, mới không có cách nào áp chế tâm trạng buồn đau giấu kín.
Từ khi gã hiểu sự, mẹ luôn vui cười, nhưng lại không phải chân chánh khoái lạc, tình yêu của bà hoàn toàn trút cho gã, nhưng gã lại không thôi bướng nghịch khiến cho mẫu thân không vui, hiện tại hối mà không kịp, vô pháp sửa chữa. Từ ngày mẫu thân quá thế đến giờ, vết thương đau trong lòng gã không sao hồi phục, Nhật Nguyệt Ly Thiên cũng bằng vô dụng.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 8
Xà huyết mỹ nhân

Cho dù nhìn thấy đích thị Thái Bình yêu đạo, cũng chưa chắc khiến

Lưu Dụ có phản ứng như thế, bởi vì nhân vật vừa xuất hiện lại là một vị thiên kiều bách mị nữ tử, loại người chẳng có lý do gì để có mặt ở đây vào lúc này. Nàng ta từ cửa sau tối tăm tiến ra châm lửa, ánh sáng bừng lên, mang theo một cảm giác quỷ dị không tên. Lưu Dụ tuy bị vẻ kiều diễm của nàng ta làm chấn động, nhưng lại thấy sự xuất hiện đột ngột của nàng ta hết sức tà môn, liền âm thầm cảnh giới.

Mỹ nữ mặc áo xanh nhạt, vạt áo đuôi én bằng tơ nõn màu lục khâu chồng lên nhau, nối liền với áo ngoài phiêu phất, bên dưới quần rộng bằng lụa bạch sắc, dây lưng to bản, trang điểm như thể đang trình diện ở đại gia hào môn nào đó trong đô thành Kiến Khang, với cảnh trí nơi đây không chút hòa hợp, tuy nhiên thần thái hoàn toàn tự nhiên của nàng ta lại khiến điều bất hợp lý biến thành hợp lý.

Mái tóc đen mịn màng đẹp như gấm đoạn xõa xuống lưng một cách tự do thoải mái, da thịt nõn nà được trang điểm sơ sài càng làm nổi bật dung nhan như hoa như ngọc, cặp mắt mê người tự biết nói, như nhìn thấu mọi sự đời, thần thái ngây thơ hồn nhiên, thuần mỹ như một đóa sen trắng còn ngậm nụ.

Nàng ta tựa như không để ý đến Lưu Dụ, bỗng mau lẹ bước tới bên song cửa, ngó nghiêng ra ngoài, rồi nói nhỏ:" Trung Hoàng Thái Ất". Thanh âm trong trẻo dễ nghe, đầy chất nhạc động lòng người, thanh khiết lạ thường, cùng với dung nhan đẹp đẽ, đều có dị lực câu hồn nhiếp phách. Lưu Dụ bỗng nghĩ tới một người, ngấm ngầm thất kinh, lắc đầu nói: "Ta chỉ là một hoang nhân qua đường".

Trong Bắc phủ binh, gã phụ trách công tác điều tra, đối với tình hình nam bắc rất quen thuộc, vì vậy mới sơm nhận ra kẻ hành thích Hồ Bân có quan hệ với Tôn Tư, nữ tử này mỗi câu nói đều dùng ám ngữ, khiến gã liên tưởng tới một nữ tử tại bắc phương hoành hành một thời, hành sự ác độc, lập tức hiểu rõ mình không may bị hãm vào tình thế hết sức nguy hiểm, sơ sảy một chút sẽ táng mạng vì ngu xuẩn.

Trung Hoàng Thái Ất là vị thần giặc khăn vàng thời Hán mạt tin theo, giặc khăn vàng có hai đại hệ thống, phân biệt bởi Thái Bình đạo do Trương Giốc sáng lập và Thiên Sư đạo của Trương Lăng. Sau khi giặc khăn vàng bị diệt, hai hệ đạo môn lưu truyền lại, phân liệt thành nhiều hệ phái, Tôn Tư chính là tông sư của đạo giáo tại nam phương, tự xưng là kẻ kế thừa Thái Bình đạo, muốn thống nhất lưỡng đạo Thái Bình Thiên Sư làm một.

Ở phương bắc, vốn dĩ thờ phụng Thái Thanh Huyền Nguyên Thiên Sư đạo tổ sư là Trương Lăng, giáo chủ hiện thời Giang Lăng Hư,

danh mãn lưu vực Hoàng Hà, cùng Tôn Tư tranh đoạt danh vị kế thừa đạo thống, thế như thủy hỏa, không thể tương dung.
Độc lập với lưỡng đại đạo thống là một nhân vật xuất chúng tên là An Thế Thanh, ngoại hiệu Đơn Vương, chuyên về thuật luyện đơn, tự xưng đạo gia phi đạo giáo, coi Thái Bình và Thiên Sư lưỡng đạo là tà dị ngu dân, sống ẩn dật ngoài tầm ảnh hưởng của hai đạo giáo này. Nhân phẩm và hành động của người này ra sao, ít ai biết đến, vì người này không có nơi định cư, thường qua lại các danh sơn và đại giang tìm phúc địa để luyện đơn. Sở dĩ người này tên tuổi lẫy lừng là do Giang Lăng Hư và Tôn Tư đều muốn qua ông ta kiếm đạo giáo bảo vật gì đó, lần lượt phái từng nhóm cao thủ vào núi tìm An Thế Thanh, lại bị ông ta đánh cho tơi bời khói lửa, kẻ chết thì hoành thây đương trường, kẻ bị thương chạy về thì không cách chữa trị, hai sự kiện này làm rung động thảo nguyên nam bắc. Tự đó Giang Lăng Hư và Tôn Tư không dám đụng chạm đến ông ta nữa.
Đương khi mọi chuyện dần lắng dịu, bắc phương bỗng nhiên lại xuất hiện một vị nữ tử mỹ lệ tự xưng là An Ngọc Tình, nhi nữ của An Thế Thanh, liên tiếp chọc giận tam đạo đàn Thái Ất giáo, khiến cho Thái Ất giáo đồ đông đảo truy sát, khi đó hành tung của nàng ta lại biến mất. Không còn nghi ngờ gì, nữ tử trước mắt chính thị nàng ta.
Lưu Dụ đồng thời cũng minh bạch cao thủ đáng sợ lúc trước của Thái Bình đạo không phải sẵn có ý định giết Hồ Bân, chỉ vì trên đường tới Nhữ Âm thành, vớ được cơ hội thuận tiện ra tay, bản thân coi ra An Ngọc Tình cũng không phải là người của Thái Ất giáo, mà có khả năng liên quan tới đại sự của đạo giáo phát sinh tại đó, dẫn dụ được Thái Bình đạo nhân, An Ngọc Tình khơi khơi kiếm nẻo tìm tới tòa thành hoang phế này.
Lưu Dụ liền nghĩ đến chuyện sau khi chờ đợi Tần quân tới, phải lập tức rời xa chốn này.
Đúng lúc này, bàn tay gã bỗng có cảm ứng, hữu thủ vụt bung ra đỡ lấy tay áo thoảng hương của An Ngọc Tình, chạm vào vật gì đó cực kỳ sắc bén, tỉnh ngộ ra là một ngọn thiết tật lê, thì đã bị thích trúng đầu ngón tay. Một cảm giác đau nhức khó chịu lập tức theo tay truyền lên, hiển nhiên mang theo kịch độc.
An Ngọc Tình có lẽ vì gã có thể kịp thời ứng phó với thủ pháp độc môn ám khí vô thanh vô tức, vô ảnh vô hình của mình, ngước mắt nhìn gã, cứ như không có chuyện gì, ngạc nhiên nói: “Quả nhiên chân tay lanh lẹ, thật là không ngờ đấy”.
Lưu Dụ trong tâm đại nộ, thầm nghĩ lão tử không đụng tới ngươi, ngươi lại dám trêu vào ta, căn bản còn phải lo không giữ được tính

mệnh, hiểu rõ tuy dung mạo tựa thiên tiên, nhưng chính thị là yêu nữ coi mạng người như cỏ rác, không biết so với Thái Hồ yêu đạo hơn kém bao nhiêu. Bất quá lúc này trục độc là khẩn yếu, tạm thời chưa tính toán với ả, chỉ ầm ừ một tiếng khô khan, đề khởi công pháp, ra sức tống xuất kịch độc theo độc tật lê ra ngoài, hầu mong nhanh chóng hồi phục.
Gã càng thêm cảm kích lão thiên gia, đã ban cho gã một đôi tay như vậy.
Lưu Dụ mười sáu tuổi tòng quân, đi theo thủ hạ thân tín của Lưu Lao Chi là phó tham quân Tôn Vô Chung, được ông ta chọn đúng làm thân binh, trải qua huấn luyện đặc biệt, không tới hai năm vô luận võ công tâm pháp đều vượt hẳn người đứng đầu Bắc phủ thập kiệt, được Tôn Vô Chung đặc biệt coi trọng, đề bạt làm chức quan tư mã, chuyên trách thâm nhập vào vùng địch thám sát tình hình.
Tôn Vô Chung có nhãn quan đặc biệt, với gã đặc biệt đánh giá cao song thủ thần kỳ, không những đối với các loại kỹ nghệ học đâu hiểu đấy, mà còn có cảm xúc linh mẫn dị thường, khiến gã vượt lên trên những bon chen của lũ hạ nhân, trở thành vì tinh tú mới mọc của Bắc phủ binh.
Trước mắt nhiệm vụ cấp bách, lại ở cách xa Tần quân, phải mau chóng thanh trừ độc tố trong mình, bằng không, yêu nữ có thể sẽ hạ sát thủ đối với gã mà không chút cố kỵ.
An Ngọc Tình nhẹ nhàng như nói một mình: “Không nói được nữa sao? ngươi trúng phải một trong chín loại độc đơn do cha ta luyện ra, kiến huyết phong hầu, ngươi lần này chết chắc, nhưng đừng có trách người ta, chết rồi cũng đừng có tìm người ta đòi nợ, có trách chỉ nên trách ngươi sinh ra nhằm giờ xấu, ở đây làm vướng víu chân tay người ta thôi”.
Lưu Dụ khí tức đầy ruột, nhưng cũng cảm thấy kỳ quái, ả nói cái gì độc tố huyền bí lợi hại, vì sao rõ ràng mình dễ dàng bài xuất ra ngoài như thế.
“Trích!”.
Máu tươi theo tật lê tràn ra, rỏ xuống đất.
An Ngọc Tình nhìn xuống, thần tình bình tĩnh, hốt nhiên trong tay xuất hiện một thanh chủy thủ, ánh sáng lóe lên, nhằm vào bên cổ Lưu Dụ vạch xuống.

o0o

Cái đuôi của đoàn quân Tần vừa khuất sau một ngã tư.
Yến Phi chuồn từ nhà nọ qua nhà kia, theo dãy sau của tòa phá viện nhảy lên mái nhà, di chuyển tới mặt trước của một ngôi điếm, nhìn qua song cửa gãy nát ra ngoài, theo dõi quân binh của Phù Tần vừa ly khai, chếch bên đối diện của đường phố là một tòa điếm khác, bên trong quang mang lóe lên, hiển nhiên là ánh sáng phản xạ của binh khí, trong lòng rất lấy làm kỳ. Bất quá tuy cách có một con đường, nhưng bằng cả thiên sơn vạn thủy, trước khi Tần quân rời thành, gã không cách nào qua đó coi cứu cánh.
Tiếng vó ngựa dần dần đi xa, bỗng nhiên từ phía tây bắc, sau những dãy phòng truyền lại tiếng rên rỉ thảm thiết. Yến Phi không khỏi run lên, toàn thần giới bị. Gã cảm thấy rõ Nhữ Âm thành đêm nay hoàn toàn không như vẻ ngoài bình an của nó, trái lại nguy cơ tứ phía rình rập.
o0o
An Ngọc Tình tay cầm chủy thủ hướng Lưu Dụ đâm tới. Lưu Dụ nắm chắc độc tật lê dùng đầu ngón tay xảo diệu bắn ra, nhanh như điện chớp nhằm vào tấm lưng thon nhỏ bé hấp dẫn của đối phương, vị trí và góc độ hết sức chính xác, nếu yêu nữ nguyên thức không đổi, ở cự ly cực gần, nhất định trúng chiêu, đồng thời người cũng mau lẹ thối lui, động tác như hành vân lưu thủy, gọn gàng nhanh nhẹn.
An Ngọc Tình chủy thủ đổi chiều, hướng xuống dưới điểm tới, nhằm trúng độc tật lê, ám khí theo tay văng xuống đất phát ra một tiếng ba do kình khí tiếp xúc, có thể thấy dụng kình thật tinh xảo.
Lưu Dụ tự nghĩ mình không làm nổi như vậy, chợt có ý nghĩ, ngờ rằng ả e có người nghe thấy, sợ bại lộ hành tung, đối tượng có khả năng là Tần quân, lại nhiều khả năng là Thái Bình yêu đạo hoặc là người của Thái Ất giáo.
Nghĩ tới đó, liền có kế sách, thân mình đang tựa vào vách tường, mau chóng đứng thẳng lên, đao rời vỏ sau lưng xuất ra, chỉ thẳng vào đối thủ mỹ lệ như tiên, lập tức đao khí dàn dụa mau chóng phong tỏa toàn thân đối phương. Lưu Dụ trong lòng tự tin mãnh liệt, bất kể đối phương lợi hại cỡ nào, gã cũng đã nắm chắc điểm yếu chí mệnh của ả, cũng không cần để ý tấm nhan sắc kiều diễm mê người.
An Ngọc Tình quả nhiên không thừa thế công kích, đứng lặng mỉm cười, hộ thể chân khí vẫn tự nhiên cự lại đao khí cúa gã, cặp nhãn tinh tựa như hàm tình đắm đuối lộ xuất thần sắc kinh dị, nhìn trên ngó dưới săm soi gã, thần thái tỏ ra đã có cách nhìn khác hẳn, môi đào hé mở nói: “Không đánh được! Xem ngươi nha! Mà lại còn không sợ độc đan nữa chứ”.

Lưu Dụ chẳng biết nên giận hay nên cười, ả đã không tự trách mình thi triển độc thủ, lại còn trách người không chịu trúng độc. Lúc này tiếng vó câu đã xa, gã chắc chắn đối thủ sợ bại lộ hành tung, càng không dám chơi tới bến, liền hạ giọng nói: “Cất giùm ta thanh chủy thủ đi”.
An ngọc Tình cười ngọt ngào, thần tình ngây thơ xòe đôi ngọc chưởng nhỏ nhắn trắng như tuyết, yêu kiều nói: “Không thấy rồi nha”.
Quả nhiên chủy thủ đã biến đi đâu, kỹ xảo thật thần kỳ.
Lưu Dụ biết ả tùy lúc có thể tái xuất chủy thủ, rất không nên trêu vào ả ta, sự thực gã cũng như ả đều không muốn bị người khác phát giác, để khỏi dính phải những phiền não không cần thiết, ảnh hưởng đến chánh sự.
Gã khẽ cười nói: “Ta lại thay đổi chủ ý rồi, quyết có oán báo oán, có thù báo thù, giết chết ngươi”.
Trong mắt An ngọc Tình thấp thoáng một tia khác lạ, nhưng lập tức biến mất, bình tĩnh nói: “Con người ngươi là cái giống quỷ gì vậy? Người ta lần đầu tiên tới đây, ngươi lại kêu gào muốn đánh muốn giết. Nói thật nha, người ta thấy ngươi thân thủ cao minh, bỗng dưng sanh tâm ái mộ, còn đánh nhau gì nữa chứ?”.
Lưu Dụ tuy biết rõ lời ả không có lấy một câu thực lòng, nhưng nghe một nữ tử thiên kiều bách mị cất lên âm thanh nũng nịu mê người nói ái mộ mình, đao khí lập tức giảm đi mấy phần lợi hại, lắc đầu cười khổ, cắm đao vô bao, nói: “Ta phải đi đây”.
An Ngọc Tình nhìn trước ngó sau, vẫy tay nói: “Đi đâu chứ? Chuyện hay sắp đến rồi, hãy bồi tiếp người ta ở lại đây coi nhiệt náo chẳng phải hay lắm sao?”.
Lưu Dụ đề tụ công lực vào song nhĩ, tiếng vó ngựa trên quan đạo ngoài thành ẩn ước truyền lại, thầm nghĩ nếu lúc này lập tức ly khai, có khi lại đánh động nhân mã phía sau của Tần quân, biện pháp thông minh là rời xa yêu nữ, tới tường thành phía bắc quan sát tình thế, rồi mới quyết định đi hay ở. Nhưng nghĩ là nghĩ như thế, cặp giò dường như mọc rễ không muốn cất bước, phát giác mình đã di chuyển về vị trí ban đầu, cùng ả ta nhòm về phía con đường lớn, bỗng tỉnh ngộ, yêu nữ này tuy độc như xà hiết, phản phúc không lường, mặt khác lại có sức hấp dẫn rất mạnh với gã. Lập tức có cảm giác kích
thích hung hiểm như đang chơi với lửa, bất giác ngước nhìn ả, dưới ánh trăng lung linh, ả thần tình chuyên chú, các đường nét trông nghiêng của khuôn mặt như được điêu khắc hết sức tinh tế, không có chút tỳ vết nào, da thịt mềm mại mịn màng, chứa đầy sinh khí

thơm ngát, tốt tươi mạnh khỏe, một thân hình cao và đẹp đẽ ẩn ẩn lộ lộ dưới lớp áo, khiến người ta cầm lòng không được liên tưởng đến ngọc thể mê người, hẳn phải là tuyệt phẩm nhân gian.
An Ngọc Tình đi lại phía gã, Lưu Dụ cảm thấy khó hiểu trong lòng, ngạc nhiên mở to mắt lúng túng, yêu nữ bật cười khúc khích nói nhỏ: "Tử sắc quỷ, muốn dùng mắt để chiếm tiện nghi của người ta à?".
Lưu Dụ nghe lời này, trong lòng ngứa ngáy, càng biết rõ hàm ý ả muốn ám chỉ ham muốn xấu xa kín đáo của mình, đang lúc muốn nói, thanh âm như xé gió từ con đường lớn theo không gian truyền lại.

o0o

Yến Phi kín đáo chạy qua nhiều ngôi nhà dân, kẻ này sau khi giết người ở phía sau dãy nhà nào đó, thầm lén tiến tới cửa tiệm bên kia, khiến gã phát giác hành tung qua tiếng y phục phất động khe khẽ. Kẻ này có khả năng là Khất Phục Quốc Nhân? Hay là người của hắn? Nhưng khẳng định là cao thủ. Đổi lại nếu kẻ truy sát gã chẳng phải Khất Phục Quốc Nhân, gã sẽ lập tức ly khai, nhưng chỉ nghĩ đến Thiên nhãn có lẽ đang lượn vòng tìm kiếm trên bầu trời hoang thành, thế thì trốn ở một nơi có mái ngói che đầu chắc rằng sẽ ổn hơn.
Ngôi nhà đối diện tối om, không chút động tĩnh, ánh trăng ôn nhu trải dọc con đường, lặng yên như quỷ vực.
Ví như thực có chuyện âm hồn bất tán, khẳng định sẽ có hàng ngàn hồn ma bóng quỷ đang dật dờ trong chốn hoang lương này, khóc than cho số mệnh đau buồn của mình, trăn trở với một nghi nan không lời giải về định mệnh, phải chăng bản thân sẽ thành dã quỷ?
Yến Phi tâm trí chuyển sang nghĩ về Thác Bạt Khuê, tiểu tử này chắc chắn không đánh giá thấp Phù Dung, vấn đề là ở chỗ có thể có phản ứng ngoài dự liệu. Chính điều đáng nói là Thác Bạt Khuê trong lúc khẩn cấp xuất thủ cứu gã, sẽ bại lộ hành tàng, chỉ coi Khất Phục Quốc Nhân dễ dàng suy đoán ra mình là người đã giết chết Mộ Dung Văn, có thể biết Khất Phục Quốc Nhân trong lòng đã sớm biết người cứu gã chính là Thác Bạt
Khuê, bởi vì Mộ Dung Văn cùng Thác Bạt tộc có mối thâm cừu là chuyện nhiều người biết.
Phù Dung điều quân từ ngoài nhập thành, khiến gã cảm giác những suy đoán của mình dù không đúng cũng không mấy sai trật. Chẳng những Thác Bạt Khuê bị rơi vào tình thế nguy hiểm, mà những người

của Tiên Ti bang có quan hệ với hắn cũng sẽ đại họa lâm đầu. Phù Dung nếu bắt được Thác Bạt Khuê, khả năng sẽ lưu lại mạng sống của hắn, bức bách hắn nói ra sào huyệt bí mật của tộc nhân, nếu gã kịp thời quay về, nói không chừng có thể tận điểm nhân lực, cùng lắm là bồi thêm một mạng chứ sao?
Nghĩ tới đây, liền hạ quyết tâm, không lý đến Thiên nhãn trên trời giám thị, quyết ý toàn tốc chạy về Biên Hoang tập.

o0o

Lại nói lúc này, vang lên âm hưởng của tay áo, trước mắt hình ảnh lay động, nhập lại thành một người xuất hiện trên đường phố.
Đó là một lão nhân to béo mặc đạo bào trắng, trên đạo bào trước sau có hình thêu đẹp đẽ màu đen và đỏ, biểu thị phẩm cấp cao nhất. Trong đen có chấm đỏ, trong đỏ có chấm đen, thể hiện dương trong âm hòa âm trong dương, hết sức bắt mắt.
Lão không lùn, nhưng do thân thể to béo, cái bụng phình ra to tướng, miễn cưỡng mới cài được khuy áo, nhìn cách nào cũng thấp hơn người khác một đoạn. Đầu tóc quấn thành một búi to, nằm trong đạo quan, coi hình dung sạch sẽ, dù gặp gỡ lâu cũng không khiến người ta chán ghét, nét mặt lúc nào cũng tươi cười thiện ý, coi ra cũng có chút hoạt kê, chỉ vì cặp mắt nhỏ sâu thẳm tinh tường ẩn hiện tử quang lấp loáng, kẻ có nhãn lực cao minh nhìn là biết lão không phải hạng dễ trêu vào.
Bàn đạo nhân chuyển mình xoay tròn, cười ha ha nói: “An toàn mà! Đúng lúc Phụng Thiện giáo huấn”.
Lưu Dụ đang lúc ngưng thần nhìn trộm động tĩnh của bàn đạo nhân Phụng Thiện, bên tai vang lên giọng nói dù cố tình hạ thấp nhưng vẫn đầy nhạc điệu mê hoặc dễ nghe của An ngọc Tình: “Phụng Thiện yêu đạo là môn đồ đắc ý được chân truyền của Thái Ất giáo chủ Giang Lăng Hư, đừng có vì lão lúc nào cũng cười cợt mà coi thường, lão càng cười càng muốn sát nhân. Thật ta hận không thể một đao xẻ lão làm đôi”.
Lưu Dụ lấy làm kỳ, vừa mới rồi ả nhất tâm muốn lấy cái tiểu mệnh của mình, hiện giờ lại như bằng hữu thâm giao giải thích tình hình cho gã, bỗng nhiên tỉnh ngộ, thì ra ả sợ mình bỏ đi, mà ả lại không dám kinh động đến Phụng Thiện nên vô pháp xuất thủ, vì thế cố ý nói những lời vừa rồi, đều là vì muốn lưu gã ở lại.
Lại nghĩ sâu thêm một tầng, ả vừa rồi động thủ giết mình, lý do có lẽ

cũng giống như Thái Bình yêu đạo, là muốn tận sát những người sống ở kế bên, tránh để bí mật gì đó bị tiết lộ. Cũng có khả năng nữ nhân này đang lợi dụng gã, nhưng gã cũng có thể tùy tình huống biến thành hữu dụng cho mình.
Lưu Dụ tài trí hơn người, chỉ với mấy lời qua loa của yêu nữ suy đoán ra ngần ấy chuyện, quả thực tài giỏi.
Lưu Dụ cười thầm trong bụng, cố ý nói: "Đối với mấy chuyện này ta không hứng thú, chỉ muốn đi thôi".
An Ngọc Tình quả nhiên trúng kế, vội nói: "Ngươi không muốn biết lão vì cái gì mà tới đây sao?".
Lưu Dụ nhún vai: "Biết rồi thì làm sao? Đối với ta có ích gì?".
An Ngọc Tình tức khí phồng mang trợn mắt nói: "Nếu chẳng phải thấy ngươi thân thủ không tệ, ta đã sớm đá cho ngươi một phát rơi xuống hoàng tuyền rồi, cái gì mà không chút lợi ích gì, thật sự là đại đại ích lợi ấy chớ".
Phụng Thiện đạo nhân nhàn nhã đứng trên đường, như thể cứ thế mà chờ mà đợi tới lúc thế giới tận cùng.
Lưu Dụ di chuyển ánh mắt nhìn vào khuôn mặt đẹp đẽ khiến gã cho đến tận lúc này vẫn lo sợ bị sắc đẹp quyến rũ không thôi, nói: "Nói đi nào, ta không có tính nhẫn nại đâu nhé".
An Ngọc Tình trừng mắt dữ tợn nhìn gã: "Ba năm trước, Thái Ất giáo chủ Giang Lăng Hư và Thái Bình giáo chủ Tôn Tư, hứ! Ngươi có biết bọn họ là ai không chứ?". Lưu Dụ cười hi hi: "Nói đi! An đại tiểu thư của ta".
An Ngọc Tình ngạc nhiên, hơi bối rối khi nghe gã nói ra danh tánh của mình, trợn mắt nhìn gã, cười mắng: "Đồ quỷ chết toi nhà ngươi, là đoán bừa mà trúng chứ gì".
Giọng nói của Phụng Thiện đạo nhân lại vang lên ngoài đường: "Phụng Thiện ứng ước mà tới, nếu đạo huynh còn không chịu hiện thân, Phụng thiện đành quay về gặp Thái Tôn phục mệnh".
Lưu Dụ ngoảnh đầu nhìn ra, gã đoán đạo huynh mà Phụng Thiện nhắc tới chính là Thái Bình yêu đạo, liền phát sinh ra ý định tọa sơn quan hổ đấu.
Giọng nói yêu kiều của An ngọc Tình lại rót vào tai gã: "Không cần nói chi tiết, hai người bọn họ vì tranh đoạt một khối bảo ngọc đồ có quan hệ với hai hoàn tiên đan, ác đấu một trận, kết quả là lưỡng bại câu thương, chẳng ai làm gì được ai, mỗi người quay về nam bắc dưỡng thương, ước định ba năm sau phái xuất đồng môn tái quyết chiến để quyết định xem đan ngọc đồ về tay ai. Nếu như ngươi giúp ta cướp được đơn ngọc đồ, người ta chia cho ngươi một hoàn tiên

đơn thì thế nào?”.
Lưu Dụ khẳng định tiên đơn cho dù có cũng chỉ có một hoàn, chỉ bất quá ả nói có hai hoàn để dụ gã, hơn nữa gã cũng không tin tưởng cái gì tiên đơn diệu dược, bằng không người luyện đơn đã chẳng nuốt ngay từ đầu.
Đang khi cười thầm trong bụng, phong thanh vụt nổi lên, bốn đạo nhân ảnh phân ra đông nam tây bắc từ các mái nhà lao tới Phụng Thiện, đao kiếm tề phi.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện

Hồi 9
Thái bình ngọc bội

Phụng Thiện đạo nhân cười ha ha, đạo bào toàn thân vụt phình to, còn kịp nói: “Người ta nói tiên lễ hậu binh, các ngươi lại tiên binh hậu lễ, thú quá thú quá”. Dứt câu cuối cùng, bỗng nhiên thân mình bay vọt lên.
Những kẻ tấn công đều bận hắc y, diện mạo che kín, nhất đao tam kiếm, chia ra công tới bối tâm, trước ngực, đỉnh đầu và song cước của Phụng Thiện, ẩn chứa trận pháp, hiển nhiên đã quen hiệp đồng tác chiến, phong tỏa đường tiến lui của đối phương, dẫu rằng Phụng Thiện vọt người bay thẳng lên nhưng khó tránh khỏi màn đao lưới kiếm như thiên la địa võng. Quả nhiên bất kể Phụng Thiện bay lên thế nào, chiêu thức của bốn người này cũng y thế biến hóa, xoay ra công vào đỉnh đầu, tiểu phúc, bối tâm và giữa ngực lão.
Bốn kẻ tập kích đều công lực thập phần đầy đủ, vừa nhập trường lập tức thi triển sát thủ, Lưu Dụ tự nghĩ nếu đổi mình là Phụng Thiện, cũng hết cách đối phó.
An Ngọc Tình lại coi thường nói: “Một lũ vô dụng!”.
Nói chưa dứt lời, thắng bại đã phân.
Tại sát na tam kiếm nhất đao sắp chạm tới, đạo bào của Phụng Thiện bỗng xẹp lại, thành dán sát vào người, làm lộ rõ thân thể to béo của lão, tiếp đó lại đột ngột phồng ra, kình khí kích hưởng, một cỗ kình lực phản chấn chấn văng ba kiếm giả ra xa, hiển nhiên khí công của bàn đạo nhân này đã tới mức đăng phong tạo cực.
Lưu Dụ thầm nghĩ, từ công lực của Phụng Thiện mà suy thì võ công của sư phó của lão Giang Lăng Hư còn cao tới mức độ nào?

“ Ya!”.
Gã bịt mặt vung đao chém xuống đỉnh đầu Phụng Thiện rú lên một tiếng thê thảm, Phụng Thiện đã thi triển thủ pháp tinh vi đoạt đao trong tay gã, đồng thời song cước tung lên lần lượt đá trúng ngực bụng địch nhân. Thân hình người này văng ngược lên rồi rơi xuống mặt đất, nằm bất động.
Tuy phì nộn nhưng thân thủ của Phụng Thiện cực kỳ linh hoạt. Người kia thất khiếu chảy máu, ứng cước văng đi, nằm chết đương trường.
Lại một tiếng la thảm phát xuất từ kiếm thủ bị Phụng Thiện chấn lui, gã bị Phụng Thiện đánh đến khí huyết trồi ngược, mắt nổ đom đóm, lại thêm nghe tiếng đồng bọn kêu thảm lúc lâm tử, tự biết còn lâu mới là đối thủ của Phụng Thiện, sớm có ý chạy trốn, đang lúc nương thế lùi xa, hốt nhiên phát giác sau lưng chạm vào ai đó, trong khi đang hồn phi phách tán, đỉnh đầu cảm thấy một trận đau đớn kịch liệt, mắt tối sầm, miễn cưỡng đớp hơi thở cuối cùng, uể oải ngã lăn ra chết.
Ở phía bên kia của con đường, Yến Phi coi mà sởn gai ốc, Phụng Thiện công lực cao cường, thủ đoạn ác độc, nhưng so với lão, đạo nhân áo xám cao gầy từ bên cửa tiệm bất thần xuất hiện không hề chịu kém, nhanh như quỷ mị lao tới phía sau một kẻ tập kích đang chạy trốn trên đường, tùy tiện vung trảo bóp hắn chết lăn ra đất, trảo kình lợi hại đến phát sợ.
Phụng Thiện cười to: “Lư đạo huynh, ngươi khỏe chứ”.
Lão mau chóng lập thế cung thân, nhằm địch nhân đã chạy trốn tới đầu đường phía đông đánh ra một quyền cách không, người này bị quyền kình đánh trúng, tiên huyết phun ra như mưa, ngã ngửa người ra, vĩnh viễn không thể tự mình trở dậy.
“Bồng”.
Gã bị Phụng Thiện đá trúng hai cước lúc này mới nặng nề rơi xuống đất, có thể thấy chuỗi các động tác cực kỳ nhanh chóng.
“Nha!”.
Một tiếng kêu thê thảm, người còn lại bị đạo nhân cao gầy đuổi theo, song trảo bóp nát đầu.
Phụng Thiện vẫn đứng nguyên chỗ, xoa xoa hai tay như muốn chùi đi vết máu trên ngón tay, lại như xấu hổ vì đã can dự vào chuyện vớ vẩn, song mục lấp lóe nhìn về phía đạo nhân cao gầy đứng cách đó không tới hai trượng, cười hi hi nói: “Mỗ đã vì đạo huynh thất ước mà thất vọng biết bao”.
Tại chỗ trú ẩn, Lưu Dụ đang dụng thần ước lượng đạo nhân áo xám từng ám toán Hồ Bân, chỉ thấy hắn ta cao gầy như một cây sào trúc

phơi áo, nhẹ tênh như thể không trọng lượng, mặt mũi khô héo vàng khè, đầu đội khăn vàng, song mục nhỏ mà dài, phối hợp với đôi nhãn thần lấp loáng như điện, khiến cho cặp mắt của hắn ta giống như một cặp kiếm sắc nhìn thật đáng sợ.
An Ngọc Tình thanh âm như mật ngọt khi nhanh khi chậm truyền vào tai gã: “Kẻ này tên là Lư Tuần, em rể của Thiên sư Tôn Tư, đời trước là Phạm Dương thế tộc, đợi khi bọn chúng lưỡng bại câu thương là đến cơ hội của chúng ta”.
Mục quang Lưu Dụ quét qua bốn hảo thủ nằm chết trên đường, nhíu mày nói: “Bọn chúng là ai?”.
An Ngọc Tình hết nhẫn nại nói:” chỉ là mấy tên dư nghiệt khăn vàng, ngươi quan tâm tới chúng làm gì?”.
Tiếng cười the thé của Lư Tuần từ ngoài vọng vào, lôi cuốn sự chú ý của hai người, chỉ nghe hắn nói: “Phụng Thiện đạo huynh xin chớ trách tội bổn nhân chậm trễ. Chiếu lý ước hẹn đêm nay, trừ sư tôn ra, chỉ có ngươi biết ta biết, lại có kẻ mang tin tức tiết lộ ra ngoài, làm cho một lũ phản đồ sinh tâm thèm muốn, bổn nhân đành phí chút thời gian tiến hành trừng trị chúng, sự việc cũng kỳ quái lắm”.
Phụng Thiện cười gằn một tiếng, chẳng nhanh chẳng chậm nói: “Bọn chúng tập kích ta chứ không phải đạo huynh, thiên hạ đời nào lại có người cố ý đưa người đến đối phó bản thân mình hay sao? Người ta niên kỷ càng lớn, lý nên nhẫn nại hơn, riêng ta thì ngược lại, ngươi mang vật tới rồi chứ?”.
Lư Tuần giương hai hố mắt vừa dài vừa hẹp ngó lên trời: “cCon súc sinh này chẳng lẽ giữa đêm khuya bay đi chơi, lại còn không ngừng lượn vòng trên đầu chúng ta, có tà môn không cơ chứ?”.
Bên kia Yến Phi rủa thầm, rõ ràng Khất Phục Quốc Nhân đã phục nguyên, lại đã tìm đến Nhữ Âm này rồi.
Phụng Thiện cũng ngẩng đầu nhìn lên trời, gật đầu:”Xem ra không phải là điềm lành, đêm nay thật không đúng lúc, vừa mới đụng phải Hồ binh nam phạm, chúng ta có nên kiếm chỗ khác ước kỳ tái chiến không?”.
Lư Tuần lắc đầu nói:” Đạo huynh so với bổn nhân quả thừa nhẫn nại. Chuyện đã phải giải quyết đương nhiên nên càng nhanh càng tốt, chúng ta đêm nay cần phân thắng phụ, quyết định “ Thái bình Động Cấp Kinh” thuộc về Thái Ất giáo ngươi hay về Thái Bình đạo chúng ta”.
Lưu Dụ nghe tới đây quay lại trợn mắt nhìn An Ngọc Tình ở phía sau, ả khẽ nhún vai, không chút ngượng ngùng dùng phép thúc âm thành tuyến nói:”Trong Động Cấp Kinh có thuật luyện đan, luyện ra

hai hoàn, chẳng phải mỗi người một hay sao?”.
Lưu Dụ tức mình, cất bước định đi, sự thực gã đã có ý rời xa chốn nguy hiểm, hai yêu đạo này võ công cao cường khó đối phó, lại thêm con súc sanh bay lượn trên không khiến gã sinh lòng cảnh giác, nữ nhân này tâm địa bất lương, thượng sách là chuồn vào ẩn nấp trong đám nhà cửa khác, coi lại tình hình rồi nhân đêm tối rời khỏi chốn thị phi này.
An Ngọc Tình giương mắt nói vội:”Đừng có đi, bằng không nô gia sẽ có cách khiến bọn chúng liên thủ đối phó ngươi, đến lúc đó sợ ngươi gánh không nổi thôi”. Lưu Dụ hận ả đến tận xương tủy, nhất thời lại không cách gì đối phó ả, đành ngoan ngoãn ở nguyên chỗ cũ.
Lại nghe Phụng Thiện ở ngoài nói: “Đạo huynh đã không thiếu nhã hứng, Phụng Thiện đương nhiên phải phụng bồi tới nơi, chỉ không biết đạo huynh có y ước mang bảo bối tới đây không?”.
Lư Tuần đáp:”Người trong đạo môn tối trọng lời hứa, xem đây!”.
Liền móc ra một cái túi chỉ bằng nửa bàn tay, lôi ra một khối tuyết bạch cổ ngọc hình bán cầu, dưới ánh trăng long lanh, bạch ngọc lạnh lẽo ẩn hiện những tia hồng sắc, kỳ quái nhất là bên dưới có những vết lồi lõm hình răng cưa, đơn giản chỉ riêng việc mài dũa ngọc thành hình dạng như vậy cũng mất rất nhiều công sức.
Phụng Thiện lập tức lộ ra vẻ thèm khát, chăm chú nhìn vọng tới bảo ngọc trên tay Lư Tuần, mong nhìn rõ những đường văn nhỏ li ti trên đó, bất quá điều đó là không thể được. Cổ ngọc phản quang khiến những đường văn khi ẩn khi hiện, cự ly lại quá xa.
An Ngọc Tình cũng mắt mở trừng trừng nhìn Lư Tuần giơ cao bảo ngọc, Lưu Dụ lờ mờ cảm thấy Lư Tuần vốn hỉ nộ không lộ ra ngoài, là hạng người thâm trầm bỗng nhiên biến thành hào sảng, rất không hợp lẽ thường, nhưng nhất thời đoán không ra dụng ý của hắn.
Lư Tuần ung dung nói:”Có đi có lại mới toại lòng nhau, Phụng Thiện huynh là người minh bạch, chắc cũng hiểu nên làm thế nào chứ?”.
Phụng Thiện ho khan liên tiếp, gật đầu nói:”Cái đó đương nhiên, Phụng Thiện có một đề nghị, chúng ta cùng đặt bảo ngọc qua một bên, sau khi động thủ phân cao hạ, người thắng cứ việc mang bảo đi, ý đạo huynh thế nào?”.
Vừa nói vừa moi ra một khối ngọc khác giống hệt khối ngọc trong tay Lư Tuần, xem hình dạng các vết khuyết trên hai khối ngọc này, nếu hiệp lại sẽ thành một khối ngọc hoàn chỉnh, bên trong có một khe tròn nhỏ.
Lư Tuần cười the thé nói:”Chẳng cần làm chuyện vô ích, mỗ tính cứ giao bảo ngọc cho đạo huynh bảo quản, sau đó sẽ bằng bản lĩnh

thâu lại từ nơi đạo huynh, chẳng phải thú vị và kích thích hơn sao?”. Nói xong không kể Phụng Thiện có phản đối hay không, bàn tay vung lên, bảo ngọc hóa thành một vệt sáng trắng bắn tới Phụng Thiện, nghe âm thanh như xé gió mới biết bảo ngọc quán mãn chân khí, kình đạo hết sức mãnh liệt.

Đòn này quả nhiên nằm ngoài dự liệu của ba người đang nấp xem trộm, Phụng Thiện lại càng thất kinh, tuy biết rõ Lư Tuần không tử tế gì, nhưng cũng không thể để bảo ngọc vỡ nát, lại thêm có tâm lý cầu may, bởi vì chỉ cần cầm được bảo ngọc, tiện đường vui vẻ chuồn đi coi như đại công cáo thành.

Phụng Thiện quả là kẻ tâm kế đa đoan, thấy Lư Tuần ngay sau khi ném ngọc đồng thời cũng lao bổ tới, biết rằng nếu đưa nốt tay kia ra tiếp lấy bảo ngọc thì hóa thành cả hai tay cùng vướng, lại sợ kẻ địch trước mặt thừa cơ làm tới, thời gian và tình huống lại không đủ để cất bảo ngọc vào người, nhân cấp sinh trí, bèn chú nhập âm kình vào bảo ngọc trong tay đưa ra nghênh đón khối ngọc đang bay tới trước mặt, tay kia nắm lại thành quyền đầu nhằm Lư Tuần mau lẹ công tới một quyền cách không, chỉ cần ngăn trở đối thủ một khắc thời gian, lão có thể tranh thủ thâu nhập viên Thái Bình bảo ngọc hoàn chỉnh, khi đó muốn đánh muốn ngưng là tùy mình.

Tưởng hai khối ngọc va vào nhau sẽ cùng nát vụn như cám, nào hay Phụng Thiện sử dụng thủ pháp khéo cực, chẳng những hóa giải kình lực của Lư Tuần, mà còn khiến hai khối ngọc tiếp xúc phát ra một âm thanh trong trẻo. “Đắc”, những chỗ lồi lõm hình răng cưa đã khớp vào nhau rất vừa vặn, biến thành một hòn ngọc hoàn mỹ, dụng kình thật là tinh xảo, phương vị thời gian hết sức chuẩn xác, thật đáng thán phục. Đáng tiếc những người bàng quan là Yến Phi, Lưu Dụ và An Ngọc Tình đều hiểu rõ chính lúc này mới bắt đầu tai họa của Phụng Thiện.

Hai người võ công khác biệt không nhiều, bằng không Lư Tuần cũng không phải dùng đến kế sách mạo hiểm này, hiện giờ Phụng Thiện quá nửa tâm thần và công lực phân ra để tiếp lấy nửa khối cổ ngọc kia, chỉ còn đơn thủ ứng phó địch nhân, mạnh yếu thế nào chả cần nói cũng biết.

Quả nhiên Lư Tuần cười dài một tiếng nói: “Đạo huynh trúng kế rồi”. Đúng vào thời điểm quyền đối phương ập đến, lão liền xoay người, hóa giải đại bộ phận quyền kình, tốc độ lao tới không những không giảm mà tăng lên, đập mạnh vào bụng Phụng Thiện.

Phụng Thiện thất kinh, đạo bào toàn thân lập tức bung ra giống như lần trước, mới hay Lư Tuần đã vọt mình bay lên đỉnh đầu mình.

Phụng Thiện chẳng những khiến người ta kinh ngạc, mà còn hoàn toàn không kể gì thân phận, ngã người lăn tròn trên mặt đất, khối ngọc từ giữa đường lăn lăn qua một bên, tuy tránh được cú đòn sấm sét này, nhưng lại bị hãm vào tình thế cực kỳ nguy hiểm, tuy vậy vào thời điểm cuối cùng lão vẫn cướp được khối ngọc về tay.
Lư Tuần xoay người, chớp mắt truy theo Phụng Thiện, Phụng Thiện không biết bằng cách nào mau lẹ vung song cước đá vào tiểu phúc và vào háng Lư Tuần. Lư Tuần thấp giọng quát: “Chân!” song chưởng ép xuống, đập trúng hai bàn chân Phụng Thiện, một người dùng toàn lực, một người miễn cưỡng phản kích, cao thấp đã rõ.
Phụng Thiện há miệng phun ra huyết hoa đầy trời, bị chưởng kình đánh trúng lăn người đi, Lư Tuần đang muốn đuổi theo kết liễu sanh mệnh lão, Phụng Thiện bàn tay vung mạnh, Thái Bình bửu ngọc cả khối hoàn chỉnh thoát thủ bay đi, vọt lên trên không.
Lư Tuần làm sao còn do dự, buông lời: “Đa tạ đạo huynh”, bỏ ý định sát nhân, xoay sang tìm kiếm, tung người theo hướng bay của bửu ngọc.
Một tiếng quát lanh lảnh cất lên, An Ngọc Tình lặng yên nãy giờ chợt bay ra như một chú se sẻ nhẹ nhàng xinh đẹp, tay áo bay bay lao tới phía trước Lư Tuần, vọt lên không đuổi theo bảo ngọc.
Phụng Thiện thọ thương không nhẹ, “pang” một tiếng đập tan cửa, lăn vào trong một gian điếm, gần chỗ Lưu Dụ.
Lưu Dụ không hề cản trở An Ngọc Tình, theo lập trường của gã, Tôn Ân và Lư Tuần của Thái Bình giáo chính là đại họa tâm phúc của Nam Tấn, nếu Thái Bình giáo theo đồ hình trên bảo ngọc tìm được Thái Bình Động Cấp Kinh gì đó, không ai biết được sẽ có chuyện gì xảy ra. Dù hậu quả ra sao, nếu cái đó rơi vào tay An Ngọc Tình có vẻ ổn hơn, hà huống Lư Tuần tất không chịu bỏ qua cho An Ngọc Tình, khi đó gã dễ dàng bỏ đi.
Thái Bình bảo ngọc lúc này đang từ trên cao hơn mười trượng rơi xuống, An Ngọc Tình chỉ cách đó chừng năm trượng, Lư Tuần thì còn ở bảy tám trượng ngoài, cặp mắt trắng dã xem tình hình An Ngọc Tình có thể nhanh chân tới trước, giận đến mức song mục thiếu điều phun lửa.
Vào lúc khẩn trương này, một đạo bạch quang từ bên kia đường bắn tới nhanh như thiểm điện, kích thẳng vào bảo ngọc, phát sau mà tới trước, khẳng định là chính xác không sai, bắn trúng bửu ngọc sẽ hóa thành bụi phấn. Chiêu này quả nằm ngoài dự liệu người ta, đột nhiên xảy đến, không ai tưởng lại có biến cố này.
Người xuất thủ đương nhiên là Yến Phi, gã cũng giống Lưu Dụ đối

với Thái Bình Động Cấp Kinh hoàn toàn không lưu tâm, có lẽ coi Phụng Thiện, Lư Tuần hai người hành sự tác phong đầy tà ác, nghĩ nếu loại người này có được bảo kinh chẳng phải là chuyện tốt đẹp, gã hoàn toàn tùy tâm mà làm, liền rút chủy thủ định kích nát ngọc hoàn, kết thúc mọi chuyện.
Lưu Dụ lúc này mới biết có người ẩn thân trong ngôi nhà đối diện, tuy chưa biết đối phương là ai, cũng đại khái đoán được tâm ý của người xuất thủ, trong lòng kêu hảo
An Ngọc Tình mắt thấy bảo ngọc sắp bị kích trúng, mặt ngọc xuất hiện thần sắc phẫn nộ, hương tụ nhấc lên, chủy thủ trong tay áo bắn vọt ra, hướng tới chủy thủ trong tay Yến Phi. Lại vì lăng không vận kình nên ả không thể duy trì chân khí, đành hạ mình rơi xuống.
"Đang".
Chủy thủ giao kích, cùng bay ra ngoài rơi xuống đất.
Lư Tuần kêu thầm một tiếng trời giúp ta, song cước dùng lực nhảy tới, chắc mẩm có thể xông tới trước An Ngọc Tình cướp lấy bảo ngọc. Nào ngờ phía bên tả bỗng nhiên kiếm quang đại thịnh, Yến Phi xuyên qua cửa sổ bay ra, không lý gì đến bảo ngọc, chỉ hướng tới hắn toàn lực ngăn chặn.
Lưu Dụ nhìn thấy Yến Phi lập tức nhận ra, gã từng nhiều lần tiến nhập Biên Hoang tập, đương nhiên hiểu Yến Phi là thần thánh phương nào, mỗi lần cùng Cao Ngạn tới Đệ nhất lâu, Yến Phi đều ngồi trên gác uống rượu tiêu sầu, do Cao Ngạn giới thiệu, hai bên đã chào hỏi qua loa, nhưng không giao đàm, đều là do thái độ cự tuyệt người ngoài ngàn dặm của Yến Phi. Lúc này bỗng nhiên gặp lại Yến Phi, không biết sao lòng rất vui mừng, chẳng những từ gã có thể biết rõ tình thế Biên Hoang tập mà còn có thể thông qua gã liên lạc với Cao Ngạn, như thế đối với nhiệm vụ của mình trăm đường lợi mà vô hại.
Nghĩ tới đó chẳng chút do dự, xuyên qua cửa sổ nhảy ra, chỉ nghĩ có thể nhanh hơn An Ngọc Tình một bước, hủy đi bảo ngọc, hoàn thành tâm nguyện của Yến Phi.
"Bồng, bồng" một chuỗi âm thanh liên tiếp vang lên, nộ khí công tâm, Lư Tuần tận xuất toàn thân bản lĩnh, tụ trảo đụng nhau, có lẽ sau khi lực chiến đã thụ thương, lại bị Yến Phi bức bách rơi xuống, đành ngồi nhìn Lưu Dụ đang xông tới chỗ bảo ngọc.
Yến Phi nhìn kẻ phá ngang vừa tới, tuy không nhớ tên nhớ tuổi, cũng không biết thân phận chân chánh của gã, nhưng nhận ra gã cùng Cao Ngạn có qua lại giao dịch, thấy gã xuất trường đao từ thiên không lao xuống chỗ bảo ngọc rơi, mừng rỡ kêu: "Xuất hiện đúng lúc

lắm”.
Lưu Dụ cười dài trả lời: “Vật tà ác, người người đều có quyền hủy đi, Yến huynh ngươi yên tâm”.
Mắt thấy trường đao sắp kích trúng bửu ngọc, An Ngọc Tình lúc này đôi chân thanh mảnh vừa tiếp xuống đất, còn chưa kịp vận khí phát lực, thấy Lưu Dụ đã tại ngoài xa năm trượng chuẩn bị hủy ngọc, vội kêu thất thanh: “Đừng!”.
Ba người đang chú mục nhìn, bỗng nhiên một bóng đỏ phi tới trên đầu Lưu Dụ, từ trong tay áo bắn ra cuộn dây lưng dài ước một trượng, nhanh hơn một bước cuốn lấy bảo ngọc, khiến trường đao của Lưu Dụ chém vào hư không.
Khất Phục Quốc Nhân.
Yến Phi chân điểm trên mặt đất, vui vẻ nhìn Lư Tuần và An Ngọc Tình không hề để mắt đến gã, đang một trước một sau xông vào Khất Phục Quốc Nhân.
Lưu Dụ vừa nhào tới xong, cuộn dây lưng vải đang thu lại ngay sau lưng gã, giận dữ vươn người, trường đao theo đà chém ra, trúng vào dây lưng vải, dây lưng ứng đao đứt đôi, gã lập tức phi lên, dồn kình lực tung ra một cước trúng bảo ngọc, nghĩ rằng cổ ngọc phải vỡ tan thành bụi, nào ngờ cổ ngọc cứng rắn dị thường, chỉ bị đá văng lên cao, bay về phía Yến Phi.
An Ngọc Tình và Lư Tuần nào tính đến biến hóa như vậy, Khất Phục Quốc Nhân đã từ trên bổ xuống, hắn ẩn phục bên ngoài quan sát đã lâu, biết ba người đều là hạng khó đối phó, nhảy vọt lên tránh khỏi Lưu Dụ, ném bỏ dây lưng vải, song tụ phất ra công tới Lư Tuần và An Ngọc Tình đang hung hãn lăng không phi tới.
Yến Phi vọt người lên hành động ngoài ý liệu của Lưu Dụ, không xuất thủ hủy ngọc mà chụp lấy nó, cao giọng hô:”Huynh đệ, chuồn thôi”.
Chẳng cần gã kêu gọi, Lưu Dụ cũng mau lẹ tách khỏi chiến trường, đuổi theo Yến Phi đang chạy về phía Tây.
Khất Phục Quốc Nhân, An Ngọc Tình và Lư Tuần ba người đã nhập chiến cục, ta đánh ngươi, ngươi đánh ta, giết được địch hay không không biết, nhưng không ai có thể phân thân truy đuổi hai kẻ chạy trốn.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 10
Hoạn nạn chân tình

Yến Phi cùng Lưu Dụ kẻ trước người sau chuồn vào một cánh rừng rậm, cả hai đều cảm thấy kiệt lực. Người trước vọt lên một ngọn cây cao, người sau tựa vào thân cây khác quay lại nhìn ra khoảng đất hoang bên ngoài. Nhữ Âm thành đã biến thành một chấm đen nhỏ nằm ở phía đông.
Yến Phi nhảy xuống đất nói: “Con chim ưng săn mồi không thấy theo đến”. Lưu Dụ hỏi: “Nó kêu là Thiên nhãn phải không?”.
Yến Phi kinh ngạc: “Huynh đài kiến thức bất phàm, chính là Thiên nhãn”.
Lưu Dụ cười cười: “Mỗ nhận được áo choàng đỏ của Khất Phục Quốc Nhân, hơn nữa hắn ta hình dung quái dị, khó mà nhầm lẫn. Yến huynh hình như đã quên mỗ tên Lưu Dụ”.
Yến Phi vẻ ân hận nói: “Lưu huynh chớ thấy kỳ quái, mỗ uống say rồi thời không nhớ được bất cứ chuyện gì. Lưu huynh đúng là người can đảm, biết là gặp Khất Phục Quốc Nhân mà chẳng chút sợ hãi, xuất đao chém đứt dây lưng của hắn”.
Lưu Dụ thản nhiên nói: “Mỗ xưa nay không sợ bất kỳ kẻ nào, chỉ không rõ làm sao Yến huynh không lập tức hủy đi bảo ngọc?”.
Yến Phi lấy bảo ngọc ra, đưa cho Lưu Dụ, lãnh đạm nói: “Mỗ thực ra chỉ quấy rối địch, khiến Khất Phục Quốc Nhân vướng chân vướng tay, hiện tại ngọc này đã mất tác dụng, xin giao luôn cho Lưu huynh xử trí”.
Lưu Dụ tiếp lấy bảo ngọc, vận mục lực dưới ánh trăng quan sát kỹ càng những đường vân nhỏ trên đó, nói: “Như vậy có thể nói mục đích của Khất Phục Quốc Nhân không phải là đoạt ngọc, chính là tìm Yến huynh mà gặp đúng cơ hội. Không biết huynh với Phù Kiên có dây dưa gì?”.
Yến Phi đáp: “Chuyện này một lời khó nói hết, Lưu huynh vì chuyện gì mà tới Nhữ Âm? Nữ tử nọ có phải cùng đường với huynh không?”.
Lưu Dụ biết Yến Phi không muốn trả lời, chính mình cũng không phải là không có điều khó nói, cười khổ: “Tiểu đệ cũng là nhất ngôn nan tận, yêu nữ nọ tên là An Ngọc Tình, tình cờ gặp trong thành, còn muốn giết chết ta. Thật là kỳ quái, bằng vào sơn thủy địa lý đồ trên bảo ngọc, dù cho nhận ra được đấy là danh sơn thắng cảnh nào, lại chẳng có vị trí tiêu kỳ tàng kinh, có để làm gì?”. Nói xong chìa bảo

ngọc cho Yến Phi coi. Yến Phi vốn hoàn toàn không hứng thú, chẳng đừng được dụng tâm coi kỹ: “Đúng là kỳ quái!”.
Lưu Dụ thâu bảo ngọc lại nói: “Ngọc này có lẽ còn giá trị lợi dụng, Yến huynh có phải từ Biên Hoang tập tới? Có biết tình hình Cao Ngạn không?”.
Yến Phi đối với vị bằng hữu sơ giao trí dũng song toàn này có chút hảo cảm, không muốn lừa dối gã, liền đáp: “Nếu huynh lập tức chạy tới Thọ Dương có lẽ hắn còn ở đó, cùng lắm nếu không gặp ở đó thì từ chỗ Hồ Bân có thể biết hướng đi của hắn, huynh với Hồ Bân là đồng liêu mà”.
Lưu Dụ thất vọng ra mắt, không trả lời Yến Phi, chán nản nói: “Vậy mỗ chỉ trông vào vận khí của mình thôi, Biên Hoang tập tình hình ra sao?”.
Yến Phi đã sớm đoán mục đích của gã chính là Biên Hoang tập, cười nhẹ đáp: “Lưu huynh chớ cười ta hiểu ít nói nhiều, quân tiên phong của Phù Dung đã tiến vào Biên Hoang tập, phong tỏa toàn bộ đường xuất nhập, chờ nghênh tiếp đại quân của Phù Kiên, huynh tìm tới Biên Hoang tập như vậy, không khác nào đi vào chỗ chết. Bất quá nếu Lưu huynh có thể nói thẳng cho ta biết là chuyện gì, biết đâu ta có biện pháp giúp huynh đỡ phiền phức”.
Lưu Dụ ngấm ngầm thở ra, gã tuy cùng Yến Phi mới gặp đã thấy có duyên, chỉ cần coi gã biết rõ Khất Phục Quốc Nhân ẩn nấp dòm ngó ngay bên cạnh mà vẫn không kể gì an nguy của bản thân xuất thủ hủy ngọc, tránh để yêu nhân đoạt được, có thể biết gã là hạng người nào. Vấn đề là chuyện quá quan trọng, nếu để tiết lộ việc mình tìm cách liên lạc với Chu Tự tới tai Phù Kiên, thì mọi sự hỏng bét. Cười khổ nói: “Tiểu đệ phụng nghiêm lệnh, mong Yến huynh lượng thứ”.
Yến Phi buông thõng: “Lưu huynh đã có điều bí ẩn khó nói, ta cũng không tiện truy vấn, hiện tại trời còn chưa sáng, ta lại muốn đi thêm một đoạn nữa, chúng ta chia tay bây giờ chăng? Hy vọng có ngày gặp lại”.
Lưu Dụ nắm chặt hai tay Yến Phi thành khẩn nói: “Yến huynh bỏ quá cho, Lưu Dụ hết sức cảm kích, ta đối với Yến huynh thật là nhất kiến khuynh tâm, nếu còn giữ được mạng này, Yến huynh lại có dịp qua Quảng Lăng, có thể tới phủ đệ của Tôn Vô Chung tướng quân, tiểu đệ tất sẽ tận tình bồi tiếp”.
Gã nói điều này cũng giống như gián tiếp thừa nhận mình là người của Bắc Phủ binh.
Yến Phi nghe tới tên Tôn Vô Chung, trong lòng máy động, đang muốn nói thì dị biến đột khởi.

Ban đầu, hai người vẫn như trong mộng, không hiểu là có chuyện gì, bọn họ đang trong mật lâm khuôn viên chừng ba trượng, cành lá bỗng rung động ào ào, kèm theo cuồng phong từ cánh đồng hoang phía tây bắc thổi tới.
Tiếng kêu gào tựa hồ từ bốn phương tám hướng truyền lại, ban đầu còn nhẹ bên tai, chỉ sau một sát na đã biến thành những âm hưởng vang dội trong rừng, ập vào màng nhĩ hai người, xung quanh tràn đầy kình khí, hình thành vô số những đợt sóng chưởng mãnh liệt sắc như dao quét tới, giống như bỗng nhiên bị hãm trong cuồng phong bạo vũ, thiếu chút là đứng cũng không vững, đến khi miễn cưỡng trụ bộ được thì đã kết thúc.
Yến Phi cảm thấy trời đất tối sầm lại, ánh sáng tự nhiên đương nhiên không thay đổi, vầng trăng sáng vẫn nguyên dạng, chỉ có hộ thể chân khí bị luồng khí thể cuộn xoáy kia tập kích tan mất, chân lực giảm sút đến mức chưa từng thấy. Vậy mà cho đến lúc này gã còn chưa biết vị trí của kẻ tập kích, chỉ biết kẻ này võ công chí cao, chẳng những từ trước chưa từng thấy, chưa từng nghe, mà thậm chí còn chưa từng nằm mơ đến.
“Xoẹt!”.
Lưu Dụ rút hậu bối đao ra, trong lúc Yến Phi đang nghiêng trái ngả phải mơ hồ nhìn ra bãi hoang. Gã vốn đã chịu đựng không nổi, ứng phó lại càng vất vả.
Thoắt cái hai luồng kình khí như thể hữu hình, uy lực không thể kháng cự phân biệt ập thẳng vào bối tâm hai người, nếu bị đánh trúng chắc chắn lục phủ ngũ tạng đều tan nát, hộ thể chân khí hoàn toàn không còn tác dụng.
Yến Phi qua cảm giác hiểu rõ Lưu Dụ do không có cách nào tránh khỏi nên đành phải huy đao chém vào luồng kình khí, mà khí công của người công kích chắc chắn hơn hẳn hai người, lại đem toàn lực thi xuất, hậu quả thế nào khả dĩ đoán được.
Yến Phi liền đem nguyệt kình chuyển thành nhật khí, mũi kiếm phát xuất âm thanh vi vút xé gió, mau lẹ đâm vào khoảng trống giữa hai luồng khí trụ, mũi kiếm lách ngược dòng khí lưu đâm vào đối thủ.
Lưu Dụ lúc này toàn thân chân kình dồn lên nhất đao đã đánh trúng luồng khí trụ sắc bén, hốt nhiên phát giác kình đạo đối phương thâu giảm mấy thành, nhưng đã như bị một chùy ngàn cân quật trúng lưỡi đao, oẹ một tiếng, phun ra một bụm máu, bay ngược ra sau, đến khi sống lưng đụng phải một thân cây khô mới ngồi phệt xuống, khí huyết đảo nghịch, chỉ chút nữa là không giữ nổi hậu bối đao vốn xưa nay chưa hề rời khỏi tay.

Kình khí giao kích vang lên thành một chuỗi thanh âm liên tiếp trong khoảng rừng tối đen mịt mùng, Lưu Dụ mắt còn đang nổ đom đóm bỗng thấy một hắc y nhân cao lớn, mang mặt nạ quỷ dữ tợn đáng sợ, song tụ bay tung, đánh cho Yến Phi khốn đốn, luồn đông tránh tây, bên trái thừa thì bên phải thiếu, nguy cơ trùng trùng, sơ sảy là táng mạng tại đương trường.
Lưu Dụ biết Yến Phi liều mạng kháng địch cứu mình, bằng không mình chẳng còn ngồi đây mà thở, mà đã biến thành xác chết từ khuya rồi, trong lòng rất cảm động, mau chóng hồi phục khí lực, lấy bảo ngọc trong người ra quát to: “Thái Bình bảo ngọc ở đây!”. Rồi dụng kình ném bảo ngọc ra ngoài rừng.
Ma đầu đáng sợ vung tay áo đánh bật Yến Phi sang bên, rồi bỗng nhanh như quỷ mị xuyên qua rừng cây đuổi theo bảo ngọc.
Lưu Dụ hoang mang chạy lại chỗ Yến Phi đang cố gắng đứng lên, sắc mặt trắng bệch như tờ giấy, đầy vết máu.
Bỗng nhiên từ bên ngoài truyền vào tiếng quát tháo đánh nhau, Yến Phi lộ thần sắc vui mừng, đặt tay lên vai Lưu Dụ nói: “Trời giúp ta rồi, chính là Khất Phục Quốc Nhân vừa tới, chắc hắn không còn mệnh, chí ít không tới tìm bọn ta được. Mau đi thôi”.

o0o

Hai người ngồi trong một khoảnh rừng rậm trên đỉnh đồi có một nhánh sông chảy quanh, cách xa nơi bị tập kích hàng chục dặm. Họ phục tại chỗ trũng ở bờ sông lạnh lẽo, há miệng thở dốc.
Lưu Dụ bỗng nhiên bật cười, lại phun ra một búng máu, không biết gã đang vui vẻ hay đang thống khổ nữa.
Yến Phi vốn muốn hỏi, chợt cũng bật cười, cười đến khổ sở, nhưng cực kỳ thoải mái.
Lưu Dụ cảm khái: “Mỗ nói viên ngọc tà ma đó có chỗ dùng, chẳng ngờ lại dùng để cứu mạng, lại còn biết đâu nhờ nó lấy đi mạng chó của Khất Phục Quốc Nhân. Ai! Mẹ nó! Thiên hạ lại có cao thủ đáng sợ như thế, coi y không dám lộ mặt thật, theo mỗ đoán nếu chẳng phải Tôn Tư thì là Giang Lăng Hư hai yêu nhân đó”.
Yến Phi bò lên phía trước hai bước, vục đầu xuống dòng nước mát, Lưu Dụ thấy hay, cũng học theo gã, tiến tới nhúng đầu xuống sông.
Trời dần sáng, dòng sông nhỏ cuộn chảy quanh khu đất rừng, trên bờ cây cối ken dày, tạo thành nơi tỵ nạn lý tưởng cho hai người.
Lưu Dụ nhấc đầu lên khỏi mặt nước trước tiên, mặc kệ nước chảy

đầy mặt, ngó quanh nói: “Y cũng có thể là An Thế Thanh, phụ thân của An ngọc Tình, tuy nhiên khả năng không cao. Hãy coi thử xem ai có thể tìm thấy chúng ta, từ đấy có thể biết người ấy là ai”.
Yến Phi chống gối ngồi dậy hành khí vận huyết, nói: “Thương thế Lưu huynh sao rồi?”.
Lưu Dụ xoay người nằm ngửa, nhìn lên khoảng không trên đầu rừng: “Chỉ là ngoài da, không đáng ngại lắm. Còn chưa có lúc nào đa tạ đại ân cứu mệnh của huynh”. Yến Phi cười khẽ: “Huynh cứu ta, ta cứu huynh, mọi người cùng chung hoạn nạn, huynh phải chăng vẫn muốn tới Biên Hoang tập?”.
Lưu Dụ chợt nói: “Việc càng khó, ta càng cảm thấy hứng thú, hoặc giả ta là loại người không cam chịu, ưa sự kích thích. Ta đang cảm thấy chưa bao giờ cuộc đời có ý nghĩa như bây giờ”.
Yến Phi gật đầu nói: “Huynh quả thật là một người rất đặc biệt, trước hết có thể trả lời ta một vấn đề hay không?”.
Lưu Dụ lờ mờ đoán được Yến Phi muốn nói gì, trải qua cuộc chiến vừa rồi, quan hệ giữa hai người đã khác hẳn, gần như đồng sanh đồng tử, kề vai tác chiến, liền đáp: “Được chứ! Ta thân mang trọng trách được thứ sử đại nhân phó thác, dù cho mất mạng cũng phải dấn thân”.
Yến Phi nhẹ giọng: “Tạ Huyền?”.
Lưu Dụ thản nhiên đáp: “Mệnh lệnh là do Tạ thứ sử tự thân phát ra”.
Yến Phi vui mừng nói: “Vì sao bỗng nhiên huynh lại nói thật ra như vậy?”.
Lưu Dụ quay sang nhìn, những đường nét đẹp đẽ đầy nam tính dương cương trên khuôn mặt Yến Phi lọt vào mắt gã, không một chút tục khí giang hồ, mà lại rất sáng láng đẹp đẽ, khiến người khác vui vẻ tín nhiệm cùng gã giao kết, liền nhẹ nhàng nói: “Đạo lý rất đơn giản, nếu không có huynh giúp đỡ, ta tuyệt không có khả năng hoàn thành sứ mệnh, vì vậy đó là lựa chọn sáng suốt của ta”.
Yến Phi hướng mục quang về phía gã, ánh mắt giao nhau, đều cảm thấy tin cậy lẫn nhau, không còn chút nghi kỵ nào nữa.
Yến Phi nói: “Thực không dám giấu, Cao Ngạn tới Thọ Dương để vì ta hẹn gặp Tạ Huyền. Ta vốn có biện pháp khiến cho ông ta thắng trận này, đáng tiếc hiện tại lại không thể nắm chắc”.
Lưu Dụ nghe tới đó bật ngồi dậy, nghiêm túc nói: “Xin được nghe rõ”.

o0o

Tạ Huyền dừng ngựa bên ngoài Quảng Lăng thành, hai bên là hai đại tướng thủ hạ Lưu Lao Chi và Hà Khiêm, hai người này toàn thân giáp trụ, càng làm nổi bật Tạ Huyền nho cân bố y, phong thần tuấn tú, nhiều phần khác biệt.
Hai vạn quân tiên phong do Tạ Diễm suất lãnh hướng về phía trước tiến lên, mục tiêu là trọng điểm chiến lược Bát Công Sơn trên bờ đông Phì thủy.
Tạ Huyền nhìn Bắc Phủ binh như lang như hổ hùng dũng diễu qua trước mặt, tâm tư như triều thủy cuộn trào.
Từ khi thành lập Bắc Phủ binh tới nay, hắn chưa từng nếm qua vị đắng chiến bại, khiến cho uy danh vang dội, trận chiến xác lập địa vị ngày nay xảy ra bốn năm trước, khi đó Phù Kiên phái nhi tử là Phù Phi suất lãnh bảy vạn quân, tiến công Nam Tấn, trước tiên công chiếm Tương Dương, bắt thứ sử Chu Tự làm tù binh, chiếm được cứ điểm dừng chân rồi, lập tức phái Bành Siêu tiến công Bành Thành, làm chấn động triều đình Kiến Khang. Khi đó toàn do Tạ An một mình xếp đặt nghị sự, hắn kinh nghiệm ít ỏi nhận mệnh xuất chiến, lần đó Tạ An chỉ nói hai câu: “Hư trương thanh thế, thanh đông kích tây”, do vậy hắn y theo dặn dò của Tạ An, hư trương thanh thế muốn tiến công nơi chứa lương của Bành Siêu, buộc Bành Siêu phải kéo quân về bảo vệ, Hà Khiêm mới thừa cơ thu phục Bành Thành. Bành Siêu sau khi hội quân với cánh quân kia, mang binh lực hơn sáu vạn lại xua quân tiến về phía nam, bao vây trọng trấn Tam A cách Quảng Lăng chừng trăm dặm, hắn lập tức từ Quảng Lăng tây tiến đánh úp, đại phá Tần quân, lại đốt cháy chiến hạm lương thuyền của địch, cắt đường rút lui, tiến công tiêu diệt gần hết sáu vạn quân Tần ở Tam A, đáng tiếc đã mất Tương Dương, khiến cho có ngày hôm nay Phù Kiên muốn đích thân kéo quân nam hạ.
Lần này đại quân Phù Tần nam lai, so với năm đó khác hẳn, chẳng những tận xuất mãnh tướng tinh binh, Mộ Dung Thùy cùng Diêu Trường là những chiến tướng dũng mãnh cái thế, khiến hắn nửa phần chiến thắng cũng không nắm được, bất quá hắn hoàn toàn tin vào một tay sắp xếp của Tạ An, vì xưa nay chưa bao giờ ông nhìn sai, chỉ không biết lần này có linh nghiệm hay không?

o0o

“Pang!”.
Hoàn Huyền một chưởng bổ xuống mặt bàn bằng gỗ nam, lập tức

một dấu tay hiện ra, hắn cả đêm trước không ngủ được, một mình tại nội đường uống rượu giải sầu, trong lòng đầy phẫn uất.
Lời trách mắng của Hoàn Xung vẫn vang vang bên tai, hắn tự xét thấy so với Tạ Huyền, trên mọi phương diện mình đều trội hơn, vậy mà liệt danh trên bảng cửu phẩm cao thủ, Tạ Huyền chiếm ngôi đệ nhất, hắn đành chịu thứ hai; hiện giờ đại quân Phù Tần nam lai, Tạ Huyền đốc quân nghênh chiến, mình chỉ có thể khốn thủ Kinh Châu, đang khi càng nghĩ càng tức. Mưu sĩ thủ hạ thân tín nhất Khuông Sĩ Mưu từ ngoài nói vọng vào:" Sĩ Mưu có chuyện trọng yếu muốn lập tức bẩm lên".
Hoàn Huyền trầm giọng đáp: "Nếu chẳng phải chuyện gấp rút thì đừng làm phiền ta".
Khổng Sĩ Mưu nhẹ bước tới sau lưng hắn, chắp tay nói nhỏ: "Đại tư mã chẳng biết có phải vì lo lắng tình thế Giang Hoài, sau khi gặp Nam quận công vết thương cũ tái phát, phải nằm trên giường, vô phương chữa trị, xem ra tình hình bất diệu".
Đại tư mã chính là Hoàn Xung, còn ấp phong của Hoàn Huyền là Nam quận, cố nhiên là Nam quận công.
Bốn năm trước trong trận chiến Tương Dương, Hoàn Xung trúng độc của người Tần, trục độc còn dư, từ đó lúc nào độc thương cũng có thể phục phát, thủy chung vẫn không có cách nào thanh trừ độc tố trong mình, khiến ông sức lực ngày càng kém, lại thêm niên kỷ cao, không thể nào hồi phục sự dũng mãnh năm nào.
Khuông Sĩ Mưu trang phục văn sĩ, thân thể gầy mòn, cặp mắt gian xảo lén lút, là loại người rất thích dùng tâm kế xảo thuật.
Hoàn Huyền lại uống cạn một chén rượu, vẻ bất cần nói: "Ông ta chết đi là tốt nhất, uy phong bao nhiêu đều mất sạch cả rồi".
Khuông Sĩ Mưu mừng rỡ: "Chỉ bằng một câu nói của Nam quận công ngài, hoàng đồ bá nghiệp tất thành".
" Choang!".
Chén rượu trong tay Hoàn Huyền rơi xuống mặt bàn vỡ tan, hắn giật mình nói: "Ngươi nói gì vậy?".
Khuông Sĩ Mưu cung kính: "Chiến bại thì khuynh gia, chiến thắng thì phúc tộc, chuyện này là kết cục tất yếu của tất cả các trọng thần danh tướng công cao át chủ của Nam Tấn. Hiện tại đại quân của Phù Kiên nam lai, triều đình rối ren, nếu đại tư mã có chuyện cái gì đấy ba dài hai ngắn, Tư Mã Diệu không có chọn lựa nào khác, ắt để Nam quận công kế thừa vị trí của đại tư mã, để làm an lòng quân Kinh Châu. Đây là thời cơ trời ban, bằng không nếu chuyện này xảy ra trong lúc yên ổn, Tư Mã Diệu sẽ thừa cơ tước đi binh quyền của

Hoàn gia”.
Hoàn Huyền sắc mặt trắng bệch nói: “Nếu Phù Kiên đắc thắng thì thế nào?”.
Khuông Sĩ Mưu nói: ”Chỉ cần Nam quận công đang nắm binh quyền, có thể thuận lý thành chương tự lập làm vua, hiệu triệu quân dân nam phương, nhân lúc Phù Kiên chưa vững chân, lợi dụng thế lợi đầu nguồn, thuận dòng đánh úp, đẩy lùi Phù Kiên lên phương bắc, có thể thành đại nghiệp”.
Sắc mặt Hoàn Huyền càng thêm trắng bợt, ngưng thần nhìn những mảnh chén vỡ trên mặt bàn, nói từng tiếng một: “Ngươi muốn ta...”.
Khuông Sĩ Mưu vội nói: “Sĩ Mưu nào dám mạo phạm đến Nam quận công, nhất thiết là do ngài tác chủ, Sĩ Mưu chỉ cố tận trách nhiệm thần tử, không muốn Nam quận công để mất cơ hội tốt”.
Hoàn Huyền yên lặng không nói, nhưng lồng ngực nhô lên thụt xuống không ngừng, rõ ràng nội tâm đang đấu tranh dữ dội.
Khuông Sĩ Mưu lại hạ giọng kề tai hắn nói: “Chỉ cần Nam quận công làm bộ mong mỏi bệnh tình đại quận công mau khỏi, sau đó xin giao cho hạ nhân dùng thánh dược liệu thương chữa trị cho Đại tư mã, khi đó có thể thỏa mãn tâm nguyện xưng bá thiên hạ của Đại tư mã rồi”.
Hoàn Huyền kể từ lúc này như có một chỗ tựa êm ái, tự tan mất hết thứ lực lượng xuyên suốt từ trước, nhắm mắt rên rỉ: “Nếu ông ta phục dược mà chết đi, Hoàn Huyền ta chẳng phải trở thành kẻ bất nhân bất nghĩa hay sao?”.
Khuông Sĩ Mưu nói: ”Nam quận công xin yên tâm, loại thuốc này sau khi dùng phải ba năm mới phát tác, tác dụng của nó chỉ khiến Đại tư mã vô pháp áp chế dư độc trong thân thể, bảo đảm thần bất tri quỷ bất giác. Ai! Nhân vì Sĩ Mưu mong liễu giải nỗi niềm tâm sự của Nam quận công mà phí mất một phen công phu thu xếp về đây”.
Hoàn Huyền trầm giọng nói:” Thuốc đâu?”.
Khuông Sĩ Mưu rút từ trong bọc ra một hộp gấm, cung kính đặt lên bàn.
Hoàn Huyền mở to song mục, nhìn xoáy vào hộp gấm, hỏi: “Chuyện này có ai biết?”.
Khuông Sĩ Mưu chắc mẩm lập công to, mắt mũi sáng rực nói: “Sĩ Mưu làm sao có thể sơ hốt như vậy, chuyện này chỉ duy nhất có Sĩ Mưu biết mà thôi”.
Hoàn Huyền gật gật đầu, bỗng phản thủ một chưởng, đập vào ngực Khuông Sĩ Mưu, tiếng xương vỡ thịt dập vang lên, Khuông Sĩ Mưu trúng chưởng văng ra xa, không kịp kêu thảm lấy một tiếng trước lúc

chết.
Hoàn Huyền cầm chiếc hộp gấm lên, thận trọng cất vào trong bọc, giống như không có chuyện gì xảy ra, bình tĩnh nói: “Hiện tại chỉ mình ta biết thôi”.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện

Hồi 11

Hung hoài đại chí

Yến Phi nhảy từ ngọn cây xuống, ngồi bên cạnh Lưu Dụ, cùng dựa vào một thân cây khô, nửa vầng thái dương đã chìm vào sườn núi bên bờ Dĩnh Thủy. Sau ba canh giờ gấp gáp vượt đường mà đi, họ đã nghỉ ngơi đầy đủ, hà huống đêm nay vẫn muốn bôn hành, hy vọng trước lúc trời sáng tiềm nhập thành công Biên Hoang tập.

Hai người cứ nhè đường rừng rậm rạp mà đi, đương nhiên vì sợ Khất Phục Quốc Nhân không phải đã táng mạng trong tay vị siêu cấp cao thủ kia như mong muốn, tiếp tục thả Thiên nhãn tìm kiếm hành tung của họ.

Lưu Dụ lấy ra mấy miếng lương khô chia cho Yến Phi cùng ăn, thuận miệng hỏi: “Nếu Thác Bạt Khuê lưu lại ám ký ở chỗ quy định ngoài tập, chúng ta cũng có thể không cần nhập tập”.

Yến Phi hờ hững nói: “Chúng ta có thể biết điều đó rất mau mà”.

Lưu Dụ miệng nhai lương khô, định nói gì lại thôi.

Yến Phi ngạc nhiên: “Huynh nghĩ gì vậy?”.

Lưu Dụ hơi lúng túng nói: “Ta muốn hỏi Yến huynh thực ra là người Hán hay Tiên Ti, lại sợ có phần đường đột”.

Yến Phi cười nhẹ: “Ta trước nay chưa từng phiền não vì chuyện này, cũng chưa khi nào suy nghĩ kỹ về nó. Trải qua nhiều năm các tộc dân giao hòa lẫn lộn, ở phương bắc sự phân biệt Hồ Hán càng trở nên mơ hồ, tình hình ở nam phương chắc không như vậy”.

Lưu Dụ thở than: “Đích xác không như thế, tổ tiên ta sống ở Bành thành, sau đấy thiên cư tới Kinh khẩu1, có thể nói chính là người phương nam. Đối với ta, Hồ nhân mang tới chiến tranh cùng những đổi thay lớn lao, trong số họ không ít kẻ tàn bạo, tùy ý giết người cướp của, xiết bao rùng rợn. Phù Kiên có lẽ cũng không khác, nếu buộc phải làm thần tử của hắn, ta chắc chịu không thấu, nguyện chết đi còn hơn”.

Yến Phi im lặng một lát rồi hỏi: “Tạ Huyền phải chăng đúng là nhân vật như trong truyền thuyết, dụng binh như thần, kiếm pháp cái thế?”.

Lưu Dụ nghiêm nét mặt nói: “Tạ soái đích thực là người phi thường xuất chúng, ông ta có một loại khí chất thiên sanh đặc biệt khiến người ta cam lòng chịu sai khiến, ta tuy không có chút hảo cảm với những kẻ xuất thân đại phiệt thế tộc, nhưng ông ta lại là ngoại lệ, chỉ cần coi tác phong dùng người theo tài năng, bất luận xuất thân của ông ta cũng đủ khiến người khâm phục”.

Yến Phi cười nhẹ: “Lưu huynh sùng bái ông ta quá!Hhiện giờ ta cũng hy vọng ông ta được như huynh nói, nếu không thì chẳng đủ cân lượng đối phó với Phù Kiên đâu”.

Lưu Dụ cặp mắt sáng rực, phấn khích thốt ra: “Người ta hâm mộ nhất không phải là ông ta mà là Tổ Địch, người này sinh ra trong thời kỳ loạn Bát vương, sau theo Tấn thất thiên cư về phương nam, ngày ngày gà gáy trở dậy, khổ luyện kiếm pháp. Nhớ năm xưa ông ta qua sông thề Tổ Địch nếu không quét sạch Trung Nguyên, chết cũng không tái hồi Giang Đông , thủ hạ quân lính không quá ngàn người, trang bị không có gì đáng nói, tự mình chiêu mộ quân sĩ, cùng lo liệu quân phí lương tiền”.

Yến Phi quay hẳn đầu lại, mục quang chớp chớp nhìn kỹ Lưu Dụ nói: “Nguyên Lưu huynh ôm tráng chí mang quân bắc phạt?”.

Lưu Dụ ngượng nghịu nói: “Yến huynh xin đừng cười, trong tình huống hiện giờ, đâu đã đến lượt đệ vọng tưởng chuyện đó?”.

Yến Phi ngước mắt nhìn ráng chiều đẹp rực rỡ hắt lên từ vầng thái dương đã khuất sườn non, song mục ánh lên thần sắc mơ màng thê

lương, lắc đầu: “Người ta phải có mộng tưởng, còn thành hay không lại là chuyện khác”.
Lưu Dụ hỏi: “Mộng tưởng của Yến huynh là gì vậy?”.

Yến Phi lộ ra một nét cười khổ, tránh khỏi chủ đề chính: “Tổ Địch xác thực là người tài giỏi, thiện dụng kế dùng địch chế địch, phía bắc binh quyền vươn tới Hoàng Hà, toàn bộ đất đai phía nam Hoàng Hà đều do ông ta thâu phục. Đáng tiếc là Tấn đế Tư Mã Diệu sợ không chế áp nổi khí thế của ông ta, tìm mọi cách trói chân trói tay ông ta, khiến Tổ Địch buồn giận phát bệnh, chết tại quân doanh, tráng chí chưa kịp thực hiện”.

Lưu Dụ song mục lộ thần sắc phẫn hận, trầm giọng nói: “Nếu Lưu Dụ ta có cơ hội mang quân bắc phạt, nhất định không để triều đình có cơ hội khống chế hành động của mình”.

Yến Phi giơ ngón tay cái khen: “Có chí khí!”.

Lưu Dụ cười khổ: “Ta hiện tại giống như người mê nói mộng, nếu lời vừa rồi truyền ra, khẳng định cái đầu này không giữ nổi”.

Yến Phi hớn hở nói: “Nói vậy, Lưu huynh đã coi mỗ như bằng hữu tâm phúc rồi!”.

Lưu Dụ gật đầu khẳng định: “Đương nhiên rồi, có một điều khiến mỗ không tán đồng Tạ soái, đó là ông ấy quá vì gia tộc, hết sức duy trì hoàng tộc nhà Tấn không được lòng người, chiến thắng rồi thì thế nào? Còn dung túng cho các tướng lĩnh xuất thân thế tộc cường hào thừa cơ loạn lạc đi bốn phương cướp bắt tráng đinh phụ nữ đưa về trang viện ở Giang Nam sung làm nô tỳ, đối với với đất đai thổ địa bắc Hoàng Hà, tây Đồng Quan thì coi như bỏ, không hề có quyết tâm quang phục cố thổ”.

Yến Phi động dung nói: “Lưu huynh trong lòng ngầm chứa bất bình, nhất định không chịu hòa mình vào dòng nước đục. Ha! Xem ra Yến Phi ta không cứu lầm người”. Lưu Dụ ngượng ngùng nói: “Ta là người thế nào Yến huynh đại khái đã rõ. Hắc! Ta nói nhiều rồi, giờ đến lượt huynh đó!”.

Yến Phi thờ ơ: “Ta là kẻ không có mộng tưởng, lấy gì mà nói đây?”.

Lưu Dụ nói: “Sao có thể không có mộng tưởng được? Ở tuổi hai ta, ít nhất cũng hy vọng có một cô em ngọt ngào xinh xắn chàng chàng thiếp thiếp cùng hưởng thụ cá nước vui vầy chứ”.

Yến Phi thần sắc xuất hiện một nét thống khổ rồi hết ngay, như không có chuyện gì nói: “Có cơ hội chúng ta sẽ nói chuyện nghe, đến lúc lên đường rồi”.

Lưu Dụ bằng cảm giác nhận thấy đối với chuyện tình cảm nam nữ Yến Phi nhất định có chuyện thương tâm, biết điều đừng có đi truy tầm căn nguyên, theo gã đứng lên tiếp tục hành trình.
o0o

Yên lung hàn thủy nguyệt lung sa
Dạ bạc Tần Hoài cận tửu gia
Thương nữ bất tri vong quốc hận
Cách giang do xướng Hậu đình hoa.

(Thơ Đỗ Mục – Khương Hữu Dụng dịch
Nước lồng khói tỏa cát trăng pha
Thuyền đỗ sông Hoài cạnh tửu gia
Con hát biết chi hờn mất nước
Cách sông còn hát Hậu đình hoa).

Sông Tần Hoài vốn có tên là Tàng Long phố, cũng gọi là Hoài Thủy. Tương truyền Tần Thủy Hoàng đi tuần về phía đông qua chốn này, coi trúng hình thế đẹp đẽ, do đấy mà đoán được trong lòng Hoài Hà có phương sơn địa mạch ngầm dịch chuyển, tiết ra vương khí, từ đấy mới có danh xưng sông Tần Hoài.

Triều đình đương thời thi hành chính sách cửu phẩm, làm cho chế độ môn phiệt trở nên thịnh hành, tên tuổi gia thế thành ra tiêu chuẩn tối cao xác định thân phận, thứ đặc quyền này tạo ra sự hủ hoá, ngu muội, không những theo đuổi danh lợi mà còn phục sức kỳ dị, hưởng lạc xa xỉ, chơi bời yến ẩm, cao môn tử đệ lại càng ra sức đua tranh. Lũ này sống trong một thế giới khác hẳn suốt ngày say sưa túy lúy, quốc gia hưng vong biến thành thứ hiện thực xa xăm nào đó, sùng bái thanh đàm dật nhạc, thỏa sức truy tầm thanh sắc, biến Tần Hoài thành chốn yên hoa đệ nhất thiên hạ, nơi thắng địa đầy lạc thú.

Mười dặm hai bên bờ Tần Hoài nhà thuyền san sát, chạm vẽ cầu kỳ, rèm châu buông kín, nhưng bên trong thanh sắc náo nhiệt tới sáng không dứt. Trên sông thì tàu bè qua lại như thoi đưa, hoa thuyền tấp nập. Một dải Chu Tước Hàng hai bên bờ Tần Hoài là nơi tập trung các toà thanh lâu, nổi danh nhất là Tần Hoài Lâu và Hoài Nguyệt Lâu, phân lập đối diện nam bắc đôi bờ. Hai tòa thanh lâu này không những đại biểu cho cái gọi là Tần Hoài phong nguyệt, còn đại biểu cho phương thức sinh hoạt mà các thế gia quyền quý miền Giang Tả truy cầu, chính thị lạc thú của cuộc đời.
o0o

Một chiếc tiểu thuyền từ bến thuyền tại đông viên trong tướng phủ nhập Tần Hoài, tiến tới Chu Tước kiều, coi ra đích thị thiên hạ đệ nhất danh sĩ, phong lưu tể tướng Tạ An. Sự thực là Nam Tấn đã sớm phế bỏ chế độ tể tướng, chính sự nằm trong tay trung thư giám và trung thư lệnh. Hiện thời trung thư giám là Tạ An, trung thư lệnh là Vương Thản Chi, giữa tả hữu thừa tướng không có gì phân biệt, chỉ có danh xưng là khác nhau. Hơn tám mươi năm trở lại đây, giữ chức trung thư giám đều là thế tộc theo Tấn thất nam thiên, không có ai là thế tộc bổn địa, vị trí thứ sử miền đất đế đô Dương Châu cũng không khi nào giao cho bổn địa thế tộc. Các thế tộc phương nam uất ức thế nào tưởng cũng dễ thấy.

Lại thêm kiều ngụ thế tộc cậy thế khinh người, người nào kẻ nấy tự ý chiếm đoạt ruộng đất và hồ ao đồi núi, làm tổn hại trực tiếp đến quyền lợi thế tộc bổn địa, khiến cho oán cừu ngày càng thêm sâu nặng.

Không biết làm sao, những ngày gần đây Tạ An đặc biệt hay nghĩ tới những vấn đề liên quan đến phương diện này, vì thế ông mong mỏi có thể quên đi những chuyện nan giải này, càng không muốn có chuyện phiền não đến tay. Chỉ có Kỷ Thiên Thiên mới có thể khiến ông vui vẻ quên đi ưu sầu, chỉ cần những nụ cười ngọt ngào dễ dãi của nàng cũng đủ khiến cho ông cảm thụ được mặt bên kia hết sức tốt đẹp của cuộc đời, huống hồ còn có giọng ca điệu đàn đẹp nhất Tần Hoài của nàng.

Phía sau tiểu thuyền vẽ nên hai lượn sóng nhỏ, nhẹ nhàng lan tỏa ra ngoài, cùng những con sóng vãng lai khác hòa trộn với nhau, ánh lửa

đèn chiếu xuống, sóng gợn lăn tăn, hai bên bờ lầu son gác tía tựa như cảnh trong mộng.
Đại quân Phù Kiên như bão táp lẽ nào sẽ chôn vùi cảnh đẹp như thơ như họa trước mắt trong đám đổ nát hoang tàn sao?

o0o

Lưu Dụ và Yến Phi phục trong đám loạn thạch trên một ngọn đồi ở bờ tây Dĩnh Thủy, quan sát bảy cỗ đại thuyền giương buồm xuôi dòng về phía nam, Lưu Dụ tính toán cẩn thận rồi nói: “Hai chiếc hẳn là chở khí giới công thành hạng nặng, năm chiếc còn lại là lương thuyền, có thể biết là người Tần đã bố trí cứ điểm ở bờ bắc Hoài Thủy, chuẩn bị qua sông Hoài”.

Yến Phi thừa cơ điều tức vận khí, nghĩ bụng Lưu Dụ võ công có thể không hơn mình, nhưng chắc chắn trời sinh tinh lực dồi dào, thể chất khí phách đều siêu phàm hơn hẳn thường nhân, sau gần hai canh giờ toàn tốc bôn hành mà vẫn như không có gì xảy ra. Lại thêm mang hoài bão cao xa, trầm ổn kiên nghị, nhân tài như vậy chỉ Thác Bạt Khuê mới có thể sánh cùng. Nếu mai này hai người họ một nam một bắc Hán Hồ phân minh, đụng đầu nhau tình huống sẽ ra sao? Quả thực khiến người cảm thấy rất hứng thú.

Lưu Dụ quay đầu nhìn gã, thấy thần sắc của gã như vậy liền hỏi: “Yến huynh đang nghĩ gì vậy?”.

Yến Phi đương nhiên không muốn nói ra suy nghĩ trong lòng, đáp: “Đệ đang lấy làm lạ vì sao không thấy yêu đạo yêu nữ truy tung tới đây, nếu không chúng ta đã có thể thừa cơ làm rõ quái nhân mang mặt nạ quỷ là thần thánh phương nào”.

Nhược bằng Lư Tuần đuổi tới, quỷ diện quái nhân kia có lẽ là Giang Lăng Hư hay An Thế Thanh mà không phải là Tôn Tư, trao qua đổi lại, hai người có thể loại suy như vậy.

Lưu Dụ cười khổ nói: “Bọn chúng thực ra không cần phải khổ sở gian nan truy tầm, mà chỉ cần tới Biên Hoang tập chờ đón bọn ta: Lư yêu đạo hay An yêu nữ chắc đoán ra mục đích của đệ là Biên Hoang tập, lại nghĩ huynh là hoang nhân tới Nhữ Âm tiếp ứng cho đệ”.

Yến Phi nghe thế đầu mi nhăn tít, suy đoán của Lưu Dụ thật hợp tình hợp lý, hai yêu nhân này vừa võ công kinh người, lại vừa giảo quyệt tuyệt luân, tại Biên Hoang tập rình rập bọn họ, sẽ rất phức tạp vấn đề, lại tránh không khỏi. Trong tình huống như vậy, chẳng thà nhân lúc hiện tại không bị người Tần uy hiếp, cùng bọn chúng một phen giải quyết cứng rắn, chỉ tiếc trong tình hình hiện nay, dù muốn như thế cũng không làm gì được.

Lưu Dụ minh bạch lo âu trong lòng gã, nói: “Chúng ta phấn chấn tinh thần, biết đâu có thể vượt quá tai mắt bọn chúng”.

Hai người vươn người đứng lên, một trước một sau lên đường.
o0o

Tạ Huyền ngồi một mình trong thư trai trong phủ thứ sử tại Quảng Lăng thành, một tấm địa đồ trải trên mặt chiếu, thể hiện hình thế một dải núi sông Dĩnh Thủy, Hoài Thủy và Phì Thủy, nét vẽ tinh xảo.

Ngày mai hắn sẽ thân suất hai vạn Bắc Phủ binh khác triển khai lên tuyến đầu, do địch nhân thế lớn, nếu chánh diện đối đầu, bất luận trong tay hắn là tinh binh mãnh tướng như thế nào đi nữa, cũng vô tình tạo cho địch nhân cơ hội ăn sống nuốt tươi quân mình, lại có thể không cản nổi địch quân, để đối phương có chỗ đứng chân ở bờ nam Hoài Thủy, rồi lập tức chia binh nhiều đường, khiến cho hắn tiếp ứng không kịp, đến lúc

ấy Kiến Khang sẽ nguy biến. Do vậy vấn đề mấu chốt thắng bại của cuộc chiến này là có được tin tức tình báo chính xác, lợi dụng quân số đối phương quá lớn, hành quân chậm trễ, cung ứng lương thảo vật tư khó khăn, dùng kỳ binh đánh úp bất ngờ, trước tiên cắt đường tiếp lương, rồi thừa cơ đối phương mệt mỏi liên miên, ngừng chân chưa kịp ổn, đập tan nhuệ khí quân tiên phong của Phù Tần, làm dao động quân tâm sĩ khí đối phương, nhưng tuy là muốn vậy, thực hiện ra sao, cũng còn mất nhiều tâm sức. Hơn nữa địch nhân là thủ hạ Phù Dung, từng kinh qua chiến trận đã nhiều ở phương bắc, hiểu sâu binh pháp, mọi mặt đều phòng bị chu toàn.

“Cọc, cọc!”.

Tạ Huyền vẫn chăm chú nhìn vào họa đồ, ung dung nói: “Ai?”.

“Lưu tham quân cầu kiến đại nhân”.

Tạ Huyền cảm thấy lạ, hiện giờ đã là đầu canh, ngày hôm sau sắp đến, Lưu Lao Chi thật ra có chuyện gì khẩn yếu mà lại đến gặp hắn vào giờ này, liền nói: “Lao Chi mau vào đây”.

Lưu Lao Chi mặc thường phục đẩy cửa bước vào, ngồi xuống bên Tạ Huyền, hạ giọng: “Vừa tiếp được bồ câu truyền thư từ Thọ Dương, gã phong mai xuất sắc nhất Biên Hoang tập là Cao Ngạn bí mật xách ngọc tỷ truyền quốc của Yên quốc tới Thọ Dương gặp Hồ Bân tướng quân”.

Tạ Huyền ngạc nhiên nói: “Có chuyện này sao?”. tiếp lấy truyền thư, cúi đầu đọc kỹ.

Lưu Lao Chi tiếp: “Ngọc ấn này chế bằng bảo ngọc trắng truyền đời của họ Mộ Dung Tiên Ti tộc, lóng lánh trong suốt, cầm vào lạnh buốt, khác hẳn ngọc thường, bên trên khắc bốn chữ Đại Yên quốc tỷ, Hồ Bân xem rồi khẳng định không phải là đồ ngụy tạo, hiện đã phái một đội tinh kỵ đưa về Quảng Lăng, chậm nhất ngày mai sẽ đến đây”.

Tạ Huyền gật đầu nói: “Quả thực hết sức hứng thú, ngọc này vốn là ngự ấn của Yên vương, làm thế nào lại rơi vào tay Cao Ngạn?”.

Lưu Lao Chi nói: “Theo lời truyền, ngọc này năm đó Vương Mãnh phụng mệnh Phù Kiên công phạt Đại Yên, bắt được Yên vương Mộ Dung Vĩ và Mộ Dung Bình mấy người, tưởng lấy được bảo ngọc này dâng cho Phù Kiên, nhưng tìm khắp Yên cung mà không thấy, có người hoài nghi rơi vào tay tướng tiên phong của Vương Mãnh lúc ấy là Mộ Dung Thùy, vì ngọc này đối với Mộ Dung Tiên Ti có ý nghĩa to lớn, cho nên hắn sinh tư tâm chiếm riêng cho mình, nhưng mọi người gồm cả Phù Kiên trong đó, đều có lòng úy kỵ Mộ Dung Thùy, cuối cùng mọi chuyện không đi đến đâu, thành ra huyền án”.

Tạ Huyền im lặng suy nghĩ không nói, đặt truyền thư sang một bên.

Lưu Lao Chi tiếp tục nói: “Yên quốc mất nước, thực là mất trong tay Mộ Dung Thùy, năm đó Yên vương Mộ Dung Vĩ rất cố kỵ Mộ Dung Thùy, cố sức gạt hắn ra, Mộ Dung Thùy nổi giận mang thủ hạ đầu

hàng Phù Kiên, đồng thời tự động xin mang quân diệt Yên, Phù Kiên chỉ việc ngồi mà hưởng lợi. Nếu chẳng có Mộ Dung Thùy trợ giúp, Phù Kiên không cách nào trong một thời gian ngắn thống nhất phương bắc".

Tạ Huyền hỏi: "Nhưng bằng cách nào mà Cao Ngạn có được ngọc tỷ này?".

Lưu Lao Chi nói: "Cao Ngạn thay mặt một người tên là Yến Phi truyền lời, hẹn đại nhân ngày bảy tháng bảy lúc tây mậu chi giao, tức là bốn ngày nữa, gặp mặt tại một ngọn núi ngoài thành Thọ Dương, nói có chuyện quan trọng liên quan đến thành bại của cuộc chiến này cần bẩm báo, bất quá gã nhất định đòi đại nhân thân hành tới gặp mặt".

Tạ Huyền nhạt giọng nói: "Cao Ngạn có phải là người đáng tin cậy không?".

Lưu Lao Chi đáp: "Cao Ngạn là tay phong mai xuất sắc nhất Biên Hoang tập, luôn luôn cùng chúng ta liên hệ chặt chẽ, tin tức của gã mười phần thì có đến chín là chuẩn xác, gã thích nhất là vung tiền thoải mái chốn phong nguyệt, vì vậy thường xuyên rỗng túi, khi nhàn rỗi thì trông vào việc mua bán cổ tịch văn vật mang từ phương bắc về, ngoài việc biết gã là Hán nhân ra, còn thì đại khái không rõ. Kỳ quái là gã nói đúng khẩu âm Giang Nam, nhưng lại tinh thông ngôn ngữ các tộc Hồ".

Kỳ quái cũng có đạo lý của nó, người Hán phương nam rất hãn hữu tinh thông Hồ ngữ, chỉ có Hán nhân sống lâu dài ở phương bắc, vì cùng Hồ nhân giao tiếp mà hiểu biết Hồ ngữ thì cũng không có chi lạ.

Lưu Lao Chi kết luận: "Cao Ngạn tự mình đề nghị làm con tin, có thể thấy hắn tuyệt đối tín nhiệm Yến Phi, bằng không với loại người ái tài như mệnh như hắn, tất không mang tính mệnh mình ra đánh cược. Đương nhiên hắn hy vọng sau khi thành sự, chúng ta sẽ cho hắn một món tiền lớn".

Tạ Huyền nói: "Yến Phi phải chăng là tay siêu trác kiếm thủ danh chấn Biên Hoang tập?".

Lưu Lao Chi nói: “Chính là người này, căn cứ vào tình báo của ta, Yến Phi cô ngạo bất quần, niên kỷ chưa quá hai mươi xuất đầu, nhưng suốt ngày vùi đầu vào chén rượu, kiếm pháp thì đặc biệt khác hẳn, bất luận đơn đả hay quần đấu, Biên Hoang tập không kẻ nào có thể làm phiền gã. Một nhân tài như vậy lại không có một chút thiên hướng, cam lòng nhận việc bảo phiêu cho Biên Hoang tập đệ nhất lâu. Cao Ngạn gặp chuyện

đều nhờ thanh kiếm trong tay gã giải quyết. Có người nói gã mang huyết thống Hồ tộc, nhưng sự thực ra sao không ai biết”.

Tạ Huyền nói: “Giả thiết gã đại biểu cho Mộ Dung Thùy tới gặp ta, càng chứng thực sở liệu của nhị thúc ta không sai, các đại tướng thủ hạ của Phù Kiên đích thực có người ngầm mang dị tâm”.

Lưu Lao Chi nói: “Nhưng cũng có khả năng là một cái bẫy, Yến Phi tới để hành thích đại nhân, nhờ Cao Ngạn giúp gã đóng kịch”.

Tạ Huyền cười nhẹ: “Ta biết Lao Chi hành sự cẩn thận, thế là tốt, nhưng ta cũng muốn biết cách suy nghĩ chân chính trong lòng ngươi”.

Lưu Lao Chi thở một hơi nói: “Nếu đại nhân có ý phòng bị, ai có bản lĩnh thích sát đại nhân? Cao Ngạn lại hết sức tinh minh, là tay phong mai giảo hoạt như cáo, rất giỏi nhìn mặt coi sắc, phân biện thực giả. Hắn chịu tín nhiệm Yến Phi, nhất định không thể làm sai chuyện này. Cao Ngạn nói cho cùng vẫn là người Hán, nếu để Phù Kiên trận này đắc thắng, hắn sẽ biến thành nô lệ mất nước. Biên Hoang tập hoang nhân thứ nhất vì tiền, thứ nhì vì muốn tự do không khuất phục quyền quý. Cao Ngạn và Yến Phi chính là loại người này”.

Ngừng một chút rồi tiếp tục: “Vấn đề là trong tình huống hiện giờ, cho là Mộ Dung Thùy có ý phản bội Phù Kiên, nhưng hắn có thể múa may thế nào? Lần này thân tộc chiến sĩ hắn mang theo bất quá ba vạn người, đối với trăm vạn Tần quân không làm nổi trò trống gì, sợ nhất Mộ Dung Thùy phụng mệnh Phù Kiên bố trí cạm bẫy, ta hiện giờ khó biết chân giả, nếu trúng mưu địch, chúng ta căn bản không thể chịu đựng nổi”.

Tạ Huyền ngước mắt nhìn lên xà nhà, như không nghe thấy những

lời bàn luận linh tinh của hắn, nói: “Thật kỳ quái! Nơi Yến Phi mang ngọc ấn giao cho Cao Ngạn chắc là cách Nhữ Âm không xa, khi ấy đích thân Khất Phục Quốc Nhân truy sát gã, chiếu theo thời gian Yến Phi ly khai Biên Hoang tập thì Mộ Dung Thùy và Phù Kiên chưa tiến vào Biên Hoang tập, gã làm cách nào mà liên lạc với Mộ Dung Thùy đây? Theo đạo lý thì đây là chuyện trọng đại, lại dính dáng đến ngọc tỷ của Đại Yên, Mộ Dung Thùy nhất quyết không dám mượn tay người ngoài”.

Lưu Lao Chi nói: “Chuyện này gặp Yến Phi tự khắc hỏi rõ được, hy vọng gã đúng là danh bất hư truyền, không táng mạng trong tay Khất Phục Quốc Nhân”. Tiếp đó muốn nói lại ngưng lại.

Tạ Huyền vỗ vai hắn, vui vẻ nói: “Không được coi thường Mộ Dung Thùy, người này chẳng những võ công quán tuyệt phương bắc, mà trí kế siêu quần, dụng binh như thần, hắn tất có phương pháp cản trở Phù Kiên. Ha! Nếu muốn chơi Tạ Huyền ta, hắn đâu cần sử dụng âm mưu quỷ kế gì, chỉ việc toàn tâm toàn ý phù trợ Phù Kiên tác chiến, cứ thế là xong. Hắn chịu xuất ra ngọc tỷ, chứng minh hắn thực có tâm ý. Được rồi! Ta với ngươi lập tức khởi trình đi gặp Cao Ngạn, có rất nhiều chuyện ta muốn tự mình hỏi gã mới xong, ngày mai giao lại toàn quyền xử lý quân vụ cho Hà Khiêm”.

Chú thích:
1- Kinh khẩu là tên khác của Bắc phủ.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 12
Tần Hoài chi nguyệt

“ Phấn đại giang san, lưu đắc bình hồ yên vũ.
Vương hầu sự nghiệp, đô như nhất cục kỳ bình”.1

Tống Bi Phong cùng nhóm vệ sĩ tùy thân quen thuộc của Tạ An đồng thời dừng bước, mỗi lần Tạ An tới tòa Vũ Bình đài nổi tiếng nhất trong Tần Hoài lâu này đều do dự cảm thán trước đôi liễn treo tại môn khẩu này.

Trong đám duy chỉ có Tống Bi Phong hiểu được nỗi niềm của Tạ An. Hắn theo Tạ An từ khi ông còn ẩn cư ở Đông Sơn, hiểu rõ tâm tình ông biến đổi ra sao, biết rõ thâm tâm ông không muốn xuất sơn mà chỉ muốn được vui hưởng lạc thú tiêu dao sơn thủy. Trong khung cảnh thiên nhiên tươi đẹp ở Đông sơn, tâm tư điềm tĩnh, cao nhã, nhàn hạ so với hiện thời tại triều đình lừa gạt lẫn nhau, mỗi ngày đều phải minh tranh ám đấu ngươi sống ta chết, thật quả chẳng còn gì để mà nói! Tạ An thấy đôi liễn này đương nhiên phát sinh cảm xúc.

Tống Bi Phong năm nay bốn mươi lăm tuổi, là đệ nhất cao thủ trong các gia tướng Tạ phủ, kiếm pháp không hề kém sút so với các Cửu phẩm cao thủ, chỉ vì xuất thân hàn môn mới không được liệt danh trên bảng, là một nhân tài đủ sức gào mưa thét gió thiên hạ, chỉ vì Tạ An có đại ân với gia tộc của hắn, cũng vì ngưỡng mộ nhân cách mà cam lòng trở thành cao thủ hộ vệ cho ông.

Nhiều năm qua, các phe phái cử thích khách tới hành thích Tạ An, tối hậu đều không qua được cửa quan của hắn, ba chữ Tống Bi Phong trong võ lâm Kiến Khang xác thực rất có cân lượng, không kẻ nào dám không kêu anh hùng hảo hán. Tống Bi Phong suốt đời chuyên chí kiếm đạo, tới giờ vẫn còn độc thân, sinh hoạt giản dị khắc khổ, rất được Tạ An coi trọng, xem như bằng hữu.

Quả nhiên Tạ An muốn đi lại dừng, ngưng thần ngắm đôi câu đối, phất tay áo than: “ Thu phong xuy phi nhứ, linh lạc tòng thử thủy.

Phồn hoa hữu tiều tụy, đường thượng sanh kinh kỷ.
Tưởng đương niên Tần Hoàng Hán Võ, hoàng đồ bá nghiệp kim hà tại?”.

(Tạm dịch: sợi tơ bông bay theo gió thu, bắt đầu kiếp lưu lạc từ đây. Cảnh phồn hoa rồi cũng thành hoang tàn, cỏ dại mọc trong cung điện. Nhớ Tần Hoàng Hán Vũ năm xưa, hoàng đồ bá nghiệp nay ở đâu?)

Tống Bi Phong hạ giọng nói: “Đại nhân đêm nay trùng trùng tâm sự, phải chăng vì thắng bại của cuộc chiến chưa tính được?”.

Tạ An lui lại một bước, đưa tay đặt lên bờ vai rộng mạnh mẽ của

Tống Bi Phong, trên mặt lộ ra vẻ mệt mỏi chưa từng thấy, cất giọng khàn đục nói riêng vào tai hắn: “Vừa rồi cưỡi thuyền tới đây, ngắm nhìn cảnh đèn lửa huy hoàng phồn hoa hai bên bờ, tự dưng cảm thấy vô cùng cô độc, Bi Phong! Ta già rồi chăng?”.
Một ý nghĩ bất ổn lướt nhanh qua đầu Tống Bi Phong, hắn trầm giọng nói: “Đại nhân vĩnh viễn không già”.
Tạ An cười ha hả, gật đầu nói: “Trừ phi đúng là có đan dược cải lão hoàn đồng, bằng không ai mà không già?”.

Chợt có tiếng đàn sầm sập từ lầu cao truyền xuống, nhanh chậm nặng nhẹ như tới như lui, khi như từ ngàn dặm xa xôi vọng tới, khi như y phục lất phất trong gió nhẹ, biến ảo phong phú, như tiếng sóng xô trên dòng Tần Hoài đưa tới.

Tạ An yên lặng nghe một lát, gật đầu cười nụ nói: “Nữ nhi ngoan ngoãn của ta cầm kỹ đã đến mức tâm thủ như nhất rồi, giống như Triệu Tử Long trong đám thiên quân vạn mã khắc địch dễ như lấy đồ trong túi, tùy ý mà làm. Nếu Tần Hoài không có Kỷ Thiên Thiên, giống như đêm tối thiếu vầng trăng sáng, không còn cảnh sắc thiên hạ. Có ý nghĩa! Có ý nghĩa!”.

Nói xong bước lên trước, trèo lên lầu.

o0o

Cổng thành mở rộng, Hoàn Huyền một mình cưỡi ngựa phi lên trước, năm trăm tinh kỵ ầm ầm theo sau, chuyển sang quan đạo dẫn tới Giang Lăng.

Một khi đã quyết tàn nhẫn, dã tâm như lang sói của Hoàn Huyền liền như thác núi đổ xuống, đã phát ra là không thể thu lại, dù nửa khắc thời gian cũng không thể chờ được, lập tức suốt đêm chạy tới Giang Lăng.

Từ nhỏ tới giờ, người hắn sùng bái nhất là phụ thân, lại càng hận vì chuyện ông ta mười phần được chín lại bỏ dở, không kịp nắm lấy cơ nghiệp từ trong tay họ Tư Mã.

Hoàn Ôn cao lớn uy vũ, văn võ toàn tài, phong tư hùng vĩ, đảm lược phi phàm, trước làm thứ sử Từ Châu, kế đó được phong làm An Tây

tướng quân, Kinh Châu thứ sử, coi việc quân sự Kinh, Lương và Tứ Xuyên, lập tức đem theo một vạn quân xuất phát từ Giang Lăng, ngược dòng mà tiến, qua Tam Hiệp, thẳng tiến tới Thành Đô, lấy nhược thắng cường, năm đó đại phá quân Thục Hán, bình định đất Thục. Trận này khiến Hoàn Ôn vang danh thiên hạ, liền quyết thừa thế tiến quân bắc phạt.

Tháng hai năm thứ mười niên hiệu Vĩnh Hòa, Hoàn Ôn mang năm vạn quân xuất phát từ Giang Lăng, trực chỉ Quan Trung thảo phạt lực lượng mạnh nhất đương thời của Tần chủ Phù Kiện, chính là thúc phụ của Phù Kiên hiện nay. Người này tự mình phát triển thế lực, kiến lập Đại Tần, tự xưng là Thiên vương Đại Thiền Vu.

Uy thế của Hoàn Ôn quả bất khả đương cự, một mạch quá quan chém tướng, công chiếm Thượng Lạc, trực đáo Thanh Nê, đại phá quân Tần tới nghênh chiến, tiến tới đóng quân tại Bá Thượng. Phù Kiện bị bức bách phải lui về Trường An dựa vào thành cao hào sâu cố thủ.

Khi đó Hoàn Ôn bị Tấn thất cố ý gây trở ngại, không cấp đủ lương thảo, không thể không ban sư kéo về Tương Dương, công cuộc bắc phạt vĩ đại vì vậy đành phế bỏ. Sau đó hai lần nữa kéo quân bắc phạt nhưng không làm được chuyện gì đành kéo về.

Năm thứ mười hai niên hiệu Vĩnh Hòa, Hoàn Ôn do công lao được phong làm thị trung, đại tư mã, đô đốc quân sự cả trong lẫn ngoài, một mình coi việc triều chính, phế Tấn đế Tư Mã Dịch, lập Tư Mã Dục làm vua.

Niên hiệu Trữ Khang năm đầu tiên, Hoàn Ôn dâng sớ xin được gia lễ "cửu tích". Đây là vinh hiển mà quyền thần các triều trước từng được hưởng. Nhờ Tạ An, Vương Thản Chi tận lực trì hoãn, không lâu sau Hoàn Ôn vì bệnh mà chết, chuyện này liền bị bỏ mặc đấy. Sau khi Hoàn Ôn chết, dư thế vẫn còn, Hoàn gia vẫn hưng thịnh quý hiển vô luân, nắm giữ binh quyền ở Kinh Châu.

o0o

Trên Vũ Bình đài, Tạ An đứng tựa vào song cửa, mục quang hướng xuống dòng Tần Hoài chảy xuôi dưới chân lầu, hai bên bờ đèn lửa

huy hoàng hắt lên những ngọn sóng lấp lánh.

Tiếng đàn Kỷ Thiên Thiên từ phía sau truyền lại, mang tới cảm giác dịu dàng chưa từng có, phảng phất như từ trong đám sương mù bao phủ dày đặc Tần Hoài, nhìn thấy quầng trăng vàng óng, vừa nhẹ nhàng thanh thản, lại như ngậm cười rơi lệ, Tạ An vốn tâm sự trùng trùng, Kỷ Thiên Thiên sao khác được.

Tiếng đàn cuồn cuộn xuyên thấu hư không thanh khiết đầy ắp thâm tình, thấp thoáng lãng đãng trôi xa, ung dung miêu tả vầng trăng sáng trong trời đêm, vằng vặc chiếu xuống hai bên bờ Tần Hoài phồn hoa mà tiều tụy.

Tạ An mở rộng cõi lòng, để mặc cho tiếng đàn ôn nhu của vị tuyệt thế mỹ nữ này tiến nhập vào nơi sâu thẳm trong trái tim, tâm tư nổi lên như triều dâng, tơ tình thật là khó dứt.

Còn nhớ sau khi Đông Sơn khởi phục, có người chê ông " xử tắc vi viễn chí, xuất tắc vi tiểu thảo" (tạm dịch: ở nhà mang chí cao xa, xuất thế lại như ngọn cỏ), câu phúng dụ này có xuất xứ từ một loại dược thảo, có phần thân ngầm dưới đất gọi là "viễn chí", phần lộ ra ngoài gọi là "tiểu thảo". Dùng lời này để ám chỉ Tạ An khi ẩn cư ôm chí lớn, khi ra làm quan cũng là hạng tầm thường như tiểu thảo, nhưng mà làm được gì chứ? Câu chuyện này ông chỉ coi như trò đùa, không để vào lòng mảy may. Không biết làm sao đêm nay lại nhớ đến nó, chẳng lẽ vì thời khắc để chứng minh ông là "tiểu thảo" hay là "viễn chí" đã đến rồi?

Bề ngoài tuy nói mạnh cuộc chiến này không cần quan tâm, sự thực là trong lòng ông ẩn chứa một trái tim nặng trĩu, chiến sự tuy do Tạ Thạch, Tạ Huyền phụ trách, ông vẫn là người có trách nhiệm tối cao và tối hậu đối với cuộc chiến này, vì chuyện này ông cần phải tiếp tục thi hành sách lược lấy hòa bình để trấn trị, sắp xếp thực hiện kế hoạch đã tính sẵn, tựa hồ mọi cái đều nằm trong dự liệu, dùng điều này cảm nhiễm Tạ Huyền, Tạ Thạch và cả quân dân triều đình nhà Tấn ở Kiến Khang thành. Dụng tâm của ông chỉ có vị nghĩa nữ hồng nhan tri kỷ Kỷ Thiên Thiên đang ngồi tấu đàn kia mới có thể minh bạch, sở dĩ vậy nên đêm nay tiếng đàn của nàng mới lộ xuất tình yêu thương chưa từng có trong dĩ vãng, tác động sâu sắc đến ông.

“Tranh, tranh, tranh, tranh!”.

Cầm âm chợt biến đổi, biến thành lực đạo vạn quân, trầm hùng bi tráng, như thiên quân vạn mã trùng điệp chốn sa trường, trong ầm vang tiếng trống trận tiến công, Kỷ Thiên Thiên ca:

“Biên thành đa cảnh cấp, lỗ kỵ sổ thiên dị.
Vũ hịch tòng bắc lai, lệ mã đăng thành đê.
Trường khu đạo Hung Nô, tả cố lăng Tiên Ti.
Khí thân phong nhận đoan, tính mệnh an khả hoài?
Phụ mẫu thả bất cố, hà ngôn tử dữ thê.
Danh biên tráng sĩ tịch, bất đắc trung cố tư.
Quyên khu phó quốc nạn, thị tử hốt như quy”.

(Tạm dịch: Biên thành nhiều tin báo khẩn cấp, kỵ binh của giặc đang ầm ầm di chuyển. Thư khẩn từ phương bắc đưa về, lập tức chuẩn bị ngựa sẵn sàng. Trước đạp nát Hung Nô, sau đuổi đánh Tiên Ti. Xả thân đầu mũi giáo, tính mệnh đâu mong toàn. Phụ mẫu còn không thể chiếu cố, nói chi đến thê nhi. Mang danh thân tráng sĩ, nào nghĩ chuyện riêng tư. Hy sinh vì quốc nạn, xem chết tựa như về).

Sau mấy khúc huyền âm rung động lòng người, tiếng đàn bỗng ngừng lại, nhưng dư âm vẫn quanh quẩn không dứt.

Lời bài ca nói trên vốn là tác phẩm của thi sĩ nổi danh thời Tam quốc Tào Thực “Bạch mã thiên”, miêu tả một vị du hiệp thiếu niên vũ công cao cường, tình hoài tráng nhiệt, lời ca mang đầy phong vận Dịch thủy bi ca, sung mãn hào tình tráng sĩ một đi không trở lại, qua giọng ca ngọt ngào của Kỷ Thiên Thiên uyển chuyển phóng túng diễn dịch hết sức trong sáng, khiến nơi nơi chứa chan tình cảm khích lệ, buồn mà không thương. Một cảnh tượng tráng liệt được nàng diễn tả lưu loát bằng phương thức độc đáo, bề ngoài cương quyết không nhượng bộ, lại mang theo tình thương yêu coi nhẹ nhàng mà kỳ thực hết sức sâu sắc.

Tạ An động dung quay người, vụt nói: “Hát hay lắm”.

Bên trong sảnh đường bố trí cao nhã, Kỷ Thiên Thiên ngồi tĩnh tọa một bên, bàn tay ngọc thanh mảnh đẹp đẽ vẫn đặt trên cây đàn, cặp mắt sáng nhu mì mang chút vẻ hoang dã giống như những viên bảo

thạch từ đại dương sâu thẳm chiếu ra những tia sáng long lanh đang nhìn ông, cầm khúc đắm đuối nức nở vừa rồi còn chưa lắng hẳn, dịu dàng nói: “Lão nhân gia, người khóc? Tại sao người phải khóc?”.

Mỗi lần Tạ An nhìn thấy vị tài nữ được coi là đệ nhất Tần Hoài này, liền nhớ lại cảm giác kinh ngạc và hâm mộ lần đầu gặp nàng, hoàn toàn không liên quan đến tư dục nam nữ, mà lại giống như niềm hân hoan khi thưởng lãm danh sơn thắng cảnh, ngoại trừ thiên sinh lệ chất cùng tư dung tú mỹ không gì sánh bằng, ở Kỷ Thiên Thiên tính cách khí chất linh xảo hoạt bát càng làm xiêu lòng người. Nàng tuyệt không phải loại nữ tử

cần người khác thương xót, cần có nam nhân đùm bọc thương yêu, sự thực so với đại đa số tu mi nam tử còn kiên cường hơn, trời sanh tính cách quật cường vĩnh viễn không chịu cúi đầu, vĩnh viễn không thỏa hiệp thay lòng. Cầm kỹ của nàng cố nhiên danh lừng Giang Tả, kiếm thuật cũng đại đại hữu danh. Những kẻ quyền quý ở đô thành Kiến Khang muốn cùng nàng tương kiến, mặt nào đấy chỉ thấy được tâm tình tiểu thư của nàng.

Mỹ nữ không biết sợ trời sợ đất này, hoa dung tú lệ vô luân, mái tóc đen đẹp đẽ rủ xuống để lộ cặp mắt to sâu thẳm nhu mì, da trắng như tuyết, nhất cử nhất động đều biểu lộ muôn hình ngàn vẻ, có thể là nhiệt tình hăng hái, lại cũng có thể lạnh như băng sương. Tạ An mơ hồ cảm giác nàng hoàn toàn không như bề ngoài, cam lòng làm một danh kỹ đệ nhất Tần Hoài bán nghệ không bán thân để sinh nhai, mà vì mong chờ sự xuất hiện một nhân vật hay sự kiện kinh tâm động phách nào đó.

Sảnh đường rộng rãi sang trọng chỉ có hai người họ để hết tâm trí nghe tiếng sóng vỗ êm êm hai bên bờ Tần Hoài.

Vẻ đẹp như chim sa cá lặn mà chính nàng không để ý, cùng với sống mũi thẳng tắp rất quý tộc của Kỷ Thiên Thiên khiến cho bất kỳ nam tử nào cũng tự thẹn hình dung xấu xí, giống như cặp môi thơm đầy đặn hồng thắm có khả năng câu hồn nhiếp phách kẻ ngưỡng mộ, những bước chân nhàn nhã hữu lực, thần thái cao ngạo mà tha thướt yêu kiều lại khiến người ta cảm giác nàng tới lui tự do tùy tiện, chẳng hề thuộc về bất kỳ một cá nhân nào.

Y phục của nàng gồm áo vạt bên phải, tay áo rộng, quần dài màu hoàng yến, lưng thắt một dải bạch đới, tóc búi cao, không chút son phấn và đồ trang sức, thế nhưng hình thể tươi đẹp của Kỷ Thiên Thiên lại khiến nàng có thể ngạo thị quần phương, vượt hẳn tục nhân.

Tạ An tới gần bên nàng, chợt ngồi xuống, không trả lời thẳng vào vấn đề mà nói: ”Trị thế chi âm an dĩ nhạc, kỳ chính hòa; loạn thế tri âm oán dĩ nộ, kỳ chính quai; vong quốc chi âm ai dĩ tứ, kỳ dân khốn” (tạm dịch: âm nhạc trị thế an lạc, mong chính sự hòa, âm nhạc loạn thế thì giận dữ, cầu chính sự đảo ngược, âm nhạc vong quốc buồn nhớ, làm dân khốn cùng), những điều này chỉ là thiên kiến của lũ hủ nho. Nghĩa phụ lại cho rằng nhạc khúc chỉ cần xuất phát từ tình cảm đã thành giai phẩm, giống như điệu đàn tiếng hát của Thiên Thiên, căn bản không phải để ai bình phẩm, mà thuộc về Tần Hoài đêm trăng sáng, lời ca tiếng đàn gợi nên tình cảm mênh mang, trong sóng nước ôn nhu âm thầm và mạnh mẽ vỗ vào đôi bờ phồn hoa, dư âm còn phảng phất như chiếu lên bờ sông, ánh xạ trên từng ngọn sóng”.

Kỷ Thiên Thiên đứng dậy, rót rượu vào ly cho Tạ An, một nét cười tựa như ánh dương quang thấu qua mây đen xuất hiện, vui vẻ nói: “Nghĩa phụ nói thật là hay, để chúng ta quên đi mọi phiền não trên thế gian này, Thiên Thiên kính lão nhân gia người một chén”.

Hai người chạm ly đối ẩm.

Tạ An cười ha ha, đặt ly xuống, hân hoan nói: “Ta thường hoài nghi, thế gian chẳng lẽ có nhân vật khiến nhi nữ ngoan của ta xiêu lòng sao?”.

Kỷ Thiên Thiên bất ngờ mở to mắt, kiều mị tới mức khiến con tim ông nảy lên, nhẹ nhàng nói: “Chí ít cũng có nghĩa phụ khiến nữ nhi khuynh tâm mà. Cần gì bắt Thiên Thiên tìm kẻ nào cao không với tới phải không?”.

Tạ An tức cười nói: “Nếu thời gian quay trở lại, nghĩa phụ vẫn còn trẻ tuổi tuấn tú, nhất định không chịu bỏ qua mà bái dưới quần hồng của Thiên Thiên”.

Đi sau thống khổ là tư vị của khoái lạc. Hầu như trong đám vương

tôn công tử phát điên phát rồ vì Thiên Thiên trong thành Kiến Khang, cho đến hiện giờ vẫn chưa có kẻ nào lọt vào mắt xanh của nàng. Nghe đâu ngày hôm qua bọn Tư Mã Nguyên Hiển vì làm náo loạn gây phiền phức cho Thiên Thiên, kết quả là không còn chút mặt mũi nào bỏ đi, trở thành chuyện đàm tiếu ở Kiến Khang.

Tư Mã Nguyên Hiển là trưởng tử của Tư Mã Đạo Tử, cậy vào kiếm thuật được chân truyền từ Tư Mã Đạo Tử, gia thế hiển hách, kéo bè kết đảng hoành hành bá đạo ở Kiến Khang, người người đều nể sợ.

Kỷ Thiên Thiên nét mặt lộ vẻ coi thường, như không có chuyện gì nói: “Đa tạ nghĩa phụ quan tâm Thiên Thiên, xin người đừng nhắc đến tên gã để khỏi làm mất hứng đêm nay”.

Tạ An cười nhẹ: “Ngày mai ta sẽ sai người tới bảo Tư Mã Đạo Tử, nói hắn phải quản giáo nhi tử, không được quấy rầy con gái ngoan của Tạ An ta”.

Kỷ Thiên Thiên cúi đầu không nói gì.

Tạ An ngạc nhiên nói: “Thiên Thiên còn có tâm sự gì sao?”.

Kỷ Thiên Thiên ngẩng đầu nhìn lên, trong mắt hiện vẻ u buồn, nhẹ nhàng nói: “Thiên Thiên đang lo lắng rồi đây! Nghĩa phụ xưa nay chưa từng bao giờ trực tiếp xen vào công chuyện của Thiên Thiên, lần này khiến nữ nhi cảm thấy chuyện không phải tầm thường”.

Tạ An cười nhẹ: “Người ta ai cũng muốn có sự thay đổi, sẽ tùy thời thế mà thay đổi. Nhiều năm nay, nghĩa phụ luôn theo đuổi hoàng lão chi thuật, thanh tĩnh chí hư, giữ

mình khiêm cung, không ngờ hiện tại lại thành ra tập trung quân chính đại quyền vào tay, quyền lực là thứ vô cùng nguy hiểm, thịnh quá rồi sẽ đến suy, không có lấy một ngày yên ổn, vì vậy mới nhân cơ hội hiện tại còn chút năng lực vì Thiên Thiên làm bớt đi chuyện nhọc lòng”.

Kỷ Thiên Thiên tấm thân mảnh dẻ khẽ run rẩy, trầm ngâm khá lâu, thổn thức nói: “Nghĩa phụ chẳng lẽ muốn nhắc nhở nữ nhi sao?”.

Tạ An gật đầu nói: “Trận này nếu bại thì chẳng nói làm gì, nhược may mắn mà thắng, Kiến Khang sẽ biến thành nơi không ở lâu được, với ta và con đều như thế. Ngày trước nghĩa phụ rời Đông Sơn trở lại triều đình, đành từ giã đời sống tiêu dao nơi sơn dã, cũng chỉ vì không có chọn lựa nào khác. Hiện tại vì quyền vị tối cao mà nhụt chí muốn lui, nhưng cũng không thể như ý, là vì vinh nhục của gia tộc”.

Kỷ Thiên Thiên lộ vẻ sùng bái trong cặp mắt đẹp, dịu dàng nói: “Nghĩa phụ là người phi thường, tất có trí tuệ phi thường, Thiên Thiên đã thụ giáo rồi! Nhất định không dám sơ thất”.

Tạ An khẽ than: “Bất luận kẻ nào đương chính, cũng không dám bắt bí Tạ gia chúng ta, một ngày Tạ Huyền còn tại vị, kẻ nào to gan bằng trời trước khi đối phó Tạ gia cũng phải suy đi nghĩ lại kỹ càng. Ta chỉ duy nhất không an tâm về cô con gái ngoan ngoãn này thôi”.

Kỷ Thiên Thiên hai mắt hồng lên, cúi đầu nói: “Nghĩa phụ không cần lo lắng, ngày mà lão nhân gia người ly khai Kiến An, cũng là lúc nữ nhi thượng lộ. Không có nghĩa phụ, Kiến Khang chẳng còn gì khiến nữ nhi lưu luyến nữa”.

Ngữ điệu trong giọng nói của Tạ An, phảng phất có tư vị của lời di ngôn, khiến con tim nàng run lên, khơi lên một cảm giác hết sức bất tường.

Sau khi Đại Tấn nam thiên, Vương Đạo và Tạ An là hai vị lưỡng triều hiền tướng, cùng nhau vì Đại Tấn kiến lập cục diện ổn định, trong thời gian phát sinh loạn Vương Đôn và loạn Tô Tuấn, từng mang quân vây công Kiến Khang, gây ra nạn lớn, tuy rằng đã dẹp được loạn, nhưng Tấn thất nguyên khí thương tổn nặng nề, toàn là do Tạ An rời nơi ẩn dật, làm chủ triều chính, làm cho Tấn triều đạt được cục diện trên dưới một lòng đoàn kết chưa từng có, tình huống phát triển tốt đẹp này lại vì đại quân Phù Kiên kéo đến, Tấn thất đối với quyền thần đại tướng mang lòng nghi kỵ mà tan vỡ hoàn toàn. Tạ An là người nhìn xa trông rộng hiếm có trong gần trăm năm nay, mặc dù dự kiến Tần quân Phù Kiên nam lai, cũng hiểu rõ hình thế biến hóa sau chiến cục thắng hoặc bại, sớm đã có dự liệu, không hề kỳ vọng, cũng không mất hy vọng, chỉ cứ người thực việc thực nói điều đáng nói.

Kỷ Thiên Thiên đối với tâm sự của ông còn hiểu rõ hơn Tạ Huyền hay Tạ Thạch, cũng cảm thấy nỗi bi ai và sự bất lực của ông đối với Đại Tấn.

Nàng hạ giọng nói: “Nghĩa phụ với việc Đông Sơn tái phục phải chăng có điều hối hận?”.

Tạ An mỉm cười: “Nhiều năm nay, mới có người dám hỏi ta câu này. Ta hối hận chăng?”.

Song mục lộ vẻ xa xôi, thở dài, ngưng lại trong im lặng.

Đúng như Tạ An đã nói, ông căn bản không được chọn lựa, năm đó mấy người anh em họ của ông Tạ Thượng và Tạ Dịch kế tiếp nhau qua đời, thân đệ Tạ Mặc binh bại bị phế thành thứ dân, Tạ Thạch quyền vị không cao, nếu lấy tài năng của ông ta mà xét, sợ cũng khó làm nên chuyện lớn, nếu ông không chịu đại biểu cho Tạ gia ra làm quan, Tạ gia sẽ thiếu người kế tiếp, trở thành suy môn, vì toàn thể Tạ gia vinh nhục thăng trầm, ông không thể đứng ngoài.

Kỷ Thiên Thiên nhẹ nhàng: “Để nữ nhi lại tấu một khúc cho nghĩa phụ giải sầu được không?”.

Tạ An đang muốn kêu “hảo”, còn muốn uống thêm mấy ly, thanh âm Tống Bi Phong đã từ ngoài cửa vọng vào: “Bẩm đại nhân, Tư Mã Nguyên Hiển cầu kiến Thiên Thiên tiểu thư”.
Thiên Thiên nghe vậy, lông mày nhăn tít. Tạ An không vui nói: “Hắn chẳng lẽ không biết ta đang ở đây?”.

Tống Bi Phong nói: “Thẩm lão bản đã nói rất rõ ràng, Nguyên Hiển công tử vẫn kiên trì đòi mang một phần lễ vật dâng lên Thiên Thiên tiểu thư, nói là để bồi tội”.

Tạ An lạnh lùng nói: “Nếu hắn không chịu mang lễ về, hãy mời đám người mang lễ của hắn bò ra ngoài. Ngươi hãy nhớ một điều, nhắc lại thật rõ không được để thiếu một lời nào ta đã nói, ngoài ra tất cả do ngươi lo liệu, chỉ cần đừng đả thương tính mệnh hắn là được”.

Tống Bi Phong không nói một lời, lãnh mệnh đi ra.

Tống Bi Phong hạ giọng nói: “Đại nhân đêm nay trùng trùng tâm sự, phải chăng vì thắng bại của cuộc chiến chưa tính được?”.

Chú thích:
1- Tạm dịch: giang sơn gấm vóc đọng lại trong cảnh mưa bụi trên mặt hồ yên tĩnh, vương hầu sự nghiệp thảy đều giống như một cuộc cờ.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 13
Thiếu mất một chút

Yến Phi và Lưu Dụ từ trong đám loạn thạch trên một đỉnh núi ló đầu ra nhìn lên phía bắc, cả hai đều ngơ ngác như gà gỗ, hầu như không dám tin vào mắt mình.
Biên Hoang tập biến mất không thấy đâu, chắn ngang tầm mắt hai người là một dãy mộc trại cao đến ba trượng, kéo dài sang hai bên tả hữu, một bên đến tận bờ tây Dĩnh Thủy.
Bên ngoài mộc trại là một khoảnh đất trống rộng tới nửa dặm, cây cối đều bị chặt trụi, có thể là để lấy gỗ dựng trại, đồng thời thi hành biện pháp phòng vệ, phòng địch nhân tiếp cận mà không biết.
Bên ngoài mộc trại kiên cố cứ cách nhau ba trượng thiết lập một tòa vọng lâu tiễn, bên trên đều có Tần binh trấn giữ, trước mắt có thể nhìn thấy hàng trăm tòa vọng lâu như vậy.
Hai tòa vọng lâu lớn nhất giáp với Dĩnh Thủy có thể gọi là mộc bảo, lưỡng bảo có thể nâng hạ đại mộc ngăn sông. Bờ đông Dĩnh Thủy cũng có mộc trại hình thức giống như thế.
Trên hàng rào bên ngoài mộc trại treo đầy phong đăng chiếu sáng như ban ngày, chỉ có kẻ nào muốn chết mới dám vượt qua rào gỗ trèo vào. Gần Dĩnh Thủy mở ra một đại môn đủ cho mười kỵ mã đồng hành, lính canh gần trăm người, trang bị đầy đủ.
Lúc này, một đoàn kỵ binh từ đại môn mở rộng phóng ra, theo Dĩnh Thủy tiến về phía nam, tựa hồ đang tiến hành nhiệm vụ tuần đêm.
Giao thông thủy lộ và đường quan đạo gần bờ sông đều bị cắt đứt hoàn toàn.
Hai gã nhìn đến khắp người nổi gai ốc, một lúc lâu không nghĩ được biện pháp nào thỏa đáng. Ý định lúc đầu tiềm nhập hoàn toàn phá

sản.
Yến Phi cười khổ: “Ta đã ước hẹn cùng Thác Bạt Khuê lưu lại ám ký tại gốc cây bách kia, giờ thì đã biến thành cọc lều rồi còn gì”.
Lưu Dụ cũng khổ sở nói: “Quả là uy thế của đại quân trăm vạn, đổi lại là chúng ta, cho dù toàn quân tham gia ngày đêm nỗ lực không nghỉ, nếu không đủ mười ngày đừng mong hoàn thành mộc trại phòng tuyến bề ngang hàng chục dặm thế này”.Yến Phi một ý nghĩ loé lên trong đầu, hỏi: “Ta rời khỏi Biên hoang tập chỉ chừng ba bốn ngày, lúc đó tiên phong của Tần quân mới tới, với trăm vạn hùng sư, làm kiểu gì mà trong thời gian ngắn ngủi có thể hành quân tới hết được?”.
Lưu Dụ vỗ trán gật đầu nói: “Nói như vậy cần ít nhất năm ngày đến hai mươi ngày mới hoàn thành việc chuyên chở lương thảo xe cộ mọi thứ, khả năng hai ba chục vạn người tới bên trong tập cũng mất tương đương thời gian tương đương như vậy. Nếu dùng toàn bộ người tham gia kiến thiết công sự mới có thể hoàn thành quy mô này trong thời gian ngắn như vậy. Nếu trong tay ta có vài vạn quân mã, sẽ dùng hỏa tiễn đốt cháy mộc trại, thừa cơ đối phương mệt mỏi đột kích, bảo đảm sẽ có một trường chiến thắng ngoạn mục lắm”.
Yến Phi trầm giọng nói: “Phù Dung vì sao mà phải làm thế?”.
Lưu Dụ ngửa mặt nhìn trời, song mục thần quang lấp loáng, nghĩ kỹ rồi nói: “Nếu tại các điểm cao bên ngoài mộc trại dựng thêm một số tiểu trại, có thể tăng gấp bội năng lực phòng thủ của Biên Hoang tập, trở nên vững như thành đồng, tiến có thể công, thối có thể thủ, khiến Biên Hoang tập trở thành cứ điểm trọng yếu của Biên Hoang, bảo đảm đường vận lương an toàn. Giả như tiền tuyến thất lợi, lập tức có thể lui về cố thủ nơi này. Nếu quân Tần đoạt được Thọ Dương, hai bên hỗ trợ lẫn nhau, thế mới là chiến lược cao minh”.
Yến Phi đã minh bạch, bách vạn đại quân giống như một con quái vật khổng lồ tự nó cũng vô pháp kiểm soát chân tay mình, nếu như tại trung tâm Biên Hoang thiết lập cứ điểm, vừa làm nơi tồn trữ lương thảo xe cộ, vừa có thể tùy tình hình tác chiến ở tiền tuyến mà tiếp viện hay yểm trợ.
Lưu Dụ chợt hoàn toàn tin tưởng thốt: “Nếu ta đoán không lầm, người Tần chỉ kiến lập mộc trại phòng vệ ở phía nam cùng con đập gỗ ngăn sông, phía bên còn lại vẫn rất rậm rạp, chỉ cần chúng ta vòng qua tiền trại, là có thể tiềm nhập vào phía bên kia”.
Yến Phi quay phắt lại nhìn ra phía sau, Lưu Dụ cũng bật dậy cùng gã nhìn về đằng sau, trên sườn núi dốc về phía nam, dưới ánh trăng chỉ thấy cành lá rung rinh, gió thổi phần phật, không thấy gì lạ.Yến Phi

tiếp ánh mắt dò hỏi của Lưu Dụ nói: “Hoặc giả ta nghe lầm, lại cho rằng có người tới tập kích”.
Lưu Dụ hít sâu một hơi: “Không chừng là Lư Tuần hay An Ngọc Tình đã tới”.
Yến Phi quan sát bầu trời, không thấy Thiên nhãn của Khất Phục Quốc Nhân, cũng cảm thấy nhẹ nhõm hơn, nói: “Sắp sáng rồi, chúng ta cũng chẳng có cách nào hơn. Huynh đệ, đi thôi!”.
Tư Mã Nguyên Hiển kế thừa hình thể cao lớn uy võ của Tư Mã Đạo Tử, diện mạo anh tuấn, khoảng hai mươi tuổi, chánh thị một trang niên thiếu đầy hứa hẹn, kèm theo nhất thân y phục võ sĩ cắt may tinh xảo, đáng là người trong mộng của các thiếu nữ, đáng tiếc mục quang âm u, thần tình kiêu ngạo, tựa hồ người thiên hạ đều thua kém mình, chỉ đáng đặt dưới gót chân, khiến cho khó có ai có hảo cảm. Bất quá hắn chỉ là hạng hữu dũng vô mưu, tuổi còn trẻ đã đầy bụng xấu xa, giống như cha hắn sung mãn dã tâm, cứ dứt khoát phải giày xéo kẻ khác, lại dựa vào một lũ mất dạy gọi là “Kiến Khang thất công tử”, hắn chính là long đầu của bọn này, tụ bè kết đảng, hoành hành khắp vùng Giang Tả.
Lúc này hắn đang ngồi trong chính sảnh của Tần Hoài lâu, phía sau có bảy tám gã thân tùy, nét mặt trơ khấc, nghe Thẩm lão bản của Tần Hoài lâu đang xuôi tay cung thân tận lời giải thích, vẫn không hề động dung.
Tân khách xung quanh thấy tình thế bất diệu, nếu chẳng lập tức thoái lui, cũng vội vàng len lén đi qua, tìm đến các nhã viện sương phòng khác.
Tống Bi Phong bước vào chính sảnh, Tư Mã Nguyên Hiển cùng lũ thân tùy lập tức hướng mục quang tới, thần sắc bất thiện.
Tống Bi Phong vẻ mặt bình tĩnh, đi thẳng tới trước mặt Tư Mã Nguyên Hiển, thi lễ xong lạnh lùng nói: “An công sai Bi Phong đại diện Thiên Thiên tiểu thư tới nhận lễ vật của Nguyên Hiển công tử”.
Tư Mã Nguyên Hiển song mục loé lên sắc giận dữ, nhưng vẫn giữ thần thái bình tĩnh, nhíu mày nói: “Nguyên Hiển đương nhiên không dám quấy rầy An công, bất quá Nguyên Hiển mong được bồi tội trước mặt Thiên Thiên tiểu thư, hy vọng An công có thể tạo chút phương tiện, để Thiên Thiên tiểu thư ban ơn cho gặp”.
Tống Bi Phong bề ngoài không biểu hiện gì, nhưng trong lòng đột nhiên hết sức giận dữ, dù cho Tư Mã Đạo Tử tới gặp Tạ An, cũng không dám mạo phạm. Tư Mã Nguyên Hiển bất luận thân phận đia vị đều kém xa, lấy đâu ra tư cách nói chuyện cùng Tạ An, làm sao bỗng nhiên dám khoa trương đến thế, chẳng trách ngày thường Tạ An vốn

thản nhiên đối với những chuyện thường nhật, lần này lại giận dữ như thế.
Tống Bi Phong nghĩ tới lời dặn dò của Tạ An, lập tức thần tình bất động, nói: “An công đã phân phó, nếu Nguyên Hiển công tử không nguyện ý mang lễ vật giao Bi Phong đưa lên Thiên Thiên tiểu thư, sẽ thỉnh các người cùng Nguyên Hiển công tử mang lễ bò ra khỏi Tần Hoài lâu”.
Tư Mã Nguyên Hiển lập tức biến sắc, không nghĩ Tạ An vốn luôn ôn hòa nho nhã lại không lưu chút dư địa nào cho hắn, còn chưa kịp phát tác, trong đám thân tùy phía sau đã có hai kẻ bạt kiếm nhảy ra, gào to: “Nô tài muốn chết!”. Vung kiếm nhằm đầu Tống Bi Phong chém tới, khiến cho Thẩm lão đứng bên hoảng sợ ngã ra đằng sau.
Bất luận Tư Mã Nguyên Hiển cậy thế cha ra làm sao, vẫn hiểu rõ không thể động võ với tùy tướng của Tạ An, đang muốn hét chúng ngừng tay, thì sự việc đã kết thúc.
Tống Bi Phong trường kiếm sau lưng rời khỏi vỏ nhanh như điện, ngay lập tức hàn khí dàn dụa, kiếm khí lạnh buốt giăng đầy trước mắt Tư Mã Nguyên Hiển, như thể hữu hình.
Bao gồm cả Tư Mã Nguyên Hiển, người nào người nấy đều cảm giác không thể cử động, hóa thành mục tiêu công kích của kiếm khí, kiếm pháp quả là kinh nhân.
Mọi người tuy từ lâu nghe danh Tống Bi Phong cùng kiếm pháp của hắn, nhưng chưa ai từng coi qua hắn xuất thủ, vì vậy cũng không hề để vào lòng, đến lúc này mới được lãnh giáo thủ đoạn của hắn.
Tiếng la thảm cất lên, hai kẻ công kích loạng choạng lui lại, hai thanh trường kiếm rơi loảng xoảng xuống đất, kiếm vẫn còn trong tay, chỉ có điều cả cánh tay đã chào tạm biệt chủ nhân, máu huyết phun ra thành vũng bao trùm cả hai cánh tay bị chặt đứt, thật khiến người thấy phải kinh hoàng.
“Tang”.
Tống Bi Phong tra kiếm vào vỏ, thần sắc thản nhiên như không có chuyện gì, thung dung nhìn vào khuôn mặt cắt không còn hạt máu của Tư Mã Nguyên Hiển, đột nhiên nói: “An công đã phân phó, dù cho Bi Phong có phải mất mạng, Bi Phong cũng sẽ tận lực vì người làm cho thỏa đáng”.
Tư Mã Nguyên Hiển thấy thủ hạ đang vội vã băng bó cho mấy kẻ bị thương, tuy hận không thể bạt kiếm chém kiếm thủ đáng sợ trước mặt nát như tương, nhưng hiểu rõ dù chơi trò quần khởi vây công, sợ cũng không ăn thua gì. Cho dù lão gia của hắn đích thân xuất mã, đơn đả độc đấu cũng không chắc đã thắng nổi. Lập tức đứng lên,

căm hận hét to: “Chẳng cần gì hết, chúng ta đi!”. Sải bước đi ra, chợt quay lại chỉ vào mặt Tống Bi Phong nói: “Tống Bi Phong, hãy nhớ ta, món nợ này sẽ có ngày ta trả ngươi gấp bội!”.
Tống Bi Phong cười ha hả, cứ coi như không, xoay người đi mất, để lại Tư Mã Nguyên Hiển cùng thủ hạ căm tức đến xanh lè mặt mũi.
Đúng như Lưu Dụ dự liệu, ranh giới phía bắc Biên Hoang tập vẫn còn trong giai đoạn phạt cây, hàng rào gỗ phía tây mới chỉ hoàn thành chưa tới một nửa, nhưng nếu công trình hoàn thành, sẽ bao quát toàn bộ Biên Hoang tập trong một đại mộc trại, khoảng đất trống hai bờ Dĩnh Thủy cũng nằm trong phạm vi mộc trại, dòng sông sẽ xuyên qua mộc trại chảy về nam.
Tây nam Biên Hoang tập, bờ đông Dĩnh Thủy, lều trướng san sát, không ngừng có thuyền từ thượng du ghé qua, trên bến thuyền Biên Hoang tập có chừng trăm chiếc thuyền lớn nhỏ, khắp nơi treo đèn, chiếu lên Biên Hoang tập từ trong ra ngoài sáng như ban ngày.
Có tới hàng vạn hoang nhân và Tần binh đang miệt mài đốn cây chuyển gỗ, hoang nhân đều là bang chúng Hồ bang thuộc Biên Hoang tập trước đây, nếu chúng biết sẽ bị bắt buộc ngày đêm làm việc khổ sở như thế này, chỉ sợ đã học theo Hán nhân chuồn đi rồi, có điều bây giờ hối cũng muộn.
Hoang nhân thuộc các bang hội đương nhiên áo quần thường phục, Tần binh thì cũng cởi bỏ áo giáp, động thủ tác nghiệp, lại còn có kẻ mang lợi khí chặt cây, đây một đống, kia một đống, tình thế hỗn loạn, người người đều lộ vẻ mỏi mệt, cho dù ngay trước mặt có người đi qua, cũng chẳng có hơi sức và thời gian đâu mà để ý.
Lưu Dụ và Yến Phi phục trong một bụi cây trên sườn dốc quan sát tình thế. Khu vực phạt cây tuy hỗn loạn, nhưng hai bên đông, bắc tường rào của Biên hoang tập lại được canh phòng nghiêm ngặt, trên đầu tường cao đều có Tần quân đứng gác.
Hai bên bờ Dĩnh Thủy việc phòng vệ càng khẩn trương, chòi gác đặt khắp nơi. Lưu Dụ đau đầu nói: “Giá mà có một cơn mưa rào thì tốt biết bao”.
Yến Phi nói: “Phương pháp duy nhất là theo mặt bắc Dĩnh Thủy lặn qua, rồi theo đường cống ngầm Cao Ngạn đã nói tiến vào tập”.
Lưu Dụ nhíu mày nói: “Khu vực chòi canh bố trí dọc theo hai bờ sông dài tới hai dặm, chúng ta không thể bế khí lâu như thế, nếu có thể đi dưới đáy nước nửa dặm đã là phi thường rồi”.
Yến Phi hỏi: “Lưu huynh chẳng lẽ không tinh thông thủy tính sao?”.
Lưu Dụ đáp: “Bỏ qua chuyện công phu, Yến huynh phải chăng nghĩ đến việc dùng công phu hoán khí bằng ống trúc dưới nước, trong

bao đeo sau lưng ta đã dự bị sẵn hai ống đồng, chỉ vì việc này phiêu lưu quá nên không dám nói ra”.
Yến Phi ngạc nhiên: “Vì sao lại có đến hai cái như thế?”.
Lưu Dụ nói:”Ta sinh tính cẩn thận, cái ống đồng này là dự bị cho Cao Ngạn, lại còn có hai bộ y phục của Tần binh, phương tiện dùng để thâm nhập địch doanh, tất cả đều được bao kín không sợ ngấm nước”.
Yến Phi nói: “Huynh không những cẩn thận, mà còn suy nghĩ chu toàn, chuẩn bị đầy đủ. Coi kìa! bắt đầu có người nào đẩy vứt các thân cây trôi theo bờ sông, có lẽ dùng cho việc kiến trúc đài quan sát, nếu chúng ta thay họ phụ trách vận chuyển gỗ thì thế nào nhỉ? không chừng có thể bớt mạo hiểm, đến thẳng được cửa cống ngầm nọ”.
Trong tiếng cười khẽ, hai người chuồn nhanh tới khu đất có đám cây bị chặt phá.
o0o
Chỉ còn chừng nửa giờ nữa là trời sáng, Tạ Huyền mang Lưu Lao Chi cùng khoảng một trăm thân binh cưỡi ngựa phi nhanh trên đường quan đạo, bọn họ vừa gặp toán quân hộ tống Đại Yên ngọc tỷ, Tạ Huyền tự mình đã xem xét kỹ, rõ ràng là đồ thật, càng khẳng định ý nghĩa trọng đại của chuyến đi này. Trận chiến này đối với Tấn thất mà nói, ắt phải thắng chứ không được bại, đối với Tạ gia lại càng không thắng không được, bằng không cơ nghiệp khổ công gầy dựng bấy lâu của Tạ gia sẽ phút chốc tan tành.
Kể từ khi nhà Tấn khai quốc tới nay, Tạ gia tuy đời nào cũng có người tài, triều nào cũng có quan chức, nhưng so với một vài gia tộc lừng danh đương thời, lịch sử của họ Tạ không phải là lâu đời, một số gia tộc từ đời Hán đã sớm có công danh lẫy lừng, còn Tạ gia phải tới thời Tào Ngụy mới có người làm quan, chỉ là chủ quản đồn điền, trung lang tướng, không phải chức quan hiển hách gì, đến thời Tấn sơ, tằng tổ của Tạ Huyền mới đạt được danh vị “thạc nho”, thành quốc tử bác sĩ, vì gia tộc mà gây dựng địa vị. Tuy rằng danh khí Tạ gia bắt đầu khởi phát, nhưng cũng phải chờ đến đời Tạ Côn là tổ phụ Tạ Huyền, ông mặc dù không lập được công lao sự nghiệp to lớn với triều đình, nhưng là một nhà huyền học xuất chúng, danh tiếng của họ Tạ chính từ nơi ông mà bùng phát.
Gánh nặng trên vai Tạ Huyền chính là nếu không cẩn thận còn liên quan đến sự tồn tại hay diệt vong của nhà Tấn, đến vinh nhục của gia tộc, mà cả tới sự trỗi sụt của Ô Y hào môn thuộc về Vương, Tạ lưỡng gia.
Câu nói của Tạ An “cuộc sống thi tửu phong lưu chỉ có một đi không

trở lại” bất giác lại vang lên trong đầu Tạ Huyền.
o0o
Mây đen che kín vầng trăng sáng, Lưu Dụ và Yến Phi áo quần bẩn thỉu mặt mũi nhem nhuốc trà trộn trong đám người chuyển gỗ, hợp lực khiêng một thân gỗ to như cánh tay trơ trụi, dài tới hai trượng, tìm nơi ánh đèn lửa chiếu không tới, từ từ men theo bờ sông phía đông Dĩnh thủy bên cạnh bến sông Biên Hoang tập mà đi.
Hai người đang lúc khấp khởi vì thành công, bỗng nhiên sau một đống gỗ xuất hiện một bóng người, giơ tay ngăn lại nói: “Dừng bước”.
Hai gã cảm thấy hết sức không ổn, định thần nhìn kỹ, chỉ thấy một khuôn mặt trét đầy bùn đất, dưới vành mũ kéo xuống thấp lộ ra một cặp mắt to đẹp long lanh như nước hồ thu, chớp chớp yêu kiều ngắm nghía hai người, đầy vẻ đắc ý.
Dù đã cố hết sức trấn định, nhưng hai gã vẫn hồn phi phách tán, âm thầm kêu khẽ: “Hỏng bét!”.
Nếu chẳng phải An Ngọc Tình đại yêu nữ thì còn là ai?
An Ngọc Tình dịch lại phía Yến Phi cảnh cáo: “Không được ném bỏ thân gỗ, Thái Bình ngọc bội trong tay ai, mau khai thật ra, nếu không ta sẽ kêu to có gian tế”.
Yến Phi nhìn thẳng vào cặp mắt to của ả, nén hồi hộp nói: “Chúng ta đương nhiên là gian tế, chẳng lẽ An tiểu thư không phải, làm kinh động kẻ khác cũng chẳng phải là chuyện gì tốt đối với ngươi”.
An Ngọc Tình khẽ nhún vai nói: “Quá lắm là nhất phách lưỡng tán, coi xem ai chuồn nhanh hơn, bất quá hảo sự mà các ngươi giả ma giả quỷ định làm chắc chắn sẽ hỏng bét, Ha ha! Không hơi đâu mà nói chuyện tầm phào với các ngươi, mau mang đồ giao ra đây”.
Lưu Dụ thầm kêu khổ, trời đã bắt đầu sáng, bọn họ không còn thời gian dây dưa với ả, ủ rũ nói: “ Đồ vật đã bị người ta cướp đi rồi”.
Bốn phía mọi người đều bận công bận việc, chỉ có bọn họ đứng đó nói chuyện, may lại có một đống gỗ che khuất, không sợ có kẻ dòm ngó.
An Ngọc Tình giận dữ nói: “Tin vào mồm ngươi mới lạ chứ! Cho ngươi cơ hội cuối cùng, nếu không ta sẽ la lên đấy!”.
Yến Phi vội nói: “Bọn ta đã xem qua ngọc bội, có thể mô tả lại đồ hình ký tải trên đó, chỉ là mấy nét hình thế sơn thủy thôi mà!”.
Lưu Dụ cũng trổ miệng lưỡi: “Chỉ mong tiểu thư chịu nhượng lộ, bọn ta tất không nuốt lời”.
An Ngọc Tình đang muốn nói, bỗng nghe âm thanh rít lên trên đầu, ba người kinh hãi nhìn lên, một vật thể hình cầu to cỡ hạt đào bay tới

trên đầu bọn họ, cao hơn tầm tay với, liền nổ tung hóa thành một chùm sáng màu hồng chiếu rọi xung quanh, chiếu lên ba người làm rõ tới từng sợi tóc, thu hút hàng ngàn cặp mắt hướng lại. “Có gian tế!”.
Có ai đấy hét lên, mường tượng như giọng Lư Tuần.
Ba người nhìn ngó xung quanh, tứ phía đã vang lên tiếng vó ngựa, ba đội kỵ binh tuần tra đang lao tới như lang như hổ.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 14
Hiểm tử hoàn sinh

Yến Phi thầm kêu khổ, từ sau khi mẫu thân qua đời, gã hiếm khi chịu tham gia công chuyện của người khác, vậy mà lại phải kết thúc cuộc đời kiểu này. Khi nghe tin quân Tần nam lai, gã từng có ý định tuẫn thân vì Biên Hoang tập, muốn kết thúc sinh mệnh theo cách như vậy. Thế nhưng đến lúc sinh tử quan đầu, sanh mệnh bản thân lại tự có một thứ lực lượng nào đó, khiến gã tự mình liên tục viện cớ nọ kia vì sự sanh tồn mà chiến đấu mãnh liệt.
Trong lúc cùng Thác Bạt Khuê đào thoát khỏi Biên Hoang tập, gã có cảm giác như sống lại. Gã sở dĩ đáp ứng giúp Thác Bạt Khuê đối phó Phù Kiên, cố nhiên vì Phù Kiên là kẻ địch chung của gã và Thác Bạt Khuê, vì Thác Bạt Khuê là thân tộc của gã, nhưng còn vì trong tâm tình gã đã có những biến đổi vi diệu, hy vọng trong đời ít nhất cũng làm được một chuyện gì đó bản thân cho là có ý nghĩa.
Chỉ hận đã để cho Lư Tuần yêu đạo nhúng tay vào như thế, Thác Bạt Khuê sống chết còn chưa rõ, nhất thời tâm trí mơ hồ, đối với đám Tần binh đang ào ào xông tới như không hề có chút quan hệ gì.
Lưu Dụ trái lại hết sức kinh hãi, gã không giống Yến Phi ở chỗ vô cớ nảy sinh cảm xúc vô vị, lập tức tạm thời vứt bỏ chuyện thành bại nhiệm vụ, trong một sát na đã mau chóng quét ánh mắt ước lượng hình thế, dự liệu biện pháp ứng biến cứu mạng.
Lúc này bọn họ chỉ cách Dĩnh Thủy hơn ba chục trượng, đại địch trước mắt lúc này, nhất là phòng tuyến bảo vệ phía Dĩnh Thủy hết sức nghiêm mật, nếu theo hướng đó đào tẩu chẳng khác gì tự chui đầu vào lưới, dù rằng có thể mở đường máu lao xuống sông, vẫn khó tránh khỏi bị Tần quân hai bên bờ sông dùng cung cứng tên

mạnh bắn chết.
Biên Hoang tập phía bên kia lại càng không thể trông mong gì, lúc này đã có tới hàng trăm lính Tần đang từ hướng đó ùn ùn kéo tới, phong tỏa hoàn toàn đường nhập tập, đường này rõ ràng không thông rồi.
Theo hướng bắc, có ba đội kỵ binh tuần tra, mỗi đội chừng năm chục người đang quất ngựa ầm ầm phi tới, có hai đội chính theo hướng đó lao đến, nếu chọn hướng này đào tẩu chẳng khác nào tự sát. Tài cưỡi ngựa bắn cung của Hồ binh thì không thể đùa được. Đội tuần tra khinh kỵ còn lại đang từ góc phía tây phi đến, như vậy nếu không tính đến hoang nhân đang đốn gỗ hay lính Tần xây dựng công sự, miễn cưỡng có thể nói phía tây còn có khuyết khẩu để chạy trốn, chỉ hận đó lại chính là phương hướng có tiếng hô hoán của Lư Tuần truyền lại. Cho dù có thể xông qua cửa quan này của Lư Tuần, còn phải chạy trốn vong mạng mới mong thoát khỏi khoái kỵ của Tần quân truy tìm, khả năng giữ mạng không dễ dàng chút nào, chưa nói đến chuyện còn phải hoàn thành sứ mệnh liên quan đến sự tồn vong của nam Tấn.
Nhất thời dù Lưu Dụ là người trầm ổn đa trí, cũng cảm thấy kế cùng lực kiệt, không biết nên làm thế nào thoát khỏi cảm giác tuyệt vọng, lại nữa thời gian không cho phép gã nghĩ ngợi lâu.
Xung quanh đó hoang nhân và cả lính công binh mệt mỏi không chịu thấu nhao nhao bỏ công bỏ việc chạy trốn lung tung, tránh khỏi tai bay vạ gió, nhất thời tình thế hỗn loạn đến cực điểm.
Lưu Dụ quay nhìn An ngọc Tình, lúc này ở gần bọn họ nhất là đội kỵ binh từ khoảng ba trăm bộ lao đến, thời gian không thể trì hoãn, người đẹp bỗng lộ xuất một nét cười ngụy dị, Lưu Dụ phát hiện ra điều này đang hết sức nghi hoặc, bỗng nghe một âm thanh “ba”, một vầng khói tím đen bộc phát phía trước mặt ả, mau chóng khuếch tán, trước tiên che kín thân hình ả, tiếp đó là trùm kín gã và Yến Phi hai người. Khói tím dần dần lan tỏa ra ngoài.
Một vị chua chua xộc lên, Lưu Dụ vội bế hô hấp, lập tức có quyết định, hướng về phía có bóng Yến Phi thấp thoáng hét to: “Xuống nước!”.
Yến Phi bị hơi khói của An Ngọc Tình che mắt cùng tiếng thét của Lưu Dụ làm vụt tỉnh lại, thầm khen Lưu Dụ lâm nguy bất loạn, suy nghĩ chu toàn.
Cần biết khi đó phóng hơi khói là thủ đoạn của An Ngọc Tình định khống chế hành động của hai người, ả muốn tiến lên phía bắc, người khác tất không được về nam, lợi dụng mê vụ của mình thoát thân,

hiện tại Lưu Dụ bằng một câu nói như vậy, xem như thương lượng cùng An Ngọc Tình, sự thực lại đề tỉnh Yến Phi, nhất thiết hành động theo kế hoạch đã định, không lo bị An Ngọc Tình phát hiện họ đã theo đường thủy tiềm nhập Biên Hoang tập.
An ngọc Tình chưa kịp biểu thị ý tứ, hai người sớm đã tâm lãnh thần hội, cùng vận kình quăng mạnh thân cây trong tay về phía kỵ mã gần nhất, đồng thời lao ngay về hướng Dĩnh Thủy.
Khói mù lúc này đã khuếch tán ra ngoài mười trượng, hoàn toàn che kín thân hình ba người, An Ngọc Tình khẽ thóa mạ một câu, chẳng thể không theo sau hai người, một là có Lư Tuần chắc đang núp đâu đó bên cạnh, hai là vì hai người có trong tay thứ mà ả nhất quyết đoạt được, bất kỳ vì nguyên nhân nào trong tình huống này, nữ nhân xảo quyệt này cũng buộc phải cùng họ tiến thoái.
Trong tiếng xé gió, hơn chục mũi kình tiễn bắn vào khoảng đất trống ba người vừa đứng bị trùm trong màn sương khói, tiếp đó là tiếng la hoảng của đối phương bị thân cây văng trúng người ngựa ngã lỏng chỏng.
“Ba!”.
Một đám khói lại bùng lên cách bờ Dĩnh Thủy bảy tám trượng, khói tím lan tỏa ra bốn phía với tốc độ kinh người, khu vực phạt cây vốn loạn càng thêm loạn, hoang nhân và lính công binh mỏi mệt không chịu nổi bỏ chạy tứ tán, trở thành chướng ngại đối với cả kỵ mã và bộ binh Tần, lại thêm hơi khói mang mùi vị chua chát khó đối phó, khiến người ta nghĩ đến khả năng là một loại độc khí nào đấy, đồng thời Tần quân vốn mệt mỏi, người nào người nấy mang tâm cố kỵ, chỉ dám đứng ngoài phạm vi làn khói hư trương thanh thế.
Sương khói trong chốc lát đã bao phủ bờ tây Dĩnh Thủy cả một vùng rộng hàng trăm bộ, gió thổi không tan, lại lan tỏa sang đối ngạn, che kín cả một khúc sông. Ánh lửa chiếu vào vùng sương khói lấp lánh, nhưng lại không đủ chiếu sáng cả vùng xung quanh, càng làm tăng thêm vẻ quỷ dị.
Ba người lúc này chỉ cách Dĩnh Thủy mươi trượng, trong chớp mắt là tới, hốt nhiên sau lưng sương tan khói tỏa, kình khí ập tới, Lư Tuần tựa như lệ quỷ đòi mạng ở đằng sau kêu to: “Hãy để ngọc bội lại!”.
An Ngọc Tình đi sau cùng cười tình tứ: “Trả cho ngươi đây!”. Ba mũi độc tật lê xếp thành hình chữ phẩm nhanh như điện xẹt bắn tới Lư Tuần đang lao tới trong đám sương khói mịt mù phía sau.
Yến Phi và Lưu Dụ thầm kêu hảo, nếu hai người này đánh nhau một trận, hai gã có thể ung dung theo Dĩnh Thủy chuồn vào Biên Hoang tập, không có An Ngọc Tình bên cạnh vướng chân vướng tay.

Sự thực là Lưu Dụ đã sớm có chủ ý, tới bờ sông sẽ một đao lén tập kích An Ngọc Tình, cho dù không đả thương được ả, cũng có thể khiến ả không thể cứ như oan hồn lằng nhằng quấy rối họ. Lưu Dụ có thể không như Yến Phi, coi việc hoàn thành nhiệm vụ là quan trọng nhất, tuy đối phương là một mỹ nữ thiên kiều bá mị, gã cũng tuyệt đối không mềm lòng.
Lư Tuần lạnh lùng nói: “Chỉ là tiểu kỹ cỏn con!”. Tốc độ truy đuổi không giảm mà tăng, ba mũi ám khí như lông bò lọt vào biển cả, vô ảnh vô tung, không chút ảnh hưởng tới hắn.
Ngoài ý liệu của hai gã, An Ngọc Tình cười duyên dáng: “Oan có đầu nợ có chủ, chuyện này vốn chẳng liên quan gì đến nô gia, ta sao phải khổ sở đứng giữa a!” Nói rồi dịch sang ngang nhường chỗ.
Chuyện này khiến Yến Phi hận yêu nữ thấu tim, với tốc độ của họ, thực ra có thể vượt lên trước Lư Tuần một bước nhảy xuống dòng Dĩnh Thủy đang chìm trong làn sương khói mịt mùng, nhưng nếu Lư Tuần truy theo họ dưới lòng sông, lúc ấy có trời mới biết hậu quả ra sao? Lại còn phải ứng phó với loạn tiễn của Tần binh bắn bừa xuống sông. Nghĩ tới đây, nhanh chóng dừng bước hướng về Lưu Dụ hét to: “Lưu huynh đi trước! Ta sẽ theo sau”.
Vừa nói Điệp Luyến Hoa đã ra khỏi vỏ, toàn lực chém một kiếm vào đôi quỷ trảo của Lư Tuần đang từ trong đám mê vụ vọt tới như từ địa phủ lên nhân gian tìm mạng. Kình khí mang theo khiến sương khói bao trùm thân hình gã cuộn lên không ngừng, kèm theo khí thế kinh nhân.
Lưu Dụ cười ha hả, xoay người, đao đã trong tay hét to: “Chúng ta cùng tiến cùng thoái!”.
Rồi huy đao chém ngang vào hữu trảo của Lư Tuần.
Lư Tuần cười lạnh: “Muốn chết!”.
Kình khí nổ rầm trời, Lư Tuần không thẹn là truyền nhân đắc ý của Thái Bình Thiên sư Tôn Ân, đến phút cuối cùng đã biến chiêu từ trảo thành phất, tụ phong mau lẹ bắn ra, phân biệt đánh vào đao kiếm của hai người, hắn toàn lực xuất thủ, hy vọng một chiêu đánh bật đao kiếm khỏi tay đối phương.
Chỉ cần coi hắn xuất phát truy đuổi sau mà tới trước, lại thêm đã được coi mấy thủ đoạn của hắn tại Nhữ Âm, Yến Phi đã sớm biết rõ lợi hại của Lư Tuần, lâm thời ngầm lưu lại mấy phần lực đạo, chờ tới khi Lư Tuần kích trúng kiếm chiêu, dương kình lập tức chuyển thành âm kình. Luận công lực của Lư Tuần, vì hắn phải phân xuất nửa phần kình khí đối phó với một đao lăng lệ của Lưu Dụ, cuối cùng một phất không ra đủ lực, để cho Điệp Luyến Hoa của Yến Phi len lỏi

quấn quít ập tới, lập tức khiến toàn bộ những biến hóa tiếp sau bị ngưng trệ, không thể lợi dụng được mấy cơ hội có thể ít nhất là đánh trọng thương một kẻ địch, tệ hại nhất là Yến Phi mau lẹ không kém gì Lưu Dụ, ngăn trở hoàn toàn không để hắn dùng thủ pháp tinh vi đối phó Lưu Dụ, chỉ còn mỗi cách cố sức ngạnh tiếp.
“Bồng!”.
Lưu Dụ một đao dùng toàn lực, mãnh liệt kích trúng tay áo bên trái của Lư Tuần, bị chấn mạnh lảo đảo lui một bước. Lư Tuần nhận một đao này toàn thân kịch chấn, khí huyết sôi trào, vì còn phải đối phó với Yến Phi nhất kiếm xảo đoạt thiên công cứ quấn quít theo cánh tay công lên, hốt hoảng co người bật ngược ra sau.
Hai gã một chiêu thành công, đâu còn do dự chút nào, đao kiếm liên thủ, kề vai xông qua mấy tên Tần binh không sợ chết trấn giữ bên bờ sông, lao xuống Dĩnh Thủy mà đi.
Lưu Dụ và Yến Phi kẻ trước người sau lặn xuống lòng sông, toàn lực lướt tới phía trước, một mặt đề phòng loạn tiễn của địch nhân hai bên bờ, còn lo ngại Lư Tuần hoặc An Ngọc Tuần bám theo đằng sau.
Lúc này khói mù đã bao trùm toàn bộ khu vực bờ sông, bên ngoài địch nhân trùng trùng, với Lư Tuần và An Ngọc Tình còn lại duy nhất đào lộ là Dĩnh Thủy, thêm nữa bọn chúng dứt khoát vì ngọc bội mà không bỏ qua cho hai gã, thế nên họ càng phải sẵn sàng tư thế chờ đón.
Lưu Dụ trước tiên lặn sâu xuống chừng ba trượng, quyết định chủ ý, khi tiếp cận đáy sông sẽ men theo bờ ngầm bơi đi, lần tìm vào miệng cống ngầm nhập Biên Hoang tập, thoát ly hiểm cảnh.
Yến Phi đuổi theo phía sau Lưu Dụ, nước sông giá lạnh làm tinh thần gã phấn chấn, bỗng dưng cảm thấy rất không ổn, vì sao không nghe thấy âm thanh kình tiễn bắn xuống nước, đang định cảnh cáo Lưu Dụ, đã thấy có chuyện xảy ra.
Dưới làn nước tối đen không trông rõ được năm ngón tay, cánh tay mang đao của Lưu Dụ bỗng sinh cảm ứng, đáy sông bỗng sát khí cực thịnh, một đạo kình khí sắc nhọn nhắm thẳng ngực gã đập tới mãnh liệt, phía trước lập tức sóng ngầm cuồn cuộn ập đến, toàn thân như rớt xuống hố băng, bị kình khí đối phương bao trùm hoàn toàn trói chặt.
Lưu Dụ thầm kêu hỏng bét, vội vàng vung đao ứng địch, lòng chợt nghĩ đến một người, một đại tướng thuộc Để tộc, thủ hạ của Phù Kiên tên là Lữ Quang, người này ngoại hiệu là “Long Vương”, chính vì tinh thông thủy tính, cũng chỉ có hắn ta với công phu dưới nước mới có thể tranh tiên một bước, ẩn mình dưới sông tiến hành đột

kích, kình khí sắc nhọn đâm tới chính là phát xuất từ “Hỗn thủy thích” của Lữ Quang.
Đao thích giao kích trong làn nước, nhưng Lưu Dụ không có chút cảm giác vui vẻ nào, vì Lữ Quang thường dùng một đôi Hỗn thủy thích, mình đánh trúng chỉ là một trong hai cây thích đó, âm mưu của đối phương chính là thu hút chú ý của mình, cây thủy thích còn lại đang không hơi không tiếng từ đáy nước tăm tối phóng tới, công kích vào điểm yếu hại của gã. Chỉ tiếc trong lúc vội vàng vô pháp biến chiêu, đành thu hồi một phần khí kình, mượn sức phản chấn từ đao thích giao kích bật người sang phía bờ tây, quả nhiên ngực trái như bị đập mạnh một chùy, lập tức toàn thân đau đớn kịch liệt, máu tươi ứa ra thành dòng.
Yến Phi mới nghĩ đến nguyên do địch nhân không bắn tên là có cao thủ đối phương nhanh hơn một bước tiềm phục dưới lòng sông nhằm vào bọn họ tập kích, mùi vị huyết tinh đã xộc tới, lại thêm cảm giác Lưu Dụ kiệt lực văng ra, trong lúc nguy cấp sinh tử quan đầu này, nếu để địch nhân tiếp tục truy kích Lưu Dụ sẽ chết chắc. Yến Phi mau chóng lao xuống thấp, Điệp Luyến Hoa canh đúng chỗ Lưu Dụ lướt tới, góc độ và thời gian hết sức chuẩn xác, Lưu Dụ vừa lăn qua một bên, Điệp Luyến Hoa đã lướt sát thân hình Lưu Dụ phóng ra nhanh như điện.
Lữ Quang vươn thủy thích lao thẳng về hướng Lưu Dụ, hoàn toàn không nghĩ có chuyện đối phương phản kích, còn mang theo quyết tâm lưỡng bại câu thương cùng địch nhân.
Kình khí phát ra một tiếng nổ.
Mặc dù Lữ Quang công phu dưới nước rất cao, bị khí thế lăng lệ của Yến Phi bức bách đành bỏ qua Lưu Dụ, song thích kéo về vung chéo lên miễn cưỡng chống lại một kiếm toàn lực của Yến Phi.
Đôi bên cùng hự lên một tiếng.
Yến Phi bị lực phản chấn của Lữ Quang hất bắn ngược lên trên, tuy nhiên gã đã sớm có chủ định cứu người, ngầm lưu dư lực, khi lên tới cách mặt nước chừng một trượng đã mau lẹ lánh qua một bên, lao tới chỗ Lưu Dụ đang giãy giụa không ngừng.
Lữ Quang bị một kiếm của Lưu Dụ đánh bật xuống đáy nước, nhưng không giận mà lại vui, mũi chân vừa chạm đáy sông lập tức vọt lên, quyết phải lấy mạng Yến Phi. “Tùm, tùm!”.
Tiếng nước bắn lên tung toé, Lư Tuần theo sau Lưu Dụ và Yến Phi cũng đã nhảy xuống sông, vừa hay lúc Yến Phi dịch thân rời đi, thủy thích của Lữ Quang công tới. Người trước cho rằng do một trong hai người Yến Phi dưới nước tập kích, kẻ sau lại nghĩ đó là đồng đảng

của Yến Phi, nhất thời khởi lên một trận thủy chiến, biếu không cho Lưu Dụ và Yến Phi cơ hội ngàn vàng để đào tẩu.
o0o
Lúc này Yến Phi kéo theo Lưu Dụ toàn lực men theo bờ sông phía tây, theo đường cống ngầm được Cao Ngạn mách bảo bơi đi.
Đại bản doanh của Để bang nằm ở khu dân cư phía đông con đường lớn tại bắc môn của Biên Hoang tập. Cửa cống đâm ra một ao sen nằm trong một khu vườn hoang phía bắc tổng đàn Để bang, cách tổng đàn không xa.
Khi Yến Phi sức cùng lực tận lôi được Lưu Dụ ở trạng thái bán hôn mê lên bờ ao cỏ dại um tùm thì trời vừa sáng.
Bên trong phế viện yên ắng không một tiếng động, lạ nhất là bên ngoài cũng không nghe động tĩnh gì, chẳng có vẻ gì là đại quân Phù Tần đã trú nhập Biên Hoang tập.
Bên tổng đàn Để bang không người tựa hồ hợp lý, vì bang chúng thượng hạ đều bị trưng tập đi làm lao công ở mạn bắc Biên Hoang tập, còn xung quanh không phát hiện Tần binh lưu trú lại ra ngoài ý liệu. Yến Phi không có thời gian nghĩ ngợi nhiều, trước hết kiểm tra vết thương trên ngực Lưu Dụ, thầm kêu may mắn, vì miệng vết thương chỉ sâu vào chừng một tấc, không chạm đến gân cốt, tuy nhiên đối phương đã quán chú khí kình vào thủy thích, tuy vết thương không sâu nhưng cũng đủ khiến Lưu Dụ thụ nội thương nghiêm trọng.
Yến Phi đỡ thân hình ướt nhẹp của Lưu Dụ nâng gã ngồi dậy, gỡ thanh đao vẫn được nắm cứng trong tay gã đặt sang một bên, hít sâu một hơi thở, nhắm mắt tĩnh dưỡng một khắc, đang định động thủ cứu người, chợt nghe tiếng nước động dưới ao sen truyền đến, nếu chẳng phải gã đang tĩnh tâm hành công vận khí, chắc rằng sẽ sơ hốt bỏ qua vì mệt nhọc.
Gã kinh hãi nhìn về phía ao sen, An Ngọc Tình đẹp như thiên tiên mà cũng quỷ dị như u linh đang từ bên bờ ao, chân không chạm đất lướt đến như quỷ mị. Yến Phi cầm Điệp Luyến Hoa đặt ngang trên đùi, cố gắng tỏ vẻ ung dung, nhạt giọng nói: “Ta có một đề nghị, An tiểu thư có nguyện ý nghe chăng?”.
An Ngọc Tình vốn định thừa lúc Lưu Dụ thụ thương, nhất cử chế trụ Yến Phi, dù không tìm ra bảo ngọc, cũng có thể dụng thủ pháp tàn khốc bức gã nói ra nơi hạ lạc của báu vật, nhưng lúc đó nhìn đôi mắt trong veo mà thâm bất khả trắc của Yến Phi, thấy thần thái ung dung tự tại của gã, lại không tự chủ được mà ngừng lại, nhíu mày nói: “Bổn tiểu thư không có thời gian dây dưa với các ngươi, mau mang

bảo ngọc giao ra, ta sẽ tha cho hai cái tiểu mệnh của bọn ngươi”.
Yến Phi lạnh lùng nói: “An tiểu thư xin hiểu cho rõ, ta đủ tư cách đưa ra điều kiện, nếu không chỉ cần ta kêu to một tiếng, kinh động Tần binh thì bọn ta cả lũ đều không cách nào trốn đâu được, hiện giờ trời đã sáng tỏ, Dĩnh Thủy không còn là đường thoát lý tưởng, lại thêm Tần quân tất men sông tìm kiếm, An tiểu thư dù có thể trốn khỏi nơi này, cũng khó lòng mà xông qua khỏi trùng vây”.
An Ngọc Tình song mục giăng đầy sát khí, Yến Phi vẫn tỉnh như không, mắt nhìn thẳng không hề nhượng bộ, một tay đỡ Lưu Dụ hai mắt vẫn nhắm nghiền, một tay nắm chắc Điệp Luyến Hoa.
Một lúc lâu sau, An Ngọc Tình rốt cuộc cũng xiêu lòng, gật đầu nói: “Ngươi nói đi”.
Yến Phi không buông lơi cảnh giác, gã một đời vào sinh ra tử, hiểu rõ thế nào là chiến lược xuất kỳ bất ý, công kỳ bất bị. Bởi vì chỉ cần An Ngọc Tình trong một phút bất ngờ ngầm ra đòn quật ngã gã, thì sự uy hiếp của gã sẽ không còn chút tác dụng nào nữa.
Yến Phi trầm giọng nói: “Ta đích xác không nói chuyện hoang đường, bảo ngọc đã bị một người mang mặt nạ quỷ cướp mất khi bọn chúng ta ly khai Nhữ Âm, người này võ công còn trên cả Khất Phục Quốc Nhân. Nếu ta có nói sai một câu, nhất định không được chết an lành”.
Lời này của gã có một vẻ gì đó khiến người nghe khó lòng hoài nghi, An Ngọc Tình bất giác thâm tâm đã tin tưởng hắn mấy phần, hơi sốt ruột nói: “Bảo ngọc đã không có trong tay các ngươi, các ngươi lấy gì để cùng ta nói chuyện giao dịch đây?”.
Yến Phi cười điềm nhiên nói: “Nhưng bọn ta đã coi qua đồ hình sơn thủy trên đó, có thể vẽ lại kỹ càng, như vậy tiểu thư cũng không khác gì có bảo ngọc trong tay”. An Ngọc Tình đôi mỹ mục xoay chuyển, giọng lạnh băng: “Đồ hình trên ngọc phải chăng đánh dấu địa điểm tàng kinh?”.
Yến Phi ngầm kêu khổ, ủ rũ nói: “Nói thực thì đó chỉ là một bức sơn thủy địa hình đồ, không hề chỉ ra vị trí giấu kinh, hoặc giả bọn ta đã bỏ sót cái gì đấy”.
An Ngọc Tình lộ xuất một nụ cười ngọt ngào ra ngoài ý liệu của gã, gật đầu nói: “ Đoán ngươi không dám hồ thuyết bát đạo. Được rồi! Tuy nhiên nếu ngươi vẽ vời nhăng nhít để lừa người ta, người ta tự sẽ biết rõ đúng sai nha!”.
Yến Phi hết sức ngạc nhiên, thầm nghĩ vì sao không có chính xác địa điểm tàng kinh mà ngược lại khiến đối phương tin tưởng mình hơn, bất quá cũng không rảnh nghĩ

nhiều, nói: “Rất đơn giản, chỉ cần để ta cứu tỉnh vị bằng hữu này, bọn ta hai người cùng vẽ lại hai tấm đồ hình đưa ra, tiểu thư so sánh hai bên, tự nhiên có thể rõ thực giả”. An Ngọc Tình do dự một khắc, coi kỹ khuôn mặt nhợt nhạt vì mất máu của Lưu Dụ, gật đầu nói: “Còn không mau hạ thủ”.

Yến Phi như phụng vương mệnh, hai tay phóng chỉ như gió, nhanh chóng điểm vào một loạt yếu huyệt trên lưng Lưu Dụ.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 15
Tỵ nạn chi sở

Mười đạo chân khí từ song thủ Yến Phi xâm nhập thân thể Lưu Dụ đang trong trạng thái kinh mạch toàn thân bất đồng, chân khí chạy loạn xạ khiến gã cực kỳ khó chịu, không bao lâu chân khí đã như từ những khe nhỏ theo suối ra sông, hợp lại chạy qua chỗ nào khiến đau đớn chỗ đó nhanh chóng tiêu giảm, cuối cùng mười đạo chân khí hợp lại làm một chuyển theo Nhâm Đốc nhị mạch, từ Vĩ Lư ngược lên Mệnh Môn, qua Đại Trùy tới Bách Hội, lại xuyên qua Ấn Đường hạ xuống Đản Trung, vận chuyển theo vòng chu thiên hết lần này đến lần khác.
Nội công của Lưu Dụ bị một thích của Lữ Quang chấn động thiếu chút nữa thì tiêu tán, nay bắt đầu dần dần ngưng tụ, mau chóng khởi sắc.
Lưu Dụ thực ra vẫn luôn duy trì được trạng thái còn chút tỉnh táo, nghe lõm bõm câu được câu chăng, cũng hiểu rõ cái mạng nho nhỏ này toàn là do Yến Phi cứu lại, nếu chẳng phải gã không tiếc tổn hao chân nguyên vì mình bế khí nơi đáy nước mang tới đây, dù rằng Lữ Quang không quay lại dùng biện pháp tàn ác với gã, gã cũng bị ngạt nước mà chết. Hoặc giả nổi lên mặt nước cũng bị địch nhân dùng loạn tiễn bắn chết, trong lòng bất giác đại sanh cảm kích.
Hiện tại gã đã dần tỉnh lại, biết An Ngọc Tình đang ở một bên canh chừng Yến Phi, gã căn bản cũng vô pháp ứng phó yêu nữ này, bèn tiếp tục nhắm nghiền mắt, đợi Yến Phi hồi phục công lực, bản thân cũng tận dụng cơ hội để mau chóng phục nguyên.
Đồng thời trong lòng cũng bội phục nội công tinh tuyệt ảo diệu của Yến Phi đi theo một đường lối riêng biệt, hiển nhiên đã sơ nhập cảnh giới sâu xa của Tiên thiên chân khí, theo niên kỷ của gã mà nói, thật khó làm người ta tin, nhưng sự thực thì đúng là như thế. Hữu chưởng của Yến Phi vẫn áp vào lưng gã, không hề thu hồi chân khí giúp gã vận khí hành huyết, đương nhiên là có cùng tâm ý với gã bằng cách mau chóng nhất để hồi phục công lực.
Thời gian cứ thế trôi đi.
o0o
Phù Dung đứng trên bờ tây sông Dĩnh Thủy, nơi bọn Yến Phi mấy

người trước đó nhảy xuống sông, chăm chú nhìn xuống đáy sông như muốn nhìn thấu dòng nước huyền hư, bồi tiếp hai bên tả hữu là Lữ Quang, Ngốc Phát Ô Cô và Khất Phục Quốc Nhân sắc mặt tái nhợt vì thụ nội thương, thần ưng Thiên Nhãn đang lượn vòng vòng trên không. Một đội kỵ binh đang men theo bờ sông tìm kiếm, công sự phía bắc Tập vẫn tiếp tục xây dựng.

Ngốc Phát Ô Cô trầm giọng nói: “Bốn kẻ đêm qua xông vào doanh trại ta thì một đã chuồn theo khu rừng núi phía bắc, còn lại ba kẻ kia, thật là kỳ quái, bỗng dưng biến mất tăm mất tích”.

Thư Cừ Mông Tốn nói: “Trong số bốn người đó, khẳng định có một là Yến Phi. Chỉ không rõ tên Thác Bạt Khuê lọt lưới có trong số đó hay không?”.

Lữ Quang lãnh đạm nói: “Binh khí của người bị ta đâm trúng là hậu bối đao, chắc không phải là Thác Bạt Khuê, nhưng bọn chúng đã có người mang trọng thương, xem ra khó lòng chạy xa được, chỉ cần bọn ta tìm kiếm kỹ, tất sẽ bắt được chúng”.

Phù Dung nhìn Khất Phục Quốc Nhân hỏi: “Quốc Nhân có cách nào không?”.

Khất Phục Quốc Nhân ngước nhìn Thiên Nhãn, chầm chậm trả lời: “Bốn tên này trừ Yến Phi ra, trong ba người kia Quốc Nhân từng gặp tại Nhữ Âm thành có một nam một nữ, bọn chúng vì tranh đoạt một khối ngọc mà lôi kéo nhau tới đây, nếu bọn chúng còn ẩn náu gần đây, nhất định không thoát khỏi cặp mắt của Thiên Nhãn, cách giải thích duy nhất là chúng đã tiềm nhập được vào trong Tập”.

Phù Dung gật đầu biểu thị đồng ý, Ngốc Phát Ô Cô ngạc nhiên nói: “Như vậy không có khả năng, trừ phi...”.

Phù Dung ngắt lời hắn nói: “Quốc Nhân nói rất đúng. Dưới nước nhất định có đường ngầm bí mật, có thể gian tế theo đó ra vào. Thiên Vương tùy lúc có thể xa giá tới, chúng ta cần phải tìm tới đám người này, trước một bước quét sạch thích khách khỏi Tập, bằng không nếu để Thiên vương trách tội, không ai có thể đảm đương được”.

Khất Phục Quốc Nhân nói: “Chúng ta tốt nhất là tiến hành song song, phái xuất quân tinh nhuệ vào Tập, do tại hạ tự chủ trì phối hợp với Thiên Nhãn cùng tìm kiếm kỹ càng, tất khiến địch nhân không nơi lẩn trốn”.

Lời nói của hắn tuy ngữ khí bình tĩnh nhưng khiến Phù Dung ngẫm nghĩ không biết vì sao hắn hận Yến Phi thấu xương như vậy, lại nghĩ nếu Yến Phi rơi vào tay hắn chắc hẳn phải hối hận kiếp này đã đầu thai làm người.

Lữ Quang cười ha hả nói: “Những người dưới nước do ta phụ trách

tìm bí đạo, bắt được Yến Phi lo gì không tìm ra tiểu tử Thác Bạt Khuê? Bất quá Khất Phục tướng quân không nên làm chết Yến Phi, huynh đệ Mộ Dung Xung và Mộ Dung Vĩnh tuyệt không hy vọng có được một xác chết đâu".
Do Phù Dung khơi mào, chúng nhân đồng thanh cười gằn, tựa như đã thấy trước mắt cảnh tượng vui chơi xả láng ở miền nam.
o0o
Yến Phi và Lưu Dụ cùng nhìn về phía An Ngọc Tình, ả đã bước qua ngưỡng cửa, nhưng vẫn ở bên ngoài nhìn vào chứ không tiến vào đánh lén, chờ đến lúc hai người họ cùng mở mắt rồi, mới không kềm được lộ xuất biểu tình của người bị qua mặt, khẽ quát: "Nguyên lai hai tên xấu xa các ngươi tính chuyện dối lừa người ta, mau xoay lưng vào nhau vẽ địa đồ đưa ra đây!".
Thanh âm của ả đầy vẻ ngây thơ khả ái, khiến lòng hảo cảm của Yến Phi với ả tăng lên rất nhiều.
Lưu Dụ thì vì đã nếm qua thủ đoạn độc ác của ả, không chút ảnh hưởng, nghi ngờ hỏi: "Ngươi đang nhìn cái gì? Vì sao muốn tránh vào căn nhà đổ nát đó?".
An Ngọc Tình lại không kiên nhẫn được, nhìn ra bên ngoài nói: "Mau lên, bổn tiểu thư không có thời gian dây dưa với các ngươi, ta còn muốn theo nguyên lộ ly khai. Thật tà môn! Sao lại có một con ưng săn mồi không ngừng lượn tròn trên không chứ?".
Y phục của ả nửa ướt nửa khô, ép sát vào người, để lộ những đường cong mỹ lệ dụ hoặc, hai người đang thưởng thức, nghe nói vậy mặt mày đồng thời biến sắc.
Yến Phi kéo Lưu Dụ dậy, bèn hướng về phía An Ngọc Tình đang lộ thần sắc cảnh giác nói vội: "Đó là Thiên Nhãn của Khất Phục Quốc Nhân, địch nhân đã đoán được chúng ta theo bí đạo dưới nước tiềm nhập vào Tập, chúng ta cần lập tức tìm nơi tốt hơn ẩn núp, chậm sẽ không kịp".
Lần này đến lượt An Ngọc Tình kinh hoảng, dậm chân nói: "Chẳng biết lần này uống lầm thuốc gì mà lại dính phải hai con quỷ xui xẻo các ngươi".
Lưu Dụ miễn cưỡng đứng lên, cắn răng nói: "Ta vẫn còn có thể tự đi được". Yến Phi nói: "Theo ta đi!".
Rồi hướng về phía dãy nhà đổ nát phía bên kia đi trước, hai người còn lại hoang mang đuổi theo sau.
Ba người ra khỏi phế viên, mới biết tiến thêm một bước cũng khó.
Đại quân tiên phong của Để Tần không trú trong Biên Hoang tập, đổi lại các cao điểm trong Tập được thiết kế thành vọng gác, tại các

điểm nút giao thông và cửa Tập có sắp xếp các cửa quan ngăn chặn, đặt toàn bộ Biên Hoang tập dưới sự giám thị nghiêm mật, bố trí một tòa thành trống để chờ đợi Phù Kiên và các đại tướng trong thân binh đoàn.
Lưu Dụ hiện thời dấn thân vào địch trận càng hiểu rõ ý đồ của Phù Kiên. Khi Phù Kiên tiến vào Biên Hoang tập, thành tập này được gia tăng lực lượng phòng thủ tới mức tối đa, trở thành bộ tổng chỉ huy hậu phương của Phù Kiên, lợi dụng Dĩnh Thủy chuyên chở binh lính, lương thảo xe cộ vũ khí liên tục tiếp viện cho tiền tuyến, giải quyết chuyện hành quân của đội quân khổng lồ cùng bổ cứu các vấn đề trên mọi phương diện. Và khi đó dải đất rậm rạp nằm ở bên rìa trung tâm Biên Hoang sẽ trở thành trạm trung chuyển nam bắc, tránh khỏi nhược điểm trí mệnh để bị cắt đứt đường vận lương.
Phù Kiên đã bố trí thế trận trường kỳ tác chiến, trước sẽ toàn lực đoạt lấy Thọ Dương, sau đó dùng Biên Hoang tập và Thọ Dương hỗ tương hô ứng, phân binh đa lộ, xua quân tiến xuống phía nam, buộc Nam Tấn với binh lực bạc nhược cùng quẫn ứng phó. Đến lúc toàn bộ các thành trấn phía bắc Kiến Khang đã bị vây hãm mới ung dung bao vây Kiến Khang. Khi đó Kiến Khang thành đang từ địa vị thủ phủ trung tâm của tổ hợp các thành trấn bao quanh trở thành cô phong vô viện, giống như cá nằm trên thớt chờ Tần quân binh lực cường đại muốn chém muốn mổ ra sao cũng được. Chiến lược này của Phù Kiên quả là không chút khiếm khuyết. Nếu Lưu Dụ có thể trở về mang những điều sở kiến nhãn tiền báo cáo lên tường tận thì sẽ là những tin tức tình báo vô cùng hữu dụng. Chỉ bất quá Lưu Dụ biết rất rõ trong tình huống hiện thời, tính ra cơ hội để gã có thể sống sót trở về là hết sức ít ỏi, đừng nói đến chuyện muốn hoàn thành sứ mệnh trọng yếu Tạ Huyền phó thác cho gã.
Yến Phi dẫn theo hai người xuyên qua phòng ốc, chuyên tìm lộ tuyến có mái ngói hay cây to che chắn thân hình đào tẩu, mau chóng hướng tới nơi có chỗ trốn tránh. May mà bọn họ xuất phát từ phía đông bắc, tới phía đông thành không cần đi ngang qua những con đường qua tứ môn, nếu không tất đã bị phát hiện.
Yến Phi cuối cùng dừng lại, ngồi xổm bên song cửa của một gian phòng bỏ hoang định thần quan sát bên ngoài, đằng trước thì ra là hậu viện của một tòa nhà hai tầng làm bằng gỗ.
An Ngọc Tình và Lưu Dụ phân biệt tiến đến hai bên tả hữu, bắt chước gã nhìn ra bên ngoài.
Lưu Dụ nói: “Đệ nhất lâu?”.
An Ngọc Tình mục quang nhìn lên, nghiêng tai nghe ngóng, thấp

giọng nói: “Trên mái ngói có địch nhân”.
Lưu Dụ nhíu mày nói: “Trong lâu có địa phương để lẩn trốn sao?”.
Yến Phi gật đầu: “Trong lâu có một hầm chứa rượu, kín đáo phi thường, là nơi lâu chủ Bàng Nghĩa giấu rượu và tránh họa lúc khẩn cấp, chỉ có người trong lâu mới biết được, thiết bị thông khí cũng không tệ”.
An Ngọc Tình lắc đầu nói: “Trốn tránh tại đó cũng chỉ tạm thời yên ổn, hai người ngươi lập tức vẽ ra giao cho ta địa đồ, sau đó chúng ta chia ba ngả xông ra ngoài, phó thác số mệnh cho trời”.
Lưu Dụ không phải là không biết An Ngọc Tình nói rất có đạo lý, bởi vì địch nhân đã phát hiện có người theo thủy đạo mà vào, khẳng định biết bọn họ tiềm nhập vào Tập, tìm kiếm khắp nơi không thấy, đương nhiên đoán được bọn họ đang trốn tránh tại một loại hầm bí mật nào đấy. Lại vì Yến Phi có quan hệ mật thiết với Đệ nhất lâu, tất nhiên coi Đệ nhất lâu là mục tiêu hàng đầu cần tra xét kỹ càng, đến lúc đó bọn họ sẽ vô lộ đào sanh. Ngược lại hiện tại địch nhân đang tập trung chú ý vào khu đông bắc, bọn họ cương quyết đột vây, lại có được một mảnh sinh cơ. Bất quá gã có tính cách kiên nghị, chưa đạt mục đích thà chết không chịu buông tay. Lòng nghĩ chỉ cần đến khi trời tối, có thể mặc binh phục Tần binh nguỵ trang thành địch nhân là có nhiều cơ hội trà trộn hành động theo ý mình. Đã hoàn thành nhiệm vụ lại thành công đào sanh. Hầm chứa rượu của Đệ nhất lâu đối với gã mà nói đúng là mừng ngoài sức tưởng tượng.
Yến Phi lắc đầu nói: “Xông ra khỏi Tập chúng ta thật không có bao nhiêu cơ hội, bất quá nếu tiểu thư vẫn quyết như ý, bọn ta đương nhiên sẽ thủ tín. Nhưng sẽ không bồi tiếp ngươi đi tống tử. Thời gian không có nhiều, thỉnh tiểu thư lập tức quyết định”.
An Ngọc Tình đảo cặp mỹ mục qua lại vài lần, thở nhẹ nói: “Ai! thực không biết nếu đi như thế thì vận mệnh xui xẻo ra sao? Hảo a! Vào tửu khố rồi tính sau!”. Hai người ngầm khen ả thông minh, nếu không có bọn họ giúp ả quá quan, ả sẽ chẳng có chút cơ hội nào. Yến Phi không nói gì, nhảy qua song cửa đi ra.
Cả bọn nương theo cây cối che chắn thân hình, tránh khỏi con mắt giám sát từ phía trên của lính gác, vượt qua bức tường hậu viện, theo cửa sau vào lâu, bước vào nhà bếp lớn ở phía sau tầng dưới của Đệ Nhất lâu.
Yến Phi đi tới trước một cái bếp lò, nhấc một cái chảo to tướng lên. Lưu Dụ cùng An Ngọc Tình không hẹn mà cùng thò đầu nhìn xuống, chỉ thấy không khác gì một bếp lò bình thường, từ bên dưới có thể tống củi rơm vào hốc lò, lúc này chỉ còn lại một đám tro than tắt

ngấm.
Yến Phi khẽ cười nói: “Chỗ xảo diệu chính là tại đây, do bởi tại đây có tám cái bếp lò toàn bộ đều giống nhau, bề ngoài tuyệt không thể nhìn ra có gì khác nhau”. Tiếp đó thò tay vào, đẩy xuống đáy lò, nhưng có đẩy cách nào cũng đẩy không được, Yến Phi bồn chồn.
Hai người cũng kinh hãi, bần thần nhìn gã, không biết vấn đề xảy ra từ chỗ nào. Yến Phi khốn khổ nuốt nước miếng, thẫn thờ nói: “Nơi này vốn phải có một bức tường di động được, dịch đi sẽ lộ ra đường tiến vào hầm ngầm chứa rượu”.
Lưu Dụ nói:”Vậy thì bên trong hẳn có người ngăn bức tường đó lại?”.
An ngọc Tình lại ngơ ngác: “Bên trong có người sao?”.
Yến Phi đang kinh hãi mau lẹ hóa thành vui mừng, nắm tay thành quyền, vỗ lên tường theo một tiết tấu khi ngắn khi dài, tựa như gõ ám hiệu cho người bên kia bức tường. Lưu Dụ không kiên nhẫn được, hỏi:”Là Bàng Nghĩa ở trong?”.
Yến Phi lắc đầu nói: “Là tiểu tử Thác Bạt Khuê mới phải. Cuối cùng cũng biết tới đây mà lẩn trốn”.
An Ngọc Tình thấp giọng: “Phải chăng là tên trộm ngựa trứ danh ấy?”. Yến Phi gật đầu: “Chính là hắn, nếu ngươi muốn dùng cách xưng hô như thế”.
Sau tường có tiếng động khẽ truyền ra, tiếp đó cả bức tường được dịch ra, bên dưới xuất hiện là Thác Bạt Khuê, nhìn thấy Yến Phi, lắc đầu ngạc nhiên cười khổ nói: “Sao lại là ngươi?”. Mục quang tiếp đó quét qua Lưu Dụ và An ngọc Tình mà không hỏi gì, tiếp tục nói: “Tình thế đương nhiên không hay chút nào, xuống đi rồi hãy nói”. Rồi quay lại đi xuống, bên dưới là một con đường lát đá. Yến Phi dẫn đầu cả bọn đi vào.
An Ngọc Tình không còn lựa chọn nào khác, thêm nữa thấy nói thiết kế xảo diệu nên càng thêm hứng thú, theo mọi người tiến vào. Lưu Dụ là người đi sau cùng, đương nhiên không quên mang cái chảo lớn đặt nguyên tại chỗ cũ, tất cả đều hồi phục nguyên dạng trước đó, bọn họ giống như biến đi mất dạng khỏi mặt đất Biên Hoang tập.
o0o
Thọ Dương thành, tướng quân phủ, đại đường.
Cao Ngạn bị Tạ Huyền nhiều lần gạn hỏi những tình huống tối hậu liên quan đến Biên Hoang tập, nhưng đặc biệt, không hề mất kiên nhẫn, cứ thế bẩm lên. Lần này Tạ Huyền ngôn từ trúng đích, lời lẽ giản đơn súc tích, thêm Tạ Huyền có một khí chất ngoại mạo cao quý hòa nhã, phong độ khí phách dễ khiến người thân cận thuận tòng, khiến hắn có cảm giác thoải mái như cây cối gặp gió xuân, huống chi

Tạ Huyền tại Nam Tấn là bậc vô địch đại sư chẳng ai không ngưỡng mộ, cho nên Cao Ngạn thấy Tạ Huyền chịu mất thời gian hỏi han hắn, chỉ cảm thấy vinh dự và kinh ngạc, vì thế mới phá lệ biết không thể không nói, nói là phải nói hết; cũng ngầm lấy làm kinh ngạc là đồ vật trong túi Yến Phi phó thác cho hắn mang tới quả có uy lực đến mức khiến cả Tạ Huyền liền nửa đêm vội vã tới đây tự thân xử lý. Trừ Lưu Lao Chi luôn túc trực một bên, ngay cả Hồ Bân cũng được lệnh lui khỏi đại đường.
Thanh âm của Tạ Huyền lại vang bên tai Cao Ngạn: “Cao huynh đệ thực chưa xem qua đồ vật trong túi đó sao?”.
Cao Ngạn mặt đỏ lên, lúng túng nói: “Tiểu nhân không dám man trá, coi thì chưa coi qua, bất quá đã từng sờ thử qua lớp da dê, cảm giác đó là một thứ đồ bằng ngọc thạch”.
Lưu Lao Chi ngồi phía sau Tạ Huyền hiểu ý cười nhẹ.
Tạ Huyền gật đầu nói: “Ta tin lời Cao huynh đệ, có cơ tâm là chuyện thường, ta chỉ không minh bạch một điều, Cao huynh đệ là kẻ lão luyện, vì sao khi chưa rõ vật trong túi là thứ gì, không cần suy nghĩ vẫn mang tới Thọ Dương, không sợ bị người hãm hại hay sao?”.
Cao Ngạn mặt càng đỏ dữ, thẹn thùng cười nói: “Huyền gia coi rất chuẩn, chuyện này đích thực không phù hợp với tác phong xưa nay của tiểu nhân, nhưng tiểu nhân thực quả sợ là khi nhìn thấy bảo vật sẽ sinh ra ý đồ bất chính, phụ mất sự ủy thác của Yến Phi”.
Lưu Lao Chi kềm không được hỏi: “Nghe nói hoang nhân không ai tín nhiệm nhau, vì đâu ngươi lại chịu tín nhiệm Yến Phi đến thế?”.
Cao Ngạn ngơ ngác, tựa như trong lòng cũng đang tự hỏi đúng vấn đề này, một lúc sau thần tình cổ quái nói: “Nếu ở Biên Hoang tập muốn tìm một kẻ không hề kiến lợi vong nghĩa, đại khái chỉ có duy nhất Yến Phi, tiểu nhân cũng không hiểu tại sao mình lại có cách nghĩ như thế? Nhưng gã rất không giống kẻ khác, bất luận các bang hội dùng trọng kim bao nhiêu làm lễ vật, gã thủy chung không thèm để ý, cam tâm vì Đệ nhất lâu làm việc”.
Tạ Huyền nói: “Có phải vì hành vi của gã xả thân cố thủ đông môn lúc Hán nhân rời bỏ Biên Hoang đã làm ngươi ngươi cảm động thật sâu sắc không? Có thể là gã vẫn muốn vàng của ngươi cơ mà”.
Cao Ngạn cúi đầu, chầm chậm lắc đầu thấp giọng nói: “Tiểu nhân đúng là bị gã làm cảm động, nhưng lại không phải vì việc gã lưu lại tử thủ đông môn, mà vì khi đang bị Khất Phục Quốc Nhân truy sát tới nơi, gã vẫn một thân một mình chìa vai gánh vác, để cho tiểu nhân đào sanh, lúc đó tiểu nhân có cảm giác gã đối với việc ứng phó với Khất Phục Quốc Nhân hoàn toàn không nắm chắc. Ài! Tiểu nhân

thực không giúp gì được cho gã, nếu lại cũng không tuân theo phân phó của gã, tiểu nhân làm sao dám nhìn mặt gã nữa đây?".
Tạ Huyền hô một tiếng "Hảo!", hân hoan gật đầu nói:"Gã hữu tình ngươi hữu nghĩa, như thế mới đáng gọi anh hùng hảo hán".
Lưu Lao Chi nói theo: "Nếu Yến Phi không địch nổi Khất Phục Quốc Nhân, Cao huynh đệ há chẳng một phen trắng tay sao? Lại còn bị bọn ta hoài nghi nữa chứ".
Cao Ngạn đầy tin tưởng nói: "Yến Phi tuyệt không phải là kẻ đoản mệnh, nhân vì tiểu nhân bằng nhãn quang đánh giá cổ vật của mình rất có tín tâm với Điệp Luyến Hoa của gã, bản thân Yến Phi lại càng không phải kẻ hữu dũng vô mưu. Cho đến bây giờ chưa ai có thể khiến cho gã phải nếm mùi cay đắng".
Tạ Huyền cảm thấy thú vị, hỏi: "Trong lòng ngươi, Yến Phi là hạng người thế nào?".
Cao Ngạn cười khổ: "Biên Hoang tập chỉ sợ không ai có thể trả lời khẳng định câu hỏi của Huyền gia một cách sảng khoái, Yến Phi là người ra sao? Ài! Gã có lúc mấy ngày không nói chuyện, như là một người hoài bão nỗi niềm đau thương; có khi lại có thể cùng mình uống rượu cười nói, ngôn từ như nước chảy, gã kiến văn quảng bác, đối với các địa phương nhân tình phong thổ cực kỳ hiểu biết. Tại Biên Hoang tập không ai biết lai lịch gã, gã cũng chẳng nói gì về chuyện của bản thân. Hắc! Ở Biên Hoang tập hỏi chuyện riêng của người ta là đại kỵ mà".
Tạ Huyền nhíu mày nói: "Chiếu thời gian mà luận Yến Phi rời Biên Hoang tập cũng không cách thời điểm Cao huynh đệ ly khai Biên Hoang tập bao lâu. Lúc đó Mộ Dung Thùy còn chưa phong tỏa Tập, làm sao mà trong tay Yến Phi lại có ngọc tỷ Mộ Dung Thùy vẫn giấu kín? Yến Phi phải chăng biết tiếng Tiên Ti?".
Cao Ngạn nói: "Yến Phi chỉ dùng Hán ngữ, bất quá dám khẳng định gã hiểu hết tiếng nói các tộc Hồ, còn vì sao gã có ngọc tỷ của Mộ Dung Thùy, tiểu nhân cũng không rõ".
Tạ Huyền khẽ cười: "Cao huynh đệ yên tâm đi, bọn ta không chút hoài nghi ngươi, lại càng không hề nghi ngờ Yến Phi, Cao huynh đệ có thể lui xuống nghỉ ngơi được rồi, có chuyện ta lại sẽ cùng huynh đệ tán dóc nghe".
Sau khi Cao Ngạn thoái lui khỏi đại đường, Tạ Huyền trầm giọng nói: "Lao Chi coi chuyện này ra sao?".
Lưu Lao Chi bước tới bên tả ngồi xuống trước mặt Tạ Huyền nói: "Cao Ngạn tuy thường nghe danh giảo hoạt tham lợi, lần này tôi lại tin hắn không nói sai, hắn đối với Yến Phi thực sự có tình có nghĩa".

Tạ Huyền đồng ý: ”Lao Chi coi việc rất chuẩn, nhưng chúng ta cũng không thể ký thác toàn bộ hy vọng vào Yến Phi cùng Mộ Dung Thùy ở đằng sau hắn. Tin tức tình báo do Cao Ngạn mang lại hết sức hữu dụng để hiểu rõ kế hoạch của địch nhân. Như thế nào sẽ có biện pháp như thế, ta khả dĩ cũng đoán được chiến thuật và mưu mô của hắn, tùy tiện sẽ để cho bên ta cùng quân tiên phong của Phù Kiên ngạnh đả một trận, trận này mà thắng, có thể khiến Chu Tự sanh xuất dị tâm đối với Phù Kiên, càng có thể thủ tín cùng Mộ Dung Thùy, cho hắn biết rõ chúng ta đủ tư cách cùng hắn hợp tác”.
Lưu Lao Chi tuy không hiểu suy nghĩ trong đầu Tạ Huyền, nhưng hắn luôn coi Tạ Huyền như thần minh, vội gật đầu đồng ý.
Tạ Huyền thở dài, ngước nhìn xà nhà nói: “Hy vọng ba ngày sau, Yến Phi có thể yên ổn tới gặp ta, hiện tại đối với gã ta có kỳ vọng rất lớn”.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 16
Di Lặc dị đoan

Hầm rượu rộng chừng ba trượng vuông, nói to không phải là to, nói nhỏ cũng không phải nhỏ. Có đến ba bốn trăm hũ Tuyết Giản Hương, đặt trên các giá gỗ thành tầng tầng lớp lớp, phân theo ngũ hành mà bố trí, đầu đuôi tương thông. Một ngọn đèn dầu đặt trên bậc đá ở bên chiếu sáng ra xung quanh.

Yến Phi bước xuống bậc đá, đưa tay ôm một hũ rượu lên, âu yếm vỗ về không rời tay: "Pháp môn kiếm tiền chân chính của Đệ Nhất lâu, chính là bảo bối này đây". Thác Bạt Khuê mục quang sáng rực đang dò xét An Ngọc Tình và Lưu Dụ, thần tình băng lãnh, thái độ không chút thiện ý.

Yến Phi quay đầu về phía An, Lưu hai người nói: "Xin hai vị nghỉ ngơi một lát".

Lưu Dụ vì nội thương chưa hoàn toàn thuyên giảm, sớm cảm thấy mệt mỏi kiệt sức, đặt mình ngồi xuống bậc đá, khẽ cười nói: "Nhị vị xin tùy tiện". Lại hướng về phía An Ngọc Tình nói: "An tiểu thư tốt nhất ở xa một chút, bằng không nếu để mỗ hoài nghi ngươi có mưu đồ bất chính, phải lượng đao đối xử, chỉ e tổn thương hòa khí".

An Ngọc Tình dưới cái nhìn dò xét của Thác Bạt Khuê đang ngầm kinh hãi, hiểu rõ thân hãm tuyệt địa hiểm cảnh, Lưu Dụ lại đã chặn đường ra duy nhất, thầm kêu bất diệu, nhưng hối thì đã muộn, hỉ còn cách tỏ ra không thèm để ý, yểu điệu hứ lên một tiếng, dịch sang một góc. Thường từ trước đến nay, nhờ vào nhan sắc khuynh quốc khuynh thành, ả luôn luôn chiếm được phần tiện nghi và ưu đãi, vậy mà ba nam nhân trước mặt đối với vẻ mỹ lệ của ả thảy đều coi cứ như không, nhất là Thác Bạt Khuê, nhìn ả như thể nhìn một đồ vật chết, không hề có một chút thay đổi tình cảm nhỏ nhặt nào. Người này tựa hồ không phải thiên tính lạnh lùng ngoan cố, mà là một nhân vật tâm trí kiên nghị đáng sợ.

Thác Bạt Khuê bị lời nói của Lưu Dụ làm cho mù mờ, càng không hiểu rõ quan hệ giữa ba người, lúc này Yến Phi một tay ôm hũ rượu, tay kia đặt lên vai hắn, cả hai theo thông đạo đi tới đầu bên kia của hầm rượu. Trong lòng hắn bất giác dâng lên cảm giác ấm áp, từ khi chia tay với Yến Phi, chưa hề có một người thứ hai nào có những

động tác thân thiết như thế, mà hắn cũng không chấp nhận người khác làm như vậy.
Yến Phi nói: “Ngươi thụ thương rồi à?”.
Thác Bạt Khuê sát cơ trong song mục bừng lên, gật đầu nói: “Bọn chúng không biết làm thế nào mà đoán được ta ẩn thân trong đám Tiên Ti bang, bỗng nhiên điều động binh mã từ bốn phương tám hướng xông đến, may mà ta từng giờ từng phút giới bị, thấy tình thế không ổn lập tức xông khỏi trùng vây, chạy trốn tới đây. Nếu không có ngươi cho ta biết ở đây có chỗ ẩn thân, chắc hẳn cái mạng này không còn nữa”.
Yến Phi có thể tưởng tượng ra một trường đồ sát thảm liệt đầy khủng bố, Thác Bạt Khuê mặt đầy vẻ không vui, chính thị là nghĩ lại mà thêm đau lòng.
Hai người đi tới đầu bên kia, Thác Bạt Khuê nói: “Bọn họ là ai?”.
Yến Phi lần lượt giải thích, Thác Bạt Khuê cuối cùng lộ xuất nụ cười, nói: “Tạ Huyền quả thật có chút tay nghề, ha! Ngươi chẳng lẽ muốn làm người ôm hũ rượu như thế đi lại ngủ nghê hay sao?”.
Yến Phi buông hũ rượu xuống, cùng Thác Bạt Khuê quay trở lại. Lưu Dụ đang ngồi trên bậc đá, song mục tinh quang ngời ngời chăm chú nhìn Thác Bạt Khuê, Thác Bạt Khuê cũng không hề khách khí, mục quang vẻ dò xét nhìn lại. Yến Phi tuy rõ hai người có cùng mục tiêu vui vẻ hợp tác, nhưng vẫn có cảm giác giữa hai người ám tàng địch ý cạnh tranh; không biết là do phân biệt Hồ Hán, hay do mỗi người đều cảm thấy ngày sau người kia sẽ trở thành kình địch của mình. Cảm giác kỳ dị này thật khó mà giải thích. Còn về tình huống trước mắt hai người mà nói, Lưu Dụ vẫn chỉ là một viên tiểu tướng tầm thường ở Nam Tấn, thực lực của Thác Bạt Khuê thì còn lâu mới đủ thành sự. Mặt khác hiện tại hai người lại đều có thể thúc đẩy đại cục phát triển. Bốn cánh tay nắm chặt.
Thác Bạt Khuê cười khẽ: “Lưu huynh tới hay lắm”.
Bên kia Yến Phi hạ thấp giọng nói: “Lưu huynh đừng cho là lạ, đối với hắn, ta không có gì giấu giếm cả”.
Hai người đều biết Yến Phi không muốn An Ngọc Tình nghe thấy, bất giác cùng quay đầu nhìn về phía ả.
Thác Bạt Khuê giang tay, nói nhỏ: “Thành đại sự bất câu tiểu tiết, Lưu huynh cho là như thế, nên chăng?”.
Lưu Dụ nhạt giọng nói: “Thái Bình yêu nữ, giết không thương xót”.
An Ngọc Tình ở một góc tuy không nghe thấy lời nói của bọn họ, nhưng thấy hai người song mục không chút biểu tình đều nhìn đăm đăm vào mình, đương nhiên biết không phải là điều tốt lành, ngầm

đề khí vận kình, chuẩn bị ứng biến.
Yến Phi minh bạch hai người một hỏi một đáp đã quyết định đưa An Ngọc Tình đến chỗ chết, ngầm hít một hơi dài, nói: “Chuyện này để ta tác chủ”. Tiếp đó cao giọng nói: “An tiểu thư an tâm, bọn ta trước tiên y theo lời hứa vẽ bản đồ giao ra, sau đó sẽ nghĩ biện pháp đưa tiểu thư ly khai. Yến Phi này xin lấy đầu bảo đảm. Chỉ cần tiểu thư lập thệ không phá hoại công chuyện của bọn ta, bọn ta quyết sẽ không nuốt lời”.
An Ngọc Tình lần đầu tiên trong đời chân tâm cảm kích một người. Yến Phi khác hẳn Lưu Dụ và Thác Bạt Khuê, ít nhất cũng một lời hứa đáng ngàn vàng, bất kể trong tình huống nào cũng không hối hận. Yến Phi đã nói như vậy, Lưu Dụ và Thác Bạt Khuê tuy ngàn lần không muốn, cũng không thể không theo ý gã.
Thác Bạt Khuê cười khổ lắc đầu đi ra, không một lời phản đối. Lưu Dụ thì bất lực nói: “Trong bọc của ta có giấy bút, Yến huynh muốn sao thì làm vậy đi”.

o0o

Tạ An hứa gả con gái cho Vương Quốc Bảo, một kẻ gian thần tặc tử, khi ấy ông sở dĩ đồng ý, một mặt vì Vương Quốc Bảo ác tính chưa rõ, muốn cho ái nữ vui lòng; chủ yếu còn vì tình thế bức bách, để duy trì quan hệ mật thiết giữa hai nhà Vương – Tạ, ông không thể không đáp ứng lời cầu thân của Vương Thản Chi.
Một hai năm trở lại đây, Vương Quốc Bảo với Tư Mã Đạo Tử qua lại hết sức thân mật, em gái họ của họ Vương là phi tử của họ Tư Mã, hai tên đàng điếm hợp ý, đều chìm đắm trong tửu sắc, tự nhiên mà thành tri kỷ. Thêm vào đó hai tên đều vì lý do khác biệt mà oán hận Tạ An, đố kỵ Tạ Huyền, tình huống càng ngày càng căng thẳng.
Vương Quốc Bảo bất mãn với Tạ An bởi vì Tạ An căm ghét hắn độc ác, không trọng dụng hắn, chỉ đồng ý để hắn làm một chức quan không có gì vinh hiển là Thượng thư lang. Vương Quốc Bảo nghĩ mình xuất thân từ dòng dõi Lang Nha Vương, con em danh môn vọng tộc, vẫn mong có chức quan hiển hách Lại bộ lang, không đạt được sở nguyện, bèn đối với Tạ An ôm hận trong lòng, dùng mọi phương pháp đả kích Tạ gia. Lần này chiến tranh nam bắc, Vương Quốc Bảo và Tư Mã Đạo Tử đều bị loại khỏi quân đoàn kháng địch, lòng oán hận trong lòng bọn chúng có thể biết là thế nào.
Tạ An tâm tình nặng nề cất bước leo lên các bậc đá trong chủ

đường. Một vị quý phụ từ cửa lớn bước ra nghênh đón, thoáng trông chỉ chừng ba mươi, nhìn kỹ thì đã không còn thanh xuân, khoé mắt đầy những nếp nhăn khó giấu, năm tháng tuy bất lưu tình, nhưng vẫn còn thấy được tấm nhan sắc chim sa cá lặn buổi thiếu thời của một vị mỹ nhân đẹp đẽ, thần thái đoan trang nhàn nhã, với phong phạm khuê tú nhà đại gia. Tạ An ngạc nhiên nói: "Đạo Uẩn, là ngươi đến đó sao?".

Tạ Đạo Uẩn là vị tài nữ của Tạ gia được người ngoài sùng mộ nhất, được xếp cùng những vị tiền cổ tài nữ Ban Tiệp Dư, Ban Chiêu, Thái Văn Cơ, Tả Phân danh thơm trước sau tỏa sáng. Nàng là cháu gái yêu quý nhất của Tạ An, là tỷ tỷ của Tạ Huyền. Nàng đã được gả vào nhà họ Vương, trượng phu là thứ tử của đại thư pháp đại gia Vương Hy Chi, tên là Vương Ngưng Chi, bất quá cuộc hôn nhân này lại không mấy vui vẻ, mỗi lần nàng về nhà cha mẹ đều coi thấy nét buồn trên mi mắt, chỉ vì Tạ Đạo Uẩn xưa nay không nói chuyện về trượng phu, ông cũng không biết rõ vấn đề xuất hiện từ đâu. Nàng thanh đàm huyền học tạo nghệ đều vang lừng Giang Tả. Mỗi lần Tạ An gặp nàng, trong lòng đều ngầm tiếc vì sao nàng không sinh ra là nam nhi, mỗi khi Tạ gia có chuyện thì không phải chỉ dựa vào đệ đệ Tạ Huyền của nàng độc lực gánh vác.

Tạ Đạo Uẩn bước lên nắm tay áo Tạ An đi sang bên cửa nói: "Quốc Bảo mang nỗi oán giận nhị thúc không đoái hoài tới hắn phát tiết hết lên người Sính Đình, lại còn... ài! Để Sính Đình muội ở đó khó chịu đựng được thêm một thời gian a!".

Tạ An song mục loé lên, trầm giọng nói: "Súc sinh đó phải chăng dám vô lễ với Sính Đình?".

Tạ Đạo Uẩn cười khổ nói: "Còn nhị thúc, hắn còn chưa dám động thủ đánh người đâu, bất quá lại đi xé bỏ tấm khăn thêu mà Sính Đình yêu thích nhất, thật làm cho người ta lo lắng".

Tạ An hồi phục lại sự bình tĩnh, điềm đạm thốt: "Nếu súc sinh đó không thân hành đến tạ tội với Sính Đình, đừng mong ta để Sính Đình về lại nhà họ Vương".

Tạ Đạo Uẩn trầm mặc một lát, nhẹ nhàng nói: "Nhị thúc có biết thánh thượng đã phê chuẩn dùng quốc khố để kiến tạo lại Di Lặc tự, nghênh tiếp Nhị Di Lặc Trúc Bất Quy của Di Lặc giáo không? nếu chẳng phải đại quân Phù Tần nam lai, chuyện này đã được mang ra thảo luận tại triều đình xem nên làm thế nào rồi".

Tạ An trong tâm chấn động kịch liệt, như dâng lên sóng gió ngập trời. Nam Tấn chi chủ Tư Mã Diệu cùng thân đệ Tư Mã Đạo Tử hai người sùng bái Phật giáo, cho xây dựng Phật tự xa xỉ cùng cực, thân thiết

quan hệ đa phần là nam nữ tăng đồ.
Phật giáo truyền từ Thiên Trúc, theo danh tánh mà nói, tăng lữ mang chữ Trúc, là đời thứ chín tính từ khi Thiên Trúc có nguyệt lịch, thuộc về họ của người Hồ, Hán nhân ở Trung thổ xuất gia làm tăng, cũng theo đấy cải họ Trúc hoặc Chi. Vị phương ngoại hảo hữu của ông Chi Tuần vốn là người Hán họ Lưu, đã cải họ Chi.
Được quân vương suy sùng, tăng lữ xuất gia cũng được hưởng nhiều đặc quyền, lên tới một trình độ thượng đẳng nào đó rồi sẽ nhận được những đặc quyền giai cấp không kém gì các cao môn đại tộc, không những không phải phục dụng binh dịch, lại còn có thể được miễn thuế khóa. Chùa chiền có thể có các hộ tín đồ làm công việc gặt hái trồng trọt, lại còn có các hộ đảm nhiệm các loại tạp dịch. Đến nỗi cả các bạch đồ, dưỡng nữ đều được xếp vào danh mục nô tỳ sở hữu bởi các tăng lữ cao cấp. Thậm chí các người trong cao môn đại tộc thuộc sa môn còn không chịu tuân theo những quy lệ của tục gia, cái gọi là nhất bất bái phụ mẫu, nhị bất bái đế hoàng , là nghĩa như thế.
Phật môn càng hưng thịnh, đảm phụ quốc gia càng nặng nề, thực là mối lo âm thầm của Nam Tấn. Nhưng nếu đem so sánh, lại còn lâu mới bằng mối hiểm họa sâu xa dữ dội gây nên bởi Di Lặc giáo mới hưng thịnh.
Di Lặc giáo là một loại dị đoan của Phật giáo, Tạ An vốn không hề có ác cảm với giáo nghĩa của Phật giáo, nếu không đã chẳng giao du mật thiết với Chi Tuần, tuy nhiên Di Lặc giáo lại là chuyện khác. Nguyên lai trong kinh Phật giải thuyết về Thích Ca Phật Đà, Thích Ca không phải là vị Phật duy nhất, câu: “Thích Ca trước có lục Phật, Thích Ca kế lục Phật mà thành đạo, ở kiếp mới này, tương lai sẽ có Di Lặc Phật, kế tiếp Thích Ca giáng thế”, lại thuyết: “Thích Ca chánh pháp trụ thế năm trăm năm, tương pháp một ngàn năm, mạt pháp một vạn năm”, do vậy thời đại của Thích Ca đã đến lúc như mặt trời lặn non tây, đời thứ tám Di Lặc sẽ đúng kỳ xuất thế.
Tăng nhân bắc phương Trúc Khánh Pháp giương cao ngọn cờ “tân Phật xuất thế, trừ khử cựu ma”, sáng lập Di Lặc giáo, tự xưng là Đại Hoạt Di Lặc, thế lực khuếch trương nhanh chóng. Trúc Bất Quy là nhân vật thứ hai có quyền kế thừa ngôi vị Di Lặc giáo chủ, hai tên này đều có võ công đạt cảnh giới siêu phàm nhập thánh, đã mấy lần Phật môn cao thủ liên thủ thảo phạt bọn chúng, đều hao binh tổn tướng rút về, khiến Di Lặc giáo thanh uy càng thịnh, người theo đến mỗi ngày một nhiều. Không ngờ được bây giờ lại có quan hệ chồng chéo với Tư Mã Diệu và Tư Mã Đạo Tử, thế lực duỗi lần đến phương

Nam, quả là hậu hoạn vô cùng, không biết giải quyết làm sao. Sự kinh hoàng của Tạ An không phải là không có đạo lý.
Thanh âm của Tạ Đạo Uẩn lại tiếp tục bên tai: “Theo lời của Ngưng Chi, thủ hạ tâm phúc của Tư Mã Đạo Tử là Việt Nha và Cô Thiên Thu phụ trách lo liệu phí dụng và
tài liệu của việc chấn hưng Di Lặc tự, việc này tất chắc chắn sẽ làm, khiến người ta phải lo lắng”.
Tạ An hít sâu một hơi thở, lắc đầu cười khổ nói: “Chuyện này để ta cùng Chi Tuần thương lượng rồi mới nói, bây giờ ta đi gặp Sính Đình đã. Ài! Nữ nhi khổ mệnh của ta!”.

o0o

An Ngọc Tình sắc mặt bình tĩnh nhận lấy ngọc đồ được Lưu Dụ và Yến Phi vẽ ra, không nói một lời, lánh ra góc xa nhất, xem kỹ và so sánh hai bản địa đồ rồi đi mất.
Ngồi trên bậc đá nhìn An Ngọc Tình đi khuất, Lưu Dụ có dự cảm bất an, vì tà công bí kỹ của ả từng xuất thủ nhiều vô kể, thấp giọng đề tỉnh hai người: “Coi chừng ả có thể dùng thủ đoạn lộng ma giả quỷ!”.
Yến Phi biết trong lòng gã bất mãn mình cản trở bọn họ giết An Ngọc Tình, tránh khỏi bị ả làm vướng cẳng, ngầm thở một hơi, nói: “Thời gian không có nhiều, đêm nay chúng ta phải hoàn thành nhiệm vụ, sau đó sẽ tìm cách ly khai nơi này”.
Thác Bạt Khuê nhìn theo An Ngọc Tình đi khuất sau một dãy những hũ rượu xếp thành hàng, lẩm bẩm: “Ít ra cũng nên làm cho ả ngất đi, đúng không?”. Yến Phi nói: “Chúng ta nếu muốn thoát thân, vẫn còn phải nhờ đến cái trò chơi nho nhỏ của cô ta”.
Hai người lần này lại không còn gì để nói.
Lưu Dụ quay sang nhìn Thác Bạt Khuê, nghiêm túc nói: “Thác Bạt huynh coi tình hình Mộ Dung Thùy ra sao?”.
Thác Bạt Khuê ngồi bên cạnh Lưu Dụ, thấp giọng nói: “Huynh có thể coi ta như đại biểu của hắn. Lần này đại quân Phù Kiên nam lai, dùng kỵ binh hai mươi bảy vạn, bộ binh hơn sáu mươi vạn, nói vống lên thành trăm vạn. Thực ra chủ lực chiến đấu là kỵ binh, bộ binh chỉ dùng để vận thâu, chi viện cho kỵ binh tác chiến ở tiền tuyến. Đối với Phù Kiên mà nói, bộ binh quá lắm cũng chỉ là binh chủng phụ trợ, chuyện này không thể không nghiên cứu kỹ càng, vì có quan hệ đến thành bại của chiến tranh”.
Lưu Dụ tinh thần chấn động mạnh, hiểu rõ Thác Bạt Khuê đang phân

tích phân bố binh lực và kết cấu đại quân Phù Kiên. Người Hồ thường giỏi chiến đấu trên lưng ngựa, hơn xa Hán nhân, vì vậy lời nói của Thác Bạt Khuê có thể tin được. Không kềm được hỏi: "Câu nói này của Thác Bạt huynh phải chăng là từ miệng của Mộ Dung Thùy?".

Thác Bạt Khuê cười nhẹ, liếc mắt nhìn Yến Phi vừa ngồi xuống trước mặt hai người, gật đầu nói: "Có thể nói như vậy, nhưng cũng thêm vào kiến giải của cá nhân ta. Kỵ binh của Phù Kiên đa số là người Hồ, bộ binh là người Hán. Bố trí của Phù Kiên là dùng Phù Dung và Mộ Dung Thùy cùng hai mươi lăm vạn quân cả bộ lẫn kỵ làm tiên phong, sai Diêu Trường lo chuyện quân tình Ích Châu và Lương Châu, Phù Dung đánh Thọ Dương, Mộ Dung Thùy đánh Vân Thành. Một khi hạ xong hai thành, đại tướng Để tộc tâm phúc của Phù Kiên là Lương Thành thống lãnh năm vạn tinh kỵ đồn trú ở Lạc Giản, cùng Thọ Dương tương trợ nhau, liền đưa đại quân vượt sông Phì Thủy".

Lưu Dụ và Yến Phi ngơ ngác nhìn nhau, Lạc Giản nằm ở phía đông Thọ Dương, là nhánh chia ở hạ du Hoài Thủy, chỗ phân lưu của Lạc Giản và Hoài Thủy là Lạc Khẩu, nếu Phù Kiên mang trọng binh tới đóng ở đó, cùng Thọ Dương hỗ tương hô ứng, Phù Kiên sẽ dễ dàng vượt qua Phì Thủy, khi đó sẽ phân binh nhiều đường xuôi nam, công thành chiếm đất, thẳng tới tận Trường Giang mới gặp cách trở, Kiến Khang sẽ rơi vào tình thế nguy hiểm.

Thêm vào thiết kế Biên Hoang tập thành hậu phương chi viện khổng lồ, có thể thấy lần này Phù Kiên xua quân nam hạ, kế hoạch chu toàn, tuyệt đối không sai loạn.

Thác Bạt Khuê khẽ cười: "Năm vạn kỵ binh này là tinh nhuệ của Để tộc, nhưng sự thực quân tiên phong ngoài ba vạn kỵ binh Tiên Ti tộc của Mộ Dung Thùy, số quân kỵ còn lại đều thuộc Để tộc tinh nhuệ, nếu Lương Thành và Phù Dung lưỡng quân gặp thảm bại, Phù Kiên thế lực mong manh khốn khó, nếu chạy về phương bắc, cũng biến thành không nơi nhờ cậy, hậu quả ra sao không khó tưởng tượng".

Yến Phi cuối cùng cũng minh bạch, Thác Bạt Khuê và Mộ Dung Thùy quả là cao minh, mục tiêu của họ là để cho Nam Tấn tận diệt tinh hoa của Để tộc quân, khi đó cho dù Phù Kiên phản hồi phương bắc, Đại Tần quốc cũng vẫn khó tránh được vận mệnh nước mất nhà tan. Khi đó ai trở thành tân vương của phương Bắc, còn phải xem quyền đầu của người đó có đủ cứng hay không.

Lưu Dụ miễn cưỡng trấn áp cơn chấn động hãi hùng trong tâm, gã là người hiểu binh pháp, càng hiểu rõ đại kế của Tạ Huyền dựa vào Phì Thủy kháng địch. Nếu để Phù Kiên mang một đội tinh binh bố trí tại

Lạc Khẩu, Tạ Huyền khi đó mới đến thì binh lực bạc nhược đến mức đáng thương của Bắc phủ binh sẽ trở thành lưỡng đầu thọ địch, chỉ có thể lui về bờ nam Trường Giang, ngồi coi địch nhân khí thế như gió cuốn mây bay thu gom các trấn Giang Bắc, việc duy nhất có thể làm là chờ coi khi nào thì địch nhân vượt sông tiến công Kiến Khang, không kềm được trầm giọng nói: “Mộ Dung Thùy trong tình huống như vậy có thể có động tác gì?”.
Thác Bạt Khuê ung dung nói: “Hắn căn bản không cần làm gì, mà hắn không làm gì cũng đủ khiến Phù Kiên rớt đài ở trận chiến này, vấn đề ở chỗ nam nhân các người có biết nắm lấy cơ hội hay không. Mộ Dung Thùy sau khi hạ được Vân Thành, sẽ ngừng lại giữ đất, để phòng Hoàn thị ở Kinh Châu, Phù Kiên sẽ không thể không phân cho Mộ Dung Thùy tinh binh để làm việc này, đề phòng Hoàn Xung từ phía tây đột kích. Trong lòng Phù Kiên còn cố kỵ Hoàn Xung hơn nhiều so với Tạ Huyền”.
Tiếp đó khoé môi lượn lờ một nét cười khó nhận ra, nhạt giọng nói: “Tạ Huyền nếu cao minh như truyền thuyết, nên hiểu rõ câu chuyện này có thể khiến toàn bộ tình thế nghịch chuyển, chỉ có tốc chiến, mới có thể tốc thắng”.
Lưu Dụ và Yến Phi cùng ngầm kêu lợi hại, bọn họ đương nhiên không hiểu rõ sự thực Tạ An sớm đã có tiên kiến rõ ràng, không thẹn là vị chủ soái vận trù sáng suốt, quyết thắng ngoài ngàn dặm, Tạ Huyền cũng hiểu sâu sắc những chuyện liên quan bên trong, cho nên quyết tâm thắng cho được trận đầu khi địch nhân còn chưa đứng vững.
Phải biết binh mã của Phù Kiên lên tới chín chục vạn, hành quân chậm chạp, lương thảo nặng nề điều phối khó khăn, cho nên đã hạ định đại kế đem ky bịnh chủ lực tinh nhuệ công hãm Thọ Dương và Vân Thành trước, tụ tập ở Lạc Khẩu, xây dựng cứ điểm vững chắc ở tiền tuyến, sau đó đợi đại quân tập trung, sẽ vượt qua Phì Thủy xuống nam, chiến lược này không một chút sai sót. Bắc Phủ binh là đội quân duy nhất có thể thừa cơ địch nhân hành quân vất vả, binh lực chưa tập trung đầy đủ, người mệt ngựa mỏi, chủ động tiến công, đánh giết đối phương trở tay không kịp. Hiện tại Thác Bạt Khuê tận tình nói rõ sách lược của Phù quân cho Lưu Dụ, Tạ Huyền tự mình có thể chiếm hết tiên cơ, đưa ra biện pháp phản kích thích hợp. Trận này nếu Phù Kiên bại, những kẻ lãnh đòn chính là quân bản bộ Để binh của hắn. Mộ Dung Thùy, Diêu Trường thì chẳng những không tổn hại tí gì, lại còn có thể tọa hưởng kỳ thành.
Lưu Dụ đột nhiên nói: “Ta phải lập tức mau chóng trở về”.

Yến Phi gật đầu đồng ý, vì rằng với những tin tức tình báo trân quý Thác Bạt Khuê vừa thấu lộ có thể xách động Chu Tự lại quy hàng Nam Tấn hay không đã không còn là vấn đề khó khăn gì nữa, có chăng cũng chỉ là câu chuyện vẽ gấm thêu hoa vui vẻ mà thôi.
Nhưng khi Yến Phi đưa ra ý kiến này, Thác Bạt Khuê lại lắc đầu nói: "Không được! Chu Tự sẽ là quân bài trọng yếu phi thường".
Lưu Dụ đang muốn truy vấn thì có tiếng động lạ từ mặt đất truyền tới, hai người đồng thời kinh hãi, biết rằng địch nhân bắt đầu triển khai kế hoạch tra xét triệt để Đệ Nhất lâu. Tuy biết rõ chuyện này tất nhiên phải phát sinh, đến thời điểm phát sinh ba người vẫn bất giác cảm thấy thót tim, chỉ có thể đợi chờ sự phán quyết của vận mệnh.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 17
Vì họa được phúc

“Bình!”.
Tư mã Đạo Tử đập tay lên cái kỷ nhỏ bên cạnh, mắng lớn: “Tư mã Đạo Tử ta anh hùng một cõi, tại sao lại sinh ra ngươi một tên vô dụng ngu ngốc như ngươi vậy? Không biết mình được bao nhiêu cân lượng mà dám tranh phong thất thố với Tạ An? Đừng nói gì lão ta chỉ chém cụt tay hai nô tài kia, cho dù lão có chặt tay ngươi, ta cũng không nói được gì”.
Tư mã Nguyên Hiển nước mắt khuất nhục lưng tròng, nỗ lực kềm nén không để nước mắt trào ra, khổ một cái là hai hàng lệ vẫn không chịu nghe lời mà cứ tuôn chảy, quỳ trước mặt Tư mã Đạo Tử, cúi đầu không dám đáp lời.
Lang Nha Vương phủ của Tư mã Đạo Tử ở ngoài cửa đại tư mã trong Kiến Khang Cung, trong phủ lầu các trùng điệp. Sáng sớm hôm đó sau khi bãi triều đã cùng đám tâm phúc Viên Duyệt Chi, Vương Quốc Bảo, Việt Nha, Cô Thiên Thu bốn người về phủ nghị sự, đang lúc thương lượng, Tư mã Nguyên Hiển tự thị mình được cưng chiều, tiến vào kể than với cha về chuyện đêm qua ở Tần Hoài Lâu, nào ngờ lại bị Tư mã Đạo Tử mắng tưới.
Vương Quốc Bảo ngồi chiếu bên phải không cầm được bênh giùm Nguyên Hiển: “Nguyên Hiển công tử niên kỷ còn trẻ, có lúc không biết nặng nhẹ, có thể tha thứ dựa theo hoàn cảnh.Bất quá, hừ, không nhìn mặt tăng cũng nên nể mặt Phật, Trung thư giám tuy là nhạc trượng của ta, lão ta kỳ này làm quá đáng rồi!”.
Viên Duyệt Chi bên kia cũng hừ lạnh: “Cũng khó trách lão ta, hiện tại đột nhiên nắm lấy quân chính đại quyền, đâu có tránh khỏi đắc ý, theo tôi thấy lão ta muốn tỏ ra oai thế bề trên đối với bọn ta”.
Tư mã Đạo Tử lại chừng như không nghe thấy lời nói của hai người, cũng có vẻ như không nhìn thấy Việt Nha và Cô Thiên Thu hai người gật đầu biểu thị đồng ý, giận dữ chằm chằm nhìn Tư mã Nguyên Hiển lúc này vẫn không dám ngước đầu dậy mà chỉ có thể ngầm cảm kích lời nói an ủi của Vương Quốc Bảo và Viên Duyệt Chi, y gằn từng tiếng: “Không tự lượng thực lực, gây nhục nhã. Ta phạt ngươi

nội trong mười ngày không được bước ra cửa phủ nửa bước, mau đi luyện kiếm cho ta. Cút!”.
Tư mã Nguyên Hiển mặt mày uất ức đi ra, Tư mã Đạo Tử lắc đầu cười: “Khà khà! Hay cho Tạ An! Hay cho Tống Bi Phong!”.
Việt Nha thấp giọng hỏi dò: “Vương gia có phải định bỏ qua chuyện này?”.
Tư mã Đạo Tử bắn mục quang qua Việt Nha, điềm đạm thốt: “Ngươi nói ta phải làm sao chứ? Hiện tại đại quân Phù Tần tràn xuống phương Nam, bọn ta có qua được cái nạn này hay không còn chưa biết chắc được, hoàng huynh cũng không thể không dựa dẫm Tạ An, ta có thể được phép đụng đến lão ta sao?”.
Vương Quốc Bảo hiến kế: “Bọn ta ít ra có thể để cho hoàng thượng biết được chuyện này, Tạ An nắm được quân quyền, liền dung túng bộc phá làm dữ, cả Nguyên Hiển công tử cũng không tha, hoàng thượng biết vậy làm sao mà không giới phòng lão ta chứ?”.
Chỉ nghe gã kêu thẳng tên Tạ An, nghĩ ra độc kế thô bỉ như vậy là có thể biết gã đối với Tạ An không còn một chút thân tình kính ý gì, hận tới thấu xương, muốn dồn vào tử địa mới cam tâm.
Tư mã Đạo Tử mặt có vẻ do dự.
Viên Duyệt Chi coi mặt bắt lòng, nói thêm: “Do vụ này có liên quan tới vương gia, không nên để vương gia nói với hoàng thượng, nếu có thể để Trần thục viên chuyển lời đến tai hoàng thượng, lời nói càng có sức thuyết phục”.
Tất cả mọi người bao gồm Tư mã Đạo Tử, ai ai cũng để lộ nụ cười ám muội, nụ cười của Vương Quốc Bảo lại càng méo xệch.
Vốn quý phi mà Tấn đế Tư mã Diệu một mực sủng ái nhất là Trần thục viên, “thục viên” là một thứ cấp bậc quý phi, là quý phi cấp tối cao. Thân tín trong khuê các của Trần thục viên có ni cô Diệu Âm được gọi là “Tiểu Ni”, cùng Vương Quốc Bảo có mối quan hệ không thể nói cho ai biết, Viên Duyệt Chi nói như vậy, có khác nào dạy cho Vương Quốc Bảo thông qua Diệu Âm mà khiến Trần thục viên nói xấu Tạ An với Tư mã Diệu. Người biết mối quan hệ giữa Vương Quốc Bảo và Diệu Âm đâu có mấy ai, xảo hợp là người có mặt ở đâylại là người biết, cho nên cười ám muội, Vương Quốc Bảo vì vậy thần tình mới ngượng nghịu.
Chúng nhân mục quang đều lạc trên người Tư mã Đạo Tử, chờ quyết định của y. Tư mã Đạo Tử thản nhiên thốt: “Trước hết làm như vậy đi”.
Bọn Vương Quốc Bảo biết rõ Tư mã Đạo Tử trách mắng Tư mã Nguyên Hiển không phải là không muốn đụng chạm đến Tạ An, chỉ là

không thể mượn vụ này mà làm khó Tạ An, vì thời cơ chưa thích hợp, cố đè nén ý muốn báo thù của Tư mã Nguyên Hiển.
Viên Duyệt Chi thở dài nhè nhẹ: “Theo tin tức truyền từ trong cung ra, hoàng thượng không còn sủng ái Trần thục viên nhiều như lúc trước nữa, nếu không phải có hai vị vương tử nói giúp nàng ta, nói không chừng hoàng thượng đã tống nàng vào lãnh cung, không thèm ngó ngàng tới”.
Hoàng hậu của Tấn đế Tư mã Diệu là Vương Pháp Huệ, xuất thân Vương thị danh môn đại tộc ở Thái Nguyên, mười sáu tuổi được tuyển nhập cung làm Hậu, nào ngờ nàng ta lại nghiện rượu quá nặng, tính tình lại vừa kiêu ngạo vừa ghen tỵ, mới hai mươi mốt tuổi đã qua đời. Trần thục viên tên thật là Trần Quy Nữ, con gái của phường chèo Trần Nghiễm, hoa dung nguyệt mạo, ca vũ đều tinh, được tuyển vào cung làm thục viên, sinh hạ được hai đứa con trai Tư mã Tôn và Tư mã Đức cho Tư mã Diệu, được Tư mã Diệu sủng ái, bất quá người yếu lắm bệnh, khó có thể ngày ngày bồi hầu Tư mã Diệu tận tình hoan lạc, Tư mã Diệu luôn luôn đắm say tửu sắc đương nhiên không thỏa mãn, không ngừng truy tầm của mới, cho nên không sủng ái nàng ta nhiều như trước.
Tư mã Đạo Tử cười khổ: “Hoàng thượng tâm ý khó đoán, chuyện đó ai ai cũng không có cách”.
Cô Thiên Thu nói: “Nếu bọn ta có thể tìm được một tuyệt sắc mỹ nhân thiên kiều bá mị, lại biết cách thăm dò đưa đẩy tâm ý của hoàng thượng, thêm vào chịu nghe lời, phương diện đó cũng không phải hoàn toàn không có biện pháp”.
Tư mã Đạo Tử phấn chấn tinh thần: “Nghe Thiên Thu nói như vậy, chắc biết có hạng gái đó ở đâu chứ?”.
Cô Thiên Thu đi bằng đầu gối tới trước, thẳng đến kề sát Tư mã Đạo Tử, rù rì một cách thần bí cực kỳ bên tai y.
Tư mã Đạo Tử nghe nói trên mặt nét mừng càng lúc càng nồng đậm, cuối cùng vỗ đùi lớn tiếng: “Thiên Thu lập tức tiến hành chuyện này đi. Tạ An! Trận chiến này bất luận là thành hay là bại, ngươi đều không còn bao nhiêu ngày giờ nữa, để xem ngươi còn có thể đắc ý hoành hành được tới khi nào đây!”.

o0o

Tiếng rổn rảng chảo sắt quăng xuống đất từ bên trên truyền xuống, kinh tâm động phách, hiển thị binh Tần đang triển khai lục lọi triệt để

trong Đệ nhất Lâu, cả ông lò cũng không bỏ qua.
Địch nhân mau chóng tìm đến đây như vậy, thật vượt ngoài ý liệu của bọn họ, chỉ khổ là bọn họ không còn cách nào. Nếu địch nhân kỹ càng không để lọt một tấc đất, truy tầm ra hầm ngầm, bọn họ không thể nào độn thổ giấu mình.
Yến Phi mục quang quay sang góc An Ngọc Tình đang thu lu ẩn tàng, nàng mỹ nữ đó cũng tựa hồ biết thân biết phận như bọn họ, không dám tạo ra tiếng động. Bên trên thình lình tĩnh lặng lại, tiếng la ó lắng đi.
Ba người đưa mắt nhìn nhau, tay Lưu Dụ nắm chặt cán đao, Thác Bạt Khuê từ từ tháo song kích trên lưng xuống, bất luận cơ hội nhỏ nhoi tới đâu, bọn họ cũng phải tận lực gồng mình đột vây.
Yến Phi lại sinh ra cảm giác mơ hồ không biết mình đang ở đây, một cảm giác kỳ dị vừa quen thuộc vừa xa lạ. Tất cả trước mắt tựa hồ không có bất cứ quan hệ gì với chàng, khơi khơi lại giống như có dính líu sâu đậm. Thứ tình huống là người tham dự mà cũng lại là khách bàng quan, như đang trải qua trong mộng cảnh, chuyện xảy ra xung quanh cứ lần quần giữa thật và không thật.
Từ sau khi mẹ chàng qua đời, chàng thỉnh thoảng có thứ cảm giác đó. Cái chết của mẫu thân khiến cho chàng nhận biết sự tuyệt đối và tàn nhẫn của tử vong, mà trên sự thật mỗi một người sau khi sinh ra đã liền chờ chực tử vong tới, chỉ có thể chọn quên nó đi, cứ như tử vong không tồn tại. Nhưng cuối cùng cũng có một ngày mình cũng khó tránh khỏi phải đối diện nó, cho dù tử vong có thể là sự khởi đầu của một cuộc sống khác!
“Bình! Bình!”.
Hai tiếng động gạch đá vỡ tan vang lên, từ bên trên truyền xuống, Yến Phi còn chưa hoàn toàn tỉnh táo lại, Thác Bạt Khuê đã búng người lên trước mặt chàng, chạy lên bậc đá, tiếp theo đó là Lưu Dụ.
Thời gian chừng như đột nhiên chậm lại, chàng có thể nhìn rõ ràng mỗi một động tác của bọn họ, có thể nhất thời không biết mục đích của hành động của bọn họ, càng không rõ chuyện gì đã xảy ra.
Đang lúc hai người trước sau phóng lên bậc thang đá, lại “oành!” một tiếng như sấm sét sát mang tai, bộc phát tại đầu trên thạch cấp, vọng hưởng gấp bội lần hồi nãy, đất đá rơi xuống rào rào.
Yến Phi sực tỉnh lại, hồn vía quay về nhân thế nắm bắt tình hình xảy ra trước mắt.
Địch nhân đang dùng một loại thiết chùy phá ông lò trong nhà bếp của Đệ nhất Lâu bên trên, bao gồm cả cái lò cửa vào địa đạo, nếu lò bị hủy, đường vào tự nhiên sẽ lộ ra, bọn họ không còn may mắn nữa.

Yến Phi ngước mắt nhìn, thấy Thác Bạt Khuê dùng binh khí và tấm lưng xoay tay đội cửa vào, Lưu Dụ cũng lấn tới bên cạnh hắn, bộ dạng cũng y hệt, hai người gồng lưng đỡ gạch đá lớn có nhỏ có đang rãi rơi từ cửa vào. Yến Phi thấy vậy, liền phóng lên bậc cấp, giơ hai tay ra, che chắn đất đá, ba người hợp lại thành một đội.
Đó là kế duy nhất có thể làm trong khi không còn biện pháp, không để gạch đá rơi xuống bậc cấp, để lộ ra cửa vào, có tám chín cái lò, địch nhân có khi sơ hốt để lỡ.
Gạch đá bể vỡ không ngừng rơi đập trên lưng và lòng bàn tay ba người, rớt lăn xuống thạch cấp, thanh âm thiết chùy oanh kích mặt đá không ngừng đinh tai nhức óc, mỗi một tiếng đều vang vọng tận sâu trong tâm khảm ba người, khiến cho bọn họ như chìm mình trong một trường ác mộng không bờ bến. Chuyện duy nhất có thể làm là tận lực ngăn cản không để đáy lò vỡ nát, nhưng tiếng người và tiếng chùy đập bên trên lại càng lúc càng ép sát rõ rệt, làm cho bọn họ càng lúc càng cảm thấy được sự tiếp cận và áp lực của địch nhân.
“Oành!”.
Ba người đầu cổ mặt mày dính đầy tro bụi, lúc đất đá chui luồn luôn vào cổ, tiếng oanh kích cuối cùng đã đình chỉ. Bọn họ có thể tưởng tượng đáy lò đã biến thành bụi, chỉ còn một khoảnh còn nguyên nhờ vào máu thịt của bọn họ chống đỡ, nếu không cửa vào hầm rượu đã bộc lộ dưới mắt địch nhân rồi.
Thanh âm của Khất Phục Quốc Nhân từ bên trên truyền xuống: “Bọn chúng thật ra đang trốn ở đâu? Không ngờ không phải trong Đệ nhất Lâu, bọn ta đã lục tìm mỗi một tấc đất, thật kỳ quái!”.
Một thanh âm thô bạo khác nói: “Ta đã nói chi bằng hỏa thiêu trọn tòa quỷ lâu này đi, xem xem bọn chúng còn có thể trốn ở đâu nữa?”.
Lại một người khác: “Theo Mông Tốn thấy, trong Tập có khi còn có địa đạo khác đưa ra khỏi tập, hoặc có khi có mật thất dưới đất gì đó, nhưng khẳng định là không phải trong Đệ nhất Lâu”.
Bên trên lại im lặng trở lại.
Sau một hồi, một thanh âm bình tĩnh thốt: “Nếu có bí đạo mật thất, vậy thì thật là đau đầu. Thiêu hủy Đệ nhất Lâu căn bản trở thành chuyện vô bổ, Thiên Vương hiện tại đã đến ngoài Tập, lúc nào cũng có thể vào Tập, càng không thể thiêu đốt phừng phừng ngút trời, khói lửa ngùn ngụt. Chỉ cần bọn ta tăng cường thủ vệ tuần phòng canh gác, đồng thời tiếp tục tiến hành truy tìm. Địch nhân cực nhọc tiềm nhập Biên Hoang Tập, mục đích chỉ có một, là không tự lượng sức mình định hành thích Thiên Vương, bọn ta cứ nghiêm ngặt bố trí vây

bọc chu đáo, bọn chúng còn có thể làm gì được nữa chứ?”.
Ba người tuy không nhận ra thanh âm của y, bất quá nghe giọng điệu ra lệnh của y, có thể khẳng định chính là Phù Dung.
Ngưng một chút, Phù Dung lại tiếp tục nói: “Hành động truy bắt địch nhân giao cho Quốc Nhân toàn quyền xử lý, tất cả những người tạp nhạp, đặc biệt là người của tứ bang, dứt khoát không cho phép vào Tập. Bọn ta đồng thời cải biến khẩu lệnh, phàm là người không biết khẩu lệnh, cứ coi là địch nhân. Ta hiện tại phải ra Tập nghênh tiếp Thiên Vương, mọi việc cứ y theo kế hoạch đã định mà tiến hành”.
Khất Phục Quốc Nhân nói: “Thỉnh Phù nguyên soái ban cho khẩu lệnh”. Khẩu lệnh là thủ pháp quen dùng để bảo an trong quân doanh, dùng phân biện địch ta, tránh có người trà trộn vàn bản doanh.
Phù Dung thốt: “Hễ là người Tấn tất bất tài, không kham nổi một chiêu!”.
Câu nói đó y hạ thấp giọng nói ra, khiến cho ba người nãy giờ bên dưới không dám động đậy hiểu rõ khi Phù Kiên tiến vào Biên Hoang Tập, lưu lại bên mình toàn là quan binh cội rễ Để tộc.
Tiếp đó, thanh âm của địch nhân rời xa.
Trong bóng tối dưới địa đạo, ba người sáu con mắt nhìn nhau, ngấm ngầm mừng hên, tưởng gặp họa lại được phúc, còn biết được cả khẩu lệnh bí mật của địch nhân. Thác Bạt Khuê thấp giọng: “Giá gỗ!”.
Yến Phi đương nhiên hiểu ý tứ của hắn, chỉ có điều hai tay không rảnh, đang đỡ hai góc gạch đá bể vỡ, cười khổ: “Chỉ còn nước thỉnh An đại tiểu thư của bọn ta đến giúp”.

o0o

Tạ Huyền đi lên tường thành Thọ Dương, có Hồ Bân và Lưu Lao Chi theo hầu, quan sát hình thế.
Phì Thủy từ phương Bắc chảy đến, nhập vào Hoài Thủy, lại về hướng Nam vòng qua rìa Đông Bắc của Thọ Dương thành, nằm giữa Bát Công Sơn và Thọ Dương, duỗi về phía Nam, Hoài Thủy vạch ngang hỗ trợ nửa dặm thành Bắc. Dĩnh Thủy một đoạn sông từ Biên Hoang Tập đến Hoài Thủy, chảy song song với Phì Thủy, hai con sông cách nhau mười mấy dặm, chỗ Dĩnh Thủy nhập vào Hoài Thủy kêu là Dĩnh khẩu, Phì Thủy nhập vào Hoài Thủy kêu là Hạp Thạch, một thượng du một hạ du, cách nhau chưa đến mười dặm.
Hồ Bân thăm dò: “Thọ Dương ôm sát chỗ trọng yếu Dĩnh khẩu, Hạp Thạch nơi ba con sông giao nối, chỉ cần Thọ Dương ngày nào còn

giữ được, địch nhân đừng hòng nam hạ".
Mục quang của Tạ Huyền đang đưa dọc theo đoạn sông Phì Thủy, hình thế Hạp Thạch hiểm yếu, hầu như ven sông toàn là loạn thạch, dòng nước sau khi ra khỏi Hạp Thạch chảy chậm, đặc biệt là đoạn sông phía Đông Bắc Thọ Dương và Bát Công Sơn, nước nông mà rộng, thấy rõ đáy, không cần bắt cầu nhân mã cũng có thể lội qua sông, chỉ cần ông trời đừng cho mưa lớn, quân Phù Tần có thể mau mắn vượt sông. Phải biết Phù Tần chờ thời tiết sơ đông này xâm lấn là đã trải qua toan tính thâm sâu. Nếu không, chờ đến mùa xuân hạ mưa nhiều, khó tránh khỏi biến họa.
Lưu Lao Chi tuy không nói gì, Tạ Huyền có thể đoán ra hắn trên sự thật đồng ý với cách nhìn của Hồ Bân, thành trì nằm ở chỗ cốt yếu then chốt như vầy, buông bỏ không không thì thật đáng tiếc.
Tạ Huyền điềm đạm thốt: "Phù Kiên lên tiếng quân binh điều động có cả trăm vạn, Hồ tướng quân có nắm chắc giữ được Thọ Dương không?".
Hồ Bân mặt hiện thần sắc hiên ngang, đáp: "Thuộc hạ quyết đánh tới một binh một tốt cuối cùng cũng phải vì nguyên soái mà tử thủ Thọ Dương, không để Tần quân nam hạ".
Tạ Huyền gật đầu: "Hay! Bất quá lần này ta phải thắng một trận đẹp mắt, hơn nữa phải tốc chiến tốc quyết, không thể cùng địch nhân tiến hành một trận đánh bên công bên thủ lâu dài. Một khi Thọ Dương biến thành Cô Thành, có thể kéo dài mười ngày chứ không ít, bọn ta biến thành hoàn toàn bị động, còn phải đoán xem địch nhân theo con đường nào nam hạ. Bằng vào binh lực bạc nhược của bọn ta, dưới tình huống như vầy, căn bản không có cách nào ngăn trở Phù Kiên, cho nên Thọ Dương không thể không buông bỏ".
Tiếp đó ông để lộ nụ cười, giọng nói khẳng định tràn đầy lòng tin: "Mình có thể buông Thọ Dương rơi vào tay địch nhân, địch nhân từ không dấu biến thành có dấu, còn mất cả thế chủ động, lúc đó chỉ cần bọn ta đặt quân trong Bát Công Sơn, Phù Kiên làm sao dám qua Phì Thủy nửa bước?".
Hồ Bân ngẫm nghĩ: "Phù Kiên là người biết cầm binh, chủ lực đại quân tuy lần theo Dĩnh Thủy để vượt Hoài Thủy đánh Thọ Dương, lại chắc sẽ chia một cánh quân khác lên trên Dĩnh Khẩu xuôi xuống vượt sông Hoài, hỗ tương hô ứng, đến lúc đó bọn ta biến thành trước sau đều đụng địch, tình thế không hay".
Lưu Lao Chi gật đầu: "Nếu tôi là Phù Kiên, tối thiểu cũng chia làm hai cánh quân, một cánh ở Dĩnh Thủy thượng du vượt sông Hoài, ép thẳng Đại Giang, làm cho Hoàn đại tư mã không dám vọng động. Một

cánh khác ở Thọ Dương hạ du vượt sông Hoài, tiến tới giữ Lạc Khẩu, kiến thiết doanh lũy phòng ngự chắc chắn, hỗ tương hô ứng cùng chủ lực đại quân đang chiếm lĩnh Thọ Dương".
Nụ cười của Tạ Huyền nở rộng, hân hoan thốt: "Đó chính là then chốt thắng bại, địch nhân mệt nhọc viễn chinh mà đến, thêm vào tự thị binh lực gấp mười ta, sinh ra ý khinh địch, càng không nghĩ đến bọn ta sẽ chủ động tiến kích, tựa như thoái mà thật ra là tiến, cho nên chỉ cần bọn ta dùng kỳ binh đúng lúc đúng chỗ, trận này mức thắng cực cao".
Hồ Bân và Lưu Lao Chi còn chưa hiểu Tạ Huyền đang có ý niệm gì trong lòng, đồng thanh: "Xin nguyên soái chỉ dạy!".
Tạ Huyền hai mắt bừng sáng, ngưng vọng nhìn vùng đồng hoang bờ đông Phì Thủy, trầm giọng: "Bọn ta cần mười hai canh giờ giám sát động tĩnh bờ bắc Hoài Thủy, lấy Lạc Khẩu làm nơi then chốt, chỉ cần địch nhân theo đó mà đến, bọn ta có thể có thể lợi dụng địch còn chưa đứng vững, dùng kỳ binh đột tập. Nếu có thể phá được, chủ lực đại quân của Phù Kiên bị ép lưu lại ở bờ tây Phì Thủy, lúc đó mới là mới chính là thời cơ tốt để bọn ta đánh một trận tay đôi với Phù Kiên".
Lưu Lao Chi nghe vậy tinh thần phấn chấn: "Lao Chi xin lãnh cánh quân đó".
Tạ Huyền lắc đầu: "Ta còn cần ngươi suất lãnh thủy quân, chờ người Tần vượt sông Hoài đoạn tuyệt giao thông thủy lộ của bọn chúng, cắt đứt đường lương của bọn chúng, khiến bọn chúng không có thời cơ chín mùi để giao phong toàn diện với bọn ta. Khà khà! Ít người cũng có chỗ tốt của ít người, luận về mức độ linh hoạt, quân Phù còn thua xa ta, ta phải dạy cho Phù Kiên sự cay đắng chôn hết trăm vạn binh sĩ".
Lưu Lao Chi và Hồ Bân gật đầu theo.
Từ xưa đến nay, người Hồ phương Bắc thiện mã chiến, người phương Nam thiện thủy chiến. Giao thủ trên sông nước, người Hồ phương Bắc không có lần nào là không thua thiệt. Bốn năm trước người Hồ xâm lấn miền Nam, vì bị cắt đứt đường lương trên nước, đại bại lui về, lần này địch nhân tuy tăng cường hơn gấp mười, nếu tính về thủy quân, vẫn không khác biệt gì trước.
Không cần biết là kỹ thuật điều khiển thuyền và dụng cụ trang bị của chiến thuyền, phương Nam đều hơn xa phương Bắc, Giang Nam vẫn là nơi kiến tạo thuyền bè trứ danh nhất thiên hạ. Lưu Lao Chi tinh thông thủy chiến, có hắn chủ trì, Phù Kiên đừng hòng có thể tùy tiện vận tải quan binh theo thủy đạo, đặc biệt là dưới sự gườm gườm

như hổ rình mồi của thủy binh tinh nhuệ Bắc phủ.
Tạ Huyền thốt: “Hà Khiêm đang cầm quân trên đường đó, Hồ tướng quân có thể truyền lệnh của ta, kêu gã tuyển chọn năm ngàn tinh nhuệ tách ra tiềm phục nơi kín đáo gần Lạc Khẩu, chờ đợi tuyến quân tiên phong của địch nhân kéo đến. Một khi địch nhân hiện thân, để gã tự mình quyết định, nhắm thời cơ chuẩn mực, toàn lực xuất kích, không được thất bại”.
Hồ Bân lớn tiếng vâng dạ, lãnh lệnh ra đi.
Tạ Huyền cười khà khà: “Hay cho An thúc, đến bây giờ ta thân hành đến đây mới minh bạch cái câu tốc chiến tốc thắng của lão nhân gia người, kiến thức thật dồi dào làm sao”.
Nghe đến tên Tạ An, Lưu Lao Chi nghiêm túc kính cẩn hẳn.
Tạ Huyền nhìn kỹ mảnh sơn hà then chốt của sự tồn vong của đất Nam Tấn, ôn nhu thốt: “An thúc! Tạ Huyền tuyệt sẽ không làm cho người thất vọng”.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 18
Dị đoan tà thuyết

Hẻm Ô Y, Tạ phủ đông viện Vọng Hoài Các.
Tạ An và Chi Độn hai người sóng vai tựa lan can, nhìn xuống sông Tần Hoài chậm rãi rót vào Đại Giang. Dưới ánh dương quang đan giăng, nước sông loang loáng tươi tắn, hai bờ nhà cửa san sát, phong cảnh tuyệt đẹp.
Chi Độn vừa nghe xong chuyện Di Lặc giáo, vị cao tăng luôn luôn tiêu sái thoát tục trên mặt hiện thần sắc ngưng trọng chưa từng có, trầm mặc nghĩ ngợi một hồi rồi nói với Tạ An: "Tạ huynh có tính toán gì đối với chuyện này?".
Tạ An cười khổ: "Tôi có thể tính gì chứ? Đạo Uẩn mật cáo chuyện này cho tôi biết, chính là hy vọng tôi có thể kịp thời ngăn trở. Hiện tại cách duy nhất có thể làm là cùng Thản Chi vào can gián hoàng thượng, lợi dụng người vẫn còn ỷ lại vào Tạ An tôi, khuyên người hủy bỏ chủ ý. Ông rành lai lịch đường lối của Di Lặc giáo hơn tôi nhiều, cho nên phải thỉnh giáo ông xem xem có thể từ trên kinh luận của Phật môn để bài xích sự sai trái của Di Lặc giáo".
Chi Độn chầm chậm nói: "Phải phân làm hai phương diện mà nói, bản thân Di Lặc Phật và con người Trúc Pháp Khánh, người đầu thật sự có căn cứ kinh luận, vấn đề ở chỗ Trúc Pháp Khánh có phải là Phật mới giáng thế hay không".
Tạ An cảm thấy đau đầu, dưới tình huống như vầy, chỉ cần Tư mã Diệu kiên trì nhìn nhận Trúc Pháp Khánh là Di Lặc tân Phật, ông ta không có cách nào từ góc độ bản thân Phật Môn mà phủ định.
Chi Độn thở dài nhè nhẹ, từ từ nói: "'Trường A Hàm kinh' có nói: chín mươi mốt kiếp trước có Phật xuất thế, tên Tỳ Bà Thi, tám vạn tuổi người. Lại ba mươi mốt kiếp trước, có Phật xuất thế, tên là Thi Khí, bảy vạn tuổi người. Còn có Phật xuất thế tên là Tỳ Xá Tịnh, sáu vạn tuổi người. Rồi trong Hiền kiếp có Phật xuất thế, tên là Câu Lưu Tôn, năm vạn tuổi người. Lại trong Hiền kiếp có Phật xuất thế, tên là Câu Na Xá, bốn vạn tuổi người. Lại trong Hiền kiếp có Phật xuất thế, tên là Ca Diệp, hai vạn tuổi người. Sáu Phật đó có trước Thích Ca, Thích Ca theo vậy chỉ là Phật đời thứ bảy. Hiện tại Thích Ca đã vào độ

giảm, Di Lặc tân Phật sẽ theo vận mà sinh ra, trong Phật môn cũng có rất nhiều người tin chắc không dời ý. Trên sự thật trong tiền điện của Phật tự có đặt tượng Thiên quan Di Lặc phật, hai bên có tứ đại thiên vương, cách bố trí đó hiển thị Di Lặc kế thừa
Thích Ca trị thế, cho nên Di Lặc giáo trong Phật điển kinh luân cũng có cơ sở và luận cứ vững chắc".
Tạ An hỏi: "Còn Trúc Pháp Khánh là người ra sao?".
Chi Độn đáp: "Y là người khởi đầu Di Lặc giáo, ở phương Bắc giương cao cờ xí 'Tân Phật xuất thế, trừ khử cựu ma', cái gọi là Tân Phật xuất thế tức là Di Lặc giáng thế, bản thân y là Di Lặc sống, hiệu triệu tín đồ Sa môn1, có dã tâm xưng bá Sa môn".
Tạ An không buông tha: "Phật môn các người không những thông đạt thiền định, võ công còn cao cường gấp mười lần, sao lại chịu ngồi nhìn thế lực của người ta bành trướng như vậy, lẽ nào y thật là Di Lặc giáng thế, có năng lực thông thiên triệt địa?".
Chi Độn để lộ thần tình khốn khổ bất lực, ngưng vọng nhìn một chiếc thuyền buồm lướt qua, điềm đạm đáp: "Sa môn không phải đoàn kết như trong tưởng tượng của ông, thí dụ như Nam Bắc Sa môn có khác biệt rất lớn, phương Nam trọng Nghĩa môn, phương Bắc trọng Thiền định, mỗi bên một cực đoan. Sa môn phương Nam bọn tôi giảng kinh, ở phương Bắc 'không lý tới giảng kinh' mà làm vậy thì sẽ bị nghiêm phạt. Cái gọi là Bắc trọng Thiền định, nhấn mạnh tu Chỉ, buộc tâm một ý ngăn cách tất cả cảnh giới; Nam trọng trí tuệ, tu Quán, dùng trí tuệ luôn luôn quán sát ảnh tượng của các pháp, phân biệt nhân duyên sinh diệt".
Tạ An nghe nói chau mày hỏi: "Theo tôi thấy, hai bên đường lối tu hành đều không có chỗ xung đột, Định – Tuệ song khai, cùng mở rộng, Chỉ – Quán song vận, cùng hỗ trợ, người ta sao lại làm thành vấn đề nghiêm trọng vậy?".
Chi Độn cười khổ: "Chuyện này người ngoài rất khó hiểu rõ, phương Bắc ghi trọng Thiền pháp, không lấy giảng kinh làm ý, khư khư tử thủ bổn nghĩa Phật kinh, thậm chí không hiển bổn nghĩa, chỉ biết ngồi thiền tụng kinh. Nếu như tôi giải thích ý nghĩa của phần Xiển thuật2 Bát Nhã Ba La Mật cho ông nghe, hoặc nói ai ai cũng có thể đốn ngộ thành Phật, ở phương Bắc liền bị đánh xuống mười tám tầng địa ngục. Cớ sự là tại phương Bắc tu Phật rất khốn khó, tất cả đều nương noi tử pháp và các giới luật phức tạp, làm cho người tu hành dần dần chán ghét Thích Ca, đem hy vọng ký thác vào tân Phật, làm cho phương Bắc trở thành cái giường ấm áp cho dị đoan tà thuyết".
Tạ An giọng nặng tâm nề: "Phương Bắc cần có một Chi Độn khác".

Chi Độn thở dài: “Giới luật tiến thêm một bước ác pháp là chuyên chế và giai cấp phân minh, dưới quyền uy lâu đời, tuyệt không dung thứ cho lối nhìn tân tiến, càng không dung được hạng người như tôi. Tu Phật ở phương Bắc, đem người phân thành sơ căn, trung căn và thượng căn, sơ căn chỉ có thể tu tiểu thừa, trung căn tu trung thừa, thượng căn tu đại thừa. Cứ bằng vào phương pháp cố định như vậy mà đem người tu hành chia tách ra, bản thân là phân biệt giai cấp. Sa môn phổ thông bị đè vào hạ căn đương nhiên bất mãn, mà Trúc Pháp Khánh chính là một phản đồ từ Sa môn cấp thấp quật khởi, y được sự ủng hộ của số đông, lại có bản lãnh hơn người, cũng không phải là không có lý do”.
Tạ An thở dài thườn thượt: “Tôi chung quy đã minh bạch! Tôi còn có thể tưởng tượng tới lý do trên lợi ích, quyền lực và tài phú đều tập trung vào tay số ít tăng lữ cấp cao sinh hoạt hủ hóa mà lại ngày ngày dùng giới luật trấn áp môn hạ, giống như quan hệ giữa địa chủ và nông nô, Trúc Pháp Khánh là một người đoạt quyền thành công, cho nên có thể phất cao ngọn cờ, lợi dụng sự bất mãn của Sa môn hạ tầng, kiến lập Di Lặc giáo”.
Chi Độn gật đầu: “Tình huống đại khái là vậy, Trúc Pháp Khánh tự tôn Đại Thừa, tự xưng tân Phật, tuyên truyền chỉ có người đi theo tân Phật mới xứng đáng lên Đại Thừa. Thập giới pháp của Phật môn phương Bắc, y phá hết, bản thân còn cùng ni Huệ Huy kết làm phu phụ, phá trừ dâm giới. Lúc đó Phật môn phương Bắc tập kết cao tăng, tiến hành thanh trừ y, bị phu phụ y liên thủ giết hại thương vong thảm trọng, y liền mượn đó mà hủy diệt chùa chiền, giết sạch tăng ni, thiêu đốt kinh tượng, giương cờ Tân Phật xuất thế, trừ khử cựu ma. Hiện tại thế lực của y không ngờ đã khuếch triển đến phương Nam, Phật môn phương Nam e rằng khó tránh khỏi kiếp số”.
Lòng Tạ An chìm đắm hẳn.
Ông nghĩ đến Tư mã Diệu và Tư mã Đạo Tử hai người một mặt đắm mê tửu sắc, sinh hoạt cùng cực xa hoa, mặt khác hô hào lòng tin Phật giáo, hai phương diện mâu thuẫn lẫn nhau, người hữu đạo trong Phật môn đã sớm có lời xầm xì. Nay lại còn qua lại với Di Lặc giáo đã đả phá hết cấm quy giáo luật, khác gì là quăng bỏ hết những gì tốt đẹp còn lại đối với Phật môn, có ý uy hiếp Phật môn. Chỉ không biết ai là người trung gian làm mũi kim dẫn đường, chuyện này tất phải điều tra triệt để.
Thanh âm của Chi Độn lại vang bên tai ông ta: “Do Trúc Pháp Khánh và Trúc Bất Quy có đại bộ phận Sa môn và dân chúng ủng hộ, Phù Kiên đối với bọn họ cũng không dám khinh cử vọng động, sợ kích

khởi mâu thuẫn dân tộc giữa Hán Hồ, rất bất lợi đối với công cuộc Nam phạt, càng để cho bọn Trúc Pháp Khánh không sợ kỵ ngần ngại gì hết. Y cũng là người hiểu biết quyền mưu, vì sợ làm cho người đang cầm quyền nghi kỵ, chỉ dần dần ăn mòn thế lực và tài phú của Phật môn phương Bắc, vạch rõ giới tuyến với chính trị, đương nhiên dã tâm của y không chỉ có vậy".
Tạ An hỏi: "Phật môn hiện thời đối với võ công của y so sánh ra sao?".
Chi Độn đáp: "Nếu bất luận thiện ác, Trúc Pháp Khánh thật là một kỳ tài võ học hiếm thấy trong Phật môn, y không những tập thành võ học Phật môn phương Bắc, còn tự sáng tạo ra 'Thập Trụ Đại Thừa Công', chưa từng gặp địch thủ, cho nên đối với y mà đánh thắng hay là ám sát, đều tơi tả quay về, có thể thấy võ công của y mạnh tới dường nào. Ngay cả Trúc Bất Quy, võ công gần sát Trúc Pháp Khánh, cùng tề danh với ni Huệ Huy".
Tạ An ngửa mặt nhìn trời xanh, thở ra một hơi, bình tĩnh thốt: "Một khi Tạ An ta còn một hơi thở, nhất định không để cho Di Lặc giáo thắng thế, đại sư có thể yên tâm". Di Lặc Giáo bắt nguồn từ Phật giáo, thái bình như nhau, Thiên Sư Đạo3 bắt nguồn từ Đạo môn, cần phải cấm chế.

o0o

An Ngọc Tình là người cuối cùng ngồi xuống, ba nam một nữ chen nhau ngồi chỗ thạch cấp bảy tám bậc ngắn, ai ai cũng hết hơi hết sức, chỉ biết thở hổn hển.
Trải qua cả canh giờ nỗ lực, cố hết tâm tư công sức, cuối cùng đã thành công khuân dỡ hết rượu trên giá gỗ xuống, đem đội đỡ tàn dư của ông lò đá, không để cho gạch đá rơi xuống địa đạo, nếu không sẽ để lộ đường ra, lại kinh động địch nhân. Tốn trọn nửa canh giờ, Thác Bạt Khuê và Lưu Dụ từ đầu đưa lưng và tay ra đỡ suốt mới có thể trước sau rụt về, cái khổ có động một chút cũng không thể động thật khó thể tả nổi.
An Ngọc Tình dựa bậc đá, liếc Yến Phi đang ngồi dưới mình một bậc, hổn hển nói nhỏ: "Đây là người tốt được đền ơn, chỉ bất quá không tưởng được lại mau ứng nghiệm như vậy".
Thác Bạt Khuê và Lưu Dụ nhìn nhau cười khổ, người khác có thể không hiểu được câu nói không đầu không não của An Ngọc Tình, hai người bọn họ lại thấu rõ An Ngọc Tình đang châm biếm ác tâm

của bọn họ đối với nàng ta. Bọn họ có muốn cãi lại cũng không được, vì trên sự thật nếu không có Yến Phi một mực cản trở, để bọn họ thanh toán nàng ta, vậy còn ai sẽ đến để ra sức giúp bọn họ "thoát thân"?
Thác Bạt Khuê ngước lên nhìn chỗ ra, tránh ánh mắt đẹp của An Ngọc Tình, trông trái ngó phải nói: "Không tưởng được cố trụ giữ một chỗ ra vuông vức hai thước còn khốn khó hơn kiến tạo trường thành nữa".
An Ngọc Tình rất muốn phủi sạch bụi bặm trên mình, lại biết làm vậy sẽ khiến cho ba người thưởng thức hết bụi đầy mình nàng, chỉ còn nước chịu khổ không động đậy, hừ lạnh: "Hay ghê! Ở đây hiện tại là nơi an toàn nhất trong Biên Hoang Tập, chỉ tiếc lối ra chỉ có thể ứng dụng một lần, các người có tính toán gì đây, Yến Phi ngươi nói đi, hai người bọn họ đều không thể tin cậy".
Thác Bạt Khuê mục quang không khỏi lạc trên người nàng ta, chừng như lần đầu phát giác sự mỹ lệ của nàng, đưa mắt nhìn lên nhìn xuống, hắn từng gặp nhiêu mỹ nữ, lại ít gặp phải người tàn nhẫn cứng cỏi như vậy: một cô gái giảo quyệt không chịu phục tòng, có lúc lại như thiên chân không tà ác.
An Ngọc Tình không lý gì tới hắn, mục quang vẫn ngưng chú nhìn Yến Phi gần kề nàng nhất.
Yến Phi ngửi thấy thân thể nàng vì quá mệt mỏi mà tản phát ra khí vị u hương kiện khang, điềm đạm thốt: "Trên mình cô nương còn có bao nhiêu Mê Yên đạn4 có thể dùng đến?".
An Ngọc Tình đáp lời: "Chỉ còn lại hai viên, nếu muốn xông đại ra đột vây, chưa tới cửa Tập là phải dùng hết rồi. Ài! Bổn cô nương cả đời chưa từng gặp xui như vầy".
Lưu Dụ ngồi ở bậc cấp dưới nhất cuối cùng đã phục hồi lại khí lực, gã do đã mang thương thế từ trước, cho nên đặc biệt cật lực, mỉm cười nói: "Cô nương có thỏa mãn về tấm địa đồ bọn ta vẽ ra không? Đối với cô nương có phải có giúp ích gì được không?".
An Ngọc Tình nhíu nhíu cái mũi nhỏ khả ái, hướng về phía gã làm mặt quỷ, tức giận thốt: "Chuyện không liên quan tới ngươi nữa, ngươi tốt hơn hết là quên đồ tượng đó đi, nếu dám nói cho người thứ tư biết, ta có cơ hội là làm thịt ngươi liền".
Thác Bạt Khuê và Lưu Dụ đối với nàng thật vô pháp khả thi, nàng cho tới khi đi ra khỏi kho rượu đều sẽ ngồi nguyên tại đó, lúc nào nàng cũng có thể phá gãy cái trụ gỗ chống đỡ, để cho gạch đá vỡ rơi xuống. Lúc đó bốn người chỉ còn nước vội vàng liều mạng bỏ chạy. Mà người nàng có mang Mê Yên đạn, cơ hội đột vây đào tẩu tự

nhiên là hơn nhiều.
Yến Phi giơ tay: “Bản nhân Yến Phi nay lập thệ, tuyệt không đem chuyện địa đồ dùng bất cứ phương pháp nào cho người thứ tư biết, nếu không sẽ bị chết bất đắc kỳ tử”. An Ngọc Tình lộ nụ cười ngọt ngào, nhìn ba người trước mắt hai lượt rồi mới thích thú nói: “Ta luôn nói ngươi là người tốt nhất mà!”.
Lưu Dụ kháng nghị: “Lẽ nào ta lại xấu xa dữ vậy sao? An đại tiểu thư sao không nghĩ lại xem mình đã bao nhiêu lần đối với tiểu đệ lập tâm bất lương, ta chỉ có qua có lại mà thôi!”.
An Ngọc Tình mỉm cười liếc xéo gã, nhún bờ vai thơm thốt: “Có vụ trả giá kỳ kèo nữa à? Ha! Người tốt quá ha! Mau học huynh đệ của ngươi lập lời thề độc đi”. Lưu Dụ thấy hữu cước của nàng kề sát một trụ gỗ then chốt, chỉ còn nước thề độc, trong lòng lại hận đến ngứa răng, nhưng lại có cảm giác thú vị kích thích.
Thác Bạt Khuê chợt minh bạch Yến Phi tại sao lại thề độc không tiết lộ bí mật của nàng tiểu thư một cách vô điều kiện như vậy, tất cả chỉ vì muốn cắt đứt ý niệm giết người diệt khẩu của nàng. Phải biết An Ngọc Tình không phải là thiện nam tín nữ gì, bằng vào sức một mình đương nhiên không có cách nào làm khó ba người bọn họ, nhưng nếu mượn tay quân Tần, chỉ cần nàng thò chân gạt một cái là xong, vì vậy cũng có thể thấy đầu óc Yến Phi nhanh nhẹn linh mẫn làm sao.
Không tưởng được An Ngọc Tình một cô gái nhỏ nhắn đã lập tức biến chuyển hình thế đưa bọn họ vào tình huống hạ phong, thao túng đại cuộc.
Thác Bạt Khuê giả như thờ ơ không để ý: “Nơi đây quá tiếp cận mặt trên, bọn ta chi bằng xuống dưới rồi hãy nói, tránh kinh động đến địch nhân”.
An Ngọc Tình vươn người, triển động đường nét động lòng người, lười biếng thốt: “Ta muốn nghỉ ở đây, không muốn động tới nửa ngón tay, các ngươi tự mình lăn xuống dưới đi! Đừng mong bổn tiểu thư phụng bồi”.
Ba người cười khổ không nói gì, biết rõ nàng không có tâm ý buông bỏ ưu thế trước mắt, bất quá cũng khó trách nàng, ai bảo Thác Bạt Khuê và Lưu Dụ đã sớm nuôi lòng muốn giết nàng.
An Ngọc Tình làm như ngạc nhiên: “Mông các ngươi dính cứng trên thạch cấp rồi à? Không phải còn có chuyện thương lượng sao? Mau lăn ra càng xa càng tốt cho ta, thương lượng kế sách đào vong cho xong, đợi khi trời tối bọn ta cần phải rời khỏi chỗ quỷ sứ này”.
Ba người anh nhìn tôi tôi nhìn anh, đều vô kế khả thi.

Lưu Dụ là người đầu tiên cười khổ đứng dậy, đề tỉnh nàng: “Nàng tốt hơn hết là đừng có ngủ gục, nếu không đang lúc mộng mị tưởng là đang đào tẩu, dang chân đá một cái là mọi người đều không còn đường chạy đó”.
An Ngọc Tình khoái trá: “Đâu cần ngươi nói chuyện lợi hại với người ta! Ngọc Tình là người hiểu biết, các ngươi lại ngoan ngoãn như vậy, người ta sẽ lo nghĩ cho các ngươi! Mau đi bàn chuyện đi!”.
Ba người chịu uy hiếp đành bất lực bỏ đi, tránh tới một góc trong hầm. Thác Bạt Khuê ngồi dựa tường, trầm giọng: “Các ngươi thấy ả ta có thể nào bán đứng bọn ta không?”.
Lưu Dụ và Yến Phi không có chỗ dựa nên ngồi giữa hai giá rượu, Lưu Dụ chau mày: “Hy vọng ả không ngu xuẩn như vậy, hai viên đạn khói mù đâu có đủ để giúp ả trốn thoát khỏi Biên Hoang Tập”.
Yến Phi nói thêm: “Hy vọng ả không nói láo về chuyện mấy viên đạn! Ả ta quỷ quyệt một bụng như vậy, sợ rằng bọn ta thề độc cũng chưa thỏa mãn”.
Thác Bạt Khuê nói: “May là còn hai canh giờ nữa trời mới tối, ả nếu muốn hại bọn ta, dù sao cũng phải đợi đến lúc trời vừa tối mới có hành động”.
Lưu Dụ cảm thấy an tâm, gật đầu đồng ý: “Hiện tại bọn ta đã biết khẩu lệnh Tần quân dùng trong Tập, lại có hai bộ quân phục Tần quân, phải lợi dụng làm sao mới hay đây?”.
Thác Bạt Khuê nói: “Còn lưu trong Tập toàn là thân binh của Phù Kiên, quân phục khác với Tần binh khác, quân phục của ngươi có dùng được không?”.
Lưu Dụ vui vẻ đáp: “Phương diện đó hoàn toàn không thành vấn đề”.
Yến Phi trầm ngâm: “Chỗ Phù Kiên ở không nằm ngoài một trong những tổng đàn của Biên Hoang Tập lục bang, khả năng lớn nhất là tổng đàn của Đê bang và Hán bang, Đê bang là vì quan hệ đồng tộc, Hán bang là vì nơi đó có quy mô nhất trong lục đàn”.
Thác Bạt Khuê nói: “Mười phần có chín là tổng đàn Hán bang, Phù Kiên thích phô trương, lại thích thoải mái, tất nhiên chọn trạch xá tốt nhất đến nghi chân, còn Phù Dung lại biết rõ tâm ý của y hơn bất cứ một ai”.
Lưu Dụ rùng mình: “Nói vậy chỗ bọn ta ở hiện tại là nơi thủ vệ sâm nghiêm nhất”. Yến Phi thở dài: “Chắc là vậy”.
Bởi Đệ Nhất Lâu thuộc phạm vi thế lực của Hán bang, mà tổng đàn Hán bang nằm kề bên, địch nhân phòng vệ khu này đương nhiên là đặc biệt sâm nghiêm.
Thác Bạt Khuê mỉm cười: “Lại cũng bớt đi cho bọn ta không ít công

phu, Phù Kiên ở đâu, Chu Tự chắc cũng ở gần, trong đám chư tướng của Phù Kiên, Chu Tự là người biết rõ tình huống phương Nam nhất, vì vậy mỗi lần Phù Kiên muốn nghị định sách lược, tất sẽ tìm Chu Tự đến hỏi".
Lưu Dụ tinh thần phấn chấn: "Mộ Dung Thùy có lẽ cũng ở gần kề? Nếu bọn ta liên hệ được gã, gã có thể sẽ giúp cho một tay phải không?".
Thác Bạt Khuê lắc đầu: "Ngươi quá là không rõ về Mộ Dung Thùy, nếu bọn ta đi tìm gã như vầy, gã nói không chừng sẽ tận tay bắt giữ bọn ta, tránh làm cho Phù Kiên hoài nghi, tất cả chỉ có thể bằng vào tự bọn ta nghĩ biện pháp".
Lưu Dụ trầm mặc.
Yến Phi nói: "Hai người các ngươi giả làm thân binh của Phù Kiên, kiếm cách tìm Chu Tự. Còn ta quen thuộc tình hình Biên Hoang Tập, dễ tránh khỏi tai mắt của địch nhân hơn các ngươi, một khi các ngươi thành sự đi ra đến ngoài Tập, lại kiếm cách làm cho hỗn loạn một chút, dẫn dụ sự chú ý của quân Tần, ta và An đại tiểu thư liền có thể thừa cơ mượn đạn khói thoát thân".
Lưu Dụ nói: "Bọn ta cũng có thể đoạt lấy hai bộ quân phục đem về".
Thác Bạt Khuê lắc đầu: "Ngươi không nên làm vậy. Quy định của quân binh Tần đi tuần và canh gác chia thành ít nhất cũng mười người một tổ, cho dù ngươi có bản lãnh đồng thời chế ngự mười người, chưa đầy một khắc là bị người ta phát giác, lúc đó các ngươi càng khó lòng trở bước".
Yến Phi cười cười nói: "Lưu huynh an tâm, ta sẽ có cách tự bảo vệ".
Lưu Dụ thở dài: "Đã là có quy định mười người lập thành một tổ, bọn ta hai người nếu ngang nhiên đi ra, có phải sẽ lập tức bị người ta nhận ra là mạo xưng không?". Thác Bạt Khuê nói: "Chỉ cần bọn ta mạo xưng là lính truyền tin của Phù Kiên, lại biết khẩu lệnh, chắc có cơ hội trà trộn ra, lần này không thể không mạo hiểm".
Ngưng một chút, nháy mắt với Lưu Dụ: "Lưu huynh tính toán cẩn mật, không hổ là nhân tài xuất sắc trong Bắc Phủ binh tướng, nếu chịu hợp tác với ta, có thể giành lấy một vùng đất trời Bắc phương".
Lưu Dụ ngạc nhiên: "Ngươi không ngờ lại chiêu nhận ta? Khà khà, hiện thời ngươi còn chưa làm được chuyện gì ở phương Bắc, nếu bọn ta trận này đại bại dưới tay Phù Kiên, khả năng Bắc phạt xa vời, ngươi nói ta chọn lựa làm sao?".
Yến Phi nghe vậy ráng nhịn cười, trong lòng nghĩ nếu không có tình huống thật đặc biệt như vầy, đừng hòng hai người hợp tác với nhau.
Thác Bạt Khuê vẫn bình tĩnh thư thái nói: "Bắc phạt? Ài! Chuyện Bắc

phạt của các người căn bản không có hy vọng. Trước hết quân mã Giang Nam của các người thiếu thốn hỗn tạp, quân vận chỉ duy nhất có đường thủy, nếu đường thủy không lọt, chỉ có đường 'nhân lương vu địch'5, hai đường thủy vận và 'nhân lương vu địch' có một làm không được thì khó lòng nói tới Bắc phạt. Kế đó là Bắc phương bất luận có chia năm xẻ bảy tới mức nào, thủy chung hình thế vẫn là Bắc cường Nam nhược, trên phương diện hộ khẩu và tài nguyên, quân Bắc phương chiếm ưu thế áp đảo".

Lưu Dụ không phục: "Lời nói của Thác Bạt huynh khiến người ta khó đồng ý, nói gì thì Nam triều cũng là Trung Nguyên chính thống, là nơi lúc nào cũng nằm trong lòng người Hán tộc ở phương Bắc, cũng chỉ có phía mà lòng người hướng tới mới có thể thống nhất thiên hạ".

Thác Bạt Khuê chọc lại: "Lưu huynh quá là không rõ tình hình phương Bắc, từ lúc Phù Kiên đăng vị, hết sức thúc đẩy chính sách Hán hóa và dung hợp dân tộc, sự phân biệt Hồ Hán đã dần dần trở thành mơ hồ. Hán nhân phương Bắc đâu còn khao khát trông mong gì Nam Tấn đã thối nát đến tật chót đỉnh, có quan niệm nhận miếu chứ không nhận thần, ai có thể bình định đất Trung Nguyên núi Tung sông Lạc, người đó liền trở thành chính thống. Nếu không bộ quân của Phù Kiên không thể có đại bộ phận là người Hán. Hiện tại cái sót của Phù Kiên là chưa thể triệt để giải quyết vấn đề dân tộc, một khi giải quyết xong, Bắc phương không còn vấn đề xung đột dân tộc nữa. Nền kinh tế và lực lượng vũ bị mạnh mẽ tiềm tàng của Bắc phương một khi tận lực phát huy, chính quyền Giang Tả làm sao có thể ngăn trở được?".

Lưu Dụ đang định phản bác, chỗ cửa ra có tiếng động lạ truyền vào, tiếp đó là thanh âm cát đá rơi xuống bậc cấp, ba người lập tức hồn phi phách tán.

o0o

Chú thích:

1 *Sa môn: giới thầy tu.*

2 *Xiển thuật: chỉ nêu đề tài, chưa giải nghĩa.*

3 Thiên Sư Đạo: *Ngũ Đấu Mễ Đạo (nghĩa là "đạo Năm Đấu Gạo"), cũng gọi Thiên Sư Đạo, là một giáo phái ra đời trong giai đoạn đầu của Đạo giáo, tức cuối đời Đông Hán (25-220) trong lịch sử Trung Quốc, do Trương Lăng (34-156) sáng lập. Từ đời Đông Tấn trở đi Ngũ Đấu Mễ Đạo được gọi là Thiên Sư Đạo, từ đời nhà Nguyên trở đi gọi là Chính Nhất Đạo.*

Xem thêm về các cuộc khởi nghĩa của Thiên Sư Đạo vào thời Tấn:
4 Mê yên đạn: *đạn khói mù.*
5 Nhân lương vu địch: *Thiên thứ nhì trong "Tôn Tử Binh Pháp" là "Tác Chiến Thiên" đề xuất một tư tưởng trọng yếu --- "Nhân lương vu địch", ý tứ của bốn chữ này là nói: lúc thống lãnh quân đội tiến vào đất địch tác chiến, phải rành chuyện giải quyết lương thực của nước địch mà bổ cấp, do vậy giảm bớt tiêu hao cho kinh tế nước nhà.*

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 19
Liễu ám hoa minh

Tạ Huyền, Lưu Lao Chi và mười mấy thân binh từ bờ tây Phì Thủy giục ngựa vượt ngang Phì Thủy, đoạn sông này hai bờ là bãi cát rộng rãi, nước vừa chậm vừa nông, chỗ sâu nhất chỉ tới bụng ngựa.
Tạ Huyền quan sát bờ đông, cuối bãi cát là một cánh rừng thưa thoai thoải ngang chân Bát Công Sơn, tiếp đó trải thẳng lên đỉnh núi, hình thế hùng hồn bàng bạc, cây cối rậm rạp.
Đến bờ đông, Tạ Huyền vẫn trầm ngâm không nói gì, giật ngựa quay đầu, dõi nhìn bờ tây cách hai ba trăm bước, trầm giọng: “Nếu Phù Kiên bằng vào tinh kỵ đánh trận đầu vượt sông, binh lực của bọn ta căn bản không đủ để cản trở”.
Lưu Lao Chi nói: “Dễ mà, chỉ cần bọn ta mượn thế dưới cánh rừng cao của Bát Công Sơn, thiết trí lũy trại kiên cố, phối hợp với cung cứng tên mạnh, đá gỗ lăn, có thể khiến cho Phù Kiên khó lòng tiến tới một tấc đất”.
Tạ Huyền lắc đầu: “Đó chỉ có thể cản được Phù Kiên vài ngày, y không những có thể chia binh lần theo Phì Thủy vòng qua Bát Công Sơn, còn có thể đi đường tắt nam hạ, đổi lại công đả các quận huyện khác”.
Lưu Lao Chi rùng mình: “Huyền soái quyết ý một trận thư hùng với Phù Kiên tại Phì Thủy?”.
Tạ Huyền kiên định thốt: “Đó là cách thắng duy nhất, lợi dụng Phù quân đường dài lặn lội, thể lực mệt nhọc, bọn ta tinh nhuệ tỉnh táo, lấy nhanh đánh chậm, đánh nhanh xong nhanh. Trước trận chiến bọn ta lợi dụng tâm khinh địch của Phù Kiên, dùng xảo kế nhiều phen làm địch ngờ vực, dắt mũi Phù Kiên, trận này tất có thể thủ thắng”.
Lưu Lao Chi thấp giọng hỏi: “Dám hỏi Huyền soái có cách gì để làm mê hoặc địch, xin để Lao Chi đi làm”.
Tạ Huyền đáp: “Sau khi hai cánh đại quân của bọn ta hội hợp, toàn thể ngày ẩn đêm đi đến Hiệp Thạch Thành trong Bát Công Sơn, chực chờ thời cơ, an tĩnh đợi mệnh lệnh xuất kích”.
Bắc Phủ binh chia làm hai lộ, một đội do Hà Khiêm thống lãnh, đội kia do Tạ Thạch và Tạ Diễm chủ trì, đi từ Lịch Dương, thêm vào binh

lực Thọ Dương, tổng số binh sĩ đạt tới tám vạn. Quan binh có thể nặn ra ở Dương Châu cũng cỡ đó, là chủ lực bảo vệ Kiến Khang. Cho nên có thể nói Tạ Huyền xả láng một bàn, cần phải phân thắng bại trong một trận với Phù Kiên, cũng vì người ít mà lắm thù, chính quyền Giang Tả căn bản không đủ sức tiến hành một cuộc chiến công phòng toàn diện đại quy mô dài lâu. Đó không những cần dũng khí của Tạ Huyền, còn cần sự chi trì toàn lực và uy danh trọng vọng của Tạ An. Tạ Huyền hiện tại có thể dừng ngựa bên bờ đông Phì Thủy, toàn quyền chỉ huy tiến hành, được như vậy đâu có phải dễ.
Tạ Huyền lại nói: “Bọn ta ngàn vạn lần không nên tăng cường bất cứ phòng ngự gì ở Bát Công Sơn, tránh cho Phù Kiên sinh lòng đề phòng, còn phải thiết pháp làm cho Phù Kiên nghĩ quân đội binh lực tiền tuyến của bọn ta bạc nhược, ta muốn Hồ Bân lựa thời cơ thích hợp buông bỏ Thọ Dương, chính là ý đó”.
Lưu Lao Chi do dự: “Có thể đúng như lời của Huyền soái, Phì Thủy nước nông, khó thành chốn hiểm ngăn trở địch nhân, cho dù chúng ta gối binh ở Bát Công Sơn, vẫn khó ngăn ngựa Hồ qua sông, huống hồ... ài! Huống hồ...”.
Tạ Huyền mỉm cười nhìn gã, điềm nhiên nói tiếp giùm gã: “Huống hồ chúng ta thiếu thốn chiến mã, số lượng có thể dùng chưa tới vạn thớt, có phải không?”.
Lưu Lao Chi đúng ý không nói gì, địch nhân kỵ binh có hơn hai chục vạn, hơn nữa toàn là quân tinh nhuệ thiện nghệ kỵ xạ, nếu không có lũy trại làm phòng ngự, xung chiến ngay tại bãi cát cùng địch binh vượt sông, bất luận Bắc Phủ binh giỏi giắn tới mức nào, cũng tuyệt không cầm cự được bao lâu.
Tạ Huyền để lộ một nụ cười cao thâm làm cho người ta không thể nào đoán nổi, nhẹ nhàng thốt: “Lao Chi lập tức sai người bí mật đẽo bện ra mấy vạn người cây người cỏ trong Hiệp Thạch Thành, mặc quân phục cho chúng, lại không cần dựng đứng lên, đợi ta phân phó rồi hãy bắt đầu y kế hành sự”.
Lưu Lao Chi ngây người đáp ứng.
Tạ Huyền song nhãn bắn ra nỗi niềm thâm tình vô bì, từ từ dõi lần theo Phì Thủy, dịu giọng: “Tạ Huyền ta có thể giúp An thúc lưu giữ mỹ danh thiên cổ bất diệt hay không, phải xem Phù Kiên có phải như sở liệu của ta hay không, có theo đoạn sông này vượt sông hay không, ta sẽ tận hết biện pháp khiến cho y làm như vậy”.

o0o

“Keng! Keng! Keng!”.
Cái chuông khổng lồ nơi bốn cửa Biên Hoang Tập nhìn vào gõ vang thấu tận trời cao, chấn động không gian Biên Hoang Tập, vọng vào đường cái ngõ hẻm, không ngờ còn phá lủng cửa vào truyền luôn xuống kho rượu, biến thành tiếng oong oong vang vọng không ngưng trong tai ba người, che đậy hết tiếng đất đá rớt xuống thạch cấp.
Trong nhất thời, ba người vẫn có hơi không rõ chuyện gì vừa xảy ra, sáu mắt nhìn nhau, ai ai cũng thất thần.
Mãi cho đến khi tiếng chuông từ nhanh chuyển thành chậm, chỉ còn dư lại tiếng vang chậm chạp từng tiếng từng tiếng làm nôn bao tử, Thác Bạt Khuê rùng mình: “Là nghi lễ đánh chuông hoan nghênh Phù Kiên nhập thành”. Nói xong từ dưới đất búng mình lên, lướt qua lối đi hẹp giữa hai giàn rượu, phóng tới chỗ ra.
Lưu Dụ và Yến Phi sực tỉnh, hoang mang rượt theo.
Bậc đá chỗ lối ra đầy gạch đá, hương rượu tràn ngập bốn bề trong tửu khố, cái giá gỗ mà bọn họ tốn công nát óc thiết kế chống đỡ khoảnh gạch vụn bên trên đã bị yêu nữ tàn nhẫn muốn dồn bọn họ vào tử địa phá hoại đi.
Thác Bạt Khuê không ngừng lướt lên bậc cấp, biến mất ngoài cửa ra, đang lúc Yến Lưu hai người theo ra đến nhà bếp lớn của Đệ Nhất Lâu, tiếng chuông cũng vừa dứt, dư âm vẫn còn quần thảo trong không gian nhỏ xíu rúng động mang tai.
Thác Bạt Khuê tay thủ song kích, đang đứng gần cửa sổ nhìn lén ra ngoài, ánh tịch dương của hoàng hôn từ song cửa mặt tây uể oải rắc rải vào, đất trời ngoài nhà bếp tĩnh lặng đến dị thường, bắc môn thấp thoáng truyền đến tiếng vó ngựa.
Thình lình tiếng hô “Thiên Vương vạn tuế” ở bắc môn vang lên, như triều dâng sóng vỗ.
Lưu Dụ lướt tới bên cửa lớn đang rộng mở, nhìn sang phương hướng Đệ Nhất Lâu.
Trong nhà bếp ngoại trừ đồ tạp nhạp và mảnh vỡ bếp lò lan đầy đất ra, bốn vách vẫn còn nguyên, Yến Phi cẩn thận rón rén tránh để lọt ra bất kỳ thanh âm gì, di động đến cửa sổ phía bắc, rướn nhìn ra, hậu viện của Đệ Nhất Lâu tĩnh lặng, không thấy địch nhân, An yêu nữ cũng mất tăm.
Thác Bạt Khuê lắc đầu cười khổ: “Đây phải gọi là cái hên trong cái rủi, An yêu nữ muốn hại bọn ta, trái lại giúp bọn ta nhìn rõ hình thế bên ngoài, có thể thấy bọn ta hồng phúc tề thiên, không mất mạng

được.
Lưu Dụ tức tối nhe răng: “Ả hiện tại vẫn còn có thể hãm hại bọn ta, chỉ cần quăng mấy cục đá sang đây, nhất định sẽ kinh động địch nhân”.
Yến Phi quay sang gã hỏi: “Trong lâu có người không?”.
Lưu Dụ đáp: “Dưới lâu không có người, trên lâu khẳng định là có”.
Vì có tiếng hô hào yểm hộ, ba người chỉ cần nói nhỏ mà không sợ bị người ta nghe được.
Thác Bạt Khuê nhanh nhẹn di chuyển, hí nhìn ra từ mỗi một cánh cửa sổ, cuối cùng đến bên kia Lưu Dụ, còn Yến Phi cũng đến kề bên Lưu Dụ, trầm giọng: “Theo ta phán đoán, lúc An yêu nữ phóng ra bậc cấp chính là lúc tiếng chuông đánh lên, ả nghĩ lầm là đã bị địch nhân phát hiện tung tích, rung chuông báo động, nhất thời tình thế cấp bách bất chấp mọi thứ mà phóng ra cửa sau, trốn xa, đến lúc ả minh bạch được chuyện, ngồi xuống thì đã lỡ cơ hội tốt ám hại bọn ta rồi, chỉ còn nước than dài bất lực, trừ phi ả dám mạo hiểm quay ngược về”.
Tiếng vó ngựa vang lên, một đội tuần kỵ từ từ đi qua con hẻm dài ngoài tường hậu viện, ba người tuy biết rõ địch nhân nhìn không thấy mình, vẫn không khỏi cúi thấp xuống, chừng như có như vậy mới an toan được một chút.
Sau khi tuần binh đi qua, tiếng hô hào dần dần lắng đọng.
Thác Bạt Khuê thấp giọng: “Ta vốn nghĩ ả có hảo cảm với Yến huynh đệ, không thể bán đứng bọn ta, nào ngờ yêu nữ vẫn là yêu nữ, bản tính khó dời, nếu để cho ta bắt được ả, ta sẽ bắt ả hối hận đã làm người”.
Yến Phi biết tính cách có thù tất báo của hắn, càng rõ sự tâm ngoan thủ lạt của hắn, bất quá An Ngọc Tình quả thật không đáng để được đồng tình, ngấm ngầm thở dài không nói gì.
Ba người tâm tình vừa thoát qua một kiếp nạn vẫn còn chưa bình phục, có chút hứng khởi cảm giác kích thích.
Thác Bạt Khuê hướng sang Lưu Dụ: “Thương thế của ngươi ra sao?”. Lưu Dụ đáp: “Cũng đỡ được tám chín phần rồi. Ta bất luận thương thế nghiêm trọng đến mức nào cũng có thể phục hồi nhanh chóng vượt ngoài sở liệu của người khác”. Yến Phi ngạc nhiên: “Thể chất của Lưu huynh khác hẳn người thường”. Thác Bạt Khuê nói: “Trời sắp tối rồi! Bọn ta phải lập tức quyết định hành động như thế nào”.
Lưu Dụ nói: “Bọn ta phải cùng tiến cùng thoái, một là toàn thể ly khai, một là toàn thể lưu lại”.

Thác Bạt Khuê tán thưởng: “Hảo hán tử!”.
Yến Phi lắc đầu: “Quân phục chỉ có hai, làm sao mà có thể cùng tiến thoái được? Các ngươi mặc quân phục vào trước đi!”.
Quang tuyến bên ngoài mờ tối xuống, không khí khá thê lương hoang hàn. Đây không còn là Biên Hoang Tập mà Yến Phi quen thuộc nữa, chiến tranh phong bạo đầy tính hủy diệt chính đang chực chờ vận động.
Thác Bạt Khuê nói: “Được! Bọn ta giả thành Tần binh, tùy cơ ứng biến, kiếm cách yểm hộ Yến Phi!”.
Lưu Dụ im lặng một hồi, cuối cùng đồng ý: “Bao còn ở bên trong, bọn ta xuống dưới đi lấy áo, Yến huynh ở đây canh nhé”.
Yến Phi gật đầu đồng ý, đợi hai người đi vào địa đạo rồi đứng canh bên cửa. “Ài!”.
Sao lại có thể biến thành như vầy, lối sống bình lặng cả một năm trời đột nhiên lại tan biến hoàn toàn.
Đang nghĩ ngợi, Thanh âm giày da đạp trên đất từ bên ngoài cửa lớn của Đệ Nhất Lâu rào rạo vang lên, Yến Phi kinh hãi thò đầu ra nhìn, trong lòng lập tức kêu không hay, một đội binh Tần gần hai chục người đang rảo bước về phía Đệ Nhất Lâu.
Người dẫn đầu nhỏ giọng phân phó với thủ hạ: “Lục xét kỹ càng cho ta, Thiên Vương sẽ lập tức đến đây!”.
Yến Phi càng hoảng kinh thất sắc, vội vàng thoái lùi, lượm một cái chảo sắt lớn đã toét bể một lỗ, phóng xuống địa đạo, lại dùng chảo sắt phong bế cửa vào. Thác Bạt Khuê và Lưu Dụ đang mặc quân phục Tần binh bên dưới bậc cấp liền đình chỉ động tác, ngây ngốc như gà gỗ nhìn chàng.
Ba người chỉ có lỗ tai vẫn còn thao tác như thường, nghe tiếng bước chân bên trên, chỉ có thể hy vọng ông trời thủy chung có hậu, giữ cho họ chút đất lành bảo bọc.

o0o

Kiến Khang thành, hẻm Ô Y, trong Vọng Quan Hiên của Tạ phủ.
Tạ An và Tạ Đạo Uẩn ngồi ở một góc, thắp đàn hương trên một cái lư, uống trà nói chuyện.
Tạ An đã nhiều năm không ngồi nói chuyện với Tạ Đạo Uẩn như vầy, từ khi nàng gả mình vào nhà họ Vương, cơ hội gặp mặt của bọn họ giảm bớt đi rất nhiều, chỉ có lễ lộc mới có cơ hội hoan tụ, bất quá buổi họp mặt như vậy chỉ toàn nói chuyện gia đình bình thường, khó

lòng bàn thảo sâu sắc.
Mỗi lần gặp điệt nữ tài năng khí chất phiêu dật tung hoành đó của mình là luôn cảm thấy nàng tâm sự trùng trùng. Ông ta có hơi sợ hỏi nàng, cũng không biết phải hỏi làm sao, có cảm giác biết mà bất lực làm sao!
Hôm nay cuối cùng nhịn không được: “Ngưng Chi đối với ngươi có tốt không?”. Tạ Đạo Uẩn cúi đầu tránh nhãn quang của ông ta, dịu dàng đáp: “Cũng không tệ!”.
Tạ An biết nàng không muốn nói ra, ngầm thở dài: “Chuyện có liên quan đến Di Lặc giáo bí mật phi thường, ta không thu được một chút phong thanh nào, Ngưng Chi sao biết vậy?”.
Tạ Đạo Uẩn nhẹ nhàng đáp: “Y là nghe từ chỗ Quốc Bảo, nhị thúc không biết Quốc Bảo đã từng ba lần đến Lạc Dương đi gặp Trúc Pháp Khánh sao?”.
Tạ An cười khổ lắc đầu, ngầm hạ quyết tâm, cho dù Vương Thản Chi thân hành nhún nhường đến nói chuyện, ông ta cũng không để cho cháu gái về lại Vương gia. Vương Quốc Bảo như vậy là đã đến nước không còn có thể cứu chữu, nếu không có chút thân phận tình cảm con rể cha vợ, cho dù có Tư mã Đạo Tử bảo vệ cho gã, Tạ An cũng sẽ sử hết thủ đoạn trừ khử đi gã.
Ông trầm giọng nói: “Ngưng Chi luôn luôn có quan hệ không tồi với Quốc Bảo, vì sao lại đem chuyện này nói cho con nghe? Y lẽ nào không sợ Đạo Uẩn tiết lộ cho ta biết?”.
Tạ Đạo Uẩn hiện biểu tình khốn khổ, cúi đầu nhẹ giọng: “Y chính là muốn Đạo Uẩn chuyển lời cho nhị thúc biết, muốn ngăn trở bàn tay ma của Di Lặc Giáo tiến vào Kiến Khang. Theo quan sát và thám thính của y, Quốc Bảo đã thành truyền nhân của Trúc Pháp Khánh, chuyện đó Quốc Bảo giấu rất kỹ, ngoại trừ Ngưng Chi ra không còn ai biết được. Ài! Có hoàng thượng và Lang Nha Vương đằng sau chống lưng cho gã, cho dù có người biết thì sao chứ!”.
Tạ An lấy làm lạ: “Không ngờ Ngưng Chi có kiến thức và dũng khí như vậy”.
Tạ Đạo Uẩn mặt khinh miệt, thở dài: “Nhị thúc quá đề cao y! Ài! Không có ai nói cho nhị thúc biết y dốc một lòng tin tưởng Thiên Sư Đạo sao? Mỗi ngày y ngoại trừ viết chữ ra là ngồi họa mấy câu niệm chú lên thẻ tre. Đối với y mà nói, Phật giáo là ma đạo, còn Di Lặc giáo càng là ma đạo trong ma đạo”.
Tạ An lắng nghe đến mức trợn mắt há miệng, cuối cùng đã hiểu rõ nguyên nhân sầu muộn sau khi gả mình vào nhà họ Vương. Cao

môn đại tộc ở Giang Tả, không những lối sống hủ hóa, cả tinh thần cũng không thể tốt đẹp gì, Nam Tấn còn có gì để hy vọng đây?

o0o

Ba người nín thở nghe động tĩnh bên trên, bởi vì chỉ cách có một cái chảo, tiếng chân loạn xạ nghe rõ rõ ràng ràng, cả tiếng hô hấp của địch nhân cũng rành rành có thể nghe được.
Bọn họ đã có chủ ý, một khi chảo bị đẩy qua, lập tức toàn lực xuất thủ, xông ra đột vây.
Có ai có thể ngờ Phù Kiên sau khi lặn lội đường dài nhọc nhằn vẫn còn hứng chí đến Đệ Nhất Lâu, Yến Phi không ngờ lại nghĩ y không thể thưởng thức được Tuyết Giản Hương và mấy món nhấm của Bàng Nghĩa thì thật là đáng tiếc.
Phần nhiều có thể khẳng định bên trên là người của Phù Dung, vì vậy mà không bị cảnh tượng trong nhà bếp làm kinh ngạc, người của Phù Dung đã lục xét từ sớm, nếu đổi lại là thân binh của Phù Kiên mới vừa đến, không thất kinh mới quái.
Bên trên đại bộ phận đám lính đã đi qua cửa sau đến hậu viện lục soát, thanh âm hai đôi giày đạp trên đồ đạc đổ bể vang lên, từ từ tiếp cận cửa vào.
“Choang!”.
Một cái chảo bị xốc lật tạo thành tiếng động đâm vào tai ba người như tên bén xuyên tim, ba trái tim phọt tới yết hầu, mai là cái chảo đó không phải là cái chảo trên đỉnh đầu bọn họ.
Có một người thấp giọng quát: “Không nên đá ầm ầm vậy, khiến cho ta bực dọc trong lòng quá”.
Tên lính Tần đá lật chảo tức tối: “Bọn ta đâu phải là người sắt, đêm hôm qua chỉ ngủ có hai canh giờ, đêm nay...”.
Người kia ngắt lời gã: “Người của Thiên Vương còn khổ hơn so với bọn ta, nghe nói bọn họ hai ngày trời chưa chợp mắt. Đi đi! Ở đây có gì đâu mà lục soát”. Tiếng chân chuyển đi ra hậu viện.
Ba người đồng thời thở phào một hơi, rời khỏi bậc cấp, đi đến một góc nói chuyện.
Thác Bạt Khuê thấp giọng: “Hình thế này đối với bọn ta có lợi phi thường, Người của Phù Kiên và Phù Dung ai ai cũng hết gân hết sức, sự cảnh giác tất giảm thấp, nếu bọn ta có thể lợi dụng hai lộ nhân mã không nhận ra nhau, có rất nhiều cơ hội trà trộn qua cửa”.
Lưu Dụ tinh thần phấn chấn: “Lợi dụng làm sao?”.

Thác Bạt Khuê đáp: “Thân binh của Phù Kiên và Phù Dung đều chia riêng biệt, đâu có quen biết gì nhau nhiều. Hiện tại phụ trách canh giữ vòng ngoài Đệ Nhất Lâu là người của Phù Dung, thân binh của Phù Kiên đương nhiên là thủ trong lâu, cho nên chỉ cần bọn ta giả làm người của Phù Kiên, đi ra ngoài lâu là liền có thể thông hành không bị ngăn cản, vấn đề duy nhất là cần đoạt được một bộ quân phục khác”.
Lưu Dụ gật đầu: “Chuyện đó có thể tùy cơ ứng biến, tận lực nghĩ cách. Chỉ cần lần mò và chỗ nghỉ ngơi của bọn Phù Kiên, muốn bao nhiêu bộ cũng có”.
Yến Phi thốt: “Các ngươi đi đi! Ta ở lại đây, nghe ngóng coi Phù Kiên có nói gì không”.
Hai người ngạc nhiên nhìn chàng.
Yến Phi mỉm cười: “Đi theo ta!”.
Dẫn hai người đi lần theo tường, bất chợt lấy một bình rượu khỏi giá gỗ, nói: “Xem kìa!”.
Một cái ống đồng to bằng bắp tay từ vách tường thò ra, cuối ống còn bao một đoạn ống đồng khác, giật ra là có thể kéo dài ống, tiện lợi ghé tai lắng nghe. Lúc này ống đồng đang bịt bao vải.
Hai người đã hiểu, thứ thiết bị này đâu phải dị thường, thường hay bố trí dưới hầm hố mật thất giám thị thám thính bên trên. Thứ địa phương như vậy đương nhiên là dùng để tránh họa hoặc thu giấu đồ quý giá, có công cụ thám thính bên trên, có thể an nhiên đi ra sau khi địch nhân ly khai, không sợ ngăn cách tuyệt không có tin tức, đối với tình huống bên trên cái gì cũng biết được. Chỉ bất quá hai người chưa từng nghĩ hầm rượu này cũng có thiết bị chu toàn như vầy.
Yến Phi giải thích: “Cái ống đồng này thông tới vị trí chính giữa tầng dưới và tầng trên, giấu trong cột nhà, thiết kế xảo diệu phi thường, từ lúc Đệ Nhất Lâu khai trương cho đến nay, chưa từng có người ngoài phát giác được. Cao Ngạn tên tiểu tử đó thích ở đây nghe lén người ta nói chuyện, bất phải phải tốn phí, mỗi lần hai chục tiền”.
Lưu Dụ cười ngất, lối hành sự của Hoang nhân quả thật khác biệt với những nơi khác.
Thác Bạt Khuê tán thưởng: “Bàng Nghĩa con người đó thật không giản đơn”. Yến Phi gật đầu: “Y tuy võ công bình bình, nhưng lại có pháp bảo quanh người, Đệ Nhất Lâu là do y một tay một chân kiến tạo ra, tuyển lựa gỗ cũng một mình lo hết”. Lưu Dụ nói: “Để ta nghe thử xem”.
Thác Bạt Khuê giữ gã lại: “Phù Kiên chưa đến, có gì mà nghe, chuyện cần phải làm khẩn”.

Lại quay sang Yến Phi: “Nếu như mọi việc thuận lợi, bọn ta có thể quay về đây nửa canh giờ sau, nhớ đừng có uống rượu”.
Yến Phi cười khổ: “Uống hai ngụm cũng đâu có gì!”.
Thác Bạt Khuê đến bên tai chàng cảnh cáo: “Nếu ngươi giả làm người Tần mà miệng lại phun đầy mùi rượu, ngươi nghĩ hậu quả thế nào? Hừ! Nhớ là nửa hớp cũng không thể uống”.
Nói xong dẫn Lưu Dụ đi.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 20
Ngư mục hỗn châu

Lưu Dụ và Thác Bạt Khuê hai người ngồi chồm hổm ở cuối bậc cấp, lén nhìn qua cửa ra có cái chảo sắt che đậy, nghe tiếng hô hấp của địch nhân bên trên.
Trên sự thật bọn họ đã sớm đoán định sẽ gặp phải tình huống này, thử hỏi thích khách lúc nào cũng có thể xuất hiện, nơi Phù Kiên đến bảo an tất phải nghiêm mật bậc nhất, nhà bếp là đường tiến nhập hậu viện phải đi ngang, làm sao mà không có Tần binh canh phòng cho được?
Lưu Dụ hai mắt nhìn lên, thì thào: “Chỉ có bốn người, mệt đừ lắm rồi, hơi thở nặng nề, ít nhất có một người ngủ li bì”.
Thác Bạt Khuê cúi đầu ngẫm nghĩ, nhắm mắt nói: “Hai phiến cửa dẫn tới Đệ Nhất Lâu và hậu viện đều đóng kín, để tránh bụi bặm gió máy lọt vào lâu, cho nên tiếng động cũng khác với hồi nãy”.
Lưu Dụ vẫn tròn mắt nhìn qua cái chảo, như muốn nhìn thấu huyền cơ bên trên: “Ngươi đoán thủ vệ là người cánh nào?”.
Thác Bạt Khuê đáp: “Rất có thể là người của Phù Kiên, nếu không đâu có mệt nhọc đến mức ngủ vùi, hơn nữa nhà bếp thuộc nội bộ Đệ Nhất Lâu, chắc do tùy binh của Phù Kiên phụ trách bảo an, ngoài lâu tất là người của Phù Dung”.
Lưu Dụ nói: “Hai người thủ cửa trước, hai người còn lại thủ cửa sau, ngươi đoán nếu bọn chúng bất chợt thấy hai huynh đệ từ địa đạo chui ra, lại hô nhỏ quân lệnh, sẽ có phản ứng gì không?”.
Thác Bạt Khuê lắc đầu: “Thân tùy của Phù Kiên không có ai không phải là cao thủ chọn ra từ ngàn người, bằng vào sức của ba người bọn ta, lại phải chui từng người ra, tuyệt không có khả năng im hơi lặng tiếng mà chế phục bọn chúng”.
Bất chợt thanh âm y phục lòa xòa trên đất từ bên trên truyền xuống.
Thác Bạt Khuê hai mắt trợn trừng, tinh quang ngời bắn, Lưu Dụ vừa hay đưa mắt nhìn hắn, mục quang chạm nhau, hai người đều sinh ra cảm giác quái dị, tựa như thình lình ngay giờ phút này không ngờ lại thâm nhập thấu hiểu đối phương, nhìn ra đấu chí kiên nghị bất biến, sự phấn đấu không lùi trong nghịch cảnh của đối phương.

Lưu Dụ thốt: “Có người ngồi xuống!”.
Tiếp đó là tiếng ba người khác ngồi xuống, có người còn thư thả thở phào một hơi, lầm bầm một hai câu, bất quá không có ai đáp lời.
Thác Bạt Khuê nói: “Chắc là vậy! Trước khi Phù Kiên đi, người của Phù Kiên trong Đệ Nhất Lâu không thể đến nhà bếp, người của Phù Dung càng không thể tiến vào, nếu không làm sao dám lén lút xao lãng lười biếng đang lúc canh gác”.
Lưu Dụ hít một hơi sâu: “Ta hy vọng nghe tiếng ngáy ngủ”.
Thác Bạt Khuê mỉm cười: “Tình huống này một khi bắt đầu thì khó lòng khống chế, rất mau chóng sẽ như sở nguyện của ngươi, ta đi thông tri cho Yến Phi một tiếng”. Nói xong cẩn thận rón rén bước xuống bậc cấp không để thoát ra một tiếng động nào.

o0o

Phù Kiên lúc này đã thế Yến Phi, ngồi bên cái bàn gỗ lớn trông ra đường trên lầu hai, đối diện với con đường cái thông ra Giản môn, lẳng lặng uống trà sữa dê do thị vệ dâng lên, lắng nghe Phù Dung cúi đầu cung kính đứng một bên báo cáo tình huống hiện thời của Biên Hoang Tập, cùng tình báo từ tiền tuyến Hoài Thủy truyền về.
Đường trường thủ vệ sâm nghiêm, chỗ nào lầu phòng cao đều có người canh gác, một đội tuần kỵ đang rong ruổi ra cửa Đông, Biên Hoang Tập đâu đâu cũng sát khí ngút trời.
Phù Kiên dào dạt sóng lòng, nghĩ tới quá khứ của mình, tình tự trong tim tràn trề kịch liệt, từ khi tiến vào Biên Hoang Tập, y biết rõ bá nghiệp của mình đã đạt đến thời khắc quan trọng nhất, bất cứ một quyết định nào cũng đều có thể ảnh hưởng đến mệnh vận tương lai thiên hạ, cho nên y cần tìm một chỗ tốt, tĩnh lặng tâm tư sách tính.
Vốn ngôi hoàng đế Đại Tần đâu đến phiên y, cha y Phù Hùng là thừa tướng của Đại Tần chi chủ Phù Kiện, chết trận trong chiến dịch Hoàn Ôn bắc phạt, y phận con thừa kế chức vụ của cha, được phong làm Đông Hải Vương.
Sau khi Phù Kiện chết, Phù Sinh kế vị, người này vũ dũng cái thế, lại tàn bạo bất nhân, còn hơn cả Kiệt Trụ, quần thần trên dưới bất mãn, chúng bạn người thân rời xa. Phù Kiên y từ bé thông minh hơn người, bác học đa tài, tinh thông Hán tịch điển chương, ôm ấp đại chí, rất được lòng người.
Cuối cùng có một ngày y lợi dụng Phù Sinh say rượu giết người trong cung mà chém chết Phù Sinh, tiếp đó đăng lên đế vị, xưng là

Đại Tần Thiên Vương.
Thuở y mới lên ngôi, do Phù Sinh vô đạo, dân chúng điêu linh, quyền thần hào tộc hoành hành bá đạo, vào thời khắc bá tánh rục rịch nổi dậy đó, y phá lề lối đi dùng Hán nhân Vương Mãnh, thúc đẩy quốc sách cơ bản "dùng pháp trị đất nước loạn lạc", không lý gì tới sự phản đối của bất cứ một ai, toàn lực chống lưng cho Vương Mãnh, thậm chí nội trong một năm liên tục năm lần gia quan tấn tước cho Vương Mãnh, giúp cho Vương Mãnh có thể lơi tay tại vị, cho dù là dòng quý tộc trong Đê tộc cũng tuyệt không lưu tình, kiến lập một chính quyền thanh liêm có triển vọng, đạt được cục diện đỉnh cao từ trên xuống dưới đều nghiêm minh, kẻ quý tộc giàu có cũng phải nín thở sợ hãi, đồ rơi trên đường không dám nhặt, phong hóa phát triển thịnh vượng.
Thành tựu một đời của y toàn là trông vào một ý mà hành sự, độc tài bài bác nghị luận của đám đông mà đi. Y lần này Nam phạt, cũng là một quyết định trong đầu nghĩ gì là làm, một khi đã quyết định, y vĩnh viễn không sửa đổi.
Thanh âm của Phù Dung truyền vào tai y: "Theo thám tử hồi báo, Thọ Dương hoàn toàn không tăng cường công sự phòng ngự, thật kỳ quái".
Phù Kiên từ trong cơn trầm tư vụt quay về, nghĩ ngợi một hồi, chợt khà khà cười: "Đạo lý rất đơn giản, người Tấn binh lực bạc nhược, biết căn bản không thể giữ Thọ Dương, cho nên không làm chuyện vô vị, tránh lãng phí nhân lực vật lực".
Phù Dung cau mày: "Chỉ sợ có gì trá ngụy".
Phù Kiên nhìn hắn, điềm đạm thốt: "Ngươi nói cho ta xem, người Tấn bằng vào cái gì có thể cố thủ Thọ Dương? Thành trì Hiệp Thạch trong Bát Công Sơn, lại bị Phì Thủy ngăn cách, Thọ Dương chỉ là một tòa cô thành, nếu như bọn ta tấn công ngày đêm không ngừng, nó có thể cầm cự được bao lâu?".
Phù Dung không nói gì, hắn hiểu tính cách của Phù Kiên rõ nhất, một khi đã hình thành ý tưởng, không ai có thể cải biến được y.
Phù Kiên mục quang xoay sang đường trường, trầm giọng: "Bên Kiến Khang có động tĩnh gì không?".
Phù Dung đáp: "Tư mã Diệu giao cho Tạ An toàn quyền chủ lý, Tạ An cho Tạ Thạch làm chủ soái, Tạ Huyền, Tạ Diễm làm phó tướng, tập kết Bắc Phủ binh ở Quốc Lăng và Lịch Dương xung quanh Kiến Khang, cho nên tôi mới cảm thấy bọn chúng nếu buông bỏ Thọ Dương thì thật không có lý".

Phù Kiên ngạc nhiên một hồi, gật đầu: “Quả thật có điều cổ quái, Hồ Bân thật ra là người ra sao? Mau truyền Chu Tự đến đây cho ta!”.

o0o

Lưu Dụ và Thác Bạt Khuê khổ não chờ đợi một lúc lâu, vẫn chỉ có một tên phát ra tiếng ngáy, khiến cho hai người không dám mạo hiểm.
Lưu Dụ nhớ tới đề tài nói chuyện trước khi cửa ra bị phá, đến gần Thác Bạt Khuê nhỏ giọng: “Hiện tại ta đã nắm được tình báo chính xác có liên quan đến đại quân Đê Tần, việc tìm Chu Tự không còn trọng yếu nữa, đã là như vậy, bọn ta đâu cần mạo hiểm, đợi đoạt được quân phục, giả làm thân binh bá đạo nhất dưới trướng Phù Kiên, có thể bằng vào khẩu lệnh mà ngang nhiên đi ra”.
Thác Bạt Khuê thần sắc trào lộng nhìn gã: “Lưu huynh có dám mở phong thư Tạ Huyền sai huynh giao cho Chu Tự ra xem thật hư không?”.
Lưu Dụ có cảm giác thân thiết với Thác Bạt Khuê như đã là chiến hữu chung vai phấn đấu, lại ẩn hàm quan hệ thù địch cạnh tranh kỳ dị, hỏi nhẹ: “Ngươi nói trong thư có mật kế khác?”.
Thác Bạt Khuê thốt: “Đầu óc của ngươi xoay chuyển cũng rất mau, Nam phương từ sau khi Tạ Huyền nắm chức thống soái Bắc Phủ binh, đánh đâu thắng đó, cho nên có thể thấy được y trí dũng song toàn. Y sai ngươi vượt trăm ngàn gian khổ đưa một phong thư cho Chu Tự, trong đó đương nhiên có sự vụ khẩn yếu, hơn nữa không cho phép Chu Tự cự tuyệt. Nếu cứ nghĩ tới bề mặt của tình huống, ta cũng nghĩ Chu Tự khó có thể chịu nhận, nhưng Tạ Huyền là người phi thường, có thủ đoạn phi thường, cho nên ta vẫn nghĩ tất cần phải đem thư giao tận tay Chu Tự”.
Tiếp đó cười khan: “Xem ra ta đối với Tạ Huyền còn có lòng tin hơn là ngươi đối với y”.
Lưu Dụ bị hắn châm chọc thấy khó chịu, trong lòng tức uất, lại không thể phát tác, cười khổ: “Được thôi! Tất cả y theo lời ngươi!”.
Thác Bạt Khuê chợt thò tay nắm vai gã, thấp giọng: “Nói thẳng với ngươi: ta vốn không quá coi trọng Tạ Huyền, mãi cho đến khi từ miệng ngươi biết Tạ Huyền độc đoán buông bỏ Thọ Dương mặc cho số đông nghị luận, lập tức cải biến ấn tượng về y, đầy lòng tin đối với y. Nếu đổi lại không phải là Tạ Huyền mà là bất cứ tướng lãnh nào của Nam Tấn chủ sự, ngươi thấy tình huống sẽ ra sao chứ?”.

Lưu Dụ cảm thấy được ngón tay dài mạnh của hắn, ngầm rùng mình. Thác Bạt Khuê nhìn cực chuẩn, người Tấn lúc nghe tin đại quân Đê Tần nam hạ, trong quân quả thật có hai ý kiến. Một là cứng cỏi dựa vào Trường Giang cố thủ thành trì lấy Kiến Khang làm trung tâm, còn một kia là tử thủ Thọ Dương, không để đại quân Đê Tần vượt sông Hoài nam hạ. Chiến lược của Tạ Huyền lại nằm ngoài hai ý kiến đó, làm cho người ta khó lường cao thâm. Trong số các tướng lãnh người Tấn, Lưu Dụ là một trong vài người đủ tài trí để nhận xét về Tạ Huyền, biết cái Tạ Huyền dùng đích thị là sách lược khiến cho địch nhân "không biết lực lượng công kích ở đâu", Thác Bạt Khuê là người ngoại tộc, chỉ bằng vào việc Tạ Huyền buông bỏ Thọ Dương là liền nhìn ra sự cao minh của Tạ Huyền, có thể thấy Thác Bạt Khuê quả là một kẻ tài trí hơn người.

Thác Bạt Khuê nói tiếp: "Người Tần rành mã chiến, kỵ binh lợi hại nhất là vận dụng xích hậu tiêm binh, đội binh mũi nhọn dò xét tình hình địch quân, nếu để bọn chúng có đồng trống rộng rãi để phát huy, Bắc Phủ binh làm sao là địch thủ cho được? Chỉ có để chúng hãm thân vào vùng sông hồ rừng núi giao nối, các ngươi mới có hy vọng thắng".

Xích hậu là đội thám tử xem gió biết tình thế, mã thuật của người Hồ tinh thông, đến đi như gió, có thể quan sát địch nhân cách xa mà rõ như chỉ tay, hơn nữa điều động linh hoạt, lúc nào cũng có thể bằng vào kỳ binh đột tập địch thủ, một khi để cho bọn chúng tung hoành như chỗ không người ở vùng đồng trống bao la, người phương Nam chỉ còn nước cố thủ thành trì, hãm vây vào ách vận bị truy đuổi kích phá. Mà Thọ Dương ở vùng giao nối của hai con sông Hoài Thủy và Phì Thủy, quân Tần công hãm Thọ Dương sẽ từ không hình tích biến thành có hình tích, tính linh hoạt của kỵ binh vì vậy mà giảm yếu đi nhiều, cho nên lời nói của Thác Bạt Khuê là vậy.

Lưu Dụ không thể không nói: "Lời nói của Thác Bạt huynh thật cao thâm". Đồng thời nghĩ đến khuyết điểm duy nhất của Thác Bạt Khuê có lẽ là sự kiêu ngạo tự phụ và thích người ta chịu phục của hắn.

Bên trên thình lình truyền tới tiếng mở cửa.

Hai người giật bắn mình, nghe bốn tên lính bên trên hoang mang đứng dậy, bọn họ trong lòng đang thảng thốt, đám binh sĩ đó làm sao còn có thể ngủ vùi được nữa. Có người bên trên thấp giọng nói: "Ta không nhìn thấy gì hết, khà khà!". Tiếp đó có thanh âm mở cánh cửa thông ra hậu viện, người đó đi thẳng ra hậu viện, lớn tiếng: "Chuẩn bị ngựa!".

Lưu Dụ và Thác Bạt Khuê thất thần nhìn nhau, Yến Phi hiện thân

cuối bậc cấp, bước lên nghe hai phiến cửa trước sau nặng nề mở ra, khe khẽ thốt: “Ta biết chỗ Chu Tự ở rồi!”.

o0o

Tạ An đứng ở đầu thuyền, Tống Bi Phong lơi tay đứng kề sau lưng ông ta, gió sông lùa qua, tà áo của hai người lất phất, phành phạch vang động.
Cũng là sông Tần Hoài, cũng là đi thăm Tần Hoài Lâu, tâm tình của âm ta so với đêm hôm qua còn chìm đắm nặng nề hơn nữa.
Gánh nặng quốc gia hưng vong đè nén đến mức tức thở. Biến cục có thể đến theo chiến thắng hoặc chiến bại càng khiến cho ông ta có cảm giác sâu đậm khó thể gánh đương nổi.
Ông ta rất muốn tìm Vương Thản Chi, nói rõ cho họ Vương biết chuyện làm ám muội của con trai y, lại biết làm như vậy là bất trí phi thường. Vương Thản Chi là đại thần chức trọng quyền cao, nhưng tính khí có chỗ đoản, luôn đem sự vinh diệu của gia tộc đặt trên. Cái độc hại nhất là y nghi kỵ Tạ Huyền, sợ Tạ Huyền trở thành một Hoàn Ôn khác. Tạ An để Tạ Thạch nắm ngôi chủ soái chính là có nỗi khổ bất đắc dĩ. Ông ta cự tuyệt không cho Vương Quốc Bảo tham chiến, khẳng định đã khuấy động sự hoài nghi và bực dọc của Vương Thản Chi, nếu còn kể cho y về lầm lỗi của con trai y chỉ có thể gia tăng thêm vết rạn vỡ giữa hai đại gia tộc, cho nên chuyện Di Lặc giáo tất cần phải cẩn thận xử lý.
Tạ An ngấm ngầm thở dài, bình tĩnh hỏi: “Giang Hải Lưu có phải đang ở Kiến Khang?”.
Tống Bi Phong giật mình, Giang Hải Lưu ở phương Nam là nhân vật giậm chân có thể làm chấn động cả vùng Giang Tả. Y bản thân võ công cao cường không thua một ai, nhưng cái làm cho người ta kính sợ đích thị là ý nắm giữ địa vị long đầu lão đại của Đại Giang Bang. Giang Hải Lưu quật khởi nhằm thời đại Hoàn Ôn nắm quyền, sáng lập Đại Giang Bang, thủ hạ hơn vạn người, thiết lập phân đà khắp thành trấn hai bờ Trường Giang, chuyên làm nghề mua bán muối, làm ăn rất có lời, càng khiến cho thế lực của Đại Giang Bang bành trướng không ngừng. Do có Hoàn Ôn chống lưng, y đối với Hoàn gia cũng một lòng trung thành. Hơn nữa Giang Hải Lưu biết lo cho tròn đều với người người, cho nên Đại Giang Bang vững như Thái Sơn, cho dù là triều đình Nam Tấn cũng phải nể mặt y.
Năm Hoàn Ôn bị bệnh chết, Tư mã Diệu vẫn không dám tước binh

quyền của Hoàn gia, một trong những nguyên nhân chủ chốt chính là có Giang Hải Lưu đứng về phía Hoàn gia. Đến khi Hoàn Xung trở thành đầu não của Hoàn gia, vì Hoàn Xung chi trì triều đình, Đại Giang Bang sống hòa bình vô sự cùng triều đình, hơn nữa nạp đủ lương thuế, trái lại còn trở thành chủ lực áp bức thế lực thổ hào địa phương phía Nam.
Tạ An luôn luôn giữ khoảng cách với Giang Hải Lưu, tránh tạo sự hoài nghi của triều đình và Hoàn gia, bây giờ đột nhiên hỏi về y, tỏ ra tình huống dị thường cực kỳ.
Tống Bi Phong đáp: “Giang long đầu luôn luôn hành tung quỷ bí, bất quá y nếu ở Kiến Khang, nhất định có thể hiệu triệu đến gặp An gia, An gia có phải muốn Bi Phong truyền lời cho người?”.
Tạ An gật đầu: “Nếu y có ở Kiến Khang, ta đêm nay muốn gặp y ở Tần Hoài Lâu”.

o0o

Ba người lui xuống thạch cấp nói chuyện.
Yến Phi giải thích: “Phù Kiên hiện tại tâm huyết lai láng, muốn triệu Chu Tự đến hỏi dò về tình huống Thọ Dương, Phù Dung sai người đến Tây Uyển bên Tây môn đại nhai triệu Chu Tự đến gặp, bọn ta có thể đợi đến khi Chu Tự gặp Phù Kiên xong, sau khi quay lại Tây Uyển, để cho Lưu huynh tiềm nhập giao mật hàm cho gã”. Tiếp đó nói rõ vị trí của Tây Uyển.
Hai người trong lòng khen hay, chỉ cần bọn họ đến Tây Uyển trước khi Chu Tự quay về, có thể dễ dàng tìm ra chỗ nghỉ ngơi của gã, bất thình lình không quen không biết xông ra gặp gã, đó đương nhiên còn trông vào sự hợp tác “thân tại Tào doanh tâm tại Hán” của Chu Tự, nếu không, Chu Tự tính kế hại bọn họ, ba người không còn chỗ thoát thân.
Thác Bạt Khuê nói: “Chỉ cần bọn ta có thể học theo tên tiểu tử hồi nãy từ cửa sau đi đến hậu viện, quát lớn một tiếng ‘chuẩn bị ngựa’, chắc có thể qua khỏi, vấn đề là làm sao đến đó được”.
Lưu Dụ nói: “Một phương pháp ổn thỏa khác là đợi Phù Kiên bỏ đi, bọn ta mới ly khai. Ài! Bất quá tịnh không hợp tình lý”.
Thác Bạt Khuê gật đầu: “Đúng! Ngươi nói chuyện không đâu”.
Phải biết cho dù Phù Kiên dẫn thân binh bỏ đi, ngoài Đệ Nhất Lâu vẫn trùng trùng trạm canh, đột nhiên lại lòi ra hai “thân binh”, cho dù biết quân lệnh, không bị người ta hoài nghi mới là lạ.

Yến Phi nói: “Các ngươi nghe kìa!”.
Hai người dõng tai lắng nghe, chỗ cửa ra thấp thoáng truyền đến tiếng ngáy. Thác Bạt Khuê mừng thốt: “Chắc là tiếng ngáy của hai người”.
Yến Phi quyết đoán: “Không mạo hiểm một chút không được, lợi dụng cơ hội bốn tên thủ vệ bên trên ngủ vùi hoặc nửa tỉnh nửa mê, bọn ta lén ra, chế ngự bọn chúng, tốt nhất là dùng thủ pháp điểm huyệt, bọn chúng thần trí mù mờ, làm cho bọn chúng ngủ say, cho dù bọn chúng tỉnh lại cũng chỉ nghĩ mình mệt quá mà ngủ thiếp đi”.
Lưu Dụ nhíu mày: “Vậy ngươi muốn làm sao?”.
Thác Bạt Khuê đang ngưng thần lắng nghe, cười nói: “Người thứ ba cũng ngủ luôn rồi! Có khi bọn ta không cần đụng tới tay chân”.
Yến Phi nói: “Các ngươi từ cửa sau cứ ngang nhiên đi ra, kiếm cách thu hút sự chú ý của đám vệ sĩ ngoài hậu viện, ta từ cửa sổ lén chui ra, lợi dụng cây cối yểm hộ mà ly khai, sẽ gặp lại các ngươi ở Tây Uyển”.
Lưu Dụ lo lắng: “Ngươi có nắm chắc không?”.
Yến Phi cười khổ: “Cho nên ta nói phải mạo hiểm, bất quá An đại tiểu thư đã có thể làm được, hiện tại thủ vệ tuy đã được tăng cường, nhưng bởi bọn chúng không nghĩ tới địch nhân có thể từ Đệ Nhất Lâu lén lút đi ra, thêm vào ai ai cũng mệt mỏi muốn chết, ta có tám chín phần tin chắc là có thể qua khỏi”.
Lưu Dụ chợt nhớ tới An Ngọc Tình mà ba người chừng như đã quên bẳng đi: “An yêu nữ quả thật có nghề, không biết ả trốn đi đâu?”.
Thác Bạt Khuê căm tức: “Tốt nhất là ả bị Khất Phục Quốc Nhân bắt được, lúc đó sẽ hối hận đã bán đứng bọn ta”.
Thật ra hắn lại biết mình không thật sự hy vọng An Ngọc Tình lọt vào tay địch nhân, có cảm giác mâu thuẫn thật cổ quái.
Yến Phi đi lên thạch cấp, lên đến bậc mười, tiếng ngáy của người thứ tư cuối cùng cũng đã vang lên, hợp tấu với tiếng ngáy của ba người kia.
Yến Phi nhẹ nhàng nâng cái chảo sắt lên, ló đầu ra nhìn, thấy bốn tên thân binh của Phù Kiên đang chia thành cặp dựa ngồi kề cửa trước cửa sau nhà bếp, nhắm mắt ngủ say, binh khí đặt dưới đất, tình huống khiến cho người ta bật cười lên.
Yến Phi biết thời cơ khó có, bởi bốn tên lính là tinh binh đã trải qua huấn luyện nghiêm khắc, cho dù ngủ vẫn có tính cảnh giác rất cao, hễ có tiếng động lạ là lúc nào cũng có thể sực tỉnh, liền rón rén nâng cái chảo phóng nhẹ ra.
Hai ngọn đuốc cắm ở cửa trước cửa sau đang phừng cháy, chiếu

sáng nhà bếp đồ đạc bể nát.
Một tên binh Tần trong hai kẻ ngủ gần cánh cửa thông ra Đệ Nhất Lâu hơn giật mình, tiếp đó mí mắt láy động, ngừng ngáy, lập tức muốn mở mắt ra.
Yến Phi thầm kêu không hay, nhanh trí quăng cái chảo lên cao, phóng ngang qua, một chỉ điểm ngay my tâm của gã, tên đó trúng chỉ ngã xuống, hôn mê liền. Lưu Dụ đằng sau giơ tay tiếp lấy cái chảo rớt xuống, vừa phóng ra vừa ngầm la nguy hiểm quá, tiếp đó tới phiên Thác Bạt Khuê, ba tên binh Tần kia vẫn ngủ vùi.
Lưu Dụ cầm cái chảo không hơi không tiếng đặt lại trên cửa vào, tất cả hồi phục lại nguyên trạng, ba người đều có cảm giác thở phào, ít ra đã thành công qua được cửa thứ nhất.
Yến Phi ra hiệu cho hai người đi ra.
Hai người gật đầu biểu thị đã hiểu, Yến Phi sẽ ở lại giám thị ba tên kia, bảo đảm không cho ai tỉnh dậy thành loạn.
Thác Bạt Khuê hít một hơi sâu, chỉnh lý lại quân phục trên mình hoàn toàn không khác gì bốn tên lính trong nhà bếp, cẩn thận mở cửa sau, cùng Lưu Dụ ngang nhiên cất bước đi ra.
Yến Phi nhẹ nhàng đóng cánh cửa sau cho bọn họ.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 21
Hoàn thành nhiệm vụ

Có các cao thủ thân cận là Tịch Kính và Hồ Khiếu Thiên đi kèm hai bên trái phải, Giang Hải Lưu bước vào Tần Hoài Lâu, mình vận áo dài màu xanh, dáng điệu ung dung, giữ đúng phong phạm đại thủ lãnh Long đầu của một bang hội lớn, hoàn toàn không nhiễm chất "Vong mệnh thương" danh chấn giang hồ.

Y xếp hạng ba trong hàng ngũ cửu phẩm cao thủ, sau Tạ Huyền và Tư Mã Đạo Tử, và cũng là người miền nam duy nhất. Giang Hải Lưu năm nay vừa qua tuổi bốn mươi, người rất dài, mặt gầy, ít cười. Y luôn búi gọn mớ tóc hoa râm ra sau gáy, thắt thêm một sợi dây dài thả thõng xuống lưng, vầng trán y cao, hơi gồ, bên trên cái mũi diều hâu là cặp mắt lóe tinh quang mỗi lần chớp chớp, khiến người ta có cảm giác công phu của y rất sâu sắc, không giận mà có uy, tinh minh mưu trí.

Sự thực thiên hạ này là do y tự tranh đấu để giành lấy, Đại Giang là mạch máu chính trị kinh tế ở phương nam, khắp nơi có bao nhiêu bang hội lớn nhỏ, bao nhiêu thế lực lục lâm kèn cựa, nếu y không có một chút vai trò, làm sao có thể một tay biến Đại Giang Gang trở thành đại bang hội độc bá giang hồ. Hiện tại ngoài Lưỡng Hồ Bang, những bang hội khác phải nhìn sắc mặt y mà hành sự. Phạm vi thế lực của Lưỡng Hồ Bang chủ yếu khoanh vùng ở hai hồ Động Đình và Bà Dương, đôi bên nước sông không phạm nước giếng.

Vì việc gì mà Tạ An đột ngột triệu kiến y, mãi đến lúc này y vẫn không hiểu.

Tống Bi Phong đã đợi rất lâu, trông thấy y bước qua ngạch cửa liền tiến lên đón: "An công đang ở trên Vũ Bình Đài đón chờ đại giá của Long đầu. Xin để Bi Phong dẫn đường".

Giang Hải Lưu nhẹ nhàng đi theo Tống Bi Phong về hướng Vũ Bình

Đài. Bọn đại hán bảo vệ Tần Hoài lâu đều nghiêm chỉnh cúi chào, không dám thở mạnh, đủ thấy uy thế của Giang Hải Lưu ở Kiến Khang.

Giang Hải Lưu thân mật nói: “Nghe đồn Bi Phong đêm qua đã đánh trọng thương thủ hạ của tên súc sinh Tư Mã Nguyên Hiển, đánh hay lắm, nếu vì việc này mà bị phiền toái gì thì đừng kinh động đến An công, cứ tìm ta là được rồi”.

Tống Bi Phong thầm kinh hãi nguồn tin nhạy bén của Giang Hải Lưu, nhưng không ngạc nhiên gì về sự thù địch của y với Tư Mã Nguyên Hiển. Nhà họ Hoàn từ xưa đến nay vẫn bất hòa với Tư Mã Đạo Tử, Giang Hải Lưu lại thuộc về một chi hệ của Hoàn gia, đương nhiên mong Tạ An và Tư Mã Đạo Tử thêm thù hằn.
Tống Bi Phong nói: “Nào dám phiền tới Giang Long đầu”.
Giang Hải Lưu cười lớn, dang tay ra rồi chắp lại sau lưng, vui vẻ nói: “Đều là người một nhà, Bi Phong đừng khách sáo”.

Bốn người bước trên lối đi uốn khúc vành khuyên, xuyên qua những lớp cảnh sắc xinh đẹp kiến tạo bên sông. Đến một sảnh nhỏ bên dưới Vũ Bình Đài, Giang Hải Lưu bảo Tịch Kính và Hồ Khiếu Thiên: “Các ngươi đợi ở đây”.

Tống Bi Phong tránh sang một bên dãy bậc cấp bằng gỗ, đưa tay mời. Giang Hải Lưu cười tươi, ung dung bước lên, thầm nhủ không biết có được nhân tiện liếc qua nhan sắc tuyệt thế của Kỷ Thiên Thiên không. Tạ An đang đứng quay lưng về phía y, nhân vật trác việt nổi danh thiên hạ ấy đang đứng một mình chỗ sân lộ thiên, tựa vào lan can ngắm cảnh đẹp của sông Tần Hoài.
Tạ An không ngoảnh mặt lại, chỉ nhẹ nhàng nói: “Hải Lưu hãy đến bên ta đây”.

Giang Hải Lưu bước nhanh hơn, đến gần Tạ An, dừng lại ở một bên hơi chếch về mé sau, cung kính thi lễ: “An công có việc gì xin cứ dạy bảo, Giang Hải Lưu dù mất mạng cũng sẽ giải quyết ổn thỏa cho người”.

Khóe miệng Tạ An phớt một nụ cười, Giang Hải Lưu tuy nói với giọng điệu giang hồ nhưng ngụ ý thì hoàn toàn chân thật, bởi vận mệnh của y hiện tại đã gắn liền với Tạ An. Nếu Phù Kiên nhất thống

Giang Nam thì thế lực lớn nhất ở phương bắc là Hoàng Hà Bang sẽ bành trướng đến Trường Giang, lúc đó, e rằng Giang Hải Lưu chẳng còn lấy một tấc đất cắm dùi. Vì vậy việc Phù Kiên xuống nam đã uy hiếp đến tất thảy lợi ích của các thế lực đương quyền và giang hồ ở đây, có điều, tình hình này chỉ là tạm thời, sau cơn mưa trời lại sang, một cục diện mới sẽ xuất hiện, sự thay đổi đó chẳng ai dự liệu nổi.

Luận về các bang hội và giáo phái, có ba bang và bốn giáo nổi danh nhất thiên hạ. Ba bang gồm Hoàng Hà Bang, Đại Giang Bang và Lưỡng Hồ Bang. Bốn giáo là Thái Ất Giáo, Thiên Sư Đạo, Di Lặc Giáo và một giáo phái cực kỳ bí mật là Tiêu Dao Giáo. Tam bang tứ giáo này đại diện cho bảy thế lực hùng mạnh nhất trong nhân gian, khuynh loát, tranh đoạt địa bàn, bành trướng ảnh hưởng lẫn nhau.
Tạ An điềm tĩnh hỏi: “Văn Thanh khỏe không?”.

Giang Hải Lưu lộ vẻ dịu dàng và vui tươi ít thấy, y hân hoan nói: “An công quan tâm thực quý hóa. Văn Thanh chỉ phải cái mỗi ngày một phóng túng, các mặt còn lại đều được”.

Giang Văn Thanh là con gái duy nhất của Giang Hải Lưu, năm nay mới mười chín tuổi, nhan sắc chim sa cá lặn, thông tuệ hơn người, võ công chân truyền của cha, được Giang Hải Lưu cưng hơn trứng mỏng.

Tạ An thở dài: “Hôm nay ta cho mời Hải Lưu tới, quả thực có một việc tối quan trọng muốn nhờ ông làm, nếu ông giải quyết ổn thỏa, ta sẽ không kỳ kèo gì nhiều vụ giao dịch mờ ám gần đây giữa ông với Tôn Ân. Tuy vậy từ tối nay ông phải đoạn tuyệt quan hệ với Tôn Ân”.

Giang Hải Lưu công phu hàm dưỡng rất cao mà cũng phải biến sắc khi nghe những lời ấy, một vì Tạ An nói thẳng vào vấn đề, không quanh co vòng vèo gì hết, hai vì y vốn cho rằng việc của y với Tôn Ân cực kỳ bí mật, chẳng ngờ đã đến tai Tạ An rồi. Tạ An nhắc đến con gái y là muốn lưu tâm y nên quý trọng những gì đang có, ngụ ý cảnh cáo uy hiếp y chứ không sai.
Giang Hải Lưu muốn nói nhưng khó mở lời, nhất thời chẳng biết làm thế nào.

Trên đời này chắc chỉ có Tạ An mới dám vỗ vào mặt Giang Hải Lưu như vậy. Ngay cả hạng Hoàn Xung còn phải khéo léo rào trước đón

sau, huống hồ những người khác, phải chán sống rồi mới nghĩ đến chuyện làm thế.

Một lúc rất lâu sau, y đành thừa nhận: “Cũng bởi Nhân tại giang hồ, thân bất do kỷ cả thôi. Giang Hải Lưu này mà không làm ăn với Tôn Ân nữa, nhất định Nhiếp Thiên sẽ thế chân tôi ngay. Hiện tại thế lực của Tôn Ân mỗi ngày một lớn, hào cường sống dựa vào dải duyên hải đông nam rất nhiều, mua bán muối hầu như do y khống chế. Ôi! Hải Lưu này chẳng có lựa chọn nào khác”.

Tạ An quay lại nhìn y, đôi mắt nhấp nháy tinh quang, giọng rất êm ái: “Ông đã chịu cung kính gọi ta một tiếng An công, ta làm sao chịu nổi khi nhìn thấy ông lún sâu thêm nữa. Tôn Ân nuôi ý tạo phản, ai mà chả nhận ra, ông cũng khó tránh khỏi liên đới. Dù y thành công hay thất bại, hậu quả sau này đều bất lợi cho ông. Nếu Đại Tư Mã biết được, người sẽ không bỏ qua cho ông đâu. Ta có thể che giấu giúp, nhưng Nhiếp Thiên có chịu làm thế không? Tôn Ân thì chỉ muốn thiên hạ đại loạn. Cái kim trong bọc lâu ngày cũng thò ra”.
Nhiếp Thiên là thủ lãnh của Lưỡng Hồ Bang, tính tình thô lỗ bá đạo nhưng rất được lòng bọn đại hào hắc đạo, thông thạo mưu lược, phát dương thanh thế ở hai hồ

Động Đình và Bà Dương. Hoàn Xung đã nhiều lần càn quét hang ổ, nhưng vẫn chưa thể làm hao tổn nguyên khí của y, cùng lắm là khiến y im ắng bớt đi thôi.
Giang Hải Lưu cười vẻ bứt rứt, cúi đầu thưa: “Đa tạ An công chỉ bảo, Hải Lưu hiểu nên làm thế nào rồi!”.

Tạ An vẫn giữ thái độ ung dung, lại đưa mắt ra sông Tần Hoài đang chảy dưới Vũ Bình Đài: “Trận chiến với Phù Kiên, nếu thua, tất nhiên chúng ta chẳng thể nhắc gì được đến những điều ấy nữa. Nhưng nếu may mắn thủ thắng, trong một thời gian dài vó ngựa Hồ sẽ không dám phạm xuống đất Nam, lúc đó nếu Tạ An này còn đủ ảnh hưởng, sẽ nhân cơ hội tốt ngàn năm có một, liên thủ với Đại Tư Mã chỉnh đốn toàn bộ miền nam, xử lý đầu tiên là Nhiếp Thiên và Tôn Ân. Ta xem Hải Lưu như người nhà nên tối nay mới mời ông đến đây để nói chuyện này. Hải Lưu đừng làm ta thất vọng”.

Giang Hải Lưu thầm khen lợi hại, bất giác thấy tâm phục khẩu phục. Tạ An xưa nay vẫn ưa dùng thủ đoạn ân uy kết hợp, vừa cứng vừa

mềm. Ông ta rất ít khi giận dữ, nhưng ai cũng biết, người nào khiến ông ta nổi cơn lôi đình sẽ chẳng làm sao mà thoát được. Giang Hải Lưu thở dài, gật đầu: “Hải Lưu hiểu rồi, nhất định sẽ không để An công thất vọng, nhưng xin người gia ân cho ít thời gian”.

Tạ An tủm tỉm: “Làm thế nào, mức độ đến đâu, ông hãy tự quyết. Giang hồ có quy củ của giang hồ, ta hiểu điều đó”.

Nghe những lời ấy, dân anh chị như Giang Hải Lưu cũng phải cảm kích, y khẳng khái nói: “An công muốn tôi làm gì, xin cứ phân phó”.

Tạ An khoan thai nói: “Ta muốn ông theo dõi một người”.

Giang Hải Lưu ngạc nhiên: “Việc dễ dàng như vậy ư? Mong An công dạy rõ”.

Tạ An trầm giọng bảo: “Ta muốn ông theo dõi Trúc Lôi Âm, trụ trì chùa Minh Nhật, xem lão ta có rời Kiến Khang không”.

Giang Hải Lưu giật mình, Trúc Lôi Âm không phải là một cao tăng đức hạnh gì, lão ta tiếng xấu đồn xa, bên cạnh có nữ đồ đệ Diệu Âm mới thực là dâm loàn hết chỗ nói. Nhưng luận về võ công, Trúc Lôi Âm là cao thủ thuộc hạng nhất nhì trong Sa môn ở đô thành Kiến Khang, ngoài ra còn qua lại rất thân thiết với huynh đệ Tư Mã Đạo Tử, cùng một phường mèo mả gà đồng, giới Phật tử tuy luôn ngứa mắt vì lão ta nhưng vẫn bó tay bất lực, giận mà không dám nói. Giang Hải Lưu hiểu Tạ An muốn y đứng ra làm là để tránh bên nhà Tư Mã Đạo Tử biết có bàn tay ông ta can thiệp trong đó. Thêm nữa, Đại Giang Bang là bang hội có thế lực nhất ở Kiến Khang, tai mắt rải khắp các trạm gác bến bãi lớn nhỏ, Trúc Lôi Âm muốn che giấu hành tung với họ, kể còn khó hơn lên trời.

Giang Hải Lưu gật đầu: “Cứ giao việc này cho Hải Lưu”.

Tạ An nói: “Tạm thời chắc lão ta cũng chẳng có động thái gì khác lạ đâu, nhưng khi chúng ta quyết thắng bại với Phù Kiên, Trúc Lôi Âm sẽ không đứng xem đâu, mà sẽ đi Lạc Dương đón Nhị đương gia của Di Lặc giáo là Trúc Bất Quy trở về Kiến Khang, ta muốn ông báo cáo từng li từng tí hành động của lão ấy cho ta biết, kể từ hôm nay”.

Giang Hải Lưu chấn động, hiểu ra rằng người Tạ An muốn đối phó là bọn tà giáo Di Lặc mà ai nghe đến tên cũng phải biến sắc, thầm nhủ nếu Di Lặc giáo mà gây dựng cơ đồ ở Kiến Khang thì Đại Giang Bang nhất định sẽ là một trong những đối tượng bị ảnh hưởng, y vội gật đầu: “Không vấn đề gì, nếu lão tới Lạc Dương, nhất định sẽ đi qua Biên Hoang. Ở Biên Hoang có Hán bang, Chúc Lão đại của Hán bang là chỗ bạn bè sống chết với tôi, nhất định sẽ thu xếp ổn thỏa cho An công”.

Rồi không nhịn được, y hỏi: “Về cuộc chiến với Phù Kiên, An công có bao nhiêu phần chắc thắng?”.

Tạ An nhìn y, tủm tỉm: “Nếu ta nói là mười phần, ngươi có tin không?”.

Giang Hải Lưu nói vẻ gượng gạo: “An công là một trong số ít người khiến Hải Lưu tâm phục khẩu phục. Nếu An công nói chắc chắn tuyệt đối, thì tức là chắc chắn tuyệt đối”.

Tạ An thở một hơi khoan khoái, ngửa mặt nhìn vầng trăng sáng đang treo cao giữa trời, nói giọng êm ái: “Ta chẳng chắc chắn gì về thành bại của cuộc chiến hết, nhưng ta tuyệt đối tin Tạ Huyền”.
o0o
Chu Tự trở về chỗ nghỉ ở Tây Uyển, mệt mỏi gần chết, đầu óc rối bời, thầm nhủ lại một đêm mất ngủ mắt mở trừng trừng nữa cho xem.

Phù Kiên tinh lực hơn người, khổ nhất là ông ta không hiểu chẳng phải ai cũng như mình nên hứng lên là kiếm bừa một người để chuyện gẫu, mặc kệ là canh hai hay canh ba.

Có điều sự mệt mỏi về thể xác vẫn chưa bằng nỗi khổ sở về tinh thần, y đã bước vào con đường phản bội tổ quốc, không còn lối quay đầu nữa, nhưng thực sự y tin chắc rằng nhà Đông Tấn ở phương nam kia còn lâu mới là đối thủ của Phù Kiên. Vì tính mệnh của bản thân, y chẳng còn lựa chọn nào khác, đành chấp nhận sự an bài của số phận, nhận lệnh cho xong.

Tên tùy tùng thân tín đang cố chống mắt lên cưỡng lại cơn buồn ngủ để đợi hầu y. Chu Tự cho gã lui, đẩy cửa bước vào phòng ngủ tạm

thời, vừa cởi áo khoác, cửa sổ bỗng kẹt một tiếng rồi mở toang.

Chu Tự cảnh giác ấn tay lên đốc kiếm.

Một giọng nói khẽ vang lên ngoài song: “Chu tướng quân đừng nói to. Tôi là Lưu Dụ, người do Huyền soái phái đến, có thư mật gửi ông”.

Chu Tự còn đang ngạc nhiên, một người ăn vận quân phục như các tùy tùng của Phù Kiên đã băng mình vào qua cửa sổ, quỳ trước mặt Chu Tự, giơ hai tay nâng bức mật hàm lên đầu.

Chu Tự trù trừ, cuối cùng đón lấy thư, kinh ngạc hỏi: “Sao ngươi trà trộn vào đây được? Ngửa mặt lên xem!”.

Lưu Dụ vâng lời, mỉm cười nói: “Đại nhân đã từng gặp Lưu Dụ hai lần rồi, còn nhận ra không?”.

Chu Tự soi thật kỹ dưới ánh trăng, gật đầu nói: “Quả thực quen mặt lắm, tướng mạo của ngươi rất đặc biệt, ta cũng còn có chút ấn tượng. Ô! Ngươi không nên đến đây, mà đứng dậy đi, ngươi đâu có phải thuộc hạ của ta!”.

Lưu Dụ đứng dậy cung kính nói: “Đại nhân cứ xem qua thư mật Huyền soái sai tôi đưa đến rồi hãy hay!”.

Chu Tự lặng thinh chốc lát, xé mộc ấn niêm trên thư, rút bên trong ra tờ hoa tiên, Lưu Dụ khêu ngọn đèn dầu trên đầu giường, xong lùi vào một góc sao cho không để lộ bóng mình, rũ tay đứng vẻ cung kính.

Chu Tự ngồi xuống mép giường, mở thư ra đọc kỹ.

Lưu Dụ quan sát y không chớp mắt, thầm nhủ nếu y có hành động gì khác lạ, chẳng hạn như dùng thủ pháp ngầm thông báo cho thuộc hạ, mình sẽ lập tức vung đao giết chết, sau đó sẽ cùng Yến Phi và Thác Bạt Khuê - lúc này đang cảnh giới sau viện - lập tức chạy trốn.

Hiện gã đang ở tại trung tâm Tần doanh, hơn lúc nào hết thấu hiểu tình cảnh của Chu Tự hơn ai hết. Vào lúc khí thế của Phù Kiên đang lên, muốn Chu Tự từ bỏ tất cả để quay lưng lại ông ta, trở về trợ sức

cho Đông Tấn đang binh thưa lực mỏng thì quả thực là một việc rất khó. Vì có thể dự kiến rằng nếu Phù Kiên thắng trong trận này, Chu Tự nhất định sẽ được trọng dụng, vì y hiểu rõ người nam hơn bất kỳ một thủ hạ tướng lĩnh nào của Phù Kiên.

Phong thư này của Tạ Huyền, nhất định không lôi chuyện đạo nghĩa tình cảm ra để đánh động y, mà là phân thuyết lợi hại, chỉ cho Chu Tự nhận ra chiến thắng đang nằm vững trong tay Tạ Huyền rồi. Còn Tạ Huyền dùng miệng lưỡi gì để thuyết phục Chu Tự, thực sự gã chỉ biết phỏng đoán mà thôi. Thấy Chu Tự chăm chú xem thư, bất giác lộ vẻ suy nghĩ, gương mặt thoạt sáng thoạt tối, đủ biết bức thư này quả thực có uy lực lay chuyển y, Lưu Dụ bỗng chốc đem lòng khâm phục Tạ Huyền.

Xem đến cuối thư, Chu Tự bỗng rùng mình, lộ vẻ kinh ngạc và vui mừng khó bề che giấu, gập nhỏ bức thư đốt cháy trên ngọn lửa.

Giấy bắt lửa, quăn thành tro, rơi xuống đất.

Chu Tự thõng tay, mặc tro tàn vương trên sàn, đôi mắt bắn ra vẻ kiên định nhìn Lưu Dụ, giọng bình tĩnh lạ thường, như đã âm thầm hạ quyết tâm, hỏi gã: “Ngươi biết trong thư viết gì không?”.

Lưu Dụ lắc đầu, trong bụng cười buồn, thầm nghĩ tiểu tử thân phận đê hèn, nếu không nhờ nhiệm vụ bí mật lần này thì làm gì có tư cách ngồi nói chuyện với Chu đại nhân ngài.

Chu Tự trầm ngâm chốc lát, gật đầu bảo: “Thứ sử đại nhân dạy, sự thống nhất của nước ta không thể trông chờ vào huyết thống, mà phải là trình độ văn hóa, quả thực rất chính xác”.

Lưu Dụ đang gấp, nhưng không dám giục Chu Tự mau tỏ rõ thái độ để gã còn về báo cáo lại với Tạ Huyền, đồng thời cũng hiểu Chu Tự đột nhiên thảo luận quan điểm của Tạ Huyền trong thư hoàn toàn không phải vì cao hứng nhất thời, mà muốn dựa vào đó để khơi nguồn cho những suy nghĩ của mình, để kiên định ý muốn phản Tần. Nghĩ tới đây, gã càng không dám thúc Chu Tự, gật đầu nói: “Ở Trung nguyên, văn hóa cao nhất tất nhiên là người Hán chúng ta, vì vậy nhất thống thiên hạ cuối cùng sẽ do người Hán chúng ta hoàn thành, thêm vào đó trong lịch sử dân tộc, chưa có lần nào người Hồ thống

nhất thành công cả".

Chu Tự điềm đạm bảo: "Ngươi nói đúng, nhưng đó không phải là quan điểm của Thứ sử đại nhân. Người nói Phù Kiên muốn thống nhất người Hán và các tộc người Hồ khác nhau, nhất định sẽ tiến hành Hán hóa, muốn Hán hóa thì phải đề cao người Hán, đề cao người Hán thì chẳng thể bỏ qua người bản địa. Hiện tại Trung nguyên phần lớn đã theo tôn thất nhà Tấn xuống nam, vì vậy người Hán đang nhất thống miền nam chứ không phải miền bắc. Nếu không tấn công lấy được nhà Đông Tấn, bất kể Phù Kiên nói hoa nói lá gì, trước sau cũng không thể lên ngôi chính thức, không thể dùng những người văn minh hàng phục các tộc Hồ, rồi người Hán sẽ ăn ở hai lòng. Vì vậy Phù Kiên theo đuổi kế hoạch Nam chinh, đủ thấy ông ta chưa thể hóa giải được mâu thuẫn giữa các dân tộc, đó là một nguyên nhân rất đáng kể cho sự bại vong của ông ta trong cuộc chiến này".

Lưu Dụ nghe nói rất phục, Tạ Huyền quả là người phi thường, cũng có kiến giải phi thường. Chu Tự chính vì tin chắc chính quyền Giang tả là chính thống của Trung nguyên, Hán tộc là chỗ dựa, vì vậy vẫn có cảm giác tội lỗi, phản bội dân tộc khi giúp Phù Kiên đánh Đông Tấn.

Nghĩ vậy gã khẽ nói: "Huyền soái liệu việc như thần, thẳng thắn mà nói, tối nay Lưu Dụ đến được đây đem thư gửi đại nhân, cũng vì có người Hồ ngấm ngầm trợ giúp, bách vạn đại quân của Phù Kiên hoàn toàn không đoàn kết vững vàng như ông ta tưởng tượng đâu".

Chu Tự phấn khởi hỏi: "Thật như vậy ư?".

Lưu Dụ hiểu niềm tin tất thắng vào Phù Kiên của Chu Tự đã lung lay rồi, gã ngẫm nghĩ, Tạ Huyền trăm phương nghìn kế muốn lôi kéo Chu Tự quay trở về, tất nhiên việc này hết sức quan trọng, liên đới đến cả sự thành bại của trận chiến, hiện tại Chu Tự xem thư xong đã dao động, mình phải đẩy thêm vào, có khả năng tranh thủ được y ngay, tốt nhất là khiến Phù Kiên nghi ngờ Mộ Dung Thùy. Gã hạ quyết tâm nhanh chóng đem chuyện Yến Phi và Thác Bạt Khuê dặn dò ra, những sự kinh hiểm uẩn khúc trong đó, ai có thể một lát mà biên ra câu chuyện kín kẽ như vậy, chắc Chu Tự sẽ tin.

Quả nhiên, Chu Tự nghe xong phấn chấn hẳn lên, như biến thành một con người khác: “Thảo nào Khất Phục Quốc Nhân dẫn người đi tìm cũng không thấy gì, thì ra là vậy”.

Biết thời gian không còn nhiều, Lưu Dụ nói: “Chúng ta phải lập tức chia tay, đại nhân có gì cần nhắn xin dạy bảo, tệ chức sẽ chuyển lại cho Huyền soái không sót một chữ”.

Chu Tự ngửa mặt lên rầm nhà, trầm giọng nói: “Nhờ ngươi nói với Huyền soái, Chu Tự vĩnh viễn không quên đại ân đại đức của An công đối với Chu gia. Chu Tự sẽ y lời hành sự, còn thành công hay không, thì phải xem khí số của Đại Tấn ta”.

Lưu Dụ không hiểu Tạ An đã làm gì cho Chu Tự, nhưng việc này tất nhiên không thể hỏi, càng không nên hỏi vì nó trái với chức trách của gã. Vì vậy gã lập tức quỳ gối, khấu đầu lạy Chu Tự ba lạy: “Lưu Dụ thay mặt tất cả người Hán của Đông Tấn, cảm tạ đại đức và nghĩa cử của Chu đại nhân”.

Nói vậy nhưng bụng gã bảo dạ: “Ba lạy này, lại thêm cái danh đại nghĩa dân tộc, vẫn chưa đủ để Chu Tự vững lòng dốc sức cho Tạ Huyền”.

Nếu Chu Tự có thể nhìn thấu tâm can của Lưu Dụ, hẳn phải đánh giá khác về công phu hàm dưỡng và sự thâm trầm của gã. Nhưng đương nhiên là y không hiểu, vẫn tỏ vẻ cảm động, nhoài mình lên đỡ Lưu Dụ dậy: “Mau về đi!”.

Lưu Dụ đáp: “Chẳng may bị người Tần phát giác, tôi sẽ tự tận trước khi bị bắt, quyết không tiết lộ việc này, Chu đại nhân yên tâm”. Mấy câu này không phải là giả trá, Lưu Dụ quả có thể làm như vậy thật. Nói rồi nhào mình ra ngoài cửa sổ mà đi.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 22
Phá vây thoát thân

Khất Phục Quốc Nhân rảo bước qua cửa chính đi vào Đệ Nhất Lâu, theo sau là một võ sĩ Tiên Ti vạm vỡ, đôi mắt lập loè như hai đốm lửa ma trơi, đôi môi mỏng mím lại thành một đường, gây cho người ta cảm giác lạnh lùng tàn độc vô tình.

Người đó chính là Mộ Dung Vĩnh, thân huynh đệ của Mộ Dung Xung, huynh trưởng của họ là Mộ Dung Văn đã bị Yến Phi thích sát ở Trường An, vì vậy họ nuôi mối thù hận sâu xa với hắn. Mộ Dung Vĩnh đến Biên Hoang Tập, nghe tin Yến Phi chính là hung thủ thật sự giết chết anh mình, lại biết hắn ẩn nấp trong tập, không quản gian khó, liền chủ động mời Khất Phục Quốc Nhân đi tìm tung tích địch thủ.

Mộ Dung Xung phụng mệnh Phù Kiên đóng lại ở Trường An cùng một thủ hạ Tiên Ti là Nhị Lang, không tham gia vào chuyến Nam chinh lần này.

Mộ Dung Vĩnh không hiểu Khất Phục Quốc Nhân vì sao vừa trở về đã lục soát triệt để Đệ Nhất Lâu, có điều xưa nay y vẫn khâm phục tài trí của Khất Phục Quốc Nhân, lại thêm trong lòng vốn nuôi sẵn cừu hận đợi ngày báo phục với Yến Phi, chỉ sợ Khất Phục Quốc Nhân bỏ dở tìm kiếm, vì vậy phụng bồi việc gì cũng đến nơi đến chốn. Đằng sau hai người là mười mấy tên cao thủ Đê tộc.

Lúc này Phù Kiên và Phù Dung vừa mới rời khỏi, trong lầu không một bóng người. Khất Phục Quốc Nhân đi thẳng vào nhà bếp, đột ngột dừng bước. Y đã sục sạo khắp Biên Hoang Tập mà không mảy may thấy bóng dáng địch thủ đâu, lòng vẫn không ngừng gợn lên hình ảnh Đệ Nhất Lâu, lờ mờ cảm thấy có lẽ mình đã sơ suất bỏ qua một điều gì đó.

Y rất giỏi lùng tìm tông tích kẻ thù, nhờ một thứ linh mẫn đặc biệt trời sinh, hệt như chó săn có thể đánh hơi ra địch thủ vậy.

Mộ Dung Vĩnh bước đến bên cạnh y, những người khác tản ra thành hình rẻ quạt sau lưng họ, hai người trong đó giơ đuốc lên soi, đối diện với mặt đá đổ nát, cánh cửa dẫn thẳng ra hậu viện đã đóng chặt.

Ánh mắt Khất Phục Quốc Nhân dừng lại trên cái chảo sắt to bít lấy lối ra của hầm rượu, bỗng rúng động: “Cái chảo kia vừa rồi không có ở đấy”.

Mộ Dung Vĩnh nhanh như cắt dịch tới trước, thò tay nhấc chảo. Cái chảo lẳng vào tường rồi rơi xuống đất, phát ra tiếng động loảng xoảng, vang lên đặc biệt chói tai trong đêm khuya khoắt.

Một lối vào lộ ra rõ rệt.

Đám cao thủ đằng sau Khất Phục Quốc Nhân ào lên, giơ binh khí, chĩa vào phía hầm rượu, nhưng không có tiếng mở cửa.

Khất Phục Quốc Nhân lướt tới, “bình” một tiếng phá cửa, phóng ra hậu viện, Mộ Dung Vĩnh vội vã theo sát.

Hai mắt Khất Phục Quốc Nhân rực hung quang, y quát bằng tiếng Đê: “Ai là người phụ trách ở đây?”.

Một tên quân quản người Đê dạ ran, từ hậu viện đẩy cửa chạy vào, hoảng hốt đáp: “Ti chức phụ trách ạ”.

Khất Phục Quốc Nhân trầm giọng hỏi: “Có ai đi ra khỏi đây không?”.

Tên quân quản đáp: “Có hai nhóm, tổng cộng ba người. Người đầu tiên thừa lệnh Thiên Vương đi mời Chu Tự tướng quân đến gặp. Hai người sau đi chung, phụng mệnh Thiên Vương đến nhắn tin cho quốc sư ngài, còn đòi một con bảo mã nữa”.
Khất Phục Quốc Nhân và Mộ Dung Vĩnh trao đổi một ánh nhìn, đều nhận ra sự giận dữ trong mắt nhau, nhất là nghĩ đến việc kẻ thù có thể đã rời Tập từ lâu rồi. Một tên thủ hạ từ nhà bếp chạy bổ ra, báo cáo: “Bên dưới là một hầm trữ rượu, không có tông tích địch nhân”.

Khất Phục Quốc Nhân sực nghĩ ra điều gì, thét: “Đông môn!”. Nói rồi

tung mình lên, mũi chân điểm vào tường bao sân, lại lộn lên mái Đệ Nhất Lâu, lướt về phía cửa Đông.

Mộ Dung Vĩnh cũng nghĩ tới việc nếu địch nhân muốn trà trộn lẻn ra khỏi Tập, nhất định sẽ chọn lối Đông môn, vì bên ngoài cửa là Dĩnh Thủy, đi về phía nam rời khỏi Mộc Trại đại môn, càng tiện trốn bằng đường thủy hoặc bơi về bờ đông, đào tẩu tiện hơi ba cửa kia rất nhiều, thêm nữa đó cũng là lối ra gần Đệ Nhất Lâu nhất, vì vậy còn do dự gì nữa, đuổi theo Khất Phục Quốc Nhân cho rồi. Đúng lúc đó, tiếng vó câu của ba kỵ mã lướt qua Đông Môn Đại Nhai bên dưới Đệ Nhất Lâu, thẳng hướng đến Đông môn.

o0o

Yến Phi, Lưu Dụ và Thác Bạt Khuê nhờ khẩu lệnh vượt qua các cửa, phi ngựa thẳng đến Đông Môn Đại Nhai không gặp trở ngại gì, ngang qua Đệ Nhất Lâu, phi như bay về phía cửa đông được canh gác rất nghiêm ngặt, bên cạnh cửa đông chính là Tổng đàn Hán bang - hành cung tạm thời của Phù Kiên.

Đã trông thấy Đông Môn hiện ra, con đường sống để rời khỏi Tập đã ở ngay trước bắt, bất chợt có chút gì đó căng thẳng.

Họ cũng đã cân nhắc về việc ra khỏi Tập bằng cửa Tây, gần Tây Uyển chỗ nghỉ của Chu Tự nhất, nhưng bên ngoài doanh trại trùng trùng, họ lại không biết khẩu lệnh dùng bên ngoài Tập, đành đi ra bằng cửa Đông, lúc cần thiết có thể mau chóng nhảy xuống Dĩnh Thủy, bơi sang bờ bên kia, bên đó ở mặt đông của doanh trại vẫn chưa đặt vọng gác, chạy trốn dễ dàng hơn rất nhiều.

Đông Môn Đại Nhai được đèn đuốc bên đường chiếu sáng rỡ như ban ngày, ở các cao điểm của nhà quán hai bên đường đều đặt trạm tiễn, nơi cửa tập còn có canh gác dày đặc, muốn xông ra thực chẳng khác nào mộng tưởng.

Trên Đông Môn Đại Nhai chỉ có mình ba người họ, lập tức đã thu hút sự chú ý của các bốt gác. Họ đành giảm bớt tốc độ, tránh khuấy động đến Phù Kiên lúc đó có lẽ đang nghỉ ngơi.

Lúc này chỉ còn cách cửa ra khoảng hai trăm bộ, lính gác cũng là

người mình, phục sức thân binh của Phù Kiên, vì vậy hoàn toàn không có vẻ giới bị hay giám sát gì, tưởng chừng thành công đã nắm chắc trong tay, đúng thời khắc quan yếu đó, từ đằng sau trên cao tiếng tay áo phất gió bất chợt vang lên, giọng Khất Phục Quốc Nhân cũng đồng thời vẳng tới, ầm ĩ: “Chặn chúng lại, ba đứa đó là gian tế!”.

Yến Phi lúc này không kịp ngoảnh đầu nhìn Khất Phục Quốc Nhân, nhưng từ tiếng tay áo xé gió đã nhận ra ngoài Khất Phục Quốc Nhân lướt đi trên mái ngói Đệ Nhất Lâu còn có một cao thủ khác võ công không kém y là mấy, đồng thời từ tiếng động soạt soạt phất động kỳ lạ từ tấm áo khoác đỏ của Khất Phục Quốc Nhân, chàng cũng đã phân biệt được hai người. Chỉ có điều hai người này đã đủ để giữ họ lại rồi.

Nhiệm vụ quan trọng nhất trong thời khắc đó mà chàng phải làm là quyết định sách lược chạy trốn, vì chàng còn thông thạo tình hình Biên Hoang Tập hơn Lưu Dụ và Thác Bạt Khuê nhiều, mà hai người thì càng vì chàng mà trở nên chiến hữu, vì vậy điều này quan hệ đến chuyện sinh tử tồn vong, nhất định phải do chàng quyết định.

Yến Phi vừa thét lớn: “Chạy theo ta”, vừa bật khỏi lưng ngựa, lăng không lộn một cái trên cao, Điệp Luyến Hoa rời vỏ, hóa thành muôn điểm hàn tinh, kiếm tới đâu người theo tới đó, nghênh đón Khất Phục Quốc Nhân và Mộ Dung Vĩnh. Chính là tư thế ngạnh đấu chính diện.

Dựa vào một câu nói, Thác Bạt Khuê và Lưu Dụ đã đồng thời nắm được tâm ý liên thủ đột phá vòng vây của Yến Phi, hiểu rõ địch nhân thế mạnh đến mức hoàn toàn không thể so sánh, cho dù chia ngả tháo chạy, vẫn không thể kéo giãn lực lượng ngăn chặn vây hãm của địch. Hai người Yến Phi tấn công lúc này là hai kẻ mạnh nhất, đúng là thăm bệnh bốc thuốc, một mặt tránh được tên bắn, mặt khác tạo được tình hình hỗn loạn.

Nghĩ tới đây, Lưu Dụ và Thác Bạt Khuê không dám nghi ngờ gì nữa, cũng bắt chước Yến Phi bật lên khỏi lưng ngựa, song kích nhất đao, lao lên giáp công hai bên trái phải Khất Phục Quốc Nhân lúc đó đang lăng không phóng tới.

Gần ba mươi cây kình tiễn từ các điểm tựa bắn xuống, nhưng người

đã đi chỉ còn ngựa không, tai họa đổ ập xuống những con ngựa vô tội.

Lính gác ở Đông Môn ước chừng một trăm người, như sói như hổ ào ào đổ đến con phố dài đang biến thành bãi chiến trường này.

Lúc ấy, đám cao thủ thân tùy đang trực ở hành cung Phù Kiên cũng đến mười mấy người, vẫn chưa hiểu rõ tình hình địch ta thế nào. "Đang" một tiếng, Khất Phục Quốc Nhân đã như một ráng mây đỏ lướt về phía toà lầu ở mặt bắc con đường.

Khất Phục Quốc Nhân phải lui lại, một vì vẫn chưa phục hồi sau trận chiến với tên quái nhân mặt quỷ, trong mình vẫn mang nội thương, hai vì không ngờ Yến Phi gan dạ dám quay lại phản kích, lại thêm Thác Bạt Khuê và Lưu Dụ liên thủ, bất kể y có tự phụ thế nào, có thống hận Yến Phi đến đâu, nhưng rốt cục tính mệnh vẫn là trọng, đành tá lực giãn ra.

Thảm nhất là Mộ Dung Vĩnh, Khất Phục Quốc Nhân vừa đi, cục diện đã trở thành y một mình đấu chính diện với ba đại cao thủ, cây đao răng cưa trên tay hữu lực nhưng khó thi triển, khó ứng phó, nhưng dẫu sao y cũng là nhất đẳng cao thủ, lâm nguy bất loạn, buộc ba người không dám truy kích, vụt một cái trầm khí sử Thiên cân trụy, thay đổi được tình thế, lún xuống đất.

Yến Phi và hai người lướt qua trên đầu y, nhảy lên mái ngói Đệ Nhất Lâu.

Lúc này trên nóc Đệ Nhất Lâu đã có bốn tên lính Tần, ai nấy giương cung lắp tên, nhưng chưa dám bắn, vì sợ ngộ thương Khất Phục Quốc Nhân và Mộ Dung Vĩnh, điều này có thể tuy thấy lại không có gì trở ngại, lại vì con đường dài đầy những người mình ào ào chạy tới, chỉ cần một mũi tên bắn chệch, kình tiễn lại bắn vào nhân mã của mình,

đang còn do dự, ba người đã lăng không đến gần, kiếm quang đao ảnh kích khí đổ ào xuống, giữa những tiếng kêu thảm, bốn tên Tần binh máu tươi bắn tung toé lăn xuống dốc bên kia của mái ngói, rơi thẳng xuống hậu viện.

Yến Phi là người đầu tiên đáp xuống mái ngói, quét mắt nhìn quanh, thấy quân Tần chen nhung nhúc khắp các đường lớn ngõ nhỏ, chỉ cần nhóm của chàng dừng lại hít thở một chút, nhất định sẽ rơi vào giữa muôn trùng vây, đừng nghĩ đến việc toàn mạng trở ra.

Yến Phi thét lớn: “Chạy lối này!”, rồi hai chân phát lực, phóng về một mé khác của nóc nhà, liên tục tăng tốc độ trong vòng hai trượng ngắn ngủi. Đến khi mũi chân điểm lên mút cuối của mái, lực thăng bằng dồn tích đến mức cao, y toàn lực bay lên, thẳng lên khoảng không cách mặt đất đến mười mấy trượng, hầu như đã chìm lấp vào trời đêm.

Thác Bạt Khuê và Lưu Dụ đều không hiểu Yến Phi đang nung nấu cái gì trong đầu, bắt bọn họ từ Đệ Nhất Lâu nhảy xuống thì đương nhiên không thành vấn đề, nhưng từ độ cao hơn mười trượng ngã xuống đất thì không phải là chuyện đùa nữa, nhất định sẽ vỡ đầu gãy xương, táng mạng quy tiên luôn.

Nhưng hai người họ tuyệt đối tin tưởng Yến Phi, biết nhắc chắn có kết quả tốt hóa nguy thành an, còn lần chần ở đây thì chắc chết không nghi ngờ gì nữa, mà điều quan trọng nhất là nhìn Yến Phi có vẻ như dốc hết sức, sự thực vẫn còn dư lực, vì vậy điểm rơi có lẽ sẽ là một mục tiêu cố định.

Hai người một trước một sau bay theo hướng Yến Phi, giữa những tiếng la hét. Những mũi tên bắn về chỗ ba người vừa đứng đều hụt vào khoảng không.

Khất Phục Quốc Nhân và Mộ Dung Vĩnh nóng lòng tấn công, dẫn một đám Tần binh hỗn loạn từ mặt đất đuổi theo ba người. Khất Phục Quốc Nhân lờ mờ cảm thấy sự vây bủa ở đây có một lỗ hổng rất lớn, chính là do ba người đã dễ dàng trà trộn vào trong đội ngũ đang vây bắt, mà do bên Tần nhân số quá đông, lại đang đêm khuya, đối phương có thể dễ dàng lộng giả thành chân, có điều cái lỗ hổng này đã không thể nào vá víu được nữa, nếu sớm một bước có thể khiến tất cả mọi người không được rời khỏi vị trí, ai nấy cố thủ tác chiến, ba người dù mọc cánh cũng khó thoát, hiện tại hối thì đã muộn, chỉ mong có thể chính mình chặn được ba người, đó là cơ hội duy nhất của y.

o0o

Kỷ Thiên Thiên bước đến sau lưng Tạ An, nhíu đôi mày thanh tú, khẽ hỏi: “Hình như tất cả mọi chuyện đều phát sinh vào thời gian này, tại sao lại thế?”.

Tạ An chăm chú nhìn lửa đèn lấp lánh bên bờ kia sông Tần Hoài, vẳng nghe tiếng đàn ca sáo nhị từ thuyền thanh lâu vọng tới, điềm tĩnh nói: “Đơn giản mà, nghĩa phụ đây thời gian không còn nhiều, phải thay đổi sách lược thỏa hiệp trấn chi dĩ tĩnh, phải nhân thời cơ này, dốc hết tâm lực vì bá tánh Giang Nam”.

Kỷ Thiên Thiên tiến lên, đặt bàn tay nhỏ nhắn lên đầu vai Tạ An, trách khẽ: “Nghĩa phụ đừng nói không nhiều thời cơ gì đó nữa có được không? Nghe thế Thiên Thiên cũng thấy phiền muộn lắm, cũng cảm thấy quả thực không còn nhiều thời gian nữa. Nghĩa phụ nhất định sẽ sống lâu trăm tuổi, dẫn dắt người Hán chúng ta lấy lại những dải non sông đã mất”.

Tạ An than: “Mình biết chuyện nhà mình thôi, từ năm bốn mươi bảy tuổi vì xao nhãng luyện đan, suýt chút nữa là tẩu hỏa nhập ma, sau đó tuy được Đan Vương An Thế Thanh ra tay cứu giúp, giữ lại được tính mạng, song di hại rất sâu, mãi đến nay vẫn còn nhức nhối. Gần đây có cơ tái phát, khiến ta biết thọ nguyên sắp tận, có thể kéo dài được hai, ba năm nữa cũng là kỳ tích rồi”.

Kỷ Thiên Thiên lần đầu tiên nghe nói đến chuyện đó, cũng là lần đầu tiên biết Tạ An cũng đã từng say mê Đan thuật đến nỗi suýt mang họa, nàng hết sức ngạc nhiên.

Tạ An nhìn nàng, đôi mắt hiền từ, dịu dàng nói: “Nghĩa phụ không coi trọng chuyện sống chết, chẳng bao giờ đặt nặng vấn đề ấy, mà vốn dĩ cũng không phải việc mình quyết định được. Vừa may trải qua bao nhiêu năm nỗ lực, cuối cùng cũng bồi dưỡng cho Tiểu Huyền thành tài, thiên hạ sau này phải trông nhờ vào bản lĩnh của y. Hiện tại nghĩa phụ vẫn còn có chút ảnh hưởng, nên giúp y giảm bớt trọng trách mà thôi!”.

Ông ta lại đưa mắt ra sông Tần Hoài, chậm rãi nói giữa những tiếng dạt dào vô hạn: “Hiện tại Trúc Pháp Khánh cuối cùng cũng thọc Ma

trảo vào miền nam rồi, còn thông qua Trúc Lôi Âm và Quốc Bảo để thiết lập quan hệ với huynh đệ hoàng thượng, việc này nếu thành công, còn tai họa hơn cả Thiên Sư Đạo của Tôn Ân. Hừ, Tạ An ta đâu thể ngồi nhìn việc ấy diễn ra trước mắt, ngày Trúc Bất Quy đến nam sẽ là ngày mệnh chung của y luôn. Với cái loại tà giáo tàn nhẫn đáng sợ đó thì chẳng phải nói đạo lý gì hết".

Kỷ Thiên Thiên lộ vẻ lo âu: "Nghĩa phụ không ngại chọc giận hoàng thượng ư? Tại sao không liên kết với đại thần trong triều, hết lòng can gián hoàng thượng, khuyên giải người thu hồi thánh lệnh".

Tạ An cười buồn: "Hoàng thượng là người như thế nào, ta rõ hơn ai hết. Đã không thể lấy lý để xử, thì phải dùng uy để trấn. Đương nhiên, tất cả vẫn còn phụ thuộc vào việc thắng bại của Tiểu Huyền!".

Kỷ Thiên Thiên thấy lòng trào lên cảm giác tin cậy và sùng mộ đối với Tạ An. Nàng tin rằng Tạ Huyền sẽ không phụ sự kỳ vọng ấy, sẽ đánh lui đại quân Phù Kiên kéo đến xâm phạm miền nam này, nghĩa phụ của nàng, không những là đệ nhất danh sĩ được ngưỡng vọng nhất hiện nay, mà còn là nhân vật lưu danh thiên cổ.
o0o

Thác Bạt Khuê và Lưu Dụ nhìn Yến Phi đang hạ xuống một rừng trúc, thầm khen diệu, nhuyễn lực của trúc có thể hóa giải được kình lực đáp xuống, vốn dĩ họ muốn đáp xuống một nơi như ao hồ hay đầm nước, vậy cũng có thể khiến họ an toàn không bị thương, có điều sẽ ướt sũng hết, thành ra địch nhân sẽ biết rõ dấu vết và truy đuổi đích xác. Rừng trúc khác ao hồ một trời một vực, thực lý tưởng.

Trúc lay động, kêu xoàn xoạt. Yến Phi nhờ phản kình liên tục giảm tốc độ, sau đó chạy về hướng nam, biến mất trong một ngõ nhỏ, Thác Bạt Khuê và Lưu Dụ không dám chậm trễ, vội vàng theo sau.

Ba người gặp lại nhau trong ngõ, rồi băng mình đi ra theo đầu ngõ kia. Tiếng tù và từ hướng Đông Môn Đại Nhai vẳng lại, báo cho vệ binh trên cả Biên Hoang Tập rằng có địch đến xâm phạm.

Ba người không ngạc nhiên mà lại mừng, vì điều ấy sẽ khiến tình hình càng thêm hỗn loạn, chỉ nghe thấy tiếng tù và lại không hiểu được số gian tế là bao nhiêu, càng không thể biết được địch nhân đã

hóa trang thành người mình.

Lao ra khỏi con ngõ dài, Thác Bạt Khuê và Lưu Dụ phát giác là đã theo Yến Phi đi vào Nam Môn Đại Nhai, một đội Tần binh hơn năm mươi người đang từ cửa nam chạy ra, trông tư thế có lẽ là đang chạy đến Đông Môn Đại Nhai, hai bên va vào nhau.

Yến Phi tiên phát chế nhân, quát to bằng tiếng Đê: “Bọn Tấn vô dụng!”.

Người dẫn đầu tức thì đáp lại “Không chịu nổi một cú!”, nhìn rõ là thân binh của Phù Kiên, thái độ của y trở nên cung kính hẳn, y quát bảo ngừng lại hỏi: “Đã xảy ra việc gì vậy?”.

Yến Phi đáp: “Có thích khách trà trộn vào Tập, bọn ta phụng mệnh Thiên Vương đi bảo vệ đại môn ngoài trại, mau theo chúng ta đi”. Nói rồi chạy trước về phía cửa nam. Thác Bạt Khuê và Lưu Dụ thầm tán thưởng sự cơ trí của Yến Phi, vì không có cách thoát hiểm nào vẹn toàn hơn, bèn theo bọn lính chạy ào đi, thẳng về phía Nam Môn. Tên lính Tần giữ cửa Nam nhìn thấy người mình liền chạy lại, ai nấy có vẻ hoang mang, Yến Phi thét to: “Chuẩn bị ngựa!”.

Tên dẫn đầu nhóm cũng hét theo: “Còn không chuẩn bị ngựa mau?”. Tên lính gác cửa không dám chậm trễ, dắt ngựa ngoài cửa Tập vào. Yến Phi và hai người kia nào khách khí, lập tức phi thân lên ngựa.

Ở giữa ngoài cửa nam và bức tường ngoài trại, có hai nhóm quân doanh, không đèn đuốc gì hết, chỉ có một số ít người thức dậy, ra khỏi doanh trại ngó nghiêng, đủ thấy Tần binh thực đã quá mệt, cho dù tù và giục giã vẫn không thể đánh thức họ.

Nhưng ở ngoại trại vẫn thắp sáng tưng bừng, mỗi vọng bắn treo một ngọn đèn gió, Đại Trại Môn cửa khép kín, càng sáng rỡ ràng, canh gác dày đặc.

Yến Phi thúc ngựa ngoái đầu nhìn, một số lượng lớn Tần binh đang men theo Nam Môn Đại Nhai đổ tới như nước triều, do cự ly gần một ngàn bộ, chưa nhìn thấy rõ có bóng áo đỏ của Khất Phục Quốc Nhân trong đó không, không dám chần chừ, hắn kẹp hai bên lườn ngựa, phi đầu tiên lao về Nam Trại Môn, hai người kia cũng phi nhanh theo.

Đằng sau là một đội kỵ binh Đê Tần dài lẵng nhẵng bị họ xỏ mũi.

Ra khỏi cửa Tập, cơ hội chạy thoát của ba người tăng lên, như mãnh hổ về rừng, giao long về biển, toàn thân kình lực sung mãn, đợi đến thời khắc quan trọng nhất là tới Trại Môn.

Ba người liên tục tăng tốc phi ngựa, hướng về phía Trại Môn.

Đám Tần binh bảo vệ Trại Môn tuy chưa lắp tiễn, song ai nấy đều lộ vẻ cảnh giác, tiểu tướng phụ trách hô to: “Dừng lại!”.

Thác Bạt Khuê hét lớn: “Chúng ta có thủ lệnh của Thiên Vương, lập tức xuất trại lùng bắt địch nhân. Mau mở cửa!”.

Yến Phi giảm tốc, thò tay vào trong ngực áo, như thể lấy thủ lệnh ra thật.

Đội quân đằng sau láng máng cảm thấy có điều gì không ổn, bởi bọn Yến Phi nói năng tiền hậu bất nhất, nhưng vì khoảng cách quá xa, lại chỉ mới là nghi ngờ, nhất thời không kịp cảnh báo. Gió bỗng rít lên, Khất Phục Quốc Nhân và Mộ Dung Phục vút qua hai bên trái phải chúng.

Lúc này ba người đã đến trước Trại Môn, dũng sĩ canh gác tiến lên muốn nắm lấy cương ngựa.

Yến Phi biết đã đến lúc, thét lớn: “Thủ lệnh đây!” Vừa nói vừa cùng Thác Bạt Khuê và Lưu Dụ bật mình khỏi lưng ngựa, lăng không mà đi, chân điểm lên đầu cửa, tá lực bắn ra xa ngoài Trại.

Lúc này Khất Phục Quốc Nhân và Mộ Dung Vĩnh tuy chân không chạm đất nhưng như đã dồn hết tốc độ để đuổi tới, nhưng nhìn thấy rõ ba người đã vượt khỏi Trại Môn, biến mất ngoài trại, biết rằng đã muộn một bước rồi, thõng tay nhìn ba người cao chạy xa bay, chẳng biết làm thế nào nữa.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 23
Chia đường chạy

Đến bờ đông Phì Thủy, phía bắc Hoài Thủy, cách Biên Hoang Tập hơn năm mươi dặm, chạy không nổi nữa, Yến Phi, Thác Bạt Khuê và Lưu Dụ nằm xoài xuống.

Họ đã cách rất xa tuyến Dĩnh Thủy chảy về Thọ Dương, lại chuyên chọn nẻo hoang rừng rậm mà đi, vượt qua hai sông Dĩnh Thủy và Phì Thủy, chưa dừng lại lấy một lần - mãi cho tới đây - để tránh truy binh và cặp mắt tinh tường của Khất Phục Quốc Nhân.

Thác Bạt Khuê nằm vật xuống trước nhất. Yến Phi vừa ngả mình ra là lập tức nằm ngửa, ngắm bầu trời mê đắm đang chuyển dần từ đêm sang buổi ban mai. Lưu Dụ thì khuỵu hai gối, thở hồng hộc.

Lúc ấy, họ cảm nhận được một cách đặc biệt sự quý giá và hiếm hoi của sinh mệnh, khiến họ càng hân hoan trân trọng một sự thực là mình còn sống.

Thác Bạt Khuê vùi mặt vào nền cỏ đẫm sương đêm, vừa thở vừa cười rũ rượi, hai tay đấm đất: “Yến Phi quả là thú vị, hiếm có nhất là trong khoảnh khắc phát sinh biến cố đột ngột đã mau chóng đưa ra lựa chọn chính xác thế này, bằng không chúng ta đã phơi xác ở Biên Hoang Tập rồi. Thật không uổng một mối huynh đệ chi giao”.

Lưu Dụ quỳ đến đau nhức đầu gối, đành ngồi bệt xuống, nghe nói vậy kinh ngạc hỏi: “Đoạn trước huynh nói tôi hoàn toàn đồng ý, nhưng đến đoạn sau, không hiểu hai huynh có quan hệ gì?”.

Thác Bạt Khuê nói một cách khó khăn giữa những chuỗi cười: “Người mà Thác Bạt Khuê này xem trọng mới được ta coi như anh em. Ngươi còn không hiểu ư?”.

Yến Phi ngửa mặt ngắm ánh sáng tinh mơ, lòng trào lên cảm giác ấm áp, thân thể tuy mệt mỏi muốn chết nhưng tinh thần thoải mái khoan khoái lạ thường. Chàng hiểu vĩnh viễn cũng không thể quên thời khắc này, quên cái cảm giác xúc động khi hai người đồng tâm

hiệp lực tiến hành một nhiệm vụ hầu như không có cơ may hoàn thành, trừ bỏ được bao nhiêu khó khăn, trong cái chết lại tìm được đường sống.

Từ khi lọt lòng mẹ đến giờ, lần đầu tiên chàng cảm thấy sinh mệnh quý giá biết dường nào, không hơi đâu nảy ra cái ý nghĩ chết cho xong nữa.

Ba người thở hổn hển, gắng hít thật nhiều dưỡng khí để bù cho nhu cầu bị thiếu hụt.

Lưu Dụ xoay mình một cách khó khăn, quay mặt ra Phì Thủy, nhìn nước sông chảy về Hoài thủy, nói sang chuyện khác: “Rất có thể chúng ta đã giúp ả yêu nữ ấy một tay, tạo cho ả một cơ hội thoát thân”.

Yến Phi và Thác Bạt Khuê thầm đồng ý, ả đã có bản lĩnh thoát khỏi sự sục sạo của Khất Phục Quốc Nhân, toàn thân lại giắt pháp bảo, đương nhiên có thể cao chạy xa bay nhờ tận dụng tình thế hỗn loạn do bọn họ gây ra khi đột phá vòng vây.

Kỳ lạ là ba người đều phát giác nỗi hận của họ đối với ả đã tiêu tan, đây có lẽ là điểm đặc biệt nhất của An Ngọc Tình, bất kể ả làm việc gì xấu cũng có vẻ là chuyện đương nhiên, nếu khác đi thì không thể phô bày được tư thái phong tình riêng có của ả, quả thực là một yêu nữ hoàn toàn.

Thác Bạt Khuê cuối cùng cũng ngừng cười, hít sâu nói: “Ả mà còn để ta trông thấy mặt, nhất định ta sẽ giáo huấn cẩn thận”.

Lưu Dụ cười tinh quái: “Huynh định đối phó thế nào đây? Ả không phải là loại dễ bắt nạt đâu nhé”.

Thác Bạt Khuê nói: “Chính vì không dễ ta mới làm, vậy mới thú!”.

Lưu Dụ nhìn hắn, vừa lúc Thác Bạt Khuê đang nằm dưới đất cũng ngẩng đầu lên nhìn gã. Mắt họ gặp nhau, cả hai cùng cười lớn, tiếng cười đầy mùi dục tình đàn ông với đàn bà.

Thác Bạt Khuê thấy Yến Phi không có phản ứng gì, bèn lăn đến bên

cạnh chàng, chống tay đỡ lấy má, nhìn khuôn mặt tuấn tú của Yến Phi, kinh ngạc hỏi: “Ngươi đang nghĩ gì vậy? Không định làm anh hùng cứu mỹ nhân khỏi ma trảo của hai đứa bọn ta đấy chứ? Nhưng mà anh em nhắc nhở ngươi, đó là một mỹ nhân độc như rắn rết!”. Nói tới câu cuối, hắn và Lưu Dụ cùng cười phá lên, Lưu Dụ ngửa cổ ra mà cười, đập tay vỗ đùi, trông cũng đủ khiến người ta tức cười lắm rồi.

Thác Bạt Khuê cười đến đau hết cả người, hổn hển nói: “Ta chưa từng thử qua trò gì vui vẻ như thế này, chuyện gì cũng cảm thấy buồn cười”.

Yến Phi cuối cùng cũng tủm tỉm, thong thả nói: “Lý do đơn giản thôi mà, mất rồi mà lấy lại được thường khiến người ta vui vẻ, nhất là khi lấy lại được ba cái mạng như thế này. Thành ra chúng ta đang nhâm nhi cái tư vị hân hoan mà chưa bao giờ chúng ta được hưởng”.

Lưu Dụ gật đầu: “Nói hay lắm! Hà! Huynh vẫn chưa trả lời câu hỏi vừa rồi của Thác Bạt lão huynh”.

Yến Phi hờ hững đáp: “Đầu óc ta trống rỗng rồi, chỉ biết mình đang ngắm trời cao, bây giờ mất tìm lại được, biết đâu sẽ có lúc được rồi lại để mất, không vui vẻ chẳng phí lắm ư”.

Thác Bạt Khuê lật mình lại, bắt chước Yến Phi nằm ngửa ngắm bầu trời đang chuyển sáng dần: “Hai vị có dự tính gì?”.

Yến Phi vụt ngồi dậy, vừa giãn gân cốt vừa nói: “Điều ta muốn nhất là ngủ một giấc thật ngon, không bị quấy nhiễu mảy may, nhưng đáng tiếc trước mắt hãy còn trong vòng nguy hiểm, vì vậy hy vọng đi xa được chừng nào thì hay chừng ấy”.

Thác Bạt Khuê im lặng chốc lát, nhìn sang Lưu Dụ. Lưu Dụ hiểu ý, biết hắn có điều muốn nói riêng với Yến Phi, thậm chí còn đoán được hắn sẽ nói gì. Gã đứng dậy, lòng chỉ mong hắn không thể thuyết phục nổi Yến Phi: “Gần đây chắc có suối mát uống được, để ta thử đi tìm xem”. Nói rồi đi xuống dốc.

Thác Bạt Khuê nhìn theo bóng Lưu Dụ, lẩm nhẩm: “Một người miền nam thật đặc biệt, không những thể chất bất phàm, tính cách kiên

nghị, mà nhìn qua cũng biết là người mưu trí".

Yến Phi liếc hắn, điềm tĩnh nói: "Gã giống ngươi nhiều điểm, nhưng cũng có những điểm trái ngược hoàn toàn".

Thác Bạt Khuê ngồi dậy: "Nghe giọng ngươi, dường như không muốn cùng ta quay về bắc".

Yến Phi giơ tay nắm lấy hai vai hắn: "Ta không thể sống cuộc sống đêm nào cũng gối đầu lên vũ khí ngủ như trước kia được nữa. Vả lại người nhà Mộ Dung đã biết Mộ Dung Văn chết bởi tay ta, nếu ta theo ngươi về, ngươi chưa công toại danh thành thì đã bị cả họ nhà gã gây hấn, ngay cả Mộ Dung Thùy cũng chưa chắc bảo vệ cho ngươi được. Hãy sáng suốt lên một chút! Ngươi làm sao có thể vì một mình ta mà từ bỏ đại nghiệp phục quốc cơ chứ!".
Thác Bạt Khuê im lặng.

Yến Phi hiểu hắn là người thế nào, càng hiểu rõ hơn tác dụng của những lời ấy đối với hắn, mà quả tình những điều chàng nói đều là sự thực cả. Cái chết của Mộ Dung Văn không chỉ là một mối cừu hận đối với cả họ Mộ Dung Tiên Ti, mà còn là một vết nhơ, một mối sỉ nhục, mối hận mối nhục ấy chỉ có thể rửa sạch bằng máu của Yến Phi.

Thác Bạt Khuê nhìn Yến Phi, mắt ánh lên những tình cảm chân thành sâu sắc, hắn trầm giọng nói: "Ngươi nhớ cẩn thận. Một ngày kia Thác Bạt Khuê ta có chỗ đứng vững chắc rồi, ngươi nhất định sẽ trở về bên ta".

Yến Phi thầm thở phào, Thác Bạt Khuê là người duy nhất mà chàng cảm thấy không thể từ chối được khi bị yêu cầu. Giao tình giữa họ bén rễ từ thuở ấu thơ, đã trải qua bao nhiêu thử thách, không gì có thể thay đổi. Mặc dù Thác Bạt Khuê lớn lên tâm lang thủ lạt, bất chấp thủ đoạn, nhưng đối với chàng vẫn một mực mến yêu.

Yến Phi buông hai tay, mỉm cười: "Ta cũng muốn nếm mấy ngụm nước suối ngọt mát, còn nhớ những ngày tháng tươi đẹp chúng ta nghịch nước bên thác không?".

Thác Bạt Khuê kéo chàng đứng dậy, cười vui: "Nếu ngươi không

nhắc là ta quên béng đi rồi ấy. Mấy năm nay ta rất ít khi hồi tưởng lại chuyện cũ, trong đầu chỉ toàn là báo thù với phục quốc. Ha! Ngươi ghê thật đấy, đến Mộ Dung Văn mà cũng phải chết bởi tay ngươi, thật khiến ta khoan khoái".

Hai người bá vai nhau đi xuống dốc theo hướng Lưu Dụ vừa đi. Xuyên qua một dải rừng thưa, trông thấy Lưu Dụ đang quỳ bên một dòng suối nhỏ chảy giữa những tàng cây, cả đầu gã đang dầm trong nước.

Nghe tiếng động, Lưu Dụ nhấc đầu lên. Trông thấy hai người, gã đứng dậy gọi to vui vẻ, đầu mặt ướt lướt thướt.

Thác Bạt Khuê dang rộng hai tay, mỉm cười: "Chiến hữu cừ của ta, để ta ôm ngươi một cái nào. Đây là biệt lễ của người tộc Tiên Ti Thác Bạt ta".

Lưu Dụ cười ha hả, bước lại ôm Thác Bạt Khuê thật chặt, ngạc nhiên hỏi: "Huynh không ở lại xem kết cục của Phù Kiên sao?".

Thác Bạt Khuê buông gã ra, lại bóp chặt hai cánh tay gã, mắt sáng quắc: "Lúc này là lúc thanh thế của Phù Kiên đang lên. Khó khăn lắm ta mới dò ra được rằng đại loạn sắp diễn ra ở phương bắc, phải chạy nhanh một bước về chuẩn bị cho chu đáo, cướp lấy ngọn roi trước".

Lưu Dụ phấn khởi: "Hảo tiểu tử! Suy tính thật cẩn thận, nếu Phù Kiên thắng, huynh cũng nhanh hơn người ta một bước rồi, chuồn ra vùng tái ngoại cho xong".

Thác Bạt Khuê than: "Hy vọng tình hình không đến nỗi thế! Nhưng nếu phương nam nguy khốn, ngươi cũng quốc vong nhân vong, ta thì thà chết còn hơn là phải khuất phục trước Phù Kiên, càng không chịu tháo chạy".

Thác Bạt Khuê thả lỏng hai tay, gật đầu: "Được! Hiện tại ta cũng hiểu Lưu Dụ là người thế nào rồi. Một ngày kia nếu thống nhất được phương bắc, mọi người không

chừng sẽ còn phải gặp nhau trên sa trường, nhưng ta sẽ vĩnh viễn không quên chúng ta đã từng là hảo huynh đệ sát cánh tác chiến

trong Biên Hoang Tập”.

Nói rồi lùi về phía sau, cười một tràng dài, phất tay ra đi, dáng đi tiêu sái quyết tuyệt, đầy hào tình tráng ý khiến người ta xúc động.

Yến Phi thẫn thờ nhìn theo bóng hắn mờ dần, trong lòng chộn rộn bao cảm xúc, gần như đã sẵn sàng vì hắn mà trở về cuốn mình vào cuộc sống cuồng liệt phong bạo ở phương bắc! Nếu Phù Kiên thất bại, phương bắc nhất định sẽ chia năm xẻ bảy, trong số chư hùng thủ hạ Phù Kiên, chỉ có Mộ Dung Thuỳ đáng mặt kỳ phùng địch thủ của Thác Bạt Khuê.

Giọng Lưu Dụ chợt vang lên bên tai chàng: “Yến huynh có cùng tôi đi gặp Huyền soái không?”.

Yến Phi nghĩ với vẻ lơ đễnh một lúc, cuối cùng nhớ đến lời hẹn với Tạ Huyền, lắc đầu bảo: “Đi gặp Huyền soái của nhà ngươi cũng chẳng để làm gì, ta biết ngươi hiểu điều đó còn rõ hơn ta. Ta có còn tác dụng gì nữa đâu”.

Lưu Dụ ngạc nhiên: “Thế huynh định đi đâu?”.

Yến Phi lộ vẻ mông lung, hờ hững đáp: “Ta không biết. Cần phải tranh thủ thời gian, Lưu huynh đừng bận tâm đến ta nữa, mau về Thọ Dương đi, bằng không lỡ việc quân thì vừa gặp may xong lại thành ra gặp rủi đấy”.

Lưu Dụ biết không cách nào lay chuyển nổi Yến Phi, bèn thi lễ từ biệt, đoạn dứt khoát bỏ đi.

Còn trơ trọi một mình, Yến Phi đến bên suối quỳ xuống, vục đầu vào nước. Trong óc bất giác mường tượng lại thời gian nửa năm ở Trường An lo kế hoạch thích sát.

Để thám sát hành trạng của Mộ Dung Văn, chàng phải đóng giả làm một thế gia đệ tử ngao du thiên hạ, mỗi đêm ra vào những nơi vui thú yên hoa, kết giao bằng hữu, cuối cùng đã nhắm cơ hội phục sát thành công trên đường lớn bên ngoài một thanh lâu tiếng tăm ở Trường An.

Tuy đã trừ bỏ mối thù hận trong lòng, nhưng cũng đã tạo nên một vết sẹo sâu và đau vĩnh viễn không thể bình phục! Đây là một nguyên nhân khác khiến chàng muốn tránh xa Biên Hoang Tập.

Hiện nay Biên Hoang Tập đã biến thành đại bản doanh phòng vệ hậu phương của Phù Kiên. Thiên hạ tuy lớn, nhưng chàng không nghĩ ra chỗ nào để dung thân. Ở nơi không có Tuyết Giản Hương và Đệ Nhất Lâu, chàng quả thực không hiểu làm sao mà sống được?
o0o

Giữa trưa ngày thứ hai, sau hôm Yến Phi, Thác Bạt Khuê và Lưu Dụ chia tay, thám tử phi báo cho Hồ Bân ở Thọ Dương: Phù Dung suất lĩnh tiên phong tiến về Hoài Thủy, tốp đi đầu đã vượt qua Nhữ Âm.

Hồ Bân nghĩ thế là đã đến lúc rồi, lập tức thông báo cho Tạ Huyền, khi ấy vẫn ở Thọ Dương.

Tạ Huyền điềm tĩnh nghe hồi báo, ung dung cười: “Phù Kiên không ngờ nổi đâu! Ta sẽ giúp y hoàn thành tâm nguyện, cung tay nhường Thọ Dương cho y. Chúng ta lập tức rút về Hiệp Thạch Thành”.

Hồ Bân một lòng một dạ muốn cố thủ Thọ Dương, bèn vớt vát lần cuối: “Theo thám tử ước đoán, tiên phong của Phù Dung chừng ba mươi vạn, trong đó kỵ binh khoảng hai mươi vạn, còn lại là bộ binh. Với binh lực như vậy, chiếm cứ Thọ Dương xong chúng đủ sức vượt qua Phì Thủy, từ đó tiến quân vào Bát Công Sơn đánh Hiệp Thạch Thành. Nếu cả hai thành đều thất thủ, và do đó dẫn đường cho bọn chúng tiến đến Kiến Khang, thì với binh lực hiện tại, chúng ta quyết không ngăn nổi vó ngựa Hồ tràn xuống phương nam. Đến khi tất cả các trấn nằm ở bờ bắc Đại Giang thất thủ, Kiến Khang sẽ rơi vào thế yếu, bị động”.

Nào ngờ Tạ Huyền nhoẻn cười tươi tắn, vui vẻ bảo: “Ta đang mong Phù Kiên nghĩ giống ngươi đó. Thắng lợi sẽ quyết định ở đây chứ không phải ở Kiến Khang. Vốn dĩ kế hoạch của y là dùng binh lực áp đảo đánh thốc vào Thọ Dương, lại dùng một đạo quân khác phục kích bất kỳ cánh quân nào đến viện binh cho Thọ Dương, hoặc cắt đứt quan hệ giữa Thọ Dương và Hiệp Thạch Thành, đồng thời phái nhân mã kềm chế cánh quân tinh nhuệ của Đại Tư Mã ở Kinh Châu, ba hướng cùng tiến xuống, một trận đập tan lực lượng phản kích của

chúng ta, cổ vũ sĩ khí cho đại quân Đê Tần. Dựa vào Biên Hoang Tập làm trạm trung chuyển giữa hai miền nam bắc, triển khai hành động tác chiến lâu dài, từng bước nuốt chửng các trấn ở bờ bắc Trường Giang, khiến Kiến Khang trở nên trơ trọi, không còn gì che chắn, khiến chúng ta ở vào cái thế không đánh cũng tan, về mặt sách lược Phù Kiên suy tính rất chu đáo kín kẽ".

Hồ Bân nảy lên: "Nếu đã vậy, vì sao Huyền soái còn muốn từ bỏ Thọ Dương? Nếu Hà Khiêm tướng quân đánh tan được cánh quân địch vượt qua hạ du Hoài Thủy, chưa chừng chúng ta có thể giữ được Thọ Dương, thêm nữa, nếu Đại Tư Mã cũng báo tiệp ở trận chiến phía tây thì chúng ta có cơ hội thủ thắng rồi".

Tạ Huyền mỉm cười: "Nếu ngươi là Phù Kiên, đột nhiên giành được Thọ Dương mà không mất một giọt máu nào, ngươi sẽ nghĩ sao?".

Hồ Bân đứng đực ra hồi lâu, đáp: "Tôi sẽ nhận định rằng binh lực của Huyền soái rất mỏng, không đủ để cố thủ Thọ Dương. Vì vậy lấy Thọ Dương xong, có thể lập tức phát binh vượt Phì Thủy, tấn công Hiệp Thạch Thành".

Tạ Huyền nói: "Hình như ngươi hơi hiếu thắng quá? Lao sư viễn chinh, từ Trường An đến Lạc Dương, từ Lạc Dương đến Tứ Thủy, lại từ Biên Hoang Tập vượt Hoài Thủy đến Thọ Dương, đó không phải là một hành trình ngắn ngủi gì đâu".

Hồ Bân đứng hẳn vào lập trường của Phù Kiên: "Nhưng tôi phải phối hợp với cánh quân vượt sông ở hạ du, nếu không thể kềm chế địch nhân ở Hiệp Thạch Thành, địch nhân sẽ dốc sức tấn công cánh quân vốn dĩ muốn dùng để giáp kích hai bên tả hữu Thọ Dương".
Tạ Huyền gật đầu tán thưởng: "Nếu quân đội của ngươi thành công, tiến vào chiếm cứ Thọ Dương, bỗng nhiên có tin báo về, đợi đại quân tập kết nghỉ ngơi". Hồ Bân thán phục vô cùng, gật đầu nói: "Tôi đành án binh bất động ở Thọ Dương, đợi đại quân tập hợp nghỉ ngơi rồi mới tính chuyện vượt Phì Thủy sang đông".

Tạ Huyền tươi cười nói: "Hồ tướng quân đã hiểu rồi đó. Hai mươi vạn tinh kỵ của Phù Dung chính là chủ lực của đại quân Đê Tần, nếu nó bại, Phù Kiên coi như thua hết cả một trận thế. Địch nhân lao sư viễn chinh, lấy được Thọ Dương, song lại trái với sự bố trí ban đầu

của chúng. Ta không những mong họ mau tăng tốc tăng binh, mà còn hy vọng Phù Kiên đích thân lâm trận chỉ huy, đây chính là một trong những mục đích ta phái Lưu Dụ đi gửi thư cho Chu Tự".

Đến đây Hồ Bân mới rõ nhiệm vụ bí mật của Chu Tự, nhưng trong lòng vẫn thấp thỏm không yên, nếu năm nghìn quân tinh nhuệ của Hà Khiêm không tìm thấy cánh quân Tần vượt hạ du Hoài Thủy, hoặc không có cách nào nắm được thời cơ tấn công cánh quân đó, thì đến lượt chính họ sẽ thua trong trận chiến ấy.
Thắng bại chỉ cách nhau trong gang tấc.
o0o

Hà Khiêm và mười mấy thân binh mai phục trong một khoảnh rừng ở đông ngạn Lạc Giản1, lén quan sát động tĩnh ở tây ngạn Lạc Giản và bắc ngạn Hoài Thủy, đáng tiếc không thấy một chút dấu vết nào của địch nhân.

Bên cạnh y còn có Lưu Lao Chi vừa mới đến để thám thính binh tình. Do sự việc quan hệ mật thiết đến thành bại của trận chiến, Lưu Lao Chi không yên tâm được, bèn để thủy sư lại một nơi bí mật ở hạ du, dùng phi cáp truyền thư xin phép Tạ Huyền mau chóng trợ trận. Về cấp quan y đứng trên Hà Khiêm, y có thể điều động quân của Hà Khiêm. Vì sợ kỵ binh phương bắc linh hoạt như thần, họ chỉ dám phái thám tử vượt Hoài Hà và Lạc Giản vào ban đêm để thám sát hành tung của địch. Năm nghìn tinh nhuệ đã quen ngủ trong tình trạng sẵn sàng đợi báo động, hiện tập kết trong một vạt rừng rậm kín đáo ở bờ đông Lạc Giản, tránh tai mắt của địch.

Theo như họ ước đoán, kỵ binh của địch nhất định sẽ vượt Hoài Hà qua lối Lạc Giản, ngầm lên bờ tây, lại dựa vào dinh lũy tự nhiên nằm giữa hai sông Hoài và Lạc Giản, tiến về phía tây hỗ trợ tấn công Thọ Dương. Chỉ hận là mãi cho đến lúc này, vẫn chưa thể nắm bắt được hành tung của địch. Nếu để địch nhân đặt được cơ sở vững chắc rồi, họ sẽ mất đi cơ hội tốt, quân Tấn ở Hiệp Thạch Thành coi như sẽ rơi vào tình thế lưỡng diện thọ địch.

Mặt trời tàn chìm dần xuống dãy núi phía tây, trời đất ngả màu hôn ám, gió se sắt lùa qua khoảng rộng nơi hai sông cắt nhau.

Hà Khiêm ghé tai Lưu Lao Chi nói nhỏ: "Việc đêm nay quan trọng

lắm, theo tin báo, tiên phong của Phù Dung đã rùng rùng tiến đến Thọ Dương, rất có khả năng sẽ vượt Hoài Hà trong đêm, không chừng sẽ có cánh quân nào đó của chúng qua sông ở đoạn này, tôi chuẩn bị dốc hết trinh thám ra dò xét tình hình của địch, không mạo hiểm e không thành công được".

Lưu Lao Chi thầm thở dài, tự nhủ nếu thám tử bị địch phát giác, đánh rắn động cỏ, lúc đó năm nghìn quân đi tập kích cánh quân lớn mạnh của định, chắc chắn như trứng chọi đá, nhưng ngoài cách đó ra thì chẳng còn cách nào khác cả.

Đúng lúc ấy, một bóng người nhô ra ở mé sông Hoài, chạy thật nhanh ven bờ đông Lạc Giản, vừa chạy vừa ẩn mình trong rừng rậm cỏ cao, nếu vào lúc tối trời hơn, tất cả một màn đen đặc, thì chắc chắn họ đã bị thân pháp phiêu hốt của người đó qua mặt.

Hà Khiêm định hạ lệnh cho thủ hạ ra chặn bắt, xem có phải gian tế của địch không, thì bỗng Lưu Lao Chi giật mình, nhảy ra khỏi vạt rừng la lên: "Lưu Dụ!". Người kia ngạc nhiên, chuyển hướng chạy về phía họ, khuôn mặt vui mừng, chính là tiểu tướng Lưu Dụ, vừa nhận nhiệm vụ đặc biệt thâm nhập Biên Hoang Tập về.

Gã chạy thẳng đến trước mặt Lưu Lao Chi, thở hổn hển nói: "Thuộc hạ phát hiện Lương Thành suất lĩnh bốn vạn quân, xem chừng chuẩn bị đêm mai vượt Hoài Hà ở mạn thượng du, cách Lạc khẩu ba dặm. Nếu tập kích chúng, đêm mai là thời cơ tốt nhất".

Hà Khiêm vừa chạy đến bên Lưu Lao Chi, nghe Lưu Dụ nói xong, y và Lưu Lao Chi nhìn nhau sững sờ, hoàn toàn không hiểu vì sao Lưu Dụ biết tướng Đê là Lương Thành cầm quân, lại còn biết binh lực của địch là bốn vạn người!

Lưu Dụ tiếp: "Bọn chúng toàn là khinh kỵ thôi, ngày núp đêm ra, chuyên chọn rừng thưa để di chuyển, vừa may tôi dụng tâm tìm kiếm, dọc đường lưu ý xem xét, cuối cùng đến chỗ cách Hoài Thủy ba dặm, phát hiện thấy toán đầu đang ì ạch hành quân. Người gà gật ngựa uể oải, số lượng tuy đông nhưng không đáng sợ, có điều nếu để chúng lập trại ở Hoài Hà, chúng ta không còn cơ hội nữa".

Lưu Lao Chi quả quyết hạ lệnh cho Hà Khiêm, lập tức trở về doanh

trại, huy động hết năm nghìn tinh kỵ, chuẩn bị đêm nay vượt Lạc Giản. Bắc Phủ binh chỉ có tám ngàn kỵ binh, nếu năm ngàn tinh kỵ ở đây thua bại, coi như vỡ hết kỵ binh của Bắc Phủ binh.

Hà Khiêm lĩnh mệnh đi.

Lưu Lao Chi bảo Lưu Dụ: “Nhân lúc còn rỗi, ngươi kể tường tận ta nghe những điều ngươi đã trông thấy, đừng bỏ sót điều gì”.

Lưu Dụ thầm phục tâm cơ linh mẫn của Tạ Huyền, nếu không phải Tạ Huyền sáng suốt đoán trước, bố trí người ở đây, cho dù gã nắm bắt được hành trạng chính xác của địch, cũng chẳng có ai mà thông tri, làm lỡ mất cơ hội tốt, chẳng biết làm thế nào!

Chú thích

1- Lạc Giản là nơi Lưu Lao Chi thua Tần. Lạc Giản thời nay thuộc sông Lạc chi lưu của Hoài Hà, chảy qua phía đông thành phố Hoài Nam tỉnh An Huy. Lạc Giản còn có tên là Lạc Thuỷ, theo sử sách thì Trung Quốc có đến ba Lạc Thủy, một là Lạc Giản, một là Lạc Hà thuộc tỉnh Hà Nam ngày nay, và một là Lạc Hà nằm phía bắc tỉnh Thiểm Tây ngày nay.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện

Hồi 24
Ơn tri ngộ

Yến Phi lượn lờ không mục đích khắp Biên Hoang, cố ý tránh những làng hoang đường vắng, chọn những nơi không người đặt chân đi dần về phía đông. Lúc đói hái quả dại lót lòng, lấy trời làm chăn, lấy đất làm giường, trở lại cuộc sống phiêu bạt trước đây.

Đầu óc chàng trống rỗng, chẳng nghĩ ngợi gì hết, song tự nhiên cứ đến một giờ giấc nhất định lại luyện công. Mấy ngày rồi chàng giao phong với nhiều cao thủ cũng có ích lợi, rất nhiều chỗ vi diệu tinh tế trước đây chưa thể lĩnh ngộ quán thông, bỗng trở nên thông suốt trong mấy ngày thảnh thơi nhàn nhã ấy. Nhưng có tinh tiến chút nào về Nhật Nguyệt Lệ Thiên công pháp hay không, chàng tuyệt không

bận tâm, tuyệt không để ý.

Đêm ấy chàng ngồi trên một đầu núi, vầng trăng lưỡi liềm treo cao trên trời. Yến Phi cảm thấy khoan khoái, một cảm giác lạ lùng không hiểu vì sao sinh ra trong khi thân đang trong hoàn cảnh như thế này.

Chừng bốn năm dặm về phía Tây, có một cái thôn hoang vắng với khoảng năm mươi căn nhà nát, như một chứng cứ cho sự tàn phá của chiến tranh, cảnh tượng thê lương u tịch.

Chàng đang ở đâu, muốn đi đến đâu, tất cả đã trở nên không quan trọng nữa rồi, chàng đã dốc hết sức cho Thác Bạt Khuê và người Hán ở phương nam, không còn vướng bận gì nữa, chiến tranh diễn tiến đến đâu đã vượt ra ngoài phạm vi quan tâm của chàng rồi.

Cái cảnh ở Đệ Nhất Lâu nhìn Hoang nhân Hán tộc chạy nạn dường như chỉ vừa mới xảy ra, bỗng nhiên chàng ngẩn người, việc đã xảy ra lại có một cảm giác ảo mộng không thật. Cảm giác an toàn được rời xa Biên Hoang Tập, ngược lại lại khiến chàng trở lại với những cơn ác mộng tiếp diễn suốt một năm nay, trở nên lười biếng và ngại ngần không muốn nhắc đến đối với bất cứ sự việc gì. Nhưng chàng phải lựa chọn, vì bản thân, ít nhất là một phương hướng.

Nếu tiếp tục đi về hướng đông, cuối cùng lại đến bên bờ đại hải. Nghĩ tới đây lòng gợn lên, nghe nói ngoài biển có một thắng cảnh khác, nơi gần nhất là nước người lùn và đất người man di, chàng đã cảm thấy mệt mỏi vì những nỗi khổ của chiến tranh ở Trung nguyên, cớ gì mà không nghĩ cách vượt biển đi tìm một mảnh đất vui vẻ không có chiến tranh, cùng lắm thì vùi thân trong biển rộng.

Nghĩ tới đây, Yến Phi rời đỉnh núi, đi xuống dưới.

o0o

Phù Kiên thúc ngựa phi ra khỏi Đại Trại Nam Môn, phóng thẳng về phía rẻo cao ngoài trại, hai bên trái phải có các đại tướng Khất Phục Quốc Nhân, Mộ Dung Vĩnh, Ngốc Phát Ô Cô, Thư Cừ Mông Tốn, Lữ Quang, Chu Tự... theo sau là hơn một trăm thân binh tùy tùng.

Nơi xa trên Dĩnh Thủy, khói báo động bốc lên trời đêm, đó là Phong Hỏa đài gần Biên Hoang Tập nhất, dùng lửa khói truyền tin báo về Biên Hoang Tập. Quanh vùng có khoảng một trăm Phong Hỏa đài như thế, phân bố khắp tây ngạn Dĩnh Thủy, dùng để thông tin liên lạc giữa tiền tuyến và hậu phương.

Phù Kiên nghe tin có lửa khói, cảm thấy hứng khởi, lập tức xuất trại đích thân đi xem cho rõ ràng.

Toán kỵ mã cuốn lên đầu núi như một cơn lốc, Phù Kiên kềm ngựa lại. Các tướng cũng vội vàng ghì cương, dừng lại đằng sau.

Phù Kiên nhíu mày như không dám tin vào mắt mình, kinh ngạc nói: “Thọ Dương đã bị vây hãm rồi!”.

Lữ Quang vội nói: “Nhờ hồng phúc của Thiên vương, Thọ Dương đánh một trận là lấy được. Kiến Khang cũng chỉ là chuyện ngày một ngày hai”.

Thư Cừ Mông Tốn cười ha hả: “Bọn nhóc miền Nam gan nhỏ như gan chuột nhắt. Mông Tốn thấy, Tạ Huyền đã sợ đến mức cụp đuôi trốn khỏi Kiến Khang chạy về ổ cũ rồi”.

Khất Phục Quốc Nhân không lộ vẻ cao hứng như Thư Cừ Mông Tốn và Lữ Quang, y điềm tĩnh bảo: “Khoái mã tiền phương có thể sẽ trở về trước lúc trời sáng, lúc đó chúng ta sẽ biết rõ tình hình Thọ Dương.

Phù Kiên trầm ngâm chốc lát rồi nói: “Chu khanh gia, khanh thông thạo tình hình phương nam nhất, có kiến giải và suy nghĩ gì về việc này?”.

Chu Tự đang nóng lòng chờ câu đó, nghe hỏi bèn lôi đáp án đã chuẩn bị trước ra: “Hiện tại binh lực của Bắc Phủ Binh ước chừng tám vạn người, một phần mười trong số đó là kỵ binh, còn lại đều là bộ binh. Trước mắt lực lượng ấy phải phân chia đồn trú ở sáu trọng trấn vùng Giang Bắc là Thọ Dương, Hiệp Thạch, Hu Di, Hoài Âm, Đường Ấp, Lịch Dương để đề phòng quân ta vượt Hoài Hà tập kích, ngoài ra còn phải để trọng binh lưu lại Kiến Khang. Chia nhỏ tất yếu,

xem ra số quân giữ Thọ Dương không được đến năm nghìn. Vì vậy khi Hồ Bân thấy lực lượng tấn công Thọ Dương đông đảo, tất cương quyết cắt bỏ, rút quân đồn trú Thọ Dương về Hiệp Thạch thành, hy vọng có thể dựa vào địa thế hiểm trở của Bát Công Sơn, dựa vào sự ngăn cách của Phì Thủy, tập trung binh lực của hai thành lại để chống đỡ".

Mộ Dung Vĩnh cười gằn: "Sách lược duy nhất ấy là vô kế khả thi, nhưng lại đúng với sự sắp xếp cao minh của chúng ta khi cho hai cánh quân đánh úp lại từ hai bên trái phải".

Phù Kiên ngửa mặt cười: "Bản lĩnh của Tạ Huyền xem chừng chỉ có vậy".

Chu Tự thầm nghĩ: "Chính các người mới trúng kế ấy", rồi thừa cơ nói: "Đợi lát nữa đây thám tử tiền tuyến hồi báo thì biết ngay nhận định của vi thần về kế sách rút lui của Hồ Bân là đúng hay sai. Vi thần còn một kiến nghị nữa, nếu Hồ Bân quả thực hành động như vi thần suy đoán, thì điều đó minh chứng cho việc lực lượng của Bắc Phủ Binh bị phân tán mỏng. Thiên Vương có thể đích thân lên trận tiền đốc sư tác chiến, làm nức lòng quân, đánh một trận mà phá được Hiệp Thạch thành, đánh thẳng đến giang biên, người Tần cũng không thể phản kích, lúc đó Kiến Khang thất thủ là chắc chắn".

Khất Phục Quốc Nhân liếc mắt nhìn Chu Tự: "Bộ binh của chúng ta đến Biên Hoang Tập chỉ có hơn mười vạn, những cánh khác vẫn đang hành quân, mệt mỏi không biết ngần nào mà kể. Hiện đã lấy được Thọ Dương thì Hiệp Thạch chỉ là chuyện ngày một ngày hai, xin Thiên Vương mưu định hành động về sau, không nhanh không chậm, góp gió thành bão, thống nhất thiên hạ".

Phù Kiên cười ha hả: "Nhị vị khanh gia nói đều có lý lắm, nhưng hai cánh quân tiên phong của chúng ta hợp lại đã được hai mươi vạn rồi, cho dù Bắc Phủ Binh có tập trung lại hết ở Hiệp Thạch thành thì vẫn không chịu được một đòn tấn công của chúng ta. Ý trẫm đã quyết, nếu sự thực như Chu khanh gia dự đoán, sáng mai trẫm sẽ thân dẫn hai vạn tinh kỵ lên tiền duyên, công phá Hiệp Thạch. Đêm nay các khanh phải chuẩn bị kỹ càng để hành quân".

Mọi người dạ ran. Khất Phục Quốc Nhân vốn có chủ kiến khác,

nhưng cũng phải nhận thấy lấy được Hiệp Thạch là việc nằm gần trọn trong lòng bàn tay.

Chu Tự càng tăng niềm tin đối với Tạ Huyền, vì điều y đã nói đều theo chỉ thị Tạ Huyền đã biên trong thư, Tạ Huyền thậm chí đã đoán được rằng Phù Kiên nhất định sẽ trúng kế.

Phù Kiên giật cương ngựa, quay đầu phi về hướng doanh trại. Chưa bao giờ trong suốt quá trình nhằm tới mục tiêu thống nhất thiên hạ, lòng tin của y lại mãnh liệt như lúc này.

o0o

Lưu Dụ trèo lên mặt bắc đầu thành Hiệp Thạch. Ở đó có Hồ Bân, và phía trước y là Tạ Huyền, đang đứng sừng sững, nhìn ra xa quan sát động tĩnh của địch ở tây ngạn Phì Thủy mé dưới chân Bát Công sơn, tay chắp sau lưng, mình vận bộ nho phục vải trắng, tà áo phần phật trong gió lạnh, lưng đeo thanh Cửu Vận Định Âm kiếm danh nhiếp thiên hạ, dáng vẻ tự tin và kiên nghị khó tả, như thể một thiên thần giáng phàm, khiến người ta bất giác mềm lòng khâm phục và sùng kính. Đặc biệt khi nghĩ y là đại diện trên chiến trường cho đệ nhất danh sĩ Tạ An, Lưu Dụ càng cảm thấy phấn chấn.

Lưu Dụ xưa nay luôn ác cảm với đám danh môn quý tộc cao cao tại thượng, nhưng Tạ gia là ngoại lệ duy nhất, một mình Tạ Huyền cũng đã đủ khiến gã cam lòng hy sinh, huống hồ Tạ An vốn được muôn dân kính ngưỡng.

Tạ Huyền ngoảnh đầu nhìn gã. Lưu Dục giật mình xúc động, tiến lại quỳ xuống hành lễ, run giọng nói: “Tì tướng Lưu Dụ may không làm nhục sứ mệnh, đã hoàn thành nhiệm vụ Huyền soái giao cho”.

Tạ Huyền nhanh như chớp lắc mình tới, nâng gã lên, còn nắm chặt lấy hai tay gã, đôi mắt có thần sáng lên dị thường, cười nói: “Hay lắm! Không thẹn là nam nhi của Đại Tấn ta! Vất vả cho ngươi rồi!”.

Lần đầu tiên được tiếp xúc với Tạ Huyền gần đến thế, Lưu Dụ cảm động suýt nữa không nói nên lời, mọi nỗi mệt nhọc vì phải phi ngựa đêm ngày không nghỉ về báo cáo đã tiêu tan hết. Cặp mắt đỏ hoe, gã

nói: “Huyền soái... tôi...”.

Tạ Huyền mỉm một nụ cười chân thành khiến người ta xúc động tận tâm can, tựa hồ đã thấu hiểu hết những cố gắng và hiểm nguy gian khó mà Lưu Dụ đã trải qua. Y tỏ ra như không có một chút khác biệt nào giữa trên và dưới, không có một khoảng cách khó vượt qua nào giữa danh gia vọng tộc với kẻ bần hàn, nắm lấy cánh tay Lưu Dụ, dắt ra một đầu thành khác.

Thân binh của y tránh sang hai bên, để tiện cho họ nói chuyện riêng.

Khi hai người đi qua bên cạnh Hồ Bân, Hồ Bân giơ tay vỗ vai Lưu Dụ, thái độ rất thân thiện hữu hảo, tỏ sự chân thành và cảm kích với người đã từng cứu mạng mình, cách cư xử so với lần đầu gặp mặt thì khác một trời một vực.

Lưu Dụ có cảm giác như giấc mộng của mình thành hiện thực, gã không còn là một chân sai vặt nhỏ nhoi nữa, mà đã tiến vào hàng ngũ cốt cán lãnh đạo của Bắc Phủ Binh, sự thăng tiến trong tương lai thực không thể tiên lượng.

Tạ Huyền dừng lại, buông gã ra, ánh mắt dõi về phía Thọ Dương.

Lưu Dụ cũng nhìn theo. Từ Đông lộ ở Bát Công sơn, lên núi vào thành, đến lúc này mới có dịp trông thấy tình hình Thọ Dương, chỉ thấy bên tây ngạn Phì Thủy doanh trại lớp lớp, đèn đuốc sáng bừng, chiếu trong ngoài thành Thọ Dương rực rỡ như ban ngày, doanh trại dựng tựa vào núi, tinh kỳ phấp phới, khí thế đỉnh thịnh.

Thành Thọ Dương hoàn toàn không có cửa, các cầu treo ở cổng thành đều đã bị bẻ gãy hết, sông hộ thành không những đã bị cắt đứt dòng chảy, mà còn bị đá cát lấp bằng, chỉ chưa đến mức phóng hỏa đốt thành mà thôi. Có thể tưởng tượng trong thành không còn một đấu lương thực nào, đừng nói gì đến binh khí cung tiễn.

Ở bên này, dưới chân Bát Công sơn có mọc lên mấy chục ụ tên, sắp cao thấp men theo thế núi, ụ thấp nhất cách Phì Thủy chỉ khoảng mấy trăm bộ, giống như một Thủ hộ thần chẹn lấy khu vực nông nhất có thể lội nước qua sông của Phì Thủy.

Địch nhân tuy có bộ dạng hùng dũng khí thế, nhưng Lưu Dụ đã rõ đối phương ngựa đói người mệt, chẳng hơi sức đâu mà ứng phó với việc qua sông tập kích của bên mình vào lúc này.

Phù Kiên không đánh mà lấy được Thọ Dương, sự tấn công phối hợp đã bị phá vỡ so với tính toán ban đầu, quân đội của Lương Thành tối ngày mai có thể vượt Hoài Hà lên đến bờ tây Lạc Giản, vì vậy Phù Dung phải đợi Lương Thành ổn định, mới bắt đầu tiến hành đại kế giáp kích đông tây Hiệp Thạch thành, chỉ nhìn từ điểm đó, Tạ Huyền đã chiếm được tiên cơ, nắm được quyền chủ động.

Tạ Huyền chắp tay sau lưng, điềm tĩnh nói: “Kẻ tỏ ra hùng mạnh vẫn để lộ chỗ yếu. Người làm vẻ yếu ngược lại vẫn hùng mạnh. Phù Dung à! Ngươi vẫn còn kém lắm”.

Lưu Dụ nghe nói thế, trong lòng càng hiểu vì cớ gì mà Tạ Huyền được tôn sùng như binh pháp đại gia xuất sắc nhất Nam triều dạo gần đây, sau Tổ Địch và Hoàn Ôn. Chỉ nhìn khí độ ung dung và sự minh mẫn thấu suốt của y lúc lâm địch, là đủ biết danh

bất hư truyền. Bản thân gã cũng không ngại, có điều biết rõ tình hình của địch, có phân ra cao thấp.

Tạ Huyền nói: “Tiểu Dụ hãy kể lại tường tận từ đầu đến cuối ta hay, đừng bỏ sót một điều gì”.

o0o

Yến Phi đi trên con đường nhỏ rậm cỏ dẫn đến hoang thôn, trong bụng đã định sẵn, sẽ đi vòng qua hoang thôn, rồi tiếp tục hành trình về phía đông.

Đang định rời khỏi con đường nhỏ, bỗng nhiên chàng có cảm giác lạ, bèn nhìn sang một cây to bên đường, ở trên thân cây, quãng cách mặt đất chừng một trượng, có ánh kim loại lấp lóe do phản chiếu ánh mặt trời.

Yến Phi định thần nhìn, chợt giật mình, nhảy vút lên, rút cái vật găm trên thân cây ấy ra, rồi nhảy trở xuống đất.

Yến Phi than thầm. Vật chàng lấy được chính là con dao thái rau của Bàng Nghĩa. Hiển nhiên là Bàng Nghĩa đã theo chỉ dẫn của chàng, chuyên chọn nẻo hoang rừng vắng mà trốn chạy, nhưng đến đây thì ngộ nạn, phải dùng tới con dao thái rau hộ thân, song không chém trúng mục tiêu, xem ra lành ít dữ nhiều. Cũng may quanh đây không có thi thể vết máu, vẫn còn một tia hy vọng.

Chàng giắt dao thái rau vào sau thắt lưng, đổi hướng, men theo con đường nhỏ đi vào rừng, hy vọng có thể tìm thấy ở đâu đây Bàng Nghĩa đang bị thương, chứ không phải là xác chết của y.

o0o

Lưu Dụ kể xong, im lặng đợi chỉ thị của Tạ Huyền.

Tạ Huyền chăm chú nhìn Thọ Dương, gật đầu bảo: “Tiểu Dụ làm việc tốt lắm, không phụ sự kỳ vọng của Lưu tham quân vào ngươi. Qua hành trình mà ngươi kể đó, có thể thấy ngươi phúc duyên thâm hậu, tiền đồ tương lai không thể tiên lượng. Nếu chúng ta giành thắng lợi trong trận chiến này, ta sẽ sắp xếp cho ngươi một vị trí khác trong

quân. Hiện tại ta lập tức thăng ngươi lên phó tướng, ngươi hãy tiếp tục cố gắng, hết lòng mà làm việc”.

Lưu Dụ vui mừng tột độ, không chỉ vì vượt qua phiên tướng, được thăng liền hai cấp, mà còn vì Tạ Huyền đã nói rõ là sẽ tận lực đào tạo, đề bạt gã. Gã vội vàng quỳ xuống tạ ơn.

Tạ Huyền lại nâng gã lên, vui vẻ nói: “Sự tưởng thưởng này là do ngươi dùng trí tuệ và sự gan dạ của mình giành được. Trên đường về, ngươi còn thám sát rõ ràng động thái của cánh quân Lương Thành, đó là điểm mấu chốt cho thành bài của trận chiến này”.

Lưu Dụ đứng vững, vẫn còn cảm giác khoan khoái bay bổng. Từ khi gia nhập Bắc Phủ Binh đến nay, gã phấn đấu không mỏi mệt, chỉ hy vọng có lúc cất mặt lên với đời, mà tất cả mọi cố gắng lúc này cuối cùng cũng đã gặt hái được thành quả tốt đẹp.

Tạ Huyền bỗng cau mày suy nghĩ, một lúc lâu sau mới hỏi: “Theo ngươi, Thác Bạt Khuê là người thế nào? Đừng phóng đại, cũng đừng vì hắn là người Hồ mà khinh rẻ bẻ bai y”.

Lưu Dụ càng ngày càng nhận ra sự khác biệt giữa Tạ Huyền và những danh sĩ cao môn khác. Thói quen bình phẩm các nhân vật vẫn được duy trì từ thời Hán mạt đến nay. Danh môn Giang Tả khi phẩm bình nhân vật thường khinh rẻ xem nhẹ những người không thuộc dòng dõi, còn như đối với người Hồ, thì càng khinh thị, xem như một chủng tộc man di chưa khai hóa mà thôi. Vì vậy lời nhắc nhở của Tạ Huyền càng nhấn mạnh chỗ độc đáo ở con người ông ta.

Lưu Dụ sắp xếp lại các thông tin trong đầu rồi cung kính đáp: “Thác Bạt Khuê là một người kiến thức rất rộng, đầy đủ các điều kiện để làm một thống soái, biết nhìn xa, lại nhìn nhận rất triệt để, thấy một hiểu mười, nguyên việc Huyền soái bỏ Thọ Dương, hắn cũng hiểu được Huyền soái có tính toán gì. Một khi hắn nảy ra quyết định gì, là kiên trì đến cùng. Khuyết điểm duy nhất của hắn là quá kiêu ngạo tự phụ, nếu hắn nắm quyền lực trong tay, nhất định sẽ là một bạo chúa chuyên chế tai ngược”.

Ánh mắt Tạ Huyền lộ vẻ kinh ngạc rõ rệt, chăm chú quan sát Lưu Dụ một hồi, ông ta gật đầu đáp: “Ngươi đánh giá rất toàn vẹn. Nếu trí lực ngươi không ngang ngửa với Thác Bạt Khuê, quyết không thể nhìn thấu ưu điểm và khuyết điểm của hắn như vậy được. Theo ngươi thấy, làm một thống soái cần phải có những điều kiện gì?”.

Lưu Dụ thầm kêu khổ, đành phải móc hết bản lĩnh đã cất giấu xuống tận đáy hòm của mình ra để phô bày. Gã chỉ muốn nói làm thống soái là phải giống như Thứ sử đại nhân ngài đây, nhưng lại sợ Tạ Huyền cho rằng gã bợ đỡ tâng bốc, đành đáp: “Theo thiển kiến của tệ chức, thống soái là người chỉ huy và điều hành thiên quân vạn mã, nhất định phải biết mình biết ta. Trên chiến trường thiên biến vạn hóa phải biết ra quyết sách tỉnh táo, lâm nguy bất loạn, thấy sóng cả không ngã tay chèo. Trong Biên Hoang Tập, Thác Bạt Khuê đã biểu hiện được cá tính ấy, đặt biệt là trong hoàn cảnh nước sôi lửa bỏng, hắn đã hiển lộ được sự cơ trí trong ứng biến. Khi tệ chức vì cảm thấy gian nan mà muốn từ bỏ việc đưa thư cho Chu Tự đại nhân, thì đều nhờ hắn cương quyết thuyết phục, cuối cùng mới có thể hoàn thành nhiệm vụ, về sau tệ chức nhớ lại, vẫn cảm thấy tự hổ thẹn”.

Tạ Huyền mỉm cười: “Ngươi đừng hổ thẹn. Đổi là ta lúc đó, cũng sẽ cân nhắc nặng nhẹ, lập tức trở về báo cáo quân tình. Từ đó đủ thấy cái trác việt bất phàm của Thác Bạt Khuê”.

Rồi y ngẩng mặt nhìn trời đêm, nói tiếp: “Tộc Thác Bạt Tiên Ti kiêu dũng thiện chiến, Đại quốc tuy đã suy vong, nhưng Thác Bạt Tiên Ti vẫn còn dư thế ở miền tái ngoại. Bọn mã tặc do Thác Bạt Khuê lãnh đạo tung hoành miền tây bắc, Phù Kiên bất lực, ta cũng nghe danh đã lâu. Nếu để Thác Bạt Khuê thống nhất các bộ tộc Thác Bạt Tiên Ti, nhất định sẽ lãnh đạo họ đột khởi, trở thành một lực lượng không thể xem thường ở phương bắc”.

Lưu Dụ gật đầu: “Chỉ nhìn hắn giữ mãi mối liên hệ với Mộ Dung Thùy, mà Mộ Dung Thùy cũng chấp nhận, đủ thấy người đó có chỗ bất phàm. Tuy vậy tôi dám khẳng định Mộ Dung Thùy đang dưỡng hổ di họa, Thác Bạt Khuê tuyệt không cam lòng khuất ủy dưới bất kỳ ai, cho dù là Mộ Dung Thùy đi nữa”.

Tạ Huyền lại một lần nữa quan sát Lưu Dụ với ánh mắt kinh ngạc, giọng ôn hòa và thân mật, điềm tĩnh hỏi: “Còn Tiểu Dụ thì thế nào nào?”.

Lưu Dụ giật mình, vội đáp: “Tệ chức chỉ luận việc xét người, không dám có ý khác”.

Tạ Huyền bật cười, nhẹ nhàng nói: “Mỗi người, vào tuổi thanh xuân của mình đều nên có những ý nghĩ bạo dạn, ta cũng vậy thôi, nhưng tuổi mỗi ngày một cao, nhiều suy nghĩ không thiết thực nữa sẽ dần dần bị từ bỏ hoặc thay đổi. Hiện tại ta chỉ mong có thể phục hưng tôn thất nhà Tấn, giúp nhân dân hưởng những ngày an lạc”.

Lưu Dụ thầm nhủ, đây chính là điều khiến tôi khâm phục ông, người muốn làm nên đại sự phải biết tránh câu nệ tiểu tiết và đừng giữ lòng dạ đàn bà. Như Yến Phi tuy đáng yêu đáng kính, nhưng không phải là loại tranh giành nổi thiên hạ, lại cũng không phải là người có dã tâm ấy. Người như y và Thác Bạt Khuê mới đáng đem ra để luận anh hùng.

Tạ Huyền nói: “Muôn quân dễ kiếm, một tướng khó tìm. Nhân tài như

ngươi đây, Tạ Huyền ta tuyệt không thể để mai một. Con đường trước mặt còn gian khổ, tối nay ngươi nghỉ ngơi cho khỏe, bắt đầu từ mai, ngươi theo liền bên ta, chịu khó học tập".

Từ sâu trong tim, Lưu Dụ nảy lòng tri ngộ sâu sắc với Tạ Huyền, nhờ sự đại lượng của Tạ Huyền, gã mới có thể giải bày những điều chân thành nhất, đối với những người khác, kể cả Tôn Vô Chung mà gã rất trân trọng, gã cũng giấu giấu giếm giếm để tránh bị người ta nhìn thấu chí hướng hoài bão của mình.

Lưu Dụ thi lễ cáo lui, Tạ Huyền đột nhiên nói với vẻ thư thái: "Tiện thì nói thôi nhé. Tiểu Dụ hãy cho ta biết, hiện tại việc ngươi muốn làm nhất là gì? Đương nhiên không phải ta hỏi đến ngủ nghê đâu nhé".

Lưu Dụ ngượng ngùng đáp: "Vẫn liên quan đến ngủ thôi. Là muốn ôm một cô thật xinh ngủ cùng".

Tạ Huyền cười phá lên. Trong lúc ấy Lưu Dụ đã vội vã theo bậc cấp đi xuống. Lúc ngang qua chỗ Hồ Bân, Hồ Bân bắt tay gã thật chặt, khiến Lưu Dụ cảm thấy tim dâng đầy ấm áp, biết mình đã giành được giao tình của vị tướng lĩnh quan trọng này, đó là một việc rất có lợi cho tương lai.

Đi hết khỏi bậc cấp đá, gã nghĩ tới Yến Phi, chiến hữu khó quên. Nhờ có chàng, gã mới có được phong quang hiện nay.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 25
Tiêu Dao yêu giáo

Yến Phi đi vào hoang thôn, nhà cửa phần lớn đã tiêu điều đổ nát, người không thể ở được, chỉ là chỗ cư trú cho cỏ dại và cáo chồn chim chuột, may thay còn vài căn vẫn được giữ gìn hoàn chỉnh. Nơi vào thôn có một tấm biển, trên đề ba chữ “Ninh Gia Trấn”.

Nhìn kỹ dấu tích, có thể thấy vết dây leo bị chặt đứt, có lẽ gần đây đã có người đi ngang qua, đã phá đi để mở đường. Gió lạnh hun hút thổi, càng nhấn mạnh thêm cái hoang lương của thị trấn.

Chàng ngó quanh, thôn này nằm giữa một nhánh rẽ của hai dãy núi, giống như một cái cửa ra vào do trời kiến tạo, là một thông đạo dẫn thông hai miền nam bắc trong vòng mấy chục dặm. Có thể tưởng tượng, thời kỳ cực thịnh trong thôn, Ninh Gia Trấn tất là một con đường cho thương lữ, là một lối khác dẫn đến hướng đông Biên Hoang Tập, lúc đó nhất định cực kỳ hưng vượng, chỉ có điều ngày nay đã biến thành một tiểu trấn hoang phế như địa vực.

Nhà cửa phía nam trấn đều đã đổ nát, tường sập ngói vỡ cháy đen, có dấu hiệu bị hỏa hoạn. Chàng lật tìm từng ngôi nhà, nhưng không phát hiện được gì, giữa trấn có đôi ba căn nhà còn tương đối nguyên vẹn, phát hiện thấy có dấu vết của người, vì có dấu hiệu nhóm lửa và vụn lương thực, có thể là Hoang nhân đi qua, mà cũng có thể là chính Bàng Nghĩa.

Khi chàng đi từ bên nam sang một bên khác, chỉ còn một căn nhà. Hy vọng tìm thấy Bàng Nghĩa càng mong manh, tim trĩu nặng, điều duy nhất an ủi là không tìm thấy xác chết của Bàng Nghĩa.

Đúng lúc đó, ở căn nhà duy nhất còn nguyên vẹn bỗng bùng sáng một ngọn lửa màu xanh lục, lập lòe như ma trơi lọt qua ô cửa ra, độ sáng vượt xa đèn lửa bình thường, chiếu hắt đến cả bình nguyên hoang dã ở xa xa về mặt bắc trấn. Nếu Yến Phi tin vào thuyết quỷ

thần, ắt hẳn sẽ sợ đến vắt chân lên cổ mà chạy, ngờ rằng mãnh quỷ xuất hiện.

Nhưng Yến Phi chẳng sợ gì cả, chỉ đề cao cảnh giác mà thôi. Chàng cẩn thận đi từng bước đến gần căn nhà chiếu ra ánh lửa xanh lục nọ.

Ánh lửa xanh lực sau khi qua giai đoạn bùng cháy rực rỡ nhất thì từ từ dịu đi, đến khi Yến Phi đến được trước khuôn cửa sổ cũ nát, màu lửa xanh lục đã biến thành một ngún sáng yếu ớt, hắt in hình một thân thể đàn bà xinh đẹp, đang nghiêng mình nhìn về phía cổng trấn, thông qua cửa sổ mặt bắc của căn nhà.

Yến Phi ngạc nhiên kêu lên: “An Ngọc Tình!”.

An Ngọc Tình quay lại, nhìn chàng, tươi cười như hoa, dịu dàng nói: “Yến thiếu hiệp đại giá quang lâm, thực là vinh hạnh, chỉ tiếc không có trà nước đãi khách”.

Lúc đó ánh lửa xanh đã tắt rụi hoàn toàn, căn phòng chìm vào một màn tối đen, mãi một lúc sau mới được thay thế bằng ánh trăng nhàn nhạt, lại có thể nhìn thấy lờ mờ mọi vật, không gian chuyển từ sáng sang tối như thế, khiến người ta có cảm giác kỳ dị như mộng ảo.

Nếu không phải một lòng muốn tìm kiếm Bàng Nghĩa nên mới đi vào trấn, Yến Phi nhất định sẽ lập tức phất tay áo mà bỏ đi. Tuy chàng không căm hận ả hoặc nung nấu báo thù như Thác Bạt Khuê và Lưu Dụ, nhưng chàng vẫn không có chút thiện cảm nào với ả yêu nữ giảo hoạt như hồ ly, hành vi tà dị này, biết rằng dính dáng với ả chẳng có kết quả gì tốt đẹp cả.

An Ngọc Tình õng ẹo bước đến mở cửa ra, trìu mến nói với chàng như thể một người vợ hiền dịu: “Ngoài đó gió mạnh lắm, vào đi nào!”.

Yến Phi thông minh hơn người, lập tức nhớ đến ngọn lửa xanh ả phóng ra trong nhà, hẳn rằng ngọn lửa đó đã bị gió lạnh thổi tắt, hoặc không thể duy trì được lâu. Như vậy, có lẽ ả đang phát tín hiệu cho ai đó ở phía bắc trấn. Hiện tại thái độ của ả thân mật như vậy, rất có khả năng ả muốn lừa chàng lưu lại đây, sau đó sẽ cùng người kia liên thủ dồn chàng vào chỗ chết.

Tuy chàng không có thâm thù đại hận gì với ả, thậm chí còn có ơn, song, hạng yêu nhân này hành sự bất chấp đạo lý, có thể chỉ vì chàng đã từng nhìn thấy Thái Bình ngọc bội mà ả cũng sẵn sàng lấy mạng hắn.

Yến Phi hừ một tiếng, quay ngoắt đầu theo đường đi ra.

Điều đó thực vượt ra ngoài dự liệu của An Ngọc Tình, ả chạy ra khỏi nhà đuổi theo, áp sát vào lưng chàng hờn trách: “Ôi cái anh chàng này! Đang yên đang lành thì nổi đóa lên. Thôi nào! Coi như Ngọc Tình sai, nhưng người ta chỉ là muốn cầu sinh mà thôi! Thác Bạt Khuê và Lưu Dụ, hai cái gã ấy chẳng ôn văn nho nhã, từ bi bồ tát như ngươi gì cả, lúc nào cũng bộ dạng hung hăng như muốn xé xác người ta ra. Ngươi xem đó! Cuối cùng các người cũng có làm sao đâu?”.

Lúc này Yến Phi đã đi đến giữa trấn, vụt đứng lại, không ngoảnh đầu, thở dài: “Cô và ta không phải địch nhân, tất nhiên càng không phải bằng hữu, cô muốn làm cái trò bí mật gì ta cũng mặc xác, nhưng đừng có lôi kéo ta. Hiện tại cô đi đường cô, ta đi đường ta. Nếu cô không biết điều, để người khác phải động đao động kiếm, đều không có lợi cho cả cô và ta”.

An Ngọc Tình vòng lên trước mặt chàng, làm ra bộ kinh ngạc, ngắm nghía chàng với vẻ yêu kiều, kế đó cười khúc khích nói: “Ngươi nổi giận trông thật đẹp trai”. Yến Phi mỉm cười: “Nếu cô còn chặn đường, chớ trách kẻ thô lỗ này không biết tiếc ngọc thương hương”.

An Ngọc Tình tỏ vẻ tủi thân: “Ta chỉ sợ ngươi gặp bọn Thái Ất yêu đạo giết người không chớp mắt. Với cái tính cục cằn của ngươi, không chừng sẽ thiệt to đấy!”. Yến Phi ngạc nhiên vô cùng, lẽ nào đồng bọn mà ả gọi tới, hoàn toàn không phải để đối phó với chàng, mà là bọn Thái Ất Giáo ả đang nhắc tới đây.

Trên con đường nhỏ chạy qua khu rừng rậm mạn ngoài phía nam trấn, có tiếng người vọng đến, chứng thực ả biết đích xác có người từ hướng đó đi đến gần, chỉ cần người đến đó đi ra khỏi khu rừng rậm, là có thể lập tức phát hiện ra họ. Chàng đồng thời nghĩ đến tác dụng của việc phóng lửa xanh vừa rồi là không muốn ánh xanh bùng lên, chỉ giới hạn cho người trong trấn trông thấy.

An Ngọc Tình nói: “Mau theo ta!”. Tà áo lất phất lướt đi về phía mé trái căn nhà.

Yến Phi thầm nghĩ, chỉ có kẻ ngốc mới theo ngươi đi, bèn lao bổ về một căn nhà nằm ở lề bên kia con đường, chàng xuyên qua cửa sổ vào. Vừa di chuyển đến bên cửa sổ, tiếng gió đã nổi lên. An Ngọc Tình xinh đẹp đã nhảy vào theo qua khuôn cửa sổ nát, đến cạnh bên kia của cửa sổ, nói gấp và khẽ: “Coi như ta van xin ngươi được không? Lát nữa bất kể xảy ra việc gì, nhất thiết đừng lộ diện, tất cả kệ người ta đến ứng phó. Nếu không đến ta cũng không bảo vệ được ngươi đâu”.

Yến Phi nghe mà chẳng hiểu gì, có điều ả tỏ vẻ khẩn thiết chưa từng thấy. Nhưng do ấn tượng trước đây, chàng lại cảm thấy, đây có thể chỉ là một cái bẫy khác mà ả giăng ra, nhưng bất giác lại nghĩ, ả hoàn toàn không biết chàng có thể đến Ninh Gia Trấn, không thể có chuyện rắp tâm mưu mô hãm hại chàng. Yến Phi nghĩ ngợi một hồi, cảm thấy rối rắm.

Đúng lúc ấy, từ xa xa phía bắc trấn vẳng lại tiếng vó ngựa và bánh xe nghiến xuống mặt đường.

o0o

“Sạt! Sạt! Sạt!”.

Lưu Dụ mở cửa phòng. Gã đang chuẩn bị lên giường ngủ, chợt nghe thấy tiếng gõ cửa bèn ra mở. “Bạn cũ” Cao Ngạn đứng bên ngoài, sau lưng là bốn tên vệ sĩ Bắc Phủ Binh lúc trước đã đưa gã tới đây.

Cao Ngạn cười ha hả: “Cung hỉ! Cung hỉ! Lưu Phó tướng Lưu đại nhân”. Lưu Dụ được y xưng tụng đỏ cả mặt, mời Cao Ngạn vào phòng. Bốn tên vệ sĩ khép cửa lại sau lưng họ.

Hai người đến một góc ngồi xuống, Cao Ngạn lộ vẻ cảm kích: “Thứ sử đại nhân quả thực là người tình nghĩa, đi tìm tôi, đích thân cảm ơn tôi, kể với tôi rằng không những huynh đã quay về, mà còn thăng

quan phát tài. Ha! Rốt cuộc huynh đã làm được bao nhiêu việc, có phải gặp tên tiểu tử Yến Phi đó rồi không. Nếu không vì sao huynh vừa mới đến, Thứ sử đại nhân đã biết Yến Phi không thể tới phó ước, nhưng Thứ sử đại nhân vẫn vui vẻ hòa nhã lắm, lại còn tặng vàng coi như thù lao. Ha! Thiên hạ lại có việc tiện nghi như vậy".

Nghe giọng điệu quen thuộc và tốc độ nói như pháo liên châu của y, Lưu Dụ cảm thấy ấm lòng, chẳng biết có phải vì kết giao với Yến Phi, yêu người yêu cả lối đi, trước đây gã đối với Cao Ngạn chỉ có cảm giác lợi dụng lẫn nhau. Nghe vậy mỉm cười: "Tốt nhất là huynh đừng moi móc nguồn cơn cội rễ nữa, nếu không e rằng không ra khỏi Hiệp Thạch thành được đâu. Ai phê chuẩn cho huynh đến thăm tôi thế?".

Cao Ngạn thè lưỡi: "Làm gì bí mật vậy? Thứ sự đại nhân đích thân phê chuẩn đó, tôi không dám hỏi thẳng ông ấy, đành đến hỏi huynh".

Lưu Dụ lấy làm lạ: "Huynh quan tâm đến Yến Phi hả?".

Cao Ngạn thở dài: "Ở Biên Hoang Tập, người mắng chửi tôi nhiều nhất là Bàng Nghĩa, người không thèm đếm xỉa đến tôi nhất là Yến Phi. Hồi ở Tập thì vẫn không cảm thấy gì, nhưng rời khỏi đó rồi, mới nhận ra hai người này là những người bạn đúng nghĩa nhất đối với tôi. Phải rồi! Yến Phi chưa bị Khất Phục Quốc Nhân làm thịt chứ?".

Lưu Dụ vui vẻ bảo: "Y còn sống khỏe hơn Khất Phục Quốc Nhân ấy chứ, đừng lo lắng cho y. Ờ! Lưu Dụ tôi cũng rất ít khi chú ý đến người khác, nhưng Yến Phi lại là một ngoại lệ, y có một thứ khí chất khiến người khác khó quên, quả thực là một anh hùng hảo hán".

Rồi gã hỏi: "Hiện nay gia đình nhà cửa huynh sung túc thế, đã định đi đâu ăn chơi phè phỡn chưa?".

Cao Ngạn lập tức nhướng mày: "Không phải là phè phỡn, mà là hưởng thụ cuộc sống. Kiếm bạc là để tiêu, kiếm càng vất vả, tiêu càng thống khoái. Đêm nay rời Hiệp Thạch, tôi đi Kiến Khang, văn kiện do đích thân Thứ sử đại nhân ký duyệt đây rồi, có thể đường hoàng đến Kiến Khang vui chơi. Tôi đã nghe kể chuyện trăng gió Tần Hoài lâu lắm rồi nhưng chưa nếm trải tư vị của nó bao giờ, nếu huynh có thể đi cùng tôi thì tôi sẽ bao tất cả mọi chi phí, như ôn lại những ngày vui vẻ khi chúng ta dạo khắp thanh lâu Biên Hoang".

Lưu Dụ nhăn mặt: “Tôi hiện tại chỉ muốn ngủ một giấc thật đẫy, dường như huynh không ý thức được là chúng ta đang đánh trận?”.

Cao Ngạn cười hì hì: “Chính vì biết là đang chiến tranh, và chiến thắng của chúng ta thật mỏng manh, nên lúc nào vui vẻ được là phải vui vẻ. Tôi cứ đóng chốt ở thanh lâu làm giấc mộng thanh thu con mẹ nó cho xong, tỉnh mộng rồi hẵng tính tiếp”.

Lưu Dụ cảm thấy, gã và Cao Ngạn là hai loại người khác nhau hoàn toàn, nhưng gã còn thấy rằng, so với những kẻ luôn mồm rao giảng nhân nghĩa đạo đức, thì ít nhất Cao Ngạn còn chân thành một cách đáng yêu.

Cao Ngạn đứng dậy: “Huynh nghỉ đi, nếu đánh thắng, hãy đến Kiến Khang tìm tôi. Chắc tôi không quay về Biên Hoang Tập nữa đâu, sẽ mãi lăn lộn trong hương khuê của Tần Hoài đệ nhất danh kỹ Thiên Thiên tiểu thư, sống cuộc đời mà thần tiên cũng phải thèm muốn”.

Lưu Dụ đứng dậy tiễn, phì cười bảo: “Tên tiểu tử này, cứ tưởng có mấy đồng xu kẽm là khiến Kỷ Thiên Thiên rung động hay sao, chẳng biết đã có bao nhiêu danh sĩ cao môn, thương lữ hào phú dốc hết bản lĩnh mong được trông thấy mặt nàng một lần đấy”.

Cao Ngạn nói vẻ đầy tự tin: “Cứ đợi mà xem! Nhớ đến tìm tôi nhé!”. Lưu Dụ ôm vai y, mở cửa cho, cười bảo: “Mong đến lúc ấy, vẫn nhận ra cái gói da bọc xương vì tửu sắc quá độ của ngươi”.

Cao Ngạn cười ngất, bỏ đi.

o0o

Ba tên đạo nhân Thái Ất Giáo mình vận đạo bào màu vàng xuất hiện trên con đường bên ngoài căn nhà nơi Yến Phi và An Ngọc Tình đang ẩn nấp. Chúng đứng dàn hàng, chắn ngang lối đi, bộ dạng ung dung nhàn nhã, giữ vẻ khoan thai của cao thủ, ánh mắt dõi về đầu kia con đường của tiểu trấn, tựa hồ rất rõ có ai đang đợi mình.

Người đứng giữa thân hình cao ngẳng, hai người hai bên lùn hơn,

đều đeo trường kiếm, dáng điệu hạc cốt tiên phong, người nào cũng để râu năm chòm, nhưng ánh mắt thì tà ác quỷ dị, khiến người ta có cảm giác đó là những kẻ không đường hoàng.

Yến Phi không để tâm đến bọn chúng lắm, vì An Ngọc Tình đã sớm biết chúng sẽ ở đây chặn đường những người từ phía bắc xuống, nên đã nhanh tay phóng lửa xanh báo hiệu cho đối phương.

Đây rõ ràng là một cái bẫy.

Chỉ có điều một An Ngọc Tình đã không dễ xử, huống hồ mấy tên mới đến này còn chưa biết là cao thủ phương nào. Điều khó hiểu là vì sao An Ngọc Tình lại khẩn khoản bảo chàng đừng nhúng mũi vào việc không phải của mình? Còn nói cái gì mà nếu chàng bất cẩn lộ diện, đến ả cũng không bảo vệ chàng được.

Rốt cục là chuyện gì ấy nhỉ?

Theo lý mà nói, nếu ả là con gái của Đan Vương An Thế Thanh, thì chỉ có An Thế Thanh mới buộc ả phải nghe lời. Trừ phi ả không phải con gái của An Thế Thanh, mà là mạo xưng.

Mãi cho đến lúc này, chàng mới bắt đầu hoài nghi thân phận thật sự của An Ngọc Tình, đều vì hành vi của ả ngụy bí khó đoán, như thuộc về một bang hội nào đó hơn là con gái của một ẩn sĩ độc lai độc vãng.

Bất giác chàng nhìn sang ả, đôi mắt An Ngọc Tình lấp lóe sáng đang quan sát ba đạo nhân Thái Ất Giáo bên ngoài, nét mặt nhìn nghiêng rất đẹp, trông ngây thơ, không gợn chút ma giáo nào.

Tiếng vó ngựa và tiếng bánh xe từ từ lại gần, ở phía bắc con đường vào trấn xuất hiện hai dãy đuốc, tạo nên hai dòng sáng chiếu rực cả con đường. Yến Phi di chuyển về phía cửa sổ quay ra hướng bắc, trông thấy dẫn đầu là hai thanh niên vận y phục võ sĩ, một tay khiển ngựa, một tay cầm đuốc, tiến vào tiểu trấn.

Đằng sau họ là tám người trẻ tuổi vận võ phục, sau đó là hai tên tì nữ võ trang đầy đủ và một cỗ xe tứ mã hoa lệ hoàn toàn không ăn nhập gì với vùng hoang trấn sơn dã này, người đánh xe là một đại hán trọc

đầu dữ dằn, sau xe còn có tám võ sĩ nữa.

Quan sát một hồi, Yến phi hầu như khẳng định đây là đội ngũ xuất hành của một nhà giàu nào đó, nhưng lại ngấm ngầm hiểu rằng sự việc không đơn giản như sự phô bày bề ngoài. Ít nhất có thể họ là người cùng phe với An Ngọc Tình, và ở lập trường đối địch với ba đạo nhân Thái Ất trên con đường ngoài kia.

An Ngọc Tình đến bên chàng, khẽ bảo: “Ba tên bên ngoài là Tam đại Hộ pháp, cao thủ nhất lưu trong Thái Ất Giáo, võ công cao cường lắm đấy”.

Yến Phi nhìn đội ngựa xe đang từ từ đi đến gần, hỏi: “Bọn kia là ai?”. An Ngọc Tình trách khẽ: “Đừng hỏi được không? Lẽ ra ta phải giết phứt ngươi đi mới phải”.

Yến Phi nghe giọng ả không có chút khác lạ nào, điềm tĩnh hỏi: “Cô không phải là con gái của An Thế Thanh, đúng không?”.

Mắt An Ngọc Tình lóe sát cơ, nhưng không nói gì.

Bên ngoài có tiếng nói vẳng vào: “Vinh Trí, Vinh Định, Vinh Tuệ, hộ pháp của Thái Ất Giáo cung kính đợi ở đây đã lâu, xin vấn an phu nhân”.

Yến Phi và An Ngọc Tình đã di chuyển lại cửa sổ cũ, nhìn ra người vừa cao giọng nói chính là một đạo nhân Thái Ất.

Dáng điệu họ như đã nắm chắc đối phương trong tay.

Đoàn xe ngựa từ từ dừng lại cách họ bốn trượng, giọng đàn bà ngọt ngào mê hoặc khiến người ta thần hồn điên đảo từ trong xe vẳng ra: “Ba vị đạo trưởng! Các ông lao sư động chúng đến đây, nô gia chỉ có một thân một mình làm sao ứng phó được, làm sao mà nuốt trôi được đây? Giang giáo chủ không đến ư? Phải chăng chê nô gia chẳng bõ bẩn mắt?”.

Ả nói câu nào cũng đa nghĩa, khiến bọn giáo chúng liên tưởng đến chuyện nam nữ phòng the, đậm mùi dâm dật.

Đạo nhân lùn bên cạnh Vinh Trí cười khẩy: “Mạn Diệu Mị Tâm thuật của Mạn Diệu phu nhân là công phu tác dụng đệ nhất trên giường, làm gì có chuyện không ứng phó nổi? Hãy ngoan ngoãn đi theo chúng ta!”.

Giọng Mạn Diệu phu nhân lại vẳng ra: “Ôi chà! Vinh Định đạo huynh vẫn chưa thử qua công phu của nô gia, làm sao mà rõ được bản lĩnh của nô gia? Những lời đồn thổi đều khoa trương cả. À! Nô gia suýt nữa quên thỉnh giáo các vị, làm sao biết đêm nay nô gia đi qua lối này vậy?”.

Một đạo nhân khác, Vinh Tuệ, hét bảo: “Đừng rườm lời nữa, đêm nay phu nhân không may mắn thoát được đâu. Ngoài phu nhân ra, những người khác cút hết về Tiêu Dao Giáo cho ta, bảo với Nhậm Dao rằng, nếu muốn đòi người, hãy tới tổng đàn của chúng ta”.

Yến Phi nghe vậy, không kềm được liếc sang An Ngọc Tình, thầm nhủ lẽ nào ả cũng là yêu nữ của Tiêu Dao Giáo. Chuyện này quả thực rất có khả năng, Tiêu Dao Giáo là một trong tam bang tứ giáo, chỉ có đại bang đại giáo như thế mới có thể bồi dưỡng được nhân vật lợi hại tà dị như An Ngọc Tình. Chàng bất giác hối hận, chàng và Lựu Dụ lại đem bức thủy mặc đồ hình trên ngọc bội giao cho ả, hậu quả thực khó lường.

An Ngọc Tình giả như không biết Yến Phi đang nhìn mình, vẫn giữ vẻ tự nhiên, khiến người ta không hiểu nổi ả đang nghĩ gì?

Tiêu Dao Giáo rõ ràng là đang ở thế nước – lửa với Thái Ất Giáo, vì vậy ba tên Hộ pháp của Thái Ất mới chặn đường cướp người. Không hiểu Mạn Diệu phu nhân của Tiêu Dao Giáo vì cớ gì phải vượt đường dài từ bắc xuống nam qua Biên Hoang Tập này mà lại để lộ hành tung.

Yến Phi giật mình bỗng đoán ra. Mạn Diệu phu nhân đi chuyến này là đã thông qua một kênh nào đó tiết lộ cho Thái Ất Giáo biết, để dẫn dụ người của Thái Ất Giáo đến, mục đích không chừng chính là Giang Lăng Hư – giáo chủ Thái Ất Giáo. Chỉ không ngờ Giang Lăng Hư lại phái ba hộ pháp đi. Nếu ba người này có mệnh hệ gì, nhất định sẽ là một đòn đả kích rất lớn đối với Thái Ất Giáo.

Tiêu Dao Giáo là một giáo phái tà ác thần bí vô cùng trên giang hồ, sào huyệt của chúng ở đâu? Trong giáo có những ai? Giang hồ đều không biết. Chắc Thái Ất Giáo cũng chẳng biết được nhiều nhặn gì hơn những người khác, vì vậy nắm được tuyến đường xuống nam của Mạn Diệu phu nhân, bèn phái cao thủ đi chặn đường cướp người, để ép Tiêu Dao Giáo chủ phải xuất đầu lộ diện.

Đến lúc này, cuối cùng chàng đã dựa vào trí lực của mình để xâu chuỗi toàn bộ sự kiện.

Giọng Mạn Diệu phu nhân vang lên: “Các ngươi không nghe thấy ư? Ba vị đạo huynh bảo các người cút đi!”.

Yến Phi còn tưởng ả nói móc, nào ngờ đám võ sĩ và tì nữ nghe vậy đều đồng thanh vâng mệnh, quay ngựa bỏ đi, ngay cả tên đại hán đánh xe trông uy võ ngời ngời cũng tung mình lên đáp xuống lưng ngựa của một tên võ sĩ, rồi mau chóng đi xa dần, chạy sạch không còn một mống.

Không chỉ Yến Phi hoang mang, mà cả ba đạo nhân cũng ngó nhau, lộ vẻ kinh ngạc.

Mạn Diệu phu nhân vẫn ẩn mình trong cỗ xe hoa lệ, sau lớp rèm che, thở dài êm ái, từ tốn nói đầy vẻ dụ hoặc: “Đường xa tịch mịch, còn không mau lên xe xoa dịu nô gia, nô gia đã chờ đến sốt ruột sốt gan rồi!”.

Ba đạo nhân mắt rực hung quang, nhìn chằm chằm vào cỗ xe ngựa trơ trọi nằm ở đầu đường, chuẩn bị xuất thủ.

Họ đều là những tay lão luyện giang hồ, đương nhiên hiểu sự tình không đơn giản như bề ngoài.

Yến Phi đang ngầm quan sát từ trong nhà, cũng thở dài, biết ba đạo nhân chẳng may mắn gì rồi. Chàng đang suy nghĩa, bỗng thấy nơi hông kêu keng một tiếng. Ánh mắt ba đạo nhân bên ngoài lập tức đổ về phía chàng.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 26
Tiêu Dao Đại Đế

Chỉ trong khoảnh khắc, khi tiếng động còn chưa tan, Yến Phi đã hiểu ra. An Ngọc Tình lén tấn công chàng, nhưng chỉ đánh trúng vào con dao thái rau của Bàng Nghĩa mà chàng vẫn giắt trong lớp áo bên thắt lưng, nhờ đó chàng mới tránh được kiếp nạn này.

Sự thực, chàng đã ngấm ngầm đề phòng ả mọi đường mọi nẻo, một là vừa rồi sự chú ý bị thu hút vào diễn tiến kỳ cục xảy ra bên ngoài, hai là vì ả đứng ngang bằng với chàng, khiến chàng chỉ đề phòng sự tấn công trực diện, nào ngờ ả lại dùng thủ đoạn xảo quyệt đánh vòng ra sau lưng chàng.

Yến Phi đồng thời liếc mắt sang ả, chỉ thấy một sợi dây nhỏ mảnh, hệt như độc xà về hang đang rút dần vào trong ống tay áo rũ thấp của ả, ở mút cuối còn nối với một cái dùi nhọn nhỏ, nhoáng một cái không thấy đâu nữa.

“Có mai phục! Rút mau!”.

Vinh Trí đạo nhân bên ngoài thét to, ba đạo sĩ bèn đồng thời rút lui rất nhanh.

Yến Phi chưa quyết định được nên đối phó với ả đàn bà hèn hạ này thế nào, bỗng nhận ra huyết sắc trên mặt ả bợt dần, không những không có ý tàn độc là đuổi đánh đến tận cùng, mà còn giống như là hoàn toàn không phòng bị chàng sẽ phản kích ả với sự giận dữ tột cùng. Đôi môi thơm mấp máy, chực nói lại thôi.

Đứng ở góc độ của chàng không nhận ra có phải là vị trí cỗ xe ngựa hoa lệ không, lúc này bỗng có tiếng kèn kẹt chói tai, khiến người ta chẳng hiểu ngô khoai gì cả, liền đó là tiếng gọi của Vinh Trí: “Nhậm Dao!”.

Tiếng gió rít vang lên, trong khoảnh khắc từ bên cạnh cỗ xe vẳng đến khoảng không bên ngoài cửa sổ của Yến Phi, chỉ thấy một quý công tử anh tuấn vẻ ngoài chưa quá ba mươi, ăn vận rất giống vương hầu quý tộc, phục sức hoa lệ đến mức kỳ dị lướt tới, nhanh như quỷ mị, lao bổ theo hướng ba đạo sĩ vừa rút đi.

Khi Tiêu Dao Giáo chủ Nhậm Dao lướt qua, y còn tranh thủ thời gian liếc về phía Yến Phi một cái, đôi mắt lóe rực dị quang.

Yến Phi lập tức có cảm giác tất cả những chướng ngại vật như bóng tối hay tường vách đều không mảy may gây cản trở gì đối với con người này, y có thể nhìn thấu suốt

hết. Tuy chàng cũng biết rằng điều đó thực sự là không thể, nhưng ánh mắt sắc sảo đáng sợ của đối phương như chứng thực cho năng lực ấy.

Từ ngày xuất đạo đến nay, tất cả những cao thủ chàng từng gặp không ai sánh kịp tên quái nhân mặt quỷ đã tập kích chàng trong khu rừng rậm gần Nhữ Âm, đến nay lại thêm tên này, tuy chưa từng chính diện giao phong với y, nhưng đã đủ để phán đoán rồi. Yến Phi tu dưỡng cao thâm là thế, cũng bất giác thấy lạnh người.

Nhậm Dao chỉ nháy mắt đã tới nơi, liền đó trong những tiếng va chạm và kình khí, tiếng kêu kinh hãi của ba đạo nhân và tiếng rít của đao kiếm chém xuống, mau chóng bùng lên kịch liệt.

An Ngọc Tình thét khẽ vào tai chàng, vẻ lo lắng: “Đi mau!”.

Yến Phi nhìn ả, ả đàn bà đẹp đang cắn chặt môi dưới, đôi mắt ánh lên những tia hoảng loạn.

Yến Phi là hạng người rất đặc biệt, luôn có cảm giác cực kỳ linh mẫn về người khác, tuy hoàn toàn mù tịt về hành vi trước sau bất nhất của An Ngọc Tình, song chàng cảm thấy rất rõ ràng, lúc này ả không những không có chút địch ý nào với chàng mà thậm chí còn quá cả thiện ý, mong muốn chàng tránh xa được nơi nguy hiểm này. Chàng cũng biết rõ ở lại đây không có kết quả gì tốt đẹp, trong xe ít nhất còn có một Mạn Diệu phu nhân cao thâm mạc trắc.

“Ôi chà!”.

Tiếng kêu thảm từ chỗ bốn người ác đấu vẳng đến, Yến Phi nhận ra đó là giọng Vinh Định, rõ ràng là tiếng kêu lúc hấp hối.

Lúc này mà không đi thì còn đợi lúc nào.

Yến Phi liếc An Ngọc Tình, thi triển thân pháp, xuyên cửa sau chạy thật nhanh đi.

Yến Phi vừa lướt vào khu rừng rậm phía tây trấn, thì đến lượt tiếng kêu thảm thiết của Vinh Huệ vang lên.

Trong ba đạo sĩ, công lực của Vinh Trí là cao nhất, mà vẫn khó khăn chống đỡ, đấu kiếm với Nhậm Dao không ngơi tay, nhưng xem chừng không chịu đựng được bao lâu nữa, võ công của Nhậm Dao quả thực là đáng sợ.

Yến Phi không bỏ đi ngay. Lướt đi chừng một trăm bộ trong rừng, chàng lại ngầm quay trở về hoang trấn, lén chui vào một căn nhà cũ nát dựa vào mặt tây trấn, ẩn trong bóng đêm, lặng lẽ ngồi thu lu vào một góc giữa hai bức tường đổ, cách cỗ xe chỉ một căn nhà nát.

Ngọn lửa xanh bùng lên khoảng không, rồi ngay lập tức bớt chói mắt, trở về dìu dịu, trời đêm khôi phục lại vẻ tối tăm lúc trước.

Đầu đằng kia không còn nghe thấy tiếng đả đấu nữa, Vinh Chí có lẽ lành ít dữ nhiều rồi.

Tiếng vó ngựa từ xa đến gần, chắc là bọn giáo đồ Tiêu Dao Giáo hộ tống cỗ xe đã lộn trở lại.

Giọng Mạn Diệu phu nhân vẳng tới: “Đế Quân đại triển thần oai, đè bẹp sự kiêu căng ngạo mạn của bọn Thái Ất Giáo, xem Giang Lăng Hư còn dám thọc tay vào việc của chúng ta nữa thôi”.

Một giọng đàn ông rất rõ ràng và dễ nghe bật cười: “Giang Lăng Hư nào phải dạng dễ buông tay thế, nhất định sẽ có một ngày ta sẽ khiến y sống không được, chết cũng chẳng xong. Vinh Trí thực cũng có chút bản lĩnh, trúng một kiếm của ta mà vẫn có thể dùng Thái Ất

chân khí kích phát tiềm lực bỏ chạy, nhưng y chạy đến hơn mười dặm là đã khá lắm rồi".

Người đàn ông đó, chẳng cần phải nói cũng biết là Nhậm Dao, nghe y nhắc đến chuyện sống chết của người khác bằng cái giọng nhẹ hẫng coi thường như thế, đủ biết người này bẩm tính tàn khốc, tà ác cùng cực.

Tiếng móng ngựa dừng lại sau cỗ xe, tiếp đó là tiếng đám giáo chúng xuống ngựa quỳ lạy, đồng thanh hô to: "Đế Quân vạn tuế".

Tiếng lướt bay từ một nơi khác áp tới gần.

Nhậm Dao thong thả hỏi: "Thanh Đề! Vừa rồi có chuyện gì vậy?".

Giọng của "An Ngọc Tình" vang lên nũng nịu: "Đại ca! Chuyện vừa rồi đừng nhắc đến nữa! Chẳng hiểu sao, cái tên Yến Phi đó đột nhiên xông vào đây, muội đành giấu hắn vào trong nhà, tránh làm ba tên tặc đạo đó giật mình bỏ chạy, nào ngờ, khi muội lấy tỏa tiền ám toán hắn, chẳng biết sau lưng hắn mọc cái gì mà không thể đả thương hắn được, sau đó hắn dùng kiếm khí khắc chế, chỉ có thể trợn mắt nhìn hắn thoát, tức chết được!".

Yến Phi đương nhiên hiểu, lời ả nửa giả nửa thật, tuy không nghĩ ra vì sao thoạt tiên ả ám toán mình mà về sau lại thả mình đi, nhưng nghe giọng điệu đầy vẻ ngây thơ ấy, chàng hoàn toàn không cảm thấy có chút nào gian trá ẩn bên trong, Nhậm Dao thì càng khỏi phải nói.

Nhậm Dao hừ mũi: "Lại Yến Phi. Trước khi ta lấy được 'Thái Bình Động Cực Kinh', quyết không thể dung cho Yến Phi và Lưu Dụ sống, bằng không để chúng tiết lộ bí mật

về Thiên Bội cho cha con An Thế Thanh, mà cha con nhà này đã nghe phong phanh ẩn tình về Thiên Tâm, nếu chúng tham phá được các bài kệ của Thiên Tâm, thì sẽ nhanh chân hơn chúng ta".

Yến Phi giật mình sực hiểu, chả trách Thái Bình ngọc bội ghép lại hoàn toàn không chỉ ra địa điểm cất giấu chân kinh, vì còn thiếu một tấm Thiên Tâm Bội với mặt khắc các bài kệ. Ba tấm hợp lại mới

thành tấm Thiên Bội hoàn chỉnh. Mật kệ nhất định là rất ảo diệu khó hiểu, vì vậy tuy không biết làm thế nào đang từ tay An Thế Thanh lại rơi sang tay Nhậm Dao, Nhậm Dao vẫn chưa phá giải được, cũng khiến chàng và Lưu Dụ nguy hiểm đến tính mệnh.

Nhất định phải nghĩ cách báo cho Lưu Dụ, để gã chuẩn bị đề phòng.

Hôm đó, chàng đã nói với "An Ngọc Tình" – mà chính ra phải là Nhậm Thanh Đề

- rằng ngọc bội không hề chỉ ra địa điểm cất giấu chân kinh, khiến Nhậm Thanh Đề tin tưởng chàng, cũng bởi sự thật đúng là như vậy.

"Thái Bình Động Cực Kinh" rốt cục chứa đựng những bí mật kinh thiên động địa gì mà khiến phường tà giáo hùng bá một phương này phải dấy lên tranh đoạt?

Nhậm Thanh Đề nói: "Đại ca đừng phải phí sức vì hai kẻ đó. Thanh Đề đã ép chúng phải thề độc, chắc chúng không dám vi phạm lời thề đâu, chúng không phải hạng người đó".

Nhậm Dao cười ha hả: "Thanh Đề động tâm trước bọn chúng rồi phải không? Người muốn làm đại sự há được để trái tim mềm yếu, càng không được phép chùn tay. Nhậm Dao ta ngày nay được đứng đây nói năng với ngôi vị giáo chủ, đều vì ta đã kiên trì nguyên tắc 'theo ta thì sống, chống ta thì chết'. Chỉ có người chết mới thật sự giữ được bí mật. Lưu Dụ thì giao cho Thanh Đề phụ trách, Yến Phi cứ để đấy, ta sẽ ép hắn đến chỗ chết. Mạn Diệu cô tiếp tục hành trình, chuyến đi này can hệ đến sự phát triển của tương lai giáo phái chúng ta, nhất định phải phối hợp chặt chẽ với Tả Thị thần, bởi vì chỉ có y mới hiểu rõ tình hình thực sự của vương thất nhà Đông Tấn".

Yến Phi đang núp nghe trộm thầm kêu xui rủi, lần này quả thực là bới bèo ra bọ, gây nên những phiền phức không cần thiết tí nào.

Nhậm Thanh Đề có lẽ muốn bảo vệ chàng và Lưu Dụ, nhưng chàng không để tâm đến ý tốt của ả, loại yêu nữ ma giáo như thế, hành sự đa đoan khó lường, nếu tin ả không hại mình, thực không biết khi nào sẽ bị hố. Cũng may mình lo cho sự an nguy của Bàng Nghĩa, không bỏ đi ngay, mới nghe được cuộc đối thoại này.

Tiếng bánh xe lăn vang lên, tiếng xe tiếng ngựa đi xa dần.

o0o

Thác Bạt Khuê vào vùng sông băng của Tứ Thủy, bơi sang bờ bên kia, giống như từ một thế giới này đi sang một thế giới khác.

Bộ binh, lương thảo và vật tư của Đê Tần vẫn ào ạt đổ vào Biên Hoang Tập bằng hai đường thủy bộ, trước khi đến Tứ Thủy, hắn đã gặp rất nhiều.

Binh cốt tinh không cốt nhiều, Phù Kiên huy động tất cả binh lực có thể huy động được ở phương bắc cho chuyến Nam chinh, chỉ cho thấy y tuy có tài trị quốc, nhưng về mặt quân sự thì còn thiếu sự cao minh. Trăm vạn đại quân thì ô hợp, chẳng khác nào một con quái vật nhưng phù nề, đi bước nào chật vật bước ấy. Là bậc trí giả, Thác Bạt Khuê chẳng bao giờ phạm những lỗi lầm chí mạng như vậy.

Lúc này, hơn bất kỳ lúc nào khác, hắn khẳng định Phù Kiên nhất định thua trận, vì đối thủ của y là Tạ Huyền, chỉ cần nhìn Tạ Huyền phái Lưu Dụ đi xách động Chu Tự làm phản, đủ biết Tạ Huyền đã nắm chắc nhược điểm của Phù Kiên.

Việc hắn làm được đã hoàn thành, Phù Kiên dẫn quân xuống nam là cơ hội tốt ngàn năm có một để điều khiển binh lực phương bắc quay trở lại thảo nguyên, liên kết với các bộ tộc để phục hưng Đại quốc.

Con đường phục quốc dài dằng dặc mà gian khổ. Trong các bộ tộc cũ của Đại quốc, bộ tộc ủng hộ hắn mạnh mẽ nhất là Hạ Lan – bộ tộc của họ Hạ nhà mẹ hắn – do cữu cữu Hạ Nạp lãnh đạo. So cho dù Hạ Nạp dốc sức giúp hắn, thì vẫn còn các láng giềng hùng mạnh, các đối thủ đáng gờm vây quanh.

Căn cứ địa Ngưu Xuyên của hắn nằm gần sông Tích La Lâm Mộc, hiện do mẹ hắn thay hắn quán xuyến việc trong gia tộc.

Mặt nam Ngưu Xuyên có bộ lạc Độc Hồ, tù trưởng Lưu Hiển là con

trai Lưu Khố Nhân, năm xưa Lưu Khố Nhân đã từng trượng nghĩa thu lưu hắn, về sau bị Mộ Dung Văn giết, Lưu Hiển tự lập làm tù trưởng, lập tức mật mưu giết hại hắn, cũng may hắn kịp thời dẫn người trong tộc chạy đến Ngưu Xuyên dựa vào Hạ Nạp. Hiềm khích giữa hắn và Lưu Hiển càng ngày càng sâu, không có cách nào hòa giải.

Một trở ngại khác cho việc phục quốc là thúc phụ Quật Đốt. Tuy Thác Bạt Khuê giành được ngôi vị chính thống, song Quật Đốt dã tâm trùng trùng luôn tìm cách soán đoạt vị trí của hắn, nung nấu mong muốn trở về ngồi lên bảo tọa quân chủ của Đại quốc, nên tìm mọi cách cản trở ngáng đường cháu trai. Ngoài ra, trong bộ tộc Hạ Lan của Hạ

Nạp còn một cánh quân khác do Hạ Nhiễm chỉ huy vẫn luôn tỏ thái độ phản đối hắn. Cái đáng nói là bất kể thực lực của bên nào trong mấy bên ấy, hiện tại đều mạnh hơn Thác Bạt Khuê nhiều, đủ thấy con đường phục quốc gian nan biết chừng nào.

Chưa hết, còn các bộ lạc khác, nếu hắn phục quốc thành công ở Ngưu Xuyên, thì phương nam sẽ có bộ lạc Độc Hồ, phương bắc có bộ tộc Hạ Lan, phía đông có Khố Xa Khê, phía tây một dải Hoàng Hà có Thiết Phất bang của tộc Hung Nô, ở Âm Sơn lại có bộ tộc Nhu Nhiên và Cao Xa. Trong đó, tù trưởng bộ lạc Thiết Phất của Hung Nô là Hách Liên Bột Bột là bá chủ thảo nguyên mới quật khởi lên gần đây, tâm địa tàn nhẫn thủ đoạn tàn độc, võ công cao cường, đúng là một kình địch của hắn.

Tuy hắn đã nghe chính miệng Mộ Dung Thùy hứa, nếu Phù Kiên bại ở phương bắc, sẽ dốc toàn lực để phò tá hắn phục quốc, nhưng hắn hiểu rõ hơn ai hết Mộ Dung Thùy chỉ coi hắn như một quân cờ ở phương bắc. Yến Phi nói đúng, được chim quên ná, được cá quên nơm, một ngày nào đó Mộ Dung Thùy thành công, thao túng đại cục miền bắc, người đầu tiên y giết hẳn sẽ chính là Thác Bạt Khuê.

Thác Bạt Khuê rời bờ sông, guồng chân đi thật nhanh, liên tục vượt qua mấy quả núi con, đến bên một khu rừng rậm, hú lên lanh lảnh.

Lâu lắm, tiếng vó ngựa từ trong rừng đưa ra. Các chiến binh của tộc Thác Bạt trăm mưu nghìn kế phi ra khỏi rừng, xếp thành hàng trước

mặt Thác Bạt Khuê, lại có thủ hạ dắt ngựa tới, đỡ hắn trèo lên.

Ngồi trên lưng ngựa, Thác Bạt Khuê bỗng có cảm giác thỏa mãn vì đã không uổng một chuyến đi.

Các chàng trai trước mặt, từng trải qua nhiều năm tổ chức và rèn luyện, đã trở thành cơ sở cho việc phục quốc của hắn, họ sẵn lòng sát cánh bên hắn, cùng tiến cùng lui, đồng sinh đồng tử, lòng trung thành không thể nghi ngờ.

Khiển ngựa dừng ở dãy phía trước là ba anh em Trưởng Tôn Tung, Trưởng Tôn Phổ Lạc và Trưởng Tôn Đạo Sinh, là các ái tướng đi theo hắn từ thuở thiếu thời, đều dũng mãnh thiện chiến, dày dạn trận mạc. Ngoài ra còn có Trương Cổn và Hứa Khiêm người Hán, là các trí sĩ hắn quen và kết bạn ở phương bắc, hy vọng họ sẽ như Vương Mãnh phò Phù Kiên, làm quân sư cho hắn, bổ khuyết cho hắn những chỗ thiếu sót.

Thác Bạt Khuê giục ngựa đi lên trước trận thế của các chiến binh Thác Bạt Tiên Ti, quay mặt nhìn lại, thấy ai nấy sĩ khí dào dạt, mắt sáng long lanh, hùng tâm tràn dâng, hắn cao giọng nói: “Các chàng trai! Trận chiến này Phù Kiên sẽ thất bại, ngày phục quốc của chúng ta cuối cùng đã tới. Ta sẽ lập tức trở về Ngưu Xuyên”.

Mọi người nhất tề rầm rầm dạ ran.

Thác Bạt Khuê kéo cương, dẫn quân tiến về phía bắc. Hai ngàn tướng sĩ khí thế hừng hực, như gió lốc cuốn qua hoang nguyên, rầm rập tiến theo hắn, trong nháy mắt đã biến vào bóng đêm vô tận của mặt đất bao la.

o0o

Yến Phi bước lên đường cái, ngoài hai cái xác của Vinh Định và Vinh Hội, cảnh tượng đã trở lại tịch mịch như lúc trước, như thể chưa từng xảy ra chuyện gì.

Làm thế nào để tìm được Bàng Nghĩa bây giờ?

Đúng lúc chàng đang đau đầu suy nghĩ, bỗng có một tràng cười vang lên sau lưng.

Yến Phi nhận ra giọng, từ tốn quay lại, đối mặt với vị giáo chủ hoa lệ anh tuấn, ăn vận như vương hầu, cũng chính là vị cao thủ đáng sợ tự hiệu Tiêu Dao Đế Quân.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện

Hồi 27
Ngự long chi quân

Yến Phi rốt cuộc cũng không thể tránh được tai mắt của người lãnh đạo giáo phái được coi là thần bí nhất Trung thổ, Tiêu Dao Giáo, Tiêu Dao đế quân Nhậm Dao.

Từ khi dấn bước giang hồ, Yến Phi chưa từng gặp qua người nào có thể nói cho chàng biết Tiêu Dao đế quân bình sanh là hạng người gì, thậm chí y cao thấp gầy béo, niên kỷ bao nhiêu cũng còn không rõ. Hiện tại y đã khơi khơi xuất hiện trước mặt, lại còn bày trò mèo vờn chuột với mình chứ.

Một thân phục sức của Nhậm Dao, nếu để Tư Mã Diệu nhìn thấy là đủ để khép vào tội chết. Thời Tam quốc, Ngụy Văn đế Tào Phi từng nói: “Trưởng giả đời thứ ba biết dùng y phục, trưởng giả đời thứ năm thì biết ẩm thực”. Trung Nguyên luôn luôn được coi là xứ sở của lễ nghi, mũ áo phục sức là những thứ trọng yếu. Hoàng đế và hoàng hậu, phi tần có phẩm phục riêng, màn gấm, vàng ròng bạc tinh là cấm vật đến vương công đại thần cũng không được sử dụng nếu chẳng muốn mắc tội khi quân, ngoài ra các chất liệu như lụa là, trừu đoạn, trang sức trân châu phỉ thúy ngọc bội đeo cài tất cả đều bị hạn chế theo phẩm cấp.

Đằng này Nhậm Dao mang lễ phục mũ miện mà đến vua chúa cũng chỉ mặc trong những dịp khánh điển hay trong những trường hợp quan trọng, đầu đội Thông Thiên quan, trước sau đều có mười hai tua làm bằng san hô, hình dạng thước tấc to nhỏ đều rất tinh xảo. Mình mặc long bào, quần thêu áo họa, lấy nhật nguyệt, sao Tinh,

long, sơn, hoa trùng, rong rêu, lửa, bột phấn, áo lễ làm hình tượng, gồm mười hai chương, làm nổi bật khí thế hoàng gia của y, rạng rỡ vô cùng, hiện giờ lại một mình xuất hiện ở chốn hoang lương này, rõ ràng không ăn nhập chút nào. Y toàn thân trang sức cực kỳ hoa mỹ, nhất là thanh kiếm đeo bên sườn, chế luyện bằng hoàng kim, vỏ kiếm nạm mười hai viên dạ minh bảo châu ẩn hiện thanh quang lấp lóa, bất cứ viên nào bán đi cũng đủ để một gia đình bình thường sống vài năm.

Nhậm Dao coi bề ngoài không quá tuổi ba mươi, tuổi tác ấy khiến người ta không sao tin nổi vào địa vị giáo chủ của y. Lẽ ra y cũng rất anh tuấn khí phách, tiếc là ngũ quan trên mặt nằm cách nhau hơi quá xa, thêm vào đấy da dẻ trắng trong ẩn hiện màu xanh, cặp mắt nhỏ dài, nhãn thần sắc bén bất cứ lúc nào cũng như muốn soi thấu bí mật nội tâm kẻ khác, để lộ ra bản chất tà ác bên trong, nhưng cũng lại có sức hấp dẫn riêng khó tả.

Y từ đầu đường lớn tiến về phía Yến Phi, trông như chậm rãi mà thực ra rất mau lẹ, không hề thấy làm động tác vận công, nhưng một luồng kình khí nóng hừng hực nhanh chóng tràn ngập không gian ập đến trùm kín Yến Phi.

Yến Phi một mặt vận công kháng cự, tâm thần tiến nhập cảnh giới chỉ thủy bất ba1 của kiếm đạo. Chàng lúc bình thường tuy có vẻ nhàn tản, nhưng mỗi khi gặp tình huống khẩn cấp thì thân thể cùng sự mẫn nhuệ của đầu óc lại tự nhiên cùng thăng lên tới mức chí cao.

Nhậm Dao tiến tới đứng cách chàng hai trượng, trên mặt xuất hiện nét cười, chợt vòng tay làm lễ, cất giọng nhẹ nhàng: “Đa tạ Yến huynh nể mặt, bổn nhân tuyệt không nỡ một kiếm giết chết ngươi, một đối thủ cao minh như ngươi, há dễ gặp sao?” Thanh âm nhu hòa dễ nghe, tựa hồ ngầm chứa tình ý vô hạn, Yến Phi nghe đến khắp mình nổi da gà, tay cầm chuôi kiếm, mặc nhiên không nói, song mục mở to không chớp nhìn thẳng vào mắt cao thủ được coi là thiên hạ đệ nhất hung nhân.

Nhậm Dao có vẻ không hề vội vã động thủ, phất tay áo phủi bụi trên người, xong đâu đấy mới đột ngột nói: “Yến huynh đương nhiên là người tâm cao khí ngạo, không thèm để ý đến Nhậm Dao này, vì thế mới đi rồi lại còn quay về tập, đáng tiếc là lúc bổn nhân sai Thanh Vĩ

đi xử trí Lưu Dụ, tâm tạng của ngươi đã phiêu động kịch liệt, bổn quân phát hiện là vì vậy. Ta cũng không thể không thừa nhận Yến huynh là một cao thủ trong nghề tiềm tung ẩn tích, chỉ chút nữa là ta mất dấu huynh, tiếc là bây giờ khó tránh tử kiếp. Do đó mà biết Yến huynh là người trọng tình trọng nghĩa, ha... thật đáng cười, cũng thật đáng tiếc!”.

Ngữ khí đầy ý vị trào lộng, giống như mèo vờn chuột, tất cả chỉ vì một trò đùa giỡn thống khoái, xong rồi mới giết chết.

Yến Phi thì trong lòng lo lắng, nếu quả thực y muốn đề cập đến Lưu Dụ để qua chàng kiểm tra xem phải chăng Lưu Dụ đang có mặt gần đây, vậy thì người này quả thật tâm thuật đáng sợ, lại còn ở khoảng cách như thế có thể cảm giác được nhịp tim đập của mình, càng khiến người ta phải kinh hãi.

Bất quá chàng chết cũng không sợ, chẳng phải vì chàng nắm phần tất thắng, mà là nhờ tu dưỡng cơ bản của một cao thủ đã tiến tới ngưỡng cửa của kiếm đạo, cho dù bị đối phương giết chết vẫn giữ tâm không động, bảo trì cảnh giới không sợ sệt mà cũng không vui mừng của kiếm đạo, cười nhẹ nói: “Nhậm huynh tựa hồ có quá nhiều thời gian?”.

Nhậm Dao lộ vẻ bất ngờ, ngạc nhiên nói: “Yến huynh không kỳ quái vì sao bổn nhân thấy chuyện đó đáng cười sao?”.

Hốt nhiên bước chéo chân sang ngang, nghiêng người chống tay, ngước nhìn bầu trời đêm, chợt nói: “Nhân tính bổn ác, tình nghĩa chỉ có thể dùng làm thủ đoạn, chẳng qua thiên hạ có không ít kẻ ngu dốt không sửa được, đắm chìm vào đó mà không tự biết, đến lúc cuối cùng mới phải chịu khổ. Cho dù nhìn lại quá khứ, những kẻ có thể thành đại nghiệp, có ai không vô tình vô nghĩa, hành sự độc ác? Với thông minh tài trí của Yến huynh, sao lại không nhìn ra điểm này, chẳng phải đáng cười lắm sao? Yến huynh đêm nay kiếp số nan đào, cũng chính là bị hại bởi tình nghĩa, càng chứng minh cho điều đó”.

Đương khi y xoay người dịch ngang, nhiệt kình đang áp bức Yến Phi bỗng biến mất, thay vào đó là một đạo kình khí âm hàn lạnh thấu xương trói chặt toàn thân Yến Phi, không để lọt một kẽ hở nào, gặm mòn và làm tan chảy hết chân khí và ý chí của chàng, giống như

đang phơi mình dưới ánh nắng hừng hực của sa mạc, thoắt đã chuyển sang cái lạnh căm căm của trời băng đất tuyết, cái thứ hoán chuyển nóng lạnh này trong sát na bồng bềnh hư vô khiến cho Yến Phi khó chịu cực kỳ, cũng vì vậy không có cách nào rút kiếm thừa cơ đột kích. Cách tiến công như vậy, Yến Phi chẳng những chưa từng gặp qua, cũng chưa từng nghĩ đến, qua đây có thể thấy Nhậm Dao tuy so với chàng niên kỷ hơn không bao nhiêu, nhưng tà công đã luyện tới mức chí cao, khiến công lực đạt đến cảnh giới kinh nhân, có thể xoay chuyển cả càn khôn. Chỉ cần qua điểm này, Yến Phi đã biết rõ đêm nay lành ít dữ nhiều rồi.

Nhưng lời lẽ ngông cuồng của Nhậm Dao lại không thể không đáp, nếu không đáp lời, coi như mặc nhiên thừa nhận lý luận của y, về khí thế sẽ bị thua kém một bước. Huống chi chàng cảm giác Nhậm Dao như còn muốn chơi trò mèo bắt chuột, muốn đùa giỡn với mình để thỏa mãn niềm thống khoái.

Yến Phi vừa ngầm vận huyền công chống lại tà công kỳ dị đáng sợ của Nhậm Dao, vừa ung dung mỉm cười nói: “Quan điểm của Nhậm huynh tuy không phải không có đạo lý, nhưng lại sai lầm ở chỗ thiên lệch, nếu như nói nhân tính bổn thiện cũng không hoàn toàn đúng. Theo ngu ý thì nhân tính có thiện có ác, còn là thiện hay là ác còn phải coi phát triển về sau. Nhậm huynh có cho rằng đúng như thế hay không?”.

Nhậm Dao dù tài trí tới đâu cũng phải nhăn tít cặp lông mày, lộ vẻ suy nghĩ về lời Yến Phi.

Yến Phi lập tức cảm giác được tà khí lạnh lẽo của y giảm sút rất nhiều, cơ hội tốt như thế há lại bỏ qua, lập tức lùi lại, Điệp Luyến Hoa rời khỏi vỏ.

Nhậm Dao cười một tràng dài nói: “Yến huynh trúng kế rồi!”.

“Tranh!”.

Thanh bảo kiếm chế luyện bằng hoàng kim rời khỏi chiếc vỏ nạm dạ quang châu, hóa thành những đóm sáng mênh mang đầy trời, như bão táp mưa sa ập tới Yến Phi, cực kỳ đẹp mắt, nhưng cũng cực kỳ đáng sợ. Yến Phi lùi lại chưa đến nửa trượng, đã cảm thấy không ổn.

Vốn chàng đã tính toán đâu ra đấy, định nhân khi Nhậm Dao tâm thần bị nhiễu loạn, khí thế sút giảm, lui lại dẫn dụ Nhậm Dao truy kích mới tụ tập toàn thân công lực vào một kiếm quyết đẩy lui đối phương, khi đó lui có thể thủ, tiến có thể công, không như lúc trước lâm vào cảnh bị kình khí của y khống chế.

Nào ngờ vừa mới thối lui, kình khí của Nhậm Dao từ yếu hóa thành mạnh, khí âm hàn tự hóa thành mềm dẻo như tơ nhện quấn quít, đưa chàng vào tình huống như thú săn nằm trong một tấm lưới bền chắc, chàng đã tận lực co kéo nhưng vẫn bị hãm thân trong lưới nhện. Chàng liên tưởng tới một điều đáng sợ, bản thân đã rơi vào cái bẫy do Nhậm Dao bố trí thật tinh vi.

Yến Phi không còn lựa chọn nào khác, đành không lùi mà tiến, mượn thế tăng gia tốc độ, như một vì sao xẹt lao vào lưới kiếm đang che mờ đất trời của Nhậm Dao, Điệp Luyến Hoa biến thành một luồng sáng xanh, phát ra thanh âm “xuy, xuy”, đâm thẳng vào trung tâm lưới kiếm của địch thủ, cuồng phong lạnh lẽo xuất ra, đủ để xông qua trùng trùng chướng ngại, phá ra một khuyết khẩu, từ đó tuôn ra dòng kình khí như thác lũ cuồn cuộn, đẩy dạt chân khí âm hàn của Nhậm Dao sang hai bên. Một kiếm này không chỉ là đỉnh điểm kiếm thuật của Yến Phi, mà còn đại biểu cho dũng khí và quyết tâm với khí thế “tráng sĩ nhất khứ hề bất phục phản”2, tâm và thể hòa làm một xông lên, sống chết dẹp sang một bên. Khi đánh ra một kiếm này, chàng hoàn toàn không để ý vấn đề ai mạnh ai yếu, không vui không buồn, không sợ cũng không kinh.

Nhậm Dao cười to nói: “Tới hay lắm!”.

Một trời kiếm hoa chợt tắt ngấm, trở lại thành thanh kiếm nắm trong tay ánh vàng rực rỡ, dài bốn thước rưỡi.

Nhậm Dao chân bước theo bộ pháp kỳ dị, bỗng tạt ngang, trường kiếm bổ xuống nhanh như điện, không chệch một phân chém vào thanh Điệp Luyến Hoa trong tay Yến Phi, cách mũi kiếm chỉ một tấc, chuẩn xác đến mức khó tin.

“Đinh!”.

Toàn thân Yến Phi chấn động kịch liệt, rất lạ là Điệp Luyến Hoa chỉ

giống như bị gõ nhẹ một cái, không hề có áp lực xung kích, nhưng trước ngực lại như bị một chùy ngàn cân đập vào, toàn thể kinh mạch muốn tê liệt, khí huyết đảo lộn, mắt nổ đom đóm, khó chịu đến độ thà chết ngay đi còn hơn, nếu không nhờ có tâm trí cương nghị thì lúc này đã buông tay chịu trận hoặc là toàn lực chạy trốn. Yến Phi biết cả hai cách này đều không ổn tí nào, đối với chàng cách nào cũng sẽ dẫn đến kết cục thảm hại, đều bị Nhậm Dao xỏ mũi mà dắt. Dựa vào giao cảm của các luồng chân khí, dự đoán chuẩn xác thế kiếm của y, chàng hừ lạnh một tiếng, toàn lực triển khai Nhật Nguyệt Lệ Thiên kiếm pháp, xua tan khí âm hàn xâm nhập thân thể, kiếm kình chưa có cơ hội phát xuất quay trở về nội thể, lại vận động toàn lực, ngưng lại một khắc mới xuất ra một luồng kình khí chiếu thẳng tới chân khí thoát ra từ toàn thân Nhậm Dao, mau chóng huy kiếm chém thẳng vào mặt Nhậm Dao, khí thế tráng liệt cùng địch nhân quyết tử.

“Đang!”.

Nhậm Dao dựng kiếm chống cự, kiếm chiêu giản dị không hoa mỹ, đạt tới cảnh giới cực khéo mà như vụng về. Điệp Luyến Hoa chém trúng thân kiếm của Nhậm Dao, tựa như chuồn chuồn lay cột đá, không lay chuyển chút nào, mà toàn thể về sau cũng tuyệt không có chút tác dụng gì. Yến Phi “ọe” một tiếng, phun ra một búng máu, mau chóng lùi lại, vẫn dùng phép cũ từng đối phó với Khất Phục Quốc Nhân, bủa ra một lưới kiếm kình trùng trùng, ngăn chặn địch nhân thừa thế truy kích.

Khi đó mới thấy Nhậm Dao vẫn ngang nhiên đứng bất động, mũi kiếm trỏ vào chàng, lộ thần thái coi thường. Đến khi cự ly giữa hai người cách nhau chừng hai trượng, Yến Phi bỗng dừng lại, mũi kiếm trỏ ngược lại Nhậm Dao.

Chàng không phải không nghĩ đến việc thừa thế đào tẩu, chỉ vì kiếm khí của Nhậm Dao từ xa khóa chặt, nếu chàng lui thêm một bước, kiếm kình ngăn chặn đối phương lập tức sẽ tiêu tán, để cho đối phương toàn lực đẩy lùi, trong tình thế bị động địch tiến ta thoái chỉ sợ trong vài chiêu đã rơi vào cục diện thập tử nhất sinh, đành cố sức gượng lại quyết một trận tử chiến.

Nhậm Dao lặng yên không nói một lời, bỗng cười: “Yến huynh quả

thật cao minh ngoài tưởng tượng của ta, từ khi xuất đạo đến nay, Nhậm Dao ta chưa từng gặp kẻ nào chịu nổi mười hiệp, vậy mà coi ra muốn giết chết Yến huynh lại không dễ chút nào, khiến bổn nhân cảm thấy hứng thú tràn trề, vui mừng khôn xiết!".

Yến Phi thầm nghĩ Nhậm Dao chẳng những tàn nhẫn hiếu sát, mà còn lấy giết người làm vui, đêm nay nếu mình không chết, nhất định về sau phải kiên trì luyện kiếm để trừ khử ác ma hại người này.

Nghĩ đến điều này, càng kích khởi ý chí cầu sinh của chàng, liền khẽ cười đáp lời: "Tiểu đệ có một vấn đề muốn thỉnh giáo Nhậm huynh".

Nhậm Dao hớn hở nói: "Nếu Yến huynh muốn kéo dài thời gian, bổn nhân chẳng những vui vẻ bồi tiếp, mà còn mong được thế, chỉ cần quan sát Yến huynh cũng đã là một chuyện tốt đẹp khiến người ta trong lòng vui sướng rồi. Lẽ nào ta lại nhìn không ra vì sao muội tử vốn coi rẻ nam nhân mà đối với ngươi lại thấy vừa mắt".

Tuy biết rõ ý chế nhạo đằng sau lời nói đầy ác độc lãnh khốc của y, Yến Phi cũng không thể không thừa nhận y đàm luận cao nhã, lại thêm mỗi lần y nhấc chân giơ tay, khi động khi tĩnh đều thoải mái đẹp mắt, linh hoạt như ác ma đội lốt người lành.

Hai người vẫn dùng kiếm phong đối kháng từ xa, dùng chân khí hỗ trợ, có lẽ nếu chỉ nghe bọn họ đối đáp người ngoài sẽ tưởng rằng đó là một đôi hảo bằng hữu đang nói chuyện trên trời dưới bể với nhau.

Yến Phi cảm giác tinh, khí, thần dần dần tập trung vào Điệp Luyến Hoa trên tay, ung dung nói: "Nhậm huynh phục sức kiểu hoàng đế, hiển nhiên không phải là hạng hào sĩ có ý tranh bá thiên hạ, mà là nghĩ đến thân phận bản thân đáng phải ở ngôi cửu ngũ, điều đó khiến tiểu đệ nghĩ Nhậm huynh có nhiều khả năng là hậu duệ hoàng tộc tiền triều nào đó, vậy thì Nhậm huynh chắc không phải ở họ Nhậm, xin hỏi tiểu đệ có nói sai không?".

Nghe tới đây, hốt nhiên song mục Nhậm Dao hơi nheo lại, mắt lóe sáng như tia chớp, kiếm khí trên tay cực thịnh, hạ giọng quát: "Lớn mật! Dám dò xét lai lịch xuất thân của bổn nhân!".

Yến Phi vốn chỉ muốn ném một viên đá dò đường, nay thấy Nhậm

Dao có biến hóa như vậy, không ngờ đã đoán ra, chạm trúng điều đại kỵ trong lòng Nhậm Dao, lập tức truy bức đến cùng, cười một tràng dài nói: “Nguyên lai là dư nghiệt của kẻ mất nước, không biết Nhậm huynh vốn họ Tào, họ Lưu hay họ Tôn?”.

Nhậm Dao đánh mất hoàn toàn thần thái ung dung nhẹ nhàng trước đấy, cặp mắt chớp ngời hung quang, nhưng y còn chưa kịp công kích, Điệp Luyến Hoa trong tay Yến Phi đã hóa thành một đạo thanh mang, điểm tới như chớp.

Nhậm Dao coi một kiếm không có điểm gì lạ của Yến Phi, mà thực ngầm chứa vô cùng tận biến hóa tràn ngập vũ trụ, đâu dám chậm trễ, xuất ra một chùm kiếm hoa, như một vườn hoa tươi nở rộ nghênh đón Điệp Luyến Hoa.

Hai đại cao thủ lần thứ hai giao phong.

Chỉ thấy hai nhân ảnh dưới ánh trăng chớp nhoáng di chuyển, chiến đấu kịch liệt không ngừng, hai bên cùng lấy nhanh chọi nhanh, gặp chiêu dùng chiêu, kiếm kiếm giao kích

âm thanh bất tuyệt như sợi tơ không dứt, bỗng dưng Yến Phi kêu lên một tiếng đau đớn, bay ngược ra đằng sau, làm cho khoảng cách hai người xa tới hai trượng.

Nhậm Dao không hề thừa thế truy kích, mà lại nâng kiếm ngang ngực, ánh mắt thâm tình nhìn kỹ vết máu Yến Phi nhuộm đỏ mũi kiếm, cất giọng êm ái nói: “Yến huynh có biết bảo kiếm đêm nay uống máu Yến huynh có cái tên rất dễ nghe không?”.

Điệp Luyến Hoa trong tay Yến Phi vẫn hướng về phía Nhậm Dao, máu tươi từ vết thương bên sườn chảy ròng ròng, nhuộm đỏ một bên tay áo, kiếm của Nhậm Dao tuy chỉ ăn vào một tấc, nhưng kiếm khí có lẽ đã đả thương kinh mạch ở bên cạnh, khiến cho nửa thân bên trái đau đớn kịch liệt.

Thế nhưng chàng không sợ mà lại vui mừng, nhược điểm duy nhất của Nhậm Dao là quá tự phụ, bằng không chỉ cần y thừa thế truy kích, bảo đảm chàng chịu không quá ba chiêu. Chính vì Nhậm Dao cho rằng nhất định ăn tươi nuốt sống được chàng rồi, cho nên mới

có sơ sót này. Không ngờ Nhật Nguyệt Lệ Thiên đại pháp của chàng có hiệu quả liệu thương mau chóng kỳ dị, có thể làm tinh thần thể lực rất nhanh hồi phục, làm cho y dự đoán sai khả năng phản kích của chàng.

Hiện tại Nhậm Dao đang hứng chí tán nhăng tán cuội, chàng đương nhiên vui vẻ phụng bồi, cười nhạt nói: “Nhậm huynh đã tự cho là hoàng đế, bội kiếm sử dụng đương nhiên có tên tuổi cao quý rồi”.

Mục quang của Nhậm Dao hướng về phía chàng, lắc đầu nói: “Hảo hán tử! Ha! Một hán tử không hối hận không sợ sệt. Đến lúc biết rõ tất chết, mà vẫn ung dung như không. Có thể thành toàn cho một nhân tài Yến huynh quả thật rất có ý nghĩa. Bản nhân bảo chứng muốn chờ cho Yến huynh chảy đến giọt máu cuối cùng, xem ngươi còn cười được nữa hay không?”.

Yến Phi đã quen với tâm tính hành động lấy giết người làm niềm vui của y, nhún vai nói: “Nhậm huynh còn chưa nói ra danh tự của bảo kiếm”.

Nhậm Dao cười nói: “Vẫn nhớ a! Bổn nhân có biệt nhãn với Yến huynh, cho nên cũng không muốn ngươi thành ra một con quỷ hồ đồ. Kiếm này tên là Ngự Long, lấy tích từ thiên “Tiêu Dao Du” của Trang Chu, “thừa vân khí, ngự phi long, du hồ tứ hải chi ngoại”3 (đạp mây, cưỡi rồng, chu du ngoài bốn bể). Coi kiếm!”.

Vết thương tuy vẫn còn đau đớn nhưng máu đã ngừng chảy, kinh mạch lưu chuyển thuận lợi, Yến Phi tâm thần lại tiến nhập cảnh giới siêu nhiên “chỉ thủy bất ba”.

Thấy Nhậm Dao chủ động công kích, Ngự Long kiếm vạch một cung tròn tuyệt đẹp, từ ngoài xa hai trượng bay vòng vèo kích đến, kiếm còn chưa tới, kiếm khí kinh nhân đã bao trùm và trói chặt chàng, khiến chàng ngoài cách cứng rắn đối kiếm không còn cách nào khác. Dĩ khí ngự kiếm như vậy, hoàn toàn đều do Ngự Long dẫn dắt, có thể thấy Nhậm Dao đã đạt tới cảnh giới của một đại tôn sư.

Khi kiếm phong của Nhậm Dao cách không tới nửa trượng, Yến Phi rốt cuộc đã có phản ứng, hoàn toàn ngoài dự liệu của Nhậm Dao, Điệp Luyến Hoa hướng sang phía bên phải kéo về phía sau.

Phải biết ngự kiếm của Nhậm Dao đánh tới tựa như công kích vào vị trí trước ngực Yến Phi, kỳ thực chính là nhằm vào Điệp Luyến Hoa, đại khái cao thủ công kích trong lúc tranh phong phải dựa vào cảm ứng vi diệu về luồng chân khí biến hóa, mà Điệp Luyến Hoa là nơi vốn tập trung toàn bộ tinh, khí, thần của Yến Phi, phản kích cách nào cũng đều bị Nhậm Dao bằng giao cảm biết rõ khí thế biến hóa, không cách nào che giấu được. Hiện tại Điệp Luyến Hoa không công về phía trước mà lại di chuyển về phía sau, toàn thân phá vỡ phòng tuyến, hoàn toàn bộc lộ dưới thế công của Nhậm Dao, nếu thay vào người khác chưa đạt đến trình độ dĩ khí ngự kiếm như Nhậm Dao, thì cũng bằng với việc Yến Phi mang thân thể dâng lên, để cho kiếm của địch nhân từ bất kỳ bộ vị nào cũng có thể xuyên vào cơ thể, khác biệt ở đây là Nhậm Dao dẫn dắt chân khí từ xa, Ngự Long kiếm cảm ứng với sự thay đổi, tự nhiên cứ thế dõi theo Điệp Luyến Hoa di chuyển về mé hữu Yến Phi, như sóng lớn ập vào đê cao, bỗng dưng gặp đường thoát, đương nhiên tràn vào cửa mở, lúc này khuyết khẩu chính là mũi kiếm của Yến Phi.

Nhậm Dao không phải là không có cách biến chiêu, mà chỉ vì bất kỳ cách biến chiêu nào cũng đều phá hoại luồng chân khí đã tụ thành khí thế như cuồng phong bạo vũ, mà còn khinh thường Yến Phi sườn bên trái đã thụ thương, hơn nữa Yến Phi chuyển Điệp Luyến Hoa ra phía sau nhưng vẫn bảo trì kiếm khí cường đại, có thể tại bất kỳ thời điểm nào chuyển yếu thành mạnh, phát động phản kích, vì vậy vẫn cứ thế tiến hành, lấy Điệp Luyến Hoa làm mục tiêu theo đuổi.

Yến Phi cười lớn nói: “Đế Quân trúng kế rồi!”.

Điệp Luyến Hoa tiếp tục rê về phía sau, tả chưởng vỗ ra nhanh như điện, lấy Điệp Luyến Hoa làm “nhật”, tả chưởng chụm lại thành đao làm “nguyệt”, nhật minh nguyệt ám, cùng lúc vận dụng âm dương lưỡng quyết, một chưởng vỗ mạnh vào Ngự Long kiếm.

Nhậm Dao toàn thân chấn động, bị hất văng sang phía bên phải Yến Phi, thế công hoàn toàn tiêu tán.

Yến Phi vừa thấy nhẹ mình, lại cảm giác áp lực từ kình khí của Nhậm Dao, biết rõ hảo cảnh đã mau chóng trôi đi, vụt xoay người, nguyệt đổi thành nhật, Điệp Luyến Hoa như bóng theo hình, kích thẳng vào

nơi yếu hại bên yết hầu của Nhậm Dao.

Lần này đúng là Yến Phi đã tận nguồn nhân lực, nhưng vẫn không làm gì được Nhậm Dao, cũng chỉ như góp mặt cùng vui.

“Đinh!”.

Nhậm Dao chỉ lui hai bước, Ngự Long kiếm mau lẹ biến thành một luồng sáng, nghênh đón Điệp Luyến hoa, lạnh lùng hừ lên một tiếng: “Muốn chết!”.

Yến Phi trong lòng biết không ổn, Điệp Luyến Hoa chính diện đụng thẳng với đối phương, run lên bần bật.

Nhậm Dao do lúc trước thiệt thòi, đã động chân nộ, lần này chẳng nói đến chuyện bắt Yến Phi chảy đến giọt máu cuối cùng nữa, từ mặt đất nhảy vọt lên, song cước gập lại, dùng một tư thế đẹp mắt và tà dị, vươn kiếm chém thẳng vào trước mặt Yến Phi, khiến Yến Phi khó lòng đương cự.

Yến Phi lại cười dài một hồi, thân hình chuyển động xoay tròn bay vọt lên, Điệp Luyến Hoa quay một vòng quét thẳng vào địch nhân, dùng một chiêu quyết cùng đối phương đồng quy ư tận.

Do lúc chàng xoay người bay lên cao hơn Nhậm Dao hai thước, Ngự Long kiếm của Nhậm Dao thành ra vạch thẳng vào vị trí eo lưng của gã, Nhậm Dao kêu thầm một tiếng: “Ngu xuẩn!” Lúc này trường kiếm của Yến Phi chỉ cách trước mặt chừng năm tấc, Ngự Long kiếm mau lẹ gia tốc, nhanh hơn một bước quét trúng eo lưng hắn.

“Đinh!”.

Lạ là Ngự long kiếm không có cảm giác cắt vào đối phương da thịt chảy máu, ngược lại như chém phải một thứ đồ kim loại cứng rắn, Nhậm Dao bỗng tỉnh ngộ, nhớ lại muội tử từng nói không biết sau lưng Yến Phi có gắn thứ gì, bất quá hối thì đã không kịp.

May mà y vừa rồi dùng dương kình, do vậy một kiếm chấn Yến Phi bay ra xa, mới tránh khỏi cái chết do bị phản kích, bằng không tất bị một kiếm của Yến Phi chém trúng vào mặt.

Yến Phi quả nhiên ứng kiếm bay ngang, quay lại cười nói: “Đa tạ Nhậm huynh đưa tiễn!” Rồi cứ thế đằng không, vượt qua dãy phòng ốc tan nát, hướng về khu rừng rậm rạp phía tây làng mà đi.

Nhậm Dao cũng nhảy vọt lên, trước tiên hạ xuống mái một tòa nhà hoang, đặt mũi chân xuống, cười to hướng về phía Yến Phi nói: “Yến huynh hoan hỉ quá sớm đấy!”.

Chú thích:
1 -Chỉ thủy bất ba: lặng yên như mặt nước không một gợn sóng.
2 -Nhất khứ hề bất phục phản: một đi không trở lại.
3 -Thừa vân khí, ngự phi long, du hồ tứ hải chi ngoại: đạp mây, cưỡi rồng, chu du ngoài bốn bể.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 28
Ánh mắt động lòng người

Ở cao năm trượng cách mặt đất, Yến Phi lại phun ra một ngụm máu nhỏ, đêm nay chàng thọ thương đến lần thứ ba, mỗi lần đều dùng công pháp đặc dị miễn cưỡng đè nén xuống, nếu có thể may mắn thoát thân, hẳn phải cần một thời gian tương đối dài mới đủ phục nguyên.

Nhưng chàng cũng chẳng có chọn lựa nào khác, ma công của Nhậm Dao bá đạo phi thường, hiện giờ tiếng lất phất xé gió từ tay áo của y lại từ phía sau truyền đến, mỗi lúc một gần.

Yến Phi hít mạnh một hơi chân khí, vận hành kinh mạch toàn thân, xông vào đám cành lá rậm rạp của một thân cây cao ngất trời, đặt chân lên một cành ngang lớn gần ngọn cây, Điệp Luyến Hoa trỏ vào Nhậm Dao trong trang phục đế vương, giống như Diêm vương từ địa phủ hiện lên tìm chàng đòi mạng, đang vượt qua khoảng không lao tới.

Đổi lại nếu là người khác, dù biết rằng cơ hội chạy trốn nhỏ bé đến

đâu đi chăng nữa, cũng vẫn sẽ cố gắng đến cùng, hy vọng nhờ có ưu thế chạy trước, chuồn sâu vào rừng rậm trốn thoát.

Nhưng Yến Phi lại không phải kẻ tầm thường, chẳng những đang chiếm thế thượng phong, lại đã lập chí quyết tử, liều chết kháng cự.

Theo ý chàng, cao thủ tranh phong thắng bại không phải chỉ do kiếm pháp hay công lực cao thấp quyết định, mà chiến lược và ý chí cũng quan trọng không kém. Gác chuyện sinh tử qua một bên thì Nhậm Dao thực sự là đối thủ luyện kiếm tốt nhất.

Kiếm khí theo thân hình Nhậm Dao đang phi gần lại ập tới trước mặt, trước mắt giăng đầy những đóm sáng huyền ảo, chỉ cần công lực của chàng kém hơn, căn bản không thể nhận ra Ngự Long kiếm chính thực đang từ góc độ phương hướng nào công tới, đã không biết công vào đâu, đương nhiên không biết thủ chỗ nào, Yến Phi lại thầm kêu lợi hại.

Nhậm Dao không thể không áp dụng chiến lược dụ hoặc đối thủ, vì Yến Phi lưng tựa vào thân cây vững chắc, còn Nhậm Dao lăng không công tới, nếu đụng nhau chính diện, vì Nhậm Dao không có điểm tựa lực, kẻ thiệt thòi nhất định sẽ là y, vì vậy Nhậm Dao ắt phải thi thố hết tài nghệ mong vượt qua tình huống nan giải này, cốt sao khiến cho Yến Phi phải ứng tiếp không ngừng, đến cuối cùng không chịu nổi nữa sẽ chuyển thành bị động, không thể áp dụng những chiêu thức tiến công, mà phải cật lực quay sang thủ thế.

Trước mắt Yến Phi ánh kiếm trùng trùng, từ đám cành lá rậm rạp đột ngột ập đến, kiếm ảnh che khuất cả thân hình Nhậm Dao, hiển lộ công phu chân chính của Nhậm Dao.

Yến Phi nhắm chặt hai mắt, Nhật Nguyệt Lệ Thiên đại pháp toàn lực thi triển, tâm thần yên tĩnh như mặt nước hồ, các giác quan huy động đến cực độ, chỉ bằng tiếng cọ sát áo quần với cành lá, chàng hầu như có thể dùng thính giác hình dung trong đầu vị trí và thân hình của Nhậm Dao.

Quan trọng hơn là chàng nắm chắc Nhậm Dao tuy tỏ ra khí thế hung hãn, nhưng sự thực chỉ muốn tranh thủ cướp lấy chỗ đặt chân, nếu để y thành công thời ưu thế của chàng không còn gì nữa.

Yến Phi chém ra một kiếm.

Ngự long kiếm của Nhậm Dao cách chàng chỉ không đến năm thước, nhưng chàng không phải muốn đối địch hay phản kích đối phương, mà quán trú kình lực vào mũi kiếm, kình khí bắn vọt ra từ thân kiếm, một cành cây to cỡ cánh tay ứng kiếm lập tức gãy làm hai đoạn, kéo theo toàn bộ cành lá rậm rạp rơi xuống dưới.

Nhậm Dao kinh hãi kêu lên một tiếng, theo cành cây gãy rơi xuống, kỳ chiêu tuyệt kỹ gì đi nữa cũng vô tác dụng.

Đáng hận nhất là thời điểm Yến Phi chém gãy cành cây hết sức chuẩn xác, đúng vào sát na mũi chân y vừa chạm vào lớp vỏ xù xì của cành cây, khiến y không có cách nào tá lực biến hóa.

Yến Phi mở bừng hai mắt, hét to một tiếng, hai tay ôm kiếm giương cao quá đầu, vọt ra khỏi cành cây, từ trên cao nhảy xổ vào Nhậm Dao vừa rơi xuống, Điệp Luyến Hoa như điện chớp nhằm vào đỉnh đầu mang vương miện của Nhậm Dao chém tới.

Một bên chuẩn bị kỹ càng, một bên tay chân cuống quít, ai hơn ai kém không cần nói cũng biết. Luận về kiếm pháp và công lực, Yến Phi rõ ràng kém hơn Nhậm Dao, nhưng lại hơn là đã có dự mưu, Yến Phi vận dụng mưu trí cộng với Nhật Nguyệt Lệ Thiên đại pháp độc đáo, lần này rốt cuộc đã chiếm được thượng phong.

Nhậm Dao cũng quá xuất sắc, lâm nguy bất loạn, Ngự Long kiếm vung lên gạt mạnh. Yến Phi cũng không thể không ngầm bội phục, vì nếu Nhậm Dao chỉ đơn giản hoành kiếm hướng lên đối địch, chàng tin là có thể nhân khi Nhậm Dao không thể quán trú toàn lực trong lúc thảng thốt, toàn lực chém gãy Ngự Long kiếm, chém nát cả vương miện lẫn đỉnh đầu y.

“Keng!”.

Nhậm Dao giận dữ gầm lên, tuy gạt được một kiếm của Yến Phi, nhưng cũng bị chấn rơi thẳng xuống.

Dù rằng ở trong tình thế có lợi như vậy, Yến Phi vẫn có chút cảm

giác nản chí vì khó lòng đả thương kẻ địch, có thể biết Nhậm Dao cao minh lợi hại tới mức nào. Bất quá lúc này nếu chàng chọn cách chạy trốn, cơ hội thành công sẽ tăng gấp mấy lần. Nhưng chàng hoàn toàn không định làm như thế, hừ lạnh một tiếng, lộn một vòng, kiếm hóa thành một luồng sáng xanh, đầu dưới chân trên lao thẳng theo hướng rơi của Nhậm Dao.

Nhậm Dao cũng vung kiếm tạo thành một luồng kiếm khí lạnh buốt giăng trên đầu, toàn lực đánh trả.

Hai người một trước một sau, trên dưới phân biệt cùng rơi xuống đất, hiện giờ thấy hai kiếm giao nhau, lúc này hai chân Nhậm Dao còn cách mặt đất chưa đến một trượng.

Bỗng nhiên dị biến xuất hiện.

Một đạo kiếm quang từ phía thân cây gần nhất xạ ra, nhằm vào Nhậm Dao phi tới.

Cho dù Nhậm Dao có lì lợm đến mấy cũng phải kinh hãi đến hồn phi phách tán. Kiếm khí của người tập kích so với Yến Phi từ phía trên quyết tâm truy sát còn lợi hại hơn, chiêu số tinh diệu kỳ ảo, góc độ thời gian chuẩn xác không chê vào đâu được.

Từ phía trên Yến Phi trông thấy một người toàn thân trùm kín trong chiếc áo choàng xám căng phồng, chỉ để lộ đôi mắt, từ phía thân cây nhảy xổ đến, mãnh liệt công kích vào Nhậm Dao đang trên đà rơi xuống, biết rằng cơ hội đã đến, liền gia tốc vung kiếm chém xuống.

“Keng!”.

Nhậm Dao toàn thân chấn động kịch liệt, Ngự Long kiếm vội vã hất lên, trong tình huống lưỡng đầu thọ địch, vẫn có thể kháng cự kịch liệt, không để cho địch thủ tiếp tục cường công, đồng thời tả thủ mau lẹ vỗ ra một chưởng trúng vào mũi kiếm của người áo xám, mượn thế lao về phía hoang thôn đi mất.

“Ọe!” Nhậm Dao há miệng phun ra một bụm máu, chắc chắn đã bị trọng thương, nhưng vẫn có thể đề khí thốt ra lời, âm thanh vọng đến từ gần ra xa: “Đan Vương tự thân giá lâm, bổn nhân tạm thời xin cáo

lui, ngày khác sẽ có hồi báo!”.

Trong khi Nhậm Dao biến mất tại hoang thôn, Yến Phi và người được gọi là Đan Vương đã trước sau hạ xuống mặt đất, người nọ quay lưng về phía Yến Phi, ngưng thần nhìn về hướng Nhậm Dao đi mất, bình tĩnh nói: “Tên Nhậm Dao này chỉ có chút hiềm khích cũng tất báo thù, ngươi tốt nhất chuồn đi càng xa càng tốt, bằng không để y sau sự việc này phát giác không phải là cha ta đích thân xuất hiện, tất sẽ quay lại tìm ngươi tính sổ”.

Bỗng dưng lại là thanh âm của nữ nhân ngọt ngào ân cần, thanh âm êm ái dễ nghe này đủ khiến bất kỳ người nào cũng phát sinh cảm giác thân thiết và niềm khát khao được trộm nhìn dung mạo.

Nữ nhân này đương nhiên đúng là nhi nữ của Đan Vương An Thế Thanh, hóa trang y hệt An Thế Thanh, khiến Nhậm Dao cũng phải nhầm lẫn.

Chẳng cần nói cũng biết ả vì muốn thu hồi phiến ngọc bội thứ ba mà tới, từ xa trông thấy hoa khói tín hiệu của Tiêu Dao Giáo, trùng hợp cơ hội mà gặp chuyện này.

Yến Phi rất muốn đa tạ ơn viện thủ của ả, nhưng thấy ả tựa như cao ngạo lạnh lùng không thèm quay lại, lại thêm ngữ khí lạnh lẽo, khiến cho chàng có lời đến miệng rồi mà nói không ra.

Nữ tử này rốt cuộc cũng chậm rãi xoay thân hình yêu kiều, nhìn về phía chàng. Dù Yến Phi xưa nay luôn với thế gian nhân tình sự vật rất ít quan tâm, cũng không thể được cảm thấy tâm tình chấn động, bị cặp mắt đẹp đẽ sâu thăm thẳm kia thu hút tâm hồn mãnh liệt.

Áo choàng trùm kín xuống tận chân mày, lại thêm một tấm vải bố bịt kín, che đi toàn bộ khuôn mặt bên dưới, chỉ còn lại đôi mắt tuyệt đẹp chớp chớp đang chăm chú nhìn chàng. Nữ tử này thân hình rất cao, chỉ kém Yến Phi đôi chút, dù khoác chiếc áo choàng to và rộng, vẫn thấp thoáng những đường nét hấp dẫn, phong vận tha thướt, cặp nhãn thần lộ vẻ kiêu kỳ rất khó tả.

Yến Phi chưa bao giờ thấy qua cặp mắt nào đẹp lạ kỳ như thế, phảng phất như chứa đựng tình cảm đắm đuối, lại như lạnh lẽo vô

tình cự tuyệt người ngoài nghìn dặm. Xác thực là đôi mắt khiến trên đời không một nam nhân nào không cảm thấy trái tim run lên.

Ả đối với cái nhìn chăm chú của Yến Phi cứ như không thấy gì, nhãn thần không có chút thay đổi kinh dị hay giận dữ nào cả, vẫn với ngữ khí bình thường lãnh đạm nói: “Kiếm pháp của ngươi đúng là không tệ, nhưng còn lâu mới là đối thủ của Nhậm Dao, vì thế chớ nên bỏ ngoài tai lời dặn dò của ta. Ta đi đây!”.

Nói rồi nhảy vọt lên, theo đám cây cối rậm rạp phía trên đầu Yến Phi mà đi, chớp mắt đã không thấy đâu.

Yến Phi có cảm giác bị khuất nhục, chỉ biết im lặng cười trừ, thầm nghĩ người ta đã không thèm giao du với mình, biết trách ai đây, nói thế nhưng cũng khó đè nén nỗi day dứt trong lòng.

Chính trong lúc đang suy tư, bỗng nhiên thấy lạnh run lên, toàn thân mềm nhũn, mệt mỏi đến mức chỉ muốn lăn ra ngủ.

Yến Phi ngầm kinh hãi, biết đó là triệu chứng nội thương sắp phát tác, chẳng còn lòng dạ nào nghĩ đến chuyện con gái An Thế Thanh nữa, vội vàng chui vào rừng rậm, tìm cách liệu thương.

o0o

Buổi chiều.

Hạp Thạch thành cầu treo buông xuống, Tạ Huyền bận nho phục trắng thúc ngựa xông ra, theo sau là Lưu Dụ và hơn chục thân tùy, lính gác từ thành môn và chiến lũy bằng đá đổ xô ra hoan nghênh, khí thế ngang trời, tỏ rõ khí khái không chút sợ hãi địch quân binh lực hùng hậu, cũng là biểu thị lòng trung thành với Tạ Huyền.

Tạ Huyền nét mặt ung dung, mỉm cười giơ tay vẫy chào thủ hạ hai bên không bỏ sót người nào, khích lệ sĩ khí.

Đằng sau ông, Lưu Dụ cũng cảm giác nhiệt huyết bay bổng, nếu lúc này Tạ Huyền sai chàng một mình một ngựa xông qua bờ bên kia,

chắc hẳn gã không chút do dự y lệnh thi hành.

Sáng nay gã ngủ đến lúc mặt trời lên tới ba con sào mới miễn cưỡng bò ra khỏi giường, nội thương đã không thuốc mà thuyên giảm, vừa rửa ráy qua loa đã được đưa tới gặp Tạ Huyền, lập tức theo ông ta ra ngoài.

Coi Tạ Huyền thể hình hùng vĩ cao lớn trên lưng ngựa, gã so với bất kỳ người nào khác càng hiểu rõ hơn cách điều hành quân đội của ông. Một thân nho phục, vốn không có chút nào hòa hợp với hoàn cảnh hiện tại quân đội hai bên chống đối nhau, nhưng lại khiến người ta càng thấy rõ bối cảnh xuất thân phong lưu danh sĩ của ông, càng thể hiện rõ ông không phải hạng người cậy sức, mà là vị chủ soái đầy mưu trí. Thế nhưng thanh Cửu Thiều Định Âm

kiếm danh chấn thiên hạ ông mang sau lưng lại nhắc nhở mỗi người rằng ông không những thao lược hơn người, mà còn có kiếm pháp cái thế. Lưu Dụ tuy giống như đại đa số mọi người chưa được tận mắt chứng kiến kiếm pháp của ông, nhưng từ khi xuất đạo đến nay, Tạ Huyền chưa từng gặp ai chịu được quá mười hiệp, lại là sự thực mọi người đều biết. Trên chiến trường, Cửu Thiều Định Âm kiếm của ông đánh tan mọi trở lực, lấy đầu kẻ địch dễ như lấy đồ trong túi.

Tạ Huyền không chỉ là chủ soái, mà còn là tượng trưng tinh thần của Bắc Phủ binh. Tất cả kể cả Lưu Dụ, niềm tin đối với ông đã trở nên gần như mù quáng, không ai không tin tưởng sâu sắc rằng ông có khả năng dắt dẫn toàn quân bước trên con đường chiến thắng.

Tạ Huyền bỗng giảm bớt tốc độ, cho ngựa đi song song với Lưu Dụ, khẽ cười hỏi: “Tiểu Dụ đêm qua ngủ ngon chứ?”.

Lưu Dụ có cảm giác sợ hãi vì được ưu ái, hơi lúng túng đáp: “Ngủ say như một con heo”.

Tạ Huyền nhìn gã hoang mang kềm ngựa, cất giọng ôn hòa: “Trên chiến trường không cần gò ép lễ nghi trên dưới, dẫu rằng cùng ăn cùng ngủ thì cũng có làm sao?”.

Lưu Dụ bối rối gật đầu, chợt nhớ ra một chuyện nói: “Có một chuyện thuộc hạ chút nữa thì quên không chuyển lời của Chu đại tướng

quân, Chu đại tướng quân nhờ thuộc hạ nói với Huyền soái, y vô cùng cảm kích đối với việc An công đã vì y mà làm".

Trong Bắc phủ quân, An công là danh xưng có ý tôn sùng của Tạ An. Tạ Huyền gật đầu nói: "Y có nói đó là chuyện gì không?".

Lưu Dụ lắc đầu nói: "Chu đại tướng quân không nói rõ, tiểu nhân cũng không dám hỏi".

Tạ Huyền nhìn sâu vào mắt gã, điềm đạm nói: "Năm đó y bị bắt, dẫn tới đầu hàng, Tư Mã Đạo Tử tìm mọi cách khép cả nhà y vào tội chết, may nhờ An công ra sức bênh vực, lại phái người đưa gia quyến của y tới Quảng Lăng, do ta bảo hộ, sau đó nhiều lần cầu xin Hoàng thượng, khiến Hoàng thượng thu hồi mệnh lệnh, hiện tại cuối cùng cũng đến lúc có sự báo đáp. Tiểu Dụ từ sự kiện này có rút ra được bài học gì không vậy?".

Lưu Dụ đổi sắc mặt nói: "Làm người phải biết nhìn xa trông rộng một chút". Tạ Huyền im lặng một lát, cười nói: "Ta lại tưởng ngươi sẽ nói làm người cần phải giữ vững nguyên tắc, đã cho là đúng thì phải kiên trì theo đuổi".

Lưu Dụ vụt đỏ bừng mặt, ngượng ngùng không nói.

Tạ Huyền quét mắt nhìn bãi đất ven sông và đám doanh trại địch quân san sát bên kia sông, một đội quân tuần tiễu vừa phóng đến bên bờ tây quan sát bọn họ, dịu giọng nói: "Tiểu Dụ chẳng cần vì chuyện ấy mà xấu hổ, làm chuyện tốt mà được báo đáp không phải chuyện thường gặp, vụ lợi và thực tiễn cũng không có gì sai, chỉ cần tạo phúc cho vạn dân, dùng chút thủ đoạn cũng không ai dám chê trách. Nói ta hay, ta muốn biết những suy nghĩ chân chính của ngươi, một vị thống soái thành công thì điều kiện quan trọng nhất là cái gì?".

Bọn họ lúc này đang phi ngựa chậm rãi về phía nam trên con đường dưới núi, bỗng nhiên hành tung của họ hoàn toàn phơi lộ dưới ánh mắt của địch nhân ở bờ bên kia, cảm giác vừa kích thích lại vừa cổ quái.

Bờ bên kia có tiếng vó ngựa dồn dập, rõ ràng đã có người phi báo cho Phù Dung biết Tạ Huyền đích thân đi tuần sông, Lưu Dụ biết Tạ

Huyền đang dạy bảo mình, người nóng bừng lên, vấn đề này đêm qua Tạ Huyền đã từng hỏi qua, liền đáp: “Phải giống như Huyền soái mới được”.

Tạ Huyền ngẩng lên trời cười ha hả, bỗng nhiên thúc ngựa tăng tốc, dẫn mọi người phi thẳng lên một gò đất cao bên bờ sông, kềm ngựa chăm chú nhìn sang bờ bên kia. Lưu Dụ cùng đám cao thủ tùy thân đuổi theo, tới tấp kềm ngựa, tản ra thành một hình rẻ quạt đằng sau ông ta.

Tạ Huyền vẫy tay gọi Lưu Dụ thúc ngựa tới bên mình, điềm đạm nói: “Nói lại cho rõ hơn một chút”.

Lưu Dụ thấy Tạ Huyền xem trọng mình như thế, hận không thể móc trái tim mình ra cho ông coi, thành tâm thành ý nói: “Chỉ có giống như Huyền soái mới có thể khiến cho trên dưới đồng lòng hy sinh, quân đội mới có thể dễ dàng sử dụng, bằng không dù có binh pháp cái thế, cũng không thể thi triển, ài!”.

Tạ Huyền chầm chậm quét mắt nhìn doanh trại địch ở bờ bên kia và tình hình Thọ Dương trấn, ngạc nhiên hỏi: “Vì sao bỗng nhiên ngươi thở dài?”.

Lưu Dụ thành thực nói: “Huyền soái quan tâm thuộc hạ như vậy, khiến thuộc hạ thật xấu hổ, thuộc hạ thực không đáng để Huyền soái hoài phí tâm lực như vậy”.

Tạ Huyền không trả lời thẳng gã, đột nhiên nói: “Sự phong lưu của An công, ta thật học không nổi, nhưng có một phương diện, ta lại tự nghĩ thực sự đã được chân truyền của người, ấy là thuật xem người. Lưu Lao Chi và Hà Khiêm đều do một tay ta đề bạt, bọn họ cũng không làm ta thất vọng. Tiểu Dụ ngươi hiện giờ tuy chức vụ thấp kém, lại chưa có chiến công, nhưng Tạ Huyền ta tuyệt không nhìn lầm người. Ngươi có một thứ khí chất của lãnh tụ,

trầm ổn và đại độ, thành công không kiêu ngạo, thất bại không nản lòng. Nhưng như thế cũng không phải đã đúng là phẩm chất chân chính của ngươi, vì nếu như vậy thì tối đa cũng chỉ là một Lưu Lao Chi hay Hà Khiêm khác mà thôi, ngươi muốn biết phẩm chất ấy là gì không?”.

Từ phía Thọ Dương một kỵ đội hơn trăm người phi tới, đi đầu là một viên Hồ tướng, toàn thân phục sức chủ soái, không cần nói cũng biết là Phù Dung, hướng thẳng tới bờ sông đối diện với chỗ bọn họ đang đứng.

Tạ Huyền nét mặt vẫn ung dung, không tỏ vẻ lưu tâm đặc biệt gì.

Lưu Dụ vội vàng gật đầu biểu thị mong được rửa tai lắng nghe.

Tạ Huyền nói: “Muốn trở nên vị chủ soái thành công, ngươi trước tiên phải trở thành nhân vật anh hùng được toàn quân ngưỡng mộ, mà ngươi chính là người có khí chất và điều kiện thích hợp. Lưu tướng quân tiến cử ngươi phụ trách nhiệm vụ tới Biên Hoang Tập, chính vì ngươi là người được trong quân công nhận là thám tử xuất sắc nhất, bất luận đảm lượng, trí kế, võ công đều ở hạng nhất. Hơn nữa khi nghe những chuyện trải qua trong khi ngươi hoàn thành nhiệm vụ, ta lại phát giác ngươi có vận may, sau này sẽ có ngày tiểu Dụ minh bạch những lời này của ta”.

Lúc này Phù Dung dẫn theo đám thủ hạ đã phi tới đối ngạn, chỉ cách hơn ba mươi trượng mặt sông Phì Thủy, đang chỉ trỏ gì đó.

Lưu Dụ gật đầu thụ giáo, nhưng không biết nói gì mới là đúng.

Tạ Huyền đưa mắt nhìn dòng sông, nói: “Nếu mà cách sông lập trận đối địch, tiểu Dụ có cách gì thủ thắng hay không?”.

Lưu Dụ vốn từ lâu bội phục sát đất Tạ Huyền, nghe hỏi mà toát mồ hôi nói: “Nếu địch nhân ở bờ tây Lạc Giản bị đánh quỵ, thuộc hạ tin rằng với sông lớn cách trở có thể cầm cự được mấy ngày, nếu để đến khi địch nhân ùn ùn kéo đến, tập trung đủ binh lực, ta sẽ bị hãm vào liệt thế khốn khó chiến đấu”.

Tạ Huyền mỉm cười bí hiểm, điềm đạm nói: “Chúng ta tới đây, không phải để bại trận, mà mong một trận thắng, không những thế còn là một trận đại thắng tuyệt đẹp nữa. Tiểu Dụ ngươi đã có suy nghĩ như vậy, bên kia Phù Dung chắc hẳn cũng nghĩ như thế. Hãy vì ta mà làm chuyện này”.

Lưu Dụ tập trung tinh thần nói: “Xin Huyền soái chỉ dạy”.

Tạ Huyền nói: “Ngươi đi chuẩn bị cho ta hai vạn bao đá vụn, kích cỡ có thể cho một người ẩn thân đằng sau được, chuyện này cần phải bí mật, tuyệt không thể để địch nhân phát giác”.

Lưu Dụ toàn thân chấn động, lộ ra thần sắc chợt tỉnh ngộ.

Tạ Huyền nhìn lên trời cười nói: “Trẻ con thật dễ dạy”.

Tiếng vó câu từ phía sau truyền đến, ngoảnh đầu nhìn lại, Hồ Bân một mình một ngựa, mặt mũi hớn hở phi nhanh đến.

Tạ Huyền điềm đạm nói: “Có tin tốt lành rồi!”.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 29
Biệt vô thoái lộ

Yến Phi đang chìm sâu trong trạng thái tọa công điều tức tỉnh lại, xung quanh là rừng rậm tĩnh mịch, ánh nắng chiều đông xuyên qua cây lá rọi xuống, nhẹ nhàng ve vuốt tâm hồn đã bị tổn thương của chàng.

Ma công của Nhậm Dao ngấm ngầm hoành hành, chàng tuy tạm thời dùng Nhật Nguyệt Lệ Thiên đại pháp chậm rãi đả thông kinh mạch tổn thương, nhưng vẫn phải tiếp tục hành công trị thương vào những lúc cần thiết, khi đó mới có thể hoàn toàn phục nguyên, nếu trong giai đoạn này lại bị thương lần nữa, Nhật Nguyệt Lệ Thiên đại pháp cũng không giúp nổi, hậu quả thật không dám nghĩ đến.

Trong tâm chàng lại hiện lên đôi mắt trong sáng đẹp đẽ sâu thẳm rung động lòng người, chàng chưa từng thấy qua cặp mắt hút hồn người, vừa kiên cường vừa có cá tính như thế. Mà người ta rõ ràng đối với bản thân mình không có ý gì. Cảm giác bị coi thường khiến chàng cảm thấy bị tổn thương, lại có chút mùi vị ngọt bùi và cay đắng của cuộc đời.

Tiếp tục nghĩ đến Bàng Nghĩa, rốt cuộc thì đã có chuyện gì xảy ra với lão? Vì sao lão lại phải đem thanh Khảm Thái đao1 hộ thân mà quăng đi? Hiện giờ thì thanh đao đó vẫn đang còn giắt ở eo lưng chàng.

Sau nữa lại còn Lưu Dụ, biết là nơi đó đã trở thành một cái bẫy mà vẫn không thể không dấn thân vào.

Nhậm Dao đã biết rõ chàng là người trọng tình trọng nghĩa, đương nhiên đoán được chàng sẽ tìm đến để cảnh cáo Lưu Dụ, vì thế nên Nhậm Dao chỉ cần đi trước một bước giết chết Lưu Dụ, tiện thể bố trí chờ chàng chui đầu vào lưới, chẳng cần đi khắp Biên Hoang Tập tìm tung tích chàng. Chuyện phức tạp duy nhất hiện giờ là sự hiện diện

của con gái An Thế Thanh, theo như lời cô ta, khi Nhậm Dao phát giác không phải chính là An Thế Thanh, lại sợ mình không giữ lời mang bí mật của ngọc đồ nói với cô ta, khi đó y sẽ có hành động thế nào? Với tâm địa của Nhậm Dao như thế, tất phải giết chết bọn họ hai người mới vui lòng, chuyện Lưu Dụ sẽ giao cho Nhậm Thanh Thị phụ trách.

Nghĩ tới đây, bất giác cảm thấy đau đầu.

Đúng vào lúc này, từ xa xa phía tây nam ẩn ước truyền lại âm thanh của một trận giao đấu, nếu không phải vẫn đang trong trạng thái lặng lẽ bán thiền định, chắc sẽ không nghe thấy gì.

Yến Phi bất giác thấy hoảng hốt, chẳng lẽ lại là Nhậm Dao chặn đường An Ngọc Tình, nhưng nghĩ lại thì rất ít khả năng, với thân thủ của cô ta, hiện tại tối thiểu cũng phải ở ngoài xa hàng chục dặm. Hay là có liên quan đến Bàng Nghĩa? bất luận là lý do nào chàng cũng không thể điềm nhiên tọa thị.

Yến Phi bật dậy, hướng về phía có âm thanh truyền lại mở hết tốc lực chạy tới.

o0o

Năm vạn quân tinh nhuệ của viên tướng người Đê tộc Lương Thành chờ đêm tối bắt đầu dùng dây chão to giăng ngang kéo bè gỗ vượt sông, tập hợp bên bờ nam Hoài Thủy, phía tây Lạc Giản, liền đêm xây dựng mộc trại.

Đương lúc người ngựa mệt mỏi, Lưu Lao Chi và Hà Khiêm theo hai đường thủy lục đồng thời tiến đến, trước lúc trời sáng bí mật xông vào, trước tiên cắt đứt giao thông trên sông, lúc ấy còn gần một vạn quân lính chưa kịp qua sông Hoài.

Thủy quân trên thuyền của Bắc Phủ binh trước tiên bắn hỏa tiễn đốt cháy doanh lũy, Đê binh đang quá mỏi mệt lập tức vỡ trận tán loạn, Lưu Lao Chi thân suất năm ngàn tinh kỵ chia thành bốn mũi tập kích đại quân Lương Thành đã qua sông, đám này lập tức tan vỡ, tranh

nhau bỏ chạy về phía Hoài Thủy, trận chiến hai bên giao tranh biến thành một bên mặc sức chém giết. Lưu Lao Chi chém Lương Thành và Vương Hiển, Vương Vịnh cùng hàng chục viên tướng, Đê binh trận này chết hơn một vạn năm ngàn, đám còn lại tán loạn chạy trốn vào Biên Hoang.

Lưu Lao Chi thu quân khải hoàn kéo thẳng về Hạp Thạch thành.

Tin thắng trận truyền về tới Hạp Thạch thành, toàn thành tướng sĩ hoan hỉ phấn chấn, càng thêm tràn đầy tin tưởng đối với Tạ Huyền, người người thề trung thành, sĩ khí dâng lên đến cùng cực.

Lúc này hai vạn khinh kỵ của Phù Kiên vừa vượt qua Nhữ Âm thành, bất quá tâm tình của y so với khi bắt đầu xuất phát đã khác nhau một trời một vực.

Chu Tự ở phía sau y niềm tin đối với Tạ Huyền đã tăng lên nhiều, càng cương quyết bội phản Phù Kiên. Vào lúc chính ngọ, bọn họ đã nhìn thấy tín hiệu khói trên đỉnh núi báo tin thất trận của Lương Thành, nhưng mãi đến khi gặp tàn binh chạy về mới biết Lương Thành thất bại thảm hại, tâm tình hoảng hốt mất sức chiến đấu, có người chứng kiến Lương Thành bị Lưu Lao Chi tự tay chém chết.

Đối với Phù Kiên, sự thực tàn khốc tựa như sấm động giữa trời quang, đả kích nặng nề đối với tín tâm và thực lực của y. Phải biết năm vạn kỵ binh của Lương Thành là đội kỵ binh tinh nhuệ nhất thuộc Đê binh, nếu có thể cùng với hai mươi lăm vạn bộ binh và kỵ binh chiếm lĩnh Thọ Dương của Phù Dung tương hỗ chi viện lẫn nhau thì Phù Kiên sẽ dễ dàng lập thế đứng vững chắc, hiện giờ thì toàn thể những bố trí đó đều bị kỳ binh của Tạ Huyền làm cho rối tung, biến thành cục diện Thọ Dương với Hạp Thạch đối kháng cách sông Phì Thủy, khác xa trù tính ban đầu.

Mà Phù Kiên lúc này lại không có đường lui, cũng không có thời gian để điều động và bố trí lại.

Hiện tại lực lượng lưu giữ Biên Hoang Tập đang lục tục kéo tới đây đều chủ yếu là bộ binh, sức mạnh chiến đấu không cao, tính cơ động cũng thấp, trong lúc quân tình khẩn cấp thế này sợ cũng chẳng giúp gì được mấy. Tốt nhất là giả như năm vạn kỵ binh của Lương Thành

nếu có thể đứng chân ở Lạc Khẩu, có thể bố trí chướng ngại trên sông Hoài, ngăn thủy sư của Tạ Huyền kéo lên phía tây, bảo đảm đường vận lương trên sông an toàn, hiện tại những trù tính đâu vào đấy lại thành ra công cốc.

Phù Kiên cho ngựa đi chậm lại, cùng với Khất Phục Quốc Nhân phóng ngựa ra khỏi Nhữ Âm thành, trầm giọng hỏi: “Quốc Nhân cho rằng trong tình thế hiện tại, trẫm nên làm gì trước tiên?”.

Khất Phục Quốc Nhân âm thầm thở dài, ngày hôm nay từ lúc nghe tin Lương Thành bại binh, Phù Kiên lúc nào cũng im lặng không nói, đến lúc này mới lại chịu hỏi han hắn, có thể thấy là Phù Kiên đối với việc này tâm phiền ý loạn, không có chủ ý gì nữa. Đối với Phù Kiên hắn cũng có một phần trung thành, do cảm kích cái ân không giết khi Phù Kiên diệt nước Yên, lại để hắn cùng gia tộc tận hưởng vinh hoa phú quý, nhưng vẫn còn xa mới so được với loại như Lữ Quang mấy người là đại tướng cùng bổn tộc của Phù Kiên, liền phân tích: “Chúng ta tuy trận đầu bất lợi, nhưng cũng vẫn là có được có mất, hiện tại Thiên vương cần minh bạch lý do người của Tạ Huyền rời bỏ Thọ Dương, cũng vì tự biết không thể ứng phó với tình hình lưỡng đầu thọ địch, mới tập trung binh lực, dốc toàn lực đột kích tiên phong quân của Lương tướng quân tại Lạc Giản”.

Phù Kiên gật đầu: “Thứ mà chúng ta được chính là Thọ Dương”.

Khất Phục Quốc Nhân tiếp tục nói: “Binh lực của ta vẫn chiếm ưu thế áp đảo, mà trong chiến dịch Lạc Giản, địch nhân tất cũng có tổn thương, chúng ta hiện giờ biện pháp ổn thỏa nhất là tăng cường toàn diện lực lượng phòng ngự tây ngạn Phì Thủy và Thọ Dương trấn, chờ đại quân tới rồi mới qua sông tiến công Hạp Thạch, Tạ Huyền đúng lý sẽ không dám lấy trứng chọi đá, vượt Phì Thủy tiến công ta. Bất quá điều này cũng rất khó nói, nếu tôi là Tạ Huyền, sinh lộ duy nhất là thừa cơ quân ta binh lực tập kết chưa xong, sắp đặt bố trí chưa ổn, xua quân quyết một trận tử chiến. Nếu chuyện này xảy ra, chúng ta sẽ có cơ hội tốt để rửa sạch mối nhục bại trận trước đấy. Tiến công, thoái thủ đều do ở một tay Thiên Vương nắm giữ”.

Phù Kiên hai mắt chớp ngời, cháy rực nỗi thống hận đối với việc toàn bộ đội quân của Lương Thành bị hủy diệt, hung dữ nói: “Nếu Tạ Huyền dám vượt qua Phì Thủy, trẫm sẽ khiến hắn có đi không về”.

Khất Phục Quốc Nhân lộ thần sắc tàn nhẫn trong mắt, trầm giọng nói: “Hiện tại tình thế rõ ràng, nếu có thể đánh gục Bắc Phủ binh của Tạ Huyền, Kiến Khang thành giống như vật trong túi chúng ta, Hoàn Xung thì giống như nước xa không cứu được lửa gần, chỉ cần chúng ta chặn đứng giao thông thủy vận trên đại giang, rồi chia binh giữ chắc Thọ Dương và Hạp Thạch hai thành, Hoàn Xung chỉ còn nước ngồi yên chờ chết. Quốc Nhân cho rằng nên lập tức điều ba vạn tinh kỵ của Mộ Dung thượng tướng tới, khi binh đội này tới rồi thì ngày tàn của Tạ Huyền cũng đến!”.

Phù Kiên mắt sáng lên, gật đầu đồng ý: “Tốt! Nhất nhất theo đề nghị của Quốc Nhân mà làm, trước khi thượng tướng quân tới, chúng ta sẽ làm công tác chuẩn bị để vượt sông, hãy để cho Tạ Huyền đắc ý một trận này”.

Khất Phục Quốc Nhân lại một lần nữa ngầm thở dài, bọn họ lần này không còn đường lui, nếu triệt thoái về bắc, Tạ Huyền và Hoàn Xung tất sẽ mượn ưu thế của thủy sư, triển khai đột kích, cắt đường vận lương, khi đó thì sĩ khí cùng ý chí phấn đấu của bộ đội nam chinh sẽ mất hết, không còn muốn đánh nhau nữa.

Hắn cũng đã nghĩ đến việc thỉnh Phù Kiên lui về tọa trấn Biên Hoang Tập, khống chế đại cục từ xa, bất quá như vậy càng khiến cho sĩ khí của bộ đội nam tiến vừa mới bị sứt mẻ chịu thêm sự đả kích nghiêm trọng, bèn thủ tiêu ý định này.

Tạ Huyền sử dụng kỳ binh đánh tan bộ đội của Lương Thành, đã khiến Phù Kiên sinh ra cảm giác sợ hãi đối với ông. Dưới tình thế phát triển như vậy, bọn họ chỉ còn một con

đường có thể theo, cho là cùng với Tạ Huyền quyết chiến ở Phì Thủy, đại quân nam chinh từ chủ động hóa thành bị động, trước đây nào có nghĩ đến bị hãm vào tình huống như thế này.

o0o

Yến Phi chui ra khỏi đám rừng rậm rạp, tới một con đường dịch đạo2 xuyên qua rừng, một cảnh tượng thê thảm đập vào mắt khiến chàng

không dám nhìn.

Trên con đường rừng từ phía đông nam chạy vòng vèo tới, xác người nằm rải rác, có tới hơn một chục cái xác. Ở khúc quanh đầu đường phía bắc, một cỗ xe la đổ sập bên đường, hai con la kéo xe cũng không tránh khỏi tai họa, nằm trong vũng máu.

Bất kể là người hay la, đều bị trảo nát thiên linh cái mà chết, người xuất thủ không cần nói cũng biết là Thái Bình Thiên Sư yêu nhân Lư Tuần, đây chính là thủ pháp giết người ưa thích nhất của hắn.

Có thể tưởng tượng đám người này đương khi ngồi trên xe la, từ nam đi lên bắc, Lư Tuần từ mặt nam đuổi tới, xuất thủ đột kích, những kẻ bị tiến công chống cự quyết liệt, vừa đánh vừa chạy, kết quả toàn đội bị diệt, xe hủy người chết.

Nằm chết rải rác trên đường toàn bộ đều mặc đạo bào, có thêu tiêu chí của Thái Ất Giáo, nhưng không có Vinh Trí trong số đó.

Thái Ất Giáo và Thiên Sư Đạo là tử địch, bị Lư Tuần bắt gặp, tự nhiên ra tay không thương xót, nhưng mấy con la vô tội liên lụy cũng không chịu bỏ qua, thực khiến Yến Phi phẫn nộ không biết đến chừng nào.

Yến Phi sợ Lư Tuần vẫn còn đâu đó gần đấy, đề cao cảnh giới, tuy biết nội thương chưa lành, không nên động thủ, nhưng vẫn hận Lư Tuần đã chuồn mất, không để chàng có cơ hội liều mạng trừ ác.

Tới bên cỗ xe, bỗng nhiên phát giác bên bụi cây ven đường một chiếc hòm gỗ dài dài bị phá nát, kích thước có thể chứa được một thân người. Trong lòng chấn động, nghĩ tới chuyện đám giáo đồ Thái Ất giáo có lẽ tới để tiếp ứng cho bọn Vinh Trí ba người, cái hòm gỗ này là theo kế hoạch dùng để che giấu Mạn Diệu phu nhân bắt cóc được, nào ngờ hảo mộng thành không, bị Nhậm Dao bố trí cạm bẫy, khiến bọn Vinh Trí ba người thì hai chết một bị thương, mà Vinh Trí còn mệnh cũng chẳng bao lâu.

Yến Phi bước qua cỗ xe la, con đường ngoằn ngoèo hướng về phía tây bắc, nghe loáng thoáng có tiếng nước chảy truyền đến.

Chàng đang nghĩ đến Vinh Trí sau khi trốn khỏi Trữ gia trấn, chạy đến nơi nào đó hội hợp cùng đám giáo đồ này, mới chọn con đường trước mặt chuồn lên phía bắc.

Nhậm Dao đã nói Vinh Trí nếu chạy được ra ngoài mười dặm thì đã là quá giỏi. Do đó mà suy ra đám giáo đồ Thái Ất Giáo chờ đợi Vinh Trí ở một địa điểm không thể quá xa chỗ này, bằng không đám người này vẫn còn đang phải chực chờ Vinh Trí. Bất quá vì muốn tránh khỏi sự truy sát của Tiêu Dao Giáo, cho nên chờ đến lúc này mới khởi hành, nhưng lại cũng không tránh khỏi kiếp số.

Yến Phi tiếp tục vừa đi về phía trước, vừa suy nghĩ, “Vinh Trí giờ này ở đâu? Kết quả là sống hay là chết?”.

Lần này giống như tai bay vạ gió, Lư Tuần chỉ nhân lúc truy tung Yến Phi, khéo sao gặp phải đám Thái Ất giáo đồ, lẽ nào có thể để bọn họ an nhiên phản hồi phương bắc. Ra khỏi đường rừng, không gian rộng mở, cuối đường là một dòng sông lớn chảy từ phía tây bắc xuống đông nam, ở tận cùng con đường còn có một bến sông nhỏ.

Dòng sông lớn này hẳn phải là Tuy Thủy, chảy theo hướng đông nam sẽ hợp với Tù Thủy, lại tiếp tục xuôi về nam sẽ tới trọng trấn gần bờ biển của Nam Tấn là Hoài Âm, theo dòng Tứ Thủy lên phía bắc là Bành Thành và Nam Duyện châu.

Yến Phi lần lượt dõi ánh mắt quan sát xa gần, trên sông không thấy có thuyền bè, tĩnh mịch không người, nghĩ thầm theo lý thì giáo đồ Thái Ất Giáo đã chọn lộ tuyến này, tự nhiên phải có thuyền tiếp ứng.

Chẳng lẽ là do Lư Tuần thuận tay dắt dê, giương buồm đi mất sao? Nghĩ đến đó lại phát giác có điều không đúng, Lư Tuần chính là đi tìm bọn họ, sao lại có chuyện bỏ đường bộ đổi qua đường thủy?

Nghĩ đến đây, nhìn thấy thấp thoáng ở phía bắc có một nhánh sông chảy về phía đông, liền vội vã đi theo hướng đó.

o0o

Lưu Dụ theo chỉ thị của Tạ Huyền, cùng viên đầu lãnh công binh là

Trương Bất Bình nghiên cứu cách chế tạo các bao đá vụn, rồi sai quân sĩ diễn luyện, chứng minh quả nhiên là dùng được, liền huy động toàn thể lính công binh tìm trong rừng rậm ở Bát Công Sơn một vùng đất hoang vu, khởi công chế tạo.

Trương Bất Bình vốn là một thợ thủ công nổi danh ở Kiến Khang, đa tài đa nghệ, mấy hôm nay vừa lật đật chế xong hơn vạn bộ binh phục giả, hiện tại lại vì việc chế tạo bao đá mà ra sức.

Không biết vì sao Lưu Dụ chợt nhớ tới An Ngọc Tình, thật kỳ quái là gã đối với ả ta chẳng những không hề có chút địch ý nào, ngược lại còn cảm thấy tính tình độc ác của ả ta khiến ả ta có ý vị nữ nhân cùng sức lôi cuốn đặc biệt, có bản sắc tuy là bản sắc yêu tà.

Cuối cùng là bằng cách nào mà tránh được Khất Phục Quốc Nhân lùng sục tìm kiếm ả ta khắp Biên Hoang Tập. Nhất định không phải là trốn tránh nơi nhà vắng vườn hoang, do đó mà biết nữ tử này hẳn phải có pháp bảo khác.

Nữ tử này hành vi ngụy dị, không có vẻ giống như con gái Đan Vương An Thế Thanh. Cho đến lúc này, gã rốt cuộc đối với thân phận của An Ngọc Tình lại có sự hoài nghi.

Đúng lúc đó, Tôn Vô Chung tới tìm gã. Vị thượng ty cũ này vừa tới cách đấy không lâu, hai người gặp mặt tất nhiên cao hứng phi thường.

Tôn Vô Chung thân thiết kéo gã qua một bên nói: “Tiểu Dụ, ngươi lần này hoàn thành nhiệm vụ Huyền soái giao phó, lại trinh sát biết trước một bước hướng di chuyển của đại quân Lương Thành, liên tiếp lập hai đại kỳ công, tham quân đại nhân và ta cao hứng phi thường. Hiện tại lập tức cử hành hội nghị tác chiến, Huyền soái sẽ cho ngươi được dự thính, tham quân đại nhân và ta đều cảm thấy rất có thể diện, ngươi cần tham dự cho tốt”.

Tôn Vô Chung kéo gã theo đường rừng đi về phía Hạp Thạch thành.

Lưu Dụ nói: “Hoàn toàn là nhờ đại nhân nhiều năm vun đắp đề bạt”.

Tôn Vô Chung cười khẽ: “Nếu ngươi chẳng phải lương tài mỹ ngọc,

bất kể mài dũa cách nào cũng chỉ lãng phí thời gian, Huyền soái lần này thăng liền hai cấp cho ngươi, ngươi nhất định phải nắm chắc cơ hội này, tương lai tất sẽ có thể trở thành người đứng đầu tại Bắc Phủ binh".

Lưu Dụ vội gật đầu đồng ý.

Lại nhớ tới thứ gọi là "đan độc" của An Ngọc Tình, nếu đúng là độc do Đan Vương An Thế Thanh luyện thành, mình làm sao dễ dàng bài xuất ra ngoài thân thể như thế? Không kềm được càng thêm hoài nghi thân phận của người đẹp này, chợt lại ngầm kêu không hay. Chính mình đã cùng Yến Phi vẽ lại đồ hình trên ngọc bội giao cho ả ta, có hơn một nửa nguyên nhân là vì ả ta là con gái của An Thế Thanh, nếu ả ta mà là kẻ mạo xưng, há chẳng phải là rất rất không hay hay sao?".

Tôn Vô Chung nào biết trong lòng gã đang nghĩ tới những thứ chẳng liên quan gì đến lời ông ta, tiếp tục nói: "Cư xử trong nghị sự đường, nếu không ai hỏi gì ngươi, kiểu gì cũng đừng chủ động phát ngôn, rõ chưa?".

Lưu Dụ lập tức hiểu rõ, gã tuy được thăng phó tướng, thành phó thủ của Tôn Vô Chung, sự thực vẫn chưa đủ tư cách tham gia hội nghị quân sự bậc cao của Bắc Phủ binh.

Trong tình huống này, sự việc của gã chỉ có thể do Tôn Vô Chung đại diện tường thuật, Tạ Huyền điểm tên muốn gã dự thính, chính là không làm đúng quy định, bất giác càng sinh lòng cảm kích Tạ Huyền.

Tôn Vô Chung đặc biệt cảnh cáo gã: "Ngươi đối với lời lẽ của đại tướng Hà Khiêm cần đặc biệt cẩn thận, lần này công lao đánh thắng quân Lương Thành bị tham quân đại nhân giành hơn một nửa, nghe nói ông ta vì chuyện này từng trước mặt Cát Khản và Lưu Quỹ hai vị đại tướng kêu ca phàn nàn. Ngươi là người của Tham quân đại nhân, không chừng ông ta đối với ngươi ngôn ngữ sẽ không khách khí đâu".

Lưu Dụ ngớ ra một lúc, đến giờ mới biết bên trong Bắc Phủ binh cũng có tranh chấp bè phái, trước đây vị nhỏ chức bé, Tôn Vô Chung

không muốn nói đến phương diện này với gã. Hiện thời gã tuy đã là phó tướng, nhưng trong Bắc Phủ binh ít ra cũng có hàng chục phó tướng, vẫn chỉ là hạng quân quan cấp thấp, muốn thăng lên hàng tướng quân, chẳng những cần phải lập được đại công, lại còn cần có người đề bạt mới được.

Bất giác quay nhìn về phía Tôn Vô Chung.

Vị này đã từ lâu luôn khiến gã có cảm giác cao vời vợi của một vị Bắc Phủ binh đại tướng, tuy không như trước đây xa không với tới nữa, nhưng lấy chức vị mà luận thì vẫn còn khoảng cách về cấp chức không dễ vượt qua.

Cho dù là tướng quân cũng được phân ra rất nhiều đẳng cấp, tướng quân nói chung, đại tướng và thượng tướng đã có khác biệt về cấp chức, lại còn thêm lãnh chức hàm nào, quyền lực và địa vị càng thêm phân biệt. Như Lưu Lao Chi có thân phận đại tướng kiêm nhiệm tham quân, liền thành ra nhân vật quyền lực nhất, chỉ dưới Tạ Huyền trong Bắc Phủ binh. Bất quá bản thân gã đã quá may mắn, được Tạ Huyền và Lưu Lao Chi hai người xem trọng, với Tôn Vô Chung thì gã là em út trong nhà, với Hồ Bân quan hệ cũng tốt đẹp, nếu có thể lại lập quân công, thì đúng như Tôn Vô Chung đã nói, tương lai tất sẽ trở nên hạng nhất.

Tôn Vô Chung năm nay ba mươi lăm, ba mươi sáu tuổi, thấp hơn Lưu Dụ một chút, thân hình vững chắc, có phong độ của một kiếm thủ xuất sắc, khí độ hòa nhã vui vẻ, ngũ quan đoan chính. Trong số chư tướng Bắc Phủ binh, duy nhất ông ta xuất thân từ thế gia vọng tộc phương nam. Tạ Huyền chịu trọng dụng ông ta, chứng tỏ Tạ Huyền không phân biệt và đối lập nam bắc vọng tộc. Vì vậy Tôn Vô Chung đối với Tạ Huyền hết lòng trung thành, mặt khác còn vì Tạ Huyền là vị thống soái đầy mị lực khiến người ta tâm phục và cảm kích.

Bọn họ là hai người sau cùng tới nghị sự đường, Lưu Dụ khi đó mới phát giác lần này giới lãnh đạo tác chiến tập trung đầy trong sảnh đường, không khí nghiêm trang. Tạ Thạch và Tạ Diễm đều đang ngồi, ngoài ra Lưu Lao Chi, Hà Khiêm, Cát Khản, Lưu Quỹ, Điền Tế và Hồ Bân các tướng đều tham gia hội nghị.

Tạ Huyền thân giới thiệu Lưu Dụ với các tướng lĩnh chưa quen biết gã, quả nhiên Hà Khiêm cùng Cát Khản, Lưu Quỹ mấy người cùng phe với hắn tỏ thái độ lãnh đạm, Tạ Diễm thì thần tình kiêu ngạo, có thái độ của thế gia đại tộc không coi hàn môn đệ tử ra gì, Tạ Thạch thì ngược lại, ra sức đề cao gã đến tận mây xanh.

Cuối cùng theo đúng chức vị, ai vào chỗ nấy.

Tạ Thạch với thân phận chủ soái ngồi ở vị trí tôn quý nhất chính giữa phía bắc nghị sự đường, Tạ Huyền và Tạ Diễm phân biệt ngồi hai bên tả hữu, còn lại chư tướng theo chức tước cao thấp mà bố trí.

Lưu Dụ đương nhiên là xin mời xuống chiếu dưới, ngồi dưới Tôn Vô Chung, lại còn phải lui về sau một chút. Bất quá đối với gã, có thể được ngồi xuống đó cũng đã cám ơn tổ tông, thỏa mãn lắm rồi.

Tạ Thạch nói qua mấy câu khích lệ, lại đặc biệt chỉ rõ công lao đại phá quân Lương Thành của Lưu Lao Chi và Hà Khiêm, sau đó hướng về phía Tạ Huyền hỏi: “Tình hình hiện thời ra sao?”.

Tạ Huyền ung dung cười, điềm đạm nói: “Phù Kiên rốt cuộc đã trúng kế nam lai, thân suất khinh kỵ chạy về Thọ Dương, đêm nay có thể tới nơi”.

Chúng tướng không ai không động dung, tuy nhiên đa số không hiểu rõ vì sao Tạ Huyền nói Phù Kiên trúng kế.

Lưu Dụ thì trong lòng chấn động, hiểu rằng Chu Tự cuối cùng đã phát sinh hiệu dụng. Hiện giờ do Tạ Thạch dẫn tới, Bắc Phủ binh đã tập trung toàn bộ đến đó, cùng chủ lực của Phù Kiên đối kháng chính diện. Trận này thắng hay bại, cũng tương ứng với thành bại của nam bắc chính quyền, trực tiếp quyết định vận mệnh của thiên hạ sau này.

Chú thích:
1 -Dao thái rau.
2- Đường dùng để vận chuyển công văn thư tín.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 30
Đồng hồ1 Đan kiếp

Yến Phi men theo nhánh sông Tùy Thủy chảy về đông đề khí chạy nhanh, chợt dừng bước, ngay bên chân chàng, trong bụi cây ven đường, một đoạn kiếm gãy lóe lên phản chiếu ánh sáng từ vừng dương sắp lặn xuống non đoài. Trường kiếm gãy ở đoạn giữa, trong đám cỏ dại còn thấy đoạn chuôi kiếm gãy, chỗ tay cầm có vết máu đã khô.

Yến Phi tuy còn trẻ, nhưng lại là lão giang hồ, suy đoán đoạn kiếm này rất nhiều khả năng thuộc về Vinh Trí, đêm trước lúc giao thủ cùng Nhậm Dao, kiếm này bị cường lực chấn gãy, còn làm cho hổ khẩu rách nát, khiến chuôi kiếm dính máu. Nếu như là chuyện này xảy ra với Lư Tuần, máu tươi thấm trên chuôi kiếm tất còn chưa kịp khô đi như thế.

Xung quanh không có dấu vết của cuộc đấu, điều này cho thấy Vinh Trí để tránh Lư Tuần, liền nhân lúc thủ hạ đang kịch chiến với Lư Tuần, chạy đến nơi này. Như vậy thì Vinh Trí phải ở đâu đó cách đây không xa.

Yến Phi quét mắt quan sát xa gần, nhất thiết không bỏ sót điều gì. Vết chân Vinh Trí trên bờ cỏ ven sông lập tức lộ ra, men theo bờ sông tới một khoảnh rừng rậm rạp không xa, có nhiều cây cối lúp xúp cành lá um tùm chìa ra tận mặt sông. Từ bên trong bụi cây này ẩn ước truyền lại âm hưởng gỗ đá va chạm tùy theo dòng nước nhẹ nhàng chảy qua.

Yến Phi cất bước đi xuống bờ cỏ, thẳng tới mép sông, vạch cành lá nhìn vào, thấy một chiếc thuyền cá dài chừng ba trượng, được buộc chặt bằng dây thừng vào một gốc cây trên bờ, hết sức kín đáo, nếu men theo bờ sông đi thẳng không đặc biệt lưu ý, chắc hẳn sẽ bỏ qua. Theo sóng nước dập dềnh trên sông, thân thuyền không ngừng va vào một khối đá lớn nằm ở bờ nước, phát ra những thanh âm chàng

vừa nghe thấy.

Yến Phi tung người nhảy xuống đuôi thuyền, qua khoang thuyền mở rộng nhìn vào, bỗng nhìn thấy Vinh Trí trong một góc khoang thuyền, nửa nằm nửa ngồi tựa vào vách, sắc mặt tái nhợt như người chết, hai mắt nhắm nghiền, tay trái chống xuống sàn đỡ lấy thân thể, tay kia giữ chặt một vật gì đó đặt trên đùi, như muốn cầm tay giơ lên, tiếc là không thể, lồng ngực nhô lên thụt xuống rất nhanh, hô hấp khó khăn, rõ ràng sắp chết đến nơi.

Yến Phi tuy không có chút hảo cảm nào với hạng yêu nhân này, nhưng thấy y tính mệnh nguy cấp, liền sinh lòng trắc ẩn, đi vào khoang thuyền.

Vinh Trí chung quy vẫn là cao thủ, vẫn có thể duy trì cảm giác, cặp mắt gắng gượng mở ra, hiện lên thần sắc cảnh giác, sau khi thấy không phải Lư Tuần hay Nhậm Dao, liền nhẹ nhõm đi đôi chút, đau đớn hỏi: “Ngươi là ai?”.

Yến Phi ngồi xuống trước mặt y, nhìn kỹ sắc mặt, biết y sinh cơ đã tuyệt, dù Đại La Kim Tiên cũng không thể cứu được. Nếu không suy nghĩ mà truyền chân khí vào, chỉ làm y chóng chết hơn. Hít một hơi thở nói: “Ta chỉ là người qua đường, đạo trưởng có di ngôn gì không?”.

Vinh Trí xòe bàn tay phải. Một tiếng “đinh” vang lên, một chiếc bình nhỏ bằng đồng từ lòng bàn tay rơi xuống sàn thuyền, lăn tới bên chân Yến Phi.

Yến Phi đưa mắt nhìn, thấy miệng bình có nút bằng đồng dùng lửa hàn kín mít, xem màu sắc chất liệu, bình này ít nhất cũng bị hàn kín từ nhiều năm. Bụng nghĩ bên trong bình nhiều khả năng là một loại thánh dược trị thương gì đấy, kỳ lạ là sao Vinh Trí đến trước lúc chết mới đem ra phục dụng, mà không dùng vào lúc trốn khỏi.

Yến Phi ngạc nhiên nhìn về phía Vinh Trí nói: “Đạo trưởng phải chăng muốn phục dụng dược vật trong bình đồng này?”.

Vinh Trí bất lực ngã đầu tựa vào vách thuyền, khổ sở hít thở luồng chân khí cuối cùng.

Yến Phi biết y hơi thở đứt đoạn, không chút do dự, hữu thủ chụm lại điểm vào mỗi đại yếu huyệt trên lồng ngực, tống xuất chân khí, đúng lúc chân khí tiêu tán, tính mệnh sắp sửa kết liễu, lập tức sắc mặt Vinh Trí trở lại hồng nhuận, có thể miễn cưỡng ngồi vững hơn một chút, mục quang kinh dị dò xét Yến Phi, giọng run rẩy nói: “Ngươi là một người tốt, ài!”.

Yến Phi thầm nghĩ đây hoặc giả con người sắp chết thường nói điều tốt, nói: “Đạo trưởng có di ngôn gì, xin lập tức nói ra”.

Vinh Trí run giọng nói: “Ngàn vạn lần xin chớ mở nút cái bình này, lập tức đem nó ném xuống sông”.

Yến Phi ngạc nhiên, nhưng sau đó nghĩ Vinh Trí chắc là sợ Lư Tuần quay trở lại cướp được vật trong bình, làm như thế yên tâm hơn. Gật đầu: “Được!” Rồi thò tay nắm lấy đồng bình trên sàn, nghiêng nghiêng thân bình, nghe bên trong có vật gì đó tựa như đồ kim thuộc lăn qua lăn lại, trên tay có cảm giác lạ lạ.

Yến Phi chẳng buồn nhìn, giơ tay định ném ra ngoài song cửa, để nó vĩnh viễn chìm dưới đáy sông.

Vinh Trí chợt đúng lúc kêu ngừng, nói: “Đừng!”.

Yến Phi quay lai nhìn y, người này tuy hít thở đã khó khăn lắm rồi, vậy mà song mục vẫn chiếu ra tia vui mừng khó giấu.

Yến Phi tài trí hơn người, lòng chấn động, hiểu ngay vì sao y hoan hỉ, bất giác sinh lòng khinh bỉ, yêu nhân vẫn là yêu nhân, Vinh Trí vốn không thực lòng muốn mình mang đồng bình quăng xuống sông, mà là mượn chuyện đó để coi thử mình có phải hạng người thấy của báu mà tối mắt hay không, hiện giờ đã hiểu mình là loại người gì rồi, đương nhiên sẽ lợi dụng mình để giúp y hoàn thành một chuyện gì đó.

Bất quá nếu y muốn mình mang vật nọ đi giao cho giáo chủ Giang Lăng Hư, Yến Phi sẽ tuyệt không ưng chịu, chỉ việc mang nó quẳng xuống sông là xong chuyện. Đối với đồ vật của yêu nhân, chàng vốn không có chút hứng thú.

Quả nhiên Vinh Trí liệu mình cũng không còn được mấy sức lực, tiếp tục nói: “Kiến Khang thành, Bình An lý, Dương Xuân hạng có một người kêu là Độc Tẩu, nhà lão phía nam trông ra sông Tần Hoài, ngươi mang cái bình đó cho lão, tất nhiên lão sẽ hậu tạ ngươi cực kỳ hậu hĩnh, nhớ không được mở nút ra, ta...”. Đầu ngoẹo sang bên, cố hít một hơi cuối cùng, song mục vẫn mở trừng trừng.

Yến Phi vuốt mắt cho y, mệt mỏi ngồi xuống.

Chẳng biết vì sao, chàng bỗng cảm thấy tâm tình nguội lạnh, sinh mệnh con người mới mỏng manh làm sao, đêm qua Vinh Trí cản đường chặn xe uy phong bát diện là thế, hiện tại đã biến thành một thi thể không còn sinh mệnh. Cái chết thực không thể nghịch chuyển cũng như tránh né, giống như mẫu thân, đã mất đi không còn chút vết tích.

Chầm chậm giơ tay, xòe bàn tay.

Tiểu đồng hồ hiện ra trước mắt, dưới ánh tịch dương còn sót lại, lấp lánh chiếu sáng, chẳng biết có phải vì đó là đồ vật của Vinh Trí hay không mà như có chút cảm giác yêu tà, Yến Phi xoay thân hồ sang một bên, hai hàng chữ nhỏ như đầu ruồi bỗng nhiên đập vào mắt: “Đan kiếp. Cát Hồng khấp chế2“.

Sáu chữ này được người dùng một thứ công cụ như mũi dùi chạm vào thân bình thành chữ, nếu không nhìn tận mắt thật kỹ, sẽ vì thân hồ phản quang mà lướt qua mất.

Yến Phi giật mình, suýt nữa tuột tay đánh rơi tiểu hồ, Cát Hồng hoàn toàn không phải là nhân vật tầm thường, mà là vị Đan đạo đại tông sư ngang dọc lưỡng Tấn, là người trước tác tác phẩm danh trấn thiên hạ “Bão phác tử” được coi là Đan học kinh điển. Nội thiên gồm hai mươi quyển, luận bàn đủ thần tiên phương dược, quỷ quái biến dị, kim đan huỳnh bạch, thuật dưỡng sinh kéo dài tuổi thọ, thuật cầu tà tránh họa, ngoại thiên năm mươi quyển, bàn luận kỹ càng về nhân gian đắc thất, thế sự khen chê, kết hợp cả Nho, Đạo nhị giáo.

Nếu cái bình này có quan hệ với ông ta, vậy thì vật bên trong hẳn là thứ có thể khiến đất trời khủng khiếp, quỷ thần than van. Có lẽ vì Đan

kiếp quá ư đáng sợ nên cái con người bí ẩn khiến người khác không rét mà run cũng phải nói “khấp chế”! Còn quá nhiều chuyện nghĩ không thông, bình này vì sao lại rơi vào tay Vinh Trí? Y thụ thương vì sao không lập tức phục dụng? Đến lúc sống không nổi nữa mới lại nghĩ đến việc sử dụng, tuy nhiên cũng có thể không phải muốn phục dụng mà là muốn mang ném xuống sông hay có dụng ý khác.

Mình có nên bật nắp ra coi xem thực ra là cái gì không?

Mục quang chuyển qua khuôn mặt Vinh Trí chết nằm đó, ngấm ngầm thở dài. Yến Phi tuy rất hiếu kỳ, nhưng tóm lại vẫn không thể nhân khi đối phương thi thể chưa nguội mà làm chuyện đó, thêm vào đấy hai chữ Đan kiếp quả là khiến người ta kinh hãi. Nếu đúng là chân bửu bối, người chế ra nó đã sớm nuốt gọn, việc gì phải mang giấu kín trong bình.

Cẩn thận đem tiểu hồ cất kỹ vào người, đang muốn an táng tử tế cho Vinh Trí, bên bờ có tiếng xé gió truyền lại.

Yến Phi lúc này không có ý tranh thắng, bản thân e rằng dù chưa thụ thương, vẫn không phải là đối thủ của Lư Tuần, huống chi hiện giờ đã bị nội thương? Lại còn sợ nếu để tiểu đồng hồ lọt vào tay Lư Tuần, không biết sẽ có hậu quả đáng sợ gì đây? Nghĩ đến đó liền lặng lẽ rời khỏi khoang thuyền, chuồn xuống dòng sông lạnh lẽo.

o0o

Do chính Tạ Thạch khởi xướng, chúng nhân gồm cả Lưu Dụ mặc quân phục giáp trụ, Tạ Huyền thì bạch y nho cân, khí độ tiêu sái bất quần, người người nói nói cười cười bàn luận, trào dâng khí thế mong mỏi đến giờ phút được mang quân thắng địch. Lưu Dụ so với bất kỳ ai có mặt lại càng được thụ hưởng nhiều hơn từ Tạ Huyền, người khác chỉ hy vọng vào tài lãnh đạo của ông, vào kỳ mưu diệu kế để giành thắng lợi trong trận đại chiến quyết định sự tồn vong của Nam Tấn, nhưng gã Lưu Dụ thì lại từ bản thân ông học được bí quyết trở nên một vị thống soái. Tạ Huyền ra mặt thuyết giáo, Lưu Dụ hưởng lợi vô cùng. Tạ Huyền để gã tham gia trường thịnh hội này, chính là muốn gã tận mắt chứng kiến cái cách làm sao khiến người người tâm phục khẩu phục, hành sự đúng theo kế hoạch đã định của mình.

Tạ Huyền không một câu nói thừa, lời lời hàm ý sâu sắc, dẫn dụ mọi người, phối hợp với hình tướng phong độ xuất sắc của ông, có ai không vui lòng tuân phục?

Tạ Huyền khẽ mỉm cười, ung dung nói: “Trận này điều kiện quan trọng để chúng ta giành được thắng lợi là có thể tốc chiến tốc thắng hay không. Nếu như Phù Kiên lưu lại giữ hậu phương, chúng ta tuy có ý tốc chiến, cũng đành bất lực. Do vậy ta đã trao mật thư cho Chu Tự, nhờ ông ta xúi giục Phù Kiên nam lai chủ trì trận chiến này, nếu có thể một trận đánh bại Phù Kiên, lập tức phân định được thắng bại”.

Ngoài Lưu Dụ ra, chúng nhân đến tận lúc này mới hiểu rõ vì sao Tạ Huyền đối với việc Phù Kiên thân chinh tới chiến trường lần này không lo mà ngược lại còn mừng, còn Tạ Thạch đến bây giờ cũng mới minh bạch nguyên nhân khiến Tạ Huyền nhất quyết dụ dỗ Chu Tự phản lại Phù Kiên.

Phải biết Phù Kiên sau khi thống nhất phương bắc, uy vọng đã cao, chính sách “hỗn nhất tứ hải” còn khiến không ít Hồ nhân trong lòng cảm kích và quy phục, ngày nào y còn chưa nếm mùi thất bại, vẫn có thể uy trấn các tộc Hồ ở phương bắc, đại quân nam chinh của y tuyệt sẽ không vì một hai trận chiến bại mà tan vỡ, tối đa là song phương sẽ rơi vào cục diện khổ chiến giằng co, trong tình huống này, vì binh lực nam bắc hai bên mạnh yếu khác nhau nhiều lần, cuối cùng bên bại trận hẳn là Nam Tấn chứ không phải Đê Tần.

Nhưng nếu có thể một lần đánh bại đại quân do đích thân Phù Kiên chỉ huy, uy danh của Phù Kiên sẽ sụp đổ, các tộc tất nhiên sẽ tứ phân ngũ liệt, Đê Tần đế quốc cũng đi đời. Do vậy mà nói, thủ đoạn này của Tạ Huyền quả thực lợi hại phi thường. Mọi người nhao nhao khen hay, nhờ mưu kế kỳ diệu của Tạ Huyền, khiến sĩ khí rung động, lại càng hiểu rõ hơn tính chất quyết định của thắng lợi đánh tan quân Lương Thành.

Tạ Thạch vuốt râu cười nói: “Nghe nói Phù Kiên chưa khi nào thân ra tiền tuyến chỉ huy một trận quyết chiến đại quy mô, lần này là lần đầu dấn thân vào nơi nguy hiểm, đại khái cũng là lần cuối cùng y dấn thân hiểm địa”.

Chúng nhân cười hét vang rền, không khí gò ép trước đó hoàn toàn được gỡ bỏ.

Lưu Dụ thầm nghĩ mưu chước này của Tạ Huyền có thể kêu là một mũi tên trúng hai con chim, nhân vì Phù Kiên tính cách chủ quan, mọi sự cứ ý mình mình làm, ngược lại đệ đệ y Phù Dung lại rất tinh minh lợi hại, lại còn từng trải chiến trận đã nhiều. Hiện tại quyền chỉ huy của Phù Dung đã rơi vào tay Phù Kiên, đối với bên mình thật là trăm lợi không một hại.

Tạ Diễm từ đầu đến giờ mới phát biểu: “Quân tiên phong của địch vượt sông Hoài ước chừng ba mươi vạn người, hiện năm vạn quân Lương Thành thương vong quá nửa, toàn quân

tan rã, không cần nói đến. Ba vạn kỵ binh Tiên Ti của Mộ Dung Thùy đã tiến vào trú quân ở Vân Thành, vì vậy địch quân ở Thọ Dương có chừng hai mươi vạn, thêm vào thân binh của Phù Kiên, nhân số không quá hai mươi lăm vạn, tuy nhiên so với Bắc Phủ binh tám vạn người của ta nhân số cũng gấp ba lần. Phía công thành phải có quân số gấp hai lần bên giữ thành trở lên, cho nên nếu chúng ta giữ chắc Hạp Thạch, dựa vào hình thế hiểm trở của Bát Công Sơn tiêu hao binh lực địch nhân, lấy sức bền mà thắng lực mỏi, có thể một trận thắng địch, đấy mới là kế vạn toàn”.

Có tới nửa số người gật đầu đồng ý, trong đó có cả Tạ Thạch, chỉ có Lưu Lao Chi, Hà Khiêm mấy người biết tâm ý Tạ Huyền, không biểu hiện gì.

Kẻ luôn chủ trương cố thủ là Hồ Bân cũng không biểu thị đồng ý, không phải hắn không đồng ý chiến lược của Tạ Diễm, mà là giống như mấy người Lưu Lao Chi hiểu rõ sách lược của Tạ Huyền hoàn toàn bất đồng. Hắn lần này thật khôn ngoan!

Lưu Dụ thầm cười lạnh, gã rất không thuận mắt với những kẻ tự cho là cao nhân nhất đẳng có nguồn gốc cao môn đại tộc, mà Tạ Diễm chính là loại người này. Lời này của y chính là biểu thị y chỉ là hạng mọt sách chỉ biết gặm nhấm binh thư mà không hiểu cái đạo lý trên chiến trường phải theo việc mà tính, tùy cơ ứng biến. Tuy nhiên chưa đến lượt gã nói xen vào, chắc chắn Tạ Huyền sẽ thẳng tay bác bỏ lời

y.

Trong khi ánh mắt mọi người đang tập trung cả vào mình, người được kêu là nhân vật siêu trác đệ nhất kiếm thuật và binh pháp đại gia phương nam Tạ Huyền lại im lặng lắc đầu rồi chợt cười nói: “Thế thì Mộ Dung Thùy sẽ hết sức thất vọng mất thôi!”.

Chúng nhân nghe vậy lại ngạc nhiên lần nữa, chỉ có Lưu Lao Chi và Hồ Bân gật đầu ra ý minh bạch.

Lưu Dụ lại không dám có biểu hiện gì, đồng thời hơi xấu hổ. Trong lòng gã đã hy vọng Tạ Huyền sẽ cho người em họ một bài học, cũng chỉ vì mong một chút khoái ý, nhưng như thế chỉ khiến cho đoàn kết nội bộ tổn hại vô ích.

Tạ Huyền đột nhiên nói ra câu đó, lập tức lái suy nghĩ của tất thảy mọi người qua một hướng khác, dù đề nghị của Tạ Diễm bị từ chối, Tạ Diễm cũng sẽ không cảm thấy khó chịu.

Đổi lại nếu Lưu Dụ là Tạ Huyền, sẽ nói thẳng là suy nghĩ của Tạ Diễm quá ngây thơ, chỉ nghĩ đến ưu thế bên mình, mà bỏ qua sách lược ứng đối của địch nhân. Đã muốn tốc chiến tốc quyết trận này, đương nhiên không được để đối phương có cơ hội hồi sức, ví dụ như binh lực tập kết mạnh hơn, hay là phái một đội quân khác xuống hạ du vượt sông Hoài hoặc tiến hành những động tác gì đó đại loại như thế.

Tạ Huyền giải thích tóm tắt xong quan hệ vi diệu với Mộ Dung Thùy, điềm đạm nói: “Nếu quân ta án binh bất động, coi như bỏ đi trận chiến này, Mộ Dung Thùy và Diêu Tránh là hai đại tướng người ngoại tộc quan trọng nhất dưới tay Phù Kiên, trong tình thế ấy đâu dám công nhiên phản bội Phù Kiên, cũng không thể duy trì sách lược chần chừ án binh bất động, đến khi bọn họ đem quân trợ chiến, chúng ta sẽ mất đi lương cơ, bỏ lỡ mất cơ hội duy nhất để thắng trận này”.

Tạ Thạch thay đổi một hơi chân khí, nói: “Binh lực địch nhân gấp ba chúng ta, nếu chính diện đối địch, lại có thể nói may mắn là sao?”.

Tạ Huyền mỉm cười nói: “Tam thúc xin đừng quên Lương Thành trận

đó làm sao thất bại, thành bại trong chiến tranh là do vận dụng chiến lược, mưu kế, sĩ khí quyết định". Tiếp đó hướng về phía Hồ Bân nói: "Giả binh bố trí hoàn tất chưa?".

Hồ Bân cung kính đáp: "Tất cả như Huyền soái phân phó, đã tiến hành ổn thỏa".

Tạ Huyền song mục như lóe sáng rồi vụt tắt nói: "Ta muốn khiến Phù Kiên phải sinh lòng khiếp sợ thảo mộc giai binh, đêm nay mọi người nghỉ ngơi cho tốt. Ngày mai! Là ngày mai! Ta muốn Phù Kiên nếm thử thất bại đau đớn nhất của y, một trường chiến bại khiến cho y vĩnh viễn không thể ngóc đầu dậy. Đêm nay ta còn phải tiếp đãi một vị quý khách từ Thọ Dương tới".

Chúng nhân lại ngơ ngác một lúc, kể cả Lưu Dụ, người nào người nấy đều không hiểu gì.

Tạ Thạch ngạc nhiên nhìn điệt nhi.

Tạ Huyền chợt đứng phắt dậy, cứ như lẽ đương nhiên nói: "Nếu không phải là Chu Tự thì còn là ai?".

Lưu Dụ vỗ bàn kêu tuyệt, thời gian từ khi bắt đầu đến lúc kết thúc, Tạ Huyền hoàn toàn khống chế hội nghị, gã cảm giác đến hồi kết thúc hội nghị này, gã giống như được Tạ Huyền trao cho bí quyết thành công, chưa có khi nào gã nắm chắc bí quyết trở thành thống soái như thời khắc này.

Vầng thái dương chìm xuống Bát Công Sơn, trời dần dần tối, thay vào đó là ánh đèn lửa mờ mờ của Hạp Thạch thành, đối nghịch với ánh lửa đèn sáng rực từ phía bên thành Thọ Dương có các doanh trại, bờ sông đối diện Phì Thủy giống như ở một thế giới khác.

o0o

Phù Kiên sắc mặt âm trầm đứng trên đầu thành Thọ Dương, từ xa quan sát tình thế bờ bên kia sông. Bồi tiếp y là thân đệ Phù Dung, Khất Phục Quốc Nhân, Mộ Dung Vĩnh, Lữ Quang, Thư Cừ Mông

Tốn, Ngốc Phát Ô Cô, Chu Tự cùng một đám tướng lĩnh.

Bát Công Sơn khắp nơi khắp chốn nhân ảnh trùng trùng, hình thế cực thịnh, khí thế nghiêm trang sẵn sàng.

Phù Kiên trầm giọng nói: “Phải chăng chúng ta đã đánh giá sai binh lực địch nhân?”.

Phù Dung đáp: “Như vậy chỉ biểu thị Tạ Huyền trong lòng hoảng hốt, sợ chúng ta vượt sông tập kích ban đêm. Theo tình báo của ta, Bắc Phủ binh có thể huy động binh lực tới đây chỉ có tám vạn, mà lấy bộ binh làm chủ, kỵ binh chắc chắn không quá một vạn, nếu tác chiến đồng bằng, vài lần đụng độ chúng ta khẳng định có thể đánh tan bọn chúng”.

Phù Kiên nét mặt bớt trầm trọng, mục quang hướng về dòng Phì Thủy bên dưới từ phía bắc chảy về uốn lượn quanh co phía trước mặt.

Lữ Quang thừa cơ nói: “Vi thần mới thám sát đáy sông, nơi sâu nhất đến bụng ngựa, không thuận lợi để vượt sông, nên phải đợi thiết lập cầu phao xong mới có thể đại cử tiến công”.

Khất Phục Quốc Nhân gật đầu đồng ý: “Dòng sông này phân chia đông tây, đối với địch nhân cũng bất lợi như thế, chúng ta chỉ nên cách sông cố thủ, chờ đại quân tập kết mới lại phân nhiều đường tiến công, tất có thể lấy được Hạp Thạch thành”.

Thư Cừ Mông Tốn cười gằn: “Coi ra Tạ Huyền tiểu tử không dám chủ động khiêu khích đâu”.

Phù Dung nói: “Bên ta tuy mất quân của Lương Thành, nhưng với chúng ta tổn thất thực lực không lớn, hiện tại đại quân của địch bị chúng ta lôi kéo về đây, tình thế ngược lại thành ra có lợi cho ta. Giả thiết chúng ta lấy ba vạn tinh kỵ của Mộ Dung thượng tướng thay thế Lương Thành, lại theo hạ du vượt sông, Vân Thành thì giao cho Diêu thượng tướng giữ, ngày nào hoàn thành việc điều động thì cũng là lúc Tạ Huyền táng mạng”.

Phù Kiên gật đầu: “Nhất thiết cứ như thế mà làm”.

Chu Tự nói: “Chúng ta có thể ngay trong đêm bố trí chướng ngại bằng gỗ ngăn sông ở đoạn Dĩnh Khẩu hạ du Hoài Thủy, ngăn không cho thủy quân Nam Tấn phong tỏa đường sông hay tập kích lương thuyền để bảo đảm vận chuyển lương thực đồ dùng từ Biên Hoang Tập đến Thọ Dương không bị gián đoạn. Đồng thời tu bổ Thọ Dương thành, khơi sâu mương nước hộ thành, như thế chúng ta càng có khả năng đứng vững tại căn cứ an toàn”.

Mọi người kể cả Phù Kiên ai cũng gật đầu khen hay.

Chu Tự cười thầm, đó chính là Tạ Huyền mật thư cho hắn dùng kế làm hao sức địch, nói ra lại khiến Phù Kiên càng thêm tin tưởng mình vì y mà ra sức. Hắn lại nói: “Hạ thần còn có một đề nghị, nếu chúa thượng ưng chuẩn, hạ thần có thể qua sông du thuyết Tạ Huyền, như vậy hoặc giả không phí một binh một tốt chiếm được Hạp Thạch thành, Tư Mã Diệu cũng lập tức tiêu đời”.

Phù Kiên ngạc nhiên: “Chu khanh tin là có thể thuyết phục Tạ Huyền sao?”.

Chu Tự nói: “Vi thần rất minh bạch tâm ý các đại tộc vùng Giang Tả, đối tượng tận trung của họ là gia tộc chứ không phải Tư Mã hoàng thất. Tạ An và Tạ Huyền càng hiểu rõ xu thế điểu tận cung tàng, chỉ cần chúa thượng hứa cho bọn họ quan cao tước hậu, gia tộc vẫn phong quang như xưa, lại biết rõ lấy mấy vạn Bắc Phủ binh bé nhỏ chống lại đại quân ta, không khác chi trứng chọi đá, vi thần không chừng có thể tranh thủ được hắn, dù hắn cự tuyệt, cũng chẳng ngại ngần gì mà không thử một phen”.

Phù Dung nhíu mày: “Nếu hắn chẳng những cự tuyệt, mà còn bắt giữ ngươi, chúng ta chẳng phải là được chẳng bằng mất sao?”.

Do bộ binh chủ yếu là Hán nhân, đều do Chu Tự chỉ huy, mà hắn cũng là viên tướng bộ chiến giỏi nhất của Phù Kiên, tướng sĩ bộ binh lại không thiếu thủ hạ khi trước của Chu Tự, theo hắn cùng quy hàng. Do vậy nếu mất đi Chu Tự, đối với Phù Kiên là một tổn thất nặng nề trên phương diện này.

Chu Tự đáp: “Về mặt này có thể yên tâm, nếu Tạ Huyền dám làm

như thế, danh dự cao môn danh sĩ của hắn sẽ bị đả kích nghiêm trọng. Chiến tranh có quy củ của chiến tranh, chúng ta tiên lễ hậu binh, Tạ Huyền sẽ không thể không nhận tình này".

Phù Kiên hạ quyết định: "Vậy cứ thế mà làm đi! Tạ Huyền phải biết trẫm luôn luôn coi trọng danh dự của hàng tướng".

Chu Tự trong lòng hết sức phấn chấn, vâng dạ liên hồi.

Chú thích:
1 -Bình nhỏ bằng đồng, không phải để xem giờ.
2 -Khóc mà chế thành.

Hồi 31
Đệ kế huynh vị

Yến Phi dán mình vào thân thuyền không một tiếng động trườn xuống nước, không lặn đi mà lại vận công vào song thủ hút chặt vào thân thuyền, chỉ để khuôn mặt ló lên khỏi mặt nước. Đó chính là biện pháp khôn ngoan của chàng, nếu là Lư Tuần quay trở lại, quyết truy tìm Vinh Trí, chắc chắn sẽ không bỏ qua đáy sông mà không kiểm tra kỹ càng, dưới ánh sáng tịch dương chưa tắt hẳn, lại thêm nước sông không sâu, chàng tuyệt không thể tránh khỏi cặp mắt của hạng cao thủ tuyệt đỉnh như Lư Tuần.

Vừa mới ẩn kín thân hình, tiếng động đầu mũi chân điểm lên đầu thuyền đã truyền đến. Yến Phi nghĩ thầm sao đến nhanh thế, vội trườn xuống dưới đáy thuyền.

Quả nhiên người nọ trước tiên đi một vòng quanh mép thuyền, sau đó mới tiến vào trong khoang.

Yến Phi thầm khen Lư Tuần quả nhiên là lão giang hồ, tuy nhìn thấy thi thể Vinh Trí, vẫn không vội tiến vào khoang mà trước tiên xem xét tình huống xung quanh thuyền, sau khi vào trong quan sát Vinh Trí, lại quay lại vận công vào song nhĩ, chăm chú nghe ngóng, đồng thời vận tụ công lực đề phòng có kẻ hốt nhiên tập kích.

Đối phương chợt từ trong khoang lao vụt ra, nhảy về phía đuôi thuyền. Yến Phi thầm tiếc rẻ, Lư Tuần chuyển chỗ như thế khiến chàng mất cơ hội tốt để đột kích. “Đại sư huynh!”.

Yến Phi lấy làm ngạc nhiên, người bên trên hóa ra không phải Lư Tuần, tuy nhiên công phu khinh thân của hắn chắc chắn không kém gì Lư Tuần, chỉ không biết là cao thủ tuyệt đỉnh phương nào. Nên biết cao thủ cỡ như Lư Tuần, thiên hạ chỉ đếm được trên đầu ngón tay. Bỗng dưng ở đâu xuất hiện một kẻ như thế, đương nhiên khiến chàng hết sức kinh dị.

Tiếng gió cuộn tới, một người từ bờ sông vọt lên đầu thuyền, ngạc nhiên nói: “Sao lại là Đạo Phúc ngươi?”.

Người vừa nói mới đúng là Lư Tuần, Yến Phi đã nghe hắn đối đáp với kẻ đến trước, vì thế mới biết là ai với ai.

Thiên Sư đạo, nhân vật danh tiếng cao nhất đương nhiên là Thiên

Sư Tôn Ân, tiếp đến là hai đệ tử chân truyền của lão - "Yêu Soái" Lư Tuần và "Yêu Hầu" Từ Đạo Phúc, mà người sau chính thị vang danh Giang Đông mỹ nam tử, không biết bao nhiêu mỹ nữ rơi vào tay hắn, bị lừa mất cả trái tim lẫn thân thể.
Chẳng ngờ lưỡng đại cao thủ Thiên Sư đạo tập trung cả ở đây, do đó có thể nói giang hồ đại biến đến nơi rồi.
Từ Đạo Phúc đáp: "Lại còn chẳng phải vì cái người coi rẻ nam nhân thiên hạ đó sao, thật là một mỹ nhân kiêu sa. Ta đã cùng nàng tiếp xúc sơ sơ, hết sức mong mỏi được thỏa tình như nguyện, đáng tiếc khi theo đến Biên Hoang, bỗng nhiên tung tích nàng biến mất, tìm đến chốn này, phát hiện đại sư huynh đang xuất thủ thâu tập kẻ địch, bèn tới đây".
Lư Tuần cười nói: "Người ta nói mỹ nhân kế đến đâu cũng thuận lợi, ta nói mỹ nam kế của Đạo Phúc ngươi mới là vĩnh viễn không thất thủ. Ài! Vinh Trí đạo huynh của chúng ta vì sao phải sớm về Tây thiên, có phải do ngươi hạ thủ không?".
Yến Phi nghe thấy Từ Đạo Phúc không chút ngượng ngùng tự mình khoe khoang đi lừa gạt tâm ý con gái nhà người ta, thầm mắng bẩn thỉu, nhưng không thể không thừa nhận hắn có chất giọng êm ái dễ nghe, có thể dụ cho kiến trong hang phải bò ra, phối hợp khéo dùng từ cao nhã, lời lẽ nói ra ngọt ngào, đúng là hại khổ mỹ nữ thiên hạ, cũng khiến chàng càng cảm giác Từ Đạo Phúc thâm độc hiểm ác.
Từ Đạo Phúc nói: "Lúc ta tới gã đã ra thế này rồi, ta đã coi qua kinh mạch gã, thiên hạ chỉ có chân khí Tiêu Dao Quyết chí âm chí hàn của Nhậm Dao mới có thể làm tâm mạch gã đóng băng lại như thế, bị rồi là không cách nào cứu được".
Yến Phi trong lòng kinh sợ, người này quả nhiên có bản lãnh, chỉ qua tình trạng kinh mạch đã có thể suy ra nguyên nhân cái chết của Vinh Trí.
Lư Tuần nói: "Hóa ra Nhậm Dao thân hành hạ thủ, chẳng trách Vinh Trí không tránh khỏi kiếp số! Tiêu Dao Quyết tà độc âm hiểm, có thể trường kỳ tiềm phục trong thân thể người thụ thương, chờ dịp hoành hành, nếu không triệt để bài trừ độc hại, có thể phát tác bất cứ lúc nào".
Yến Phi thầm kêu hỏng bét, cứ lấy làm lạ sao thương thế chưa lành, thì ra chân khí của Nhậm Dao đáng sợ như vậy.
Từ Đạo Phúc nói: "Chuyện này thật ra là sao đây? Vinh Trí sao lại gặp phải Nhậm Dao, đại sư huynh ngươi vì cái gì mà tới đây vậy? Thiên Địa bội đã lấy được chưa?". Lư Tuần hừ lạnh một tiếng nói: "Đừng có nói nữa! Thiên Địa bội được rồi lại mất, do yêu nữ Thanh

Thị và hai tên tiểu tử làm vỡ, ta chính là đang tìm hai tiểu tử đó tính sổ đây".
Tiếp đó đem sự tình lược thuật lại, lại nói: "Trong số hai tiểu tử có một là người của Bắc Phủ binh, oan có đầu nợ có chủ, để coi xem bọn chúng có bay được đến đấy không?". Yến Phi nghe đến đấy âm thầm cười khổ, Lưu Dụ trêu vào kẻ cùng hung cực ác như thế, nếu mình không tìm gã cảnh cáo một câu thì không ổn.
Từ Đạo Phúc hung hãn nói: "Đại sư huynh cần nhanh lên một chút, bằng không nếu để Phù Kiên công hãm Kiến Khang, nhà tan người tán, muốn tìm người sẽ mất một phen công phu đấy!".
Trong lúc hắn nói đến chuyện Phù Kiên công hãm Kiến Khang, ngữ khí tràn đầy hứng thú về chuyện tai họa rớt xuống đầu kẻ khác, lộ rõ cừu hận sâu sắc đối với chính quyền Nam Tấn. Yến Phi không lạ gì thái độ của hắn, trong lúc cùng Lưu Dụ bôn tẩu tới Biên Hoang Tập, chàng đã đại khái nắm được những điều liên quan đến Thiên Sư đạo.
Thiên Sư đạo xuất hiện không phải ngẫu nhiên, mà sinh ra từ bất mãn của Giang Đông thế tộc cùng những di dân thất thế.
Lấy Tôn Ân làm ví dụ, vốn xuất thân từ thế tộc Giang Đông, bị thế tộc nam lai áp bức bóc lột, trải qua nhiều lần cắt đất đã biến thành hạng nghèo đói mạt rệp, đối với chính quyền hận thù sâu sắc, mới lập chí làm phản.
Còn đối với Lư Tuần và Từ Đạo Phúc, gia tộc được coi là vọng tộc phương bắc, nhưng lại qua sông hơi muộn, không thể cùng chính quyền Giang Đông chia chung bát canh, cũng hóa ra hàn môn, bất luận là vọng tộc hay không, nhất luật trở nên nghèo đói.
Hai thế lực bất mãn chính quyền kết hợp, cộng thêm đạo giáo dị đoan, mới thành ra tín ngưỡng của dân chúng vùng tam Ngô - Thiên Sư đạo.
Oán khí sâu dày tích lũy lâu ngày của nhân sĩ bổn địa cùng sĩ tộc nam lai thất thế nhân công cuộc nam chinh của Phù Kiên cuối cùng cũng đến thời khắc bộc phát thành đại loạn.
Căn cứ vào tiếng động do hai người tiến vào khoang thuyền, và tiếng y phục bị xé rách, chắc hẳn hai người đang tìm kiếm gì đó trên thi thể Vinh Trí.
Từ Đạo Phúc nói: "Vừa rồi ta dò theo kinh mạch hắn, phát hiện trong nội thể hắn còn có một luồng ngoại khí không phải của Nhậm Dao, thoắt ẩn thoắt hiện, do vậy nhiều khả năng có người đi trước chúng ta một bước, muốn kéo dài sinh mệnh hắn lúc lâm tử".
Yến Phi lập tức cảm giác xương sống lạnh toát, bên cạnh nước sông

càng lạnh lẽo thấu xương, Từ Đạo Phúc thật cao minh, chỉ qua lời này của hắn, càng thấy dự liệu khi nãy của mình không sai, thời gian Từ Đạo Phúc vào khoang thuyền chỉ chừng vài lần hít thở, mà có thể đoán trúng ngần ấy chuyện như chính mắt chứng kiến, người này quả thực trí kế võ công đều không thể coi thường.
Nữ tử mà hắn định dùng mỹ nam kế đối phó cuối cùng là ai? Từ Đạo Phúc phí tâm phí lực như thế, chỉ vì muốn đoạt được tình cảm của một nữ tử sao? Trong đầu bất giác hiện lên cặp mắt to thần bí mà mỹ lệ.
Lư Tuần thở dài nói: “Nhiều khả năng quá! Hiện giờ Biên Hoang Tập cao thủ như mây, Nhậm Dao cũng đã có mặt, chúng ta hành sự nên thận trọng”.
Từ Đạo Phúc nói: “Hai sư huynh đệ ta tình cờ may mắn gặp nhau ở đây, chi bằng cùng tiến cùng thoái, cùng hành động, nếu có thể tìm thấy Nhậm Dao, dựa vào sức hai ta liên thủ, không chừng có thể qua được đại nạn này”.
Lư Tuần cự tuyệt: “Đừng gây thêm rắc rối, Nhậm Dao tung hoành thiên hạ, chưa có địch thủ, lại giảo hoạt như cáo, hung tàn độc ác, bằng không đã chẳng giết thầy đăng vị, đối phó với y, có lẽ cần Thiên Sư thân hành ra tay mới được. Sư đệ ngươi có nhiệm vụ trọng đại, không thể thất bại, biết được Đan kiếp ở đâu, mới là chuyện quan trọng”.
Yến Phi nghe đến đây ngớ hết cả người, Đan kiếp há chẳng phải là nằm trong cái bình nhỏ trong người chàng sao? Lư Tuần trọng thị như vậy, hẳn vật này không phải tầm thường, vì sao lại rơi vào tay Vinh Trí? Theo đạo lý Vinh Trí cần phải mang nó hiến lên cho Giang Lăng Hư, mà không phải trước khi chết giao phó cho mình mang tới cho một người khác.
Đủ thứ nghi vấn cuồn cuộn trong lòng.
Từ Đạo Phúc nói: “Sư huynh dạy rất đúng, ta đi đây”.
Yến Phi từ từ chìm sâu xuống đáy sông, lúc này trời đã tối đen, không lo bị hai đại hung nhân phát giác chàng ngầm tiến qua bờ bên kia.
Chưa có lúc nào, tâm tình của chàng lại trầm trọng bất an như lúc này.

o0o

Tạ An ngồi một mình trong một góc Vong Quan hiên, chỉ có cây đèn

cô độc làm bạn, tâm tư dâng trào.
Từ lúc cái tin Hoàn Xung vì vết thương cũ tái phát, đột nhiên chết đi truyền về Kiến Khang, ông ngồi nguyên tại đó, từ chối cả bữa ăn tối. Hiện tại quân chính đại quyền của Hoàn Xung tại Kinh Châu đã rơi vào tay đệ đệ của ông ta là Hoàn Huyền, chỉ thiếu sự thừa nhận chính thức của Tư Mã hoàng thất.
Tin tức về cái chết của Hoàn Xung hiện chỉ lan truyền trong giới vương công đại thần, nhưng mà giấy làm sao mà bao được lửa, nếu Tạ An không ứng phó cho tốt, sẽ gây nên một cuộc đại khủng hoảng trong dân chúng Kiến Khang thành.
Tư Mã Diệu đã hai lần phái người giục ông vào cung gặp mặt, đều bị ông cự tuyệt lần khần, bất quá đấy không phải là một biện pháp tốt, nhân vì sự tình đã đến mức không thể chần chừ hơn được nữa.
Từ trước tới nay, Hoàn Xung và ông là hai cột trụ của triều đình phương nam, với Hoàn Xung tọa trấn ở Kinh Châu, vùng Kinh Tương vững như Thái Sơn, khiến cho Dương Châu không lo gì về mặt tây.
Hoàn Huyền bất luận võ công hay binh pháp đều kém xa người anh, nam phương chỉ có một "Huyền" khác, Tạ Huyền, là có thể sánh ngang và có thể kế thừa địa vị đó. Hoàn Huyền bản tính kiêu ngạo ngang ngược, bụng chứa dã tâm, để hắn ở ngôi vị Đại tư mã tuyệt không phải là điều phúc cho đại Tấn, mà còn là đại họa trong gan ruột. Tống Bi Phong tiến vào Vong Quan hiên, thẳng tới bên Tạ An, quỳ xuống bẩm: "Giang Hải Lưu cầu kiến An gia".
Tạ An điềm đạm nói: "Còn ai đi cùng với hắn?".
Tống Bi Phong đáp: "Hắn tới một mình, không mang theo tùy tòng".
Tạ An nói: "Mời hắn vào".
Tống Bi Phong lãnh mệnh đi ra, lúc sắp đi muốn nói gì lại thôi. Tạ An đương nhiên biết hắn muốn giục mình nhập cung gặp Tư Mã Diệu, bởi Tư Mã Đạo Tử, Vương Thản Chi đã sớm phụng mệnh nhập cung thương nghị, chỉ thiếu một mình ông.
Đưa Giang Hải Lưu vào ngồi xuống bên Tạ An rồi, Tống Bi Phong thoái lui ra ngoài hiên.
Tạ An trầm giọng nói: "Hải Lưu thấy chuyện này thế nào?".
Vốn luôn thâm trầm mà khi nghe hỏi như vậy, thân hình to lớn Giang Hải Lưu bất giác chấn động, trầm ngâm một lát rồi cười khổ đáp: "Đúng lý thì không có điều gì nghi vấn cả, Đại tư mã thân thể mấy năm gần đây vì độc thương cũ thỉnh thoảng lại tái phát, hiện nay đại quân Phù Kiên nam lai, tinh thần và thân thể đều phải chịu áp lực nặng nề, chịu không nổi bệnh cũ phát tác, ai!".

Tạ An bình tĩnh nói: “Hải Lưu biết chuyện này từ khi nào?”.
Giang Hải Lưu thoáng do dự, cuối cùng mới thành thực nói: “Hải Lưu sớm nhận được tin tức, bất quá vì chưa hiểu rõ tình hình Kinh Châu lúc này nên không dám tới gặp An công”.
Tạ An ngầm thở dài, Giang Hải Lưu và Hoàn Huyền trước nay quan hệ mật thiết hơn nhiều so với quan hệ cùng Hoàn Xung. Bản thân ông đến tận hoàng hôn mới có tin tức, nhưng Giang Hải Lưu thì đã sớm được Hoàn Huyền báo tin trước đến mấy canh giờ, vì Hoàn Huyền muốn nhờ thế lực và ảnh hưởng của Giang Hải Lưu ở Kiến Khang giúp hắn thuận lợi kế thừa quyền vị của Hoàn Xung.
Hiện tại Tư Mã Diệu đồng ý hay không, hoàn toàn ở một câu nói của ông. Tư Mã hoàng thất đương nhiên không muốn để Hoàn Huyền tập trung quân chính đại quyền Kinh Châu vào tay hắn, lại còn hy vọng nhân cơ hội này cắt giảm quyền lực của Hoàn gia, bất quá phải có sự đồng ý của người đứng đầu Bắc Phủ binh Tạ An mới được.
Tạ An nói được hay không chỉ cần một câu, nhưng bất kỳ phương diện nào cũng đều mang tới hậu quả vô cùng nghiêm trọng.
Để Hoàn Huyền ngồi lên chiếc ghế Đại tư mã, trong thời gian ngắn đương nhiên tất cả bình an vô sự. Nếu không đồng ý, mâu thuẫn Kinh, Dương lập tức trở nên căng thẳng, nội chiến sẽ nổ ra lúc nào không biết. Tại thời điểm quyết chiến với Phù Kiên hiện giờ, giống như đổ dầu vào lửa, tuyệt không phải là đem phúc tới cho thần dân nam triều.
Mâu thuẫn trong lòng Tạ An như thế nào, có thể thấy rõ.
Nhạt giọng nói: “Tin tức có phải do Hoàn Huyền đưa lại không?”.
Giang Hải Lưu rất muốn không phải trực tiếp trả lời câu hỏi không chút e dè như núi lở trước sân này, nhưng không có cách nào khác, đành ủ rũ gật đầu: “Chính là như thế!”. Tạ An khẽ cười: “Hải Lưu hiểu rõ tình thế rồi chứ?”.
Giang Hải Lưu lại ngầm hít một khẩu khí, hơi cúi đầu, hạ giọng nói: “Trong tay Hải Lưu có một bản tấu chương do đại tộc môn võ tướng ở Kinh Châu cùng nhau thảo ra, khẩn khoản xin Hoàng thượng chuẩn y để Nam quận công kế thừa trọng vị Đại tư mã, làm yên lòng quân dân, cùng đoàn kết nhất trí, ứng phó Phù Kiên. Ài! Hải Lưu cũng đã ký vào bản tấu chương, chuẩn bị sau khi báo lên An công, lập tức tâu với Hoàng thượng”.
Tạ An càng thêm buồn cười, mắt không chớp nhìn chằm chằm vào Giang Hải Lưu. Giang Hải Lưu cười khổ: “An công có thể cho Hải Lưu nói mấy lời riêng tư không?”. Tạ An thung dung nói: “Đó chính là điều ta đang muốn nghe đây!”.

Giang Hải Lưu nhích lại gần hơn, hạ giọng chỉ để Tạ An nghe thấy, nói: “Huyền soái xuất quân thắng trận, đại phá quân Lương Thành, lại gây áp lực khiến đại quân tiên phong của Phù Kiên phải kéo về tây Phì Thủy, thắng lợi có thể hy vọng. Bất quá không biết An công có từng nghĩ qua nhược bằng trận chiến này chúng ta kết thúc đại thắng, tình thế phát triển sau này đối với Huyền soái và An công chẳng phải sẽ vô cùng bất lợi sao?”.
Tạ An nhíu mày: “Câu chuyện đùa này phải chăng là do Nam quận công sai ngươi nói với ta?”.
Giang Hải Lưu ngồi thẳng người lên, chậm rãi lắc đầu nói: “Chính là suy nghĩ chân chính trong lòng Hải Lưu, nếu có một chữ không đúng, xin cho Hải Lưu chết không yên lành. An công tại thời khắc quan trọng này chịu giúp đỡ Nam quận công, Nam quận công tất nhiên sẽ mãi mãi cảm kích. Đương nhiên rõ ràng An công không cần Nam quận công đối với lão nhân gia người cảm ân đồ báo, mà đó là vì Huyền soái và thần dân đại Tấn ta mà nghĩ. Chỉ cần một ngày Nam quận công khống chế Kinh Châu, họ Tư Mã không thể không trọng dụng Huyền soái, để mà cân bằng tình thế. Giang Hải Lưu tôi xin bằng tính mệnh bảo đảm tuyệt không thiên vị bên nào, cũng lấy đó để báo đáp ân tình trước đây của họ Tư Mã đối với Hải Lưu này. Đây chính là lời từ phế phủ của Hải Lưu”.
Tạ An một lần nữa thầm than, Giang Hải Lưu xác thực nhãn quan rộng lớn, quan sát tình thế rất chính xác. Hiện tại ông chỉ có thể chọn lựa hoặc giúp Hoàn Huyền hoặc để hắn tách rời khỏi triều đình phương nam.
Người mà Hoàn Huyền cố kỵ nhất là Tạ An và Tạ Huyền, còn lại bất kỳ ai hắn đều không coi vào đâu. Xét cho kỹ hơn thì người mà Giang Hải Lưu sợ nhất cũng là bản thân ông và Tạ Huyền, chỉ cần một trong hai người còn sống, cho là có một ngày Giang Hải Lưu táo gan làm lớn, cũng không dám giúp Hoàn Huyền khởi binh làm loạn. Nếu không có Giang Hải Lưu trợ giúp, Hoàn Huyền cũng vô phương khống chế thượng du Trường Giang, vì vậy mà lời này của Giang Hải Lưu chắc chắn không phải là nói ngoa. Nhưng nếu ông trợ giúp Hoàn Huyền, mà không thiết pháp để lần lữa hoặc thừa cơ tước đoạt binh quyền của Hoàn gia, chắc chắn sẽ làm cho Tư Mã Diệu và Tư Mã Đạo Tử thêm nghi ngờ Tạ gia.
Trong tình hình như vậy, ông thật quả tiến thoái lưỡng nan.
Tạ An bình tĩnh nói: “Hải Lưu phải hiểu thật rõ tâm ý Nam quận công mới được”.
Giang Hải Lưu thở dài: “Hiểu rõ rồi thì làm sao? Cho là Nam quận

công chịu khuất phục hoàn cảnh, cuộc chiến này nếu thắng, nam phương còn ai dám cùng Huyền soái tranh phong? Nhưng nếu chiến sự tiếp tục, triều đình hẳn không thể không nhờ đến Nam quận công và binh lực Kinh Châu. Trước mắt cần thiết nhất là đoàn kết, bất luận thắng hay thua, hợp tác Kinh - Dương là bắt buộc. Đó là ngu kiến của Hải Lưu, xin An công định đoạt". Tạ An gật đầu nói: "Hải Lưu lập tức mang tấu chương đưa vào hoàng cung xin Hoàng thượng xem xét, ta sẽ vào sau".

Giang Hải Lưu mừng rỡ nói: "Vậy là An công chịu hết sức giúp Nam quận công rồi". Tạ An mỉm cười: "Đó chẳng phải tâm nguyện của ngươi sao?

Giang Hải Lưu đỏ bừng mặt, ấp úng nói: "Hải Lưu chỉ là hy vọng đại Tấn ta thứ nhất không mất vào tay Phù Kiên, thứ hai không để mất cơ hội tốt thừa thắng bắc phạt, cả hai phương diện đều phải do An công giúp đỡ Nam quận công mới được".

Tạ An chẳng nói chẳng rằng, chỉ nói: "Đi đi!".

Giang Hải Lưu đứng lên thi lễ, vội vã đi ra.

Tạ An tâm tư trong lòng dâng lên như sóng cả ngập trời, hiện tại Hoàn Huyền có thể kế nghiệp huynh trưởng hay không hoàn toàn phụ thuộc vào ông.

Giang Hải Lưu tuy là thay Hoàn Huyền làm thuyết khách, nhưng lời hắn nói ra lại không phải không có lý, dư luận từ bên ngoài ám thị muốn thu hồi quyền lực của Hoàn Huyền, nhất thời cũng không cần gấp gáp.

Sự thực chỉ cần một ngày Tạ Huyền còn đó, Hoàn Huyền cũng không khác gì bị áp chế chặt chẽ, trong hoàn cảnh này, Tư Mã hoàng triều cũng không thể không dựa vào Tạ Huyền, Tạ gia thời vững như Thái Sơn.

Nếu tương lai Hoàn Huyền có hành động sai trái, Tạ Huyền cũng thừa đủ năng lực thu thập hắn.

Nhưng nếu hiện tại Hoàn Huyền không có sai lầm đáng kể gì cần phải ứng phó, làm sao khiến thế lực sở tại và quân dân Kinh Châu tâm phục đối với Hoàn Huyền. Đối với chuyện phân chia quyền hành, Tạ An cuối cùng đã có một quyết định gian nan, với Hoàn Huyền quyết ý tiện thể tạo dựng cho hắn, để hắn ngồi lên chiếc ghế Đại tư mã.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 32
Đại chiến tiền tịch

Tạ Huyền tiễn Chu Tự đi rồi, lập tức cho gọi Lưu Dụ.
Lưu Dụ bước vào nội đường soái phủ, nhìn thấy chỉ có một mình Tạ Huyền ngồi trầm tư, không cầm được cảm giác vì được ưu ái mà lo sợ.
Chu Tự và Tạ Huyền đàm luận, tất có liên quan đến những tin tức tình báo về Phù Kiên hết sức trân quý, lẽ ra Tạ Huyền phải cùng Tạ Thạch và Tạ Diễm thương nghị, nếu cần tìm người bàn mưu tính kế, cũng phải là Lưu Lao Chi và Hà Khiêm, đâu đến tên phó tướng tép riu như mình.
Tạ Huyền ngước nhìn Lưu Dụ, thấy gã hoảng hoảng hốt hốt thi lễ trước mặt, mỉm cười nói: “Tiểu Dụ ngồi xuống”.
Lưu Dụ ngượng ngùng nói: “Mạt tướng muốn đứng thế này cho dễ chịu một chút”. Tạ Huyền tức cười nói: “Ta bảo ngồi xuống thì cứ ngồi xuống, thoải mái một chút đầu óc mới linh hoạt”.
Lưu Dụ ngồi xuống mé bên, thầm nghĩ Chu Tự vừa rồi cũng ngồi đúng ở chỗ này. Tạ Huyền trầm ngâm một lát, điềm đạm nói: “Chuyện ta phân phó, ngươi tiến hành được đến đâu rồi?”.
Lưu Dụ lập tức mặt mày hớn hở, hưng phấn nói: “Hiện tại ước tính đã làm được chừng hơn vạn bao đá vụn, mỗi bao nặng ba đến bốn chục cân, có thể buộc túm ở trên, nhìn từ bên kia sông rất khó phát giác. Tiểu tướng đã sai người bố trận nhiều phen diễn luyện, chỉ cần một tay giữ khiên mây, để chắn tên đạn của địch, tay kia thò ra phía sau mở dây buộc, bao đá sẽ dễ dàng tuột từ trên lưng xuống sông, bảo đảm thần không hay quỷ không biết”.
Tạ Huyền nhíu mày: “Mang thêm bao đá ba bốn chục cân, hành động thế nào cũng bị ảnh hưởng, bên Phù Kiên cao nhân không thiếu, dưới ánh sáng ban ngày, có thể qua tư thế di động của chúng ta mà coi ra manh mối”.
Lưu Dụ ngớ người nói: “Huyền soái phải chăng nghĩ đến việc tập kích vào ban đêm?”. Tạ Huyền hớn hở: “Trẻ con thật dễ dạy! Chu Tự quay về Thọ Dương gặp Phù Kiên, sẽ mạt sát ta mục hạ vô nhân, vì thắng mà sinh ra kiêu ngạo, không coi Phù Kiên vào đâu. Tạ

Huyền ta đã là loại người này, đương nhiên đêm nay không thể không động tĩnh gì, kiểu gì cũng phải có hành động để khoa trương khiêu khích một chút mới đúng. Nói đi, ngươi cần bao nhiêu người?”.
Lưu Dụ phấn khởi hùng tâm, cố nén hưng phấn, lúng búng nói: “Chuyện này quan hệ trọng đại, cần phải do Lưu tham quân hoặc Hà đại tướng chủ trì, hắc! Tiểu tướng...”.
Tạ Huyền mỉm cười: “Chính vì chuyện quan trọng, cho nên chúng ta tuyệt không thể để đối phương phát giác là chuyện quan trọng, do ngươi cầm quân là thỏa đáng nhất, để cho địch nhân cho đó chỉ là một hành động mang tính quấy rối”.
Lưu Dụ lại phấn khởi hùng tâm, biết Tạ Huyền muốn giành cho mình cơ hội lập công, từ lúc tiếp nhận nhiệm vụ trước đó do Tạ Huyền giao cho, gã đã vắt óc tìm cách thực hiện đến mức tận thiện tận mỹ, tự nghĩ bất kỳ người nào cũng không thể làm tốt hơn. Bèn không do dự, nói: “Mạt tướng chỉ cần ba nghìn bộ binh, chia ba đường vượt sông, mỗi tổ một ngàn người, lén lút mang ba cái thứ có thể lấp đầy lòng sông thêm mấy thước, để kỵ binh bên ta có thể tăng tốc vượt sông. Người của ta sẽ quỵ gối cúi người chỉ vừa đúng đến mặt nước. Trong đêm tối sẽ không lo bị đối phương phát giác. Sau khi làm xong, sẽ trải lên trên các bao đá một lớp bùn cát cùng cành lá khô, nếu từ trên bờ nhìn xuống sông, sẽ không phát hiện được có điểm khác thường”.
Tạ Huyền nói: “Ngươi nghĩ thật chu đáo, không phụ ta đã tin cậy ngươi, hoàn thành nhiệm vụ rồi, người của ngươi có thể về thành nghỉ ngơi, không cần tham dự đại chiến ngày mai, ta sẽ phái một cánh quân khác men theo bờ sông bố trận, ngăn đối phương vượt sông, có thể phát giác điều lạ”.
Lưu Dụ vội nói: “Xin cho thuộc hạ ngày mai theo sau ngựa Huyền soái”. Tạ Huyền cười ha hả: “Sao có thể thiếu phần ngươi được. Đi đi!”.
Lưu Dụ đi ra đầy bụng hoan hỉ, thầm nghĩ cái gọi là đàm tiếu dụng binh, chính là giống như sự điềm đạm ung dung của Tạ Huyền vậy, càng minh bạch khi sớm Tạ Huyền chúc chúng nhân đêm nay ngon giấc, vì chỉ có mình là một tiểu tốt qua sông đảm trách hành động vất vả đêm nay.
o0o
“Phanh!”.
Phù Kiên vỗ một chưởng vào lưng ghế, đột ngột giận dữ nói: “Tạ Huyền tiểu tử! Lại dám coi thường Phù Kiên ta, hay là đã chán sống rồi?”.

Chu Tự tay buông thõng, cung thân đứng trước mặt y, nét mặt phẫn uất nói: “Hắn đã thay đổi nhiều quá, bị tiêm nhiễm nặng nề thói hư tật xấu của nam phương thế gia đại tộc, mới thắng một trận nhỏ đã biến thành tự cao tự đại, mục hạ vô nhân, lại còn nói... ài!”.
Phù Kiên trao đổi ánh mắt với Phù Dung ngồi bên, dằn nộ hỏa, trầm giọng nói: “Chu khanh hãy thuật lại không sót một lời cho trẫm”.
Chu Tự nói: “Tạ Huyền lời lẽ điên rồ, nói sẽ tuyệt không để Thiên Vương còn sống trở về phương bắc, chỉ cần hắn cắt đứt đường tiếp tế giữa Biên Hoang Tập và Thọ Dương trấn, quân ta sẽ không quá ba ngày là hết lương thảo, lại muốn vi thần quy hàng hắn, vi thần đã dùng lời lẽ đàng hoàng từ chối”.
Phù Dung lạnh lùng nói: “Đó không hoàn toàn có thể coi là cuồng ngôn, chúng ta cần bố trí lại, bằng không không chừng lời hắn có thể thành sự thực”.
Chu Tự thầm nghĩ Phù Dung rõ ràng nắm chắc tình huống hiện thời hơn huynh trưởng của y nhiều, kế hoạch nguyên là một mặt vây khốn Thọ Dương, mặt khác dùng quân của Lương Thành phong tỏa đường sông, tiến lên áp chế Hạp Thạch thành. Hiện tại Thọ Dương không đánh mà được, nhưng lại là một tòa thành không, ngược lại còn phải tốn vào đấy rất nhiều quân tướng, tệ hơn nữa là quân Lương Thành bị thất bại, bình phong chướng ngại phía đông mất đi, đối phương có thể dùng thuyền mau lẹ vận chuyển binh lính, chặn đánh đường vận chuyển lương thảo thủy lục lưỡng lộ, cắt đứt liên lạc giữa Thọ Dương và Biên Hoang Tập. Hơn hai chục vạn người sẽ thiếu lương trầm trọng. Hiện tại lương thảo dự trữ ở Thọ Dương chỉ đủ chi dụng trong vài ngày, vì vậy Tạ Huyền dùng hư ngôn dọa dẫm mới có hiệu quả cao.
Sắc mặt Phù Kiên biến thành rất khó coi.
Chu Tự nói: “Đấy chỉ là một phần lời hắn nói, hắn còn nói ngày mai sẽ đưa quân vượt sông, đánh cho quân ta không còn một manh giáp”.
Phù Kiên không những không giận mà lại cười nói: “Đồ thỏ đế! Thực có đảm lượng đó sao”.
Phù Dung nhíu mày nói: “Tạ Huyền mà là người nóng nảy hấp tấp sao? Bên trong nhất định có điều giả trá”.
Chu Tự nói: “Theo vi thần thấy, Tạ Huyền đích thị dùng kế dương đông kích tây, tuy nhiên nếu để hắn tại bắc Hoài Thủy kiến lập cứ điểm, đúng là có thể cắt đứt liên hệ giữa
quân ta với Biên Hoang Tập, lại có thể cản trở quân ta lần nữa theo hạ du Hoài Thủy qua sông”.

Phù Dung gật đầu nói: “Chu tướng quân nói rất có lý, bất quá luận thực lực bên ta hơn bọn chúng nhiều, làm sao để chúng muốn làm gì thì làm”.
Chu Tự nói: “Nếu Tạ Huyền ngày mai dám vượt sông tấn công, chúng ta nên ứng phó thế nào?”.
Phù Kiên tàn nhẫn nói: “Vậy thì ta sẽ phải khiến cho hắn thây chìm đáy sông, không để một người nào sống sót trở về Hạp Thạch”.
Phù Dung thầm biết Phù Kiên hết sức căm giận Tạ Huyền, bất quá không dám khuyên Phù Kiên co cụm không ra, bằng không với hơn hai mươi vạn đại quân tung hoành phương bắc lần này nam chinh, mà lại không dám chính diện hoàn kích Bắc Phủ binh không đến mười vạn, chẳng những để cho thiên hạ chê cười, mà còn rất ảnh hưởng đến đại quân Đê Tần đã từng thất bại trận đầu.
Chu Tự còn đang muốn nói, bỗng nhiên một hồi trống trận ầm ầm từ mé bờ sông truyền lại.
Phù Kiên nổi giận bật dậy hét to: “Quả thực khinh ta không có người sao, Tạ Huyền tiểu tử! Phù Kiên ta nguyện khiến ngươi phải hối hận về từng câu nói”.
Phù Dung hoang mang đứng lên nói: “Thiên Vương xin chớ vì thứ người không biết trời cao đất dày ấy mà nổi giận, đệ coi đây chỉ là hành động hư trương thanh thế để gây nhiễu loạn thôi, để đệ ứng phó là được”.
Chu Tự vội cúi đầu xuống, không để hai người thấy thần sắc vui mừng ánh lên trong đáy mắt.
o0o
Yến Phi ngã ngồi xuống khoảnh đất trong rừng, thở hổn hển mấy hơi, toàn thân lạnh lẽo, rất đỗi khó nói có chỗ nào không ổn, chẳng biết cảm giác khó chịu gốc gác từ đâu.
Chàng nhớ lại hồi nãy Từ Đạo Phúc và Lư Tuần đối đáp với nhau, thầm kêu bất hảo. Chàng vì chuyện phải vội tới Hạp Thạch thành cảnh cáo Lưu Dụ, toàn lực phi thân, âm hàn chân khí của Nhậm Dao nhân cơ hội khuếch tán đến toàn thân kinh mạch, như vậy lại càng khó khu trừ, khiến hiện giờ chàng có cảm giác ghê ghê đáng sợ.
Trên đầu bầu trời đêm tinh đẩu giăng đầy, tráng lệ mê người.
Yến Phi lặng lẽ vận Nhật Nguyệt Lệ Thiên đại pháp, bên trong thân thể nhật nguyệt tương giao, một lát sau cảm giác giá lạnh từ từ thuyên giảm, tựa như đã phục nguyên, nhưng Yến Phi biết rõ đó chỉ là miễn cưỡng ép giảm nội thương, khoảng cách tới trạng thái chân chính hồi phục vẫn xa tít tắp.
Chàng là người thoải mái, không hề để tâm đến thương thế, thầm

nghĩ nếu vận mệnh phải như thế, thì cũng vui vẻ nhận mệnh.
Trong thời khắc đêm đen tĩnh mịch này, tâm linh hết sức êm đềm. Từ lúc mới bắt đầu cuộc sống lưu lãng tới giờ, chàng chỉ toàn hưởng thụ cuộc sống cô đơn tịch mịch. Chỉ những có lúc một mình, chàng mới thể nghiệm rõ sự tồn tại của bản thân, cảm thấy tự bản thân cùng trời đất có những quan hệ vi diệu bí ẩn không cách gì hiểu thấu, có thể từ những góc độ mênh mông vô hạn mà trải nghiệm cuộc đời kỳ dị này.
Trong khi đại đa số mọi người trầm mê trong buồn vui tủi hận, tranh quyền đoạt lợi của thế gian, chàng lại vượt hẳn ra ngoài tất cả những cảm giác đó.
Sau khi giết chết Mộ Dung Văn, chàng trải qua một đoạn hồi ức bi ai sanh ra do luyến ái nam nữ, đau thương cùng cực, trốn khỏi Trường An, cuộc sống đang tràn ngập ánh dương quang đã lặng lẽ khuất dần trong bóng tối, đến tận khi Phù Kiên nam lai, tất cả mới thay đổi.
Nàng hiện tại có được sống khoái lạc hay không? Ở chốn sâu thẳm trong tâm hồn nàng, còn có hình bóng mình hay không?
Trước đây mỗi lúc tưởng nhớ tới nàng, trong tim lại dâng lên cuồn cuộn nỗi buồn thương mất mát không tên, nhưng trong thời khắc này, chàng chỉ là một cá thể cô độc bơ vơ, mơ về một thế giới thân thương bên ngoài trời đất, để gã trao trọn nỗi cô tịch của mình.
Cho dù thương nhớ khổ sở thì làm sao?
Tất cả đã không thể vãn hồi được hiện thực rắn như sắt thép.
Yến Phi rất muốn như thế không gì thay đổi: không gì dính dáng đến mình, vĩnh viễn không cần ly khai, cùng với thiên địa vạn vật hòa thành một khối. Nhưng lại biết bản thân mình đã bị cuốn sâu vào dòng xoáy của thời đại, hoàn toàn không thể duy trì tác phong hành sự coi mọi chuyện không liên quan gì đến mình xưa nay nữa.
Bèn thở dài, chậm rãi đứng lên, tiếp tục hành trình về phía nam.
o0o
Tạ Huyền đứng sừng sững trên đầu tường Hạp Thạch thành, chăm chú quan sát tình hình bên đối ngạn, cuộc vượt sông dạ tập chỉ vừa mới bắt đầu sôi động, địch nhân xuất động gần vạn bộ binh, dùng cung tên bắn chặn quân lính đang vượt qua sông.
Trước khi bỏ Thọ Dương, Tạ Huyền đã lệnh cho Hồ Bân dọc theo Phì Thủy xây dựng các công sự phòng ngự, lũy đá, đường hào tránh tên, vọng gác, khi bên địch mới lấy được Thọ Dương, mọi việc còn chưa ổn định, Tạ Huyền đã đem nhiều tiễn thủ và máy bắn đá bố trí tại những vị trí trọng yếu bên đông ngạn, vì vậy đến lúc này Phì Thủy vẫn hoàn toàn bị khống chế bởi Bắc Phủ binh, chỉ có họ mới có thể

vượt sông công kích, bên Phù Kiên chỉ có thể bị động chống trả. Đương nhiên sau khi Tần binh đã ổn định thế trận, có thể bằng binh lực áp đảo tranh chấp quyền thao túng Phì Thủy, tuy nhiên tuyệt không phải là đêm nay, cũng không phải chuyện ngày mai.
Khoảng cách hai ba mươi trượng mặt nước biến thành yếu tố quan trọng quyết định thắng phụ.
Lưu Dụ tiểu tử này quả thực tiền đồ vô hạn lượng, chỉ coi gã chỉ huy dạ tập, tuy biết rõ chỉ là hư trương thanh thế mà vẫn không chút tùy tiện, tiến hành công phu, tiến công thoái thủ đều rất có pháp độ.
Ba hàng quân đầu đều mang khiên mây, dưới sự yểm hộ của máy bắn đá và xạ tiễn từ phía đông ngạn, xông lên quá giữa sông, từng hàng từng hàng nhất tề từ phía sau khiên mây nhằm lên cao xạ tiễn, tuy xen lẫn có thương vong, vẫn khiến địch nhân tổn thất khá nặng.
Binh lính lưng mang bao đá theo mệnh lệnh vượt sông, dưới sự che chắn của tấm thuẫn bài tiến hành nhiệm vụ, những người quen thủy tính lặn xuống đáy, di chuyển bao đá đến những vị trí thích hợp, nhất thiết lặng lẽ mà làm.
Một cánh quân khác từ chỗ khác vượt sông tiến công, khiến địch nhân không phát hiện được quân mình đang âm thầm tiến hành công việc.
Nhưng những suy tưởng trong đầu Tạ Huyền lại không liên quan gì đến trận chiến trước mắt.
Ông vừa nhận được bồ câu đưa thư từ Kiến Khang, biết tin về cái chết của Hoàn Xung, lại ngủ không được, bèn lên tường thành quan chiến.
Từng cơn gió lạnh từ tây bắc ào ào thổi tới, tay áo bay tung, càng thể nghiệm hơn gian khổ của chiến sĩ đang vượt sông.
Hoàn Xung là người ông tôn kính nhất ngoài Tạ An, nếu không có ông ta giúp Tạ An, Nam Tấn không thể có cục diện hưng thịnh nhất kể từ khi nam độ tới nay.
Con người chí công vô tư ấy, cuối cùng lại nhằm đúng thời khắc không thích hợp nhất nhắm mắt ra đi mãi, đối với đại Tấn mà nói, là một tổn thất không gì bù đắp nổi. Thực tại quả thật cũng hơi quá trùng hợp.
Em trai Hoàn Xung là Hoàn Huyền, lại đặc biệt là người mà ông và Tạ An cố kỵ nhất, người này chẳng những kiếm pháp cái thế, mà còn là thống soái tung hoành vô địch, tài dụng binh của hắn, chỉ sợ còn hơn Hoàn Xung.
Bốn năm trước, khi Chu Tự binh bại đầu hàng, Tương Dương thất thủ, Hoàn Xung đã dùng Hoàn Huyền làm phó soái, phát động phản

kích, mang mười vạn quân Kinh Châu, chia ra nhiều đường. Hoàn Huyền công Tương Dương, Lưu Ba công các thành mạn bắc, Dương Lượng công Thục, Quách Thuyên công Võ Đương. Quân Kinh Châu hạ nhiều thành trì, chấn động phương bắc, hoàn toàn nhờ Mộ Dung Thùy, Diêu Trường cố chết giữ được Tương Dương.
Chuyện này trực tiếp thúc đẩy cuộc chiến nam chinh của Phù Kiên, nếu để Tương Dương trở lại vào tay quân Kinh Châu, Phù Kiên sẽ không có cách nào kềm chế quân Kinh Châu anh dũng thiện chiến, lại có Hoàn Huyền và Hoàn Xung tài năng siêu trác lãnh đạo.
Trong chiến dịch này, Hoàn Huyền đã biểu hiện đầy đủ tài năng thống soái của y, trở thành một viên đại tướng trẻ duy nhất có thể cùng Tạ Huyền ông đàm luận các vấn đề.
Hoàn Huyền trường kỳ tương trợ thân huynh xử lý quân chính Kinh Châu, lại có ý chiêu nạp thế tộc hào môn bản địa, với thế lực ở Kinh Châu thâm căn cố đế, đối với triều đình ở Kiến Khang Dương Châu có tâm ý muốn bài xích, nếu không có Hoàn Xung ra sức giúp đỡ triều đình, Kinh, Dương đã sớm có nội loạn.
Hiện tại Hoàn Xung đã mất, cây đại thụ đã ngã xuống, nhất định khó mà duy trì tương quan cũ. Kinh, Dương phân hay hợp, hoàn toàn do nhất niệm của Hoàn Huyền, Hoàn Huyền đã trở thành nguyên nhân của họa hoạn trong tương lai.
Quan hệ Kinh Dương tan vỡ, tạo điều kiện cho Tôn Ân với căn cứ địa ở Hải Nam có cơ hội thừa nước đục thả câu, chỉ cần coi Lư Tuần dám cả gan hành thích Hồ Bân, có thể thấy Thiên Sư đạo với thế lực hùng mạnh không để Nam triều trong mắt.
Cho dù trận này thắng lợi, đánh lui Phù Kiên, tương lai vẫn là thù trong giặc ngoài, không thể lạc quan được.
Tâm trí Tạ Huyền lại quay về địch quân cách sông đối kháng.
Trận chiến này thành hay bại, cũng ở đại chiến ngày mai quyết định.
Nếu Phù Kiên án binh bất động, tử thủ ở Thọ Dương, ông coi như thua trận này, cũng như thua mất luôn giang sơn Nam Tấn.
Bất quá ông cảm thấy rõ Phù Kiên tuyệt không chịu co đầu rụt cổ, chưa nói chuyện ông mượn tay Chu Tự thi hành kế khích tướng, mà chủ yếu do tâm tính người Hồ hiếu võ và coi trọng sĩ diện.
Phù Kiên mang đại quân nam lai, thực lực gấp bội Bắc Phủ binh, trận đầu đã thất lợi, đại tổn uy phong, nếu lại ở cái vùng Phì Thủy nhỏ bé để cho Bắc Phủ binh dọa khiếp không dám nghênh chiến thì uy danh để đâu? Phù Kiên không thể không ứng chiến, vì y so với mình lòng cầu thắng còn mạnh hơn nhiều, huống chi chỉ cần Phù Kiên tranh được bình thủ, y cũng đã có thể vãn hồi sĩ khí Đê Tần quân.

Lưu Lao Chi lúc này cũng trèo lên thành lâu, tiến đến bên, vui mừng nói: “Tiểu tử Lưu Dụ này xác thực là một nhân tài khó gặp”.
Tạ Huyền không đáp lời hắn trực tiếp, vừa nói vừa cười: “Lao Chi ngủ không được sao?”.
Lưu Lao Chi cười khổ: “Kiểu nào cũng không nhắm mắt được”.
Trong Bắc Phủ quân, Tạ Huyền là người duy nhất hắn có thể dốc bầu tâm sự, nói năng thoải mái, hắn đối với ông tuyệt đối tín nhiệm, tuyệt đối sùng kính.
Tạ Huyền bỗng nhiên thay đổi đề tài, nói: “Chu Tự chỉ có một yêu cầu sau khi thành sự, ngươi bảo là chuyện gì nào?”.
Lưu Lao Chi ngạc nhiên, gượng suy nghĩ một lúc, lắc đầu nói: “Thứ cho Lao Chi ngu xuẩn”.
Tạ Huyền để lộ thần tình cay đắng, chậm rãi nói: “Yêu cầu của ông ta là được giải trừ quân tịch, cho làm thứ dân”.
Từ thời Tam Quốc trở lại, chiến sự liên miên, gia đình binh lính thảy đều vì kẻ thống trị đổ máu hy sinh, gánh vác lao dịch đủ thứ, người nhà cũng không ngoại lệ. Nếu một khi đã bị ghi vào quân tịch, muốn được trở lại làm thường dân cũng khó như lên trời. Binh lính ở tầng lớp dưới lại càng “làm lính sống thời khốn khổ, không được ấm no, chết đi thời hài cốt bị vứt bỏ không ai đưa về”, thậm chí có người còn bị thượng cấp vì tiền tài hại mệnh, “kẻ lại binh1 nhà giàu, cũng là kẻ giết người vì tài vật”, hay là “thâu thì đủ, cấp thì dối, sức thì bị vắt kiệt, y phục thì thiếu thốn, dùng thì đến nơi đến chốn, ăn thì tiết kiệm, liên miên đông qua hè tới, bệnh tật khổ đau càng nhiều, chết nơi ngòi rãnh mười phần có đến bảy tám, vì thế lính thú khổ cực, lòng không quên loạn”.
Như Chu Tự thuộc hàng danh môn đại tướng, đương nhiên không lo bị bóc lột, mà chính là sợ triều đình khắc bạc vô ơn, điểu tận cung tàng. Chính vì vậy Lưu Lao Chi nghe yêu cầu của Chu Tự, cũng bất giác sinh cảm khái như vật thương đồng loại.
Chu Tự lần này lập đại công, bèn thừa cơ yêu cầu miễn trừ quân tịch, đúng là một hành động không kém sáng suốt.
Tạ Huyền trầm giọng nói: “Lao Chi tiến cử Tiểu Dụ, ta rất đồng ý, tiểu tử này thực sự là trời sinh để làm quân nhân, chỉ có ở trong quân mới giống như cá gặp nước, đấy chính là bất đồng giữa gã với ta, nếu không giống như chọn lựa của ta, ta sẽ trở về hẻm Ô Y sống một cuộc đời phong lưu với thơ và rượu. Câu chuyện này chỉ hạn chế giữa ta và ngươi biết. Ta không tiện trực tiếp dìu dắt Lưu Dụ, mọi việc giao ngươi phụ trách, tương lai gã nhất định sẽ giúp được ngươi rất nhiều. Ta không muốn gã vì ta mà bị trong quân hoặc triều đình

bài xích đố kỵ".
Lưu Lao Chi hiểu rõ, gật đầu đáp ứng.
Tạ Huyền nhìn sang bờ đối diện, điềm đạm nói: "Ngày mai là cơ hội duy nhất để chúng ta chiến thắng Phù Kiên, vì vậy chỉ có thẳng tiến không lui, đặt sinh tử ra ngoài".
Lưu Lao Chi gật đầu khẳng định: "Hiện tại địch nhân thế trận chưa ổn, lương thảo thiếu thốn, lại thêm trận đầu thất bại, sĩ khí suy giảm, đường xa mỏi mệt, xa rời quê hương, người ngựa kiệt sức, sức chiến đấu giảm sút cùng kiệt, nếu ngày mai không nắm được thời cơ ngàn năm này, từ sau trở đi tình thế sẽ khác hẳn".
Tạ Huyền lộ ra một nét cười đầy tự tin nói: "Bất chấp Phù Kiên có tài nhảy nhót ra sao, cũng không thể qua khỏi bàn tay ta được. Ngày mai sẽ là ngày tàn của Đê Tần bọn hắn, chúng ta phải sẵn sàng đối phó những phản ứng sau khi binh bại của bọn chúng, ngàn vạn không được để lỡ mất cơ hội tốt".
Từ Phì Thủy những tiếng hô sát vẫn vang lên đây đó, trống trận ầm ầm, dấy động những âm hưởng trong khúc dạo đầu của một trường đại quyết chiến.
Chú thích:
1- Chức quan nhỏ trong quân.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 33
Phì Thủy chi chiến

Thùng! Thùng! Thùng!
Trống trận từng hồi từng hồi vang dội, chậm rãi mà trầm ổn hữu lực. Trước khi trời sáng đội ngũ đã tề chỉnh chờ xuất phát, trời vừa sáng lệnh truyền Bắc Phủ đại quân kéo ra khỏi Hạp Thạch thành, đội hình nghiêm cẩn tiến đến bãi đất bằng bên bờ đông Phì Thủy bố trí thành trận thế.
Bắc Phủ binh nhân số bảy vạn năm ngàn khí thế hừng hực, gồm tám ngàn kỵ binh, còn lại là bộ binh, xếp thành thế trận hình chữ nhật kéo dài theo bờ sông. Tám ngàn đột kỵ chia thành ba tổ, hai tổ hai bên tả hữu gồm hai ngàn người, bốn ngàn tinh kỵ chủ lực bố trí ở giữa, ngoài ra bộ binh chia thành hai đội, mỗi đội chừng ba vạn sắp xếp ở giữa các đội kỵ binh, mỗi đội lại chia thành ba tổ tiền, trung, hậu. Tiền

tổ dùng lính tiễn thủ mang khiên làm chủ, hai tổ còn lại trang bị khí giới đao kiếm chuyên để cận chiến, phối hợp với khí giới dài, có thể chiến đấu ở cả tầm xa và gần. Bất luận kỵ sĩ hay đao thủ đều mang giáp nhẹ thuận tiện cho việc vượt sông huyết chiến.
Mười hai lá đại kỳ bố trí dọc theo bờ sông, theo gió tung bay, uy phong lẫm liệt, các binh sĩ Bắc Phủ binh hiểu rõ trong số sáu lá đại kỳ thêu chữ "Bắc Phủ", lá đại kỳ màu hồng bạch chính thị tiêu kỳ mệnh lệnh mau chóng vượt sông mang tên "Khoái tiệp phương thức".
Bên bờ đối diện Hồ quân âm thanh đây đó vang lên, Đê Tần đại quân đã bắt đầu điều động, từ Thọ Dương và doanh trại bốn phía kéo ra, tập kết tại cánh đồng hoang rộng lớn bên tây ngạn Phì Thủy.
Phù Kiên đã xuất tận nhân lực, kỵ binh mười tám vạn, bộ binh sáu vạn, tổng binh lực gấp ba lần Bắc Phủ binh, thanh thế hùng hổ, cung cách oai phong, tuyến đầu sử dụng ba vạn kỵ binh bố trận cách Phì Thủy trăm bộ, hai bên đều có năm ngàn kỵ binh hỗ trợ, thuẫn bài che kín, thêm vào cung cứng tên mạnh, kích dài câu khỏe, thực lực đủ để đập nát bất cứ hành động nào của Bắc Phủ binh toàn lực vượt sông qua đây.
Vì quân số đông, ngoại trừ bộ binh bố trí ngang phía trước theo thế trận phòng ngự, mười sáu đội kỵ binh phía sau sắp thành trận thức hình vành trăng, mỗi đội chừng vạn người, hình thành đội hình ken dày trong một hình bán nguyệt hướng cung tròn sang phía đối ngạn, thu hẹp tuyến phòng ngự thành một thể chặt chẽ, khi phản kích có thể bộc phát lực lượng hết sức quyết liệt.
Còn lại ba vạn bộ binh lưu lại giữ Thọ Dương, đương nhiên tùy thời có thể y lệnh xuất thành trợ chiến.
Lưu Dụ theo Tạ Huyền cùng Tạ Thạch, Tạ Diễm, từ sơn thành phóng ngựa xuống, hai bên vẫn còn đương bài binh bố trận.
Lưu Lao Chi và Hà Khiêm đã sớm đưa các tướng lãnh ra tuyến đầu chỉ huy đại quân tiến thoái.
Lưu Dụ kềm ngựa đứng lẫn trong đám thân binh của Tạ Huyền, tâm tình hưng phấn, thực khó mà so sánh. Sống đến ngày hôm nay, gã lại lần đầu tiên tham dự một trận chiến đại quy mô như thế này, trong lòng không chút lo sợ hay bất an, chẳng phải vì gã không sợ chết, mà căn bản không nghĩ đến trường chính diện quyết chiến này có thể thất bại.
Trong số tướng sĩ Bắc Phủ binh, trừ Tạ Huyền ra, sợ chỉ có duy nhất gã hiểu rõ để đạt được cục diện như trước mắt này thực không dễ chút nào, mà nhờ Tạ Huyền tận tâm tận lực khéo thi hành kỳ mưu diệu kế, một tay ra sức mới nên.

Mắt thấy phía trước Tạ Huyền như hạc giữa đàn gà, một thân trang phục bạch y nho sĩ không mang giáp trụ, gã có cảm giác tình cảm dâng trào, nghẹn ngào muốn khóc.
Ngoảnh nhìn về phía nam, duy chỉ có đôi vai rộng rãi của Tạ Huyền, mới đủ sức gánh vác trách nhiệm nặng nề quyết định an nguy tồn vong của đại Tấn, cũng chỉ có ông mới có thể khiến tướng sĩ đồng lòng, khẳng khái hy sinh.
Lưu Dụ tin tưởng hiện thời trên chiến trường, mỗi cá nhân Bắc Phủ binh đều mang niềm tin như gã rằng Tạ Huyền sẽ lãnh đạo bọn họ đi trên con đường thênh thang chiến thắng. Tạ Huyền chính là hình ảnh hóa thân của Tạ An trên chiến trường, cho dù Phù Kiên dốc tận nhân lực tới đây, cũng không cách gì đánh bại Tạ Huyền.
Từ lúc đầu, Tạ Huyền đã phát hiện Phù Kiên điều quân hết sức thất cách, tiền quân hậu quân cách nhau ngàn dặm, tinh kỳ xa tít tắp, chiến tuyến kéo ra quá dài, mà lại có ý khinh địch, cho rằng có thể như thu phong tảo lạc diệp dễ dàng đánh bại nam Tấn, đâu biết đã để cho Tạ Huyền nắm thế hoàn toàn chủ động, trăm vạn đại quân chỉ có chừng gấp ba quân số Bắc Phủ binh cùng nhau tranh phong.
Trong thời khắc này, Lưu Dụ cảm giác hoàn toàn nắm chắc bí quyết trở nên một vị thống soái của Tạ Huyền, có thể thực hiện được hay không là một chuyện khác, ít ra cũng nắm vững pháp môn bên trong.
Bờ bên kia một đám tinh kỳ đang từ từ di động trong đại dương mênh mông kỵ binh, rõ ràng là Phù Kiên cùng các thân binh thân tướng của y, đang tiến lên phía trước, coi rõ cục thế bên sông.
Tạ Huyền cuối cùng đã kềm ngựa bên bờ đông, Bắc Phủ binh ở trận địa men theo bờ sông lập tức bùng lên những tiếng reo hò hoan hô, người người đều hô to Tạ Huyền đại soái, sĩ khí lập tức dâng lên đến cực điểm. Đối với họ mà nói, Tạ Huyền đã không chỉ là một vị lãnh tụ, mà còn là một vị thiên thần nhất định sẽ mang thắng lợi đến cho họ.
Tạ Huyền vẫn thần thái tự nhiên, ung dung đại độ, hốt nhiên vung quyền kích thẳng lên trời, mỗi lúc ông bất ngờ có động tác như vậy, lại càng làm dấy lên những tiếng reo hò kích động hơn, người người như say như dại, quên đi bao hung hiểm trên chiến trường.
Đứng giữa Tạ Huyền và Tạ Diễm là chủ soái Tạ Thạch thần sắc không hề khó chịu, ngược lại thấy điệt nhi được hoan nghênh như vậy trong lòng ông rất hoan hỉ.
Lưu Dụ bất giác càng bội phục Tạ An, ông không lo bị hiềm nghi chỉ sử dụng thân tộc, chính vì muốn để cho Tạ Huyền phóng tay mà làm, cho ông cơ hội tự do và toàn quyền chỉ huy. Nếu đổi Tạ Thạch và Tạ

Diễm là người khác, Tạ Huyền cũng không thể không cố kỵ, đến mức vướng víu chân tay, không thể phát huy tinh thần và sức chiến đấu của Bắc Phủ binh đến tận cùng.
Kỵ đội trung tâm phân khai sang hai bên, nhường cho đội ngũ của Tạ Huyền xếp hàng ba như một con trường xà tự nhập vào đội hình kỵ binh, soái kỳ giương cao, hướng về Phì Thủy tiến tới, hai bên kỵ binh bạt đao hò hét vang trời, Lưu Dụ tuy biết đối tượng được hoan nghênh là Tạ Huyền ở đằng trước, cũng cảm giác được chung niềm vinh dự, toàn thân nhiệt huyết trào dâng.
Đối với mỗi chiến sĩ Bắc Phủ đang có mặt bên bờ sông mà nói, trận này không nghi ngờ gì nữa, là để bảo vệ gia đình giữ yên tổ quốc, ra trận vì chánh nghĩa, mục tiêu chính đáng, từ đó sinh ra quyết tâm và dũng khí chỉ tiến không lui.
Ngược lại ở bên đối ngạn, tuy binh lực hơn hẳn, nhưng sức lao lực kiệt, đặc biệt ngoài Đê tộc ra, chiến sĩ các tộc khác căn bổn không biết bản thân vì sao lại có mặt ở đây? Vì cái gì mà chiến đấu?
Mặt sông Phì Thủy ba mươi trượng, dưới ánh sáng vầng thái dương mới mọc chiếu xuống lấp lánh, cách ly song phương đối địch rõ ràng, nước sông êm đềm trôi, đối với trận đại chiến sắp nổ ra điềm nhiên không cần biết.
Bỗng nhiên một hồi trống trận dồn dập và mãnh liệt vang lên thấu tận trời xanh, nguyên lai Tạ Huyền đã cùng chúng tướng đi tới bên sông, xa xa quan sát địch trận.
Phù Kiên ngồi thẳng trên lưng ngựa, xung quanh là Phù Dung, Khất Phục Quốc Nhân, Lữ Quang cùng chư tướng đi tới phía sau trận địa bộ binh trang bị cung tiễn và khiên, hướng về đối ngạn nhìn sang, mục quang dừng lại ở tấm bạch y trắng như tuyết trên thân Tạ Huyền, không giống bất kỳ ai khác, song mục sát cơ đại thịnh, trầm giọng nói: “Kẻ mặc bạch y kia phải chăng là tiểu tử không biết trời cao đất dày đó?”.
Phù Dung gật đầu: “Chính là Tạ Huyền”.
Một cơn gió mạnh tràn qua, phía sau Phù Kiên mấy lá đại kỳ bay phần phật.
Trong tâm Phù Kiên nổi lên hào tình vạn trượng, quên luôn chuyện quân Lương Thành bại trận, cười lạnh: “Ta lại cứ nghĩ y ba đầu sáu tay gì, té ra chỉ là một tiểu tử miệng còn hôi sữa ra đến chiến trường mà vẫn làm bộ ăn mặc theo kiểu phong lưu danh sĩ, với Bắc Phủ binh bé mọn trong tay dám to tiếng không ngượng mồm, ta phải khiến y phải táng thây Phì Thủy mới nghe”.
Phù Dung nhìn sang đối ngạn thấy Tạ Huyền uy phong như thiên

tướng, Bắc Phủ binh sĩ khí như triều dâng, rất muốn đề tỉnh Phù Kiên không nên khinh địch, bất quá lại không phải lúc thích hợp, đành uyển chuyển nói: “Tạ Huyền thực chất không đủ thực lực vượt sông tiến công, ta chỉ cần lấy tĩnh chế động, trận này chắc chắn sẽ thắng”.
Đám Khất Phục Quốc Nhân nghe lời biết có ngụ ý, nhao nhao gật đầu đồng ý, địch càng không thể công ta, ta càng không nên công địch.
Lữ Quang nhớ đến độ sâu của lòng sông, cười gằn: “Nếu Tạ Huyền dám xua quân độ hà, chúng ta sẽ chờ chúng vượt sông đến giữa chừng liền tiến công để chúng trở tay không kịp, rồi tiếp tục đuổi theo bọn chúng công sang đối ngạn, đánh chúng tan tành không còn mảnh giáp”.
Khất Phục Quốc Nhân nhíu mày: “Tạ Huyền nếu lại ngu xuẩn đến thế, chẳng ai có thể giúp y qua được kiếp nạn này”.
Chúng tướng đồng thanh cười lớn.
Ở bờ bên kia, Tạ Huyền đang hết sức lưu ý đến thần thái biểu hiện của Phù Kiên cùng chư tướng, thấy vậy hướng về Tạ Thạch và Tạ Diễm bật cười nói: “Phù Kiên trúng kế rồi! Y cho rằng có thể chiếm tiện nghi, không chủ động tiến công, đợi quân ta vượt sông giữa chừng mới phát động công kích, thật hết sức đáng cười”.
Tạ Thạch nhíu mày nói: “Phù Kiên nếu cứ án binh bất động, dù nhân mã bên ta có thể mau lẹ vượt sông, nhưng cũng chẳng thể nào phá nổi thế trận kiên cố của chúng, một khi đối phương dùng binh lực áp đảo bức bách quân ta lui về bờ nam, binh bại như núi lở, chúng ta không chừng sẽ thất bại trận này”.
Tạ Diễm ở bên cùng các tướng phía sau Lưu Dụ đều đồng ý, riêng Lưu Dụ biết Tạ Huyền tất có đối sách khác, chắc chắn sẽ không vượt sông đi tìm chết.
Tạ Huyền ung dung đáp: “Vậy phải coi Phù Kiên có hận ta đến mức lý trí bị lú lẫn hay không? Có thiết tha cầu thắng hay không?”.
Hốt nhiên hét to: “Gõ ba hồi trống!”.
Các tay trống bên bờ sông nghe lệnh, lập tức tiếng trống vang lên như sấm sét, sau ba hồi lại mau chóng trở lại yên tĩnh.
Hai bên bờ lặng lẽ như tờ, chỉ có tiếng nước chảy cùng tiếng ngựa hí đây đó.
Lưu Dụ động tâm, đoán Tạ Huyền có dụng ý khích động Phù Kiên ham lập đại công, hành động độc đoán, không cam chịu nhục, lại chủ quan khinh địch, đến cả nhân vật quan trọng như Chu Tự đang chỉ huy bộ quân ở tuyến đầu, lúc này cũng không biết trong bụng Tạ Huyền đang tính toán điều gì.

Tiếng trống vừa dứt, Tạ Huyền đã hét lớn: “Phù Kiên ngươi có dám cùng ta quyết một trận tử chiến hay không?”.
Phối hợp với âm hưởng trống trận vừa tắt, lời này của ông chẳng những uy phong bát diện, mà còn tràn ngập bá khí.
Quả nhiên bên này Phù Kiên đột nhiên nổi lôi đình, nhưng không giận mà cười nói: “Trẻ con ở nam phương, không thẹn quá lớn lối sao? nếu Đại Tần Thiên Vương ta thiếu đảm lượng, ngày hôm nay ắt không để ngươi ở đó đối trận, nếu tri cơ thì hãy lập tức hạ gối đầu hàng, ta chẳng những để ngươi toàn mạng, mà còn cho ngươi một chức quan, bằng không hối sẽ không kịp đâu”.
Bên Bắc Phủ quân lập tức phát ra một trận cười vang dội, chế nhạo Phù Kiên đạo quân tiên phong đã thảm bại mà vẫn còn dám nói những lời như vậy, chính Phù Kiên mới là kẻ to mồm không biết ngượng.
Tạ Huyền lắc đầu bật cười, hét to: “Chớ nói lời thừa, Phù Kiên ngươi vẫn chưa đáp ứng câu hỏi vừa rồi của ta, đó là ngươi có dám cùng ta quyết một trận tử chiến hay không?”. Phù Kiên giận đến mức hung quang như lửa tóe trong mắt, Tạ Huyền trước mặt tất cả mọi người trước một câu, sau một câu Phù Kiên, không hề tôn trọng y, giọng điệu không coi y ra gì, chuyện này người nhẫn nhục đến mấy cũng không thể chịu nổi, cười giận dữ nói: “Ai đang nói lời thừa? Có gan thì phóng ngựa qua đây, ta muốn ngươi thây phơi Phì Thủy”.
Tạ Huyền đã đạt được mục tiêu, nói: “Các ngươi hiện tại lập trận sát bờ nước, hẳn là muốn dùng kế lần khần, nếu có ý quyết tử một trận, sao không cho toàn quân lui ra trăm bộ, chờ quân ta qua sông quyết một trận thắng phụ. nếu không có gan, tốt nhất là ngươi hãy quay về Trường An, về đó tha hồ mà chơi bời!”.
Bắc Phủ binh nghe ông nói chuyện hứng thú, lần thứ hai cười rống lên, tiếng cười truyền vào tai Phù Kiên, biến thành nỗi sỉ nhục, Phù Kiên quay nhìn tả hữu, người nào người nấy mặt đầy sắc giận.
Thanh âm Tạ Huyền lại vọng đến: “Nếu chịu lui quân như thế, lệnh cho tướng sĩ xong xuôi, kẻ hèn này sẽ cùng ngài ôm cương mà xem xét, chẳng vui lắm sao?”.
Câu cuối cùng tràn đầy thi ý, ngữ điệu khách khí, mang bổn sắc thế gia đại tộc, không biết sao lại như đâm vào tai Phù Kiên và chúng tướng.
Phù Kiên dán mắt vào Tạ Huyền, trầm giọng nói: “Tên này chả lẽ không biết sống chết là gì?”.
Khất Phục Quốc Nhân ngạc nhiên: “Đúng lý thì Tạ Huyền không thể là cái loại hữu dũng vô mưu như thế mới phải”.

Phù Dung cũng nói: “Bên trong có thể có điều trá ngụy, xin Thiên vương thận trọng”.
Thư Cừ Mông Tốn hừ lạnh: “Có Phì Thủy cách trở, y phải cho toàn quân lội sông mà qua, ít nhất cũng cần nửa canh giờ, khi đó không cần chúng ta động thủ, chỉ cần nước ngấm vào người cùng với gió tây bắc lạnh thấu xương, chưa đến lượt chúng ta ra tay khó nhọc thì chúng đã bị lạnh cóng gần chết rồi”.
Ngốc Phát Ô Cô cũng phát biểu: “Liệu có thể nào chúng ta lui lại nhường khoảng trống, Tạ Huyền vẫn án binh bất động, rồi mới cười nhạo chúng ta không?”.
Lữ Quang gầm gừ: “Khi đó kẻ mất mặt là bọn chúng, vi thần cho rằng Tạ Huyền thực sự có ý muốn vượt sông quyết một trận tử chiến, muốn nhân lúc này quân ta hành quân đường dài, nguyên khí chưa phục hồi, lại sợ quân ta tiếp tục kéo tới đông đảo, mới nghĩ hiện tại là cơ hội tốt nhất để tiến công”.
Phù Kiên thở sâu một hơi, ngầm hạ quyết tâm, nói: “Tạ Huyền có thể múa may gì trong tay trẫm được, hiện tại song phương đối địch, mọi thứ rõ ràng, đang khi chúng vượt sông nửa chừng, ta tung quân toàn lực tiến công, trước tiên cho tiễn thủ tới bên bờ phóng
tên từ xa, chờ đến khi chúng thoái lui, mới cho thiết kỵ đuổi theo truy sát, trận này chắc sẽ toàn thắng”.
Khất Phục Quốc Nhân nói: “Lữ Quang đại tướng quân nói rất có lý, chỉ cần chúng ta tránh giao phong, khiến cho Tạ Huyền mất đi cơ hội đánh canh bạc cuối cùng, thắng lợi tối hậu tất sẽ thuộc về chúng ta”.
Phù Dung cũng nói: “Lời Quốc Nhân đáng để Thiên Vương xem xét, đại quân thực nên tiến không nên thoái”.
Phù Kiên thở ra một hơi dài, ngắt lời: “Nếu lần này bên ta không dám ứng chiến, kẻ dưới sẽ cho rằng trẫm sợ y, nếu để y thoái lui giữ Hạp Thạch, tiến công cũng không dễ, nếu theo kế hoạch của trẫm, chờ đến lúc địch vượt sông mới công kích mãnh liệt, giang sơn nam Tấn có khác gì đổ trong túi trẫm?”.
Nói xong hét to: “Trẻ con nam phương nghe đây, chúng ta sẽ lui về trăm bộ, các ngươi hãy lập tức qua sông, quyết một trận tử chiến, chớ có nói mà không làm”.
Liền đó hạ lệnh triệt thoái trăm bộ.
Bên đối ngạn Tạ Huyền thở nhẹ một hơi, quay sang tả hữu nói: “Phù Kiên quả không phụ lòng mong đợi của ta”.
Phía sau Lưu Dụ nhìn thấy lính truyền tin của địch phóng ngựa thông tri cho các đầu mục tướng sĩ, hưng phấn đến mức sởn gai ốc khắp người. Gã rốt cuộc cũng nắm được mưu lược mang lại thắng lợi của

Tạ Huyền.
Thắng cũng do Phì Thủy, bại cũng do Phì Thủy.
Tạ Huyền dám chơi con bài cuối cùng, dốc toàn lực để đánh một trận là thành công, là vì đã bí mật bố trí để khoái kỵ có khả năng mau lẹ phóng qua sông; Phù Kiên sở dĩ chịu lui quân một trăm bước vì muốn thừa cơ bên mình không thể mau chóng vượt sông, hồi quân phản kích. Với quân đội của Phù Kiên nhân số lên đến hơn hai mươi vạn, tựa như một con quái vật cồng kềnh, cái đầu rất khó chỉ huy tứ chi, không cần nói đến chuyện lui lại trăm bộ, mà chỉ cần thoái lui một bước cũng đụng chạm đến hai chục vạn con người, có muốn yên một chút cũng không được, loạn cục thế nào có thể dễ dàng tưởng tượng được.
Hơn nữa, trận địa bố trí theo hình vành trăng người ngựa xen kẽ dày đặc, lúc phòng thủ không một kẽ hở, khi tiến công cũng rất có thứ tự, nhưng nếu quay đầu lùi lại, chẳng những phối hợp khó khăn, mà còn làm hỏng thế trận chu mật trước đó.
Phía Phù Kiên đương nhiên không nghĩ đến chuyện đó, cho rằng Tạ Huyền đợi đến khi bọn họ bố trí ngon lành trận thế mới, mới vượt sông quyết chiến.
Hiện tại thế chủ động tuyệt đối đã rơi vào tay Tạ Huyền, Lưu Dụ tin rằng tại thời điểm phù hợp nhất sẽ hạ mệnh lệnh qua sông tiến công.
Tạ Huyền chăm chú nhìn sang địch trận, hiệu kỳ của quân Hồ giương cao, đội kỵ binh ở phía sau bắt đầu triệt thoái, vì quân số rất đông, nên ba cánh quân xa nhất cách tuyến đầu tới nửa dặm, vượt quá Thọ Dương thành bắc. Vì khoảng cách quá lớn nên nghe không rõ lời đối đáp của Phù Kiên, không tiếp được mệnh lệnh triệt thoái trăm bộ, chắc chắn từ trên xuống dưới chẳng hiểu đầu cua tai nheo thế nào, trong dạ nghi nghi hoặc hoặc.
Phù Dung lúc này đã rời khỏi chỗ Phù Kiên, dẫn hơn chục thân binh phi lên tuyến đầu tiên, to tiếng ra lệnh cho ba vạn cung tiễn thủ do Chu Tự chỉ huy cố thủ tại chỗ, cho đến khi nào chính hắn ra lệnh mới được lui về.
Chu Tự thần sắc nghiêm trang kính cẩn, im lặng không nói gì, có thể thấy tâm tình hắn đang khẩn trương thế nào.
Tạ Huyền nhớ lại ngày nọ đã thua một ván cờ với Tạ An như thế nào, gắng giữ bình tĩnh, khẽ cười: “Phù Dung quả nhiên là người biết dùng binh, biết rõ cần phải nắm chặt tuyến đầu tối quan trọng”.
Lúc này cả đại hậu phương địch quân đều quay đầu ngựa triệt thoái về phía sau, trận thế từ ngoài vào trong vốn vững như thành đồng đã tan như mây khói.

Tạ Thạch đã khẩn trương đến mức không chịu đựng nổi, hít vội mấy hơi thở nói: “Lúc nào tiến công?”.
Tạ Huyền chợt nói: “Khi soái kỳ của Phù Kiên chuyển động, là thời khắc chúng ta đưa quân vượt sông, khắc địch chế thắng”.
Tạ Diễm theo dõi Phù Dung từ mé bên tiền tuyến phi ngựa quay lại, cùng các thân binh kềm ngựa trên tuyến đầu, chỉ cách chỗ Chu Tự hơn mười bước, cặp mắt hổ đăm đăm nhìn về phía bên mình, lo lắng nói: “Nếu quân cung thủ của địch vẫn cố thủ ở tuyến đầu, quân ta sợ không có cách nào đột phá phòng tuyến của bọn chúng, cho dù vượt sông thành công, cũng phải ngậm hờn với khoảng cách trăm bộ giữa địch trận và dòng Phì Thủy”.
Tạ Huyền nhạt giọng nói: “Bên địch trước khi sắp xếp được toàn bộ thế trận, lòng quân đã loạn, quân ta ngựa khỏe, một trăm bộ chớp mắt là vọt qua, quân cung thủ đã mất hậu phương chi viện, một quệt là tan, bại thế một khi đã thành, đối phương muốn lật ngược thế cờ cũng không có cách nào. Phù Dung tuy suy nghĩ chu đáo, muốn chờ đến khi kỵ binh ổn định thế trận, mới triệt thoái bộ binh ở tiền tuyến, đáng tiếc lại không điều Chu Tự đi, sai lầm này sẽ khiến cho Phù Kiên đánh mất giang san của y”.
Tạ Thạch nói: “Phù Kiên di chuyển rồi”.
Tạ Huyền cũng nhìn thấy hoàng kỳ của Phù Kiên di động, hai bên hai toán kỵ binh hộ vệ quay đầu thoái lui.
Toàn thể tiền tuyến đã bắt đầu di động, kể cả kỵ binh ở hai cánh, vì ngựa không thể đi giật lùi, tất nhiên phải quay đầu ngựa, vì thế mà biến thành một cánh đồng đầy cẳng chân ngựa, không ngừng lan mãi xa, cảnh tượng thật là kỳ lạ. Cảnh tượng như thế dám nói tự xưa đến nay trong các trận chiến chưa bao giờ có.
Ba vạn lính cung thủ cùng Phù Dung và Chu Tự vẫn ở lại tuyến đầu, đợi đến khi bố trí đâu ra đấy mới lui về sau. Trong hoàn cảnh này, bộ binh đương nhiên linh hoạt hơn kỵ binh. Tạ Huyền hét lớn: “Khua trống!”.
Lính cầm cờ nghe lệnh, lập tức phất cờ hiệu, mười hai lực sĩ cầm dùi trống đồng thời quật xuống mười hai cỗ đại cổ đặt ở tiền phương, theo cùng một tiết tấu, tiếng trống lập tức phát ra như sấm động chín từng trời, truyền khắp mọi góc mọi nơi trên chiến trường.
Địch quân bao gồm cả Phù Kiên đại bộ phận bị tiếng trống làm cho giật bắn mình, xôn xao quay đầu nhìn lại, hàng trăm chiến mã kinh hãi nhảy dựng lên, tình hình bắt đầu hỗn loạn.
“Rẻng!”.
Tạ Huyền bạt xuất Cửu Thiều Định Âm kiếm danh chấn thiên hạ, chỉ

thấy dọc theo một bên thân kiếm có chín lỗ nhỏ, dưới ánh dương quang chiếu sáng lấp lánh, kêu to: “Các binh sĩ! Theo ta giết địch giành chiến thắng”.
Một mình một ngựa xông lên trước tiên, lao xuống dòng Phì Thủy, đạp lên con đường ngầm lấp đầy những bao đá vụn, hướng đối ngạn phi nhanh tới.
Tạ Thạch, Tạ Diễm, Lưu Dụ cùng chúng tướng đồng thanh hô lớn, theo sau lao xuống sông.
Lưu Lao Chi và Hà Khiêm dẫn tả hữu hai đạo kỵ binh cũng không chậm trễ vọt xuống sông giống như hai con rồng giận dữ rẽ nước vọt đi.
Bên địch những kỵ binh rút lui sau cùng nhất thời mất phương hướng, không biết nên quay đầu nghênh chiến hay tiếp tục thoái lui, Phù Kiên cũng đột ngột đánh mất quyền chỉ huy, vì thính giác của quân Hồ đều bị tiếng trống trận che lấp.
Trong phút chốc tiếng vó ngựa vang lên điếc tai, nước sông bắn lên tung tóe, Phù Dung tuy to tiếng hô tiễn thủ giương cung xạ tiễn nghênh địch, nhưng những tiếng kêu gào của hắn chỉ biến thành những tiếng kêu yếu ớt trong tiếng trống ầm ầm.
Đại Tần binh lòng quân rối loạn.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 34
Phì Thủy lưu tuyệt

Yến Phi đi trên đường không nhanh cũng không chậm, không phải chàng không muốn tranh thủ thời gian, mà vì sợ nội thương phát tác, đêm qua đã ba lần có triệu chứng không hay, bắt buộc chàng phải dừng lại vận khí hành
huyết. Tà công của Nhậm Dao đích thực âm hiểm lợi hại, nếu không phải Nhật Nguyệt Lệ Thiên đại pháp của chàng đã sơ nhập cảnh giới Tiên Thiên chân khí, hòa hợp với lẽ tự nhiên, sợ rằng đã giống như Vinh Trí, tính mệnh ô hô ai tai rồi. Do đây có thể đoán được đích xác mục tiêu giết người của Nhậm Dao là Lưu Dụ, nhân vì hắn cho rằng mình cũng giống như Vinh Trí chẳng sống được bao lâu nữa.
Người biết bí mật của Thiên Địa bội ngoại trừ Quỷ diện nhân chỉ còn Lưu Dụ, xử lý chàng coi như Nhậm Dao phí sức một lần rồi yên chí

mãi mãi, không còn lo chàng mang bí mật đã từng có Thiên Địa bội trong tay tiết lộ cho cha con An Thế Thanh. Còn về Quỷ diện nhân chỉ cần không phải là An Thế Thanh là được, không có Thiên Địa bội, có vật trong tay cũng không làm gì được.
Hiện tại kể cả Yến Phi cũng đã sinh ra hiếu kỳ với Động Cấp Kinh cái gì đó, thật ra trong đó chứa đựng thứ bí mật kinh thiên động địa gì mà khiến cho các cao thủ nhất thế hùng bá một phương như Nhậm Dao cũng bất chấp thủ đoạn để tranh giành, cuộc đấu chẳng vui lắm sao? Mà hiện thời kẻ chiếm hết thượng phong, chắc chắn là Nhậm Dao.
Con đường dịch đạo chàng đi kề bên Tuy Thủy, hẳn sẽ dẫn tới thành Hu Dị trên bờ nam Hoài Thủy. Hu Dị là một thành lớn phía bắc Kiến Khang.
Có thể tưởng tượng con đường dịch đạo này trước đây nhiệt náo phi thường, hiện tại thì cỏ dại mọc um tùm, lâu ngày không có người tu sửa, chỗ lồi chỗ lõm, nhưng cách đây không lâu vẫn có xe ngựa đi qua, dấu vết còn khá mới, rất nhiều khả năng là đội xa mã của Mạn Diệu phu nhân. Chẳng lẽ bà ta muốn tới Kiến Khang?
Yến Phi trong lòng còn đang tính toán đã thấy đặt chân tới Hoài Thủy, nếu bơi qua bên kia, theo bờ nam tiến về phía tây, tối đa mất hai ngày công phu có thể đến được Hạp Thạch thành, có thể nghỉ ngơi chữa thương cho khỏe khoắn, lại không lo gặp phải mấy kẻ xúi quẩy Nhậm Dao hay Thanh Thị đang đi tìm Lưu Dụ.
Cho dù hai người nọ có tới Hạp Thạch thành sớm hơn chàng một ngày hay nửa buổi, cũng không dám ngang nhiên mò vào thành nội tìm Lưu Dụ khắp nơi, vì đấy là trọng địa của Bắc Phủ binh, đụng đến Tạ Huyền, dù rằng cao minh như Nhậm Dao, cũng khó có thể chịu nổi.
Như vậy hai người bọn họ chỉ có thể ẩn phục ngoài thành kiếm cơ hội. Vượt qua đầu đường, Yến Phi giật mình dừng bước.
Không xa ở phía trước, chợt thấy một xác người nằm phục trên mặt đất, bội kiếm gãy rời thành hai đoạn, nằm bên xác chết. Coi phục sức rõ ràng là một võ sĩ trẻ tuổi của Tiêu Dao giáo hộ tống Mạn Diệu phu nhân, thân xác vẫn còn hơi ấm.
Yến Phi chợt có cảm giác cổ quái lịch sử trùng diễn, trong đầu thoáng hiện cảnh tượng Thái Ất giáo đồ bị Lư Tuần giết chết thây nằm ngổn ngang trên đường. Vội tiến đến kiểm tra kỹ càng cái xác, bên ngoài không thấy có vết thương nào, rõ ràng đã bị chấn đứt kinh mạch mà chết.
Thực lực đám giáo đồ Thái Ất giáo không thể so với xa đội của Mạn

Diệu phu nhân được, bản thân bà ta cũng là một cao thủ, lại còn có Nhậm Dao loanh quanh trong vùng phụ cận.
Vậy thì ai dám nhè đầu thái tuế động thổ? Hỏi ai có thể chịu đựng được?
Yến Phi tiếp tục men theo con đường tiến nhanh, không lâu lại nhìn thấy hai thi thể, trong đó có một tiểu tỳ của Mạn Diệu phu nhân, kẻ hành hung chẳng những tâm ngoan thủ lạt, mà còn chắc chắn không phải là nhân vật chánh phái thế thiên hành đạo.
Chàng tuy không có hảo cảm với bất kỳ người nào của Tiêu Dao giáo, nhưng mà bất giác cũng nảy sinh lòng thương xót.
Ba người cùng chết một kiểu, đều bị hung thủ dùng tuyệt thế huyền công với thủ pháp dương cương chấn đứt tâm mạch, toàn thân không thấy thương thế nào khác, thủ pháp âm nhu đoạn mạch phá tim, chàng chưa bao giờ chứng kiến thủ đoạn tà ác đáng sợ đến như thế.
Lại vượt qua một khúc quanh, quả nhiên không ngoài sở liệu, chiếc xe ngựa hoa lệ đổ nghiêng bên đường, xung quanh xác chết rải rác, cảnh tượng thật không nỡ nhìn.
Yến Phi bỗng có cảm giác không rét mà run, kẻ truy theo Mạn Diệu phu nhân võ công còn trên cả Lư Tuần, nhân vật như vậy trong thiên hạ tìm được một người cũng chẳng dễ, vậy mà mấy ngày nay bọn họ lại hết người này đến người khác cứ như từ địa phủ hiện lên tác ác nhân gian ở Biên Hoang, nguyên nhân là chuyện gì vậy?
o0o
Trong khi quân khinh kỵ Bắc Phủ binh chia làm ba đường vượt sông, vì lòng sông hạ thấp, cung tiễn thủ bố trí ở tuyến đầu tiên của Đê Tần lại ở cách bờ trăm bộ, vì vậy về góc độ chỉ có thể nhìn thấy chỏm đầu địch nhân, đích ngắm khó khăn, lại thêm tiếng trống chấn động màng tai, nhất thời tâm trí hoang mang, chỉ có một số nhắm mắt xạ tiễn, đều bị địch nhân giơ cao thuẫn bài chắn hết.
Phù Dung ngồi trên mình ngựa nhìn thấy rõ ràng địch nhân phi ngựa vượt sông với tốc độ gần như trên đường bằng, mà nước sông tối đa chỉ tới gót chân ngựa, biết rằng trúng kế, thầm kêu bất diệu, liền bạt đao hô quân tiến lên, chỉ tiếc tiếng thét của hắn bị tiếng trống trận đinh tai nhức óc nhấn chìm.
Liền chuyển sang hô quân phóng tiễn, thì đã thấy hàng trăm mũi tên như mưa bấc từ dưới sông xạ tới trận địa bên mình, lập tức bắn ngã hơn chục người.
Tiền trận kiên cố lập tức rối loạn.
Tạ Huyền một mình một ngựa dẫn đầu vọt lên bờ sông, hét to: “Phù

Kiên bại rồi!”.
Cần biết tuyến đầu của Tần binh chỉ cách bờ sông trăm bộ, với tốc độ kỵ binh chỉ trong chớp mắt công phu là đủ để xông vào trong trận, mỗi một tên Tần binh chỉ có thể tối đa bắn ra hai mũi tên.
Tạ Huyền xuất hiện khiến tứ phía đều nhằm vào ông xạ tiễn, ngờ đâu Tạ Huyền tả thuẫn hữu kiếm, thuẫn hộ mã kiếm hộ thân, bao nhiêu tên bắn tới đều bị đánh văng ra tứ phía, cực kỳ uy phong.
Ba lộ kỵ binh đồng thời vọt lên tây ngạn Phì Thủy, như lang như hổ xông vào địch trận.
Tần binh đang triệt thoái thế trận liền rối loạn, đám thì quay đầu nghênh chiến, đám thì tiếp tục thoái hậu, ngươi đụng ta, ta cản ngươi, hình thế hỗn loạn không chịu được.
Phù Kiên cùng đám tướng lãnh thấy địch nhân tới nhanh như vậy biết trúng kế, hoang mang kềm ngựa quay đầu, hét to lệnh cho thủ hạ xung quanh hồi đầu phản kích, tiếc rằng trận đã không còn thành trận, đội cũng không ra đội, hình thế càng thêm hỗn loạn.
Uổng cho hơn hai chục vạn đại quân lại vô pháp phát huy uy lực vốn có lấy nhiều hiếp ít.
Trên tuyến đầu tiên Phù Dung thấy tình thế không hay, liền hét to: “Bạt xuất binh khí, tác chiến tầm gần”.
Bộ binh vốn chủ yếu là Hán nhân thấy địch nhân xông đến khí thế hùng hổ, ngập ngừng không biết nên nỗ lực chiến đấu hay rút lui về phía sau, Chu Tự biết thời cơ đã đến, bèn thét to: “Tần quân bại rồi!” Liền đem thân binh thân tướng quay đầu bỏ chạy, Tần binh xung quanh nào biết phát sinh chuyện gì, lập tức chạy theo, tiền trận lộ ra một khoảng trống lớn, theo phản ứng rút dây động rừng, loạn càng thêm loạn.
Phù Dung thấy vậy biết ngay Chu Tự là phản đồ gian tế, liền vung đao thúc ngựa đuổi theo Chu Tự, hét to: “Kẻ nào lui là chém!”.
“Sưu” một tiếng, một mũi kình tiễn từ phía địch phương xạ tới, thấu qua ngực trái xuyên vào tâm tạng Phù Dung.
Trường đao trong tay Phù Dung rơi xuống, trước lúc chết hắn miễn cưỡng ngoái đầu nhìn lại, thấy Tạ Huyền đang xông tới chỗ mình, trường cung đã treo trở lại bên mình ngựa, ý niệm cuối cùng của hắn là hiểu rõ chẳng những thua trận này, mà Đê Tần cũng hoàn toàn tan vỡ.
Binh lính trên tiền tuyến thấy chủ tướng ngã ngựa, liền hè nhau quay đầu chạy, Chu Tự thì không ngừng hét lớn “Phù Kiên bại rồi!”, địch nhân lại đang xông đến ngay trước mặt, lập tức vứt cung bỏ giáo, bỏ chạy tứ tán về phía tây, làm cho quân kỵ đang muốn quay đầu hoàn

kích bị chia năm xẻ bảy, không còn ra đội hình gì hết.
Chỉ thấy người ngựa giẫm lên nhau, ngựa đổ người ngã, hò hét vang trời, ba đội kỵ binh bên Tạ Huyền đã phá trận xông vào, chiến tranh không còn là chiến tranh, mà biến thành một bên thả sức chém giết một bên.
Bộ quân Bắc Phủ binh do Tôn Vô Chung cùng chư tướng chỉ huy, theo sau kỵ binh vượt sông, khi bọn họ leo lên đến bờ sông thì đại cục đã định, toàn thể cánh đồng hoang dọc theo tây ngạn Phì Thủy đầy nhóc Tần binh cả bộ lẫn kỵ đang tháo chạy tứ tung.
Phù Kiên hồi đầu muốn nghênh địch, mắt muốn đứng tròng, bất kể tả hữu cản trở, cố chết xông lên, ngặt một nỗi thân binh đoàn bị hàng đàn hàng lũ bộ binh chạy ngược trở lại đâm sầm vào, đành chịu chết không sao tiến lên được.
Khất Phục Quốc Nhân thấy kỵ đội của Tạ Huyền đang nhằm hướng có lá cờ tiết màu vàng nghiêng ngả của bọn hắn phi tới, biết bại thế đã thành, dù có Tôn Tử hạ phàm cũng không làm gì được, liền cố chết kéo cương ngựa Phù Kiên, kêu lớn: “Thỉnh Thiên Vương lui về Biên Hoang Tập”.
Phù Kiên vẫn muốn kháng cự, chợt một mũi tên bay đến như tia chớp, cắm ngập vào vai, đau đến nỗi y rú thảm một tiếng, nằm gục trên lưng ngựa.
Khất Phục Quốc Nhân không rảnh kiểm tra thương thế của y, kéo theo ngựa Phù Kiên phi về phía Hoài Thủy, Lữ Quang và chúng tướng dẫn theo một bọn thân binh vội vã bảo vệ hai bên cùng phóng đi.
Đê Tần quân kết quả bại trận hoàn toàn.
o0o
Đại hán trọc đầu phụ trách đoàn xe nằm chết bên cỗ xe, chỗ huyệt bối tâm y phục bị phá nát, lờ mờ nhìn thấy một dấu chưởng ấn tím đen, hai tay thò ra không tự nhiên, ngón tay giữa gập lại, tựa như muốn móc cái gì đó dưới mặt đất lên.
Yến Phi tới bên xác hắn quỳ xuống xem kỹ, quả nhiên đại hán này trước lúc lâm tử cố sức viết lên mặt đất một chữ “Giang”, ngón tay giữa còn dính lại ở nét chữ cuối cùng, sau đấy không chịu nổi mà chết đi, xung quanh không thấy người nào khác bị hại.
Có cao thủ như thế họ Giang?
Bỗng nhiên trong lòng chấn động, nghĩ đến một người.
Kẻ sát nhân nhất định là Thái Ất giáo chủ Giang Lăng Hư, sự thực lão đã vì Thiên Địa bội lén đến Biên Hoang Tập, chỉ vì đạo môn vướng phải lời thề nào đấy mà không ra mặt ở Nhữ Âm thành, đến

khi phát hiện Vinh Trí mấy người bị hại, biết là do Nhậm Dao xuất thủ, mới nổi giận truy theo dấu bánh xe, đại khai sát giới. Nhậm Dao thì không theo đám Tiêu Dao giáo đồ nam hành, đương nhiên bọn họ gặp phải tai ương.
Coi vậy thì Thiên sư Tôn Ân mà mọi người nam phương đều sợ hãi cũng có khả năng ở đâu đó tại Biên Hoang.
Đại hán đầu trọc này là kẻ duy nhất thấy có vết thương trí mệnh, Yến Phi suy đoán võ công của hắn cao hơn đồng bọn nhiều, một mình độc lực chặn đánh Giang Lăng Hư, để cho đám Mạn Diệu phu nhân đào tẩu.
Nghĩ tới đó, Yến Phi quét mắt tìm trong đám rừng rậm bên đường, không bao lâu đã có phát hiện, phía bên tả có dấu vết cành lá rơi rụng do có người xông qua. Yến Phi nhảy vọt lên, lướt vào trong rừng, trong không khí còn vương vất mùi vị lưu lại từ yên vụ đạn Thanh Thị thường phóng ra.
Cũng có thể là do Tiêu Dao giáo đồ, hoặc là Mạn Diệu phu nhân thi xuất.
Đối với yêu nữ Thanh Thị, chàng là bạn hay là thù thật khó phân biệt, bất quá không hề có ác cảm. Ả ta tuy hành vi khó lường, phản phản phúc phúc, nhưng nhớ tới khuôn mặt xinh đẹp ngây thơ, thần tình khả ái tại Trữ gia thôn khi giục chàng đào tẩu, cảm thấy ả ta hoàn toàn không phải hạng cùng hung cực ác như Nhậm Dao.
Chàng bất giác tiến sâu vào bên trong hơn mười trượng, một thi thể phụ nữ bị treo cao trên cây, tóc tai rũ rượi, lại là một tỳ nữ khác của Mạn Diệu phu nhân.
Yến Phi bình thường chuyện khó nhẫn nhịn nhất chính là nam nhân mạnh khỏe ngược đãi nữ lưu, Tiêu Dao giáo nữ đồ tuy không phải hạng nữ nhân yếu đuối, càng không phải là thiện nam tín nữ, nhưng mà thủ đoạn độc ác tàn nhẫn của Giang Lăng Hư vẫn khiến chàng hết sức phẫn nộ.
Vốn định hãy cứ xem đã, chẳng nên nhúng chân đụng tay vào chuyện tà giáo tàn sát lẫn nhau, cuối cùng quên luôn, xuyên vào rừng sâu toàn tốc truy theo vết tích còn lưu lại, cũng quên luôn thân mình đang mang nội thương nghiêm trọng.
o0o
Tạ Huyền dừng ngựa trên bờ nam Hoài Thủy, ngưng thần nhìn sang rừng núi hoang vu bên đối ngạn, ba đạo phù kiều do Phù Dung kiến lập nằm vắt ngang sông phía trước mặt, thủy sư của đại Tấn đang ngược dòng Hoài Thủy tiến đến, chuyển qua hướng bắc tiến nhập Dĩnh Thủy, cờ xí tung bay triển khai hướng về Biên Hoang Tập, tiến

công vào cứ điểm đại hậu phương của địch, cần nhất là phải trước một bước phá hủy chỗ dựa duy nhất để Phù Kiên lật ngược tình thế.
Lưu Dụ cùng một bọn thân binh thúc ngựa theo sau Tạ Huyền, trong lòng đầy hưng phấn vì thắng lợi, cũng pha lẫn nỗi đau thấy mạng người trong chiến tranh không khác gì cỏ rác.
Trận chiến Phì Thủy đã cáo chung với mấy chữ "Tần binh đại bại". Chỉ là địch nhân "tự giày xéo lẫn nhau mà chết, ngổn ngang khắp đồng hoang".
Hiện tại Lưu Lao Chi và Hà Khiêm mỗi người dẫn một cánh quân phân biệt ở hai bờ Hoài Thủy truy sát địch nhân đào vong, Tạ Thạch và Tạ Diễm thì phụ trách thu thập tàn cục,
tiếp thu Thọ Dương, xử lý địch nhân thương vong và thu gom chiến mã, binh khí, cung tên, lương thảo, vật tư địch nhân bỏ lại.
Tạ Huyền suất lĩnh hai ngàn tinh kỵ, vừa tới đây liền dừng ngựa đứng suy tư, kể cả Lưu Dụ, không ai biết ông nghĩ đến chuyện gì.
Tạ Huyền chợt nói: "Tiểu Dụ tới đây".
Lưu Dụ vỗ ngựa tiến lên, tới gần ngang với Tạ Huyền, hết sức cung kính nói: "Xin Huyên soái phân phó!".
Tạ Huyền song mục xạ xuất thần sắc mê man, nhẹ thở dài nói: "Ngươi có cảm giác gì?".
Lưu Dụ hết sức ngạc nhiên, thật thà đáp: "Đương nhiên là tâm tình hưng phấn, lại như trút được gánh nặng. Phù Kiên bại trận này, sẽ khiến bắc phương chia năm xẻ bảy, chúng ta chẳng những có thể yên ổn một giai đoạn, mà còn có thể thừa thế bắc phạt, thống nhất thiên hạ, Lưu Dụ chỉ mong được đi theo Huyền soái đánh dẹp bắc phương".
Tạ Huyền không quay đầu nhìn gã, quan sát ba cỗ đại thuyền từ từ tách ra cập vào bến đỗ tạm thời do người Tần thiết kế, thần sắc thản nhiên nói: "Nếu mọi chuyện đơn giản như Tiểu Dụ nói, thì trên đời này sẽ bớt đi rất nhiều chuyện phiền não, tiếc là mong muốn và sự thực thường trái ngược nhau, Tiểu Dụ phải ghi nhớ bốn chữ nhân tâm nan trắc 1".
Lưu Dụ bây giờ đã coi ông hơn hẳn thần tượng anh hùng Tổ Địch xưa nay của mình, nghe lời này trong lòng chấn động nói: "Tiểu Dụ không hiểu rõ ý Huyền soái".
Tạ Huyền nói: "Rồi có một ngày ngươi sẽ hiểu rõ. Chiến tranh là thứ vô tình, hiện giờ chúng ta cần phải thừa thế đuổi đánh đến cùng, tiêu diệt bằng hết, ra sức thu hồi đất đai bị mất nhiều năm rồi. Ài! Trước đây ta rất mừng vui vì sự tồn tại của Biên Hoang, để cho chúng ta có thể bảo trì cục diện hòa bình phồn vinh, nhưng lúc này, Biên Hoang

lại thành ra chướng ngại to lớn nhất".
Lưu Dụ ngấm ngầm tán thành.
Biên Hoang vì là vùng đất đệm hoang vu không người, đường đi không có thành thị thôn làng, cả hai phía bắc nam bên nào muốn tấn công đối phương đều phải tốn công tốn sức, trên đường hành quân và vận chuyển lương thảo càng phải phí tâm tư, còn để đối phương có thừa thời gian chuẩn bị nghênh chiến, hiện đã biến thành chướng ngại thiên nhiên đối với Nam Tấn.
Nhưng hiện giờ Phù Kiên đại bại, lại do Nam Tấn không có chuẩn bị cho công cuộc bắc phạt, tối đa cũng chỉ thu hồi được đại thành Tương Dương là Biên Hoang đã rơi vào tay Để Tần, không dễ thừa thế truy kích, nhất cử thu phục bắc phương.
Nếu đợi đến khi các tộc bắc phương thế đứng ổn định rồi, tình hình sẽ đảo ngược, bắc phạt càng bất lợi, vì vậy Tạ Huyền mới lộ vẻ cảm thán.
Còn nếu bắc phạt có thể thành hay không, phải coi lại tâm ý triều đình, Tạ Huyền nói "nhân tâm nan trắc", ít nhất cũng có một phần có xuất xứ từ đó.
Chiến mã từ ba cỗ đại thuyền ào ào tuôn xuống bờ sông, nhìn thấy vậy Lưu Dụ hết sức nghi hoặc, không biết từ đâu ra đám ngựa này, mà lại tập trung toàn chiến mã hảo hạng đã được tinh tuyển.
Lưu Dụ không kềm được hỏi: "Đám ngựa này...".
Tạ Huyền mỉm cười: "Tiểu Dụ chẳng lẽ quên mất trận Lạc Giản rồi sao?".
Lưu Dụ chợt hiểu rõ, đám chiến mã thượng hạng này là chiến lợi phẩm thu được trong trận đánh bại quân Lương Thành, lòng đã minh bạch nói: "Huyền soái phải chăng chuẩn bị tự thân truy kích Phù Kiên?".
Tạ Huyền sau cùng liếc nhìn gã, gật đầu nói: "Đầu óc tiểu Dụ thật linh hoạt, đó chính là truy bách tới cùng, đuổi tận sát tuyệt, nếu không ta biết ăn nói thế nào với triều đình?".
Lưu Dụ thầm khen tuyệt, lại càng thêm bội phục, Tạ Huyền đích thực tính toán không sót điều gì, nếu đổi lại là mình, chắc chắn sẽ mang chiến mã ra sử dụng trong trận chiến vừa rồi, như thế có thể khiến địch nhân sinh lòng cảnh giác, không dễ trúng kế, nếu mang những chiến mã mạnh khỏe này thay đổi cho những con mỏi mệt vì chiến trận để truy sát đám người ngựa kiệt sức của Phù Kiên, đúng là thượng thượng sách, chẳng trách Tạ Huyền không chút lo lắng về chuyện Phù Kiên càng lúc càng chạy xa, bởi vì đàn ngựa chiến tinh nhuệ được ăn uống đầy đủ này đem ra truy đuổi địch nhân không

được nghỉ ngơi lại sức, tất sẽ nhẹ nhàng thu thập đối phương.
Từ lúc thắng phụ chưa rõ, Tạ Huyền đã quyết định xong toàn bộ kế hoạch truy sát Phù Kiên, thật đáng gọi là minh soái, sau chiến thắng liền tận lực tranh thủ đoạt lấy chiến quả lớn nhất.
Tạ Huyền điềm đạm nói: “Ngươi đoán Phù Kiên sẽ chọn lộ tuyến nào để chạy trốn?”. Lưu Dụ không chút do dự đáp: “Biên HoangTập!”.
Tạ Huyền cười ha hả: “Trả lời tốt lắm! Phù Kiên bại trận này là hết sức ngoài ý liệu, lại đau lòng vì cái chết của Phù Dung, tất sẽ toàn lực chạy về Biên Hoang Tập, hy vọng lấy hơn
mười vạn quân của Biên Hoang Tập, cộng với chấn chỉnh bại quân, mưu đồ phản công. Ta muốn lợi dụng tâm lý này của y, đánh cho y vĩnh viễn không thể trở về phương bắc nữa”.
Lưu Dụ phấn khởi nói: “Dù Phù Kiên tinh minh đến đâu cũng không nghĩ Mộ Dung Thùy và Diêu Trường lại bán đứng y, cho là dựa vào binh lính chưa hề tổn hại gì của hai người này, có thể giúp y vãn hồi cục diện. Như hiện giờ có thể chắc chắn rằng Mộ Dung Thùy cố nhiên án binh bất động, Diêu Trường nghe tin Phù Kiên thua trận cũng sẽ lập tức suất lĩnh thủ hạ triệt thoái về phương bắc. Tại Biên Hoang Tập không có đại tướng xuất sắc nào chủ trì, lại thêm nhân tâm bàng hoàng, thủy sư của chúng ta công đến, binh tướng thủ giữ Biên Hoang Tập nghe tiếng mà chạy, không đánh mà tan. Kế hoạch này của Huyền soái quả thực cao minh”.
Tạ Huyền im lặng một lát, chợt trầm giọng nói: “Chúng ta phải thận trọng với Mộ Dung Thùy, hiện tại tâm nguyện của hắn đã thành, Đê binh của Phù Kiên đã tan nát, quan hệ của hắn với chúng ta đã thay đổi rồi, không còn lợi dụng lẫn nhau được nữa”.
Lưu Dụ gật đầu tiếp thụ, trong lòng thêm cảm kích, Tạ Huyền đích thực đặc biệt coi trọng gã, chẳng những chịu cùng trao đổi tâm sự mà còn ân cần dạy bảo gã, kỳ vọng hắn thành tài.
Tạ Huyền nói: “Chúng ta đi thôi!”.
Rồi dẫn đầu thúc ngựa phi xuống phù kiều.
Lưu Dụ cùng chúng kỵ binh phi theo sau, vó ngựa đạp lên cầu phao, phát ra âm thanh giòn giã, phảng phất như khua lên những tiếng chuông nguyện hồn Phù Kiên. Đế quốc Đê Tần hùng mạnh đã tới hồi kết liễu.

Chú thích:
1- Lòng người khó lường.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 35
Phe tề mạc cập1

Yến Phi rảo bước đi gần năm dặm đường, vẫn quanh quẩn trên đồng cỏ mênh mông ở bờ bắc Hoài Thủy, vừa kịp đến một ngả đường trong rừng bên cạnh một khe suối nhỏ, bỗng phì cười, ngồi xuống bờ suối, vục đầu xuống nước, khoái trá uống hai ngụm lớn. Ánh nắng chiều tà dịu dàng trải trên các ngọn cây. Chàng cười chính mình. Một mạch tìm tới đây, lộ tuyến truy tung theo những vết tích khi mờ khi tỏ không khi nào mất hút. Điều này chứng tỏ có người cố ý dẫn dụ Giang Lăng Hư truy theo, để cho Mạn Diệu phu nhân có thể theo hướng khác đào tẩu. Chỉ coi chính mình cũng bị lừa đến nơi này, đến lúc mất dấu tích mới tỉnh ngộ ra, có thể thấy người này cơ trí cao minh, khinh thân đề tung thuật càng giỏi. Trong số người thuộc xa đội, ngoài Nhậm Dao ra chỉ có Thanh Thị yêu nữ là có khả năng này. Đương nhiên không phải là Nhậm Dao, y chỉ có cùng Giang Lăng Hư quyết một trận thư hùng, chứ không vội vã làm con chó nhà có tang chạy trốn vườn hoang. Như vậy có đến bảy tám thành là Thanh Thị yêu nữ, mà ả ta có đủ lực lượng tự bảo hộ trước bất kỳ nguy nan nào.
Ả ở Biên Hoang Tập tránh khỏi đám cao thủ như mây cùng vô số Đê binh triệt để tìm kiếm, tất nhiên là một cao thủ trong nghề ẩn giấu tung tích. Giang Lăng Hư chỉ có một mình, trong rừng cây rậm rạp như thế này mà tìm được ả mới thật là lạ.
“Úy!”.
Yến Phi nhảy dựng lên, kinh hãi nhìn lên tàng cây cao cao phía trước, nơi có thanh âm truyền lại, chỉ thấy ánh dương quang buổi sơ đông lấp lánh chiếu qua đám lá cành rậm rạp, không có gì khác lạ. Bỗng nhiên một trong những tàng cây phát sinh biến hóa, xuất hiện khuôn mặt ngây thơ diễm lệ của yêu nữ Thanh Thị trong y phục hoa lệ và thân hình gợi cảm vươn cao. Nét mặt tươi như hoa, từ chỗ đứng trên thân cây nhảy xuống, trong tay vẫn nâng một tấm vải hoa lớn vẽ đầy cành lá, màu sắc kỳ quái, hạ xuống bên kia bờ suối, sau đó chuyển
thân, tà áo bay bay như một con chim nhỏ màu sắc đẹp đẽ hướng về phía chàng phô diễn toàn bộ thân hình kiều diễm, đến lúc đối diện chàng tấm đại hoa bố đã biến đi đâu mất. Yến Phi lần đầu trông thấy thứ pháp bửu dùng để ẩn thân trong tàng cây này, lắc đầu cười nói:

“Chẳng trách cô dám bán rẻ bọn ta, nguyên lai có cái trò ẩn thân này”.
Nhậm Thanh Thị thu liễm nét mặt vốn lúc nào cũng hoan hỉ, trề cặp môi xinh, tới ngồi lên một tảng đá bên kia bờ dòng suối nhỏ rộng chừng nửa trượng, âu sầu nói: “Đừng có tính lại nợ cũ với người ta có được không? Lần đó coi như ta không đúng đi, bất quá nô gia đã lập tức sau đấy hối hận đến muốn chết, cho nên mới không bồi thêm một đòn, hai cái trứng thối các ngươi chẳng đã nhờ phúc ấm tổ tông mà tránh khỏi đại nạn rồi sao? Ngươi biết nô gia vì sao mà ân hận không?”.
Yến Phi thầm nghĩ yêu nữ ngươi toan bài dụ dỗ muốn mê hoặc lão tử, dù ngươi chân tình hay giả ý thì lão tử tóm lại đều không hứng thú. Nghĩ thì là nghĩ thế, trong đầu bất giác lại hiện lên cảnh tượng hôm nào ả từ dưới thủy trì xuất hiện, toàn bộ đường nét lồi lõm uốn khúc lồ lộ trên thân hình đẹp đẽ. Cũng bất giác hết sức ngạc nhiên, bản thân từ sau chuyện thương tâm ở Tràng An đến giờ, gặp mỹ nữ tâm hồn luôn luôn như nước giếng không hề xao động, vì sao yêu nữ trước mặt lại có thể làm khơi lên những ý niệm quanh quéo? Nghĩ đến đấy, đôi mắt sâu thẳm thần bí và mỹ lệ lại bập bềnh trong tâm trí.
Thanh Thị không ngừng hối thúc: “Mau đáp ứng người ta một vấn đề, ngươi là người tốt mà! Hê! Vừa rồi ngươi cười rất dễ coi, động tác lúc uống nước lại càng tiêu sái”.
Yến Phi khẽ lắc đầu, cố xua đi khỏi đầu những ý nghĩ khổ sở và không vui, nhíu mày nói: “Tiêu Dao giáo các người bị Giang Lăng Hư hạ độc thủ giết hại toàn đội nhân mã, ngươi vẫn còn nhởn nhơ ở đó mà nói mấy chuyện đó sao?”.
Thanh Thị trợn đôi mắt to đẹp nhìn chàng, ngạc nhiên nói: “Ngươi làm sao biết là chính tay Giang lão yêu hạ thủ?”.
Yến Phi thầm nghĩ nếu Giang Lăng Hư là lão yêu, vậy ả phải là tiểu nữ yêu, không hề tức khí nói: “Ta đang có chuyện cần làm, ngươi đã có cách tự bảo mệnh, ta phải lập tức lên đường”.
Khóe miệng Thanh Thị chợt lộ một nét cười giảo hoạt, nói: “Gặp nhau đâu dễ, người ta còn muốn nói chuyện rất quan trọng liên quan trực tiếp tới gã bằng hữu ngốc nghếch của ngươi mà”.
Yến Phi lấy làm lạ: “Ngươi không sợ lệnh huynh sao? Dám bán đứng y sao?”.
Thanh Thị mặt hoa thất sắc, không thể tin được nói: “Ngươi làm sao biết được lắm chuyện thế?”.
Yến Phi thở dài: “Nhân vì khi đó ta chưa rời đi, nghe thấy các ngươi đối thoại, về sau để cho lệnh huynh phát hiện, mọi người còn hùng

hổ đánh nhau một trận".
Thanh Thị càng mở to đôi mỹ mục, thất thanh nói: "Ngươi rốt cuộc có thể toàn thân rút lui?".
Yến Phi cười nhẹ: "Ta chả phải đang sống khỏe đây sao?".
Nói xong liền đứng dậy.
Thanh Thị cũng nhảy lên, nói: "Không thể thế được, ngươi được bao nhiêu cân lượng nô gia biết rõ mà".
"Phanh!".
Hai người cùng ngẩng đầu nhìn, chỉ thấy xa xa trên cao phía tây nam bùng lên một quầng sáng màu lục rất đẹp.
Thanh Thị biến sắc nói: "Không hay rồi! Giang lão yêu cuối cùng đã đuổi kịp tiện nhân Mạn Diệu, nô gia phải đi đây! Ài! Còn có nhiều chuyện phải nói với ngươi mà!".
Yến Phi nghe một câu "tiện nhân" của ả, hiểu rằng trong quan hệ của ả với Mạn Diệu phu nhân có gì đấy không rõ ràng, đang muốn tìm hướng khác ly khai, không biết sao tự đáy lòng có cảm giác không ổn, mà sự thực chàng đối với Thanh Thị không có tí trách nhiệm nào. Lại trầm ngâm một chút, cuối cùng ngầm thở dài một hơi, đuổi theo hướng Thanh Thị vừa đi khuất. Trong lòng thầm nghĩ lần này nếu lại gặp phải Nhậm Dao thì đúng là mình tự tác nghiệt.

o0o

Phù Kiên ngồi trên một tảng đá, mặc cho tả hữu cởi bỏ chiến giáp thấm máu, rút tên trị thương, hối hận và đau đớn tựa như độc xà gặm nhấm trái tim, khiến y có cảm giác tê tái, nỗi đau khổ toàn thân tựa như cách xa ngàn trùng.
Ngựa phì ra khói, người thở hổn hển.
Toàn lực bôn đào, bọn họ tới được khu rừng thưa phía bắc Nhữ Âm thành, chiến mã chạy liên tục từng con từng con đổ gục, nguyên bổn hơn năm ngàn kỵ binh chỉ còn lại hơn
ngàn, một số theo không kịp, hoặc là trên đường thất tán, một số cố tình bỏ đi, nhân vì không còn coi trọng Phù Kiên nữa.
Vẫn theo bên cạnh ngoài Khất Phục Quốc Nhân, chỉ có đại tướng bổn tộc là Lữ Quang, Quyền Dực, Thạch Việt, Trương Mông, Mao Đáng mấy người. Người nào người nấy hiểu rằng dù trở về đến Biên Hoang Tập, bọn họ vẫn thân tại hiểm cảnh.
Quyết định nam chinh được ấp ủ từ năm trước, do Phù Kiên lần đầu tiên đề xuất trong một buổi nghị triều, trong những người phản đối thì

Quyền Dực và Thạch Việt càng cố chết can gián, người y tín nhiệm nhất là Phù Dung cũng kiên trì ý kiến phản đối. Hiện tại Phù Dung đã chết thảm bên bờ Phì Thủy, mối hận đã thành định cục, hiện tại còn lại một mình với Biên Hoang Tập, liệu y có thể ngóc đầu trở dậy hay không?

Vị phu nhân được y sủng ái nhất là Trương phu nhân cố hết sức ngăn cản hắn nam chinh, lời nói vẫn còn văng vẳng bên tai: "Thiếp nghe thiên địa nuôi dưỡng vạn vật, thánh vương trị vì thiên hạ, không khi nào không thuận theo tự nhiên, như vậy mới có thể thành công. Hoàng đế thuần phục ngựa trâu thì phải thuận theo bổn tính của ngựa trâu, Đại Vũ trị thủy phải thuận theo địa thế, Hậu Tắc gieo cấy trồng trọt trăm loài cây phải theo thời vụ, Thang, Vũ diệt Kiệt, Trụ phải thuận lòng dân. Từ đó mà coi, làm bất kỳ chuyện gì đều phải thuận với tự nhiên. Hiện tại đại thần mọi người đều nói không thể phạt Tấn, bệ hạ lại một mình nhất quyết cứ làm, không biết bệ hạ thuận theo cái gì? Dân gian nói: Gà gáy về đêm bất lợi xuất sư, chó cùng sủa cung thất hoang vắng, động binh xuất mã, đều thua bại mà không có đường về. Kể từ thu đông năm nay đến giờ, gà thường thấy gáy về đêm, chó suốt đêm kêu gào thê thảm, chiến mã trong chuồng rất hay kinh hãi, vũ khí trong kho thường tự động phát ra âm thanh, đấy đều là những triệu chứng không tốt cho việc xuất binh".

Khi đó y chỉ đáp lại một câu: "Chuyện đánh trận hành quân, không phải là việc nữ nhân các khanh nên tham dự!" để ngăn nàng ta nói.

Lúc này mới biết thuốc hay đắng miệng, Trương phu nhân câu nào câu nấy đều là ngôn từ vàng đá, mình còn mặt nào về trông thấy nàng ta?

Nếu có Vương Mãnh khi ấy thì thật là hay, hắn chắc chắn có thể ngăn cản việc nam chinh.

Lại nhớ đến Vương Mãnh trước lúc lâm chung, từng nói với mình: "Nam Tấn ở miền Giang Nam, vua tôi đoàn kết nhất trí, không thể coi thường mà xuất binh. Sau khi thần chết, hy vọng Thiên vương ngàn vạn lần chớ chủ trương công phạt Nam Tấn. Tiên Ti, Tây Khương là cừu địch của chúng ta, cuối cùng sẽ phát sinh phản loạn, Thiên vương cần từng bước tiêu diệt bọn họ".

Ngày trước khi quyết định nam chinh, y mang di ngôn của Vương Mãnh bỏ ra ngoài trí não, hiện tại lại hối mà không kịp.

Giọng nói của Khất Phục Quốc Nhân vang lên bên tai: "Chúng ta cần phải tiếp tục hành trình, trở về Biên Hoang Tập trong thời gian nhanh chóng nhất, mời Thiên Vương khởi giá".

Phù Kiên miễn cưỡng nén cơn đau xé thịt, đứng dậy lên ngựa đi.

o0o

Hai kỵ sĩ Bắc Phủ binh lao như tên bắn qua Chu Tước kiều, vó ngựa dồn dập đạp trên đường ngự đạo, một người phi nhanh về phía cổng thành, người kia quẹo vào hẻm Ô Y. Chỉ coi hình dạng phong trần là biết bọn họ vừa từ tiền tuyến phóng về, giữa đường đã nhiều lần thay ngựa, vệ sĩ coi cửa quan biết có việc khẩn yếu, đâu dám cản trở.
Tiếng vó ngựa phá tan không gian trữ tình của sông Tần Hoài và cư dân hai bên đường ngự đạo vừa vào đêm, người qua đường cố nhiên dừng bước nhìn xem, dân trong nhà thì chạy ra cửa để coi thực hư.
Hai kỵ sĩ không kềm nổi niềm phấn khích trong lòng, đồng thanh hô lớn: “Thắng trận rồi! Thắng trận rồi!”.
Tiếng hô của chúng lập tức kéo theo một trận gào thét kích động, những người nghe tiếng đều hoan hỉ chạy như điên cuồng ra đường, vẫn còn chút không thể tin được, tranh nhau hỏi han, tình cảnh thật là vừa hỗn loạn vừa hưng phấn.
Kỵ sĩ phi về hướng cửa thành ngồi trên lưng ngựa ra sức gân cổ hét to: “Chiến dịch Phì Thủy thu được toàn thắng, Phù Kiên chạy trốn rồi!”.
Binh sĩ trông coi cổng thành hò la vang trời, ai nấy đều như thể điên cuồng. Từ một chuyện không thể có cuối cùng biến thành hiện thực, thiên hạ đều mến phục kỳ công vĩ đại mà Tạ An sáng tạo nên.
Lúc này Tạ An đang cùng Chi Độn chơi cờ vây ở Vong Quan hiên, nghe thấy tiếng ồn ào của quần chúng trên đường ngự đạo, nhưng không rõ làm sao, nhíu mày nói: “Đã phát sinh chuyện gì?”.
Chi Độn trong lòng cũng phân vân, nói: “Hay là chiến sự đã có kết quả?”.
Tạ An mỉm cười: “Thì ra đại sư trong lòng khi nào cũng đeo nặng việc này, cho nên mới lập tức nghĩ đến phương diện đó. Nếu chiến sự có kết quả, bọn họ đương nhiên sẽ dùng phi cáp truyền thư chuyển tin nhanh về, trừ phi...”.
Hai người đồng thời trố mắt nhìn nhau.
Chi Độn tiếp tục nói: “Trừ phi là đại thắng toàn diện, Phù Kiên phải chạy về phương bắc, khi đó theo lệ trong quân, tiểu Huyền phải phái người về báo cáo”.
Nói chưa xong, Tống Bi Phong đã đưa gã lính truyền tin chạy xộc vào, phía sau còn thấy cả đám hơn trăm người phủ vệ tỳ bộc, không

ai còn tôn kính quy củ sâm nghiêm của Tạ phủ.
Người lính truyền tin chạy tới quỳ xuống bên Tạ An, hưng phấn đến mức nhiệt lệ trào ra, run giọng nói: “Bẩm cáo An công, quân ta sớm hôm nay cùng hai mươi lăm vạn quân Phù Kiên cách sông đối trận, Huyền soái thân suất tinh kỵ, nhờ những bao đá vụn giấu dưới lòng sông, chia ba đường vượt sông tấn công, bắn chết Phù Dung tại trận, quân Tần đại bại, chạy trốn tứ tung, tự giày xéo lên nhau hoặc rơi xuống nước mà chết không thể đếm được. Hiện giờ Huyền soái dẫn kỵ binh đuổi theo Phù Kiên, thẳng tới Biên Hoang Tập”.
Tạ An thần thái ung dung đứng nghe, sắc mặt vẫn tĩnh như mặt nước lặng, toàn thể Vong Quan hiên yên lặng đến mức cây kim rơi xuống vẫn nghe được, chúng thị vệ tỳ bộc chen chúc nhau gần cửa ai nấy đều không dám thở mạnh, chờ đợi phản ứng đầu tiên của người mà trong lòng họ sùng kính nhất.
Tạ An cầm quân cờ đen đặt xuống bàn cờ, nhẹ nhàng nói: “Ván này ta thắng rồi”. Chi Độn không thèm liếc nhìn bàn cờ lấy nửa cái, chỉ dán mắt vào ông.
Sự thực mỗi cặp mắt đều dán mắt vào ông không hề chớp, đại chiến tuy phát sinh ở Phì Thủy, chính Tạ An mới là nhân tố quan trọng trong trướng vận trù, quyết thắng ngoài ngàn dặm.
Tạ An vuốt râu cười, ung dung thoải mái nói: “Bọn trẻ thế là đã phá được giặc rồi!”. Chúng nhân đồng thanh hoan hô, hò hét giải tán, tranh nhau đi báo cho những người trong phủ còn chưa biết tin.
Chi Độn thì yên lặng mỉm cười, liếc nhìn Tạ An đầy thâm ý, như muốn nói tới tận thời khắc này ông vẫn còn thi hành thủ đoạn “trấn để mà tĩnh”.
Sự thực có thể khẳng định trong tâm khảm ông tất vẫn ngầm đau đáu một nỗi niềm, đến giờ mới kêu lên may mắn.
Tống Bi Phong nói: “Thỉnh An công lập tức khởi giá, vào cung chúc mừng Hoàng thượng!”.
Tạ An cười cười đáp trả cặp nhãn thần đầy ám muội của Chi Độn, nói: “Giúp ta khoản đãi vị tiểu ca này, chuẩn bị ngựa!”.
Tống Bi Phong vội đưa người báo hỉ tín đi ra.
Chi Độn đứng lên nói: “Tạ huynh không phải lo cho ta, muốn chơi cờ cứ việc gọi ta, ván cờ vừa xong ta tuyệt không tâm phục”.
Tạ An cười ha hả, sau khi cáo lỗi vội vã đi ra, qua ngưỡng cửa, Chi Độn từ đằng sau kêu: “Tạ huynh coi chừng dưới chân”.
Tạ An ngạc nhiên nhìn xuống, vốn lúc vượt qua ngưỡng cửa, ông đã để chiếc guốc gỗ dưới chân va sứt mất một miếng mà không biết, mà chính Chi Độn trông thấy. Tạ An lắc đầu gượng cười đi luôn.

Chính là “Đông sơn cao ngọa thời khởi lai, dục tế thương sinh ưng vị vãn, đãn dụng Đông sơn Tạ An Thạch, vi quân đàm tiếu tĩnh hồ sa”. (Tạm dịch: Đông sơn nằm khểnh thời trở lại, muốn cứu dân đen còn chưa muộn, chỉ cần có Tạ An Thạch, làm vua cười nói yên xứ Hồ”).

o0o

Tạ Huyền phóng ngựa lên đồi cao, nhìn ra xa xa vầng trăng sáng treo cao trên bầu trời Nhữ Âm thành, phía sau là Lưu Dụ và hai ngàn tinh kỵ theo sát đến nơi mới kềm ngựa dừng lại.
Cùng là ánh trăng sáng tỏ, nhưng trong con mắt Tạ Huyền, lại có ý nghĩa khác hẳn, nhân vì vầng trăng chiếu xuống mặt đất đối với Phù Kiên vừa thảm bại làm liên tưởng đến những biến hóa rung trời chuyển đất, lại không thể nào hồi phục tình thế trước kia.
Lòng người thay đổi, ảnh hưởng trực tiếp cách nhìn của người ta đến vầng trăng muôn đời bất biến.
Tám năm sau khi Phù Kiên thống nhất bắc phương, một lần nữa bắc phương lại ngập trong chiến loạn. Lần này tình thế hỗn chiến của các tộc Hồ lại còn ác liệt thê thảm hơn trước thời Phù Tần.
Tạ Huyền nếu trận chiến này thu được thắng lợi, có ý muốn thuận lợi dốc toàn lực thu phục bắc phương, nhưng mà Hoàn Xung mất đi, thay vào đó là Hoàn Huyền, khiến y đối với mong muốn này không nắm vững chút nào.
Thiếu chi viện về binh mã và lương thảo của Kinh Châu, hành động của y sẽ gặp khó khăn, huống chi bên trên còn có triều đình ngáng trở.
Sự thực sau khi Hoàn Huyền được thăng làm Đại tư mã, vì quân quyền Kinh Châu độc lập, so với y hắn càng có điều kiện bắc phạt. trong tình huống này, một ngày Hoàn Huyền không dụng binh đối phó bắc phương, y thật vô phương tiến quân lên phía bắc, bởi vì y cần phải lưu giữ Bắc Phủ, để khống chế Hoàn Huyền. Tình thế đột nhiên phát triển đến bước này, đúng là không sao kịp chuẩn bị, bỏ lỡ cơ hội tốt.
Đối với dã tâm của Hoàn Huyền, y biết rõ hơn ai hết, hắn ta luôn không cam lòng chịu đứng dưới y trong bảng “Cửu Phẩm cao thủ”, từng hai lần ước hẹn giao đấu, danh thì là vì xin học hỏi, kỳ thực dụng tâm ai cũng biết, đều bị bản thân dùng lý do “Đều là trọng thần triều đình” mềm mỏng từ chối.
Có thể thấy khi Mộ Dung Thùy triệt thoái khỏi Vân thành, Hoàn

Huyền mang quân đuổi đánh kỳ cùng, một mặt thu hồi vùng Biên Hoang, mặt khác xua quân tiến công Xuyên, Thục, để mở rộng địa bàn, cũng có khả năng danh chính ngôn thuận chiêu mộ thổ hào các nơi, khiến triều đình không còn dám có ý tước đoạt quân quyền của hắn nữa.
Tạ Huyền với uy thế đánh bại Phù Kiên, các lực lượng phản động địa phương tạm thời co đầu rụt cổ, không dám vọng động.
Nhưng một khi cùng Hoàn Huyền ra mặt xung đột quyền lợi, lại thêm vào Tư Mã Đạo Tử mượn gió giương buồm, phá hoại cục diện đoàn kết mà nhị thúc và Hoàn Xung mất bao công sức tạo nên, đại loạn sẽ như sóng thần phá đê tràn đến, tình hình nam phương cũng sẽ chẳng hay hơn bắc phương bao nhiêu.
Tạ Huyền bất giác thở dài, những chuyện trong đầu làm cho niềm vui thắng lợi trở nên u ám hẳn.
Lưu Dụ ở đằng sau nhỏ giọng: “Huyền soái vì đâu mà than thở?”.
Tạ Huyền hít thở một hơi thật dài, rũ bỏ tạp niệm trong lòng, nói: “Chúng ta từ đây phi ngựa hết tốc lực, dù không thể đuổi kịp Phù Kiên trên đường, tính ra cũng có thể vào Biên Hoang Tập trước một bước để cung hầu đại giá Phù Kiên. Đi thôi!”.
Nói xong dẫn đầu phi xuống sườn núi, hai ngàn tinh kỵ binh như một cơn gió lốc cuốn thẳng về Nhữ Âm thành.

Chú thích:

1- Hối cũng không kịp.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 36
Tham tao yếu hại

Yến Phi xuyên qua rừng cây vọt lên sườn núi, lặng lẽ đi trong đêm đen, chàng đã bỏ ý định giúp Thanh Thị một tay, quay sang xem xét nội thương của bản thân.
Chân khí của Nhậm Dao tựa như lệ quỷ đeo bám bên mình, lúc thường thì vô ảnh vô tung, nhưng một khi chàng hành công đến giai đoạn nhất định, luồng chân khí đáng sợ này lại như từ trên trời dưới

đất xuất hiện, từ khắp cơ thể chậm rãi khuếch tán tứ tung, gặm nhấm kinh mạch chàng. Cảm giác đau nhói toàn thân giống như có người nào đó bên trong tra tấn. Nếu chàng không vận công trục khí lạnh ra, sợ rằng huyết dịch đã đông kết lại rồi.
Vinh Trí muốn cầm cái bình nhỏ mà không được, hẳn là vì hắn bị rơi vào tình trạng hãi hùng này. Có thể hình dung Vinh Trí trốn khỏi Trữ gia trấn rồi tình hình cũng tương tự như chàng hiện thời, chỉ bất quá là thương thế nghiêm trọng hơn, đến khi phát giác tình thế không ổn thì đã không có cách nào nữa.
Thứ chân khí đáng sợ này của Nhậm Dao, có thể dùng từ "kịch độc" để hình dung, là một thứ "độc khí" giống như dòi bọ trong xương tủy. Bản thân đã ba lần bị độc khí xâm nhập, vì vậy mới để lại di chứng nghiêm trọng như thế này, cũng không hiểu có thể khu trừ triệt để hay không, may mà Nhật Nguyệt Lệ Thiên đại pháp của chàng ám hợp với đạo lý của thiên địa âm dương, đối với "độc khí" có khả năng khắc chế thần kỳ, bằng không chắc cũng giống như Vinh Trí nhất mệnh ô hô rồi.
Hiện tại chàng chỉ có thể phát huy tối đa bảy tám thành công phu so với thường ngày, vì còn phải phân thần áp chế "độc khí", nếu cùng cao thủ động võ mà phóng tay thi triển võ công thì hậu quả sợ không dám nghĩ đến.
Dù nghĩ là có thể xảy ra khả năng này, đối với việc viện trợ Thanh Thị chàng vẫn không nhụt chí, chàng chỉ cần trong tâm yên ổn, còn lại nhất thiết không tính toán, kể cả cái mạng nho nhỏ của bản thân cũng thế.
Ánh trăng soi sáng, ngoài bìa rừng xuất hiện một ngôi chùa cổ, coi quy mô có thể tưởng tượng vẻ huy hoàng ngày nào, lúc này lại vắng teo không người, hiển nhiên đã bị bỏ hoang. Đáng thương cho Linh Sơn thánh tự, vốn là nơi thánh địa của các bậc chân tu, lại rơi vào cảnh hương tàn khói lạnh, phảng phất như nơi quỷ vực.
Từ sau một đống đá núi cây leo, bỗng xuất hiện yêu nữ xinh đẹp Thanh Thị, lại còn đưa tay vẫy gọi chàng.
Yến Phi không lấy làm lạ, lướt đến bên ả bắt chước ngồi xuống, xuyên qua đám cành lá lòa xòa nhìn khắp đại quảng trường phía trước cổ tự.
Một pho tượng Phật nằm ngang giữa sân, hai bên có hai pho tượng Phật thủ vệ cao lớn đường bệ, thể hiện lòng trung thành hết mực. Ba lớp điện đường của ngôi chùa vẫn còn tương đối hoàn chỉnh, phần nào còn khí thế, bất quá cỏ dại um tùm đã dần theo bốn bức tường leo lên đến tận nóc, cảnh tượng thật hoang vu.

Tuy nhiên hấp dẫn Yến Phi lại là một vị nữ lang thiên kiều bách mị đang nằm thẳng cẳng bên pho tượng giữa sân, một thân y phục hoa lệ, mắt nhắm nghiền, ánh trăng làm nổi bật lên những đường nét quyến rũ, có một thứ dụ hoặc phi thường, tựa hồ thị không cần làm dáng, cũng đã có thể mê hoặc thiên hạ nam nhân, khiến người trông thấy huyết mạch căng phồng.
Yến Phi hết sức ngạc nhiên, bản thân không phải là chưa từng gặp nữ nhân đẹp, yêu nữ bên cạnh cũng tuyệt không dưới nữ lang đó, nhưng nữ lang nọ là người duy nhất có thể trực tiếp kích thích và dụ hoặc chàng như thế. Nếu như đôi mắt đó mở ra, lại thêm vào phong tư lãng mạn trăm bề, bản thân liệu có tự kềm chế được chăng?
Càng kỳ quái là hiện tại thị nằm đó như đóa hải đường trong giấc mộng xuân, làm sao mình cứ tưởng tượng đến khi tỉnh lại sẽ gây xúc động lòng người đến như thế nào. Thanh Thị bên tai chàng khẽ nói: "Đó chính là Mạn Diệu tiện nhân ấy".
Yến Phi chợt trong lòng e ngại, vừa rồi sức chú ý của chàng bị hấp dẫn bởi Mạn Diệu phu nhân, lại thêm thân bị độc khí, nếu Thanh Thị lại lần nữa đánh lén chàng, rất nhiều khả năng đưa chàng tới đường cùng.
Bất giác cảnh giác nhìn ả.
Thanh Thị cũng đang nhìn chàng, thấy ánh mắt chàng như vậy gượng cười nói: "Lần trước người ta có hảo tâm, sợ ngươi sính làm anh hùng hiện thân, cho nên định chế trụ ngươi trước, ngàn vạn lần chính xác là không có chút ác ý nào".
Lại hớn hở nói: "Ngươi là hảo nhân bình sanh ta mới gặp đó. Có phải sợ người ta gặp hung hiểm nên chạy đến tương trợ không?".
Yến Phi tin đến quá nửa những điều ả nói, vì như thế mới khớp với việc ả để cho mình đi thoát, ánh mắt quay sang phía Mạn Diệu phu nhân, thu nhiếp tâm thần, trầm giọng nói: "Là chuyện gì vậy?".
Cặp lông mày đẹp như vẽ của Thanh Thị hơi nhíu lại: "Người ta làm sao biết đây? Khả năng là Giang lão yêu bắt được thị, lấy yên hoa tín hiệu của thị phát xạ, muốn dụ đại huynh tới quyết một trận tử chiến, cũng có khả năng tiện nhân ấy tự mình phát xạ yên hoa, rồi nằm xuống giả chết, nhiều khả năng lắm!".
Yến Phi không kềm được hỏi: "Thị chẳng phải là người của lệnh huynh hay sao, vì sao cứ mở miệng là kêu tiện nhân như thế?".
Thanh Thị khinh miệt thấp giọng nói: "Chỉ thích câu dẫn nam nhân thì chẳng phải dâm tiện thì là gì? Để ta nói ngươi rõ, thị chính là trời sinh dâm tiện, từ bé đã tu tập mị thuật, chuyên để câu dẫn nam nhân, ngươi bảo chẳng phải dâm tiện thì là gì? Bản lĩnh thị tự phụ nhất là

khiến nam nhân hiếu sắc quyết một lòng yêu thương, một lòng trung thành với mình, có khi chết đi rồi cũng không biết là chuyện gì xảy ra!”.
Ả dùng nội công thu gọn thanh âm, lần lượt dồn đến rót nhẹ vào tai, lời nói tuy lúc nhanh lúc chậm, nhưng từng chữ từng chữ rõ ràng, âm vận du dương phong phú, tràn đầy cảm giác âm nhạc êm tai, nhè nhẹ đưa hương, như lan như xạ, theo hơi thở thanh xuân phập phù. Hơn nữa là Yến Phi mắt thấy thân hình mỹ nữ sống động như hương như hoa nằm ngay ngoài sân. Bất giác cảm thấy trong lòng rạo rực. Yến Phi giật mình, thầm kêu yêu nữ lợi hại. Lập tức cố gắng đè nén tạp niệm, chợt Thanh Thị lại nhích lại gần hơn một chút, vai thơm tựa vào vai chàng, tiếp tục: “Cho ngươi biết thêm một bí mật, đại huynh chịu thu thị làm phi tần, là vì vừa ý mị thuật câu hoặc nam nhân của thị, đôi lúc mị thuật của người đẹp vận dụng đúng cách còn lợi hại hơn thiên quân vạn mã. Đại huynh là người thông minh, đương nhiên hiểu thấu đạo lý này”.
Yến Phi lại bất giác rung động trong lòng, nghĩ thầm việc gì phải nói chuyện người khác, ngươi chẳng phải đang dụ hoặc ta sao? Nghĩ thì nghĩ thế, nhưng mà hương thơm ngào ngạt như hữu ý lại như vô tình đang được hưởng thụ khiến chàng không nỡ rời xa.
Trầm giọng hỏi: “Ngươi tính làm gì bây giờ?”.
Thanh Thị khẽ nhún bờ vai xinh, cất giọng êm ái: “Bất luận thế nào đi nữa, Giang lão yêu chắc chắn đang ở đâu đây rình mò, ta đâu ngu đến mức vì thị mà chịu nguy hiểm”.
Yến Phi không hiểu nói: “Đã là như thế, làm sao ngươi khi thấy tín hiệu yên hoa, lập tức không kể gì lao tới đây. Vừa rồi lại cố ý dẫn dụ lão yêu đuổi theo ngươi, để cho Mạn Diệu thoát thân?”.
Cái miệng nho nhỏ của Thanh Thị thiếu chút nữa thì đụng vào vành tai chàng, nói: “Vì rằng hiện tại thị rất hữu dụng đối với đại huynh! Người ta mới phải giả làm như vậy chớ bộ!
Ài! không biết Giang lão yêu khi nào mới chịu hiện thân đây.Hi! người ta đâu sợ Giang lão yêu giết chết thị, vì rằng làm gì có nam nhân nào không thương hương tiếc ngọc mà đi giết thị! Khi Giang lão yêu nổi lòng hiếu sắc, chính là lúc tai ương giáng lên đầu thị đó! Dù sao chẳng có việc gì cũng chán, chúng ta chơi một trò vui được không?”.
Yến Phi ngơ ngác nhìn ả, đang muốn hỏi là trò gì, Thanh Thị đã ngả mình vào vòng tay chàng, để toàn bộ thân hình thơm nức ngã vào lòng, nhẹ vươn đôi tay ngọc quấn chặt lấy cổ chàng, đối mắt đẹp khép hờ, gò ngực xinh xắn không ngừng nhô lên hụp xuống, cặp môi hồng nhẹ phả hương thơm hổn hển nói nhỏ: “Hôn muội đi!”.

Yến Phi nhìn thấy trước mắt một khuôn mặt không còn vẻ ngây thơ thuần khiết lâu nay, cặp mắt nhu mì đắm đuối, xuân tình lãng đãng. Mức độ dụ hoặc tuyệt không dưới Mạn Diệu phu nhân, chết nỗi Giang Lăng Hư đại ma đầu đáng sợ đâu đó quanh đây, càng làm tăng thêm cảm giác kích thích về mối tình vụng trộm mà đẹp đẽ, nhất thời quên hẳn ả không những giảo hoạt như hồ ly, mà còn từng bán rẻ mình, quả là nghĩ tới trước đó một ít, liền có thể tùy tiện hưởng thụ đôi môi mọng ướt và đẹp đẽ của ả.
Đúng lúc sắp buông thả hành động, một luồng chân khí hết sức lạnh lẽo bỗng nhiên từ những ngón tay đang đeo bám trên cổ xuyên nhập vào trong kinh mạch chàng, kinh mạch toàn thân lập tức như bị đóng băng, chẳng nói chi vận khí phản kích, đến đụng đậy một đầu ngón tay kêu khẽ một tiếng cũng không nổi.
Khuôn mặt đẹp tươi của Thanh Thị bỗng biến dạng, hai mắt mở to, nhưng đâu còn chút nào nhu tình mật ý, nhãn thần lạnh lẽo vô tình, khiến chàng nhớ lại ánh mắt của Nhậm Dao.
Yêu nữ phản phúc vô thường này từ từ ngồi dậy, quỳ gối trước mặt chàng, hốt nhiên thu hồi song thủ, tiếp đó ngọc thủ nhanh như chớp điểm vào hơn mười huyệt đạo lớn nhỏ trước ngực chàng.
Mỗi chỉ đều chú nhập một đạo chân khí lạnh lẽo thấu xương, bao vây tâm phế khiến chàng có cảm giác toàn bộ lục phủ ngũ tạng tê liệt, đặc biệt là có kêu to cũng không thành tiếng, giống như trong một cơn ác mộng, biết rõ mãnh thú độc xà cắn xé, lại không có cách gì cử động. Bất quá yêu nữ này so với mãnh thú độc xà còn độc ác hơn trăm ngàn lần.
Chân khí còn sót lại của Yến Phi tiêu tan toàn bộ, cho dù hiện giờ có người có thể trị bệnh cho chàng, chàng chẳng những mất hết võ công, mà so với thường nhân không bằng người thân thể đa bệnh.
Nữ nhân độc như rắn rết này đương nhiên không phải giản đơn muốn phế hết vũ công chàng, mà là muốn chàng mất đi năng lực phản kháng, mặc cho chân khí của ả xâm nhập vào hành hạ chàng đến chết.
Cho dù thâm cừu đại hận, cũng không cần phải thi hành thủ đoạn tàn nhẫn như thế, hà huống chàng đối với ả tính ra còn có ân.
Chàng hiện tại hối hận nhất là, không phải là không để Lưu Dụ và Thác Bạt Khuê thu thập ả, mà là vừa rồi thực sự đã động tâm vì ả, càng khiến chàng kinh hãi khôn cùng là chân khí xâm nhập nội thể chàng chính là Tiêu Dao chân khí, bất quá đường lối Nhậm Dao đi theo là âm nhu, còn đường lối ả luyện lại là dương cương. Còn về trình độ thâm hậu so với Nhậm Dao thực không kém bao nhiêu, do

đây có thể biết ả thường che dấu thực lực chân chính.
Yêu nữ này thực khéo co đầu rút cổ.
Những ý nghĩ này bừng lên như điện chớp trong đầu chàng, trong cơn đau như vỡ tim dập cốt, chàng ngã ngửa ra phía sau.
Thanh Thị nhẹ đưa tay ngà, thọc vào dưới nách ôm chặt lấy chàng, cái miệng nhỏ nói bên tai chàng: “Ngoan ngoãn đừng sợ, đau đớn lúc đầu qua đi, cảm giác của ngươi sẽ mau chóng biến mất, sau đó dần dần mê man, có thể yên lặng sảng khoái chứng kiến cái chết của mình như thế chính là lạc thú tử vong dễ chịu nhất. Chết đi rồi ngươi sẽ đi về đâu? Ví phỏng được về Tây thiên chẳng phải là hứng thú phi thường sao?”.
Tiếp đó lại cười nhẹ: “Nô gia rất vui vì cho được kẻ tự mệnh chính nghĩa ngu ngốc như ngươi vào tròng, đổi lại hai tên hỗn xược kia hẳn sẽ không chịu như thế, chỉ có tên ngốc ngươi hai lần bị ta lừa mà vẫn không tỉnh ngộ. Ài! cũng khó trách ngươi, cha con An Thế Thanh đã lừa lấy Thiên Tâm bội trên tay ta, Yến Phi ngươi còn được việc gì đây? Con người ngươi tuy không đến nỗi nào, chỉ tiếc trong thân thể ngươi không phải là dòng máu hoàng tộc. Ngươi muốn hận thì hận bản thân lại biết bí mật của Thiên Tâm bội. Lần sau đến lượt Lưu Dụ, gã sẽ chết thê thảm gấp bội ngươi. Chờ người ta sẽ tới an táng ngươi, vui vẻ hưởng thụ cái chết của ngươi đi!”.
Nói xong hất chàng ngã xuống đất.

o0o

Đợi đến khi đám phủ vệ mở lối xong, Tạ An và Vương Thản Chi ngồi cùng xe phóng ra khỏi hẻm Ô Y, chuyển sang đường lớn, tiến về hoàng cung.
Trên đường chen chúc đầy người dân đang vui như phát cuồng, nhà nhà chăng đèn kết hoa, tiếng pháo nổ đinh tai, cảnh tượng hoan lạc khiến lòng Tạ An sinh cảm xúc, lúc này sự rạo rực vì chiến thắng đã dần lắng xuống, nỗi lo âu đối với tương lai đã nổi lên.
Trước trận thắng Phì Thủy, vì sự uy hiếp của Đê Tần cường bạo và tặc khấu nơi biên cương không ngừng quấy nhiễu, dưới trùng trùng áp lực, quân dân Nam Tấn đoàn kết hơn bao giờ hết.
Nhưng hiện tại uy hiếp đã qua, đầu tiên là xuất hiện vấn đề có tiến hành bắc phạt hay không.
Tuy nhiên đây lại không phải là vấn đề quan trọng nhất, bối cảnh chính trị thay đổi, Tư Mã Diệu từ chỗ tín nhiệm và dựa dẫm vào Tạ

An, chuyển thành nghi kỵ và xa lánh, lại tìm thiên phương bách kế tước đoạt quyền lực của ông.
Nếu Tạ An là người dã tâm, ông sẽ thiết pháp thừa cơ giành thêm nhiều quyền lực hơn, chỉ hận ông lại không phải loại người như vậy. Ông thích nhất là sống cuộc đời nhàn vân dã hạc, trong hoàn cảnh hiện nay, chỉ có một con đường: công thành thân thoái.
Từ nay về sau gia tộc chỉ còn dựa vào uy vọng của Tạ Huyền và Bắc Phủ binh trong tay y, ông chịu để Hoàn Huyền ngồi lên ngôi vị Đại tư mã, chính là để bảo đảm cho Tạ Huyền, khiến Tư Mã Diệu và Tư Mã Đạo Tử không dám khinh cử vọng động, để còn ngăn cản Hoàn Huyền. Điều này vị tất đã là phúc cho thần dân Nam Tấn, nhưng ông đâu còn chọn lựa khác.
Vương Thản Chi vừa tiếp thụ xong hoan nghênh của quần chúng trên đường, hạ rèm xuống, quay đầu lại thấy thần tình của Tạ An ngạc nhiên nói: “Ông có tâm sự gì?”. Tạ An điềm đạm nói: “Quốc Bảo phải chăng đi lại rất thân mật với Tư Mã Đạo Tử?”.
Khuôn mặt to tròn của Vương Thản Chi lộ vẻ bối rối: “Bọn họ chỉ là có cùng ý thích, nên rất hay qua lại. Ài! Quốc Bảo gần đây tâm tình không tốt, bất cứ lúc nào cũng có thể nổi nóng, ta đã nhiều bận giáo huấn, hai ngày sau hắn sẽ thân tới chỗ ông thỉnh tội”.
Tạ An nghĩ đến con gái, ngầm thở dài nói: “Nếu Sính Đình chịu theo hắn trở về, ta tuyệt sẽ không can thiệp”.
Vương Thản Chi nhẹ thở ra nói: “Quốc Bảo vẫn là một đứa trẻ, vốn u uất bất đắc chí, đầy hoài bão không thực hiện được”.
Tạ An nghĩ ông lại còn quay ra trách ta, mà không tưởng được con ông bại hoại đến mức nào. Bất quá nghĩ cho kỹ hơn cũng chẳng nên lấy làm lạ làm sao ông ta bất mãn như thế. Sau chiến dịch Phì Thủy, Tạ gia chắc chắn có thể lưu danh sử sách, huống chi còn có Tạ Huyền. Như Vương gia lại không người kế nghiệp, từ sau Vương Đạo, Vương Đôn chỉ có ông ta là Vương Thản Chi còn có chút danh tiếng, tuy nhiên hào quang của nhà họ Vương hiện thời hoàn toàn bị Tạ gia che lấp. Vương Thản Chi nói lời oán thán là hợp lẽ thường thôi.
Các loại vấn đề và mâu thuẫn này trước trận Phì Thủy tuyệt đối chưa xuất hiện, như vậy thắng lợi Phì Thủy đã làm thay đổi hoàn toàn tâm lý người người Nam Tấn từ trên xuống dưới.
Tạ An hạ thấp giọng nói: “Ta sắp rời khỏi Kiến Khang”.
Vương Thản Chi kinh hãi: “Chuyện gì?”.
Mục quang Tạ An thấu qua rèm trúc nhìn dân chúng hớn hở chúc mừng lẫn nhau, yên lặng không nói.

Xe ngựa tiến vào hoàng thành, nhiệt náo vẫn không giảm.
Vương Thản Chi nói: “Hoàng thượng tất không chuẩn y, rốt cuộc là ông có chuyện gì vậy? Sao không nói ra để ta cùng chung lo lắng, ông phải biết ta luôn ủng hộ ông chứ”. Tạ An gượng cười: “Ông cũng cần như ta minh bạch tâm ý Hoàng thượng, Tạ An này đã không còn giá trị để lợi dụng nữa rồi”.
Vương Thản Chi phẫn nộ: “Ông ngàn vạn lần chớ tự làm tình hình rối lên, hiện tại Phù Kiên đại bại, phương bắc tất sẽ trở lại tình trạng chia năm bè bảy mối hỗn loạn, Hoàng thượng xưa nay luôn muốn thu phục bắc phương, thống nhất thiên hạ, hiện tại chính là thời điểm thích hợp nhất, Thản Chi nguyện sẽ đi theo ông”.
Tạ An nghĩ thầm Tư Mã Diệu biết rõ không phải lúc mới đem việc đó ra nói chơi ngoài miệng, để tỏ ra oai phong một chút, nếu bảo ông ta ủng hộ việc bắc phạt, đối với ông ta mà nói, chẳng khác gì muốn ông ta mang nửa mảnh giang sơn đem đi đổi lấy một mái chèo của phường tuồng.
Tuy nhiên Vương Thản Chi hy vọng ông ở lại đích xác là chân tâm, bởi vì Vương Thản Chi không phải là người mang chí lớn, chỉ hy vọng mọi thứ như cũ, Vương, Tạ lưỡng gia có thể tiếp tục duy trì địa vị hiển hách nhất.
Nhìn sâu vào mắt y, ông nói: “Thắng lợi Phì Thủy đến quá đột ngột, chúng ta căn bản không chuẩn bị bắc phạt. Mà bất luận là thế lực hủ bại cầu an hay kẻ sĩ người Hán có nhận thức và chí khí, đều hiểu rằng bắc phạt khó khăn trùng trùng. Hồ nhân phương bắc chỉ cần cắt đứt vận chuyển đường thủy của ta, lập tức đánh vào nhược điểm trí mệnh của quân ta, lương thảo không tiếp tế được nữa. Mà người Hán ở phương bắc khi trước không kịp nam độ, chịu thống trị lâu dài của người Hồ, ý thức dân tộc và quan hệ với Hồ tộc dần dần mờ nhạt, cũng không mấy hứng thú với việc chúng ta chinh phạt miền bắc. Nói cho cùng, sự tồn tại
của Biên Hoang đã khiến Phù Kiên đại bại trận này, cũng sẽ khiến công cuộc bắc phạt của ta khó mà thành sự. Tự cổ đến nay, chưa bao giờ xuất hiện tình huống kỳ quái như vậy”. Vương Thản Chi vội nói: “Chuyện bắc phạt có thể tính kế lâu dài, ông đâu cần phải vội vã từ quan quy ẩn như vậy”.
Tạ An ung dung nói: “Ông lo là ta vào cung lập tức xin từ chức sao?”.
Vương Thản Chi gật gật đầu: “Hoàng thượng sẽ cho rằng ông cậy công làm phách, lấy thoái để tiến, như vậy không hay”.
Tạ An cười nụ: “Yên tâm đi! Ta sẽ đợi đến khi mọi sự đâu ra đấy, tình hình Phù Kiên thật rõ ràng, mới rời khỏi chức vụ, khi đó hoặc ta

chưa cần rời Kiến Khang, Hoàng thượng đã có an bài rồi”.
“Phanh! Phanh! Phanh!”.
Một tràng pháo dồn dập nổ vang bên ngoài cổng Đại tư mã phủ, trong không khí hoan hỉ nồng nhiệt, xe ngựa tiến vào hoàng cung.

o0o

Phù Kiên kinh hãi dừng ngựa, ngây người nhìn phía xa xa, một vầng khói đậm đặc vừa bùng lên đang cuồn cuộn bốc cao, ẩn hiện ánh hỏa quang.
Khất Phục Quốc Nhân, Lữ Quang cùng kìm ngựa, ai nấy đều mặt tái như gà cắt tiết. Chiến mã hí vang, lại thêm mấy con chịu đựng không nổi, kiệt sức ngã lăn ra. Lữ Quang nói: “Biên Hoang Tập bốc cháy!”.
Khất Phục Quốc Nhân hít một hơi chân khí, nói: “Không thể có khả năng ấy! Thủy sư của nam phương không thể nhanh đến thế được, thuyền đi ngược nước, nhanh nhất sáng mai mới có thể đến được Biên Hoang Tập”.
Lữ Quang nói: “Cho rằng đến được Biên Hoang Tập, với kinh nghiệm phong phú của Diêu đại tướng quân, sao để quân nam dễ dàng đắc thủ?”.
Phù Kiên giống như chợt già đi hàng chục tuổi, mặt không còn chút huyết sắc nào, lẩm bẩm: “Phản rồi! Phản rồi!”.
Đám Khất Phục Quốc Nhân nhìn nhau, không ai lên tiếng. Trước mắt khả năng duy nhất là Diêu Trường phản bội Đê Tần, tự động phóng hỏa đốt doanh trại, rút lui về phương bắc.
Bỗng nhiên từ phía tây nam truyền lại tiếng vó câu dồn dập, ước tính có tới hàng ngàn người.
Mọi người lại một lần nữa biến đổi sắc mặt, lần này đúng là trước mặt không có đường đi, phía sau truy binh đuổi tới, chẳng lẽ Đê Tần sụp đổ như thế sao?”.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 37
Đan kiếp chi nạn

Những biến hóa trong người Yến Phi không như yêu nữ Thanh Thị dự liệu là bị lạnh cứng tới mức mất hết cảm giác. Chỉ là thần trí đã mấp mé bên bờ tử vong.
Trong lúc chàng ngã ngửa ra đằng sau, luồng chân khí của Tiêu Dao đế quân từ trước đến giờ bị ức chế lập tức như ngựa hoang tuột cương từ chỗ ẩn phục phóng vọt ra, hai luồng chân khí cũ và mới tương xung gặp nhau, lập tức biến kinh mạch toàn thân chàng thành bãi chiến trường, không ngừng công kích tranh đoạt, thống khổ đến mức một hán tử kiên cường như Yến Phi cũng chịu đựng không nổi, tựa như băng tuyết đã biến thành ngàn vạn mũi đao sắc nhọn bé tí cắt sâu vào kinh mạch và lục phủ ngũ tạng, nếu như không phải miệng không nói được, hẳn đã gào rú điên cuồng rồi, nhưng phải chịu "băng hình" đau đớn đến mức toàn thân run lên bần bật.
Toàn bộ giác quan đều mất tác dụng, mắt không nhìn được, tai không nghe được, giống như đâm đầu vào một chỗ hư vô không có bất cứ thứ gì, không biết thân đang ở nơi đâu? Cuối cùng là đã phát sinh chuyện gì? Bầu bạn với chàng là từng cơn từng cơn đau đớn và thống khổ mỗi lúc lại càng thêm mãnh liệt.
Chính tại nơi sâu thẳm của nỗi đau, hốt nhiên xuất hiện một điểm ấm nóng, tuy vẫn đau đến muốn chết, sẵn sàng chết đi để được thoát ly bể khổ, nhưng thần trí đã dần dần trở nên sáng sủa hơn, ngấm ngầm cảm thấy tia ấm áp xuất phát từ vị trí chính giữa tâm tạng, từ từ đổ vào tâm mạch.
Tình huống này giống như từ thế giới gió tuyết lạnh lẽo sắp sửa làm đông cứng người lại, hốt nhiên có một đám tàn lửa, khói lửa không ngừng tăng cường sinh nhiệt. Yến Phi tuyệt xứ phùng sinh, không hơi đâu tìm hiểu vì đâu xuất hiện tình thế đặc dị này, chỉ tận lực quên đi nỗi đau cắt da xẻ thịt, cố sống cố chết bám lấy cái điểm ấm áp đó.
Cảm giác nóng ấm dần dần tăng lên, đi qua tâm mạch hướng về Nhậm Đốc nhị mạch, cứ thế mà đi, đau đớn phảng phất như đang dần rời bỏ chàng.
Điều ấy không nói lên rằng chàng từ lạnh chuyển sang nóng, mà là

chàng không còn hoàn toàn không thể dụng lực nữa, Nhậm Đốc hai mạch vẫn bị hàn độc chiếm cứ, nhưng chàng đã có thể khống chế một phần nào. Các giác quan dần hồi phục, bắt đầu cảm giác thấy sự tồn tại của thân thể và tứ chi, nhưng nếu muốn bò dậy chạy trốn, còn xa mới làm được.
Chợt động tâm, nghĩ đến bản thân đang âm dương sai lệch, trái lại lại tạm nhờ vào luồng chân khí hàn độc Nhậm Dao trút vào trước mà bảo trì tính mệnh, cái gọi là âm cấp dương sinh, dương cấp âm sinh. Hai luồng chân khí chí âm chí hàn giao kích, vật cấp tất phản, sinh ra khí dương nóng ấm. Thêm vào Nhật Nguyệt Lệ Thiên đại pháp luôn ưa chuộng đường lối âm dương tương hỗ, bản thân đã bị lạnh đến cực điểm sinh ra nóng ấm coi như điều kiện tiên quyết, cơ duyên xảo hợp mới không bị chết.
Nhưng trong lòng Yến Phi không hề có chút mừng vui, chàng là đại hành gia trên phương diện này, từ tình hình bên trong thân thể đã sớm dự kiến được kết quả.
Nguồn năng lượng nhiệt hỏa ấy chỉ có thể bảo mệnh chàng trong một đoạn thời gian, kinh mạch chàng đã bị tổn thương quá nặng, chàng chẳng những mất đi hoàn toàn võ công, mà còn biến thành một phế nhân bại liệt, vĩnh viễn không thể bằng lực đạo của bản thân đứng dậy nổi. Mà luồng chân khí mỏng manh âm cực dương sinh này chỉ khiến chàng chịu tội sống nhiều hơn, nếu Thanh Thị yêu nữ quay trở lại coi thi thể, thấy chàng vẫn chưa chết, không biết sẽ còn có những biện pháp gì để hành hạ chàng nữa.
Xưa nay chàng chưa bao giờ thống hận một người nào như vậy, hễ có cách nào làm hại được ả, chàng khẳng định sẽ không do dự thi hành ngay.
Tại thời điểm giao hội giữa cừu hận, oán giận, đau thương, mệt nhọc và suy sụp, trong đầu chợt lóe lên một ý định, nghĩ ra một biện pháp hay.
Ấy là chiếc bình đồng bí ẩn đang nằm trong bọc.

o0o

Tạ Huyền cho ngựa phi chậm lại, toàn đội kỵ binh cũng giảm tốc độ, phóng lên một gò đất cao, ai nấy đều trông thấy đám khói dày đặc vừa bừng lên ở Biên Hoang Tập. Hiện tại họ cách Biên Hoang Tập chừng vài canh giờ phi ngựa.
Tạ Huyền vui mừng nói: “Ta đã sớm đoán Diêu Trường có kế hoạch

này". Lưu Dụ ở phía sau ông ta nói: "Hy vọng chỉ cháy mất mộc trại vừa dựng lên, nếu không Biên Hoang Tập sẽ thành chốn hoang vu mất".
Tạ Huyền hết sức ung dung nói: "Ngươi có nhiều tình cảm với Biên Hoang Tập, vì thế có cảm giác tiếc nuối phải không?".
Lưu Dụ biết rõ bọn họ phải truy nhanh theo Phù Kiên, cố tranh thủ cho ngựa được nghỉ ngơi hồi sức. Dùng sức ngựa được chăm sóc đầy đủ truy đuổi chiến mã kiệt sức của Phù Kiên, tự nhiên sẽ chiếm hết ưu thế, Phù Kiên đừng hòng nghĩ đến chuyện thoát thân. Liền gật đầu nói: "Biên Hoang Tập là một nơi đầy kích thích, bất kỳ chuyện hoang đường gì cũng có thể phát sinh, kẻ nào đến đây cũng vứt bỏ hết mọi quy định ước thúc, muốn làm gì thì làm".
Tạ Huyền khẽ cười: "Không tính lần gần đây nhất, trước đó ngươi từng mấy lần tới Biên Hoang Tập mà buông thả mọi ước thúc?".
Lưu Dụ đỏ bừng mặt, hơi do dự, sau cùng thản nhiên nói: "Tiểu nhân từ trước đến nay ở Bắc Phủ chưa từng qua chơi thanh lâu, nhưng sau khi tới Biên Hoang Tập, mỗi đêm đều cùng Cao Ngạn đi nếm thử của ngon vật lạ, chỉ thiếu còn chưa vào đổ trường thử thời vận".
Tạ Huyền cười ha hả: "Đó là chuyện thường tình của mọi người, rượu ngon gái đẹp, ngẫu nhiên buông thả một lần, đương nhiên hết sức thống khoái. Nghe đâu Biên Hoang Tập cũng là nơi tiêu pha tốn kém phải không?".
Lưu Dụ giật mình kinh hãi vội nói: "Cao Ngạn vung tay hào phóng, lần nào cũng là hắn mời khách, xin Huyền soái minh xét".
Tạ Huyền bật cười nói: "Ta chỉ thuận mồm hỏi chơi mà thôi, ngươi không cần phải lo lắng ngại ngùng như thế, ngươi là loại người như thế nào, ta là người biết rõ nhất". Ngừng một chút lại nói: "Đám Phù Kiên hẳn đang đâu đó cách đây không quá mười dặm, chúng ta nên chia ra ba đường hành quân, coi chừng mai phục".
Lính cầm cờ vội phất cờ hiệu, bộ đội trùng chỉnh lại đội ngũ, lại dụi bỏ đại bộ phận đuốc, theo Tạ Huyền tiếp tục truy đuổi địch nhân.

o0o

Bên Phù Kiên tuy bố trí trận thế nghênh địch nhưng mọi người đều biết rõ trong lòng rằng trong hoàn cảnh vừa đói rét vừa kiệt sức như thế này, tất cả binh tướng không những không còn sức chiến đấu, mà đấu chí cũng mất.
Ánh trăng chiếu xuống hơn trăm kỵ mã phóng ngựa lên ngọn đồi cao

phía tây nam, kềm ngựa đứng lại, phía sau đông đảo quân sĩ từ mật lâm phía nam phóng ra, dừng ngựa tại
chỗ đó, sắp thành trận thế, đội hình nghiêm chỉnh, rõ ràng đối phương là một đơn vị tinh nhuệ.
Khất Phục Quốc Nhân nhãn lực lợi hại nhất, thở phào một hơi nói: "Là người của Mộ Dung thượng tướng quân".
Phù Kiên không biết làm sao tim bỗng đập thình thịch, đối với Mộ Dung Thùy, tuy là thủ hạ bề tôi của mình, y nói chung vẫn có lòng e sợ, Mộ Dung Thùy là người duy nhất hồi sinh tiền Vương Mãnh cố kỵ, trước lúc chết đã đinh ninh dặn dò mình cần phải cẩn thận đề phòng. Nhưng vì thực lực của Mộ Dung Thùy lúc đó kém xa y, vì vậy Phù Kiên không để ý, mà còn dựa vào sức chiến đấu siêu phàm của Mộ Dung Thùy để giúp y bình định bắc phương. Chỉ hận là hiện giờ tình thế đã đảo ngược, tinh hoa Đê binh của y sau hai chiến dịch Lạc Giản và Phì Thủy đã tan nát hết, lại còn mất cả Phù Dung.
Diêu Trường đã phản bội hắn bỏ đi, Mộ Dung Thùy còn đáng sợ hơn Diêu Trường sẽ có thái độ thế nào?
Đối phương đã triển khai xong trận thế, ba kỵ mã từ từ phóng đến, đi đầu chính là Mộ Dung Thùy trạng mạo tựa như ma thần, đầu bịt vòng thép, tóc xõa hai vai, hai bên tả hữu là thân đệ Mộ Dung Đức và con trai Mộ Dung Bửu, thẳng tới trước mặt Phù Kiên.
Ba người không chút dị dạng, theo lệ thường hướng về y thi lễ vua tôi. Phù Kiên lòng kích động, run giọng nói: "Thượng tướng quân...".
Đám Khất Phục Quốc Nhân, Lữ Quang, Quyền Dực đều im lặng không nói, đợi Mộ Dung Thùy phản ứng.
Trong chiến dịch nam chinh lần này, duy chỉ có quân bản bộ của Diêu Trường và Mộ Dung Thùy hoàn toàn không tổn hại, Mộ Dung Thùy chịu hay không chịu tiếp tục trung thành với Phù Kiên, sẽ trực tiếp ảnh hưởng đến việc chúng tướng Hồ tộc tiếp tục ủng hộ y.
Mộ Dung Thùy nét mặt bình tĩnh, mắt nhìn về phía khói đen ngày một dày đặc trên bầu trời Biên Hoang Tập, chậm rãi nói: "Thỉnh Thiên Vương trước hết tha tội cho thần chậm trễ hộ giá, Biên Hoang Tập sợ đã thành tro tàn, không nên đi tới. Vì kế an toàn, xin Thiên Vương từ đây đi theo đường Tứ Thủy, trở về bắc tái hồi kinh sư, thần xin toàn lực chặn đường truy binh của Tạ Huyền, xem ra y không dám vượt quá Biên Hoang Tập".
Chúng nhân đều có cảm giác kỳ quái, nếu Mộ Dung Thùy thân ở Vân thành, cho dù đêm qua nghe được tin lập tức chạy tới, sớm nhất thì hoàng hôn ngày mai mới tới được nơi này, trừ phi hắn giấu quân đâu đó gần đây từ trước.

Hiện tại binh lực của Mộ Dung Thùy trước mắt ước chừng hai ngàn đến ba ngàn người, còn lại hơn hai vạn quân bản bộ của hắn đang ở đâu? Lúc này tình thế hung hiểm vi diệu, dù là Phù Kiên cũng không dám chất vấn hắn.
Mộ Dung Đức và Mộ Dung Bửu mặt mũi lạnh tanh, khiến người ta không biết đâu mà lường.
Phù Kiên hít sâu một hơi, nén kích động, trầm giọng nói: "Hiện đã có thượng tướng quân tới trợ giúp, chúng ta có thể thu thập tàn binh, trùng chỉnh đội ngũ, thừa lúc Tạ Huyền đắc thắng kiêu ngạo, quay lại phản kích, không chừng có thể phản bại thành thắng".
Nét mặt Mộ Dung Thùy lộ vẻ hơi cười, nhạt giọng nói: "Hiện tại bại cục đã thành, đường vận lương bị cắt, cho dù nhân mã trong tay thần nhiều gấp bội, giết được Tạ Huyền, vẫn khó qua được cửa quan Hạp Thạch, Phì Thủy. Nếu Hoàn Xung lại nghe tin xua quân tiến công, chúng ta khi đó đến cả cơ hội phản hồi bắc phương cũng mất. Thỉnh Thiên Vương lập tức khởi giá, chậm trễ e không kịp".
Phù Kiên thiếu chút nữa thì khóc gào lên trước mặt chúng nhân, cố nén bi phẫn trong lòng, lần này vốn phát động nam chinh để dương oai thiên hạ, nào ngờ thành ra đại bại chịu co đầu rút cổ, Mộ Dung Thùy lời nào cũng là sự thực, đành đáp ứng: "Việc ở đây về sau giao cho thượng tướng quân phụ trách, trẫm đợi thượng tướng quân ở Lạc Dương".
Mộ Dung Thùy chậm rãi nói nốt: "Thần còn một thỉnh cầu, vạn mong được Thiên Vương chuẩn cho".
Phù Kiên ngạc nhiên: "Thượng tướng quân có yêu cầu gì?".
Khất Phục Quốc Nhân mấy người liền cảm thấy hết sức không ổn, hiểu Mộ Dung Thùy sẽ không nói điều gì tốt đẹp. Bề ngoài Mộ Dung Thùy vẫn cung kính đối với Phù Kiên, nhưng những người tinh mắt đều thấy hắn đã hết hẳn sự tôn kính trước đây, nhất là Mộ Dung Đức và Mộ Dung Bửu lại càng thậm tệ, lộ rõ vẻ không còn coi Phù Kiên ra gì.
Mộ Dung Thùy bình tĩnh nói: "Quân ta nam chinh thất lợi, chư tộc ở biên cương phía bắc tất sẽ rục rịch làm loạn, thần nguyện mang quân bản bộ đi trước trấn an Nhung, Địch, thuận đường bái tế lăng mộ tổ tông".
Phù Kiên cảm thấy trái tim như tụt hẳn xuống, như thế khác nào thả hổ về núi, nếu để Mộ Dung Thùy dẫn quân mã bản bộ phản hồi căn cứ địa ở bắc cương, hắn còn chịu để mình điều khiển sao? Chỉ là trong tình thế trước mắt, y có thể nói "không" sao?

o0o

Yến Phi nghĩ đến Vinh Trí trước khi chết đã rất trân trọng mang Đan kiếp giao cho mình, khẳng định vật này không phải đồ bỏ, rất nhiều khả năng là vật yêu nữ Thanh Thị mong chiếm bằng được, nếu chàng mang ra nuốt đi, lại để ả nhìn thấy cái bình rỗng, chắc sẽ khiến ả tức đến chết.
Ngoài cái được vừa rồi, cái ý vị đầy thần bí khủng bố của Đan kiếp, thêm vào đề từ "Cát Hồng khấp chế" khiến Vinh Trí đến tận lúc lâm chung cũng vẫn không dám phục dụng, đương nhiên phải là thứ đan dược bá đạo cực độc, nếu không đã không có chữ "kiếp" trong danh tự.
Yến Phi chàng đối với chuyện sống chết không màng, như hiện nay lại đã không thể nào sau khi phục dụng còn có thêm tổn thất gì, quá lắm là có thể kết liễu kiếp sống tàn, tới địa phủ cùng mẫu thân tương hội.
Nghĩ đến đây, Yến Phi phấn khởi ý chí, dùng ý dẫn khí, cố gắng dẫn đạo luồng chân khí ấm nóng cực kỳ yếu ớt nhập vào kinh mạch của hữu thủ, hữu thủ lập tức khẽ rung động, đồng thời cả cánh tay đau đớn kịch liệt như thể bị dao đâm.
Chẳng biết có phải do đã có mục tiêu phấn đấu rõ ràng hay không, mà nhãn lực và tri giác đã dần dần tăng lên, có thể mơ hồ nhìn thấy cảnh vật.
Chính vào lúc này, từ phía ngôi chùa cổ ẩn ước có thanh âm truyền tới, tuy vẫn như từ phương trời xa thẳm truyền đến, nhưng từng chữ từng chữ đã có thể nghe thấy. Một giọng nam hùng tráng cười lớn: "Nguyên là Tiêu Dao đế hậu giá lâm, chẳng trách nhân mã bên ta khó tránh được kiếp số".
Thanh âm của yêu nữ Thanh Thị lập tức hưởng ứng: "Khó khăn lắm mới được Giang giáo chủ ngàn dặm tới đây, nô gia tất phải tận tâm thị hầu".
Yến Phi rất ngạc nhiên, yêu nữ này lại không phải muội tử của Nhậm Dao, mà lại là "ngụy hậu" của hắn, thật là nằm ngoài ý tưởng của người ta.
Người của Tiêu Dao giáo hành sự quỷ tà quái dị, khó lấy thường lý mà suy, tự mình thân bị hại, cũng là biết thì đã muộn.
Lúc này chàng đã đụng đậy được đầu ngón tay, chứng minh kinh mạch vẫn chưa bị phá hoại triệt để, bất quá hàn độc vẫn đang tha hồ tăng trưởng hoành hành, đành chỉ biết dùng chút sức lực còn lại

hoàn thành tâm nguyện duy nhất trước khi chết.
Tính cách chàng cực kỳ cô độc cứng rắn, không thèm nghe yêu đạo yêu nữ nói gì nữa, chuyên tâm nhất trí vào việc di động hữu thủ, thò tay vào trong bọc, động tác đơn giản này trong tình cảnh như vậy lại giống như trải qua trăm đời kiếp nạn mới làm xong.
Tuy chàng lập tâm không nghe, nhưng vẫn không ngăn được thanh âm của Giang Lăng Hư truyền vào tai: “Nghe nói gần đây đế hậu xảo thi diệu kế lấy được Thiên Tâm ngọc bội từ trong tay cha con An Thế Thanh, không biết có phải đế hậu vẫn mang theo bên mình hay không?”.
Yến Phi mò thấy bình đồng mừng như bắt được vàng, nghe lời này liền minh bạch, chẳng trách Thái Ất giáo và Thiên Sư đạo lưỡng phương nhân mã đều muốn kiếm An Thế Thanh, đều vì Thiên Tâm bội nguyên lai nằm trong tay lão ta, hiện tại phu phụ Nhậm Dao đã biết hết bí mật của Thiên, Địa, Nhân tam bội, nếu có thể giết chết Yến Phi và Lưu Dụ, coi như một mình nắm giữ bí mật.
Cha con An Thế Thanh cũng vì chuyện này mà tìm tới Biên Hoang Tập. Trong đầu bất giác lại xuất hiện cặp mắt đẹp đẽ sâu thẳm, thống khổ trong thân thể đã giảm đi đôi chút. Cái bình nhỏ từ trong lòng bắt đầu thò ra ngoài.
Thanh âm của Thanh Thị duyên dáng cười: “Tin tức của Giang giáo chủ linh thông, có Thiên Tâm bội trên người người ta hay không, chỉ cần ngươi bắt được nô gia, lục soát kỹ càng chẳng phải là biết rõ ràng hay sao?”.
Ngôn ngữ lời nói của ả mang theo liên tưởng, đầy ý vị dâm tà, biểu thị lấy làm sung sướng bị đối phương mò mẫm trên thân thể, tràn trề dụ hoặc. Yến Phi biết ả đang muốn khêu gợi lòng hiếu sắc của Giang Lăng Hư để dễ dàng có thể thừa cơ lợi dụng.
Nào ngờ Giang Lăng Hư không trúng kế, cười nói: “Bớt nói lời thừa đi, ngươi nghĩ Giang Lăng Hư ta là đứa trẻ lên ba hay sao? Cứ tìm trên xác ngươi chẳng phải cũng thế hay sao?”. Thanh Thị cười yểu điệu: “Đã thế thì sao Giang giáo chủ lại còn hoa ngôn xảo ngữ, đừng nói nữa mà động thủ đi có hơn không?”.
Câu này khiến Yến Phi trong lòng nghi hoặc, coi trước đó Giang Lăng Hư khí thế dời non lấp bể, công kích xa đội, đại khai sát giới, trước mắt không có lý do gì không tốc chiến tốc quyết, một đòn đánh chết địch nhân.
Bàn tay chàng từ từ đưa đồng bình lên miệng, một cảm giác tê dại rã rời không chịu nổi bò lan khắp bàn tay phải, suýt nữa làm chàng bỏ cuộc, rồi cứ thế nhắm mắt chết đi.

Đương nhiên chàng không thể làm thế, bằng không chẳng hóa để cho nữ nhân lòng lang dạ sói kia chiếm đoạt bửu bối sao, bèn vận dụng ý chí vô thượng, cực nhọc kháng cự lại hàn độc đang gặm mòn tâm linh, quyết không nhượng bộ, thu gom chút tàn lực cương quyết đưa hữu thủ hướng vào miệng.
Giang Lăng Hư hừ lạnh nói: “Lại còn muốn vờ vĩnh hay sao, Mạn Diệu ngươi sao còn chưa đứng dậy cho ta nhờ”.
Lão nói như vậy Yến Phi lập tức hiểu rõ đúng là Mạn Diệu phu nhân sau khi phóng ra yên hoa tín hiệu bèn giả vờ hôn mê dẫn dụ Giang Lăng Hư, nhưng vẫn còn một nghi hoặc lớn, nếu hai người họ liên thủ ứng địch không sợ Giang Lăng Hư, vì sao lại để yên cho Giang Lăng Hư giết sạch giáo chúng bên mình?
Cách giải thích duy nhất là bọn họ không đủ tự tin, mà Nhậm Dao lại ở gần bên.
Một tràng cười êm ái có thể khiến bất kỳ nam nhân nào tiêu hồn thực cốt vang lên, chính là thanh âm líu lo ngọt ngào của Mạn Diệu phu nhân, vì đã thấy tư thế nằm quyến rũ của thị, Yến Phi có thể hình dung trong đầu những cử chỉ hành động yêu mị của thị. Không kềm được lại kỳ quái làm sao mình đang trong tuyệt cảnh lửa thiêu nước ngập mà vẫn nghĩ đến những chuyện ấy, chính trong thời điểm này, chàng cảm giác hữu thủ bắt đầu hữu lực.
Yến Phi hết sức phấn chấn, lấy ngón cái cạy đi lớp xi bọc ngoài, dùng tận lực bật nắp đồng gắn trên miệng bình.
Lòng nghĩ thành công hay thất bại chính là lúc này.
Chàng tự mình biết mình, trong tình huống này muốn bật nắp bình chỉ có được hai ba phần thành công.
Kỳ tích phát sinh.
Đúng lúc chàng phá đi lớp xi niêm phong nắp bình, bình đồng đang lạnh lẽo hốt nhiên hóa thành nóng rực, đối với chàng lúc này mà nói, giống như trao cho người trong đống băng tuyết một nắm than hồng, dễ chịu không biết đến đâu mà kể.
Nhiệt lực tựa hồ không ngừng kịch liệt gia tăng, bên trong bình tựa hồ có một thứ lực lượng phát ra muốn làm bật tung nắp đậy, cực kỳ quái dị.
Ba người trong chùa tuy vẫn đang đối thoại, nhưng không có tới nửa câu lọt vào tai chàng, toàn tâm dùng hai ngón tay giúp Đan kiếp trong bình cố sức tháo bỏ nắp bình. “Bốc” một tiếng, nắp bình vọt lên cao, ngay sát cánh mũi chàng, tiếp đó một luồng nhiệt khí cường liệt đến mức nghẹt thở ập vào mặt.
Sự thực Yến Phi đã như ngọn đèn khô dầu, đâu dám do dự, chẳng

quản gì nữa dùng hết sức tàn đem Đan kiếp trong bình đổ ộc vào miệng.
“Keng!”.
Bình đồng trước tiên rơi xuống ngực chàng, rồi văng xuống đất, đồng và đá va vào nhau phát ra âm thanh.
Âm thanh của Giang Lăng Hư quát lên: “Thì ra Nhậm giáo chủ giá lâm, chẳng trách hai người này có chỗ dựa không sợ hãi gì, thứ cho Giang mỗ không rảnh bồi tiếp”.
Yến Phi thầm kêu lầm, tuy nhiên chẳng thể có phản ứng gì, chàng không cảm thấy có đan hoàn nào, chỉ có một luồng hỏa nhiệt trôi tuột vào miệng, rồi như có hàng trăm hàng ngàn cột lửa khuếch tán ra toàn thân, khắp người hàn nhiệt giao kích, cái cảm giác khó chịu này mà đem những thống khổ vừa rồi ra so sánh thực không đáng kể gì.
“Oanh!”.
Nóng lạnh bốc cao cực điểm, thân thể tựa như núi lửa phụt lên đồng thời với băng tuyết đổ sụp, lập tức mắt nổ đom đóm, chẳng biết sao lại không hôn mê, những luồng khí nóng lạnh lấy chàng làm trung tâm tống ra ngoài như gió bão, cây cối xung quanh bật rễ, cái bình đồng nhỏ và nắp bình cũng bị cuốn ra xa.
Bỗng nhiên toàn thân khi hàn khi nhiệt, bất luận lửa thiêu hay giá buốt đều như muốn ngay lập tức đẩy chàng vào tình trạng tê liệt.
Một khắc sau, Yến Phi mới phát giác đã từ dưới đất bắn vọt lên, thân thể chàng không chịu để ý chí kiểm soát, rú lên một tiếng, ngay tức khắc vọt chạy cuồng dại, giống như đã phát điên.
Phút chốc đã chạy xa tít tắp, so với ngựa phi còn nhanh hơn.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 38
Hỏa băng dị tượng

Kinh Châu, Giang Lăng, phủ thứ sử.
Hoàn Huyền lưng đeo Đoạn Ngọc Hàn, vận y phục võ sĩ, đang tiếp đãi Giang Hải Lưu vừa chạy trối chết từ Kiến Khang về, hai người trải chiếu ngồi trên mặt đất, Giang Hải Lưu tường thuật tỉ mỉ tình hình Kiến Khang.
Tin chiến thắng Phì Thủy truyền tới Giang Lăng cách đây một canh giờ, khiến toàn thành rung động, Hoàn Huyền lập tức hạ lệnh cho thủ hạ chư tướng tập kết binh lực, chuẩn bị hôm sau xuất quân, một phen khôi phục đất đai bị mất ở phía bắc.
Nghe đến đoạn Tạ An gật đầu đồng ý để mình kế thừa ngôi vị Đại tư mã, Hoàn Huyền ngầm thở phào, mỉm cười nói: “Ông ta là người hiểu biết mà”.
Lại quay qua Giang Hải Lưu nói: “Hải Lưu ngươi vì chuyện này mà bôn tẩu vất vả, Hoàn Huyền ta hết sức cảm kích, tuyệt sẽ không quên”.
Giang Hải Lưu khẽ cười nói: “Nam quận công... úi, phải là Đại tư mã, đối với Giang Hải Lưu ta luôn ủng hộ, hiện giờ có cơ hội vì Đại tư mã tận tâm, ta sao có thể không tận tâm tận lực”.
Hoàn Huyền vui mừng nói: “Hoàn gia chúng ta xưa nay không hề coi Hải Lưu ngươi như người ngoài, chỉ cần ta ngày nào còn nắm quyền, có thể bảo đảm Đại Giang bang tiếp tục phát triển, chúng ta họa phúc cùng hưởng. Được! Tạ An bức ngươi cắt đứt giao dịch với Tôn Ân, ngươi nghĩ sao? Không cần cố kỵ gì, cái gì cũng có thể nói ra”.
Giang Hải Lưu ủ rũ nói: “Nói thực thì chỉ thị của An công khiến ta vô cùng khó xử. Đối với Tôn Ân ta không có chút hảo cảm nào, bất quá hắn khống chế phần lớn việc mua bán muối ở vùng duyên hải, trước nay không phải nạp thuế muối nên hết sức tiện lợi, đối với tài lực của bổn bang là rất quan trọng. Đây lại không phải là nguyên nhân tối trọng yếu, mà nếu để Tôn Ân câu kết với Nhiếp Thiên Hoàn, thì đối với Đại Giang bang tổn hại mới thực là không thể kể hết”.
Hoàn Huyền hừ lạnh một tiếng, lầm bầm: “Nhiếp Thiên Hoàn!”, rồi nhìn xoáy vào Giang Hải Lưu nói: “Ngươi định làm thế nào với lời

cảnh cáo của ông ta?”.
Giang Hải Lưu trầm ngâm một lúc, thở dài: “An công nói rằng nếu đánh lui Phù Kiên, sẽ thừa thế thu thập Tôn Ân, nói thực ra ta vô cùng tôn trọng An công, lão nhân gia đã nói ra lời, ta rất khó có thể làm ngược với tâm ý của người. Hơn nữa trong bổn bang trên dưới đều coi người như thần minh, chúng ta không thể nào công khai đối địch với ông ta, chỉ có thể tìm biện pháp khác”.
Tiếp đó nói giọng thăm dò: “Đương nhiên phải coi ý định của Đại tư mã”.
Hoàn Huyền trầm giọng nói: “Đối với Tạ An ta cũng phần nào tôn kính, Hải Lưu làm vậy cũng hợp tình hợp lý, ta vừa mới đăng vị Đại tư mã, còn cần một thời gian củng cố lòng tin của quân dân Kinh Châu, may sao cơ hội đang có trước mắt, chờ đến khi ta thu lại Tương Dương và hơn mười tòa thành, lập tức huy động quân mã vào Ba Thục, đoạt lấy Mạc Trung, bắc hiếp Quan Trung, xóa bỏ họa căn phía tây từ Lị Châu”.
Giang Hải Lưu ngầm thở phào, hắn hiện tại sợ nhất là Hoàn Huyền bắt hắn công nhiên đối kháng với Tạ An, để Tạ An phẫn nộ, Đại Giang bang của hắn chắc chắn gặp phải tai ương. Tạ Huyền với uy thế đánh bại trăm vạn quân Phù Kiên, bây giờ ai dám cùng ông ta tranh phong? Cho dù mạnh như Hoàn Huyền, cũng không dám phô trương tài năng, phải chĩa mũi dùi về phía Xuyên Thục.
Gật đầu nói: “Có chỉ thị này của Đại tư mã, Hải Lưu minh bạch rồi!”.
Hoàn Huyền trong bụng đã có tính toán nói: “Chú cháu Tạ An càng thêm phong quang, huynh đệ Tư Mã Diệu đối với ông ta càng thêm đố kỵ, những ngày huy hoàng của bọn họ không còn được mấy nữa, chúng ta trước hãy củng cố Kinh Châu vững mạnh, sau đó yên tâm chờ thời”.
Giang Hải Lưu nói: “Bất quá nếu để quá lâu, để Nhiếp Thiên Hoàn lớn mạnh, trở thành uy hiếp Kinh Châu ở mặt sau, đối với chúng ta sẽ hết sức bất lợi”.
Hoàn Huyền cười nhẹ: “Xưa kia chúng ta vì ứng phó bắc phương uy hiếp, lo lắng ngược xuôi, mới không rảnh tay nhìn đến phương nam một dải lưỡng hồ, để cho Nhiếp Thiên Hoàn xưng vương xưng bá, đến mức không thèm để Hoàn gia chúng ta trong mắt”. Tiếp đó song mục lóe lên dữ dội, lạnh lùng nói: “Kẻ nào dám đối đầu với Hoàn gia ta, ta sẽ khiến cho hắn phải hối hận đã sinh ra trên đời. Đối với Lưỡng Hồ bang, ta đã có kế hoạch chu toàn, dẫu có để Nhiếp Thiên Hoàn đắc ý nhất thời cũng có sao?”.
Giang Hải Lưu chợt nghe lòng lạnh buốt, hắn rất quen thuộc với tác

phong và thủ đoạn hành sự của Hoàn Huyền, trước kia mọi sự đều phải nghe lời Hoàn Xung, cố nhiên không thể không kềm nén bản thân. Hiện tại Hoàn Xung đã mất rồi, quân chính đại quyền Kinh Châu đã rơi vào tay y, tính cách nghịch ngã giả vong liền bộc lộ không còn cố kỵ gì. Lời này tuy là nhằm vào Nhiếp Thiên Hoàn, nhưng mà cũng là để cảnh cáo bản thân mình không được có dị tâm.
Hoàn Huyền lại quay sang nhìn hắn, nét mặt đã trở lại bình thường, nhạt giọng nói: “Tạ An lần đó gọi ngươi tới Tần Hoài lâu, chỉ để thuận tiện cảnh cáo ngươi một câu, mục đích chân chính là Di Lặc giáo có đúng không?”.
Giang Hải Lưu chỉ biết gật đầu.
Hoàn Huyền ung dung nói: “Để ta khuyên ngươi một câu, các ngươi mua bán làm ăn, tốt nhất đừng tùy tiện đắc tội với ai, làm sao mà mọi phía chu toàn, mới có thể mở mang bốn phía. Nói cho cùng Kiến Khang vẫn là thiên hạ của huynh đệ Tư Mã Diệu, ngày nào ta còn chưa gật đầu, Tạ Huyền dù có Bắc Phủ binh trong tay cũng không dám tạo phản”.
Giang Hải Lưu nhíu mày: “Ý của Đại tư mã...”.
Hoàn Huyền cắt lời hắn: “Ta hy vọng ngươi hiểu rõ cái đạo minh triết bảo thân, đừng để bị lôi cuốn vào cuộc đấu giữa Tạ An và huynh đệ Hoàng thượng. Nếu không một khi Tạ An thất thế sẽ đến lượt ngươi thất thế, ta với Tạ Huyền đều là nước xa không cứu được lửa gần, rất khó bảo vệ nghề nghiệp của ngươi ở Kiến Khang. Tư Mã Đạo Tử gian tặc chỉ cần chỉ thị cho Vương Quốc Bảo làm khó ngươi, đủ để ngươi ăn không ngon ngủ không yên, điều ta muốn nói chỉ là thế thôi, còn lại do ngươi tùy tiện châm chước mà làm”.
Trái tim Giang Hải Lưu chìm hẳn xuống, hiểu rõ bây giờ không còn là thời gian cùng Tạ An và Hoàn Xung giao hảo mọi người cùng vui nữa, mà đã đến lúc phải xác định rõ lập trường.
Hoàn Huyền tuy chỉ nói sơ sơ, nhưng đằng sau lại chứa đựng một lời cảnh cáo nghiêm trọng.
Gượng cười nói: “Hải Lưu minh bạch rồi!”.

o0o

Nhậm Dao, Thanh Thị và Mạn Diệu ba người đứng ở chỗ vừa nãy Yến Phi còn nằm đó, không dám tin vào cảnh tượng kỳ dị đáng kinh ngạc trước mắt.
Mặt đất một vùng cháy đen, giống như bị một trận hỏa thiêu ghê

gớm, hoặc như bị sấm sét từ trên trời giáng xuống, cả một khuôn viên chừng một trượng, một ngọn cỏ không còn, đất đá ám khói, mà còn ghê người hơn là phía ngoài vùng đất bị thiêu rụi này bất luận là cây cỏ bùn đất gì đều đóng băng trắng xóa, giống như một giải băng bán kính nửa trượng vây xung quanh một vùng đất cháy xém.
Ba người chẳng những chưa bao giờ thấy qua cảnh tượng kỳ dị đáng sợ như thế, cũng chưa từng liên tưởng đến, đương nhiên không cách nào suy đoán được thật ra đã phát sinh chuyện gì.
Thanh Thị hoa dung ảm đạm ngón tay chỉ vào trung tâm miếng đất cháy xém nói: “Yến Phi vừa nãy là nằm ở chỗ đó”.
Nhậm Dao nhìn về phía tây nam, có một mảnh rừng tùng um tùm rậm rạp, hiện tại lại xuất hiện một khoảng hở đủ một người chui lọt, cành rơi lá rụng, hiển nhiên bị người dùng khí công cực kỳ lợi hại đánh vào, kỳ lạ là trên mặt đất không thấy có dấu chân nào.
Mạn Diệu hít một hơi chân khí nói: “Chẳng lẽ Yến Phi vì chết quá thảm hóa thành lệ quỷ?”.
Thanh Thị run giọng nói: “Đừng dọa ta!” Thầm nghĩ nếu Yến Phi biến thành quỷ đòi mạng, chắc chắn người đầu tiên hắn không chịu bỏ qua chính là bản thân mình. Trong ba người, Nhậm Dao bình tĩnh nhất, nhìn Thanh Thị nói: “Ngươi khẳng định hắn đã trúng phải Tiêu Dao khí của ngươi chứ?”.
Thanh Thị vẫn còn kinh hồn bất định nói: “Muội lại không dám khẳng định”. Nhậm Dao thở dài: “Tên này đúng là thần bí khôn lường, nếu không phải vì hắn gây tiếng động, Giang lão yêu lần này khó tránh được kiếp số”.
Nguyên y trúng thương chuồn khỏi Trữ gia trấn, tìm nơi yên tĩnh trị thương, sau khi hồi phục lại toàn tốc đuổi theo xa đội, lại còn tới trước Yến Phi, đến lúc phát giác xa đội bị tập kích, theo ám ký Mạn Diệu lưu lại tìm được thị, sai thị phóng hỏa tiễn tín hiệu dụ Giang Lăng Hư đến, muốn bằng lực lượng ba người đột kích Giang Lăng Hư, lại bị Yến Phi thần xui quỷ khiến phá hoại kế hoạch, dọa Giang Lăng Hư chạy mất. Ba người bèn tìm Yến Phi trút hận, nào ngờ tìm tới lại thấy cảnh tượng này.
Nhậm Dao coi tình thế quyết định: “Thanh Thị ngươi phụ trách hộ tống Mạn Diệu đi Kiến Khang, ta phụ trách việc truy sát Yến Phi, dù hắn có hóa thành lệ quỷ ta cũng có biện pháp khiến cho hắn vĩnh viễn không thể siêu sinh”.

o0o

Tư Mã Đạo Tử nổi giận đùng đùng trở về vương phủ, đi theo y từ nội cung về còn có hai kẻ tâm phúc Vương Quốc Bảo và Cô Thiên Thu. Ba người vào thẳng nội đường, chia chủ khách ngồi xuống.
Tư Mã Đạo Tử vỗ một chưởng vào chiếc ghế nhỏ bên cạnh, giận dữ nói: “Chiến tranh còn chưa có kết quả tối hậu, hoàng huynh việc gì mà phải vội vã không chờ được đã phong cho Tạ An cái gì đấy Lư Lăng quận công, Tạ Huyền làm Khang Lạc huyện công, Tạ Thạch làm Nam Khang huyện công, Tạ Diễm làm Vọng Tế huyện công, một nhà tứ công, đương thế không ai bằng. Nếu như Phù Kiên dùng đại quân Biên Hoang Tập phản kích, lại vượt Hoài Thủy, Tạ An cũng không giữ nổi nửa mảnh giang san cho hoàng huynh, chẳng lẽ hoàng huynh lại phải vội vàng đoạt lại những thứ phong thưởng này sao. Ài! Tác phong làm việc của hoàng huynh thật khiến người ta khó hiểu”.
Vương Quốc Bảo nhíu mày nói: “Theo đạo lý thì Hoàng thượng phải hiểu Tạ An được sủng ái sinh kiêu ngạo chứ, rõ ràng vừa mới sai thủ hạ khinh rẻ ăn hiếp Nguyên Hiển công tử, nên có sự đề phòng mới đúng”.
Tư Mã Đạo Tử không tức giận mà nói: “Chuyện này không cần phải nói, ông ấy trước đó gặp Tạ An tự đã chuyển lời cảnh cáo ta, nói ta cần quản giáo nhi tử cho tốt, khiến ông ấy bực mình gần chết”.
Cô Thiên Thu nói giọng the thé: “Vương gia xin chớ giận, Hoàng thượng vì chiến thắng Phì Thủy tới quá đột ngột, đạt được lại không dễ chút nào, cho nên tâm tình hưng phấn, mừng vui lộ ra ngoài, cho nên mới sinh lòng cảm kích đối với Tạ An. Một khi nhiệt tình đối với chiến thắng giảm đi, không thể không trở lại với đủ loại vấn đề hiện thực, đến khi đó lời vương gia nói ra nhất định Hoàng thượng sẽ nghe hết”.
Tư Mã Đạo Tử hồi phục vẻ lạnh lùng, trầm ngâm nói: “Thánh dụ phê văn của Hoàn Huyền để cho Hoàn Huyền kế thừa Đại tư mã đã gửi đi rồi, Tạ Huyền và Hoàn Huyền lâu nay bất hòa, làm sao Tạ An trong chuyện này lại làm ngược lại ủng hộ Hoàn Huyền, khiến mọi người nghĩ đến nát óc cũng không hiểu. Cho dù sợ Hoàn Huyền khởi binh làm loạn, hoàn toàn có thể kéo dài sự việc, đợi đến khi với Phù Kiên thắng phụ phân minh mới nghĩ biện pháp, các ngươi nghĩ thế nào về chuyện này?”.
Vương Quốc Bảo song mục lóe thần sắc đố kỵ, lưỡng Huyền bất hòa là chuyện ở Giang Nam ai nấy đều biết, còn quan hệ giữa Tạ An và

Hoàn Huyền càng thêm căng thẳng, hai người từng lời qua tiếng lại trong một trường yến hội, khơi lên một trận nhiệt náo không hay ho gì.
Gật đầu nói: “Tạ An với tác phong xưa nay luôn bênh vực điều sai trái của mình, lý ra phải đợi đánh lui Phù Kiên xong, đưa Tạ Huyền lên ngôi vị Đại tư mã, đến lúc ấy Tạ gia càng có thể muốn làm mưa làm gió gì thì làm”.
Cô Thiên Thu cười gian xảo: “Theo ta thấy Tạ An muốn tỏ rõ lập trường với Hoàng thượng, ngầm báo rằng ông ta không hề tham tâm đối với quyền lực, Tạ gia của ông ta không thèm gì cái chức Đại tư mã”.
Tư Mã Đạo Tử hừ lạnh: “Như vậy cũng có thể ông ta dùng kế sách lấy thoái để tiến”.
Cô Thiên Thu cười âm u: “Tạ An thâm mưu viễn lự, có ý tưởng này tuyệt không có gì lạ, tuy nhiên ông ta lại có một khuyết điểm lớn, nếu chúng ta biết cách lợi dụng, có thể dễ dàng lật đổ ông ta”.
Cô Thiên Thu trong đám thủ hạ tâm phúc của Tư Mã Đạo Tử là người túc trí đa mưu nhất, đầy bụng gian xảo. Tư Mã Đạo Tử nghe nói, mừng rỡ nói: “Sao còn chưa nói cho ta nghe!”.
Cô Thiên Thu cố ý ngập ngừng: “Khuyết điểm của Tạ An là ông ta có thói xấu của đám danh sĩ Giang Tả, muốn truy cầu tinh thần tiêu dao tự tại, tự do phóng túng, không ngừng hoài niệm phương thức sinh hoạt cái thời thoái ẩn Đông Sơn ngày xưa. Chỉ cần chúng ta có cách đả kích ông ta một cú nặng nề, là dễ dàng khơi lên ý niệm thoái ẩn ở ông ta, lúc đó chỉ cần Hoàng thượng không mời ông ta ở lại nữa, chắc chắn ông ta chán nản mọi chuyện. Đến khi đó Kiến Khang coi như là thiên hạ của vương gia, người muốn đối phó ai thì đối phó, kẻ nào dám phản đối?”.
Tư Mã Đạo Tử nhăn mặt nói: “Trong không khí hiện giờ, chúng ta nếu khinh cử vọng động, sẽ khiến hoàng huynh không vui, đến lúc đó kẻ mang tội không phải là ta sao?”.
Cô Thiên Thu đã tính toán sẵn: “Chỉ cần ta lập mưu xong mới hành động, khiến Tạ An không tìm ra cái gì có liên quan với chúng ta, tuy ông ta biết rõ có dính dáng đến chúng ta, nhưng vô phương chứng minh, kỳ diệu nhất là chuyện này đối với Hoàng thượng mà nói chẳng đi đến đâu cả, khiến cho Tạ An tiến đã không được, chỉ còn cách buồn đau xin rút thôi”.
Vương Quốc Bảo nói: “Cô đại nhân đừng có úp mở nữa có được không? Có gì cứ nói phăng ra đi, coi xem có thể làm được hay không”.

Cô Thiên Thu nhạt giọng nói: “Giết Tống Bi Phong!”.
Tư Mã Đạo Tử và Vương Quốc Bảo hai người trợn mắt nhìn nhau, Tống Bi Phong là tùy bộc thân cận của Tạ An, giết hắn coi như trực tiếp vuốt râu hùm, hậu quả khó lường.
Vương Quốc Bảo lắc đầu nói: “Hoàng thượng vừa trách mắng vương gia, bắt vương gia quản giáo Nguyên Hiển công tử, ngoảnh đi ngoảnh lại chúng ta đã đi giết Tống Bi Phong, vương gia biết nói năng với Hoàng thượng ra sao đây?”.
Cô Thiên Thu nói: “Điểm tế nhị chính là ở đấy, bản thân Tống Bi Phong là nhân vật chẳng ra đâu vào đâu cả, nhưng đối với Tạ An lại có ý nghĩa trọng đại. Người của chúng ta hoàn toàn nằm ngoài chuyện này, an bài cho kẻ khác xuất thủ, lại bố trí thành cục diện giang hồ quyết đấu công bình, như vậy Hoàng thượng làm sao trách tội vương gia được, Tạ An thì giống như người câm nuốt hoàng liên, có đắng cũng chỉ mình biết thôi”.
Tư Mã Đạo Tử thở dài một hơi, nói: “Tống Bi Phong tuy thân phận thấp kém, nhưng kiếm pháp thuộc hạng nhất, ngoảnh đầu nhìn lại Kiến Khang, ngoài ta và Quốc Bảo ra, chỉ e không ai là địch thủ của hắn. Nếu muốn giết hắn, tất phải dùng biện pháp vây công phục kích”.
Vương Quốc Bảo cũng gật đầu: “Cho dù có người như thế, nếu dám giết chết Tống Bi Phong, không cần nói đến Tạ An, Hoàng thượng chắc chắn sẽ không tha cho hắn”. Cô Thiên Thu vui vẻ nói: “Vậy thì để ta thỉnh xuất một người mà Hoàng thượng cũng không dám giáng tội, mà võ công lại cao hơn Tống Bi Phong thì sao?”.
Tư Mã Đạo Tử giật mình: “Tiểu Hoạt Di Lặc!”.
Cô Thiên Thu chầm chậm gật đầu nói: “Ngày mai Trúc Lôi Âm sẽ lên đường nghênh đón Trúc Bất Quy đại sư của chúng ta, người này võ công chỉ xếp sau Đại Hoạt Di Lặc , so với ni Huệ Huy cũng xấp xỉ, với công phu của lão nhân gia người, chỉ cần đáp ứng xuất thủ, Tống Bi Phong tất chết”.
Vương Quốc Bảo phấn khởi nói: “Chính xác là một kế hoạch toàn vẹn, chỉ cần chúng ta sắp xếp cục diện khéo léo, giả trang thành Tống Bi Phong kể tội Tiểu Hoạt Di Lặc, Tạ An cũng không thể có lời nào mà nói”.
Tư Mã Đạo Tử vẫn còn do dự.
Cô Thiên Thu khua lưỡi động viên: “Kế này vạn vô nhất thất, cộng thêm chúng ta lập tức xui mỹ nhân tuyệt sắc bên mình Hoàng thượng kể lể Tạ An đúng là công cao lấn chủ, tất có thể làm vương gia toại nguyện”.

Vương Quốc Bảo không hiểu rõ: “Cái gì tuyệt sắc mỹ nhân?”.
Hai người kia không lý gì đến hắn, Tư Mã Đạo Tử nhìn Cô Thiên Thu nói: “Thiên Thu suy nghĩ chu toàn, kế này xác thực có thể tiến hành. Bất quá nếu Tống Bi Phong bị giết, sẽ kinh động toàn thể Tạ gia, Tạ Huyền nắm chặt binh quyền Bắc Phủ quân, nếu đem chuyện này làm lớn ra, đại kế của chúng ta dẫn tiến tân giáo có khả năng giữa đường đứt gánh, mà Bất Quy đại sư có thể không còn đường quy hồi bắc phương, chúng ta sẽ ăn nói làm sao với Đại Hoạt Di Lặc?”.
Cô Thiên Thu ung dung giải thích: “Tạ An đưa Hoàn Huyền lên vị trí Đại tư mã, thực là xe dây tự trói, có Hoàn Huyền kềm chế Tạ Huyền, y dù có Bắc Phủ binh trong tay, cũng không dám vọng động. Quan trọng hơn là tâm trạng chán nản của Tạ An, nếu phát sinh chuyện này, Hoàng thượng lại dung túng Bất Quy đại sư, tôi dám khẳng định là Tạ An chỉ còn một đường cáo thoái, tuyệt không có khả năng thứ hai”.
“Phanh!” Tư Mã Đạo Tử vỗ một chưởng lên mặt ghế, lạnh lùng nói to: “Cứ thế mà làm!”.

o0o

Tạ An giữa buổi yến tiệc trong cung cáo lui, Tư Mã Diệu mừng vì không có ông bên cạnh giám thị càng có thể phóng lãng hình hài, lập tức ưng chuẩn.
Tạ An trước tiên tiễn Vương Thản Chi về Vương phủ, lúc này toàn bộ con đường hẻm Ô Y đã bị không khí hoan lạc bao trùm, các hộ hào môn giăng đèn kết hoa, mọi nhà đều mở toang cửa lớn, chẳng những để cho khách nhân vào ra thoải mái, mà còn lo cả danh tửu mỹ thực, dù đã quá canh hai, nhưng không ai chịu ngoan ngoãn về nhà đi ngủ, đặc biệt là đám người trẻ tuổi, nam thì mũ áo kỳ dị, nữ thì trang điểm lộng lẫy, tụ thành đàn thành lũ đi lại như thoi đưa giữa các phủ, vui đùa thoải mái trên đường phố, thật hết sức náo nhiệt. Lại thêm tiếng trống tiếng nhạc vang lừng từ những ngôi nhà lớn, ca vũ bất tuyệt, so với trước đó người người lo lắng, nhà nhà cửa đóng then cài, đến cuối ngày tình trạng ngược lại thật sự cuồng nhiệt, cho dù có ai trải qua hai cảnh này cũng khó lòng tưởng tượng được.
Xe ngựa của Tạ An đến đâu, người người hò hét vỗ tay, một lũ tiểu hài đuổi theo đằng sau xe, không có nơi nào không được hoan nghênh nhiệt liệt.
Bất quá ra vào hẻm Ô Y vẫn do vệ binh canh giữ, chỉ để cho cao

môn tử đệ ra vào, nhân sĩ hàn môn nhất luật nghiêm cấm tiến vào, phân biệt rõ ràng.
Nhiệt náo trong Tạ phủ tưng bừng chưa từng thấy, gồm có con cháu Tạ An các đời hơn trăm người, tất cả tụ tập ở đại quảng trường trước phủ xem pháo hoa, trước cổng treo hàng trăm đèn hoa, cộng thêm hàng trăm người tiến vào trong phủ để chúc mừng Tạ An biểu lộ cảm kích, chen chúc nhau trong quảng trường đến nước chảy không lọt.
Vừa tiến vào cổng phủ, lập tức bùng lên tiếng hò hét, không ngừng hô to “An công”, người nào người nấy tranh nhau nhìn ngắm phong thái của vị đại công thần vừa thắng trận này.
Tâm tình Tạ An lại rất nặng nề, Tư Mã Đạo Tử giữa đường phất tay áo bỏ đi, là triệu chứng hết sức không hay.
Tại thời khắc này, Tạ gia uy phong đã lên đến cực điểm, có thể bao quát toàn bộ kết cục của tất cả quyền thần trong chính quyền Giang Tả, không lập công lại tốt hơn lập công, lập công nhỏ tốt hơn lập công to, nhưng khi Phù Kiên nam lai, ông không có chọn lựa nào, lập nên đại công, lại là đại công hiển hách từ cổ chí kim chưa từng có. Hậu quả đúng là không dám tưởng tượng.
Tạ An sau khi rời Đông Sơn ra làm quan, những gì phong lưu tiêu sái, thẳng thắn lỗi lạc của một thời quá khứ sống ẩn dật đã không thể trở lại, bề ngoài phóng đạt tiêu dao, bên trong trái tim sâu thẳm lại chứa đầy tình cảm đau buồn về thời thế, lại phải chịu đựng trọng trách tinh thần chèo chống trong cả một thời kỳ lâu dài nội loạn ngoại hoạn, chém giết chết chóc. Tại thời khắc này, niềm vui chiến thắng cuồng nhiệt cùng nỗi lo lắng không cùng cho tương lai Đại Tấn cùng ập đến khiến ông không thể cùng ai chia sẻ nỗi lòng phức tạp.
Nếu được lựa chọn, hẳn ông sẽ xa rời chốn náo nhiệt trước mắt, tránh đến chỗ Thiên Thiên trên Vũ Bình đài, yên lặng nghe nàng gảy đàn ca hát, cạn vài ly mỹ tửu. Đương nhiên ông không thể thoát thân ly khai, trong khi quần chúng chờ đợi, ông phải cùng vui với họ.
Tống Bi Phong dẫn một đám tùy tùng, căn bản không có cách nào nâng đỡ thị hầu ông xuống xe.
Chiếm vị trí có lợi là một đám con cháu Tạ gia, hùa nhau từng đoàn từng đoàn vây quanh xe ngựa, do Tạ gia đệ nhất mỹ nữ, tuổi tròn mười tám, con gái yêu của Tạ Huyền, Tạ Chung Tú, cùng một thiếu nữ cực kỳ xinh đẹp cũng cùng trang lứa đang giúp nàng mở cửa xe.
Tạ An vừa đặt chân xuống đất, đám thiếu niên nam nữ hơn trăm người đồng thanh thi lễ kêu lớn: “Kính chào An công!” Tiếp đó hoàn toàn không gò bó nói nói cười cười, mọi người khắp tứ phía nhao

nhao chào hỏi, làm bầu không khí vốn đã huyên náo lại càng huyên náo đến cực điểm.
Một tiểu hài tử nhảy bổ vào Tạ An, lăn vào lòng ông, hét to: “Gia gia là đại anh hùng!”. Tạ An ôm gã bế bổng lên, hài tử này tên là Tạ Hỗn, là con thứ ba của Tạ Diễm, đứa cháu yêu quý nhất của Tạ An, từ nhỏ nghi dung đẹp đẽ, phong thái bất phàm, đối với người giỏi thuật xem tướng như Tạ An mà nói, Tạ Hỗn là người Tạ gia hy vọng nhất kế thừa được Tạ Huyền.
Tạ Chung Tú không chịu kém, chiếm hẳn một bên, túm chặt lấy tay ông.
Tạ An hốt nhiên nhớ đến việc gả chồng sai lầm cho con gái, thầm nghĩ nhất định phải đề tỉnh Tạ Huyền, vì Tạ Chung Tú tuyển phu tế cần thận trọng, không thể theo vết xe đổ của ông rồi không kịp hối.
Trong lúc này, ông đã quên hết những phiền não, trong lòng tràn trề cảm giác ấm áp thân tình, càng cảm kích quần chúng một lòng ủng hộ.
Mục quang của ông chợt bắt gặp một đôi mắt đang sùng mộ tôn kính, nhìn ông không hề chớp của thiếu nữ xinh đẹp đã cùng Chung Tú giúp ông kéo cửa xe.
Thầm nghĩ nữ tử này còn xinh đẹp hơn cả Tạ Chung Tú, cũng tuyệt không dưới Kỷ Thiên Thiên, vì sao mình hoàn toàn không có ấn tượng đã gặp nàng ta, coi nàng cùng con em trong phủ quen biết thân mật, đương nhiên là xuất thân khuê các.
Tạ Chung Tú nói bên tai ông: “Thúc gia a, nàng là Vương Đạm Chân, Vương Cung chi nữ, nàng...”.
Quần chúng nhìn thấy Tạ An, hò hét vang trời, làm chìm lấp câu nói sau cùng của Tạ Chung Tú.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 39
Nam Bắc song hùng

Yến Phi xông ra khỏi rừng cây rậm rạp, chạy như điên về đồng cỏ phía Biên Hoang, chẳng những chàng không có mục tiêu phương hướng, mà căn bản còn không biết mình đang làm cái gì, cũng không biết là mình đang chạy trên đường nữa.
Linh giác tựa hồ rời bỏ thân thể đã trở thành chốn chiến trường để cho hỏa nhiệt và băng hàn tranh chấp kịch liệt, tâm thần chàng hoàn toàn bị tầng tầng lớp lớp những chuyện đâu đâu ùn ùn kéo tới chiếm cứ, không hiểu được những chuyện dính dáng với thân thể, linh hồn và nhục thể chẳng còn liên hệ gì với nhau.
Tất cả đều biến thành tản mạn vô mục đích.
Lúc bắt đầu, chàng phải chịu đựng hết nóng tới lạnh giày vò hành hạ. Đến lúc hỏa nhiệt từ Đan kiếp chiếm thượng phong, hàn khí do Nhậm Dao và Thanh Thị trút vào hoàn toàn nhượng bộ, do bị nhiệt khí thiêu đốt, miệng mũi phì ra toàn hơi nóng khét lẹt, toàn thân như phải bỏng, mọi thứ xung quanh biến đổi như chớp nhoáng, hít vào trong phổi không phải là không khí mát mẻ buổi sơ đông nữa mà là từng ngụm khói lửa, mồ hôi rịn ra từ những lỗ chân lông mau chóng bốc hơi bay đi hết. Chàng cảm thấy rõ uy lực vô biên của Đan kiếp đang làm cho sức sống của chàng dần tàn lụi, sắp sửa tiêu vong, ước muốn duy nhất là đến với dòng nước sông mát lạnh, vì vậy mới không ngừng chạy đôn chạy đáo, chỉ mong sao được trầm mình xuống nước.
Tuy nhiên trong phút chốc hàn khí lại không biết từ chỗ nào tràn ra, nếu như liệt hỏa bị băng tuyết thay thế, mạch đập chậm lại, huyết dịch sợ lại bị lạnh cứng lại. Khi đó chàng chỉ nghĩ đến việc tiếp tục chạy đi, để tránh khỏi bị huyết dịch đóng băng, đợi đến lúc hỏa nhiệt quay trở lại.
Sau không biết bao nhiêu lượt hết nóng lại đến lạnh, thân thể biến thành tê cứng, không còn chút cảm giác nào.
Một câu chuyện cũ thời thơ ấu bỗng hiện lên trong đầu.
Năm ấy chàng và Thác Bạt Khuê mới chừng mười một mười hai tuổi, Thác Bạt Khuê không biết từ đâu kiếm được một hũ rượu mạnh

“Thiêu Đao Tử” của người Hán đưa về.
Hai người trốn vào một nơi vắng vẻ vụng trộm thưởng thức, mấy ngụm đầu tiên như đốt cháy cổ họng, rồi tiếp tục uống thì thấy cảm giác càng nóng càng phấn khích, cuối cùng đã uống đến say mèm, nằm lăn trên đỉnh núi, ngủ qua một đêm. Trưa hôm sau mẫu thân với mọi người trong tộc mới tìm đến được.
Yến Phi theo mẫu thân trở về lều, nghĩ rằng sẽ bị đánh đòn, không ngờ mẫu thân chỉ khư khư ôm chặt chàng trong lòng, yên lặng chảy nước mắt, không trách mắng chàng nửa câu.
Câu chuyện này hiện tại lại hiện lên trong đầu, khiến Yến Phi chỉ muốn khóc to lên. Bỗng dưng linh hồn tựa như từ bầu trời đêm chợt trở về thân thể, không còn thấy nóng lạnh gì nữa, toàn thân bồng bồng bềnh bềnh.
Lúc này chàng mới biết mình đang chạy như gió cuốn trên đồng hoang, còn nhanh hơn so với trước kia chạy hết tốc lực, mặt đất như bay vùn vụt về phía sau, tinh tú trên trời tựa như ùn ùn kéo tới trên đỉnh đầu.
Một cơn mệt mỏi đến cùng cực xâm chiếm toàn thân, đầu óc có tiếng vang dội như sét đánh, rồi ngã sập xuống phía trước, lăn lộn liên tiếp tới hàng chục lần. Cuối cùng nằm ngửa, hôn mê trên mặt đất.

o0o

Trên trời, một bóng đen lướt qua dưới ánh trăng đêm.
Lưu Dụ hưng phấn nói: “Chính là Thiên Nhãn của Khất Phục Quốc Nhân, Phù Kiên chắc cũng ở không xa”.
Tạ Huyền dẫn thủ hạ phóng lên một gò đất cao, sau đó hạ lệnh bố trận.
Lưu Dụ hết sức nghi ngờ, thầm nghĩ mục đích chuyến đi này là truy sát Phù Kiên, cớ sao lại dừng ở đây bày trận chờ đợi, vậy là cả ngày trời đuổi theo hết tốc lực thành ra công cốc.
Phía trước là một khu rừng cây thưa thớt, yên lặng như tờ, không có một tiếng động, xem ra ít khả năng có phục binh bên trong.
Tạ Huyền điềm đạm nói: “Tiểu Dụ tới chỗ ta”.
Lưu Dụ y lời thúc ngựa đến đằng sau ông.
Tạ Huyền ngước nhìn bầu trời trong veo sau khi Thiên Nhãn bay mất về phía bắc, nói: “Ánh trăng đêm nay thật đẹp!”.
Lưu Dụ lấy làm ngạc nhiên, gã vốn cho rằng Tạ Huyền sắp giải thích vì sao dừng lại, nào ngờ ông lại hân hoan thưởng thức vẻ đẹp ban

đêm, thầm nghĩ bản sắc danh tướng, cuối cùng vẫn là danh sĩ.
Tạ Huyền chợt nhẹ thở dài, nói: “Đêm nay hành động truy sát Phù Kiên của chúng ta kết thúc ở đây”.
Lưu Dụ càng ngạc nhiên, ngước mắt nhìn khoảnh trời Biên Hoang Tập khói đen cuồn cuộn, sau đó quan sát kỹ phương hướng Thiên Nhãn bay đi, ngơ ngác hỏi: “Phù Kiên bỏ Biên Hoang Tập, trốn về phương bắc”.
Tạ Huyền khen: “Ngươi rốt cuộc cũng phát giác có biến hóa, nói nghe, Phù Kiên vì sao bỗng nhiên thay đổi hướng đi? Trước đó y thẳng tới Biên Hoang Tập, một lòng một dạ biểu hiện rõ tâm ý muốn chuyển bại thành thắng”.
Lưu Dụ trầm ngâm một lát để tìm lời giải thích, nói: “Hoặc giả gặp tướng sĩ chạy trốn khỏi Biên Hoang Tập, biết Diêu Trường phản bội, biết việc không ổn, liền bỏ rơi Biên Hoang Tập chạy về phương bắc”.
Tạ Huyền mỉm cười phân tích: “Diêu Trường là người chủ sự Biên Hoang Tập, hắn đương nhiên không ngốc đến mức nói mình phản lại Phù Kiên, mà sẽ giả truyền thánh chỉ của Phù Kiên trước khi triệt thoái đốt cháy Biên Hoang Tập, lại thêm tin bại trận nhận được qua tín hiệu lửa khói cùng bại quân truyền về, lòng người hoang mang, người người vội vã trốn qua bờ bắc Tứ Thủy, còn ai hứng chí quay lại tìm Phù Kiên sống chết không rõ, lại còn làm sao biết được Phù Kiên chọn lộ tuyến nào đào tẩu?”.
Rốt cuộc Lưu Dụ cũng minh bạch, giật mình: “Là Mộ Dung Thùy?”.
Tạ Huyền lộ vẻ hài lòng trẻ con dễ dạy, gật đầu nói: “Chỉ có Mộ Dung Thùy mới có khả năng làm cho Phù Kiên chuyển bại thành thắng, hiện tại hy vọng hão huyền xoay chuyển tình thế đã tan như bọt nước, hai đại tướng xuất sắc nhất đã bỏ y mà đi, hai nhánh bộ đội kỵ binh còn lại duy nhất không bị tổn hại trong chiến dịch này làm một cú bỏ đi choáng váng, Phù Kiên không cách nào ngóc đầu trở lại nữa, chỉ còn cách vội vàng chạy trốn”.
Ngừng một chút lại nói: “Từ lúc lên đường đến giờ, ta luôn để ý đến bộ đội của Mộ Dung Thùy. Người này hùng tài đại lược, túc trí đa mưu, sớm đoán chúng ta sẽ thừa cơ Phù Kiên tình thế chưa ổn, làm một cú quyết định tốc chiến tốc quyết, vì vậy tất ẩn phục xung quanh, coi tình hình biến hóa mà có hành động thích hợp, nếu hắn có thể thừa cơ phục kích giết được ta, danh vọng của hắn sẽ được bổ sung rất nhiều, lại còn có thể làm tê liệt công cuộc bắc phạt của đại Tấn ta. Theo tính cách của hắn, chắc chắn không đời nào bỏ qua cơ hội tốt nhất cử lưỡng tiện này”.
Lưu Dụ quét mắt nhìn khu rừng trước mặt, cách nhìn đã thay đổi

hẳn, liền có ngay cảm giác thảo mộc giai binh, không kềm được lén chùi mồ hôi.
Quá cầu thắng thực sự là đại kỵ của binh gia, nếu đổi mình là Tạ Huyền, chắc hẳn vì lo Phù Kiên chạy mất, càng tăng tốc đuổi theo, hóa ra chuyển thắng thành bại, toàn quân tiêu diệt.
Tạ Huyền ghìm cương trước bờ vực thẳm, cho dù tương lai chứng minh ông sai, cùng lắm là để tẩu thoát mất một kẻ không còn khả năng làm chuyện gì lớn là Phù Kiên. Chàng ngấm ngầm ghi nhớ chuyện này, để tránh tương lai không phạm phải sai lầm giống thế. Thắng bại chỉ cách nhau một ly.
Tạ Huyền thần thái nhàn nhã, tựa hồ chờ đợi nói: “Phù Kiên chạy về phương bắc, tự nhiên phát giác lực bất tòng tâm, vấn đề chỉ còn là có thể còn thoi thóp đến khi nào. Người mà y e ngại nhất không phải là Diêu Trường mà là Mộ Dung Thùy. Nếu Mộ Dung Thùy phản hồi căn cứ địa, y tất phải chia binh phòng thủ Lạc Dương và các thành trấn quanh đó để bảo đảm an toàn cho Quan Trung, quân lực Đê binh còn lại chẳng được mấy, tiến thêm một bước cũng khó”.
Lưu Dụ không hiểu: “Theo ý Huyền soái, Mộ Dung Thùy không giết Phù Kiên, còn thả hổ về rừng, đối với hắn có lợi gì?”.
Tạ Huyền mỉm cười nói: “Thế mới đúng với bản chất hùng tài đại lược của Mộ Dung Thùy, nhân vì hắn chí tại thiên hạ, chứ không vì được mất nhất thời. Nếu hắn thừa lúc người ta nguy khốn mà giết hại Phù Kiên, sẽ mang tiếng xấu bất trung bất nghĩa, lại còn bị Diêu Trường mượn danh vì Phù Kiên phục cừu, phất cờ chiêu binh thảo phạt. Nhưng hắn chịu trở về căn cứ địa, trước hết hẳn ổn định cơ sở, đẩy vấn đề khó khăn vào tay huynh đệ Mộ Dung Xung, Mộ Dung Vĩnh vì Phù Kiên trấn giữ Trường An, hoặc với Diêu Trường, bọn họ ai nấy đều muốn thay thế vị trí của Phù Kiên, nhưng ai là người xuất thủ trước đây? Trong tình thế này, Mộ Dung Thùy có thể ngồi yên nắm giữ trọng binh, chơi trò cách sông xem hỏa hoạn, đợi đến sau khi Phù Kiên bại vong, mới hiệu triệu bắc phương vì Phù Kiên phục cừu, đó mới là thượng thượng sách!”.
Lưu Dụ hoàn toàn bái phục, ngầm kinh sợ Mộ Dung Thùy đại trí đại dũng, nhìn xa trông rộng, bất giác thấy lo lắng cho Thác Bạt Khuê, có điều mâu thuẫn là hiện tại, đối với gã, Thác Bạt Khuê là địch chứ không phải là bạn.
Tạ Huyền tiếp tục nói: “Bốn đạo quân Đê Tần tinh nhuệ là kêu là Tứ soái tử đệ đều đã huy động vào chiến dịch Phì Thủy, rồi lại chia đi Lạc Dương, Sơn Đông. Phù Kiên về Trường An chỉ có thể trông cậy vào binh mã của huynh đệ Tiên Ti Mộ Dung Xung, nếu hai người này

sinh biến bên cạnh, lúc ấy chỉ có quân Khương của Diêu Trường còn có thể dùng được, đương nhiên Diêu Trường chẳng phải là thiện nam tín nữ gì. Do vậy có thể thấy bại vong của Phù Kiên là vì trong chiến dịch nam phạt đã phạm sai lầm lớn khi phân phối điều động lực lượng, Tiên Ti, Khương nhân hoàn toàn không tổn hại, binh mã bản bộ của mình thì tiêu tán thất lạc. Hơn mười năm huy hoàng của người Đê, đã một đi không trở lại".

Tiếng vó ngựa dồn dập, từ trong rừng cây tối đen vô số kỵ binh đối phương lao ra, mau lẹ bày trận bên bìa rừng, trong chốc lát nhân mã đôi bên thành thế đối địch, khoảng cách chỉ chừng ngàn bước. Không khí lập tức trở nên khẩn trương.

Bỗng nhiên một người vỗ ngựa xông ra, uy vũ tựa ma thần, hình tướng phi phàm, không phải bắc phương đệ nhất nhân Mộ Dung Thùy thì còn là ai.

Người có tên, cây có bóng.

Mộ Dung Thùy chẳng những là bắc phương chư Hồ đệ nhất nhân, mà Bắc Bá Thương trong tay xưa nay không địch thủ, võ công trấn nhiếp nam bắc võ lâm Hán nhân, đó là đánh giá của Hán nhân Đại Hoạt Di Lặc Trúc Pháp Khánh, Đan vương An thế Thanh, Tiêu Dao đế quân Nhậm Dao, Thái Ất giáo giáo chủ Giang Lăng Hư, đều là bá chủ nhất phương. Tại bắc phương, đơn đả độc đấu, không ai dám đụng vào mũi giáo của hắn.

Tạ Huyền phân phó tả hữu: "Không có lệnh ta, không được động thủ". Tiếp đó hạ giọng nói với Lưu Dụ: "Nếu ta bại trận mà chết, ngươi phải lập tức dẫn mọi người chạy xa, không cần lo cho thi thể của ta".

Vỗ ngựa xông ra, nghênh đón Mộ Dung Thùy.

Lưu Dụ nghe lời dặn dò giật mình kinh hãi, toàn thân sởn gai ốc, không ngờ cục diện lại diễn biến như thế.

Nhìn theo hình dáng hùng vĩ sau lưng Tạ Huyền, lưng đeo Cửu Thiều Định Âm kiếm, trong lòng dâng lên sự sùng kính ngưỡng mộ vô hạn đối với Tạ Huyền.

Đó mới thực sự là anh hùng chân chính, chợt lại nhớ tới Yến Phi, hắn cũng là hảo hán chân chính.

Mộ Dung Thùy gò cương ngựa dừng lại, khóe mắt lộ nét cười lạnh lẽo, bình tĩnh nhìn đối thủ từ từ đi tới gần, ngửa nhìn trời cười nói: "Hay cho một Tạ Huyền, quả nhiên không để bổn nhân thất vọng, tuy nhiên giao tình của chúng ta đến đây là hết, Mộ Dung Thùy nguyện lĩnh giáo Cửu Thiều Định Âm kiếm tuyệt thế kiếm pháp của Cửu phẩm cao thủ hạng nhất".

Tạ Huyền dừng ngựa cách đối phương ba trượng, tiếp đó nghiêng người xuống ngựa, cùng lúc đó Mộ Dung Thùy cũng từ trên lưng ngựa bắn vọt lên, Bắc Bá Thương danh chấn thiên hạ không biết từ lúc nào đã nắm trong tay, lộn một vòng rất đẹp trên không rồi hạ xuống cách Tạ Huyền chừng hai trượng.
“Rẻng”.
Tạ Huyền rút Cửu Thiều Định Âm kiếm chĩa vào địch thủ.
Kiếm dài bốn thước hai tấc, trên sống kiếm ở một bên men theo mũi kiếm có chín cái lỗ nhỏ bằng cỡ đầu ngón tay út, ánh xanh lấp lánh xuyên qua hai bên, sắc bén đến mực khó tin.
Tạ Huyền mỉm cười nói: “Được lĩnh giáo tuyệt nghệ của đệ nhất đại gia phương bắc là vinh hạnh của Tạ Huyền này. Mộ Dung đại gia, xin mời!”.
Mộ Dung Thùy rung Bắc Bá Thương trên tay, một luồng sát khí lạnh lẽo như băng tuyết lập tức trùm lấy Tạ Huyền, lại còn lan tỏa xung quanh, dù đứng xa như Lưu Dụ cũng cảm giác rợn người vì cái lạnh thấu tim gan.
Võ công đáng sợ như thế so với cao thủ mang mặt nạ quỷ từng đột kích gã và Yến Phi e rằng còn cao hơn một hai phần.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 40
Tống quân thiên lý1

Nếu muốn tìm trong Nam Bắc võ lâm mỗi vùng một nhân vật đại biểu, hay là tìm những cao thủ đỉnh cao đại biểu cho Hồ Hán lưỡng tộc, không nghi ngờ gì những người trúng tuyển tất phải là Mộ Dung Thùy và Tạ Huyền.
Mộ Dung Thùy ngoại hiệu Bắc Bá, chẳng những là đệ nhất nhân của bộ tộc hùng mạnh nhất trong chư Hồ là Tiên Ti tộc, mà còn được toàn thể các tộc Hồ công nhận là thủ tịch cao thủ hoàn toàn không phải bàn cãi gì. Bất luận võ công binh pháp đều không kẻ nào dám cự lại.
Tạ Huyền được xếp vào hàng Cửu phẩm cao thủ, năm hai mươi ba tuổi đánh chết bang chủ đương nhiệm của Lưỡng Hồ bang là Đao Ma Hướng Tại Sơn, nhảy vọt lên bửu tọa Cửu phẩm thượng thượng phẩm cao thủ, mười năm nay không có địch thủ.
Loạn thế xuất anh hùng, nam bắc võ lâm cao thủ người Hán thời nay tuy không ngừng xuất hiện, nhưng cao thủ nổi bật của võ lâm phương bắc tầm cỡ như An Thế Thanh, Nhậm Dao, Giang Lăng Hư võ công lại lai tạp với tâm pháp võ kỹ của người Hồ, còn ở phương nam Tôn Ân bị coi là tà môn ngoại đạo, vì vậy có thể kế thừa phát triển võ công bác đại tinh thâm của Hán tộc, ngoài Tạ Huyền ra còn ai có tư cách ấy nữa.
Hai người niên kỷ tương đương, đều là anh hùng cái thế, tung hoành bất bại trên chiến trường và võ lâm, bọn họ bỗng nhiên tương phùng, trước khi hành sự không ai dự liệu được sẽ phải có một trận quyết chiến trực tiếp ảnh hưởng đến thịnh suy nam bắc.
Cho dù chính quyền Giang Tả thu được toàn thắng trong chiến dịch Phì Thủy, nhưng nếu trận này Tạ Huyền thua bại vong thân, nam Tấn vẫn là được không bù mất, những người nắm giữ quân chính đại quyền nam Tấn là Tạ gia cũng bị suy thoái, Mộ Dung Thùy sẽ là người gặt hái nhiều nhất, một bước trở nên ứng viên hứa hẹn nhất cho vị trí bá chủ chư Hồ phương bắc.
Lưu Dụ khắp người nổi gai ốc nhìn hai đại cao thủ đỉnh cao, vô phương giúp đỡ, chỉ có thể khổ sở chờ đợi xuất hiện kết quả.

Mộ Dung Thùy không thẹn mang danh bắc phương đệ nhất minh soái, theo hắn đi chặn đường Tạ Huyền chỉ có binh mã bốn tộc tương đương với binh lực của ông, điều này khiến cho Tạ Huyền muốn lui cũng không được. Giá như Mộ Dung Thùy dốc hết ba vạn tinh kỵ chặn đường công kích Tạ Huyền, Tạ Huyền có thể lập tức quay đầu thoái lui, cũng không ai dám cười ông thiếu đảm lượng. Đằng này Mộ Dung Thùy bố trí quân lực đủ tạo ra hình thế quyết chiến công bình, khiến Tạ Huyền không thể không xả thân ứng chiến, chỉ từ điểm này có thể thấy Mộ Dung Thùy tính toán cao minh đến đâu.
Tạ Huyền nếu thất bại trận này, chiến dịch Phì Thủy coi như tiền công tận phế. Nam Tấn tuy vẫn có thể bảo trì cục diện bình yên, nhưng sau đó chỉ có thể chống mắt mà coi Mộ Dung Thùy thay chân Phù Kiên, thống nhất bắc phương, rồi lại phát động một cuộc xâm lăng khác xuống phía nam.
Một âm thanh như rồng ngâm vang lên.
Cửu Thiều Định Âm kiếm trong tay Tạ Huyền rung động, lúc đầu thanh âm vút lên từ thân kiếm tựa như có như không, chớp mắt đã như rồng cuốn trên chín tầng trời, nhào sâu đáy biển, bồng bềnh mơ hồ đến cùng cực.
Cửu Thiều Định Âm kiếm chủ động công kích, do kiếm thanh và kiếm thế không tương hợp, mà lại tương phản, đường lối không biết đâu mà lần, sự đối nghịch này không những khiến người ta hết sức khó chịu, mà còn khiến người khó lòng tin được.
Âm thanh êm dịu từ chín lỗ nhỏ trên thân kiếm thoắt biến thành trùng trùng điệp điệp như rồng gầm hổ thét, tràn ngập cả khuôn viên bãi chiến trường hơn mười trượng, đang phảng phất như giăng ra một lưới nhạc tươi vui, chợt biến thành sóng to gió cả, không ngừng bao vây trói buộc khiến người ta muốn đi khó bước, tựa như vĩnh viễn không ra khỏi được mê cung tạo nên bởi những bức tường âm thanh.
Cửu Thiều Định Âm kiếm hóa thành một luồng sáng xanh chói mắt, từ bên ngoài bức tường khí của Mộ Dung Thùy kiên cường rạch toang một đường rộng, kiếm thế kinh nhân với tốc độ mắt thường khó thấy chấn động bổ tới, đâm thẳng vào ngực Mộ Dung Thùy.
Động tác của Tạ Huyền tiêu sái phiêu dật, dù đang ở vào thời khắc đầu thương mũi kiếm giao phong quyết định sinh tử, vẫn ung dung nhàn nhã, những yếu tố mâu thuẫn song hành với nhau, hợp thành phong độ đại gia độc nhất vô nhị của ông.
Với bản lĩnh và lòng tự tin như Mộ Dung Thùy, cũng không thể không

bị phân tâm ứng phó với kỳ công tuyệt nghệ của Tạ Huyền.
Cần biết cao thủ khi đối địch, mọi cảm quan đều phải phát huy tối đa, thính giác lại càng trọng yếu, thường thường không dùng mắt nhìn, chỉ dựa vào tiếng binh khí xé gió hoặc âm thanh từ tay áo là đủ để phán đoán được cả chiêu thức, tốc độ và những biến hóa vi diệu của đối phương.
Nhưng mà trong trường hợp đối với Tạ Huyền, thính giác lại hoàn toàn trở thành vô dụng, thậm chí còn không được áp dụng tâm pháp này, nếu không sẽ không tránh khỏi thất bại. Thứ kiếm pháp vừa đáng sợ vừa tràn đầy mỹ cảm âm nhạc như thế này, Mộ Dung Thùy lần đầu tiên mới gặp.
Mộ Dung Thùy quát lên một tiếng, át đi thanh âm của Cửu Thiều Định Âm kiếm, tựa như ánh dương quang xuyên tầng mây chiếu xuống mặt đất. Bắc Bá Thương trong tay hóa thành cuồn cuộn những làn sóng thương, từng đợt từng đợt trầm ổn nghênh đón địch kiếm. Tựa như là thực, nhưng trong thực ẩn hư, tựa hồ thiên biến vạn hóa, lại giống như chỉ có một chiêu thế chân thực duy nhất. Biến hóa tinh vi ảo diệu bên trong thể hiện rõ bản lĩnh của đệ nhất tông sư đại gia phương bắc.
Lưu Dụ xem đến mê mệt, hai người tại trường quyết chiến, gã hiểu rõ tất sẽ có một phen long tranh hổ đấu, đã biết hai người kiếm thuật và thương pháp cao minh thần kỳ, nhưng hoàn toàn vượt ra ngoài tưởng tượng của gã, may sao mình có mặt ở đây được mở rộng tầm mắt.
“Keng!”.
Kiếm thương đụng nhau, âm thanh chát chúa vang dội ra tứ phía, tựa như một khối cự thạch vạn cân đâm sầm xuống mặt hồ mênh mông yên tĩnh, gây nên tiếng động ầm ầm, làm màng tai đau nhói.
Tạ Huyền tà áo phất phơ bay, mượn thế ngự kiếm bay ngược trở lại, chân không chạm đất, khuôn mặt anh tuấn vô song vẫn phác qua một nét cười hài lòng, Định Âm kiếm chỉ về phía đối phương, lui về nguyên vị, ngửa lên trời cười lớn: “Quả nhiên là bắc phương đệ nhất thương, Tạ Huyền lãnh giáo rồi!”.
Lưu Dụ chợt chấn động trong lòng, phân phó tả hữu: “Phái người thám thính bốn phía, sau đó báo cáo tình hình cho ta”.
Tả hữu tuy không muốn lỡ dịp mở mắt, nhưng quân lệnh như sơn, không thể không lĩnh mệnh mà đi.
Mộ Dung Thùy chăm chú nhìn Tạ Huyền không chớp mắt, bỗng nhiên bật cười, lắc đầu khen ngợi: “Trong thiên hạ lại có kiếm pháp dùng mê âm để khắc địch như thế sao? Tạ huynh bằng cách nào

sáng tạo ra vậy? Mộ Dung Thùy xin bội phục, coi thương đây!”.
Nói tới câu sau cùng, Bắc Bá Thương trên tay vọt lên không, vạch mấy cái lên trời, giống như thư pháp đại gia múa bút trên giấy như rồng bay phượng múa để giải tỏa uất kết trong ngực, chính là hắn mượn thương để miêu tả tâm ý, người người thấy vậy đều hết sức mơ hồ, đều cảm thấy hư chiêu Mộ Dung Thùy xuất ra, bổn thân đã là một thứ bá khí cực kỳ huyền diệu, vẫn ẩn chứa ở đằng sau những biến hóa rất sâu sắc.
Tạ Huyền vẫn ung dung nhàn nhã, nhưng bất luận người trong kẻ ngoài có mặt lúc bấy giờ, chỉ riêng ông nhìn thấu đáo tâm ý của Mộ Dung Thùy.
Đương nhiên nào dám chậm trễ, kiếm thanh lại vút lên.
Mộ Dung Thùy vạch hờ mấy thương chính là khởi thủ thức của thế công, chẳng những tốc độ đề thăng đến cực điểm, mà còn đặt toàn thân công lực vào một kích này, tinh, khí, thần toàn thân dâng lên đến cảnh giới tối cao của thương đạo, sát khí dồn cả vào mũi thương, tràn đầy khí thế lạnh căm căm bức người, toàn bộ uy lực tập trung vào một thương này, cùng địch nhân quyết phân thắng phụ.
Công pháp như vậy, số người có thể giống như Mộ Dung Thùy tùy tiện thi triển ra trong thiên hạ chỉ đếm trên đầu ngón tay.
“Xoẹt!”.
Bắc Bá Thương vạch một đường ngang trời, từ trên không tạo thành một đường cong uốn lượn kích đến Tạ Huyền, chẳng biết trên đời võ thuật thiên hình vạn trạng thế nào, nhưng một thương này của hắn biểu lộ đã đạt tới cảnh giới tối cao, đồng thời cũng ngầm chứa nguyên bản tinh túy nhất, uy lực không gì kháng cự nổi.
Kiếm thanh lúc này đồng thời cũng vang động toàn trường, lập tức làm bầu không khí thay đổi, mê hoặc lòng người, thời khắc này thanh âm tiêu dật siêu thoát, kết hợp với kiếm hình gợi nên cảm giác như thơ như họa, vừa tràn ngập uất khí lại vừa chứa đựng sự giải thoát, phong độ và ý vị cao, thấp sắp xếp trong không gian hết sức rõ ràng tinh chuẩn, bản thân cũng đã vốn mang đặc tính phòng ngự cùng ma lực.
Cửu Thiều Định Âm kiếm ở phía trước Tạ Huyền mấy thước không ngừng di chuyển vị trí, bỗng nhiên Tạ Huyền lướt qua một bên, Định Âm kiếm chém xả vào ngọn thương. “Keng!”.
Hai người cùng chấn động kịch liệt, toàn thân vọt lên, hoán đổi vị trí cho nhau.
Mộ Dung Thùy giắt thương ra sau lưng, đứng thẳng người dậy, một tay đặt trước ngực, cười ha hả nói: “Thống khoái! Thống khoái! Gần

mười năm nay, Tạ huynh là người duy nhất chịu đựng được chiêu vừa rồi của Mộ Dung Thùy, Tạ huynh có biết chiêu này có cái tên rất êm tai và rất buồn không?".
Tạ Huyền giữa đám địch quân vẫn tiêu sái nhàn nhã, xoay người đứng yên, Cửu Thiều Định Âm kiếm buông bên sườn, vui mừng nói: "Thỉnh Mộ Dung huynh chỉ dạy!". Mộ Dung Thùy lấp lánh nét cười bên khóe mắt, điềm đạm nói: "Tống Quân Thiên Lý!". Tạ Huyền không ngạc nhiên, tra kiếm vào vỏ, tiếp đó nói: "Cuối cùng thì cũng phải nói lời giã biệt! Mộ Dung huynh chặng dừng chân đầu tiên sẽ là Lạc Dương hay Trường An?".
Vừa mới xong, hai đại tông sư còn quyết chiến sinh tử, lúc này hai người lại bịn rịn chia tay, khiến người ta mơ hồ không sao hiểu nổi. Nhưng bất luận thế nào, chúng nhân đôi bên đều thở phào nhẹ nhõm.
Tạ Huyền cất bước về phía Mộ Dung Thùy, hoàn toàn không giới bị chút gì, từ trong bọc lấy ra túi da dê đựng ngọc tỷ Yên quốc, Mộ Dung Thùy di chuyển ngọn thương qua bên cạnh, khẽ dụng lực, cán thương cắm ngập xuống đất, hai tay cung kính tiếp lấy bửu bối được Tạ Huyền cũng bằng hai tay trao trả.
Mộ Dung Thùy không còn chút địch ý nào, mỉm cười nói: "Hiểu nhau bằng tấm lòng, đâu cần đến lời nói".
Tiếp đó ha hả cười, thu hồi trường thương, tay kia cầm ngọc tỷ, cùng Tạ Huyền mỗi người đi về trận địa bên mình.
Lưu Dụ giật mình, nghĩ thời khắc ngọc tỷ trở về tay Mộ Dung Thùy, cũng chính là thời khắc sống lại của nước Đại Yên đã diệt vong trong tay Phù Kiên. Bất luận phương bắc bị tan rã thành mấy nước, Đại Yên quốc của Mộ Dung Thùy chắc chắn là quốc gia quan trọng nhất, có đủ tư cách nhất để hỏi đến bá quyền bắc phương.
Đại quốc của Thác Bạt Khuê, trong trường thịnh hội này vẫn còn chưa có chỗ ngồi ở chiếu trên.
Thủ hạ hồi báo, trừ địch nhân trước mặt, còn thì không thấy tung tích kẻ nào. Lưu Dụ rốt cuộc cũng yên tâm, nỗi lo lắng Mộ Dung Thùy bỏ chuyện đơn đả độc đấu để biến thành phục kích bao vây đã không còn là vấn đề.
Trong lúc Tạ Huyền nhẹ nhàng tiến lên sườn đồi, Mộ Dung Thùy phi thân lên ngựa, hô hoán thủ hạ bỏ đi, một trận cuồng phong cuốn tới khu rừng thưa phía bắc, thổi bạt đi tiếng vó ngựa.
Lưu Dụ hoang mang ra đón Tạ Huyền, binh sĩ nhất tề hoan hô, hoan nghênh chủ soái an nhiên trở về không nhục uy danh.
Bắc Bá Thương của Mộ Dung Thùy, thiên hạ có ai không sợ, Tạ

Huyền có thể giữ bình phân, đủ để ai nấy đều phấn chấn vô cùng.
Lưu Dụ tới bên Tạ Huyền nói: “Không có phục binh, chúng ta có nên mau chóng tới Biên Hoang Tập bây giờ không?”.
Tạ Huyền hạ thấp giọng nói: “Chúng ta lập tức trở về Thọ Dương, nếu không phải là thời điểm đặc biệt, Mộ Dung Thùy tất không chịu trả cái giá đau đớn, hẳn ta sẽ phải táng mệnh Biên Hoang.
Lưu Dụ giật mình, hiểu ra Tạ Huyền đã thụ nội thương, may mà Mộ Dung Thùy phải vội vàng trở về phương bắc tranh đấu, không biết rằng mình đủ sức giết chết Tạ Huyền, nhưng biết đâu cũng đã cùng bị thương, cho nên mới dừng cương bên bờ vực, bỏ đi ý niệm này.
“Không cần nói ra lời”, chính muốn ám chỉ điều này.
Tạ Huyền tiếp đó mỉm cười: “Hay cho một ngọn Bắc Bá Thương!”.
Tung người lên mình chiến mã thủ hạ vừa dắt đến, dẫn đầu phóng về phía nam.
Lưu Dụ phóng ngựa theo sau, tai còn nghe thấy tiếng vó ngựa không dứt của bộ đội Mộ Dung Thùy đi xa dần, lại nghĩ chung quy sẽ có ngày vó ngựa Hồ một lần nữa đạp trên con đường nam tiến, nhưng bất luận có chuyện gì xảy đến với Tạ Huyền, chỉ cần Lưu Dụ còn đấy, nhất định sẽ tận lực tranh phong tới cùng.
Vĩnh viễn không bàn lui.

o0o

Âm hàn biến mất hoàn toàn, hỏa nhiệt lại tựa như âm hồn bất tán ngóc đầu dậy, đầu tiên chực sẵn ở Khí hải huyệt, sau đó dần dần khuếch tán đến kinh mạch và các huyệt lớn nhỏ toàn thân, Yến Phi tuy vô phương cử động, nhưng thần trí so với trước sáng suốt hơn nhiều, bèn chậm rãi ước đoán thật chính xác tình trạng của bản thân lúc này.
Mục tiêu hiện giờ của chàng là hướng đến cái chết, nhưng những người luyện võ tu đạo lo sợ nhất là phương thức tử vong.
Những tình huống tẩu hỏa nhập ma cách này cách nọ có hàng trăm ngàn kiểu, nặng nhẹ khác nhau, nhưng đại khái có thể chia ra hai loại âm, dương. Tẩu hỏa nhập ma thuộc dương cương đáng sợ nhất vẫn là phần kinh .
Dương hỏa sẽ thiêu đốt từng đường kinh mạch, khiến cho kẻ bị nạn trụy tim vỡ mạch khổ sở cùng cực đã đành, mà vì mọi kinh mạch trong đầu não cũng không thể tránh tai họa này, sẽ dần dần phải chịu đựng cảm giác phát điên phát cuồng, tình trạng tâm linh và nhục thể

bị đày đọa như vậy thực không biết nói với người ngoài thế nào cho đủ.
Cái họa phần kinh , thường thì phát sinh đối với cao nhân tu thiên đạo đan pháp, mà rất hãn hữu mới xảy ra, hàng trăm năm chưa chắc đã gặp một lần. Yến Phi tuy đã từng coi qua đạo gia bửu điển ghi chép chuyện này, nhưng không hề để ý, cũng chưa hề nghĩ đến, vậy mà lại phát sinh chính tại thân mình. Cuối cùng chàng cũng đã minh bạch hàm ý của hai chữ Đan kiếp.
Vốn dĩ chỉ cần chàng uống vào Đan kiếp, lập tức gặp ngay tai vạ này, may thay vì chàng từng dung hợp khí âm hàn của Nhậm Dao và Thanh Thị thi triển trên thân thể mình, âm dương loại trừ lẫn nhau, đấu đá loạn xạ, thúc đẩy chàng chạy đi như điên hàng trăm dặm đường.
Đến lúc này, dương kiếp thu được toàn thắng, âm kiếp tiêu thoái, cũng mất đi yếu tố âm dương tương kích sản sinh động lực kinh người, chỉ có thể chờ đợi kết cục thê thảm của phần kinh .
Đột ngột có một tràng cười lớn, giọng nói của Nhậm Dao rót vào tai chàng: “Tiểu Yến Phi của ta, xem ra so với súc vật ngươi còn ngu ngốc hơn”.
Một luồng kình lực bốc thân hình gã lên, giống như tùy tiện tròng dây vào cổ giật lên, dựng chàng thẳng dậy trên mặt đất, liền đó vang dội âm thanh kình khí phá không truyền lại, song chưởng Nhậm Dao vận khởi toàn lực nặng như núi áp vào bối tâm chàng.
Dương hỏa đang thiêu đốt kinh mạch nghênh đón luồng kình khí tựa như sóng thần hung dữ tràn qua khuyết khẩu từ song thủ của Nhậm Dao ập tới, mà lại là luồng lãnh khí vượt trăm sông ngàn suối đổ về, dồn vào kinh mạch lớn nhỏ nóng như lửa thiêu của chàng, cảm giác kinh người này không có cách gì miêu tả nổi.
Nhậm Dao rú lên một tiếng hãi hùng, ngã lăn ra đằng sau, Yến Phi cũng ứng chưởng bay vọt lên phía trước.
“Sầm” một tiếng, ngã lăn xuống bãi cỏ, hai mắt tối sầm, hôn mê đi.
Trước khi mất tri giác, mặt đất giống như rung lên tiếng trống trận, mà là hàng ngàn chiếc dùi lấy mặt đất làm trống ra sức mà gõ.

o0o

Tạ Huyền và Lưu Dụ dẫn đầu quất ngựa phi lên đỉnh một ngọn đồi nhỏ, cảnh tượng trước mặt khiến hai người hết sức kinh ngạc.
Trên bãi cỏ có hai người, dưới ánh trăng, một người sống chết không

rõ, người kia ngồi phía sau cách chừng năm trượng, trang phục trên người theo kiểu vương hầu. Lưu Dụ định thần nhìn kỹ, kêu lên thất thanh: “Là Yến Phi!”.
Tạ Huyền nghe tiếng lập tức vọt lên không, từ khoảng cách hàng trăm bộ lăng không bay tới chỗ hai người.
Ngồi xếp bằng trên mặt đất chính là Nhậm Dao, cũng hốt nhiên chấn động, quay nhìn lại, nhìn thấy Bắc Phủ kỵ binh tập trung ở đầu núi, kêu to một tiếng, từ dưới đất bắn vọt lên, rút Ngự Long kiếm lướt về phía trước, có ý muốn tới trước Tạ Huyền, tặng cho Yến Phi một kiếm trí mệnh.
Lần này y khôn ngoan hơn, chỉ dám nhờ vào bửu kiếm sắc bén, đưa Yến Phi vô tử địa. “Rẻng!”.
Tạ Huyền bạt xuất Cửu Thiều Định Âm kiếm, bay tới nửa đường bỗng tốc độ tăng gia kỳ dị, kiếm thanh vút lên, chớp mắt đã biến thành tiếng rú gào đầy trời đầy đất. Mảnh đất hoang vu yên tĩnh bỗng dưng cuồng phong đột khởi, uy thế kinh thiên động địa, nhắm thẳng vào Nhậm Dao đang xông lại chỗ Yến Phi.
Nhậm Dao tự tin có thể tới trước Tạ Huyền, lấy cái mạng nhỏ của Yến Phi, nhưng mà cục diện tiếp theo sợ không đủ khả năng ứng phó.
Lúc này kiếm khí của Tạ Huyền đã từ xa xa bao trùm khống chế y, một khi bị Tạ Huyền đeo bám, bị hãm vào trùng vây thiên quân vạn mã, có thêm mấy tên Nhậm Dao nữa e cũng vô pháp thoát thân.
Liền quyết định tùy cơ ứng biến, nhả ra một khẩu chân khí, thi triển Thiên Cân Trụy, hạ mình xuống đất cách chỗ Yến Phi nửa trượng, Ngự Long kiếm hóa thành những đốm sáng đầy trời, bắn vào Tạ Huyền đang lao tới.
Lưu Dụ cũng lướt khỏi lưng ngựa, chạy tới chỗ Yến Phi đang nằm, nhưng vẫn chậm sau Tạ Huyền hai trượng, mắt mở to nhìn Cửu Thiều Định Âm kiếm của Tạ Huyền giống như một con thanh long nhập vào lưới kiếm Nhậm Dao, phát xuất một tiếng nổ lớn như sét đánh.
Nhậm Dao bay ngược lại phía sau, cười lớn: “Không hổ thượng thượng phẩm cao thủ, Nhậm Dao lĩnh giáo rồi”.
Chớp mắt đã biến mất sau sườn đồi phía nam.
Tạ Huyền hạ mình xuống bên Yến Phi, đứng yên bất động, khuôn mặt anh tuấn chợt hồng lên một thoáng, mới tra kiếm vào vỏ.
Lưu Dụ không nhìn thấy sắc mặt bất thường của Tạ Huyền, xông đến chỗ Yến Phi đang nằm phủ phục, thò tay đặt lên uyển mạch của chàng, một lát sau, trên mặt hiện lên thần tình hết sức cổ quái.

Tạ Huyền quay lại nhìn gã, ngạc nhiên nói: “Hắn ta cuối cùng là sống hay chết?”. Chúng thủ hạ nhao nhao chạy lại, không cần dặn bảo, mỗi người canh phòng mỗi phía.
Lưu Dụ cẩn thận đỡ cho Yến Phi nằm ngửa lên, thấy chàng sắc mặt bình thường, chỉ giống như đang ngủ say. Lưu Dụ nói: “Thật cổ quái, tiểu nhân chưa bao giờ gặp tình huống như thế này”.
Tạ Huyền quỳ gối xuống, nắm lấy uyển mạch Yến Phi, nhắm mắt ngưng thần, sự chờ đợi của Lưu Dụ và chư tướng, thân hình to lớn chấn động, đáp: “Đúng là phi thường cổ quái”.
Lưu Dụ nói: “Kinh mạch của hắn hoàn toàn không có dấu vết gì của chân khí di chuyển, miệng mũi không có hơi thở, nếu không phải là tâm mạch vẫn còn chút động tĩnh lúc có lúc không, tiểu nhân đã cho rằng hắn ta đã tuyệt sinh cơ rồi”.
Tạ Huyền mở to hai mắt, để lộ oai phong, trầm giọng nói: “Có một quái sự nằm ngoài tưởng tượng của chúng ta đã phát sinh nơi bằng hữu của ngươi, hiện giờ hắn đang trong trạng thái thai tức rất hiếm thấy, ngoại trừ ở các bậc chân tu của đạo gia. Vì vậy tốt nhất chớ tìm cách đánh thức hắn dậy, cũng e rằng không ai có khả năng làm việc này nữa, việc chúng ta có thể làm trước mắt là mang hắn về Thọ Dương, để rồi hắn tự nhiên tỉnh lại”.
Lưu Dụ trong lòng buồn phiền, xuôi tay hỏi: “Còn nội công kình khí của hắn thì sao?”.
Tạ Huyền hơi sững người đáp: “Hắn có thể không biến thành phế nhân là hết sức may mắn rồi. Chúng ta đành chờ đến khi hắn tỉnh lại rồi mới nghĩ biện pháp cho hắn!”. Lưu Dụ ứa nước mắt, bỗng nhiên gã tha thiết hy vọng Yến Phi vĩnh viễn không tỉnh lại, vĩnh viễn không cần phải đối diện với sự thực tàn khốc mất hẳn nội công tu vi.

Chú thích:
1 - Đưa người ngàn dặm.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện

Hồi 41
Kiếp hậu dư sinh

Tựa như từ dưới đáy tối tăm của đại dương sâu thẳm, ý thức của Yến Phi phiêu phù nổi dần lên, trong hư vô lãng đãng trôi như cánh bèo không rễ, tư tưởng dần dần ngưng tụ, thân thể lạnh lẽo từ từ chuyển sang ấm áp, cuối cùng thốt lên một tiếng rên rỉ, hai mắt bừng mở.

Cảnh tượng mơ mơ màng màng đập vào mắt, phảng phất như trong mộng.

Chàng đang ở trong một gian phòng rộng rãi, bố trí giản dị cao nhã, mình thì ngồi trên giường màn che trướng rủ, ánh dương quang nhu hòa chiếu rọi qua cửa sổ bên cạnh, thế giới bên ngoài một màu trắng toát, rõ ràng là nơi này vừa trải qua một trận bão tuyết.

Trong thời khắc này, chàng cảm giác hết sức kỳ dị, vì thế giới trước mặt và trong quá khứ không có lấy một nửa điểm liên hệ với nhau. Tuy nhiên đó cũng vì ký ức đã bị tàn phá đến mức không còn gì rõ ràng nữa. Ánh thái dương rọi vào tuy dịu dàng, nhưng chàng vẫn cảm thấy không chịu đựng nổi, liền nhắm nghiền hai mắt, hơi thở dồn dập.

Chàng theo phản ứng tự nhiên kiểm tra tình trạng bên trong thân thể, chân tay thì đã khôi phục khí lực, nhưng chân khí sung mãn xưa nay lại tựa như có như không, vô phương ngưng tụ.

Yến Phi trong lòng chấn động mạnh, biết rằng nội công tu vi đã mất, biến thành người thường.

Tiếng chân bước lại gần.

Yến Phi nhìn ra cửa phòng, có một tiểu sảnh nằm bên ngoài, có người đang bước qua sảnh tới đây. Là ai vậy?

Một tiểu tỳ bước qua ngưỡng cửa, xuất hiện trước mặt chàng, tuy không thật mỹ lệ, nhưng ngũ quan đoan chính, cặp mắt to tròn rất đáng yêu. Ả tựa hồ không nghĩ đến chuyện Yến Phi trong trướng đã tỉnh lại, nhanh nhẹn tiến vào, tay bê một chiếc bồn gỗ đầy nước nóng đặt lên đầu giường, trong đám hơi nước nghi ngút đưa tay rút chiếc khăn lông vắt vai bỏ vào trong bồn nước.

Yến Phi muốn gọi một câu “cô nương”, nhưng nói được thành lời quả

thật muôn vàn gian nan, âm thanh lên đến cổ rồi liền biến thành một tiếng rên thoát ra.
Tiểu tỳ giật bắn mình, mặt lộ vẻ hết sức kỳ quái, ngó vào trong trướng, nhìn Yến Phi đã ngồi lên như nhìn thấy quỷ, vội lui lại hai bước, tay ôm ngực, song mục bàng hoàng không tin ở mắt mình.
Yến Phi cũng ngơ ngác nhìn, hết sức bất ngờ trước phản ứng kịch liệt của ả. Tiểu tỳ khẽ mấp máy đôi môi, tựa như muốn nói điều gì, nhưng cặp chân lại bất giác thoái lui ra ngoài, đến bên cửa rồi mới kêu lên một tiếng chói tai, quay đầu chạy như ma đuổi. Yến Phi cảm thấy toàn thân mềm nhũn, lại nằm ngửa ra ngó lên đỉnh màn.
Trời ơi! Cuối cùng là chuyện gì đây? Chẳng lẽ địa phủ là như thế này sao? Chẳng có gì khác với thế giới trước khi chết, giá như người tiến vào phòng khi nãy không phải là người khác mà là mẫu thân đã quá thế thì chẳng phải thật là tuyệt vời hay sao?
Ký ức trước khi đánh mất tri giác dần dần trở lại trong đầu, bối tâm vẫn còn đó cảm giác lạnh buốt lúc bị Nhậm Dao dùng song chưởng toàn lực đập vào.
Còn Điệp Luyến Hoa nữa?
Yến Phi lại ngồi dậy, nhìn quanh tìm kiếm, thấy Điệp Luyến Hoa được treo hững hờ trên bức tường bên cạnh, ngoài ra còn có Khảm thái đao của Bàng Nghĩa, tự đáy lòng liền dâng lên cảm giác ấm áp dễ chịu, rồi ngay lúc đó lại cười khổ. Lúc này đối với chàng Điệp Luyến Hoa chẳng biết dùng để làm gì nữa.
Chẳng lẽ song chưởng của Nhậm Dao rốt cuộc đã chấn tan đi nội công tu luyện từ nhỏ của mình sao?
Là do di hại của Đan kiếp?
Tiếng chân lại vang lên, ba bốn người đang chạy vội đến, không như lúc trước, hiện tại chàng đã có thể qua tiếng bước chân đoán đúng số người tới.
Yến Phi ngầm thở dài, nhắm mắt lại, nghĩ thầm miễn sao không phải Nhậm Dao hay yêu nữ Thanh Thị tới, bằng không lão tử sẽ mệt đây.
Một giọng nam nhân ngoài cửa nói: “Các ngươi ở lại đây”.
Yến Phi thở phào một hơi, không phải giọng Nhậm Dao.
“Yến huynh tỉnh rồi ư?”.
Yến Phi thất kinh, vì chàng không nghe được thanh âm của người tới sát đầu giường, chậm rãi mở to mắt, một trung niên hán tử chừng bốn mươi tuổi, y phục võ sĩ màu xanh, đang đứng sững bên giường, cặp mắt lóe lên những tia vui mừng thân thiết, đang chăm chú nhìn chàng.
Yến Phi ngồi thẳng dậy, hai tay ôm đầu gối, lắc đầu như muốn xua đi

những ý nghĩ loạn xạ trong đầu, trầm giọng hỏi: “Đây là nơi nào?”.
Nam tử nọ kéo tấm màn, vắt lên trên, ngồi lên mép giường, thân thiết nói: “Tạ phủ ở hẻm Ô Y, Kiến Khang thành”.
Nam nhân lộ xuất biểu hiện đồng tình mà tiếc nuối, nói: “Yến huynh vì bị thương trong tay Nhậm Dao ở Biên Hoang Tập, từ đó hôn mê bất tỉnh, Huyền thiếu gia mang Yến huynh về Thọ Dương, sau đó mới lại đưa về đây. May mà ông trời có mắt, Yến huynh cuối cùng cũng tỉnh lại”.
Rồi ngập ngừng nói: “Yến huynh hiện giờ ở tình trạng thế nào?”.
Yến Phi nghĩ thầm, nếu vậy thì bản thân mình ít nhất cũng đã hôn mê hơn mười ngày, không lý gì đến câu hỏi của người nọ, nói: “Tại hạ hôn mê bao lâu rồi?”.
Người này nói: “Vừa đúng trăm ngày”.
Yến Phi không tin: “Thế nào cơ?”.
Người này khẳng định: “Chính xác là trăm ngày, Huyền thiếu gia đánh lui Nhậm Dao, cứu được Yến huynh, Yến huynh sinh cơ gần tuyệt, chìm trong trạng thái thai tức của người tu đạo, chỉ có tâm mạch khe khẽ đập, trong trăm ngày, Yến huynh không hề uống một giọt nước, Chi Độn đại sư là người tinh thông cả y đạo và đan đạo đã trăm lần suy nghĩ về trường hợp của Yến huynh mà cũng không tìm ra lý do”.
Yến Phi kéo bức màn gấm, vươn chân vươn tay, lạ là tâm hồn rất bình yên, không hề vì nội công thất tán mà sinh ra bi quan chán nản.
Nhìn ra ngoài cửa, thấy có mấy người đang thò đầu thò cổ chen nhau ngó vào, đều là đám tỳ bộc hộ viện, trong đó có cả ả tiểu tỳ mắt to.
Người nọ lại ân cần hỏi: “Yến huynh có cảm giác ra sao?”.
Yến Phi ngừng vận động, nói: “Huynh đài cao tính đại danh là gì?”.
Người kia đáp: “Bản nhân là Tống Bi Phong, là tùy tòng của An gia”.
Yến Phi mỉm cười: “Thì ra Tống huynh, tại Biên Hoang Tập đã sớm được nghe đại danh Tống huynh”.
Tống Bi Phong khiêm tốn đáp: “Tại hạ thực không có gì đáng để người ta nhắc đến”.
Yến Phi nói: “Tống huynh quá khiêm tốn rồi, ta hiện thời tình trạng rất tốt, trăm ngày không ăn uống gì vẫn không hề có chút cảm giác đói khát nào, thật tự mình cũng khó tin. Hiện giờ phải chăng đã sang tiết xuân?”.
Tống Bi Phong thăm dò: “Yến huynh có thể hành huyết vận khí không?”. Yến Phi nhạt giọng nói: “Về chuyện này thì đi đứt rồi, từ nay về sau đúng là vô duyên với võ công và kiếm thuật”.

Tống Bi Phong lặng người đi một lát, lộ vẻ xót xa thương tiếc, muốn nói điều gì đấy lại thôi, cuối cùng mới nói: “Thật là kỳ quái! Nếu Yến huynh vì thụ thương quá nặng, chân khí chạy loạn xạ gây ra công lực tiêu tán, như vậy nhẹ thì cũng tẩu hỏa nhập ma, bại liệt điên cuồng, nặng thì kinh mạch bị thiêu đốt mà chết! Làm sao mà Yến huynh lại như chẳng có chuyện gì? Hơn nữa thần khí trong mắt tụ mà không tán, tàng mà không lộ, chắc chắn có gì đấy vi diệu ngoài hiểu biết của bọn ta”.
Yến Phi thong dong nói: “Nghĩ không thông thì chẳng cần phí sức nghĩ, ta tuy mất hết võ công, nhưng tinh thần rất tốt, lại có chút cảm giác sung sướng yên ổn chết đi rồi sống lại. Rất muốn được đi ngao du, coi xem Kiến Khang có những gì thay đổi so với năm năm trước”.
Tống Bi Phong thấy Yến Phi không để tâm đến chuyện võ công mất còn, bội phục sát đất, hơn nữa chàng một chữ cũng không đề cập đến chuyện lập nên đại công cho Nam Tấn, càng thêm kính trọng, vui vẻ nói: “Yến huynh đệ nhiều hứng thú với chuyện du ngoạn, Tống mỗ xin vui lòng tận tình địa chủ. Bất quá xin đợi cho một lát, ta phải lập tức thông báo cho An gia và Cao công tử”.
Yến Phi ngạc nhiên: “Cao công tử?”.
Tống Bi Phong nói: “Là Cao Ngạn công tử, tự khi biết ngươi tới đây, hơn hai tháng nay, hắn ngày nào cũng đến đây thăm nom, mưa tuyết cũng đi. Cũng chỉ có anh hùng hảo hán như Yến huynh đệ mới giao hảo được với bằng hữu như Cao công tử”.
Yến Phi thất thanh: “Rốt cuộc lại là tiểu tử Cao Ngạn! Hắn làm cái chi ở đây?”.
Tống Bi Phong dường như sợ để cho đám tỳ bộc bên ngoài nghe thấy, hạ giọng nói: “Cao công tử là nhân vật phong lưu, hơn nữa Biên Hoang Tập đã bị cháy thành đống đổ nát, do vậy ở đây rong chơi cho quên đi. Bất quá xác thực là hắn rất quan tâm đến ngươi, Tiểu Kỳ còn thấy hắn nhiều lần ngồi bên giường ngươi khóc thầm”.
Yến Phi ngạc nhiên: “Tiểu tử này lại vì ta mà khóc sao?” Rồi phì cười nói: “Hay là sợ không ai bảo hộ cho hắn nữa?”.
Tống Bi Phong làm sao biết được những chuyện dấm dớ giữa hai chàng, vỗ vỗ vào vai Yến Phi, đứng dậy nói: “Tiểu Kỳ sẽ hầu hạ Yến huynh rửa ráy thay y phục, ả là tiểu tỳ của ta, hết sức ngoan ngoãn linh lợi, nhưng vừa rồi thiếu chút nữa bị Yến huynh làm cho khiếp đảm”.
Nói xong cười ha hả, đi ra khỏi phòng.
Yến Phi dịch ra mép giường, hai chân chạm đất, trào lên một cảm xúc đại nạn không chết, tuy không biết có phải tất có hậu phúc hay

không, nhưng thật khó mà có ý kiến gì.
Có một phát hiện kỳ quái, đó là bản thân không thấy oán hận người nào, kể cả những kẻ đã hại mình thành như thế này là Nhậm Dao và Nhậm Thanh Thị, quá khứ hãy để cho nó qua đi. Đã không chết được, tốt hơn hết là chuẩn bị để sống một cuộc đời bình dị sau khi võ công tiêu tán.
"Công tử!".
Yến Phi ngẩng đầu lên, bắt gặp cặp mắt to của Tiểu Kỳ đang lộ vẻ dè chừng, đến rồi nhưng vẫn không dám tiến vào, dừng lại bên ngoài cửa, không nín được, mỉm cười nói: "Còn sợ ta à?".
Khuôn mặt xinh xắn của Tiểu Kỳ lập tức hồng lên, cố sức lắc đầu, đập đập vào ngực, dáng vẻ thiếu nữ yểu điệu ngây thơ rất đáng yêu, xuôi tay nói: "Tỳ tử thất lễ, ài! Mấy ngày gần đây, công tử lúc nào cũng nằm bất động, mũi miệng không hô hấp, may mà toàn thân còn ấm mềm, ài! Tỳ tử không biết nói thế nào nữa".
Yến Phi phì cười: "Ngươi lại tưởng ta là quỷ nhập tràng sao?".
Tiểu Kỳ thẹn thùng liếc nhìn chàng bằng cặp mắt to, ngượng ngập nói: "Tỳ tử gan bé mà, công tử đừng lấy làm lạ, công tử thật là bình dị dễ gần, hiện tại lại bình phục khỏe mạnh, tạ trời tạ đất a!".
Tiếp đó khẽ chuyển lưng ong, ngoảnh đầu duyên dáng kêu to: "Còn chưa qua đây hầu hạ công tử sao?".
Một gã võ sĩ hộ vệ cùng hai người hầu mạnh khỏe vội vã chạy vào, muốn nâng Yến Phi dậy.
Yến Phi giơ tay cản lại, cố gắng đứng lên, nhưng đúng lúc chàng thẳng người dậy, một cảm giác khó hình dung lan tỏa toàn thân, ấm áp dễ chịu không bút nào tả xiết. Gã vệ sĩ thất kinh: "Công tử không được khỏe sao?".
Trong phút chốc, Yến Phi lại trở lại như cũ, thân thể yếu ớt, vươn tay bám vào vai gã, tựa người vào gã, nói: "Vị đại ca này cao tính đại danh là gì vậy?".
Võ sĩ trẻ ngượng nghịu: "Tiểu tử tên gọi Lương Định Đô, là đồ đệ của Tống gia". Một gã hầu thấy tính cách Yến Phi hiền hòa dễ thân cận, mạnh dạn hơn nhiều, mỉm cười nói: "Đồ đệ cái gì? Tống gia còn chưa chính thức thu đồ đệ mà".
Lương Định Đô hiển nhiên thường cãi nhau với chúng, cãi lại: "Không thừa nhận thế nào? Ít nhất cũng là một nửa đồ đệ, Tống gia nếu không nhận ta làm đồ đệ, sao chịu truyền cho ta kiếm pháp thượng thặng?".
Tiểu Kỳ lại hớn ha hớn hở cười nói: "Không phải cãi nhau! Còn không mau phục thị công tử rửa ráy thay y phục, nếu không lúc Tống

gia quay lại mời công tử đi gặp An gia thì các người mới sáng mắt ra".
Yến Phi vẫn yên lặng ngẫm nghĩ đến cái ý vị ấm áp kỳ dị lúc vừa đứng dậy. Nghe bọn họ cười nói ồn ào, bất giác trào dâng cảm giác hết sức dễ chịu, chỉ có hồi còn rất nhỏ chàng mới có được những cảm giác như thế.
Những hồi ức trước khi hôn mê đang không ngừng trở lại trong đầu chàng, hoàn chỉnh lại bản đồ ký ức thuộc về cuộc sống trước kia của chàng, buột miệng nói: "Tạ Huyền phải chăng đã thắng trận rồi?".
Câu hỏi này liền khơi lên một trận ầm ĩ ngươi một câu ta một câu, khen ngợi Tạ Huyền anh minh thần võ, đánh cho Phù Kiên đại bại như thế nào, người nào người nấy biến thành chuyên gia bình luận chiến tranh, nói đến mức hoa rơi lá rụng. Bất quá cuối cùng cũng làm cho Yến Phi hiểu được Tấn quân toàn thắng trong trận Phì Thủy, đồng thời cũng làm chàng nhớ lại lời nói của Tống Bi Phong rằng Biên Hoang Tập đã bị đốt cháy thành một đống tro tàn.
Một chuyện khiến cho chàng chợt lo lắng hỏi: "Lưu Dụ không có chuyện gì chứ?". Bọn Lương Định Đô ba người ngạc nhiên nhìn nhau, rõ ràng chưa từng nghe đến tên Lưu Dụ.
Riêng Tiểu Kỳ nói: "Yến công tử nói hẳn là Lưu phó tướng, chính là y thân đưa công tử đến hẻm Ô Y mà, sau đó mới vội vã ra đi. Y là hảo bằng hữu của Cao công tử, cũng chính y đi tìm Cao công tử tới đây".
Yến Phi nghĩ thầm đó đúng là Lưu Dụ chứ không sai, lại được thăng làm phó tướng, nhưng đó cũng là chuyện ít nhất hai tháng trước rồi. Tình hình của chàng cũng vẫn còn chút nghi vấn. Ài! Còn chuyện sinh tử của Bàng Nghĩa không biết thế nào, mình thì không thể giúp gì được, chỉ có thể làm tận trách nhiệm thông báo cảnh cáo gã.
Bất chợt, một đôi mắt thần bí và mỹ lệ mơ hồ hiện lên trong tâm. Lần này khoảng cách lại càng thêm xa xôi mịt mờ. Nhưng không phải là khoảng cách thực tế, mà là trên phương diện tâm lý. Bởi vì Yến Phi từ đây sẽ không thuộc về thế giới máu đổ thịt rơi ấy nữa.
o0o
Tạ An khoanh tay đứng tại Vọng Hoài Các trong đông viện, dựa vào lan can nhìn xuống dòng sông êm đềm trôi không mỏi mệt bên dưới, thế nhưng bản thân ông lại có cảm giác mệt mỏi cùng cực.
Niềm hoan hỉ chiến thắng Phì Thủy đã bị triều đình thay thế bằng cuộc tranh đấu kịch liệt hiện thời, Tư Mã Diệu đã biến đổi rất nhiều, từ hai tháng trước, ông ta đã phong chức quý nhân cho mỹ nữ do Tư Mã Đạo Tử dâng lên, thêm nữa là không còn sự uy hiếp của bắc phương hồ tộc, bèn bỏ bê chính sự, chỉ đêm đêm ở trong nội điện

cùng nữ tử này yến ẩm cuồng hoan, chìm đắm tửu sắc, quyền bính dần dần rơi cả vào tay Tư Mã Đạo Tử, bắt đầu khuynh loát Tạ An ông.
Nhưng đau lòng nhất lại là nữ tế của ông Vương Quốc Bảo, cùng với Tư Mã Đạo Tử không ngừng thêu dệt chuyện xấu xa với Tư Mã Diệu, làm bại hoại thanh danh ông, khiến cho Tư Mã Diệu mất hẳn đi tín nhiệm trước đây đối với ông, tình thế thay đổi rất nhanh.
Tiếng chân vọng đến, thanh âm của Tống Bi Phong từ đằng sau vang lên: “Yến công tử đến!”.
Tạ An buông lơi tâm sự, vui mừng chuyển thân, song mục vụt sáng lên, chăm chú nhìn người trai trẻ trong y phục nho sinh thần thái sáng láng đứng trước mặt.
Yến Phi cũng đang chăm chú nhìn vị phong lưu tể tướng được coi là thiên hạ đệ nhất danh sĩ, trong làn gió sông thổi tới tà áo tung bay, toàn thân tiên phong đạo cốt, giống như người tiên.
Tạ An cười lớn, nói: “ Cao phong nhập vân, thanh khê kiến để, yến phi trường không 1. Yến tiểu đệ quý thể mạnh khỏe trở lại, đáng mừng đáng mừng!”.
Yến Phi trong tâm trào dâng một cảm giác kích động không rõ nguyên nhân, gượng cười nói: “Đa tạ An công quan tâm, An công khen ngợi, thật thẹn không dám nhận. Yến Phi võ công mất hết, đối với việc thiên hạ tâm ý đã nguội lạnh, không còn chí hướng bay lượn tầng không, chỉ hy vọng sống quãng đời còn lại bình thường là được”.
Tạ An cười nụ bước lên, nắm lấy tay chàng, dẫn chàng tới bên hàng lan can, để Yến Phi sóng vai cùng ông nhìn ra xa xa, lúc ấy mới bỏ tay chàng ra.
Tống Bi Phong yên lặng rút lui, trong lòng hết sức thương tiếc cho Yến Phi võ công mất hết, hắn vừa rồi xem xét kinh mạch Yến Phi, biết rõ Yến Phi nội khí tan hết, đã biến thành một người bình thường.
Yến Phi không vì được đương triều danh tướng ưu ái mà sinh ra cảm giác e ngại, chàng từ xưa tới nay độc lai độc vãng, cô ngạo bất quần, không hề để tâm đến quyền thế danh vị. Vậy mà cũng không đừng được sinh ra lòng tôn kính đối với Tạ An, với thân phận địa vị của Tạ An, lại đối với kẻ sĩ hàn môn như chàng hoàn toàn không hề ra bộ ta đây, chỉ từ đấy là đã có thể nhìn thấy khí phách và tấm lòng ông, cử chỉ lời nói tao nhã của ông càng khiến chàng cảm kích.
Tạ An đột nhiên nói với vẻ ngưỡng mộ: “Theo truyền thuyết năm thứ tư đời Hoàng Sơ, một hôm Tào Thực ra khỏi kinh thành, lúc mặt trời lặn đi tới bên bờ Lạc Thủy, nhìn thấy một mỹ nữ xinh đẹp bên bờ

sông, nhẹ nhàng e kinh động bầy thiên nga trên sông, uyển chuyển như thần long uốn khúc, xa trông như mặt trời buổi mai, lại gần tựa hoa sen đùa sóng biếc, bất giác tâm thần mê đắm, tới lúc mỹ nữ nâng chén quỳnh mời mọc, hẹn ước tái hội nơi đáy nước, rồi thoắt đã biến mất, mới hay vừa hạnh ngộ Lạc Thủy nữ thần. Nhưng mà nhân thần hai ngả, không nẻo qua lại. Tào Thực bồi hồi suốt đêm, không nỡ xa rời, bèn làm nên tác phẩm danh truyền hậu thế Lạc thần phú ".

Yến Phi ngưng thần ngắm nhìn bờ bên kia Tần Hoài, đất trời một màu tuyết trắng tinh khiết mỹ lệ, trên sông thuyền bè qua lại không dứt, bỗng dưng bên tai nghe Tạ An lộ mối u tình hoài cổ, hướng tới bản thân là một người xa lạ, kể lại rành rọt một cố sự đau thương về mối tình nhân - thần, lại thêm tự thân tựa như rơi vào lưới mê, thật có một ý vị khác hẳn.

Tạ An không hổ là phong lưu danh sĩ, Yến Phi ẩn ẩn có cảm giác, ông muốn mượn cố sự này để làm vơi đi tình cảm bi hoài tích kết trong lòng, cũng có thể nói đối với Yến Phi vừa gặp đã như cố nhân, coi chàng như một đối tượng xứng đáng để cùng luận đàm những vấn đề sâu sắc.

Tương truyền Mật Phi là con gái Phục Hi, chết đuối ở Lạc Thủy, trở thành nữ thần sông Lạc, trong "Ly Tao" của Khuất Nguyên từng có nhắc đến.

"Lạc thần phú" của Tào Thực thuật lại một đoạn luyến ái khổ đau không kết quả giữa người và thần, cũng ngầm nhắc đến tình quyến luyến của bản thân Tào Thực với gia tộc
hoàng triều, đến tráng chí khó thành, đến nỗi niềm uất ức bị đối xử tệ bạc. Lạc thần mỹ lệ chính là tượng trưng cho lý tưởng, tiếc thay, lý tưởng phiêu hốt tựa thần tiên, chỉ có thể nhìn mà không thể với tới, đúng như miêu tả hiện giờ của Tạ An.

Yến Phi khẽ thở dài: " Nguyện vitây nam phong, trường thệ nhập quân hoài, quân hoài lương bất khai, tiện thiếp đương hà y? 2. Đã là chuyện nguyện ý, An công sao không trở lại Đông Sơn, chẳng phải hơn là ở lại nơi không chút hy vọng, đau lòng chứng kiến chuyện lực bất tòng tâm sao?".

Bốn câu thơ này vốn nằm trong bản "Thất ai thi" của Tào Thực, biểu lộ rõ tài hoa văn võ song toàn của chàng, sánh với phong cách tùy tiện ngẫu hứng của Tạ An thật là tương đồng, lại còn vì Tạ An đề xuất giải pháp chàng cho là thích hợp.

Tạ An có cảm giác như chợt gặp tri kỷ vong niên, bỗng dưng thốt lên: "Đại Tần mất rồi!".

Yến Phi chấn động thất thanh nói: “Cái gì?”.
Chàng trước tiên nghĩ đến Thác Bạt Khuê, Đại Tần nếu mất nước, phương bắc lập tức chia năm xẻ bảy, mà sự tình chỉ phát sinh trong vòng trăm ngày sau trận Phì Thủy, Thác Bạt Khuê liệu có vì chưa kịp đặt chân vững chắc mà bị những ngọn sóng dữ của thời loạn lạc cuốn trôi đi không?

Chú thích:
1- Tạm dịch: đỉnh núi cao chìm vào trong mây, nước suối trong xanh nhìn thấy tận đáy, chim én bay tận trời cao.
2 -Tạm dịch: nguyện làm ngọn gió tây nam, quyết nhập vào lòng chàng, lòng chàng không rộng mở, tiện thiếp biết làm sao đây?

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 42
Tránh trát cầu tồn1

Gió tuyết cuồng bạo như những ngọn roi quất vào thảo nguyên mênh mông không thương tiếc, vùi lấp toàn bộ nhà cửa cây cối, cảnh vật lờ mờ, không còn thấy đâu là người và gia súc nữa.
Thác Bạt Khuê một mình ngồi trong lều, nét mặt lạnh lùng đang uống sữa dê, tựa như cơn bão tuyết lớn bên ngoài không có quan hệ gì với hắn.
Nếu vượt qua con đường Ô Luân hiểm yếu mà đẹp đẽ xuyên qua các dãy núi, sẽ tới bãi chăn thả bên sông Tích lạp Mộc lâm, là thảo nguyên nơi bộ tộc hắn tụ tập sinh sống, cũng giống như gặp lại mẫu thân đã xa cách lâu ngày. Nhưng lộ trình ngoài ba mươi dặm này lại giống như nghìn trùng cách trở, không thể vượt qua.
Hắn cùng tướng sĩ thủ hạ dựng lều lập trại nơi này đã hơn một tháng, không dám khinh cử vọng động vượt ra ngoài giới hạn con đường hiểm trở này nửa bước.
Luôn luôn thèm khát địa vị Đại chủ mà hắn kế thừa, thúc phụ hắn là Thác Bạt Quật Đốt suất lĩnh gần một vạn quân, bố trí tại các cao điểm trên bình nguyên phía trước con đường hiểm yếu này, bề ngoài nói rằng để hoan nghênh hắn trở về. Nhưng Thác Bạt Khuê lại biết rõ ông ta muốn bằng vào ưu thế quân số gấp ba lần, bắt giết hắn tại đương trường, để rồi tận thu chiến sĩ và lương thảo vật tư hắn đưa

về từ Trung nguyên.
Bất quá rồi thì cơ hội cũng đã xuất hiện.
“Khách! khách!”.
Tiếng động của ủng da dê lún sâu vào lớp tuyết dày đến gối vọng đến mỗi lúc một gần, cửa lều vén lên, Trưởng Tôn Phổ Lạc thân hình cao lớn mang theo gió lạnh tuyết bay ập vào trong lều.
Thác Bạt Khuê chút nữa thì không nhận ra vị mãnh tướng hàng đầu của mình, người này trên đầu trên mặt bám đầy bông tuyết, thở phì ra một luồng bạch khí đậm đặc lạnh lẽo. Với trình độ nội công của gã mà vẫn thấy lạnh run lên cầm cập, có thể hoàn toàn hiểu rõ uy lực của cơn bão tuyết ngoài kia.
Trưởng Tôn Phổ Lạc cởi bỏ tấm áo choàng da dê ngự hàn bám đầy tuyết, ngồi xuống tấm thảm da dê, tiếp lấy bình sữa dê vẫn còn đang nóng từ tay Thác Bạt Khuê, “ực! ực!” uống liền ba ngụm to, hít một hơi lãnh khí nói: “Trận bão tuyết này thật là lợi hại, theo ta thấy, phải kéo dài vài ba canh giờ nữa, sau đây mấy ngày thời tiết chưa chắc gì đã khá lên”.
Thác Bạt Khuê trầm giọng nói: “Nguyên nhân Quật Đốt án binh bất động ta đoán không sai chứ?”.
Trưởng Tôn Phổ Lạc bội phục nói: “Đúng như thiếu chủ sở liệu, Quật Đốt phái người đến Hạ Lan bộ, du thuyết Hạ Nhiễm Can tiền hậu giáp công chúng ta, bất quá Hạ Nhiễm Can sợ Mộ Dung Thùy không ưng, đến giờ vẫn do dự không quyết, chưa chịu xuất binh phối hợp với Quật Đốt”.
Thác Bạt Khuê lộ ra vẻ hết sức ngoan cường, nhưng thần thái lại rất lạnh lùng nói: “Quật Đốt a! Từ hôm nay trở đi, chú cháu ta tình nghĩa đoạn tuyệt, nếu không phải ngươi chết thì là ta chết”. Lại hừ lạnh một tiếng nói: “Không ai hiểu rõ Hạ Nhiễm Can hơn ta, gã hiện giờ lo lắng là Quật Đốt chứ không phải là Thác Bạt Khuê ta, vì vậy rất vui vẻ tọa sơn quan hổ đấu, hy vọng bọn ta tự tàn sát lẫn nhau, lưỡng bại câu thương, tốt nhất là bộ tộc Thác Bạt của chúng ta chia năm xẻ bảy, khi đó Hạ Lan của gã dễ dàng thừa cơ thôn tính chúng ta”.
Hạ Nhiễm Can là tử địch của Thác Bạt Khuê, luôn nuôi dã tâm đối với bộ tộc Thác Bạt.
Nhân vì bộ tộc Thác Bạt sở hữu đồng cỏ chăn thả ven sông sản sinh được rất nhiều chiến mã chất lượng cao, Mộ Dung Thùy cũng vì lý do này mà coi Thác Bạt Khuê bằng con mắt khác. Bộ lạc Hạ Lan ngoài Hạ Nhiễm Can ra còn một đại tù trưởng khác là Hạ Nạp lại là cữu phụ của Thác Bạt Khuê, em trai mẫu thân hắn, rất coi trọng Thác Bạt Khuê, năm xưa từng thu lưu mẹ con hắn, đối với việc Thác Bạt

Khuê có chí phục quốc lại càng ra sức ủng hộ, đây mới là nguyên nhân chân chính khiến Hạ Nhiễm Can do dự.
Thác Bạt Quật Đốt vốn dĩ biết rõ Thác Bạt Khuê trí dũng song toàn, thủ hạ huynh đệ lại càng kiêu dũng thiện chiến, kinh nghiệm tác chiến phong phú, lại rất quen chiến thuật du kích của mã tặc vừa đánh vừa chạy, lại còn sợ hắn không đánh mà lượn quanh quấy rối, vì vậy tại những con đường tất yếu phải đi để trở lại thảo nguyên đều triển khai phục kích, lại muốn thuyết phục Hạ Nhiễm Can, hy vọng có thể tiền hậu giáp công, bao vây tiến công bộ đội tinh nhuệ của hắn, cho dù không thành công cũng có thể ngăn cản hắn trở về bộ tộc.
Trưởng Tôn Phổ Lạc hạ giọng nói: “Chúng ta nên chăng thừa lúc có bão tuyết đột kích Quật Đốt, xông qua cửa ải?”.
Thác Bạt Khuê lộ thần sắc cao thâm khó đoán, lạnh lùng nói: “Theo ngươi nếu vậy thì ăn chắc được mấy thành?”.
Khuôn mặt đầy râu ria của Trưởng Tôn Phổ Lạc nhăn nhó cười: “Chỉ được vài phần, Quật Đốt chẳng phải là kẻ ngu xuẩn, bằng không mấy năm nay đã chẳng thể khuếch trương thế lực mau đến như thế, ông ta đương nhiên sẽ đoán ra quân ta sẽ thừa cơ bão tuyết xông qua phòng tuyến, ông ta hiện đang dĩ dật đãi lao, chiếm hết ưu thế mọi mặt”.
Thác Bạt Khuê khẽ cười: “Nếu ta đoán không sai, đại quân Hạ Nhiễm Can đã rời Âm sơn, đi tới sau lưng quân ta để nghi binh, bên ngoài gã cự tuyệt Quật Đốt mang quân giáp công, sự thực lại hy vọng Quật Đốt lúc này xua quân tấn công ta, đến khi bọn ta lưỡng bại câu thương, tên súc sinh đó sẽ có dịp làm ngư ông đắc lợi, thừa thế xâm nhập bộ tộc chúng ta, Thác Bạt Khuê ta làm sao có thể để gã như sở nguyện được”.
Trưởng Tôn Phổ Lạc chấn động nói: “Ta còn chưa khi nào nghĩ Hạ Nhiễm Can lại âm hiểm xảo trá như thế”.
Thác Bạt Khuê ngắt lời: “Chúng ta đi thôi!”.
Trưởng Tôn Phổ Lạc thất thanh: “Chuyện gì?”.
Thác Bạt Khuê lạnh lùng nói: “Đây là phương pháp duy nhất để khỏi phải lưỡng đầu thụ địch, chúng ta di chuyển đến thượng du sông Đạt Tang Can, dẫn dụ Quật Đốt đuổi theo. Mặt khác sai người thông báo với Mộ Dung Thùy, nói hắn phái viện quân, cùng chúng ta hội sư ở Cao Liễu, lần này đến lượt chúng ta giáp công Quật Đốt, đánh cho lão ta trở tay không kịp”.
Trưởng Tôn Phổ Lạc nói: “Quả là kế rất hay, bất quá còn hai nghi vấn, trước nhất là Quật Đốt có truy theo hay không, thứ hai là Mộ Dung Thùy có chịu phái viện binh hay không”.

Thác Bạt Khuê bật cười: “Quật Đốt chẳng lẽ không lo chúng ta đầu hàng Mộ Dung Thùy sao? Lão ta chẳng những sẽ đuổi theo, mà dù cho vội vàng chưa kịp chuẩn bị xong cũng vẫn đuổi theo. Về phía Mộ Dung Thùy càng không phải lo, Đại Yên của hắn vừa mới tuyên cáo lập quốc, rất cần có người vì hắn giữ yên biên giới phía tây, cung ứng chiến mã. Hơn nữa hắn luôn bất hòa với Quật Đốt, vì vậy hắn chắc chắn sẽ giúp ta. Như vậy đấy! Hỏi còn ai có chủ ý tốt hơn?”.
Trưởng Tôn Phổ Lạc vươn mình đứng dậy, khom mình thi lễ nói: “Lãnh mệnh!”, rồi đi ra khỏi lều.
Một trận gió tuyết tạt thẳng vào mặt Thác Bạt Khuê, cảm giác lạnh buốt khiến hắn hết sức thống khoái, Yến Phi thường nói hắn là người thích phiêu lưu mạo hiểm, nhưng đó cũng là nguyên nhân thành công của hắn, chỉ không biết lần này có linh nghiệm hay không, bằng không lần này hắn sẽ phải nếm mùi đau khổ để bồi thường cho mấy phen trước đây.
o0o
Tạ An từ từ nói: “Mộ Dung Thùy là người đầu tiên trong chư Hồ tộc phương bắc tự lập vương vị, Phù Kiên bại trận chạy về Trường An, lập tức sai Kiêu kỵ tướng quân Thạch Việt suất lãnh ba ngàn tinh kỵ ra trấn thủ Nghiệp Thành, Phiêu kỵ tướng quân Trương Hồng mang năm ngàn Vũ lâm quân giữ Tinh châu, lưu lại bốn ngàn lính phối hợp với Trấn quân Mao Đương giữ Lạc Dương, tất cả đều để phòng ngừa Mộ Dung Thùy, có thể thấy Phù Kiên hãi sợ Mộ Dung Thùy đến đâu.
Yến Phi thở một hơi nói: “Phù Kiên sau trận Phì Thủy, binh lính Đê tộc không còn bao nhiêu, hiện tại đại bộ phận phái đi phòng bị Mộ Dung Thùy, làm sao có thể đủ để trấn giữ vùng kinh kỳ trọng địa Quan Trung?”.
Tạ An mỉm cười nói: “Không ngờ tiểu Phi ngươi vừa mới tỉnh lại đã hiểu rõ tình huống Phù Kiên sau thảm bại Phì Thủy”.
Yến Phi nghe ông đổi cách gọi mình là tiểu Phi, trào dâng cảm giác thân thiết, gật đầu nói: “Giấc mộng trăm ngày tỉnh lại, thế gian nhân sự đã mấy phen đổi thay, khiến người ta thật là cảm khái!”.
Tạ An quan sát chàng thật kỹ, chỉnh sắc mặt nói: “Không phải ta cố ý đưa chuyện an ủi ngươi, nhưng luận về thuật coi người, nếu Tạ An ta nhận là đệ nhị, sợ không ai dám tranh đệ nhất, tiểu Phi ngươi tuyệt không phải là người bạc phúc, hơn nữa trong mắt ẩn chứa thần quang, không phải là biểu thị của người đã thất tán nội công. Do vậy hiện thời thân thể yếu ớt khả năng chỉ là tạm thời”.
Yến Phi nhớ lại luồng khí lưu ấm áp trong nội thể, hỏi: “An công có

từng coi người sai bao giờ chưa?”.
Tạ An nghĩ tới Vương Quốc Bảo, rầu rĩ nói: “Người ta làm sao có thể không có lúc sai lầm?”.
Yến Phi nghe lời này hết sức cảm kích, cũng sinh ra quan tâm đến Thác Bạt Khuê, biết rằng trong một giai đoạn nào đó, sự thành bại của Mộ Dung Thùy rất có liên quan đến Thác
Bạt Khuê, không kềm được liền hỏi: “Phù Kiên há lại chịu ngồi coi Mộ Dung Thùy xưng vương, tự biết cần phải hành động ngay, tránh để các lãnh tụ dị tộc còn lại bắt chước tìm cách phân lập”.
Tạ An ung dung nói: “Cái đó là đương nhiên, đáng tiếc Phù Kiên lại không đủ binh lực để làm chuyện này, chỗ thông minh nhất của Mộ Dung Thùy là hiểu rõ con rết trăm chân, dù chết cũng không ngã, dư thế của Phù Kiên vẫn còn, cho nên mới bỏ Lạc Dương mà giữ Vinh Dương, mặt khác đem quân bức Nghiệp Thành. Phù Kiên thân ở Trường An, roi dài cũng không vươn tới nổi, còn biết làm sao”.
Yến Phi ngầm than, trước khi mình hôn mê, Phù Kiên vẫn còn uy trấn thiên hạ, thế gian không ai bằng. Ai ngờ chỉ có mấy tháng ngắn ngủi, lại rơi vào cái cảnh như vậy! Cuộc đời phong vân biến ảo, thực không ai có thể lường trước được, nói: “Phù Kiên đã chẳng làm gì được Mộ Dung Thùy, đại Tần nguy rồi”.
Tạ An nói: “Đúng như vậy, một đại tù trưởng Tiên Ti khác là Mộ Dung Hoằng, biết Mộ Dung Thùy công nhiên phản Tần công kích Nghiệp Thành, kềm chế trọng binh Đê Tần ở Quan Đông, bèn mượn gió bẻ măng, khởi binh phản Phù Kiên, lại còn đánh cho quân đội của Phù Kiên phái đến giám thị gã tơi bời, Phù Kiên nổi cơn thịnh nộ cuối cùng lại trút giận sang Diêu Trường, giết chết nhi tử của hắn. Nay Diêu Trường căm hận khởi binh phản kích, loạn động như sóng khởi triều dâng, con sóng sau càng cao hơn trước, thời đại Phù Kiên trong năm nay sẽ chấm dứt chứ không sai”.
Đối với Mộ Dung Hoằng, Yến Phi còn quen thuộc hơn Tạ An nhiều. Bộ tộc Mộ Dung là đại tộc Tiên Ti, vào thời Ngụy Minh đế tới đóng ở Xương Lê Cức thành, tới thời Tấn Võ đế dần dần trở nên cường thịnh, đến khi Tấn thất nam độ, bọn họ thừa cơ công chiếm Liêu Đông, càng thêm lớn mạnh, lấy đất Kế làm thủ phủ, lại đoạt được Nghiệp Thành, lập nên Yên quốc, thế lực phát triển chưa từng thấy. Hoàn Ôn từng suất binh năm vạn tới thảo phạt, nhờ có Mộ Dung Thùy hết sức chống giữ, đẩy lui Hoàn Ôn. Mộ Dung Thùy cũng nhờ chiến dịch này mà thanh danh cực thịnh, liền chuốc lấy sự nghi kỵ của Yên chúa, lập mưu gia hại, Mộ Dung Thùy bèn chạy tới đầu hàng Phù Kiên. Nước Yên đến đời này là dứt! Không lâu sau mất

vào tay Phù Kiên. Mộ Dung Huy, Mộ Dung Hoằng, Mộ Dung Văn, Mộ Dung Xung và Mộ Dung Vĩnh năm huynh đệ đều là dòng dõi vua Yên Mộ Dung Kiều, Mộ Dung Huy còn là người kế vị Yên vương, bị Mộ Dung Thùy quay lại phục cừu bắt làm tù binh, năm anh em đều cúi đầu xưng thần trước Phù Kiên.
Năm huynh đệ này trước nay đều vô cùng căm hận Yến Đại của bộ tộc Thác Bạt, cho rằng nếu chẳng phải do Yến Đại phân liệt khỏi Yên quốc của họ Mộ Dung, chắc không phải chuốc lấy mối hận vong quốc. Vì vậy mà Mộ Dung Văn mới xúi bẩy Phù Kiên, nhất nhất đuổi tận giết tuyệt người của bộ tộc Thác Bạt, chẳng những khiến Yến Phi và Thác Bạt Khuê từ nhỏ mất nhà lưu lạc, mà còn hại Yến Phi đau đớn mất đi từ mẫu.
Vì vậy mà sau đó Yến Phi lập chí báo thù, chăm chỉ rèn luyện kiếm thuật, chém chết Mộ Dung Văn ở giữa phố Trường An. Cho dù hiện này chàng đã mất võ công, chàng vẫn hiểu rõ bốn huynh đệ họ tuyệt sẽ không bỏ qua cho mình.
Mộ Dung Thùy bỏ Lạc Dương mà giữ Vinh Dương và Nghiệp Thành, chẳng những vì Lạc Dương là nơi bốn bề thụ địch, chẳng nên đóng quân, càng nên phân biệt là căn cứ địa từ xưa đến nay của họ Mộ Dung Yên quốc, là nơi có tổ miếu của họ.
Mộ Dung Thùy và Mộ Dung Huy mấy huynh đệ tuy là anh em họ, nhưng vì nước cựu Yên sự thực bị mất trong tay Mộ Dung Thùy, từ góc độ Mộ Dung Hoằng mà nhìn, bất luận Mộ Dung Thùy có lý do thế nào đi nữa, vẫn là kẻ phản bội tộc nhân, hiềm khích giữa đôi bên rất sâu nặng, không thể hòa giải.
Trong hoàn cảnh này, Mộ Dung Thùy lại càng phải trợ giúp tử địch của huynh đệ Mộ Dung Hoằng là Thác Bạt Khuê, để làm lá chắn phía tây, để kháng cự lại huynh đệ Mộ Dung Hoằng vốn có căn cứ địa là Quan Trung, thế lực lại không kém gì hắn.
Đã thông suốt điểm này, Yến Phi không còn lo lắng về tình hình của Thác Bạt Khuê nữa, chàng hiểu rõ tính cách của Thác Bạt Khuê, trong cuộc đấu tranh sinh tồn, Thác Bạt Khuê đối kháng bất kỳ cá nhân nào đều có biện pháp thỏa đáng.
Yến Phi nói: “Bắc phương từ yên hóa loạn, từ thống nhất mà thành phân liệt, An công sao không nhân cơ hội hiếm có này phát động công cuộc bắc phạt?”.
Tạ An nói: “Không ngờ ta cùng tiểu Phi lần đầu gặp nhau đã như cố nhân, cùng nhau dốc bầu tâm sự, chẳng bù cho ta mấy tháng gần đây mỗi ngày càng cảm thấy tịch mịch hơn. Tiểu Phi ngươi kiến thức rất cao, hoàn toàn ngoài ý liệu của ta, người am hiểu thời cuộc như

ngươi tại Giang Nam này cũng không mấy dễ gặp đâu".
Yến Phi nói: "An công xin chớ quá khen, chỉ vì tiểu nhân trường kỳ lưu lạc Biên Hoang Tập mà nghe ngóng được nhiều chuyện, vì thế mà so với người thường nhận thức có hơn đôi chút".
Tạ An hít thở một hơi, điềm đạm nói: "Nghe nói Biên Hoang Tập là địa phương hết sức năng động, tuy bị Diêu Trường phóng hỏa đốt cháy phần lớn nhà cửa, bất quá sau khi song phương thoái binh, Hoang nhân đã ào ào trở về, tiến hành công việc trùng kiến, tiểu Phi có tính trở lại nơi đó không?".
Yến Phi gượng cười: "Tiểu nhân trở lại thì làm được chuyện gì? E rằng lại phải tìm người bảo hộ mới xong".
Tạ An mỉm cười: "Sự tình có lẽ không tệ như ngươi nghĩ đâu. Ta luôn cảm thấy sự việc ngươi mất võ công có thể có cơ hội thay đổi, đấy cũng chính là nguyên nhân mà tiểu Huyền đưa ngươi về Kiến Khang. Chi Độn đang thiết pháp tìm kiếm một người, xin thứ cho ta lúc này không tiện thấu lộ danh tánh người đó. Người này danh đầu rất lớn, mà lại trời sinh cô tịch, bất quá nếu thiên hạ có một người có thể mời được ông ta thì tất là Chi Độn chứ không phải ai khác".
Yến Phi trong đầu chợt hiện cái tên Đan vương An thế Thanh, nhưng không nói ra, thầm nghĩ nếu Tạ An biết được sự tình về Đan kiếp, lại biết Đan kiếp là do Đan đạo đại tông sư tiền bối Cát Hồng "khắp chế", hẳn là Tạ An sẽ không còn tin tưởng ở An Thế Thanh nữa.
Mỹ nữ với đôi mắt đẹp thần bí sẽ cùng với phụ thân xuất hiện chăng?
Tạ An thấy gã im lặng không nói, rất ngạc nhiên nói: "Tiểu Phi có vẻ không hề để tâm đến chuyện này sao?".
Yến Phi đột nhiên nói: "Tiểu nhân thật không muốn phí công nghĩ đến chuyện lo lắng vô bổ này, mấy tháng qua, được An công chiếu cố, Yến Phi sẽ nhớ mãi không quên. Xin An công chẳng cần phí sức thêm, sáng mai tiểu nhân sẽ ly khai Kiến Khang, tùy tiện tìm một nơi yên ổn, lặng lẽ sống nốt nửa cuộc đời còn lại".
Tạ An lắc đầu bật cười nói: "Tiểu Phi được mất thong dong, Tạ An ta hết sức hâm mộ, cũng không dám miễn cưỡng lưu lại. Chỉ hy vọng ngươi lượng thứ cho nỗi khổ của ta, vì ta từng chịu lời phó thác của tiểu Huyền, là một khi ngươi tỉnh lại, lập tức dùng bồ câu truyền tin cho y, đến khi y và bằng hữu Lưu Dụ của ngươi vội vàng chạy về không thấy ngươi, sẽ hết sức thất vọng. Tiểu Phi có thể chờ thêm mươi ngày rồi hẵng đi được không?".
Yến Phi nhớ lại cần phải cảnh báo Lưu Dụ, thầm trách mình sơ hốt, nghĩ rằng thêm mười ngày với bớt mười ngày chẳng có chuyện gì ghê gớm, liền gật đầu đồng ý.

Tạ An không ngờ chàng đáp ứng nhẹ nhàng như vậy, càng thêm tán thưởng chàng đối xử không chút giả dối, rốt cuộc lại chuyển về chính đề hỏi: “Thứ cho Tạ An ta nhiều chuyện, tiểu Phi ngươi làm sao mà lại cùng với Nhậm Dao của Tiêu Dao giáo kết mối dây oan nghiệt? Sau khi bị y toàn lực công kích, lại chuyển sang trạng thái thai tức kỳ dị, toàn bộ sự việc khiến người ta nghĩ đến nát óc cũng không hiểu”.
Yến Phi định trả lời, chợt nghĩ rằng chuyện này có dính dáng đến Thái Bình ngọc bội, mà chàng và Lưu Dụ vì tình thế bức bách, tại Biên Hoang Tập, hầm chứa rượu Đệ Nhất lâu
thề không tiết lộ việc này. Nếu bây giờ chàng không giữ lời nói ra, dù sao đi nữa Yêu hậu Thanh Thị cũng đã không chịu tuân thủ tinh thần của lời hứa, nhưng mà không biết Lưu Dụ có tiết lộ bí mật của Thiên Địa bội hợp nhất cho Tạ Huyền hay không, nếu mình lỗ mãng, chưa biết chừng lại khiến Lưu Dụ mang tội man trá thượng cấp, sự tình chẳng biết là lớn hay nhỏ. Bèn tránh nặng tìm nhẹ nói: “Chuyện này một lời khó tận, tại hạ ở Biên Hoang Tập gặp Nhậm Dao ác đấu cùng yêu đạo Thái Ất giáo, rồi bị cuốn vào cuộc tranh giành của họ, khi ấy Nhậm Dao cần phải hộ tống một vị phi tử của y có tên là Mạn Diệu phu nhân tới Kiến Khang, không biết có mưu đồ gì. Tóm lại không phải là chuyện tốt lành gì, An công cần thận trọng”.
Tạ An cảm giác trong câu chuyện của chàng có chỗ chưa nói hết, tựa như ẩn chứa điều gì khó nói, đương nhiên không muốn bức bách chàng, cũng ngấm ngầm cảm thấy Mạn Diệu phu nhân với những chuyện phát sinh hiện nay ở Kiến Khang thành có liên quan gì đó, nhưng nhất thời không nghĩ ra đó là chuyện gì. Liền nói: “Với tính cách của Nhậm Dao, chắc chắn sẽ không bỏ qua cho ngươi, tiểu Phi cần phải ra vào cẩn thận, nếu muốn dạo chơi lang thang trong thành, cần phải được Bi Phong an bài thỏa đáng”.
Yến Phi tuy không nguyện ý, nhưng cũng biết Tạ An có ý tốt, cũng biết Tạ An trong chuyện này sẽ kiên quyết không nhượng bộ, đành đồng ý nói lời cảm tạ.
Tạ An trầm ngâm một lát, gượng cười nói: “Nếu trước trận Phì Thủy, ta vốn có biện pháp đối phó với Nhậm Dao, thì hiện tại lại có cảm giác lực bất tòng tâm. Cái đêm tiểu Huyền cứu được ngươi từ tay Nhậm Dao, đã từng ngạnh tiếp hắn một chiêu, tiểu Huyền nói người này kiếm thuật đã đạt cảnh giới xuất thần nhập hóa, nội công tâm pháp quỷ bí tà dị, cho dù quyết đấu công bình, tiểu Huyền cũng không nắm chắc phần tất thắng, vì vậy ngươi vạn lần không được sơ tâm đối với y”.
Yến Phi lại cho là sau trận Phì Thủy, Tư Mã Diệu trở nên nghi ngờ

Tạ An khiến ông cảm thấy hữu tâm vô lực, đâu ngờ rằng kẻ gây nên cảm giác này lại là long đầu đại ca Giang Hải Lưu của Trường Giang bang. Trúc Lôi Âm hai tháng trước đã ngấm ngầm ly khai Kiến Khang, còn Giang Hải Lưu lại không thấy có chút tin tức nào, Giang Hải Lưu tránh mặt ông, hiển nhiên là do Hoàn Huyền tác quái, khiến hắn phụ lòng ủy thác của ông.
Đúng lúc này, Tống Bi Phong thần sắc ngưng trọng đi đến, nói: “Bi Phong có chuyện quan trọng báo với An gia”.
Tạ An nhíu mày hướng về phía Yến Phi nói: “Tiểu Phi ngươi đêm nay tới cùng ta dùng cơm có được không?”.
Yến Phi thầm nhủ cái chân Trung thư lệnh của Tạ An thật không dễ dàng, phiền não không dứt. Hèn gì ông biểu lộ niềm mong ước đối với Lạc Thần. Gật đầu đồng ý, cũng bất giác hết sức cảm kích vì ông hiểu và giúp mình.
Tống Bi Phong nói: “Cao công tử vừa đến, hiện đang ở tại Nghênh Khách hiên chờ đại giá của Yến công tử, Định Đô sẽ dẫn đường cho Yến công tử. Luận về kiếm pháp, trong đám hộ viện ngoài tôi ra mới có thể thay cho hắn, hắn sẽ phụ trách an toàn của công tử tại Kiến Khang”.
Yến Phi đã nhìn thấy Lương Định Đô đứng gần đấy chờ đón, bèn thi lễ cáo lui, thầm nghĩ có thể làm cho Tống Bi Phong lo lắng như vậy, tất phải là chuyện hết sức khó khăn đau đầu, chỉ tiếc mình đã biến thành vô dụng, không giúp gì được

Chú thích:
1-Đấu tranh sinh tồn.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 43
Di Lặc nam lai

Trang viên của Tạ gia ở hẻm Ô Y, quy mô chỉ có trạch viện của Vương gia mới có thể sánh bằng, chia thành đông, tây, nam, bắc, trung ngũ viên. Đông, nam lưỡng viên dựa vào bờ bắc sông Tần Hoài mà dựng nên, sắp xếp không theo quy tắc, mục đích là để có thể ngắm nhìn cảnh sắc rất mỹ lệ hai bên bờ Tần Hoài.
Trung viên hay Tứ Quý viên, bên trong là Vong Quan hiên, nơi

thường ngày Tạ An xử lý công việc, có vị trí tôn quý nhất trong trạch viện, bắc viên là quảng trường dẫn vào đại môn, trong đó Tùng Bách đường là kiến trúc hoành tráng trọng yếu nhất, khách nhân tới viếng thăm đều được tiếp đãi trong phạm vi bắc viên. Yến Phi trong lúc hôn mê trăm ngày nằm tại căn lầu dành cho tân khách, tọa lạc tại góc tây nam bắc viên, trong căn sương phòng phía đông của một tòa tứ hợp viện. Cao Ngạn chờ chàng trong Nghênh Khách hiên nằm trong một tòa tứ hợp viện ở mặt bắc của tòa nhà chính.
Tạ gia trên dưới có khoảng trăm người, thêm vào hơn hai trăm phủ vệ tỳ bộc, đa số cư trú ở đông, tây và nam tam viên, chia ra theo phẩm cấp và bộ phận.
Theo ý muốn của Tạ An, Tạ gia đại trạch rộng tới hàng trăm mẫu tràn đầy bầu không khí truy cầu niềm vui đích thực từ thiên nhiên. Tất cả đều lợi dụng đá núi cây rừng cùng suối khe ao hồ sáng tạo ra cảnh quan mang đậm chất thiên nhiên, vun đá dẫn thủy, trồng cây khơi ngòi, thể hiện sâu sắc mối quan hệ huyền diệu giữa các không gian xa gần, cao thấp, sơn, thủy, thạch, lâm, bố cục xảo diệu, trong không gian hữu hạn chứa đựng vô hạn thi tình họa ý, thiên nhiên như có như không. Cây rừng che mây, dây leo chằng chịt vẫn để khói sương lan tỏa, đường mòn ngõ tắt, như tắc mà thông, khe suối chênh vênh, cong rồi lại thẳng, cảnh đẹp trùng trùng bất tận.
Đắm mình trong thiên nhiên cây rừng tươi đẹp này, Yến Phi bất giác dứt bỏ mọi phiền não của thói đời hiểm ác, cũng càng thấu hiểu, Tạ An vai mang trọng trách bảo trì địa vị gia tộc, sao có thể giống như chàng được mất coi như không, chả trách Tạ An hết lòng hâm mộ chàng.
Trận bão tuyết đã tân trang Tạ trạch thành một màu trắng xóa, lúc này Yến Phi bước trên con đường hành lang uốn khúc, chậm rãi đi hết Vong Tục hồ lừng danh của Tạ gia xuyên suốt đông, bắc, trung tam viên, thì trong lòng đã giống như tên hồ, tẩy tâm vong tục.
Lương Định Đô hiển nhiên là một tiểu tử rất hay chuyện, Yến Phi chỉ đành câu được câu chăng từ từ đáp ứng. Hốt nhiên phía trước truyền lại một trận nói cười, Lương Định Đô vội kéo Yến Phi qua một bên, thấp giọng nói: “Là Tú tiểu thư, chúng ta nên nhượng lộ”.
Yến Phi nhìn về phía bên kia cây cửu khúc kiều vắt qua mặt hồ, bốn năm người cả nam lẫn nữ đang nói cười hỉ ha đi đến. Rất ly kỳ là thị lực của chàng không hề bị ảnh hưởng của nội công thất tán, tựa hồ so với trước còn tinh tế hơn nhiều, khoảng cách ngoài mười trượng giống như ở ngay trước mặt, thấy một mỹ nữ xinh đẹp thanh tú, đi lẫn trong đám bốn thiếu niên nam tử như chúng tinh củng nguyệt

xúm xít xung quanh đang qua cầu đi tới.
Đi tới thật gần, mới biết bốn nam tử đều là con em cao môn đại tộc, ai nấy đều áo quần thơm tho, tô son điểm phấn, mang kỳ trang dị phục, áo choàng tác dụng ngự hàn chỉ là phụ, chủ yếu là để khoe mẽ, trong số đó còn có hai người đeo túi tử la hương, một người trước ngực quấn khăn lông hoa hoét, đầy những thói tật đua chen giành giật hư vinh bề ngoài của hạng công tử bột.
Đem so sánh bọn họ với hai tên phất phơ Yến Phi và Lương Định Đô, thì giống như những người đến từ thế giới khác vậy.
Thiếu nữ áo choàng đỏ sẫm gió cuốn bay bay, bên trong áo mềm, bên dưới quần lụa xanh đỏ hai màu kết hợp tương xứng, tóc tết từ dưới lên trên, dần dần thu gọn lại, bước chân nhẹ nhàng thoải mái, phong tư diễm lệ như phụng hoàng tha thướt, chính thị một tiểu mỹ nhân diêm dúa.
Không trách bốn gã thanh niên tranh nhau nịnh nọt, đúng với nghĩa quanh quẩn bên quần hồng.
Đám nam nữ không biết đang tranh luận về đề tài vớ vẩn gì, đều to tiếng nghị luận, phê phán kịch liệt. Nữ tử thì chỉ im lặng cười nụ, môi thơm khẽ nhếch, lộ vẻ cao ngạo khinh đời.
Bọn họ trông thấy Yến Phi, có lẽ cho Yến Phi cũng là một hộ vệ nào đó trong phủ giống như Lương Định Đô, mấy nam nhân chỉ liếc qua một cái, lại chăm chú vào mỹ nhân. Ngược lại tiểu mỹ nhân nhìn thấy Yến Phi, lại lộ vẻ chú ý nhìn kỹ, nhưng cuối cùng cũng không nói không rằng, đầu cũng không hề quay về phía Lương Định Đô đang lễ phép thỉnh an, cả đám hớn hở kéo nhau đi hết.
Lương Định Đô vẫn ngơ ngẩn dõi theo bóng dáng nữ tử, hít sâu một hơi: “Tú tiểu thư là nữ nhi của Huyền thiếu gia, là người đẹp nhất trong Tạ gia chúng ta”.
Yến Phi từ sau khi rời khỏi Trường An, lòng đã nguội lạnh đối với bất kỳ mỹ nữ nào, thú vị nói: “Ngươi chẳng phải đang thầm thương trộm nhớ tiểu thư nhà ngươi chứ?”.
Lương Định Đô thất kinh, nhìn quanh không thấy có ai, thì thầm van nài: “Ngàn vạn lần đừng bao giờ nhắc lại chuyện đó. Ta là cái thớ gì chứ? Đến ngấm ngầm tưởng nhớ trong lòng còn không dám, nếu để cho người khác biết được, nhẹ cũng bị đánh đòn, nặng thì bị đuổi ra khỏi cửa”.
Yến Phi hơi cụt hứng, phản ứng cùng lời nói của Lương Định Đô chẳng những khiến chàng cảm thấy trong cao môn chủ tớ cách biệt, mà còn nghĩ đến sự khác nhau giữa Hoang nhân và Tấn nhân. Bất giác khởi lên những hoài niệm về Biên Hoang Tập, ở đấy không

những là thế giới vô pháp vô thiên, tha hồ tự do cạnh tranh, không phải dựa vào thân phận địa vị mà dùng bản lãnh chân chính để phân định cao thấp. Về phương diện này Lưu Dụ gần gũi với Hoang nhân hơn.

o0o

Xe ngựa của Tạ An đang sắp ra khỏi cửa thì gặp Tạ Thạch trở về, ông này vội xuống ngựa đến bên cỗ xe, nói: “Nhị ca định đi đâu vậy?”.
Tạ An kéo rèm, để lộ sắc mặt nhợt nhạt với cặp mắt trũng sâu đầy mệt mỏi nói: “Sự tình hết sức không hay, ta phải lập tức nhập cung gặp Hoàng thượng”.
Tạ Thạch chưa bao giờ nhìn thấy thần sắc trầm trọng đến mức như thể đại họa lâm đầu của Tạ An, xưa nay ông luôn mang phong tư thần thái đàm tiếu dụng binh, hốt hoảng nói: “Đã phát sinh chuyện gì sao?”.
Tạ An lắc đầu gượng cười: “Trúc Bất Quy vừa tới Kiến Khang, lại là do Phạm Trữ ngầm sai người tới thông tri cho ta, ta mới biết chuyện này”.
“Hoàng thượng hưng kiến Di Lặc tự không hề thương nghị với ta, chỉ ngầm mang quốc khố ra chi dụng, ta vẫn bịt mắt làm ngơ, cho rằng chỉ cần thi xuất thủ đoạn đối phó Trúc Bất Quy là đủ, ai ngờ Giang Hải Lưu dám bán đứng chúng ta, khiến kế hoạch này của ta thất bại, ài! Khi đó làm sao nghĩ được là Đại tư mã hốt nhiên phát bệnh từ trần?”.
Phạm Trữ là gián nghị đại phu của triều đình, là cận thần thân tín của Tư Mã Diệu, luôn giúp đỡ Tạ An, còn là cậu ruột của Vương Quốc Bảo, tính cách chính trực, vì lý không vị thân.
Tạ Thạch biến sắc nói: “Nhị ca muốn gặp Hoàng thượng?”.
Tạ An trở lại bình tĩnh nói: “Ngươi có biện pháp nào hay hơn chăng?”.
Tạ Thạch chợt kích động hỏi: “Vậy nhị ca há chẳng biết trúng gian kế của Hoàn Huyền sao?”.
Tạ An nghe đến tên Hoàn Huyền, hừ lạnh: “Chỉ với sự phản bội của Giang Hải Lưu là có thể biết Hoàn Huyền có chí phản nghịch, hắn đương nhiên muốn ta chính diện xung đột với Hoàng thượng, ta thì đang muốn tương kế tựu kế, cứ để cho sự tình phát triển như thế này, lợi dụng tình thế Hoàn Huyền độc bá Kinh Châu, để cho Tư Mã

Diệu tự chọn lựa, nếu Tư Mã Diệu cho rằng Tư Mã Đạo Tử có đủ lực lượng đối phó Hoàn Huyền, từ hôm nay trở đi, Tạ An ta sẽ tụ thủ bàng quan với mọi chuyện của triều đình".
Tạ Thạch hít một khẩu lương khí, một lúc lâu nói không ra lời. Tạ An kiên trì như thế đối với chuyện này, tựa hồ nằm ngoài ý tưởng của ông ta.
Tạ An ung dung cười, như đã quyết tâm, bình tĩnh nói rõ: "Ta không có chọn lựa, Tư Mã Diệu cũng không có lựa chọn, so với ngồi yên chờ chết, chẳng bằng đánh nốt canh bạc cuối cùng, coi xem biết đâu có thể qua được kiếp nạn này. Tự ta biết mình từ lâu, ngày tháng còn lại cũng không mấy, hy vọng có thể tranh thủ an bài cho các ngươi tốt nhất, còn về sau gia tộc phải nhờ vào các ngươi đó!".
Nói xong hạ rèm xuống, cho xe ra khỏi cửa phủ, để lại Tạ Thạch ngơ ngác đứng lặng yên.

o0o

Cao Ngạn vẫn cái bộ dạng cà lơ thất thểu như xưa, bất biết lễ số gì, đang trong tư thế rất không tự nhiên nửa khom nửa quỳ, từ trong một góc Nghênh Khách hiên nhìn Yến Phi tới ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh, hướng về phía Lương Định Đô cười hì hì nói: "Vị tiểu ca này xin giúp đỡ, ta và Yến đại ca có chuyện riêng muốn nói".
Lương Định Đô nhíu mày không vui, nhìn Yến Phi, thấy chàng gật đầu, không còn cách nào đành hướng về phía Cao Ngạn hung hăng nói: "Ta tên là Lương Định Đô, không phải là tiểu ca gì gì hết".
Nói xong miễn cưỡng thoái lui ra ngoài hiên.
Cao Ngạn bật cười nói: "Tạ gia coi Yến Phi là thứ gì vậy? Chẳng lẽ là loại hoại quỷ thư sinh? Lại còn phái hộ viện theo bảo hộ ngươi. Con bà nó, mỗi lần ta tới thăm ngươi lúc ấy chỉ biết ngủ mê mệt như một quả trứng ngốc, hắn ta cứ như con quỷ lẵng nhẵng theo ta, lại còn chỉ cho ta theo đường nhỏ cửa hông mà đi, hại ta không lần nào gặp được Tạ Chung Tú tiểu mỹ nhân hết".
Nghe ngôn ngữ thô bỉ quen thuộc của hắn, ngược lại Yến Phi lại sinh ra cảm giác quen thuộc thân thiết, nói: "Ngươi hình như không biết nội công của ta đã hoàn toàn mất đi, bây giờ chỉ cần một kẻ võ công hạng bét cũng đủ thu thập ta rồi".
Cao Ngạn cười "khè!" một tiếng, lại lập tức đưa tay bịt mồm, sợ như thế quá ư không phù hợp, ảnh hưởng đến bầu không khí yên ả trong hiên, cười khùng khục nói: "Ngươi không cần lừa ta, phải biết Cao

Ngạn ta là người chuyên đi lừa người khác. Chỉ cần coi hai con mắt ngươi, tinh thần còn tốt hơn xưa, vừa rồi đến đây vẫn như long hành hổ bộ, không giống như ta đắm đuối với bọn con gái, cước bộ mới phiêu phù như thế, ha! Ngươi đem chuyện tán công ra thử lừa bọn gái lầu xanh xem có dễ dàng không? Cho dù chết không xong, cũng phải biến thành một nửa người tàn phế, hây! Ngươi đưa tay qua đây có can gì không? Ta không hứng thú với đàn ông đâu mà sợ".
Yến Phi không chút giận dữ nói: "Sự thực mạnh hơn lời hùng biện, ta không những đưa cả hai tay cho ngươi mò mẫm, mà còn để ngươi coi mạch, chứng thực ta đúng là thất tán nội công, như thế về sau ngươi đừng có ỷ lại vào ta, vì rằng ta không đủ bổn sự để bồi thường cho cái chết của ngươi đâu".
Cao Ngạn sắc mặt biến đổi hẳn, chăm chú nhìn vào hai mắt chàng, cuối cùng không dám bắt mạch thăm dò, nói: "Mau bỏ tay ngươi ra, chúng ta không nói chuyện vớ vẩn nữa, ha! Mọi người là anh em đã lâu, chẳng vì bất cứ chuyện gì thay đổi được, bây giờ không như ngày xưa, ta còn có rất nhiều chuyện hay ho cho ngươi".
Yến Phi thoang thoảng cảm thấy ấm áp trong lòng, bản thân đúng là đã không coi lầm tư cách thiện lương khác hẳn bề ngoài của Cao Ngạn, điềm đạm nói: "Vì sao mà còn không cút về Biên Hoang Tập đi chứ?".
Cao Ngạn lập tức lại hưng phấn nói: "Còn chưa tiêu đến nhẵn túi, trở về làm gì? Thiên hạ tuy rộng lớn, ta lại có thể khẳng định không đâu sánh được với Tần Hoài hà, muốn mỹ tửu có mỹ tửu, muốn con gái có con gái, bao năm huynh đệ, chi phí của ngươi ở đấy hoàn toàn tính vào phần lão tử".
Yến Phi tuy không háo sắc, nhưng lại nghe sâu rượu ngọ nguậy, thầm nghĩ mình tuy từng đã qua Kiến Khang, nhưng vẫn chưa thử qua du thuyền nghe hát uống rượu, bất giác có chút động tâm, nói: "Chuyện này đêm nay sẽ tính. Có tin tức gì của Bàng Nghĩa không?".
Cao Ngạn ngạc nhiên nói: "Bàng Nghĩa chẳng phải đã đến thăm ngươi sao? Hắn thấy ngươi giống như hoạt tử nhân, mới mang Khảm thái đao bửu bối tùy thân lưu lại, chuẩn bị làm vật bồi táng cho ngươi, ai ngờ cuối cùng lại không có chỗ dùng".
Yến Phi nhíu mày nói: "Ta nói chuyện nghiêm túc đấy!".
Cao Ngạn xòe tay đầu hàng nói: "Ta hình như vẫn có chút sợ ngươi hay sao ấy, nói cười cũng không được sao? Mấy kẻ kêu là cao môn đại tộc đại đa số đâu dễ nói cười. Hầy! Ta tuy rằng thân ở nơi này, bất quá vẫn đang bổn cũ mà diễn, tình thế Biên Hoang Tập vẫn rõ như trong lòng bàn tay. Nghe nói Bàng Nghĩa nằm trong đám người

phản hồi Biên Hoang Tập đầu tiên, hắn đang tự tay trùng kiến Đệ Nhất lâu bị hỏa thiêu thành tro bụi. Con mẹ nó, coi hắn lần này chẳng lẽ lấy gỗ mà làm nhà, tình hình Biên Hoang Tập hiện thời rất phức tạp! Biết bao là người ở đấy tranh nhau một chén canh".
Yến Phi thở phào một hơi, Bàng Nghĩa rốt cuộc không xảy ra chuyện gì ngoài dự liệu của chàng, thật đáng cảm tạ trời đất, ngắt lời Cao Ngạn nói: "Ta không còn hứng thú với Biên Hoang Tập nữa, ngươi ở đây ngoài việc rủ rê con gái người ta ra, còn có gì không?".
Cao Ngạn không chút ngượng ngùng, nhún vai nói: "Ngoài chuyện giết thì giờ với bọn con gái lại vẫn là với bọn con gái giết thì giờ, còn chuyện gì có thể làm được nữa?".
Tiếp đó chồm người qua thành ghế, thần thần bí bí nói: "Chúng ta là huynh đệ, ta mỗi ngày đều lại thăm ngươi, thành thực mà nói, ta có một chuyện cần đến ngươi, ngàn vạn lần đừng để ta thất vọng".
Yến Phi nghe nói phì cười, liếc nhìn hắn, Cao Ngạn là thứ người như vậy đấy, rõ ràng trong hành động biểu hiện quan hoài và tình nghĩa đối với chàng, lại sợ để gã khám phá tâm sự, mang sự tình ra nói năng hàm hồ để che giấu tình cảm bên trong.
Nhạt giọng nói: "Nói đi! Nhưng vung đao múa kiếm thì đừng tìm ta, hiện giờ ta cầm Điệp Luyến Hoa đã cảm thấy khó khăn rồi".
Cao Ngạn nói: "Có võ công vị tất đã hơn không có võ công, Tạ An tuy không hiểu võ công, vậy mà ai dám coi thường tư cách làm người của ông ấy, Tư Mã Diệu tuy là hoàng đế, cũng không ngoại lệ. Mà ai biết võ công thì lại vì ông ấy mà xông pha chiến trường vào sinh ra tử, ài!".
Cuối cùng thở dài một tiếng, lại không giấu được sự nuối tiếc đối với việc Yến Phi mất đi võ công, hiển nhiên hắn chỉ muốn an ủi Yến Phi, cũng biểu thị hắn bắt đầu tin là Yến Phi võ công thất tán.
Lời nói của Cao Ngạn không phải là không có đạo lý, nhưng lại tuyệt không phù hợp áp dụng đối với trường hợp của Yến Phi. Trước tiên là chàng đã mất đi bản lĩnh võ công hộ thân để lãng đãng thiên hạ, sau đấy là chàng có cừu nhân khắp nơi, nhưng hiện nay đã biến thành một thư sinh yếu đuối trói gà không chặt, sau này chỉ có cách ẩn giấu tung tích sống qua ngày.
Yến Phi mỉm cười: "Sinh tử hữu mệnh, không cần tiểu tử ngươi an ủi ta, có chuyện gì? Mau nói ra đi! Bỗng nhiên bao tử hành ta quá trời, muốn đi ra ngoài tìm một vò rượu thấm ướt cho cái dạ dày".
Cao Ngạn vội cười, lại hạ giọng nói: "Ngươi đã nghe nói tới Kỷ Thiên Thiên chưa?". Yến Phi lắc đầu nói: "Chưa nghe qua, cái tên này nghe thơ mộng quá".

Cao Ngạn đằng hắng một tiếng, đứng thẳng người dậy, hậm hực nói: "Trong Tạ phủ muốn tìm một chiếc kỷ để ngồi cho dễ chịu cũng chẳng có, suốt ngày ngồi chiếu, ngồi đến nỗi lão tử hai chân tê dại hết cả, con bà nó!".
Yến Phi bất mãn nói: "Nói nhanh đi!".
Cao Ngạn lại chồm đến bên, hai mắt lóe sáng, nói: "Kỷ Thiên Thiên là danh kỹ hàng đầu, danh giá nhất của Kiến Khang, của lưỡng đại thanh lâu, của Tần Hoài hà, bán nghệ không bán thân, là nơi toàn thể phong lưu công tử nam nhi ở Kiến Khang nằm mơ cầu được một đêm vui vẻ, hương phòng của cô ta như thánh địa của toàn bộ thanh lâu lãng tử, Kỷ Thiên Thiên sắc nghệ song tuyệt đương nhiên không phải nói...".
Yến Phi hết kiên nhẫn ngắt lời: "Ta biết rồi! Tóm lại cô ta đẹp hơn hơn hẳn các cô khác! Bất quá ta đứng trên lập trường bằng hữu khuyên ngươi tốt nhất là thủ tiêu vọng niệm. Làm người quan trọng nhất là tự biết rõ mình, Kiến Khang thành phong vân biến đổi, luận tài lực, danh vọng và địa vị, Cao Ngạn ngươi được bao nhiêu cân lượng? Tốt nhất là ngoan ngoãn quay về Biên Hoang Tập, ngươi đích thị thuộc về nơi ấy".
Lại lắc đầu nói: "Chuyện này ta không có cách nào giúp đỡ, cho dù hữu tâm cũng vô lực".
Cao Ngạn bất mãn nói: "Còn coi là huynh đệ sao? Chưa nghe rõ đầu đuôi câu chuyện, đã làm một lô một lốc như loạn tiễn bắn đến, từng mũi tên như xuyên tâm liệt phế, mẹ nó chứ, ta tính ra đã từng giúp ngươi được kha khá chuyện, là ai mang ngọc tỷ giúp ngươi đưa vào tay Tạ Huyền?".
Yến Phi phì cười nói: "Tạ Huyền không cho ngươi tiền thù lao hay sao? Theo ta, đến tận hôm nay, nếu ngươi vẫn chưa bị người ta cho mấy trận đòn, cũng đều là nhờ ân huệ của Tạ Huyền đúng không?".
Cao Ngạn bị đánh trúng điểm yếu hại, yếu ớt nói: "Hảo! Không ai thèm cùng với ngươi tính toán thiệt hơn nữa, ngươi rốt cuộc chịu hay không chịu giúp nào?".
Yến Phi không bắt ép được hắn, gượng cười nói: "Nói đi! Cái đồ không biết tự lượng sức, loài sâu bọ si tâm vọng tưởng đáng thương!".
Cao Ngạn than: "Không dám giấu lão nhân gia ngươi, ta si tâm vọng tưởng không phải là đích thân ân trạch của Kỷ Thiên Thiên, chỉ hy vọng sau khi về Biên Hoang Tập, có thể kể với người khác, đã từng tại Vũ Bình đài được nghe Kỷ Thiên Thiên vừa đàn vừa hát, mọi người cùng cụng chén. Như thế Cao Ngạn ta trong giới thanh lâu,

thân giá có thể tăng lên gấp bội, minh bạch chưa? Yêu cầu này há là quá phận?".
Yến Phi không làm hắn đổi ý được, nói: "Ta đang rửa tai cung kính lắng nghe đây, tuy biết rõ là khó lòng giúp được".
Cao Ngạn thấy cuối cùng cũng thuyết phục được Yến Phi, hết sức vui mừng nói: "Từ khi Tư Mã Nguyên Hiển cái tên mất dạy ấy làm cho Kỷ Thiên Thiên nổi giận, nàng ta không chịu gặp khách nữa, chỉ có hai người là ngoại lệ, một người là người chào đón ngươi lúc mới tỉnh lại sau giấc ngủ dài".
Yến Phi ngạc nhiên nói: "Tạ An?".
Cao Ngạn nói: "Kỷ Thiên Thiên là con gái nuôi của Tạ An, Tạ An là người nàng ta muốn gặp nhất".
Yến Phi cười khổ nói: "Ngươi muốn ta giúp thế nào đây? Chẳng lẽ đi nói với Tạ An, nguyện vọng bình sanh lớn nhất của ta là muốn gặp gỡ Kỷ Thiên Thiên, bất quá còn muốn đưa theo một tiểu tử tên là Cao Ngạn cùng đi, hy vọng An công người có thể hoàn thành tâm nguyện của ta vân vân gì đấy?".
Cao Ngạn buồn bã thở dài khổ sở nói: "Đương nhiên không phải như thế, làm sao có thể thô thiển như thế được? Trong đám thủ hạ của Tạ An có một người tên là Tống Bi Phong, cùng với Kỷ Thiên Thiên có quan hệ rất tốt, Tạ An khi muốn gửi các món sơn hào hải vị cho Kỷ Thiên Thiên, hay là cần người chuyển lời, đều do một tay Tống Bi Phong thực hiện, chỉ cần ngươi lung lạc được hắn, chưa biết chừng có biện pháp đưa ta đi gặp mặt Kỷ Thiên Thiên".
Yến Phi cười: "Chỉ gặp mặt sao?".
Cao Ngạn giậm chân nói: "Đương nhiên không chỉ đơn giản gặp mặt như thế, ai! Mẹ nó! Ngàn vạn đừng kinh động đến Tạ An, ông ta là người đứng đầu trong những người đứng đầu cao môn, tuyệt không để cho hai gã đại Hoang nhân chúng ta lỗ mãng khinh nhờn con gái nuôi của mình".
Yến Phi nói: "Tống Bi Phong là người nhận lệnh của Tạ An mà hành sự, hắn chịu vì ý tưởng hoang đường của chúng ta mà quấy nhiễu an ninh của Kỷ Thiên Thiên sao?". Cao Ngạn gượng cười nói: "Đây là biện pháp duy nhất trong khi không có biện pháp nào, chỉ cần ngươi có thể tác động được Tống Bi Phong, hắn tất có thể có an bài". Yến Phi thuận miệng hỏi: "Kẻ còn lại Kỷ Thiên Thiên chịu gặp là thần thánh phương nào vậy? Có lai lịch ra sao?".
Cao Ngạn thở dài: "Tiểu tử đó thật đáng hâm mộ, chỉ là ngẫu nhiên gặp gỡ Kỷ Thiên Thiên trên đường, cuối cùng khiến cho Kỷ Thiên Thiên trong lòng vui vẻ, ba lần trên Vũ Bình đài tiếp đãi hắn, bất quá

tiểu tử đó xác thực như ngọc thụ lâm phong, anh tuấn hào hùng, lại võ công bất phàm, mới hai mươi tuổi đã có kiếm pháp cao minh, căn cơ sâu dày".
Yến Phi bỗng động tâm nói: "Ngươi làm thế nào mà biết rõ thế?".
Cao Ngạn nghênh ngang nói: "Lão tử chỉ cần huơ tay một cái, mua chuộc người của Tần Hoài lâu đâu phải là chuyện to tát gì".
Yến Phi trầm giọng nói: "Ngươi đã thấy qua tên đó chưa?".
Cao Ngạn nói: "Chỉ nghe người ta nói. Theo như tiểu tử đó tự xưng thì y là vọng tộc phương bắc, hơn hai tháng trước mới tới hoạt động ở Kiến Khang. Đừng có nói đến tiểu tử đó nữa, nói ra làm ta bốc hỏa lên đầu mất! Đi nào! Chúng ta ra ngoài kiếm cá to thịt béo chén con mẹ nó một trận thật thống khoái, thuận đường khánh chúc ngươi trở lại nhân thế".
Tâm trí Yến Phi lại chuyển đến gã tiểu tử có khả năng chiếm được tình cảm của Kỷ Thiên Thiên, trên rất nhiều mặt là trùng hợp với Nhậm Dao, chẳng lẽ đích thực là Nhậm Dao?

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 44
Minh tranh ám đấu

Cung thành nam Tấn nằm ở khu bắc đông thành thuộc Kiến Khang, còn gọi là Đài Thành, có câu "Thiên tử cư xứ cấm giả vi đài", nghĩa là nơi thiên tử cư ngụ không được dựng đài, từ đấy có tên Đài Thành.
Đài Thành lưng tựa vào núi Phục Chu, Kê Lung, phía trước nhìn ra Ngưu Thủ sơn, có hai lớp tường thành, vòng tường nội cung dài năm dặm, ngoại cung dài tám dặm, cung Kiến Khang nằm bên trong.
Vòng quanh thành có hào, rộng năm trượng, sâu bảy thước. Đại môn ở chính giữa tường ngoài gọi là Đại tư mã môn, những người có việc tâu lên, đều phải quỳ tại đây chờ, vì vậy cũng gọi là Chương môn.
Đại tư mã môn đối xứng với nam đại môn của đô thành tên gọi là Tuyên Dương môn, nối liền bằng ngự đạo, hai bên đường ngự đạo đào hai dòng kênh, gọi là ngự câu, trên bờ trồng hòe liễu.
Từ Tuyên Dương môn về phía nam, một đường ngự đạo khác dài năm dặm nối với Chu Tước kiều. Bảy dặm đường ngự đạo nối thông trục đường chính của đô thành, ngoài ra đường ngang ngõ tắt cứ dựa vào đó mà phát triển.
Đô thành nam Tấn bất luận cung thành hay những chốn thấp kém khác, cho đến cả thành bảo vệ như Thạch Đầu Thành, đều lợi dụng đồi núi thiên nhiên hay thủy đạo, phát huy cao nhất khả năng phòng ngự, điều này cũng phản ánh hoàn cảnh nam Tấn đang đối kháng với bắc phương Hồ tộc, lại thêm đấu tranh nội bộ kịch liệt cùng tình hình hỗn loạn trong xã hội.
Tư Mã Diệu cư trú trong cung thành này, xa xa là khu cung điện, càng có thể phát huy lực lượng phòng thủ đến mức tối đa trong chiến tranh.
Sự an nguy của Đài Thành quan hệ đến toàn bộ sự tồn vong của chính quyền.
Đối với Hoàn Huyền mà nói, nếu có thể xâm nhập vào Đài Thành, coi như đã khống chế thiên hạ của nam Tấn, phối hợp với lực lượng hai châu Kinh, Dương, Bắc Phủ binh của Tạ Huyền khi đó muốn làm gì cũng chẳng đủ sức.
Nếu ở địa vị Tạ Huyền, tất nhiên cần phải tận lực ngăn không để

Kiến Khang rơi vào tay Hoàn Huyền.
Trong tình hình như vậy, Tạ Huyền ngược dòng công đả Kinh Tương thì rất khó khăn, Hoàn Huyền thuận dòng tiến công Kiến Khang thì thuận lợi, cho nên từ thời nam Tấn trở lại đây, nhìn chung quyền chủ động nằm trong tay quân phiệt tại Kinh Châu, Kiến Khang nằm ở hạ du lại bị hãm vào thế kém, bị động.
o0o
Tạ An cùng với xe ngựa và đám tùy tùng mặc toàn y phục đen, ruổi ngựa chạy thẳng vào Đại tư mã môn, địa vị của ông tôn kính, không cần chờ ở Đại tư mã môn, tự khắc có người phi báo cho Tư Mã Diệu.
Mắt tuy nhìn cảnh lầu các trùng điệp trong cung thành, nhưng lại hình dung cảnh tương lai lưỡng Huyền tranh đấu, trong lòng dậy lên vô số cảm xúc.
Xa đội hướng về phía chính điện Thái Cấp điện phi thẳng tới, điện này là kiến trúc to lớn hoành tráng nhất trong cung thành Kiến Khang, mở ra mười hai gian, tượng trưng cho một năm mười hai tháng, hai bên có đông, tây nhị đường.
Điện cao tám trượng, dài hai mươi mốt trượng, rộng mười trượng, sân phía trước rộng sáu chục mẫu, toàn bộ lấy Thái Cấp điện làm chủ theo kiến trúc đình viên, là nơi Tư Mã Diệu triệu kiến đại thần, cử hành yến hội và xử lý chính vụ ngày thường.
Tư Mã Diệu đã ba ngày liên tục bỏ buổi chầu sớm, từ khi nạp được Trương quý nhân, mượn tiếng sau chiến dịch Phì Thủy cần nghỉ ngơi dưỡng sức, để cho triều chính hoang phế.
Lại lấy lý do Tạ An, Vương Thản Chi công lao khó nhọc, giảm bớt rất nhiều công việc hành chính sự vụ, chuyển sang bên thượng thư phủ nằm trong tay Tư Mã Đạo Tử, vì vậy một công việc trọng đại như hưng kiến Di Lặc tự cũng vượt mặt Tạ An, khiến ông vô phương cản trở.
Bất quá lần này Tạ An đã hạ quyết tâm, quyết không để Tư Mã Diệu vượt quá giới hạn, buộc Tư Mã Diệu phải chọn lựa giữa đoàn kết hay phân liệt với trọng thần.
o0o
Nếu muốn dạo chơi Kiến Khang, tốt nhất là ngồi thuyền đi theo đường thủy đạo chằng chịt khắp nơi trong thành nội.
Kiến Khang thành nằm trong khu vực Trường Giang, Tần Hoài hà, Huyền Vũ hồ tạo nên một màng lưới giao thông đường thủy, bốn mặt sông nước, thành trấn phát triển dựa vào Tần Hoài hà, ngày càng phồn thịnh, khu công thương nghiệp và khu dân cư từ Trường Can

Lý, phố lớn hướng về hai bờ Tần Hoài hà phía đông và Thanh Khê phát triển, các khu buôn bán chen chúc sầm uất, hết sức náo nhiệt. Quy mô Kiến Khang thành hiện thời đã trở thành to lớn nhất ở Trung Nguyên, nhà lớn lầu cao, mái hiên san sát nhấp nhô.
Nơi chốn đặc sắc nhất chính là những ngã ba sông, tàu thuyền qua lại nối nhau vào bến, ngựa phi trên đường, người đi xe đỗ, không khi nào ngừng.
Trong thành có bốn khu buôn bán, hai bờ Tần Hoài hà những chốn mua bán có tới hơn trăm, một thứ đặc sắc nữa là chợ nhỏ có ở khắp xung quanh các chùa chiền.
Nhờ có việc thờ Phật hưng thịnh, xung quanh nhà chùa người qua lại không ngớt, cho nên mới trở thành nơi buôn bán giao dịch thuận lợi, trong đó nổi danh nhất là khu chợ phía bắc hai ngôi chùa lớn Kiến Sơ tự và Quy Thiện tự.
Ngoài những thị trường nhóm họp liên tục, lại còn rất nhiều chợ cóc không cố định, rõ ràng số người mưu sinh bằng việc buôn bán ngày càng nhiều hơn, biến Kiến Khang thành nơi giàu có và phồn hoa nhất thiên hạ.
Ngoài ngự đạo và những đường phố chính, là những phố phường đường ngang ngõ tắt tựa như lưới nhện vươn dài vào thành nội. Dân cư xây dựng nhà cửa men theo bờ sông, cơ ngơi sâu rộng, tường hoa mái ngói, đường đi lát đá, cầu đá vòng cung, cầu phao, bờ sông đá kè; dưới sông thì thuyền bè qua lại, nước soi cánh buồm, tạo nên một phong cách riêng biệt của non nước Giang Nam, lại thêm sau trận tuyết lớn, khắp chốn tuyết bay sương rũ, cảnh đẹp như mộng. So với cách đây năm năm Yến Phi viếng thăm nơi này, hiện tại quang cảnh đã phồn thịnh hơn hẳn.
Đối với hương sắc đặc biệt của Giang Nam, Yến Phi có một tình cảm đặc biệt. Với chàng, cảnh đẹp sông nước Giang Nam tựa như một bức tranh bố cục thưa dày hợp cách, tràn đầy ý thơ, trong không gian hữu hạn biểu lộ vô hạn tình ý.
Yến Phi ra khỏi hẻm Ô Y, bước chân lên đường ngự đạo, tả hữu bồi bạn có Cao Ngạn, Lương Định Đô, phía sau còn có bốn tên phủ vệ của Tạ gia đi cùng, đều là hảo thủ được tuyển chọn, Yến Phi chối chẳng được đành để Lương Định Đô an bài như vậy.
Cao Ngạn và Lương Định Đô giống như một đôi oan gia, không thèm nhìn nhau, không nói thì thôi, hễ có một lời nói ra là không ai chịu ai, bắt bẻ chế nhạo lẫn nhau, khiến Yến Phi không khỏi phiền lòng. Chàng đành lặng thinh, quên đi mọi ưu phiền, chen vào đám đông người qua kẻ lại trên đường lớn, tham gia cái thú sinh hoạt của

người Kiến Khang.
Hai bên ngự đạo các loại cửa tiệm san sát, tửu điếm chào mời, không thiếu quán ăn, tửu lâu, trà quán, nhà hàng bán rượu, lại còn có những người bày bán các thứ tạp hóa ngổn ngang trên mặt đất. Chỉ riêng trên đường ngự đạo ở phụ cận hẻm Ô Y, đã có hai gian Phật tự và một đạo quán, bất luận là ở cổng chùa hay ngoài đạo quán, đều người đông như nêm, đa số là tín nữ có mặt trên đường. Tựa hồ như không khí hoan lạc do chiến thắng Phì Thủy mang lại vẫn chưa hề suy giảm.
Khiến cho Yến Phi cảm thấy hứng thú dào dạt lại là nông dân, ngư dân từ bốn phương ngoại thành dùng thuyền vận chuyển cá tươi rau cỏ, hoa quả mới hái theo các đường thủy đạo, cá tươi bắt từ dưới sông lên thì bày bán ở chân đê dưới cầu, hoặc men theo bờ sông rao bán.
Bọn Yến Phi lần theo bờ sông uốn lượn phía bắc Tần Hoài hà từ từ mà đi, rời khỏi con đường ngự đạo thẳng tắp, lại có một cảm nhận khác hẳn.
Bất luận là địa phương vô pháp vô thiên như Biên Hoang Tập, hay là kinh đô Kiến Khang thành của nam Tấn, người ta đều phải sống, tình hình căn bản là giống nhau, nhưng Biên Hoang Tập không sánh được với Kiến Khang về mức độ du nhàn.
Cao Ngạn nói vào tai Yến Phi: “Phía trước là Cao Bằng lâu, món xuất sắc nhất chính là thịt dê nướng, tự xưng là thượng phong xuy chi, ngũ lý văn hương 1, không thể bỏ qua”.
Lương Định Đô vận khởi thính lực, nghe nói thế nổi xung: “Yến công tử trăm ngày không ăn cơm uống nước, lúc này nên ăn nhẹ chứ không nên ăn nặng, đi thêm trăm bộ là tới quán chay nổi tiếng Tịnh Tâm trai, chắc chắn sẽ thích hợp với Yến công tử”.
Cao Ngạn tức khí nói: “Ngươi làm sao biết được Hoang nhân bọn ta có thói quen ăn không có thịt là không sướng, trăm ngày không ăn uống gì, tỉnh lại lại phải xơi thứ đồ ăn chay nhạt nhẽo như thế, thử hỏi đấy là thứ đạo lý gì chứ? Hừ! Hiện tại là ai mời khách?”.
Lương Định Đô đang muốn mở mồm phản bác, chợt phía trước nhốn nháo, người người xô nhau trốn chạy.
Lương Định Đô phụ trách việc bảo đảm an toàn cho Yến Phi, nhảy vọt tới, kéo Yến Phi tránh qua một bên, đám phủ vệ phía sau lập tức xông lại lập thành một bức tường người, bảo vệ Yến Phi.
Yến Phi nhìn sang, chỉ thấy một người lao ra khỏi trì đạo, mạo hiểm lướt qua phía trước một cỗ xe ngựa, hốt hoảng như chó nhà có tang chạy về phía con đường đối diện, khiến cho con ngựa nhảy dựng

lên, người ngồi xe tức thì há miệng thóa mạ.
Tuy nhiên khi thấy đuổi theo sau người nọ có tới năm sáu thanh y tráng hán vũ trang, lập tức câm như hến, không dám mắng tiếp nữa.
Người bị truy đuổi cùng những kẻ đuổi theo mau chóng biến mất vào một ngõ tắt, tình huống trên đường nhanh chóng trở lại bình thường, giống như không có chuyện gì xảy ra.
Lương Định Đô ủ rũ nói: “Lại là người của Bửu cô gia”.
Cao Ngạn ngạc nhiên: “Bửu cô gia?”.
Lương Định Đô trợn mắt nhìn hắn, bực bội không nói gì.
Yến Phi sợ Cao Ngạn khó hạ đài, hỏi to: “Ai là Bửu cô gia?”.
Đối với Yến Phi Lương Định Đô đương nhiên không dám sơ suất, cung kính đáp: “Bửu cô gia là nữ tế của An công, là nhi tử của trung thư giám đại nhân, tên là Vương Quốc Bảo, hiện tại là có người quyền thế và tài lực nhất ở Kiến Khang, chuyên cho vay lãi cao, lại rất giỏi đầu cơ tích trữ, không ngừng kiêm tính nhà cửa ruộng vườn, dinh thự cửa hàng của người khác, thu được tài phú kinh nhân, An gia rất không thích hắn”.
Yến Phi nghe chuyện trong lòng rất ngán ngẩm, hoàn cảnh thực của Tạ An còn xa mới được như bề ngoài tiêu dao tự tại của ông.
Cao Ngạn đương nhiên không hứng thú gì với chuyện có kẻ cho vay nặng lãi bóc lột người khác, nói: “Hiện tại chung quy là đi đến đâu đây?”.
Yến Phi đưa mắt cho Lương Định Đô, nói: “Ai mời khách thì người ấy quyết, đương nhiên là đi ăn thịt dê nướng”.
Cao Ngạn lại cao hứng, vẻ mặt đắc thắng dẫn đầu đi trước.
o0o
Tư Mã Diệu hoặc giả là loại người tính cách song trùng, y có thể trong một chuyện gì đó hết sức cố chấp, thoắt cái đã trở nên chẳng có chủ ý gì hết, rất dễ để người khác giật dây; y có thể làm ra những chuyện hết sức điên rồ, thậm chí cả những chuyện giết chóc rất tàn khốc, nhưng cũng có mặt cẩn trọng, lương thiện.
Trong bối cảnh chính trị hiện thời của nam Tấn, trước nay y luôn thận trọng kế thừa tổ nghiệp, không dám bỏ bê chính vụ, tuy trong chuyện riêng tư y luôn luôn phóng túng đến mức bản thân mê muội, nhưng vẫn còn biết tự nhắc nhở bản thân, khiến y căn bản vẫn có thể tận sức vì trách nhiệm quân chủ.
Nhưng chiến dịch Phì Thủy đại thắng, bao nhiêu uy hiếp không còn nữa, mang đến cho y một niềm vui sướng tưng bừng, những cố gắng tự kềm chế xưa nay đã tan rã, để lộ mặt bên kia tính cách phóng túng buông thả của mình.

Tư Mã Diệu năm nay ba mươi chín tuổi, vóc người tầm thước, sắc mặt hơi nhợt nhạt không mấy khỏe mạnh, dáng vẻ phong lưu, nói năng chậm rãi mạch lạc, cử chỉ phong nhã, ngôn từ nghiêm cẩn, phong thái danh sĩ, thực chất lại là người cá tính hướng nội, rất thích ỷ lại vào người khác giải quyết sự việc cho mình, lại hơi e ngại phải đối diện với quần thần, đối diện với hiện thực.
Trước đây bắc phương uy hiếp nghiêm trọng, y ỷ lại vào Tạ An, hiện tại để hưởng lạc, y lại ỷ vào Tư Mã Đạo Tử.
Chuyện quan trọng nhất trước mắt, không phải là thống nhất thiên hạ, mà là làm sao củng cố vương quyền nhà Tư Mã, để hưởng thụ cuộc sống hoan lạc trong hoàng thất, cứ thế tiếp tục đến mãi mãi.
Biết tin Tạ An nhập cung, y đang cùng Tư Mã Đạo Tử hai huynh đệ ăn bữa sáng, mới vừa rời khỏi long sàng, vẫn còn mắt nhắm mắt mở, trong đầu vẫn còn đầy những động thái quyến rũ mê người của Trương quý nhân đêm hôm trước, miên man không dứt.
Y có đôi chút mơ hồ quay sang Tư Mã Đạo Tử ở bên phải, nhíu mày nói: “Tạ An đến làm gì? Có chuyện gì có thể chờ đến buổi chầu tới nói không được sao?”.
Bọn họ lúc này đang ở Thanh Long điện nằm ở phía đông Thái Cấp điện, một đám cung nga thái giám đang ân cần thị hầu, Tư Mã Đạo Tử không nói là tới chơi, mà nói thác muốn tới báo cáo chính vụ, sự thực là muốn có được ngọc ấn cho bản tấu chương và thánh dụ.
Nói cho cùng hắn vẫn là kiếm thủ nhất lưu, hiểu rõ cái họa tửu sắc hại thân, tuy là bồi tiếp Tư Mã Diệu yến ẩm, nhưng vẫn biết dừng đúng lúc.
Nghe nói song mục lập tức lóe sát cơ, cố ý chậm rãi nói: “Về phương diện quân chính, chúng ta cần phải nắm chặt, nếu ông ta muốn nói về việc bắc phạt, hoàng huynh một tấc cũng không nhường, sau đại chiến, đại Tấn ta cần có một đoạn nghỉ ngơi dưỡng sức, không nên vọng động can qua. Còn lại cứ để xem Trung thư lệnh đại nhân có chuyện gì muốn nói”.
Hắn rất biết tâm sự của Tư Mã Diệu, chỉ cần nhắc đến hai chữ Bắc phạt là đủ để ông này như con nhím xù lông nhọn tự vệ, lại xảo diệu là Tư Mã Diệu vốn đã đường hoàng phản đối chuyện bắc phạt, khiến Tư Mã Diệu lần này thung dung đối phó Tạ An.
Tư Mã Diệu quả nhiên thần sắc khẩn trương, rầu rĩ nói: “Đại tư mã đang dụng binh Ba Thục, chúng ta đương nhiên nên động không nên tĩnh...”.
“Trung thư lệnh đại nhân đến!”.
Tư Mã Diệu lập tức im tiếng, đưa mắt nhìn Tư Mã Đạo Tử, quay đầu

nhìn ra cửa lớn.
Đám thị vệ coi cửa lớn đầy vẻ kính cẩn, Tạ An nhẹ nhàng hân hoan xuất hiện trước mặt hai người, bước chân thoăn thoắt thẳng đến chỗ Tư Mã Diệu, khóe mắt nheo nheo hơi cười, tựa như chỉ tới để nói câu chuyện vãn, không chút khẩn trương làm lễ tham bái, Tư Mã Diệu cho phép ngồi.
Nếu nói thiên hạ này có người khiến y kính sợ, chắc chắn đó là Tạ An.
Tạ An ung dung ngồi xuống chiếc chiếu bên trái, quay sang nhìn Tư Mã Đạo Tử, nhẹ nhàng nói: “Lang Nha vương an khang, Tạ An lần này gặp Hoàng thượng, là có quan hệ đến đại sự tồn vong hưng phế của đại Tấn, cần được cùng Hoàng thượng nói chuyện riêng, thỉnh Lang Nha vương chớ lấy làm lạ”.
Tư Mã Đạo Tử bỗng nhiên hết sức giận dữ, Tạ An nói câu này muốn đẩy hắn ra ngoài, rất không nể mặt hắn, càng không để lại cho hắn đường lui, bèn hừ lạnh một tiếng, đưa mắt nhìn Tư Mã Diệu chờ phản ứng.
Tư Mã Diệu ngơ ngác một lúc, quay nhìn Tạ An, ông này vẫn thần thái ung dung tiêu sái, nhưng y cảm giác rõ ràng Tạ An đang hạ thông điệp tối hậu với y, nếu y vẫn để Tư Mã Đạo Tử lưu lại, coi như sẽ cùng Tạ An công nhiên quyết liệt.
Cho đến thời khắc này, Tạ An vẫn nắm quân chính đại quyền nam Tấn, mà danh vọng ở Giang Tả này không ai dám mơ. Quan trọng nhất là Bắc Phủ binh quyền vẫn hoàn toàn do ông một tay khống chế, lập tức e ngại đến mức cơn say bay sạch, nói: “An công muốn nói là...”.
Chỉ nghe y địa vị hoàng đế chí tôn, vẫn phải xưng hô An công với ông, có thể thấy rõ địa vị của Tạ An tại triều đình.
Tạ An nhìn thẳng vào mắt y, điềm đạm nói: “Lão thần muốn bẩm báo sự việc quan hệ đến chuyện xây dựng lại Di Lặc tự”.
Tư Mã Đạo Tử lại hừ lạnh một tiếng, đang muốn nói gì, nhưng Tư Mã Diệu đưa tay ngăn lại, trầm giọng nói: “Nguyên là như vậy, để trẫm cùng An công giải quyết, khỏi khiến An công nghi ngờ”. Nói đoạn hướng về Tư Mã Đạo Tử gật đầu ra hiệu.
Tư Mã Đạo Tử không còn cách nào, chỉ đành thi lễ cáo lui, nhưng không thèm liếc nhìn Tạ An đến nửa cái, để biểu lộ phẫn nộ trong lòng.
Chờ đến lúc Tư Mã Đạo Tử lui ra ngoài điện, Tư Mã Diệu xua hết cung nga thái giám hầu hạ ra, trong điện chỉ còn vua tôi hai người, cùng lính thị vệ coi cửa lớn phía xa xa, Tạ An thở dài một tiếng.

Tư Mã Diệu nhíu mày hỏi: “An công vì sao phải thở dài, Di Lặc giáo là chi phái Phật môn phương bắc, giáo nghĩa mới mẻ sâu sắc, chúng ta đối với các giáo phái luôn luôn có thái độ thoáng đạt bao dung, lần này xây dựng lại Di Lặc tự, kinh phí toàn là do thiện nam tín nữ quyên góp, không ảnh hưởng gì đến quốc khố, An công có thể yên tâm”.
Tạ An trở lại bình tĩnh, điềm đạm nói: “Kinh phí phải chăng do súc sinh Quốc Bảo mang lại?”.
Tư Mã Diệu hết sức ngạc nhiên, từ khi y biết Tạ An đến nay, chưa bao giờ nghe ông thóa mạ người khác, lần này lại kêu chính nữ tế của mình là súc sinh, có thể thấy trong lòng Tạ An chứa đầy lửa giận. Mà con người xưa nay không dễ động nộ lại trước mặt mình là hoàng đế nổi xung như thế, càng khiến y hiểu rõ tình hình trầm trọng. Kỳ lạ là trong lòng y không hề giận dữ, chỉ có kinh sợ bất an.
Tư Mã Diệu phấn khởi tinh thần, lắc đầu nói: “Chuyện này do Lang Nha vương xử lý, trẫm không biết chi tiết”.
Tạ An lạnh lùng ngắm nhìn vị thiên tử nam Tấn, khiến y phát run trong lòng, từ từ nói: “Thiên hạ loạn lạc, lòng người hướng về đạo, từ cổ đã thế, trong lúc tuyệt vọng vì hiện thực, lại có thể chuyển sang truy tìm giải thoát tinh thần, để thoát khỏi hoàn cảnh, đó là chuyện thường của con người”.
“Thời Hán mạt loạn lạc, đạo giáo dị đoan bắt nguồn từ dân gian, cùng loạn dân kết hợp, mới sinh ra cái loạn Thái Bình đạo và Ngũ Đấu Mễ đạo, di họa đến nay vẫn chưa dứt, ảnh hưởng sâu rộng”.
“Xây thêm một ngôi chùa, xây bớt một ngôi chùa, vốn chẳng phải chuyện ghê gớm gì, bất quá nếu có quan hệ với Trúc Pháp Khánh, thì chuyện này vạn lần không được, xin Hoàng thượng thu hồi thánh mệnh”.
Tư Mã Diệu không vui nói: “Đại hoạt Di Lặc phật pháp cao thâm, sao có thể kể như cùng hạng với Tôn Ân mà bàn?”.
Tạ An mềm mỏng nói: “Hoàng thượng về việc trùng kiến Di Lặc tự có từng hỏi qua ý kiến một vị Phật môn đức cao vọng trọng như Chi Độn không?”.
Tư Mã Diệu không nghĩ Tạ An dám dồn ép mình đến mức này, phẫn nộ đáp: “Ai thị ai phi, trẫm tự biết phân biệt, nếu chuyện gì cũng hỏi người ngoài, còn làm sao trị vì quốc gia được?”.
Lời này nghiêm trọng phi thường, nếu Tạ An nhường lời nhỏ giọng, tức thời biến thành Tạ An hoài nghi năng lực của đương kim hoàng đế.
Tạ An khẽ mỉm cười nói: “Hoàng thượng anh minh, đương nhiên

không ai dám nghi ngờ, chúng thần nhờ hồng phúc của Hoàng thượng, may mắn thu được thắng lợi ở Phì Thủy, nhưng không đủ sức thừa thắng thu phục bắc phương, càng phải thận trọng việc triều chính, không thể để kết quả thắng lợi biến thành hão huyền".
"Trúc Pháp Khánh người này chẳng những là phản đồ Phật môn, mà dã tâm cực lớn, đối phó với đồng đạo Phật môn tàn bạo phi thường, nếu để hắn có chỗ đứng chân ở Kiến Khang, trước tiên sẽ xuất hiện tranh đấu kịch liệt trong nội bộ Phật môn, loạn từ trong ra, rất khó đề phòng, Hoàn Xung chết đi, Hoàn Huyền mang tâm mờ ám, phương nam còn có Tôn Ân thường xuyên nhòm ngó, thành ra cái họa từ trong gan ruột. Theo ý thần, một động không bằng một tĩnh, thỉnh Hoàng thượng suy xét".
Tuy ông phản đối quan điểm của Tư Mã Diệu, nhưng nói năng hết sức uyển chuyển, đem mọi điều trong phạm vi này thống thiết phân tích lợi hại cho Tư Mã Diệu, nói lên toàn sự thực không thể chối cãi, cùng những tình huống tất nhiên phải xuất hiện.
Sự thực nhận thức của Tư Mã Diệu về Trúc Pháp Khánh, có một số là thông qua lời nói của Tư Mã Đạo Tử và Vương Quốc Bảo, ngoài ra cũng đã nghe người khác nói, cho nên đối với tác phong "Bất Thủ Thanh Quy", cũng có điều không ưng ý, lúc này không cầm được trở nên do dự, nói: "Chuyện này để trẫm suy nghĩ đã".
Tạ An khi nào chịu để y lại bàn bạc với Tư Mã Đạo Tử, lắc đầu nói: "Chuyện này đã truyền bá rộng rãi, khiến cho lòng dân hoang mang, nếu không lão thần đã không biết chuyện. Hoàng thượng nếu cho rằng lão thần còn đương nổi cái chức Trung thư lệnh này, xin Hoàng thượng lập tức quyết định, để lão thần lập tức công bố thiên hạ, ngừng việc xây dựng Di Lặc tự, buộc Trúc Bất Quy trở về bắc phương, như thế có thể dẹp yên sóng gió, nếu không đại Tấn nguy mất".
Tư Mã Diệu chấn động nhìn Tạ An, ông này không một chút nhượng bộ nhìn trả.

Chú thích
1- Nấu nướng nơi đầu gió, năm dặm còn nghe mùi thơm.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 45
Sĩ thứ chi biệt

Cao Bằng lâu cao hai tầng, tầng dưới thông suốt, đặt hơn ba chục cái bàn, nhưng đâu đâu cũng đông nghẹt người, chẳng còn chỗ nào trống. Khách đông vô kể, không ít người còn ở ngoài cửa chờ thế chỗ.
Đúng là Cao Ngạn không nói láo về Cao Bằng lâu.
Cao Ngạn thấy tình hình như vậy, ỉu xìu nói: “Cái bụng ta có thể chờ, nhưng Yến đại công tử nhà ta một khắc cũng không thể chờ thêm được! Thôi vậy! Ăn cơm chay thì cơm chay!”.
Lương Định Đô ưỡn ngực hùng dũng nói: “Chúng ta lên lầu”.
Yến Phi ngạc nhiên: “Dưới lầu đã như thế này, chẳng lẽ trên lầu lại có bàn trống sao?”.
Cao Ngạn nói: “Trên lầu đúng là không có bàn trống, chỉ có những sương phòng trải chiếu mà ngồi, chuyên dành cho khách cao môn đại tộc, mỗi lần ta đến đều ngồi dưới lầu ăn cơm, ta không có hứng thú lên đó, ngồi dưới lầu thoải mái biết bao”.
Yến Phi hoang mang, nguyên trên lầu cấm hàn môn lai vãng, cho nên bất luận Cao Ngạn có tiêu tiền như nước, cũng vẫn không đủ tư cách lên đó, giai cấp phân minh. Thú vị là dưới lầu chỗ ngồi bố trí bàn ghế theo kiểu người Hồ, trên lầu thì lại theo truyền thống trải chiếu mà ngồi của người Hán, tửu lầu này quả thực tràn đầy phong tình hỗn hợp Hồ Hán. Đồng thời cũng cho người ta thấy sự khác biệt trong cuộc sống của người Hồ người Hán. Trong khi thế tộc Kiến Khang vẫn kiên trì truyền thống, bên dưới hàn nhân đã mở rộng lòng đón nhận phong tục tập quán của người Hồ bắc phương.
Lương Định Đô nói: “Chân cẳng trọng yếu hay là ăn thịt dê trọng yếu hơn, xin Cao công tử mau quyết định. Bất quá quán ăn có bày bàn ghế giống như Cao Bằng lâu thực không nhiều, gần nhất cũng phải đi bộ thêm một lúc nữa mới tới”.
Một phủ vệ khác tên là Trương Hiền cười tinh quái hùa theo: “Cao công tử chỉ cần ăn đùi dê để lấy hình bổ hình, tất có thể đi đến khi chân cẳng mỏi nhừ, cặp giò biến thành giống như đùi dê thông sướng hữu lực”.
Trương Hiền rõ ràng muốn giúp Lương Định Đô hí lộng Cao Ngạn, ba tên phủ vệ còn lại cùng cười phá lên.
Cao Ngạn rớt xuống hạ phong, mặt đỏ bừng lên.
Yến Phi rất lấy làm kỳ, xưa nay Cao Ngạn ở Biên Hoang Tập suốt ngày tí tởn nô đùa, mặt dày đến mực đao thương bất nhập, sao lại dễ đỏ mặt như thế?
Bỗng nhiên tỉnh ngộ, hiểu ra vấn đề, thì ra là do phân biệt cao môn

hàn môn, tại đô thành Kiến Khang, hàn nhân đi đâu cũng bị kỳ thị, gặp vô số hạn chế.
Gã Hoang nhân Cao Ngạn này lại là hàn môn trong đám hàn môn, tuy rằng trong túi sẵn tiền, nhưng vẫn khó tránh khỏi bị khinh rẻ, cũng vì tự ti thân phận Hoang nhân mà hắn tự làm khổ mình, không sao chịu nổi người khác coi thường.
Đám Lương Định Đô tuy rằng vì Tạ Huyền mà có quan hệ đặc biệt, đối với chàng hết sức khách khí, nhưng bên trong lại không coi thuận mắt Cao Ngạn.
Liền giải vây cho Cao Ngạn, nói: “Lương huynh đã có biện pháp lên lầu, chúng ta lên đó ăn đùi dê thôi”.
Cao Ngạn lập tức thừa cơ phản kích, cười nói: “Tiểu Lương ngươi chí ít cũng có nửa thân phận danh sĩ, đương nhiên nhiều biện pháp hơn bọn ta”.
Lương Định Đô bị Cao Ngạn thích trúng chỗ yếu hại, lập tức biến sắc, lại muốn đáp ứng Yến Phi, liền tiến vào cửa lớn, trong lòng tuy rất hận, nhưng biết là mình là kẻ gây chiến trước, cũng không thể không nể mặt Yến Phi, tuy biết rõ Cao Ngạn nói kháy mình là nô tài cao môn, cũng đành hậm hực làm thinh.
Cao Ngạn với vẻ mặt đắc thắng theo sau hai người, bọn Trương Hiền láo nháo theo sau, đều có cảm giác không ổn. Trước kia tuy có theo chủ nhân bước qua hàn môn cấm địa, nhưng đây là lần đầu tiên phá lệ bằng lực lượng của mình vượt qua cửa ải này.
Hai đại hán coi đường lên lầu nhận được Lương Định Đô, nhưng lại nhìn không ra gốc gác Yến Phi, nhìn y phục gã giống như một văn sĩ hàn môn, còn Cao Ngạn ăn mặc ra dáng thế tộc danh sĩ, bèn chuyển sự quan tâm sang bên hắn, khách khí hỏi: “Vị công tử này...”.
Lương Định Đô vội tiến lên một bước, ghé vào tai đại hán nói mấy câu, đại hán lập tức kinh hoảng, cất giọng lanh lảnh: “Hoan nghênh công tử đại giá quang lâm, xin mời lên lầu!”. Lương Định Đô đắc ý quay đầu về phía mọi người thị uy khoe công, đang muốn ra vẻ nháy mắt hay làm mặt xấu, bỗng nhiên sắc mặt biến đổi, ngơ ngác như gà gỗ.
Yến Phi và Cao Ngạn mấy người cũng đã nghe thấy phía sau có tiếng nói cười, quay đầu nhìn lại, ngay đằng sau bọn họ có bảy tám người cả nam lẫn nữ cũng đang muốn lên lầu, đám Trương Hiền cũng giống như Lương Định Đô lập tức hoảng sợ mặt mũi trắng bệch, im bặt như ve sầu mùa đông.
Cao Ngạn thì hai mắt lóe sáng, trợn trừng nhìn hai thiếu nữ đẹp như thiên tiên trước mặt.

Yến Phi nhìn qua liền hiểu ngay, cũng thầm kêu bất diệu, lại hoàn toàn không nghĩ ra cách gì hay để giải nguy cho Lương Định Đô.
Người tới là nhi nữ của Tạ Huyền - Tạ Chung Tú, đang tay trong tay với nàng ta là một thiếu nữ còn kiều mị hơn, thiên sinh lệ chất, khiến người đảo điên thần hồn, Tạ Chung Tú so với nàng ta cũng phải nhượng bước vài phần.
Cùng đi với bọn họ có sáu người rõ là con em thế gia đại tộc, ai nấy y phục hoa lệ, có bốn gã trong đó bọn Yến Phi từng gặp qua ở Tạ phủ, tranh nhau nịnh bợ Tạ Chung Tú.
Tạ Chung Tú hiển nhiên nhất thời không hiểu rõ có chuyện gì, thứ trước tiên nàng trông thấy chính là Cao Ngạn đang nhìn như muốn nuốt chửng khuôn mặt xinh đẹp của nàng, liền thoáng hiện vẻ không vui, tiếp đó mục quang chuyển qua Yến Phi, làn mi khẽ động tỏ ra nhận ra chàng, thần tình quyến rũ cực điểm.
“Đừng có cản đường!”.
Bên cạnh hai nữ tử có một thanh niên nam tử cao lớn anh võ, không nhẫn nại bực bội quát lên với bọn Yến Phi, bất quá so với Yến Phi hắn vẫn còn thấp hơn hai ba tấc, chỉ bằng với bọn Cao Ngạn, Lương Định Đô.
Mục quang Tạ Chung Tú cuối cùng chuyển đến Lương Định Đô, ngạc nhiên nói: “Tiểu Đô! Ngươi làm gì ở đây?”.
Trương Hiền hết sức ranh mãnh, thấy đầu tử Lương Định Đô tắc họng không nói được gì, vội thi lễ nói: “Bẩm tiểu thư, bọn tôi phụng mệnh Tống gia, theo hầu Yến Phi công tử và Cao Ngạn công tử”.
Tạ Chung Tú thông tuệ hơn người, đã minh bạch Lương Định Đô đang chơi trò gì đấy, làn mi cong hơi động, Lương Định Đô và đám Trương Hiền vội kéo Yến Phi, Cao Ngạn qua một bên nhường đường lên lầu.
Thanh niên hán tử nọ lại giận dữ hừ lên một tiếng, giọng đe dọa: “Đám nô tài các ngươi lại dám cản đường bổn công tử sao”.
Rồi hung hăng dẫn đầu cả bọn kéo nhau lên lầu. Hai đại hán trông giữ ở đó vội cung kính vái chào, chỉ sợ đắc tội hắn.
Thiếu nữ tay cầm tay Tạ Chung Tú nãy giờ không nói một lời, thần thái ôn nhu văn nhã, cũng không để ý đến bọn Yến Phi, giữ phong độ con nhà danh gia vọng tộc, khiến người ta cảm thấy nàng thật cao vời vợi.
Tạ Chung Tú thì hầm hè nhìn Cao Ngạn, lại kỳ quái hắn vẫn không rời ánh mắt ngắm nghía mình, mới dắt tay mỹ nữ kia đăng lâu, đám thanh niên vội vàng hộ tống bọn họ kéo đi, để lại bọn Lương Định Đô người nọ nhìn người kia, không biết hậu quả rồi sẽ thế nào.

Tận đến lúc bóng dáng người đẹp biến mất, Cao Ngạn hồn phách mới trở về, thở dài một tiếng nói: “Hồng hồng biếc biếc cái gì, đại Kiều tiểu Kiều đều phải dựa vào kẻ khác!”. Lương Định Đô nghe nói giận dữ nói: “Ngươi nói gì?”.
Cao Ngạn thấy Lương Định Đô, Trương Hiền mấy gã đều trừng mắt giận dữ nhìn mình, biết rằng lời nói gây họa, đầu hàng nói: “Chẳng gì cả! Coi như không nghe thấy thôi!”. Đại hán trông coi thang lầu nghi ngờ hỏi: “Các vị không phải là muốn lên lầu hay sao?”.
Lương Định Đô vội lắc đầu nói: “Để lần sau đi!”.
Nói rồi kéo Yến Phi mau chóng ly khai Cao Bằng lâu.
Yến Phi và Cao Ngạn đưa mắt nhìn nhau, cả hai đều cảm thấy buồn cười.
Cao Ngạn ngầm đẩy Yến Phi một cái, Yến Phi biết ý, hiểu là Cao Ngạn muốn gã xuất đầu, thay hắn dò hỏi lai lịch thiếu nữ nọ, bèn mỉm cười nói: “Cái tên lớn lối vừa rồi là thần thánh phương nào vậy?”.
Mọi người lúc này đã ra đến ngoài đường, tiếp tục men sông kéo nhau đi, trên trời mây che tầng tầng lớp lớp, gió bắc thổi ầm ầm, nhưng không chút ảnh hưởng đến tình hình náo nhiệt trên đường phố.
Cao Ngạn thầm khen Yến Phi hỏi han thật khéo léo, nếu trực tiếp hỏi chuyện liên quan đến con gái nhà người ta, thì hóa là kẻ lãng tử vô hạnh sao, càng thấy rõ Yến Phi coi hắn như bằng hữu, bằng không với tính cách của Yến Phi, đâu thèm quản chi cái con mẹ ngươi.
Một tên phủ vệ tên là Phùng Hoa Thương nói: “Tiểu tử đó tên là Tư Mã Thác, là nhi tử của Tư Mã Thượng, cậy có lão gia hắn thân cận với Hoàng thượng, hắn có hiệu là Tung hoành kiếm khách , trong cái lũ Kiến Khang Thất công tử của Tư Mã Nguyên Hiển, hắn xếp hàng thứ ba, thật không hiểu được tiểu thư nhà ta vì sao chịu cùng kẻ có ác danh rõ ràng như vậy nhập bọn cùng đi chứ?”.
Trương Hiền cười khổ: “Đâu đã đến mấy tên hạ nhân chúng ta quản chuyện của tiểu thư, về đến phủ rồi ngàn vạn lần chớ có nói ra, nếu tiểu thư biết được là do bọn ta bép xép, cả bọn đều gặp chuyện chẳng hay hớm gì đâu”.
Lương Định Đô trong lòng vẫn đầy lo lắng, không trả lời.
Cao Ngạn thấy Yến Phi không có ý hỏi tiếp, không nhẫn nại được đành thân xuất mã nói: “Trong đám còn những kẻ nào nữa?”.
Lương Định Đô lập tức phát hỏa: “Đều do ngươi không tốt, con mắt gian giảo cứ dán vào Tú tiểu thư với Chân tiểu thư, không có chút lễ số nào cả, khiến tiểu thư tròng lòng mất vui, đến khi về ta nhất định phải chịu khốn khổ, ngươi vỗ đít mấy cái là có thể thoát thân, chỉ khổ

cho ta”.
Yến Phi thấy gã vừa nhìn mình vừa trách Cao Ngạn, hiển nhiên vì sợ phải chịu trách nhiệm nên ngay cả mình cũng không nể mặt, cảm thấy rất mất hứng. Càng nghĩ đến trong mắt đám người dưới của cao môn đại tộc như Lương Định Đô, chàng và Cao Ngạn chỉ là hai tên Hoang nhân bé nhỏ! Căn bản không đáng để bọn chúng coi trọng, bình thời chỉ vì trên đầu có mệnh lệnh, cho nên mới khách khí, đến khi có chuyện, lập tức để lộ đuôi.
Liền giơ tay ngăn Cao Ngạn khi đó đã tức đỏ mặt định nói, mỉm cười nói: “Nếu có chuyện gì sai, có thể đổ hết lên đầu Yến mỗ! Lương huynh không cần lo lắng, bọn ta Hoang nhân lúc nào cũng là những kẻ hoang dã ở Biên Hoang, xưa nay không hiểu quy củ, cũng không cần quy củ! Lương huynh xin cùng các huynh đệ cứ về phủ trước, ta và Cao Ngạn sẽ tự kiếm chỗ ăn uống”.
Cao Ngạn giơ ngón tay cái nói: “Nói rất hay! Bao nhiêu phiền muộn ta tích lũy lâu nay ở Kiến Khang đã nói ra được hết!”.
Lương Định Đô giật mình kinh hãi, biết rằng mình đã nặng lời, đụng chạm đến Yến Phi, nhớ lại Tống Bi Phong đinh ninh dặn dò tiếp đãi và bảo hộ Yến Phi, liền cảm thấy việc tính toán với tiểu tử Cao Ngạn chẳng còn gì quan trọng, hoang mang cười: “Ta nhất thời lỗ mãng, xin Yến công tử đừng trách!”.
Trương Hiền phụ họa: “Yến công tử đại nhân đại lượng, xin bỏ qua cho Lương đại ca nhất thời thất ngôn”.
Yến Phi lúc ấy mới biết đã cho Lương Định Đô một bài học! Quay nhìn thấy một gian quán bên ngoài, bèn cười nói: “Vậy nếu chúng ta tới gian quán kia thì sao nhỉ? Ta không còn đủ sức đi nữa rồi!”.
Cao Ngạn nói: “Bọn ta ngồi riêng một bàn, huynh đệ bọn ta còn có mấy chuyện riêng cần bàn”.
Lương Định Đô biết hắn định mượn gió bẻ măng, chửi thầm trong bụng. Bề ngoài lại không thể không đáp ứng, cúi đầu ỉu xìu theo Cao Ngạn vào quán.
o0o
Hoàn Huyền ngạo nghễ đứng trên thuyền, thở phào một hơi, trong lòng tràn đầy hào tình tráng chí, phong quang ngày hôm nay thật không dễ dàng.
Phù Kiên bại trận phản hồi phương bắc, tháng mười hai về tới Trường An, nhưng bắc phương đã không còn là bắc phương của quá khứ, thủ hạ chư tướng Hồ tộc lần lượt làm phản.
Phù Kiên ngày giờ quả thật không còn nhiều.
Hắn cùng với Tạ Huyền giống như đua nhau, thừa cơ thu phục đất

đai rộng lớn ở phương bắc, trong khi Tạ Huyền công chiếm Bành thành, rồi tiếp tục tiến công Lương châu, tiến thẳng đến Hoàng Hà, đánh chiếm các trọng trấn quân sự vùng Hà Nam của đại Tần, hắn thì phái Triệu Thống thu phục Dịch Dương và các thành trấn phụ cận, uy thế áp thẳng đến Lạc Dương.
Hiện tại hắn làm công tác chuẩn bị để công đả Lạc Dương, dẫn một vạn rưỡi tinh binh, cưỡi thuyền ngược sông tiến về phía tây, tấn công Ba Thục, để loại bỏ uy hiếp về phía tây Kinh Châu, đồng thời khuếch trương thế lực.
Ba Thục luôn là mảnh đất lương thực dồi dào, tài nguyên phong phú, có xứ này làm hậu thuẫn, hắn tiến lui đều thuận tiện, đến khi đó còn sợ gì Tạ Huyền?".
Gió sông thốc vào mặt, y phục bay tung, Hoàn Huyền tay nắm chuôi đao đứng đó, đích thực khí khái ít ai bì.
Hầu Lượng Sinh đến sau lưng báo cáo: "Vừa có tin từ bắc phương tới, Phù Kiên sau khi xử tử con trai của Diêu Trường, lại mang Mộ Dung Huy ra chém đầu".
Hoàn Huyền động tâm nói: "Chuyện này đủ để thấy Phù Kiên đã đến bước cùng đường, cho nên mới bất chấp hậu quả".
Mộ Dung Huy là kẻ kế vị ngai vàng cuối cùng của Yên quốc khi nước này mất vào tay Phù Kiên, thân huynh của Mộ Dung Hoằng, Mộ Dung Trọng, Mộ Dung Vĩnh đám người đã phản Tần, vì không kịp trốn khỏi Trường An, bị Phù Kiên trút giận lên đầu chém chết.
Hầu Lượng Sinh lộ một nét cười trên khóe mắt, nhạt giọng nói: "Phù Kiên như chó chạy đường cùng, phát điên rồi".
Hầu Lượng Sinh ba mươi bảy tuổi, là danh sĩ gốc Kinh Châu, phong thái lịch sự, nho nhã hơn người, rất nhiều mưu lược, được Hoàn Huyền coi là mưu sĩ tâm phúc. Hoàn Huyền im lặng suy nghĩ một lát, trầm giọng nói: "Quét sạch Ba Thục đối với ta dễ như trở bàn tay, nhưng bước tiếp sau nên làm gì?".
Hầu Lượng Sinh đã có sẵn chủ kiến, đáp: "Chuyện này Lượng Sinh mấy tháng nay nhiều lần suy tính, cuối cùng đã nghĩ ra một kế vạn toàn một hòn đá ném chết hai con chim".
Hoàn Huyền rất mừng rỡ: "Mau nói ra xem nào".
Hầu Lượng Sinh nói qua loa: "Chính là từ chối không thụ chức Đại tư mã!". Hoàn Huyền ngạc nhiên thất thanh nói: "Thế nào?".
Hầu Lượng Sinh nhắc lại một lượt.
Ánh mắt Hoàn Huyền rừng rực chăm chú nhìn Hầu Lượng Sinh, mơ mơ hồ hồ nói: "Đệ kế huynh nghiệp, là công đạo của trời đất, mà từ xưa đến nay, chức Đại tư mã đều do các đời Hoàn gia ta nắm giữ, ai

dám nói một câu, ta thực không coi ra từ chối ngôi vị này có gì hay đối với ta?”.
Hầu Lượng Sinh ung dung nói: “Chuyện hay có vô số, đầu tiên có thể mê hoặc tâm lý họ nhà Tư Mã, để Tư Mã Diệu tên hồ đồ ấy cho rằng Nam quận công người không tham gì chức Đại tư mã, làm bớt đi địch ý từ trước tơi nay của hắn đối với ngài”.
Hoàn Huyền do dự nói: “Vị trí này ta được không dễ, khổ cho Tư Mã Đạo Tử thừa cơ thao túng Tư Mã Diệu hòng tước đoạt binh quyền trong tay ta, mới hay chỉ chuốc lấy phiền não”.
Hầu Lượng Sinh điềm đạm nói: “Danh là hư, quyền là thực. Mà quyền lực lại không thể quan trọng như binh quyền. Hiện giờ quân quyền Kinh Châu vẫn do Nam quận công nắm chặt trong tay, ai dám đến mà tước đi binh quyền của Nam quận công. Là Đại tư mã hay không Đại tư mã chẳng quan hệ gì, hay nhất là Nam quận công không nhậm chức Đại tư mã, vẫn không người nào dám ngồi lên vị trí ấy. Kẻ duy nhất có tư cách là Tạ Huyền, ngài nói xem huynh đệ Tư Mã Diệu có chịu để cho hắn cái vị trí ấy hay không? Ta bảo đảm Tạ An đến đề xuất cũng chẳng dám đề xuất”.
Hoàn Huyền nghe thuyết đến mức động tâm, gật đầu nói: “Tư Mã Diệu đã giảm đi nghi kỵ với chúng ta, lập tức mang nỗi nghi ngờ chuyển sang phía Tạ An và Tạ Huyền, đấy chính là đệ nhị ô, nhất thạch nhị điểu! Ha! Đệ nhị điểu.1“.
Hầu Lượng Sinh phân tích mạch lạc: “Tâm ma của Tư Mã hoàng triều vĩnh viễn không thể khu trừ hết được, mà điều ám ảnh vĩnh viễn tồn tại trong đó chính là bọn họ lập quốc bằng cách dùng sức đoạt ngôi của họ Tào. Chính bọn họ hiểu rõ hơn bất kỳ ai, rằng quyền thần không phải là người dễ dàng bảo sao nghe vậy, mà là những kẻ đủ sức lật nhào cả quốc gia. Nếu bọn họ không cần phòng bị Nam quận công nữa, ý thức đề phòng liền chuyển sang
chú cháu Tạ An, bọn họ một mặt được triều đình sủng ái, một mặt thì quân công cái thế, huynh đệ Tư Mã Diệu há lại để bọn họ ngồi yên sao, như vậy, tức là ngài có thể trừ khử cái chướng ngại to lớn nhất mà không cần mất một tên lính”.
Hoàn Huyền nắm chặt tay than: “Chuyện này vì sao ngươi không nói với ta sớm một chút?”.
Hầu Lượng Sinh từ tốn nói: “Vì thời cơ chưa tới, Nam quận công trước tiên ngồi lên vị trí đó, rồi lại từ chối không nhận, như thế mới có thể hiển lộ rõ khí tiết cao quý của Nam quận công, có thể tranh thủ được lòng người. Lời lẽ chối từ, phải nói là vì quân công chưa đủ, như vậy, khác nào bức triều đình phải lấy hư vị để đối đãi. Mà Nam

quận công là do Tạ An thân tiến cử với Tư Mã Diệu mà được ngồi ở vị trí đó, bây giờ bỗng nhiên từ chối không nhận chức, làm cho Tạ An khó ăn khó nói, cũng khiến cho Tư Mã Diệu hoài nghi Tạ An hí lộng quỷ thần, lấy chuyện đó để bảo vệ địa vị Tạ gia trong triều, để Tư Mã Diệu không dám tước đoạt binh quyền của Tạ Huyền, để đối kháng với Nam quận công".

Hoàn Huyền khen hay, nói: "Đây không phải nhất thạch nhị ô, mà là vô số điểu, cho là ta bỏ chức vị Đại tư mã, Tư Mã Diệu để đối phó với chú cháu Tạ An tất phải ân cần với ta, chẳng những không dám tước binh quyền của ta, mà còn phải phong cho ta một chức vị không kém khác".

Hầu Lượng Sinh mỉm cười: "Đại tư mã xưa nay luôn kiêm thứ sử Kinh Châu, đảm trách quân sự các châu Lưỡng Hồ, Nam quận công chỉ là thôi cái chức Đại tư mã, quyền vị khác đương nhiên vẫn còn nguyên. Nam quận công chỉ nên trong tấu chương từ chức nói muốn làm thứ sử Kinh Châu, Tư Mã Diệu cũng vô phương làm gì ngài. Hiện tại Bắc Phủ binh khí thế ngút trời, chúng ta tuyệt không nên đụng chạm đến bọn họ. Tranh bá thiên hạ đâu phải ở trên lãnh địa của Hồ triều, chỉ cần thời gian năm ba năm, đến lúc ngài căn cơ ổn định, thiên hạ chẳng phải là đồ trong túi ngài sao?".

Hoàn Huyền ngửa lên trời cười lớn, nói liền mấy tiếng "Hảo!", tiếp đó nói: "Chú cháu Tạ An giải quyết xong, Lượng Sinh coi như công đầu! Cứ như vậy mà làm đi. Lượng Sinh hãy vì ta viết bản tham điệp từ quan quan trọng đó đi".

Hầu Lượng Sinh nói: "Lượng Sinh lập tức tiến hành. Còn có một chuyện, chính là về xứ Biên Hoang, nơi này thực ra là một yếu tố liên quan đến thành bại trong chiến thắng Phì Thủy, nếu có thể khống chế, bất luận trong tương lai bắc phạt hay đối phó với Kiến Khang, đều trọng yếu phi thường".

Hoàn Huyền nhíu mày nói: "Biên Hoang Tập hiện thời nằm trong phạm vi thế lực Bắc Phủ binh của Tạ Huyền, há để ta nhúng tay vào sao?".

Hầu Lượng Sinh nói: "Biên Hoang Tập là chốn vô pháp vô thiên, trước đây đã thế, hiện giờ vẫn thế. Trừ phi thiên hạ thống nhất, nếu không vẫn sẽ tiếp tục như thế. Nếu như Nam quận công phái xuất một người trí dũng kiêm toàn, võ công cao cường và thủ đoạn độc ác, dưới hình thức bang hội giang hồ tiến vào bành trướng thế lực ở đó, Biên Hoang Tập sẽ biến thành tuyến đầu biên giới quan trọng của chúng ta".

Hoàn Huyền song mục lóe lên những tia sáng lạnh lẽo, trầm giọng

nói: “Nếu có một người có thể làm được chuyện này, nhất định đó phải là Đồ Phụng Tam. Trong đám cao thủ như mây ở Kinh Châu, ta nghĩ không ra người nào hợp cách hơn y!”.
Nghe đến tên Đồ Phụng Tam, Hầu Lượng Sinh thoáng hiện thần sắc kinh hãi.

Chú thích:
1 - Ô là con quạ, điểu là con chim.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 46
Phi lai hoanh họa1

Coong!
Yến Phi và Cao Ngạn cụng ly, nâng lên dốc cạn không còn một giọt, hai người đã có chút ngà ngà, cả thế gian mau chóng thay đổi. Bảy người bọn họ chia thành hai nhóm trải chiếu ngồi trong một góc nhấm nháp chuốc chén. Cao, Yến hai người nói cười cực hoan hỉ, đám Lương Định Đô thì ngồi im lìm rầu rĩ uống.
Yến Phi thấy Cao Ngạn buông chén, ngu ngơ nhìn mình liền cười: "Nhìn cái gì? Ài! Nếu ta mạo hiểm phản hồi Biên Hoang Tập, thì nhất định là vì Tuyết Giản Hương của Bàng Nghĩa thôi".
Cao Ngạn nói: "Ta sợ ngươi bụng rỗng cả trăm ngày uống rượu vào rồi chịu không được mửa ra đấy".
Yến Phi cảm thấy rượu vào hơi oải, giận nói: "Tửu lực của ta vẫn vậy, làm gì đến nỗi mất mặt như thế được".
Cao Ngạn thấy chàng thần sắc khoan khoái, yên tâm cười nói: "Ngươi có thể biết, nếu tỉnh lại sớm mười ngày, thì khả năng giờ này không có rượu đâu mà dỗ dành con sâu rượu trong bụng, trước đó chỉ có ở thanh lâu mới có rượu đãi khách, mười ngày trước triều đình mới bỏ lệnh cấm rượu, đồng thời tăng thuế gạo, mỗi đầu người năm thạch".
Yến Phi ngạc nhiên nói: "Thắng trận bỏ cấm chế thì không lạ, vì sao mà lại phải tăng thuế? Mấy chuyện này chẳng phải do Tạ An quản hay sao?".
Cao Ngạn hạ giọng nói: "Theo ta nghe nói, hiện tại trong triều kẻ nắm quyền là Tư Mã Đạo Tử, tất cả là để tăng gia quốc khố, để cung ứng cho Tư Mã Diệu hưởng lạc xa xỉ, cái lũ chó thật, may mà chúng ta là Hoang nhân, khổ khổ sở sở kiếm ăn đâu phải để chúng nó bóc lột, biến thành kẻ thù".
Yến Phi thở dài: "Về Biên Hoang Tập thôi! Ngươi không thuộc về nơi này đâu, ở Biên Hoang Tập, ngươi đâu có rảnh rỗi gây chuyện cáu gắt vớ vẩn với người lạ!". Cao Ngạn lập tức hai mắt lóe sáng, gật đầu nói: "Đúng a! Ở Biên Hoang Tập quen cứ có bạc là có hàng, lão tử muốn gặp ả nào thì gặp ả đó, các ả chỉ sợ ngươi không hứng thú gặp ả. Bất quá chuyện này lại phải nhờ lão ca ngươi giúp đỡ, chưa

gặp được Kỷ Thiên Thiên, ta không được toại tâm ý".
Yến Phi cười khổ: "Ngươi không sợ thất vọng sao? Kỷ Thiên Thiên nếu đối đãi ngươi như kiểu Tạ Chung Tú, hay là như Chân tiểu thư không buồn nhìn ngươi lấy nửa cái, ngươi còn gì là hứng thú?".
Cao Ngạn cười: "Nếu cô ta là loại nữ nhân như thế, ta đành ôm mối tuyệt vọng lập tức trở về Biên Hoang Tập. Con bà ngươi! Đừng có tìm lời thoái thác, mà không chịu tác thành tâm nguyện cuối cùng của ta đối với Tần Hoài hà".
Yến Phi bất lực, cười khổ không biết nói gì.
Cao Ngạn hốt nhiên thần sắc ảm đạm, cứ như ngại mở miệng, hạ giọng nói: "Ngươi định thế nào?".
Lúc này nhà bếp mang lên hai chén canh nhẹ và một đĩa lớn đồ ăn hơi nóng bốc nghi ngút đặt lên ghế, Yến Phi lập tức hưởng ứng, ăn uống rất thật tình.
Cao Ngạn nhíu mày nói: "Ngươi còn chưa trả lời ta".
Yến Phi bình tĩnh nói: "Ngươi từ khi nào thay đổi không giống như Hoang nhân thế? Hoang nhân đâu có hỏi tới hỏi lui một Hoang nhân khác như thế? Hoang nhân chẳng những không có quá khứ, càng không có tương lai! Đấy mới đúng là quy điều của Biên Hoang Tập. Cái gì bằng hữu, huynh đệ sinh tử chi giao chỉ là lời nói bề ngoài, xưa nay thực chất không mang ý nghĩa gì. Lập tức cút về Biên Hoang Tập, tiếp tục đời sống phát tài phong lưu cho ta!".
Cao Ngạn hai mắt đỏ lên, nhưng không nói được ra lời.
Yến Phi thấy bộ dạng hắn như thế, biết là hắn đau lòng vì nỗi mình trở thành phế nhân, cũng không cầm được anh hùng khí đoản, ủ rũ nói: "Nguyên lai tiểu tử Cao Ngạn ở Biên Hoang Tập tung hoành khắp chốn lại là kẻ dễ rơi nước mắt như vậy! Bỏ đi! Để ta nghĩ biện pháp tốt cho ngươi. Bất quá sau khi gặp Kỷ Thiên Thiên rồi, ngươi phải lập tức rời khỏi Kiến Khang, ta không muốn ngươi ở đây để người ta coi thường".
Cao Ngạn rất muốn nói: "Ngươi đi cùng với ta", bất quá nhớ đến Yến Phi cừu nhân khắp nơi khắp chốn, chỉ cần Chúc lão đại của Hán bang đã đủ khiến hắn khốn khổ rồi, trở lại Biên Hoang Tập, há chẳng phải đưa Yến Phi vào chỗ chết sao, chỉ đơn giản một câu nói, mà không sao nói ra được.
Lại nghĩ Yến Phi có khi từ lần ăn nhờ ở đậu này biến thành một thực khách vô công rồi nghề ở cao môn đại tộc, cảm giác đó khiến hắn không sao chịu nổi.
Yến Phi miễn cưỡng làm mặt vui vẻ, nói: "Sinh tử hữu mệnh, phú quý do thiên, chuyện tương lai muốn lo cũng chẳng được, hôm nay có

rượu thì hãy đối tửu ca hát! Cạn chén đi! Ta vì ngươi uống thêm một chung, chúc Biên Hoang Tập sớm khôi phục phồn vinh của ngày xưa! Úi!”.
Cao Ngạn thấy chàng biến sắc mặt nhìn ra cửa, hắn thân là Hoang nhân, cuộc sống ở Biên Hoang Tập cãi lộn chém giết nhau như cơm bữa, liền thò tay vào bọc tìm, phát giác vì muốn tới thanh lâu, mà sớm nay lại từ thanh lâu trực tiếp đến Tạ phủ, cho nên thanh chủy thủ phòng thân xưa nay vẫn giắt bên người lần này lại không đem theo, kinh hãi quay đầu nhìn lại.
Năm người bọn Lương Định Đô đã bật dậy rút bội kiếm ra. Từ cửa lớn hơn mười người hùng hổ tiến vào, người nào cũng khăn đen bịt kín đầu mặt, chỉ để lộ cặp mắt hung dữ, tất cả đều mang mộc côn dài tới sáu thước đen sì, không sợ đao chém, chuyên để khắc chế vũ khí đao kiếm.
Trong quán lúc này tân khách có tới bốn chục người cùng bọn nhà bếp, phục vụ lập tức cuống quít chạy trốn loạn xạ.
Lương Định Đô nhìn về phía sau, còn hơn chục đại hán trang phục đồng dạng, tay cầm vũ khí, ào ào kéo đến, chẹn kín toàn bộ đường tiến thoái.
Bọn Yến Phi không người nào biết đã phát sinh chuyện gì? Giữa ban ngày ban mặt, trên phố đông người qua, bỗng dưng lòi ra hơn ba chục ác hán bịt mặt che đầu mang côn mang gậy, lại càng không biết chúng đến vì bọn Lương Định Đô hay Yến Phi và Cao Ngạn.
Một tên trong đám trỏ tay vào mặt Lương Định Đô quát to: “Oan có đầu, nợ có chủ, kẻ khác vô sự cút hết cho ta!”.
Tân khách cùng kẻ ăn người làm trong quán như được hoàng ân đại xá, chỉ hận cha mẹ sinh ra có một cặp giò, ào ào như ong vỡ tổ chuồn sạch.
Lương Định Đô nói: “Các ngươi là ai? Có biết chúng ta là gia tướng của Tạ An không?”. Đại hán cầm đầu không nói một câu, trường côn vẽ một vòng tròn trên không, tiếp đó bước theo bộ pháp kỳ dị, đầu côn nhắm vào giữa mặt Lương Định Đô thọc tới. Đám hán tử bịt mặt còn lại nhất tề quát to, cùng xông đến như lang như hổ, nhất thời trong quán chập chùng côn ảnh, lực lượng hai bên cực kỳ chênh lệch.
Yến Phi tuy mất võ công, nhãn lực vẫn còn, coi gã đầu lĩnh xuất thủ, lập tức biết không xong, tên này không những nội công thâm hậu, thủ đoạn xảo quyệt, lợi hại nhất là
lâm địch ung dung, có phong độ cao thủ, khí thế hoàn toàn bao trùm Lương Định Đô, bức bách gã không rảnh tay chút nào để giúp đồng

bọn cự địch.
“Rẻng!”.
Lương Định Đô không hổ là kiếm thủ xuất sắc nhất trong đám gia tướng thủ hạ Tống Bi Phong, xuất kiếm như gió, đâm trúng đầu côn đối phương, lại dụng kình xảo diệu đánh bật trường côn đối phương sang bên, đang muốn ập vào tiếp cận khống chế đối phương, thi triển một chiêu đánh ngã kẻ địch, đã thấy trường côn từ phía sau kéo ngược trở về, lại đang quét tới, trong lòng hoảng sợ, không còn cách gì đành lướt sang ngang chống đỡ.
Bọn Trương Hiền cũng đã bị hãm vào trùng vây, kẻ địch tuy trong lúc hỗn chiến, nhưng tiến lui có thứ tự, rõ ràng rất có kinh nghiệm quần chiến, trước tiên dùng loạn côn phân tán bốn gã, sau đấy cứ mấy tên tiếp đãi một tên toàn lực vây công.
Còn dư đến bảy tám đại hán đứng xung quanh cũng mau chóng gia nhập vòng chiến, đánh cho bọn Lương Định Đô mồ hôi đầm đìa, không ngớt gặp nguy hiểm, chỉ biết cắn răng chịu đòn.
Bên phía Yến Phi và Cao Ngạn cũng đã nguy cấp, đầu tiên là bọn Lương Định Đô lấy bọn họ làm trung tâm cản trở địch nhân, rồi đến lúc mỗi người tự lo không xong. Năm tên đại hán liền xông đến chỗ bọn họ.
Cao Ngạn kêu to: “Oan có đầu nợ có chủ, hắn không biết võ công, đừng có làm gì hắn!”.
Mấy tên này làm gì thèm để ý đến hắn, năm cây trường côn từ những góc độ vị trí khác nhau bổ xuống hai người đang nép vào góc tường.
“Phanh!” Cao Ngạn tung cước đá vào bụng dưới của một đại hán, tên này cầm côn ngã vật ra sau, đồng thời hắn quán kình vào song thủ, vung tay chặn hai cây trường côn.
Yến Phi trong lòng bốc lên cơn nộ hỏa chưa từng có, phải biết, chàng cùng Cao Ngạn đều phải nuốt hận trong vụ này, Cao Ngạn xưa nay chỉ giỏi công phu chạy nhảy, nếu không vướng có Yến Phi, cho dù ở liệt thế như vậy đi chăng nữa, hắn vẫn dư sức đột vây tẩu thoát, nhưng vì bây giờ muốn ngăn đối phương hại Yến Phi, không tiếc tấm thân huyết nhục bảo hộ Yến Phi,chỉ có thể trong một không gian chật hẹp chiến đấu, lại vì trong tay không vũ khí, phát huy tối đa chỉ được ba bốn thành công phu, như vậy sao có thể may mắn tránh thoát được? Quả nhiên Cao Ngạn tránh được một côn bên tả, liền nhận ngay một đòn vào tay hữu, đau đớn đến mức toàn thân chấn động, gào lên một tiếng, bất kể gì hết lao vào màn côn ảnh của đại hán trước mặt, húc đầu vào ngực gã, đại hán rú lên một tiếng thảm,

ngã lăn ra.
Những tên còn lại liền loạn côn đánh tới, còn gì là cao thủ quá chiêu? Chỉ giống như bọn lưu manh ngoài chợ đánh lộn.
Tiếng la đau đớn không ngừng vọng lại từ đám Trương Hiền, Yến Phi đưa mắt nhìn, toàn bộ đám đại hán xung quanh đã gia nhập chiến cuộc, bọn Trương Hiền không thẹn là gia tướng Tạ phủ, ai nấy cố chết chiến đấu, dù bị thương vẫn ngoan cường kháng cự. Xuất sắc nhất vẫn là Lương Định Đô, một mình chống lại bảy tám người tấn công, trong đó có cả đại hán cầm đầu, vậy mà không ngừng có kẻ bị gã đâm trúng. Gã thi hành chiến thuật du đấu, trong khung cảnh chật hẹp trong nhà quán, lăn xuống đất, vọt lên không, kiểu gì cũng chơi, làm giảm rất nhiều áp lực cho bọn Trương Hiền, lại cố ý xông đến chỗ chàng và Cao Ngạn cứu viện, khiến Yến Phi lại thấy có hy vọng, chàng không phải là nghĩ đến sinh tử của bản thân, mà khẩn trương vì an nguy của Cao Ngạn.
"Oạch!".
Cao Ngạn loạng choạng thoái lui, trước tiên ngã vào lòng Yến Phi, sau đấy người nhũn ra ngã xuống, không biết bị đánh vào chỗ nào.
Yến Phi lập tức từ phía sau ôm chặt lấy hắn, trong tâm trào lên cảm giác cay đắng tuyệt vọng vô cùng, mắt thấy đầy trời côn ảnh đánh tới, không chút do dự liền ôm Cao Ngạn xoay người lại, chìa lưng hứng lấy địch côn.
Trong chớp mắt, không biết đã trúng phải mấy côn, thân thể không có nội công hộ thể yếu nhược đến mức không tin nổi, Yến Phi phát giác mình đã ngã lăn vào chân tường, đè lên trên người Cao Ngạn, đau đớn đến co rúm cả người.
Côn giáng xuống như mưa, chỉ nhè xương sống và sau gáy mà bổ, thủ đoạn thật độc ác, rõ ràng muốn đánh cho chàng chẳng chết thì cũng tê liệt suốt đời.
Trong lúc đau đớn kịch liệt, thần trí chàng lại thấy sáng suốt hơn, ẩn ước nghe tiếng quát của Tống Bi Phong, kỳ quái là những đau đớn nhục thể dần dần đi đâu mất, tựa như không còn liên quan đến mình nữa, nhưng toàn thân thì hết sức uể oải, côn đánh xuống không làm chàng đau đớn nữa, mà giống như được đấm bóp khiến chàng dễ chịu vô cùng, càng lúc càng muốn được ngủ đi một giấc, thần trí dần dần trở nên mơ màng.
Nếu cái chết mà là như thế này thì đúng là chẳng có gì đáng sợ.

o0o

Thác Bạt Khuê một mình thúc ngựa phóng nhanh theo bờ phía đông sông Dương Hà, trận bão tuyết chỉ vừa ngừng hai ngày trước, tuy nhiên gió bắc vẫn lồng lộng mang bụi tuyết rắc khắp nơi khiến người ta không mấy dễ chịu.
Dương Hà là nhánh sông nằm ở thượng du Tang Can Hà, vì rằng tiết trời hơi ấm lên nên nước sông không đóng băng.
Hai bên bờ Dương Hà đã khôi phục lại cảnh bình nguyên sơn dã, rừng rậm nguyên thủy ken dày kín mít, ở chân trời phía đông sơn mạch liên miên, hiện giờ chỉ thấy toàn bộ đều bị băng tuyết phủ kín. Tuấn mã thở hơi trắng xóa, mang hắn trên lưng ra đi vì vận mệnh của Thác Bạt bộ mà phấn đấu.
Thác Bạt Quật Đốt quả nhiên đúng như dự liệu mang quân đuổi theo, hắn nhờ lợi dụng tuyết lớn vượt trước đối phương một đêm lộ trình, cho nên có thể tìm nơi tránh gió, để người ngựa nghỉ ngơi hồi sức, đối phương thì chắc chắn ở tình trạng người mệt ngựa mỏi.
Hắn rời khỏi bờ sông, rẽ trái phóng ngựa về một vùng đồi núi, xuyên qua thảo nguyên đầy tuyết trắng, phi lên sườn dốc. Các đại tướng, mưu sĩ thủ hạ Trưởng Tôn Tung, Trưởng Tôn Phổ Lạc, Trưởng Tôn Đạo Sinh, Trương Duyện, Hứa Khiêm đều xuất hiện trên đỉnh dốc. Đằng sau ngọn đồi là một tiểu cốc, chẳng những có thể tránh gió, còn có suối nước, hai ngàn chiến sĩ đang ở đó chờ lệnh.
Trưởng Tôn Đạo giúp hắn giữ cương ngựa, Thác Bạt Khuê nhảy xuống đất, vỗ về ái mã, hướng về mọi người nói: “May mắn người tới là Mộ Dung Lân, không phải là Mộ Dung Bửu”. Chúng tướng đồng thanh hoan hô chúc mừng.
Mộ Dung Bửu là con trưởng của Mộ Dung Thùy, Mộ Dung Lân là con thứ, Mộ Dung Bửu luôn bất mãn cha coi trọng Thác Bạt Khuê, với hắn có quan hệ không tốt đẹp, quan hệ với Mộ Dung Lân thì lại không tồi.
Yếu tố quan trọng trong trận này là có hay không có viện quân của Mộ Dung Thùy, đó chẳng những là đạo kỳ binh nằm ngoài ý liệu của Quật Đốt, mà còn là quân sinh lực, sức chiến đấu tất nhiên hơn hẳn so với lưỡng chi chiến sĩ Thác Bạt tộc kẻ đuổi người chạy.
Thác Bạt Khuê chăm chú nhìn về phía bình nguyên hoang dã phía bắc, biết rằng hơn một vạn bộ đội của Quật Đốt có thể xuất hiện bất cứ lúc nào ở phía đó.
Dưới ánh tà huy chưa tắt hẳn, bình nguyên mênh mông tuyết trắng

lấp lánh những tia sáng màu sắc quỷ dị, trong lòng phấn khởi bồng bột nói: “Ta muốn tự tay chém đầu Quật Đốt, mang về thị chúng, sau này nếu kẻ nào dám phản đối ta, sẽ có số phận như vậy”.
Trương Duyện nói: “Trận này chẳng những phải xuất kỳ bất ý, trước đấy còn phải khiến Quật Đốt không có bất kỳ cảm giác uy hiếp nào, nếu lão thấy ta thua chạy hơn trăm dặm, bỗng dưng quay lại phản kích, tất sinh tâm nghi ngờ”.
Thác Bạt Khuê luôn luôn nghe theo mưu kế của hai vị mưu sĩ người Hán Trương Duyện và Hứa Khiêm, Phù Kiên nhờ có một Vương Mãnh mà thống nhất phương bắc, chuyện này hắn luôn khắc sâu trong lòng, mà Hứa Khiêm, Trương Duyện cũng cho rằng hắn Thác Bạt Khuê xứng đáng là minh chủ, cho nên mới hy vọng giống như Nhạc Nghị phò Yên Chiêu vương, Tuân Du phò Tào Tháo, giúp Thác Bạt Khuê hoàn thành đại nghiệp. Trong trạng thái tâm lý như vậy, chúa tôi đúng là như cá gặp nước.
Trương, Hứa hai người chính là đại biểu cho tâm lý người Hán phương bắc, sau hơn trăm năm sống hòa trộn với nhau, sự phân biệt Hồ - Hán trở nên hết sức mơ hồ, lại thêm Hán nhân cực kỳ thất vọng đối với Tấn thất hủ bại, sau thời gian dài sống dưới sự cai trị của chư Hồ phương bắc, dựa vào kẻ mạnh dùng mưu xuất lộ đã trở thành xu thế thời đại, không ai còn cảm giác bất an phản bội truyền thống người Hán nữa.
Thác Bạt Khuê gật đầu đồng ý: “Nói rất đúng! Ta đã vỗ tay làm bằng với Mộ Dung Lân, quyết định đêm nay tập kích Quật Đốt, hai giờ trước khi trời sáng, trước hết do chúng ta phát động, lôi kéo chủ lực của Quật Đốt, sau đó Mộ Dung Lân từ nơi ẩn nấp theo hướng bắc giáp kích Quật Đốt, đánh cho lão trở tay không kịp”.
Trưởng Tôn Tung trầm giọng hỏi: “Mộ Dung Lân mang theo bao nhiêu nhân mã?”. Thác Bạt Khuê nói: “Hắn tuy chỉ mang có ba ngàn người, nhưng đều là tinh nhuệ, nếu để đụng chính diện với Quật Đốt e không đủ, nhưng dùng làm kỳ binh đột tập thì lại quá dư”.
Trưởng Tôn Phổ Lạc nhíu mày nói: “Hành quân trên đất tuyết khó ẩn giấu hành tung, mà với tính cách Quật Đốt, tất từng giờ từng phút đề phòng ta quay lại đột kích, một khi chúng ta chịu không nổi sự phản kích của lão, không thể phối hợp với thế công của Mộ Dung Lân, không chừng trận này thất bại”.
Thác Bạt Khuê thoáng hiện nét cười, ung dung như không nói: “Quân ta mấy ngày nay trên đường đi về tốc độ, nhịp điệu đều cố tình khống chế khiến cho Quật Đốt nhiều lúc cảm giác chỉ còn một chút là đuổi kịp chúng ta, cho nên không dám lơi lỏng. Chỉ cần vào lúc mặt trời

lặn ngày hôm nay, bộ đội tiên phong của Quật Đốt xuất hiện trong tầm nhìn của ta, thắng lợi của trận này ắt thuộc về chúng ta, không có bất kỳ khả năng nào khác nữa".
Nếu đích thân Quật Đốt có mặt nơi đây, sẽ là lần đầu tiên kể từ khi rút chạy địch nhân ở gần bọn lão nhất.
Trưởng Tôn Đạo Sinh là người nhỏ nhất trong ba huynh đệ, anh tuấn linh hoạt, bất luận trí kế hay võ công đều không dưới hai vị huynh trưởng, cất tiếng hỏi: "Chúng ta phục kích địch nhân tại đây sao?".
Thác Bạt Khuê mỉm cười: "Chính là tại đây!".
Mọi người đều ngạc nhiên, địa hình nơi này lợi thủ không lợi công, mà không biết rồi Quật Đốt sẽ dựng trại ở chỗ nào, với sự lão luyện của Quật Đốt, tất sẽ phái người đi tra xét, nếu phát hiện sự có mặt của bọn họ, lập tức sẽ lập trận quay lưng ra sông, bọn họ sẽ phải lưỡng đầu thọ địch rất bất lợi.
Trương Duyện là người đầu tiên tỉnh ngộ nói: "Thiếu chủ là muốn địch nhân chiếm cứ chỗ này".
Thác Bạt Khuê vui vẻ nói: "Chúng ta giả vờ là do bọn họ đến quá mau, cuống cuồng chạy trốn, lại bỏ lại lương thảo đồ dùng khiến cho đối phương sinh lòng khinh địch. Lúc đó trời đã tối, Quật Đốt đã suốt cả ngày truy đuổi, đương nhiên sẽ dựng trại bên trong tiểu cốc nghỉ ngơi dưỡng sức người ngựa.
Mọi người bàng hoàng.
Tiểu sơn cốc có thể chứa được ba ngàn người, số người còn lại của Quật Đốt đành phải dựng lều trại trên đỉnh đồi hoặc tại cốc khẩu phía nam, để binh tướng chỉnh trang doanh trại, uống đủ nước ăn no bụng, chiến sĩ đều vào lều nghỉ ngơi, đợi đến lúc vừa mới thiếp ngủ, bọn họ liền toàn diện triển khai thâu tập, trước hết đột kích doanh trại ngoài cốc khẩu, một khi đã kinh động toàn quân Quật Đốt, ra sức chống cự, tiểu cốc này vì điều động quân đội mà trở thành tắc nghẽn, ngăn trở bộ đội từ đỉnh núi phía bắc sang ứng cứu cho cốc khẩu phía nam, lúc đó Mộ Dung Lân mới từ nơi giấu quân phía bắc với khí thế như sấm sét đập nát cánh quân phía bắc của Quật Đốt. Vì bị tiểu cốc ngăn cách, Quật Đốt đầu đuôi không thể tương cứu, lại thêm trong đêm đen, địch ám ta minh, dù cho binh lực nhiều hơn liên quân giáp kích, cũng không thể phát huy sức lực vốn có. Tướng mệt binh mỏi chính là nhược điểm trí mệnh của lão.
Chúng tướng lập tức sĩ khí tăng vọt.
Trưởng Tôn Tung trỏ tay nói: "Quật Đốt đến rồi!".
Thác Bạt Khuê hết sức mừng rỡ, đưa mắt nhìn ra xa, ở cánh rừng thưa xa xa, hơn mười người phóng ra, phi nhanh về phía bọn họ.

Thác Bạt Khuê cười lớn: “Trời giúp ta rồi!”.
Liền quát lớn: “Hạ lệnh triệt thoái!”.
Tiếng tù và hiệu vang lên chấn động cả một vùng đồi hoang, chiến sĩ đã chuẩn bị chờ lệnh rút lui theo thứ tự triệt thoái theo cốc khẩu phía bắc, Thác Bạt Khuê trong lòng tràn ngập cảm giác kích thích, trận này cứu cánh sẽ là khởi điểm hay là chung kết của đại nghiệp tranh bá của hắn, đêm nay có thể biết rõ.

Chú thích:

23 Tai bay vạ gió.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện

Hồi 47
Thiết xỉ thống hận

Ý thức dần trở về với Yến Phi, giống như từ trong bóng tối nguyên sơ trông thấy một đốm sáng le lói lớn dần lên, cuối cùng bao trùm chàng trong vầng hào quang màu sắc rực rỡ. Nhưng sự thực chàng vẫn đang nhắm nghiền hai mắt.
Một lát sau chàng vẫn chưa cảm giác được sự tồn tại của cơ thể, giống như chỉ còn hồn phách, không biết là hỏa nhiệt hay băng hàn, bồng bềnh phiêu phất, vừa khó chịu lại vừa đặc biệt thư thả rất khó nói.
Rồi cuối cùng cũng cảm nhận được thân thể của mình, một khối băng hàn lạnh buốt trong chớp mắt đã ngưng kết tại Khí Hải huyệt dưới bụng, sau đó vụt cái đã lan ra toàn thân theo từng đường kinh mạch lớn nhỏ, xung kích vào từng huyệt từng huyệt, nỗi thống khổ thật không thể nói với người ngoài.
Yến Phi đúng lúc thầm kêu mệnh ta đi đứt thì một luồng nhiệt khí, đầu tiên thay thế luồng hàn khí, mau chóng khuếch trương, xua đuổi hàn khí không còn chút nào. Yến Phi còn chưa kịp mừng, nhiệt khí đã tiêu tán vô tăm vô tích.
Chàng cũng đã tỉnh lại hoàn toàn, trong thân thể chân khí vẫn trống rỗng. Liền mở bừng mắt ra.
Tống Bi Phong ngồi trên đầu giường, một tay nắm cổ tay chàng, ba ngón tay đặt lên uyển mạch, nhắm mắt suy tư.
Trong phòng thắp một ngọn đèn duy nhất, trời đã tối.
Tống Bi Phong từ từ mở mắt, lắc đầu không hiểu: “Thật cổ quái!”, rồi mỉm cười với chàng: “Ngươi cũng tỉnh lại rồi!”.
Yến Phi được đỡ dậy, hỏi: “Tại hạ hôn mê mất bao lâu?”.
Tống Bi Phong điềm đạm đáp: “Ba ngày!”.
Yến Phi cười khổ: “Thế thôi sao? Tại hạ còn tưởng mình đã mệnh táng hoàng tuyền rồi”.
Tống Bi Phong gật đầu: “Ngươi không chết quả là kỳ tích, mà lại không bị thương ở sọ não mới lạ, không đến hai canh giờ, các vết máu bầm cũng tan hết, nói không ai tin. Người anh em Cao Ngạn của ngươi vẫn đang nằm ở phòng bên, may nhờ ngươi chịu hết đòn

côn cho hắn, nếu không chắc chắn hắn đi đứt rồi, hiện giờ nằm thêm hai ngày nữa là có thể trở dậy đi lại được rồi".
Yến Phi nói: "Còn bọn họ?".
Tống Bi Phong bình tĩnh nói: "Định Đô bị thương rất nhẹ, chỉ bị gãy xương tay, còn lại các vết thương khác không có gì đáng ngại. Trương Hiền bị đánh vào đầu, sau khi trở về cầm cự được một đêm, ngày hôm sau thì mất. Ba người còn lại nghỉ ngơi mươi bữa nửa tháng là không còn chuyện gì".
Hắn tuy nói sơ sơ, nhưng Yến Phi lại cảm thấy rõ ràng nỗi buồn đau trong lòng, cũng cảm thấy hắn đã quyết báo thù.
Lòng quyết tử của một vị kiếm thủ siêu trác.
Liền trầm giọng nói: "Là bọn nào?".
Tống Bi Phong chậm rãi nói: "Ta cùng An gia sau khi trở về, biết các ngươi ra ngoài, trong lòng không yên bèn ra ngoài tìm, được người qua đường chỉ điểm, tới bên ngoài quán ăn đó đã cảm thấy không ổn, phía ngoài có bốn cỗ xe ngựa đỗ ở đó, những kẻ ngồi trên xe đều che đầu bịt mặt, người người ánh mắt hung tợn, bên kia đường thì đứng đầy những kẻ rỗi việc, ai nấy mặt mũi kinh hoàng, trong quán thì truyền ra âm thanh đánh đá nhau".
Yến Phi nhớ lại gã lanh lợi Trương Hiền, lại bị gian nhân sát hại như thế, trong lòng dậy lên nỗi bi thương làm tê cứng cả tim gan.
Chỉ hận bản thân mình lại hoàn toàn không đủ năng lực phục thù cho gã. Liệu từ nay về sau còn có thể tận sức để làm chuyện này hay không?
Bỗng nhiên, chàng nhớ lại Vinh Trí trước khi chết nhờ chàng mang Đan kiếp tới cho một người kêu là Độc Tẩu ở tại Kiến Khang. Bằng vào nhận thức của vị Độc Tẩu này, có thể làm cho mình khôi phục võ công hay không?
Tống Bi Phong nói rất chậm, giống như trở lại tình cảnh xảy ra khi đó, chẳng những đang nói cho Yến Phi nghe, mà còn nói cho mình nghe, để giúp bản thân ôn lại từng chi tiết nhỏ, tìm kiếm những sơ hở thiếu sót của địch nhân.
Yến Phi trên giang hồ kinh nghiệm phong phú, nghĩ địch nhân có thể dùng thủ đoạn này, nhất thời chặn chết đường thoát, thi hành thủ đoạn ác độc, như thế chẳng những cần có
tình báo chính xác, còn phải hiểu rõ nhân sự Tạ phủ như lòng bàn tay, nếu không làm sao có thể dùng bốn cỗ xe, hơn ba chục người, giữa đêm tối phục bên ngoài hẻm Ô Y chờ cơ hội? Lương Định Đô mấy người là địa đầu trùng, đối phương cũng tất là địa đầu trùng, vì vậy đối phương là nhân mã phương nào, trong lòng Tống Bi Phong

hẳn phải có đáp án.
Tống Bi Phong tiếp tục nói: “Lúc đó ta không rảnh lý đến người trên xe đó, xông vào trong quán, vừa lúc thấy ngươi bị loạn côn đánh tới tấp, Trương Hiền lăn lộn trên sàn, bọn Định Đô đều đã bị thương, ta lập tức xuất kiếm, liên tục đả thương nhiều người, đối phương vội vã tẩu tán, khi ta đuổi ra đến ngoài cửa, liền bị một kẻ bịt mặt chưa từng tham dự trận đánh trong quán cản trở, để cỗ xe chở bọn chúng chạy đi. Người nọ kiếm pháp cao cường bình sinh ta hiếm thấy. Đến khi những kẻ hành hung ung dung bỏ đi, tên nọ cũng theo lối khác thoát thân”.
Yến Phi nói: “Người đó dùng kiếm?”.
Tống Bi Phong gật đầu: “Ta vì vội cứu người, khó mà phân thân truy đuổi, sau đó tra xét thấy bốn cỗ mã xa chìm dưới lòng sông Tần Hoài, ngựa được tháo đi, người cũng trốn biệt. Toàn bộ hành động của địch nhân có kế hoạch chu toàn, không để lại dấu vết gì để truy tầm, bố trí rõ ràng là vì Tống Bi Phong ta tới, đặc biệt là như cố tình làm để ta thấy. Chỉ là chúng không tính đến chuyện ta kịp thời chạy tới, bằng không các người hẳn không ai toàn mạng. Hơn nữa Định Đô thân thủ cao minh như vậy lại hoàn toàn nằm ngoài dự tính của chúng”.
Yến Phi trầm giọng nói: “Bọn chúng là những kẻ nào?”.
Tống Bi Phong chăm chú nhìn chàng một lúc, vẻ mặt lầm lì nói: “Ngươi hận rồi sao?”. Yến Phi cười gằn: “Chẳng lẽ có thể tha cho chúng?”.
Tống Bi Phong thở dài, từ từ nói: “Bọn chúng đích xác là lũ tiểu nhân bẩn thỉu, có chuyện gì thì cứ đến tìm ta, sao lại đi hạ độc thủ với bọn Định Đô các người, lại còn liên lụy đến ngươi và Cao Ngạn. Giả thiết ngươi mệnh hệ nào, ta làm sao ăn nói với Huyền thiếu gia?”.
Yến Phi nói: “Không phải là chúng vì ta mà đến sao?”.
Tống Bi Phong khẳng định: “Tuyệt đối không thể!” Rồi nhìn chàng không chớp nói: “Yến Phi, khẳng định nội công của ngươi vẫn còn, nếu bị người ta ra đòn độc ác mãnh liệt như thế, chính ta cũng chịu đựng không nổi. Ngươi thì chỉ ba ngày đã hoàn toàn phục nguyên. Vừa rồi lúc tra xét kinh mạch trong người ngươi, chợt có một luồng chân khí vô cùng lạnh lẽo kỳ dị đột nhiên xuất hiện ở Khí Hải, lan ra toàn thân, sau đó lại có một luồng chân khí nóng rực cự lại hàn khí rồi cùng tiêu thất, hai loại chân khí này hoàn toàn bất đồng, sau cùng đều biến mất vô tăm vô tích. Theo ta, chỉ cần tiêu trừ được căn nguyên hàn khí, vũ công của ngươi có thể hồi phục lại. Hiện tượng kỳ dị như thế thực chưa từng nghe nói đến, rốt cuộc là đã có chuyện

gì xảy ra với ngươi vậy?”.
Yến Phi không muốn nói chuyện Đan kiếp với bất kỳ người nào, càng không muốn trở lại câu chuyện bực mình bị Thanh Thị gia hại, ủ rũ nói: “Công pháp của ta, xuất xứ là do ta tự sáng tạo, sau khi bị Nhậm Dao đánh trúng, liền hôn mê trăm ngày, bản thân cũng không rõ là chuyện gì”.
Tống Bi Phong làm sao biết bên trong có chuyện xảo hợp khúc chiết ly kỳ như vậy, không hề nghi ngờ, gật đầu không nói, im lặng âm thầm suy nghĩ đến chuyện khác.
Yến Phi ngơ ngác nhìn hắn, Tống Bi Phong là một kiếm thủ đáng để mình kính trọng, bằng vào kiếm pháp ấy, ra ngoài hẳn sẽ đạt nhiều thành tựu, làm nên chuyện lớn. Nhưng coi hắn chịu đảm đương việc cầm đầu bọn gia tướng Tạ phủ, là biết hắn coi thường danh lợi, ý chí hành động cao khiết.
Tống Bi Phong hốt nhiên nói: “Ngươi muốn biết đối phương là ai?”.
Yến Phi gật đầu khẳng định.
Tống Bi Phong trầm giọng nói: “Con người này ở Kiến Khang thành ít có người dám trêu vào, kể cả là An gia cũng không biết phải đối phó hắn thế nào”.
Yến Phi ngoài cừu nhân hại mẫu thân hắn ra, rất ít khi sinh lòng căm hận người nào, tuy nhiên đối với kẻ gây nên chuyện này, lại hết sức căm hận, chàng nhớ rõ mồn một cảm giác con tim đau nhói khi Cao Ngạn ngã vào lòng mình, lạnh lùng nói: “Là ai?”.
Tống Bi Phong nói: “Ngươi trước hết phải đáp ứng ta chuyện này chỉ giới hạn ta và ngươi hai người biết, mà trước khi võ công khôi phục, tuyệt không thể khinh cử vọng động, bằng không tất mang họa sát thân”.
Yến Phi ngạc nhiên nói: “Ngươi lại không báo cáo An công sao?
Tống Bi Phong than: “Từ sau chiến dịch Phì Thủy, An công lúc nào cũng muốn quy ẩn Đông sơn, tìm lại cuộc sống sơn dã có hoa có điểu, nếu biết chuyện này có người ấy tham dự, chắc hẳn sẽ tâm tình nguội lạnh. Kiến Khang đã càng ngày càng chẳng ra gì, nhược bằng người ra đi, dân chúng sẽ càng thêm khổ”.
Yến Phi không nhẫn nại được nữa: “Hắn là ai?”.
Sát cơ trong mắt Tống Bi Phong cực thịnh, dằn từng tiếng: “Là cô gia của bọn ta Vương Quốc Bảo”.
Yến Phi không hề biết là Vương quốc Bảo câu kết với Tư Mã Đạo Tử, càng không hiểu quan hệ với chàng rể của Tạ An xấu đến như thế, nghe vậy kêu lên thất thanh: “Cái gì?”.
Tống Bi Phong giận dữ nói: “Hắn không dùng bội kiếm tầm thường,

nhưng kiếm pháp của hắn sao qua được mắt ta. Chẳng cần hỏi vì sao hắn muốn làm thế, chỉ cần biết là hắn làm là đủ".
Trong lòng Yến Phi ngổn ngang trăm điều suy nghĩ, một lát sau mới nói: "Ngươi tính xử lý chuyện này thế nào?".
Ngoài ý liệu của chàng, Tống Bi Phong để lộ ra một nét tiếu ý, lạnh lùng điềm đạm nói: "Ta có thể làm gì đây? Đành yên lặng chờ tiếp đãi hắn tới giết Tống Bi Phong ta thôi!".

o0o

Thác Bạt Khuê thân dẫn hai trăm chiến sĩ xuyên qua khu rừng thưa, từ từ áp sát doanh trại ngoài cốc khẩu của Quật Đốt. Quật Đốt sợ bị đánh úp, trong doanh không dùng đèn lửa tối om, tất nhiên có người canh gác bên ngoài doanh trại, nhưng mà giữa lúc trời lạnh thấu xương thế này, tinh thần cảnh giác cũng bị giảm xuống đến mức thấp nhất. Hơn nữa đối phương người đông thế mạnh, làm sao có thể tưởng tượng được rằng người đuổi theo rốt cuộc lại bị người bị đuổi theo phản kích.
Trên lộ tuyến rút lui đã vạch sẵn, hắn đã nhắm trước đến tiểu cốc này, từ khi Đại quốc bị diệt vong, hắn cùng Yến Phi và tộc nhân luôn luôn chịu đựng cuộc sống đói kém, không chịu khuất phục Phù Kiên, vì vậy đối với địa hình những vùng phụ cận hết sức rành rẽ, những kiến thức tích lũy được từ bé đến đêm nay đã trở nên hữu dụng, giúp hắn khắc địch chế thắng.
Lần này chạy xa hơn trăm dặm, giúp hắn thoát khỏi uy hiếp của Hạ Nhiễm Can, còn đưa Quật Đốt vào bẫy rập, hội sư với Mộ Dung Lân nơi này chính là yếu tố quan trọng để chiến thắng.
Vó ngựa đạp trên tuyết trắng mềm mại, không hơi không tiếng tiến về mục tiêu. Thác Bạt Khuê ngẩng đầu nhìn, bầu trời đêm đầy sao. Thảo nguyên hoang vắng thật mê hoặc lòng người, thời niên thiếu, hắn và Yến Phi thích nhất là nằm ngửa trên bãi cỏ hoang, vừa ngắm sao vừa nói chuyện tâm sự. Yến Phi là người rất chịu lắng nghe, cũng chỉ chàng là người đủ tư cách minh bạch đại chí của hắn. Thác Bạt Khuê không chỉ muốn khôi phục Đại quốc, mà còn muốn chinh phục thảo nguyên cùng đất đai xung quanh, hoàn thành tâm nguyện vĩ đại của tổ tiên.
Bên cạnh có tiếng Trương Duyện: "Đến lúc rồi!".
Thác Bạt Khuê không nói một lời, nhấc trường cung, lấy ra một mũi trường tiễn quấn vải gai tẩm dầu, thủ hạ lần lượt làm theo.

Bọn họ bắt đầu tản khai.
Hơn hai trăm chiến sĩ dàn hàng ngang mà tiến, khu lều trại địch nhân dần lọt vào cự ly xạ tiễn.
Thác Bạt Khuê quát: “Điểm hỏa!”.
Nhiều đốm lửa bừng lên, chúng nhân lập tức giương cung lắp tên, cuối cùng lính canh trại đối phương cũng cảnh giác, trước tiên hô hoán cảnh giác, sau đến hiệu tù và vang lên, bất quá tất cả đã muộn.
Tay cầm mồi lửa, một số chiến sĩ thúc ngựa lên trước trận, với thủ pháp mau lẹ thuần thục châm lửa, kình tiễn bắt lửa lập tức xạ lên cao không, vẽ nên những vệt sáng chói đẹp đẽ nhằm địch doanh lao tới.
Hỏa tiễn liên tiếp bắn ra, lều trại lần lượt bắt lửa, lửa bốc dữ dội trên tuyết trắng tạo nên một khung cảnh thật là ngụy dị. Trại địch lập tức náo loạn, binh sĩ đang ngủ say hốt hoảng bật dậy y phục giáp trụ xộc xệch, binh khí không đủ vọt ra khỏi lều trại bị lửa thiêu.
Tứ phía vang lên tiếng hô chém giết, chính là Trưởng Tôn Phổ Lạc và Trưởng Tôn Tung mỗi người dẫn một tổ chín trăm người theo hai cánh đột kích doanh trại địch ở ngoài cốc khẩu.
Thác Bạt Khuê móc trường cung vào lưng ngựa, rút song kích hét lớn: “Theo ta!”. Dẫn đầu xông vào địch doanh.

o0o

Yến Phi nhẹ nhàng khép cửa phòng, hướng về Tống Bi Phong chờ ở hành lang ngoài cửa nói: “Hắn vẫn đang ngủ, ngủ rất ngon lành, chỉ có sắc mặt hơi nhợt nhạt so với lúc thường, không có gì đáng ngại lắm!”.
Tống Bi Phong rất ngạc nhiên: “Ngươi không hề châm đèn, lại có thể nhìn được sắc mặt hắn sao?”.
Yến Phi được đề tỉnh cũng rất kỳ quái: “Đúng là cổ quái, nhìn vật trong bóng tối tựa hồ so với trước ta thấy rõ ràng hơn”.
Tống Bi Phong thấy chàng quét mắt nhìn tới nhìn lui, vội nói: “Dù sao cũng sắp sáng rồi, chúng ta qua bên kia đình nói thêm mấy câu, có lạnh không?”.
Yến Phi lắc đầu, theo hắn bước tới tòa phương đình ở giữa quảng trường tòa tứ hợp viện, ngồi xuống ghế đá.
Tống Bi Phong mừng rỡ nói: “Ta dám khẳng định An gia coi người không sai, ngươi mất võ công chỉ là hiện tượng tạm thời. Đừng lo, An gia đang nghĩ biện pháp cho ngươi”. Yến Phi nói: “An công là loại người như thế nào?”.

Tống Bi Phong trầm ngâm một lát, hạ giọng nói: “An gia là hạng người gì đâu đến thứ ta bình phẩm, tuy nhiên ta hiểu lão đệ hỏi câu này là mang thiện ý. Điều mà ta có thể nói là An gia một đời mong được thoát khỏi phiền não của nhân thế, nhưng lại không thể không muốn ăn phải lăn vào bếp, không chiếu cố đối với vinh nhục của gia tộc, mâu thuẫn trong lòng có thể tưởng tượng được”.
Dừng một chút lại nói: “Có lúc ta hy vọng người giống như Vương Đôn, Hoàn Ôn, khi ấy khẳng định Tư Mã Diệu không còn đất sống, đâu đến nỗi như hiện giờ từng bước bị người lấn át, ngày càng khó thở”.
Thấy Yến Phi im lặng không nói, lại nói: “Trước đây chỉ một mình An gia chống đỡ đại cục, may sao cuối cùng cũng có Huyền thiếu gia kế thừa sự nghiệp, có thể bảo vệ gia tộc không suy vong, bằng không tương lai Tạ gia không ai dám nghĩ đến”.
Yến Phi muốn nói lại dừng.
Tống Bi Phong nói: “Có phải ngươi muốn hỏi ta đánh giá Huyền thiếu gia thế nào phải không? Ài! ông ấy cũng không phải loại Vương Đôn, Hoàn Ôn. Nhưng đừng có kẻ nào chọc giận ông ấy, bởi vì ông ấy là người khó trêu nhất từ xưa đến nay trong Tạ gia, kiếm pháp ở nam phương xưa nay không có địch thủ”.
Trong lòng Yến Phi dâng lên một cảm giác ấm áp khó nói. Chàng tuy đã sống hơn hai tháng ở Tạ gia, nhưng thời gian tỉnh táo lại không quá sáu canh giờ, giao tiếp thân cận chỉ có Tạ An, Tống Bi Phong và đám phủ vệ tỳ nữ Lương Định Đô, Tiểu Kỳ mấy người, Tạ Chung Tú thì chạm mặt hai lần, nhưng không biết có phải vì phong thái phẩm cách cao thượng của Tạ An, hay vì Tống Bi Phong trọng tình trọng nghĩa, mà chàng có tình cảm sâu sắc đối với Tạ
gia, bất giác dậy lên mối quan tâm tới Tạ gia. Khi biết kẻ đối phó bọn chàng là Vương Quốc Bảo, càng khiến chàng lo lắng cho an nguy của Tạ gia. Chàng tuy không rõ tình huống phức tạp trong triều đình nam Tấn, nhưng cũng biết Vương gia ở Kiến Khang có địa vị tương đương với Tạ gia, nếu xảy ra tranh chấp, hậu quả thật không dám tưởng tượng.
Tống Bi Phong nói: “Lão đệ hiện tại đừng lo nhiều đến chuyện của Tạ gia. Tại Kiến Khang thành không kẻ nào dám đường hoàng đến chọc giận An gia. Tống Bi Phong ta càng không phải là hạng người để kẻ khác uy hiếp, không có sức hoàn thủ. Trong triều đình, những người ủng hộ An gia vẫn chiếm đại đa số. Trước mắt quan trọng nhất vẫn là ngươi khôi phục công lực tu vi”.
Yến Phi lại nghĩ đến con người có tên là Độc Tẩu, thầm nghĩ có nên

tìm đến gặp người đó không.
Tống Bi Phong trầm giọng nói: “Yến lão đệ nếu muốn tốt cho hảo bằng hữu của ngươi, đợi hắn dưỡng thương xong nói hắn ly khai Kiến Khang, nơi này là mảnh đất đầy thị phi, không nên ở lâu”.
Yến Phi được hắn nhắc nhớ đến tâm nguyện của Cao Ngạn, mặt dạn mày dày nói: “Tống lão huynh có phải quen biết Kỷ Thiên Thiên?”.
Câu này chẳng những được hỏi rất vụng về, mà ngay lập tức khiến chàng ân hận, nói thẳng ra, nếu không phải Cao Ngạn thụ thương vì chàng, chàng tuyệt sẽ không bằng mọi giá làm chuyện này để đền bồi cho hắn.
Tống Bi Phong ngạc nhiên nói: “Nguyên lai lão đệ ngươi cũng là người ngưỡng mộ Kỷ Thiên Thiên, thực không ngờ vậy!”.
Yến Phi đỏ bừng mặt, thiếu điều muốn chui xuống đất, ấp úng nói: “Không phải”. Thấy Tống Bi Phong ngơ ngác nhìn, cười khổ nói: “Là tiểu tử Cao Ngạn đó, hắn nói muốn được gặp mặt Kỷ Thiên Thiên một lần mới có thể an tâm phản hồi Biên Hoang Tập”.
Nếu là lúc thường, chắc chắn Tống Bi Phong sẽ cười phá lên, hiện giờ tâm tình trầm trọng, chợt nói: “Thế mới hợp lý, từng nghe Lưu Dụ nói, ngươi ở Biên Hoang Tập không giống Cao Ngạn thường trêu hoa ghẹo nguyệt. Chuyện này nói khó không khó, nói dễ cũng không dễ. Dễ là chỉ cần ta đề xuất thỉnh cầu Thiên Thiên tiểu thư, nàng tất sẽ ưng chịu, khó là khó ta cần phải được An gia gật đầu đồng ý, không thể giấu giếm người tiến hành”.
Yến Phi bối rối nói: “Tống lão ca không cần phiền não chuyện này, trải qua kiếp nạn này, e Cao Ngạn đã mất đi lòng ngưỡng mộ Kỷ Thiên Thiên”.
Tống Bi Phong chợt nói: “Ngươi có chịu vì Cao Ngạn hy sinh một chút không?”.
Yến Phi ngạc nhiên: “Hy sinh chuyện gì?”.
Tống Bi Phong mỉm cười: “Chỉ cần nói là Yến Phi ngươi muốn gặp Kỷ Thiên Thiên, lấy Yến Phi là chủ, Cao Ngạn là phụ, An gia tất sẽ đồng ý”.
Yến Phi kinh hoảng: “Như vậy không tệ sao?”.
Tống Bi Phong nói: “Vì thế ta nói ngươi phải hy sinh một chút”.
Yến Phi do dự nói: “An công sẽ không hoài nghi như huynh sao?”.
Tống Bi Phong cười: “An gia là nhân vật phong lưu rộng lượng, lại không phải đang vì nghĩa nữ tuyển chàng rể, coi gặp gỡ như chuyện phong lưu lãng mạn, làm sao người chẳng khứng chịu đứng ra”.
Yến Phi nhìn về phía sương phòng nơi Cao Ngạn dưỡng thương, âu

sầu nói: “Được! Ta đành xả mệnh bồi tiểu tử Cao Ngạn này làm chuyện tốt lành cho hắn vậy”.

Hồi 48
Thời bất ngã dữ

Cao Ngạn mở mắt nhìn thấy Yến Phi ngồi ở đầu giường, hớn hở nói: "Cho đến lúc này trông thấy tiểu tử ngươi, ta mới dám tin ngươi không vỡ đi nửa cái đầu lâu, ha! Ngươi vốn không mất võ công, không thì sao mà chịu nổi, ít nhất cũng như ta còn phải nằm liệt không bò dậy nổi".
Yến Phi cười khổ: "Nếu nội công của ta vẫn còn, ngươi nói đám thỏ đế đó có còn mạng sống hay không? Tuy nhiên tình trạng ta đúng là rất cổ quái, hoặc giả sau này có ngày sẽ hồi phục".
Cao Ngạn quên mất thống khổ của mình, hoan hỉ nói: "Thế là được cứu rồi! Chúng mình lại có thể tung hoành đắc ý ở Biên Hoang Tập rồi, nói thật đấy, không có tay kiếm của Yến Phi ngươi, đêm đêm ở Biên Hoang Tập ta với Bàng Nghĩa ngủ cũng không yên giấc".
Yến Phi mỉm cười nói: "Hơi kiên nhẫn đấy! Thương thế của ngươi thế nào rồi?". Cao Ngạn song mục lóe lên căm hận sâu sắc, nói: "Chỉ cần không đánh chết ta, thì chẳng có gì đáng lo, nằm chơi thêm hai ngày là có thể trở dậy rồi. Có biết ai làm không?". Yến Phi không nhẫn tâm dối hắn, nói: "Chuyện này đã do Tống Bi Phong xử lý, nơi này là Kiến Khang chứ không phải là Biên Hoang Tập, không đến lượt chúng ta sính cường đâu".
Cao Ngạn ngơ ngác một lúc, gật đầu nói: "Ngươi nói đúng! Nếu Tạ gia mà đã không giải quyết được, chúng ta lại càng chẳng làm gì nổi. Tống Bi Phong là người được lắm, ngày nào cũng đến coi thương thế cho ta, lại còn không tiếc dùng chân khí trị thương cho ta, hiện giờ nội thương của ta đã tốt đến bảy tám phần rồi, chỉ có tay trái và chân phải còn hơi đau".
Lại không nhẫn nại được nói: "Ai dám trêu vào Tạ An?".
Yến Phi nói: "Tốt nhất ngươi đừng biết, xuất đầu động thủ là trách nhiệm của ta".
Để phân tán sự chú ý của hắn, Yến Phi nói tiếp: "Còn muốn gặp Kỷ Thiên Thiên không?".
Cao Ngạn lập tức tinh thần cực phấn khởi, gật đầu lia lịa nói: "Đương nhiên muốn gặp nàng, còn muốn đến chết nữa".

Yến Phi mừng rỡ nói: “Ta đã đề xuất yêu cầu với lão Tống, hắn sẽ đại diện cho chúng ta nói chuyện với An công, hiện tại còn phải xem ý tứ của lão nhân gia”.
Lúc này Tống Bi Phong tiến vào, trước tiên sờ trán Cao Ngạn, cười nhẹ: “Hạ sốt rồi! Căn cơ của Cao huynh đệ tốt lắm!” Rồi quay sang Yến Phi nói: “An gia muốn gặp ngươi”. Yến Phi đưa mắt nhìn Cao Ngạn, theo Tống Bi Phong rời khỏi phòng.
Lần trước đi gặp Tạ An, chàng cảm thấy uy thế như vừng dương giữa trời của Tạ gia, trong phủ có một luồng sinh khí, từ trên xuống dưới an nhàn thư thái, nhưng lần này người người sắc mặt trầm trọng, nhà cửa lầu các hoành tráng bên trong phủ đã mất đi ấn tượng chắc chắn và bền vững trước đây, đỉnh đỉnh đại gia họ Tạ đã đến lúc cực thịnh tất suy.
Tạ An nếu như ra đi, phủ đệ Tạ gia hiển hách nhất hẻm Ô Y hạng tựa như chỉ còn lại cái xác không hồn.
Yến Phi thuận miệng hỏi: “Vì sao không thấy Tiểu Kỳ?”.
Tống Bi Phong nói: “Tiểu Kỳ mấy ngày qua phục thị ngươi liên miên không nghỉ, sợ khi ngươi có tình hình đột biến không kịp thông báo cho ta, đêm qua thực sự không chống nổi, ta bèn nói ả đi nghỉ, hiện tại chắc còn ngủ. Con nhỏ này quả là một tiểu cô nương lòng dạ rất tốt”.
Yến Phi trong lòng rất cảm động, chàng cố nhiên rất cảm kích Tiểu Kỳ, lại càng xúc động vì sự quan tâm của Tống Bi Phong. Chàng đã là một kẻ tàn phế không còn giá trị gì, Tống Bi Phong vẫn suốt đêm trông coi bên gối, bất luận thế nào đi nữa, cho dù phải chịu toàn thể những người còn lại trong Tạ gia coi rẻ, chỉ bằng vào Tạ An, Tống Bi Phong và Tiểu Kỳ ba người cũng đủ khiến chàng hết lòng cảm kích.
Tống Bi Phong dẫn chàng vào trung viện thuộc Tứ Quý viên, Vong Quan hiên nằm ở trung tâm, so với những lầu các khác xung quanh giống như hạc giữa bày gà. Một trung niên mỹ phụ phong tư ưu nhã, cặp mắt sâu thẳm từ cửa lớn Vong Quan hiên đang theo các bậc đá đi xuống, hẳn là vừa từ chỗ Tạ An đi ra.
Tuy là lần đầu tiên gặp gỡ, nhưng Yến Phi lại có một cảm giác kỳ lạ tựa như đã từng quen biết.
Tống Bi Phong lộ vẻ tôn kính tự đáy lòng, cùng Yến Phi tránh qua một bên, kính cẩn thi lễ.
Mỹ phụ gượng cười nói: “Tống thúc người khỏe chứ, vị công tử này là...”. Tống Bi Phong nói: “Là Yến Phi Yến công tử”.
Quay lại Yến Phi giới thiệu: “Vương phu nhân là thư thư của Huyền thiếu gia”.

Yến Phi thấy nàng không hề kiêu kỳ, thái độ lại khiêm hòa thân thiết, bất giác có hảo cảm, vội vã thi lễ.
Tạ Đạo Uẩn buồn bã thở nhẹ một hơi, dịu dàng nói: “Thì ra là Yến công tử, chuyện của nhà ta lại làm lụy đến công tử chịu khổ, chúng ta cảm thấy thật có lỗi, may mà Yến công tử người lành trời giúp, quý thể đã mạnh khỏe như trước, chúng ta cũng bớt phần lo lắng”.
Yến Phi không biết phải đáp lời thế nào, chàng xưa nay không quen nói lời ngọt ngào an ủi người khác, hiện tại lại càng không biết ứng đối ra sao.
Tạ Đạo Uẩn nói với Tống Bi Phong: “Tống thúc xin tiếp đãi Yến công tử cho tốt”. Nói rồi thi lễ mà đi.
Tống Bi Phong nói: “Lão đệ, mời!”.
Yến Phi thu ánh mắt đang nhìn theo bóng Tạ Đạo Uẩn, hỏi: “Vương gia có phải là nhà họ Vương của Vương quốc Bảo?”.
Tống Bi Phong đáp: “Phải. Cao môn đối cao môn, cho dù là An gia cũng không thể cải biến thói quen đó. Đạo Uẩn đại tiểu thư gả cho Vương Ngưng Chi, là con thứ Vương Hy Chi, chú họ Vương quốc Bảo, ài!”.
Yến Phi ngạc nhiên: “Hôn nhân của họ không tốt đẹp sao? Ôi! ta không nên hỏi tới chuyện này mới phải!”.
Tống Bi Phong nói: “Không quan hệ gì, trừ An gia ra, ai ai cũng biết rõ chuyện này, Tạ gia ta bất luận nam nữ đều phong lưu khoáng đạt, Vương gia lại toàn loại người khác hẳn, Vương Quốc Bảo và đệ đệ hắn là Vương Tự thì tối mắt vì lợi, Vương Ngưng Chi thì lại mê đắm Thiên Sư đạo, ngươi bảo đại tiểu thư sẽ thoải mái được sao?”.
Tâm tình Yến Phi càng thêm nặng nề, cao môn đại tộc tuyệt không như vẻ huy hoàng bề ngoài. Sinh ra trong nhà hào môn hạng nhất hẻm Ô Y là Tạ gia, coi như đối mặt với những lo âu triền miên trong ngoài, sự kiện ở quán ăn chỉ là chuyện bắt đầu.
Bỗng nhiên chàng tỉnh ngộ vì sao có cảm giác từng gặp gỡ Tạ Đạo Uẩn. Mẫu thân sinh thời thường một mình lén ở trong lều buồn bã khóc thầm, cũng có thần thái giống như Tạ Đạo Uẩn.
Tạ An một mình ngồi trong một góc hiên, đốt một lư đàn hương, bố cục cao nhã, hương sắc cổ kính càng tăng thêm ý vị thư hương.
Tạ An tay cầm một tờ giấy hoa tiên, đang xem đến nhập thần.
Tống Bi Phong nói: “An gia! Yến công tử đến!”.
Nói xong yên lặng đi ra ngoài.
Tạ An đặt tờ hoa tiên lên mặt ghế, tay kia cầm một cuốn sách cẩn thận ép lên trên, mỉm cười nhìn chàng nói: “Tiểu Phi, ngươi luôn làm người ta kinh dị, ngồi lại đây để ta coi ngươi cho kỹ”.

Yến Phi chợt thấy ấm lòng, với thân phận địa vị Tạ An, giao cho Tống Bi Phong lo mọi chuyện của chàng đã là hết sức thân thiết quan hoài chàng, vậy mà mỗi lần chàng vừa tỉnh lại đều bỏ đi mọi sự vụ bề bộn lập tức gặp chàng, có thể biết đối với mình rất thương yêu, đâu phải chỉ là thực hành lời hứa với Tạ Huyền, mà là phát xuất từ sự quan tâm chân thành đến bản thân mình.
Yến Phi tới bên ông thi lễ ngồi xuống, ngước nhìn thẳng vào mắt Tạ An, Tạ An vẫn tiêu dao tự tại như thế, ung dung nhàn hạ, nhưng Yến Phi đã phát hiện trong mớ tóc mai hàng chục sợi bạc mới xuất hiện.
Tạ An vui mừng nói: “Mỗi lần ta gặp tiểu Phi, đều sinh lòng hoan hỉ, vì nhân vật như tiểu Phi trên đời ít gặp, đừng cho là ta định cho ngươi ăn thịt hươu, cái đó gọi là đạo tuy nhỏ nhưng tiền đồ rộng lớn, thuật xem tướng có tự xa xưa, là một nghệ thuật chuyên môn, thánh nhân thì nói biến hóa theo nghệ, ha! Tạ An ta xưa nay không chịu khuất phục định kiến. Kỹ nghệ bản thân không khác nhau bao nhiêu, dùng vào việc lớn thì như long hổ phong vân, việc nhỏ thì ích lợi đối nhân xử thế, mở rộng thêm có thể đạt được thời thế thịnh suy, thiên đạo khí hậu, nhân tình xã hội, thuật đơn giản mà ý nghĩa thâm thúy, không thể khinh thị”.
Đối diện với người được coi là đệ nhất cao thủ hùng biện Tạ An, cảm giác không sao ứng đối kịp, gượng cười nói: “An công xin đừng khen tiểu nhân như thế, tiểu nhân chỉ là kẻ tầm thường, từ nhỏ không hề có chí lớn”.
Tạ An thốt: “Người tướng như ngươi, tự sẽ có tao ngộ không tầm thường. Tiểu Phi có thể giải thích ta nghe, làm sao sau khi mất vũ công, chịu côn đánh bổng đả vẫn có thể vô sự? Thiên mệnh khó dò, ngươi không có chí lớn cũng chẳng có gì quan trọng, giống như Tạ An ta từ trước đâu phải là người chí lớn, coi xem ta hiện tại ngồi ở vị trí nào, làm chuyện gì?”.
Yến Phi ngượng ngùng nói: “Tiểu nhân sao có thể so với An công?”.
Tạ An quay lại nhìn vào mặt chàng, mắt lấp lánh, mỉm cười nói: “Rồi có ngày ngươi sẽ hiểu rõ nhãn lực và những lời này của ta”.
Một tay nhấc cuốn sách, cầm tờ giấy hoa tiên lên đưa qua cho Yến Phi, nói: “Đây là do điệt nữ của ta Tạ Đạo Uẩn đêm qua làm một khổ thơ, muốn ta phẩm bình, ngươi cũng coi đi”.
Yến Phi có một thứ tình cảm đối với Tạ Đạo Uẩn mà bản thân cũng khó hiểu rõ, nghe nói đưa hai tay tiếp lấy.
Bên trên là đề mục Nghĩ kê trung tán vịnh tùng thi . Nét chữ đẹp đẽ thanh thoát. (Phỏng theoKê trung tán vịnhcây tùng).
Tạ An nói: “Kê Khang từng làm Trung tán đại phu, vì vậy mới xưng là

Kê trung tán, Đạo Uẩn phỏng theo tác phẩm Du tiên thi của Kê Khang, nguyên tác mong cầu phục dược thành tiên, siêu thoát bể khổ trầm luân của đời người".
Yến Phi chợt động tâm, cúi đầu xem kỹ, bài thơ gồm tám câu như sau:
"Dao vọng sơn thượng tùng
Long đôngbất năng điêu
Nguyên tưởng du hạ tức
Chiêm bỉ vạn nhậnđiều
Đằng dược vịnăng thăng
Đốn thủ dĩvương kiều
thờitaibất dữngã
Đại vận sở phiêu phiêu".

(Tạm dịch:
Xa nhìn cây tùng trên đỉnh núi,
Mùa đông rét buốt chẳng héo tàn,
Ước ao nhẹ gót qua bên ấy,
Lặng ngắm xuyên mây cành lá xanh
Mới biết thân phàm khó phi thăng,
Cúi đầu mong đợi Vương Kiều đến,
Chỉ e nguyện ước chẳng gặp thời,
Vận may lãng đãng đâu là bến).

Yến Phi nhíu mày nói: "Vương Kiều là ai?".
Tạ An đáp: "Vương Kiều là chỉ tiên nhân Vương Tử Kiều, bài thơ này của Đạo Uẩn không giống như nguyên tác ca tụng Vương Tử Kiều thành tiên, chỉ muốn nhờ sự giúp đỡ của
thuật bạch nhật phi thăng của ông ta để thân tiếp cận với thanh tùng sừng sững trên đỉnh núi cao vợi, chỉ có thể ngắm mà không thể tới gần. Nhưng phàm nhân đương nhiên không thể có biện pháp của Vương Tử Kiều, cho nên đành ngậm ngùi cúi đầu không biết làm gì".
Yến Phi buông tờ hoa tiên, hạ giọng nói: "Vương phu nhân chính là muốn An công lui về".
Tạ An vui vẻ nói: "Về chuyện này tâm ý ta đã quyết, Đạo Uẩn cũng biết rõ tâm ý của ta, bài thơ này chỉ là để biểu thị đồng ý với quyết định của ta. Nhưng ở Kiến Khang ta còn một việc chưa xong, ngày nào việc này kết thúc sẽ là ngày ta từ quan về ở ẩn".
Yến Phi rất muốn hỏi ông đó là chuyện gì? Nhưng biết là tự mình không nên hỏi, nếu có thể nói được, Tạ An sẽ tự nói ra cho mình.

Tạ An trầm ngâm một chút, nói: “Trong khi tiểu Phi hôn mê, Chi Độn đại sư đã hai lần đến thăm ngươi, đối với ngươi bỗng quan tâm rất nhiều. Chi Độn không những tinh thông đạo Phật, mà còn là Phật môn cao tăng đã nghiên cứu kỹ về Đan đạo, người như thế ở Kiến Khang chỉ duy nhất có ông ấy, nếu ông ấy nghĩ không thông thì người khác lại càng thúc thủ vô sách”.
Yến Phi bị đụng đến tâm sự, nói: “Tiểu nhân muốn một mình ra ngoài một chuyến, xin An công đừng phái người đi theo”.
Tạ An chăm chú nhìn chàng, một lúc lâu không nói gì, chợt mỉm cười nói: “Chi Độn rất muốn đàm đạo với ngươi, ta đoán ông ta muốn tự thân hiểu rõ một vài chuyện về ngươi, ta vẫn chưa đáp ứng ông ấy, ngươi bảo tại sao?”.
Yến Phi ngạc nhiên.
Tạ An điềm đạm nói: “Vì ta biết tính cách ngươi, không thích nói chuyện riêng của mình, Hoang nhân đều là người không có quá khứ, bọn ta ngoài việc biết Thác Bạt Khuê cùng ngươi thân như huynh đệ, ngoài ra không biết gì thêm, ngươi ở Biên Hoang Tập ngoài việc cùng người đánh nhau thì là uống rượu, nghĩ lại hẳn phải có một chuyện cũ đau lòng! Thậm chí có thể quan hệ đến nguyên nhân thương thế kỳ dị của ngươi hiện tại nữa, ngươi lại một chữ cũng không đề cập đến, ta để tránh cho ngươi khó xử, lại tránh để Chi Độn mất công vô ích, cho nên trừ phi ngươi gật đầu ta sẽ không để các người gặp nhau”.
Yến Phi bối rối nói: “Sự thực không có chuyện giấu giếm gì ở đây, chỉ vì nghĩ rằng nói ra cũng không tác dụng gì, mà sự tình lại ly kỳ khúc chiết, tiểu nhân lại chẳng qua là một kẻ lười biếng không hơn không kém, cho nên không muốn An công người bỏ phí tinh thần mà thôi! Ài!”.
Tạ An mỉm cười: “Ta cũng là kẻ đại lãn, đáng tiếc là thân bất do kỷ, ngươi hiện tại không đủ năng lực tự vệ, lại có địch nhân đáng sợ như Nhậm Dao, một mình xuất ngoại không nghĩ là quá mạo hiểm sao? Ngươi phải chăng còn muốn gặp gỡ Thiên Thiên?”.
Yến Phi càng lúng túng, mặt đỏ bừng nói: “Tật cũ khó sửa. Nhiều năm nay tiểu nhân độc lai độc vãng, cũng quen thói tự mình chịu đựng khó khăn, giải quyết khó khăn, An công xin đừng hao phí tâm lực vì tiểu nhân. Còn về Thiên Thiên tiểu thư, ài!”.
Tạ An nói như không có chuyện gì: “Muốn gặp Thiên Thiên là Cao Ngạn chứ không phải ngươi, đúng không?”.
Yến Phi ngơ ngác nói: “Là Tống đại ca nói với người sao?”.
Tạ An bật cười: “Đâu cần Bi Phong nói ra, nghe nói ở Biên Hoang

Tập, ngươi xưa nay không đặt chân tới thanh lâu, lần này không phải muốn một mình gặp Kỷ Thiên Thiên mà lại nói rõ mang theo Cao Ngạn, mà Cao Ngạn thì tối ngày không thanh lâu thì hoa thuyền, Tạ An ta là người từng trải, làm gì không đoán ra".
Yến Phi cười khổ nói: "Tiểu tử Cao Ngạn uy hiếp tiểu nhân, phải gặp được Thiên Thiên tiểu thư rồi mới chịu an tâm trở về Biên Hoang Tập, tiểu nhân thấy hắn thụ thương, đành muối mặt đề xuất yêu cầu vô lễ này. Được rồi! An công đã biết rõ...".
Tạ An ngắt lời: "Ngươi định thoát thân khỏi chuyện này sao? Chuyện này ta không đồng ý. Ta có thể an bài cho Cao Ngạn gặp Thiên Thiên, nhưng ngươi cũng phải làm khách đi theo. Ngươi muốn ra ngoài cũng được, nhưng Bi Phong phải đồng hành với ngươi, ngươi cũng không muốn Cao Ngạn bỏ lỡ cơ hội gặp Thiên Thiên chứ!".
Yến Phi không làm gì được ông, đành gật đầu đáp ứng.
Tạ An nói: "Tiểu Huyền đã có hồi âm, trong vòng năm ngày y với Lưu Dụ sẽ phản hồi Kiến Khang, hy vọng về đến nơi có thể gặp ngươi".
Tiếp đó lại mỉm cười nói: "Bất luận ngươi đi làm chuyện gì, hay là đi gặp bất kỳ ai, Bi Phong sẽ bảo vệ ngươi cẩn mật, nếu có nguy hiểm, hắn càng có thể bên cạnh chống đỡ cho ngươi".
Yến Phi nói: "Đa tạ An công quan tâm".
Vừa lúc này Tống Bi Phong tiến vào nói: "Vương Cung đại nhân cầu kiến".
Tạ An hướng về Yến Phi nói: "Chuyện Thiên Thiên, ta tự sẽ có an bài, nhất thiết chờ Cao Ngạn hồi phục mới nói" rồi quay sang nói với Tống Bi Phong: "Tiểu Phi có việc ra ngoài, ngươi bồi tiếp tiểu Phi đi một chuyến".
Yến Phi biết ông bận nhiều việc, liền thi lễ cáo lui.

o0o

Thác Bạt Khuê và Mộ Dung Lân cưỡi ngựa sóng vai đứng trên đỉnh đồi, mặt đất mênh mang tuyết trắng, trên trời bụi tuyết bay đầy, trời không lạnh. Trận mưa tuyết nhỏ này nhiều khả năng là trận cuối cùng báo mùa xuân đến.
Cũng cùng ở nơi này, đêm qua với ngày hôm nay đã là chuyện khác hẳn, kết quả thắng lợi đã nằm gọn trong tay Thác Bạt Khuê.
Lực lượng duy nhất có tư cách phản đối hắn trong Thác Bạt bộ đã bị hắn đánh bại hoàn toàn, còn lại đều không đáng kể, con đường lập quốc thì vẫn còn xa tít tắp, trong hoàn cảnh bốn bên láng giềng đều

là cường địch, hắn vẫn phải yên lặng canh tác, chờ đợi thời cơ thích đáng.
Đêm qua hắn cùng thủ hạ tướng sĩ chia binh tam lộ, đột kích Quật Đốt ở doanh trại phía nam cốc khẩu, Quật Đốt khi đó bên trong cốc trúng kế toan phản kích, liền điều binh khiển tướng từ phía bắc qua tham chiến, Mộ Dung Lân theo ước hẹn từ phía bắc giáp kích Quật Đốt, lập tức khiến quân đội của Quật Đốt tan vỡ tán loạn chạy trốn, Thác Bạt Khuê dẫn quân đánh mạnh vào cốc, lại để Quật Đốt theo mặt bắc đào tẩu, tuy nhiên Thác Bạt Khuê biết với người ngựa tan rã như thế, Quật Đốt sẽ không chạy được bao xa.
Hiện tại nhân mã hai bên hội sư ở ngọn đồi phía bắc, triển khai cuộc lùng sục toàn bộ trên đồng hoang mênh mông tuyết trắng, bọn họ chính đang chờ tin tức tốt lành bắt sống Quật Đốt.
Thác Bạt Khuê đã ngầm hạ mệnh lệnh, nếu do quân mình tìm thấy Quật Đốt, cứ việc tiền trảm hậu tấu, trừ đi hậu họa, chỉ cần mang thi thể ông ta về.
Vô độc bất trượng phu, Thác Bạt Khuê hiểu đạo lý này hơn bất kỳ ai.
Mộ Dung Lân thần thái ngạo mạn, cứ như toàn bộ công lao chiến thắng thuộc về gã, vung roi ngựa chỉ về xa xa phía trước nói: “Coi, tóm được Quật Đốt rồi!”.
Liên quân hai bên nghe thế đồng thanh hoan hô.
Thác Bạt Khuê định thần nhìn kỹ, Quật Đốt ở trên lưng ngựa bị trói quặt tay ra sau lưng bị một tên lính Mộ Dung tộc vênh vang áp tải phóng về phía bọn họ, trái tim chợt trầm xuống.
Hiện tại hắn cần nhờ vả Mộ Dung Thùy, muốn giết Quật Đốt, cần phải được Mộ Dung Lân gật đầu mới được.
Người lính áp giải Quật Đốt đã phóng ngựa lên đỉnh đồi.
“Uỵch!”.
Quật Đốt sắc mặt tái mét như người chết được tháo dây da trâu trói vào lưng ngựa, lăn xuống mặt đất tuyết phía trước Mộ Dung Lân và Thác Bạt Khuê.
Bình thường vốn cao lớn uy võ huênh hoang, Quật Đốt lúc này huyết tích đầy người, chòm râu bết máu, toàn thân bám đầy bụi tuyết, lạnh run cầm cập, vì song thủ vẫn còn bị trói quặt ra đằng sau, lăn lộn mấy vòng vẫn không tự mình đứng lên được.
Hai binh sĩ đỡ lão dậy, để hắn quỳ trên mặt đất, một người túm tóc kéo ngược để lão ngước lên nhìn Thác Bạt Khuê và Mộ Dung Lân ngồi trên lưng ngựa.
Mộ Dung Lân cười lớn: “Quật Đốt a! Ngươi rồi cũng có ngày hôm nay!”.

Chỉ bằng một câu nói này Thác Bạt Khuê đã đoán biết Mộ Dung Thùy từng có liên hệ riêng với Quật Đốt, đương nhiên song phương không thỏa thuận được, nếu không Thác Bạt Khuê hôm nay chắc đã thay đổi vị trí với Quật Đốt rồi.
Quật Đốt hướng mục quang đầy thù hận về phía Thác Bạt Khuê, mắng lớn: “Thác Bạt Khuê ngươi chớ đắc ý, rồi cũng có ngày ngươi có kết cục như ta thôi”.
Thác Bạt Khuê nhạt giọng nói: “Kết cục của ta thế nào, sợ ngươi không còn mệnh để thấy!”, rồi thò tay ra sau nắm lấy chuôi kích.
Mộ Dung Lân vung tay hét: “Chậm đã! Vương phụ đã phân phó, nếu bắt sống được người này, phải mang lão về!”.
Thác Bạt Khuê nét mặt không thay đổi, nhưng trong lòng nộ hỏa ngút trời, thầm nghĩ, sẽ có ngày Thác Bạt Khuê ta sẽ không cần phải coi sắc mặt của họ Mộ Dung các người nữa, gật đầu nói: “Đã có lệnh của Yên vương, Thác Bạt Khuê ta đương nhiên tuân mệnh”.
Tuyết rơi mỗi lúc một dày đặc.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 49
Lộ chuyển phong hồi

Yến Phi và Tống Bi Phong cùng rời khỏi Tạ gia, bước đi trong hẻm Ô Y.
Trong lòng Yến Phi, lớn thì là nhai, là đường, nhỏ thì là hạng, là hẻm, cái sau thông thường là giữa những trạch viện đối diện nhau mà chảy ra thông đạo, rộng không quá một trượng, hẹp lắm cũng có thể cho phép một người đi lọt.
Sự hứng thú của chàng đối với đường lớn không thể so sánh được với tình thú của chàng cùng hẻm nhỏ. Vì trạch viện bố cục bất đồng, dưới tường cao giáp nối, khiến cho hẻm nhỏ có khúc quẹo, thu hợp, đưa dẫn, đủ thứ biến hóa đi đi về về, khung trời trình hiện hẹp một đường, hẻm hóc ngoằn ngoèo tựa như hang sâu, có ý vị ẩn bí khôn tả.
Nhưng hẻm Ô Y lại khác biệt với hẻm nhỏ trong tưởng tượng và nhận thức của chàng, rộng hơn đường cái bình thường mà hẹp hơn ngự nhai 1, bề rộng cỡ hai trượng, có thể cho phép hai cỗ xe ngựa thong dong đối đầu đi lại.
Chỗ giao tiếp giữa hẻm Ô Y và ngự đạo có cổng hẻm, chỉ điểm là đầu mối của hẻm Ô Y, do binh vệ ngày đêm canh phòng, cũng là lối vào ra duy nhất của hẻm Ô Y.
Nhưng hẻm Ô Y cũng giống như những hẻm nhỏ là nó cho người ta cảm giác đa biến khúc chiết, an tĩnh, phong bế, hiên, cửa sổ, cửa hông, bậc cấp, tường cao, cột trụ của cao lâu cự trạch tràn đầy tiết tấu lên xuống bài bố hai bên, tường trắng, gạch xám, ngói đen, cây hòe già cỗi lác đác hợp chỗ, không chỗ nào không hiển lộ nét an dật u nhã.
Yến Phi nghe bên trái sông Tần Hoài truyền lại thanh âm nước sông vỗ nhẹ bên bờ. Tống Bi Phong nói: “Vương Cung là đại thần, là nhị phẩm đại quan có thực quyền trong triều đình, lão giờ này đến gặp An gia, thật là không tầm thường”.
Yến Phi chau mày: “Lão có phải là người của Vương gia bên đối diện không?”.
Tống Bi Phong đáp: “Trạch viện của lão ở cuối hẻm Ô Y, cùng họ mà

không cùng tộc hệ với Vương gia đối diện, luôn luôn chi trì An gia, Đạm Chân tiểu thư đồng hành với Tú tiểu thư mà các ngươi gặp ở Cao Bằng lâu chính là con gái của lão".
Yến Phi trong đầu lập tức hiện ra hình dáng mỹ nữ ngọc ngà phong thái kia, tự nhủ thì ra là con gái của đại thần Vương Cung, không trách gì không để ai ai trong mắt như vậy.
Hai người xuyên qua cổng hẻm, quẹo vào ngự đạo.
Tần Hoài hà bên trái quanh co khúc chiết chầm chậm buông mình, một dòng thản nhiên tự đắc, bờ bên kia khói bếp lan tỏa trên mái cong, ngập ngời đặc sắc của Giang Nam thủy thành.
Tống Bi Phong dừng bước: "Lão đệ muốn đi đâu?".
Yến Phi hỏi: "Tống lão ca có nghe qua một người gọi là Độc Tẩu không?".
Tống Bi Phong lắc đầu: "Chưa từng nghe qua, Độc Tẩu có phải là ngoại hiệu của vị bằng hữu nào đó của ngươi?".
Yến Phi đáp: "Ta không rõ, chỉ biết y trú trong hẻm Dương Xuân trong Bình An lý phía tây nam, nhà phía nam dựa Tần Hoài".
Tống Bi Phong vui mừng: "Vậy thì không khó tìm, ta phụ trách dẫn đường".
Hai người lại tản bộ dọc theo con đường lớn nhiệt náo dựa bờ trái sông Tần Hoài. Ba ngày trước, bọn Yến Phi ở cái quán nhỏ trên con đường tên "Lâm Hoài đạo" đã bị tập kích, đi theo lối cũ, cảm giác không mấy dễ chịu. Đặc biệt là nghĩ đến Trương Hiền lanh lợi đã bỏ mạng về nơi suối vàng.
Tống Bi Phong cũng sinh ra cảm xúc, trầm mặc lại.
Yến Phi chợt cảm thấy một luồng mục quang hung mãnh nhắm chàng bắn qua, tự nhiên là nhìn lại sang bên đường đối diện, nhìn thấy một tăng nhân cao lớn béo phì thân vận hoàng bào, hình thể như cái ống nước to bự, đang bên kia đường dõi mục quang trợn trừng nhìn bọn họ, thấy Yến Phi ngó lại, song mục tinh quang tắt liền, biến thành một hòa thượng mập tròn mặt mày từ thiện cười hì hì, chắp tay hành lễ với bọn họ, bước chân không ngừng thả về hướng ngược lại.
Tống Bi Phong hừ lạnh một tiếng.
Yến Phi cảm thấy mục quang trước đó của tăng nhân mập tràn trề ác ý, làm cho chàng rất không thoải mái, hỏi: "Ai vậy?".
Tống Bi Phong vừa đi vừa đáp: "Là kẻ bại hoại Phật môn, ác tăng Trúc Lôi Âm, là chủ trì của Minh Nhật tự ở thành đông, được huynh đệ Tư Mã Diệu bảo hộ, không ai có thể phiền nhiễu tới hắn. Hắn vốn cũng võ công cao cường, trong Phật môn ở Kiến Khang cũng là hảo

thủ nhất nhì”.
Yến Phi than: “Kiến Khang thành tựa hồ còn phức tạp hiểm ác hơn Biên Hoang Tập”.
Tống Bi Phong cười khổ: “Ta nghĩ vấn đề là ở Biên Hoang Tập không có một ai dám tự nhận là người tốt, không như người ở đây càng đại gian đại ác, lại càng đầy lầu nhân nghĩa đạo đức, mang bộ mặt giả trá. Như Trúc Lôi Âm bình thời mặt mày hòa khí, tới khi hạ thủ còn độc lạt hơn ai hết. Nghe nói mấy tháng trước thủ hạ của Tư Mã Đạo Tử bắt về mấy chục Hoang nhân ở Biên Hoang Tập, nam thì thu làm nô bộc, trong đó có mấy nữ tử đẹp đẽ, liền dâng cho Trúc Lôi Âm làm sư nử, hành dâm thủ lạc”.
Yến Phi có cùng cảm giác, phẫn nộ: “Thứ chuyện thương thiên hại lý đó mà không có ai lo tới sao?”.
Tống Bi Phong buồn bã: “An gia từng lập pháp cấm chế. Nhưng huynh đệ Tư Mã Diệu chỉ làm chiếu lệ. Thời chiến loạn, tướng lãnh cường hào đi bốn phía tìm bắt miệng mới , đem về Giang Nam sung làm nô tỳ của hào tộc trang viên, đã thành phong khí quen thói coi như lẽ thường. Vì vật săn của bọn họ là Hoang nhân, hoặc là lưu dân chạy nạn từ phương Bắc, ngoại trừ An gia ra không có ai chịu đứng ra nói cho bọn họ. Mười mấy năm trước, cả ngàn lưu dân Quan Trung vì trốn tránh chiến loạn, chạy xuống phương Nam đầu Tấn, lại bị tướng lãnh bên Hoàn Huyền vu là du khấu bắt chém gần hết, còn nam đinh phụ nữ thì bị bắt làm nô tỳ”.
Yến Phi nói: “Chuyện đó thật làm mất nhân tâm quá, không trách Hán nhân phương Bắc ghét hận người Nam”.
Tống Bi Phong dẫn chàng quẹo vào một con đường nhỏ, thốt: “Trước mặt là Bình An lý, ta sẽ ở ngoài ốc canh gác cho ngươi, chỉ cần kêu to một tiếng, lão ca ta sẽ theo vào”. Yến Phi không khỏi có hơi khẩn trương, còn chưa biết Độc Tẩu là ai, e rằng Tống Bi Phong có muốn giúp cũng giúp không được, chỉ có thất vọng quay về.

o0o

Chi Độn ngồi đối diện Tạ An, tiếp lấy chén trà thơm Tạ An dâng mời, khẽ nhấp một ngụm: “Tôi hồi nãy mới gặp Vương Cung, hàn huyên vài câu, lão đối với quyền thế của Tư Mã Đạo Tử bất mãn phi thường”.
Tạ An thở dài một hơi, gật đầu: “Lão lần này đến là muốn được điều ra ngoài, mắt không chịu được Kiến Khang. Lão đáng lẽ đưa đề xuất

yêu cầu lên Tư Mã Đạo Tử mới là tìm đúng cửa, Thượng thư lệnh chuyên lo việc điều thăng quan viên, Tư Mã Đạo Tử lại coi lão như cái đinh trong mắt, bảo đảm dâng điệp chương vào, bên đó liền phê chuẩn cho ra. Nhưng nếu
do ta đề xuất, khẳng định Tư Mã Đạo Tử sẽ làm cứng đè xuống, hiển thị ai đang chủ sự Kiến Khang".
Ngưng một chút lại nói: "Như việc Chu Tự miễn trừ quân dịch, xin làm thường dân, tuy ta tự mình đề xuất thỉnh cầu lên Hoàng thượng, Tư Mã Đạo Tử vẫn lần lữa, khiến cho ta không có cách đáp lời tiểu Huyền, thật là có lỗi với Chu Tự, may là gã không trách móc".
Chi Độn trầm giọng: "Y muốn bức ông bỏ đi!".
Tạ An cười khổ: "Vấn đề là ở chỗ đó, Tạ An ta sớm đã có ý muốn đi, nhưng nếu đi như vầy, ai ai cũng nghĩ ta bị y đè lấn mà chạy".
Chi Độn nói: "Từ lúc Hoàng thượng nạp Trương thị nữ do Tư Mã Đạo Tử hiến lên làm Quý nhân, đại quyền liền lọt vào tay Tư Mã Đạo Tử, nếu ông bỏ Kiến Khang, Kiến Khang sẽ biến thành ra sao đây?".
Tạ An hỏi: "Thánh dụ của Hoàng thượng đã phát xuống rồi à?".
Chi Độn gật đầu: "Mới vừa phát xuống, nói rõ là đình chỉ việc xây dựng Di Lặc tự, nhưng đối với Tiểu Hoạt Di Lặc Trúc Bất Quy lại không nhắc đến, thật đáng lo". Tạ An lộ thần sắc mệt mỏi, chầm chậm thốt: "Những gì ta có thể làm đều đã làm! Đã đến lúc ta ly khai. Tiểu Huyền mấy ngày nữa sẽ về đến, ta sẽ dẫn hắn cùng đi".
Chi Độn cười khổ: "Nếu đứng tại lập trường Phật môn, tôi sẽ khẩn cầu ông vì tạo phước cho chúng sinh mà ở lại; nhưng trên lập trường bằng hữu, ông nên về rừng núi của ông, hưởng thụ những ngày tháng mà ông đã cầu mong biết bao năm rồi".
Tạ An thốt: "Sau khi ta đi, ở đây giao cho tam đệ chủ trì, Diễm nhi làm phó, cho dù Tư Mã Đạo Tử có gan tới cỡ nào, cũng không dám làm khó bọn họ".
Chi Độn nói: "Tôi muốn đi gặp Yến Phi".
Tạ An nói: "Hắn đêm hôm qua mới tỉnh lại, có vẻ không có chuyện gì, mới vừa cùng Bi Phong ra ngoài".
Chi Độn nghe vậy trợn mắt há miệng, một hồi sau mới nói: "Nếu người khác kể với tôi tình huống như hắn, tôi khẳng định là không thể tin được".
Tạ An hồi phục lại nét tiêu sái thong dong, như đang trông đợi niềm hân hoan sơn lâm sắp đến trong tương lai, thoát miệng hỏi: "Có hồi âm của Đan vương An Thế Thanh không?". Chi Độn đáp: "Tôi chính là vì chuyện này mà đến, bên An Thế Thanh chưa có tin, nhưng con gái của lão lúc này đang ở Kiến Khang, còn đến tìm gặp tôi".

Tạ An động dung: “Sao lại xảo hợp vậy?”.
Chi Độn đáp: “Nàng ta được chân truyền của cha, không những tinh thông y thuật đan đạo, cả kiếm pháp cũng đến cảnh giới thượng thừa. Tôi đề cập về tình huống của Yến Phi, nàng ta có vẻ biết Yến Phi, hỏi truy về hình dáng của hắn. Tính cách có điểm giống như cha nàng ta, đối với thế sự tỏ thái độ không quan tâm đến, chuyến này không biết vì chuyện gì mà khiến cho nàng ta lặn lội đến Kiến Khang?”.
Tạ An nhíu mày: “Ông thân là trưởng bối của nàng ta, lẽ nào không thể hỏi một câu?”.
Chi Độn cười khì: “Trưởng bối thì sao chứ? Nàng ta có khí chất không nhiễm chút bụi trần, không nhuốm hơi tạp chất, làm cho mình cảm thấy nếu nàng ta không muốn nói, hỏi cũng vô dụng, cho nên lúc nàng ta hỏi về hình dáng dung mạo của Yến Phi, tôi mới đặc biệt lưu ý đến”.
Tạ An cười: “Coi như ông không mất chức phận, nếu ông không phải là hạng người này, e rằng nàng ta cũng không thể đến thỉnh an hỏi han ông, nói đi nói lại, tình huống nàng ta đối với Yến Phi có chuyện gì sao?”.
Chi Độn đáp: “Nàng ta một câu cũng không nói, chỉ nói nàng ta có chuyện cần đến Đan Dương, hai ngày sau quay lại sẽ theo tôi đến đây gặp Yến Phi. Về An Thế Thanh, nàng ta nói cả nàng ta cũng không nắm chắc nội trong thời gian ngắn có thể tìm được lão”.
Tạ An có vẻ hứng chí: “Bằng vào thân phận con gái An Thế Thanh, đã đủ khiến cho ta muốn gặp nàng ta một lần, xem nàng ta thoát tục siêu trần, không còn như nhân gian khói lửa như thế nào”.

o0o

Yến Phi ngơ ngẩn nhìn cửa lớn đóng kín, trạch viện đó không truyền ra bất kỳ tiếng động nào, nằm ở cuối hẻm Dương Xuân, sau nhà là Tần Hoài hà chảy trôi không ngừng.
Tống Bi Phong về đến bên cạnh chàng: “Ta tìm người hỏi qua! Trong nhà chỉ có một lão đầu sống một mình, ngày ngày ít khi ra khỏi nhà, gặp ai cũng không chào hỏi, cái tên Độc Tẩu coi bộ xứng hợp”.
Yến Phi giải thích: “Có người nhờ ta đến gặp y, hà! Tống lão ca...”.
Tống Bi Phong vỗ vỗ vai chàng: “Ta biết rồi, ngươi cứ đi gõ cửa! Ta sẽ núp một bên!” Nói xong đi liền.
Yến Phi bước tới hai bước, cầm cái vòng cửa, gõ hai lượt chắc nịch,

tiếng gõ cửa truyền vào trạch viện cây cối thâm sâu.
Đợi một hồi sau, Yến Phi thấy không có phản ứng, đang do dự không biết nên gõ cửa tiếp hay là thui thủi bỏ đi, một thanh âm già nua khàn khàn bên trong cửa vang lên: “Ai đó?”.
Yến Phi rùng mình, người này khẳng định võ công cao minh, mình một chút cũng không có cảm giác lão đã đến bên kia cánh cửa. Vội ho đằng hắng một tiếng che giấu tình cảm khẩn trương trong lòng, nói: “Lão trượng có phải là Độc Tẩu không? Tôi nhận lời phó thác của người ta đến gặp lão nhân gia người đây!”.
Người bên kia cửa trầm mặc một hồi, trầm giọng hỏi: “Ai nhờ ngươi đến?”. Đối phương tựa như rất lâu rồi không có nói chuyện với người ta, lời nói quý như vàng, miệng lưỡi gian nan khô khan, đều đều vô vị.
Yến Phi có cảm giác tìm không đúng người, bất quá đã ở trong thế lên lưng cọp, đành dày mặt nói tiếp: “Là Vinh Trí đạo trưởng của Thái Ất giáo”.
Người kia lập tức phá lên chửi: “Thì ra là súc sinh không bằng heo chó đó, cút đi cho ta!”.
Yến Phi trái lại cảm thấy nhẹ người, vì Đan kiếp chàng đã nuốt vào bụng. Vinh Trí tuy không phải là người tốt gì lắm, mình cũng đã nhận lời phó thác. Giả như Độc Tẩu mở miệng hỏi chàng có mang vật Vinh Trí giao cho không, mình không biết phải nói làm sao. Dưới tình huống hiện tại, có thể chuyện Đan kiếp đã thành chuyện không quan trọng, hơn nữa nói không chừng Vinh Trí chỉ là muốn mượn Đan kiếp để hại Độc Tẩu, Yến Phi chàng lại đã chịu giùm cho lão kiếp nạn này.
Yến Phi rùn vai: “Lão nhân gia xin tha thứ tội quấy nhiễu cho ta”.
Đang định quay đầu bỏ đi, Độc Tẩu bên kia cánh cửa kêu: “Ta và gã đã sớm đoạn tuyệt tình nghĩa, gã còn muốn ngươi đến làm gì?”.
Yến Phi lại xoay đầu, thở dài bên này: “Chuyện này một lời khó nói hết, Vinh Trí đã thành người thiên cổ, trước lúc lâm chung có nhờ tôi đem một cái ống đồng nhỏ đến cho...”. “Ái chà!”.
Cửa lớn mở ra, hiện ra một lão đầu gầy nhỏ, tóc dài trắng xóa bù xù khô kiệt, bất quá trên khuôn mặt đầy nếp nhăn của lão, đôi mắt sâu quầng trong hốc mắt lại loang loáng tinh quang, chiều cao của lão chỉ đến cằm Yến Phi, nhưng lại có một khí thế bức người, khiến cho Yến Phi cảm thấy lão tuyệt không phải dễ đụng chạm. Không biết tại sao, Yến Phi cảm thấy lão toàn thân đầy tà khí, không giống người tốt.
Độc Tẩu giơ tay ra: “Vật đó đâu? Mau đưa đây!”.
Yến Phi không biết là sinh hy vọng hay thấy xấu hổ, đối phương hiển nhiên biết rõ chuyện Đan kiếp , cho nên vừa nghe thấy hai chữ “ống

đồng” lập tức biết được là chuyện gì. Chàng cười khổ: “Chuyện này một lời không thể nói hết, lão trượng có thể cho phép ta kể tận tường được không”.
Độc Tẩu song mục chớp chớp, lên giọng: “Được! Đi vào rồi nói tiếp. Khà! Súc sinh đó thật giữ kỹ, tới trước khi lâm tử mới chịu hoàn trả cho ta”.
Yến Phi theo lão tiến vào trong viện, tâm tình càng cảm thấy trầm trọng, nếu lão biết Đan kiếp đã bị mình nuốt vào bụng, không biết sẽ có phản ứng ra sao. Chàng bây giờ hối hận đã đến tìm lão đầu quái dị này, nhưng cái bất hạnh nhất là lão lại là hy vọng duy nhất mà mình có thể nghĩ đến”.
Trong vườn ngập tuyết, nhà cửa ba mặt nối nhau, tường vách loang lổ hở hang, nếu không biết có Độc Tẩu trú ngụ ở đây, sẽ nghĩ đây là một tòa trạch viện đã bỏ hoang nhiều năm rồi.
Độc Tẩu lẩm bẩm: “Gã giao cái ống đồng cho ngươi? Có dặn ngươi đừng mở nắp ống không?”.
“Đúng là vậy, bất quá...”.
Độc Tẩu vụt quay người như gió lốc trên bậc cấp trước nhà, song mục lộ hung quang, quát lớn: “Bất quá cái gì? Ngươi không nghe lời dặn của gã sao?”.
Yến Phi hoang mang dừng bước, nếu không tất chàng đã đụng vào người lão. Khoảng cách chưa tới hai thước, chàng ngửi thấy trên mình Độc Tẩu có một khí vị nồng nặc cổ quái, có vẻ giống như khí vị thuốc trị thương.
Chàng buồn bã nói: “Sự tình là vầy, Vinh Trí đạo trưởng sau khi qua đời, ta mang cái ống đồng nhỏ...”.
Độc Tẩu song mục tắt hẳn hung quang, không nhẫn nại được: “Ta không rảnh nghe ngươi dài dòng, cái ống đồng ở đâu? Ngươi thật ra có mở ra xem không?”. Yến Phi trong lòng lo sợ, nói trắng ra: “Vật trong ống ta đã nuốt rồi”.
Vượt ngoài ý liệu, Độc Tẩu không có phản ứng kịch liệt như trong tưởng tượng của chàng, nụ cười nơi khóe miệng khuếch triển, làm ảnh hưởng đến từng nếp nhăn trên mặt lão, đột nhiên ngửa mặt cười lớn, chỉ mặt Yến Phi thở dốc: “Tên lưu manh lừa đảo ngươi không ngờ lại dám lường gạt lão tử ta”.
Yến Phi không bực bội, nói tiếp: “Sau khi nuốt vào rồi, người ta như bị thiêu đốt, bất quá tình cờ lúc đó ta đã trúng Tiêu Dao hàn khí của Tiêu Dao giáo chủ Nhậm Dao, hai luồng tương kích, khiến cho ta lúc lạnh lúc nóng, cuối cùng có người cứu ta về Kiến Khang, hôn mê cả trăm ngày, khi tỉnh lại thì nội công tiêu tán hết, cho nên mới đến thỉnh

giáo lão trượng”.
Nụ cười của Độc Tẩu lập tức ngưng lại, huyết sắc trên mặt tan dần, bàng hoàng trợn trừng nhìn chàng.
Yến Phi than: “ Đan kiếp tình cờ ta nuốt vào bụng, giống như một cột lửa bốc vào yết hầu, tiếp đó dần dần lan truyền khắp kinh mạch toàn thân, nếu không phải có hàn khí ngăn chặn, ta sợ toàn thân đã bị thiêu thành tro, thật kỳ quái! Đựng một vật như liệt hỏa như vậy, cái ống đồng nhỏ vẫn lạnh buốt”.
Độc Tẩu chằm chằm nhìn chàng, nhãn thần trống trống không không, giống như thi thể mất đi hồn phách lẩm bẩm: “Ngươi thật đã nuốt Đan kiếp vào bụng!”.
Yến Phi thấy bộ dạng hụt hẫng của lão, trong lòng thấy khó xử, kêu lên: “Lão trượng! Lão nhân gia người không có chuyện gì chứ?”.
Độc Tẩu chừng như không nghe thấy lời nói của chàng, tự nói với mình: “Vậy là tâm huyết cả đời ta nghiên cứu coi như trắng tay?”.
Yến Phi bồn chồn nói: “Thật xin lỗi! Ta không phải là có ý đó, chỉ là không muốn vật này lọt vào tay Nhậm Dao”.
Độc Tẩu lầm bầm: “Hắn đã nuốt Đan kiếp! Hắn đã nuốt Đan kiếp!” Lặp đi lặp lại, hung quang dần dần tăng gia trong đôi mắt.
Yến Phi trong lòng kêu không hay, thử dò thoái lui ra.
Độc Tẩu lại phát giác sự tồn tại của chàng, đang lúc Yến Phi đang do dự có nên kêu Tống Bi Phong vào cứu giá, mái tóc trắng xóa lòa xòa ngang vai của Độc Tẩu không có gió mà lại động, song mục loang loáng sát cơ, lạnh lùng thốt: “Ngươi đã nuốt Đan kiếp của ta!”.
Yến Phi biết sự tình không thể thân thiện được, đang định há miệng gọi Tống Bi Phong, Độc Tẩu đã như ánh chớp phóng qua, hai tay bóp trên yết hầu chàng.
Yến Phi đâu còn la thành tiếng được, mắt liền hoa lên, hô hấp đoạn tuyệt, Độc Tẩu tuy gầy nhỏ, hai tay lại dài thượt xuất kỳ, giống như hai cái đai sắt chặn trên cổ chàng.
Yến Phi toàn thân mềm nhũn, kêu không ra hơi, lần này khẳng định khó thoát khỏi kiếp số! Bằng vào công lực của đối phương, đủ để bẻ gãy cổ mình đang yếu ớt như thường nhân.
Nào ngờ sự tình xảy ra không thể tưởng tượng được, Độc Tẩu bỗng buông tay, nắm lấy vai chàng, khẩn trương hỏi gấp: “Ngươi không có chuyện gì chứ? Ông trời già! Ngươi ngàn vạn lần phải sống”.
Yến Phi cảm thấy ngạc nhiên khó hiểu, so với lúc lão bóp cổ không thở nổi, đầu óc càng mù mờ không đoán định được.

Chú thích:

1- Ngự nhai: đường trong hoàng thành.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 50
Tam thiên chi ước

Yến Phi vùng khỏi bàn tay của Độc Tẩu nắm đầu vai của chàng, thở lấy hơi, đưa mắt nhìn lão đầu quái dị biến đổi thất thường, cổ họng dần dần bớt đau, nhất thời nói không ra lời.
Hung quang trong song mục của Độc Tẩu bị thay thế bằng một thứ thần sắc hưng phấn cuồng nhiệt, nhìn đinh đinh lên cổ chàng không chớp mắt, thì thầm: “Xem kìa! Vết bầm trên cổ ngươi đã biến mất! Kỳ diệu làm sao!”.
Yến Phi lại thoái ba bước, chuẩn bị sẵn, nếu Độc Tẩu có dị động, lập tức lớn tiếng gọi Tống Bi Phong vào cứu, hỏi dò: “Ta phải đi rồi!”.
Độc Tẩu run người, hoang mang lắc đầu: “Không được đi!”.
Yến Phi thoái hai bước nữa, than: “Tuy nói là chuyện bất đắc dĩ, bất quá, ta đã chịu nhận lời ủy thác của Vinh Trí đạo trưởng mang vật đó đến cho lão trượng, vẫn là ta không đúng. Tiếc là chuyện đến nước này, ông trời cũng không có cách cải biến. Ài!”.
Độc Tẩu hai mắt chớp chớp, bình tĩnh trở lại, để lộ một nụ cười khổ não bất lực, cũng thở dài một hơi, từ từ nói: “Trên sự thật, ngươi đã cứu ta một mạng, Vinh Trí tên khốn đó kêu ngươi đem Đan kiếp đến, căn bản không phải có hảo tâm! Biết rõ ta tất sẽ nhịn không được uống thuốc, mà kết quả cuối cùng tất là bị đốt cháy kinh mạch mà chết. Kỳ thật ta nên cảm kích ngươi mới đúng”.
Yến Phi nghe vậy trợn mắt há hốc mồm, vị quái lão đầu độc lập cách biệt xã hội, bất cận nhân tình, sao bất chợt biến thành tốt đẹp như vầy? Sao lại hiểu thấu sự lý như vầy?
Độc Tẩu đôi mắt ti hí thoáng qua thần sắc hưng phấn, mau mắn tan biến, khàn giọng: “Ngươi có phải vẫn còn muốn khôi phục nội công? Khà! Không phải là ta khoa trương với ngươi, số người luyện đan trong thiên hạ tuy đông, người có năng lực so ra lại chỉ có một mình Hướng Độc ta, có biện pháp giúp ngươi hoàn thành tâm nguyện...”.
Yến Phi thầm nghĩ thì ra lão ta tên là Hướng Độc, hoài nghi nói: “Lão trượng, ông có thể không trách tôi uống Đan kiếp , tôi đã cảm kích phi thường rồi, nào dám vọng tưởng lao phiền lão trượng”.
Độc Tẩu cười nhe răng, vui vẻ nói: “Đâu có! Đâu có! Đối với ta mà

nói, giúp ngươi phục hồi nội công đã mất, tức có thể thuần phục Đan kiếp , là sự khiêu chiến lớn nhất trong đời luyện đan của ta, ta ngàn vạn lần không thể bỏ qua cơ hội duy nhất này. Không phải ta nói để hù, hiện tại, thể chất của ngươi khác với người thường, hiển hiện tình huống làm cho người ta nghĩ nát óc cũng không liệu giải được, nhưng chung kết cũng như vầy mà thôi. Không có sự trợ giúp của ta, bảo đảm nội công của ngươi vĩnh viễn không thể hồi phục nguyên trạng, thậm chí còn nặng hơn trước nữa".
Yến Phi đối với việc lão là người tốt hay là tà ma vẫn chưa thể phân biệt rõ. Bất quá lại khẳng định Độc Tẩu đối với Đan kiếp có kiến thức rất sâu xa, nếu không phản ứng của lão hồi nãy không có kịch liệt như vậy, hơn nữa còn không tin mình có thể uống Đan kiếp mà không chết.
Mục đích của chàng lần này đến đây chính là muốn khôi phục nội công tu vi, khôi phục phương thức sinh hoạt như quá khứ, cơ hội duy nhất trước mắt cực có khả năng là như Độc Tẩu nói.
Độc Tẩu lại hỏi: "Ngươi có biết lai lịch của Đan kiếp không?".
Đối với Yến Phi, câu nói của lão còn hấp dẫn hơn so với bất cứ lời dụ khuyên nào khác, ngần ngừ, gật đầu đáp: "Xin lắng tai nghe!".
Độc Tẩu lại không nhịn được vẻ vui mừng kỳ quái: "Theo ta!".
Đi trước bước lên thạch cấp vào căn ốc.
Yến Phi theo lão vào nhà, bên trong cửa là một sảnh đường rộng rãi, lại thô lậu đến mức làm cho người ta khó tin là có người cư trú, bốn bức tường không là hình dung bén sát nhất. Ngoại trừ trong góc có một mảnh chiếu rách ra, không còn vật gì khác.
Độc Tẩu lên tiếng "mời ngồi", hai người khoanh chân ngồi trên cái chiếu.
Độc Tẩu đằng hắng một tiếng, giống như sợ chàng thấy tình huống trước mắt mà mất đi tín tâm với lão, thấp giọng cười hề hề thần bí: "Đừng có nhìn bố trí giản dị ở đây, chỉ là thủ pháp của ta che giấu tai mắt người ta, trên sự thật, tàng giấu dưới gian nhà là luyện đan phòng dám xưng là thiết bị hoàn thiện nhất thiên hạ, ta tốn hết thời gian ở đó, cho nên không lý gì tới chỗ nào khác".
Yến Phi nghĩ ngợi, thì ra là vậy. Xem ra Độc Tẩu đã luyện đan đến mức thành si dại, cũng vì vậy mà đối với mình đã nuốt Đan kiếp sinh ra hứng thú, cũng như một thầy lang giỏi gặp phải tạp chứng khó chữa, tất không nhịn được ngứa ngáy tay chân.
Độc Tẩu lúc này giống như một tiểu lão đầu từ ái thiện tâm, trầm ngâm một hồi, nói: "Ngươi đã thấy chữ khắc trên mình ống rồi?".
Yến Phi gật đầu: "Bên dưới hai chữ Đan kiếp , có bốn chữ nhỏ hơn:

Cát Hồng khấp chế “.
Độc Tẩu rùng mình, tựa như đang khắc chế xung động, lại mau mắn bình phục, nhíu mắt chăm chăm nhìn chàng: “Nếu truy nguyên nguồn cội, Cát Hồng tiên thánh có thể coi là khai sơn tổ sư gia của Đan đạo phái bọn ta, Vinh Trí là sư đệ của ta, ta nào có biết Đan kiếp giấu trong người gã. Khà! Gã cuối cùng đã chết rồi!”.
Yến Phi biết lão hận Vinh Trí dữ lắm, không muốn nghe lão chửi người đã chết, nói lấp: “Tổ sư gia Cát Hồng của ông, sao lại dùng từ ngữ khấp chế cổ quái vậy?”.
Độc Tẩu đáp: “Trong đạo môn của ta, người biết Đan kiếp chỉ có một ít, người thật sự rõ lai lịch cũng chỉ có hai người Vinh Trí và ta. Chuyện dài dòng nói tóm lại, năm xưa, cùng thời kỳ với Cát Hồng thánh tổ còn có một vị đan thuật đại gia kêu là Phong đạo nhân, thuật nội đan ngoại đan tuyệt không thua Cát Hồng thánh tổ, chỉ vì tính cách cô tịch, hiếm khi qua lại với người khác, cho nên không ai biết đến. Cát Hồng thánh tổ là hảo hữu tri giao duy nhất của lão ta, thường trao đổi kinh nghiệm sở học, rất là tâm đắc”.
Chợt như nhớ đến chuyện gì, vỗ trán hỏi: “Còn chưa thỉnh giáo danh tánh của tiểu huynh đệ?”.
Yến Phi thản nhiên đáp: “Lão trượng có thể gọi ta là Yến Phi”.
Độc Tẩu cười khan hai tiếng: “Ta dựa vào mình tuổi cao, gọi ngươi là tiểu Phi. Để ta trước hết giải thích một lượt, nội đan, ngoại đan, không ngoài cách tu thân cách vật. Học vấn của thiên hạ ngàn môn vạn loại, duy có Đan học là độc tôn, vì Đan học là môn học duy nhất có thể khiến người ta siêu thoát sinh tử, thành tiên thành thánh. Thân thể con người là một đất trời nhỏ, vũ trụ là đất trời lớn, luyện nội đan là thuật thiên - nhân hợp nhất, đó là nội đan”.
Đang lúc lão nói chuyện đề cập Đan học, toàn thân giống như thoát thai hoán cốt, cả tư thế cũng thẳng thớm, trên mặt lấp loáng ánh thành kính đối với Đan đạo làm cho người ta không thể hoài nghi.
Yến Phi bắt đầu tin lão có thành ý trợ giúp mình thoát ly khốn cảnh trước mắt, nếu không không thể dụng tâm giảng giải như vậy.
Độc Tẩu nói tiếp: “Còn về ngoại đan, là lối xem xét những phân chia khác biệt của vật thể trong vũ trụ, đối với Đan gia bọn ta mà nói, thiên hạ không có vật nào là không hàm chứa một thứ lực lượng thần bí không thể lường được, lực lượng của vũ trụ, vấn đề là làm sao để phóng thích nó ra. Nhỏ từ hạt bụi, lớn đến sông núi, không có thứ nào là không như vậy. Thuật ngoại đan chính là đem tinh hoa hàm ẩn trong các vật mà đề luyện ra, lại chiếm cứ làm của mình. Nội đơn, ngoại đơn, phụ bù nhau, hợp thành tiên đạo chi thuật, tất cả các

đường đồng quy, vật ta như một".
Yến Phi nói: "Ta lần đầu tiên nghe giải thích về Đan đạo chi học như vậy, lão trượng thật là đã phát huy được những gì tiền nhân chưa phát huy được".
Độc Tẩu hưng phấn lên, nói: "Phương diện này Vinh Trí không bằng ta, nếu không phải sư phụ thiên vị, sao lại truyền Đan kiếp cho gã mà không giao cho ta".
Yến Phi nói: "Lệnh sư có khi không phải thiên vị, mà là vì lo cho ông, sợ ông nhịn không được mà uống vào, mất mạng như chơi!".
Độc Tẩu hiển nhiên chưa từng nghĩ tới phương hướng đó, nhất thời há miệng nói không nên lời.
Yến Phi sợ Tống Bi Phong đợi lâu lo lắng, thôi thúc: "Còn Phong đạo nhân kia...".
Độc Tẩu sực tỉnh: "Đúng! Phong đạo nhân cả đời say mê thuật luyện đan, đến tuổi năm mươi bỗng nhiên tuyệt tích, mười hai năm sau, Cát Hồng thánh tổ nhận được một phong thư do lão ta sai người mang đến, mới biết lão ta tìm chỗ tiềm tu một thứ đạo thuật đã thất truyền từ đời Hán, tên gọi Hỏa đan , hơn nữa đã tiếp cận giai đoạn thành công, mời Cát Hồng đến làm hộ pháp cho lão ta, chứng kiến ngày mừng phi thăng của lão ta".
Yến Phi đối với Đan kiếp bắt đầu có chút phác họa, Phong đạo nhân đương nhiên thăng tiên không thành, cho nên để lại Đan kiếp , Cát Hồng nói là khấp chế .
Độc Tẩu lộ thần tình tiếc nuối quan hoài, than thở: "Lúc Cát Hồng đến đất tu chân của Phong đạo nhân, bỗng phát hiện Phong đạo nhân hành công đã đến thời điểm quan đầu, hơn nữa có thế tẩu hỏa nhập ma, đang định viện thủ, Phong đạo nhân không ngờ tự động bốc cháy, nội trong vài chớp mắt xương cốt không còn, có thể thấy sức mãnh liệt của đan hỏa, hơn xa bất cứ loại lửa thường nào. Điều kỳ diệu nhất là, chỗ Phong đạo nhân bị đan hỏa đốt rụi, lưu lại một nhúm lửa to như quyền đầu, đang dần dần sụt nhỏ lại. Cát Hồng thánh tổ gắng đè nén hỏa nhiệt, dùng tuyệt thế thần công cách không thu đan hỏa vào cái ống đồng dị bảo mang bên mình, từ đó không mở cái ống đồng đó ra nữa, giữ trong bản môn truyền tới đời nay".
Yến Phi kinh ngạc: "Không có ai có lòng hiếu kỳ sao? Hay đan hỏa trong ống đã vì năm dài tháng rộng mà tắt rồi".
Độc Tẩu ngạo nghễ: "Đan hỏa trong trạng thái nép ẩn, vĩnh viễn không thể tắt diệt, nếu không ngươi đâu thể nào mất đi nội công. Cát Hồng thánh tổ lưu lại điều cấm, ai nếu chưa nghĩ được phương pháp thuần phục đan hỏa mà lỗ mãng mở ống, tất sẽ gặp họa. Cả thánh tổ

cũng vô kế khả thi, ai dám mạo hiểm chứ. Được rồi! Những gì ta nên nói đều đã nói hết, hiện tại đến lượt ngươi kể cho ta biết toàn bộ quá trình trải qua, không được để sót bất cứ chuyện gì, nếu không, thánh tổ có sống lại cũng không giúp được ngươi đâu".
Yến Phi ôm tâm tình xả láng một ván, đem toàn bộ sự kiện kể hết không thiếu một chút.
Độc Tẩu trịnh trọng lắng nghe, thỉnh thoảng hỏi vài ba câu, câu cú hiển lộ tri thức phong phú của lão trên phương diện Đan học, đến khi Yến Phi kể xong, Độc Tẩu nói: "Ta có tám, chín phần tin chắc có thể giúp ngươi phục nguyên, bất quá phải cần ba ngày lo chuẩn bị, thời gian đó tất cả phải làm đúng theo ta phân phó, đừng hỏi vô vị. Hôm nay là mùng một tháng hai, mùng bốn giờ Thìn ngươi đến đây, ngươi chỉ có thể đi một mình, thời gian thi pháp có lẽ sẽ kéo dài hai ba ngày".
Yến Phi đâu còn đất chọn lựa, gật đầu chịu nhận.
Độc Tẩu nói: "Ba ngày này ngươi cũng không thể ăn không ngồi rồi đâu, ta truyền cho ngươi một thứ pháp môn dẫn hỏa, là bí truyền của bọn ta, chưa từng truyền cho người ngoài, lần này tình huống đặc thù, đành phá lệ một phen".
Ngưng một chút lại tiếp lời: "Tên của quyết này là Tý Ngọ Âm Dương Quyết , đạo tu là tiến dương hỏa, thoái âm phù. Nếu chỉ đơn thuần dẫn hỏa, sẽ hại mạng ngươi, cho nên tu bằng cách thoái âm phù để điều hòa, giờ Tý tiến dương, giờ Ngọ thoái âm, Tý Ngọ qua lại điều chuyển, lúc thủy thịnh thì dẫn hỏa, lúc hỏa thịnh thì thoái âm".
Yến Phi bản thân cũng là hành gia, vừa nghe liền biết có đạo lý, càng tin vào thành ý của Độc Tẩu, cởi mở tâm linh lắng nghe.

o0o

Yến Phi và Tống Bi Phong đang ở trong một góc trà quán, nhấm nháp trà thơm và đồ điểm tâm, giờ này là giờ Mùi, trong quán ngoại trừ bọn họ ra, không còn khách nhân nào khác.
Bọn họ tháo giày, ngồi trên chiếu cỏ dày êm, thư thả dựa mình trên đệm mềm, tràn đầy cảm giác du nhàn. Trong quán thắp bếp lửa, ấm áp như mùa xuân. Trên sự thật ngày xuân đã sắp đến, tuyết cũng từ từ dung hóa.
Tống Bi Phong nhìn chàng mỉm cười: "Ta còn nghĩ ngươi sẽ vào tửu quán, nào ngờ lại đến uống trà, thật vượt ngoài ý liệu của ta, lão đệ không phải mỗi ngày không có rượu vào là không vui sao?".

Yến Phi đối với hắn rất có hảo cảm, không muốn lừa gạt hắn, càng tin rằng hắn là một người kín miệng, lời hứa ngàn vàng, đáp: “Ta chỉ lo cho bản thân, cho nên mấy ngày này cần phải kiêng rượu”.
Tống Bi Phong mừng rỡ: “Lão đệ đi tìm người gọi là Độc Tẩu, thì ra là vì y có biện pháp giúp cho lão đệ khôi phục nội công, đúng không?”.
Yến Phi đáp: “Còn phải nhờ lão ca trợ giúp, Độc Tẩu tính tình cổ quái cô tịch, hỉ nộ vô thường, lão ta sẽ dùng thời gian ba ngày chuẩn bị, sau ba ngày, ta cần phải một mình đến chỗ lão ta, lúc thi thuật, thời gian ngắn nhất là một ngày rưỡi, nhiều thì ba ngày”.
Tống Bi Phong trầm ngâm: “Xem ra ngươi và lão ta chỉ là mới quen, lão đầu đó có đáng tin không?”.
Yến Phi bần thần: “Ta không biết. Bất quá lão ta hiện tại là hy vọng duy nhất của ta, mà lão ta cũng là người duy nhất hiểu thấu hoàn cảnh của ta, nếu không, cho dù Đan vương An Thế Thanh tự mình đến đây cũng vô kế khả thi”.
Tống Bi Phong ngạc nhiên: “Thì ra ngươi đã sớm đoán được người An gia thỉnh đến trị liệu cho ngươi là An Thế Thanh”.
Yến Phi thốt: “Ta không phải là cố ý che giấu, mà là vì tao ngộ ly kỳ, nếu kể với người khác, sẽ không phân biệt được gì, chỉ có Độc Tẩu mới vừa nghe là đã minh bạch”. Tống Bi Phong hậm hực: “Ngươi vẫn không định nói cho ta biết? An gia nếu biết ta đã đáp ứng với ngươi không đem sự tình nói ra, ông ta tuyệt sẽ không hỏi truy tới nửa câu”.
Yến Phi trong lòng biết rõ, nếu không có sự chi trì của Tống Bi Phong, Tạ An làm sao cũng không cho phép chàng đơn độc hành động, cười khổ: “Được rồi!”, bèn đem chuyện làm sao có được Đan kiếp , làm sao mà nuốt vào nhất nhất kể hết ra.
Nghe xong Tống Bi Phong trợn mắt há miệng, thở phào một hơi: “Thế gian không ngờ có biết bao là kỳ sự, nếu không phải ngươi sống rành rành trước mắt ta, ta thật không thể tin được”.
Yến Phi thốt: “Sinh tử có mệnh, họa phúc có số, mối hiểm này ta không thể không mạo. Xin lão ca tạo điều kiện cho ta”.
Tống Bi Phong nói: “Nếu ta là ngươi, cũng khẳng định sẽ không một chút do dự mà đi mạo hiểm phen này. Không thành vấn đề, ngươi an tâm đi! Bất quá vì an toàn, ta sẽ sử chút thủ pháp vặt của ta, đưa ngươi vào luyện đan thất của Độc Tẩu mà không ai biết”.
Yến Phi càng tăng phần hảo cảm đối với hắn, cười nói: “Nhậm Dao chắc nghĩ đã giết chết ta rồi, cho dù y biết ta chưa chết, cũng đâu có nhiều thời gian ở không cả ngày lẫn đêm ngoài hẻm Ô Y đợi ta xuất

hiện như vậy?”.
Tống Bi Phong lắc đầu: “Cẩn thận một chút là hơn, hiện tại Kiến Khang hình thế hiểm ác, sau khi ngươi vừa tiến vào chỗ Độc Tẩu, ta đã đi điều tra dải phụ cận, may là không có phát hiện gì. Nếu không hiện tại ta đã phái người đi tuần tra, cố sức bảo vệ Độc Tẩu, không để cho ngươi gặp tai nạn, giúp ngươi hoàn thành hy vọng”.
Yến Phi thốt: “Võ công của Độc Tẩu không dưới Vinh Trí, trừ phi người đến là Nhậm Dao, tự bảo vệ lấy mình chắc thừa sức”.
Tống Bi Phong hỏi: “Còn Tiểu Hoạt Di Lặc Trúc Bất Quy thì sao?”.
Yến Phi ngây người: “Sao lại có thể là y?”.
Tống Bi Phong hỏi: “Ngươi biết rõ về con người đó không?”.
Yến Phi đáp: “Y ở phương Bắc là người có danh vị, võ công trong Di Lặc Giáo tề danh cùng ni Huệ Huy, gần bằng Trúc Pháp Khánh, võ lâm Bắc phương sợ y như sợ cọp, xem ra y cho dù không hơn Nhậm Dao thì cũng suýt soát không kém gì mấy”.
Tống Bi Phong than: “Nhận ý của hai huynh đệ Tư Mã Diệu và Tư Mã Đạo Tử, Vương Quốc Bảo thỉnh Trúc Bất Quy đến Kiến Khang, lại muốn xây Di Lặc tự cho y, Trúc Bất Quy đang dừng chân ở Minh Nhật tự của Trúc Lôi Âm, chuyện này có làm cho ngươi sinh ra liên tưởng gì không?”.
Yến Phi lẩm bẩm: “Vương Quốc Bảo, Trúc Bất Quy, Trúc Lôi Âm...”., giật nảy mình: “Có âm mưu!”.
Tống Bi Phong trầm giọng: “Hiện tại trong Kiến Khang thành An gia là người duy nhất dám phản đối Tư Mã Diệu xây Di Lặc tự, ai khác cũng đều tức mà không dám nói, hiện tại Tư Mã Diệu tuy tạm thời nhượng bộ, đình chỉ việc xây dựng Di Lặc tự, bất quá sự tình chưa giải quyết, còn nhớ lúc bọn ngươi bị tập kích, xảo diệu làm sao đúng ngay sau lúc An gia nhập cung mở mặt bài với Tư Mã Diệu không?”.
Yến Phi minh bạch, gật đầu: “Không trách gì lão ca nói còn đợi địch nhân đến đối phó ngươi”.
Tống Bi Phong nói: “Cuộc đột tập vừa rồi nhất định là đã trù bị từ lâu, không phải là chuyện làm vội vàng, trước khi ngươi gặp Độc Tẩu, bọn ta trên đường có gặp Trúc Lôi Âm, càng không phải là xảo hợp, mà là nhắm ta phát lời cảnh cáo, có thể là để Trúc Bất Quy trong bóng tối theo dõi kề bên, nhìn rõ dạng mạo của ta”.
Yến Phi là lão giang hồ, đồng ý: “Trên đường ngựa xe nhiều như vậy, Trúc Bất Quy không chừng núp trong một cỗ xe”.
Tống Bi Phong nói: “Tất cả đều nhằm vào Tống mỗ, hơn nữa bố cục chu tường, tính toán kỹ càng, chỉ từ việc Trúc Lôi Âm xuất hiện liền lẹ trước mắt bọn ta, sự tình rõ ràng không phải đơn giản”.

Yến Phi chau mày: “Lão ca có thể đem chuyện này nói cho An công biết”.
Tống Bi Phong cười khổ: “An gia có quá nhiều chuyện đau đầu! Ta thật không muốn làm tăng thêm phiền não cho ông ta. Hơn nữa ông ta dù sao cũng không phải là người trong giang hồ, không thể minh bạch chuyện giang hồ. Những năm gần đây, ta trong bóng tối làm nhiều chuyện cho ông ta, giao thiệp với các bang hội, chỉ kể cho ông ta biết kết quả, không đề cập đến quá trình từ đầu đến đuôi”.
Yến Phi trong lòng nghĩ chỉ có nhân vật như Tạ An mới có được thủ hạ như vầy: “Hoàn cảnh hiện tại của lão ca hiểm ác phi thường. Ta thật không hiểu Vương Quốc Bảo dù gì cũng là con rể của An công, sao lại biến thành như oan gia huyết hải thâm cừu vậy”.
Tống Bi Phong buồn bã: “Tấn thất xuống phương Nam, định đô vùng Giang Tả, thuở ban đầu Vương gia có người tài ra mặt, che chắn hoàn toàn Tạ gia. Vương Đạo, Vương Đôn đều là người quyền khuynh triều đình, bất hạnh là Vương Đôn hưng binh tạo phản, tuy bị bình định, Tư Mã thị đối với Vương gia sinh ra giới bị, chuyển sang nâng Tạ mà hạ Vương. An gia dưới tình huống đó tiếp thu gánh vác triều đình giao phó”.
Ngưng một chút rồi nói tiếp: “Hai nhà Vương Tạ quan hệ mật thiết, hơn nữa gia thế đối hợp, vì vậy Phinh Đình tiểu thư gả vào nhà họ Vương là chuyện thuận lý thành chương. Lúc đó tính ác của Vương Quốc Bảo chưa hiện, An gia tuy không ưa Vương Quốc Bảo, nói gã tướng cách mỏng manh, vẫn không thể không tiếp nhận lời đề thân của Vương gia. Nào ngờ Vương Quốc Bảo sau này hành sự tham lam, cho vay cắt cổ, trục lợi quá đáng. Chuyện này khiến An gia rất bất mãn, kềm chế không cho gã nhiệm mệnh tại triều đình, làm cho gã cực hận An gia. Phinh Đình tiểu thư hiện tại đã về nhà gái, không chịu quay lại, Vương Quốc Bảo cũng đã lâu không bước vào Tạ gia nửa bước, ngươi có thể thấy được quan hệ của song phương hiện tại ác liệt đến mức nào. Vương Quốc Bảo là kẻ có dã tâm, gã muốn làm một Vương Đôn khác, mà An gia và Huyền thiếu gia chính là chướng ngại lớn nhất của gã”.
Yến Phi thầm nghĩ, nếu mình thật có thể phục hồi võ công, trước khi ly khai Kiến Khang có thể sẽ thuận tay can thiệp vào chuyện Vương Quốc Bảo, coi như báo đáp ơn khoản đãi của Tạ An.
Tống Bi Phong nói: “Thôi về nhà đi! Tránh làm cho An gia lo!”.
Tâm thần của Yến Phi chuyển sang lời hẹn ba ngày sau với Độc Tẩu, hy vọng lão ta không nói láo. Từ sau khi mất đi nội công, chàng

chưa từng có giờ phút nào trông mong khôi phục nội công tu vi như giờ phút này.

Hồi 51
Thiên hạ cô bổn

Hai ngày tiếp đó, Yến Phi vì để tránh gặp trục trặc nên không ra khỏi nhà. Mỗi ngày hai canh Tý, Ngọ cứ y theo lời Độc Tẩu mà tiến dương hỏa thoái âm phù. Hai lần đầu không có hiện tượng và hiệu ứng rõ rệt gì, đến lần thứ ba y theo quyết pháp hành công, lúc tiến dương hỏa không ngờ Đan Điền sinh hàn khí, lúc thoái âm phù lại cảm thấy hơi khí mờ mịt, tựa hồ tương phản với tình huống Độc Tẩu dự cáo, ngặt là trước kỳ hạn ba ngày không dám làm trái ý muốn của quái lão đầu chính tà khó phân kia, chỉ còn nữa nhẫn nại, tới lúc gặp hãy hỏi lão, nhưng đối với chuyện hành công không dám xao lãng.

Hôm đó trời vừa hừng sáng, trong viện tiếng người huyên náo, thấp thoáng nghe thanh âm cãi nhau của Lương Định Đô và Cao Ngạn, không khỏi lắc đầu cười khổ, từ khi thụ thương tỉnh lại, chàng lần đầu tiên nghe được thanh âm của Lương Định Đô, chắc gã đã mạnh khỏe, lại không biết tại sao đến đây xào xáo với Cao Ngạn.

Thị tỳ Tiểu Kỳ vừa tiến vào, thấy chàng liền cười tươi như hoa, vui vẻ nói: “Công tử hôm nay sắc mặt rất tốt, tinh thần dồi dào, đôi mắt sáng quắc, có vẻ giống như Tống gia vậy”.

Yến Phi nghĩ thầm rất có thể Tý Ngọ quyết của Độc Tẩu thật sự có công hiệu, đối với ước hẹn sớm mai càng thêm lòng tin. Vừa để Tiểu Kỳ hầu chàng rửa mặt, vừa hỏi: “Bên ngoài xảy ra chuyện gì vậy?”.

Tiểu Kỳ châm phá: “Tiểu Lương qua gây lộn với Cao công tử, chỉ biết chửi rủa, Cao công tử chửi không ai bằng”. Thè lưỡi mặt ửng hồng nói tiếp: “Cao công tử tới khi nói bậy, không những mặt không đỏ mà ngữ khí còn trôi chảy hơn, thật giống như có huấn luyện, vừa mau miệng lại vừa làm cho người ta xấu hổ”.

Yến Phi cười nói: “Không phải là có huấn luyện, mà là thao luyện. Ở Biên Hoang Tập người hòa nhã ngăn địch là ta, còn lại toàn là kẻ miệng bự thô lỗ, nam nữ cũng như nhau. Khà!” Mỉm cười đi ra ngoài sảnh.

Tiểu Kỳ ở lại phòng dọn dẹp cho chàng, nhón giọng: “Cái gì mà nam nữ như nhau chứ? Thì ra Yến công tử cũng có thể châm chọc người ta!”.

Bước qua ngưỡng cửa, đi nửa vòng hành lang quanh đình viện, vượt ngoài ý liệu của chàng, Lương Định Đô đang đỡ Cao Ngạn, giúp hắn đi bộ, mười mấy phủ vệ tỳ bộc đứng một bên nghe Cao Ngạn chửi.
Lương Định Đô tay trái còn quấn thuốc, chửi: “Ngủ vùi hai ba ngày rồi không biết đi đứng, chân của ngươi còn tốt quá mà! Không cần cố kỵ nữa, bước tới chút nữa, hạ một bước mới ổn thỏa”.
Cao Ngạn không chịu yếu kém hồi kình: “Ngươi đâu có phải là ta, bước dài một chút là bao nhiêu gân cốt toàn thân đau kịch liệt, ngươi nói ta không muốn bước tới ngon lành hay sao chứ? Tên rùa đen mẹ bà ngươi!”.
Yến Phi không tưởng được hai người bỗng “tương thân tương ái” như vầy, có lẽ là vì đã từng vào sinh ra tử với nhau. Đối với “nỗ lực” của Cao Ngạn lại làm cho chàng cười thầm, là vì chàng đã nói cho Cao Ngạn biết Tạ An đã chịu cho chàng dẫn Cao Ngạn đi gặp Kỷ Thiên Thiên, điều kiện là Cao Ngạn cần phải đi đứng được, Cao Ngạn liền không từ đau đớn, mới sáng sớm đã nỗ lực cố gắng rồi.
Yến Phi chào hỏi bọn họ, cười nói: “Buông hắn ra!”.
Lương Định Đô ngập ngừng: “Tôi sợ hắn sẽ ngã liền, tiểu tử này nửa thân trên tuy còn là nam nhi, bên dưới lại có đôi chân mềm nhũn như đàn bà”. Đám người đứng nhìn lập tức phát ra tiếng cười rần rần.
Cao Ngạn bị cười đỏ mặt, giận dữ: “Về với mẹ ngươi đi, mau buông cha ngươi ra!”. Lương Định Đô mặt mày thần tình đắc ý chiếm thượng phong, dời sang một bên.
Cao Ngạn loạng choạng, cuối cùng đứng vững, hiển lộ thần sắc thắng lợi, cười khặc khặc: “Nhìn nè! Đỉnh thiên lập địa, để đôi chân này tự có công luận, may là Lương tiểu tử ngươi không phải đàn bà, nếu không ngươi phải đầu hàng cầu xin tha thứ rồi. Bất quá nếu có đàn bà nào mà xấu xí như ngươi, quỷ mới chịu theo”.
Lời nói của hắn tục tằn phi thường, đám phủ vệ bộc phó há miệng cười ầm ầm, ba tiểu tỳ đứng bên đỏ bừng mặt vì tiếng chửi cáu bực liên thanh. Tạ phủ chưa từng chiêu đãi người nào thô dã như Cao Ngạn.
Lương Định Đô cười nói: “Cái miệng chó của ngươi muốn nói gì không được, sao không thử đi hai bước xem xem! Ta còn phải về báo cáo với Tống gia. Hừ! Còn không biết nịnh nọt ta!”.
Yến Phi hiểu được Tống Bi Phong sợ thời gian liệu trị ngày mai có khi mất hết ba ngày, cho nên muốn an bài cho bọn họ tối nay đi gặp Kỷ Thiên Thiên.
Cao Ngạn vừa nghe, lập tức đổi sang bộ mặt khác, từ láo xược chuyển thành cung kính: “Lương tiểu ca đại nhân có lòng đại lượng,

đâu có trách móc gì, đa tạ đã tha thứ". Mấy lời đó liền kích động một trận cười nữa.
Cao Ngạn khẩn trương la lối: "Đừng có rùm trời!" Chú tâm nhìn tới trước, bước một bước quả nhiên vững chãi, không ngả nghiêng loạng choạng.
Cao Ngạn hùng dũng nhìn Lương Định Đô cười nói: "Xem đó! Lão tử bước đi đâu có vấn đề gì? Còn không mau lăn về báo cáo với Tống gia, an bài ước hẹn giai nhân tối nay?". Lần này cả Yến Phi cũng không nhịn được cười, thêm vào tiếng cười của Tiểu Kỳ vừa mới ra xem nhiệt náo, đình viện ồn ào rân trời.
Lương Định Đô cố khoa trương biểu tình kinh ngạc, chỉ chân hắn lớn tiếng la: "Đó có thể gọi là đi hay sao? Cao công tử muốn đi đến đâu đây?".
Tiểu Kỳ thấy Lương Định Đô làm tới, bất nhẫn nhìn Cao Ngạn chịu quẫn, xen vào: "Cao công tử so với hôm qua thì quả thật đã khỏe hơn nhiều!".
Yến Phi mỉm cười đến bên Cao Ngạn, kéo cánh tay trái của hắn: "Hôm nay như vầy được rồi, về phòng nghỉ đi, miễn cưỡng làm cứng làm gì, ngươi cũng đâu có muốn Thiên Thiên tiểu thư thấy Cao Ngạn ngươi là kẻ què quặt phải không?".
Tiểu Kỳ cũng nói: "Xương cốt chưa lành lặn hẳn dễ bị gãy lại lắm, tới lúc đó thì tốn thời gian rất lâu".
Lương Định Đô đi đến bên Cao Ngạn, xin lỗi: "Ta chỉ là muốn khích lệ đấu chí của tiểu Cao ngươi, xem tình hình ngươi mạnh khỏe khang phục thật tốt hơn nhiều so với ta tưởng tượng".
Yến Phi nghĩ thầm, tuy Lương Định Đô có thói quen xấu của đám nô tài trong nhà đại tộc, bản thân lại là người tâm địa lương thiện, hôm đó trong quán đã phấn đấu không ngần ngại thân mình cứu viện bọn họ. Chàng lại thấy Cao Ngạn mặt đỏ bừng cúi đầu, biết hắn đang gắng gượng chịu đựng đau đớn, không muốn để Lương Định Đô nhìn thấy, vội gạt Lương Định Đô ra: "Đi nói với Tống gia, đợi sau khi ta lo xong chuyện ngày mai rồi hãy quyết định thời gian thích nghi để tiểu Cao đi gặp giai nhân".
Lương Định Đô dạ một tiếng nhận lệnh, cung kính đi ra.
Yến Phi hướng về phía những người khác phẩy tay cho lui, đỡ Cao Ngạn cà nhắc về sương phòng, ngồi xuống bên giường rồi, nước mắt của Cao Ngạn chảy ròng ròng, lại nín không khóc ra tiếng, gồng mình chịu trận.
Yến Phi trong lòng trào dâng lửa giận ngút trời, ngấm ngầm hạ quyết tâm, cho dù Vương Quốc Bảo có là thiên vương lão tử, một khi mình

khôi phục là võ công tu vi, tất tìm gã thanh toán món nợ này cho Cao Ngạn.
Chàng lại lên giọng: “Ngươi không phải có nói mình là nam nhân đỉnh thiên lập địa đó sao? Sao bây giờ lại yếu đuối vậy? Động chút đã khóc như đàn bà con nít”. Cao Ngạn dứ dứ quyền tức tối: “Ta đập tổ tông mười tám đời của tên khốn đó! Thù này hận này, Cao Ngạn ta vĩnh viễn không thể quên”.
Yến Phi trầm giọng: “Nếu ngươi không trỗi mình khỏi nỗi khuất nhục, làm sao có tư cách báo thù?”.
Cao Ngạn nhấc tay áo chùi nước mắt, nấc nghẹn: “Ta chưa từng bị thê thảm như vầy!”.
Yến Phi cười khổ: “Ngươi vì ta mới lọt vào hoàn cảnh khổ đau như vầy! May là còn giữ được cái mạng nhỏ, chưa bị đánh thành tàn phế, cũng có thể coi là đại hạnh trong bất hạnh. Bộ ngươi tức tiểu Lương chọc quê ngươi sao?”.
Cao Ngạn lắc đầu: “Lương Định Đô tên tiểu tử đó lời nói tuy khó nghe, lại không có ác ý, hôm đó nếu không phải gã bất chấp sinh tử chịu khổ vì đại cục, bọn ta ngày nay khẳng định là không thể ngồi đây nói chuyện, ta tức là Yến Phi ngươi phải chịu nhục! Đổi lại là Yến Phi ở Biên Hoang Tập, bọn chúng đừng hòng có tên nào có thể toàn mạng. Ngươi ôm ta chịu đựng để bọn chúng đánh, ta có thể cảm thấy được lực đạo của mỗi một côn đập trên mình ngươi, nghĩ tới là ta muốn khóc liền, ta còn nghĩ ngươi nhất định phải chết nữa”.
Yến Phi trong lòng cảm động, trầm giọng: “Yên tâm đi, qua mấy ngày nữa ta có thể khẳng định nói với ngươi là mình thật ra tìm chỗ trốn hay là đường đường chính chính cùng người về Biên Hoang Tập đi đánh thiên hạ”.
Cao Ngạn giật mình quay phắt nhìn chàng.
Yến Phi ngầm hạ quyết định, bất luận phương pháp trị liệu Độc Tẩu đề xuất có hoang đường nguy hiểm đến cỡ nào, mình cũng phải thử, bất quá là đền bằng mạng, còn hơn là nhìn bằng hữu của mình chịu lăng nhục.

o0o

Ngoài Vong Quan hiên vầng trăng khuyết giắt trên không, chùm sao vây rọi, trong hiên chỉ có trản đèn dầu Tiểu Kỳ thắp đặt kề bên Tạ An, chiếu sáng một góc hiên, không khí an tĩnh đến mức có hơi khác thường.

Đến cửa hiên, Tống Bi Phong mời Yến Phi một mình vào trong. Yến Phi đi thẳng đến trước mặt Tạ An, Tạ An mới ngước đầu nhìn chàng, nhãn thần cực kỳ sắc bén, tựa như liếc một cái là có thể nhìn thấu lòng chàng.
Tiếp đó Tạ An vuốt râu cười nói: “Tiểu Phi khí sắc trong cái hung có ẩn tàng cái cát, khí tượng bỉ cực thái lai như vầy, ước hẹn ngày mai tuy có hiểm ách, tất có thể an nhiên vượt qua”.
Yến Phi bần thần ngồi xuống, tuy biết rõ Tống Bi Phong tất cần có sự cho phép của Tạ An thì mình mới có thể phó ước với Độc Tẩu, nhưng để ông ta vạch trần trước mặt, vẫn cảm thấy luống cuống.
Ngồi xuống cười khổ: “An công kêu tôi đến, không ngờ là muốn xem khí sắc cho tôi”. Tạ An châm trà cho chàng, mỉm cười: “Đó là một nguyên nhân, hy vọng ta còn chưa già, không nhìn sai khí sắc”.
Yến Phi song thủ nâng chén, để Tạ An châm trà vào.
Lúc đó nếu có người hỏi chàng trên thế gian người đáng tôn kính nhất là ai? Đáp án của chàng khẳng định là Tạ An, không còn nghi ngờ gì nữa.
Danh dự thiên hạ đệ nhất danh sĩ quả thật không phải là lời đồn bậy, bất luận là tấm lòng khí phách, tài tình học thức, cho đến từng chữ từng câu, từng cái nhấc tay từng cái gật đầu, đều làm cho người ta khâm phục.
Tạ An cùng chàng cạn một chén, vui vẻ nói: “Nói trắng ra, cảnh đẹp trời mát như vầy, ta thật không quen dùng trà thay rượu, bất quá tình huống của tiểu Phi đặc thù, lão phu chỉ còn nước tương tựu”.
Yến Phi bối rối: “Bọn ta có thể mỗi người uống một thứ”.
Tạ An thốt: “Đó đâu phải là đạo đãi khách. Đêm nay ta còn có một cuốn kỳ thư đem cho ngươi, mong người đừng thờ ơ bỏ qua nó, tính tình của ngươi gần giống ta, cuốn sách này sẽ có ích cho ngươi”.
Yến Phi thụ sủng khiêm tốn: “Chỉ sợ tôi bản tính ngu si lỗ mãng, học thức lại nông cạn, có khi phụ kỳ vọng của An công”.
Tạ An cười khà khà: “Tạ An ta có thể nhìn lầm người khác, lại không thể nhìn lầm Yến Phi”. Tiếp đó, trân trọng rút ra từ trong lòng một quyển sách trắng mỏng đã cũ đến mức phát vàng, hai tay cầm đưa cho chàng, đôi mắt hiện ra thần sắc ngưng trọng.
Yến Phi hoang mang đứng dậy cung kính tiếp lấy, chỉ thấy trên mặt sách viết năm chữ lớn “Chu dịch tham đồng khế”.
Thanh âm của Tạ An vang như tiếng trống bên tai chàng: “Ngươi từng nghe qua về quyển sách này chứ?”.
Yến Phi lắc đầu: “Chưa từng nghe tới”. Thuận tay lật ra, chỉ thấy viết: “ Càn khôn giả, dịch chi môn hộ, chúng quái chi phụ mẫu1“. Thấy vậy

chàng giật nảy mình, đưa mắt nhìn Tạ An, lắp bắp: “Nhận thức của tôi đối với Chu Dịch rất nông cạn, khẳng định đọc một chỉ hiểu phân nửa”.
Tạ An nói: “Không hề gì. Những chữ nhỏ xíu trong sách là khảo thích chú giải của ta, ngươi lúc đầu đọc sẽ có hơi khó hiểu, rất mau chóng ngươi sẽ từ trong trầm mê nhận được hết tinh túy sâu xa. Ngươi cho dù khôi phục được nội công, nhưng cũng rất có khả năng phải cần nhiều thời gian công phu, quyển sách này sẽ trợ giúp được ngươi khi có chỗ nghĩ không thông, nếu có thể vì vậy mà đạt được thành tựu, sau này tương lai ra sao ta không dám nói, nhưng có thể khẳng định là từ trước tới giờ chưa từng có”.
Yến Phi cất kỹ sách vào mình, nói: “Quyển sách này có thể có dị năng kỳ hiệu như vậy, thật ra xuất xứ từ vị đại gia nào vậy?”.
Tạ An giải thích: “Quyển sách này do Ngụy Bá Dương, người Thượng Ngu, Cối Kê đã đem hết tinh lực cả đời sáng tác”.
Yến Phi giật mình: “Thì ra là y, người này được tôn sùng là đệ nhất Đan pháp đại gia toàn Lưỡng Hán, còn là đệ nhất cao thủ Đạo môn thời đó, không trách gì An công nói đây là kỳ thư”.
Tạ An thốt: “Ngươi đã biết Ngụy Bá Dương là thần thánh phương nào, chắc biết quyển sách này là một bảo tàng phong phú. Trong sách bao la ngàn vạn thứ, dựa vào Chu Dịch và tư tưởng Đạo gia, bao quát gồm trọn tinh hoa của luyện đan thuật, y học, dịch học, vật hậu học, thiên văn lịch pháp2 thời Tiên Tần và Lưỡng Hán, đạt thành thể hệ Thiên - Địa - Nhân tam tài hợp nhất, hoàn toàn không hạn chế về võ thuật mà thôi. Hiện trong mình người là bản duy nhất trong thiên hạ, ta cũng hy vọng thông qua ngươi, sẽ đem nội dung phát dương quang đại, lưu truyền đời sau”.
Yến Phi biết không thể chối từ, hơn nữa trong lòng thật đã sinh hiếu kỳ và trông ngóng, nghiêm mặt nói: “Yến Phi tuyệt sẽ không để An công thất vọng”. Lại ngạc nhiên nói: “An công nếu muốn quyển sách này lưu truyền, sao không cho người sao chép thành nhiều bản, tặng cho nhiều người có kiến thức, không phải sẽ dễ dàng đạt được mục đích truyền bá sao? Ít ra còn lưu lại một bản cho mình”.
Tạ An điềm đạm thốt: “Không cần hỏi thêm, cuối cùng sẽ có một ngày ngươi hiểu thấu”.
Yến Phi im lặng một hồi, trầm giọng: “An công giọng nói buồn bã, có phải...”. Tạ An ra dấu ngăn chàng nói tiếp, mỉm cười: “Ta mới nhận được tin tức, Hoàn Huyền đã chính thức tấu thỉnh triều đình, muốn từ chức Đại tư mã mới vừa được gia phong”. Yến Phi ngẩn người: “Hoàn Huyền dã tâm lang sói, sao lại chịu buông bỏ quan chức mà y

mộng cầu?”.
Tạ An vui vẻ: “Ngươi đối với Hoàn Huyền quả là nhận thức rất sâu xa, lại không biết rằng điều đó hiển thị đám thủ hạ của y có mưu sĩ xuất sắc phi thường, đây là kế Nhất thạch nhị điểu . Phương diện thực quyền đâu có bị ảnh hưởng gì, vừa có thể làm cho triều đình an tâm, lại vừa có thể khiến cho triều đình chuyển sang đối phó với Tạ gia ta. Phong quang của chiến thắng Phì Thủy vì vậy mà mất hẳn, một đi không trở lại. Ta đã quyết định đợi tiểu Huyền về tới là cùng hắn thương lượng xem lúc nào sẽ rời khỏi Kiến Khang”.
Yến Phi trong lòng thầm than, nói: “Cung hỉ An công!”.
Tạ An cười nói: “Ngươi chắc là người duy nhất mừng cho ta. Đi đi! Bi Phong đang ở ngoài cửa đợi ngươi, hy vọng lúc tái kiến ngươi, tiểu Phi của ta đã phục hồi hết công lực”.

o0o

Tống Bi Phong đi trước lẳng lặng dẫn đường, tiếng nước vỗ truyền đến từ đằng trước, quẹo ra con đường nhỏ trong rừng, thấy một bến tàu nhỏ, nước sông Tần Hoài chầm chậm thả mình, giữa cảnh đẹp nguyệt hoa tương tranh, sao giăng trùng điệp như lắp tràn bầu trời đêm sâu thẳm, bờ bên kia đèn lửa lấm chấm, tàu thuyền áp mạn dọc ngang, qua lại không ngừng.
Yến Phi đến Kiến Khang lâu như vậy, vẫn là lần đầu tiên cảm nhận được không khí lãng mạn rộn ràng của Tần Hoài hà. Thuở trước tuy đã từng đến Kiến Khang, lại chưa từng có ấn tượng hiện tại. Có khi là vì chia sớt sự ngưỡng mộ của Cao Ngạn đối với Tần Hoài hà đệ nhất danh kỹ Kỷ Thiên Thiên, làm cho nước sống Tần Hoài cũng thơm hơn.
Đột nhiên, nơi phải đến giờ phút này, ngay cả ước hẹn ngày mai quan hệ đến cả đời chàng, đều tựa hồ biến thành không còn quan hệ âu lo gì nữa.
Trên bến tàu có bốn người đang đợi, đỗ một chiếc thuyền nhỏ có buồm, nước sông vỗ vào thân thuyền, phát ra âm vang rào rạt.
Tống Bi Phong dẫn Yến Phi lên bến tàu, một người trong số nói: “Không có thuyền nào khả nghi”. Tống Bi Phong ngưng thị nhìn chiếc thuyền nhỏ, gật đầu không nói gì. Yến Phi đón gió sông, dõi nhìn đèn lửa bên kia, cảm nhận khí tượng phồn hoa hai bên bờ Tần Hoài.
Bốn người đều vận y phục võ sĩ, mặt mày xa lạ, tuổi tác đều khoảng ba mươi, ai ai Thái dương huyệt cũng gồ lên, đôi mắt tinh quang

loang loáng, dĩ nhiên đều là cao thủ, hơn nữa không người nào tỏ vẻ khẩn trương bất an chút nào.
Tạ phủ từng bị tập kích trước đây, mục tiêu của địch nhân thậm chí có thể là Tạ An. Có thể tưởng tượng được Tạ An nếu đêm đi thăm Kỷ Thiên Thiên, tất theo đường thủy cưỡi thuyền nhỏ mà đi, cho nên sự cẩn thận của Tống Bi Phong có thể lý giải được.
Tống Bi Phong mỉm cười nói với Yến Phi: "Yến lão đệ sau khi đến Kiến Khang, chưa từng có cơ hội du ngoạn Tần Hoài thỏa thích, đêm nay thì sao?".
Yến Phi vui vẻ gật đầu, cùng hắn bước lên thuyền, bốn cao thủ cũng theo lên thuyền, tháo dây cột thuyền.
Hai người ngồi ở đuôi thuyền, chiếc khoái thuyền lướt gió dưới sự thao sử của bốn người kia, nhắm hướng tây thẳng tiến.
Tống Bi Phong nói: "Bọn họ đều là hảo thủ điều khiển tàu thuyền kinh nghiệm thủy đạo phong phú, chiếc thuyền buồm nhỏ này của bọn ta thiết kế đặc thù, tột độ cực nhanh, trên sông đừng mong có thể rượt kịp bọn ta".
Yến Phi ngửa nhìn bầu trời đêm: "Bọn ta đi đâu đây?".
Tống Bi Phong nói: "Đây là giờ tốt nhất thoát khỏi lực pháp truy tung của địch nhân, hoàn toàn bất đồng so với chờ sáng sớm ngày mai ra khỏi hẻm Ô Y. Đêm nay bọn ta đã chuẩn bị một gian phòng gần hẻm Chu Tước để dừng chân, sớm mai ta lại đưa ngươi đến hẻm Dương Xuân".
Yến Phi nhíu mày: "Đêm nay quý phủ không có lão ca ngươi chiếu cố, thật là không hay đó".
Tống Bi Phong mỉm cười: "Nếu Tạ gia không thể không có Tống Bi Phong thì thật là hỏng bét!" Lại thở dài một hơi.
Yến Phi hỏi: "Lão ca sao lại thở dài vậy?".
Tống Bi Phong hạ giọng: "Ta đang lo cho An gia. Ông ta không chỉ đơn thuần nguội lạnh tâm ý với Tư Mã thị, đối với sinh mệnh của chính mình cũng không lạc quan". Yến Phi thất kinh: "Lão ca muốn nói sinh mệnh của ông ta chịu uy hiếp?". Tống Bi Phong nói: "Ngươi hiểu lầm rồi! Cái ta muốn nói là An gia gần đây cảm thấy ngày cuối đời không còn xa mấy, cho nên rất nhiều lúc có bộ dạng như là an bài hậu sự vậy".
Yến Phi nghĩ tới hành vi gửi gắm kỳ thư, thật có vẻ như an bài hậu sự, trong lòng chấn động, rút cuốn sách mỏng trong mình ra, sau khi giải thích rõ với Tống Bi Phong, đưa cho hắn: "Ước hẹn ngày mai, cát hung khó liệu, lão ca xin tạm bảo quản giùm ta, nếu ta không qua khỏi cửa nạn này, xin lão ca thay ta giao trả lại cho An công, mong

ông ta tìm người có duyên khác".
Tống Bi Phong tiếp lấy quyển sách, trong mắt càng lộ nét buồn, cười khổ: "Quyển Tham Đồng Khế này mấy chục năm nay với ông ta như hình với bóng, ông ta chịu đem quyển sách này tặng ngươi, đương nhiên là coi trọng ngươi phi thường, cũng có ý đặt trao tâm nguyện".
Hắn tuy không nói rõ, Yến Phi đương nhiên minh bạch nỗi ưu tư càng thêm nặng trĩu của hắn: "Đến bây giờ ta vẫn không hiểu được An công tại sao không đem quyển sách này truyền cho Huyền soái?".
Tống Bi Phong thở dài: "Ta theo An gia mấy chục năm, đâu phải lúc nào cũng thấu rõ được ý tưởng của ông ta. Rất nhiều chuyện vượt ngoài ý liệu, chờ tới sau khi xong chuyện mới biết được ông ta có lối nhìn riêng biệt độc đáo, nhìn xa trông rộng. Như ông ta một mực không để tam lão gia và Diễm thiếu gia ra nhậm những quan chức trọng yếu trong triều, ta cứ mãi không hiểu nổi, đến hôm nay mới biết thật là cao minh làm sao. Hiện tại An gia một khi rời kinh, Tạ gia tất mất đi lực ảnh hưởng nội chính triều đình. Huyền gia vẫn nắm chắc binh quyền Bắc Phủ binh, dưới tình huống đặc thù đó, An gia từ thoái, không còn nguy hiểm kháng hành chính diện triều đình nữa, trái lại có thể làm cho Tạ gia ở hẻm Ô Y vững như Thái Sơn".
Ngưng một chút nói tiếp: "Sách An gia hết lòng trao cho ngươi, mà không truyền cho Huyền thiếu gia, bên trong tất có huyền cơ ẩn tàng, chắc chắn có thâm ý, nhưng về sau ngươi sẽ phát giác ông ta đúng".
Yến Phi trong lòng vang lên câu nói của Tạ An: "Cuối cùng sẽ có một ngày ngươi hiểu thấu".

Chú thích:
1- Càn khôn, lấy dịch làm cửa ngõ, lấy các quẻ làm cha mẹ.
2 - Cái vòng của mặt trời, mặt trăng quay đi, người ta cứ theo sức quay của nó mà tính rồi định ra năm tháng thời tiết gọi là lịch pháp.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 52
Bất hoài hảo ý

Cạch! Cạch! Cạch!
Yến Phi gõ vòng cửa, vượt ngoài ý liệu của chàng, cửa liền mở ra, để lộ "Độc Tẩu" Hướng Độc, khuôn mặt nhăn nhíu lòa xòa tóc bạc ánh lên vẻ thích thú, đôi mắt loang loáng khó che giấu, mang chút vui mừng đến như cuồng dại, nắm lấy tay áo chàng, kéo chàng vào: "Mau lên! Ta đã chuẩn bị hết mọi thứ".
Yến Phi đối với sự nhiệt tình quá cỡ của lão, không biết nên mừng rỡ hay là sinh nghi, hoang mang bước vào viện.
Độc Tẩu cẩn thận đóng cửa viện lại, còn cài then kỹ càng, liếc chàng: "Ngươi một mình tới chứ?".
Yến Phi thầm nghĩ Tống Bi Phong bên ngoài khẳng định là không để lại dấu vết, chắc đã rời đi, lắc đầu biểu thị không có ai theo.
Độc Tẩu hỏi: "Ngươi có trai giới ba ngày, tắm rửa thay quần áo rồi mới đến chứ?".
Yến Phi ngầm than khổ, nếu quái nhân này kêu mình về trai giới ba ngày nữa rồi mới trở lại, mình còn có thể nhẫn nại được không, cười khổ đáp: "Tắm rửa thì có, bộ đồ đang mặc lại là đồ cũ, còn về trai giới... Ài! Sao ông không đề tỉnh tôi trước?".
Độc Tẩu dẫn chàng đi, thốt: "Không hề gì! Ta trai giới tắm rửa là được rồi".
Yến Phi tâm tình phức tạp theo lão ta vào nhà, lòng nghĩ Độc Tẩu đối với Thái Thượng Đạo Tổ của lão tựa hồ xuề xòa cho qua, không chân thành. Bất quá, có thể làm bừa vượt qua cửa ải này với lão là đã đại cát quá rồi, lẽ nào ngu xuẩn đến mức còn xuất ngôn cãi cọ hay phản đối. Trai giới tắm rửa gì chứ, Yến Phi chàng hoàn toàn không muốn chịu trói buộc đó.
Xuyên qua nhà trước, mặt trước là một cái sân lớn giữa nhà ngoài và nhà trong, ở giữa bài rượu trắng, trầm hương, ba cái đầu gà, bên trên là ba chén cơm trắng, còn có một lư hương nhỏ, trên lư thắp ba nén nhang, đã cháy phân nửa.
Yến Phi ngạc nhiên: "Phải bái Đạo Tổ trước?".
Độc Tẩu đáp: "Ta đã bái rồi, ngươi không cần bái, ngươi đợi ở đây

một chút, để ta mở cửa vào đan phòng".
Nói xong, đi vòng qua hương hỏa tế phẩm, quỳ xuống, song chưởng án trên mặt đất, nhẹ nhàng hút tảng đá lên một chút, tiếp đó, bàn tay kia xốc tảng đá lên, hiện ra một đường bậc đá đi xuống.
Yến Phi lại nhẹ nhõm trong lòng, đổi lại là mình trước đây, muốn đơn thuần hút nhấc tảng đá nặng mười mấy cân như vậy không phải là không có cách làm, nhưng vô phương làm một cách nhẹ nhàng chừng như không phí lực khí như Độc Tẩu, cho nên, Độc Tẩu nếu thật sự có ý đồ không tốt với chàng, căn bản không cần phải tốn công lập chương trình chu đáo, nào là trai giới tắm rửa, nào là lấy cơm lấy đầu gà bái thần.
Lại nghe theo lời Độc Tẩu xuống mười mấy bậc cấp. Mười mấy bậc cấp nháy mắt đã đi hết, đến một khoảng không chật hẹp, có cửa gỗ chen chắn.
Độc Tẩu kéo tảng đá che đóng bên trên, Yến Phi lập tức sinh ra cảm giác cách tuyệt nhân thế. Cho dù Tống Bi Phong có xông vào tìm chàng, muốn tìm ra lối vào địa thất, phải phí một phen công phu và thời gian.
Độc Tẩu đi đến bên cạnh chàng, "soạt" một tiếng quỳ xuống, liều khấu đầu vập lạy chín cái, trong miệng niệm lầm thầm, không biết là niệm chú hay là thành tâm trình cáo. Lão không có chỉ thị gì, Yến Phi chỉ còn nước ngây ngô đứng yên không nói. Độc Tẩu cuối cùng đứng dậy: "Đây là nghi thức nhập đan phòng của Đạo môn ta, ngươi không phải là người trong Đạo môn ta, có thể miễn".
Yến Phi có cảm giác lão đang bày cách che giấu. Bất quá cử động đó cũng không ghê gớm gì, đang chỉ lo với việc liệu thương, không để tâm.
Độc Tẩu cung kính đẩy cửa, cảm giác ngột ngạt lập tức tiêu tán, hiển nhiên đan phòng có ống thông khí rất tốt.
Một luồng không khí nóng bừng bộc phát tới mặt.
Hiện tại trước mắt là một địa thất rất tinh vi, bốn vách và sàn đều lót phiến đất sét, sạch sẽ láng bóng như gương.
Đối diện cửa chính là một nguyệt đài cao ba tầng, tầng dưới dày nhất, tầng trên cùng mỏng nhất, toàn tòa nguyệt đài cao khoảng ba thước, rộng khoảng năm thước, bên trên đặt lò thuốc, lửa mạnh đang phừng phừng thiêu đốt, một cổ đỉnh ba chân đứng dựng trên lò, bên lò còn giắt một thanh cổ kiếm, vách trái giăng ngang một tấm gương cổ, tràn đầy không khí đặc dị lẫn sắc thái tôn giáo thần bí.
Vị trí đỉnh nóc bên trên lò có mở một lỗ hổng, hơi khói toát ra qua cái lỗ nhỏ đó, xung quanh đỉnh nóc đóng khói đen ám.

Độc Tẩu đi thẳng đến trước đàn ba vái chín lạy, vẫy tay kêu chàng tiến tới: “Thuốc dùng trong lò là đan sa loại thượng đẳng, hòa với thủy ngân, hoàng kim, ngọc, chì, bạc và hùng hoàng, trước hết ta dùng lửa nhỏ mà luyện, đến đêm hôm qua đổi thành lửa cao, vẫn cần một khắc nữa là có thể luyện thành dương tinh hỏa phách của kim hỏa chính thể, ẩn chứa thái dương chí tinh”.
Yến Phi hoài nghi: “Hai ngày là xong?”.
Độc Tẩu kiêu ngạo: “Nếu là người khác, ba chục năm cũng không xong, bất quá công phu mấy chục năm trời của Hướng Độc ta há phải là đồ bỏ đi; đã sớm luyện thành các thứ nguyên tinh của đan sa, cho nên kết hợp thêm vào mà gia luyện nữa là thành ngay. Thoát y đi!”.
Yến Phi ngạc nhiên: “Thoát y?”.
Độc Tẩu vội vã: “Không thoát y làm sao thi thuật cho ngươi. Chỉ có thể giữ lại khố, ta phải mượn kim châm đại pháp của ta đâm vào các khiếu huyệt toàn thân ngươi, dẫn ra Đan kiếp chi hỏa tiềm tàng”.
Yến Phi sực nhớ một chuyện, vừa thoát y vừa nói: “Ta y theo Tý Ngọ Quyết của lão trượng truyền đạt mà luyện công, tình huống lại tương phản với lời nói của lão trượng...”. Độc Tẩu vội vã: “Có phải là lúc dương hỏa trái lại cảm thấy lạnh giá, thoái âm phù thì nóng bức lên”.
Yến Phi thầm thắc mắc, ông đã biết có tình huống như vậy, sao lại nói ngược?
Độc Tẩu rút từ trong mình ra một cái hộp sắt hình vuông, chẳng nghĩ ngợi gì: “Đó cho thấy ngươi nội khí không lưu hành, cho nên cảm thụ ngoại khí. Không có vấn đề gì, an tâm đi”.
Yến Phi tự mình cũng là người có kinh nghiệm, lòng nghĩ mình thật không phải cảm thụ ngoại khí ngọ nhiệt tý hàn ngoài thân thể, mà là do hiện tượng nội khí sản sinh hàn nhiệt, thử giải thích: “Ta...”.
Độc Tẩu hoàn toàn không còn sức nhẫn nại nghe chàng nói, quát lên: “Ta biết rồi, mau ngồi xuống cho ta, mắt nhìn mũi, mũi nhìn tim, im lặng thủ Đan điền, bất luận là đau đớn ra sao, ngàn vạn lần không được nói hoặc động niệm”.
Yến Phi chỉ còn dư lại một cái khố ngắn, đành khoanh gối ngồi xuống đối diện đan đàn, lò lửa dần dần yếu đi, Độc Tẩu lại không có cử động thêm củi dẫn lửa.
Độc Tẩu mở cái hộp sắt, lấy ra một bó kim châm cứu kim quang lấp loáng, đi quay Yến Phi một vòng, cuối cùng đến sau lưng chàng, trầm giọng: “Ta bây giờ thi dụng thủ pháp độc
môn Phi thăng thập nhị châm của Hướng Độc ta, có thể dẫn phát dương hỏa tiềm phục trong người ngươi, bất luận là ngươi cảm thấy

nóng bức khó chịu ra sao cũng phải nghiến răng mà nhịn, thông được cửa này, có thể uống vào dương tinh hỏa phách, sau đó phải xem tạo hóa của ngươi".
Yến Phi tụ tập đấu chí, gật đầu: "Xin lão trượng hạ thủ đi!".
Độc Tẩu la lớn một tiếng "bay", mũi kim châm cứu đâm lên lưng, dẫn vào một luồng chân khí nóng bừng, tinh thuần vô cùng, Yến Phi biết lão không tiếc tổn hao chân nguyên, lấy dương khí đâm vào kinh mạch chàng, liền thu nhiếp tâm thần, bài trừ tạp niệm, mặc thủ Đan điền.
Độc Tẩu không ngừng gầm lên, nào là "lên", "rút", "núp", "cầm", "chấm", "xoay", mỗi một tiếng la, liền có một mũi kim đâm lên mình Yến Phi, mười một mũi kim đâm ngập đầy mình, Yến Phi lạnh muốn chết, hoàn toàn tương phản với "nhiệt huống" mà Độc Tẩu dự đoán.
Vốn là Độc Tẩu mỗi lần đâm một kim, Đan điền của Yến Phi liền sinh ra một luồng hàn khí, đến mũi châm thứ mười hai, hàn khí đã tràn khắp toàn thân, giống như lịch sử tái diễn tình huống lúc yêu nữ Thanh Thị hại chàng.
Chàng rất muốn nói cho Độc Tẩu biết tình huống có khác, nhưng toàn thân bị hàn khí phong bế, tai không thể nghe, mắt không thể thấy, miệng không thể nói, thảm đến mức không còn muốn sống.
Nhưng Độc Tẩu vẫn không chịu dừng, không ngừng đâm thả dương khí qua mười hai mũi kim châm, dẫn phát hàn khí thương tổn âm độc mà hai đại cao thủ Nhậm Dao và Thanh Thị đã thi triển.
Yến Phi thầm kêu mạng ta coi như xong!
Giây phút còn tỉnh táo cuối cùng, chàng bỗng sực hiểu.
Độc Tẩu thật không phải có hảo tâm, chiếu theo phương pháp thi thuật của lão trước mắt, chiếu theo đạo lý thì thật là dẫn phát hỏa dương chi khí của Đan kiếp , nếu lại cho chàng uống vào dương tinh hỏa phách gì đó, dương thêm dương, hỏa cộng hỏa, uy lực của Đan kiếp sẽ giống như hỏa sơn dung nham bạo phát trong người chàng, chàng không bị đốt chết giống như Phong đạo nhân mới là lạ.
Tới khi đó, chàng có lẽ sẽ giống như Phong đạo nhân năm xưa, chỉ còn dư lại một cụm Đan hỏa, Độc Tẩu kia liền đợi xuyên qua "nhân dược" chàng mà "đề luyện" ra Đan kiếp trở lại.
Cho nên lão căn bản không để ý xem mình có trai giới tắm rửa không, hay có phải tế lạy Đạo Tổ không, ngay cả tình huống tiến dương thoái âm là vì Yến Phi chàng chỉ là "tài liệu sống" để luyện đan.
Yến Phi chửi mình ngu xuẩn, lại không buồn bực Độc Tẩu, có trách chỉ trách mình quá mong muốn khỏi bệnh, sơ hốt không chú ý âm

mưu quỷ kế đầy chỗ hổng của Độc Tẩu. Trong cơn mơ hồ, một luồng lửa nóng tiến vào miệng, chui thẳng xuống yết hầu.
Yến Phi lòng kêu không hay, đối với tình huống đau khổ nóng lạnh giao tranh, chàng sợ hãi rúng động, không ngờ đến chết cũng không thể chết an an lạc lạc, còn phải chịu đựng phương thức tử cong đáng sợ thảm tuyệt như vầy.

o0o

Tống Bi Phong tìm khắp bốn phía khu viện của Độc Tẩu, không phát hiện nhân vật khả nghi nào, an tâm ra lệnh thu binh, cho về phủ.
Hắn rất muốn tiềm nhập vào trong, lén theo dõi tình huống của Yến Phi, bất quá lại sợ Độc Tẩu cao minh có thể phát giác có người ngoài xâm nhập, phá hoại hảo sự của Yến Phi, liền bỏ đi ý niệm đó.
Hắn vừa quẹo ra khỏi hẻm Dương Xuân, bước vào một con hẻm hẹp khác, trước ngõ hẻm xuất hiện một người cao gầy, hai mắt chăm chăm nhìn hắn không chớp, chầm chậm đi về phía hắn, khóe miệng giắt một nụ cười lạnh lẽo.
Tống Bi Phong ngưng bước chú ý, tay án trên chuôi kiếm, đồng thời tai ngóng tám phương, trinh sát xem xung quanh có mai phục không.
Người đó dừng chân khi còn cách hắn khoảng một trượng, đơn chưởng dựng đứng đằng trước, tay kia thu sau lưng, cười điềm đạm: “Bổn Phật thường nghe Huyền Dương kiếm của Tống Bi Phong là đệ nhất kiếm ngoài Cửu phẩm cao thủ , lại không biết lời đồn có quá khoa trương không, hôm nay đặc biệt đến ấn chứng”.
Tống Bi Phong trầm giọng: “ Tiểu Hoạt Di Lặc Trúc Bất Quy!”.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 53
Huyền công sơ thành

Tựa như lịch sử diễn lại.
Uống vào đan dược "Dương tinh hỏa phách" của Độc Tẩu, cảm thấy có điểm giống như nuốt Đan kiếp , đương nhiên còn lâu mới bá đạo như Đan kiếp , dược hiệu cũng chậm hơn nhiều, nhưng chỉ là so sánh vậy thôi, thứ đan dược bá đạo hung mãnh như vậy, Yến Phi từ xưa đến nay chưa từng nghe tới, giờ phút này lại thể nghiệm trên chính thân mình.
"Dương tinh hỏa phách" vừa lọt vào miệng là tan liền, hóa thành một luồng hỏa nhiệt, xuyên qua yết hầu vào bụng, sau đó hỏa nhiệt không ngừng gia tăng trong bụng, còn khuếch tán ra toàn thân; hàn nhiệt tương kích giao chiến, làm cho Yến Phi đau đớn không tả nổi. May là Độc Tẩu không ngừng tống nhập hỏa nhiệt dương khí qua kim châm, kích phát âm hàng tiềm tàng trong thân thể, sinh ra ít nhiều tác dụng khắc chế đối với "Dương tinh hỏa phách".
Yến Phi tuy phải chịu nỗi khổ hàn nhiệt giao chiến, Linh đài lại tỉnh táo vô cùng, lòng nghĩ chuyện kinh mạch bị đốt không giống như yêu nữ Thanh Thị đã nói, cảm thấy từ từ lạnh tê mà chết, phối hợp với trợ lực của Độc Tẩu, chết lạnh xem ra dễ chịu hơn là chết nóng.
Tâm linh còn thanh tỉnh, liền lẳng lặng vận tiến phép dương hỏa. Lúc này chàng chỉ lo thu nhập dương khí ấm áp của Độc Tẩu để phản trợ âm hàn trong thân thể, chỉ biết lấy dương dẫn âm, đến lúc "Dương tinh hỏa phách" bị chế phục là lúc lạnh tê mà chết.
Quyết định thủ trấn Nê hoàn cung trong não, theo bí pháp sở truyền của Độc Tẩu, lấy ý dẫn khí, từ Nê hoàn đi xuống Nhâm mạch tiền phương, thẳng đến Đan điền Khí hải, xuyên qua háng xuống Sinh tử khiếu, lại thông qua Vĩ lư mà ngược lên Đốc mạch, qua Ngọc quan trở lại Nê hoàn cung, đi thành một vòng tuần hoàn.
Vượt ngoài ý liệu của chàng, phương pháp đó còn thần hiệu hơn so với lúc hành công ba ngày qua, chỉ một vòng, tốc độ khuếch tán của "Dương tinh hỏa phách" lập tức giảm chậm, uy lực biến thành yếu đi.
Độc đáo nhất là Độc Tẩu không ngại tổn hao chân nguyên mà truyền dương khí, không ngờ lại tựa như cho chàng dẫn dắt dòng khí lưu

ấm áp vận chuyển đến Nhậm Đốc nhị mạch.
Mỗi một vòng chuyển tuần hoàn, uy lực của "Dương tinh hỏa phách" liền giảm yếu đi một phần, âm khí lúc nào cũng có thể thình lình lạnh đông lại cũng không khó chịu gì mấy, chàng không còn hoàn toàn bị động nữa.
Sau ba mươi sáu vòng, "Dương tinh hỏa phách" đã co rục lại thành một cụm hỏa nhiệt ở Đan điền, không còn khuếch tán ra ngoài, hàn khí liền tựa như lấn thế xâm nhập Đan điền. Bất chợt, cái Độc Tẩu đưa vào không còn là chân khí cực dương ấm áp nữa, mà đổi thành tống vào âm hàn kình.
Yến Phi bản thân là đại hành gia, nếu không đâu có thể sáng tạo ra "Nhật Nguyệt Lệ Thiên đại pháp", lúc này trong lòng thầm kêu hay quá, liền bỏ "tiến dương hỏa" mà nắm "thoái âm phù".
Lần này ý thủ ở Sinh tử khiếu dưới háng, đạo khí thuận hướng lên Nhậm mạch, qua tâm mạch lên Nê hoàn, qua Ngọc chẩm đến Vĩ lư, vừa hay cùng xoay chuyển với dương hỏa.
Chuyện kỳ diệu đã phát sinh, hàn khí lập tức hội tụ các dòng, vận chuyển tuần hoàn, còn hỏa nhiệt lại theo toàn thân kinh mạch mà khuếch tán, Nê hoàn biến nhiệt, Đan điền chuyển hàn.
Lạnh và nóng chạy đều một cách vi diệu dưới sự điều tiết, không những không còn thấy thống khổ, mà còn càng lúc càng khoan khoái.
Yến Phi giống như đang chơi trò chơi hàn nhiệt bình hành, về sau không để ý tới chân khí Độc Tẩu truyền vào thuộc lạnh hay thuộc nóng, là âm hay là dương. Mỗi lần hỏa vượng thì tiến dương; hàn thịnh liền thoái âm. Lạnh và nóng dần dần dung nhập hòa trộn, tinh thần của chàng cũng không ngừng thăng hoa, hỗn hỗn độn độn, vật và ta cả hai cùng quên lãng.

o0o

Chuyện đầu tiên lòng Tống Bi Phong nghĩ đến không phải là an nguy của mình, mà là lành dữ của Yến Phi.
Hắn ngoài việc chuyên chí kiếm đạo ra, những chuyện khác đều có liên quan đến công tác theo bảo vệ Tạ An, cho nên về phương diện này rất rành rọt.
Lần này an bài Yến Phi đến tiếp nhận liệu trị, đã từng suy tính kỹ càng với Tạ An, có thể nói vạn vô nhất thất, nhưng lại có một lỗ hổng rất lớn, là con người của Độc Tẩu.

Từ miệng Yến Phi, cho đến lời hỏi dò hàng xóm lân cư, ấn tượng hắn có được là Độc Tẩu tính khí cổ quái, tính tình cô tịch, chưa từng qua lại với người ta, ấn tượng đó làm cho hắn sơ suất về Độc Tẩu trong kế hoạch an bài.
Nhưng hiện giờ Trúc Bất Quy xuất hiện trước mắt chính là biểu thị sự sơ suất của hắn, khiến cho Yến Phi bị hãm vào đất vạn kiếp không hồi phục.
Chỉ có Độc Tẩu cùng địch nhân câu kết, bên địch nhân mới có thể biết được ước hẹn của Yến Phi và Độc Tẩu, bố hạ thiên la địa võng như vầy, đợi hắn và Yến Phi đến cắn câu.
Hắn tuy không phát giác có địch nhân nào khác ngoài Trúc Bất Quy, lại khẳng định chắc chắn có mai phục, nếu không cho dù Trúc Bất Quy có thắng được hắn, hắn cũng có lòng tin trông cậy vào sự quen thuộc đối với Kiến Khang mà an nhiên chạy về Tạ phủ.
Tống Bi Phong là một trong những kiếm thủ đỉnh cao ở phương Nam, Vong Tình kiếm đạo. Hắn dứt bỏ hết trong lòng, lập tức buông loại nỗi lo lắng cho Yến Phi, tay siết cán kiếm, chầm chậm đi về phía Trúc Bất Quy.
Kiếm chưa ra khỏi vỏ, một luồng kiếm khí kinh hồn lẫm liệt đã mau mắn bức tới địch nhân.
Trúc Bất Quy hiện ra một nụ cười tràn đầy vẻ âm hiểm giảo hoạt, bằng giọng nói khàn khàn trầm trầm vốn có từ xưa đến nay hỏi: "Tống huynh chắc biết Độc Tẩu Hướng Độc và Thái Ất giáo chủ Giang Lăng Hư là đồng môn sư huynh đệ?".
Tống Bi Phong đã sớm đoán Trúc Bất Quy sẽ mượn chuyện để phân chia tâm thần của mình, trông vào đó mà bức mình quan tâm muốn chạy vào viện tìm cứu Yến Phi khỏi chết trong tay gian tà, nghe tiếng làm như kinh ngạc, lại giả như mất đi ba phần khí thế.
Quả nhiên, đối phương sinh xuất cảm ứng, bàn tay vốn thu sau lưng mượn nửa vòng xoay đẩy tới trước, khiến Tống Bi Phong chợt thấy trước mắt thanh quang loang loáng, uy thế cuồng phong, một cái hoàn tròn bằng sắt rộng khoảng một thước rưỡi vun vút không khí phiêu hốt vô định, làm cho người ta khó lòng đoán định lộ tuyến góc độ, nhắm hắn chuẩn bị đánh tới.
Thiết hoàn không ngừng chuyển động trong tay Trúc Bất Quy, từ chậm thành nhanh, phát ra tiếng phá không kình khí bén nhọn, càng thêm thanh thế kỳ dị, khiến cho người ta cảm thấy được nếu đụng vào thiết hoàn, hậu quả sẽ không thể tưởng tượng nổi.
Tống Bi Phong cười dài: "Vô Biên hoàn của Tiểu Hoạt Di Lặc có phải thật sự pháp lực vô biên không?".

Huyền Dương kiếm như ánh chớp rời khỏi vỏ, khêu chỉ Vô Biên hoàn.
Trúc Bất Quy cười thốt: “Đại Thừa Mật pháp, đâu phải là thứ phàm nhân có thể hiểu được!”.
“Rẻng!”.
Tống Bi Phong cảm thấy thiết hoàn xoay nhanh của đối phương sinh ra một luồng lực đạo kinh hồn đồng thời ẩn chứa sức tháo trút lẫn sức khua đánh, giây phút bảo kiếm của hắn đánh trúng Vô Biên hoàn, không những kiếm kình tiêu tán hoàn toàn, còn khiến cho hắn mất đi đích nhắm chuẩn, khó lòng thi triển. Chính khi rút kiếm dời ra sau, Vô Biên hoàn đã chập lên lưỡi kiếm của hắn.
Tống Bi Phong tuy kinh hãi trước sự cao minh của Trúc Bất Quy, tâm thần lại không loạn chút nào, một kiếm đó chỉ mang tính chất thám thính, đã sớm lưu lại ba phần lực đạo, lập tức biến chiêu, giữ linh kiếm trong hoàn thi ra thủ pháp cực kỳ tinh vi, chẻ tới ngón tay giữ hoàn của đối phương, bên dưới đồng thời tung bay một cước, đá vào bụng dưới của Trúc Bất Quy.
Trúc Bất Quy song mục tinh quang loang loáng, kêu lên một tiếng “hảo”, liền phóng Vô Biên hoàn ra, vừa buông vừa đánh, ngón tay co lại búng lên lưỡi kiếm, tay kia án xuống dưới, nghênh đỡ một cước đá tới của Tống Bi Phong, lợi hại nhất là Vô Biên hoàn theo kiếm vút tới, đánh thẳng vào Tống Bi Phong.
Bằng vào sự lão luyện cao minh của Tống Bi Phong, vẫn không tưởng được Trúc Bất Quy có diệu chiêu như vậy, một cước đá bên dưới đã bị Trúc Bất Quy hoàn toàn phong bế, có đá trúng cũng như đá vào tường đồng vách sắt; lúc lưỡi kiếm bị ngón tay của y búng trúng, bàn tay cầm kiếm càng như bị sét đánh, chấn động đến mức cánh tay tê dại, mà còn phải ứng phó với hung khí đáng sợ như quỷ hoàn xoáy lốc đến kia.
Trúc Bất Quy võ công cao cường đến thế, thật vượt ngoài ý liệu của chàng, chiêu thức càng chưa từng nghe tới, chưa từng thấy qua, đột xuất như cơn gió lạ.
Tống Bi Phong hừ lạnh một tiếng, công lực vận chuyển, lập tức hóa tán hết sự tê dại thân thể, dời kiếm vít ra sau, chính là sử sức tháo cởi, nếu Vô Biên hoàn để hắn khêu trúng, khẳng định không biết sẽ bị khêu bay đi đâu.
Trúc Bất Quy cười khằng khặc, vừa quơ tay, Vô Biên hoàn tựa như vật sống bay trở về trên tay y, toàn thân xoay một vòng, Vô Biên hoàn thoát ly khỏi Huyền Dương kiếm của Tống Bi Phong, quét dời tới vai trái của hắn.

Tống Bi Phong lộn một vòng, đến bên trên Trúc Bất Quy, kiếm trong tay hóa thành ngàn vạn quang ảnh, bao trùm đánh xuống.
“Leng leng keng keng” không ngừng vang tai, chỉ trong một nháy mắt, hoàn và kiếm giao kích mười mấy lần, nhất thời kình khí rạch không gian, song phương đều dùng nhanh đánh nhánh, lấy chiêu hủy chiêu.
“Bình!”.
Hai người giao kích một chưởng, Tống Bi Phong lăng không lộn một vòng nữa, hạ xuống bên kia hẻm, đổi vị trí với Trúc Bất Quy.
Trúc Bất Quy chợt hét lên một tiếng “Đánh!” Giây phút trước khi song cước của Tống Bi Phong chạm đất, Vô Biên hoàn trong tay thoát ra bay tới, tốc độ kinh hồn xoay xoáy nhắm Tống Bi Phong đánh tới, kình khí do Vô Biên hoàn sinh ra như cuồng phong, bao bọc Tống Bi Phong hoàn toàn.

o0o

“Oành!” “Oành!” “Oành!”.
Thân thể của Yến Phi như phát sinh ra tiếng nổ liên tục, bắt đầu ở Vĩ lư, tiếp đó chạy dọc lưng, đến Ngọc chẩm quan sau ót cũng nổ nứt ra, hàn nhiệt trong người đều tiêu hết, đỉnh đầu giống như tiếp thông nguồn quỳnh tương ngọc dịch, chân khí vô hình mà có thật, lạnh mà không đau, hơi thơm ngọt ngào ồ ạt xuyên chảy qua xương sọ, qua gò má, yết hầu, theo những khí mạch lớn nhỏ dốc rót xuống, tụ tới Đan điền, Khí hải.
Từ lòng bàn chân, một dòng thác trào nóng phừng phừng bốc lên, hỏa khí nóng mà không khó chịu lần theo mạch chân chạy ngược lên Đan điền.
Lúc hai luồng khí lạnh nóng giao kết dung hợp tại Đan điền, tinh thần của Yến Phi lập tức dâng lên khuếch triển, có cảm giác không còn chịu sự trói buộc của động mạch tĩnh mạch trong nhục thể, như cùng tuổi tác với vũ trụ, như cùng tồn vong với trăng sao, từ hữu hạn khuếch trương thành vô hạn. Cảm giác thoải mái sung sướng kỳ lạ đó, không có bất cứ một ngôn ngữ nào có thể hình dung vạn nhất.
Cảm giác huyền diệu đó tiêu tán liền sau một sát na, Yến Phi lại như từ trên trời về lại nhân gian, lại cảm thấy sự tồn tại của nhục thể, sự giới hạn của nhục thể.
Toàn thân chân khí dung hòa, thoải mái thư thả khôn tả.
Yến Phi sinh ra nỗi mừng rỡ khó nói, chàng biết công lực đã khôi

phục lại, đồng thời chân khí lưu động bành trướng rõ rệt trong thân thể, không còn là chân khí trước đây, mà là
chân khí hoàn toàn mới, một thứ tiên thiên chân khí kỳ dị mà chàng chưa từng mộng tưởng tới, chí tinh chí thuần, khó mà hình dung.
Yến Phi vụt mở tròn mắt.
Đan phòng vẫn là đan phòng đó, lại có vẻ không phải là đan phòng đó, tất cả sáng sủa rõ ràng làm cho người ta khó tin, những đường nét nhỏ nhặt của lư đỉnh, Đan đài lọt ràng ràng vào thị tuyến của chàng, cả những chỗ thị tuyến không với đến, chàng cũng tựa như có thể nắm rõ một một hai hai, không có gì lọt sót.
Độc Tẩu nằm ngửa sau lưng chàng, đã mất đi sinh cơ, tường vách bốn bề cắm đầy kim châm, không cần nói cũng biết là từ thân thể Yến Phi bắn ra, do đó có thể thấy tình huống hung mãnh của chân khí tương đấu trong người chàng.
Một khắc sau, cảm giác của chàng lại thu hẹp lại, hồi phục bình thường, lại nhìn không thấy tình huống ngoài thị tuyến. Bất quá chàng cảm thấy mình quá khác biệt với Yến Phi của dĩ vãng, ít ra mức độ mẫn nhuệ của cảm quan và sự linh động khảo sát hơn xa lúc trước.
Đột nhiên chàng phát giác mình dựng người dậy, khiến cho chàng kinh ngạc đến mức há hốc miệng tới tận mang tai. Chàng đâu có sử kình vào hai chân, chỉ là muốn đứng dậy, chân khí trong thân thể lập tức tự động vận chuyển, đứng bật dậy tựa như không tổn phí một chút khí lực nào.
Yến Phi cấp tốc hít vài hơi, đè nén tâm tình phức tạp vừa mừng vừa sợ, xoay mình nhìn Độc Tẩu.
Quái lão đầu không có hảo tâm kia nằm dạng hình chữ Đại dưới đất, sinh cơ đã dứt, kinh hồn nhất là từ đầu tóc trở xuống, nửa bên thân người hiển lộ rõ tình huống bị đốt nóng đáng sợ, y phục cháy đen, nửa bên mặt kia lại phủ lớp hàn sương, tử trạng quái dị quỷ bí đến mức cực điểm.
Yến Phi ngầm thở dài một hơi, biết lão ta hại người mà thành ra hại mình, vì muốn nghịch chuyển tình huống nóng lạnh trong mình Yến Phi, trái lại để cho hàn thương nhiệt độc xâm nhập, thứ khí độc đáng sợ vốn có thể làm cho Yến Phi chàng mất mạng đã tiết hết trở ngược vào thân người lão ta, khiến cho lão ta kinh hãi ôm hận mà chết!
Đối với Độc Tẩu, Yến Phi đương nhiên không còn chút hận ý, lòng nghĩ lão ta yêu đan đến mức thành si, Đan phòng này chính là nơi tốt chôn thân của lão. Chàng hướng về phía lão cung mình hành lễ, lại thắp ba nén nhang cho lão rồi mới rời khỏi Đan phòng, đóng cửa lại.

Đối diện bậc thang đá đi lên, Yến Phi hít sâu một hơi, lên mười bậc cấp, nhấc tay đang định nâng tảng đá đậy bên trên lên, đột nhiên toàn thân chấn động mạnh, ngã ngửa ra sau, lăn xuống dưới.

o0o

“Keng!”.
Tống Bi Phong vận kiếm khêu trúng Vô Biên hoàn, vốn muốn vít Vô Biên hoàn văng đi, nào ngờ Vô Biên hoàn lại tựa như nặng vạn cân, tuy bị khêu trúng, lại hóa giải hơn nửa kình lực của hắn, chỉ cải biến thế xoáy, lại lăng không quay trở về chỗ Trúc Bất Quy.
Tống Bi Phong trong bụng biết rõ, nếu chỉ luận về công lực, Trúc Bất Quy quả thật vượt hơn mình. Thừa cơ thoái ra sau, thoái về phía đường ra bên kia của con hẻm. Chỉ cần rời khỏi con hẻm hẹp, quyền chủ động sẽ lọt vào tay hắn.
Trúc Bất Quy cười lạnh một tiếng, song chưởng án vỗ Vô Biên hoàn, thiết hoàn lại bay tới tấn công Tống Bi Phong, tốc độ thanh thế có tăng chứ không có giảm.
Tống Bi Phong đang định thoái ra khỏi hẻm, trong lòng chợt sinh cảnh giác, một đạo kiếm khí lẫm liệt vô bì từ ngoài hẻm bắn xéo vào, công kích về phía dưới hông phải của hắn.
Tống Bi Phong nào kịp quát mắng sự thô bỉ của Trúc Bất Quy, ráng bảo trì cảnh giới kiếm thủ tâm thần như nước lặng, đằng không bay lên, nhún chân đá vào Vô Biên hoàn xoáy vù vù, quét ngược một kiếm, chém xéo xuống thanh kiếm đang lén đánh bên dưới.
“Bình! Keng!” Hai tiếng cùng vang lên, lúc Tống Bi Phong đá trúng Vô Biên hoàn, hai kiếm chạm vào nhau.
Với năng lực của Tống Bi Phong cũng khó chống lại kình khí hai phía tấn công, lập tức thụ thương, phún ra một ngụm máu tươi, may là hắn bay bên trên, tránh khỏi lọt vào tử cục tiền hậu giáp kích bên dưới, đã đạp chân lên trên bức tường cao khoảng hai trượng.
Trúc Bất Quy như bóng theo hình, Vô Biên hoàn vừa về lại trong lòng bàn tay y, liền vung tay phóng tới, kiếm khí đằng sau trào lên, kẻ địch bên kia cũng như dòi bọ hút xương đằng mình lao tới.
Tống Bi Phong kêu lên một tiếng “tạm biệt”, rạch không mà đi, nhảy lên nóc ngói của tòa trạch viện bên trong bức tường, còn quay đầu lại nhìn, thấy kẻ truy đến ngoại trừ Trúc
Bất Quy ra còn có một hắc y nhân trùm đầu bịt mặt, vừa mới điểm chân, lướt đến tòa trạch viện của Độc Tẩu.

Tiếng hoàn lại rít gió, Vô Biên hoàn đáng sợ của Trúc Bất Quy lại truy kích đến.
Nghe gió mà định hướng, Tống Bi Phong như có mắt sau lưng đoán chắc góc độ xoay vòng đuổi đến của cương hoàn, nếu y theo tốc độ và góc độ hiện nay của mình, cương hoàn sẽ đánh trúng Tống Bi Phong hắn sau khi lăng không ngoài một trượng; ngầm than lợi hại, liền sử Thiên cân trụy, cải biến thế lăng không, hạ mình xuống.
Tự mình biết thân mình, hắn biết đã chịu nội thương nặng nề, không còn sức đón đỡ phi hoàn đầy tràn chân lực của Trúc Bất Quy, nếu chần chờ, khẳng định sẽ bị hãm vào trùng vây, bất quá hắn không còn đường chọn lựa, chỉ hy vọng nhờ vào hình thể của tòa trạch viện này mà đột vây đào tẩu, mau chóng đi coi tình huống của Yến Phi, xem xem có biện pháp gì có thể lo về mặt Yến Phi hay không.
Cho đến giờ phút này, hắn vẫn không động tới ý niệm thoát ly khỏi hiểm cảnh, một mình bỏ chạy giữ thân.

o0o

Yến Phi lăn lộn dưới bậc thang đá, toàn thân chân khí chạy loạn, mắt đổ hào quang, đau đớn không tả được.
Trong cơn thống khổ cực độ, Yến Phi đã minh bạch.
Tình huống hiện tại của chàng còn triệt để hơn cả tẩy tủy dịch cân trong truyền thuyết, đã biến thành một người đường lối và tâm pháp võ công đều hoàn toàn bất đồng, đừng mong theo phương pháp vận công thuở trước mà thi kình, nâng tảng đá che lối vào lên, đương nhiên phải gặp tai.
Hiện tại, chàng giống như một người ôm ấp bảo khố khổng lồ, lại không biết làm sao để động dụng tiêu xài trân bảo chút nào, chỉ tạm thời làm nô lệ ôm giữ của quý. Liền ý thủ Đan điền, một hồi sau, chân khí trong thân thể quy tụ lại, chàng không dám “điều khiển”, cứ để cho chân khí tự nhiên lưu động, dụng tâm bàng quan mà theo.
Chân khí trong người dần dần biến thành nóng, hù chàng thất kinh, người khẩn trương sinh trí, cứ thử một phen, đem tinh thần đổi lại tập trung vào Nê hoàn cung trong não, quả nhiên trời không phụ lòng người, nhiệt khí chuyển hàn, kinh mạch hành tẩu lại tương phản hồi nãy. Đến khi chân khí bắt đầu biến thành âm hàn khó chịu, chàng lại ý thủ Đan điền kéo dâng hơi ấm, biến hóa đó cảm thấy kỳ diệu đến cực điểm.
Nhưng đầu não lại bắt đầu hôn mê, sinh ra mệt mỏi muốn ngủ vùi.

Yến Phi lòng kêu không hay, biết vì không gian lối vào Đan phòng không có thiết bị thông khí, ở dưới như vầy, khẳng định sẽ bị ngộp chết, nếu không bò lên, thì đại sự không hay.
Ý niệm đó vừa mới chợp, chàng phát giác thân thể mình đứng dậy, mở mắt nhìn thì chính là bậc thang đi lên.
Yến Phi trước hết cảnh giới mình trong tâm, ngàn vạn lần không được thi triển Nhật Nguyệt Lệ Thiên tâm pháp, cẩn thận rón rén đi lên bậc cấp, giơ tay đẩy tảng đá.
Lòng bàn tay vừa tiếp xúc vào mặt đá lạnh băng, đang không biết nên phát lực như thế nào hay có nên phát lực hay không, chân khí trong người tự nhiên vận chuyển, chưởng kình quăng tảng đá ba bốn chục cân lên cao cả trượng.
Yến Phi thân bất do kỷ theo lối ra địa đạo nhảy lên, thấy tảng đá đều đều rơi xuống ngay trên đỉnh đầu chàng, vội tránh qua một bên.
"Bình!".
Tảng đá như có thần trợ, rành rành hạ khích vào chỗ hồi nãy, phong bế địa đạo, chuẩn xác đến mức khiến cho người ta khó tin.
Yến Phi quay đầu lại định thần, lại không khỏi cười khổ không thành tiếng, "tàn cục" trước mắt mình thật không biết nên "thu thập" làm sao, lúc này, phía tiền viện truyền đến thanh âm binh khí giao kích.
Yến Phi lập tức nghĩ đến Tống Bi Phong, chân khí trong người tùy ý lưu chuyển, thân mình liền lướt tới tiền viện, xuyên qua sảnh đường mà ra, tình cảnh lọt vào mắt lành cho chàng há hốc miệng, chỉ thấy Tống Bi Phong đứng trên tường kịch chiến với hai kẻ địch, giây phút chàng đạp chân vào tiền viện, Tống Bi Phong vừa bị người ta đánh rơi xuống tường, miệng phun máu tươi, trường kiếm thoát khỏi tay.
Yến Phi quên đi tất cả, chân khí trong mình tự nhiên tùy theo ý niệm của chàng mà vận động, đẩy chàng theo thân pháp chớp giật như sấm sét, lúc Tống Bi Phong rơi xuống đất, ôm đỡ lấy hắn.
Tiếng hoàn và kiếm khí bao trùm trời đất công tập đến.
Yến Phi thoái lùi ra sau, không dám dừng lại, ôm Tống Bi Phong hơi thở yếu ớt nhắm phương hướng hậu viện mà chạy, tự nhiên như không, tiên thiên chân khí chí tinh chí thuần trong mình chàng mà chưa từng xuất hiện trong lịch sử võ lâm liên miên không ngừng chuyển vào trong người Tống Bi Phong.
Chàng không lý gì tới có phải có địch nhân truy cản đằng sau hay không, chỉ biết phải bảo vệ hai cái mạng của mình và Tống Bi Phong, phương pháp duy nhất là trông vào chân khí trong người dẫn dắt mình chạy về hẻm Ô Y.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện

Hồi 54
Ý trời khó lường

Tạ An thận trọng tận tay đắp mền cho Tống Bi Phong, thần sắc bình tĩnh đến mức xuất kỳ, nhưng trong phòng không có ai là không cảm thấy được nỗi bi thống trong lòng ông ta.
Trong phòng ngoại trừ Yến Phi ra, còn có Tạ Thạch, Tạ Diễm và Tạ Huyền cùng Lưu Dụ vừa mới về đến, chuyện Tống Bi Phong thụ thương chấn động toàn Tạ phủ. Lương Định Đô và mấy chục gia tướng đang tụ tập ngoài cửa phòng chờ đợi tin tức, ai ai trong lòng cũng bi phẫn khôn lường.
Tạ An đứng bên giường, đăm đăm nhìn gương mặt tái nhợt của Tống Bi Phong, chợt thân người run run. Tạ Huyền là người đầu tiên đỡ lấy ông ta, kế đến là Tạ Diễm và Tạ Thạch.
Tạ Diễm lo lắng kêu: “Cha!”.
Tạ An miễn cưỡng đứng yên, lắc đầu than: “Ta còn gượng được”.
Tạ Huyền trầm giọng: “Nhị thúc xin giao chuyện này cho tôi xử lý, nhị thúc ráng nghĩ ngơi cho khỏe, phải bảo trọng thân thể”.
Tạ An lộ thần thái mệt mỏi tâm lực tiều tụy, khẽ gật đầu, dưới ánh mắt thị ý của Tạ Huyền, Tạ Thạch và Tạ Diễm một tả một hữu đỡ Tạ An ra ngoài.
Tạ Huyền đứng bất động, thờ thẫn nhìn Tống Bi Phong trọng thương hôn mê. Yến Phi và Lưu Dụ đứng yên sau lưng y, không dám lên tiếng quấy nhiễu. Không khí trong phòng trầm trọng thật khó chịu, hai người đều không hiểu được đối phương phen này công nhiên gây hấn với Tạ phủ sẽ dẫn đến hậu quả gì? Tạ Huyền tay nắm Bắc Phủ binh quyền sẽ ứng phó ra sao?
Sau một hồi lâu, Tạ Huyền điềm đạm thốt: “Tống đại thúc có thể mạnh khỏe trở lại! Lần này may là có Yến huynh đệ liều chết cứu đại thúc về, nếu không Tống đại thúc không những chết chắc, chuyện này lại sẽ trở thành một vụ án khó gỡ”.
Yến Phi trong lòng đau xót, nói: “Bằng vào thân pháp và kiếm thuật của Tống lão ca, đột vây đào tẩu không thành vấn đề, chỉ là vì lão ca muốn cứu ta, mới bị hãm thân vào trùng vây, bị địch hạ thủ”.
Tạ Huyền vẫn quay lưng lại hai người, lắc đầu: “Địch nhân trong tối,

bọn ta ngoài sáng! Bọn chúng nếu có lòng muốn đối phó đại thúc, đại thúc thủy chung khó mà tránh được nạn. Lần này Yến huynh đệ nhân duyên xảo hợp, quỷ thần xui khiến khôi phục công lực, tuy chưa thể vận dụng như thường, lại đã đủ để cứu đại thúc về, đã là vượt ngoài ý liệu của địch nhân, càng khiến cho bọn chúng không biết hư thực! Tay chân rối loạn".
Lưu Dụ trầm giọng: "Kẻ dùng Phi Hoàn thật ra là thần thánh phương nào đây?". Tạ Huyền từ từ xoay người, khóe môi giăng một nụ cười thoang thoảng sắc bén, chắp tay cất bước, đi ra cửa phòng, nhẹ giọng: "Tiểu Dụ muốn biết? Theo ta!".
Lưu Dụ và Yến Phi đôi chiến hữu từng vào sinh ra tử đưa mắt nhìn nhau, đều không hiểu hàm ý thật sự của câu nói đó.
Tạ Huyền đi đến cửa phòng, đang có bọn Lương Định Đô quây quần đầy ngoại sảnh mắt bắn ánh thù hận bi phẫn, chờ đợi chỉ thị của Tạ Huyền.
Tạ Huyền thong dong mỉm cười, điềm đạm thốt: "Mạng của đại thúc có thể bảo tồn, Chi Độn đại sư đang trên đường đến, các ngươi đừng quá khẩn trương hoảng hốt vì chuyện này, trong phủ tất cả cứ như bình thường. Có Tạ Huyền ta ở đây, sẽ thảo hồi công đạo cho đại thúc".
Chúng gia tướng toàn thể quỳ xuống, cùng lên tiếng dạ rân.
Tạ Huyền nói lớn: "Đứng dậy! Lo cho đại thúc thật tốt cho ta".
Nói xong theo thông lộ mà các gia tướng nhượng đường đi xuyên qua sảnh ra cửa, đi dọc hành lang.
Yến Phi và Lưu Dụ theo sau lưng y, thấp thoáng cảm thấy Tạ Huyền không phải là nói đơn giản không không, mà là muốn lập tức ra tay hành động. Vị thống soái đánh bại trăm vạn đại quân Phù Kiên này, đã vì chuyện Tống Bi Phong bị đả thương mà thật sự động nộ.
Tạ Huyền vẫn chắp tay sau lưng, bước đi ổn định thong dong về phía tây viện. Bề ngoài Tạ phủ vẫn bình yên an hòa, khu vườn sau khi tuyết tan tràn ngập sinh cơ mùa xuân, nhưng một cơn bão dữ lại đang ngấm ngầm hình thành, không ai có thể ngăn trở. Yến Phi nhịn không được, lại hỏi: "Huyền soái biết người dụng Phi Hoàn là ai?".
Tạ Huyền thản nhiên đáp: "Đương nhiên là biết, khà! Bọn chúng đã dám dùng thủ pháp giang hồ đối phó đại thúc, ta cũng bằng vào thủ pháp giang hồ mà hoàn trả, ta phải dạy cho chúng biết, hậu quả chọc đến Tạ gia bọn ta bọn chúng gánh không nổi đâu".
Hai người bụng dạ nghi hoặc theo y đạp bước trên con đường nhỏ giữa vườn, thẳng tới tây viện.
Tạ Huyền không nói gì nữa, đi vào quảng trường Tùng Bách Đường

ở tây viện, mười mấy danh thủ ở đó là thân binh phen này theo y về Kiến Khang,liền dắt ngựa đến đón. Tạ Huyền giơ tay cản lại, thần thái an nhàn thốt: “Ta và Yến công tử, Lưu phó tướng đi ra ngoài dạo chơi, không cần cưỡi ngựa, các ngươi cũng không cần đi theo, đi nghỉ đi”. Đám thân binh lãnh lệnh ra đi.
Yến Phi càng cảm thấy khó hiểu, chiếu theo lý, Tạ Huyền là thống soái tối cao tọa trấn tiền tuyến, thình lình trở về kinh sư, sao không vào gặp Tư Mã Diệu thuật kể sự vụ. Tạ Huyền và Lưu Dụ mình mặc thường phục, họ Tạ quần áo danh sĩ, họ Lưu giống thị vệ tùy tùng, trang phục như vậy rất thường gặp ở Kiến Khang, không bắt mắt gì.
Yến Phi lần đầu được thấy thần thái phong phạm của Tạ Huyền, bọn họ tuy không phải mới gặp, bất quá lúc đó chàng đang trong trạng thái hôn mê, không biết gì hết. Thái độ xử sự đãi người của Tạ Huyền gần giống như Tạ An, thân phận tự trọng hoàn toàn khác biệt với Tạ Thạch và Tạ Diễm. Tạ Diễm không ngờ nhìn thẳng cũng không nhìn Yến Phi. Hiển nhiên là vì Yến Phi một Hoang nhân không đáng một đồng xu trong mắt gã, chỉ có thể dùng sai vặt.
Làm cho Yến Phi cảm thấy ngạc nhiên nhất là Lưu Dụ không vì được thăng quan mà biến thành dương dương tự đắc, so với thần khí trước đấy trái lại càng thu giấu kỹ càng, bề ngoài tựa hồ càng khiêm tốn lễ độ, nhưng Yến Phi lại biết rõ về phương diện võ công và tu dưỡng cá nhân gã đã tinh tiến rất nhiều, không còn là Lưu Dụ lúc ở Biên Hoang nữa. Có thể trong một vài tháng ngắn ngủi có biến hóa to tát như vậy, kinh nghiệm của gã qua trận chiến Phì Thủy cho dù là trân quý cực kỳ, sự chỉ điểm và sự di hóa ngấm ngầm của Tạ Huyền đối với gã không phải là nhỏ nhoi.
Cái duy nhất không biến đổi là giao tình cả đời của Lưu Dụ và chàng. Khi gã biết tình huống của Yến Phi đã có chuyển biến lớn, từ trong đôi mắt của Lưu Dụ trào dâng nét mừng rỡ, tuyệt không thể giả trá được.
Tạ Huyền dẫn hai người tản bộ dọc Ngự đạo về hướng hoàng thành. Ngự đạo dài năm dặm nhiệt náo phồn hoa, xe qua người lại, đông đúc nhộn nhịp, nhưng đối với sự tranh đấu lẳng lặng tiến hành trong đô thành Kiến Khang lại ngây ngô không hay biết gì.
Tạ Huyền thần thái an nhàn, giống như thần thái hàng ngày đi tửu lâu ăn trưa, điềm đạm như không: “Nếu hiện tại các ngươi đứng ở vị trí của ta, sẽ làm gì?”.
Yến Phi cảm thấy ngạc nhiên, không tưởng được Tạ Huyền lại đi hỏi một câu như vậy! Giọng điệu như là nói tầm phào ở nhà, thân thiết mà không câu thúc, tạo cho người ta một thứ cảm giác nhún mình

đãi sĩ khác so với Tạ An.
Lưu Dụ tỏ ra đã quen như thường, liếc nhìn Yến Phi, biết chàng sẽ không xen trả lời trước, không chút do dự đáp: “Huyền soái quan sát phân minh, từ sau khi vào hẻm Ô Y, mạt tướng luôn luôn nghĩ ngợi về vấn đề này. Hiện tại địch nhân rõ ràng là muốn dồn Tống đại thúc vào tử địa! Nếu thành công, Tạ phủ bọn ta ai ai cũng rơi vào hiểm cảnh, Kiến Khang cũng trở thành hiểm địa. Dưới tình huống như vậy, tôi sẽ hiệu triệu tinh binh, dùng thủ pháp sấm sét không kịp bịt tai tiến vào Thạch Đầu thành, rồi thong dong đem người trong phủ triệt tẩu, tôi dám bảo đảm huynh đệ Tư Mã Diệu không dám hầm hừ nửa câu”.
Yến Phi xen vào: “Ngươi có biết Hoàn Huyền đã từ chức Đại tư mã không?”. Lưu Dụ giật mình: “Có chuyện đó sao?”.
Tạ Huyền hiển nhiên đã được Tạ An kể cho biết, gật đầu: “Quả thật có chuyện đó!” Lại xoay đầu liếc Lưu Dụ, mỉm cười: “Kiến Khang thủy chung khống chế khu vực trù phú nhất Giang Nam, Các quận phương bắc tuy là chướng ngại, nhưng mỗi lần ngựa Hồ nam hạ, đều gánh trọng trách phòng vệ, cho nên chăn nuôi trồng trọt hoang phế, lương thảo không thể không dựa vào Kiến Khang, so với hình thế Kinh Châu phía tây khống chế thượng du Trường Giang lại chịu nhún một nấc. Tiểu Dụ cần ghi nhớ điểm này”.
Yến Phi nghe vậy lòng cực kỳ kinh ngạc. Lời nói hồi nãy của Lưu Dụ có khác gì ám thị Tạ Huyền khởi binh làm phản, đối với Tư Mã hoàng triều không có tới nửa phân tôn trọng. Gã dám nói những lời có thể gieo họa sát thân, hiển nhiên quan hệ với Tạ Huyền vô cùng mật thiết, không sợ Tạ Huyền bán đứng gã hoặc không cao hứng.
Còn lời nói của Tạ Huyền càng kỳ quái, tựa như chỉ dạy Lưu Dụ những điểm trọng yếu cho sự thành bại tạo phản, chiếu theo lý, nếu muốn lật đổ Tư Mã hoàng triều, y nên một tay lo hết, Lưu Dụ một phó tướng nhỏ nhoi chỉ có thể theo phù trợ sau lưng.
Vô luận là sao, lời đối đáp giữa hai người hiển lộ Tạ Huyền đối với Lưu Dụ có cách nhìn khác, hết lòng tài bồi.
Bất quá, Tạ gia tạm thời quả là không có người kế thừa, Tạ An Tạ Thạch tuổi tác đã cao, Tạ Diễm lớp hậu bối lại không phải là nhân tuyển! Nếu Tạ Huyền có thể tìm được người có năng lực trong đám Bắc Phủ binh tướng, đối với Tạ gia chỉ có lợi chứ không có hại.
Tạ Huyền quẹo vào một con đường ngang, thở dài nhẹ nhẹ, nhìn Yến Phi mỉm cười: “Tình huống của Yến huynh đệ ly kỳ đặc thù, ta cũng đồng ý với lối nhìn của nhị thúc, Yến huynh đệ từ họa mà được phúc. Bằng vào trí tuệ tài tình của Yến huynh đệ, tất có thể tìm ra

phương pháp hồi phục võ công, đây là chuyện tất sẽ xảy ra".
Lưu Dụ vui mừng: "Đại nạn mà không chết, tất có hậu phúc, tôi có lòng tin nhất đối với Yến huynh".
Hai người chỉ biết hoàn cảnh sau khi Yến Phi đến chỗ Độc Tẩu cầu chữa trị, đối với đoạn thời gian Yến Phi hôn mê trăm ngày trước, bọn họ vẫn không biết gì.
Yến Phi cười khổ: "Đối với chuyện khôi phục võ công, tôi có muốn nghĩ tới cũng không dám nghĩ. Lời này hoàn toàn không khoa trương. Bởi vì công lực trước đây của tôi ngày nay toàn bộ không thể đụng tới, tôi dưới tình huống hết đường đi chỉ còn có thể y phương thức cũ, cho nên một khi có ý nghĩ gì, dị khí trong người lại y theo ý mà làm, tạo ra tai nạn. Cho nên thật có nghĩ cũng không dám nghĩ".
Tạ Huyền mỉm cười xoay đầu nhìn chàng, thong thả thốt: "Yến huynh đệ nói thật thú vị, do vậy cũng có thể thấy sự trông mong của Yến huynh đệ. Ta có một lời khuyên, nói cho cùng, tình trạng chưa từng có trước đây của ngươi là xuất xứ từ Đan đỉnh chi thuật, mà Đạo gia chuyên dạy Đạo vô vi nhi vô bất vi , Đạo không làm, mà không có cái gì không làm, Yến huynh đệ nếu có thể nỗ lực theo phương hướng này, tất có thể có thành tựu khác".
Lưu Dụ gật đầu: "Có lý!".
Yến Phi chấn động tâm thần, chợt nhớ tới "Tham Đồng Khế" của Ngụy Bá Dương đã nằm lại trong ngực áo mình, là lúc Tạ An sai người cởi y phục của Tống Bi Phong trị thương, phát hiện trên mình hắn, mới giao trả lại cho Yến Phi. Quyển sách này chính là đại biểu cho tinh nghĩa tối cao của Đạo gia tâm pháp, nói không chừng sẽ giúp đỡ cho mình nhiều. Sực nghĩ tới cái câu vừa mở ra nhìn thấy lần trước "Càn khôn giả, dịch chi môn hộ, chúng quái chi phụ mẫu", tựa như giống hệt tình hình hiện tại của mình, Nê hoàn quan là cửa Càn, Đan điền coi như Khôn, không khỏi nghĩ ngợi đến nhập thần.
Tạ Huyền chợt cười khà khà. Hai người không khỏi nhìn y.
Tạ Huyền cười nói: "Đánh nhau có thắng cũng là chuyện thường, cho nên bại cũng coi như thường...".
Y chưa nói hết, Lưu Dụ đã rùng mình kịch liệt, hoàn toàn vượt ngoài ý liệu của Yến Phi, không ngờ lại vọt tới vung tay cản phía trước bọn họ, trên mặt lộ thần sắc kiên quyết dứt khoát, nói: "Bọn ta quay về đi! Chỉ cần Huyền soái chịu gật đầu, bọn tôi có chết cũng công hạ Thạch Đầu thành cho Huyền soái".
Yến Phi ngầm thở dài, Lưu Dụ cả gan chặn đường, đó là vì Lưu Dụ đã đoán ra Tạ Huyền muốn đi đâu, đi làm gì. Hắn liều chết can gián, hy vọng Tạ Huyền thay đổi chủ ý, hy vọng Tạ Huyền khởi binh lật đổ

Tư Mã hoàng triều, không phải dùng thủ pháp giang hồ đi giải quyết chuyện này.
Bằng vào sự tinh nhuệ mạnh mẽ của Bắc Phủ binh hiện nay, nếu có thể công chiếm Thạch Đầu thành, Kiến Khang hoàng triều tất không cần đánh mà tan vỡ.
Tạ Huyền vỗ nhẹ vai Lưu Dụ, mỉm cười: “Bọn ta qua bên kia nói chuyện”.
Lưu Dụ bất lực buông tay, cùng Yến Phi theo sau lưng Tạ Huyền vẫn đang thản nhiên tự đắc, rẽ vào một con đường ngang, trước mắt rộng thoáng, cầu đá thông qua bến, nối liền con đường dọc bờ sông hai bên. Một bên là đường nhỏ an tĩnh, bên kia là đường lớn chợ sông phồn hoa! Vòm cầu lồi lên, hang cầu tròn sâu, đả phá không gian bình thản đơn điệu.
Tạ Huyền lên đến đỉnh cầu, hai tay dựa lan can, ngưng vọng nhìn nước trôi bên dưới, thở dài: “Ta lần này trở về, một mặt là muốn xem tình huống của Yến huynh đệ, mặt khác là vì phát giác huynh đệ Tư Mã Diệu càng lúc càng không nói nổi”.
Lưu Dụ nhìn Yến Phi phía bên kia Tạ Huyền, trầm giọng: “Huyền soái lần này hồi kinh, không có sự phê chuẩn của triều đình, huynh đệ Tư Mã Diệu khẳng định là rất bất mãn Huyền soái, đã vào cái thế này, Huyền soái cùng triều đình đã không còn có khả năng thân thiện nữa. Đã là như vậy, sao không làm hai tiếp một, lấy danh nghĩa thảo phạt Tư Mã Đạo Tử, khống chế Kiến Khang trong tay. Đến lúc đó, không cần biết là Huyền soái muốn đối phó Hoàn Huyền, hoặc huy quân Bắc phạt, đều có thể làm theo ý”.
Chỉ nghe Tạ Huyền và Lưu Dụ dùng “huynh đệ Tư Mã Diệu” mà xưng hô với hoàng đế Nam Tấn và Tư Mã Đạo Tử là biết bọn họ đối với hoàng triều Tư Mã hoàn toàn không có ý tôn kính. Trên sự thật chuyến này Tạ Huyền không xin phép, đột nhiên về kinh, hơn nữa còn dẫn tinh binh theo, thực lực đủ để uy hiếp Tư Mã hoàng triều, càng thấy rõ sự bất mãn của Tạ Huyền đối với Tư Mã Diệu. Đó cũng là công nhiên phản kích đối với việc huynh đệ Tư Mã Diệu đẩy dạt Tạ An.
Yến Phi thầm nghĩ, đổi lại mình là Tư Mã Diệu hay Tư Mã Đạo Tử, cũng chỉ còn nước ngậm đắng, tuyệt không dám bức Tạ An hay Tạ Huyền cùng đường mà khởi binh làm phản. Trừ phi có thể một trận giết chết Tạ Huyền, khiến cho Bắc Phủ binh quần long vô thủ, Tư Mã hoàng triều còn có vài phần cơ hội giành thắng lợi, về sau còn phải xem tài nghệ của Tư Mã
Đạo Tử, xem y có thể ngăn trở được sự báo thù của Bắc Phủ binh

tướng hay không. Y đồng thời còn phải ứng phó với một Hoàn Huyền luôn luôn nuôi dã tâm chiếm cứ ngai vàng.
Lưu Dụ mạo phạm muốn cản ngăn Tạ Huyền dùng thủ pháp giang hồ đi báo thù chuyện Tống Bi Phong bị tập kích, chính là vì biết Tạ Huyền chuyến này là muốn trực tiếp tìm địch nhân hỏi tội, sợ đối phương bố trí thiên la địa võng, đợi Tạ Huyền lọt vào bẫy.
Lưu Dụ vẫn là Lưu Dụ mà Yến Phi quen biết lúc ở Biên Hoang, chuyện gì cũng theo đuổi thành quả thực tế, tuyệt không sợ sệt rụt rè, càng không có cái nhân của đàn bà, phương diện này gần giống Thác Bạt Khuê phi thường.
Bất quá, sự sùng kính và tình nghĩa của gã đối với Tạ Huyền là phát từ tấm lòng chân thật, không một chút giả trá, giống như giao tình của gã và Yến Phi.
Tạ Huyền khóe miệng hiện ra một biểu tình chua cay, giọng nói vẫn giữ vẻ bình tĩnh, điềm đạm thốt: “Lần này làm vậy là thị uy với Tư Mã hoàng triều, đã là cực hạn những gì Tạ Huyền ta có thể làm. Ngày nào chưa được nhị thúc đồng ý, ta cũng không thể lật đổ thiên hạ của dòng họ Tư Mã. Đây không phải là lực lượng không đủ, thử hỏi đương kim thiên hạ, ngoại trừ Hoàn Huyền ra, còn có ai dám tranh phong với Tạ Huyền ta, nếu nhị thúc chịu giơ tay hô hào, Kiến Khang không cần đánh mà tan vỡ. Đối với Tạ Huyền ta mà nói, bảo tọa của Tư Mã Diệu chỉ cần phẩy tay là được”.
Lưu Dụ không hiểu: “Đã như vậy, Huyền soái tại sao vẫn muốn đưa thân mạo hiểm? Chỉ cần phơi bày lợi hại với An công, An công là người trí tuệ thông thiên, tất sẽ gật đầu cho phép. Sao lại để bị địch nhân từng bước tiến tới bức bách, ngày ngày phải đề phòng lo lắng”.
Tạ Huyền cười khổ: “Nhị thúc khẳng định sẽ không đồng ý”.
Lưu Dụ bi phẫn: “An công sao lại là người ngu trung với Tư Mã Diệu. Hôn quân đó không những sủng tín gian tặc Tư Mã Đạo Tử, sau trận chiến Phì Thủy còn lập tức tăng thuế, mình thì phung phá vô độ, đêm nào cũng rượu chè gái ghiếc, không lý gì tới triều chính. Lật đổ y chính là làm vui lòng người, tạo phước cho vạn dân”.
Tạ Huyền song nhãn bắn ra thần sắc thương cảm khiến cho người ta khó hiểu, nhẹ giọng: “Nhị thúc đương nhiên không phải là người ngu trung, nhưng ông ta lại không thể không nghĩ cho đại cuộc, sợ sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho tên khốn Hoàn Huyền”.
Mãi đến bây giờ, Yến Phi vẫn không xen miệng.
Lưu Dụ ngạc nhiên: “Kiến Khang đã lọt vào tay bọn ta, Hoàn Huyền bằng vào cái gì có thể phiền nhiễu đến Huyền soái?”.
Tạ Huyền mục quang chuyển lên bầu trời trong sáng, chầm chậm

thốt từng tiếng: “Bằng vào ý trời vô tình khó lường!”.
Lưu Dụ và Yến Phi hai người nghe vậy, đưa mắt nhìn nhau, hoàn toàn không hiểu lời nói của Tạ Huyền, không rõ y tại sao lại đổ cho trời già hư vô khó lường.
Tạ Huyền thở dài một hơi, thốt: “Chuyện này kể ra dài dòng! Là một bí mật ta đã giấu trong lòng mười mấy năm rồi, cả Lưu Lao Chi và Hà Khiêm đều không biết”.
Lưu, Hà hai người là tướng lãnh tâm phúc mà Tạ Huyền một tay đề bạt lên. Nếu Tạ Huyền ngộ hại ở Kiến Khang, cả thiên vương lão tử cũng không ngăn được hai vị mãnh tướng Bắc Phủ này khởi binh phục thù. Mà đến nay Tạ Huyền có một bí mật như vậy lại đến cả bọn họ cũng phải che giấu.
Yến Phi nói: “Nếu là bí mật, Huyền soái không cần phải nói ra”.
Tạ Huyền lắc đầu: “Hiện tại ta lại có cảm giác không nói ra không thoải mái, sinh tử có số, nhị thúc đã sớm nhìn thấy ta sống không quá cửa ải bốn năm chục tuổi”. Lưu Dụ và Yến Phi nghe thấy liền rúng động thần hồn, không tưởng được bí mật Tạ Huyền nói ra lại là chuyện như vậy.
Lưu Dụ rùng mình: “Tôi tuy tôn kính An công, nhưng là thuật tướng số, làm sao có thể tin tưởng đến mức không nghi hoặc, có khi Huyền soái hồng phúc tề thiên, có thể độ qua tai kiếp”.
Tạ Huyền hồi phục lại vẻ thong dong, mỉm cười: “Sinh tử chỉ là chuyện bình thường, ai ai cũng khó tránh thoát số kiếp, ta đã sớm không để trong lòng”.
Yến Phi nhíu mày: “Phương diện này bọn tôi đương nhiên không thể so với An công. Bất quá theo lối nhìn của tôi, Huyền soái ngũ quan hoàn mỹ không có tì vết, tôi bình sinh mới gặp được một, làm sao lại là tướng chết sớm cho được?”.
Tạ Huyền cười hì hì: “Vấn đề chính là ở đó. Mãn chiêu tổn, khiêm thụ ích, đầy thì sẽ vơi, thiếu lại được thêm. Hoàn mỹ tuyệt đối vốn là tướng cách thập toàn , nhưng bản thân lại là thiếu sót! Nếu có thể cửu toàn nhất khuyết , hoặc cửu khuyết nhất toàn , trái lại lại là cát tướng. Nhị thúc từng phê phán ta vào lúc công danh sự nghiệp đạt đến đỉnh điểm, chính là lúc họa hoạn sắp đến, chứng quả là sự thật! Lời của nhị thúc quả nhiên không sai!”.
Lưu Dụ nói: “Cho dù lời nói của An công là sự thật thì đã sao? Bọn ta khoan thai thông suốt mà ra mặt, hết hơi hết sức cho thống khoái lâm ly một trường, lo chi lão trời già nghĩ gì chứ?”.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 55
Tự nhiên chi đạo

Yến Phi theo Tạ Huyền và Lưu Dụ đi về phía thành đông, trong lòng nghĩ ngợi miên man.
Tạ Huyền nói đúng, cái hiện tại y đang đánh là một trận vĩnh viễn không thể thắng được. Tất cả đều là vì gia tộc, mà lối nhìn của Tạ An là quyền uy chí cao vô thượng trong lòng Tạ Huyền. Cho dù Tạ Huyền y có ý tưởng hoàn toàn bất đồng, cuối cùng y vẫn sẽ tuân theo chỉ thị của Tạ An mà hành sự.
Bất quá Tạ Huyền vẫn là Tạ Huyền, y bại cũng phải bại cho đẹp mắt và tươi sáng. Trên sự thật nếu vứt đi những ràng buộc gia tộc, phương Nam bao gồm cả Hoàn Huyền vào, không có ai là đối thủ của y, hơn nữa vì kết quả trận chiến Phì Thủy, Tạ Huyền đã được đẩy lên vị trí cao đến mức gần như thiên thần trong lòng người dân, mà được lòng dân chính là một nhân tố chủ yếu quyết định ai thắng ai bại.
Tạ Huyền mỉm cười: “Yến huynh đệ sao lại không ngừng nhìn ta vậy?”. Yến Phi thở dài: “Tôi chung quy đã minh bạch tại sao Huyền soái có thể bằng vào tám vạn quân mà đánh tan trăm vạn hùng binh của Phù Kiên tại bến Phì Thủy”. Tạ Huyền cười hì hì: “Ta chung quy cũng minh bạch nhị thúc sao lại xem trọng ngươi như vậy”.
Lưu Dụ trong lòng kích động, Tạ Huyền và Yến Phi bề ngoài xem có vẻ đang nói chơi qua lại, trên sự thật hai người ít ra về mặt tài trí đã sinh ra cảm giác kỳ phùng địch thủ, yên lặng mà hiểu biết về nhau.
Lưu Dụ biết Yến Phi đã nắm được ý niệm của chuyến đi lần này của Tạ Huyền, Tạ Huyền muốn mượn dịp này mà tuyên cáo Tạ gia không cho phép người khác nuôi tâm xâm phạm vũ nhục, hơn nữa hiển thị một cách rõ ràng: bằng vào thực lực của Tạ Huyền y, ở Kiến Khang y muốn giết ai là có thể giết liền! Cho dù là Tư Mã Đạo Tử hay Vương Quốc Bảo cũng không ngoại lệ. Căn bản không có ai có thể nài hà gì được y, kể cả hoàng đế Tư Mã Diệu.
Dưới hình thế như vầy, một khi Tạ Huyền còn mạng, ai dám động tới nửa cọng lông của Tạ gia? Lưu Dụ tự hỏi, đổi lại nếu mình là Tư Mã Diệu hay Tư Mã Đạo Tử, cũng không thể không tận lực duy trì bảo hộ Tạ gia, miễn tránh sinh ra xung đột hiểu lầm, nếu không, Bắc Phủ huy binh nam hạ, công kích Kiến Khang thì hậu quả đáng sợ làm sao.

Tạ Huyền là thống soái vô địch, y nhìn thấu nhược điểm của huynh đệ Tư Mã Diệu, cứ xem bệnh mà cho thuốc, bằng vào thế lôi đình vạn quân mà trấn nhiếp Kiến Khang, vì Tạ gia mà khiêu chiến để báo phục.
Yến Phi nghĩ xa hơn là Lưu Dụ đang nằm trong cục, Tạ Huyền tuy tiếp nhận chỉ thị của Tạ An, không phản lại Tấn, nhưng trên sự thật y chính là tạo ra an bài lâu dài, chọn ra người có năng lực trong binh tướng Bắc Phủ làm người kế thừa.
Đã không thể trông mong vào Tạ gia, chỉ còn nước trông mong vào người ngoài, mà Lưu Dụ chính là người trong mắt của Tạ Huyền.
Lưu Dụ sẽ là con cờ lợi hại phi thường của Tạ Huyền, tài trí và võ công của gã đều không cần phải nghi hoặc, cái hay nhất là đang khi ai ai cũng tập trung chú ý vào hai đại tướng tâm phúc của Tạ Huyền là Lưu Lao Chi và Hà Khiêm, Lưu Dụ lại từ từ đứng dậy bên ngoài cảm quan của người ta, trở thành ngôi sao mới của Bắc Phủ chư tướng.
Sách lược thủ đoạn đánh giá cao xa như vậy, làm cho Yến Phi bội phục tận đáy lòng.
Ba người đi ra khỏi con hẻm ngang, cắt vào một con đường lớn, bên kia đường có một tu viện hoành vĩ. Quảng trường đằng trước tu viện nhiệt náo phi thường, mấy chục người bán hàng rong bày hàng rao gọi, người mua hàng chen lấn nhiệt náo, giống như một thị tập lộ thiên. Nhưng cửa chùa lại khép kín, không ai lọt vào được.
Lưu Dụ mục quang rơi trên tấm biển đá của lối vào quảng trường, ba chữ điêu tạc lồ lộ trên biển: “Minh Nhật Tự”.
Mục quang của Yến Phi lại hút vào một người, người tụ tập ở quảng trường trước miếu không tới hai trăm thì cũng phải hơn một trăm, nhưng mắt chàng vừa quét qua một lượt lại khơi khơi chỉ thấy người đó.
Người này cao ráo sáng rỡ, chắp tay sau lưng đi giữa đám đông, thỉnh thoảng hứng hứng đứng lại xem hàng hóa bày biện, thời gian dừng chân của y rất ngắn, nháy mắt y đã xuất hiện trong một đám đông khác.
Yến Phi nhìn không rõ tướng mạo của y, chỉ biết y râu dài tới ngực, tư thế di động lúc chậm lúc nhanh, ngầm hợp những chỗ tuyệt diệu chí lý, chỉ bằng vào bộ pháp phong tư mà khiến cho người ta có cảm giác sâu xa không thể đoán, Yến Phi lần đầu tiên tận mắt thấy được.
Người đó dời đến bên kia của quảng trường, biến mất tăm hơi.
Thanh âm của Tạ Huyền vang bên tai chàng: “Ngươi đã nhìn thấy y?”.

Yến Phi quay về phía Tạ Huyền, thấy y cũng giống như mình xoay mục quang về vị trí người đó biến mất, gật đầu: “Là ai vậy?”.
Tạ Huyền lộ thần sắc ngưng trọng, chầm chậm đáp: “Nếu ta đoán không lầm, người đó là Thiên Sư Tôn Ân, y cố ý đột nhiên xuất hiện trước mắt bọn ta là muốn thám thính mức độ thâm sâu của Tạ Huyền ta, không tưởng được nhãn lực của Yến huynh đệ cao minh như vậy, cũng có thể từ cử động vi diệu của y mà sinh ra lòng cảnh giác”.
Lưu Dụ giật mình, thất thanh: “Tôn Ân?”.
Tạ Huyền bình tĩnh thốt: “Tôn Ân không có mặt ở Kiến Khang mới là kỳ lạ. Y cần tự mình đến tìm hiểu Kiến Khang, chuẩn bị thật tốt cho công cuộc làm phản trong tương lai, bởi vì nếu Tư Mã hoàng triều xua đuổi Tạ gia ta, cơ hội của y sẽ liền đến. Ta phải không cho y được như sở nguyện”.
Lưu Dụ chau mày: “Tôi vẫn có hơi mù mờ, Tôn Ân không ngờ dám cố ý dẫn dắt sự chú ý của Huyền soái, khẳng định là có nuôi giấu âm mưu, Huyền soái sao lại không có một chút thiện ý nào đối với y?”.
Tạ Huyền mỉm cười: “Tiểu Dụ trước mắt có hiểu hay không cũng không vội. Hiện tại ngươi mang lệnh của ta, lập tức đi hội hợp với Lưu tham quân, ta muốn ngươi đưa binh vào đóng ở Thạch Đầu thành mà đao kiếm không phải nhuốm máu”.
Lưu Dụ tiếp lấy lệnh phù của y, cười khổ: “Người chỉ huy là tham quân đại nhân, lời nói của tôi hắn vị tất chịu nghe”.
Tạ Huyền ngưng thị nhìn gã một hồi, điềm đạm thốt: “Ngươi không biết cách giả truyền thánh chỉ sao? Mau đi lo cho xong cho ta, nếu không sẽ xử trí theo quân pháp”. Lưu Dụ quay sang Yến Phi chào tạm biệt, lãnh mệnh đi liền.
Yến Phi sinh ra cảm giác nguy hiểm chìm mình vào chiến trường, trận Tạ Huyền đánh bây giờ là một loại chiến tranh khác với đối diện giữa sa trường. Ai có thể khống chế Kiến Khang, người đó là người thắng trận. Hơn nữa vì các mối quan hệ vi diệu, tuyệt không thể chậm chạp mà thành, có thể nói là tranh đấu góc độ dũng lực và trí mưu.
Chiếm lĩnh Thạch Đầu thành mà không mất một giọt máu càng là điểm trọng yếu. Chỉ cần không có ai rơi máu, chiến sự đương nhiên còn chưa bắt đầu.
Tạ Huyền nhìn Yến Phi cười nói: “Chắc đã đến lúc gõ cửa thăm hỏi rồi, không cần bắt chủ nhân chờ chực bên trong nữa”.
Yến Phi theo y cất bước ngang qua đường xe ngựa, đi tới quảng trường trước chùa, hỏi: “Huyền soái có phải vì đối phương đóng kín cửa chùa, bộ dạng như chuẩn bị làm cứng đánh

một trận, cho nên liền điều chỉnh sách lược trước đây, lập tức chiếm Thạch Đầu thành, dùng binh hiếp Kiến Khang?".
Tạ Huyền bình tĩnh đáp: "Hòa bình là thứ cần có võ lực để duy trì. Ta phen này từ tiền tuyến trở về, không phải là muốn quẫy đuôi van xin Tư Mã hoàng triều, mà là muốn hiển thị với y rằng an nguy của Kiến Khang chỉ là chuyện giữa một ý niệm của ta. Nói trắng ra, Tư Mã Đạo Tử đã dám công nhiên động thủ, bọn ta cũng không cần lưu lại dư địa nữa. Có để cho chuyện này phát triển thành sự phân liệt quốc gia hay không, quyền chọn lựa nằm trong tay bọn chúng, không phải do ta quyết định".
Hai người thản nhiên đi qua tấm biển, đạp chân vào quảng trường.
Yến Phi thầm nghĩ, Tôn Ân không biết trốn trong đám đông nào, có tìm cơ hội ám toán hành thích Tạ Huyền không? Ý nghĩ đó vừa dâng lên, lập tức Nê hoàn khiêu động, Đan điền sinh ra hơi ấm, trong người nóng lại giao hòa dung hợp, dễ chịu khôn tả, đồng thời sự linh mẫn tai mắt gia tăng gấp bội, quảng trường tuy đầu người lố nhố, chàng lại tựa như hoàn toàn nắm hết trong lòng, không sai biệt được. Thứ cảm giác thần thông quảng đại đó chàng bình sinh chưa từng trải qua hay thể nghiệm qua.
Yến Phi vụt dừng bước.
Tạ Huyền quay sang nhìn chàng, trên mặt hiện nét kinh ngạc không thể che giấu, ngạc nhiên hỏi: "Chuyện gì vậy? Ngươi biết ngưng tụ thần quang trong đôi mắt sao? Chứng tỏ trong mình ngươi chân khí vận chuyển, chực chờ bộc phát".
Yến Phi nghênh đón ánh mắt của Tạ Huyền, hoang mang không hiểu: "Thật kỳ quái! Đang khi tôi nghĩ đến trên quảng trường có khi có nguy hiểm, tôi lập tức biến thành tai mắt thông linh, tựa hồ không có dị động gì có thể qua mặt được tôi".
Tạ Huyền vui mừng cười lên, liếc chàng một cái, có vẻ có thâm ý, vui vẻ thốt: "Cung hỉ Yến huynh đệ công lực đã phục hồi hết, hơn nữa còn hơn xa lúc trước".
Yến Phi bần thần: "Lời nói của Huyền soái còn quá sớm, năng lực của tôi sợ rằng đã ngưng ở đây, chỉ là vì tôi chỉ biết dùng võ công công pháp lúc trước mà động thủ với người ta, mà làm vậy lại sẽ mất luôn cái mạng nhỏ này".
Tạ Huyền cứ chầm chậm bước về phía cửa miếu, thong dong thốt: "Lúc ta nghe nói về tình huống Yến huynh đệ cứu Tống đại thúc, ta liền đoán được tình hình trước mắt của Yến huynh đệ, cho nên ta đặc biệt muốn Yến huynh đệ đồng hành, chính là muốn khiến Yến huynh đệ đưa thân vào hiểm cảnh, lãnh ngộ được thứ cảnh giới quý

giá khó lòng có được trong kiếm đạo, đó là Tự Nhiên chi Đạo".
Yến Phi rùng mình mãnh liệt: "Tự Nhiên chi Đạo?".
Tạ Huyền dừng bước, còn cách cửa miếu khoảng hai trượng, điềm đạm thốt: "Lão Tử có truyền: Nhân pháp địa, địa pháp thiên, thiên pháp đạo, đạo pháp tự nhiên1 . Tự Nhiên chi Đạo là chung cực của tất cả Đạo pháp, bao gồm hết Thiên – Địa – Nhân. Kẻ lúc trước truy kích ngươi một là Tiểu Hoạt Di Lặc Trúc Bất Quy, kiếm thủ bịt mặt kia nếu không phải là Tư Mã Đạo Tử thì là Vương Quốc Bảo. Tâm kế võ công của hai tên đó, nếu ngươi không có chút cân lượng, làm sao có thể ôm một người mà còn có thể đột vây thành công, bình an chạy về hẻm Ô Y, khiến cho địch nhân hảo mộng thành không, lọt vào cục diện tiến thoái quẫn bách, lúc đó cái cứu ngươi là Tự Nhiên chi Đạo. Khi toàn tâm toàn ý đào tẩu, chân khí trong người ngươi cứ theo sự mong muốn trong lòng ngươi, làm cho địch nhân không có cách nào đụng tới chéo áo của ngươi. Giả như ngươi có thể dùng tâm pháp như vậy để đối địch, Tự Nhiên chi Đạo phát triển đến mức cực hạn, trong thiên hạ còn có ai là đối thủ có thể đối kháng chứ".
Yến Phi lại một lần nữa rùng mình kịch liệt, đưa mắt nhìn cửa miếu, đột nhiên song chưởng án hờ phía trước, hai luồng chân khí yếu ớt tựa như không có thoát khỏi lòng bàn tay đi ra, đụng nhẹ lên cửa chùa, thứ cảm giác đó không có gì khác so với trực tiếp chạm tay lên cửa, cảm thấy được rõ rệt trên cửa có cài then, ngay cả trọng lượng và chất liệu của cửa gỗ cũng nắm bắt trong lòng, kỳ diệu đến cực điểm.
Tạ Huyền vui mừng: "Nói cho ta biết tình huống xem".
Yến Phi trong lòng trào dâng nỗi mừng vui không có tên, sinh ra cảm giác tái thế làm người trở lại. Hiện tại tuy ở giai đoạn bước đầu, bất quá chàng bằng vào sự chỉ điểm của Tạ Huyền đã nắm bắt được cách điều dụng chân khí trong mình, từ đó có thể luyện thành một thứ kỳ công thần bí khôn lường, còn hơn cả Nhật Nguyệt Lệ Thiên đại pháp. Cảm giác bị kềm chế và cảm giác thất thần ngao ngán từ sau khi bị Nhậm Dao đánh bị thương ở Biên Hoang Tập đã quét sạch gọn ghẽ.
Chàng gật đầu nói: "Thật kỳ diệu phi thường, trong lòng tôi hồi nãy đang nghĩ xem có phải có thể cách không đẩy mở cửa gỗ, chân khí trong mình liền tự nhiên vận chuyển, chân kình xộc thẳng ra khỏi lòng bàn tay, không cố ý mà tự nhiên giơ chưởng đẩy về phía cửa chùa, phát giác cửa có cài then, không có cách nào đẩy ra, chân khí cũng tự nhiên thu lại".
Tạ Huyền trầm tư một hồi, thốt: "Bằng vào tình huống trước mắt của

Yến huynh đệ, đụng cao thủ thật sự, sợ không đủ sức chống chọi, giữ mạng bỏ chạy lại thong thả có thừa".
1 Trong Đạo Đức Kinh của Lão Tử. Tạm dịch: Người bắt chước đất, đất bắt chước trời, trời bắt chước đạo, đạo bắt chước tự nhiên.
Yến Phi mắt chú tâm vào cửa miếu khép kín, nghĩ tới tình huống có thể xuất hiện bên trong cửa, trầm giọng hỏi: "Huyền soái có chỉ thị gì không?".
Tạ Huyền thở dài một hơi, xem ra có cảm xúc gì đó: "Ta bị bức vào thế đối kháng triều đình không còn đường về. Khi ta thấy Tống đại thúc mình thụ trọng thương, trong lòng chỉ có ý niệm báo thù, không muốn biến Kiến Khang thành một chiến trường. Nhưng rồi lại thấy nhị thúc vì quá đau lòng cho Tống đại thúc mà chi trì không nổi, ta biết đã không còn bất kỳ chọn lựa gì nữa. Nếu tất cả tiến hành như sở nguyện của ta, sáng sớm ngày mai ta sẽ cùng nhị thúc rời bỏ Kiến Khang, cũng chỉ có như vậy thì gia đình ta mới có thể bảo đảm an toàn".
Yến Phi hiểu Tạ Huyền đang chơi một trò chơi nguy hiểm phi thường, nếu y sai lầm, Nam Tấn sẽ hãm mình vào cục thế chia năm xẻ bảy, đổi lại mình là Tạ Huyền, cũng không nắm chắc được nửa phân. Duy chỉ có đặt hy vọng vào Tạ Huyền bằng vào binh pháp tài tình của y mà đạt tới mục tiêu tựa hồ không thể nào đạt được.
Tạ Huyền dịu giọng: "Ta không phải muốn tranh thắng, cũng không phải muốn cầu bại, mà là hy vọng đứng thẳng thớm đồng đều giữa thất bại và thắng lợi. Nếu không, nếu quả bọn ta thui thủi thoái lui, ta yếu thì người làm tới, Tạ gia ta ở Kiến Khang lập tức không còn chỗ đứng".
Yến Phi gật đầu: "Tôi hiểu!".
Tạ Huyền hồi phục lại vẻ thong dong, mỉm cười thốt: "Địch nhân hiện tại đang bày trận thế, không sợ ta lên cửa đòi xin lỗi. Tôn Ân lại đột nhiên hiện thân quanh đây, toàn là dấu hiệu không tốt, cho nên sau khi vào chùa, chính là đưa mình vào hiểm cục cửu tử nhất sinh".
Ngưng một chút rồi nói tiếp: "Nếu ta không trấn nổi cục diện, Yến huynh đệ không cần lý gì đến ta, lập tức về thông tri cho nhị thúc, ông ta sẽ tận tay phục thù cho ta. Chọc giận Tạ Huyền ta, khẳng định là có hậu quả hồi báo; nhưng nếu quấy nhiễu tới nhị thúc, càng không phải là trò chơi".
Yến Phi nhíu mày: "Địch nhân đã chuẩn bị đánh, bọn ta sao biết rõ là hầm bẫy mà vẫn đạp chân tiến vào?".
Tạ Huyền điềm đạm đáp: "Bởi vì chỉ có như vậy mới có thể bức bách huynh đệ Tư Mã Diệu sợ hãi trong lòng mà nhượng bộ. Ta không

phải đã từng nói bại cũng phải giữ cho tươi sáng sao?”.
Tiếp đó bước dài tới trước.
Yến Phi sinh ra cảm giác kỳ dị, có cảm giác rõ rệt mỗi một bước đi của Tạ Huyền, công lực liền tăng cường thêm một phân, đến khi y tới trước cửa, công lực đã vận hành đề thăng đến trạng thái đăng phong, chàng không hiểu tại sao mình lại có cảnh giới thông huyền như vậy, “thần thông” như vậy, vượt ngoài phạm trù võ kỹ.
“Rẻng”!
Cửu Thiều Định Âm kiếm thoát khỏi vỏ, lọt vào tay Tạ Huyền, tốc độ kinh hồn nhanh đến mức mắt thịt khó nắm bắt được, chẻ dọc qua khe cửa.
Mũi kiếm như một sợi chỉ mỏng phá nhập khe cửa, tiếp theo là tiếng then cửa bị đứt đoạn. Lúc Cửu Thiều Định Âm kiếm quay trở lại chui vào vỏ, then cửa đã rơi xuống đất. Tạ Huyền hai chưởng tựa như nhẹ mà lại cực nặng án trên hai cánh cửa chùa, cửa lập tức bung ra, hiện ra càn khôn bên trong cửa.
Đám đông xung quanh đối với đột biến bên này đã phát giác, sợ hãi chia nhau thoái ra xa. Một vùng hỗn loạn, bóng người thấp thoáng trước cửa chùa, nhất thời có thể nhìn thấy rõ có bao nhiêu người.
Tạ Huyền xoay đầu về phía Yến Phi đang đi đến gần y, mỉm cười thốt: “Yến huynh đệ, mời theo ta, làm nhân chứng cho Tạ gia”.
Nói xong cười khà khà, thần thái an nhàn cất bước vào chùa.
Trên bậc thang đá tại chủ điện Di Lặc đại điện, trùng trùng điệp điệp hơn một trăm người, một nửa là Di Lặc giáo đồ mặc tăng phục đầu nhẵn bóng, phân nửa là đại hán mặc y phục võ sĩ, dẫn đầu có năm người, ai ai tướng tá cũng lồ lộ thu hút, người Yến Phi nhận ra chỉ có Trúc Lôi Âm và Trúc Bất Quy, người trước tay cầm thiền trượng, thể hình mập mạp như Di Lặc Phật tượng tuy bắt mắt, lại thua xa sự thu hút của nữ ni trẻ tuổi bên cạnh Trúc Bất Quy.
Nữ ni này cạo sạch tóc, vận bào phục ni cô, lại không cho người ta cảm giác xuất gia gì hết, ả có một gương mặt diễm lệ kiều mị lẳng lơ, càng dẫn dụ hồn người là thân thể hấp dẫn điên đảo chúng sinh. Ả tay cầm phất trần, cùng thiền trượng cả trăm cân của Trúc Lôi Âm một nhẹ một nặng, tương phản rõ rệt.
Trúc Bất Quy đứng chính giữa, thần thái lãnh đạm, chừng như chuyện này không có chút quan hệ gì tới y.
Bên trái y còn có một nam tử cao ráo anh vĩ, hông giắt trường kiếm, vận phục sức hoàng tộc, hoa lệ cao quý, thần thái ngạo mạn tự tin, không cần Tạ Huyền chỉ điểm, Yến Phi cũng đoán được tất chính là Lang Nha vương Tư Mã Đạo Tử. Chỉ nhìn thấy y xuất hiện ở đây là

biết sự tình không những khó hòa hảo, quan hệ của Tạ gia với triều đình càng lâm vào biên duyên công khai quyết liệt.
Bên kia của Tư Mã Đạo Tử là một võ sĩ ước khoảng hai mươi bảy, hai mươi tám tuổi, thần thái âm trầm lãnh tĩnh, cũng dụng trường kiếm, Yến Phi từ hình dáng của gã mà nhìn, liền nhận ra chính là người bịt mặt đã cùng Trúc Bất Quy liên thủ tập kích Tống Bi Phong, từ đó suy ra gã là con rể của Tạ An, Vương Quốc Bảo, hấp huyết quỷ có quyền thế nhất ở Kiến Khang.
Yến Phi theo Tạ Huyền thản nhiên cất bước, đi thẳng tới cách bậc cấp hai chục bước mới dừng lại.
Tư Mã Đạo Tử trên đỉnh bậc ấp bước tới một bước, chỉ Tạ Huyền quát lớn: “Tạ Huyền cả gan, không ngờ dám tự tiện hồi kinh, sơ suất chức vụ, còn không mau lập tức quỳ mọp chịu trói cho ta, đợi Hoàng thượng phát lạc”.
Tạ Huyền bình tĩnh cười mỉm, thốt: “Lần này trở về không chỉ có một mình Tạ Huyền ta, còn có Lưu tham quân và năm ngàn tinh kỵ, hiện đang đồn trú trong Thạch Đầu thành. Dám hỏi Lang Nha vương bọn họ có phải cũng nên y theo ý của ngươi chờ xử trí không?”.
Tư Mã Đạo Tử và Vương Quốc Bảo liền biến sắc, cho thấy bọn chúng đối với cánh kỳ binh của Tạ Huyền hoàn toàn không biết gì tới.
Tạ Huyền ngửa mặt lên trời cười một tràng dài, hét lên: “Tư Mã Đạo Tử! Ngươi bớt nói xàm lại cho ta, đơn đả độc đấu, hay là nhất tề vây đánh, chỉ cần ngươi nói một câu”. Tư Mã Đạo Tử đôi mắt tràn trề ánh hung hãn, trừng trừng nhìn Tạ Huyền, tay án lên chuôi kiếm.

o0o

Lưu Dụ phi ngựa trên đường Chu Tước, gã sau khi tiếp lệnh lập tức chạy về hẻm Ô Y, thông tri cho Tạ gia toàn diện giới bị, sau đó lên ngựa ra khỏi thành.
Trong lòng gã vẫn đang lâng lâng bốn tiếng “giả truyền thánh chỉ” của Tạ Huyền, trong tâm bội phục.
Lệnh “giả truyền thánh chỉ” của Tạ Huyền không chỉ đơn thuần là gã có thể giả lệnh của Tạ Huyền mà chỉ huy bộ đội của Lưu Lao Chi, hơn nữa còn có thể bằng vào thủ pháp đồng dạng mà gạt lừa tướng lãnh trấn thủ Thạch Đầu thành để nhập cốc, mong sao có thể không tốn một giọt máu mà tiến chiếm Thạch Đầu thành.
Do thủ quân của Thạch Đầu thành hoàn toàn không có tâm lý chuẩn bị, thêm vào Lưu Lao Chi bản thân không những là danh tướng

đương triều, lại thêm vào oai phong của Tạ Huyền, chỉ cần báo xưng phụng lệnh vua hồi kinh, nhất định có thể bằng vào thủ pháp sét đánh không kịp bịt tai mà nhất cử chế ngự thủ tướng của Thạch Đầu thành, thong dong khống chế Thạch Đầu thành một cách tuyệt đối. Hành vi phản loạn như vầy, một chút hành xử không hay, Kiến Khang sẽ lập tức hóa thành chiến trường tàn khốc.
Trong lòng Lưu Dụ tràn ngập tình cảm kịch liệt, Tạ Huyền trong tâm gã không có bất kỳ một khuyết điểm nào, bởi vì gã chung quy đã nhận ra hoàn cảnh của Tạ Huyền, không phải là y cam lòng làm phản thần của Nam Tấn, mà là y có nỗi khổ không thể nói ra.
Trong lòng gã càng tràn ngập nỗi cảm kích đối với Tạ Huyền, biết rõ Tạ Huyền để ý tới gã, y hy vọng nếu mình bất hạnh chết sớm như lời của Tạ An, Lưu Dụ vẫn có thể kế thừa di chí của y, thống nhất Nam Bắc.
Gã không thể để Tạ Huyền thất vọng.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 56
Dĩ nhãn hoàn nhãn

Vương Quốc Bảo tựa hồ muốn làm giảm nhẹ không khí khẩn trương tưởng chừng chỉ động chạm nhẹ là phát tác ngay, xen miệng: “Nếu Thạch Đầu thành đã lọt vào tay Tạ soái, đương nhiên lập tức oanh động kinh sư, sao bọn ta tới giờ này vẫn không nghe thấy chút xíu tin tức gì?”.
Tạ Huyền mỉm cười: “Nếu ngươi không phải là thân thích của ta, ta hôm nay nhất định sẽ làm thịt ngươi trước. Ngươi không nhận được phong thanh là vì bọn ta tay chân sạch gọn, nếu không tin, ngươi bây giờ có thể lập tức phái người đi tra xét. Trước chính ngọ ngày mai ta tuyệt sẽ không ly khai kinh sư, ta nếu không có chút thủ đoạn, các ngươi làm sao mãi cho đến giờ phút này vẫn chưa dám chủ động xuất thủ?”.
Trúc Bất Quy mắt trừng trừng không chớp nhìn Tạ Huyền, thần tình lãnh khốc, tựa như muốn nhìn thấu mọi thực hư của Tạ Huyền.
Yến Phi sực hiểu, nhìn cục diện trước mắt do Tạ Huyền một tay tạo ra thắng thế, cứ tựa như sự tranh bá của Hắc đạo ở Biên Hoang Tập, hoàng pháp căn bản không tồn tại, xem ai đích thực mạnh hơn. Hiện tại song phương bên nào cũng có ưu thế, lại cũng có nhược điểm. Sai lầm của huynh đệ Tư Mã Diệu ở chỗ tinh kỵ của Tạ Huyền đến ngoài thành Kiến Khang mà vẫn mơ mộng không biết gì; còn vấn đề của Tạ Huyền đương nhiên là nỗi lo gia tộc đè trên vai y.
Yến Phi là người từng lăn lộn ở Biên Hoang Tập, thầm nghĩ về câu nói của Tạ Huyền lúc khởi hành, lấy thủ pháp giang hồ giải quyết toàn sự kiện, mình trên mặt “đàm phán” kiểu Hắc đạo có thể trợ lực một tay cho Tạ Huyền.
Chàng điềm đạm thốt: “Tại hạ Hoang nhân Yến Phi, xin lãnh giáo tuyệt nghệ của Vương huynh, giúp Tống lão ca dẹp đi nỗi hận trong đầu!”.
Phen này cả Tạ Huyền cũng không hiểu nổi Yến Phi, nếu Vương Quốc Bảo đáp ứng xuất chiến, Yến Phi không biết cách vận dụng chân khí huyền ảo cực kỳ, sức nóng lạnh mới mẻ pha trộn trong người trong mình, làm sao mà đối phó?

Yến Phi lại biết Vương Quốc Bảo có chín thành khả năng không dám hoặc không chịu động thủ, tay nghề này của chàng là thứ thủ pháp các bang hội Biên Hoang Tập hay dùng,
một cao thủ đối phương không biết mức độ thâm sâu đột nhiên khiêu chiến một nhân vật có mặt mũi của đối phương, nếu đối phương không dám ứng chiến, khí thế sẽ giảm bớt đi nhiều. Bằng vào thân phận địa vị của Vương Quốc Bảo, đương nhiên không mạo hiểm được, không thể giao thủ cùng một Yến Phi không biết hư thực lại vô danh im ỉm ở Kiến Khang. Ở Biên Hoang Tập, thủ đoạn ứng phó thông thường là cho một kẻ có tiếng tăm khác nghênh chiến, biểu thị không xem đối phương ra gì, thua cũng không ảnh hưởng toàn cục.
Trên sự thật, Yến Phi không sợ xuất thủ, hơn nữa cố ý hãm mình vào tình huống đó. Chính như sự đề tỉnh của Tạ Huyền, dồn mình và tử địa mà tìm sống, từ trong chiến đấu sinh tử nắm bắt học tập "Tự Nhiên chi Đạo", trước mắt chính là cơ hội tốc thành tốt nhất. Huống hồ thời điểm cường địch vây quanh như vầy, chàng đã muốn tương trợ Tạ gia, hơn nữa còn phải chiếu cố Cao Ngạn, cho nên chuyện cấp bách trước mắt là khôi phục võ công. Nếu không cho dù có bỏ rơi Tạ gia, có thể an nhiên rời khỏi Kiến Khang, về đến Biên Hoang Tập vẫn khó thoát tử kiếp! Ít ra Vương Quốc Bảo tuyệt không chịu buông tha cho chàng. Tên tiểu nhân bỉ ổi đó không có cách nào chọc tức Tạ Huyền, chỉ còn nước thoái lùi chờ cơ hội, giết Yến Phi để trút giận.
Vương Quốc Bảo tỏ ra phong phạm của cao thủ, tay đè trên cán kiếm, không nói tiếng nào trừng mắt nhìn Yến Phi. Giả như Tạ Huyền y theo quy củ giang hồ mà thoái tránh một bên, mọi người tại trường đều sinh ra cảm giác gã sẽ lập tức xuất thủ, có thể thấy khí thế của gã hung mãnh dường nào, tỏ rõ khí khái coi thường sinh tử, hiển lộ Vương Quốc Bảo gã được liệt danh trên bảng Cửu phẩm cao thủ chính là bằng vào tài nghệ thật sự.
Yến Phi lại gần muốn kêu "má ơi", thứ cảm giác này thật quá kỳ diệu. Chàng nắm bắt một cách không sai biệt hư thực của Vương Quốc Bảo, ngay cả lối công kích gã sẽ phát động! Chàng đã nắm chắc "hiện tại" của Vương Quốc Bảo, cho nên cũng có thể theo đó mà nắm lấy tương lai sắp tới, toàn bộ thuộc vào một thứ cảm giác thần diệu gần như thông linh, không có cách nào giải thích, càng không có cách nào hình dung được.
Chỉ một cái liếc nhìn, Yến Phi không ngờ đã nhìn thấu Vương Quốc Bảo.
Trúc Lôi Âm bước tới trước một bước, đến rìa thạch cấp, thiền

trượng đập xuống đất một cái, phát ra tiếng kim loại và đá giao kích như sấm gầm, chỉ mặt Yến Phi: “Tên Hoang nhân ngươi lấy thân phận tư cách gì mà dám khẩu xuất cuồng ngông? Nếu chán sống, Trúc Lôi Âm ta lập tức siêu độ cho ngươi!”.
Tiếng thiền trượng đụng đất truyền vào mang tai của Yến Phi, chàng lập tức nắm bắt được lộ tuyến võ công của đối phương là chuyên luyện theo đường lối ngang ngạnh cương mãnh, giỏi về lấy cứng đánh cứng, lại suy đoán chuẩn xác mức độ công lực thâm sâu của lão, khiến cho Yến Phi dâng trào cảm giác mình quả có “thần thông quảng đại”.
Đối với một người đã từng lăn lộn ở Biên Hoang Tập như Yến Phi, đương nhiên minh bạch Trúc Lôi Âm không phải thật sự muốn xuất thủ, chỉ là muốn cho Vương Quốc Bảo một cơ hội xuống đài, có thể tưởng tượng người bên Tư Mã Đạo Tử đã sinh ý đề phòng lo lắng khi thấy Yến Phi có thể độc lực cứu Tống Bi Phong đi, cho nên Trúc Lôi Âm không muốn Vương Quốc Bảo trước khi còn chưa hiểu rõ về Yến Phi mà lại đi mạo hiểm. Huống hồ không có Tạ Huyền gật đầu, hoặc Tư Mã Đạo Tử chịu bất chấp tất cả mà quyết liệt cùng Tạ Huyền, Trúc Lôi Âm cũng tuyệt không cần lỗ mãng động thủ, đưa tình huống đến chỗ phát động rồi là không thể thu thập lại.
Nghĩ thì nghĩ vậy, Yến Phi bản thân cũng chỉ định dùng phương thức “đàm phán” của Hắc đạo mà đè ép đối phương không ngẩng đầu lên được, nhưng chân khí trong mình lại là một chuyện khác. Đột nhiên ngay lúc đó, chàng trở thành mục tiêu của Vương Quốc Bảo và Trúc Lôi Âm châm chỉa, bọn chúng tuy chưa xuất thủ, nhưng tinh thần khí thế lập tức trói vây Yến Phi, lớ quớ là bùng nổ liền.
Trong người chàng cho đến giờ phút này, chân khí vẫn không do chàng tác chủ, lập tức sinh ra cảm ứng, tự nhiên mà vận chuyển, trong một chớp mắt đã biến thành cao tốc, chân khí mau mắn tụ lại, mãnh liệt xông vào kinh mạch bên tả thủ.
Yến Phi thầm kêu chết rồi, lại không dám có chút gì ngăn trở chân khí đang tự động vận chuyển vì đã có kinh nghiệm lúc trước, sợ mình chưa xuất thủ là chân khí đã thác loạn, té bịch xuống đất, chỉ còn nước thuận theo tự nhiên, một chưởng phẩy ra.
Trong mắt người khác, Trúc Lôi Âm vừa nói xong, Yến Phi liền một chưởng cách không nhắm Vương Quốc Bảo phẩy khẽ, như chậm lại như nhanh, động tác đầy tràn cảnh giới hồn nhiên hùng hậu khó ngăn, nhưng bề ngoài xem ra lại tựa hồ hoàn toàn không có uy lực sát thương.
Vương Quốc Bảo đương đầu chịu trận lại có tư vị khác, gã thân là

kiếm thủ xuất sắc, vì ngôn ngữ gây hấn của Yến Phi mới tỏ lộ tư thế muốn công kích, tuy chưa chuẩn bị thực sự động thủ, nhưng tự động cũng thủ thế chờ phát động, định liệu bộ pháp xuất thủ và góc độ xuất kiếm. Cái làm gã hãi sợ đích thị là cái phẩy nhẹ của Yến Phi, không ngờ đã phong bế hết lộ tuyến công kích mà gã tính toán, giống như có thể dự đoán chiêu số biến hóa của gã. Cho dù gã lập tức thi triển phản kích, kết quả vẫn không khác biệt, mũi kiếm của gã khẳng định sẽ bị đối phương chặt trúng, hơn nữa không dám biến chiêu tiến kích, bởi vì bất cứ biến hóa nào, dưới cái chặt giành hết công tạo hóa của đất trời của Yến Phi, đều sẽ bộc lộ chỗ hở, mà đối thủ dưới chiều hướng cảm ứng có thể len qua kẽ hở công tới, mình mất hết tiên cơ.
Bàn tay của Yến Phi tựa như khuếch rộng trước mắt, thoáng như kết hợp lực lượng của đất trời thành một, hoàn toàn bao trùm Vương Quốc Bảo. Tiến cũng không thể, chỉ còn nước thoái lùi mà thủ, Vương Quốc Bảo theo gió chưởng mà lùi lại một bước, tách kiếm khỏi vỏ ba tấc, đổi liền tư thế.
Từ Tư Mã Đạo Tử và Trúc Bất Quy trở xuống, ai ai cũng biến sắc, không tưởng được Yến Phi cao minh như vậy, so với Yến Phi bị đánh ở quán ăn không có sức hoàn thủ, chừng như là hai người khác nhau thiên nam địa bắc vậy.
Yến Phi vốn muốn thu lại, nhưng chân khí trong người lại hoàn toàn không nghe đầu óc chỉ huy, theo tự nhiên mà chưởng nắm thành quyền, gập hông một quyền cách không đánh về phía Trúc Lôi Âm trên bậc cấp.
Khí kình sầm sập khó đoán thoát quyền vọt ra, không tạo ra tiếng gió, lại tập trung cao độ đập tới Trúc Lôi Âm.
Trúc Lôi Âm cảm thấy quyền kình của Yến Phi tựa như cột khí xộc tới ngực, có tránh cũng không thể tránh, hoảng kinh chỉa thiền trượng ra, chính diện cứng cỏi đổi một chiêu với Yến Phi.
“Bình”!
Kình khí giao kích, Trúc Lôi Âm toàn thân run bần bật, tuy miễn cưỡng chặn được quyền kình của Yến Phi, kinh mạch toàn thân lại như liệt hỏa thiêu đốt, khó chịu cùng cực, không tự chủ được thoái lùi về vị trí ban đầu, tiếp đó lại lạnh buốt, sức nóng bị sức lạnh hoán đổi, lại một phen phải chịu đựng đau khổ, lập tức tiêu tán hết chiến ý, trên mặt không còn một hột máu.
Toàn trường im lặng như tờ! Ai ai mục quang cũng tập trung lên người Yến Phi, sinh ra ý nghĩ lo sợ.
Tạ Huyền ghé mắt bắn kỳ quang nhìn Yến Phi.

Yến Phi trừ khử được sức uy hiếp, chân khí trong mình không còn dị động nữa, cuối cùng có thể buông tay, thần tình có chút bần thần, hơn nữa trong lòng kêu khổ. Chàng từ đó tới giờ không phải là người thích chủ động tiến công, lúc nào có thể không cần xuất thủ thì quyết không xuất thủ, đằng này chân khí xem ra không chịu nghe lời, một khi gặp phải uy hiếp, sẽ tự nhiên phát động, cứ như vầy, không chừng sẽ làm hư sự.
Một tràng cười yêu kiều phát ra từ đôi môi thơm của diễm ni Diệu Âm, lập tức dẫn dắt sức chú ý của song phương địch ta, cũng chấm chút xuân ý lên không khí kiếm rút cung giương.
Yến Phi liếc nhìn ả, thấy ả cười tươi không nói gì, đầy vẻ phong tình, không khỏi liên tưởng đến yêu nữ Thanh Thị vừa ngoan vừa độc, trong lòng cảm thấy bực ghét!
Chàng quát ngang cắt đoạn tiếng cười của ả: “Yến Phi ta lấy đầu để bảo chứng Huyền soái không phải nói láo để hù dọa, vương gia nếu đi sai một bước, đại Tấn lập tức biến thành cục diện chia cắt, Kiến Khang khó lòng bảo an. Hơn nữa chuyện này không phải do Huyền soái lo được, mà cần do vương gia đảm đương. Yến Phi ta không có thói quen nghe người ta nói xàm, vương gia có chịu giao kẻ ám toán Tống Bi Phong ra hay không, xin nói một lời cho rõ”.
Tạ Huyền cười khà khà: “Giỏi cho Yến Phi, không hổ uy danh của Biên Hoang đệ nhất kiếm khách”.
Tư Mã Đạo Tử và Vương Quốc Bảo trao đổi một cái nhìn, đều kêu khổ trong lòng.
Kế hoạch của chúng chỉ là châm chọc Tạ An, bức ông ta rời khỏi Kiến Khang. Nếu Tống Bi Phong chết giữa đường, Tạ gia căn bản không có cách nào truy cứu, có thể báo mối thù Tống Bi Phong làm nhục Tư Mã Nguyên Hiển.
Nào ngờ chuyện không theo ý, trong hẻm lại xông ra một Yến Phi, cứu Tống Bi Phong đi, bộc lộ thân phận của kẻ hành hung, càng không tưởng được Tạ Huyền đột nhiên quay về Kiến Khang, còn dẫn theo một nhánh kỳ binh, làm cho bọn chúng tay chân luống cuống, lọt vào thế hạ phong.
Đau đầu nhất là võ công Yến Phi biểu hiện, cho dù không bằng Tạ Huyền, cũng không thua là bao. Nếu hai người quyết tâm đột vây, bọn chúng bằng vào thực lực hiện tại căn bản vô phương cản trở, biến thành không động thủ không được, động thủ lại càng không được.
Trúc Bất Quy nãy giờ không lên tiếng, cười khùng khục nói: “Người nào làm người đó chịu, chuyện Tống Bi Phong là do bản nhân không

chịu được lối hoành hành bá đạo của hắn, mới xuất thủ giáo huấn, không quan hệ gì tới vương gia. Vương gia và Vương đại nhân lần này gặp mặt chỉ vì đến tham bái nghênh phụng Di Lặc Phật về đến, Tạ Huyền ngươi nếu muốn ra mặt cho Tống Bi Phong, cứ tìm bản nhân đây!".
Yến Phi chợt có cái nhìn khác đối với Trúc Bất Quy, phương pháp duy nhất để giải quyết tử cục trước mắt là dùng thủ pháp giang hồ để giải quyết, ra tay mà phân minh rạch ròi. Chỉ cần Trúc Bất Quy có thể đánh lui Tạ Huyền, Tạ Huyền đương nhiên không còn mượn miệng động can qua. Nếu Tạ Huyền bại mà chết, cũng chỉ còn nước tự trách mình không bằng người ta. Không những Tạ gia không có cách truy cứu, Bắc Phủ binh cũng không thể mượn miệng báo thù cho y, bởi vì đây là quy củ giang hồ.
Tạ Huyền khóe miệng phớt qua một nụ cười, gật đầu: "Tiểu Hoạt Di Lặc đã chịu chỉ dạy, Tạ mỗ ta đương nhiên là vui lòng phụng bồi, mời!".
Tư Mã Đạo Tử và Vương Quốc Bảo đưa mắt nhìn nhau, đều thấy rõ vẻ mừng rỡ trong mắt đối phương.
Đối với Trúc Bất Quy, bọn chúng có lòng tin tuyệt đối, đây lại là biện pháp giải quyết tốt nhất, đương nhiên không thể lên tiếng cản trở.
Trúc Bất Quy chầm chậm đi xuống bậc cấp, tay dò ra sau, dưới tay là Vô Biên hoàn giắt trên lưng.
Yến Phi lùi ra một bên, chàng đã từng thấy Trúc Bất Quy xuất thủ đối phó Tống Bi Phong, biết võ công của y cao minh, Vô Biên hoàn trên tay thiên biến vạn hóa, nhưng lại không chỉ ra cho Tạ Huyền, ngầm nghĩ Tạ Huyền có thể một kiếm đánh lui cao thủ như Nhậm Dao, đối phương lại chỉ là Trúc Bất Quy mà không phải là Trúc Pháp Khánh cùng tề danh với Nhậm Dao, Tạ Huyền khẳng định không thể thất thủ.
Tạ Huyền vẫn giữ phong phạm danh sĩ thong dong không gấp gáp, từ từ dời ra sau, đến trung tâm thoáng rộng của quảng trường, tựa như đang thưởng thức phong cảnh hơn là quyết chiến sinh tử với kình địch.
Dưới sự sai khiến của Trúc Lôi Âm, hai tăng đồ đóng cửa chùa lại, ngăn cách mục quang của đám đông đang xem lén bên ngoài.
Tạ Huyền và Trúc Bất Quy đối diện cách nhau một trượng, quyết chiến như tên giương trên dây cung, động nhẹ là bung, không khí khẩn trương hẳn.
"Rẻng"!
Tạ Huyền bạt kiếm khỏi vỏ, trầm cổ tay một cái, bảy lỗ trên Cửu

Thiều Định Âm kiếm đồng thời reo lên, chỉnh tề một nét, như tiếng tù và khởi động chiến tranh, lên tiếng trước đoạt hồn người, khiến cho người ta hoang mang có cảm giác cao thâm khó lường.
Lọt vào tai Yến Phi lại hóa thành một thứ tin tức, khiến cho chàng hoàn toàn nắm bắt được kiếm chất nặng nhẹ và tốc độ của Cửu Thiều Định Âm kiếm, kể cả tình huống phân bố lực lượng tinh vi trên kiếm của Tạ Huyền, huyền diệu cực điểm.
Yến Phi chợt tỉnh ngộ, từ lúc đi ra khỏi Đan phòng của Độc Tẩu, chàng đã không còn là Yến Phi trước đây nữa, Đan kiếp đã triệt để cải biến thế giới bên trong và bên ngoài thân
người chàng, thế giới trước mắt bỗng tràn trề hứng thú sinh khí, cho dù giữa quyết chiến sinh tử, chàng cũng nhìn thấy được hy vọng sinh cơ nảy mầm. Đơn cử là thính giác và thị giác, mình có thể biến thành thứ hưởng thụ tràn trề nhất.
Nếu bằng vào lực thị thính của thứ cảnh giới đó, nhìn thông nhìn thấu nhược điểm ưu điểm của đối thủ, thiên hạ còn ai có thể đối kháng được?
Vấn đề là chàng giờ phút này chưa thể khống chế chân khí trong mình, chưa thể tùy ý biến hóa cho mình dùng để khắc địch chế thắng.
Trong chiến đấu song phương không có cái gì là không dùng tới, biến hóa vạn ngàn, không giống như hồi nãy tình huống phân minh, chỉ thuần bằng sự cảm ứng thiên nhiên của chân khí khẳng định còn chưa đủ để ứng phó. Hơn nữa trở thành nô lệ hay con rối giật dây của chân khí bên trong thân thể cũng quá là bực, khó thành tài.
Nhưng nếu như có thể sáng chế ra một thứ võ công có thể vận dụng tính năng đặc thù của chân khí trong mình, phối hợp với cảm quang gần như thông huyền, cho dù ngang ngược cuồng dại như Nhậm Dao cũng không cần phải sợ sệt.
Chàng không khỏi lần thứ nhìn nghĩ đến “Tham Đồng Khế” trong ngực áo.
Tất cả ý niệm mau chóng như sao xẹt thoáng qua đầu Yến Phi, Vô Biên hoàn của “Tiểu Hoạt Di Lặc” Trúc Bất Quy đã thoát khỏi tay bay ra, lòng vòng theo một đường cong kết hợp thiên địa vật lý, bay bắn tới Tạ Huyền, phát ra tiếng vù vù cuồng phong. Kỳ lạ là Vô Biên hoàn tựa như chỉ từ từ xoay chuyển, thật mâu thuẫn một cách huyền diệu đối với tốc độ bay bắn mau lẹ của Vô Biên hoàn, bản thân nó thu tóm thần hồn địch nhân.
Yến Phi lại biết rõ Trúc Bất Quy đã rơi vào thế hạ phong, y bị “Định Âm” tràn trề mùi vị sát phạt của Tạ Huyền làm mê hoặc, sai lầm nghĩ

Định Âm kiếm muốn chủ động xuất kích, cho nên tấn công trước để chế phục, không biết Tạ Huyền chính là muốn dụ y xuất thủ.
Tình huống vi diệu khi song phương giao thủ không thoát khỏi tâm não của Yến Phi một chút xíu nào. Tạ Huyền cười dài một tràng, Cửu Thiều Định Âm kiếm vẽ rạch hư không, ngoằn ngoèo đập vào Vô Biên hoàn rời khỏi tay Trúc Bất Quy bay đến.
"Keng"!
Kiếm hoàn giao kích! Trúc Bất Quy bằng vào tốc độ quỷ mị mắt thường khó thấy lướt tới thò tay nắm Vô Biên hoàn bị đánh bay về, hóa ra hoàn ảnh mù trời, phóng về phía Tạ Huyền như mưa to bão lớn, trong trường lập tức kình khí chém chẻ ngang dọc. Bên Tư Mã Đạo Tử tiếng hò la vang trời.
Tạ Huyền vẫn một bộ dạng thong dong không khẩn trương, người và kiếm hợp nhất lọt vào bóng hoàn, kiếm đến đâu, phát ra tiếng động như sét đánh, không những thu thập thanh thế gấp bội, cái ghê gớm là tiếng kiếm ngân và Định Âm kiếm không thật sợ hợp in với nhau, tựa hồ có một thanh kiếm vô hình khác phát ra tiếng gầm gừ sấm sét. Đang lúc chân thân sáng bạc hoàn kích địch nhân, thì thanh kiếm vô hình kia lại từ chỗ khác hò reo trợ uy, quấy nhiễu mê hoặc địch nhân, khiến cho địch nhân có sai lầm, mắt thấy và tai nghe đều khác biệt, huyền diệu phi thường.
Tiếng hoàn kiếm giao kích nổ liên tục như pháo trúc, dày kín nhanh lẹ, Tạ Huyền tiến thoái như không giữa kình khí của hoàn ảnh, kiếm thế nhấp nhô như nước hồ, lúc mạnh lúc yếu, yếu thì dẫn đưa hoàn thế đại thịnh, mạnh thì bức bách hoàn ảnh thu túm, còn Tạ Huyền vẫn tiêu sái dốc ý, sau mấy phen công thủ như vậy, Trúc Bất Quy nhuệ khí hoàn toàn tiêu tán, biến thành thủ nhiều hơn công, quyền chủ động lọt vào tay Tạ Huyền.
Bên Tư Mã Đạo Tử và Vương Quốc Bảo ai ai mặt mày cũng ngưng trọng, nhìn ra Trúc Bất Quy đã lọt vào thế hạ phong, mà uy thế đáng sợ của Cửu Thiều Định Âm kiếm của Tạ Huyền đã hình thành áp lực trầm trọng đè ép đầu óc của bọn chúng, cả diễm ni Diệu Âm trên mặt luôn luôn giăng giắt nụ cười khêu gợi cũng đã mất đi ý tứ cười cợt.
"Keng"!
Tạ Huyền bất chợt thoái lùi ra sau, đúng vào sát na hoàn thế cứng cỏi triển khai, thi thố thủ pháp tinh diệu tuyệt luân, nặng tay chẻ mạnh lên Vô Biên hoàn, đánh thẳng vào, xảo diệu đến cực điểm.
Trúc Bất Quy toàn thân run lên, bị chém đến mức thoái vội ra sau! Tạ Huyền như hình với bóng, Cửu Thiều Định Âm kiếm hóa thành ngàn vạn kiếm quang, tiếng kiếm ngân từ tiếng sấm sét gầm gừ hóa thành

tiếng phá gió bén nhọn, người lặn ngụp tại trường, phiêu hốt vô định, chợt gần chợt xa, khiến cho người ta không thể bằng vào thính giác để nắm bắt ứng phó.
Bên Tư Mã Đạo Tử ai ai cũng thầm kêu không hay. Yến Phi càng chấn động tâm địa, cảm ứng được Tạ Huyền mình đã chịu nội thương, cho nên vô phương chi trì chiến lược tiến thoái công thủ, mà phải ngay lúc thời cơ còn chưa chín mùi, tốc chiến tốc quyết.
Trúc Bất Quy vẫn chưa có tư cách khiến cho Tạ Huyền thụ thương, nội thương này là căn cũ từ những trận chiến trước đây còn lưu lại, mà Yến Phi thấp thoáng đoán định ít nhiều gì cũng có quan hệ đến Nhậm Dao đã từng làm cho y chịu âm tổn chân khí.
“Keng”!
Trúc Bất Quy theo kiếm đó, cả người lẫn hoàn triệt thoái, Tạ Huyền lại đứng yên bất động, Cửu Thiều Định Âm kiếm đong đưa chỉa về phía Trúc Bất Quy.
Toàn trường lặng im không một tiếng động.
“Cạch”!
Vô Biên hoàn thoát khỏi tay rơi xuống đất! Vùng da thịt giữa hai mắt của Trúc Bất Quy xuất hiện một vệt kiếm chấm đỏ, lảo đảo ra sau, “bịch” một tiếng ngửa mặt lên trời, tắt thở tại đương trường.
Trên mặt Trúc Lôi Âm không còn một giọt máu, tựa như muốn động thủ báo thù cho Trúc Bất Quy, nhưng lại do dự không quyết định được.
Tạ Huyền điềm đạm thốt: “Một kiếm đó là thay Tống đại thúc trả cho ngươi”. Tiếp đó quay sang nhìn Tư Mã Đạo Tử, thần quang trong mắt kịch liệt, giọng nói vẫn bình hòa như thường, mỉm cười thốt: “Lang Nha vương có muốn xuống đây chỉ dạy không?”.
Tư Mã Đạo Tử hồi tỉnh thần hồn, hai mắt tràn đầy sát cơ, hừ lạnh: “Tạ soái sau một trận khổ chiến, tốt nhất là về phủ nghỉ ngơi, thứ cho bổn vương không tống tiễn”.
Yến Phi biết Tư Mã Đạo Tử tức tối mà phải nhẫn nhịn, bất quá nếu đổi lại mình là y, cũng phải trước hết tìm hiểu rõ hình thế song phương rồi mới dám có hành động tiến tới một bước.
Tạ Huyền cười khà khà, cùng Yến Phi ngông nghênh đi ra.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 57
Nữu chuyển càn khôn

Tạ Huyền và Yến Phi vừa ra khỏi cửa, một cỗ xe bốn ngựa từ đường xe ngựa quẹo vào quảng trường của Minh Nhật Tự, hơn ba chục kỵ sĩ hiên ngang kéo theo, thẳng tới chỗ bọn họ.
Tạ Huyền thấy vậy chau mày, quát lên: “Ai kêu các ngươi đến?”.
Đi đầu là Tạ Diễm, dẫn theo bọn Lương Định Đô chúng gia tướng của Tạ phủ, thấy hai người bộ dạng an nhiên, ai ai cũng hiện ra thần tình như mới vứt bỏ gánh nặng. Tạ Diễm cười đáp: “Đại ca không chuyện gì thì tốt quá! Huynh có trách mắng gì tôi cũng được! Tạ gia bọn ta trên dưới một lòng, toàn lực ủng hộ đại ca”.
Thế hệ của Tạ Huyền và Tạ Diễm, ai ai cũng gọi Tạ Huyền là đại ca, biểu thị sự tôn kính đối với y.
Yến Phi đối với Tạ Diễm không có hảo cảm gì, tránh sang một bên.
Tạ Huyền cười khà khà: “Ngươi bất chấp an nguy bản thân xông tới tăng viện, hiện tại lại không phải ở trên chiến trường, cũng không thể coi ngươi phản lại quân lệnh”. Tạ Diễm liếc Yến Phi một cái: “Yến công tử và đại ca, mời lên xe, bọn ta vừa đi vừa nói”.
Yến Phi mỉm cười: “Bọn ta sao không tìm nơi uống chén rượu mừng, ăn mừng Trúc Bất Quy mất mạng dưới kiếm của Huyền soái”.
Tạ Huyền gật đầu, nhàn nhã thốt: “Chủ ý hay, đến Vũ Bình đài của Kỷ Thiên Thiên thì sao?”.
Tạ Diễm giật mình, lại liếc sang Yến Phi, tới giờ gã mới biết Trúc Bất Quy đã bại trận mất mạng, trong lòng dâng lên từng đợt sóng cuồng. Phải biết Trúc Bất Quy là nhân vật ngồi ghế hạng ba của Di Lặc giáo, Di Lặc giáo ở phương Bắc thế lực hùng hậu, cho dù là lúc Phù Kiên còn hưng thịnh cũng không dám khinh cử vọng động đối với Di Lặc giáo, hiện tại Tạ Huyền giết chết Trúc Bất Quy, kết hạ thâm cừu với Di Lặc giáo, khẳng định là hậu hoạn vô cùng.
Thêm nữa Trúc Bất Quy là khách mời do Tư Mã Diệu và Tư Mã Đạo Tử đặc ý nghênh đón từ phương Bắc về, Tạ Huyền làm vầy là không lưu tình giữ mặt, công nhiên quyết liệt với Tư Mã hoàng triều, hậu quả càng khó lường.
Cái càng làm cho gã không hiểu nổi là Tạ Huyền và Yến Phi hai người cười nói mừng vui, thần thái thong dong. Giờ phút Kiến Khang lúc nào cũng có thể bộc phát nội chiến như vầy, còn thương lượng đi đâu mà bày tiệc ăn mừng, thật làm cho Tạ Diễm không biết phải phản ứng làm sao.
Yến Phi mục quang quét qua đám đông tụ tập bốn phía, lòng nghĩ Tôn Ân có lẽ đang trong số đó, cho nên bọn họ tỏ ra thong dong hỉ hả, khiến cho Tôn Ân không lường được cao thâm.

Tôn Ân là Nam phương đệ nhất cao thủ trong mắt người Bắc, uy danh hàng đầu bảng "Ngoại Cửu Phẩm cao thủ", nếu để cho y nhìn ra Tạ Huyền thụ thương, có khả năng lập tức hạ thủ hành thích, khiến cho Nam Tấn lọt vào hình thế hiểm ác chia năm xẻ bảy.
Chàng liền cười nói: "Bọn ta e rằng phải dẫn Cao Ngạn cùng đi Vũ Bình đài, nếu không hắn sao mà chịu bỏ qua cho được?".
Tạ Diễm xen lời: "Bọn ta về phủ rồi hãy quyết định có được không?".
Tạ Huyền mỉm cười: "Được! Lập tức về phủ".
Giữa tiếng hoan hô rần rần của đám đông, xe ngựa chạy ra.
Tạ Huyền và Yến Phi ngồi hàng sau. Tạ Huyền chú mục nhìn ra ngoài cửa sổ xe, im lặng không nói gì.
Yến Phi hàng trăm cảm xúc giao kết. Sự phồn hoa của Kiến Khang sau đại thắng thật quá yếu ớt để chống đối bất cứ cơn mưa to gió lớn nào. Ổn định hay không hoàn toàn trông cậy vào Tạ An và Tạ Huyền hai chú cháu. Cho nên cho tới giây phút Tạ An rời đi là thời gian hung hiểm nhất của Kiến Khang. Hạt giống họa loạn đã rải rắc. Nếu Tư Mã hoàng triều sai lầm một chút xíu, nguy cơ xảy ra sẽ biến thành loạn cục một khi phát động không thể thu thập.
Tạ Huyền nhẹ giọng: "Yến huynh đệ có phải đã nhìn ra ta đã thụ thương?". Yến Phi khẽ hỏi: "Có phải có quan hệ tới Nhậm Dao?".
Tạ Huyền cười khổ: "Y chỉ là một trong số, kẻ làm ta thụ thương chính là Mộ Dung Thùy, khiến cho ta ép không được kiếm khí hàn độc của Nhậm Dao; trên vết thương cũ lại thêm vết thương mới, tới nay không thuyên giảm. Trúc Bất Quy võ công cao cường, cũng vượt ngoài ý liệu của ta, khiến cho ta thương thế càng nặng. Ài! Ta hiện tại lo lắng nhất
không phải là Tư Mã Đạo Tử, mà là Tôn Ân. Thời gian y xuất hiện trùng hợp như vậy, rõ ràng là muốn nhiễu loạn tâm thần và bố trí của ta, càng tỏ lộ y đối với tình huống Kiến Khang ngày nay đã nắm rõ như chỉ lòng bàn tay, chuyện này không hay phi thường.
Yến Phi giơ tả thủ về phía Tạ Huyền, đôi mắt bắn ra thần sắc khẩn thiết.
Tạ Huyền ngưng vọng nhìn chàng một hồi, thò tay nắm lấy tay chàng. Bên trong cỗ xe dần xóc, hai người nhắm mắt lại, chân khí từ trong người Yến Phi tự động vận chuyển, tự nhiên chui vào trong mình Tạ Huyền, trợ y liệu thương.
Sau một hồi, Tạ Huyền chủ động buông tay ra, động dung thốt: "Nội công của Yến huynh đệ là Tiên thiên chân khí chí chân chí thuần, không lẫn lộn một chút Hậu thiên tạp khí nào, thuần tịnh đến mức khiến cho người ta khó tin".

Yến Phi mở mắt, đón mục quang của Tạ Huyền, nhẹ giọng: “Huyền soái nội thương nghiêm trọng phi thường”.
Tạ Huyền dõi mắt ra ngoài song cửa, thở dài một hơi, điềm đạm thốt: “Được sự trợ giúp của ngươi, hiện tại đã đỡ nhiều rồi. Sinh tử có mạng, không cần để trong lòng. Chỉ hy vọng Yến huynh đệ đừng tiết lộ tình huống của ta với bất cứ một ai, bao gồm cả nhị thúc”.
Yến Phi lòng bần thần gật đầu nghe theo.
Tạ Huyền nghĩ ngợi: “Theo góc độ Đạo gia mà nói, con người trước khi sinh ra khỏi lòng mẹ, thai nhi đường hô hấp miệng mũi đều đoạn tuyệt, toàn là nhờ vào dây rốn dẫn đưa dưỡng phần đến, lúc đó Nhậm Đốc nhị mạch quán thông, Tiên thiên chi khí tuần hoàn Nhậm Đốc. Sau khi sinh ra, Hậu thiên chi khí từ miệng mũi tiến vào, cắt đứt liên hệ với thân mẹ, Nhậm Đốc nhị mạch dần dần phong bế, cơ hồ bế tắc, khó lòng hấp thu Tiên thiên chi khí. Tiên thiên chân khí tuy tràn ngập giữa đất trời, lại khổ là không có cách hấp thụ”.
Yến Phi biết Tạ Huyền đang chỉ điểm cho chàng, liền tụ tinh hội thần khoanh tay thụ giáo.
Chàng ít khi bội phục người nào, nhưng Tạ Huyền lại nội trong một thời gian ngắn đã chiếm được sự tôn kính phát ra từ trong lòng chàng. Không chỉ vì kiếm thuật cái thế, đại tài bày mưu tính kế trong soái trướng, mà còn là phẩm cách và đầu óc cao thượng của y.
Tạ Huyền nói tiếp: “Cho nên cái kẻ tu Đạo tu không có gì khác mà chính là Đạo phản bổn quy nguyên, trước tiên phải đả thông Nhậm Đốc nhị mạch, hấp thu thiên địa tinh khí, cái gọi là đoạt tinh hoa của thiên địa , trở thành thai nhi trong thân mình của mẹ Vũ trụ. Mà năng lượng có thể hấp thu cũng có phân biệt cao hạ, phải xem tư chất bản thân kẻ tu Đạo và phương thức tu luyện, một khi có sai sót nhỏ nhặt, Tiên thiên chi khí sẽ biến thành khí
Hậu thiên phàm tục, hơn nữa quá trình tu luyện gian khổ khó khăn, cho nên người tu được Tiên thiên chi khí là một trong cả vạn, đều thành bậc tôn sư cao thủ hiếm có”. Yến Phi trầm ngâm: “Đó là từ góc độ của Đạo gia mà nhìn, nếu từ góc độ của Huyền soái mà nhìn thì sao?”.
Tạ Huyền khóe môi hé một nụ cười dễ nhìn, đáp: “Góc độ của ta là góc độ Dịch lý! Dịch Quái cũng có phân biệt Tiên Hậu thiên, cái đại biểu Tiên thiên quái là tình thái thiên địa còn chưa chia rẽ, vạn vật mông lung. Đến Tiên thiên quái chuyển thành Hậu thiên quái, gọi là nữu chuyển càn khôn , thiên địa phân minh, vạn vật y như ban đầu, vũ trụ vận chuyển. Từ góc độ đó mà nhìn, Tiên thiên chi khí là khí chí tinh chí thuần trước khi vũ trụ bắt đầu, tồn tại trước khi vạn vật phát

sinh, hỗn hỗn độn độn, chí tinh chí thuần, vượt xa sở năng của cái gọi là Tiên thiên chi khí của Hậu thiên vũ trụ. Dị khí hiện tại lưu động không có tận cùng trong mình Yến huynh đệ rất có khả năng là năng lượng của Tiên thiên vũ trụ. Đó là lực lượng nguyên thủy nhất của tất cả sự vật, hoàn toàn phát động theo tự nhiên, cho nên tương phản với tất cả các phương pháp tu luyện hiện thời, khiến cho Yến huynh đệ vô phương bằng vào bất kỳ phương pháp hành khí nào mà khống chế được. Cái bọn ta tu chỉ là giả Tiên thiên, nhưng cũng không phải là tầm thường. Chỉ có Yến huynh đệ là Tiên thiên trong Tiên thiên".
Yến Phi gật đầu: "Cách nói của Huyền soái tôi là lần đầu nghe được, đối với tôi có ý nghĩa mở mang đầu óc rất lớn, bất quá lại sợ Huyền soái quá đề cao tôi".
Tạ Huyền mỉm cười: "Tiếc là lời nói của ta không có cách nào chứng minh nội trong một thời gian ngắn, càng không dễ gì có ngày sáng tỏ, chỉ có thể do ngươi tự mình nhận thức, tự mình thành đạt".
Đoàn xe đã tiến vào hẻm Ô Y, tất cả bình tĩnh như thường, tựa như không có bất cứ chuyện gì xảy ra.

o0o

Cao Ngạn ngồi trên giường giương tròn mắt nhìn Yến Phi vừa ngồi xuống bên rìa giường.
Yến Phi thản nhiên cười hỏi: "Có gì đẹp đẽ mà nhìn?".
Cao Ngạn lớn tiếng: "Thật ra có chuyện gì phát sinh trên người ngươi vậy, từ đêm hôm qua thất tung, bây giờ đột nhiên xuất hiện, toàn thân cứ như đã đổi mới hết so với Yến Phi ở Biên Hoang Tập, thật khiến cho người ta có cảm giác thâm sâu khó lường".
Yến Phi không lý gì tới hắn kêu la, khe khẽ thốt: "Ngồi vào giữa giường đi, để cho ta liệu thương cho ngươi, xem xem ngày mai có thể khởi hành về Biên Hoang Tập không".
Cao Ngạn mừng rỡ: "Con mẹ ngươi! Ngươi không ngờ đã khôi phục lại nội công, Yến Phi ở Biên Hoang Tập gặp bất bình là nhào ra ngay mà ta quá quen lại đã trở về. Ê, đã nói rồi đó, chưa gặp qua Kỷ Thiên Thiên, ta tuyệt không chịu về Tập đâu".
Yến Phi bức hắn ngồi vào giữa giường, khoanh gối ngồi sau lưng hắn, cười khổ: "Ta thật không hiểu nổi ngươi, lẽ nào ngươi nghĩ mình có thể làm Kỷ Thiên Thiên xiêu lòng? Cuối cùng nếu hụt hẫng mà mang buồn bã thê lương nhuốm bệnh tương tư về thì khổ đến mức nào đây?".

Cao Ngạn tức tối: “Nói chuyện về phương diện đó với thứ người không có hứng thú với nữ nhân như ngươi thì chẳng khác nào đàn khảy tai trâu. Ngươi hiểu gì chứ? Ta từ nhỏ đã có một mộng tưởng là phải cưới cho được nữ nhân mê hồn nhất làm vợ. Kỷ Thiên Thiên có xiêu lòng vì ta hay không, ta căn bản không đắn đo, bởi vì ít ra từng gặp qua, hiểu chưa?”.
Yến Phi cười khổ: “Ngươi lại có thể hiểu ta ít nhiều sao? Mau trấn định tâm thần cho lão tử. Ta lập tức phải trị thương cho ngươi, nếu ngươi tối nay có thể đi đứng ngồi thuyền, thì có thể hoàn thành tâm nguyện, gặp được Kỷ Thiên Thiên. Người dẫn đường là Tạ Huyền”.
Cao Ngạn hoan hô một tiếng, vội nói: “Còn không mau lập tức hạ thủ trị liệu cho Ngạn thiếu gia ta!”.
Yến Phi trong lòng cảm thấy ấm áp, mình cuối cùng có thể làm cho Cao Ngạn một chút chuyện. Liền đó song chưởng của chàng tiếp lên lưng Cao Ngạn. Tình huống trong mình Cao Ngạn lập tức triển hiện lộ ra trong đầu chàng, từ vị trí thụ thương nặng nhẹ, chàng có thể diễn lại trong đầu những gì Cao Ngạn đã chịu đựng ngày hôm đó trong quán nhỏ. Thứ cảm giác đó huyền ảo kỳ diệu khó giải thích, chỉ có thể dùng thông linh mà giải thích.
Chàng không dám có bất cứ một cử động “nuôi ý mà làm” nào, chỉ loáng thoáng xem hai khiếu huyệt Nê hoàn cung và Đan điền chia nhau làm đại biểu mà tiến dương hỏa và thoái âm phù, Tiên thiên chân khí trong mình tự nhiên vận chuyển, toàn thân dung dung hòa hòa, bình hòa yên ả khôn tả, tràn trề một thứ tự cấp tự túc, cảm giác thư thả khoan khoái, không khỏi mừng thầm, biết được bằng vào hai câu khai sáng ý nghĩa của “Tham Đồng Khế” đã giúp cho chàng nắm được pháp môn hành khí, là một bắt đầu tốt đẹp phi thường.
Cao Ngạn thôi thúc: “Ngươi đang làm gì vậy? Sao còn chưa truyền qua? Ối!”. Sầm sầm vùn vụt, chí tinh chí thuần! Có lẽ thật là năng lượng đất trời khi vũ trụ còn nguyên sơ, chưa nữu chuyển càn khôn như lời đoán định của Tạ Huyền, cuồn cuộn không
ngừng tống vào kinh mạch của Cao Ngạn, Cao Ngạn không nói được nữa, ngoan ngoãn nhắm mắt, hành khí vận huyết.
Yến Phi bài trừ tạp niệm, toàn tâm toàn ý liệu thương cho Cao Ngạn, không còn cảm thấy sự tồn tại của thời gian nữa, chàng không những đang chữa bệnh cho Cao Ngạn, đồng thời cũng đang cảm thụ và thăm dò đặc tính và công năng của chân khí bản thân, đối diện với năng lượng khổng lồ của Đan kiếp trong cơ thể, vô vi nhivôbất vi.
Cũng không biết đã qua bao lâu, hành lang ngoài sương phòng có tiếng bước chân vang lên, theo vị trí, nặng nhẹ, xa gần, hiển hiện

trong tâm khiến cho chàng có thể khắc họa ra bộ dạng của Lưu Dụ. Bước chân của gã ổn định mạnh mẽ, nặng nhẹ như một, hiển thị Lưu Dụ tràn trề tự tin đối với bản thân, có khí thế trước đây chưa từng thấy. Tuy gã không phải đang động thủ với người ta, Yến Phi lại cảm thấy rõ rệt gã không lúc nào không chỗ nào là không ở trong trạng thái giới bị, lại không có vẻ khẩn trương hoang mang, chỉ là một tiết tấu không có cách nào mô tả, chỉ có cao thủ mới có được.

Yến Phi ngừng ý niệm thủ Nê hoàn và Đan điền hai cung, chân khí thu lại, buông song thủ khỏi lưng Cao Ngạn, từ từ mở mắt. Sương phòng một màn mờ tối, thì ra mặt trời vừa mới hạ sơn, không ngờ đã liệu trị cho Cao Ngạn gần hai canh giờ, lại không có cảm giác mệt mỏi chân nguyên tổn hao.

Cao Ngạn vẫn còn ở trạng thái ngồi, đối với sự vật xảy ra bên ngoài đều không hay không biết.

Yến Phi nghĩ thầm, Cao Ngạn đang hành công tới lúc khẩn yếu quan đầu, tốt hơn hết là không nên để ai quấy nhiễu. Ý tưởng đó vừa xuất hiện trong đầu, người chàng đã từ trên dường bay lên, lất phất như mây trôi nước chảy, hạ trước cửa sương phòng, vừa hay gặp Lưu Dụ đang định bước vào sương phòng.

Lưu Dụ thấy chàng thình lình hiện thân, giật nảy mình, dừng bước ngây ngốc trợn trừng nhìn chàng.

Yến Phi đi tới kéo gã ra, đến ngã tư hành lang mới nói: “Ngươi không phải đang trấn thủ Thạch Đầu thành sao? Sao lại phân thân về đây?”.

Lưu Dụ nắm hai vai chàng: “Huyền soái không nói sai, ngươi quả nhiên đã khôi phục nội công, hơn nữa còn hơn lúc trước”.

Yến Phi mừng nói: “Nói khôi phục nội công thì còn quá sớm, bất quá có một khởi đầu rất tốt, ngươi còn chưa hồi đáp câu hỏi của ta”.

Lưu Dụ cười nói: “Chuyện Huyền soái giao cho ta, ta đương nhiên là làm một cách thích đáng. Thạch Đầu thành không tốn một giọt máu lọt vào tay bọn ta. Chủ tướng thủ thành là người của Tư Mã Đạo Tử, khống chế được hắn là đoạt được quyền khống chế Thạch Đầu thành, bởi vì lòng của thủ binh đều theo phía Huyền soái. Huyền soái sai người triệu ta về, nói muốn mời ta tham gia yến tiệc ăn mừng tối nay, đoàn tụ với ngươi và tiểu tử Cao Ngạn. Ài! Cửu biệt tương phùng, mãi cho tới lúc này mới có thể nói chuyện riêng với ngươi. Ta thật rất cao hứng, có một lúc ta thậm chí nghĩ ngươi sẽ không thể tỉnh dậy nữa, hôm nay nỗi lo đã mất hết”.

Hai người ngồi trên lan can, nhìn nhau cười, không cần phải nói ra lời. Yến Phi hỏi: “Huyền soái đang ở đâu?”.

Lưu Dụ đáp: “Ta vừa mới gặp ông ta, ông ta bận bịu quá, đang an bài chuyện ngày mai cùng An công rời khỏi Kiến Khang. Nghe ông ta nói Tư Mã Diệu đã thỉnh Vương Thản Chi ba lần đến đây mời An công vào triều gặp mặt. An công mới vừa nhập cung”.
Yến Phi bần thần: “Có phải quá mạo hiểm không? Nếu Tư Mã Diệu liều lĩnh giam lỏng An công trong cung, bọn ta không phải bị trói tay trói chân sao?”.
Lưu Dụ đáp: “Phương diện này ta lại đồng ý với cách nhìn của Huyền soái. Huynh đệ Tư Mã Diệu tuyệt không dám khinh cử vọng động. Thạch Đầu thành đã lọt vào tay bọn ta, giả như bọn chúng có dị động, bọn ta liền có thể xộc thẳng vào, công đả cung thành, hoàng vị của Tư Mã Diệu lập tức không xong. Hiện tại song phương chưa xé gỡ da mặt, sau khi bọn ta tiến giữ Thạch Đầu thành, vẫn y theo quy củ trình báo tình huống với Tư Mã Diệu, Tư Mã Diệu đành ban kim phê chuẩn, biến thành bọn ta là y theo lệnh vua mà hành sự”.
Tiếp đó nở nụ cười thắng lợi: “Tư Mã Diệu đã nhượng bộ, nếu không y sẽ hạ chỉ triệu Huyền soái nhập cung. Một khi Huyền soái tiến cung, lập tức định đại tội ông ta kháng thánh chỉ. Hiện tại Tư Mã Diệu chỉ truyền triệu An công, chính là biểu thị mọi người còn đất trống để xoay chuyển. Sau ngày mai, phân xẻ hay là đoàn kết, còn phải xem huynh đệ Tư Mã Diệu đối đãi với Tạ gia ở Kiến Khang ra sao”.
Yến Phi có thể tưởng tượng được góc cạnh chính trị đang ngấm ngầm tiến hành trong đô thành Kiến Khang giờ phút này kịch liệt như thế nào, không ngờ lại nghĩ tới hai bậc lương đống Tạ An và Hoàn Xung đã chi trì sự ổn định của Nam Tấn. Người sau đã mất, nếu Tư Mã Diệu dám bất kính với Tạ An, quốc gia lập tức tan rã, Tư Mã Diệu huynh đệ tạm thời còn chưa có cái gan đó.
Nghĩ tới đó, có hơi an tâm: “Ta có chuyện này còn chưa kể với ngươi! An Ngọc Tình không phải là An Ngọc Tình thật, mà là Thanh Thị, Yêu Hậu của Tiêu Dao giáo”.
Lưu Dụ nghe vậy có vẻ không biết gốc tích. Yến Phi không giấu giếm nữa, đem toàn bộ sự tình nói ra, bao gồm cả việc không đường lựa chọn phải nuốt Đan kiếp.
Lưu Dụ nghe vậy trợn mắt há miệng, không tưởng được chỉ nội trong một thời gian ngắn, không ngờ lại có bao nhiêu chuyện kinh tâm động phách như vậy xảy ra trên mình Yến Phi.
Yến Phi cuối cùng nói: “Người của Tiêu Dao giáo từ xưa tới nay hành sự tà ác phản trắc, ngươi phải cẩn thận đề phòng. Về vụ Đan kiếp, ngươi có thể kể lại với Huyền soái, ta không muốn che giấu ông ta”.
Lưu Dụ hừ lạnh: “Ta mới không sợ bọn chúng. Mấy tháng nay, đao

pháp của ta đã được Huyền soái chỉ điểm, không còn dở hơi như xưa nữa. Hận là không có ai cho ta thử đao. Nói đến âm mưu quỷ kế, ta đại khái không thua bọn chúng bao nhiêu, hễ gặp chiêu thì phản chiêu".
Sau đó nhìn chàng, trầm giọng: "Ngươi hiện tại thật ra có chắc chắn động thủ với người ta được chưa?".
Yến Phi cười khổ: "Thật là khó nói phi thường, sợ nhất là thói quen cũ khó sửa, không thể bảo trì Tự nhiên chi Pháp, thật là tệ. Ngươi có chủ ý gì không?".
Lưu Dụ cười nói: "Ta chỉ muốn ôn lại lạc thú kề vai tác chiến cùng lão ca. Đã là ngươi không nên động thủ, thôi bỏ đi".
Yến Phi đoán ra gã muốn trừ khử Tôn Ân, đang định nói gì đó, Cao Ngạn từ trong sương phòng chống gậy cà nhắc đi ra, thấy hai người mới thở phào một hơi, vỗ ngực nói: "Còn nghĩ các ngươi muốn vứt bỏ ta mà đi gặp Kỷ Thiên Thiên chứ, bắt được các ngươi rồi! Khà! Lưu Dụ ngươi sao lại ở đây? Chắc theo Huyền soái về ha? Đúng không?".
Lưu Dụ làm mặt kinh dị nhìn hắn, thốt: "Sao nói ngươi bò dậy không nổi, còn nghĩ gì tới chuyện gặp Kỷ Thiên Thiên. Ngươi có phải bệnh tới mức hồ đồ không?". Yến Phi vui vẻ: "Tiểu tử đó không phải nói hoảng đâu! Yến tiệc ăn mừng mà Huyền soái an bài sẽ cử hành ở Vũ Bình đài của Kỷ Thiên Thiên đêm nay".
Lưu Dụ còn chưa có cơ hội nói, Lương Định Đô mặt mày hưng phấn chạy tới: "Đại thiếu gia có thỉnh Yến công tử và Lưu phó tướng". Lại chớp chớp mắt, ráng nhịn cười nói: "Cao công tử thì mời về phòng tiếp tục tĩnh dưỡng".
Cao Ngạn tức tối: "Đi gặp đại đầu quỷ ngươi".
Nói xong chiếm đường đi trước, sợ bị bỏ rơi, khiến cho Lương Định Đô và Yến – Lưu hai người không khỏi cười sằng sặc.

Chú thích:
1- Xoay chuyển càn khôn.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 58
Đại nhậm lâm thân

Nghe Lưu Dụ, Cao Ngạn và Lương Định Đô dọc đường nói chuyện huyên thuyên, tâm thần của Yến Phi lại chuyển đến vấn đề của bản thân, cái dẫn dắt ý nghĩ của chàng là bốn chữ đề tỉnh "nữu chuyển càn khôn" của Tạ Huyền.

Mình sở dĩ mò vào đường lối hành khí sai lầm, nguyên nhân có lẽ là mình bằng vào phương pháp hành khí của Hậu thiên Quái lý mà vận công, phép tu của tất cả những người tu Đạo sau "nữu chuyển càn khôn", lại không biết chân khí trong người chàng ngày nay là loại hoàn toàn bất đồng, tất cả các phép tuy luyện Hậu thiên đều không dùng tới được.

Chứng cứ là mình tiến dương hỏa liền biến thành thoái âm phù, thoái âm phù vừa hay lại biến thành tiến dương hỏa, xảo hợp tương phản.

Lấy đó mà suy luận, nếu đem công pháp trước đây mà điều chỉnh lại, mình sẽ có thể khống chế nắm bắt chân khí trong người, từ "Nhật Nguyệt Lệ Thiên đại pháp" của "Hậu thiên" diễn tiến thành "Nhật Nguyệt Lệ Thiên đại pháp" của "Tiên thiên”.

Yến Phi mừng rỡ trong lòng, biết được bằng vào một câu chỉ điểm của Tạ Huyền đã thấp thoáng nắm được cửa ngõ mở bày Tiên thiên chính khí trong người.

Bất quá đây chỉ là một bắt đầu, con đường trước mắt vẫn bước bước gian nan, chàng hiện tại cao lắm là hiểu được Nê hoàn cung phản Càn làm Khôn, Đan điền huyệt phản Khôn làm Càn, cái chết nhất là chưa thể dò tìm từng phân từng tấc như là dò đá qua sông, bởi vì chàng không thể có bất kỳ ý niệm muốn làm gì, một ý không hay, kết cục tất không bị đốt chết thì cũng bị đông cứng chết.

Trong lòng lại láy động, nghĩ đi nghĩ lại về cuốn "Tham Đồng Khế" trong mình, nó có lẽ là nguồn gốc giải quyết tất cả khốn khó.

Tức cái là không thể lập tức lấy sách ra đọc cho thống khoái.

Thanh âm của Lương Định Đô vang vào tai chàng: "Đến rồi”.

Bốn người quẹo ra khỏi đường rừng, Vong Quan hiên sừng sững đằng trước.

Lưu Dụ lần đầu tiên vào đây, nhìn thấy liễn đối nơi vào cửa, trong

lòng dâng lên một thứ cảm giác khó tả bằng lời. Không có Tạ An, không có Tạ Huyền, càng không có trận chiến Phì Thủy, mà là vị trí giả được xưng tụng là Thiên hạ đệ nhất danh sĩ, ở trong hiên bày lập chiến lược kế sách, quyết thắng ngoài ngàn dặm, đánh một canh đẹp mắt nhất từ xưa đến nay.
Có Yến Phi bên cạnh, lòng gã có một thứ cảm giác thân thiết ấm áp nhẹ nhàng. Gã tuyệt đối tín nhiệm Yến Phi, Yến Phi không những đã từng cứu mạng gã, còn làm cho gã thành một nhân vật trọng yếu trong chiến thắng Phì Thủy, khiến cho gã thành người kế thừa của Tạ Huyền. Gã cũng thích Cao Ngạn, nhưng cái thích đó khác biệt, Cao Ngạn có thể là một người bạn vui chơi rất tốt, chỉ cần nghĩ tới tình huống Cao Ngạn gặp được Kỷ Thiên Thiên, cuộc sống chợt thú vị sáng ngời.
Tâm thần của Cao Ngạn ngoại trừ Kỷ Thiên Thiên ra, khó mà hình dung ra cái gì khác nữa. Cái sợ duy nhất của hắn là tính tình của Kỷ Thiên Thiên không hoàn mỹ như trong tưởng tượng của hắn. Ví như nàng giống mấy kẻ khác ở Kiến Khang thành, căn bản không coi Hoang nhân ra gì, vậy cũng không đặc biệt gì. Nàng có thể cự tuyệt hắn, xem thường hắn, tất cả đều không hề gì, quan trọng nhất là nàng phải đẹp như trong lời đồn, làm cho người ta không có cách nào phê phán châm chỉa.
Ba người ai cũng nghĩ ngợi, càng lúc càng cảm nhận cảnh trí như thơ như họa của vườn nhà họ Tạ phảng phất rời xa sự náo nhiệt phồn hoa của Kiến Khang thành. Lưu Dụ cười nói: "Yến Phi, ta rất muốn hỏi ngươi một vấn đề, hy vọng ngươi thành thật trả lời".
Yến Phi cười khà khà: "Lẽ nào ta luôn luôn không thành thật? Bất quá ta quả thật không quen trả lời câu hỏi, đó không có chút quan hệ gì tới có nói thật hay không".
Lương Định Đô vui vẻ: "Các ngươi ở đây nói chuyện vài câu đi, tôi đi thông truyền cho các người, xem xem có khách nhân đến đột ngột hay không. Từ khi tin tức đại thiếu gia trở về truyền ra, không ngừng có khách đến thăm".
Nói xong đi liền.
Yến Phi thầm nghĩ giấy bọc không được lửa, giới cao môn quyền quý ở Kiến Khang lôi kéo không ngừng đến thăm Tạ Huyền, không né hiềm nghi, không những biểu thị sự ủng hộ đối với Tạ gia, còn biểu thị sự bất mãn với Tư Mã Đạo Tử. Chỉ từ phương diện đó mà nhìn, hoàng triều họ Tư Mã đã lọt vào thế hạ phong, càng khiến cho huynh đệ Tư Mã Diệu không dám vọng động.
Cao Ngạn cười nói: "Lưu Dụ ngươi cũng không phải là ngày đầu đi

lại trên giang hồ, cũng đã từng lăn lộn ở Biên Hoang Tập, chắc biết đi kiếm Hoang nhân hỏi han này nọ là một
đại kỵ của Biên Hoang Tập, huống hỏi đối tượng hỏi lại là Yến Phi một kẻ không thích đáp trả nhất. Ngươi có phải nói đùa không ý vị không chứ?
Lưu Dụ mỉm cười: "Giao tình giữa ba người bọn ta đã sớm phá hết quy điều của Biên Hoang Tập, không chịu bất cứ hạn chế nào. Huống hồ cái ta hỏi không phải là vấn đề to tát gì, chỉ là muốn hỏi Yến công tử của bọn ta: bằng vào nhân phẩm võ công của y, tại sao lại lọt vào Biên Hoang Tập làm bảo tiêu của Đệ Nhất lâu mà thôi!".
Yến Phi bắt đầu phát hiện một ưu điểm nữa của Lưu Dụ, là xử sự đối đãi rất có phân có tấc. Biết rõ lời nói của Cao Ngạn ít nhiều mang chút tình cảm ghen tị về mối quan hệ giữa chàng và Lưu Dụ, câu nói của gã liền đem giao tình ba người buộc lại thành một mà nói, Cao Ngạn tự nhiên nghe vậy tất cảm thấy khoan khoái trong lòng.
Chàng dõi nhìn Vong Quan hiên, Lương Định Đô đang nói chuyện với cận vệ của Tạ Huyền trấn giữ cửa hiên, lòng nghĩ tới Tống Bi Phong thụ thương, Lương Định Đô lại biểu hiện xuất sắc trong trận tập kích ở quán nhỏ, địa vị trong Tạ gia đã được đề cao, đối với tiền đồ của gã rất bổ ích. Nếu rèn luyện thêm, cải biến những khuyết điểm trong tính cách, biết nhìn đời hơn, sẽ trở thành một hảo hán tử.
Mục quang quay về lại Lưu Dụ, mỉm cười thốt: "Vì ta thích giúp người bản tính thiện lương có thể sống an an lạc lạc trong hoàn cảnh ác liệt nhất, làm ăn kiếm tiền, ai ai cũng có thể an tâm vào Đệ Nhất lâu hưởng thụ giây phút an ninh. Ai dám sinh sự ở Đệ Nhất lâu, trước tiên phải hỏi qua kiếm của tiểu đệ, đối với ta mà nói, đó là thành tựu rất vĩ đại".
Lưu Dụ cười khổ: "Thì ra Yến huynh là người có lạc thú kỳ diệu như vậy, lời nói tiếp theo của ta không cần phải nói nữa".
Cao Ngạn ngạc nhiên: "Ngươi có đề nghị gì, chỉ cần có kiếm được tiền, mọi người có thể từ từ thương nghị".
Lưu Dụ nói: "Không có liên quan đến Biên Hoang Tập. Tiểu tử kia gọi bọn ta qua kìa. Lát nữa nói tiếp".
Lương Định Đô đang trên bậc cấp vẫy tay về phía ba người, kêu bọn họ vào hiên.

o0o

Không những Tạ Huyền đang có mặt, Tạ An cũng đã về đến, Tạ

Thạch, Tạ Đạo Uẩn, Tạ Diễm đều đang ngồi, hiển nhiên đang thương lượng đại sự liên quan đến sự tồn vong của Tạ gia, Tạ An chắc có mang tin tức mới nhất về.
Tạ An mỉm cười: "Các vị cứ tùy tiện ngồi xuống, Định Đô cũng vào tham dự đi!".
Chỉ nghe câu nói cuối cùng đã làm người ta hiểu được Tạ gia chính vì biến hóa cấp bách mà có ứng biến đối với nguy cục trước mắt, vì mệnh vận của gia tộc mà gắng sức chiến đấu.
Thế tộc kiều ngụ1 có uy vọng nhất phương Nam, đối với sự ép bức xô đẩy của hoàng triều họ Tư Mã, đang phản kích.
Bọn Yến Phi ôm ấp cảm nghĩ lẳng lặng tản ra vòng ngoài ngồi xuống. Lương Định Đô sợ sệt ngồi sau lưng Tạ Diễm. Đó là cái ghế của Tống Bi Phong ngồi trước đây. Một câu nói nhẹ nhàng của Tạ An đã đề thăng Lương Định Đô lên vị trí gia tướng đầu não.
Tạ Huyền trầm giọng: "Tư Mã Diệu đã công nhiên nhượng bộ, phê chuẩn chuyện ngày mai bọn ta ra đi, nhưng ai cũng biết ông vua đó không chịu kém thế đâu, cho nên bọn ta cần phải sắp xếp cho tương lai, nếu không cuối cùng khó tránh khỏi thảm cục tan nhà mất mạng".
Cao Ngạn thở phào một hơi, điều này biểu thị ít ra đến chính ngọ ngày mai, Kiến Khang chắc cũng không có đột biến gì, bọn họ có thể an nhiên đi gặp Kỷ Thiên Thiên. Tiếp đó Tạ Huyền nhìn Lưu Dụ, hỏi: "Tiểu Dụ có ý kiến gì không?".
Yến Phi trong lòng láy động, hiểu rõ Tạ Huyền muốn Lưu Dụ ra mặt, làm cho bọn Tạ An biết Tạ Huyền y không chọn lầm người. Từ góc độ đó mà nhìn, hội nghị tựa như nói chuyện gia đình bình thường trước mắt thật ra là chuyện quan hệ trọng đại. Đã như vậy, tại sao có thể để cho mình và Cao Ngạn hai Hoang nhân người ngoài tham dự?
Mục quang của chàng lạc tới chỗ Tạ Đạo Uẩn, vị tài nữ nhà họ Tạ phong vận động lòng người đó luôn kích động cảm tình thân thiết đối với mẹ sâu kín trong lòng chàng, thật ra là vì thần tình giống mẹ chàng đến kỳ lạ của nàng ta, hay là vì nàng ta có dáng dấp của mẹ?
Lưu Dụ trước hết thỉnh an ba người Tạ An, Tạ Thạch và Tạ Diễm, sau đó phân tích: "Hiện tại toàn thành đều nằm dưới sự khống chế và giám sát nghiêm mật của bọn ta, bất cứ sự điều động quân sự nào cũng đều không qua mắt được bọn ta, cho nên sự ra đi của bọn ta căn bản không có bất kỳ một ai đến gần được, Hoàng thượng chỉ vì cái thế đã thành mà vô pháp khả thi. Dưới hình thế có lợi cho ta hiện thời, bọn ta nắm chắc rằng sáng mai trước khi xuất hành hoàn toàn khống chế Kiến Khang".
Tạ An gật đầu: "Tiểu Dụ không những gan dạ có kiến thức, còn có

cái khó được nhất là khí độ vừa trầm ổn vừa thong dong, tự tin mà không khoa trương, là nhân vật có thể tạo ra nghiệp lớn, ta có lòng tin đối với ngươi”.
Mọi người biết đó chỉ là khai mào, ông ta khẳng định sự tuyển chọn của Tạ Huyền, lời nói tiếp theo của Tạ An càng quan hệ trọng đại, trực tiếp quyết định Tạ gia có sẽ lật đổ hoàng triều dòng họ Tư Mã hay không.
Tạ An ngửa nhìn nóc nhà, dịu giọng: "Tình thế hiện tại giống như cái xà ngang kia, đoạn chính giữa là hoàng triều họ Tư Mã, hai đoạn hai bên là Kinh quân và Bắc Phủ binh, đoạn giữa gãy đổ, Nam Tấn lập tức chia năm xẻ bảy, chìm vào mệnh vận giống như phương Bắc, hai đoạn kia bất kỳ là đoạn nào gãy, gian phòng cũng có thể vì vậy mà sụp đổ. Cho nên Tạ An ta không muốn làm tội nhân mang đến nạn tai cho bá tánh”.
Tạ Huyền nói tiếp: "Nhưng cũng không phải biểu hiện bọn ta thúc thủ chờ bị xô, cho nên bọn ta phải quyết định mục tiêu cho tương lai, trước hết là an định phương Nam, sửa sang bên trong rồi mới ra ngoài, hoàn thành kỳ công hoành tráng thống nhất Nam Bắc chưa từng có”.
Lưu Dụ gật đầu: "Tiểu Dụ minh bạch”.
Tạ An nhìn Yến Phi cười: "Ta không có nhìn lầm! Cung hỉ tiểu Phi thần công khôi phục hết”.
Yến Phi thấy ấm áp trong lòng, nhẹ nhàng thốt: "Chỉ là có chút khởi sắc, sau này còn phải xem vận số của tôi”.
Tạ Đạo Uẩn dịu giọng: "Nói đến vận số, vận số tốt của công tử chính là đại biểu Tạ gia ta khí số vẫn chưa tuyệt, chính vì có công tử, không những cứu được Tống đại thúc về, khám phá gian mưu của địch nhân, nhị đệ lại vì vậy mà có cơ hội thích đáng để quay về, tựa như có quỷ thần xui khiến”.
Lưu Dụ trong lòng khen phải, qua lời nói đó, vị tài nữ lan chất tuệ tâm của Tạ gia đã bằng vào vận số ý trời biểu thị môt cách xảo diệu ông trời đứng về phía nhà nàng, cho nên không cần sợ.
Yến Phi run lên trong lòng, nhìn nàng, giống như mẫu thân đã sống lại trước mắt chàng, thần tình đối với sự sống bất lực bị bức bách phải chịu đựng đó lại trùng diễn như lịch sử.
Tạ Huyền chợt hiện ra biểu tình tiếc nuối, hướng về phía Yến Phi nói: "Ta muốn cầu Yến huynh đệ đi làm một chuyện ngươi không nguyện ý”.
Yến Phi ngạc nhiên: "Đã biết rõ là tôi không nguyện ý, chủ soái sao lại muốn bức tôi đi làm? Tôi là người lười lắm, sợ nhất là sứ mệnh

hay nhiệm vụ”.
Tạ Đạo Uẩn cười "khịt" môt tiếng, tiếp đó lại nâng tay áo che miệng, biểu thị thất thái, làm loãng không khí nghiêm túc trong hiên.
Tạ Huyền cười khà khà: "Vì ta biết ngươi cự tuyệt không được”.
Cả Cao Ngạn nghe cũng phải bội phục trong lòng. Hắn không thích cao môn đại tộc, nhưng Tạ gia quả thật có một sức cảm nhiễm tinh thần kỳ lạ, phong thái của danh sĩ thế gia, phát huy đến tận cùng thấm thía qua ba thành viên Tạ An, Tạ Huyền và Tạ Đạo Uẩn.
Không biết vì sao, hắn cảm thấy Yến Phi không thể tránh né trách nhiệm. Yến Phi than: "Huyền soái chắc biết tôi vẫn chưa thích ứng động thủ với người ta?”.
Tạ Huyền vui vẻ: "Chuyện ta cầu ngươi đi làm chỉ là ta coi chứng của ngươi mà kê thuốc, giúp cho ngươi có thể nội trong thời gian ngắn khám phá ra sự vận chuyển của Tiên thiên dị khí trong mình”.
Cao Ngạn nhịn không được nhướng cổ: "Tôi cũng hiếu kỳ muốn chết, thật ra là chuyện gì mà kích thích vậy?”.
Tạ Huyền mỉm cười: "Chuyện này nên do An công tận miệng nói ra, Yến huynh đệ càng không cách nào cự tuyệt được”.
Sức chú ý của mọi người chuyển hết qua Tạ An, ông thong dong nói: "Ta hy vọng Tiểu Phi từ ngôi vị bảo tiêu của Đệ Nhất lâu nhảy lên một cấp làm bảo tiêu của Biên Hoang Tập, bất quá nếu ngươi tuyển chọn không về Biên Hoang Tập, có thể coi như Tạ An chưa nói mấy câu trên”.
Cao Ngạn, Lưu Dụ và Lương Định Đô đều cảm thấy ngạc nhiên, biết Yến Phi tuyệt không chịu nhận. Bởi vì Tạ An tuy nói nghe thú vị lắm, lại là muốn Yến Phi trở thành người có quyền thế đáng hãi nhất ở Biên Hoang Tập. Biên Hoang Tập là nơi quần hùng tranh bá, đó là chuyện bất kỳ thế lực nào cũng không ngăn chặn được, huống hồ Yến Phi chỉ là một mình trơ trọi.
Yến Phi than: "An công qua xem trọng tôi, chuyện đánh đấm chém giết với người ta không phải là sở nguyện của tôi, không phải là sở trường của tôi”.
Tạ An bình tĩnh như thường: "Ta một nửa là đứng trên lập trường của Hoang nhân, vì dân mà thỉnh cầu, chỉ có một nửa là quan hệ đến thịnh suy của Nam Tấn. Hiện thời ai ai đều rõ ý nghĩa chiến lược của Biên Hoang Tập trong công cuộc thống nhất Nam Bắc, cho nên trở thành vùng đất các chính quyền Hồ sau khi phương Bắc phân chia tất sẽ tranh đoạt, cũng là đất phải tranh đoạt của các thế lực phương Nam, vì thái bình của Biên Hoang Tập, tất cần có một người chịu vì Hoang nhân mà đứng ra chủ sự, mà người bọn ta có thể nghĩ đến là

tiểu Phi ngươi. Không cần biết ngươi dùng khả năng gì, ngàn vạn lần đừng để Biên Hoang Tập lọt vào sự khống chế của một phía, điều đó đại biểu cho sự cân bằng Nam Bắc bị đả phá, mà cái cần thiết nhất trước mắt bọn ta lại là hòa bình và ổn định".
Yến Phi trầm ngâm một hồi: "An công chắc biết dòng máu chảy trong người tôi có một nửa là người Hồ?".
Tạ Huyền tiếp lời: "Đó chính là một nguyên nhân chính khác phải chọn ngươi, cho dù Biên Hoang Tập do ngươi làm chúa tể, sự cân bằng Nam Bắc vẫn y nguyên không bị đả phá. Bọn ta không phải muốn ngươi trở thành con cờ của bọn ta, mà là hy vọng ngươi bảo vệ nét đặc sắc của Biên Hoang Tập nhất quán đến nay không chịu sự chi phối của bất kỳ một phía nào".
Tạ Đạo Uẩn nhẹ giọng: "Biên Hoang Tập là xứ sở kỳ dị mà nhị thúc luôn ngưỡng mộ, chỉ là chưa từng nghĩ tới nó biến thành có tác dụng then chốt như hiện tại".
Yến Phi chợt cảm thấy người trong Tạ phủ mà chàng khó cự tuyệt nhất không phải là Tạ An, cũng không phải là Tạ Huyền, mà là nữ tử khí chất thần thái đều giống hệt mẹ chàng này.
Lưu Dụ nhíu mày: "Yến huynh về lại Biên Hoang Tập, là đạp chân vào hiểm cảnh, huynh đệ Mộ Dung có thù sâu tợ biển với Yến huynh, Yến huynh lại đã đôi co với Thái Ất giáo, Tiêu Dao giáo, Di Lặc giáo, huynh lại chỉ một mình một kiếm, giữ mạng đã không phải dễ, còn phải lo làm sao khống chế vùng đất dữ không có phép tắc không sợ bề trên, bọn ta cũng không có cách nào chi viện cho Yến huynh, có chuyện gì xảy ra, nước xa khó cứu lửa gần".
Ta Diễm hừ lạnh một tiếng, tựa như trách Lưu Dụ không phân trên dưới, không ngờ dám xen miệng đứng về phía Yến Phi: "Chuyện này là lời của cha, còn phải xem Yến công tử có ý muốn trở về Biên Hoang Tập hay không, nếu Yến công tử căn bản không có ý về Biên Hoang Tập, đương nhiên không cần đề cập tới mọi chuyện. Nhưng nếu Yến công tử đi về Biên Hoang Tập, không cần biết là y tránh ngoài sáng mà ẩn trong tối, hay là nghênh ngang một trận, tình huống cừu gia khắp nơi vẫn không cải biến chút nào".
Cao Ngạn tâm tình mâu thuẫn, vừa muốn Yến Phi về lại Biên Hoang Tập, lại biết đó là chàng đưa mình vào hiểm cảnh mất mạng như chơi.
Ở Biên Hoang Tập, có rất nhiều chuyện không phải chỉ thuần bằng vào võ lực có thể giải quyết được. Yến Phi luôn luôn độc lai độc vãng, dưới thế địch đông ta một mình, cho dù Yến Phi có ba đầu sáu tay, muốn độc bá Biên Hoang Tập cứ như là loài thiêu thân gặp lửa,

tự chui đầu vào diệt vong.
Bất quá nói đi nói lại, Biên Hoang Tập là một nơi không theo lẽ thường, là vì người có bản lãnh và có vận khí mà thiết lập.
Yến Phi lộ biểu tình chua chát, mục quang dõi ra cây cối trong vườn ngoài cửa sổ, trầm giọng: "An công nhìn rất đúng, Biên Hoang Tập quả là xứ sở kỳ dị, lại là căn nhà duy nhất mà tôi có thể dung thân hiện tại, nếu không tôi biến thành người không có nhà để về. Ưu điểm duy nhất của Yến Phi tôi là không sợ chết, càng không sợ tử vong tìm đến. Nếu quả bảo trì thế lực cân bằng của Biên Hoang Tập thật sự có thể mang đến sự yên ổn tạm thời của phương Nam, tôi sẽ tận lực mà thử, tuy hiện tại tôi không có tới một chút xíu nắm chắc".
Tạ An vui mừng: "Có lời nói này của Tiểu Phi, hình thế khác biệt hẳn, tối nay Tiểu Phi và Cao công tử lập tức khởi trình, ngồi thuyền trở về Biên Hoang Tập".
Cao Ngạn khẩn trương: "Còn yến tiệc mừng công tối nay?".
Tạ Huyền cười khì: "Bọn ta đâu phải là người không thông tình ý. Đêm nay khi Cao huynh đệ ly khai Vũ Bình đài, một chiếc thuyền buồm sẽ cung hầu đại giá của Cao huynh đệ ở Tần Hoài Lâu, đưa ngươi về nhà".
Cao Ngạn thư thả tâm sự, lại không cảm thấy ngượng nghịu chút nào, thần tình khiến cho người ta muốn bật cười.
Lưu Dụ không nói gì, cũng đâu đến lượt gã nói, bất quá thầm nghĩ con người như Tạ Huyền và Tạ An tuyệt không thể để Yến Phi đi tìm chết, huống hồ Yến Phi đối với Biên Hoang Tập rõ như chỉ bàn tay, giả như chàng đột nhiên mãnh tiến trên hai phương diện nội công và kiếm thuật, bằng vào tài trí của chàng, nói không chừng có thể sáng tạo ra kỳ tích.
Gã càng hiểu rõ hơn so với Yến Phi và Cao Ngạn, con cờ này của Tạ An và Tạ Huyền chủ yếu là chống đối Hoàn Huyền, vì Giang Hải Lưu của Đại Giang bang và Chúc lão đại của Hán bang ở Biên Hoang Tập có quan hệ mật thiết, nếu Biên Hoang Tập lọt vào tay Hoàn Huyền, không những có thể nắm được nguồn chiến mã từ phương Bắc cùng vật tư của phương Nam, còn có thể phát tài qua mậu dịch Nam Bắc, lại có thể chiến hết ưu thế trên bố trí chiến lược, Biên Hoang Tập biến thành tai mắt giám thị thiên hạ của y.
Kế nữa là đối phó Tư Mã Đạo Tử và Vương Quốc Bảo, khiến cho thế lực của hai người chỉ giới hạn trong Kiến Khang thành, cho nên Biên Hoang Tập không những quan hệ đến cán cân Nam Bắc, còn trực tiếp ảnh hưởng đến sự thăng trầm của các thế lực phương Nam.
Yến Phi đang định nói, một bóng hồng hiệp cùng hương thơm thiếu

nữ từ cửa chính tựa như theo gió tiến vào, khiến Tạ Huyền xoay đầu lại.

Chú thích:
1- Kiều ngụ: từ xứ khác đến sống.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 59
Giai nhân hữu ước

Tạ Chung Tú toàn thân hồng y yêu kiều hít hà quỳ ngồi bên cạnh Tạ Huyền, mặt mày hờn dỗi, không lý gì tới trưởng bối, gia tướng và người ngoài trong Vong Quan hiên, kéo cánh tay phải của phụ thân, nũng nịu: “Cha đó, không còn nhớ tới con gái à. Cha sao về mà không thông tri sớm cho con gái, khổ cho người ta đi Tiểu Đông Sơn săn bắn, bỏ lỡ cơ hội nghênh tiếp cha nhập thành, phải phạt cha theo cạnh con một năm đó”.
Cao Ngạn lập tức mắt chằm chặp sáng rỡ, Lương Định Đô trái lại có vẻ hổ thẹn thấp kém nên cúi thấp đầu.
Nàng hiển nhiên mới vừa phi ngựa một lèo về nhà, hai má đỏ ửng, tản phát làn hơi thanh xuân tươi tắn.
Tạ Huyền lộ thần thái từ phụ yêu thương, nhịn không được giơ tay tát nhẹ bờ má khả ái của nàng, mặt mày vui vẻ mà lại làm ra dáng trách móc: “Tú nhi ngươi cứ thích nhiệt náo như con nít, còn không mau thỉnh an hỏi thăm gia gia kìa? Cha còn muốn giới thiệu cho con biết ba vị quý khách nữa”.
Tạ Chung Tú chen tới bên Tạ Huyền, như một em bé cần được nâng niu chìu chuộng, đẹp mê hồn khôn tả, trước nhìn Tạ An gọi một tiếng “gia gia”, rồi quay sang thỉnh an bọn Tạ Thạch, cuối cùng mục quang lướt qua bọn Yến Phi ba người, nở nụ hàm tiếu: “Đã gặp từ trước rồi”.
Tiếp đó chỉ Cao Ngạn, nhăn nhăn cái mũi nhỏ khả ái: “Ngươi không phải là người tốt, nhìn con gái mà nhìn không chớp mắt như vậy”.
Cao Ngạn nhất thời bị nàng nói không có chỗ chui trốn, mặt đỏ bừng lên, tay chân lọng cọng.
Ai cũng không tưởng được nàng lại chỉ thẳng Cao Ngạn, may là nàng có hé một nụ cười phá phách khi nói, tỏ ra chỉ là điêu ác trả đũa cái tội Cao Ngạn vô lễ, cho dù Cao Ngạn biến thành mục tiêu cũng chỉ cảm thấy mắc cỡ chứ không thật sự thấy nhục khó chịu được.
Tạ Thạch lắc đầu than: “Huyền điệt ngươi phải quản giáo đứa con gái điêu ngoa của ngươi cho tốt đó, sao lại thất lễ với khách nhân như vậy?”.

Tạ An tỏ ra cưng chìu đứa cháu gái cực kỳ, vui vẻ cười nói: “Cao công tử chân tình chân tính, Tú nhi vì vậy mới dám kiêu ngạo”.
Tạ Đạo Uẩn la: “Tú nhi qua bên ta, không được quấy phá cha”.
Tạ Chung Tú lắc đầu quầy quậy, ai cũng thấy được nàng ta tuyệt không chịu rời khỏi cha nửa bước.
Tạ Đạo Uẩn cười khổ: “Trước mặt khách nhân, còn làm ra vẻ một đứa bé hư hỏng không lớn nổi, còn ra thể thống gì nữa?”.
Yến Phi bị lời thán oán dịu dàng có chút bất lực của nàng làm nhớ tới hồi ức thân thiết về mẹ, trong lòng trào dâng tư vị trăm bề, thương cảm rối bời. Một mặt chàng cảm nhận được tình thân ấp áp giữa những thành viên của vọng tộc trứ danh nhất thiên hạ, mặt khác liên tưởng đến sự tàn phá và xung kích đối với Tạ gia dưới hình thế hiểm ác hiện nay, chàng lại biết Tạ Huyền vì vết thương chồng chất, sợ rằng quả như sở liệu của Tạ An, không qua được cửa ải “thập toàn tướng cách” cực thịnh mà vong.
Lưu Dụ lần đầu gặp Tạ Chung Tú, sinh ra cảm giác tươi đẹp kỳ lạ. So với Yêu hậu Thanh Thị điêu độc giảo hoạt, Tạ Chung Tú giống như một đóa thu cúc diễm lệ thanh tao còn e ấp chưa nở, thuần khiết như một tờ giấy trắng chừa từng thấm mực, chỉ không biết con trai nhà ai có cái may mắn có thể viết những lời văn mỹ lệ của sinh mệnh trên tờ giấy trắng đó, mình đương nhiên có nghĩ tới cũng không dám nghĩ, vì bất luận Tạ Huyền xem trọng hắn cỡ nào, nhưng gia thế nhà cao cửa rộng cứ như cách xa núi cao sông rộng, cả việc ngồi ở đây hiện giờ cũng là ngoại lệ trong ngoại lệ, đừng nói gì là chuyện cưới gả.
Cao Ngạn cuối cùng đã hồi phục lại: “Tội bất kính của Cao Ngạn trước đây, xin tiểu thư tha thứ”.
Mục quang của Tạ Chung Tú dời đến chỗ Yến Phi, thấy đôi mắt của nàng bắn ra biểu tình chú ý kỹ càng, hơn có vẻ kinh ngạc, dịu dàng thốt: “Ngươi chắc là kiếm thủ trứ danh nhất ở Biên Hoang Tập, Hoang Kiếm Yến Phi, người ta đã sớm nghe nói tới rồi”.
Yến Phi ngây người: “Hoang Kiếm? Ta chưa từng nghe qua cái ngoại hiệu cổ quái đó”. Tạ Chung Tú cười khúc khích tại trường, không những đả phá không khí nghiêm túc trước đây, còn thêm vào xuân sắc sinh cơ vô hạn.
Tạ An mỉm cười: “Ba vị đừng thấy lạ, gia phong bọn ta luôn luôn như vậy, không câu nệ lễ tục”.
Lưu Dụ nhìn Yến Phi cười: “Lấy Hoang Kiếm để hình dung Yến huynh, không phải là xác đáng sao?”.
Tạ Huyền thừa cơ giới thiệu với ái nữ: “Đây là Lưu Dụ Lưu phó

tướng, theo cha từ tiền tuyến trở về".
Tạ Chung Tú hướng về phía Lưu Dụ khẽ gật đầu, lại nhìn cha yêu kiều thốt: "Cha ơi, con gái muốn lập tức giới thiệu với cha người bạn thân nhất của Tú nhi, nàng đang ở bên ngoài đợi nãy giờ, bây giờ có được không?".
Tạ Huyền không còn cách, cười khổ đáp: "Cha có thể nói không được sao?". Tạ Chung Tú hoan hô một tiếng, búng lên chạy ra ngoài cửa hiên như một ngọn gió.
Không lâu sau nàng dắt tay một mỹ nhân thon thả đáng yêu vào trong hiên, chính là con gái của Vương Cung, Vương Đạm Chân, đẹp không thua kém Tạ Chung Tú.
So với Tạ Chung Tú, Vương Đạm Chân có mấy phần văn nhã bình tĩnh ôn nhu uyển chuyển hơn, nhưng nét điềm tĩnh lợt lạt lại làm cho người ta cảm thấy nàng ta cao không với tới được, tựa như vĩnh viễn bảo trì một khoảng cách xa vời người khác không chạm được.
Tạ Chung Tú tỏ rõ tình cảm nữ nhi không chút cơ tâm, hưng phấn đến mức nhảy nhót vòng quanh, dẫn Vương Đạm Chân đến trước Tạ Huyền, kiêu ngạo nói: "Đây là cha của Tú nhi. Mấy người khác Chân nhi đại khái đều đã biết rồi".
Yến Phi liếc Cao Ngạn một cái, thấy mặt mày hắn dâng lên vẻ tức giận, cúi đầu xuống, trong lòng than thầm. Một câu nói vô tâm của Tạ Chung Tú đã xúc phạm đến chỗ đau của Cao Ngạn.
Tạ Chung Tú tuy đối với bọn Yến Phi ba người thái độ không tệ, nhưng đó chỉ là sự gia giáo tu dưỡng của danh môn khuê tú đối đãi kẻ dưới. Lúc giới thiệu Vương Đạm Chân, vị danh môn khuê tú kia mắt liếc những người quen thuộc, lộ ra ý chia rẽ, hiển thị tiểu thư nàng không cần ít ra làm theo phép lịch sự mà giới thiệu với bọn ba người bọn họ và Lương Định Đô, bởi vì bọn họ không có cái tư cách đó.
Cao Ngạn là kẻ thuộc về Biên Hoang Tập, còn nói tới mình, chỉ là một thương tâm nhân lãng tích thiên nhai. Nếu nói có nhà, chắc là Đệ Nhất lâu của Bàng Nghĩa, Tuyết Giản Hương của y còn lôi cuốn lòng chàng hơn là bất kỳ danh lam thắng cảnh nào.
Chàng không rõ mình tại sao lại đáp ứng đề nghị của Tạ Huyền, đó là sứ mệnh gần như không thể hoàn thành. Chàng cho dù vào lúc đắc ý nhất ở Biên Hoang Tập, cũng chưa từng nghĩ tới làm chúa tể của Biên Hoang Tập, sợ rằng cũng không có ai dám động tới cái vọng niệm đó.
Nhưng chàng lại đã đáp ứng. Thật ra là vì Tạ An, Tạ Huyền, hay là vì Hoang dân các tộc long xà hỗn tạp từ tứ phương đến Biên Hoang

Tập? Hay có lẽ là Tuyết Giản Hương của Bàng Nghĩa? Hay chỉ là không muốn làm cho Tạ Đạo Uẩn thất vọng?
Bất quả tất cả không quan trọng, về đến Biên Hoang Tập rồi hãy tính, Tạ gia đâu phải muốn chàng tổ chức bang hội, làm long đầu lão đại độc bá Biên Hoang. Chàng vẫn có thể làm kẻ bàng quan hàng ngày ngồi trên Đệ Nhất lâu uống rượu tán láo, ai quấy rối chàng liền đánh đuổi, tuy biết Biên Hoang Tập đã không còn là Biên Hoang Tập trước đây nữa, may là chàng cũng không còn là Yến Phi trước đây nữa.
"Chi Độn đại sư cầu kiến lão gia".
Lời báo cáo của lính canh cửa khiến Yến Phi đang chìm vào trầm tư sực tỉnh lại, Tạ Chung Tú và Vương Đạm Chân ngồi hai bên Tạ Huyền, chỉ cần thấy thần tình sùng mộ đối với Tạ Huyền của nàng Vương là biết Tạ Huyền là thần tượng anh hùng trong lòng nàng ta, thuần khiết là một niềm sùng kính đối với người lớn.
Tạ An cười khà khà, đứng dậy, tự mình ra nghênh đón, làm cho mọi người hoang mang đứng dậy theo.
Tạ An thong dong ra ngoài hiên, chỉ một lát sau là quay lại: "Tiểu Phi ra đây". Yến Phi giật mình, lẽ nào Chi Độn muốn gặp chàng một mình.

o0o

Chi Độn dẫn Yến Phi đi xuyên qua một vùng rừng trúc, an tường thốt: "Ngọc Tình đã biết chuyện Yến công tử hồi phục công lực. Hơn nữa cô ta tựa hồ vì vậy mà có hứng chí muốn gặp mặt ngươi. Các ngươi chắc có quen biết? Tội quá! Tội quá! Chi Độn vốn không nên hỏi".
Yến Phi trong lòng hiện lên đôi mắt giống như hai ngôi sao sáng chói nhất dát khảm vào bầu trời đêm đen kịt, thầm nghĩ đó mới là An Ngọc Tình thật sự, mỉm cười đáp: "Đại sư không hỏi mới không hợp lẽ thường, cũng có lẽ hợp lẽ thường không thích ứng với lẽ Thiền. Tôi và An cô nương quả thật đã từng có duyên gặp mặt, An cô nương không đề cập đến sao?".
Chi Độn vui vẻ chắp tay chữ thập: "Lời nói của Yến công tử mới là sâu xa hàm ẩn Thiền cơ, không trách An công thích cùng ngươi đàm luận. Chi Độn đưa ngươi đến đây thôi,
ra khỏi rừng trúc quẹo trái qua một cửa bán nguyệt, ngươi sẽ gặp Ngọc Tình. Nếu nàng ta có chỗ đắc tội, xin Yến công tử thứ lỗi".
Yến Phi nghe có hơi ngạc nhiên, lòng nghĩ vị cao tăng đức hạnh này

tất cảm thấy An Ngọc Tình khó mà ở cùng cho nên mới nói vậy.
Sau khi cám ơn, chàng tiếp tục cất bước đi tới, lòng an bình thái hòa, không biết là nhiễm lây phong nghi xuất trần của Chi Độn, hay là vì chịu ảnh hưởng của không khí phiêu dật cao thượng của vườn cây nhà họ Tạ dưới bầu trời trong lành đầy sao, tâm thần của chàng tiến vào một trạng thái tường hòa chưa từng có, nhưng muốn miêu tả cụ thể, chàng lại không có cách nào giải thích được, cảm giác có vẻ như toàn vũ trụ thần bí vô hạn đang chuyển dời theo chàng, nhưng đồng thời lại không có một chút quan hệ gì với chàng, giới tuyến phân chia giữa tồn tại và không tồn tại cũng mơ hồ hẳn, quá khứ và vị lai cũng không còn tồn tại, chỉ còn dư lại giây phút trước mắt, sự tồn tại chỉ là thời gian không ngừng diễn tiến nối liền với nhau, chuyện gì khác chàng không cần lý tới nữa.
Như vầy có phải là hẹn ước với giai nhân không?
Sau khi rời khỏi Trường An, chưa có nữ tử nào có thể làm cho chàng động tâm, yêu nữ Thanh Thị đâu có khiến cho chàng động tâm, đối với Tạ Chung Tú và Vương Đạm Chân chàng cũng thấy bình thường lợt lạt, nhưng chàng luôn không quên được đôi mắt trong sáng như sao trời của An Ngọc Tình.
Hiện tại sắp có thể tương kiến với nàng, cảm giác man mác dị thường, cả như nếu nàng vẫn lãnh đạm như trước, chàng cũng không trông đợi gì, cũng không vì vậy mà đau lòng.
Bước ra khỏi đường rừng, bên trái quả có một cửa bán nguyệt, tường vách cửa vào đều dựng bằng những khối đá lớn nhỏ không đồng đều không theo quy tắc, bên trong cửa vào là bố trí đình viên, ao hồ cầu nhỏ, rất đặc sắc, u nhã sâu kín.
Yến Phi chắp tay nhàn tản đi qua cửa, bóng hình xinh đẹp của An Ngọc Tình ánh vào rèm mắt, nàng ngồi trong một tòa tiểu đình giữa ao, một cây cầu đá bắt vào đình rồi nối luôn qua bên kia bờ, vườn nhỏ không có một chút đèn đuốc, càng hiển lộ bầu trời đầy sao sâu xa vô tận.
Không biết có phải là vì sự hiện thân của nàng, Yến Phi cảm thấy toàn thân thông linh hẳn, côn trùng rả rích, gió đêm phơn phớt, mùi vị riêng biệt của hoa lá cỏ cây, thanh âm dòng chảy trong khe nước nhân tạo, đủ hình đủ thức thắng cảnh, toàn thế giới tốt tươi phong phú. Lớn có trời đất vũ trụ, nhỏ có ngọn cỏ tảng đá, bản thân đủ để dẫn dắt người ta vào thắng cảnh, làm cho người ta cảm thấy ý nghĩa sau lưng sinh mệnh, sinh tồn bản thân đã là lạc thú.
Đó là một tình huống, một tư vị xa cách đã lâu động lòng người, lôi kéo hồi ức trẻ con của chàng. Thời thơ ấu, chàng thích nhất là nhìn

núi cao tận cuối thảo nguyên, mơ màng về đất trời bên kia núi, mặt đất có chốn tận cùng không? Chân trời góc biển thật ra quang cảnh ra sao? Trong tâm linh trẻ con của chàng, tất cả những gì mắt thấy đều có thể liên kết lại với mình, biến thành một thể có ý nghĩa. Đêm nay giờ phút này chàng từ một tâm trạng và một hoàn cảnh khác, hưởng thụ cảm giác sung túc ý vị thiên nhiên say lòng người đó.
An Ngọc Tình đầu đội nón tre, buông che dải lụa mỏng, nếu là người khác, đương nhiên không biết được thực hư sau dải lụa, đặc biệt là trong hoàn cảnh tối tăm không đèn đuốc như vầy, nhưng Yến Phi sau khi trải qua sự tẩy rửa của Đan kiếp lại là "thần thông quảng đại", mắt vừa quét qua, đã nhìn thấu đôi mắt đẹp thần bí khôn lường đằng sau khinh sa, chính đang nhìn chàng dò xét không chớp.
Lúc này, chàng có thể nhìn trọn ngọc dung như hoa của nàng, hoa dung thanh tú xinh đẹp trời sinh khiến cho người ta gục ngã của nàng.
Yến Phi sau khi thi lễ, ngồi xuống một cái ghế đá bên kia bàn đá, mỉm cười: "An cô nương khỏe chứ, lần từ biệt ở Biên Hoang, không tưởng được còn có cơ duyên tái kiến". Đôi mắt đẹp sau lần lụa phủ hiện thần sắc kinh ngạc, An Ngọc Tình bình tĩnh hỏi: "Yến huynh có phải có thể nhìn xuyên khăn che mặt của ta?".
Yến Phi xin lỗi: "An cô nương xin đừng trách, ta không phải có lòng như vậy, chỉ là tự nhiên mà thôi".
An Ngọc Tình mặt mày hiện ra thần tình khổ não bất lực, khẽ than: "Ta đã muốn giết ngươi".
Yến Phi thất thanh: "Sao vậy?".
An Ngọc Tình làm như không có gì: "Đó đương nhiên chỉ có thể nghĩ trong lòng thôi, không thể thực hành. Có lẽ ta không nên gặp ngươi, huống hồ ngươi xem ra không những hoàn toàn hồi phục, hơn nữa còn hơn cả lúc trước".
Thanh âm của nàng có một vẻ đẹp trong ngần thanh thúy, vọng vào tai, không biết có phải vì sự sắc sảo của cảm quan vượt quá mức bình thường, phảng phất như róc rách bồi hồi bên tai như dòng nước buông trôi, cái truyền tải lại là sự chán ngán mệt mỏi của nàng, không còn quan tâm đến tình đời nữa.
Trực giác của Yến Phi cảm thấy nàng không muốn cột kéo quan hệ với bất kỳ sự vật gì trên nhân thế nữa, bao gồm cả bản thân chàng. Chàng không biết tại sao mình lại nhận thức được như vậy, chỉ biết ý tưởng đó không sai sót được. Nàng có vẻ giống như mình trước đây ngày nào cũng chỉ biết ngồi trong Đệ Nhất lâu uống rượu, mất hết hy vọng đối với hiện thực, không có mục tiêu phấn đấu. Tình huống của

nàng thì sao? Có phải đã nhìn thấu mọi việc? Nhưng nàng vẫn còn trẻ quá, ngày tháng huy hoàng nhất trong cuộc sống còn đang đợi nàng nếm trải.
Từ sau Trường An, Yến Phi chưa từng thử qua ý nghĩ quan tâm đến một cô gái trẻ, giờ phút này lại không khỏi xét đoán nghĩ ngợi, cả chính chàng cũng không hiểu tại sao. An Ngọc Tình dịu giọng: “Yến huynh đang nghĩ gì vậy? Có phải ta xúc phạm đến ngươi không?”.
Yến Phi cười khổ: “Nếu ta nói trắng ra, cô nương e rằng lại có ý niệm muốn hạ thủ giết ta”.
An Ngọc Tình tựa hồ sinh hứng thú, khẽ nhướng đôi mày: “Ngươi đang có ý phá phách gì đó?”.
Yến Phi tự cấm mình tham lam ngắm nghía đôi mắt thâm thúy khiến chàng quên không được, mục quang hạ xuống mặt bàn, bình tĩnh thốt: “Cô nương xin đừng hiểu lầm, ta chỉ đột nhiên sinh ra cảm xúc, nghĩ tới mình trước đây, không nhịn được so sánh với cô nương”.
An Ngọc Tình gật đầu: “Thì ra Yến huynh ngủ vùi trăm ngày, không ngờ xuất sơn trong một ngày, cảm giác như ngàn năm trên thế gian, cho nên coi mình trước đây là một người khác”.
Yến Phi cảm thấy giọng nói của nàng đã giảm bớt ba phần lãnh đạm, thân thiết hơn. Lý giải thiện ý của nàng càng làm cho song phương gần hơn, vui vẻ thốt: “Thí dụ của cô nương rất xác đáng, ta quả là có cái cảm giác tái thế làm người. Lúc mới tỉnh dậy, ta cảm thấy mê hoặc phi thường, chuyện gì cũng đều có cảm giác hữu tâm vô lực, khó bảo trì tâm lý khư khư đường ta ta làm trước đây ở Biên Hoang Tập, phải cần có điều kiện nhất định để chi trì”.
An Ngọc Tình điềm đạm nói: “Ngươi coi ta là người nghĩ gì làm đó?”.
Yến Phi sinh ra cảm giác tri tâm, đàm thoại với nàng không hao phí lực khí mà còn là một thứ hưởng thụ, mỉm cười: “Ta chỉ cảm thấy cô nương là một người độc lập đặc sắc, vượt ngoài tất cả mọi tranh quyền đoạt lợi giữa nhân thế. Đó chính là vọng tưởng trông mong mà chưa được của Yến Phi”.
An Ngọc Tình thở dài: “Lý tưởng và hiện thực là hay chuyện khác biệt hoàn toàn. Ngươi giờ phút này thấy ta ngồi ở đây, chính là đại biểu ta khó đưa thân ra ngoài sự việc. Ài!
Tại sao ta lại đột nhiên nói mấy chuyện phiền não này chứ? Đêm nay ta muốn gặp mặt ngươi là vì không an tâm, sợ vết thương của ngươi do Nhậm Dao gây ra vẫn chưa tiêu hết độc tính, hiện tại không cần phải lo cho ngươi nữa”.
Yến Phi lòng nghĩ đang nói chuyện thân mật, sao lại bỗng muốn rút lùi, liền thốt: “Tại hạ có một chuyện muốn nói, là chuyện có liên quan

đến ngọc bội". Nói xong liếc nhìn nàng. Đôi mắt của An Ngọc Tình hàn quang lấp loáng, giọng nói chuyển thành lạnh buốt, nhìn chăm chăm Yến Phi, trầm giọng: "Có phải có liên quan đến Nhậm Thanh Thị?".
Yến Phi chấn động trong lòng, thầm nghĩ Yêu hậu Thanh Thị cũng họ Nhậm, lẽ nào thật là muội tử của Nhậm Dao? Bất quá họ "Nhậm" cũng chắc là giả, cho nên vẫn rất khó nói.
Gật đầu thốt: "Có thể nói như vậy, nhưng ta chưa có thấy qua Tâm bội , chỉ nhìn qua hình dáng sau khi hợp lại của Thiên bội và Địa bội . Nếu An cô nương không phản đối, ta có thể vẽ lại, bởi vì không may bị Nhậm Thanh Thị lừa gạt, nghĩ ả thật là An cô nương, cho nên đã giao đồ tượng cho ả".
An Ngọc Tình khinh ghét nói: "Cho dù ả có hết tam bội thì sao? Đó là câu đố kỳ diệu nhất của Đạo gia bọn ta, đâu phải để cho Nhậm Dao dễ dàng khám phá. Ngươi không cần vẽ lại đồ tượng, cha và ta căn bản không có hứng thú với kỳ bảo đó. Cái ta muốn là tính mệnh của Nhậm Thanh Thị, Tâm bội cần phải trả về cho chủ cũ".
Yến Phi chợt lo cho nàng: "Cô nương nên cẩn thận một chút".
An Ngọc Tình điềm đạm thốt: "Xem ra ngươi đã để cho Nhậm Dao làm sợ. Đa tạ sự quan tâm của ngươi, ta có thể hỏi Yến huynh một vấn đề không?".
Yến Phi vui vẻ đáp: "Ta còn nghĩ ngươi không còn nhã hứng nói chuyện nữa chứ. Ta đang nghe đây, bất quá không bảo đảm có trả lời hay không. Ta vẫn còn là Hoang nhân, Hoang nhân không quen trả lời câu hỏi".
An Ngọc Tình hiện ra một nụ cười khó nhận thấy, phảng phất như trăng lú Đông sơn chiếu rọi mặt đất, giọng nói vẫn bình tĩnh, dịu dàng nói: "Ngươi rất thẳng thắn, vậy thì ta cũng thẳng thắn, ta ít có cùng người nào ngoài cha ta nói nhiều như vậy, nguyên nhân chỉ có một, là vì ngươi làm cho ta cảm thấy sợ, mà ta chưa từng sợ bất cứ một ai".
Yến Phi cảm thấy có hơi hụt hẫng, nếu nguyên nhân nàng chịu nói nhiều với chàng là hoàn toàn không có mục đích, vậy thì lý thú hơn nhiều. Hiện tại rõ ràng không phải vậy, hơn nữa còn làm cho nàng cảm thấy có hơi sợ và không thoải mái, nhíu mày hỏi: "Cô nương sao lại sợ ta?".
An Ngọc Tình liếc nhìn chàng, biểu tình đó chưa từng xuất hiện qua trên gương mặt của nàng, phong vận mê hồn đến cực điểm. Bằng vào định lực của Yến Phi vẫn không khỏi áy náy động lòng, bao nhiêu thù hận tiêu tán hết. Cao Ngạn thường nói, nữ nhân nói là một

đằng, làm lại là một nẻo khác... Ài! Bà mẹ ta! Sao lại nghĩ tới "Nữ tử kinh" của Cao Ngạn vậy? Lẽ nào mình có ý tưởng muốn theo đuổi nàng?
Đôi mắt đẹp thần bí của An Ngọc Tình đưa lên bầu trời đầy sao, dịu dàng thốt: "Nhưng hiện tại không còn sợ nữa, bởi vì ta đã rõ Yến Phi là người ra sao. Hì, ta có được cho phép hỏi chưa?".
Yến Phi nghiêm mặt đáp: "Mời An cô nương mở lời".

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện

Hồi 60

Tần Hoài chi mộng

Lưu Dụ và Cao Ngạn hai người theo Tạ Huyền rời khỏi Vong Quan hiên, bước xuống thạch cấp, Tạ Chung Tú cùng Vương Đạm Chân dắt tay theo sau ba người, không ngừng nói cười ríu rít, sinh thú càng nồng đượm.

Tạ Huyền chợt dừng bước, quay đầu hướng về ái nữ cười nói: "Tú nhi đi an bài xe đưa Đạm Chân về phủ đi, đợi theo cha cùng đi ăn tối".

Lưu Dụ và Cao Ngạn nghe vậy đưa mắt nhìn nhau, biết tối nay Tạ Huyền sẽ khi đi Vũ Bình đài. Hai người thầm nghĩ lẽ nào là Tạ An tự mình xuất mã, nghĩ đi nghĩ lại cảm thấy không thể nào, vì tình trạng thân thể của Tạ An chỉ nên ở lại nghỉ ngơi trong phủ.

Tạ Chung Tú vui mừng nhìn Tạ Huyền, giống như nói "cha tính hay quá", thần thái tươi tắn yêu kiều khả ái.

Vương Đạm Chân thi lễ cảm tạ, tiếp đó nở nụ cười ngọt ngào nhìn Lưu Dụ và Cao Ngạn, tựa như hai người là tri giao hảo hữu, nói: "Đạm Chân đi đây!", rồi cùng Tạ Chung Tú dắt tay nhau đi về phía quảng trường tây viện, bước chân nhẹ nhàng uyển chuyển.

Gương mặt tươi cười thêm vào lời nói thân thiết lập tức làm cho Lưu Dụ và Cao Ngạn hoàn toàn cải biến lối nhìn đối với nàng ta, cảm thấy nàng ta không phải vì thân phận của mình mà coi thường bọn họ hai kẻ nghèo hèn hoang dã. Sự kiêu ngạo của nàng ta có lẽ là sự e thẹn và kềm chế cử chỉ của thiếu nữ.

Lưu Dụ là người đặt sự nghiệp nặng hơn tất cả, cũng không khỏi cảm thấy thần hồn mềm nhuyễn, bồng bềnh như trên mây, Cao Ngạn càng đờ đẫn, hồn phách ly tán. Tạ Huyền thu hồi mục quang đang dõi theo bóng hai nàng, dẫn hai người đi về phía vườn nam: "Ta muốn thỉnh Cao huynh đệ giúp một việc".

Cao Ngạn liền nói: "Huyền soái không cần khách khí với tôi, có chuyện gì xin cứ phân phó, chỉ cần tiểu tử đủ sức, tất sẽ làm thỏa đáng cho Huyền soái".

Lưu Dụ thầm nghĩ, đơn thuần chỉ cần Tạ Huyền thành toàn cho mộng tưởng muốn gặp Kỷ Thiên Thiên của Cao Ngạn, có thể khiến

cho Cao Ngạn bán mạng cho Tạ Huyền. Gã có nhận thức rất sâu đối với Cao Ngạn, biết tiểu tử này là kỳ tài, lại rất hào sảng khẳng khái, rất có nghĩa khí.
Tạ Huyền nói: “Cái ta muốn mượn giúp là tai mắt thông linh của Cao huynh đệ, mật thiết chú ý động tĩnh của Di Lặc giáo tại phương Bắc, nếu Trúc Pháp Khánh dám đạp chân vào Biên Hoang nửa bước, bọn ta phải bất chấp thủ đoạn dồn y vào tử địa. Nếu không, nếu để y thành công tiềm nhập Kiến Khang, bọn ta sẽ vĩnh viễn không có ngày yên thân”.
Cao Ngạn ưỡn ngực: “Chuyện này để tôi lo, may là hoang kiếm vẫn còn, nếu không tôi tuyệt không dám nói mấy lời này”.
Tạ Huyền mỉm cười: “Giữa bọn ta phải thật không cần phải nói mấy lời nhảm, chuyện này ủy thác cho Cao huynh đệ đó”.
Lại hướng về Lưu Dụ nói: “Nhiệm vụ hành thích Trúc Pháp Khánh ta giao cho ngươi toàn quyền xử lý, ta sẽ ủng hộ nhân lực vật lực, chuyện này cần phải không để lộ tin tức, hành sự trước sau càng không thể truyền ra một chút xíu phong thanh, cả như hai huynh đệ các ngươi làm sao để phối hợp, các ngươi có thể thương lượng kỹ càng trên đường đến Tần Hoài Lâu”.
Lưu Dụ nhiệt huyết xông lên, trầm giọng: “Tiểu Dụ tuyệt sẽ không phụ Huyền soái, Trúc Pháp Khánh nếu dám đạp chân vào Biên Hoang Tập, tôi sẽ bắt y không có cách nào sống sót rời khỏi”.
Cao Ngạn cuối cùng nhịn không được hỏi: “Huyền soái không dẫn bọn tôi đến Vũ Bình đài sao?”.
Tạ Huyền mỉm cười: “Tất cả do An công tự mình an bài thỏa đáng, Kỷ Thiên Thiên đặc biệt giành ước hội đêm nay chiêu đãi các ngươi. Khách chính là tiểu Ngạn, Yến Phi và tiểu Dụ chỉ là khách theo, giúp ngươi gan hơn chút”.
Cao Ngạn không khỏi hoan hô một tiếng, nhảy vụt lên, khiến cho Lưu Dụ giật mình ôm lấy hắn, sợ chân hắn vừa mới thuyên giảm thương thế không chịu nổi xung lực từ trên không rơi xuống.

o0o

An Ngọc Tình xuyên qua mảng lụa che mặt, đôi mắt ngưng chú nhìn Yến Phi, chầm chậm hỏi: “Yến huynh có biết Hướng Độc đã khai đàn liệu thương cho ngươi là ai không?”. Yến Phi không hiểu: “Đó xem chừng không phải là câu hỏi”.
An Ngọc Tình nhẫn nại giải thích: “Ta muốn làm cho ngươi minh

bạch tại sao ta lại sinh ra ý sợ ngươi, ngươi hợp tác một chút được không?".
Yến Phi thản nhiên cười thốt: "Được mà, ta vốn không quen Hướng Độc, chỉ là vì nhận lời ký thác trước khi chết của Thái Ất giáo Vinh Trí mà đem một vật đưa đến Kiến Khang cho Hướng Độc, vì vậy mới thành ra liên hệ với quái nhân đó. Vậy có đủ hợp tác chưa?".
An Ngọc Tình chau mày: "Vinh Trí và Hướng Độc luôn luôn bất hòa, sao lại có thể có an bài như vậy?".
Yến Phi đáp: "Chuyện này nói ra thì dài dòng, tóm lại là quả thật có kỳ sự".
An Ngọc Tình thốt: "Ngươi tựa hồ không chịu nói tường tận, ta cũng không có hứng thú tra cứu gốc rễ. Có thể nói cho ngươi biết là, bằng vào bản lãnh luyện đan mà nói, Hướng Độc thật giữ ngôi quỷ thủ của Đạo môn trong gần một trăm năm nay, bất quá lão ta vì tàn độc tà ác, chuyên làm chuyện có lợi cho mình có hại cho người, cho nên lão ta chịu khai đàn cho ngươi, lại còn mất mạng vì ngươi, làm cho ta sinh ra nghi hoặc đối với ngươi, sợ ngươi cũng là người trong tà đạo nuôi chứa lòng xấu".
Yến Phi cười khổ: "Thì ra là có hiểu lầm như vậy, bất quá ta khẳng định còn chưa thành khí, cô nương cần gì sợ ta?".
An Ngọc Tình đôi mắt đẹp sắc bén hẳn, giọng nói lại tĩnh lặng như giếng sâu: "Bởi vì trong lịch sử Đạo môn, chưa từng có ai có thể vượt đến cảnh giới thai tức cả trăm ngày, nếu có thể như vậy, khẳng định là đã kết hạ kim đan. Hơn nữa kỳ quái là ngươi vẫn chưa bạch nhật phi thăng, vậy ngươi thật ra là người hay là tiên? Ý tưởng đó làm cho ta sinh ra sự sợ sệt kỳ lạ, một thứ sợ hãi cái gì đó mà mình cũng không hiểu rõ. Hiện tại cuối cùng đã thông, Yến Phi chỉ là một người như ta, bất quá có những chuyện rất kỳ quái khẳng định đã từng xảy ra trên người ngươi. Chỉ là ngươi không muốn nói ra".
Yến Phi đang định kháng nghị, An Ngọc Tình giơ tay ngăn lời nói của chàng, nói tiếp: "Ta chỉ là nói thật, không cần nói trả, ta cũng không phải là đang bức bách ngươi". Yến Phi thở dài một hơi, giật mình phát giác An Ngọc Tình đã đứng dậy, ngạc nhiên hỏi: "Cô nương muốn đi?".
An Ngọc Tình chấm nhẹ bàn tay, phất phơ bay đi, khiến cho Yến Phi bần thần một hồi lâu mới nhớ tới chuyện Kỷ Thiên Thiên và Cao Ngạn.

o0o

Yến Phi ngồi ở đầu thuyền, thuận tay tháo Điệp Luyến Hoa trên lưng xuống, đặt ngang trên đùi, hai tay án trên vỏ kiếm, một cảm giác vô phương hình dung truyền khắp toàn thân, Điệp Luyến Hoa đột nhiên như sống dậy, biến thành một bộ phận của thân thể chàng. Sự khống chế và hiểu biết đối với Điệp Luyến Hoa liền giống như đối với một bàn tay của mình.

Đó là cảm giác chưa từng có, đó là tư vị mà bất kỳ kiếm thủ nào cũng mộng cầu. Lưu Dụ và Cao Ngạn chia nhau ngồi hai bên chàng, bắt chước chàng mà ngồi khoanh gối nơi đầu thuyền. Chiếc thuyền không có Tạ An rời khỏi bến tàu, lèo lái đến Tần Hoài Lâu. Cao Ngạn thở phào một hơi: "Không giấu hai vị đại ca, đêm nay là đêm khoái lạc nhất từ lúc chào đời của Cao Ngạn ta, bởi vì vọng tưởng cuối cùng đã thành sự thật". Yến Phi mỉm cười châm chọc: "Được biết ngươi hiểu được mình đang vọng tưởng, ta cảm thấy an ủi phi thường".

Lưu Dụ cười khì: "Yến huynh có phải quá trắng trợn không?".

Cao Ngạn làm phách: "Xưa nay tất cả công đức sự nghiệp vĩ đại đều là từ vọng tưởng mà sáng tạo ra. Thử hỏi có gì vọng tưởng hơn là muốn làm hoàng đế? Vọng tưởng của ta lại không phải là muốn cưới Kỷ Thiên Thiên làm vợ, chỉ muốn ở Vũ Bình đài của nàng, thưởng thức cảnh sắc mỹ lệ của Tần Hoài, thật là chuyện phong lưu phước đức mà tất cả mọi người trong thiên hạ đều hâm mộ. Hiện tại chỗ bọn ta đang ngồi là chiếc thuyền của thiên hạ đệ nhất danh sĩ Tạ An, người bọn ta đi gặp là tài nữ hạng nhất Tần Hoài, đời người cái phước này làm sao cầu được. Huynh đệ, trước mắt chính là vùng đất ăn chơi trứ danh nhất trên sông Tần Hoài đó".

Yến Phi cũng vui mừng cho gã, gật đầu: "Coi như ngươi mê sắc mà vẫn còn tỉnh ba phần, phải nhớ, cho dù Kỷ Thiên Thiên có không coi ngươi ra gì, ngươi cũng đừng khóc òa như đàn bà con nít đó".

Lưu Dụ ngạc nhiên: "Cao Ngạn thích khóc lắm sao?".

Cao Ngạn bẽn lẽn: "Đừng nghe hắn. Bọn ta hiện tại không phải nên thương lượng làm sao diệt trừ Trúc Pháp Khánh à?".

Yến Phi kinh hãi: "Ngươi nói gì đó?".

Phải biết "Đại Hoạt Di Lặc" Trúc Pháp Khánh là nhân vật mỗi một bước chân có thể làm chấn động toàn phương Bắc, uy danh cực thịnh, bản thân ma công cái thế không cần phải nói tới rồi, khó chịu nhất là nhân vật số hai của Di Lặc giáo là ni Huệ Huy luôn luôn không rời xa y, muốn đối phó y tất cần phải tính luôn nữ nhân này, huống

hồ Di Lặc giáo thế lực rộng lớn, cho nên Trúc Pháp Khánh tui là tử địch của Phật môn bao khắp thiên hạ, Phật môn lại cao thủ như mây, nhiều năm đấu tranh vẫn không làm gì được y. Hiện tại Cao Ngạn nói muốn giết chết Trúc Pháp Khánh lại dễ dàng giống như trò đùa con nít.
Lưu Dụ đem chỉ lệnh của Tạ Huyền nói cho Yến Phi biết, sau đó tổng kết: "Ta sẽ tuyển trong Bắc Phủ binh ra một đội cao thủ tử sĩ, chỉ cần Cao Ngạn ngươi có tin truyền tới, lập tức ra mặt, bằng vào khí thế sấm sét không kịp bịt tai mà đánh chết Trúc Pháp Khánh, trừ đi họa hoạn cho nhân gian. Ta không sợ y người đông mà chỉ ngại y người ít, người đông khó lòng che giấu hành tung".
Yến Phi nói: "Nếu làm cứng mà dễ dàng thu thập Trúc Pháp Khánh, Trúc Pháp Khánh đã chết biết bao lần rồi. Thập Trụ Đại Thừa Công của y không sợ số đông, cho nên nhiều lần bị phục kích hãm vào trùng vây mà vẫn có thể thong dong thoát thân, mà đó là chuyện mười mấy năm trước. Gần mười năm nay không có ai dám chọc tới y, ai cũng biết vợ chồng y là kẻ động chạm nhẹ cũng trả đũa.
Cao Ngạn cười nói: "Chính vì y là hạng người đó, Huyền soái mới nhận định y tất sẽ vì chuyện Trúc Bất Quy mà xuống Nam báo thù".
Yến Phi thầm nghĩ, chỉ vì một Tạ Đạo Uẩn, chàng đã khó lòng tụ thủ bàng quan rồi. Lưu Dụ gật đầu: "Lời nói của Yến huynh có lý, đối phó Trúc Pháp Khánh tất cần có thủ đoạn phi thường, bọn ta có thể từ từ tính toán".
Cao Ngạn vui mừng nói: "Thương lượng tới đây là ngưng, đêm nay chia tay, không biết lúc nào mới có thể đụng đầu với Lưu lão huynh ngươi, cho nên phải vui hết sức, không say không về".
Lưu Dụ đang định nói gì, chợt "rẻng" một tiếng, Điệp Luyến Hoa từ trong vỏ bắn ra cỡ một tấc, phát ra tiếng kiếm ngân trong ngần.
Ba người đưa mắt nhìn nhau, mặt mày bần thần, không biết là chuyện gì. Cao Ngạn hỏi: "Yến Phi ngươi đang đùa gì đó?".
Thần tình kinh dị trên mặt Yến Phi vẫn chưa rút xuống, trầm giọng: "Ta không có làm bất cứ chuyện gì".
Lưu Dụ giật nảy mình: "Xưa tương truyền kiếm có thông linh, gặp nguy hiểm liền phát thanh cảnh cáo, không tưởng được đêm nay ta tận tai nghe được".
Cao Ngạn kinh hãi: "Nguy hiểm ở đâu?".
Lưu Dụ quét vòng mặt sông, con thuyền gần bọn họ nhất cũng cách bọn họ ít ra mười mấy trượng, đâu thể có uy hiếp gì.
Yến Phi chợt nắm chặt cán kiếm, không cần chàng vận công hành khí, chân khí trong mình cứ tự nhiên mà vận chuyển, kéo lên tột bực,

tự nhiên mà nhảy lên.
Lưu Dụ cũng rút Hậu bối đao đứng vụt dậy.
Cao Ngạn vẫn chưa biết ất giáp gì, "rào" một tiếng, một bóng đen từ đầu thuyền phá nước bay ra, bay xuống đỉnh đầu ba người, hai tay thò ra, chia nhau quật trảo xuống đầu Lưu Dụ và Yến Phi, kình khí vù vù mãnh liệt khiến cho người ta nghẹn thở, như một tòa núi đè xuống, làm cho người ta động tác đờ cứng trói buộc hồn thân, khó chịu cực điểm.
Cao Ngạn chịu không nổi, vừa mới đứng dậy, lại "bịch" một tiếng ngồi bệch xuống. Gia tướng lái thuyền của Tạ phủ do chuyện xảy ra đột ngột nên chỉ có thể thất thanh la lên, không có cách nào chi viện.
Lưu Dụ quát dữ: "Lư Tuần".
Hậu bối đao nhắm tả trảo của Lư Tuần chẻ tới, đao phong như sấm sét lập tức phá không rít mạnh, thế phản kích không thua gì đột kích bất ngờ của Lư Tuần.
Yến Phi đón kình khí, toàn thân y phục phất phơ, càng cảm thấy được một đao của Lưu Dụ tràn đầy lực lượng kinh hồn, đủ để chặn ngăn ma trảo của Lư Tuần, còn một kiếm tích tụ chân khí tột bực của chàng cũng đã đến thời khắc không thể không phải ra, giả như Lư Tuần chiêu thức bất biến, chàng dám khẳng định Lư Tuần khó tránh khỏi tử kiếp.
Sự thủ thế chực chờ của bọn họ vượt ngoài ý liệu của Lư Tuần, giống như tự mình tống mình vào để hai người thử đao luyện kiếm. Y cả đời trải qua trăm trận đại tiểu chiến, kinh nghiệm thực chiến phong phú cực kỳ, thấy thế không hay, vội vàng biến chiêu.
Y cũng không phải hạng tầm thường, sát na cảm thấy được một kiếm của Yến Phi bao bọc trời đất, uy lực không thể nào kháng ngự, cho dù toàn lực hoàn kích cũng ứng phó cật lực miễn cưỡng phi thường, huống hồ chia một nửa tâm thần đối phó Lưu Dụ.
Lư Tuần rú lên một tiếng, lăng không lộn lật lại, tránh qua một kiếm của Yến Phi, song cước như ánh chớp liên hoàn đá trúng Hậu bối đao, sau đó lại lộn một vòng nữa, đầu chúi xuống mặt nước bên mạn thuyền, lặn mất tăm.
"Rẻng"! "Keng"!
Đao kiếm về lại vỏ.
Lưu Dụ và Yến Phi nhìn nhau cười. Cao Ngạn bò dậy, có hơi mắc cỡ hỏi: "Yêu vật phương nào vậy? Lợi hại quá".
Thuyền buồm tiếp tục lên đường, mấy gia tướng của Tạ phủ ai ai cũng tuốt binh khí dõi mục quang truy tìm trên mặt sông, sợ Lư Tuần không biết khi nào sẽ từ mặt sông lao lên lại.

Lưu Dụ thở phào: “Lợi hại gì chứ? Không phải bị một đao của ta chém rớt xuống nước đó sao? Một đao của lão tử ít ra cũng bắt y chịu khổ hai ba ngày, coi như thu hồi lại chút nợ cũ”.
Yến Phi nhớ đến Lưu Dụ bị Lư Tuần làm khổ, rồi ở Biên Hoang Tập bị “Long Vương” Lữ Quang đả thương, gật đầu: “Đao pháp của Lưu huynh quả nhiên tinh tiến rất nhiều, khí thế uy mãnh khôn lường”.
Lưu Dụ giơ tay đặt trên vai chàng, thở dài: “Thành thật mà nói, lúc vừa nghe Huyền soái và An công kêu ngươi đi Biên Hoang Tập đánh thiên hạ, ta trong lòng cảm thấy bất mãn. Bởi vì ngươi công lực mới hồi phục, có khác gì kêu ngươi đi tìm chết. Nhưng hiện tại phát giác Huyền soái có tuệ nhãn độc đáo, một kiếm hồi nãy của ngươi tràn trề khí phách của thiên địa tạo hóa, Lư Tuần cũng không dám đón đỡ. Thêm ngày thêm tháng, thật không biết ngươi sẽ lợi hại đến mức nào”.
Quay sang Cao Ngạn nói: “Người bạn bọn ta hiện tại đối diện có thể là Thiên hạ đệ nhất cao thủ trong tương lai”.
Cao Ngạn mừng rỡ: “Ta khẳng định sẽ phát đạt!”.
Yến Phi không biết khóc hay cười: “Đâu cần khoa trương dữ vậy chứ, ta còn phải đi một đoạn đường dài rất gian khổ, hy vọng có thể sống còn để đi đến đầu bên kia”.
Cao Ngạn cười lớn: “Bảo tiêu đại gia riêng của ta ơi, có ai có thể thông linh kỳ cảnh như Điệp Luyến Hoa của ngươi chứ, ta thấy trăm năm sau, ngươi ít ra sẽ biến thành một nửa thần tiên sống”.
Yến Phi rúng động trong lòng, nghĩ tới nguyên nhân An Ngọc Tình sợ mình, là một nỗi sợ hãi nguyên thủy đối với sự vật không minh bạch, ngầm nghĩ có phải mình bị Đan kiếp biến thành một dị vật khác người hay không, nếu không Điệp Luyến Hoa sao lại như vậy được?”.
May là mình rất rõ mình vẫn là Yến Phi, chỉ là chân khí trong mình khác hẳn tất cả. Bất quá trước mắt mà nói, vẫn là cát hung khó liệu.
Lưu Dụ trầm ngâm, chau mày: “Thật kỳ quái”.
Cao Ngạn ngạc nhiên: “Có gì làm cho ngươi kinh ngạc vậy?”.
Lưu Dụ đáp: “Lư Tuần người mặc y phục bơi lặn, hiển nhiên đã sớm có dự mưu mai phục tập kích lén dưới nước”.
Cao Ngạn gật đầu: “Đúng! Lòng của ta hiện tại chỉ còn lại Kỷ Thiên Thiên, không phải tỉnh táo như ngươi. Lư Tuần không thể cả ngày lẫn đêm lặn dưới sông đợi bọn ta đi qua, cho thấy y biết được đêm nay bọn ta sẽ từ Tạ phủ đi Tần Hoài Lâu, trong Tạ phủ khẳng định có nội ứng của y”.
Lưu Dụ lắc đầu: “Người của Tần Hoài Lâu cũng biết được bọn ta sẽ

đến, cho nên vẫn khó xác định là ai".
Yến Phi chợt nghĩ tới bằng hữu mới quen của Kỷ Thiên Thiên, thấp thoáng cảm thấy sự tình có lẽ có liên quan tới người đó.
Cao Ngạn hỏi: "Yến Phi ngươi đang nghĩ gì vậy?".
Yến Phi thở dài: "Mục tiêu Lư Tuần muốn ám sát có lẽ không phải là ta hay là Lưu Dụ, mà là An công".
Lưu Dụ đồng ý: "Nếu Lư Tuần là từ phía Tần Hoài Lâu mà có được tình báo, chuyện này rất có khả năng. Chiếu theo lẽ thường, Kỷ Thiên Thiên chỉ có thể nói với người ta là vì có hẹn với An công, cho nên phải gạt bỏ ước hội vốn đã an bài lúc trước, Kỷ Thiên Thiên không thể nói là muốn chiêu đãi một tiểu tử tên gọi Cao Ngạn".
Cao Ngạn rùng mình: "May là gặp bọn ta, nếu không Lư Tuần nhất định có cơ hội đắc thủ, bởi vì Tống Bi Phong đã thụ thương không theo theo".
Thuyền buồm quẹo qua khúc quanh, Tần Hoài Lâu và Hoài Nguyệt Lâu đối diện nhau cách một con sông, sừng sững đằng trước, mấy chục tàu thuyền ghé đỗ gần bờ, đèn đuốc sênh ca vang ngời.
Yến Phi chăm chú nhìn Tần Hoài Lâu, điềm đạm thốt: "Bọn ta có lẽ có thể có một đáp án khẳng định".
Lưu Dụ chau mày: "Lẽ nào trực tiếp hỏi Kỷ Thiên Thiên?".
Yến Phi nhún vai: "Sao lại không thể được?".
Cao Ngạn giật mình, kháng nghị: "Bà mẹ ta! Chuyện mất hứng như vậy sao lại có thể đem đến đường đột giai nhân. Nếu nàng ta không chịu hồi đáp, lẽ nào bọn ta nghiêm hình khảo vấn. Trời ạ! Hai vị đại gia ruột gan sắt đá không biết mềm mỏng của ta, đêm nay bọn ta đi phong hoa tuyết nguyệt, để lại một hồi ức mỹ lệ. Xin nể mặt Cao Ngạn ta mà an phận thủ kỷ cười nói hát ca nhậu nhẹt, đừng phá hoại phong lưu tình sự của ta".
Lưu Dụ và Yến Phi đưa mắt nhìn nhau, đồng thanh cười rần lên.
Thuyền buồm chậm lại, đỗ bên phải Tần Hoài Lâu.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 61
Danh kỹ bản sắc

Dưới sự dẫn dắt của tiểu tỳ Tiểu Thi, ba người từ chủ lâu của Tần Hoài Lâu đi qua Vũ Bình đài.
Cao Ngạn không hổ bản sắc phong lưu, cứ loanh quanh Tiểu Thi mà buông lời chọc ghẹo, Tiểu Thi bề ngoài tuy trả treo với Cao Ngạn, Yến Phi lại nhận ra Tiểu Thi không quen với tác phong Hoang nhân của Cao Ngạn, trong lòng chắc đang bực dọc.
Lưu Dụ không lưu tâm đến Tiểu Thi có uyển chuyển nghênh đón hay không, một nguyên nhân là gã không quá để ý tới Kỷ Thiên Thiên, đó không phải là gã không thích tuyệt sắc, trái lại thích muốn chết. Bất quá gã luôn luôn đối với nữ nhân nào không với tới được thì tuyệt không tự tìm phiền não mà si tâm vọng tưởng, gã thà đặt mình vào cái "sức mình có thể làm được", quán triệt tác phong luôn luôn bước vào thực tế. Thứ hai là gã đang nghĩ tới nhiệm vụ Tạ Huyền giao cho gã, hành động hạ sát "Đại Hoạt Di Lặc" Trúc Pháp Khánh.
Gã thoang thoảng cảm thấy mình nếu có thể hoàn thành nhiệm vụ này, gã sẽ lập tức trở thành anh hùng hộ pháp của Phật môn toàn thiên hạ, mà sức ảnh hưởng của Phật môn đối với dân chúng phương Nam ghê hồn làm sao, khẳng định là có giúp ích cho tương lai của Lưu Dụ gã. Chính như sự dạy dỗ của Tạ Huyền, muốn trở thành thống soái vô địch, tất cần phải bản thân trước tiên trở thành anh hùng trong tim trong mắt của người ta.
Tạ Huyền muốn tài bồi gã, gã cần phải dùng bản lĩnh mà nắm bắt cơ hội này.
Vấn đề là... ài! Bà mẹ ta. Trúc Pháp Khánh là cao thủ có hạng trong thiên hạ, có thể là đệ nhất cao thủ của Phật môn, y mà ra tay thì mình e rằng không qua được mười chiêu. Hơn nữa Di Lặc giáo của y thanh thế như thái dương trên trời, cao thủ như mây, dưới tình huống bình thường, sợ rằng chính Tạ Huyền xuất quân, dùng hết tinh nhuệ Bắc Phủ binh cũng không đạt được mục đích.
Nếu y chịu bước chân vào Biên Hoang, hình thế liền nghịch chuyển, Lưu Dụ gã ít ra có cơ hội để thử. Đột nhiên, gã đã minh bạch, hành thích Trúc Pháp Khánh có thành công hay không, hoàn toàn phải

trông vào Yến Phi vừa tỉnh dậy sau trăm ngày hôn mê, xem Điệp Luyến Hoa của chàng trình độ lợi hại cỡ nào?
Yến Phi có vẻ lo cho Cao Ngạn, bởi vì sự khác biệt giữa văn hóa Biên Hoang và văn hóa kinh thành, sự xung đột giữa văn hóa quý tộc và nhà nghèo, đêm nay có thể mất vui nếu Kỷ Thiên Thiên không chịu nổi sự trực tiếp và thô dã của Cao Ngạn. Chỉ tiếc là mình phải xuôi theo dòng nước đục này.
Trước mắt rộng rãi thoáng mát, Hoài Nguyệt Lâu bờ đối diện lồ lộ dưới bầu trời đêm, cao năm tầng, đại biểu cho kiến trúc nghệ thuật xây bằng gỗ đang rầm rộ đương thời. Cảnh sắc sông Tần Hoài cuộn chảy không ngừng lại lọt vào rèm mắt, thì ra đã đến trước Vũ Bình đài.
Tiểu Thi chợt run giọng, tỏ ra kinh ngạc, kêu lên: “Tiểu thư! Người...”.
Cao Ngạn lập tức toàn thân giật nảy lên, đôi mắt phát sáng, nhìn nữ tử đang dựa bên cửa trên bậc cấp, trợn mắt há mồm, triệt để bị vẻ đẹp của đối phương hớp hồn. Lưu Dụ và Yến Phi cũng nhìn đến ngây ngốc, lại là vì nguyên nhân khác, không phải là bị dung nhan tuyệt thế của nàng làm chấn động.
Lưu Dụ thì không khỏi so sánh Vương Đạm Chân với nàng, chợt phát giác mình vẫn chưa quên mình không có tư cách hái đóa hoa danh môn.
Yến Phi thì hoang mang, ba người bọn họ là cái gì chứ? Kỷ Thiên Thiên chịu gặp bọn họ đã là ân sủng quá sức rồi, sao còn phải thân hành đến dưới lầu theo kiểu bậc dưới đón bề trên mà nghênh tiếp? Lẽ nào mặt mũi Tạ An thật to tát đến như vậy?
Kỷ Thiên Thiên tựa nửa người bên cửa, sức sống toát ra từ trong nét mềm mại ẻo lả của dạng mỹ nhân dịu dàng yếu ớt, đã mâu thuẫn lại tương phản. Toàn thân y phục màu vàng, gương mặt không trát chút phấn son, hông bó thắt lưng lụa, hiện hết thể hình duyên dáng của nàng. Sắc đẹp khuynh quốc khuynh thành, cũng chỉ tới nước này là cùng, không hơn được.
Kỷ Thiên Thiên nhìn bọn họ không chớp, một tia cười từ từ chầm chậm thoáng qua khóe môi, sau đó khuếch triển thành nụ cười xán lạn hơn cả bầu trời đầy sao, vui vẻ đi xuống bậc cấp đón tiếp, hướng tới Cao Ngạn tươi cười: “Vị này nhất định là Cao công tử, Thiên Thiên nếu có chậm chạp, xin đừng khiển trách”.
Lưu Dụ cuối cùng đã phát hiện chỗ dị thường, quay sang nhìn Yến Phi, đánh đổi một cái nhìn, biết Yến Phi cũng như hắn, đang bàng hoàng khó hiểu.
Nhưng hắn lại biết Cao Ngạn đã từng nhiều lần cầu kiến Kỷ Thiên

Thiên mà đều bị cự tuyệt, cho nên Kỷ Thiên Thiên mới nói đừng trách nàng chậm chạp".
Cao Ngạn không có cách nào khống chế lấy mình lên tiếng: "Trời ơi! Thiên Thiên còn hoàn mỹ hơn cả trong tưởng tượng của ta".
Tiểu Thi nghe vậy lập tức biến sắc, không nhịn được bực bội trong lòng.
Yến Phi và Lưu Dụ lập tức trong lòng kêu không hay! Cao Ngạn không những không chọn lời, còn vô lễ dám gọi Kỷ Thiên Thiên là "Thiên Thiên", người gọi được đó giờ chỉ có Tạ An.
Bọn họ đã sớm đoán Cao Ngạn sẽ làm hư sự, chỉ là không nghĩ tới câu nói đầu tiên là bậy liền, tàn cục làm sao mà thu thập? Quá thất lễ rồi!
Không ngờ chuyện làm cho người ta khó tin lại xảy ra đều đều trước mắt hai người, Kỷ Thiên Thiên không những không nổi giận, mà còn cười tươi tắn hồi lễ: "Cao công tử đừng khen bậy Thiên Thiên, hoàn mỹ vô khuyết có gì là hay chứ?".
Tiểu Thi do bực tức hành vi của Cao Ngạn, thành ra không hiểu nổi tiểu thư nhà ả, bằng vào tính khí của Kỷ Thiên Thiên, sao lại chịu nhịn Cao Ngạn vô lễ như vậy, không trục xuất hắn ra khỏi Vũ Bình đài mới quái lạ.
Kỷ Thiên Thiên mục quang dời lên mặt Yến Phi, nở nụ hàm tiếu: "Là Yến công tử, có đúng không?".
Yến Phi kinh ngạc: "Bọn ta lần đầu gặp mặt, Thiên Thiên tiểu thư sao có thể nhận ra ta là Yến Phi mà không phải là Lưu Dụ huynh?".
Kỷ Thiên Thiên liếc chàng một cái có thâm ý, dịu giọng: "Người Thiên Thiên yêu kính nhất là cha nuôi, mà công tử chính là người cha nuôi gần đây hễ đến Vũ Bình đài là nói tới nhiều nhất, Thiên Thiên sao lại không biết người được chứ?".
Yến Phi nghe vậy ngậm miệng không nói gì được, thoáng cảm thấy dạ yến phong lưu đêm nay không đơn giản như bề ngoài, nếu không Kỷ Thiên Thiên không thể "nhiệt tình như lửa" như vầy, phạm vào tác phong nhất quán coi thiên hạ nam tử như không của nàng, nhưng nghĩ nát óc cũng không nghĩ ra nguyên nhân.
Lưu Dụ nghiêm túc chờ đợi, quả nhiên, Kỷ Thiên Thiên tựa như đăm đắm tình cảm, mục quang dụ hoặc cao độ từ Yến Phi chuyển qua người gã, vẫn ngọt ngào cười tươi, nhẹ giọng: "Cuối cùng đã gặp được đại anh hùng lập hạ kỳ công trong chiến dịch Phì Thủy, ngôi sao sáng chói nhất trong Bắc Phủ binh. Thiên Thiên đêm nay hân hạnh quá, có thể ở Vũ Bình đài khoản đãi ba vị quý khách. Tiểu Thi, dẫn đường. Ba vị, mời".

Bốn cái ghế bày một bên cửa sổ trong Vũ Bình đài, vây thành một vòng nhỏ, ghế cách nhau không tới năm bước, không khí thân thiết, hiển thị vị tài nữ mỹ lệ này không coi bọn họ là người xa lạ.
Cao Ngạn ngồi ở vị trí chủ khách, mặt sau là Tần Hoài hà, mặt trước là Kỷ Thiên Thiên, chỉ nhìn thần tình của hắn là biết hắn đang bềnh bồng trên mây, thần hồn điên đảo. Lưu Dụ và Yến Phi chia nhau ngồi tả hữu, đều hơi có cảm giác như đang trong mộng chứ không phải thật, không tin Kỷ Thiên Thiên chịu chiêu đãi bọn họ như vầy.
Yến Phi nhìn mấy chén rượu vừa mới rót mỹ tửu, một luồng hơi thơm lợt lạt bay vào mũi, than lên: "Nếu ta không đoán lầm, màu rượu vàng lợt, trong suốt như vầy, hương vị thuộc loại rượu trắng, chắc là cực phẩm Tiên Tuyền tửu đến từ Hải Nam, rượu này khó có phi thường, Thiên Thiên tiểu thư quả là thần thông quảng đại".
Kỷ Thiên Thiên hoan hỉ: "Yến công tử nhãn quang cao minh, thứ này quả là Tiên Tuyền tửu, hiện tại trong hầm rượu còn lại một đàn, còn bao nhiêu thì cha uống hết rồi".
Ngồi đối diện với giai nhân như vầy, thêm vào mỹ cảnh Tần Hoài, đặt mình trong thánh địa Vũ Bình đài mà tất cả các khách phong lưu của Kiến Khang thành đều hướng về, Lưu Dụ cảm thấy dễ chịu tự tại, dâng lên niềm cảm nhận say người vô ưu vô lự đã lâu rồi không có được, cười nói: "Theo ta thấy, Yến huynh đúng là cái mũi lợi hại, mắt chỉ làm phụ trợ thôi".
Cao Ngạn mắt không rời khỏi Kỷ Thiên Thiên, chưa uống tới mười ngụm rượu đã say không vì rượu mà vì người, không ngờ nói không nên lời, mấy lời nói vốn đã ngàn tư vạn lự chuẩn bị, lại không còn dùng được nữa.
Kỷ Thiên Thiên nhấc chén: "Thiên Thiên kính ba vị một chén trước".
Tiểu Thi thoái ra ngồi sau lưng Kỷ Thiên Thiên, theo hầu sát cạnh.
Bọn Yến Phi liền nâng chén, ai ai cũng đều cạn sạch.
Cao Ngạn phấn chấn: "Thật là hảo tửu, gần sánh được với Tuyết Giản Hương của Đệ Nhất lâu".
Kỷ Thiên Thiên đôi mắt xinh đẹp lập tức sáng lên, càng làm cho nàng kiều diễm hơn nữa, có vẻ như tự nói với mình, tiếp miệng: "Đệ Nhất lâu của Biên Hoang Tập?". Cao Ngạn hưng phấn hỏi: "Thiên Thiên không ngờ biết tới Đệ Nhất lâu của Biên Hoang Tập?".
Kỷ Thiên Thiên liếc hắn một cái, nhẹ nhàng đáp: "Cả lão bản của Đệ Nhất lâu là Bàng Nghĩa, nô gia cũng biết mà". Tiếp đó nhìn Yến Phi chu miệng cười tươi, long lanh mắt dịu giọng: "Yến công tử còn mỗi ngày ở trên lầu hai của Đệ Nhất lâu, ngồi ở cái bàn dành riêng cho người, uống Tuyết Giản Hương mà Đệ Nhất lâu cung ứng miễn phí".

Cao Ngạn bị đôi mắt đẹp của nàng buông rời, lập tức hồn phách lìa khỏi xách, không biết bay tới đâu rồi.
Yến Phi cũng nổi hứng, lòng kêu lợi hại, bất cứ biểu tình và thần thái nào của nàng cũng đều lôi cuốn đến cực điểm, quả là vưu vật trời sinh, không lạ gì đứng đầu Tần Hoài. Lưu Dụ cũng nhìn đến hoa mắt bối rối, nhịn không được nhập bọn: “Thiên Thiên tiểu thư có phải thường giả trang đến Biên Hoang Tập dò thám tin tức?”.
Kỷ Thiên Thiên đôi mắt trào dâng thần sắc nóng rực làm cho người ta khó lý giải, mục quang dõi ra đêm sao ngoài cửa sổ, đáp ôn nhu vô hạn: “Biên Hoang Tập là địa phương thần bí mà Thiên Thiên khao khát nhất trước mắt, may là hạnh vận giáng lâm lên người Thiên Thiên, vì đêm nay Thiên Thiên sẽ lên đường đến Biên Hoang Tập”.
Yến Phi, Cao Ngạn và Lưu Dụ nghe vậy đều trợn mắt há mồm, đưa mắt nhìn nhau. Cao Ngạn nuốt một ngụm nước miếng, gian nan lắm mới lên tiếng được: “Đêm nay?”.
Kỷ Thiên Thiên mục quang quay lên mặt hắn, thản nhiên như không có chuyện gì: “Đương nhiên là đêm nay, tất cả bọn ta cùng ngồi chung một thuyền”.
Cao Ngạn hai mắt chớp chớp, thoát miệng: “Bà mẹ ta!”.
Yến Phi lòng kêu hỏng rồi, nghiêm mặt trầm giọng: “An công biết chuyện này chứ?”.
Kỷ Thiên Thiên trước hết hướng về phía Tiểu Thi thị ý đem đồ ăn lên, sau đó dịu dàng đáp: “Cha nuôi trước giờ đâu có lo cho tôi, thường nói, chịu nhận người ta lo cho thì không phải là Kỷ Thiên Thiên. Ông biết tôi sẽ ly khai Kiến Khang, nhưng đương nhiên không biết tôi đi Biên Hoang Tập, còn tùy vào các người có muốn đi chung không”.
Lưu Dụ và Yến Phi bắt đầu minh bạch Kỷ Thiên Thiên vì sao lại đối đãi bọn họ như vậy, bởi vì nàng từ bên Tạ An tất đã biết Yến Phi và Cao Ngạn đêm nay lập tức lên đường đi Biên Hoang Tập, cho nên muốn làm tròn mộng mơ ấp ủ mà theo bọn họ đi.
Cao Ngạn vẫn đang kêu mẹ cha trong lòng, có thể gặp mặt Kỷ Thiên Thiên một lần đã là ông trời mở mắt, hiện tại còn có thể dẫn Kỷ Thiên Thiên “mang về” Biên Hoang Tập, vậy thì còn gì hay bằng?
Yến Phi hỏi: “Thiên Thiên tiểu thư có biết ta và Cao Ngạn chuyến này về Biên Hoang Tập là đem mạng đi đánh nhau không? Thiên Thiên tiểu thư là mỹ nhân yếu đuối không ra gió được, phong hoa tuyệt đại như vậy, Biên Hoang Tập lại là hiểm địa cường quyền võ lực, có khác gì là chui mình vào đầm sâu đầy cá sấu, Thiên Thiên tiểu thư có đắn đo kỹ chưa?”.
Kỷ Thiên Thiên cười tươi tắn, dịu giọng: “Người không phải là bảo

tiêu xuất sắc nhất Biên Hoang Tập sao? Mướn người thì tốn bao nhiêu tiền? Xin cứ nói rõ giá!". Yến Phi gần như hết hơi, chỉ Cao Ngạn: "Đều là ngươi gây ra họa! Mau khuyên Thiên Thiên tiểu thư bỏ qua ý đó đi".
Cao Ngạn lập tức bán đứng Yến Phi, mừng rỡ nói: "Thiên Thiên nàng thật có nhãn quang, Yến đại hiệp của bọn ta chính là muốn về Biên Hoang Tập làm người có quyền uy nhất, có sự bảo hộ của y, Biên Hoang Tập bảo đảm sẽ đủ kích thích vui chơi".
Kỷ Thiên Thiên vui vẻ thốt: "Sự tình quyết định như vậy đi! Bọn ta uống một chén vì Biên Hoang Tập!".
Cao Ngạn là người đầu tiên nâng chén, mới phát giác là chưa châm rượu, còn Tiểu Thi đã đi xuống lầu xử lý vụ đồ ăn, cho thấy dĩ nhiên là hắn thần hồn điên đảo, đầu óc mê muội.
Kỷ Thiên Thiên yêu kiều đứng dậy, cầm hồ rượu dời động gót sen, kéo theo một hương thơm thanh xuân khang kiện, đến trước Lưu Dụ vài bước, quỳ gối ngồi lên bắp chân, tươi cười châm rượu cho Lưu Dụ một cách khả ái.
Ở xa nhìn sắc đẹp đã xán lạn, càng gần càng đẹp hơn nữa! Hơi thở thơm tho dụ hồn, da thịt trong ngần như mỹ tửu rót vào chén. Tươi đẹp thiên nhiên, dáng nét yêu kiều đường cong tuyệt mỹ, ai có thể không gục ngã chứ?
Bất quá, định lực của Lưu Dụ hiển nhiên cao hơn Cao Ngạn xa, mục quang lần theo gương mặt tươi tắn của nàng lần đến cái cổ thon dài ưu mỹ như thiên nga lộ ra khỏi cổ áo, trầm giọng: "Thiên Thiên tiểu thư đi Biên Hoang Tập, thật ra có tính toán gì? Không lẽ chỉ muốn đi xem một lần?".
Kỷ Thiên Thiên thần tình chuyên chú nhìn mỹ tửu rót vào chén, thở nhẹ một hơi thơm lừng: "Nô gia đến Kiến Khang đã quá hai năm, ban đầu chuyện gì cũng thấy tân kỳ lý thú, hiện tại lại chừng như ngày mai hay ngày sau sẽ có chuyện xảy ra, Biên Hoang Tập lại là nơi hấp dẫn mọi người nhất, mỗi ngày đề có biến hóa. Thiên Thiên đến Biên Hoang Tập chính là muốn nhúng mình vào giữa tình huống kỳ diệu đó".
Nói xong mỉm cười đứng dậy, chuyển qua hầu Cao Ngạn.
Yến Phi lúc này không còn trách Cao Ngạn "trầm mê mỹ sắc" nữa, bởi vì tú khí và phong vận ép bức dồn đến của Kỷ Thiên Thiên quả là ma lực của mỹ nữ phát huy đến mức lâm ly tận cùng. Chàng cười khổ: "Biên Hoang Tập đã không còn là Biên Hoang Tập trước đây nữa, chuyện xây dựng lại chắc còn chưa hoàn thành, là miếng thịt mỡ mà thế lực đủ mọi nơi thèm thuồng; nếu trước đây là dòng nước

chảy xiết, thì hiện tại đã là biển dữ sóng gào. Ta và Cao Ngạn thì không còn đường chọn lựa, tiểu thư hà tất phải dấn thân mạo hiểm?".
Kỷ Thiên Thiên cuối cùng đã đến trước mặt chàng, ngồi xuống với tư thái ưu mỹ, đôi mắt đẹp chăm chú nhìn: "Chính là ở địa phương không có phép tắc đó, có thể sống còn mới là một thứ ý nghĩa, người ta đã chán ngán sinh hoạt ở Kiến Khang rồi, chán ngán sự đồi trụy say sưa mơ mộng của đám cao môn đại tộc rồi. Cha nuôi ngày mai ra đi, Kiến Khang còn có gì đáng là nơi để Thiên Thiên lưu luyến chứ? Cho nên muốn đổi hoàn cảnh. Yến công tử của tôi ơi, Thiên Thiên không phải là nữ lưu yếu ớt, có đủ năng lực bảo vệ lấy mình, chỉ cần người có hảo tâm phù trợ bên mình, Thiên Thiên sẽ như cá gặp nước, hưởng thụ tư vị không có ai quản thúc, xin đừng làm Thiên Thiên thất vọng, được không?".
Tiếp đó vui tươi châm rượu cho Yến Phi.
Yến Phi bị nàng dồn tới mức khó lòng từ chối, than nói: "Biên Hoang Tập đã loạn đến thế, còn thêm vào một đại mỹ nhân như nàng, thật không biết sẽ loạn đến nước nào".
Kỷ Thiên Thiên hoan hô một tiếng, yêu kiều đứng dậy, quay sang Cao Ngạn và Lưu Dụ: "Cao công tử và Lưu công tử làm nhân chứng cho Thiên Thiên, Yến công tử đã mở miệng vàng, cho phép lời yêu cầu của Thiên Thiên".
Cao Ngạn hứng chí, lớn tiếng: "Đó mới là Yến Phi mà ta quen biết, trời không sợ đất không sợ. Khà! Thiên Thiên, ta phải dạy nàng một khóa trước đã, chỉ nàng lối nói chuyện thô thiển, nếu không sẽ chịu lỗ ở Biên Hoang Tập đó".
Nhìn Yến Phi mặt mày bất lực, Lưu Dụ cười hì hì: "Cao Ngạn, ta cảnh cáo ngươi, đừng có làm càn dạy hư Thiên Thiên tiểu thư".
Kỷ Thiên Thiên về lại chỗ cũ, lúc này Tiểu Thi đã dẫn bốn tiểu tỳ mang lên đồ ăn tinh mỹ, sau khi sắp bày xong, Kỷ Thiên Thiên nâng chén kính rượu, ba người ôm ấp tâm sự cạn hết liền.
Kỷ Thiên Thiên lại ân cần mời mọi người cầm đũa, Cao Ngạn hưng phấn hỏi: "Thiên Thiên có thu thập hành trang chưa?".
Kỷ Thiên Thiên mặt tươi như hoa, đáp: "Đã thu thập sẵn rồi, chỉ cần Cao công tử ra lệnh một tiếng, lập tức có thể khởi hành. Hành trang của người ta không nhiều, chủ yếu là y phục, nhạc khí và đồ trang sức, rương lớn rương nhỏ tổng cộng ba chục".
Lưu Dụ thất thanh: "Còn nói là không nhiều!".
Cao Ngạn liền thốt: "Không nhiều! Không nhiều! Bọn ta có cần xin Huyền soái đổi một chiếc thuyền lớn hơn không?".

Tiểu Thi nói: “Thuyền đã đợi ở bến rồi, là thuyền lớn hai cột buồm”.
Kỷ Thiên Thiên thốt: “Vậy còn không cho người khiêng đồ lên thuyền đi?”. Tiểu Thi tuân mệnh đi ra.
Yến Phi thấy sự đã định, lòng nghĩ chuyến này về Biên Hoang Tập, có không muốn xả láng một phen cũng không được. Chỉ là ứng phó tranh đấu với đám hán tử Hán Hồ phong lưu như Cao Ngạn mà lo cho Kỷ Thiên Thiên cũng đã đau đầu quá rồi.
Bất quá chuyện đã như vậy, còn có gì hay để nói nữa.
Đến phiên Cao Ngạn vòi Kỷ Thiên Thiên uống rượu, không khí càng nhiệt náo hẳn. Lưu Dụ lại trầm ngâm không nói gì.
Yến Phi ngạc nhiên: “Lưu huynh có tâm sự sao?”.
Cao Ngạn và Kỷ Thiên Thiên ngưng đưa đẩy, nhìn gã xem có nói gì không.
Lưu Dụ trầm ngâm một hồi, nói gãy gọn: “Ta đêm nay cũng theo các ngươi đi Biên Hoang Tập”.
Kỷ Thiên Thiên vui mừng: “Vậy thì càng nhiệt náo”.
Cao Ngạn hồ hởi: “Hảo tiểu tử!”.
Lưu Dụ không lý gì tới Cao Ngạn ám chỉ gã là vì Kỷ Thiên Thiên mà hạ quyết định đó, nói: “Huyền soái tạm thời cũng không cần ta, Biên Hoang Tập lại là nơi tốt nhất để học hỏi kinh nghiệm, hơn nữa còn chưa hoàn thành nhiệm vụ Huyền soái giao phó, lại sợ Yến huynh quen độc lai độc vãng, khó ứng phó hình thế phức tạp của Biên Hoang Tập, cho nên sau khi nghĩ kỹ, ta quyết định đi cùng Yến huynh đến Biên Hoang Tập”.
Yến Phi trong lòng trào dâng hào tình vạn trượng, gật đầu: “Thời gian không còn nhiều! Mấy chuyện khác lên thuyền rồi thương lượng nữa!”.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 62
Vô địch tổ hợp

Người bẩm sinh có hình vóc, thân thể vốn không là gì, nguyên tinh phân bố, mượn khí mà sinh. Lấy âm dương để hạn chế, lấy hồn phách mà nương tựa, dương thần nhật hồn, âm thầnnguyệt phách,hồn phách tương hỗ lẫn nhau.
Yến Phi giật mình, kiến giải này của Ngụy Bá Dương so với Nhật

Nguyệt Lệ Thiên đại pháp của chàng còn đi xa hơn mấy bậc, lại rất phù hợp với tình trạng của bản thân chàng.
Thẳng thắn thừa nhận, đối với tình trạng sau khi hồi phục của mình, chàng vẫn có ý lo sợ. Vậy thì tựa như ngoài chàng "Yến Phi" ra, bên trong thân thể còn có một chủ thể là "hắn" nữa, không phải chỉ có một chủ nhân duy nhất.
Nhưng Ngụy Bá Dương nói sơ sơ mấy câu này, khiến chàng nghĩ đến có một bộ phận thuộc về chính mình nhưng không khống chế được, hoặc giả đó là sự khác biệt giữa âm thần và dương thần? Nếu như có thể hợp nhất dương thần âm thần làm một, phải chăng sẽ là bước đột phá lớn nhất trong lịch sử võ lâm.
Lại xem kỹ chú thích của Tạ An, những hàng chữ son nhỏ như đầu ruồi phê rằng: "Nghi khắc kỳ khí chất chi tính, nhi tu kỳ hình thể chi mệnh. Thị dĩ duy mệnh vi ngô thân chi chí bửu, nãi tu đạo chi xu nữu dã. Kim dĩ đơn đạo ngôn chi, tính tức thần dã, mệnh tức khí dã".
Âm hưởng buồm căng lướt sóng êm ả truyền vào tai, Yến Phi ngồi tựa mạn thuyền, tay cầm quyển đọc kỹ, tuy ở trong một không gian chật hẹp, tâm thần rộng mở hòa vận mệnh cùng thiên địa vũ trụ, từng câu từng chữ trong "Tham Đồng Khế" đều soi rọi những bí ẩn nhân sinh, khiến chàng run rẩy vì cảm giác kích thích.
"Càn động nhi trực, khí bố tinh lưu. Khôn tĩnh nhi hấp, vi đạo xả lư. Cương thi nhi thối, nhu hóa dĩ tư, cửu hoàn thất phản, ngũ hành chi sơ, thượng thiện nhược thủy, thanh nhi vô hà".
Yến Phi trong lòng chấn động, lờ mờ cảm giác từ đây đã nắm được pháp môn âm thần dương thần hợp bích. Đặc biệt là hai câu: "Thượng thiện nhược thủy, thanh nhi vô hà". Cốc! cốc!
Có tiếng gõ cửa, không chờ đáp ứng, Cao Ngạn xô cửa bước vào, quát khẽ: "Yến tiểu tử còn ngủ nữa sao? Hầy! Có giường không ngủ, lại đi tụt xuống sàn thế kia, xem ra trời sinh ngươi đã là kẻ thấp kém rồi!".
Nhìn thấy Cao Ngạn không giấu nổi hoan hỉ trên mặt, nhớ đến thần sắc thê lương của hắn sau khi bị thương, Yến Phi có một cảm giác thật ấm áp, liền đem Tham Đồng Khế nhét vào bọc, Cao Ngạn không hề khách khí ngồi xệp xuống bên cạnh, hớn hở nói: "Ngươi nghĩ gì vậy? Đệ nhất tài nữ Tần Hoài hà nằm ở phòng bên ru giấc mộng xuân, chẳng phải là một thành tựu biết bao huy hoàng hay sao? Người khác muốn gặp nàng một lần chẳng được, bọn ta được cùng mỹ nữ trở về Biên Hoang Tập, sau đó còn có thể sáng chiều gặp gỡ. Ha! thật sảng khoái!".
Yến Phi đang định trách hắn chuốc họa vào thân, đành im miệng,

điềm đạm nói: “Hưng phấn không ngủ được phải không?”.
Cao Ngạn nghênh ngang đáp: “Chả lẽ đạo hạnh của ta thấp kém vậy sao, hai tiểu tử không hiểu chuyện ôn nhu ngươi với Lưu Dụ lên thuyền lập tức chui vào phòng, chỉ có mình ta độc lực giúp Tiểu Thi sắp xếp hành trang, thị hầu tiểu thư. Theo ta thấy Thiên Thiên đối với hai ngươi không mấy hảo cảm, chỉ thấy có mình ta có thể trông cậy được thôi”.
Yến Phi phì cười nói: “Ngươi sợ ta với Lưu Dụ uống phải giấm chua hay sao? Bọn ta là chỗ anh em phải rạch ròi, để cho ngươi một mình ân cần với nàng đấy. Bất quá ta cần cảnh tỉnh ngươi, Kỷ Thiên Thiên vì đang cần đến ngươi, mới nhiệt tình làm vừa lòng tiểu tử Hoang nhân nhà ngươi, nếu ngươi tự tác đa tình, kết cục sẽ thê thảm đấy”.
Cao Ngạn bất mãn nói: “Đừng làm ta mất hứng đi! Bất quá nói đi nói lại, ta vẫn chưa được thưởng thức tài nghệ lừng danh thiên hạ của nàng, đối với nhân phẩm của nàng ta vẫn ngưỡng mộ vô cùng, so với nàng đám đàn bà con gái lên mặt vênh vang kể ra hàng trăm còn là ít, nàng hoàn toàn không nhiễm cái tục khí của đám danh kỹ Kiến Khang. Mẹ nó chứ! Thật kỳ quái! Ngươi chắc cho là ta nói hoang đường, sự thực ta đối với nàng tuyệt đối không có ý nghĩ quá phận, chỉ hy vọng được thân cận nhiều hơn với nàng, giúp đỡ nàng”.
Tiếp đó hơi do dự, sau đó lại như không kiên nhẫn ghé vào tai Yến Phi nói: “Ta phát giác Tiểu Thi rất tình tứ, chỉ muốn hôn ả ta một cái, để coi ả ta có vác dao đến chém ta không?”.
Yến Phi bình tĩnh đáp: “Người ta là cô nương con nhà đàng hoàng, tốt nhất ngươi phải coi lại mình đi, đừng có mang cái thói Biên Hoang Tập ra đối đãi với người ta”. Cao Ngạn vội co vòi lại: “Ngươi nghĩ Cao Ngạn ta ngu ngốc lắm sao? Ta rất biết đi với bụt mặc áo cà sa, đi với ma mặc áo giấy. Vừa rồi ta khiêm cung lễ phép không biết bao nhiêu
mà kể, Tiểu Thi cô nương muốn ta đi đông thì ta đi đông, muốn ta về tây thì về tây, mọi người hết sức hòa hợp, ta đã nghĩ kỹ rồi! Đến Biên Hoang Tập, ta sẽ bao sương phòng phía đông Biên thành khách sạn của Nguyễn nhị nương để an trí nhị vị giai nhân. Nếu mụ ta cậy có Chúc lão đại đỡ lưng mà dám nói nửa chữ không, ngươi phải giúp ta dọn dẹp chúng, nhớ rằng Kỷ Thiên Thiên cũng là khách quý của ngươi, lần này ngươi phải phục vụ miễn phí đấy”.
Yến Phi ngạc nhiên: “Nguyễn nhị nương là người chỉ biết có ngân lượng, ngươi đã chịu bỏ tiền ra, làm gì bà ta không đáp ứng?”.
Cao Ngạn không hề xấu hổ nói: “Ở lâu Nguyễn Nhị nương đương nhiên phải có chiết khấu rồi. Con bà nó! Nguyễn nhị nương lúc nào

cũng coi thường ta, lần này ta đưa mỹ nhân về, cho mụ rửa mắt mà trông".
Yến Phi lúc này tâm thần đã lại để hết vào Tham Đồng Khế giắt trong bọc, thầm nghĩ nếu trước khi về đến Biên Hoang Tập mà không tìm ra cách dung hợp âm thần dương thần thì mới thật là kẻ hồ đồ, bèn nói: "Khuya rồi! Về phòng ngủ đi! Nếu không ngày mai ngươi lấy đâu ra tinh thần đi lo việc cho chủ tỳ người ta nữa?".
Câu cuối cùng có hiệu lực hơn tất cả, Cao Ngạn lập tức chuồn thật mau.

o0o

Ngày hôm sau, thuyền rời Tần Hoài tiến vào Trường Giang, thuận dòng mà đi, theo Hải Tiền lên Hàn Câu phía bắc rồi chuyển qua hướng Hoài Thủy.
Phụ trách con thuyền này là một người có tên hiệu Lão thủ, là người thứ nhất thứ nhì trong đám lão thủ của Bắc Phủ binh, nắm vững đường hà đạo Giang Nam như trong lòng bàn tay.
Mười lăm thủ hạ đều tinh thông thủy tính và công việc điều khiển thuyền, biết rằng Kỷ Thiên Thiên chịu ngồi thuyền của họ, ai nấy đều cảm thấy vinh dự cả đến tổ tông, càng ra sức cẩn thận.
Lưu Dụ và Cao Ngạn đang còn ngủ say như chết, Yến Phi đã có mặt trên sàn, đi tới đuôi thuyền đón gió sông hít thở mấy hơi dài, cảm giác toàn thân đổi khác.
Đêm qua chàng không hề chợp mắt, ít nhất cũng nghiền ngẫm được một nửa nội dung ghi chép trên Tham Đồng Khế và những chú giải của Tạ An, giống như mở ra một cánh cửa bước vào một thế giới mới rộng lớn, ở nơi đó sướng khổ được mất chỉ riêng chàng cảm thụ.
"Yến công tử của tôi!".
Yến Phi giật thót mình, quay đầu nhìn Kỷ Thiên Thiên thần thái nhẹ nhàng phóng khoáng khó tả, miệng cười chúm chím đi tới bên chàng, không cầm được nhíu mày nói: "Cái gì mà Yến công tử của tôi? Tiểu thư không sợ lọt vào tai kẻ khác sẽ gây ra ngộ nhận sao?".
Kỷ Thiên Thiên hít sâu một làn gió sông, nhắm mắt, vẻ say sưa, nói: "Thật là trong lành sảng khoái! Ngọn gió này từ Biên Hoang Tập thổi tới đây. Ui da! Gió lớn thổi khắp cả miền Biên Hoang!".
Tiếp đó mở to hai mắt, vẻ bất cần nhìn Yến Phi nói: "Tôi không hứng thú quan tâm, không hứng thú nghĩ đến người khác nghĩ gì. Người

chẳng phải hộ pháp cho nô gia ư? Thiên Thiên không nói Yến công tử của tôi, chẳng lẽ nói Yến công tử của ngươi sao?".
Yến Phi bắt đầu cảm thấy "uy lực" của Kỷ Thiên Thiên, nàng thực rất biết vui đùa, cũng thực rất biết hưởng thụ đời sống. Không giống như bọn chàng quen với đời sống đầu đao mũi kiếm, dường như nàng biết cách chắt lọc sinh thú từ cuộc sống bình phàm, nàng giận dỗi với mình chính là phúc khí của mình.
Không biết phải nói năng thế nào, Yến Phi gượng cười: "Ta đâu có cự tuyệt đề nghị làm bảo tiêu, vừa mở mắt đã tới nhắc nhở là sao?".
Kỷ Thiên Thiên cười khì một cái, trừng mắt nhìn chàng, hỉ sắc trong mắt cho dù là Yến Phi trông thấy cũng phải kinh tâm động phách, cái cảm giác này giống như giận dỗi mắng yêu, nhưng tất cả diễn ra lại hết sức tự nhiên như nước chảy xuôi dòng.
Yến Phi lấy làm lạ, từ xưa đến nay chàng không dễ thân thiết với người khác qua một thời gian ngắn. Vậy mà Kỷ Thiên Thiên qua mấy câu nói, thêm vào nụ cười ngọt ngào và ánh mắt gần gũi, bức tường ngăn cách của bản thân đã dễ dàng sụp đổ, nói chuyện với nàng thực sự giống như lạc thú nhân sinh, không trách danh sĩ Kiến Khang nghiêng ngả say mê nàng như thế. Kể cả đệ nhất thiên hạ danh sĩ Tạ An cũng không ngoại lệ.
Không có Kỷ Thiên Thiên, Tần Hoài hà không còn là Tần Hoài hà.
Âm thanh Kỷ Thiên Thiên véo von bên tai: "Người đang nghĩ gì thế?".
Yến Phi trầm ngâm một lát tìm câu trả lời: "Nàng quyết định đến Biên Hoang Tập rốt cuộc là tính kế lâu dài hay tạm thời?".
Lưu Dụ lúc này cũng đến bên Kỷ Thiên Thiên, cùng tham gia chuyện trò. Kỷ Thiên Thiên hiển nhiên tâm tình rất tốt, cười nói: "Lưu công tử đêm qua ngủ ngon chứ?".
Lưu Dụ gượng cười nói: "Đêm qua mải mê suy nghĩ, không ngủ được". Yến Phi quên mất câu hỏi đặt ra cho Kỷ Thiên Thiên, ngạc nhiên nói: "Có chuyện phiền não sao?".
Lưu Dụ song mục lóe lên, trừng trừng nhìn Yến Phi bên kia Kỷ Thiên Thiên nói: "Nhân vì ta không muốn tới Biên Hoang Tập để tìm cái chết, vì vậy phải mất chút thời gian động não".
Yến Phi mỉm cười: "Chỉ cần coi ánh mắt là biết lão ca ngươi đã có chủ ý rồi. Còn gì mà không nói ra đi để mọi người cùng nghe?".
Kỷ Thiên Thiên dịu dàng nói: "Thiên Thiên có cần phải rút lui không?". Lưu Dụ cười nhẹ: "Tiểu thư xin ở lại, trong kế hoạch của ta, nàng cũng có một phần, mà lại là phần trọng yếu nhất".
Kỷ Thiên Thiên ngạc nhiên: "Ta?".
Lưu Dụ không để ý đến nàng nữa, quay sang nói với Yến Phi:

“Chúng ta lần này tới Biên Hoang Tập, mục tiêu thực sự vẫn còn hàm hồ, đây chính là đại kỵ của binh gia, vì vậy chúng ta cần phải xác định rõ ràng mục tiêu, đây là chuyện khẩn yếu”.
Yến Phi gật đầu: “Ý kiến này của Lưu huynh rất đáng suy nghĩ, nhưng làm thế nào để xác định rõ mục tiêu đây?”.
Lưu Dụ trầm giọng nói: “Mục tiêu của chúng ta chính là muốn thống nhất Biên Hoang Tập”.
Yến Phi thất thanh nói: “Ngươi không đùa chứ? Biên Hoang Tập chia năm xẻ bảy, ai nấy chỉ biết tư lợi, các bang hội thế lực chống đối lẫn nhau, Hoang nhân ai biết phận nấy, trừ phi giết hết mọi người, hoặc đuổi hết đi, bằng không làm sao mà thống nhất Biên Hoang Tập?”.
Kỷ Thiên Thiên mắt mở trừng trừng chăm chú nghe chuyện, rõ ràng cảm thấy rất hứng thú, lại không sợ hãi tí nào.
Lưu Dụ nói: “Vì thế mà ta cần phải có một sách lược tốt, đây cũng chính là nguyên nhân ta phải cùng các vị tới Biên Hoang Tập. Sự kết hợp của bọn ta như thế này, thực là áo trời không kẽ hở, hết sức kín đáo. Biên Hoang Tập đệ nhất kiếm thủ, thủ tịch phong môi của Biên Hoang, cộng thêm binh pháp thao lược của Lưu Dụ ta, tuyệt sắc mỹ nhân quán tuyệt Tần Hoài hà, nếu có thể liên thủ cùng nhau phát huy, khẳng định là vô địch”.
Kỷ Thiên Thiên mừng hớn hở nói: “Thiên Thiên cũng có phần sao?”.
Lưu Dụ cuối cùng cũng hướng về Kỷ Thiên Thiên ung dung nói: “Thiên Thiên tiểu thư đương nhiên không thể đứng ngoài, trừ phi ngay từ bây giờ cô nương quay lại Kiến Khang. Thành bại của bọn ta cũng là thành bại của cô nương”.
Đôi mắt đẹp của Kỷ Thiên Thiên bùng lên ngọn lửa nhiệt tình, song lại dè dặt liếc nhìn Yến Phi, nhẹ nhàng: “Nô gia có thể làm được chuyện gì?”.
Lưu Dụ khe khẽ mỉm cười, nói sơ sài: “Với võ công của ta và Yến Phi giúp vào, Thiên Thiên tiểu thư chính là đại diện ngoại giao của chúng ta, chuyên trách lấy nhu hóa cương lung lạc tất cả mọi người ở Biên Hoang Tập, từ long đầu lão đại của các bang hội cho đến Hoang nhân tầm thường, chuyện đó ta với Yến Phi làm không được”.
Yến Phi thầm khen Lưu Dụ quả không phụ công tài bồi của Tạ Huyền, suy tư cẩn thận đưa ra kế hoạch này, trong khi mình còn chưa nghĩ đến.
Lưu Dụ nhìn Yến Phi vui mừng nói: “Muốn được lòng dân, tất phải để cho quần chúng hiểu rõ tiêu chí thống trị Biên Hoang của chúng ta. Trải qua thời kỳ tao loạn do Phù Kiên bắc phạt gây nên, Hoang nhân càng thêm sợ hãi căm ghét chính quyền cả nam lẫn bắc, nhu cầu

cần thiết bây giờ là chỗ dựa cho lòng người, cho nên nếu chúng ta có thể hòa nhập được mục tiêu, duy trì tự do phóng khoáng ở Biên Hoang Tập, không để bất kỳ thế lực nào xâm nhập, hay bang hội nào độc bá, cuối cùng tất cả mọi người sẽ đứng về phía chúng ta. Thiên Thiên tiểu thư sẽ là người đại diện phát ngôn của bọn ta".
Kỷ Thiên Thiên hăm hở nói: "Mục tiêu to lớn như thế, Thiên Thiên đương nhiên không còn lời nào để nói nữa rồi. Đổi lại kêu người ta là Thiên Thiên có được không? đừng có trước tiểu thư sau tiểu thư, làm người ta nhớ lại cái thời Vũ Bình đài. Mọi người là đồng bọn chiến hữu mà. Bất quá người ta có một sự kiện muốn thương lượng. Là một mộng tưởng của Thiên Thiên".
Lưu Dụ rất ngạc nhiên, không biết mộng tưởng trong lòng Kỷ Thiên Thiên là cái gì, nói: "Bọn ta xin rửa tai cung kính lắng nghe".
Kỷ Thiên Thiên song mục gợn lên sắc thái kỳ lạ, ngước lên bầu trời xanh bao la, nhìn chằm chằm vào một đóa bạch vân đang nhè nhẹ trôi, thành tâm thành ý nói: "Thiên Thiên muốn cải biến phong tục Biên Hoang Tập, đem toàn bộ kỹ viện biến thành nơi chỉ bán kỹ nghệ không bán linh hồn nhục thể".
Yến Phi và Lưu Dụ nghe thấy thế ngơ ngáo nhìn nhau, mộng tưởng của nàng khác nào bắt Hoang dân thích mặn chuyển sang ăn chay, cơ bản là không thể thực hiện được.
Yến Phi lại hiểu thêm một chút về Kỷ Thiên Thiên, nàng xác thực có chỗ khác người, chẳng trách không chịu được cuộc sống đắm chìm tửu sắc ở Kiến Khang.
Lưu Dụ thấy Yến Phi không có ý viện thủ cho mình, đành tự mình ứng phó. Cặp lông mày nhăn tít nói: "Như ta từng biết, các thanh lâu ở Biên Hoang Tập xưa nay đều quen mại thân, làm gì có nghệ mà bán, mộng tưởng của Thiên Thiên sợ khó lòng thực hiện được".
Kỷ Thiên Thiên vẻ mặt yêu kiều rạng rỡ nhìn hai người, phấn khởi nói: "Ta hiểu bọn họ hơn các vị, nếu có thể có lựa chọn, bọn họ còn muốn bán thân sao? Ta tới Biên Hoang Tập sẽ đến gặp bọn họ, cho họ lựa chọn".
Yến Phi cười ha hả nói: "Nếu mộng tưởng của Thiên Thiên thành sự thực, Cao Ngạn sẽ là người đầu tiên tìm nàng liều mạng".
"Cái gì? Cái gì? Yến tiểu tử ngươi đang bôi xấu ta phải không, ta vì sao phải tìm Thiên Thiên liều mạng?".
Ba người ngạc nhiên quay lại nhìn, Cao Ngạn vừa hăm hở bước ra khỏi khoang thuyền đi tới chỗ bọn họ.
Kỷ Thiên Thiên hớn hở nói: "Người thứ nhất Thiên Thiên cần thay đổi chính là Cao công tử".

Cao Ngạn mơ mơ hồ hồ, gãi đầu nói: “Ta có chỗ nào không tốt? Thiên Thiên vì sao muốn ta cải tạo?”.
Lưu Dụ nhẫn nại cười nói: “Thiên Thiên chính là muốn thay đổi thói xấu đến thanh lâu mại thân không mại nghệ của ngươi”.
Cao Ngạn hiển nhiên không hiểu gì, ngơ ngác nói: “Như thế có vấn đề gì?”. Yến Phi cảm thấy thật nhẹ nhõm, có Kỷ Thiên Thiên cùng tham gia, nhiệm vụ thống trị Biên Hoang Tập đang từ nguy hiểm hóa thành lãng mạn và hứng thú.
Chàng vốn ghét chuyện chém giết trả thù, tuy nhiên lại không thể tránh được, sách lược của Lưu Dụ đã là mới lạ, mục tiêu của Kỷ Thiên Thiên lại còn ngoài tưởng tượng, biến sự việc hết sức hung hiểm thành nhẹ nhàng, phảng phất như có chút ngông cuồng.
Kỷ Thiên Thiên thận trọng nói: “Trên đời không có chuyện gì là không thể. Đã có các vị ủng hộ, Thiên Thiên lại có một số vốn để dành, trước tiên sẽ mở ra ở Biên Hoang Tập một tòa thanh lâu lớn, các cô nương ở đó chỉ bán nghệ không bán thân, nếu có thể kiếm tiền như nhau, há chẳng phải đã cho họ một lựa chọn khác hay sao?”.
Cao Ngạn chung quy cũng hiểu rõ vấn đề, thất thanh nói: “Loại thanh lâu như thế, ở Biên Hoang Tập không cần đến ba ngày phải đóng cửa rồi”.
Kỷ Thiên Thiên không hài lòng nói: “Cao công tử là loại người như thế ư?”. Cao Ngạn vội cười vuốt: “Ta đương nhiên không phải là hạng người như thế, Thiên Thiên mở thanh lâu, ngày ngày ta đều có mặt”.
Lưu Dụ than thở: “Đáng tiếc Biên Hoang Tập chỉ có hai loại người, một loại tìm đến thanh lâu, một loại qua cửa không vào. Mà trong số người đến chơi thanh lâu, chỉ có mình Cao Ngạn chịu cải tà qui chính, còn lại đều chỉ có cảm hứng với thân thể các cô nương, có thế mới chịu bỏ tiền ra”.
Yến Phi cười nói: “Ta thấy rất hứng thú với đề nghị của Thiên Thiên, dù sao đi nữa, chúng ta phải làm lớn một trận, đảo lộn Biên Hoang Tập một phen, bất kể thành bại. Sao không coi thủ đoạn của Thiên Thiên trong lĩnh vực này đã. Có rất nhiều chuyện phát triển ngoài ý liệu của người ta mà”.
Kỷ Thiên Thiên mừng rỡ nói: “Cuối cùng cũng có Yến công tử chịu giúp người ta rồi!”. Lưu Dụ phì cười: “Yến Phi nói đúng! mỗi người đều có lý tưởng của mình, chỉ cần tận lực thôi, là có thể yên tâm với bản thân. Ta cũng đồng ý với cách làm của Thiên Thiên”. Cao Ngạn lại đâm ra hồ đồ, nói: “Các ngươi đang nói nhảm nhí cái gì thế? Vì sao phải nói đến chuyện này?”.

Kỷ Thiên Thiên bước một bước tới bên mạn thuyền, mắt dõi theo dòng sông mãi xa xa, nhẹ nhàng thở phào một hơi, nói: “Thiên Thiên sống mười chín năm trời, lần đầu tiên mới cảm thấy cuộc đời có nhiều ý nghĩa và hứng thú như thế này. Chiếc thuyền buồm này mang chúng ta thâm nhập Biên Hoang Tập thần bí và nguy hiểm, mục tiêu của chúng ta là cải biến Biên Hoang Tập, để nó trở thành mảnh đất tự do và công bằng nhất. Đi cùng Thiên Thiên là vị anh hùng mới quật khởi của Bắc Phủ binh, vị phong môi có danh khí nhất Biên Hoang Tập, kiếm thủ xuất sắc nhất Biên Hoang Tập, thật khiến lòng người bay bổng”.
Cao Ngạn ngạc nhiên nói: “Tự do và công bằng? Những món xa xỉ này tựa hồ chưa từng có ở Biên Hoang”.
Kỷ Thiên Thiên yểu điệu xoay mình đối diện với ba người, khuôn mặt xinh đẹp hiện ra vẻ rạng rỡ thánh thiện, cặp mắt mỹ lệ tràn đầy dã tính đốt cháy lòng người, dịu dàng nói: “Chúng ta muốn chinh phục Biên Hoang Tập, chứ không phải để cho nó chinh phục chúng ta”.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 63
Âm thần Dương thần

Yến Phi tỉnh lại, chân khí trong người đầy ắp chan hòa khắp nơi, vận chuyển tự nhiên, tinh thần và ý thức trong sáng nhẹ nhàng, đầu óc vẫn vận động theo pháp quyết Tham Đồng Khế.
Hôm qua chàng suốt ngày chui trong phòng, đem sách ra nghiên cứu kỹ, càng xem càng thích thú, không nỡ rời tay, trưa tối hai bữa ăn đều do Cao Ngạn bưng vào phòng.
Bên trong một đoạn " Nội dĩ dưỡng kỷ, an tĩnh hư vô, nguyên bổn ẩn minh, nội chiếu hình tu. Bế tái kỳ đoài, trúc cố linh châu, tam quang lục thẩm, ôn dưỡng tử châu, thị chi bất kiến, cận nhi dịch cầu" đặc biệt khiến chàng khổ công suy nghĩ, cuối cùng phát giác đã nắm được căn bản đường lối, có hy vọng thành công.
Điều kỳ diệu nhất là mỗi khi tập trung tinh thần, dị khí trong thân thể lại tự nhiên có phản ứng, sau đó tựa như tự biết theo đường theo lối cuồn cuộn chuyển động, một điều khiến chàng hết sức kinh ngạc và vui mừng là đường lối vận chuyển của dị khí tương phản với Nhật Nguyệt Lệ Thiên đại pháp trước đây.
Nếu trước đây là thuận Hậu thiên, hiện tại chính là nghịch Tiên thiên, vì vậy chỉ cần đảo ngược Nhật Nguyệt Lệ Thiên đại pháp, thay đổi pháp môn cũ, là có thể khống chế và sở hữu luồng dị khí có từ Đan kiếp, khiến chàng mừng như phát điên.
Lấy tâm pháp "an tĩnh hư vô" để xây dựng, củng cố "linh châu".
Có tiếng gõ cửa, Lưu Dụ đẩy cửa tiên vào.
Yến Phi từ trên giường nhỏm dậy, nhìn Lưu Dụ ngồi bên cạnh.
Lưu Dụ kinh dị quan sát kỹ nét mặt chàng, ngạc nhiên nói: "Hai ngày nay mỗi lần gặp ngươi, đều cảm thấy có gì đấy thay đổi, nhưng lại không thể nói được là thay đổi ở đâu". Yến Phi hỏi: "Là biến hóa tốt hay biến hóa xấu?".
Lưu Dụ đáp: "Đương nhiên là tốt, ánh mắt ngươi lúc hữu ý khi vô tình nhìn ta, ta lại có cảm giác bị ngươi nhìn thấu suốt. Thần khí trong mắt ngươi còn kín đáo hơn so với trước, bề ngoài tựa như không biết võ công, chỉ có từ nhãn thần của ngươi mới ngẫu nhiên coi ra huyền cơ. Cảm giác hết sức cổ quái".

Yến Phi nói: “Toàn nhờ ơn An công tặng cho Tham Đồng Khế, khiến ta đã khống chế được luồng dị khí trong người. Hy vọng sau khi đến Biên Hoang Tập, ta có thể dễ dàng động dụng chân khí, nếu không sẽ hết sức phiền phức”.
Lưu Dụ hoan hỉ cười nói: “Biên Hoang Tập đệ nhất kiếm thủ có thể trùng chấn thanh uy, thật đáng vui mừng, Yến huynh có còn nhớ mình đã là biểu tượng của Biên Hoang Tập không, chỉ cần ngươi còn giữ được ngôi vị Biên Hoang đệ nhất cao thủ, tất cả Hoang nhân đều cảm thấy vẫn còn được an cư lạc nghiệp, những ngày xưa tốt lành lại trở về”.
Yến Phi không cầm được chăm chú nhìn gã nói: “Càng tiếp xúc nhiều với ngươi, lại càng phát giác Huyền soái không coi lầm. Lão ca ngươi rất biết nắm bắt khát vọng trong lòng quần chúng, điều này rất nhiều chính trị gia bỏ quên mất, bọn họ đều thích đem ý muốn chủ quan áp đặt cho mọi người”.
Lưu Dụ thở phào một hơi, nói: “Cái đó liên quan chặt chẽ với xuất thân thấp kém của ta, thuận dân thì hưng thịnh, nghịch dân thì tiêu vong. Điều này tuy đơn giản, nhưng là chân lý bất biến tự cổ chí kim. Vì vậy chúng ta nắm được thêm một phần tâm lý truy cầu tự do của Hoang nhân là thêm một phần hy vọng thành công. Chúng ta phải để toàn thể dân chúng biết chúng ta vì họ mà về đây. Mục tiêu lý tưởng của chúng ta là muốn bảo vệ tự do, để mọi người được sống trong điều kiện công bình, không để bất kỳ thế lực nào lũng đoạn lợi ích của Biên Hoang Tập”.
Yến Phi mỉm cười nói: “Lý lẽ này nghe lọt tai lắm, bởi vì bản thân ta chính là người như vậy, chán ghét cường quyền, mà ngươi lại có thể biến những sự việc vốn dĩ là bạo lực lưu huyết thành chuyện đầy khoái lạc sinh thú”.
Lưu Dụ nói: “Biên Hoang Tập là một thế giới hoang dã, người dân ngang ngạnh cứng đầu, để ứng phó với cục diện này, cần phải một tay cầm đao, một tay trao bạc, cương nhu đầy đủ, mới có hy vọng thành công”.
Yến Phi nói: “Sách lược của ngươi rất đúng, Kỷ Thiên Thiên lại càng kỳ diệu! Chỉ cần tưởng tượng do nàng đi đàm phán với địch nhân đã thấy hứng thú phi thường rồi”.
Lưu Dụ gật đầu nói: “Nàng ta là một nữ tử hết sức đặc biệt, ở bên nàng đầu óc thanh thản, khó nảy sinh ý nghĩ xằng bậy. Sáng qua sau khi nói chuyện với chúng ta liền về phòng đóng cửa không ra, báo hại Cao Ngạn suốt ngày loanh quanh bên ngoài. Mỗi lần Tiểu Thi ra ngoài, hắn đều lằng nhằng không tha cho người ta”.

Yến Phi nhíu mày: “Tiểu Thi phản ứng thế nào?”.
Lưu Dụ nói: “Đương nhiên cảm thấy phiền phức”.
Yến Phi gượng cười nói: “Cái cách tiểu tử này theo đuổi đàn bà con gái thật hạ lưu, phải nhắc nhở hắn mới được”.
Lưu Dụ ngạc nhiên nói: “Mục tiêu của hắn không phải là Kỷ Thiên Thiên mà là Tiểu Thi sao?”.
Rồi lại gật đầu: “Tiểu Thi cũng hết sức quyến rũ”.
Tiếp đó lại nói: “Hiện tại Kỷ tiểu thư rốt cuộc cũng chịu rời khỏi khuê phòng, tới phòng lớn dùng bữa sáng, muốn mời Yến gia ngươi tới tham dự”.
Yến Phi nhìn ra ngoài song, nói: “Đây là chỗ nào?”.
Lưu Dụ nói: “Chúng ta đang ngược dòng Hoài Thủy tiến về phía tây, sáng mai có thể đến Biên Hoang Tập”.
Yến Phi đứng dậy ra khỏi giường nói: “Tỉnh mộng rồi có thể tới gặp Kỷ Thiên Thiên, chuyện này có thể nói là phúc phận mà toàn thể thiếu niên công tử Kiến Khang mơ không thấy”.

o0o

Lưu Dụ và Yến Phi bước vào khách sảnh, Cao Ngạn đang sùi bọt mép kể cho chủ tớ Kỷ Thiên Thiên nghe lịch sử phát tích của hắn ở Biên Hoang Tập, làm sao từ một kẻ lưu lãng tay trắng biến thành gã phong môi kiếm bộn tiền? Lại nói về kinh phí để môi giới mua bán cổ ngoạn cổ tịch ra làm sao.
Kỷ Thiên Thiên cố nhiên rất hứng thú, Tiểu Thi cũng nghe đến xuất thần.
Thương sảnh nằm ở trên thương phòng, rộng bằng hai gian thương phòng, bên trong đặt một cái bàn chân cao, xung quanh có tám cái ghế cũng là ghế chân cao. Ngoài ra không có gì khác.
Kỷ Thiên Thiên hôm nay ăn mặc thật khiến người ta sáng mắt ra. Y phục không hoa lệ, mà giản dị tự nhiên, áo dài trắng tuyền bó thân, bên ngoài choàng một tấm lụa mềm sắc vàng, phía dưới quần chẽn màu lục sẫm, mái tóc đen mượt mà xõa xuống hai vai, làm nổi bật cần cổ ngọc ngà, chỉ e các vị lão tăng nhiều năm diện bích trông thấy cũng khó tránh khỏi động lòng trần.
Hiển nhiên nàng không đủ cao để ngồi trên ghế, bèn khẽ tựa vào lưng ghế, một cẳng chân xinh đẹp lại nhấc cao đạp vào thành ghế bên cạnh, tư thế phóng lãng hết sức quyến rũ.
Lưu Dụ vì nhớ đến lời Yến Phi, đặc biệt lưu ý Tiểu Thi. Nàng ta mặc

một chiếc quần ngắn kín đáo, bên ngoài lụa hồng, áo kép bằng tơ nõn, viền lụa trắng, sang trọng mà khác biệt; bên dưới mặc quần sa nhăn tím biếc, đầu tóc kết búi, tú lệ đoan trang, quả là một mỹ nhân đầy hứa hẹn, chẳng trách Cao Ngạn sinh lòng ái mộ.
Kỷ Thiên Thiên thấy hai người tiến vào, cười tươi như hoa nói: “Hai vị đại anh hùng tới rồi!”.
Tiểu Thi vội đứng dậy mời hai người ngồi, rồi dâng trà thơm lên cho hai người.
Yến Phi và Lưu Dụ ngồi hai bên Cao Ngạn, Yến Phi cười nói: “Cao anh hùng xin ngừng lời một chút, nếu không lịch sử Hoang nhân nhà ngươi đem ra kể hết rồi, sau này sợ không còn gì để nói”.
Lưu Dụ cũng trêu hắn: “Hoang nhân không có quá khứ kia mà? Sao quá khứ của Cao lão ca lại huy hoàng thế?”.
Cao Ngạn lúng túng nói: “Thiên Thiên và Tiểu Thi có lòng hỏi, tiểu đệ chỉ là biết không thể không nói! Nói không thể không hết! Hắc! Để Thiên Thiên hiểu thêm vài chuyện về Biên Hoang Tập đối với bọn ta chỉ có lợi chứ không hại gì”.
Tiểu Thi trở lại chỗ ngồi, vẩu cái miệng xinh xắn mỉm cười nói: “Người ta đâu có lòng hỏi ngươi”.
Yến Phi và Lưu Dụ đều phấn khởi vì nhìn ra được hai chuyện, trước tiên là Tiểu Thi đã gia tăng hảo cảm với Cao Ngạn, nếu không đời nào chịu nói đùa với hắn. Thứ hai là Tiểu Thi và Thiên Thiên tình như tỷ muội, nói cười không hề cố kỵ, từ đó cũng có thể biết được tác phong của Kỷ Thiên Thiên.
Cao Ngạn ứng đối với Tiểu Thi, đương nhiên so với Kỷ Thiên Thiên tự nhiên hơn nhiều, tí tởn đáp: “Nhưng mà ánh mắt Tiểu Thi nói với ta là nàng rất thích nghe mà”. Tiểu Thi lập tức đỏ bừng mặt, liếc hắn một cái, cúi đầu không thèm nhìn hắn nữa. Thần thái thiếu nữ quyến rũ khiến Cao Ngạn nhìn ngơ ngẩn.
Thiên Thiên nhìn Tiểu Thi, rồi lại nhìn Cao Ngạn, yểu điệu cười nói: “Thiên Thiên hôm nay thấy rất thoải mái, chưa bao giờ thấy thoải mái như thế này, chúng ta không cần ăn nói vào khuôn phép. Người phương Nam thường không coi trọng Hoang nhân, cho là cuồng bạo thô lỗ, nhưng nghe Cao công tử miêu tả Biên Hoang Tập, mọi người đấu tranh công khai, chân tình chân tính, thật là thống khoái biết bao! Còn hơn tiếu lý tàng đao, ngươi gian ta trá, rõ ràng là bại hoại còn giả bộ quân tử”.
Nói rồi miệng cười chúm chím, dịu dàng nói: “Thiên Thiên thực lòng coi các vị là anh hùng. Từ câu chuyện sáng qua, Thiên Thiên thấy các vị thực dám nghĩ dám làm, có thể lo việc lớn. Còn những người

mệnh danh thế gia vọng tộc ở Kiến Khang, trừ nghĩa phụ ra, đều thích nói mà không thích làm, nói thì toàn lời hay ý đẹp, nhưng toàn là trống rỗng không thực, đương nhiên không thể biến thành hành động được".
Yến Phi để nàng khơi lên tâm sự, thừa cơ nói: "Nghe nói Thiên Thiên cô nương gần đây kết giao bằng hữu tri kỷ, chẳng lẽ cũng không ngoại lệ sao?".
Tiểu Thi thân hình khẽ run, Kỷ Thiên Thiên thì sắc mặt ảm đạm, song mục lộ ra thần sắc phức tạp, mục quang hướng ra ngoài song cửa nhạt giọng nói: "Đúng rồi! người ta còn một vấn đề chưa hồi đáp Yến công tử từ sáng hôm qua".
Yến Phi lấy làm ngạc nhiên, nhất thời không nghĩ ra vì sao Kỷ Thiên Thiên lại nhắc chuyện này.
Cao Ngạn hiếu kỳ hỏi: "Vấn đề gì vậy?".
Kỷ Thiên Thiên tựa hồ đang nói đến một câu chuyện không có liên can gì, chậm rãi: "Hôm qua Yến công tử hỏi ta, bọn ta đi Biên Hoang Tập đột ngột như vậy thực ra là đã suy nghĩ kỹ càng hay là nhất thời quyết định?".
Rồi quay sang Yến Phi nói: "Người vẫn muốn biết chăng?".
Yến Phi trong lòng cảm thấy thương xót, ngầm đoán việc nàng ly khai Kiến Khang có quan hệ đến vị bằng hữu mới kết giao, hơn nữa lại còn thuộc về mất mát tình cảm, bèn nói: "Ta chỉ là tùy tiện mà hỏi, Thiên Thiên cô nương hoàn toàn không cần trả lời".
Lưu Dụ trông thấy mà giật mình, Kỷ Thiên Thiên mặt mũi sầu thảm, ánh mắt mê man thê thiết, phảng phất như lạc lối trong vực xoáy tình cảm, lại có một ý vị quyến rũ mê người khác. Gã vốn là người rất kềm chế, đối với người rất không dễ động cảm tình, nam nữ đều như vậy. Vậy mà lúc này, gã lại cảm thấy mỗi lần cất chân động tay, cho đến mỗi biểu hiện, mỗi ánh mắt của nàng đều làm gã xúc động tận đáy lòng.
Kỷ Thiên Thiên lộ vẻ đau đớn trên khuôn mặt xinh đẹp, ôn nhu nói: "Thiên Thiên sở dĩ lưu lại Kiến Khang là vì nghĩa phụ, hiện tại ly khai cũng là vì nghĩa phụ. Không còn nghĩa phụ, Kiến Khang thành không còn gì đáng để Thiên Thiên lưu luyến. Vì vậy biết nghĩa phụ muốn lập tức ly khai, Thiên Thiên nghĩ ngay đến việc sẽ đi đâu? Tự nhiên nhất đương nhiên là theo nghĩa phụ, cho đến lúc nghe nói đến Yến Phi".
Yến Phi tuy cảm thấy tự hào, nhưng không hề nghĩ đến phương diện hấp dẫn vi diệu giữa nam và nữ, hiểu rằng Kỷ Thiên Thiên chỉ là sinh ra hứng thú với Biên Hoang Tập vô pháp vô thiên, không phải có tình

với vật nào hay người nào cả.
Kỷ Thiên Thiên nói: “Bắt đầu từ giờ phút đó, Thiên Thiên để ý nghe ngóng những điều liên quan đến Yến Phi và Biên Hoang Tập, lưu tâm đến sự kiện kỳ dị phát sinh trên người Yến công tử, rốt cuộc cơ hội cũng đến, Thiên Thiên lại không kềm được khát vọng đối với Biên Hoang Tập. Bất quá việc tới Biên Hoang Tập, lại được quyết định vào thời khắc gặp gỡ ba vị! Biết rõ các vị chính xác như nghĩa phụ đã nói, đều là người phi thường”.
Cao Ngạn kinh ngạc xen lẫn vui mừng nói: “An công cũng có đề cập đến ta sao?”. Kỷ Thiên Thiên trợn mắt nhìn hắn: “Làm sao bỏ sót ngươi được, ngươi là một người lương thiện nhiệt tâm mà”.
Yến Phi thấy Cao Ngạn sung sướng hả hê như thế, lần đầu tiên cảm thấy hết hối hận đã tác thành cho hắn và Kỷ Thiên Thiên gặp gỡ.
Tuy nhiên Kỷ Thiên Thiên vẫn chưa nói gì đến bằng hữu mới kết giao của nàng. Lưu Dụ chợt thốt: “Ta muốn thử kiếm pháp của Thiên Thiên”.
Thần sắc thương cảm của Kỷ Thiên Thiên đã bị quét sạch, tha thướt đứng lên, vui vẻ nói: “Để Thiên Thiên về phòng thay võ phục, rồi mới lên thuyền cung hầu tướng quân chỉ giáo”.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 64
Thống nhất chi mộng

Thiên đạo thậm hạo quảng, thái huyền vô hình dung, hư không bất khả đổ, khuông quách dĩ tiêu vong. Dịch vị khảm ly giả, càn khôn năng nhị dụng. Nhị dụng vô hào vị, chu lưu hành lục hư...cùng thần dĩ tri hóa.

Yến Phi nhắm chặt hai mắt, trong lòng hết sức kích động.

Cuối cùng chàng đã tạo nên bước đột phá trong vũ học. Nếu nói trước đây Nhật Nguyệt Lệ Thiên đại pháp của chàng là Hậu thiên hữu vi, thì hiện tại đã trở thành Tiên thiên vô vi, còn là Tự nhiên chi pháp.

Hiện tại trong người chàng chân khí có được từ Đan kiếp vì mang thuộc tính Tiên thiên mà vô pháp hình dung, mông lung huyền bí, tựa hư không không thấy, không ngừng chuyển hóa lục hư. Ngược lại bất kỳ công pháp hữu vi nào đều ẩn chứa tai họa, nguyên do là trái với tính chất Tiên thiên. Mấu chốt là ở "cùng thần dĩ tri hóa", chỉ cần hợp nhất âm thần dương thần, tất cả sẽ như nước chảy xuôi dòng, đắc tâm ứng thủ, công phu trong dĩ vãng không hề uổng phí, mà giống như đánh trận thua bại, trùng chỉnh quân dung, bổ sung lính mới, tiếp tục xuất chinh.

Mục tiêu đều là Biên Hoang Tập.

Mỗi người muốn giết chàng đều sẽ đến Biên Hoang Tập.

Trong lòng chàng rất cảm kích Tạ Huyền, nếu không phải do ông đặt chàng vào một tình huống mỗi bước đều gặp nguy hiểm, chàng tuyệt sẽ không tận lực như thế, đem Tham Đồng Khế ra khổ học không nghỉ.

"Cốc! cốc!".

Yến Phi cười nói: "Lưu huynh mời vào!".

Lưu Dụ đẩy cửa tiến vào, đóng cửa rồi tới ngồi bên Yến Phi, ngạc nhiên nói: "Ta cố ý nhẹ bước, lại thay đổi cách đi đứng hàng ngày, vì sao huynh vẫn có thể nhận ra?". Yến Phi cất kỹ sách quý, mỉm cười: "Lưu huynh thử qua kiếm pháp Kỷ mỹ nhân, liền tới để coi tình hình ta, đúng không?".

Lưu Dụ thản nhiên nói: "Tiểu đệ đúng là có ý định thử, mỗi trận đánh

ở Biên Hoang Tập đều không dễ dàng, chỉ có thể dùng trí. Lợi dụng mâu thuẫn các bên thế lực, thực sự
cũng phải lợi dụng nước đục thả câu, vì vậy trước tiên phải biết mình được bao nhiêu cân lượng".
Yến Phi mừng nói: "Lưu huynh quả thật suy nghĩ rất rành rẽ, Biên Hoang Tập hiện tại đã biến thành nơi quần hào thiên hạ tất yếu phải tranh giành, tất nhiên cao thủ sẽ xuất hiện rất nhiều. Cho dù chúng ta tự mệnh bất phàm, vẫn tuyệt không thể ngày đêm ứng phó với công kích từ mọi phía, hy vọng không mang gió tanh mưa máu đến cho Biên Hoang Tập, làm hỏng hết hứng thú trong lòng Kỷ mỹ nhân".
Lưu Dụ yên lặng một chút, rồi hạ giọng nói: "Yến huynh cần biết, ta muốn làm tốt vụ này hơn so với bất kỳ người nào trong bọn, hy vọng đó sẽ là bước ngoặt trong cuộc đời binh nghiệp của ta, một đêm trở thành vị anh hùng cả thiên hạ ngưỡng mộ".
Yến Phi chăm chú nhìn Lưu Dụ, bình tĩnh nói: "Thì ra mục tiêu của Lưu huynh là muốn thống nhất thiên hạ".
Trên khuôn mặt anh tuấn của Lưu Dụ hiển lộ cá tính anh hùng gan dạ, gật đầu nói: "Ta thực sự coi huynh như tri kỷ, tri kỷ duy nhất, vì vậy không muốn giấu huynh, ta muốn trở thành một người thành công như Tổ Địch, đó cũng là mong muốn của Huyền soái đối với ta, chính ta sẽ tiếp tục hoàn thành giấc mộng thống nhất của người".
Yến Phi điềm đạm nói: "Ta sẽ làm một tên lính nghe lệnh huynh, giúp huynh thống trị Biên Hoang Tập, như vậy cũng chính là báo đáp tình tri ngộ của An công, cũng hy vọng vì Tạ gia hẻm Ô Y duy trì phương thức sinh hoạt phong lưu ngâm thơ uống rượu".
Lưu Dụ đưa tay nắm chặt đầu vai Yến Phi, biểu thị cảm kích, thuận miệng hỏi: "Nếu Yến huynh gặp lại Nhậm Dao, có bao nhiêu phần chắc thắng?".
Yến Phi cười cười, nhẹ nhàng nói: "Y chết là chắc!".
Lưu Dụ hai mắt đứng tròng đăm đăm nhìn Yến Phi, mừng rỡ nói: "Yến huynh cuối cùng đã hồi phục sự tự tin của kiếm thủ, thật là đáng mừng. Mà Yến huynh là người hiểu rõ Nhậm Dao nhất, vậy hẳn không phải là nói suông. Như thế thì chúng ta ít nhất cũng có được một nửa cơ hội thành công giết chết Trúc Pháp Khánh".
Tiếp đó trong mắt lóe lên ánh lửa bừng bừng, bình tĩnh nói: "Đến ngày đó, chính là ngày lành để ta ly khai Biên Hoang Tập".
Yến Phi trầm ngâm nói: "Lưu huynh lần này đến Biên Hoang Tập mà chưa được Huyền soái gật đầu, không lo Huyền soái không cao hứng sao?".
Lưu Dụ mỉm cười: "Huyền soái chọn ta, không phải vì nghe ta nói,

mà là vì không nghe ta nói. Huống chi Huyền soái biết rõ Lưu Dụ ta là loại người nào, tuyệt không vong ân phụ
nghĩa. Chuyến đi này là cơ hội duy nhất để trừ khử Trúc Pháp Khánh, nếu để y quay lại đớp cho một miếng, chúng ta hẳn sẽ thiệt thòi to đấy".
Bỗng nhiên cửa phòng mở rộng, Cao Ngạn nét mặt kiên quyết bước vào, không khách khí gì ngồi lên giường Yến Phi, cương quyết tuyên bố: "Ta quyết định từ nay về sau sẽ không tới những thanh lâu bắt các cô nương bán thân nữa".
Yến Phi và Lưu Dụ nghe vậy, ngơ ngác nhìn nhau, liền đó cùng phá lên cười. Lưu Dụ cười thở hổn hển nói: "Tên tiểu tử này, lại mê man vì Kỷ Thiên Thiên! Ài! Mẹ ngươi chứ! Đừng có nói hết ra để rồi xe dây tự trói, khổ lại không chịu được!".
Kỷ Thiên Thiên mình mặc võ phục bó sát để lộ hết những đường nét uyển chuyển toàn thân, chợt xuất hiện ở cửa phòng, không hài lòng nói: "Cao công tử chịu nói lời vàng ngọc, thật đáng vui đáng mừng, các người làm sao có thể cười người ta được?".
Lưu Dụ lừ mắt nhìn Yến Phi, trách chàng không nhắc nhở mình có Kỷ Thiên Thiên theo sau Cao Ngạn, lúng búng nói: "Thiên Thiên cô nương quá lời, đêm nay chúng ta sẽ bày một bàn tiệc mừng công, khánh chúc Cao Ngạn cải tà quy chính, đại công cáo thành".

o0o

Yến Phi nhẹ nhàng bê vò Tiên Tuyền Tửu cuối cùng còn lại, thần thái du nhàn bước lên sàn thuyền, đi về phía đuôi thuyền.
Kỷ Thiên Thiên và Tiểu Thi đang ở bên mạn thuyền hân hoan thưởng ngoạn cảnh sắc thần bí mỹ lệ của thiên nhiên vùng Biên Hoang, thấy chàng xuất hiện, mục quang đều đổ dồn vào vò rượu trên tay chàng. Hiện tại đã quá hoàng hôn cả canh giờ, không phải là giờ giấc thích hợp để uống rượu.
Yến Phi dừng lại trước mặt hai nữ nhân, ung dung nói: "Không biết có phải vì càng lúc càng gần Biên Hoang Tập không mà Yến Phi của ngày xưa lại đã trở lại! Nếu như nói tỷ thí, vũ công của ta càng say càng thêm lợi hại".
Kỷ Thiên Thiên trợn mắt nhìn chàng nói: "Làm gì có đạo lý ấy? Càng say đánh nhau càng giỏi? Là huynh muốn kiếm cớ chứ gì?".
Yến Phi thầm kêu cổ quái, vì sao mới qua hai ngày công phu Kỷ Thiên Thiên đã như quen chàng từ lâu, biết hết ý tứ khiến người phải

kinh hãi.
Lưu Dụ lần này chọn người chắc chắn là không sai, để Kỷ Thiên Thiên phụ trách ngoại giao, hẳn là thiên hạ không ai sánh bằng. Trong công việc ngoại giao xưa nay không có phần nữ nhân, lần này hoặc giả là một đột phá hoành tráng, may thay Biên Hoang Tập cũng là một địa phương độc nhất vô nhị.
Kỷ Thiên Thiên bỗng nhiên hạ thấp cái đầu nho nhỏ, nhẹ nhàng nói: "Người đang nghĩ gì vậy? Có phải trách người ta sớm nay không hồi đáp trực tiếp câu hỏi của người không? Yến Phi từ xưa đến nay không để ý bất cứ chuyện gì, vì sao lại đặc biệt chú ý chuyện đó?".
Yến Phi không ngờ nàng lại đề cập đến chuyện đó, nói: "Đúng là ta muốn biết chuyện này, vì trong lòng có nghi hoặc, sợ rằng bằng hữu mới kết giao của Thiên Thiên là một người ta có quen biết".
Kỷ Thiên Thiên ngạc nhiên, liền mượn lời này rời khỏi Tiểu Thi, thân thiết nắm lấy tay áo Yến Phi, tiếp đó đột nhiên quay người đi về phía đuôi thuyền, không cần biết Yến Phi có nguyện ý hay không.
Yến Phi mang theo vò rượu, tâm thần chấn động, chàng đã nhận ra khi Kỷ Thiên Thiên xoay người bước đi, thần tình thương cảm tựa hồ đứt ruột đứt gan, đương nhiên không phải là do chàng gây ra, chính là Kỷ Thiên Thiên nghĩ tới người bằng hữu mới mà nàng muốn rời xa.
Yến Phi cảm thấy hồ đồ, đã có tình cảm sâu nặng đến thế với người nọ, vì sao phải ra đi không từ biệt?
Gió sông thổi tới, y phục và mái tóc Kỷ Thiên Thiên tung bay, tựa như tiên tử lướt sóng, đẹp đến mức ngộp thở. Chiếc cổ cao đẹp đẽ, thân hình mảnh dẻ dịu dàng như xui như khiến người ta yêu thương che chở. Nhưng Yến Phi cũng hiểu rõ biểu hiện yếu đuối của nàng chỉ là bề ngoài, người đẹp này cũng dám dấn thân để thay đổi vận mệnh và chiến đấu trực diện như một chiến sĩ.
Yến Phi mở nút vò rượu, uống ừng ực liền ba ngụm lớn, lại đậy kỹ nắp vò đặt lên sàn thuyền, tựa lưng vào mạn thuyền, cùng với mỹ nhân quay mặt mỗi người một hướng. Thanh âm Kỷ Thiên Thiên tựa như từ xa xăm vô hạn vọng đến: "Người cho rằng y là ai?".
Yến Phi hỏi: "Y dùng kiếm phải không?".
Kỷ Thiên Thiên đáp: "Chưa hề thấy y mang binh khí sau lưng, điệu bộ ôn nhu văn nhã, nhưng ta biết y là một cao thủ thâm sâu khó lường".
Yến Phi nói: "Trang phục của y phải chăng lịch sự phi thường, chiều cao chừng như ta, dễ coi đến mức có chút gì đấy quỷ dị khó hình dung?".

Kỷ Thiên Thiên ngơ ngác hỏi: "Người thật ra cho rằng y là ai?”.
Yến Phi nhìn vào mặt Kỷ Thiên Thiên, trầm giọng nói: "Ta e rằng y là Tiêu Dao giáo giáo chủ Nhậm Dao, y vừa tới Kiến Khang từ sau khi kết thúc trận Phì Thủy”.
Kỷ Thiên Thiên thở phào một hơi nói: "Y không có vẻ là Nhậm Dao, nhìn từ trong ra ngoài đều là phong thái danh sĩ! Mà lại có chút khí chất phiêu lãng giang hồ giống như huynh”.
Yến Phi gật đầu nói: "Quả nhiên không giống Nhậm Dao, y đã để lại ấn tượng sâu sắc phi thường trong lòng nàng. Đời người tri kỷ khó cầu, Thiên Thiên vì sao có thể nói đi là đi, đến chuyện từ biệt y cũng không cần?”.
Kỷ Thiên Thiên khe khẽ nói: "Nhân vì ta sợ ta sẽ đầu hàng, đến lúc tối hậu đi không nổi”.
Yến Phi không khỏi có chút chút ganh tị, nén lòng ngạc nhiên nói: "Thiên Thiên tính vĩnh viễn không gả cho ai sao? Bằng không sao lại sợ có tình cảm với người?”.
Ánh mắt Kỷ Thiên Thiên dõi theo dòng sông uốn lượn không ngừng, tựa như không thấy gì hết, nhẹ nhàng nói: "Ta vẫn không dám để nghĩa phụ gặp y, huynh biết vì sao không?”.
Yến Phi cảm thấy mơ hồ nói: "Ta không biết, nam tử có thể khiến Thiên Thiên động tâm, tất nhiên phải hợp nhãn An công”.
Kỷ Thiên Thiên vẻ mặt khổ sở, chậm rãi nói: "Y nói là hậu nhân nhà vọng tộc họ Thôi ở Hà Bắc, bề ngoài nhân phẩm tài năng quả thật tương đồng, không chút sơ hở. Thế nhưng y lại quá coi thường các mối quan hệ của Kỷ Thiên Thiên ta, dễ dàng tìm hiểu ra thân phận đó của y là hư cấu, bất quá biết y có chuyện dối trá, Thiên Thiên vẫn không nhẫn tâm vạch mặt y, đành chọn cách bỏ đi”.
Yến Phi ngạc nhiên: "Thì ra Thiên Thiên chỉ muốn thử xem y có bất kể mọi chuyện mà đuổi theo hay không?”.
Kỷ Thiên Thiên nhìn chàng, cặp mắt đẹp sáng long lanh, trầm giọng nói: "Y đuổi theo hay không không quan trọng, ta chỉ muốn khiến y phải đau lòng, vì y đã khiến ta đau lòng rồi”.
Yến Phi cảm thấy tửu ý bốc lên, cả người nhẹ bỗng. Cánh buồm no gió kêu phần phật, cảnh đẹp hai bên bờ lớp lớp xuất hiện, mọi thứ biến thành hư ảo như mộng, người đẹp khả ái,
tiếc là trái tim nàng lại ở tận nơi đâu. Chàng bình tĩnh nói: "Những chuyện này Thiên Thiên hoàn toàn không cần nói ra, vì sao phải nói với ta?”.
Kỷ Thiên Thiên chúm chím cười nói: "Ta vốn không định nói chuyện này với ai, chỉ vì không ngờ chuyến đi này lại hóa ra hứng thú và kích

thích thế, nếu không để các vị biết rằng có một kẻ như thế, sợ tương lai phát sinh đột biến”.
Yến Phi nhíu mày nói: "Thiên Thiên phải chăng có chút e sợ, ít nhất là sợ y phá hỏng công chuyện của chúng ta?”.
Kỷ Thiên Thiên khẽ buông một hơi thở nói: "Cao Ngạn nói với ta, các vị đêm đó trên đường đến Vũ Bình đài, từng bị Lư Tuần của Thiên Sư đạo tập kích, mà y là người duy nhất ngoài ta và Tiểu Thi biết rõ cuộc ước hẹn đó, ta nói với y vì nghĩa phụ muốn tới gặp, không thể không từ chối cuộc hẹn với y. Vụ đột kích ấy tuy không thể xác định là có liên can đến y hay không, nhưng lại khiến ta trong lòng có ý cảnh giác”.
Yến Phi vụt có cảm giác có chuyện rắc rối, trầm giọng nói: "Khổ là ta không cách nào hình dung ra tướng mạo thể hình của y, tuy nhiên nếu cho ta nghe giọng nói của y, chưa chừng có thể nói cho nàng biết y là ai”.
Kỷ Thiên Thiên lộ thần sắc e ngại run run, lẩm bẩm một mình: "Chỉ cốt sao y không đuổi theo đến Biên Hoang Tập, vậy thì ta cũng vĩnh viễn không biết thân phận y”.
Yến Phi giật mình, minh bạch Kỷ Thiên Thiên đã lún chân quá sâu với kẻ nọ, cho nên dù biết rõ y có vấn đề, vẫn không muốn từ bỏ quan hệ với y, hy vọng được cùng y hưởng thụ niềm vui. Nàng hỏi han mình kỹ càng không phải vì đã phát sinh hoài nghi đối với y, mà là cũng giống chuyện Biên Hoang Tập, hy vọng qua đó biết thêm một chút.

o0o

Yến Phi tiến vào khách sảnh, chỉ còn mình Lưu Dụ ngồi đó, nhắm mắt trầm tư, đến khi Yến Phi đặt vò rượu lên bàn mới mở mắt ra, cười nói: "Yến huynh bê vò Tiên Tuyền Tửu cuối cùng của chúng ta đi đi lại lại trên thuyền, đúng bản sắc một tửu quỷ không hơn không kém”.
Yến Phi nói: "Có muốn uống đôi chén không?”.
Lưu Dụ lắc đầu: "Ta không quen uống rượu với cái bụng rỗng, cho dù tới tiệc rượu mừng công cũng chỉ uống sơ sơ là ngừng, càng gần đến Biên Hoang Tập, ta càng cần giữ đầu óc thanh tĩnh”.
Yến Phi cười: "Như thế cũng không miễn cưỡng. Chúng ta hoặc giả đã thêm một thứ phiền não, kẻ may mắn được Thiên Thiên chung tình, rất nhiều khả năng là Thiên Sư đạo Yêu hầu Từ Đạo Phúc”.

Lưu Dụ giật mình nói: "Như vậy há chẳng phải Thiên Thiên yêu lầm chỗ rồi sao? Theo những điều nghe được người này căn cơ vô cùng thâm hậu, tuyệt không kém gì Lư Tuần, chỉ vì hành tung của y phiêu hốt thần bí, chúng ta đến ngày hôm nay đối với y cao thấp béo gầy ra sao vẫn không biết chút gì. Y cùng với Lư Tuần là hai thủ hạ đắc lực của Tôn Ân, ngươi đoán là y cũng hợp tình hợp lý".
Yến Phi nói: "Ta hoàn toàn không phải đơn giản vì nghĩ đến Lư Tuần mà đoán y là Từ Đạo Phúc, mà qua sự việc Vinh Trí, ta núp dưới đáy nước nghe y và Lư Tuần nói chuyện, biết y coi chuyện lừa gạt trái tim con gái nhà người ta là niềm vui".
Tiếp đó đem tình hình Kỷ Thiên Thiên kể hết cho Lưu Dụ.
Lưu Dụ tán thưởng: "Lão ca ngươi vĩnh viễn là chiến hữu tốt nhất của ta, để cho ta biết vấn đề của Kỷ Thiên Thiên. Chuyện này dù to dù nhỏ, cho thấy rằng Thiên Sư đạo nhằm vào An công hành động rất quyết liệt".
Yến Phi đồng ý: "Nếu Thiên Thiên để người này đoạt mất trái tim, rồi lại nhẫn tâm vứt bỏ, thì đối với Thiên Thiên sẽ là một sự đả kích không tưởng tượng nổi, đối với An công cũng hết sức nặng nề! Kế hoạch này của Thiên Sư đạo thật khiến người ta đau buốt đến tận răng".
Lưu Dụ trầm ngâm nói: "Theo ngươi thấy phải chăng Thiên Thiên đã đến mức tự mình khó thoát khỏi tình trạng này?".
Yến Phi gượng cười nói: "Rất đỗi khó nói. Tuy nhiên nàng chịu cương quyết ly khai Kiến Khang, chính là biểu hiện nàng không phải không thể chống lại sức hút của Từ Đạo Phúc".
Lưu Dụ sát khí ngập tràn hai mắt nói: "Nếu y dám đuổi theo tới Biên Hoang Tập, lại để ngươi nhận ra y là Từ Đạo Phúc, chúng ta sẽ tiên hạ thủ vi cường, không từ thủ đoạn tiêu diệt y, tránh để phát sinh thêm phiền phức, để y phá hoại Vô địch tổ hợp của chúng ta".
Yến Phi nói: "Còn một việc cần thương lượng với ngươi, bọn ta cuối cùng là trống dong cờ mở đến Biên Hoang Tập, hay là âm thầm tiến vào đó?".
Lưu Dụ nói: "Vừa rồi chính ta đang suy nghĩ về vấn đề này, cuối cùng cũng nghĩ ra được một kế hoạch tàm tạm, gọi là hai đường cùng tiến. Ngày mai trước tiên thả Cao Ngạn ở vùng phụ cận Biên Hoang Tập, để hắn ngầm tiến vào trước nghe ngóng. Chúng ta thì sẽ chờ đến chính ngọ mới công nhiên đưa thuyền vào bến, khi gặp Cao Ngạn rồi, lập tức có thể nắm được tình hình Biên Hoang Tập".
Yến Phi gật đầu: "Chính xác là biện pháp khả thi, nhất nhất cứ thế mà làm. Lão ca ngươi định lấy thân phận gì đến Biên Hoang Tập?".

Lưu Dụ cười nói: "Đại trượng phu đi không đổi họ, đứng không đổi tên! Hơn nữa ta cần phải dương danh với cái tên Lưu Dụ, lại còn sợ người ngoài không biết tên ta là Lưu Dụ ấy chớ. Còn về chuyện ta là Bắc Phủ binh phó tướng thì không thừa nhận cũng chẳng phủ nhận, chơi nước thần bí, có khi lại thu được hiệu quả bất ngờ".
Yến Phi nói: "Hoang nhân thường rất cố kỵ người có quan hệ với quan phủ, may mà ngươi từng nhiều lần ra vào Biên Hoang Tập, bọn họ sớm đã coi ngươi là Hoang nhân, cho nên không có vấn đề gì. Có nhiều kẻ vì trốn tránh binh dịch mà đến Biên Hoang Tập, bọn họ sẽ xem ngươi như đồng bọn".
Lưu Dụ mừng rỡ nói: "Chính như lời Thiên Thiên, chúng ta muốn chinh phục Biên Hoang Tập, chứ không để Biên Hoang Tập chinh phục chúng ta! Có rất nhiều chuyện chỉ có thể tùy cơ ứng biến".
Lúc này Cao Ngạn nổi giận hung hăng bước vào, mặt mũi hầm hầm ngồi xuống đối diện với hai người, trừng mắt nhìn Yến Phi nói: "Có phải ngươi đã đắc tội Kỷ Thiên Thiên không?".
Yến Phi vò đầu bứt tai nói: "Ngươi nói lăng nhăng gì vậy?".
Cao Ngạn phồng mang trợn mắt nói: "Nếu không phải do ngươi đắc tội, vì sao sau khi nàng nói chuyện với ngươi liền tránh vào phòng, cả Tiểu Thi gõ cửa cũng chẳng buồn mở, còn nói không tham gia buổi tiệc mừng ta cải tà quy chính trên thuyền đêm nay".
Yến Phi và Lưu Dụ nghe vậy đưa mắt nhìn nhau, tỉnh ngộ Kỷ Thiên Thiên đối với người có khả năng là Từ Đạo Phúc tình cảm sâu nặng, vượt ngoài dự đoán của bọn họ.
Lưu Dụ hỏi: "Nàng ta khóc hay không khóc?".
Cao Ngạn tức khí nói: "Nàng đóng cửa không ra, ta làm sao biết được?".
Lưu Dụ ôm đầu, hét to: "Ta đang đau đầu muốn chết đây, cái thứ tình cảm nam nữ ấy, ta là kẻ nhà quê, không nghĩ ra được biện pháp giải quyết".
Cao Ngạn giật nảy mình. nhìn sang Yến Phi, run giọng nói: "Thiên Thiên lại vừa ý ngươi sao?".
Yến Phi cười khổ nói: "Nếu thật như thế, người đau đầu phải là ta chứ không phải Lưu Dụ. Những ngày gian khổ tương lai sắp tới, ta đâu có rảnh để nói chuyện tình ái?". Cao Ngạn nói: "Vậy thì là chuyện gì?".
Yến Phi vươn mình đứng dậy, vỗ vỗ vào vai Lưu Dụ, nhạt giọng nói: "Để ngươi giải thích cho tiểu tử này, hãy nhắc nhở hắn, nếu để hắn vẫn còn hồ đồ như thế này, bọn ta trở lại Biên Hoang Tập khác nào đi tống tử".

Tiếp đó bê vò rượu, than rằng: "Tiệc khánh công đêm nay hỏng rồi, Cao Ngạn cũng không cần khổ sở cải tà quy chính nữa, lại có thể tiếp tục những ngày tươi đẹp hắn đi chơi, ta đi uống rượu".
Nói xong liền đi ra khỏi khoang thuyền.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 65
Biên Hoang kinh biến

Trong bóng tối trước lúc bình minh lên, thuyền buồm tiến vào một nhánh sông Dĩnh thủy, chầm chậm áp mạn vào bờ.
Lưu Dụ, Yến Phi và Cao Ngạn đứng trên thuyền, từ chỗ ấy với tốc độ của Cao Ngạn chỉ cần hai khắc là tới Biên Hoang Tập, chắc chắn trước bình minh hắn có thể về đến Biên Hoang Tập.
Lưu Dụ trầm giọng nói: “Trước khi bọn ta về đến Biên Hoang Tập, ngươi ngàn vạn lần không được làm ầm ĩ lên, nếu thấy tình thế không ổn, trước tiên hãy chuồn khỏi Biên Hoang Tập, sau đó mới quay trở lại”.
Cao Ngạn hít sâu một hơi thở, gật đầu không nói.
Yến Phi nói: “Ngươi không phải vì Thiên Thiên mà không thoải mái chứ?”.
Cao Ngạn cười khổ nói: “Không thoải mái rồi thì làm sao? Ta đâu có ngu như vậy. Không dám giấu hai ngươi, ta bỗng nhiên cảm thấy sợ hãi, có hơi run. Không phải là sợ ai, mà là sợ Biên Hoang Tập không còn là chốn nhân gian vui thú quen thuộc nữa”.
Yến Phi nói: “Coi như ta trách lầm ngươi đi, người mà ngươi cần tìm đầu tiên là Bàng Nghĩa, nhớ nói ta có lễ vật mang về cho y”.
Lưu Dụ mỉm cười nói: “Ta dám chắc mười phần là Biên Hoang Tập đã biến thành hung địa đáng sợ nhất thiên hạ! Nhưng nhiệm vụ của chúng ta là phải cải biến nó thành nơi đất lành. Đi đi!”.
Cao Ngạn nói: “Gặp lại ở Biên Hoang Tập!” Hai chân vọt lên, lướt khỏi sàn thuyền, lao vào cánh rừng rậm bên bờ, biến mất không thấy đâu nữa.
Lưu Dụ thấy Yến Phi lộ thần sắc hoàn toàn chăm chú, ngạc nhiên nói: “Ngươi đang nghĩ gì mà nghĩ đến nhập thần vậy?”.
Yến Phi liếc nhìn gã một cái, điềm đạm nói: “Tai ta đang dõi theo bước chân Cao Ngạn, hiện tại hắn đã đi được ngoài nửa dặm rồi”.
Lưu Dụ lập tức song mục lóe sáng, hết sức vui mừng nói: “Võ công của ngươi tựa hồ vẫn không ngừng tiến bộ”.
Yến Phi nhíu mày nói: “Thật kỳ quái! Thân thủ của Cao Ngạn tựa hồ cũng đại tiến”. Lưu Dụ vui mừng nói: “Có phải ngươi trong lúc trị

thương cho hắn, bất ngờ đả thông một vài kỳ kinh kỳ mạch cho hắn không?”.
Yến Phi mỉm cười nói: “Cái đó rất khó nói”.
Lưu Dụ bá vai chàng, trở lại khoang thuyền. Bọn họ ở lại đó đến giữa ngọ mới tiến về Biên Hoang Tập.
Tiểu Thi hiện thân ở cửa khoang, nhẹ nhàng nói: “Cao công tử đi rồi phải không?”. Lưu Dụ thấy nàng ta thần thái đáng yêu, cầm chẳng được nói giỡn: “Tiểu Thi cô nương phải chăng có chút lo lắng?”.
Kỷ Thiên Thiên đằng sau Tiểu Thi cười quyến rũ nói: “Không phải là lo lắng, mà là lo lắng đến chết! Biên Hoang là nơi khiến người ta không rét mà run, mấy bữa nay đi trên sông không thấy một tia khói, một bóng người! Ruộng vườn bỏ hoang, thôn làng biến thành đất trọc, tựa như quỷ vực.
Bất quá chính vì như thế, ngày hôm nay lại cảm thấy có thể làm sống dậy tất cả những thứ trước mắt mới là phúc phận lớn nhất”.
Lưu Dụ và Yến Phi ngạc nhiên nhìn nhau. Kỷ Thiên Thiên hồi phục thật là nhanh, lại còn ngầm biểu đạt ý xin lỗi, biểu thị bản thân biết quý trọng tất cả những gì hiện có, không vì tâm tình nhi nữ mà làm hỏng chuyện chính.
Kỷ Thiên Thiên liếc mắt một cái, bất ngờ yểu điệu nói: “Biên Hoang Tập đã ngay trước mắt, ba canh giờ nữa chúng ta sẽ tiến vào Biên Hoang Tập, ta không cần phải đi tìm nó trong mộng nữa, nó sẽ là địa phương thế nào đây?”.
Biên Hoang Tập xuất hiện xa xa phía trước, lâu thành cửa đông đã sụp đổ mất một nửa, trông giống như một chiến sĩ thà chết không khuất phục, cúi nhìn xuống dòng Phì Thủy trầm mặc cô đơn chảy qua. Nhân vì nơi đó là thành lâu duy nhất chưa sụp đổ, cho nên hiện giờ đã trở thành biểu tượng của đông môn.
Nhìn thấy lâu thành này còn nguyên bóng dáng xưa, Lưu Dụ và Yến Phi cùng cảm thấy trong lòng an ủi.
Kỷ Thiên Thiên đứng tại đầu thuyền, ánh mắt ngời ngời, la to như một đứa bé gái: “Ta thấy bến sông rồi!”.
Lưu Dụ nhìn Tiểu Thi hoa dung ảm đạm đứng bên Kỷ Thiên Thiên, quan tâm hỏi: “Tiểu Thi cô nương phải chăng đang có điều lo lắng?”.
Tiểu Thi ngượng ngùng khẽ gật đầu.
Lưu Dụ khẽ cười: “Biên Hoang Tập chỉ có một quy củ, đó là coi đao ai nhanh hơn. Mà Yến Phi trước mặt ngươi chính là đệ nhất cao thủ của Biên Hoang Tập, trước đây là thế, hiện tại là thế, tương lai cũng không thay đổi. Vì vậy cô nương thấy những chuyện nhiệt náo sẽ kết thúc tốt đẹp thôi”.

Yến Phi không thừa nhận, cũng không phủ nhận.
Kỷ Thiên Thiên cười phì một cái, nói: “Vậy nếu Yến Phi không trở thành được Biên Hoang Tập đệ nhất cao thủ, bọn ta há chẳng phải đều đi đời nhà ma sao? Lưu công tử an ủi như thế không có hiệu quả. Ta thì vì tương lai mờ mịt khó đoán mà hứng thú, Tiểu Thi thì lại vì chuyện chưa biết mà sinh ra sợ hãi”.
Nàng không hề quay đầu lại, mục quang như gắn chặt vào Biên Hoang Tập đang mỗi lúc một gần, phảng phất như trên đời ngoài Biên Hoang Tập không còn gì đáng để ý nữa.
Lưu Dụ hiển nhiên tâm tình đang rất tốt, ung dung nói: “Như vậy thì chúng ta từ một góc độ khác chứng thực Yến Phi đích xác có thể bảo vệ ngôi vị Biên Hoang Tập đệ nhất cao thủ. An công chẳng lẽ coi người sai hay sao? Huyền soái chọn người sai hay sao? Các vị đó xui khiến Yến Phi trở lại Biên Hoang Tập tìm chết sao?”.
Kỷ Thiên Thiên cười: “Nói như vậy cũng có chút đạo lý, không đến nỗi khoác lác. Tiểu Thi nghe thấy chưa? Có Biên Hoang Tập đệ nhất cao thủ bảo hộ ngươi, không phải sợ nữa”.
Yến Phi gật đầu: “Đúng là không phải sợ nữa. Biên Hoang Tập là ngôi nhà quen thuộc của ta, ta biết rõ hơn bất kỳ ai, ở đó chơi đùa vui vẻ ra sao, chơi đùa đến mức bất kỳ ai cũng cảm thấy đẹp dạ”.
Lưu Dụ nghĩ thầm Yến Phi tuy rất thực lòng, nhưng con người vốn không quen dùng khẩu khí như thế, nay chịu thay đổi tác phong, hoàn toàn là vì muốn an ủi Tiểu Thi. Tuy bề ngoài chàng biểu hiện cực kỳ lãnh đạm, nhưng thực ra bên trong là một trái tim nóng bỏng.
Thuyền đã tiến vào khu vực bến cảng có đầy thuyền bè lớn nhỏ. Trên bến náo nhiệt chưa từng thấy, hàng trăm phu khuân vác hàng hóa qua lại vội vã, thuyền bè tấp nập ghé bến dỡ hàng xuống hay bốc hàng lên chuẩn bị rời bến, phồn thịnh tuyệt không kém gì trước kia.
Lưu Dụ nói với hai nữ nhân: “Mau theo kế hoạch đi hóa trang”.
Kỷ Thiên Thiên chủ động kéo tay Tiểu Thi, nở nụ cười tuyệt đẹp đi vào trong.
Yến Phi đang nhìn ngắm Biên Hoang Tập, vượt qua những thành tường tiễn lâu sập đổ, từ đám hoang tàn mọc lên những nhà cửa lầu các mới, ngược lại bên ngoài Tập, khu rừng
hoang ngăn tầm nhìn đã bị chặt sạch, tạo ra cả một không gian mênh mông, tuy nhiên những cây cối bị chặt và tàn tích mộc trại cháy rụi vẫn còn đó như nhắc nhở loài người Biên Hoang Tập từng bị cuốn vào dòng xoáy của chiến tranh.
Lão thủ tới phía sau hai người nói: “Có thể xuất lực vì Yến gia và Lưu

gia là vinh dự của ta và chúng huynh đệ".
Lưu Dụ vui vẻ nói: "Chúng ta là anh em, xin đừng khách khí, sau khi chuyển đồ xuống, bất luận có chuyện gì phát sinh, các vị lập tức khai thuyền rời đi. Ai dám ngăn trở, giết chết không tha".
Lão thủ cười nói: "Tuân lệnh! Trên mặt nước, không phải nói khoác, trừ phi là Đại Giang bang Giang Hải Lưu đích thân lái thuyền, nếu không không một ai đủ tư cách ngăn trở ta".
Yến Phi nói: "Bọn ta sẽ chờ coi thuyền các vị đi xa rồi mới nhập Tập. Ái chà!".
Lưu Dụ và Lão thủ hai người nhìn theo ánh mắt chàng, đều ngạc nhiên. Phía trước có một sợi xích sắt lớn chặn ngang dòng sông, ngang nhiên cắt đôi đường thủy đạo, bất luận là thuyền bè bắc thượng hay nam hạ đều đến đó là ngừng, chỉ còn biết quay đầu đi ngược trở lại.
Lưu Dụ lầm bầm: "Mẹ nó chứ! tính làm chuyện gì đây?".
Rồi trỏ một vị trí đỗ thuyền còn sót lại phía bên trái bảo Lão thủ: "Chúng ta ghé vào đó".
Lão thủ lãnh mệnh đi.
Yến Phi vẫn chú mục vào sợi xích sắt ngăn sông, hai mắt chớp sáng như điện, rõ ràng trong lòng rất không cao hứng.
Lưu Dụ minh bạch tâm tình của chàng, Biên Hoang Tập luôn luôn vô câu vô thúc, mà sợi sắt kia lại phá hoại tự do mậu dịch nam bắc, biến thành cục diện nam bắc chia cắt, gượng cười nói: "Đó chẳng phải là nguyên nhân khiến chúng ta phải đến Biên Hoang Tập hay sao?".
Thuyền đi chậm dần, ghé vào bến.
Yến Phi trầm giọng nói: Nếu không có chủ tỳ Thiên Thiên đồng hành, việc thứ nhất ta muốn làm là lập tức hủy sợi xích này".
Lưu Dụ nhìn lên bến thuyền tìm kiếm tung tích Cao Ngạn, thuận miệng hỏi: "Yến huynh sau khi khôi phục vũ công, phải chăng mọi nan đề đã được giải quyết?".
Yến Phi gật đầu: "Có thể nói như vậy. Ta đã ngộ thông qua cửa quan khống chế chân khí khó khăn, là mấu chốt của vấn đề có thể kết thành Kim đan theo truyền thuyết đạo gia hay không, đấy là phương pháp duy nhất để thống nhất Dương thần và Âm thần".
Lưu Dụ trợn mắt há mồm kêu: "Kết thành Kim đan? Vậy ngươi chẳng lẽ sẽ hóa thành tiên thành Phật sao?".
Trong tiếng động ầm ầm, thuyền buồm ghé vào bến.
Yến Phi cười nói: "Chuyện này một lời khó nói hết, tóm lại là như thế này đây, ta cũng chẳng thành tiên hay Phật gì".
Lưu Dụ cười ha hả, vọt thân bay lên, Yến Phi vội theo sát phía sau,

hai người trước sau từ trên thuyền phi lên, hạ mình xuống bến thuyền.
Yến Phi trong đầu có tới hàng trăm ý nghĩ vụt qua, chàng từng nghĩ vĩnh viễn cáo biệt Biên Hoang Tập, nhưng hiện tại lại đặt chân lên Biên Hoang Tập.
Lưu Dụ hét lớn: “Bọn ta cần năm cỗ xe la và mười tráng hán, chuyển đồ tới Biên Hoang khách sạn, xe la hai mươi tiền, tráng đinh mỗi người mười tiền”.
Nếu là Biên Hoang Tập ngày trước, chi tiền nặng tay như thế, chắc chắn hàng trăm phu khuân vác sẽ ào ào chạy đến để được tuyển chọn. Nhưng hiện tại tình hình khác hẳn, chỉ thấy người nào người nấy nét mặt sợ hãi lảng xa, giống như tránh ôn dịch.
Lưu Dụ và Yến Phi người nọ nhìn người kia, đang lúc hết sức nghi hoặc, một đại hán cùng với hơn chục hán tử võ trang rẽ đám đông bước ra. Hán tử dẫn đầu đi thẳng tới chỗ bọn họ, song mục lóe hung quang, chỉ tay hét lớn: “Ta tự hỏi kẻ nào về đây, hóa ra là Yến Phi ngươi. Bang chủ có lệnh, Yến Phi ngươi không cho bước chân nửa bước lên Biên Hoang Tập, biết điều nghe lời Kim Thành ta cút lên thuyền, lập tức cuốn gói”.
Bên cạnh gã một tên khác cất giọng the thé: “Giờ đây không giống ngày xưa, Hán bang chúng ta đã kết minh với Đại Giang bang, quyết không dung cho Yến Phi ngươi ở Biên Hoang Tập liều mạng. Hiện tại phía nam bến thuyền hoàn toàn giao cho bang ta quản hạt, muốn người chúng ta giúp đỡ hay muốn ghé thuyền vào bến, trước tiên phải hỏi qua bọn ta”.
Yến Phi phì cười, nói: “Ta đang phát phiền vì phải an dưỡng quá lâu đây, khó khăn lắm mới tìm được bọn ngươi tình nguyện giúp ta luyện kiếm”.
Trong tiếng loảng xoảng, trừ Kim Thành, cả bọn đều bạt xuất binh khí tùy thân, nhất thời sát khí đằng đằng, người của Hán bang từ bốn phía ào ào chạy tới, tập trung lại có tới gần trăm người, bao vây hai người trong một vòng vây hình bán nguyệt bên mép nước.
Lưu Dụ cười ha hả, nhẹ giọng nói: “Ngươi muốn lấy cứng chọi cứng, ta sẽ để ngươi khai nhãn giới, dùng cung tên tiếp đãi các ngươi”.
Trên thuyền Lão thủ cùng mười tám tinh binh Bắc Phủ đồng thanh hét lớn, ai nấy đều cầm cung cứng giương sẵn, tất cả đều nhằm vào Kim Thành.
Kim Thành lập tức biến sắc, chỉ riêng Yến Phi đã khó đối phó, hà huống còn có hơn chục mũi tên mạnh nhằm trúng vào mình.
Lưu Dụ bạt đao khỏi vỏ, chỉ thẳng vào Kim Thành cách đó mười bộ,

một luồng đao khí cường đại lập tức cuồn cuộn bốc lên, trực tiếp xung kích đối thủ.
Kim Thành lại một lần nữa biến sắc mặt, tay rút kiếm mà chân không tự chủ được loạng choạng lùi về phía sau, khiến cho những người phía sau cũng phải lui theo. Xem chừng Lưu Dụ vừa xuất đao liền dọa lui địch nhân.
Kim Thành sau cùng cũng nhận ra Lưu Dụ là địch nhân đáng sợ, nhíu mày nói: “Các hạ là ai?”.
Lưu Dụ ngạo nghễ đáp: “Bổn nhân Lưu Dụ, lần này theo Yến Phi đến Biên Hoang Tập thăm viếng thiên hạ, ngươi muốn ta ly khai, trước hãy hỏi ông bạn già trên tay ta xem hắn đồng ý hay không đã”.
Kim Thành cười lớn: “Các ngươi đúng là rượu mời không uống lại muốn uống rượu phạt, để ta coi xem các ngươi kết quả ra sao”.
Rồi quay sang tả hữu nói: “Chúng ta đi”.
Tiếp đó dẫn thủ hạ nghênh ngang đi mất.
Tất nhiên vẫn không người nào dám đến nhận việc để mà chết.
Lưu Dụ hướng về phía Lão thủ mấy người hét lớn: “Trước tiên chuyển hành trang của tiểu thư xuống”. Rồi quay sang cười với Yến Phi: “Đâu có ngờ vừa đến Biên Hoang Tập phải đánh nhau tơi bời một trận, hy vọng không làm Tiểu Thi kinh hãi”.
Yến Phi mắt nhìn dáo dác tứ phía, lo lắng hỏi: “Cao Ngạn sao nhỉ?”.
Thuyền buồm đi xa, ba mươi cái hòm gỗ lớn của Kỷ Thiên Thiên xếp thành một đống trên bến, chiếm một khoảng đất rộng.
Kỷ Thiên Thiên và Tiểu Thi đội mũ chùm, khăn sa rủ xuống che kín ngọc dung. Tuy nhiên chỉ cần phong tư tha thướt của Kỷ Thiên Thiên, trang phục may khéo léo, vừa giản dị vừa cao nhã, cũng đủ khiến mọi con mắt chăm chú nhìn vào rồi. May thay đại đa số người dù
là chưa gặp Yến Phi, nhưng cũng đã nghe uy danh chàng, chỉ dám lén lút nhìn trộm, không dám giương mắt há miệng bình phẩm hay là chỉ trỏ.
Lưu Dụ thì đau đầu nhức óc không nghĩ ra biện pháp gì để vận chuyển cái đống hành trang bề bộn này.
Vốn dĩ ở Biên Hoang Tập chỉ cần có ngân lượng, không có thứ gì không mua được. Lưu Dụ hầm hè nói: “Chắc chắn là do Hoàn Huyền sai chúng làm, muốn mượn tay nhờ Đại Giang bang khống chế Biên Hoang Tập”.
Yến Phi nói: “Không cần biết cụ thể thế nào, Chúc lão đại do ta ứng phó, bằng không thì sợ gì mà không dám trở mặt, không cần cố kỵ nữa. Hán bang trước đây có hơn ba trăm tên, hiện tại số mục chắc

còn nhiều hơn thế. Chúng ta có thể giết bao nhiêu nhỉ?".
Lưu Dụ gật đầu đồng ý, nếu không có chủ tỳ Kỷ Thiên Thiên đi theo, bọn họ thấy tình thế không ổn lập tức chuồn êm. Nhưng mà Tiểu Thi không biết chút vũ công nào, bọn họ không thể nghĩ đến việc chạy trốn được".
Yến Phi nhìn Kỷ Thiên Thiên, nàng cùng Tiểu Thi đang ngồi trên một chiếc hòm, hớn hở nhìn ngang nhìn ngửa, Tiểu Thi thì như ngồi trên bàn chông, cúi đầu không nói, rõ ràng đang lo sợ, hai chủ tỳ thành ra hoàn toàn đối nghịch. Trầm giọng nói: "Thiên Thiên kiếm pháp ra sao?".
Lưu Dụ đáp: "Cao minh ngoài ý liệu của ta, tiếc là thiếu kinh nghiệm thực chiến, quần đấu chắc chắn sẽ thiệt thòi to".
Bỗng dưng từ đông môn truyền lại tiếng vó ngựa rầm rập. Hai người cho là đại quân của địch kéo đến, định thần nhìn kỹ, rành rành năm cỗ xe la phóng tới chỗ bọn họ, trên chiếc xe dẫn đầu chính là Bàng Nghĩa.
Lưu Dụ và Yến Phi mừng ra mặt, liên tục hò hét đám cước phu nhường đường. Đội xe la phóng đến như gió cuốn, Cao Ngạn cưỡi trên cỗ xe thứ hai, còn lại trên ba cỗ xe kia Yến Phi nhận ra đều là huynh đệ đầu bếp của Đệ Nhất lâu khi trước.
Bàng Nghĩa sắc mặt tái nhợt, trên mặt còn vết sưng tím, mắt trái thâm đen, rõ ràng đã bị người xuất thủ nặng tay. Cỗ xe la của y chạy thẳng đến trước mặt hai người, dừng xe nhảy xuống, nói to: "Trước tiên đưa hòm xiểng chất lên xe". Tiếp đó ôm chầm lấy Yến Phi, nghẹn ngào nói: "Ngươi trở về là tốt rồi".
Yến Phi nghiêng đầu nhìn kỹ y, nhíu mày nói: "Kẻ nào to gan dám sửa sang sắc đẹp cho ngươi thế! Con mẹ nó! Đợi ta đòi lại công đạo cho ngươi".
Lại bồi thêm một câu: "Hầm rượu của ngươi không để người ta cướp trắng đấy chứ?".
Bàng Nghĩa buông Yến Phi, quay sang chào hỏi Lưu Dụ, mục quang chuyển sang Kỷ Thiên Thiên vừa yểu điệu nhỏm dậy, cùng Tiểu Thi đi tới chỗ bọn họ. Y giả vờ giận dữ nói: "Ngươi rốt cuộc là quan tâm đến cá nhân ta hay đến rượu của ta vậy, có lễ vật gì? Mau dâng lên cho lão tử?".
Cao Ngạn đến bên bọn họ, phẫn nộ bi thương nói: "Đệ Nhất lâu của Bàng lão bản mới xây lại được một nửa, liền bị Chúc lão đại đưa người đến phá tan, lại còn đánh hộc máu Bàng lão bản, khiến y phải nằm mất hơn mười ngày".
Kỷ Thiên Thiên phương giá đến nơi, vén tấm sa che mặt để lộ khuôn

mặt xinh đẹp ngọt ngào, hớn hở nói: “Vị này nhất định là Bàng đại ca rồi, Thiên Thiên xin thỉnh an”.
Bàng Nghĩa lập tức như bị điểm huyệt, mắt trợn ngược mồm há hốc, cho đến lúc Kỷ Thiên Thiên buông tấm sa che mặt, hồn phách mới trở lại, lẩm bẩm: “Cao tiểu tử thì ra là không khoác lác”.
Lưu Dụ nói: “Tới đi, chúng ta cùng động thủ, mang đồ đến Biên Thành khách sạn”. Cao Ngạn ỉu xìu nói: “Xú bà nương đó của Biên Thành khách sạn không chịu đáp ứng, sợ đắc tội với tên trời đánh không chết Chúc lão đại”.
Yến Phi ung dung nói: “Tất cả rồi sẽ thay đổi, vì rằng Thiên Thiên tiểu thư đã đến”. Đội xe la theo đông môn vào Tập, Yến Phi và Bàng Nghĩa ngồi trên chiếc xe đi đầu, Lưu Dụ ngồi trên cỗ xe sau cùng có chủ tỳ Kỷ Thiên Thiên cùng đi.
Con đường đông môn thường ngày người qua kẻ lại đông đúc lại yên ắng quá mức bình thường, chỉ coi sự bố trí này, đủ biết Hán bang đã sớm chuẩn bị, tuyệt không chịu để bọn họ dễ dàng vào Tập.
Yến Phi hỏi Bàng Nghĩa: “Vừa rồi có phải là cái loại đó không?”.
Bàng Nghĩa vỗ vỗ vào Khảm thái đao đã vật quy nguyên chủ đeo bên sườn, nói: “Đương nhiên không phải là cái loại đó, ta đã dứt khoát rồi, tối đa là liều cái mạng già này”. Yến Phi bỗng quát: “Dừng xe!”.
Bàng Nghĩa vội kìm la lại, năm cỗ xe cùng dừng lại, cỗ xe sau cùng vẫn còn bên ngoài tập.
Yến Phi thung dung nói: “Lão ca ngươi việc gì phải liều mạng già, ngươi cấp cho ta Tuyết Giản Hương, ta thay ngươi tiêu tai giải hạn, hiệp định vẫn chưa bị thủ tiêu”. Liền đó từ chỗ ngồi bắn vọt lên, lăng không liên tục sáu bảy vòng, hạ xuống giữa phố.
Trên các lâu phòng hai bên lập tức xuất hiện hơn chục tiễn thủ, không một lời cảnh cáo, đã giương cung phát tên, không chút lưu tình nhằm Yến Phi bắn tới.
Yến Phi đã sớm đoán sẽ có chuyện này, than thầm chung quy cũng về đến Biên Hoang Tập.
Điệp Luyến Hoa rời khỏi vỏ.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 66
Sơ thí đề thanh

Cục diện trước mắt là cục diện Lưu Dụ không muốn thấy nhất, một khi công nhiên quyết liệt, giữa song phương không còn đất trống để di chuyển, tất cả chỉ có thể giải quyết bằng vũ lực.
Hán bang hiện tại người đông thế mạnh, nếu dốc toàn lực vây đánh, gã và Yến Phi có lẽ có thể đột vây đào tẩu, Cao Ngạn tuy thân pháp linh xảo, lại chỉ miễn cưỡng có thể chống đỡ, người khác bao gồm Kỷ Thiên Thiên kinh nghiệm thực chiến đâu có đủ, tất không tránh khỏi bất hạnh. Đương nhiên gã và Yến Phi quyết không không chịu bỏ rơi mọi người, cuối cùng tất kiệt sức mà chết, toàn quân bị tiêu diệt.
Yến Phi cao minh phi thường, đã trước tiên phát giác địch nhân có mai phục tiễn thủ ở nơi cao, cho nên một mình xông vào, nhưng điều đó không thể cải biến diễn biến kế tới, huyết chiến thủy chung không thể tránh khỏi.
Trước trận chiến Phì Thủy, Yến Phi từ lâu đã có tác dụng khống chế điều khiển đối với các thế lực Biên Hoang Tập, có thể nói ngày nào còn Yến Phi ngồi trên Đệ Nhất lâu uống rượu, không có một ai dám phóng túng thái quá. Hiện tại Chúc lão đại của Hán bang được Giang Hải Lưu chống lưng, không chịu xuôi tay cúi đầu nữa, Yến Phi vắng mặt bấy lâu, y liền có thể mượn tình huống thế lực người Hán phương Nam trở thành mạnh mẽ sau trận chiến Phì Thủy mà độc bá Biên Hoang Tập, lấn lướt các thế lực người Hồ phương Bắc.
Nghĩ đến đó, Lưu Dụ nắm chặt cán đao, quyết ý tử chiến, giết được người nào hay người đó.
Yến Phi lúc này trong lòng hoàn toàn không có tạp niệm, mức độ linh mẫn của cảm quan vào sát na đó đã lên tới trạng thái đăng phong. Chàng không những nắm chắc vị trí của mỗi một tiễn thủ, còn cảm ứng được địch nhân đang ẩn tàng trong tổng đàn của Hán bang đã từng bị Phù Kiên dùng làm hành cung, biết được bất luận là mình có bị loạn tiễn bắn chết hay không, bọn chúng đều sẽ ùa ra, huyết tẩy Đông môn đại nhai.
Yến Phi cười dài một tiếng, quát lớn: “Gan thiệt!”.
Điệp Luyến Hoa hóa làm những tia sáng sắc nhọn chớp xẹt loang loáng vây quanh mình, dòng chân khí kỳ dị nên đổi lại gọi là “Kim Đan đại pháp” chạy khắp toàn thân, ý niệm cao tốc như điện quang hỏa thạch khống chế, cứ tùy ý mà phát. Vì Âm thần Dương thần được Kim đan liên kết lại, nhật nguyệt hợp bích, lệ thiên rải rắc khắp mặt đất1, không còn vấn đều đau đầu ai chủ ai phó nữa.
Kiếm phong thiên biến vạn hóa, nhưng kình đạo lại dẫn bắt co kéo

thủ pháp vừa đúng, lúc dẫn lúc phát lúc đẩy lúc dời, đem những mũi tên từ bên trái bắn xuống đối phương hướng bắn lên địch nhân trên cao bên phải, bên phải cũng theo cung cách đó mà bắn về bên trái, biến thành trạng huống tả hữu bắn nhau quỷ dị.
Bàng Nghĩa, Lưu Dụ, Cao Ngạn, Kỷ Thiên Thiên ai ai cũng tròn mắt há mồm, giờ phút này Yến Phi như biến thành dị vật khác lạ, toàn thân sáng ngời trong suốt, như hư như thực, như thật như ảo, thứ cảm giác không thể đoán nổi đó khẳng định là ai ai cũng chưa từng thấy qua, bọn họ không còn "nhận dạng" ra Yến Phi nữa.
Ngươi có công lực cỡ Lưu Dụ lúc này càng sinh ra cảm giác lẫn lộn, giống như "kim quang" của kiếm bén loang loáng vây quanh mình Yến Phi vừa chạm vào tên là tên liền quay đầu phản xạ, ai bắn ra tên đều phải chịu hứng lấy tên của mình.
Lưu Dụ trong lòng vang lên lời phúc đáp hào hùng của Yến Phi: Nhậm Dao còn đụng phải chàng nữa tất chết chắc, thấp thoáng nghĩ đến khả năng vào giờ phút này, Yến Phi chính đã bắt đầu sải bước lên bậc cấp bảo tọa "Thiên hạ đệ nhất cao thủ", chỉ cần chàng có thể đứng vững ở Biên Hoang, bảo tọa đã thuộc về chàng.
Cánh cửa tổng đàn Hán bang mở ra, một trung niên đại hán cao hơn Yến Phi dẫn mười mấy thủ lãnh Hán bang xông ra, không cần nói cũng biết đó là Chúc lão đại. "Keng!".
Vừa hay có một mũi tên đụng lên Điệp Luyến Hoa của Yến Phi, không ngờ không bắn lại phía địch nhân trên cao, mà như bay lộn đi, nhắm giữa ngực trung niên đại hán, phát sau mà đến trước, đoạt lấy tiên cơ của địch nhân, xảo diệu khiến cho người ta khó tin.
Chúc lão đại cũng giật mình, quát một tiếng "giỏi!", không ngờ còn thò tay định chụp lấy mũi tên bất ngờ kia, không tránh né chút nào, như một con bạc xả láng hết trên bàn bạc, đặt luôn cả cái tiệm lớn nhất của mẹ y.
Chúc lão đại năm ngón tay bấu giữ thân tên, không ngờ mũi tên trơn nhẵn còn lòi khỏi lòng bàn tay của y ba tấc, chỉ nửa tấc nữa là ghim vào ngực y, đang ngấm ngầm thở phào,
1 Trong Dịch Kinh (??), phần Ly Quái (??) có viết: Nhật nguyệt lệ hồ thiên (?????) , tức mặt trời mặt trăng dính bám vào trời.
lồng ngực lại tựa bị sét giật, bằng vào công lực của y vẫn không chịu nổi, thoái lùi ba bước, đụng té đám thủ hạ đằng sau kẻ đông người tây, rồi mới đứng vững được.
Tiễn thủ trên cao hai bên Đông môn đại nhai chia nhau trúng tên, ngã quỵ trên nóc, nhưng không có mũi tên nào trúng vào chỗ yếu hại, đều là tay chân không trí mệnh, cho nên ai cũng biết mỗi một mũi tên đều

nhắm chuẩn mà bắn, thật không ai tin được, lại khơi khơi là sự thật rành rành trước mắt.
Chân khí nóng bức xâm nhập kinh mạch Chúc lão đại mau chóng tan biến, nhưng vượt ngoài ý liệu, lại tạo dẫn một cơn phát lãnh, Chúc lão đại chịu không nổi, toàn thân run lập cập, biết món quà diện kiến của Yến Phi đã làm cho mình chịu nội thương không nhẹ.
"Rẻng!".
Kiếm lọt vào trong vỏ.
Yến Phi như không có chuyện gì xảy ra, thản nhiên đi tới trước Chúc lão đại mặt mày không còn một giọt máu, mỉm cười hỏi: "Là chiến hay hòa? Để cho Chúc lão đại ngươi nói một câu quyết định. Ta có thể bỏ tất cả, lấy lão ca ngươi làm mục tiêu kết cuộc, không phải ngươi chết thì là ta chết. Chúc lão đại ngươi nghĩ đó là biện pháp giải quyết tốt nhất sao?".
Bọn Lưu Dụ vẫn còn đang thẩn thờ, không tưởng được Yến Phi lợi hại đến trình độ như vậy, không những phản thủ làm công, còn hoàn toàn trấn giữ cục trường, không hổ danh dự Biên Hoang đệ nhất kiếm.
Cả Tiểu Thi nãy giờ một mực sợ hãi trốn trong thùng xe cũng học theo tiểu thư của ả, ló đầu qua rèm cửa bên kia mà xem nhiệt náo.
Đám Hoang dân của Biên Hoang Tập bắt đầu rình qua khe cửa hay ló đầu trong hẻm hóc nghe nhìn.
Chúc lão đại từ trên bậc cấp nhìn Yến Phi bên dưới, miễn cưỡng đè nén thương thế, trầm giọng: "Biên Hoang Tập không còn là Biên Hoang Tập trước đây nữa, Yến Phi, ngươi biết điều thì lên xe rời khỏi Biên Hoang Tập, vĩnh viễn không trở lại, nếu không sẽ có một ngày hối hận không kịp".
Yến Phi mỉm cười lười biếng: "Chỉ có một phương pháp chứng minh Biên Hoang Tập không phải là Biên Hoang Tập trước đây, là để Chúc lão đại ngươi chịu quyết một trận tử chiến".
Chúc lão đại cảm thấy tinh thần và khí thế của Yến Phi đã khóa chặt y, một khi mình quát một tiếng "giết", Yến Phi tất sẽ tận hết lực lượng truy sát mình, mình có bao nhiêu người cũng vô dụng. Ý tưởng đó khiến cho sống lưng y phát lãnh, thình lình y hiểu Yến Phi đã không còn là Yến Phi của trước đây nữa. Yến Phi trước đây y không đụng tới được, huống hồ là Yến Phi hiện tại! Sự ủng hộ của Giang Hải Lưu giờ này phút này như nước xa không cứu được lửa gần.
Chúc lão đại thần sắc hung ác, chằm chằm nhìn Yến Phi: "Được! Bọn ta đi!". Nói xong phất tay áo, xoay đầu đi vào trong, chúng thủ hạ

liền theo sát, “bình” một tiếng đóng cửa lại.
Một tiếng hú thoát ra từ miệng Cao Ngạn, chỉ thấy tiểu tử đó phóng tới bên cạnh Yến Phi, giơ tay lớn tiếng: “Biên Hoang Tập vẫn là Biên Hoang Tập trước đây, tất cả không có gì cải biến”.

o0o

Năm chiếc xe la dừng lại trước Đệ Nhất lâu, hiện tại đã thành một khoảnh đất trống cháy đen tro than đầy đất. Yến Phi như viếng thăm di tích cổ xưa đã chìm vào quên lãng, cất bước đi vào giữa nền Lâu, xoay người lại, hướng về phía Cao Ngạn, Lưu Dụ, hai chủ bộc Kỷ Thiên Thiên, Bàng Nghĩa và bảy huynh đệ đầu bếp còn lại của y:
“Biên Hoang Tập không có Đệ Nhất lâu căn bản không thể gọi là Biên Hoang Tập, bọn ta phải lập tức tiến hành xây dựng lại, tiếp tục bán đệ nhất danh tửu của Biên Hoang, Tuyết Giản Hương”.
Kỷ Thiên Thiên vỗ tay: “Thiên Thiên toàn lực ủng hộ”.
Hai tiếng “Thiên Thiên” vừa thoát ra, liền khiến cho đám Hoang dân hung hăng bốn phía đổ lại xem nhiệt náo bắt đầu nghị luận, chỉ tức là Kỷ Thiên Thiên vẫn còn che mặt, không để cho người ta thấy được phương dung.
Bàng Nghĩa buồn bã thốt: “Tám người bọn ta nội trong vòng hai tháng đi đốn cây, lại tốn một tháng đưa đến đây, lại bị Chúc lão đại tịch thu, ta muốn cãi theo lý, lại bị Chúc lão đại đuổi khỏi cửa, đánh một trận không thương tiếc”.
Cao Ngạn tiếp lời: “May là còn lại năm chiếc xe la vận chuyển gỗ, nếu không làm sao mà có sinh kế, đem xe la cải trang thành xe chở khách chở hàng, nhờ thế lực của tộc Thát Bạt Tiên Ti ở thành Bắc bảo hộ, mở một quán xe la, kiếm sống chút ít. Chúc lão đại cố kỵ Thác Bạt tộc, còn chưa dám can thiệp”.
Yến Phi thong dong thốt: “Đợi ba tháng nữa thì quá lâu! Ta không có tính nhẫn nại đó, ta sẽ kêu Chúc lão đại đem gỗ mà y cướp đoạt trả lại”.
Lưu Dụ lắc đầu: “Nếu Chúc lão đại lần này khuất phục, cái ghế Long đầu lão đại của y cũng không dùng được nữa, bọn ta bức như vậy thì Chúc lão đại lập tức khai chiến”.
Yến Phi giang tay: “Còn có cách nào tốt hơn sao?”.
Kỷ Thiên Thiên dịu giọng: “Thiên Thiên có đề nghị”.
Mọi người ngạc nhiên liếc nhìn nàng, đều không nghĩ ra có cách nào hay hơn.

Kỷ Thiên Thiên cười nhẹ: “Thiên Thiên là đại sứ thần của Đệ Nhất lâu, chuyện này đương nhiên là để tôi ra mặt, giúp cho Chúc lão đại đã bị Yến công tử hù mất hết can đảm có cơ hội hạ đài. Y có thể nói là nể mặt cha của Thiên Thiên, chứ không phải là sợ Yến Phi người”.
Tiểu Thi run rẩy: “Tiểu thư!”.
Kỷ Thiên Thiên vỗ vỗ vai Tiểu Thi, an ủi: “Không cần sợ, đừng quên tiểu thư của ngươi cũng biết múa máy đao kiếm”.
Lưu Dụ ngồi trên xe la, vỗ đùi: “Tuyệt diệu, hơn nữa nhất định không có gì xảy ra. Bởi vì nếu Thiên Thiên có ba dài hai ngắn gì, Chúc lão đại khẳng định là không làm người được nữa”.
Cao Ngạn lo lắng: “Nếu Chúc lão đại giam lỏng Thiên Thiên, bọn ta làm sao?”.
Yến Phi trầm ngâm: “Nếu không muốn huyết chiến, đây quả là kế có thể làm, cho dù Chúc lão đại có gan trời, y cũng không dám khinh thị muội tử của Huyền soái, vì Huyền soái hiện tại đã trở thành người có thể quyết định sự tồn vong của Biên Hoang Tập. Thiên Thiên tiểu thư của bọn ta có thể bắt đầu phát huy thần thông của nàng”.
Kỷ Thiên Thiên cười tươi tắn: “Thiên Thiên tiểu thư của bọn ta! Nói thật dễ nghe quá, Thiên Thiên hiện tại lập tức đi gặp Chúc lão đại, trước hết chính thức đưa thiệp bái môn, mặt này các người chắc làm giùm tôi được”.
Cao Ngạn nghĩa bất dung từ: “Thiên Thiên xin cứ viết thiệp ngay, để ta đưa qua cho Hán bang”.
Kỷ Thiên Thiên kêu Tiểu Thi văn phòng tứ bảo, thần tình hưng phấn: “Lần này quả là một chuyến đi không vô ích, tôi còn có một đề nghị nhỏ”.
Bàng Nghĩa không những bội phục lòng can đảm và tài trí của nàng, còn cảm kích nàng chịu hạ mình đi gặp Chúc lão đại, vui vẻ nói: “Chỉ cần là đề nghị của Thiên Thiên tiểu thư, bọn ta nhất định sẽ tận lực làm xong”.
Kỷ Thiên Thiên chỉ hoang viên đằng sau Lâu: “Bọn ta dựng doanh trại tạm cư ở đây được không, như vậy thì ngày đêm có thể tiến hành công tác trùng kiến”.
Cao Ngạn xen miệng đáp ứng trước Bàng Nghĩa: “Chuyện đó dễ mà, bọn ta lập tức căng lều, bảo đảm vừa rộng vừa thoải mái”.
Lưu Dụ trong lòng càng lúc càng hiểu rõ Kỷ Thiên Thiên đến Biên Hoang Tập là không muốn có lại ngày tháng quyền thế ở Kiến Khang, mà là tận tình thử lối sống mới, cho dù khổ nhọc cũng không hề, hy vọng là nàng không phải mượn khốn khó để quên đi sóng tình!
Yến Phi cười dài một tiếng, thản nhiên đi về phía hầm rượu, thốt:

“Thiên Thiên muốn lập trại thì cứ lập trại, bất quá đừng mong ta phụng bồi. Khà khà! Hầm cất rượu là của ta, thiên hạ còn có gì đáng thưởng thức hơn là ngủ giữa những vò rượu chứa đầy Tuyết Giản Hương chứ?”.

o0o

Yến Phi ngồi chỗ bậc đá đi vào hầm rượu, hưởng thụ mùi mỹ tửu, Bàng Nghĩa ngồi bên trái chàng, vui vẻ nói: “May là ngươi đã về, nếu không ta thật không biết làm sao sống ở Biên Hoang Tập”.
Yến Phi thuận miệng hỏi: “Ngươi thật ra đã làm trò quỷ gì vậy? Khảm thái đao sao lại lưu lại trên cành cây?”.
Bàng Nghĩa lộ thần tình bẽn lẽn: “Lúc đó bọn ta gặp phải một đám cướp vặt, vội vàng chạy trốn, trong lúc hỗn loạn quăng đao chặn địch, may là chạy mau, thoát khỏi đại nạn”.
Yến Phi ôm một vò rượu uống một ngụm, cảm xúc sản sinh, nếu không phải Bàng Nghĩa quăng Khảm thái đao không trúng địch nhân mà trúng thân cây, chàng đã không tiến vào hoang thôn, đụng phải Nhậm Dao, dẫn đến sự tình nuốt Đan kiếp phát sinh, vì họa mà được phúc, tựa như trong cõi mờ mịt quả thật có sự tồn tại của khí số ngộ hợp.
Bàng Nghĩa nói: “Hiện tại Lưu Dụ đã phụ Thiên Thiên tiểu thư và Tiểu Thi đi thành Bắc mua lều trại của người Hồ, Cao Ngạn thì đi đưa thiệp cho Chúc lão đại, các huynh đệ khác đang khiêng đồ xuống xe, đem mấy cái hòm lớn của Thiên Thiên ra hậu viện, thình lình Biên Hoang Tập lại tràn đầy sinh cơ và lạc thú, lão ca ta thật rất cảm kích ngươi, hy vọng Chúc lão đại biết điều, mọi người cùng chia sẻ hòa bình, để tất cả hồi phục như cũ, thà vậy còn hơn là không ngừng liều mạng ngươi chết ta sống”.
Yến Phi dựa tường đá, nhắm mắt lại, khẽ thở dài: “Trước và sau trận chiến Phì Thủy là hai thời thế khác biệt, tất cả phải định vị trở lại, càng cần phải tìm bắt điểm cân bằng mới giữa các thế lực. Biên Hoang Tập đã thành đất mà những kẻ mạnh trong thiên hạ phải tranh đoạt, biến hóa hỗn loạn phức tạp có thể tưởng tượng được. Bọn ta về lại là muốn kiến lập trật tự mới cho Biên Hoang Tập, ngươi phải chuẩn bị tâm lý đó”.
Bàng Nghĩa cười nói: “Chỉ cần có Yến Phi ngươi ngồi trấn, đối với ta mà nói thì tất cả sẽ thái bình. Không biết có phải vì quá quen lối sinh hoạt ở đây, đi đến chỗ nào khác đều cảm thấy không quen được,

thiên hạ còn có chỗ nào nhiệt náo hơn ở đây chứ? Hàng hóa nam bắc muốn gì có đó, nhưng nếu để một bang độc tài, lũng đoạn tất cả, Biên Hoang Tập sẽ mất đi nét đặc sắc riêng tư của nó".
Yến Phi hỏi: "Hiện tại hình thế ra sao?".
Bàng Nghĩa đáp: "Do thù hận đối với Phù Kiên giết chóc và bắt Hoang nhân làm nô dịch, Đê bang đã bị đánh đuổi, thế lực lớn nhất của người Hồ hiện tại là Tiên Ti tộc và Khương tộc, Tiên Ti tộc lại chia thành hai bang, một là Phi Mã hội do Hạ Hầu Đình của Thát Bạt tộc thống lãnh, một là Bắc Liên bang do Mộ Dung Chiến cầm đầu; thêm vào Hán bang, tứ đại thế lực chia nắm Biên Hoang Tập, mấy bang hội khác như Hung Nô bang và Yết bang chỉ có thể dựa dẫm bọn chúng mà sinh tồn".
Yến Phi mở mắt, trầm giọng: "Còn sợi dây xích chặn sông thật ra là chuyện gì vậy?".
Bàng Nghĩa cười khổ: "Là bước đầu lập uy của Chúc lão đại, vạch chia bến tàu thành hai bộ phận Nam Bắc, hiện tại người Hán đông đảo, người Hồ chỉ còn nước nuốt tiếng chịu nhịn, bất quá người Hồ luôn luôn ham đánh đấm hung hãn, sớm muộn gì cũng sẽ có chuyện".
Ngưng một chút lại nói: "Đông môn đại nhai đã thành địa bàn của Chúc lão đại, không ai dám đặt chân vào khu vực đó. Hôm trước Chúc lão đại hạ lệnh tất cả mọi người ở khu Đông phải nộp thuế đất cho y, bắt đầu từ mùng một cho đến cuối tháng tới là phải nộp thuế, ở Biên Hoang Tập lần đầu có người dám làm gan như vậy, có thể biết Chúc lão đại hành hành bá đạo ra sao".
Yến Phi cười khì: "Chúc lão đại sai lầm rồi! Người đến Biên Hoang Tập chính là người muốn trốn tránh thuế má nặng nề hà khắc, mà y lại ngu xuẩn đi ban ra cái luật đó với Biên Hoang Tập, khẳng định là tự chuốc diệt vong. Chuyện y tạm thời gác sang một bên, ngươi cần mau chóng hoàn thành công tác trùng kiến, ta rất nhớ cái bàn riêng trước đây".
Bàng Nghĩa nói: "Cho dù tên lười ngươi chịu giúp một tay, thêm vào Lưu Dụ và Cao tiểu tử, không tốn hai ba tháng thì đừng mong làm xong".
Yến Phi lắc đầu: "Quá lâu! Bọn ta cần khai trương Đệ Nhất lâu mới trong vòng một tháng, thêm vào tiền tài của Thiên Thiên, mướn nhiều ngươi không được sao?".
Bàng Nghĩa buồn bã đáp: "Yến Phi ngươi không sợ Chúc lão đại, người khác thì sợ muốn chết. Ngươi không phải đã từng kêu mướn xe la ở bến tàu đó sao, kết quả thế nào? Sợ nhất là Chúc lão đại

không cho phép mấy thương gia làm ăn buôn bán với bọn ta, người Hồ lại sợ không mua được hàng hóa phương Nam do Chúc lão đại khống chế nên không chịu chơi với bọn ta, bọn ta sẽ hoàn toàn bị cô lập".
Yến Phi đau đầu: "Theo ngươi nói, cho dù Đệ Nhất lâu có mở cửa lại, cũng không có ai dám vô".
Bàng Nghĩa cười khổ: "Sự thật là vậy, ta thấy cuối cùng vẫn phải dựa vào võ lực để giải quyết, xem đao của ai mau hơn dữ hơn".
Yến Phi lắc đầu: "Địch đông ta ít, làm vậy được sao?".
Bàng Nghĩa nói: "Đệ Nhất lâu không xây cũng được, quyền khống chế thao túng Dĩnh thủy xuống Nam nằm trong tay Chúc lão đại, đầu bếp khéo tay không có gạo thì làm sao mà thổi cơm, Đệ Nhất lâu sau khi trùng kiến chỉ là một cái xác không, có lẽ chỉ để cúng thần tiên đến hít gió uống sương".
Yến Phi cười: "Đừng có nản lòng, vạn sự khởi đầu nan. Nói cho ta biết ngươi có sợ Chúc lão đại không?".
Bàng Nghĩa đáp: "Có Yến Phi ngươi ở đây, ta sợ Chúc lão đại con mẹ y!".
Yến Phi vỗ đùi: "Đã là như vậy, ta có thể đem sự bảo hộ của ta đối với ngươi khuếch rộng ra tới tất cả những ai chịu giao dịch với bọn ta, bắt đầu thuê mướn tráng đinh xây dựng Lâu".
Tiếp đó hân hoan cười nói: "Nói cho ta biết Chúc lão đại ngoại trừ tổng đàn Hán bang của y ra còn có chỗ nào trực tiếp kinh doanh gì khác không?".
Bàng Nghĩa đáp: "Chủ yếu nhất là hai đổ trường và một tiền trang, đều là nghề kiếm tiền nhiều nhất, không cho phép người khác động vào".
Yến Phi bình tĩnh thốt: "Chúc lão đại làm oai với bọn ta không xong, hiện tại tới phiên bọn ta làm oai với y".
Bàng Nghĩa giật mình: "Ngươi muốn đi phá?".
Yến Phi cười thành tiếng trong bụng: "Đi phá thì đúng là đi phá, bất quá đi phá cũng có rất nhiều loại. Chúc lão đại mở cửa làm ăn, không thể không hiểu quy củ giang hồ, ta
trước hết làm cho hai đổ trường của y sạt nghiệp đóng cửa, lồi lại hạ thủ cướp tiền trang của y. Ta phải không tốn một giọt máu mà bắt Chúc lão đại cúi đầu khuất phục, khôi phục lại nhưng ngày tháng tốt đẹp không trói không buộc của Biên Hoang Tập".
Bàng Nghĩa lo lắng: "Ta không biết ngươi có tuyệt nghệ gì mà làm như vậy, bất quá Chúc lão đại không phải là kẻ ngồi yên chờ chết, ta khẳng định y sẽ khóc kể với Giang Hải Lưu, họ Giang sẽ phái cao thủ

đến thu thập ngươi, cuối cùng vẫn phải xem ai có quyền đầu cứng hơn?”.
Yến Phi thốt: “Tính đi tính lại, đợi đến khi Giang Hải Lưu phái người đến viện trợ, chắc cũng là chuyện mười ngày sau rồi, có thời gian mười ngày đó, đủ cho bọn ta lật chuyển hình thế, ngươi chuyện gì cũng không cần lý tới, chỉ cần lo mau chóng tiến hành trùng kiến. Mấy chuyện khác giao cho ta và Lưu Dụ đi phụ trách. Đừng coi thường Lưu Dụ, con người này có tài đại tướng, được Tạ Huyền toàn lực ủng hộ, lúc tất yếu có thể điều động thủy sư đến trấn thủ Biên Hoang Tập, hiểu không?”.
Hy vọng của Bàng Nghĩa được nung nấu, lập tức phấn chấn tinh thần, hai chữ “Tạ Huyền” không có gì có hiệu lực hơn.
Yến Phi từ từ nhắm mắt: “Lão tử hiện tại say rượu rồi, phải đánh một giấc cho đã, đừng quấy nhiễu ta. Ài! Cuối cùng đã về tới nhà! Tin ta đi, ngày mai tất cả sẽ khác đi!”.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 67
Dã hỏa vãn yến

Yến Phi mở mắt, phát giác mình vẫn còn ôm vò rượu, ngồi trên bậc đá, Kỷ Thiên Thiên không che đậy kiều dung tuyệt thế, như mừng như ngây xuất hiện trước mắt. Vị mỹ nữ danh chấn thiên hạ này lúc ở Kiến Khang ăn mặc nữ trang thượng lưu, nay đã đổi thành áo váy bình thường, gương mặt thoa một lớp phấn mỏng, đẹp đến mức khiến cho người ta không dám nhìn thẳng. Nhưng nàng lại tựa như không để ý tới chỉnh đốn nghi thái, ngồi trên bậc cấp cao nhất chỉ chỉ vò rượu trong lòng Yến Phi, dịu dàng thốt: “Cho Thiên Thiên uống một ngụm Tuyết Giản Hương được không? Người ta còn chưa nếm qua tư vị đó đó”.
Yến Phi trái lại cảm thấy Thiên Thiên lúc phóng túng là lúc nàng làm động lòng người nhất, nghe tiếng không khỏi động lòng, liếc mắt nhìn hầm rượu cất cả trăm vò rượu Tuyết Giản Hương, lòng nghĩ có nhiều chọn lựa như vậy, sao Thiên Thiên lại muốn uống cái vò của mình. Chàng luôn luôn tiêu dao tự tại không câu nệ tiểu tiết, một tay cầm cổ vò, giơ vò rượu lên, đưa đến trước mặt nàng, tay kia rút nút đậy ra. Kỷ Thiên Thiên hai mắt sáng bừng, cái mũi nhỏ hơi nhíu lại, khẽ la: “Thơm quá!” Song thủ bưng lấy vò, nâng vò kề sát môi thơm, “rột” uống một ngụm lớn, tiếp đó đặt vò trên đầu gối, nhắm đôi mắt đẹp, than: “Biên Hoang Tập thật ngon!”.
Yến Phi cười khì: “Cái nàng uống là Tuyết Giản Hương, không phải là Biên Hoang Tập”. Trong lòng lại đang nghĩ Kỷ Thiên Thiên như đã gián tiếp hôn chàng một cái.
Kỷ Thiên Thiên mặt mày thoáng dồi một màu ửng hồng, có vẻ không chịu nổi tửu lực, long lanh mắt nhìn chàng, lại đưa trả vò rượu vào tay Yến Phi, thấy chàng uống liền hai ngụm, không khỏi nói: “Có khác gì chứ? Bàng đại ca nói chỉ có có suối thần khe tiên của Bạch Vân Sơn mười mấy dặm ngoài Biên Hoang Tập mới có thể cất chế Tuyết Giản Hương, mấy dòng suối chỗ khác đều không được, đây gọi là nhân kiệt địa linh, là cái độc đáo của Biên Hoang, chỗ người đông đâu có suối trong sạch sẽ không bị khuấy động chứ”.
Yến Phi ngẩng nhìn bầu trời đêm ngoài lối ra, hỏi: “Ta đã ngủ bao lâu

vậy? Hiện tại là giờ gì?”.
Kỷ Thiên Thiên vui vẻ đáp: “Ngủ được là phước đó, hiện tại là nửa canh giờ sau khi trời tối. Bọn ta không những đã dựng tám cái doanh trướng, còn mua được đùi dê tươi của Thác
Bạt tộc, bọn Cao công tử đang chuẩn bị đốt lửa trại, Thiên Thiên vào đây mời Yến công tử tham gia yến tiệc đầu tiên sau khi về Biên Hoang Tập. Hì! Chuyện người làm nhục Chúc lão đại đã truyền khắp Biên Hoang Tập, bọn ta đi đến đâu cũng có đám đông đi theo chỉ chỉ trỏ trỏ, thật là tức cười!”.
Yến Phi ngây người nhìn nàng một hồi lâu, đến lúc Kỷ Thiên Thiên không hiểu đưa mục quang dò hỏi mới giải thích: “Nếu còn chưa gặp Thiên Thiên, có người nói với ta Kỷ Thiên Thiên sẽ có bộ dạng như ta tận mắt nhìn thấy ngay lúc này, ta khẳng định sẽ không tin”.
Kỷ Thiên Thiên kềm mị háy chàng, hứ một tiếng, chầm chậm thốt: “Rời khỏi Kiến Khang, tôi như nắm bắt lại sinh mệnh trong tay mình, có thể làm chuyện mình thích không một chút cố kỵ. Kiến Khang như một lao tù lớn vô hình, xiềng xích là tập quán phong tục dở hơi của đám danh môn vọng tộc, trên cho đến đế vương quan tướng, dưới xuống tới thương phiến hào cường, đều không thể tránh. Cho nên người ta muốn chạy thoát khỏi đó, còn muốn chạy đến nơi hoang dã mà họ không thèm ngó ngàng tới. Ở đây ai ai cũng nói tục, mục quang nhìn đám nữ nhân bọn ta trực tiếp gan lì, Tiểu Thi không chịu nổi, bất quá ngày dài tháng rộng cũng thành thói quen, Tiểu Thi sẽ rất mau chóng phát giác chỗ mê hồn của Biên Hoang Tập”.
Tiếp đó chu miệng cười nói: “Không ngờ nhất là Lưu gia khiêm tốn chất phát, bỗng nhiên biến thành hung hãn, như là một ác nhân hoành hành thành thị vậy, có ai muốn chen qua là một cước đá người ta lăn lông lốc, lại huy đao chém đứt búi tóc của người ta, không ai dám gân cổ một tiếng! Nếu Thiên Thiên là chàng Lưu, cũng cảm thấy thống khoái lắm”.
Yến Phi cười nói: “Ai kêu gã muốn làm hộ pháp của hai vị mỹ nhân yêu kiều yểu điệu, sau này khi người bản địa biết rõ thân thế của các người, bảo đảm các người cho dù đi một mình cũng không có ai dám liếc nửa con mắt”.
Kỷ Thiên Thiên hoan hỉ: “Hoàn toàn trông cậy vào hùng uy của Yến gia, người của Thác Bạt tộc bề ngoài tuy đáng sợ, nhưng biết bọn tôi là bằng hữu của Yến gia, không ngờ lại nhiệt tình chu đáo như vậy”.
Yến Phi ngửi thấy mùi thơm thịt nướng trong không khí, hỏi: “Chúc lão đại sau khi nhận được thiệp chào của nàng có phản ứng ra sao?”.

Kỷ Thiên Thiên đắc ý: “Anh không biết mình đã ngủ vùi gần hai canh giờ sao? Ngươi ta đã đi gặp Chúc lão đại từ sớm, được y cho phép sớm mai đem gỗ về đó”.
Yến Phi đứng dậy, cười khà khà: “Hay cho Chúc lão đại, có thể khuất mình, hiểu rõ tốt nhất là kéo dài thời gian, vậy ta liền tương thế tựu thế, để y nghĩ mình đêm nay trước khi có thể thắng ván cuối cùng thì phải thua thêm mấy tay”.
Đến phiên Kỷ Thiên Thiên ngẩn ngơ nhìn Yến Phi, Yến Phi về đến nhà chừng như bỗng biến thành một người khác, nàng không còn hiểu chàng nữa.

o0o

Yến Phi theo sau bước chân yêu kiều của Kỷ Thiên Thiên, ra khỏi hầm rượu, dưới bầu trời sao tráng lệ của Biên Hoang Tập, một đống lửa phừng phừng bốc cháy, bọn Cao Ngạn, Bàng Nghĩa đang động thủ thui nướng đùi dê ướp gia vị, hương thơm lan tỏa bốn bề.
Lưu Dụ và một nam tử trẻ tuổi Hồ tộc uy vũ cứng cáp đang nói chuyện.
Võ sĩ trẻ Hồ tộc liền xoay đầu, mục quang như mũi tên bắn về phía Yến Phi, tiếp đó lộ một nụ cười xán lạn, hiện hai hàm răng trắng như tuyết, tràn trề cảm giác mạnh mẽ, gọi chào: “Yến Phi, ngươi chưa lật đổ Chúc lão đại sao?” Lời nói lại là Hán ngữ lưu loát.
Yến Phi cảm thấy Đông môn đại nhau đằng sau tiếng người lùng bùng rân rân, bất quá chưa để ý tới, nghênh trả mục quang sắc bén của đối phương, hiện ra thần sắc ngạc nhiên vui mừng không ngờ, vui vẻ thốt: “Ngươi thấy sao?”.
Kỷ Thiên Thiên ý thức lui sang một bên, để Yến Phi cùng lão bằng hữu hỏi thăm nhau.
Ánh mắt của võ sĩ Hồ tộc tựa như chỉ nhìn thấy một mình Yến Phi, sải bước đi về phía chàng, lắc đầu cười: “Đã bao năm rồi không gặp! Hồi nãy ta vừa liếc thấy ngươi, phát giác tiểu Yến Phi năm xưa đã trưởng thành rồi! Không còn ai có thể làm khó y nữa”.
Yến Phi đi nhanh tới ôm hắn thật chặt, hai người nhìn kỹ nhau, cùng cười lớn, tràn đầy vẻ mừng vui cửu biệt trùng phùng.
Lưu Dụ thấy vậy trong lòng hoan hỉ, càng bội phục Tạ An và Tạ Huyền đã thỉnh mời được Yến Phi đến cân bằng thế lực các phương ở Biên Hoang Tập, thật là tuệ nhãn độc đáo. Bởi vì chỉ có Yến Phi thân thế huyết thống hai phương Hán Hồ mới có thể đồng thời được

song phương tiếp nhận.
Yến Phi gặp được lão bằng hữu, liền hiểu được sự coi trọng Biên Hoang Tập của Thác Bạt Khuê, càng biết rõ Phi Mã hội do Thát Bạt tộc chủ chưởng nắm giữ địa bàn khu Bắc, hội chủ Hạ Hầu Đình chỉ là một bù nhìn, chủ sự chân chính là Thác Bạt Nghi trước mắt. Hắn không những là đường huynh của Thác Bạt Khuê, còn là bạn chơi đùa của bọn họ thời thơ ấu, là nhất đẳng cao thủ của thế hệ trẻ Thác Bạt tộc, được tôn xưng là "Đao Mâu Song Tuyệt", công phu cưỡi ngựa bắn tên xuất sắc phi thường, võ công còn trên cả Thác Bạt Khuê. Thác Bạt Khuê không để hắn ra mặt làm hội chủ mà ngấm ngầm chỉ huy, chắc là không muốn Mộ Dung Thùy mà y còn phải nương dựa hiện thời sinh ra cảnh giác.
Thác Bạt Nghi mỉm cười: "Cách đây khoảng một canh giờ, Chúc Thiên Vân đã bí mật đi bái phỏng Mộ Dung Chiến của Bắc Kỵ Liên bang, tiếp đó Chúc Thiên Vân tụ tập thủ hạ, không cần ta nói thì Tiểu Phi chắc cũng biết trong đầu óc ngu tối của Chúc Thiên Vân đang có ý niệm gì rồi".
Kỷ Thiên Thiên "a" một tiếng yêu kiều, xen lời: "Chúc lão đại sao lại có thể miệng lưỡi như vậy, y đã tận miệng đáp ứng Thiên Thiên sớm mai sẽ đưa gỗ về mà".
Lưu Dụ đến bên Thác Bạt Nghi, lãnh đạm thốt: "Thiên Thiên đừng quên hiện đang ở đâu, Chúc lão đại đâu có đáp ứng đêm nay không đến đột tập bọn ta. Dám bảo đảm Chúc lão đại sẽ không đụng tới nàng nửa cọng lông, kẻ y muốn giết là Yến Phi, nếu giết không được Yến Phi, chỉ còn nước ngoan ngoãn đem gỗ trả về. Lúc đó toàn Biên Hoang Tập đều biết người cai quản là Yến Phi chứ không còn là Chúc lão đại nữa. Bọn ta có thể chinh phục Biên Hoang Tập hay không, còn phải trông vào đêm nay".
Kỷ Thiên Thiên nhìn sang Yến Phi, chàng vẫn giữ nụ cười, thần thái thong dong xuất kỳ, chừng như tất cả hoàn toàn nằm trong lòng bàn tay của chàng, thứ phong thái vững tin khôn tả đó bắn thấu ra lòng tin có sức lây lan không thể dời đổi, đủ để trở thành một thần vận tràn trề mị lực. Kỷ Thiên Thiên nhìn đến mức rùng mình, không nói gì nữa.
Thác Bạt Nghi buông Yến Phi, mục quang lần đầu nhìn Kỷ Thiên Thiên, nàng tuy đã đeo lại khăn che mặt, giấu kín ngọc dung, nhưng thể thái duyên dáng đã đủ làm cho Thác Bạt Nghi sinh ra cảm giác ngây ngất, hai tay đổi thành nắm lấy hai vai Yến Phi, mỉm cười nói: "Thiên Thiên tiểu thư xin an tâm, ai muốn đụng tới Yến Phi, đều phải hỏi qua Thác Bạt Nghi ta! Nếu Yến Phi gật đầu, ta sẽ dẫn hai trăm

chiến sĩ tinh nhuệ, cùng các người kề vai tác chiến, bình dẹp Hán bang, ta đã không coi Chúc lão đại y không thuận mắt từ lâu rồi".
Một cảm xúc nồng nhiệt mới mẻ như sóng trào trong lòng Kỷ Thiên Thiên, tất cả trước mắt như dưới đất đã có máu có thịt, đại chiến đang gần kề, mà ba nam tử đứng trước mặt nàng lại không có người nào không phải là nhân vật anh hùng đến mức siêu trác. Cảm giác của nàng với bọn họ là cảm giác nàng chưa từng thể nghiệm qua ở Kiến Khang, Biên Hoang Tập quả là địa phương kỳ diệu.
Yến Phi mỉm cười: "Ta đâu muốn lấy cục diện máu chảy thành sông làm tiệc tẩy trần cho Thiên Thiên tiểu thư, lão ca ngươi cứ ngồi yên ở Bắc khu cho ta. Ta chỉ có một yêu cầu đối với ngươi, tụ tập tất cả các chiến sĩ, làm ra vẻ lúc nào cũng có thể xuất kích, đè Mộ Dung Chiến không dám vọng động, Chúc lão đại giao cho ta lo hết".
Thác Bạt Nghi song thủ rời khỏi bờ vai rộng của chàng, vui vẻ nói: "Hiểu rồi! Bọn ta sẽ chuyển lời với Khương bang, thỉnh bọn họ đừng chui vào dòng xoáy này".
Tiếp đó rút trong mình ra một bó tên lửa pháo bông, giao cho Yến Phi, thong dong nói: "Lúc cần thiết, ngươi không quên dùng cách nào chứ?".
Yến Phi tiếp lấy, nhét vào mình, hỏi một câu xã giao thường ngày: "Tiểu Khuê khỏe chứ?".
Thác Bạt Nghi thấp giọng: "Bọn ta vừa liên thủ với Mộ Dung Thùy đánh tan Quật Đốt, Mộ Dung Thùy còn phong Tiểu Khuê làm Tây Thiền Vu1 kiêm Thượng Dục Vương, lại để Thác Bạt Khuê thoái từ mình trẻ tuổi kém tài, không kham được chức Vương, thoái hoàn lại phong chiếu, ngươi chắc càng rõ tâm ý của y hơn ta".
Yến Phi nghe vậy như vừa buông được một khối đá lớn, biết Thác Bạt Khuê đã thanh trừ được chướng ngại lớn nhất trong công cuộc lập quốc, cho nên mới cự tuyệt không nhận phong tặng của Mộ Dung Thùy, nhíu mày hỏi: "Tiểu Khuê không sợ chọc giận Mộ Dung Thùy sao?".
Thác Bạt Nghi hé nụ cười cay đắng, đáp: "Mộ Dung Thùy đương nhiên không cao hứng, hơn nữa còn sinh nghi, phái người đến nói muốn bọn ta mỗi đầu xuân dâng lên ba ngàn thớt chiến mã. Nếu bọ ta phụng hành không làm trái, sẽ biến thành nô lệ nuôi ngựa cho Mộ Dung Thùy, chính mình căn bản không có sức ứng phó chiến trận, nói gì tới khuếch trương phát triển, sau này chỉ có thể trông cậy vào sự bảo hộ mà Mộ Dung Thùy y cung cấp".
Lưu Dụ gật đầu: "Mộ Dung Thùy chiêu này quả thật rất độc lạt".
Thác Bạt Nghi tựa như không muốn nói nhiều về chuyện đó, có lẽ vì

Lưu Dụ vẫn là người ngoài, mỉm cười gật đầu chào Kỷ Thiên Thiên, vỗ vai Yến Phi và Lưu Dụ: “Ta phải về lo mọi việc”.
Nói xong ngang nhiên đi ra.
Yến Phi nhìn theo bóng lưng hắn dần dần đi xa, đầu cảm thấy ấm áp, chàng có thể tuyệt đối tín nhiệm Thác Bạt Nghi, bất quá cũng nhận ra muốn duy trì sự quân bình thế lực ở Biên Hoang Tập không phải dễ. Sau khi đè ép Chúc lão đại, với tính cách của Thác Bạt Nghi tất thừa thế khai đao với Mộ Dung Chiến, mình lại không thể tụ thủ bàng quan, Mộ Dung Chiến cũng sẽ vì thù hận mà không chịu bỏ qua cho Yến Phi chàng, bất cứ bên nào thắng lợi đều sẽ đả phá sự quân bình thế lực, dẫn đến kết quả khó đoán.
Lưu Dụ mục quang liếc về phương hướng Đông môn đại nhai, cười khổ: “Ta có cảm giác cổ quái sắp lên đài biểu diễn, bước kế tới phải đi làm sao?”.
Yến Phi quay đầu nhìn, nhất thời trong lòng kêu mẹ ơi, chỉ thấy Đông môn đại nhai tụ đầy Hoang dân, đang dòm ngó tình huống của bọn họ, tính sơ ít ra cũng có hơn năm chục một trăm người, không trách gì ồn ào như vậy.
Yến Phi vỗ vỗ vai Lưu Dụ, cười nói: “Ngồi xuống làm một bụng rồi hãy nói”. Lưu Dụ cất bước đi về phía Cao Ngạn, Yến Phi đang định đi theo, phát giác Kỷ Thiên Thiên đang kéo tay áo chàng.
Yến Phi ngạc nhiên nhìn Kỷ Thiên Thiên, dưới ánh lửa bập bùng ánh chiếu, hoa dung tươi đẹp bên trong lớp vải che mặt như dày như mỏng càng kiều diễm thần bí khôn lường.
Kỷ Thiên Thiên nhẹ giọng: “Người ta có mấy câu cần nói với anh!”.
Lưu Dụ trao đổi một ánh mắt với Yến Phi, liền đi trước.
Yến Phi không hiểu gì: “Chuyện gì mà không thể đợi phải nói ra vậy?”. Kỷ Thiên Thiên giận dỗi nói: “Lời tôi nói chỉ cho một mình anh nghe thôi”.
Yến Phi trong lòng không biết nàng có chủ ý mới gì, than: “Nói ra đi! Xem ta có lo toan được không”.
Kỷ Thiên Thiên hiện ra thần tình vừa dỗi hờn lại vừa cười cợt, đôi mày khẽ nheo lại nói: “Ngươi ta không phải muốn hiến lên kế thoái địch gì, mà là muốn nói cho anh biết Thiên Thiên đột nhiên đã quên y rồi”.
Nói xong háy ngang háy dọc, cười yêu kiều dẫn trước đi đến chỗ yến tiệc lửa trại.
Yến Phi thần hồn điên đảo đi theo sau nàng, thứ cảm giác đó đã lâu không có, cứ như một đống lửa trại đã tàn tro từ lâu vụt thắp lại trong thâm tâm chàng. Ma lực của Kỷ Thiên Thiên tựa như còn thần thông

quảng đại hơn cả Kim Đan đại pháp của chàng. Dưới ánh hỏa quang bập bùng lấp loáng, bóng lưng động lòng người của nàng đong đưa di động theo dáng dấp yêu kiều của nàng, dịu dàng duyên dáng khôn cùng. Chàng cảm thấy được mỹ nữ khác người đó trong lòng hàm chứa ẩn tàng tình cảm nồng nhiệt, một khi cởi buông ra, có thể khiến bất cứ một sức mạnh cứng cỏi nào hóa thành mềm yếu nhu thuận, xông phá mọi chướng ngại đề phòng. Đó thật ra là tư vị gì đây?

o0o

Tiểu Thi ngồi trên cái hòm gỗ Bàng Nghĩa đặc biệt kéo lại cho ả, đang nghĩ ngợi đắn đo xem có nên ăn miếng thịt đùi dê Cao Ngạn mới cắt cho ả không. Những người khác tụ xung quanh đống lửa, ngồi tận hưởng thành quả nướng thui, hít thở không khí sinh hoạt tự do tự tại.
Kỷ Thiên Thiên ngồi trên cái hòm bên cạnh Tiểu Thi, tháo khăn che mặt, tiếp lấy miếng thịt dê Bàng Nghĩa mới đưa, tay không cầm cắn một miếng lớn, động dung nói: “Tay nghề của Bàng đại ca thật cao cường, thịt dê thui trong Cao Bằng Lâu ở Kiến Khang cũng thua xa”.
Bàng Nghĩa được mỹ nhân tán thưởng, cười toe toét, thấy bàn tay thon thả tinh oanh như ngọc của Kỷ Thiên Thiên dính đầy dầu mỡ gia vị, liền quay sang đám thủ hạ huynh đệ đang chăm chăm nhìn Kỷ Thiên Thiên hoa dung quốc sắc thiên hương mà quát: “Còn không đi múc thùng nước sạch đến cho Thiên Thiên tiểu thư rửa tay”.
Trịnh Hùng và một huynh đệ tên Tiểu Mã hưng phấn chạy ra giếng nước hậu viện múc nước.
Lưu Dụ quay đầu liếc chỗ cách hai mươi mấy trượng, không dám nhìn lâu đám dân Hoang náo nhiệt, mục quang quay về Yến Phi đang ngồi bên cạnh gã, cười khổ: “Ngươi biết rõ bọn họ hơn ta, bọn họ thật ra muốn làm gì? Tại sao chỉ tụ tập một chỗ nhìn bọn ta như đi coi kịch?”.
Bàng Nghĩa cười nói: “Đây là quy củ bất thành văn của Hoang nhân, chỉ tụ một chỗ xem nhiệt náo, không vướng chân vướng tay, không ai có thể đổ giận lên bọn họ”. Kỷ Thiên Thiên thất vọng: “Tôi còn nghĩ bọn họ đến ủng hộ bọn ta”.
Cao Ngạn xen lời: “Hoang nhân chỉ lo cho lợi ích bản thân, bất quá bọn họ đương nhiên Yến lão đại của bọn ta đánh tan Chúc lão đại của bọn họ, vì biết Yến lão đại đâu có thèm đụng tới mẹ bà bọn họ. Bọn họ tụ ở đây cho tới khi Yến lão đại và Chúc lão đại phân thắng

bại xong, rồi mới chịu về nhà đi ngủ".
Tiểu Thi chu miệng cười: "Yến lão đại?" Rồi lại cảm thấy mình lỡ miệng, đỏ mặt cúi đầu, tránh né Cao Ngạn.
Kỷ Thiên Thiên lại có ý nghĩ khác: "Bọn ta nếu có thể tranh thủ bọn họ, đâu còn thế cô sức yếu".
Bàng Nghĩa buồn bã: "Biên Hoang Tập ai ai cũng tư lợi, chỉ ngồi chơi xơi nướng, muốn bọn họ đem mạng ra đánh đổ, đừng mong".
Kỷ Thiên Thiên lắc đầu: "Thiên Thiên có thể phân trần lợi hại cho bọn họ biết, có Yến lão đại và Lưu lão đại của bọn ta đỡ đầu, mọi người đoàn kết thành một khối, thêm vào sự ủng hộ của Thác Bạt tộc, tất có thể làm cho Chúc lão đại không dám vọng động".
Bàng Nghĩa cười khổ: "Tiểu thư quá là không minh bạch Hoang nhân ở đây!". Lưu Dụ thấy Yến Phi mục quang ngưng thị nhìn ngọn lửa lất phất không ngừng như nghĩ ngợi gì đó, hỏi: "Yến lão đại đang nghĩ gì vậy? nghĩ gì mà tới nhập thần?".
Yến Phi vẫn không cầm được lòng cứ nghĩ tới ý tứ câu nói "tôi đã quên y rồi" của Kỷ Thiên Thiên, thầm nghĩ mình có phải đã sinh ra yêu đương Kỷ Thiên Thiên? Còn Kỷ Thiên Thiên có phải đang tỏ tình với chàng? Nghĩ một hồi càng hồ đồ, nghe hỏi liền cười khì: "Đang nghĩ Lưu lão đại ngươi thật ra có kỳ mưu diệu kế gì để ứng phó khốn cục trước mắt?".
Lưu Dụ ngạc nhiên: "Ngươi không phải rất tự tin sao? Ta bị cái đùi dê thui của lão Bàng làm mê mẩn hoàn toàn rồi, còn tâm tình đâu mà nghĩ chuyện khác?".
Kỷ Thiên Thiên cười "hắc" ra một tiếng, liếc nhìn hay người, khiến hai người tim đập thình thịch, yêu kiều nói: "Ài! Hai long đầu lão đại cứ ngươi đẩy ta, ta đẩy ngươi, bọn tiểu tốt bọn tôi làm sao đây?".
Yến Phi vui vẻ: "Được! Yến Phi ta tạm thời làm lão đại một đêm, Lưu lão đại ngươi ở lại giữ chỗ này, bảo vệ mọi người. Theo ta thấy, tốt hơn hết là chất mấy cái hòm cao lên, gom mấy cái kệ rượu vây quanh, dùng để chặn tên, lúc tất yếu thì thoái vào hầm rượu, tử thủ lối vào".
Tiếp đó rút từ trong mình ra yên hoa hỏa tiễn mà Thác Bạt Nghi giao cho chàng, thốt: "Chỉ cần bắn cái yên hoa hỏa tiễn màu đỏ này ra, ta và Thác Bạt Nghi sẽ đến, hy vọng Chúc lão đại tự biết điều, không dám quấy rối an ninh của Thiên Thiên tiểu thư của bọn ta!".
Chàng cười đứng dậy: "Cao Ngạn theo ta đi một chuyến, để bọn ta đến đổ trường của Chúc lão đại đổ vài bàn, tăng gia thu nhập của khố phòng Đệ Nhất lâu".
Mọi người đều ngạc nhiên.

Yến Phi quay sang Kỷ Thiên Thiên mỉm cười: “Đề nghị của Thiên Thiên tiểu thư nên dùng phi thường, ta hiện tại đi tranh thủ nhân tâm toàn Biên Hoang Tập, đi bước đầu chinh phục Biên Hoang Tập của bọn ta”.
Sau khi hướng tới Cao Ngạn đây ngây ngốc vẫy tay, xoay mình ngang nhiên sải bước thong dong đi về phía đám dân Hoang đang tụ tập, Cao Ngạn liền rượt theo sau lưng chàng.

Chú thích:
1- Vua nước Hung Nô gọi là Thiền Vu.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 68
Phong hổ long vân

Màn đêm buông xuống, mười mấy kỵ mã lần theo Dĩnh Thủy lướt nhanh, quẹo vào Đông môn, cánh cửa gỗ của quảng trường phía đông tổng đàn Hán bang lập tức mở ra, đón các kỵ sĩ, lại đóng liền sau đó.

Tổng đàn Hán bang nguyên trước là dinh thự tổng vệ Hạng thành, chiếm địa phận rộng lớn, chia làm năm khu trọng viện, hai quảng trường duyệt binh, tuy chịu sự hủy hoại của chiến dịch Phì Thủy, lại không nghiêm trọng mấy, dưới sự chăm lo của nhân lực vật lực Hán bang, đại để đã hồi phục như cũ. Trên sự thật tan tành không còn tới một miếng ngói chỉ có Đệ Nhất lâu, nó cũng là kiến trúc hoàn toàn bằng gỗ duy nhất trong Tập.

Kỵ mã từ ngã quẹo chạy thẳng vào hậu viện, Chúc lão đại và mấy gã thủ hạ tâm phúc đang đợi ở đó, mục quang của y lạc trên mình kỵ sĩ dẫn đầu, hiện vẻ vui mừng, còn đi tới ghìm ngựa, vui vẻ nói: “Văn Thanh tiểu thư đến thật đúng lúc”.

Người được gọi là Văn Thanh tiểu thư bề ngoài thật nhìn không ra là một cô gái, toàn thân ăn mặc theo lối võ sĩ, đầu búi tóc kiểu đàn ông, tuy dáng dấp hàng mi vẽ dài tận bên tóc mai tràn đầy nữ tính, nhưng đường nét rõ rệt, sống mũi cao thẳng, đôi mắt thâm thúy hữu thần, thân hình cao ráo thẳng thớm, cứ như là một lang quân tuấn tú vậy.

Mười ba kỵ sĩ đồng hành với nàng, ai ai cũng tướng tá quái lạ, mang đủ thứ binh khí, từ đao, kiếm, thương, mâu, cho đến những binh khí kỳ môn như Hồ cương câu, Độc cước đồng nhân, chỉ cần liếc qua là biết đám người đó không phải là hạng tầm thường.

Mỹ nữ ăn mặc nam trang đó xuống ngựa, cái làm người ta chú ý nhất là trên lưng nào có đeo một cái mộc bài nhỏ cao hai thước rộng một thước, hông giắt “chủy nhận” dài một thước rưỡi, khiến cho người ta cảm thấy nàng thiện nghệ cận chiến. Một tấc ngắn, một tấc hiểm, toàn thân nàng tạo ấn tượng ngập tràn nguy hiểm và sức phá hoại.

Chúc lão đại dẫn đường, nàng không nói tiếng nào dẫn đám thủ hạ tiến vào ngôi chủ đường ở hậu viện có gắn bảng “Trung Nghĩa Đường”.

Trong đường phía bắc bày hai cái ghế thái sư, tả hữu có mười lăm cái ghế, người được gọi là Văn Thanh tiểu thư không khách khí ngồi xuống một trong hai cái ghế chủ tọa, đám thủ hạ không đợi phân phó đều ngồi dãy ghế bên phải, những người từ cấp đường chủ trở lên của Hán bang liền ngồi bên trái.
Chúc lão đại ngồi xuống bên cạnh nàng, còn chưa nói gì, nữ tử đã điềm đạm thốt: "Văn Thanh biết được chuyện Yến Phi, cha đã đoán biết y sẽ đến Biên Hoang Tập gây rối, cho nên Văn Thanh lập tức đến đây, giúp Chúc thúc thúc ứng phó y".
Chúc lão đại thở phào: "Giang đại ca quả nhiên tin tức linh thông, có Văn Thanh đến thì ta an tâm rất nhiều. Yến Phi tên tiểu tử này nào ngờ kiếm thuật đột nhiên đại tiến, bọn ta không có chuẩn bị, để cho y đánh không kịp đỡ, còn đả thương mười bảy huynh đệ".
Giang Văn Thanh chính là ái nữ của Đại Giang bang chủ Giang Hải Lưu, nàng không những được hết chân truyền của Giang Hải Lưu, còn là quan môn đệ tử của Thanh Tịnh ni, người được coi là Ba Thục đệ nhất nhân, nàng rành cả hai nhà, võ công thật không dưới cha mình, Đại Giang bang những năm gần đây phát triển mau lẹ, nàng chiếm công lao rất lớn.
Đại hán đầu trọc khôi ngô ngồi ghế thủ tịch bên phải vỗ vỗ đôi Độc cước đồng nhân mỗi pho nặng hơn năm chục cân, cao khoảng hai thước đeo trên lưng, hừ lạnh: "Chỉ cần tiểu thư gật đầu, tôi lập tức đập nát Yến Phi thành tương, xem y còn bằng cái gì mà xưng vương xưng bá ở Biên Hoang Tập".
Giang Văn Thanh thần sắc bình tĩnh xuất kỳ, dịu giọng: "Đối với công phu của Trực lão sư, bọn ta đương nhiên có lòng tin. Bất quá không nên coi thấp tiểu tử đó, Yến Phi từng cứu Tống Bi Phong bị trọng thương thoát khỏi tay Tiểu Hoạt Di Lặc Trúc Bất Quy và Vương Quốc Bảo, khiến cho gian mưu của Tư Mã Đạo Tử đối phó Tạ An bị bại lộ, dẫn tới Tạ Huyền mò lên Minh Nhật Tự, quyết chiến chém chết Trúc Bất Quy, chuyện này oanh động Giang Tả".
Bọn Chúc lão đại vẫn là lần đầu nghe được chuyện đó, không khỏi rùng mình. Đại hán đầu trọc họ Trực lộ ra nụ cười lãnh khốc: "Yến Phi y càng nổi danh càng tốt, nếu giết hạng vô danh tiểu tốt, làm sao tỏ rõ được thủ đoạn của Đại Giang bang ta". Giọng nói của gã tuy lớn, lại không có ai trách gã khẩu xuất cuồng ngôn.
Đại Giang bang dưới Giang Hải Lưu có tam đại thiên vương, theo thứ tự xếp tên là "Đồng Nhân" Trực Phá Thiên, "Thiểm Vân Đao" Tịch Kính và "Cuồng Sĩ" Hồ Khiếu Thiên, Trực Phá Thiên đứng đầu lần này theo đến, một thân công phu hoành luyện thượng thừa, thêm

vào chuyên đánh một đôi Đồng nhân cứng chắc, từng lập vô số công lao hãn mã cho Đại Giang bang.
Giang Văn Thanh song mục bắn ra ánh sáng thông minh, mỉm cười: "Ta không phải sợ Yến Phi, mà là hình thế Biên Hoang Tập trước mắt phức tạp, chỉ thích hợp dùng chiến lược trí óc, không nên ra sức loạn xạ, bất kỳ khinh cử vọng động gì cũng có thể dẫn đến tổn thất lớn, phụ kỳ vọng của cha đối với bọn ta".
Trực Phá Thiên gật đầu không nói, biểu thị phục tùng sự điều khiển của Giang Văn Thanh. Chỉ nhìn thần thái của gã là biết địa vị trong bang của Giang Văn Thanh, không những vì nàng là ái nữ của bang chủ, còn là vì nàng có chân tài thực học.
Chúc lão đại ngạc nhiên: "Biên Hoang Tập hiện tại hình thành cục diện bốn bang chia cắt, mấy bang khác đều không đủ sức gây họa, Văn Thanh nói hình thế phức tạp là chỉ phương diện đó sao?".
Giang Văn Thanh đôi mắt đẹp bắn ra thần sắc bén nhọn vô bì, tỏ lộ sự can đảm hào sảng của nàng, trầm giọng: "Trước trận chiến Phì Thủy, người Hồ thế mạnh, ai ai cũng sợ Biên Hoang Tập. Hiện tại hình thế nghịch chuyển, kẻ muốn đến chia một chén đều không phải là kẻ tầm thường. Bọn ta gần đây thu được tin tức, Nhiếp Thiên Hoàn của Lưỡng Hồ bang cũng muốn nhúng tay vào Biên Hoang Tập, đả phá lệnh phong tỏa của bọn ta không cho y bước ra khỏi Lưỡng Hồ nửa bước, nghe nói y đã phái cao thủ đắc lực Hách Trường Hanh thống lãnh tinh anh đi, mấy ngày nữa sẽ đến Biên Hoang Tập".
Bên Chúc lão đại ai ai cũng biến sắc, Hách Trường Hanh là nhân vật danh chấn Lưỡng Hồ, kiêu dũng thiện chiến, là nhân vật số hai của Lưỡng Hồ bang, Nhiếp Thiên Hoàn sai hắn đến là đã quyết tâm tranh giành Biên Hoang Tập.
Giang Văn Thanh thong dong thốt: "Biên Hoang Tập đã không còn là Biên Hoang Tập lúc trước, bọn ta cần định mưu rồi mới động, nếu không ngao cò tranh nhau, cuối cùng chỉ tạo tiện nghi cho kẻ khác".
Trung niên nhân râu dài ngồi ghế thủ tịch bên trái Chúc lão đại, tay cầm Dao Điệp Phiến, dáng vẻ văn sĩ, thần thái an nhiên tự đắc. Người này tên gọi Hồ Bái, lắm mưu nhiều kế, là quân sư của Hán bang, địa vị chỉ dưới Chúc lão đại và Trình Thương Cổ quản lý đổ trường. Gã nghe vậy nhíu mày: "Không biết Văn Thanh tiểu thư có biết...".
Giang Văn Thanh ngắt lời: "Hồ quân sư muốn chỉ chắc là trong số người theo Yến Phi từ Kiến Khang về đây có Kỷ Thiên Thiên con gái nuôi của Tạ An, ta nói hình thế phức tạp, chuyện này cũng là một.

Đến hiện tại, bọn ta vẫn không nên quấy nhiễu tới Tạ An, Trúc Bất Quy chính là một ví dụ tốt. Thượng thượng sách là tá đao sát nhân, ở bờ bên kia xem lửa cháy".
Hồ Bái than: "Hiện tại bọn ta đang mượn thế chỉnh đốn Biên Hoang Tập, nếu để Yến Phi tự ý hoành hành, Hán bang của bọn ta làm sao còn chỗ đứng ở Biên Hoang Tập? Vấn đề Yến Phi tất cần phải giải quyết trước sáng ngày mai, mục tiêu của bọn ta chỉ châm chỉa vào một mình Yến Phi, đâu có rắc rối đến Tạ Huyền xen tay".
Giang Văn Thanh hỏi: "Sao lại phải giải quyết Yến Phi trước khi trời sáng?".
Chúc lão đại liền giải thích chuyện mình đáp ứng với Kỷ Thiên Thiên đem trả gỗ cho Đệ Nhất lâu, cuối cùng kết luận: "Giả như trừ khử Yến Phi thành công, để Bàng Nghĩa trùng kiến Đệ Nhất lâu thì sao? Không có ai dám nói bọn ta vì sợ Yến Phi mà khuất phục, dâng cả chỗ này cho Tạ An".
Trực Phá Thiên cảm thấy lạ: "Chúc lão đại sao không đốt gọn chỗ gỗ đó, lại phải tốn một phen công phu vận chuyển?".
Hồ Bái chen vào giải thích: "Người của Biên Hoang Tập đối với sát nhân có thể coi là thường, nhưng đối với phóng hỏa lại có cấm kỵ rất nặng, đều là vì đã nhiều lần chịu phải những trận hỏa hoạn tai kiếp, nếu bọn ta phóng hỏa đốt hết gỗ, tất sẽ bị người ta phản đối lên án. Hơn nữa bọn Bàng Nghĩa rất có học vấn về cây gỗ, thứ chọn đều là gỗ thượng thượng hạng, lại có tẩm quét dược liệu, thiêu hết thì thật đáng tiếc. Ở Biên Hoang Tập, phàm cái gì có thể bán lấy tiền thì không có ai chịu lãng phí".
Chúc lão đại thấy Giang Văn Thanh thần tình nghĩ ngợi triền miên, thốt: "Văn Thanh hiện tại nên rõ hình thế không thể không hành động của bọn ta, bằng vào lực lượng của bọn ta, thêm vào sự trợ giúp của Văn Thanh, thật nên tốc chiến tốc quyết, nhất cử trừ khử Yến Phi, lúc đó đám còn lại vô nghĩa".
Giang Văn Thanh bình tĩnh nói: "Nếu để Yến Phi đột vây đào tẩu, sẽ xuất hiện cục diện gì đây? Ngày xưa bằng vào thực lực của Phù Kiên vẫn bị Yến Phi chạy thoát khỏi Biên Hoang Tập, chuyện này truyền rộng khắp thiên hạ, Chúc thúc thúc dám nói nắm chắc được sao?".
Chúc lão đại ngậm miệng.
Giang Văn Thanh hỏi: "Các bang phái lớn nhỏ khác ở Biên Hoang Tập đối với chuyện này có thái độ ra sao?".
Chúc lão đại sắc mặt sa sầm, lạnh lùng đáp: "Hiện tại có tư cách vùng vẫy với bọn ta chỉ có tam đại bang hội Phi Mã hội của Thác Bạt tộc, Bắc Kỵ Liên của Mộ Dung Chiến và Khương bang. Phi Mã hội

luôn luôn bất hòa với bọn ta, vẫn vì quan hệ của Yến Phi với Thác Bạt Khuê mà bảo hộ lo lắng cho Bàng Nghĩa, khiến cho bọn ta thận trọng cố kỵ. Chiếu theo lý, bọn chúng có thể toàn lực ủng hộ Yến Phi mà đến đả kích bọn ta, may là bọn ta đã sớm có đối sách, lợi dụng thù hận của Bắc Kỵ Liên đối với Thác Bạt tộc và Yến Phi, thuyết phục Mộ Dung Chiến kềm chế Phi Mã hội. Mộ Dung Chiến đã tận miệng đáp ứng ta, nếu Hạ Hầu Đình gia nhập vòng chiến, bọn họ sẽ không ngồi yên mà xem".

Giang Văn Thanh điềm đạm hỏi: "Còn nếu gã ngồi xem thì sao?".

Chúc lão đại mục quang hung mãnh, trầm giọng: "Biên nhân trọng nhất là giữ miệng, nếu Mộ Dung Chiến nói mà không làm, Biên Hoang Tập đâu còn chỗ dung thân cho gã".

Giang Văn Thanh dịu giọng: "Văn Thanh có chỗ không hiểu, người Hồ ở Biên Hoang Tập duy chỉ có thông qua người Hán bọn ta mà mua bán hàng hóa Nam Bắc mới có đường kiếm lợi, bằng vào một điểm đó, ai dám không nghe lời của Chúc thúc thúc?".

Chúc lão đại than: "Biên Hoang Tập là địa phương nhận tiền không nhận người, ai trở ngại giao dịch buôn bán, lập tức trở thành công địch của Biên Hoang Tập. Bọn ta tuy có ảnh hưởng lực đối với người Hán ở Biên Hoang Tập, nhưng có những chuyện vẫn đâu đến bọn ta đi xen tay, Hán nhân ở đây có hơn vạn, mỗi ngày lai lai vãng vãng khó mà tính toán, như cái Thác Bạt tộc bán là chiến mã phẩm chất cao nhất phương Bắc, vận chuyển đến phương Nam có thể kiếm lời to, bọn ta nếu không cho phép bất cứ người nào mua ngựa của chúng thì hậu quả khó lường, cũng không thể cấm tuyệt, hơn nữa đầu tiên bọn ta liền phải xung đột chính diện với Hạ Hầu Đình".

Giang Văn Thanh cười nói: "Đây chính là nguyên nhân cha phái Văn Thanh đến". Tiếp đó mặt ngọc nghiêm lại, đôi mắt phượng thon dài lộng lẫy tương xứng với đôi mày cong cong, bắn ra những tia sáng trí tuệ, lãnh tĩnh thốt: "Yến Phi cừu gia khắp nơi, vẫn dám ngang nhiên hiện thân ở Biên Hoang Tập, trước hết bọn huynh đệ Mộ Dung Vĩnh đâu có chịu bỏ qua cho y, bọn ta cũng đâu cần phải nhọc mệt ra tay trước".

Chúc lão đại trầm ngâm: "Sợ nhất là y tiên phát chế nhân, đánh bọn ta một vố không kịp trở tay".

Giang Văn Thanh nói: "Yến Phi nào phải hoàn toàn không sợ kỵ, y nếu đã có chủ ý dùng võ lực giải quyết, đâu có để Kỷ Thiên Thiên đến nói chuyện với Chúc thúc thúc. Chuyện trả gỗ ngày mai đâu có khó hóa giải, chỉ cần Chúc thúc thúc để tất cả mọi người ở Biên Hoang Tập biết là lão nhân gia người đem tặng làm quà hoan

nghênh Kỷ Thiên Thiên, Chúc thúc thúc vẫn có thể thắng được mỹ danh phong lưu tôn trọng mỹ nhân, theo ngọn gió Kỷ Thiên Thiên mà che hết tất cả, ai thắng ai bại đâu có ai thích thú gì mà chú ý đến nữa".
Chúc lão đại bị thuyết phục, phấn chấn gật đầu nói: "Lối nhìn của Văn Thanh thật thấu triệt, Kỷ Thiên Thiên quả không hổ thanh danh đệ nhất danh kỹ Tần Hoài. Thành thật mà nói, cho dù không thèm lo tới sự cố kỵ của Tạ An, Tạ Huyền, ta vẫn có cảm giác không có cách nào cự tuyệt nàng ta, không muốn làm nàng ta thất vọng mà đi".
Giang Văn Thanh đôi mắt đẹp liền sáng lên, thong dong thốt: "Bọn ta cũng không phải hoàn toàn bị động, chỉ cần Văn Thanh có thể nắm được Kỷ Thiên Thiên trong tay, sẽ như một mũi trủy thủ đâm thẳng vào tim Yến Phi!".
Mọi người ai nấy đều ngạc nhiên.

o0o

Theo bước của Yến Phi và Cao Ngạn càng đến gần, đám dân Hoang càng giảm bớt sự ồn ào điếc tai, còn có người lớn tiếng quát tháo giùm bọn họ, lưa thưa truyền ra tiếng chào hỏi Yến Phi. Đối với Hoang nhân chỉ sợ cho lợi ích bản thân mình, không lý gì tới chuyện người khác mà nói, đây là tình huống hãn hữu.
Yến Phi đi thẳng đến Đông môn đại nhai, liền dừng bước, dân chúng tụ tập cũng đã đến trên ngàn người, tràn đầy đường lớn, hẻm nhỏ, quán xá chật ních, cách một con đường xe ngựa, hơn ngàn người vụt im lặng như tờ, chờ xem Yến Phi nói gì.
Mãi cho đến bây giờ, Cao Ngạn vẫn không rõ trong hồ lô của Yến Phi đang bán thuốc gì.
Yến Phi mục quang từ từ quét qua, trên mặt hiện nụ cười thân thiết xán lạn, không cố ý lên giọng, lại tựa như truyền vọng rõ rệt vào tai mỗi một người, thong dong thốt: "Yến mỗ đêm nay có một chuyện công bố, chỉ cần Yến Phi ta ngày nào còn mạng, các người không cần phải nộp thuế đất cho Chúc lão đại, y có muốn thu thuế, y đến tìm lão tử ta mà thu!".
Tiếng nói vừa dứt, dân Hoang lập tức ùa nhau hoan hô long trời, chấn động toàn Biên Hoang Tập.
Cao Ngạn ngầm khen lợi hại, Yến Phi chuyến này đã đem sự tình Hoang nhân Hán tộc bị ép thuế thầu hết lên mình, cứ y theo quy củ của Biên Hoang Tập, trừ phi Chúc lão đại thành công tiêu diệt Yến

Phi, nếu không cũng không có mặt mũi bắt Hoang nhân trong phạm vi thế lực trả thuế đất nữa.
Dân Hoang lại yên lắng, vì Yến Phi ra dấu giữ im lặng.
Yến Phi điềm đạm thốt: “Ta ra mặt cho các người, cũng cần các người hợp tác, từ giờ phút này, Biên Hoang Tập hồi phục lại thành Biên Hoang Tập trước trận chiến Phì Thủy. Ngươi không cần lý gì đến ta, ta không cần lý gì đến ngươi, mọi người chỉ lo chuyện của mình. Bây giờ lập tức tản hết cho ta, ai thích về nhà, đi rong, hoặc tiếp tục làm ăn buôn bán thì cứ
tùy tiện mà làm, nhưng đừng đến đây chen lấn xem nhiệt náo nữa, lão tử ta không quen để người ta nhìn như xem hát”.
Dân Hoang lại hoan hô vang dậy. Yến Phi quả nhiên không nuốt lời, mấy câu nói là liền chiếm lấy lòng dân Hoang. Đương nhiên, sau này còn phải xem chàng có bản lãnh đối kháng Hán bang không, bất quá một khi chàng ngày nào còn sống lù lù ở Biên Hoang Tập, dân Hoang có thể hưởng thụ sự tự do không chịu bất kỳ pháp quy hạn chế nào ở Biên Hoang Tập.

o0o

Kỷ Thiên Thiên hứng chí tươi tắn nhìn dân Hoang tụ tập trên đường từ từ tản mác, vui vẻ nhìn Tiểu Thi nói: “Ngươi xem Biên Hoang đệ nhất kiếm thủ của bọn ta tài nghệ làm sao kìa, vài câu nói đã thắng được tiếng hoan hô vỗ tay của tất cả mọi người”.
Lưu Dụ vừa đến bên hai nàng mỉm cười thốt: “Đó gọi là xem bệnh mà sắc thuốc, Bảo Tiêu Vương của bọn ta chịu đem mạng ra đảm bảo, Hoang nhân đương nhiên không dè xẻn tiếc lời hoan hô, kêu la không cần tốn quá nhiều khí lực, lại có thể tiết giận đối với Chúc lão đại”.
Nói xong, Lưu Dụ sinh ra cảm giác trước đây chưa từng có, cảm thấy khâm phục lối dùng thủ đoạn của Yến Phi, từ đó liên tưởng đến nhãn quang nhìn người của Tạ An, cũng chính như Yến Phi nói, không có ai hiểu biết cách chơi trò chơi lề thói Biên Hoang Tập này hơn chàng. Nhưng những điều đó đều không phải là nguyên nhân khiến cho gã động lòng nhất.
Không thể phủ nhận là chuyến này đoàn người đến Biên Hoang Tập đã vì có Kỷ Thiên Thiên gia nhập mà triệt để cải biến, đang trong binh hung chiến nguy, rót vào linh tính và sự ôn nhu, nàng liền như ánh dương ấm áp mát mắt phá mở mây đùn bắn tan băng tuyết ngập đất.

Dưới ánh lửa bập bùng, thanh âm của bọn Bàng Nghĩa bày binh bố trận không ngừng truyền lại, nàng lại càng đẹp đến mức không thể so sánh, càng làm động hồn người là sự luyến ái đối với sự sống, sự kiên trì đi theo cái thiện, sự truy cầu thể nghiệm đối với cái mới của nàng.
Kỷ Thiên Thiên còn chưa đáp trả, tiếng chân từ đằng sau vọng đến. Lưu Dụ giật mình, xoay người theo tiếng động nhìn lại, lọt vào mắt là một đôi nhãn thần sắc bén như tên.
Chủ tỳ Kỷ Thiên Thiên cũng xoay mình nhìn mười mấy đại hán Hồ tộc từ một con hẻm quẹo ra, bọn Bàng Nghĩa dừng tay dừng chân, sinh ý cảnh giới.
Người cầm đầu là một hán tử Hồ trẻ tuổi tay cầm bội đao đi đều, thể hình cứng cáp uy vũ, mặt mày thô bạo rất có tính cách và mỵ lực nam tính, trên mình chỉ vận một cái áo da dê hở hai tay, bước chân ổn định, hai mắt không chớp đinh đinh nhìn Lưu Dụ, như là những người khác hoàn toàn không tồn tại.
Mười mấy chiến sĩ người Hồ theo sau hắn ai cũng cầm đao mang thương, người người song mục hung quang loang loáng, sát khí đằng đằng, bộ dạng hung ác như muốn tìm người mà cắn xé. Ai không mù tất biết bọn chúng đến để gây chuyện.
Tiểu Thi run cầm cập, Kỷ Thiên Thiên liền ôm ả.
Lưu Dụ thần sắc thâm trầm, trong lòng lại ngầm kêu khổ, từ y phục Hồ của đối phương, gã đã đoán ra kẻ đến là ai, thực lực của đối phương còn vượt xa ý liệu của gã. Người này khẳng định là đối thủ ngoan cường của Yến Phi và Lưu Dụ gã.
Hán tử người Hồ bước qua cửa hậu viện rã nát, vẫn đinh đinh nhìn Lưu Dụ, vừa đi vừa nói: “Ngươi không phải là Yến Phi, vì ngươi dụng đao, cho nên ngươi là Lưu Dụ gì đó phải không?”.
Lưu Dụ lãnh đạm: “Ngươi cũng là Mộ Dung Chiến gì đó ha!”.
Mộ Dung Chiến liền đứng lại cách khoảng mười bước, đợi đám thủ hạ đằng sau thủ thế tản ra thành hình cánh quạt, chuẩn bị một lời không lọt tai là đao trắng chém tới đao đỏ rút ra. Nhưng lúc đó mục quang của hắn dời khỏi mặt Lưu Dụ, lạc trên gương mặt tươi cười của Kỷ Thiên Thiên, đi lần xuống dưới, tiếp đó thân gấu giật thót, thốt lên như tận từ đáy lòng: “Kỷ Thiên Thiên!”.
Đám chiến sĩ Mộ Dung Tiên Ti tộc ai ai cũng nhìn trợn mắt há mồm, bị sắc đẹp của Kỷ Thiên Thiên hớp hồn kinh tâm động phách.
Kỷ Thiên Thiên cung thân thi lễ, thỏ thẻ dịu dàng: “Thiên Thiên xin chào Mộ Dung thủ lãnh”.
Không khí kiếm rút nõ giương liền lập tức tan băng lở ngói, Kỷ Thiên

Thiên căn bản không thể là món quà ân sủng mà Biên Hoang Tập có thể có được, khơi khơi nàng lại sống sắc sống hương hiện thân ở chỗ này! Đủ thứ ý nghĩ, làm cho người ta sinh ra tư vị động lòng kỳ dị.
Nàng không ăn nhập đủ mọi cách với Biên Hoang Tập, lại khơi khơi phối hợp kín khít như là áo trời không kẽ hở.
Lưu Dụ thầm than Biên Hoang Tập quả là đã khác biệt rồi, vì Kỷ Thiên Thiên đã giá lâm.
Mộ Dung Chiến thần hồn điên đảo liền khiêm tốn thốt: “Là Mộ Dung Chiến thất lễ, không thỉnh an Thiên Thiên tiểu thư trước”.
Lưu Dụ cười khà: “Mộ Dung huynh thật ra đến thỉnh an chào hỏi Thiên Thiên tiểu thư hay là muốn thử cân lượng của tiểu đệ?”.
Mộ Dung Chiến nhìn sang gã, song mục thần sắc lập tức từ ôn nhu chuyển thành hung hãn, tay siết chặt cán đao.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện

Hồi 69
Tối giai vũ khí

Yến Phi thong dong tản bộ trên đường cái, nhìn Cao Ngạn đang dè dè dặt dặt, nhìn trái ngó phải, đề phòng địch nhân xông ra đột tập mà nói: “Trên mình ngươi có bao nhiêu tiền?”.
Cao Ngạn cười khổ: “Chỉ còn bốn đĩnh vàng, chắc đổi được một trăm thẻ đánh bạc”. Yến Phi thất thanh: “Chỉ có bao nhiêu vậy thôi? Thật là hư hỏng”.
Cao Ngạn than: “Nếu không phải đã xài hết tiền, hay không phải có Thiên Thiên, ta sao mà chịu theo ngươi về. Hừ! Mẹ bà ngươi! Ta còn có mấy đồng mà lão ca ngươi cũng muốn đi dâng cho đỗ trường sao? Thật không hiểu nổi ngươi sao lại nắm chắc phần thắng như vậy?”.
Yến Phi mỉm cười: “Vì ta ít ra là một nửa thần tiên. Ta nói ngươi đặt cửa nào thì ngươi đem hết ra mà đặt, đơn giản vậy thôi, hiểu chưa?”.
Cao Ngạn dẫn chàng quẹo vào một đường hẻm, khách lai vãng càng đông, tuy người nào cũng ghé mắt nhìn bọn họ, lại không có ai dám quấy nhiễu bọn họ.
Tâm linh của Yến Phi một mực bình tĩnh, sự linh mẫn của cảm quan không ngừng gia tăng, tình huống trên đường nắm chắc trong lòng bàn tay không để một chút xíu nào thoát ra.
Cao Ngạn lại hưng phấn lên, đến gần nói: “Đâu có lầm dẫn ngươi đi gặp Kỷ Thiên Thiên chứ? Ài! Ta ghen tị muốn chết, tuy nàng đối với ai cũng đều nhiệt tình có thiện ý, nhưng ta luôn cảm thấy nàng đối với ngươi đặc biệt hơn một chút”.
Yến Phi điềm đạm hỏi: “Ngươi không phải đã chuyển mục tiêu sang Tiểu Thi sao?”.
Cao Ngạn liền bẽn lẽn, ê a: “Có chuyện đó sao? Ta chỉ cảm thấy Tiểu Thi khả ái quá! Ài! Ả quá câu cẩn thủ lễ, không thích hợp mấy với khẩu vị của ta, cảm giác mới lạ, không biết sao lại cảm thấy ả khả ái như vậy”.
Yến Phi chọc quê: “Đừng hòng gạt ta, có phải là vì cứ cự tuyệt tránh xa ngươi cho nên mới nổi nóng làm ngon hả!”.
Cao Ngạn vội đánh trống lãng, chỉ chỗ xa xa đằng trước đèn đuốc sáng lạn, vui vẻ thốt: “Về nhà rồi!”.

o0o

Một luồng sát khí bức người bộc phát thẳng sang, Lưu Dụ hừ lạnh một tiếng, hữu thủ lạc trên cán đao, gã tuy không một chút sợ hãi đối với Mộ Dung Chiến, lại biết rõ Mộ Dung Chiến là cao thủ nhất đẳng, chỉ ứng phó một mình hắn là đã phải cật lực phi thường, hơn nữa khó mà nắm chắc. Còn bên mình ngoại trừ Kỷ Thiên Thiên có chút nghề, những người khác đều không kham nổi một chiêu, động thủ khẳng định bị kém.
Biện pháp giải quyết duy nhất là dùng lời ghim Mộ Dung Chiến, ép hắn đơn đả độc đấu mà quyết định thắng bại.
Mộ Dung Chiến song mục tinh quang loang loáng, trầm giọng: “Dám hỏi Lưu huynh có phải đem chuyện của Yến Phi lãnh hết lên mình?”.
Lưu Dụ thản nhiên cười đáp: “Đó là đương nhiên! Yến Phi là huynh đệ của ta, chuyện của y là chuyện của ta”.
Cho dù Kỷ Thiên Thiên không rõ quy củ giang hồ hay quy củ của Biên Hoang Tập cũng biết Lưu Dụ nói lời đó ra, song phương không còn có thể thân thiện bỏ qua được nữa. “A!”.
Sát khí của Mộ Dung Chiến liền giảm bớt quá nửa, chuyển sang nhìn Tiểu Thi sợ đến mức mặt mày xanh lè, ả không cầm được mới la lên một tiếng kinh hãi, hỏi: “Tiểu cô nương đây là...”.
Kỷ Thiên Thiên có hơi không vui, than: “Nàng ta là hảo tỷ muội Tiểu Thi của Thiên Thiên, bị thần khí hung hãn của Mộ Dung thủ lãnh hù sợ quá!”.
Vượt ngoài ý liệu của các chiến sĩ Mộ Dung Tiên Ti tộc đã biết quá rõ về tính cách của Mộ Dung Chiến, cả bọn Bàng Nghĩa Lưu Dụ cũng hoàn toàn không dự đoán được, Mộ Dung Chiến hiếu chiến hung hãn hữu thủ lập tức rời khỏi cán đao, còn giang rộng hai tay, biểu thị không có ý đồ tác chiến, có chút ý lúng túng ngượng nghịu thốt: “Làm cho Tiểu Thi cô nương sợ hãi, tội quá tội quá. Ài! Đêm nay ta lặn lội xuyên thành đến chào hỏi Thiên Thiên tiểu thư và Tiểu Thi cô nương, thỉnh an hỏi thăm. Xin hỏi Thiên Thiên tiểu thư chuẩn bị lưu lại ở Biên Hoang Tập bao lâu?”.
Đám thủ hạ đằng sau hắn cũng ngầm thở phào, đối với vị tuyệt sắc mỹ nhân có thể khuynh quốc khuynh thành Kỷ Thiên Thiên này, duy chỉ có sợ mình có biểu hiện không tốt, đâu có hứng mà khởi động ý niệm thô tục trong đầu.
Lúc này Lưu Dụ biến thành người bàng quan, tay nắm đao đã buông lỏng, thầm nghĩ bảo hộ Kỷ Thiên Thiên đã không phải dễ dàng rồi, ứng phó bão tố ong bướm cho nàng lại càng làm cho người ta đau

đầu.
Kỷ Thiên Thiên đôi mắt đẹp hiện ra thần sắc tán thưởng trong ngần mê hoặc, tươi tắn vui vẻ thốt: “Mộ Dung thủ lãnh quả nhiên là người thông tình đạt lý, Thiên Thiên trước mắt còn chưa tính tới ly khai Biên Hoang Tập, muốn thấy Đệ Nhất lâu từ đống tro tàn hồi phục lại phong quang của năm xưa là tâm nguyện lớn nhất hiện tại của nô gia”.
Mộ Dung Chiến mừng rỡ: “Thiên Thiên tiểu thư nếu chịu định cư ở đây một đoạn ngày tháng thì thật là vinh hạnh của Biên Hoang Tập. Có gì cần Mộ Dung Chiến ta, cứ hết lòng phân phó. Ở Biên Hoang Tập, lời nói của ta vẫn có chút tác dụng”.
Lần này chính Mộ Dung Chiến cũng hồ đồ, bắt đầu làm lẫn lộn mơ hồ hành động mình đến tìm Yến Phi, bất quá hắn đâu có thời gian mà nghĩ ngợi, quan trọng nhất là không đường đột với giai nhân, quan trọng nhất là có thể giữ được lòng vui vẻ của người ngọc trước mắt.
Kỷ Thiên Thiên không ngừng biến hóa, mỗi một biến hóa đều thoát ra từ đôi mắt đẹp phong thái hớp hồn đó. Chúng đang để lộ thần sắc xa vời mông lung, vọng nhìn bầu trời đêm tráng lệ bên trên Biên Hoang Tập, bâng quơ thốt: “Thiên Thiên đối với Biên Hoang Tập không có mong mỏi kiêu sa gì, chỉ hy vọng theo sự trùng kiến của Đệ Nhất lâu, tất cả hồi phục như cũ, không bị sự áp bức bóc lột của thuế mà nặng nề khuôn phép hà khắc, ai ai cũng nỗ lực làm ăn kiếm tiền, không chịu ảnh hưởng của bất kỳ thế lực Nam Bắc nào, theo đạo nghĩa và quy củ giang hồ”.
Mộ Dung Chiến hiện ra thần sắc nghĩ ngợi, Lưu Dụ đương nhiên biết hắn sẽ không vì mấy câu nói đó mà sửa đổi tác phong, nhưng vì là từ bờ môi thơm của Kỷ Thiên Thiên phun ra, Mộ Dung Chiến đâu thể nào không tôn trọng lắng nghe nghĩ ngợi. Mỵ lực của Kỷ Thiên Thiên tựa hồ có uy lực và bản lãnh chinh phục Biên Hoang Tập còn hơn cả đao của gã và kiếm của Yến Phi cộng lại.
Bọn Bàng Nghĩa cũng bắt đầu cảm nhận được sự cổ quái trong tình huống trước mắt, hơn nữa có ý vị rất hoang đường, khơi khơi lại là sự thật như vậy. Bên Mộ Dung Chiến từ trên xuống dưới không có một người nào là thiện nam tín nữ, ngày thường hoành hành Biên Hoang, hiện tại lại ngoan ngoãn quá đáng.
Kỷ Thiên Thiên mục quang quay về chỗ Mộ Dung Chiến, hàng mi chớp chớp, làm cho nàng càng duyên dáng yêu kiều, có hơi nũng nịu thốt: “Thiên Thiên cùng Yến Phi công tử tuy là mới quen, đã biết rõ y là người không thích dính vào chuyện của người khác, Mộ Dung thủ

lãnh anh hùng xuất chúng, Thiên Thiên thật không muốn thấy giữa hai người xuất hiện tình huống thế bất lưỡng lập".
Lưu Dụ trực giác cảm thấy Kỷ Thiên Thiên đối với cao thủ Tiên Ti tộc uy vũ bất phàm này đã sinh ra hứng thú, tiến thêm một bước biết thêm nàng không những không phải là nữ tử cao không với tới, lánh xa người ta ngàn dặm, mà còn đa tình phi thường, chỉ là đám công tử ẻo lả ở Kiến Khang không có ai có thể làm nàng động tâm!
Mộ Dung Chiến để lộ thần tình chua chát phát từ chân tâm, than: "Cừu hận giữa ta và Yến Phi không phải mới bắt đầu từ hôm nay, mà liên quan đến vinh dự của bổn tộc, bất quá ta và Yến Phi là một chuyện, giao tình với Thiên Thiên tiểu thư lại là một chuyện khác, hy vọng Thiên Thiên tiểu thư minh bạch quy củ này của Biên Hoang Tập".
Tiếp đó hít một hơi sâu: "Không biết Mộ Dung Chiến có phước phận được thưởng thức một khúc đàn thiên hạ vô song của Thiên Thiên tiểu thư không?".
Kỷ Thiên Thiên mỉm cười: "Người ta còn chưa an vị mà, mấy ngày sau người đến có được không.
Thần sắc trầm trọng của Mộ Dung Chiến liền quét sạch như không, mừng rỡ bái tạ, còn quay về phía bọn Lưu Dụ và Bàng Nghĩa khách khí chào hỏi rồi mới dương dương ra đi.

o0o

Dạ Oa Tử là khu vực con tim của Biên Hoang Tập, giống như Biên Hoang Tập có biên giới mà không có tường, vòng quanh lấy gác chuông làm trung tâm, khu vực ngang dọc ba con đường cái. Lầu phòng khu này cũng là loại hoành tráng vĩ đại nhất Biên Hoang Tập, bao gồm mười tám tòa thanh lâu và bảy gian đổ trường.
Dạ Oa Tử1 là Biên Hoang trong Biên Hoang Tập, là nơi vui chơi dẹp bỏ xung đột của các đại thế lực trong Tập, các bang mỗi năm đều cử hành nghi thức rung chuông một lần, lập thệ không để mưa máu gió tanh lọt từ bên ngoài lọt vào trong Ổ, khiến Dạ Oa Tử trở thành thánh địa lạc thú an toàn nhất trong Tập.
Trong mắt thiên hạ, Hoang nhân là một đám sa đọa, tỏ lộ hết những thói hư tật xấu của nhân tính; tâm địa của Hoang nhân lại quái lạ, không ngờ lại coi vậy là vinh dự, vì chỉ có mặc tính mặc tình mới có thể hưởng thụ đời sống.
Biên Hoang Tập vì vậy đã biến thành trường sa đọa lớn nhất trên thế gian, mà chỗ duy nhất có thể gồng gánh danh tiếng đó của Biên

Hoang Tập tất là Dạ Oa Tử, không còn nghi ngờ gì nữa. Nó là Tần Hoài hà của Biên Hoang Tập, lại không bị ước thúc như Tần Hoài hà, là cõi đào hoa kiêng lánh thế gian giữa vùng đất hung tàn, là nơi tỵ nạn lúc mưa gió bạo ngược, là tượng trưng của Biên Hoang Tập, là thánh thổ của Biên Hoang Tập.
Ánh đèn huy hoàng xán lạn, chiếu toàn khu vực Dạ Oa Tử sáng như ban ngày ngũ quang thập sắc kỳ dị, lấy gác chuông làm trung tâm ngang dọc đan chéo mấy con đường lớn, người qua kẻ lại, phảng phất như giờ phút này mới là buổi tinh sương của ngày mới.
Cao Ngạn đạp chân vào Dạ Oa Tử, toàn thân như lập tức biến đổi, biến thành thần khí nghênh ngang, vì hắn biết trước khi rời khỏi Dạ Oa Tử, không có ai dám động đánh hắn.
Trên sự thật mỗi một người tiến vào Dạ Oa Tử cũng sẽ lắc mình biến dạng, biến thành một người khác, có lẽ chỉ là trở về bản thân thật sự.
Bên ngoài mưa to gió lớn, có rất nhiều lúc phải nhẫn nhịn nuốt lời, nhưng ở đây, có thể vứt bỏ mọi cố kỵ. Hoang nhân có tập quán tốt là chuyện xảy ra trong khu ăn chơi này đều không đem ra ngoài.
Người đến đây là để tìm vui, không phiền não.
Tiếng kêu la từ trong xe ngựa truyền ra, tiếp đó tiếng vó ngựa ồ ạt, mười mấy kỵ sĩ phóng với tốc độ cao dọc đường gào thét.
Cao Ngạn cười nói: “Lại là đám thỏ đế Dạ Oa tộc”.
Muốn nói tới Dạ Oa tộc, không thể không đề cập tới người sáng lập nó - “Biên Hoang danh sĩ” Trác Cuồng Sinh, không có ai đó có phải là cái tên thật mà cha y đặt cho y hay là tên hiệu sau khi đến Biên Hoang Tập. Cũng đừng nghĩ y là một người điên điên dại dại, trên sự thật y từ bề ngoài cho đến lời ăn tiếng nói đều nho nhã bất phàm; chỉ là cái trong đầu nghĩ ra đều không tưởng tượng nổi, lại khơi khơi thiết thực có thể làm. Sự xuất hiện của Dạ Oa Tử chính là y bằng ba tấc lưỡi đã đi một vòng du thuyết khắp các đại thế lực mà ra đời, thật sự thư giãn hòa hoãn sự đối đầu khẩn trương giữa các bang hội.
Người của Biên Hoang Tập lại thương y mà tôn y là “Quán trưởng”, vì y cũng là người chủ trì kiêm đại lão bản của quán kể chuyện duy nhất trong thánh địa, cái bán ra là cố sự bên ngoài Biên Hoang Tập. Chuyện nóng hổi trước mắt đương nhiên là tất cả sự việc liên quan đến trận chiến Phì Thủy, khiến cho Trác Cuồng Sinh làm ăn khấm khá.
Dạ Oa tộc là một ý tưởng khác của Trác Cuồng Sinh, là sáng tạo và thủ đoạn kỳ dị khiến cho các chủng tộc ở Biên Hoang Tập dung hòa, Dạ Oa tộc tự xưng là Oa hữu.
Dạ Oa tộc cho phép bất cứ người nào thêm người, người của các

bang hội khác nhau, các chủng tộc khác nhau, sau khi vào tộc, mỗi lần đạp chân vào thánh địa, quăng bỏ hết thù oán bên ngoài, mọi người liên kết thành đoàn đội biến thành huynh đệ tầm hoan tác lạc, chỉ nói chuyện phong nguyệt, không can thiệp tới chuyện khác.
Sự tồn tại của Dạ Oa tộc trở thành nền móng hòa bình của Dạ Oa Tử. Ai dám phạm quy, tộc nhân sẽ tụ lại tấn công.
Yến Phi ngạc nhiên: "Ngươi không phải cũng thuộc Dạ Oa tộc sao? Mắng bọn chúng có khác gì tự mắng mình".
Mười mấy kỵ sĩ từ xa nhìn thấy hai người, lập tức hú lên liên hồi, thần tình hưng phấn gò cương ngựa, gượng kềm chế xung thế đến bên hai người, ngựa vẫn còn phun phì phì. Thanh niên Khương tộc đi đầu cười lớn: "Cao Ngạn tiểu tử, ngươi lại về đó à!".
Tiếp đó mục quang rơi trên mình Yến Phi: "Mẹ bà ta! Có phải ta hoa mắt nhìn lầm không, Yến Phi chưa từng đạp chân vào thánh Oa, sao lại xuất hiện ở đây, là ngọn gió nào thổi đến đây vậy?".
Thanh niên Hán tộc bên cạnh gã không ghìm được: "Diêu Mãnh ngươi còn vòng vèo gì nữa? Còn không mau sảng khoái nói ra tâm nguyện của hơn ba ngàn Oa hữu bọn ta đi?". Cao Ngạn ngạc nhiên: "Thật ra là tâm nguyện con mẹ gì đó?".
Diêu Mãnh vui vẻ: "Bên ngoài có người đồn đại là Tần Hoài đệ nhất tuyệt sắc Kỷ Thiên Thiên đã theo các ngươi đến Biên Hoang Tập, Chúc lão đại còn đem Đệ Nhất lâu tặng cho nàng làm quà gặp mặt! Có phải có chuyện đó không?".
Yến Phi liền sinh ra cảm giác như Lưu Dụ, thật sự có thể chinh phục Biên Hoang Tập không phải là kiếm của chàng hay đao của Lưu Dụ, mà là sự mỹ lệ của Kỷ Thiên Thiên, chàng và Lưu Dụ chỉ là phụ trợ bên cạnh.
Cao Ngạn ngạc nhiên: "Tin tức của các ngươi không ngờ linh thông như vậy!". Mọi người cùng hú lớn, không khí càng nhiệt náo.
Diêu Mãnh mừng rỡ: "Thì ra là chuyện có thật, thật là khó tin. Oa chủ đã quyết định trong Oa hội đề xuất dùng nghi thức rung chuông long trọng nhất hoan nghênh Thiên Thiên tiểu thư giá lâm Biên Hoang Tập, có thành ý muốn mời nàng lên lầu chuông biểu diễn tài đàn hát, các ngươi là những lão đại ca có tiếng ở Biên Hoang Tập, tự nhiên là cần đứng cùng lập trường của bọn ta, thuyết phục Thiên Thiên tiểu thư".
Oa hội là hội nghị cử hành mỗi tháng trong Dạ Oa Tử, tổng cộng có tám vị chủ tịch, do Oa chủ Trác Cuồng Sinh chủ trì, người được chọn làm chủ tịch đều là đầu đàn của bang hội có thế lực nhất, hay nhân vật mặt mũi nắm giữ gân mạch kinh tế và có ảnh hưởng lớn nhất. Do

các thế lực của Biên Hoang Tập không ngừng đánh đấm, biến hóa liên miên, cho nên mỗi lần hội nghị đều cần quyết định xem lần này ai có tư cách ngồi ghế chủ tịch.
Oa hội đối với sự cân bằng của Biên Hoang Tập có tác dụng quyết định, rất nhiều chuyện hục hặc được giải quyết thẳng trong hội nghị.
Yến Phi lập tức đầu to như cái đấu, chỉ nhìn thần tình của đám trẻ lóc chóc của Biên Hoang Tập này là biết ngay ai ai cũng sẵn sàng đánh đấm, thề phải đoạt cho được mỹ nhân đem về. May là ngoài lúc về Oa, bọn chúng sẽ biến thành Hoang dân bình thường, bất quá nếu Kỷ Thiên Thiên thật sự bước chân vào khu vực mọi người bình đẳng này, có trời mới biết được sẽ xảy ra chuyện gì?
Cao Ngạn lập tức phừng phừng thần khí, ngang nhiên nói: “Lão tử còn nghĩ là chuyện gì, chuyện nhỏ như vậy, để Cao Ngạn ta lo”.
Bọn Diêu Mãnh đồng thanh hoan hô, quất ngựa đi.

o0o

Một cánh đồng cách Biên Hoang Tập hai chục dặm về phía tây, đại đội nhân mã đang dựng trại nghỉ ngơi, một đội người chợt phóng ra khỏi doanh trại, quất ngựa thẳng lên một gò đất gần đó, dừng cương dõi nhìn Biên Hoang Tập.
Biên Hoang Tập giống như một viên minh châu chói lòa giữa vùng đất tối tăm, đèn đuốc huy hoàng xán lạn.
Người đứng giữa toàn thân bạch y, khoác trường bào tay rộng màu lam lợt, hông giắt trường kiếm đặc biệt to lớn, hình thức cổ xưa, người biết y là Đồ Phụng Tam đều rõ thanh kiếm này không những đã làm cho vô số cao thủ tự nghĩ mình đệ nhất phải uống hận, mà còn lấy thủ cấp tướng địch giữ thiên quân vạn mã dễ như thò tay vào túi mình lấy đồ.
Suốt một dải Kinh Châu Lưỡng Hồ, con nít ban đêm khóc nhè nghe tên y là nín liền. Y là thủ hạ đắc lực nhất của Hoàn Huyền, còn là bạn chi giao từ tấm bé của Hoàn Huyền, là người Hoàn Huyền tín nhiệm nhất.
Vóc dáng của y không khôi ngô gì lắm, bề ngoài giống như có phong thái nhiếp hồn của các danh sĩ Giang Tả, thân hình cao ráo, gương mặt gầy gò, khóe miệng tựa như vĩnh viễn mang nụ cười tự phụ có vẻ khinh miệt người khác, xét nét. Bên trên cái mũi cao thẳng là một đôi mắt thần quang lấp loáng, tựa như ẩn tàng trí tuệ dùng không bao giờ cạn, màu da vàng ngời, vầng trán cao rộng, khi không nói

chuyện mang một luồng sát khí lẫm liệt làm cho người ta phát lãnh. Đại hán bên trái y chắp tay sau lưng, mặt như đúc bằng sắt, mắt như hai viên đồng, toàn thân tản phát hơi hám âm trầm, khuôn mặt xương xẩu bên trên cái cổ chắc nịch có một vết thẹo chạy dài từ dái tai đến khóe mắt trái, khiến cho hắn càng nhìn càng thấy rợn người. Người này là "Liên Hoàn Phủ" Bác Kinh Lôi, vốn là thủ lãnh mã tặc có tiếng ở Kinh Châu, sau vì động chạm tới Nhiếp Thiên Hoàn của Lưỡng Hồ Bang, gởi mình dưới trướng Đồ Phụng Tam, trở thành thủ hạ đắc lực nhất của y.

Người bên phải là "Ác Hồ" Âm Kỳ, gã được cái danh này là vì tướng tá của gã giống hồ ly, là quân sư cầm đầu "Chấn Kinh Hội" do Đồ Phụng Tam sáng lập, không những giảo hoạt như hồ ly, hơn nữa hành sự bất chấp thủ đoạn, bằng vào trí lực và tâm trường như sắt đá, bằng đủ thứ phương pháp lừa gạt, thu mua, bạo lực, khuếch trương thế lực cho Đồ Phụng Tam dưới cánh Hoàn Huyền. Võ công của gã cũng gần bằng Bác Kinh Lôi, là nhân vật ngồi ghế hạng ba của Chấn Kinh Hội.

Lúc này Âm Kỳ chỉ Biên Hoang Tập cười âm trầm: "Ngày mai bọn ta tiến vào Biên Hoang Tập, Chúc Thiên Vân tất sẽ đại họa lâm đầu".

Bác Kinh Lôi hừ lạnh: "Giang Hải Lưu không ngờ dám qua mặt Nam Quận Công, dám nuôi ý đồ thông qua Chúc Thiên Vân mà khuếch trương thế lực ở Biên Hoang Tập, thật là chán sống mà!".

Âm Kỳ hung ác thốt: "Nếu không phải Nam Quận Công nghĩ y trước mắt còn có giá trị lợi dụng, muốn giết y dễ như trở bàn tay".

Đồ Phụng Tam điềm đạm thốt: "Đừng coi thường Giang Hải Lưu, người này thật có con mắt nhìn xa, biết rõ trong hình thế phương Nam hiện tại, có nguồn khắp mọi nơi mới sống dai sống lâu. Trừ phi bọn ta và Tạ An, Tạ Huyền đã phân thắng bại rõ rệt, nếu không Giang Hải Lưu tuyệt sẽ không nghiêng dựa bất cứ bên nào. Y muốn giữ chỗ đứng ở Biên Hoang Tập, chính là muốn gia tăng giá trị bản thân, khiến bất cứ bên nào cũng không dám khinh cử vọng động đến y".

Bác Kinh Lôi song mục bắn ra cừu hận thâm sâu, trầm giọng: "Nghe nói Nhiếp Thiên Hoàn cũng để mắt tới Biên Hoang Tập, còn phái Hác Trường Hanh đến Biên Hoang Tập tìm chết, tôi và hắn phải tính cho xong món nợ xưa".

Đồ Phụng Tam thong dong liếc Bác Kinh Lôi, vết thẹo trên mặt họ Bắc chính là bị bảo kiếm "Thiên Binh" danh chấn Lưỡng Hồ của Hác Trường Hanh rạch, vì hôm đó Bác Kinh Lôi trúng mai phục của Lưỡng Hồ bang, cho nên không phục. Bác Kinh Lôi có thể một mình

thoát khỏi trùng vây, chính là hiển thị Hác Trường Hanh còn chưa đủ bản lãnh để bắt giữ hắn.
Đồ Phụng Tam mỉm cười: “Chuyện nhỏ không nhẫn nhịn tất làm loạn đại mưu, bọn ta lần này đến Biên Hoang Tập không phải là để thanh toán mấy chuyện cá nhân, mà là muốn khống chế Biên Hoang Tập tuyệt đối, giúp cho chuyện sau này của Nam Quận Công, rõ chứ!”.
Hai người đồng thanh vâng dạ, đối với Đồ Phụng Tam, cho dù giảo hoạt như bọn chúng cũng phải khẩu phục tâm phục, đều là vì không có ai rành thủ đoạn của Đồ Phụng Tam hơn bọn chúng.
Đồ Phụng Tam song mục chợt sáng ngời, tựa hồ Biên Hoang Tập đã sớm thành vật trong túi y, dịu giọng: “Bắt đầu từ ngày mai, Biên Hoang Tập sẽ từng bước y theo kế hoạch của bọn ta mà biến đổi, vĩnh viễn không thể hồi phục bộ dạng trước đây”.

Chú thích:
1 Dạ Oa tử: Ổ đêm.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 70
Biên Hoang chi dạ

Lưu Dụ leo lên ngồi trên đống hòm chất cao, nhìn Kỷ Thiên Thiên sai khiến bọn Bàng Nghĩa loay hoay vòng vòng, bận bịu giăng trướng cho hai chủ tỳ nàng, Kỷ Thiên Thiên lâu lâu lại kéo Bàng Nghĩa đến vị trí Đệ Nhất lâu chỉ chỉ nói nói, không cần nói cũng biết là có đề nghị mới gì đó.
Kỷ Thiên Thiên quả là một nữ tử khả ái khó lòng cự tuyệt, Lưu Dụ tự mình đâu có làm được, Yến Phi đâu có làm được, Cao Ngạn càng khỏi cần phải nói tới.
Lưu Dụ chợt giật mình, sực phát giác đôi mắt của mình nãy giờ không rời khỏi Kỷ Thiên Thiên, bất giác đã dùng hết tâm thần không bỏ qua bất kỳ một biểu tình một động tác nào của nàng, chỉ nhìn nàng thôi đã là một hưởng thụ tối cao, gã chưa từng thử chăm chú nhìn người khác phái như vậy. Giờ phút này gã không biết được đất trời không có nàng sẽ biến thành ra sao, nhưng khẳng định sẽ làm cho mọi người mất đi rất nhiều sinh thú.
Kỷ Thiên Thiên nói xong, lại quay về bố trí màn trướng, nhìn nàng bộ dạng hứng chí bừng bừng cười yêu kiều là biết nàng không những không một chút lo lắng tới Hán bang hay Hồ bang, mà còn hưởng thụ mỗi một giờ một phút trong Biên Hoang Tập này phi thường.
Người tụ tập dòm ngó tuy đã tản đi, nhưng không ngừng có người lòng vòng xung quanh, rõ ràng là đến nhìn Kỷ Thiên Thiên, may là ai ai cũng biết quy củ đừng hẻo lánh đụng chạm chuyện người ta của Biên Hoang Tập, chỉ dám đứng cách xa mà liếc nhìn.
Bàng Nghĩa đến bên cạnh gã ngồi xuống, thở phào thỏa mãn, nhắm mắt lại. Lưu Dụ nhịn không được hỏi: “Thiên Thiên có ý tưởng cổ quái gì vậy?”.
Bàng Nghĩa mơ màng đáp: “Nàng muốn một cái bàn riêng, muốn đặt bên cạnh cái bàn riêng của Yến Phi, vì nàng thích hàng ngày thưởng thức sinh hoạt nhiệt náo của Đông môn đại nhai với tâm tình thoải mái dưới sự bảo hộ của Biên Hoang đệ nhất cao thủ”.
Lưu Dụ than: “Nói ra có lẽ không có ai tin, nhưng tương lai thống trị Biên Hoang Tập sẽ là Thiên Thiên mà không phải là bất kỳ ai khác.

Trừ phi có người đem trăm vạn đại quân xuống Nam như Phù Kiên, bằng không sẽ không có ai có thể bằng vào võ lực mà chinh phục Biên Hoang Tập; lại không có mấy ai có lực lượng làm được. Cho nên ta có dự cảm Thiên Thiên bằng vào sự mỹ lệ, cá tính và lan tâm huệ chất của nàng có lẽ có thể hoàn thành bá nghiệp mà không tốn một giọt máu".
Bàng Nghĩa giương mắt, gật đầu: "Ta chưa từng thấy Hồ tặc đối với nữ nhân thái độ phục tùng cung thuận, khách khí lễ độ như vậy. Mỵ lực của Thiên Thiên quả là kinh hồn, người nào độc ác với nàng được thì khẳng định không phải là người, nam hay nữ cũng vậy".
Lưu Dụ hỏi: "Hồi nãy ngươi có sợ không?".
Bàng Nghĩa than: "Nói không sợ thì là gạt ngươi. Bất quá khi Thiên Thiên bắt đầu nói chuyện, ta toàn thần chăm chú nhìn mỗi một nụ cười mỗi một cái nhăn nhó của nàng, cả cha mình là ai cũng đã quên luôn, còn biết sợ gì nữa".
Lưu Dụ cười: "Lão ca động tâm rồi sao?".
Bàng Nghĩa đáp: "Đối diện với giai nhân như vậy, ai có thể không động tâm? Nếu nghe được nàng đàn ca chắc lại càng khủng khiếp hơn nữa. Bất quá ta tự biết mình không có phận mà trông mong. Trên sự thật Thiên Thiên có một thứ khí chất cao quý làm cho người ta không dám bẻ bắt, chỉ đứng đằng xa mà nhìn, khiến người ta không dám sinh ra vọng niệm, làm vậy cứ như là nham nhở khinh lờn".
Lưu Dụ nói: "Tiểu Thi cũng không tệ!".
Khuôn mặt hoang đàng phá trời của Bàng Nghĩa ửng đỏ, nhíu mày: "Ngươi đang nói bậy gì đó?".
Lưu Dụ cười hì hì: "Không có gì! Chỉ là thấy lão ca ngươi đặc biệt lo cho Tiểu Thi, thuận miệng nói vậy thôi! Khà khà!".
Bàng Nghĩa cười khổ: "Nói gì cũng không được, nếu ngươi phao đồn rùm beng, ta sẽ liều mạng với ngươi".
Tiếp đó lại nói: "Ngày mai nếu Chúc lão đại chịu ngoan ngoãn trả gỗ, ta trước tiên phải đóng một cái bàn một cái ghế, để nàng có thể ngồi xem công trình trùng kiến Đệ Nhất lâu".
Lưu Dụ định nói gì đó, Kỷ Thiên Thiên gót sen dịu dàng đi tới chỗ bọn họ, đất trời liền như chuyển biến, không gian hoang phế biến thành tiên giới nhân gian tươi đẹp tràn trề sinh thú và sắc thái.
Kỷ Thiên Thiên tươi tắn thơm tho dừng chân trước mặt hai người, chỉ Lưu Dụ chu miệng: "Anh lại làm biếng trốn tránh rồi".
Lưu Dụ tự đáy lòng trào dâng một cảm giác điềm mật chính mình cũng không hiểu rõ, hít lấy hương thơm thanh xuân nhựa sống của

nàng, giang tay: “Ta lười gì chứ, có gì có thể làm nè?”.
Kỷ Thiên Thiên vui vẻ: “Chuyện có thể làm nhiều lắm! Bàng lão bản nói cho tôi và Tiểu Thi bốn cái trướng, hai cái dùng để ngủ và nghỉ ngơi, một cái dùng để tắm rửa, một cái dùng để đón khách...”.
Bàng Nghĩa đề tỉnh: “Và đàn hát”.
Lưu Dụ lập tức sáng mắt.
Kỷ Thiên Thiên háy Bàng Nghĩa một cái, làm cho họ Bàng hồn phi phách tán, ào ào nói như ra lệnh: “Đồ đạc cần trưng bày còn rất nhiều! May là Biên Hoang Tập có chợ đêm, Thiên Thiên cần một cái bồn tắm lớn, một cái gáo nước lớn, còn có...”. Tiếp đó xổ ra một tràng đồ nhu yếu phẩm thường ngày, không thiếu thứ nào.
Hai người lắng nghe đến mức á khẩu không nói gì, bốn cái lều làm sao mà để nhiều đồ như vậy.
Lưu Dụ cười khổ: “Ta làm sao có thể phân thân chứ? Bảo vệ nàng là trọng nhiệm mà Yến lão đại đã ra lệnh”.
Kỷ Thiên Thiên lộ nụ cười ngọt ngào giảo hoạt, dịu giọng: “Người ta và Tiểu Thi theo các người đi không được sao?”.
Lưu Dụ và Bàng Nghĩa vụt tỉnh ngộ, Kỷ Thiên Thiên nói lòng vòng là muốn đi dạo chợ đêm, không cam tịch mịch.
Tiếng vó la và tiếng bánh xe lăn lộc cộc truyền vào tai, ba người lần theo tiếng động nhìn qua, ba cỗ xe la từ Đông môn đại nhai quẹo tới, lò dò trên con hẻm đã hư phế đến mức hẻm không ra hẻm của Đệ Nhất lâu.
Lưu Dụ ngây người, ba cỗ xe la rõ ràng là đi về phía bọn họ, bất quá người đánh xe chỉ là Hoang dân tầm thường, không giống sát thủ thích khách của Hán bang, nếu dùng xe la để vận tải các chiến sĩ Hán bang thì đâu có cần rườm rà như vầy, thật là hoang đường.
Bàng Nghĩa cũng sững sờ, quát lớn: “Các ngươi đến làm gì?”.
Tiểu Thi và bọn Trịnh Hùng buông tay ngừng làm, hiếu kỳ chạy qua xem nhiệt náo.
Tiểu tử trẻ đánh cỗ xe đầu đáp: “Có một đại gia tuấn tú tự xưng là Biên Hoang công tử mua sắm đống đồ dùng hàng ngày này... Ối! Bà mẹ ta, thì ra Thiên Thiên tiểu thư thật đã đến Biên Hoang Tập, y không phải nói láo”.
Lưu Dụ bần thần: “Đống đồ này lẽ nào là Biên Hoang công tử con mẹ gì đó chỉ định muốn tặng cho Thiên Thiên?”.
Tiểu tử trẻ mắt không chớp đăm đăm nhìn Kỷ Thiên Thiên, rõ ràng cả cha mẹ cũng đã quên mất từ lâu, làm sao mà biết hồi đáp câu hỏi của Lưu Dụ.
Ba cỗ xe la từ từ dừng lại bên cạnh ba người, Bàng Nghĩa quát:

“Huynh đệ mở cửa ra xem thật ra là xe đầy thích khách hay là đầy lễ vật”.
Kỷ Thiên Thiên cười “hắc” một cái: “Bàng lão bản tâm tình thật là vui, nói thú vị quá. Thiên Thiên càng lúc càng thích Biên Hoang Tập! Mỗi một giây phút đều có biến hóa, thật là vui thú. Giống như bây giờ bỗng lại xuất hiện một đại gia tuấn tú gọi là Biên Hoang công tử, còn tặng ba xe lễ vật trước mắt nữa”.
Tiểu tử đánh xe nghe thanh âm ngọt ngào của nàng, là thấy nàng nở nụ cười tươi tắn như đóa hoa nở rộ, càng ngây ngốc không có cách nào lên tiếng.
Bọn Trịnh Hùng đã mau mắn ùa lên, lanh lẹ tháo gỡ mui vải đậy hàng hóa, tiếp đó nhất tề kêu lên, như đang xem màn kịch tân kỳ, tựa hồ nguy hiểm đã rời xa quá xa bọn họ.
Kỷ Thiên Thiên có thể chinh phục Biên Hoang Tập hay không, còn quá sớm để nói, bất quá tất cả những người từng gặp qua nàng, không có ai không tránh khỏi bị nhan sắc phong độ tuyệt thế của nàng hớp hồn. Bằng hữu cũng vậy! Địch nhân cũng vậy!
Kỷ Thiên Thiên nhón gót chân, mong nhìn cho rõ, đôi mắt đẹp chớp chớp, cười yêu kiều ngây thơ than: “Vị này xứng đáng là nam tử hán hiểu biết chuyện lo lắng cho nữ nhân nhất thiên hạ”.
Ba cỗ xe đầy các thứ đồ dùng cho phái nữ, từ bàn trang điểm, gương đồng, bồn tắm bồn rửa mặt cho đến lược, cái gì cũng có, không thiếu thứ gì.
Lưu Dụ và Bàng Nghĩa hai đại nam nhân đưa mắt nhìn nhau, thầm nghĩ Biên Hoang công tử khẳng định là rành rọt tất cả mọi chi tiết về sinh hoạt của phái nữ như chỉ bàn tay, chu đáo cẩn thận tinh vi đến mức làm cho người ta sinh nghi, thế gian thật sự có nhân vật biết rành phái nữ như vậy sao?
Tiểu Thi cũng tròn mắt há mồm, le lưỡi: “Đống đồ này đủ để bọn ta dùng một hai năm! Thật là tốt! Toàn là hàng thượng đẳng phương Bắc mà ở phương Nam mua không được”.
Kỷ Thiên Thiên vui mừng nhìn Lưu, Bàng hai người, giọng điệu có vẻ thỉnh cầu hỏi: “Đây là lễ vật có tâm tư nhất mà Thiên Thiên từng thấy qua, Thiên Thiên nếu không nhận, thật là bất cận nhân tình. Thiên Thiên có thể nhận lễ không?”.
Bàng Nghĩa cũng bắt đầu cảm thấy Kỷ Thiên Thiên có tính cách đa tình cuồng dã, cười khổ: “Phần hậu lễ như vậy, kể cả tiểu tử Yến Phi, bất cứ người nào trong số bọn ta có nghĩ nát óc cũng không nghĩ ra được, có nghĩ ra cũng khó lòng lo cho xong cho đủ. Nhưng Thiên Thiên có nghĩ tới đại lễ trước mắt là Biên Hoang công tử con mẹ gì

đó muốn tỏ lòng yêu thương đối với tiểu thư, Thiên Thiên sau khi tiếp nhận, không sợ y quấy rầy mới được". Kỷ Thiên Thiên chu miệng cười tươi, dịu giọng: "Không gặp y một lần, Thiên Thiên cũng không cam tâm".
Lưu Dụ biết cho dù Yến Phi ở đây cũng khó cải biến được quyết định của Kỷ Thiên Thiên, mỉm cười: "Biên Hoang Tập là nơi thiên hạ cao thủ tụ tập, chỗ cao thủ trao chiêu, hiện tại Biên Hoang công tử đã phát chiêu với Thiên Thiên, Thiên Thiên mỹ nhân của bọn ta làm sao có thể không tiếp chiêu hoàn chiêu cho được, làm mất đi uy danh Đệ Nhất lâu của bọn ta".
Kỷ Thiên Thiên vỗ tay: "Lưu lão đại thật là anh hùng xuất chúng. Được! Xin các vị giúp đem hàng hóa xuống, sau đó rồi hãy tính tới để ở đâu".

o0o

Đầu đường Dạ Oa Tử, nhiệt náo hỗn loạn, đâu đâu cũng có tửu quỷ chân tay loạng choạng quờ quạng, có kẻ ngồi thừ thần trí lù đù lẩm bẩm thì thầm, có kẻ nằm gục trên đường, không ai thèm để ý tới. Đám đông tụ tập cuồng hoang, kêu la huyên náo vang trời, phóng túng tận lực, buông bỏ hết mọi lo lắng, tận tình mà hưởng lạc thiêu đốt sinh mệnh.
Cao Ngạn mình biết chuyện mình, tránh theo đường Đông môn đại nhai đi vào Dạ Oa Tử, vì đoạn đường Đông môn đại nhai của Dạ Oa Tử có hai tòa thanh lâu nổi danh Biên Hoang Lâu và Hoang Nguyệt Lâu đối diện nhau giống như Tần Hoài Lâu và Hoài Nguyệt Lâu đối diện hai bên bờ sông ở Kiến Khang, chỉ bất quá Tần Hoài hà đã biến thành Đông môn đại nhai, tên của chúng cũng là bắt chước hai tòa thanh lâu trứ danh trên Tần Hoài hà.
Chỉ khổ là Cao Ngạn lại đi ngang thanh lâu Tận Hoan Trường Các của gái Hồ khu đông nam quảng trường gác chuông của Dạ Oa Tử, hắn vẫn khó tránh khỏi kiếp nạn bị các cô nương Hồ tộc đứng ngoài Các kéo khách, hại cả Yến Phi như con cá mắc câu, không dễ gì thoát thân khỏi trận địa son phấn đó.
Yến Phi có cảm giác như vừa sống sót khỏi tai kiếp, hãi hùng thốt: "Mấy chị em của thanh lâu không phải ngoan ngoãn ở trong lâu đợi khách đến thăm sao? Sao lại ra ngoài đường trì kéo khách vào trong vậy".
Cao Ngạn vẫn đang bối rối, vì chị em thanh lâu như quỷ đói không có

ai là không quen mặt Cao gia, chứng tỏ hắn là khách quen của thanh lâu; đương nhiên không ai lý gì tới hắn có phải đã rửa lòng đổi mặt.
Hắn cười khổ nói: “Cạnh tranh mà! Thêm một khách thì thêm một món tiền da thịt, cho nên ta vẫn thích kiểu lịch lịch sự sự của Tần Hoài hà hơn, hữu tình thú vị hơn nhiều. Ở Tần Hoài hà có thể nghe đàn hát chơi tửu lệnh, thậm chí còn nói chuyện chơi một phen, chị em ở đây kéo ngươi vô phòng là lập tức tung đao vung thương, lại muốn đi xuống tiếp khách. Ài! Đâu cần nhìn môn bài, trên sự thật đâu có khác biệt gì với nhà thổ”.
Yến Phi thầm nghĩ Thiên Thiên muốn cải cách chỗ này, thật là nói thì dễ làm sao, một khi hình thành thói quen, mọi người sẽ coi đó là lẽ thường, khó mà tiếp nhận cái khác.
Nhiều nhất trong Dạ Oa Tử không phải là thanh lâu mà là quán rượu, phòng trà và tiệm ăn. May là toàn bộ chỉ cho phép kinh doanh về đêm, nếu không tất giành hết mối của Đệ Nhất lâu làm ăn ban ngày.
Dạ Oa Tử là tiên giới của người chơi đêm, bất luận là thanh lâu đổ trường, quán rượu tiệm ăn, mỗi một kiến trúc đều treo cao đèn màu, tạo không khí say sưa mộng tưởng đặc thù cho Dạ Oa Tử.
“Ầm”!
Cao Ngạn ngước đầu nhìn bầu trời bên trên quảng trường chỗ gác chuông khu trung tâm của Dạ Oa Tử, một cụm pháo bông xán lạn nổ rộ giữa bầu trời đêm, hưng phấn thốt: “Chỗ quảng trường không biết lại có trò gì mới, thấy lão ca ngươi lần đầu ghé vào, để con ngựa già quen đường ta đây dẫn ngươi đi học hỏi”.
Yến Phi đang hiếu kỳ nhìn tòa kiến trúc có vẻ như miếu đường gần tiệm bán pháo, bên trong cửa hơi khói nghi ngút, có không khí đền đài tôn giáo thần bí, hỏi: “Chỗ đó là chỗ nào vậy?”.
Cao Ngạn cười: “Ngươi không nhìn thấy tấm biển viết ba chữ Tầm Tiên Trai sao? Ngươi muốn uống Hàn thạch tán hay tiên dược linh đan gì đó thì bên trong có thể cung ứng số nhiều. Đan đường kiểu đó trong Dạ Oa Tử có ba chỗ, ta cũng từng vào thử một lần, mua Tráng dương hoàn và Phi tiên dược”.
Yến Phi nghe không biết là buồn bực hay buồn cười, không trách gì người hai miền Nam Bắc nghĩ Hoang nhân sa đọa, liền đó cảm thấy thoáng rộng, thì ra đã bước vào quảng trường lầu chuông, tình huống náo nhiệt chen chúc, Yến Phi lãnh đạm với thế sự cũng phải trợn tròn mắt không thể tin được.

o0o

Lưu Dụ nhảy khỏi đống hòm ngồi dưới đất, nhìn hai chủ tỳ Kỷ Thiên Thiên đang cao hứng bày biện la liệt đồ đạc Biên Hoang công tử dâng tặng đầy trong bốn cái trướng dưới sự giúp đỡ của bọn Bàng Nghĩa, cảm nhận được niềm hoan lạc của bọn họ.
Tuy ai ai cũng nói cười huyên thuyên, thỉnh thoảng lại cười phá lên, gã không để tâm đến, chỉ có lúc tiếng cười như tiếng chuông ngân của Kỷ Thiên Thiên vang lên mới giống như có làn gió đưa vào tai gã.
Gã bỗng cảm thấy sự thất lạc đầu óc trong Tập, tất cả như mất đi động lực, không còn mục tiêu gì có thể làm cho gã hưng phấn nữa, chí hướng thống nhất Nam Bắc biến thành xa vời không thiết thực. Gã biết mỹ nữ trước mắt vĩnh viễn không thể yêu gã, ý tưởng đó làm cho gã sinh ra nỗi thống khổ tự ti tự thương xót.
Nàng có lẽ sẽ yêu Yến Phi, hay có lẽ vẫn khó quên tình xưa, thậm chí có lẽ bị Mộ Dung Chiến thô bạo kia hấp dẫn, cả bị con người tự xưng là Biên Hoang công tử đả động phương tâm, lại tuyệt không thể luyến ái gì Lưu Dụ gã.
Kỷ Thiên Thiên có thể coi gã là hảo huynh đệ, hảo bằng hữu, và là đồng bạn kề vai tác chiến, nhưng lại không thể sinh ra tình cảm nam nữ đối với gã. Chỉ thấy nàng muốn tâm sự thì luôn tìm Yến Phi là biết mình không phải là nhân vật lý tưởng và tri kỷ trong lòng nàng.
Ý tưởng này làm cho gã cảm thấy buồn bã, tịch mịch.
Sau khi gia nhập Bắc Phủ binh, tuy lâu lâu có đến thanh lâu tìm vui, thuần túy chỉ là theo đuổi sắc dục, nhưng một mua một bán sòng phẳng rõ ràng, xong thì gã không những quên đi danh tánh của đối phương, cả diện mạo cũng biến thành mơ hồ không rõ. Gã chưa từng động tình với bất cứ một nữ tử nào, nhưng gã đang giờ phút này lại biết rõ mình đã động lòng đối với mỹ nữ trước mắt.
Tự mình biết mình, gã tuy ở Biên Hoang Tập, lại không gắn bó phụ thuộc vào nơi này, cứ như trước đây mỗi lần tiến vào Biên Hoang Tập chỉ là vì hoàn thành nhiệm vụ sứ mệnh được phái đi. Gã có thể hưởng thụ phương thức sinh hoạt độc đáo đặc thù tràn đầy kích thích và sinh khí của Biên Hoang Tập, nhưng gã vẫn là khách qua đường, cuối cùng có một ngày phải rời khỏi. Không giống như bọn Yến Phi, Bàng Nghĩa, Cao Ngạn, Biên Hoang Tập là nhà của họ, thậm chí là chỗ duy nhất có thể quay về.
Kỷ Thiên Thiên đang lúc thiên hạ chia cắt loạn lạc tìm không ra một chỗ nào hấp dẫn hơn nữa, nàng sẽ lưu lại đây, bừng cháy ánh sáng

và nhiệt tình của sinh mệnh mỹ lệ của nàng.
Lưu Dụ gã lại là quân nhân, vì mình có trách nhiệm với sự an nguy tồn vong của phương Nam, tất cả những cái khác cần phải đặt vào địa vị thứ yếu.
Tình cảm nam nữ dây dưa gánh nặng, trước đây gã chưa từng nghĩ đến vấn đề này, nhưng giờ này phút này gã sâu xa cảm nhận được bỏ qua Kỷ Thiên Thiên sẽ là sự mất mát lớn khó lòng bù đắp trong cuộc sống.
Vấn đề lớn hơn là cho dù gã chịu buông bỏ tất cả, lực bất tòng tâm hết sức theo đuổi Kỷ Thiên Thiên, sẽ trở thành kẻ có tội phá hoại vô địch tổ hợp của bọn họ, phá hư chính sự hành thích Trúc Pháp Khánh, phụ lòng kỳ vọng của Tạ Huyền đối với gã. Nếu Tạ gia vì vậy mà bị tổn thương, cục diện sẽ hư hoại khó lấp bồi. Với tính cách thực tế của gã, tuyệt không chịu để sự tình phát triển theo phương hướng như vậy.
Hương thơm thổi sang.
Lưu Dụ bất lực nhìn Kỷ Thiên Thiên như con bướm đầy màu sắc bay đến, trong lòng không biết là tư vị gì.
Kỷ Thiên Thiên hoan hỉ thốt: “Khách trướng đã bố trí xong! Mời Lưu lão đại tham quan xem xét. Ôi! Lưu lão đại có tâm sự gì vậy?”.
Lưu Dụ biết mỹ nữ ngọc ngà đã nhìn ra tâm tình mông lung qua thần sắc của gã, miễn cưỡng hé cười, đè nén nỗi sầu tư, mâu thuẫn và bẫy lưới rối ren, đứng dậy cười nói: “Có gì khác ngoài việc nghĩ coi làm sao ứng phó sóng gió ong bướm tranh giành Thiên Thiên”.
Kỷ Thiên Thiên háy gã một cái duyên dáng: “Nói xạo! Anh không phải đang nghĩ mấy chuyện đó. Anh chi bằng động não xem xem đêm nay có trò chơi gì trợ hứng không. Thiên Thiên đêm nay không muốn ngủ! Ngày mai mới ngủ một giấc”.
Lưu Dụ nhìn dáng dấp đa tình hấp dẫn đầy sinh khí của nàng, khóe miệng đủ ngàn vạn kiểu cách tươi đẹp yêu kiều, càng cảm thấy đau xót lạc lõng, thầm nghĩ chỉ mới vài ngày mà mình đã khốn khổ như vầy, những ngày tới sẽ ra làm sao đây.
Bỗng phát giác tay áo bị nàng kéo cứng rịt, không kềm được mình đi theo tới khách trướng.
Lưu Dụ vụt nghiến răng, chỉnh đốn tinh thần, lòng nghĩ nếu mình cả cửa ải tư tình nam nữ này mà không qua được, làm sao có thể làm một Tổ Địch thành công.
Thình lình tiếng vó ngựa rền vang, Lưu Dụ theo tiếng động nhìn qua, bảy tám thớt ngựa từ Đông môn đại nhai quẹo vào khoảnh đất trống của Đệ Nhất lâu, vó ngựa đá tung tro xám bốc quyện mù trời, thanh

thế hung dũng phi lướt tới chỗ bọn họ.
Lưu Dụ thấy vậy liền quát: “Thiên Thiên và Tiểu Thi vào trướng trước đi”.
Kỷ Thiên Thiên biết gã sợ Tiểu Thi hoảng, liền kéo Tiểu Thi vào trong trướng.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 71
Dạ Oa phong tình

Cổ Chung Trường là trung tâm Dạ Oa Tử, cũng là chốn náo nhiệt nhất, đó là một quần thể kiến trúc quây quanh lầu chuông thành ra một đại quảng trường, nơi hợp điểm của bốn đường phố lớn. Tiền thân của Biên Hoang Tập là Hạng thành trước kia không có quảng trường này, là do Trác Cuồng Sinh thuyết phục các đại bang hội dỡ bỏ xung quanh lầu chuông hơn chục tòa nhà gác, đem lát lại bằng đá hoa cương, Cổ Chung Trường bèn trở thành trung tâm của Biên Hoang Tập, thành ra thánh địa của những kẻ lưu lãng thiên hạ và những hoang nhân có máu mặt ở Biên Hoang Tập.
Đám lãng nhân kiếm sống nhờ bán nghệ, nếu chưa một lần qua Cổ Chung Trường bán nghệ kiếm tiền, coi như còn chưa đủ tư cách đàm luận.
Cổ Chung Trường đèn lồng treo cao, trong ánh sáng rực rỡ của hàng vạn ngọn đèn màu, chẳng ai còn thiết nhìn ánh trăng sao mờ nhạt. Hơn mười tòa lều trướng lớn giống như những tòa núi nhỏ làm tăng thêm cảm giác mênh mông của quảng trường. Vô số hàng quán sắp đặt tề chỉnh, bày bán đủ thứ hàng hóa kỳ hình quái trạng, lại còn các loại nghệ nhân lang thang một mình hoặc tập hợp thành nhóm nhỏ biểu diễn các trò vui, người xem xúm xít, chỉ trỏ khen ngợi hàng hóa hay trò diễn, đông như nêm cối, cứ như toàn thể dân chúng Biên Hoang Tập đều đã kéo cả tới đây, nhộn nhịp còn hơn tiết xuân Nguyên tiêu.
Yến Phi than: “Nếu không chính mắt chứng kiến, chắc chắn không ai tin là Biên Hoang Tập lại sôi động đến như thế này”.
Cao Ngạn lên mặt lão luyện, với giọng dạy dỗ hậu bối: “Có gì kỳ quái chứ? Phàm đã có chỗ kiếm tiền, tất sẽ có người bu tới. Huống chi dân Biên Hoang lại hào sảng chịu chi nhất trong thiên hạ, bổn nhân đây chính là loại người như thế đấy. Không đến đây thì đến đâu hơn chứ?”.
Hai người theo làn sóng người đưa đẩy dần dần đi đến lầu chuông, Yến Phi như đã quen với sự náo nhiệt của Cổ Chung Trường, nhạt giọng nói: “Nghe nói ngươi khi không còn tiền đi thanh lâu thường

đến đây bày bán cổ tịch cổ ngoạn đưa từ phương Bắc về phải không?".
Cao Ngạn lập tức hưng phấn nói: "Còn ai đầu óc linh hoạt hơn ta chứ? Dân Nam kiếm được tiền rồi, lại hoài niệm cuộc sống ở phương Bắc, con em danh môn vọng tộc tuy bị nghiêm cấm tới đây, nhưng có cách phát tài, tự nhiên có người cướp đoạt, vơ vét mua bán số lượng lớn văn vật ở phương Bắc, chỉ cần qua được một cửa ải biên phòng, là có thể kiếm lời gấp hàng chục lần ở phương Nam".
Chợt kéo Yến Phi dừng lại trước một sạp hàng, là một nơi bày bán đèn kéo quân, chủ hàng đang rầu rĩ vì các hàng bên cạnh người xem đông nghịt, hàng mình thì chẳng ai thèm ngó, chỉ có Cao Ngạn và Yến Phi chịu dừng lại coi.
Yến Phi ngạc nhiên nói: "Không phải ngươi định mua mấy cái này về để soi đường đi ra nhà xí của ngươi chứ?".
Cao Ngạn ôm bụng cười: "Tên tiểu tử này, không ngờ cũng biết ăn nói thô tục như thế, đúng là làm hỏng hết cả ý vị".
Tiếp đó nói với chủ hàng: "Nguyên tiêu thì đã qua, Trung thu còn lâu mới đến, lão bản ngươi bán mấy cái thứ này không hợp thời, chắc là muốn gỡ vốn".
Chủ hàng là một gã trai trẻ chừng hai mươi tuổi gượng cười nói: "Chẳng biết làm sao được, ta chỉ biết làm mỗi đèn kéo quân, còn được chút tiền phải dùng để mua vật liệu, lại phí mất ba ngày không nghỉ làm được mười tám cái đèn này, đêm nay mới bày bán lần đầu, nhưng bán không được lấy nửa cái. Nhị vị thiếu gia có thể giúp đỡ chăng?".
Yến Phi coi kỹ lưỡng, phát giác vật liệu tuy thô sơ, nhưng thủ công đẹp đẽ, thiết kế mới lạ, dùng màu trang nhã, mười tám cái đèn xoay chuyển không ngừng, sắc màu lấp lánh, đúng là một cảnh tượng huy hoàng, tùy theo hình ảnh chuyển động nhấp nhô ở các góc độ khác nhau, các con vật như rồng, phụng, ngựa linh hoạt như vật sống.
Cao Ngạn vui vẻ nói: "Coi như ngươi may mắn gặp lão tử, cả nhà cửa ta còn bốn đĩnh vàng, trao ngươi một đĩnh, mua cả đám đèn này, ngươi mang giúp lão tử đến đám lều trại ở chỗ vốn là Đệ Nhất lâu ngày trước, dâng lên cho Kỷ Thiên Thiên tiểu thư, chớ có dại ôm cả mà chuồn đi đấy".
Chủ hàng lập tức trợn ngược mắt, tối đa mỗi cái đèn của hắn bán được năm tiền, một đĩnh vàng đủ mua được ít nhất một trăm tám chục cái đèn như thế, một lúc sau mới chừng hiểu ra, mừng rỡ tạ ơn, cung kính nhận đĩnh vàng của Cao Ngạn, run giọng nói: "Có phải là đệ nhất Tần Hoài tài nữ Kỷ Thiên Thiên?".

Cao Ngạn ung dung nói: “Ở đâu còn có một Kỷ Thiên Thiên khác ư? Ngươi nói để ta tới tìm”.
Chủ hàng vẫn không tin nổi vận may của mình, thần trí mơ hồ nói: “Tiểu nhân phải nói là do vị đại nhân nào sai mang đèn đến?”.
Cao Ngạn cười lớn: “Đương nhiên là Biên Hoang đệ nhất danh kiếm Yến Phi Yến công tử sai ngươi làm rồi!”.
Chủ hàng hiển nhiên đã từng nghe đại danh Yến Phi, giật bắn mình như sét đánh ngang tai.
Yến Phi thất thanh: “Cái gì?”.
Cao Ngạn không để chàng có cơ hội cải chính, lôi chàng đi, lại cười nói: “Ngươi không có gan, để lão tử giúp ngươi một chút can đảm. Đừng dối ta, ngươi căn bổn không tốt hơn ta bao nhiêu, vậy mà còn dám cười ta mê say Kỷ Thiên Thiên thần hồn điên đảo”.
Ba trái hỏa cầu vọt lên cách mặt đất chừng hai trượng, tiếp đó là trái thứ tư, thứ năm tùy theo thủ pháp nhuần nhuyễn của đại hán sử hỏa bổng, tuân theo một tiết tấu nào đấy, tạo thành một vòng lửa xoay tít, người xem quây đầy xung quanh, lại có người vỗ tay trợ hứng.
Hai người chen lên trên mấy hàng, hốt nhiên một cây hỏa bổng tựa như thất thủ văng xuống đất, người xem thất kinh hô hoán, đại hán múa hỏa bổng vung cước hất một cái, khéo léo hất bắn hỏa bổng lên không, nhập vào trung tâm vòng lửa, lập tức kích khởi tiếng hò hét vang trời, không ít người ném tiền đồng vào chiếc rổ tre đặt trước mặt đại hán.
Cao Ngạn lôi Yến Phi tiếp tục đi, cười nói: “Lão ca ngươi nếu chịu hạ trường biểu diễn, bảo đảm còn nhiều người xem hơn. Ui! Không! Ta nghĩ ra rồi! Giá như Thiên Thiên chịu giúp ta bày hàng bán cổ ngoạn, chắc chắn sẽ kiếm được vô khối tiền”.
Yến Phi nhíu mày nói: “Đừng nói loanh quanh, ta phải tính sổ với ngươi, nếu Thiên Thiên hiểu lầm ta có tình ý với nàng, há chẳng rắc rối lắm sao? Thế ngươi thôi không theo đuổi Kỷ Thiên Thiên nữa ư?”.
Cao Ngạn nói: “Nói thực nhé, ta cũng tự biết mình, ánh mắt Thiên Thiên nhìn ngươi và ta không giống nhau, Phì Thủy không chảy qua đất của kẻ khác, lợi cho huynh đệ mình tốt hơn là cho ngoại nhân; nếu để cho con mẹ nó cái gì Yêu hầu Từ Đạo Phúc đắc thủ, ta sẽ tức hộc máu mà chết”.
Yến Phi còn chưa hết oán giận: “nhưng trước tiên phải được ta đồng ý, chuyện tình cảm nam nữ đâu có thể làm loạn lên mà chơi, nếu Thiên Thiên biết căn bản không phải là ta đưa lại, chưa chừng còn cho ta một đao”.
Cao Ngạn lại không ân hận tí nào, cười hề hề: “Ta còn chưa đủ tư

cách để Thiên Thiên không giết ta không cam tâm. Ài! Tiểu Phi của ta ơi, đối phó với nữ nhi, ngươi còn kém lắm, lão tử sợ ngươi còn non mặt, lại phạm đại kỵ là không đủ lớn mật, vì vậy mới giúp ngươi khua chiêng gióng trống, Thiên Thiên đã tỏ ra có cảm tình với ngươi, sao còn không mau nắm lấy cơ hội?".
Yến Phi rầu rĩ nói: "Lần này ngươi hại ta thê thảm rồi, lại còn nói chuyện hoang đường gì thế? Ngươi chẳng lẽ chưa hiểu sao, ta đã từng bị thương tổn vì chuyện tình cảm nam nữ, vì vậy tránh xa được là hơn, ngươi lại hại ta thành bất nghĩa".
Cao Ngạn bật cười: "Ngươi còn làm trò nữa, từ lúc Thiên Thiên không biết nói với ngươi mấy câu gì, suốt đêm ngươi thần hồn điên đảo, chỉ có kẻ mù mới không biết ngươi yêu Kỷ Thiên Thiên rồi! Hảo! Thảo luận đến đây là dừng".
"Đại ca! đại ca!".
Có người từ xa gọi to, cố chết lách qua dòng người, rồi dừng lại thở hổn hển nhìn bọn họ.
Cao Ngạn vỗ vai Yến Phi nói: "Là một tiểu lâu la của ta, để ta coi xem gã có tin tức mới gì không. Gặp lại ở phía đông lầu chuông!".
Nói xong liền đi về phía gã tiểu tử vừa kêu hắn đại ca.
Yến Phi không biết phải làm gì, chả lẽ rút kiếm chém hắn sao? Đối với Kỷ Thiên Thiên nếu nói không thích thì chắc chắn là tự dối mình, tuy nhiên chàng còn kềm chế được, nghĩ rằng không có chuyện vẫn hơn. Chàng quen sống cô độc, đối với bất kỳ gánh nặng tình cảm nào đều có ngại ngùng.
Từ khi mẫu thân mất, cơ hồ mỗi ngày đều bất tri bất giác trôi qua, nhưng mấy ngày vừa qua, thời gian trôi đi nhanh gấp bội, đó có phải là cảm giác ái tình hay không? tệ hại nhất là tiểu tử Cao Ngạn lại đổ dầu vào lửa, cứ như là chỉ sợ thiên hạ không loạn. Mình có nên lập tức quay về tìm gã bán đèn, cải chính là do mình và Cao Ngạn cùng nhau dâng lễ vật không.
Yến Phi liền mau lẹ chuyển thân, dân chúng phía sau rút chân không kịp, ngã bổ vào chàng, Yến Phi nhanh như chớp né qua, tiếp đó như cá lội nước xuyên qua khe trống trong đám đông mà lướt đi, không ai đụng được vào chéo áo chàng, kỳ diệu nhất là không một ai có cảm giác chàng vừa lướt nhanh qua đám đông.
Chàng nhớ lại hôm trước gặp Tôn Ân ở quảng trường bên ngoài Minh Nhật tự, lão cũng dùng phương pháp du tẩu tương tự, giống như một con cá lướt đi trong một bầy cá
chen chúc bơi giữa biển lớn mà không hề chạm phải đồng bọn, khi đó chàng có cảm giác vô cùng quái dị, hiện tại rốt cuộc chàng cũng

làm được như thế, mới hay Tôn Ân quả thật cao minh.
Lúc này chàng đã tiến tới trước một tòa trướng bồng lớn, bên trong vọng ra tiếng nhạc và giọng ca nữ nhân, hai hán tử coi cửa không ngừng gõ đồng la, hô to: "Mỹ nữ xương mềm biểu diễn ca vũ" để chiêu khách, bên ngoài trướng có chừng hơn chục người chờ đến lượt biểu diễn sau.
Tâm linh Yến Phi tiến nhập vào cảnh giới hết sức khinh linh, trong khuôn viên xung quanh vài trượng, chàng cảm nhận được từng biến hóa của mỗi cá nhân, nếu chàng muốn là có thể với thân pháp như quỷ mị qua lại đám đông này như chỗ không người.
Cũng chính lúc ấy, chàng nhìn thấy bóng sau lưng một nữ tử rất quen thuộc, lập tức trong đầu hiện lên khuôn mặt như hoa như ngọc của Yêu hậu Nhậm Thanh Thị. Bằng trực giác chàng biết Nhậm Thanh Thị muốn ám sát mình, nhưng đột nhiên vì mình đổi hướng đi, không làm gì được đành phải tìm đường tránh né.
Ả chỉ ở cách chàng chừng bảy tám trượng, bất quá với thân thủ của chàng, nếu ả vẫn giữ nguyên tốc độ này, muốn theo kịp chỉ cần công phu trong vài chớp mắt.
Nghĩ đến điều này, liền đuổi theo Nhậm Thanh Thị, tuy vậy mối hận xưa vẫn tràn ngập trong lòng nay đã biến thành hết sức đạm bạc, đuổi theo ả không phải để báo cừu rửa hận, chỉ muốn biết rõ yêu nữ giảo hoạt này tới Biên Hoang Tập có mục đích gì, nhân tiện để cảnh cáo ả.
Chớp mắt chàng đã lướt qua hai trượng, hình bóng mỹ lệ kia cũng mau chóng tăng tốc, hẳn đã biết mình trở thành mục tiêu truy đuổi của Yến Phi, khiến Yến Phi càng khẳng định ả vì mình mà tới, hiện tại gian mưu đã bại lộ, đương nhiên phải kiếm đường đào tẩu.
Trong một thoáng, Yến Phi đã rút ngắn cự ly gần lại một trượng.
Yến Phi linh đài trong sáng, Kim đan đại pháp thi triển tối đa, khiến chàng tùy ý thay đổi phương hướng vị trí tốc độ, trở ngại không còn là trở ngại, giống như tự do lướt nhanh trong một khu rừng rậm rạp, cây cối chuyển động không ngừng.
Chàng thậm chí nắm chắc có thể toàn lực thi triển Điệp Luyến Hoa giết chết Nhậm Thanh Thị trong rừng người huyên náo hoạt động đủ kiểu này, mà vẫn không làm tổn hại một sợi tóc của người bên cạnh.
Phía trước Nhậm Thanh Thị đang toàn lực chạy trốn bị luồng chân khí của chàng phong tỏa, thân hình khẽ run, lúc này ả chỉ có một lựa chọn, đó là hồi thân ứng chiến.
Chính tại thời khắc khẩn trương như vậy, một bóng người từ bên cạnh vọt ra, cách chàng tuy đến cả trượng, nhưng vừa khớp để chặn

đường chàng, cắt đứt luồng khí cơ cảm ứng đối với Nhậm Thanh Thị.
Yến Phi giật mình e ngại, lập tức dừng lại, cùng người kia trừng trừng nhìn nhau.
o0o
Lưu Dụ nghênh ngang đứng trước cửa lều, nhìn bảy người cưỡi ngựa từ từ đi tới, dừng ngựa lại cách đấy chừng một trượng.
Đám người này đều mặc trang phục vũ sĩ, lưng mang vũ khí các loại, niên kỷ đều chừng ngoài hai mươi, ai nấy ánh mắt hung hãn, Hồ Hán hỗn tạp, nhìn qua là biết đều là những kẻ dạn dày chinh chiến.
Bảy cặp mắt đều lóe sáng như điện chớp, nhìn xoáy vào Lưu Dụ.
Bàng Nghĩa ngang nhiên đến bên Lưu Dụ, nói to: “Các ngươi tới vì chuyện gì?”.
Đám thiếu niên Hồ Hán kinh dị ngắm nhìn tám căn lều dựng trong hậu viện, thiếu niên người Hán cầm đầu hét to: “Không liên quan đến Bàng Nghĩa ngươi, mau kêu Cao Ngạn ra đây chịu chết!”.
Lưu Dụ hừ lạnh một tiếng, gã xuất thân quân nhân, quen lấy cứng chọi cứng trên chiến trường, có sợ gì ai, trầm giọng nói: “Có chuyện gì? Tìm Lưu Dụ ta cũng như vậy thôi”.
Một tên khác trỏ tay hét: “Nguyên là chó săn của Tạ Huyền, lập tức cút đi cho Biên Hoang thất công tử chúng ta coi, nếu không ắt chết không toàn thây, Biên Hoang Tập không hoan nghênh ngươi”.
Lưu Dụ ngớ người một chút, cười ha hả nói: “Người ta là Kiến Khang thất công tử, các ngươi lại học đòi là Biên Hoang thất công tử, thật là tức cười”.
Trong tiếng quát tháo liên tiếp, ba người trong đám nhảy vọt xuống, đoản kích, mã đao, trường kiếm ba thứ binh khí lăng không công tới.
Lưu Dụ thung dung tiến lên, hậu bối đao xuất vỏ, vạch nên một luồng đao quang, địch nhân ba người đều bị quét trúng, nội kình bộc phát, hất cả ba văng ngược trở lại lưng ngựa. Biên Hoang thất công tử đều lộ vẻ ngạc nhiên, không ngờ Lưu Dụ cao minh đến thế.
Bàng Nghĩa càng thêm tin tưởng vào Lưu Dụ, ngang nhiên nói: “Cao Ngạn vừa tới đổ trường, các ngươi muốn tìm hắn trả hận, mời dời bước tới đó, bất quá hắn cùng đi với Yến Phi, nếu các ngươi quỳ xuống đất cầu xin, không chừng lão Yến chịu tụ thủ bàng quan, cùng lắm chỉ hỏi về ân oán giữa các ngươi với Cao Ngạn thôi”.
Một tiếng cười thanh tao từ trong trướng truyền ra, rõ ràng là Kỷ Thiên Thiên thấy Bàng Nghĩa nói móc quá ác, nhịn không được.
Biên Hoang thất công tử chỉ biết có Lưu Dụ, Cao Ngạn, đâu biết phương giá Kỷ Thiên Thiên cũng ở tại đó, lập tức ngớ ra.

Lưu Dụ cười nói: “Còn không mau cuốn xéo đi? Hay là muốn bồi tiếp ta thêm vài chiêu coi chơi?”.
Tên cầm đầu già trái non hạt giận dữ nói: “Bây giờ không giống ngày trước, không đến lượt Yến Phi dương oai diệu võ, để xem các ngươi đắc chí đến bao giờ. Bọn ta đi tìm Cao Ngạn”.
Nói xong dẫn sáu công tử kia đi luôn.
Kỷ Thiên Thiên vén trướng bước ra, vui vẻ nói: “Biên Hoang Tập té ra cũng có một đám thất công tử, thật là hứng thú”.
Bàng Nghĩa nói: “Bang hội này bang hội nọ kéo bè kết đảng, ngoài bang hội thì cũng lập thành đảng phái, là sắc thái đặc biệt lấy số thay lượng của Biên Hoang Tập. Kiếp nạn Phù Kiên khiến cho rất nhiều người tâm tư biến đổi, hy vọng thừa nước đục thả câu trong cái trật tự mới, tranh thủ mở mang lợi ích. Đám thất công tử này công việc chính là làm môi giới, tự nhiên là trên lợi ích có xung đột với Cao Ngạn”.
Tiểu Thi cũng đã từ trong trướng bước ra, thẹn thò nói với Bàng Nghĩa: “Ông còn cho rằng Cao công tử cùng với người ta ghen ăn tức ở, cùng với đám người này ba ngày không hợp liền động đao động kiếm, nguyên lai là tranh chấp về làm ăn?”.
Bàng Nghĩa hốt nhiên thần tình không tự nhiên, cúi đầu nói: “Đích xác chỉ là phân chia mối lái làm ăn, Cao Ngạn chơi bời hay làm ăn đều rất phân minh, nếu không làm sao ngồi yên được ở trên cái ghế phong môi đệ nhất”.
Tiểu Thi không phát hiện được thần sắc dị dạng của Bàng Nghĩa, lo lắng nói: “Bọn họ đi kiếm Cao công tử, Cao công tử không sợ có chuyện sao?”.
Kỷ Thiên Thiên thu hồi mục quang đang nhìn chằm chằm vào Bàng Nghĩa, cười nói: “Có Yến lão đại làm bảo tiêu, Cao công tử còn sợ có chuyện sao?”.
Tiếp đó nói với Lưu Dụ: “Bọn ta có nên đủng đỉnh đi chơi chợ đêm không, ở đây cũng chẳng còn chuyện gì để làm”.
Lưu Dụ kéo Bàng Nghĩa qua một bên, cười nói: “Chờ ta cùng Bàng lão đại thương lượng chút đã!”.
Cùng Bàng Nghĩa đi ra ngoài, đến bên giếng nước, hỏi: “Có phải ngươi nói láo về Cao Ngạn không?”.
Bàng Nghĩa gượng cười: “Chẳng lẽ nói với Thiên Thiên và Tiểu Thi là Cao Ngạn là vì cùng đám người nọ tranh đoạt nha đầu Tiểu Lệ của Hoang Nguyệt Lâu mà kết oán hay sao? Cao tiểu tử đã chịu sửa mặt sửa mũi, ta đương nhiên không thể chỉ ra vết sẹo cũ của hắn được, bất quá đám người nọ đích xác là có liên can đến chuyện môi giới

mua bán, còn về chuyện chúng là nhãn tuyến của phe nào, ta lại không rõ".
Lưu Dụ nhíu mày: "Chuyện này phi thường cổ quái, công phu của bọn chúng tuy không tệ, nhưng dù là Yến Phi của dĩ vãng, bọn chúng vẫn còn lâu mới đủ tư cách để trêu vào, hiện tại lại tỏ ra không sợ gì đến tìm Yến Phi sinh sự, lại càng phi lý".
Bàng Nghĩa ngạc nhiên nói: "Quả nhiên là rất kỳ quái".
Lưu Dụ nói: "Coi thần thái bọn chúng, lại không phải là dọa dẫm suông, coi như vậy, bọn họ phải biết thế lực nào đó muốn đối phó bọn ta, mà bọn chúng rất tin tưởng là bọn ta đối phó không lại, vì vậy mới không nhẫn nại được cướp thời cơ đến tỏ uy phong".
Bàng Nghĩa gật đầu nói: "Bọn chúng biết rõ lai lịch xuất thân của ngươi, hiển nhiên là sự không bình thường, chuyện này không phải hạng phong môi bình thường có thể biết được".
Lưu Dụ gượng cười nói: "Ta có cảm giác đang nhằm vào bọn ta, hoàn toàn không phải là bang hội nào của Biên Hoang Tập, mà là một thế lực mới từ bên ngoài vào. Ài! tình thế Biên Hoang Tập càng ngày càng hỗn loạn!".
Bàng Nghĩa than: "Địch tối ta sáng, mảnh đất này của bọn ta lại là nơi bốn bề thụ địch, đành phải binh đến tướng ngăn, lũ về đắp đất vậy".
Lưu Dụ cười nói: "Hiện tại ta lại không lo, quá lắm thì đốt cháy mấy cái lều trướng này đi, ngại nhất là lại thiêu luôn cả Đệ Nhất lâu ngươi xây lại rồi, lại phải làm lại từ đầu, lúc ấy mới mệt".
Bàng Nghĩa nói: "Ta sẽ quét dầu chống cháy toàn bộ Đệ Nhất lâu, ngươi dễ đốt cháy được sao? Cái đó kêu là tiền sự bất vong, hậu sự chi sư1 . Ha! bọn ta có nên cùng đưa Thiên Thiên đi chợ đêm không?".
Lưu Dụ không biết làm sao, nói: "Thiên Thiên có lệnh, ai dám không tuân, chắc Yến lão đại cũng không trách chúng ta".
Chú thích:
1 Không quên chuyện trước, là bậc thầy trong chuyện sau.

Biên hoang truyền thuyết

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 72
Biến hóa hoành sinh

Nếu là bất cứ người nào khác chặn đường, Yến Phi sẽ xuất thủ, ít nhất cũng đánh bật đối phương sang một bên, lấy đường đuổi theo Nhậm Thanh Thị. Chỉ tiếc trước mặt lại là người tuyệt đối không thể đụng đến, vì rằng đó là lãnh tụ tinh thần của Dạ Oa Tử, Biên Hoang danh sĩ Trác Cuồng Sinh.
Người này tuổi chưa quá bốn mươi, gầy như một cây sào trúc, thân hình quá cao khiến cho những đặc điểm khác không lộ ra, duy chỉ có cái cằm dài vêu vao khiến hắn có vẻ rất hoạt kê, tuy nhiên toàn bộ cảm giác vẫn là phong độ danh sĩ.
Trác Cuồng Sinh vươn cánh tay dài ngoằng đặt lên vai Yến Phi, cười hì hì nói: “Yến Phi của chúng ta lại trở lại rồi! Chỉ cần mỗi lần đi qua Đệ Nhất lâu thấy Yến Phi có mặt ở đó, ngồi uống Tuyết Giản Hương, Biên Hoang Tập vẫn được xem là chốn an toàn. Ha! Sao lại gặp lão huynh ngươi ở chỗ này vậy?”.
Ánh mắt sắc bén của Yến Phi không bỏ sót bất kỳ biểu hiện nào của đối phương, hy vọng có thể phát hiện sơ hở gì đấy, nhằm phán đoán thật ra hắn là cố ý trợ giúp Nhậm Thanh Thị đào tẩu, hay là thực sự do tấu xảo mà vô ý phá hoại hảo sự của chàng.
Trác Cuồng Sinh chớp chớp mắt, ngạc nhiên nói: “Vì sao nhìn ta chằm chằm như thế? Vẫn còn ấm ức là thân pháp ta nhanh hơn, có thể chộp được ngươi như thế sao?”.
Yến Phi ngầm thở một hơi, Trác Cuồng Sinh nếu trong lòng không có điều quỷ quái, thì cũng là định giở trò gian xảo gì đây. Nhưng hiện tại chàng lại không tìm được điểm nào sơ hở, bèn bực bội nói: “Ta không rảnh chuyện phiếm với ngươi”.
Trác Cuồng Sinh bá vai Yến Phi, kéo chàng về phía lầu chuông, gượng cười nói: “Kiên nhẫn một chút được không? Ta có chuyện trọng yếu cần nói với ngươi, ta vừa triệu tập hội nghị lầu chuông, có tám người thì bảy người giơ tay tán thành trùng kiến Đệ Nhất lâu, còn một người không có ý kiến, Yến Phi ngươi lại có thể tiếp tục uống Tuyết Giản Hương rồi”.
Yến Phi ngơ ngác: “Không chịu tán thành hay phản đối đó phải chăng là Chúc lão đại?”.
Trác Cuồng Sinh nói: “Không y thì còn ai? Nói ra sợ ngươi không tin, Mộ Dung Chiến là người đầu tiên giơ tay tán thành, những người còn lại thì đều muốn giảm uy phong Chúc lão
đại, vì vậy nếu Chúc lão đại dám cùng ngươi đối địch lập tức sẽ trở thành công địch của Biên Hoang Tập”.
Yến Phi rất ngạc nhiên nói: “Lại có chuyện này sao?”.

Trác Cuồng Sinh vui vẻ nói: “Đương nhiên là có chuyện này, nhân vì Mộ Dung Chiến vừa bái phỏng Kỷ Thiên Thiên, đó gọi là anh hùng nan quá mỹ nhân quan, huống chi đấy lại là Kỷ Thiên Thiên diễm tuyệt Tần Hoài. Bọn ta cũng đồng thời nhất trí quyết định mời Thiên Thiên tiểu thư đêm mai tới lầu chuông biểu diễn nghệ thuật ca hát, ngươi ở đây chờ một chút, ta lập tức đi chuẩn bị một phong thư nhờ ngươi mang về để Thiên Thiên tiểu thư quá mục. Minh bạch chưa? Chuyện ngươi với Chúc lão đại, ta đã tận lực, hiện giờ đến lượt ngươi vì ta làm cho xong chuyện này, chớ để hương thân phụ lão, huynh đệ thúc bá Biên Hoang Tập thất vọng”.
Nói xong liền đi lên lầu.
Yến Phi ngước nhìn cái chuông đồng lớn treo cao mười trượng, dưới ánh đèn chiếu tới lấp lánh ánh vàng, tựa như đã chìm vào bầu trời đêm, hóa thành tiên vật, không còn thuộc về nhân thế.
Tất cả đều là cảm giác mộng ảo, Mộ Dung Chiến sao lại vì Kỷ Thiên Thiên mà chấp nhận chàng, thật là khó tin.
Cũng có khả năng hắn thấy Chúc lão đại không được lòng người, lại sợ Đại Giang bang thông qua bang chủ Hán bang khống chế Biên Hoang Tập, vì vậy mới bỏ qua cừu hận, lưu mình lại để chế hành Chúc lão đại.
Những người còn lại trừ Hạ Hầu Đình, chỉ sợ không mấy người có hảo cảm với Yến Phi. Chỉ là vì hiểu rõ trong tình cảnh hiện nay, chàng rất có giá trị để lợi dụng.
“Nói ngươi tới bên kia chờ ta, vì sao lại ở đây ngơ ngẩn ngắm quả chuông đồng thế?”. Yến Phi gượng cười nói với Cao Ngạn đã đến bên cạnh: “Ta đang chờ lão điên Trác Cuồng Sinh”.
Cao Ngạn lộ thần sắc tha thứ và đồng tình, hạ thấp giọng nói: “Ta có hai tin quan trọng, cả hai đều tuyệt vời”.
Yến Phi trông thấy hắn, nhớ đến chuyện đèn kéo quân chắc đã thành định cục, âu sầu nói: “Nói đi cho rồi!”.
Cao Ngạn cười: “Không việc gì mà phải làm bộ thê thảm như người bị hại thế! Ngươi không ngưỡng mộ tấm lòng lão tử nhân ái sao? Có Thiên Thiên ở một bên, có làm gì cũng thấy phấn khởi”.
Yến Phi bực dọc: “Nói mau đi”.
Lầu chuông là nơi vắng vẻ nhất trong khu chợ đêm, vì trong khuôn viên ba trượng, không cho bày hàng, vì vậy cũng là nơi tốt nhất để ước hẹn.
Cao Ngạn nói: “Thì ra số gỗ của Bàng Nghĩa bị Chúc lão đại giấu trên một chiếc thuyền, hiện tại đang xếp lên bến, coi tình hình y sẽ thực hành lời hứa với Thiên Thiên, nếu không sẽ không cần vẽ vời làm

gì”.
Ngừng một chút lại nói: “Lại còn cho người bắn tin là Chúc lão đại vì thể diện của Thiên Thiên mới nới tay cho bọn ta, chứ không phải vì sợ Yến Phi ngươi”.
Yến Phi không hiểu nói: “Thật không hiểu được, vì sao Chúc lão đại lại đầu voi đuôi chuột như vậy?”.
Cao Ngạn nói: “Theo ta y bị ngươi dọa khiếp mà trở nên ngoan ngoãn, kẻ ngốc cũng biết hiện Chúc lão đại đã thành cái đích mà mọi mũi tên đều nhằm vào, nếu quyết liệt với chúng ta, rồi lại bị bôi tro trát trấu vào mặt, Chúc lão đại làm sao còn có thể lộ diện ở Biên Hoang Tập nữa chứ?”.
Yến Phi im lặng trầm ngâm, lát sau mới hỏi: “Tin tức kia là sao?”.
Cao Ngạn nói: “Nghe nói Mộ Dung Thùy cũng đã nổi cảm hứng với Biên Hoang Tập, hiện tại hắn đã vững chân ở phương Bắc, nên muốn đến đây chia một chén canh. Vì lực lượng của hắn ở Bắc phương hùng hậu nhất, nên không thể coi thường được”.
Yến Phi càng thấy đau đầu, Mộ Dung Thùy lão mưu thâm toán, đích xác không dễ đối phó. Đồng thời lại nghĩ đến Thác Bạt Khuê đưa Hạ Hầu Đình ra mặt chủ trì Phi Mã hội ở Biên Hoang Tập, thực là một biện pháp cao minh, nhân vì Hạ Hầu Đình thuộc về chi bên của Tiên Ti tộc, Thác Bạt Khuê có thể dễ dàng một công đôi việc, như vậy Hạ Hầu Đình có thể không cần khuất phục Mộ Dung Thùy mà y cũng không thể trách gì được.
Trác Cuồng Sinh đã quay trở lại, trông thấy Cao Ngạn cười ha ha nói: “Cao Ngạn ngươi khi nào tới làm khách khanh ở Thuyết Thư quán của ta, nếu ngươi kể chuyện Phì Thủy, nói một bài thù lao từ năm mươi tiền tăng lên bảy mươi tiền”.
Tiếp đó lại quay sang Yến Phi, nói: “Nếu ngươi Yến Phi chịu khai kim khẩu, mỗi lần có thể kiếm được một trăm tiền”.
Yến Phi tiếp lấy thư mời của hắn, bực bội nói: “Bọn ta hiện tại đi phát đại tài, đừng có cản trở”.
Rồi cùng Cao Ngạn nghênh ngang bỏ đi.

o0o

Bàng Nghĩa và Lưu Dụ ngồi trong khách trướng của Kỷ Thiên Thiên, uống trà thơm do Tiểu Thi dâng lên. Khách trướng được bài trí tương tự với Vũ Bình đài, tất cả đồ vật đều do Biên Hoang công tử dâng tặng.

Trong trướng giăng kín bằng thảm da dê thượng hạng mang từ Tây Vực về, trên chiếc kỷ đặt trong góc, một lò hương tỏa ra làn khói thơm không biết là hương liệu gì, xung quanh xếp đầy gối mềm êm ái để ngồi, so với bên ngoài đầy ngói tan gạch vỡ, trong này quả thực là một thế giới khác.
Lưu Dụ nghi ngờ nói: “Đây toàn là đồ dùng mang từ khắp nơi đến, cho dù ở Biên Hoang Tập cố sưu tập cũng có thể được, nhưng không phải dễ. Vì vậy gã Biên Hoang công tử này chẳng những thần thông quảng đại, mà còn phải chuẩn bị ngay từ khi Thiên Thiên rời Kiến Khang, thật không hề đơn giản”.
Bàng Nghĩa gượng cười: “Ngươi càng nói càng khiến Thiên Thiên thêm hiếu kỳ về y”. Kỷ Thiên Thiên chúm chím cười: “Binh đến tướng ngăn mà! Bàng lão bản việc gì mà lo. Sao còn chưa mời các huynh đệ vào uống trà, cả ngày hôm nay mọi người vất vả rồi!”. Bàng Nghĩa cười nói: “Của cải của Thiên Thiên đều đang ở ngoài, đương nhiên phải có người canh”.
Tiểu Thi ngồi bên Kỷ Thiên Thiên trong một trướng lớn hình vuông so với những cái khác lớn hơn nhiều, bốn người cùng ngồi vẫn còn dư chỗ.
Kỷ Thiên Thiên tung tăng hớn hở nói: “Ta và Tiểu Thi tắm gội thay áo xong sẽ cùng các vị đi chơi chợ đêm, mới nghĩ đến đã thấy tâm hồn lai láng”.
Bàng Nghĩa vui vẻ nói: “Nước nóng đã chuẩn bị xong rồi, hy vọng chợ đêm không làm Thiên Thiên và Tiểu Thi thất vọng”.
Kỷ Thiên Thiên quay nhìn Tiểu Thi, cười tươi nói: “Vui vẻ thì đi ra ngoài là đúng rồi. Tranh thủ có thời gian, nô gia muốn hiểu biết thêm Biên Hoang Tập một chút”.
Lưu Dụ cười: “Trước khi ta đến Biên Hoang Tập lần đầu tiên, có bậc tiền bối nhiều kinh nghiệm nói với ta, nếu ở Biên Hoang Tập ngươi đụng đầu với mười người, thì trong đó ít nhất có một kẻ sát nhân không gớm tay, một kẻ trộm chó bắt gà, một kẻ thì bị chính quyền nào đó truy nã, một kẻ nữa chuyên lừa bịp trên giang hồ, một kẻ khác là thám tử của bên nào đấy, còn lại đều là những kẻ đầu cơ trục lợi”.
Tiểu Thi a lên một tiếng, sợ hãi nói: “Chẳng lẽ không có lấy một người tốt sao?”. Kỷ Thiên Thiên cười khanh khách: “Lưu lão đại nói quá rồi, ít nhất có Bàng lão bản cùng với bảy huynh đệ đều là hảo nhân cả!”.
Bàng Nghĩa than: “Hảo nhân chân chính đâu dám đến Biên Hoang Tập, ta thì là vì giết chết nhi tử ác bá của tham quan địa phương,

không thể không trốn đến Biên Hoang. Thiên Thiên cứ đi hỏi đám Trịnh Hùng, nếu bọn họ chịu nói ra, mỗi người đều có một chuyện xưa không dễ thổ lộ với người ngoài".
Tiểu Thi lẩm bẩm trong miệng: "Vậy là nhiều kẻ ác ôn cùng tụ tập... ui!".
Lưu Dụ nói: "Về mặt này không cần lo lắng, Biên Hoang Tập tuy không tuân vương pháp, nhưng lại có quy củ giang hồ, bất kỳ ai hành sự không theo quy củ giang hồ là sẽ trở thành công địch của Biên Hoang Tập, trăm người đánh một, ai mà chịu nổi. Vì vậy dù là kẻ giết người như ngóe, kẻ cường đồ thập ác bất xá, đến nơi này cũng phải trở thành hiền như cừu, an phận giữ mình hành sự theo quy củ của Biên Hoang Tập".
Kỷ Thiên Thiên hân hoan nói: "Biên Hoang Tập rốt cuộc thì có quy củ gì? chẳng lẽ không có người dương phụng âm vi1 ngấm ngầm cậy mạnh hành hung, nếu lại khéo che giấu có phải là không ổn không?".
Bàng Nghĩa nói: "Miếng võ đó ở địa phương khác thì được, còn ở Biên Hoang Tập mà giở ra là tự tìm đường chết, lấy Kiến Khang làm ví dụ, minh là Tư Mã hoàng triều, ám thì lại do các bang hội địa phương bàn nhau, câu kết với quan lại, mới có tình hình dương phụng âm vi. Dân chúng dám giận không dám nói, bị ngược đãi bóc lột. Nhưng mà ở Biên Hoang Tập minh chính là các thế lực bang hội lớn bé, ám cũng chính là các đại tiểu hắc bang đang thao túng, bất luận là ai, chỉ cần đặt chân vào Biên Hoang Tập, đều phải tùy theo chủng tộc hay quan hệ dựa vào các bang hội, các bang hội để bảo vệ lợi ích của mình, cũng không thể để bất kỳ cá nhân nào làm loạn trật tự sẵn có, trong tình huống này, ai dám không tuân theo quy củ?".
Lưu Dụ giải thích rõ hơn: "Biên Hoang Tập còn là địa phương có tiền mua tiên cũng được, nếu ngươi có tài lực dồi dào, có thể thỉnh bất cứ người nào làm việc cho ngươi, cứ chi đủ tiền là xong, muốn sát thủ có sát thủ, muốn thích khách có thích khách. Bất luận ai, đến Biên Hoang Tập cũng chỉ có mục đích duy nhất là phát tài lớn. Đương nhiên cũng có ngoại lệ, ta cũng là một ngoại lệ, nhưng chỉ là số rất ít".
Trịnh Hùng từ ngoài trướng kêu: "Có nước sôi rồi!".
Kỷ Thiên Thiên nhìn Tiểu Thi, thị cúi đầu nói: "Tối nay tỳ tử không cần rửa ráy". Kỷ Thiên Thiên cười đẩy thị một cái: "Mau đi đi, có ngần này tráng đinh che chở cho ngươi, sẽ không có chuyện gì đâu, ngươi còn phải thay nam trang nữa đấy". Tiểu Thi không biết làm sao đành đứng lên đi ra.

Kỷ Thiên Thiên cười: “Tiểu Thi nhà ta có lá gan rất bé. Được rồi! Nếu ai ai cũng mong kiếm tiền, hòa khí sinh tài, vì sao còn thù hận đấu tranh, chẳng ngày nào không thế?”.
Bàng Nghĩa nói: “Vấn đề là do ăn chia không đều, giống như tại Dạ Oa Tử, mở ra thanh lâu hay đổ trường, đều phải qua một lần các bang hội lớn nhỏ kịch liệt tranh chấp, sau đó là đến quyền quản hạt bốn đường phố lớn, kinh doanh ở ngoài phố đều phải nộp phí bảo kê. Chớ cho rằng bang chúng các bang vô tư trung thành với bang hội, kỳ thực là phải trả tiền mới được, bằng không thì ai chịu thay ngươi liều mạng? Vì vậy ở Biên Hoang Tập không có tiền không được”.
Lưu Dụ nói: “Chúc lão đại thu địa tô cả khu đông, theo đầu người mà thu, gọi là nhân đầu thuế, không giống cách làm trước đây, lại còn gia tăng phần đóng góp, vì vậy làm cho dân chúng phẫn nộ. Một khi sự cân bằng giữa các thế lực bị phá vỡ, Biên Hoang Tập sẽ bị cuốn vào một trận mưa máu gió tanh, không ai có thể đứng ngoài, dù là Dạ Oa Tử cũng vĩnh viễn không có ngày nào yên ổn, chỉ có giữ được cục diện cân bằng, Biên Hoang Tập mới có thể khôi phục lại bình thường, giống như không từng phát sinh chuyện gì, bất quá có thể khẳng định có một số người sẽ bị loại khỏi cuộc chơi”.
Kỷ Thiên Thiên chép miệng: “Thật là kích thích!”.
Tiểu Thi ở bên ngoài nói: “Tiểu thư! Đến lượt tỷ”.
Ba người nhìn nhau, sao nhanh thế?

o0o

Hoàng Kim Oa nằm ở góc tây bắc Dạ Oa Tử, là một trong hai đại đổ trường chính của Hán bang. Vì chính quyền nam bắc đều cấm đánh bạc, nên các con bạc đổ cả về Biên Hoang Tập, ở đây không cần phải giấu giấu giếm giếm, có thể chơi thả giàn, vì vậy khí thế các đổ trường ở Biên Hoang Tập hưng thịnh thế nào không cần phải nói.
Dạ Oa Tử có bảy đổ trường, đều do các đại thế lực chủ trì, trước Phì Thủy, chỉ có duy nhất một gian đổ trường do Hán bang trực tiếp kinh doanh, hiện tại từ một gian biến thành
hai, có thể thấy thế lực Hán bang đang bành trướng, khiến các bang hội còn lại càng đố kỵ hơn.
Mộ Dung Chiến và Thác Bạt Nghi đều là những thế lực mới quật khởi, cũng có dã tâm, đương nhiên không muốn thấy Hán bang cường mạnh. Dù là không có Yến Phi trở về, cũng khó lòng tránh

khỏi một trường ác đấu.
Cùng với đổ trường hưng vượng, tiền trang áp điếm2 cũng cực kỳ phát triển, đều là những sinh ý kiếm bộn tiền, ai ai cũng muốn dây máu ăn phần, còn về chuyện ai có thể chiếm được phần hơn, rõ ràng phải xem thực lực.
Ngoài các bang hội, các đại thương gia cũng không thể coi nhẹ, có tiền có thể xui khiến cả ma quỷ, có tiền là có thế, chỉ cần chịu kiếm tiền, tổ chức cả một đội quân cũng không phải là khó.
Yến Phi và Cao Ngạn bước vào cửa lớn của Hoàng Kim Oa, lập tức bị chú ý, người của Hán bang phụ trách đổ trường cố nhiên đề cao cảnh giác.
Khách chơi bạc nhận ra Yến Phi, đều biết tất sẽ có nhiệt náo.
Cao Ngạn ghé sát Yến Phi nói: “Ta chỉ còn ba nén hoàng kim, có thể đổi được lấy một trăm cái trù mã3, ngươi có chắc hay không, nếu thua mất cả tài sản của ta, ngày mai chúng ta chỉ còn cách uống gió tây bắc”.
Yến Phi cười nói: “Thua thì sao chứ? Ngươi quên Kỷ Thiên Thiên của chúng ta tiền bạc phong phú, có thể chi viện vô hạn lượng cho chúng ta sao?”.
Cao Ngạn than thở: “Nói thì như thế, nhưng mà truyền ngôn ra ngoài chúng ta phải ăn nhờ nữ nhân thì còn ra thể thống gì nữa? Há chẳng phải chúng ta đều biến thành một lũ mặt trắng sao? Con bà nó, nếu không nắm chắc thì đừng bắt ta mang hết tiền bạc ra cúng cho người khác, xưa nay ta vẫn không gặp may trên chiếu bạc”.
Yến Phi cười: “Ta chỉ thuận theo khẩu khí của ngươi mà nói thế thôi, mau đem đổi lấy thẻ cho ta! Con bà nó! Nếu ta không nắm chắc cả mười phần, có quỷ mới mò đến cái chỗ bát nháo này”.

o0o

Kỷ Thiên Thiên mặc nam trang trông mới thật là không chê vào đâu được, my mục như vẽ, đẹp đẽ oai vệ, thiên hạ lại có đức lang quân tuấn tú như vậy sao?
Tiểu Thi mặc nam trang vốn đã khiến bọn họ sáng mắt lên, so với Kỷ Thiên Thiên lập tức thấy có sự thua sút.
Kỷ Thiên Thiên nói: “Có thể lên đường được chưa? Ui! Người ta cần mang tiền đi mua đồ!”.
Lưu Dụ và Bàng Nghĩa đành chờ ở bên ngoài, Lưu Dụ nói: “Ở đây có nhiều đồ quý của Thiên Thiên, các huynh đệ của ngươi có coi được

không?”.
Bàng Nghĩa nhẹ nhàng nói: “Bọn họ cũng không phải người lành, bọn trộm vặt sao qua được bọn họ. Huống hồ đây là lãnh địa của Biên Hoang đệ nhất kiếm thủ, ai dám gan to mắt sáng đến đây liều mạng, ta bảo đảm...”.
Nói chưa dứt lời, trong trướng có tiếng kêu thảng thốt của Kỷ Thiên Thiên. Lưu Dụ và Bàng Nghĩa giật mình kinh hãi, chạy bổ vào trong. Trên giường ngủ của Kỷ Thiên Thiên là chiếc hòm đã mở toang, Kỷ Thiên Thiên mặt đầy giận dỗi ngồi bên cạnh, nhìn hai người, vừa bực bội vừa tức cười nói: “Toàn bộ vàng bạc không cánh mà bay rồi!”.
Hai người đồng thời thất thanh: “Cái gì?”.
Kỷ Thiên Thiên nói: “Hơn ngàn lượng hoàng kim để hết trong cái rương sắt này, lại còn khóa kỹ, vậy mà vừa rồi ta mở khóa mở rương, phát giác không còn lấy nửa lạng, thật tức chết mất!”.
Lưu Dụ không thể tin được: “Làm sao có thể thế được”.
Bàng Nghĩa giận đến mức sát cơ trên song mục đại thịnh, giận dữ nói: “Là kẻ nào dám động thổ trên đầu thái tuế, sao lại biết được trong rương có vàng?”.
Lưu Dụ ngồi phệt xuống dưới thảm, trở lại bình tĩnh nói: “Muốn biết trong rương có vàng thì khó gì, chỉ cần ở bên quan sát, thấy chúng ta chỉ mang mỗi chiếc rương này vào trong trướng, là có thể suy ra bên trong có đồ quý”.
Bàng Nghĩa đang nghiên cứu ổ khóa, nghe lời gật đầu nói: “Tên này hẳn là một tên trộm hạng nhất, muốn mở được ổ khóa kiên cố như thế này, nếu không có nghề thì không làm được đâu”.
Tiếp đó nhìn Lưu Dụ, tiếp tục: “Điều ngạc nhiên là chúng ta không hề rời khỏi doanh trướng, đối phương làm sao có thể im hơi lặng tiếng mang ngần ấy vàng đi mà không bị phát giác?”.
Lưu Dụ vỗ đùi nói: “Mẹ nó! Biên Hoang thất công tử”.
Hai người liền tỉnh ngộ, Biên Hoang thất công tử tới gây chuyện náo nhiệt là có mục đích khác, bọn chúng chẳng những biết Cao Ngạn và Yến Phi vắng mặt, mà còn biết rõ Kỷ Thiên Thiên phương giá tại đây, đích thị là vì muốn dẫn dụ chú ý của bọn họ, tạo thuận lợi cho thiết tặc hạ thủ. Chiêu này không thể nói là không tuyệt được.
Kỷ Thiên Thiên rốt cuộc cũng nổi giận, nhíu mày nói: “Oan có đầu, nợ có chủ, đã biết Biên Hoang thất công tử có liên quan tới việc này, sao có thể để bọn chúng đứng ngoài chuyện này được?”.
Bàng Nghĩa cười khổ: “Tệ là chúng ta ở Biên Hoang Tập chứ không phải là địa phương khác, muốn tìm bọn chúng tính sổ, tất phải có bằng có cớ, mới hợp quy củ giang hồ”.

Lưu Dụ cười nói: "Tiền tài là vật ngoại thân, chuyện này có thể từ từ thương lượng, dù sao đi nữa Yến Phi chắc có thể kiếm được một khoản kha khá ở chỗ Chúc lão đại, chúng ta tạm thời vẫn chưa đến nỗi khốn khổ về chuyện tài chính. Phải thế không?”.

Chú thích:
1 Bề ngoài làm bộ tuân theo, bên trong không chịu.
2 Áp điếm: tiệm cầm đồ.
3 Trù mã: thẻ để đánh bạc thay tiền.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 73
Thiên kim tán tận

Cao Ngạn trông giống hệt một tên chạy bàn ôm một bao trù mã theo Yến Phi đi hết từ bàn này qua bàn nọ trong đổ trường.
Yến Phi thì qua lại như không trong đám đông, Cao Ngạn theo chàng đi xem xét hơn chục bàn đánh bạc xong, cực nhọc thở không ra hơi, cuối cùng chịu không được đành kéo Yến Phi lại nói: “Lão ca ngươi coi rồi, đám con bạc nam nữ này đến đổ trường đều cố sức kiếm tiền, đâu có như ngươi đi du sơn ngoạn thủy, ngươi còn muốn đi đến lúc nào mới chịu dừng lại?”.
Yến Phi mỉm cười nói: “Ta hiện đang còn luyện công, luyện công pháp Khiếu đổ công , tiền bạc của ngươi sẽ là hòn đá thử vàng của ta. Tiểu tử nhà ngươi đêm nào cũng đi thanh lâu thì không kêu khổ, sao mà đi khỏe thế. Bây giờ đi có mấy bước mà như là sắp chết đến nơi”.
Cao Ngạn phản bác ngay: “Đâu có giống nhau chứ? Đến thanh lâu kêu cô nương xong rồi thì ngồi ngay ở đấy, phạm vi hoạt động chỉ có mỗi cái giường; đổ trường thì đến bảy tám tòa đại sảnh, tệ nhất là không biết mình đến đây để làm gì?”.
Yến Phi hân hoan nói: “Chỉ cần ngươi nghĩ đến bạc trắng xóa, mang sức lực tiêu phí ở trên giường biến thành năng lượng chạy quanh đổ trường, chạy cật lực thêm một giờ nữa, bảo đảm ngươi vẫn còn như sinh long hoạt hổ, đi nào! Coi cái bộ dạng đáng thương của ngươi, ta sẽ chơi con mẹ nó một ván cho rồi!”.
Cao Ngạn tươi ngay nét mặt, kéo chàng tới một bàn gần đó, lách qua đám con bạc đang xúm đông xúm đỏ, cười nói: “Yếu quyết của đánh bạc là không sợ thua, không sợ thua mới thắng được. Canh bạc này quan hệ đến danh dự của Yến lão đại ngươi trong đổ giới, cho dù nếu thua nặng quá, ta biến thành một tên khố rách áo ôm cũng không vấn đề gì, chúng ta còn có Thiên Thiên tài lực hùng mạnh hậu thuẫn. Dựa vào bản lĩnh kiếm tiền của lão tử, nhiều nhất làm thêm mươi ngày, là đủ để nghỉ ngơi thoải mái rồi”.
Yến Phi chăm chú quan sát động tác lắc chung, điềm đạm nói: “Đến đổ trường mới thấy người Biên Hoang giàu có, nếu để mất thu nhập

ở đổ trường, Hán bang chắc sẽ sụp đổ". Cao Ngạn chợt ghé vào tai chàng nói nhỏ: "Đổ Tiên đến đó!".
Yến Phi thung dung nhìn sang, thấy mấy cao thủ Hán bang hộ vệ một trung niên nho sinh để năm chòm râu dài, đang sải bước nhẹ nhàng đi đến, vì đã có người khai lộ nên đám đông chen chúc cũng không ảnh hưởng gì đến hắn, cho dù có ai không nhận ra hắn, cũng biết hắn là nhân vật quan trọng.
Yến Phi là lần đầu tiên gặp con người nổi danh ở Dạ Oa Tử này, người này thân hình tầm thước, có chút hơi hướng tiên phong đạo cốt, chân tay linh hoạt, cặp mắt sắc bén, là người thay mặt Chúc lão đại phụ trách những hoạt động đáng tiền nhất ở đổ trường. Gặp phải con bạc cao thủ đánh lớn, nhất luật đều do hắn ra mặt ứng phó. Cho đến ngày hôm nay, những kẻ dám tới tỷ thí đổ thuật đều hao binh tổn tướng, vứt khiên bỏ giáp mà chạy, những kẻ muốn đến giở trò gian xảo lại càng khó tránh khỏi được pháp nhãn của hắn.
Chúc lão đại có được ngày hôm nay, công lao của Đổ Tiên Trình Thương Cổ rất lớn.
Lần này Hán bang xuất động Trình Thương Cổ tới đối phó Yến Phi, có thể thấy Chúc lão đại đối với Yến Phi tuy là lính mới trong đổ giới, vẫn không dám coi thường, bố trận đàng hoàng chờ sẵn.
Choang!
Miệng chung đập xuống mặt bàn, trong tiếng hối thúc của nhà cái, khách chơi đua nhau đặt thẻ.
Trình Thương Cổ tới bên nhà cái, đám hảo thủ Hán bang tản khai thành một hình rẻ quạt đằng sau lưng hắn, càng hiển lộ tình hình không tầm thường, khiến chúng nhân xung quanh xúm lại coi nhiệt náo.
Vào lúc mở chung, theo quy củ, mọi người đều phải bỏ tay ra khỏi bàn, bầu không khí chợt khẩn trương, chúng nhân nín thở chờ đợi kết quả, sự kích thích ở thời điểm quyết định thắng phụ thực sự có tư vị mê hoặc lòng người.
Yến Phi không ra chỉ thị, Cao Ngạn đương nhiên không dám tự chủ trương. Đối với Cao Ngạn mà nói ba nén vàng tuy không nhiều, nhưng cũng đủ cho hắn viếng thanh lâu mấy lần, mỗi lần đều có thể tỏ ra tương đối hào phóng.
Trình Thương Cổ vui vẻ cười nói: "Yến huynh và Ngạn thiếu gia không chơi ván này sao?".
Yến Phi mỉm cười đáp trả, nói: "Trình huynh đã khai kim khẩu, huynh đệ sao dám không phụng bồi, bọn ta mua mười tám điểm ở cửa này".

Cao Ngạn trong bụng phập phồng lo sợ, liều chết mang cả bao thẻ đặt vào cửa mười tám điểm.
Trình Thương Cổ hướng về nhà cái gật đầu thị ý, người này vội mở chung, để lộ ra điểm số trên sáu con súc sắc, hợp lại vừa đúng là mười tám điểm.
Mọi người lập tức hò hét ầm ĩ, mua điểm số là một ăn hai mươi bốn, đương nhiên khiến mọi người hết sức hâm mộ.
Cao Ngạn nghi ngờ nhìn sáu con súc sắc, hắn biết rõ hơn ai hết là Yến Phi không hề chơi gian dối, mà thuần vào chân công phu nghe ra điểm số, đây lại là lần đầu chàng tới đổ trường, làm sao có thể thần kỳ như vậy được. Đổ trường ở Biên Hoang Tập quen dùng sáu con súc sắc thay cho ba con, chính là để đề phòng cao thủ nghe được, ngờ đâu biện pháp này hoàn toàn không có tác dụng với Yến Phi.
Trình Thương Cổ nét mặt vẫn tươi tỉnh, khen ngợi: “Nguyên lai Yến huynh chẳng những biết uống rượu, mà còn là đổ lâm cao thủ, khiến lão Trình ta cũng phải ngứa ngáy tay chân, chúng ta sao không đánh với nhau một ván, lấy một cuộc định thắng thua nhỉ?”.
Yến Phi vui vẻ nói: “Xin Trình huynh chỉ điểm”.

o0o

Kỷ Thiên Thiên ngồi bó gối trên nắp chiếc rương sắt, bặm môi không nói. Bàng Nghĩa thì đang ngồi bệt bên cạnh Lưu Dụ, gượng cười: “Ấn tượng của Thiên Thiên đối với Biên Hoang Tập hẳn đã biến đổi thật tệ hại”.
Từ chỗ Lưu Dụ nhìn lại, vị tuyệt sắc mỹ nhân này biến thành cao cao tại thượng, trong đám màn che trướng rủ càng nổi bật thân hình tha thướt, nhất thời nhìn đến ngơ ngẩn.
Kỷ Thiên Thiên tựa hồ không nghe thấy Bàng Nghĩa nói gì, miệng lẩm bẩm: “Từ khi nghĩa phụ tỏ ý ly khai Kiến Khang, Thiên Thiên đã đem bán hết châu bảo ngọc thạch để đổi thành hoàng kim thông dụng. Thiên Thiên chưa hề đụng đến tài sản to lớn này”.
Bàng Nghĩa và Lưu Dụ đưa mắt nhìn nhau, bắt đầu cảm giác thấy tên thiết tặc độc ác thô bỉ này không những đã lấy đi tất cả tài sản của mỹ nhân, mà còn khiến cho bao nhiêu công sức của nàng nhiều năm qua chuẩn bị để ly khai Kiến Khang, toàn bộ tâm cơ nỗ lực nhất thiết đổ hết xuống sông xuống biển. Kẻ nào độc ác làm hại nàng như vậy?

Kỷ Thiên Thiên ngước nhìn lên trên, ánh mắt mơ màng, buồn bã nói: “Thiên Thiên từ nhỏ đã phải gửi thân sống nhờ, bữa no bữa đói, cho đến khi cha mẹ nuôi mang Thiên Thiên bán cho ân sư, Thiên Thiên mới tự mình làm chủ được vận mệnh, hiểu được đạo sinh tồn, minh bạch thiên hạ chỉ có cường quyền mà không có công lý. Trong thời đại loạn, chỉ có người bản lĩnh mới có thể tồn tại được”.
Bàng Nghĩa đau lòng nói: “Thiên Thiên bất tất vì thế mà thương tâm, tất cả đều có thể làm lại từ đầu mà”.
Kỷ Thiên Thiên trừng mắt nhìn hắn, hơi giận dỗi nói: “Thiên Thiên còn chưa nói xong mà”.
Bàng Nghĩa tỏ vẻ lúng túng không biết phải làm sao.
Kỷ Thiên Thiên nhẹ nhàng nói: “Ân sư trước khi lâm chung, lệnh cho Thiên Thiên tới nương tựa Trầm thúc thúc ở Tần Hoài Lâu. Lời dặn dò trước khi người mất Thiên Thiên không dám quên, lão nhân gia người nói ngàn vạn lần không được ỷ lại người khác, không cần dựa vào trang sức và kẻ quyền quý, bằng tài nghệ của bản thân mà xông vào đời, làm những chuyện bản thân mình thích làm, thà chết không hối hận”.
Lưu Dụ bằng trực giác cảm thấy ân sư của nàng là nữ nhân, chân thành nói: “Lệnh sư quả là người phi thường”.
Kỷ Thiên Thiên vui vẻ nói: “Không có ân sư thì không có Kỷ Thiên Thiên hôm nay. Ân sư thường giáo huấn Thiên Thiên, cần phải đổi mới từng ngày, mỗi một ngày đều phải là ngày đầu tiên trên đời mình, làm bất kỳ chuyện gì cũng phải đầy hiếu kỳ giống như làm lần đầu tiên. Nếu gặp phải dông bão quật ngã, lập tức phải đứng ngay dậy, ứng phó với dông bão. Thiên kim tán tận hoàn phục lai1, biến thành một kẻ khốn cùng vô danh chẳng ai biết đến thì có làm sao? Huống hồ còn có cơ hội bắt đầu từ đầu”.
Bàng Nghĩa và Lưu Dụ nghe vậy đều thở phào một hơi, đấu chí của Kỷ Thiên Thiên hoàn toàn không tan vỡ vì mất đi tài sản, tuy rằng ngân khố của Đệ Nhất lâu vì thế mà khánh kiệt, nhưng chỉ cần người còn đấy, vẫn có thể tận dụng vô khối cơ hội ở Biên Hoang Tập mà phấn đấu.
Kỷ Thiên Thiên yểu điệu nhảy xuống đất, xoay một vòng, cười rất xinh: “Đây là phương pháp xoay chuyển vận mệnh của Thiên Thiên, xoay người một cái là đổi vận một lần. Bất quá Thiên Thiên vẫn ấm ức, nếu không tóm cổ được tên trộm hèn mạt ấy thì ông trời còn có mắt sao?”.
Lưu Dụ vươn mình đứng dậy, sát cơ bừng lên trong mắt, nói: “Lần này ta đúng là mèo già bị vặt râu, còn chưa biết ăn nói thế nào với

Yến lão đại đây. Thiên Thiên yên lòng đi, ta sẽ chứng minh cho nàng thấy, tiểu tặc trộm vàng nhất định sẽ bị trừng phạt".
Bàng Nghĩa cũng vùng dậy, đang định nói gì, Tiểu Thi ở bên ngoài ngạc nhiên và vui mừng nói to: "Tiểu thư mau tới coi, lại có người mang quà biếu đến!".

o0o

"Yến huynh xin mời đặt tiền!".
Dân chúng xung quanh im phăng phắc nhìn vào mặt Yến Phi, chờ coi quyết định của chàng.
Cao Ngạn thì lòng bàn tay đẫm mồ hôi, bao thẻ lớn trong lòng thắng được không dễ, tuy nói là Kỷ Thiên Thiên có tài lực làm hậu thuẫn, một ván mà thua sạch quả là vô cùng oan uổng. Không phải hắn không tin vào Yến Phi, mà vì đối phương là Đổ quốc tung hoành bất bại, Đổ Tiên Trình Thương Cổ, Yến Phi lại là tên lính mới tò te, rất ít kinh nghiệm, ngựa què cẳng trước chẳng có gì là lạ.
Ánh mắt Yến Phi tiếp xúc với nhãn thần Trình Thương Cổ, người này là một phát hiện mới của chàng bên cạnh Trác Cuồng Sinh, cũng là cao thủ thâm tàng bất lộ như lão Trác. Trình Thương Cổ rõ ràng võ công không dưới Chúc lão đại.
Ở các cửa khác trên bàn, không còn người nào chơi gì nữa, cuộc chơi này đã là Trình Thương Cổ và Yến Phi giao phong, ai dám chen tay vào nữa?
Súc sắc trong chung vang lên tiếng đinh đang không dứt, cả sáu con giống như một lũ trẻ tinh nghịch không ngừng quậy phá, cứ nhảy nhót xô đẩy lẫn nhau, thể hiện kỹ thuật lắc chung kỳ tuyệt của Trình Thương Cổ.
Yến Phi bề ngoài thung dung, bên trong ngầm đề khởi linh giác lên đến cực điểm, tạo thành cảm giác thần thông quảng đại, không gì bỏ sót, không gì không hay. Động lực đặt vào súc sắc từ mạnh thành yếu, rồi mau chóng chậm lại, trong niềm mong đợi của mọi người, rốt cuộc cũng dừng lại.
Súc sắc đảo lộn, lập thành mê cung, ai có thể phá giải điểm số, lập tức trở thành người thắng cuộc.
Yến Phi có cảm giác lạ, ngấm ngầm nhận thấy có một con súc sắc có vấn đề, nhưng cũng không có cách nào lôi nó ra, đành kêu lớn: "Hai mươi mốt điểm!".
Cao Ngạn như phụng vương mệnh, lập tức bê tất cả đám thẻ đặt vào

cửa hai mươi mốt điểm, hắn ngược lại lại có cảm giác trút được một gánh nặng, dù gì thì thắng thua cũng đã định.
Trình Thương Cổ xướng to: “Mở chung!”.
Hai tay nhanh như chớp đặt lên chung.
Cảm giác không thỏa đáng của Yến Phi càng thêm mãnh liệt, hữu thủ Trình Thương Cổ ám tàng chân kình, viên súc sắc có vấn đề bị song thủ của hắn lôi kéo từ bên ngoài đổ nghiêng đi làm thay đổi điểm số ban đầu.
Yến Phi thầm kêu bất diệu, nhưng đã không kịp làm gì để cải biến hiện thực tàn khốc của canh bạc này.
Chung mở.
Chúng nhân đồng thanh hét lớn.
Cao Ngạn thì kêu thất thanh: “Mẹ tôi ơi!”.
Trình Thương Cổ với thái độ kẻ thắng nhìn chằm chằm vào Yến Phi, mỉm cười nói: “Là hai mươi lăm điểm, đa tạ Yến huynh nhường cho”.
Yến Phi thầm than, nhưng cũng không thể không bội phục thủ pháp cao minh của Trình Thương Cổ, chàng đã cảm ứng được viên súc sắc đó có điều cổ quái, là vì dư lực vẫn còn, ám tàng âm kình, tuy là còn rất ít, nhưng bị dương kình từ tay Trình Thương Cổ tác động, âm dương hút lẫn nhau, vừa đủ lực làm súc sắc đổ nghiêng, hại chàng thua mất ván quyết định này.
Nhược bằng đánh thêm ván nữa, chàng khẳng định tất thắng, nhân vì chàng có thể ngăn cản dị biến phát sinh lúc tối hậu, đáng tiếc lại không còn đồng vốn nào để tiếp tục. Yến Phi ung dung cười nói: “Trình huynh cao minh, đêm mai tiểu đệ lại tới lãnh giáo thêm một phen”.
Trình Thương Cổ cười lớn: “Yến huynh nguyên lai cũng có bản sắc con bạc, tệ trường luôn luôn hoan nghênh”.
Mọi người đều nghe ra hắn ngầm chế giễu Yến Phi thua không chịu nhận, lại trở nên yên lặng coi Yến Phi phản ứng ra sao.
Yến Phi cười ha hả, kéo Cao Ngạn đi ra.

o0o

Kỷ Thiên Thiên mở to mắt nhìn mười tám chiếc đèn kéo quân quây thành một vòng tròn lớn trên khu đất trống trước lều trướng, vừa được đốt lên, ngọn lửa dần dần tạo thành động lực.
Nàng đang ngắm đèn, tiểu tử bán đèn thì đang ngắm nàng, ánh sáng rực rỡ chập chờn biến hóa, rọi xuống thân hình mọi người và đám

lều trướng, hình bóng lay động như mộng như ảo.
Tiểu Thi phấn khởi đến bên Kỷ Thiên Thiên nói: “Thật là quá đẹp mắt!”.
Lưu Dụ và Bàng Nghĩa theo Kỷ Thiên Thiên ra ngoài người nọ nhìn người kia, thủ pháp của những kẻ theo đuổi Kỷ Thiên Thiên quả là vô cùng phong phú, không biết đến khi nào mới ngưng.
Bàng Nghĩa nói to: “Không phải là cái gì đấy Biên Hoang công tử sai ngươi mang tới chứ?”.
Tiểu tử bán đèn không biết là Bàng Nghĩa hỏi gã, vẫn ngơ ngẩn nhìn Kỷ Thiên Thiên, tuy nàng đã cải nam trang nhưng vẫn đẹp đến mức khiến người ta không dám nhìn thẳng. Kỷ Thiên Thiên tựa hồ quên hết mọi sự, hớn hở nói: “Ngươi không nghe thấy Bàng lão bản nói hay sao? Rốt cuộc là ai nhờ tiểu ca mang đèn lại đây?”.
Gã bán đèn giật mình nói: “Tiểu nhân là Tra Trọng Tín, tiểu thư kêu Tiểu Tra là được rồi. Mười tám cây đèn này do tiểu nhân tự mình chế tác, là do vị hảo hán tài giỏi nhất Biên Hoang Tập Yến Phi sai tiểu nhân đưa tới”.
Chúng nhân nghe vậy ngơ ngác nhìn nhau, gã Yến Phi xưa nay luôn coi nhẹ thế tình, đạm bạc mọi sự, sao cuối cùng cũng rơi vào cái khuôn sáo này?
Tiểu Thi nhảy tưng tưng nói: “Thì ra là Yến công tử”.
Thân hình mảnh dẻ của Kỷ Thiên Thiên chợt run lên, khuôn mặt kiều diễm lộ thần sắc vừa kinh ngạc vừa vui sướng không giấu được, khẽ hô lên một tiếng “a”!
Lưu Dụ lập tức cảm thấy nhẹ nhàng, nếu như có người chinh phục được Kỷ Thiên Thiên, người mà gã chịu nhất chỉ có Yến Phi, vì Yến Phi vừa là chiến hữu tốt nhất của gã, vừa là tri giao của gã. Nhưng cũng ngấm ngầm phát hiện lần này cách làm vui lòng Kỷ Thiên Thiên không hợp với tính cách của Yến Phi, không giống với tác phong xưa nay của chàng.
Bàng Nghĩa nghe đến tên Yến Phi tinh thần cũng chấn động, Yến Phi chịu cùng tranh đoạt Kỷ Thiên Thiên với đám Biên Hoang công tử, Mộ Dung Chiến, đối với y tự nhiên là tin mừng rất lớn, bèn nói lớn: “Các anh em, giúp ta mang đèn treo khắp các lều trướng”.
Mọi người lập tức reo hò, y lời tiến hành.
Kỷ Thiên Thiên tựa như miễn cưỡng tỉnh mộng, vui vẻ nói: “Tiểu Thi còn không mau thưởng cho Tiểu Tra!”.
Rồi kéo Tiểu Thi lại.
Bàng Nghĩa và Lưu Dụ đương nhiên minh bạch Kỷ Thiên Thiên lời nói ra khỏi miệng mới nhớ mình đã biến thành kẻ khốn quẫn, chỉ hận

bọn họ cũng là kẻ cùng quẫn, không cách nào giúp được.
May sao Tra Trọng Tín vội vã lắc đầu xua tay nói: “Tiểu thư chớ làm tiểu nhân phải tổn thọ, thù lao bán hàng đã hết sức trọng hậu rồi, tiểu nhân xin cáo lui!”.
Tra Trọng Tín đi rồi, Kỷ Thiên Thiên vẫn ngẩn ngơ đứng ngoài trướng, hai mắt sáng rực. Lưu Dụ ho khan một tiếng nói: “Bây giờ chúng ta lên đường đi dạo chợ đêm có nên chăng?”.
Kỷ Thiên Thiên nhắm mắt, hít một hơi thở sâu nói: “Đêm nay không cần làm phiền các vị vất vả, Thiên Thiên muốn đợi Yến Phi trở về để y đưa nô gia đi coi nơi hấp dẫn nhất của Biên Hoang Tập”.

o0o

Yến Phi và Cao Ngạn rời khỏi Dạ Oa Tử, theo đường phố đông trở về. Đường về vắng vẻ, trời mát lạnh, các hàng quán đèn lửa mập mờ. Tình trạng này là bình thường, ban ngày thuộc về ngoài Oa, đêm tối dành cho trong Oa, trời vừa tối dân phố đã kéo hết tới Dạ Oa Tử.
Yến Phi thấy Cao Ngạn không hề oán thán chàng chút nào, liền hỏi: “Ta thua mất hết cả tiền bạc của ngươi, vì sao không thấy ngươi bực tức gì với ta vậy?”.
Cao Ngạn vui vẻ nói: “Mọi người là huynh đệ mà! Huống hồ ngươi đâu có làm sai chuyện gì, thực chất là có thính lực thần kỳ, chỉ vì còn quá non nên mới đấu không lại lão quái. Ha! Có vay có trả là chuyện bình thường, ta phải lập tức mượn Kỷ Thiên Thiên mươi lượng hoàng kim, nếu không mạng lưới tình báo của ta vỡ mất, sao còn làm thủ tịch phong môi được nữa”.
Lại nói: “Ngươi nói ngày mai lại đến chơi một ván nữa với Trình lão quái, rốt cuộc là vì sĩ diện hay là đã có tính toán rồi?”.
Yến Phi điềm đạm nói: “Trước mặt ngần ấy người mà có thể nói chơi được sao? Thiên Thiên có bao nhiêu ta sẽ mượn nàng bấy nhiêu, bằng một canh bạc sẽ đánh cho Hoàng Kim Oa chổng bốn vó lên trời, đóng cửa cho sớm”.
Cao Ngạn kinh hãi: “Đừng làm ta sợ! Hiện tại bọn ta đều ăn nhờ cơm Thiên Thiên, trùng kiến Đệ Nhất lâu bao nhiêu kinh phí cũng trông vào nàng, xa điếm của lão Bàng đều là mua chịu, hiện giờ trả lãi trả gốc còn chưa xong, nếu ngươi thua nốt trận này, bọn ta chẳng phải đều uống gió trừ bữa sao?”.
Yến Phi mỉm cười: “Yên tâm! Ta vừa học hết bài thầy! Ngày mai sẽ

khiến Trình lão quái bài danh đổ giới, không thể khác được!”.
Cao Ngạn cười khổ: “Không phải là ngươi bị lời nguyền của Trình lão quái, biến thành con bạc suốt ngày mơ đến chuyện gỡ gạc chứ? Ài! Thật đáng lo lắng!”.
Yến Phi thở dài: “Ta hiện lo lắng nhất là làm sao giải thích chuyện đèn kéo quân với Thiên Thiên đây!”.
Nói đến chuyện này lập tức lại thấy đau đầu.

Ch*ú thích*
1 Ngàn vàng mất hết rồi lại có.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 74
Giai nhân hữu ước

Tiểu Thi nói: “Yến công tử và Cao công tử về tới rồi!”.
Kỷ Thiên Thiên giống như một bé gái ngây thơ nhảy tung tăng nói: “Quả nhiên là họ, hai vị anh hùng khải hoàn trở về”.
Bàng Nghĩa rất biết tính cách Cao Ngạn, rầu rĩ nói: “Ta đang sợ nhà dột lại gặp mưa đêm, Cao Ngạn không thấy há họng kể công với Kỷ Thiên Thiên, là một triệu chứng hết sức bất lợi”.
Lưu Dụ đồng ý nói: “Lần này bọn ta đích xác là mấy kẻ cùng đinh rồi, đến mấy bữa ăn ngày mai cũng thành vấn đề”.
Đám Trịnh Hùng đều ỉu xìu không lên tiếng. Ở Biên Hoang Tập sợ nhất là biến thành công địch, sợ thứ nhì là không có tiền.
Kỷ Thiên Thiên mỉm cười: “Hay là Cao công tử giả bộ thua để trêu bọn ta, sau đó mới làm bọn ta thật là vui”.
Yến Phi và Cao Ngạn chung quy rồi cũng bước vào đến trong trướng, Yến Phi chăm chú nhìn những chiếc đèn kéo quân treo đầy khu lều trướng, trong khi Cao Ngạn gượng cười nói: “Ta bây giờ có cảm giác rất giống con dâu xấu rốt cuộc cũng phải ra mắt bố chồng, Yến Phi là huynh đệ tốt nhất của ta, ta với hắn vinh nhục cùng hưởng, ài! Bọn ta thua sạch cả rồi! Hê! Vì sao sắc mặt các người khó coi thế?”.
Kỷ Thiên Thiên mở to mắt đẹp nhìn hắn, nét mặt nghiêm chỉnh ít thấy nói: “Nói với Thiên Thiên đi, là ngươi đang nói đùa!”.
Bàng Nghĩa cười thảm: “Hắn ta không đùa đâu. Yến Phi bất lực đã thất thủ rồi, bọn họ vận mệnh tương đồng với chúng ta, bọn họ thua sạch bách, bọn ta thì mất sạch bách, con bà nó,... ngày mai còn làm người được thế nào đây?”.
Yến Phi giật nảy mình quay sang nhìn Lưu Dụ, thầm nghĩ là với sự tinh minh lão luyện của gã, sao lại có thể sơ hốt như vậy được?”.
Lưu Dụ bước lên một bước, lộ vẻ rất kiên quyết, trầm giọng nói: “Ta bảo chứng với các vị, trước khi trời sáng, sẽ mang hoàng kim về bỏ lại trong hòm cho Thiên Thiên”. Nói xong ngang nhiên xoay người đi.
Kỷ Thiên Thiên vội nói: “Yến Phi anh chả lẽ để gã đi mạo hiểm một mình sao?”.

Yến Phi mỉm cười: “Nếu ta không để hắn đơn độc hoàn thành chuyện này, ta sẽ không phải là tri kỷ của gã, nếu Lưu Dụ cần dựa vào sự bảo hộ của ta mới có thể sinh tồn được ở Biên Hoang Tập, gã cũng không thể làm người thừa kế của Tạ Huyền được”.
Kỷ Thiên Thiên nhìn bóng sau lưng Lưu Dụ biến mất, hoan hỉ nói: “Thiên Thiên hiểu rồi!”.
Tiếp đó quay về phía Yến Phi hết sức hớn hở nói: “Còn chưa cảm tạ anh về những chiếc hoa đăng này! Thiên Thiên thật không nghĩ con người ngươi cũng biết cách làm cho nữ nhi sung sướng, Thiên Thiên cảm thấy rất bất ngờ!”.
Đoạn mỉm cười ngọt ngào, nhìn thẳng vào mắt chàng nói: “Người ta thật sự rất cảm động”.
Bàng Nghĩa và Cao Ngạn mấy người chẳng ai không mắt hoa đầu váng, Kỷ Thiên Thiên trong giây phút này cực kỳ quyến rũ, nếu có ai không cảm thấy tình cảm của nàng đối với Yến Phi, kẻ đó nhất định là một tên đại ngốc.
Yến Phi thì như ngậm phải bồ hòn, bài thuyết từ chàng đã chuẩn bị kỹ càng từ trước để giải thích ngọn ngành câu chuyện chưa nói ra được nửa lời, đã đành phải ngấm ngầm nuốt ngược vào bụng.
Chàng làm sao có thể nhẫn tâm làm đau lòng Thiên Thiên? Làm sao phá đi ấn tượng đẹp đẽ của đêm đầu tiên ở Biên Hoang Tập?
Hà huống chàng căn bản không có cách nào kháng cự nổi ma lực kinh người của nàng, trên đời còn có nữ nhân nào quyến rũ hơn nàng? Ngọn sóng ái tình che phủ cả đất trời đang ập đến, chàng lại không có đường chạy trốn, chỉ còn cách đối diện với nó.
Kỷ Thiên Thiên nói: “Người ta vốn muốn xin anh đưa đi dạ du Biên Hoang Tập, cùng nhau hân hoan thưởng ngoạn cảnh đẹp ban đêm, tiện thể có lễ vật hồi đáp anh, tuy nhiên Lưu lão đại đã ly khai đi lo chính sự, nơi này đương nhiên nên do anh tọa trấn”.
Cao Ngạn nghiêm mặt nói: “Ngày lành cảnh đẹp, ước hẹn của người đẹp cùng Yến lão đại của chúng ta há có thể bỏ qua. Thiên Thiên yên tâm mà đi chơi, không ai dám đụng vào chúng ta đâu, hơn nữa chúng ta còn gì để mà mất, có gì mà không yên lòng chứ”.
Bàng Nghĩa cũng tham gia: “Tuyệt đối đồng ý, bọn ta cũng không phải là ngày đầu tiên ở cái Biên Hoang Tập hỗn loạn này”.
Kỷ Thiên Thiên nhíu mày: “Tiểu Thi thì làm sao?”.
Yến Phi nói: “Cô ấy có thể đồng hành với chúng ta”.
Tiểu Thi lập tức hai má đỏ như ráng chiều, lắc đầu nói: “Tiểu Thi ở lại đây, có Bàng đại ca và Cao công tử, Tiểu Thi không sợ”.
Tiếp đó đưa mắt cho Yến Phi, cười chúm chím: “Nếu bọn chúng

không sợ Yến lão đại, việc gì phải dùng đến thủ đoạn ăn trộm vặt như thế".
Cao Ngạn nói: "Nói rất hay, dựa vào thanh danh của Yến lão đại, kẻ nào dám không nể mặt đôi chút".
Kỷ Thiên Thiên hân hoan nói: "Thực có thể đi sao?".
Yến Phi ngấm ngầm thở dài, xem ra đành phải dối nàng đến cùng vậy, may mà kẻ duy nhất biết chân tướng là Cao Ngạn tuyệt không khi nào vác đá ghè chân mình, chìa tay nói: "Thiên Thiên công tử, xin mời khởi hành".
Kỷ Thiên Thiên mỉm cười say đắm, giơ tay chào đám Tiểu Thi, bước chân nhẹ nhàng dứt khoát hướng về phía con đường lớn phía đông.
Cao Ngạn lập tức phát ra một tràng cười quái dị, thúc Yến Phi đuổi theo. Yến Phi tuy hận không thể đá cho hắn mấy cái vào mông, khổ nỗi không làm gì được, chỉ còn cách đuổi theo hình bóng mê người của Kỷ Thiên Thiên phía trước.

o0o

Lưu Dụ tuyệt không phải là người chỉ biết nói suông, mà cầm chắc là tìm được vàng trở về, chính vì gã là một thám tử giỏi nhất trong Bắc Phủ binh.
Gã không làm được, người khác cũng không làm được.
Kẻ trộm vàng hoặc giả không nghĩ rằng bọn họ trong thời gian ngắn ngủi như thế phát hiện việc mất trộm. Số vàng đó rất nhiều khả năng vẫn còn ở đâu đó trong Tập, chưa kịp tẩu tán.
Đêm nay Biên Hoang Tập các bang hội lớn nhỏ đều khẩn trương tuốt kiếm giương cung, toàn bộ các đường thủy lục xuất nhập đều bị giám thị chặt chẽ, vì vậy không phải là thời cơ tốt để mang vàng tẩu tán.
Hơn ngàn lượng vàng là một tài sản khổng lồ, đủ để một bang hội lớn như Hán bang hoạt động ít nhất trong một năm, trọng lượng đạt đến hơn tám mươi cân, bất luận kẻ trộm
vàng mang xách bằng tay không, hay là dùng công cụ vận chuyển, đều sẽ lưu lại vết tích, khó mà che mắt một người từng được thụ giáo một cách bài bản về kỹ thuật truy tìm tung tích như Lưu Dụ.
Gã trước tiên từ bên ngoài căn lều xảy ra vụ trộm bật hỏa tập tìm kiếm cẩn thận, mau chóng tìm ra vết tích tên trộm, đối phương cúng rất cao minh, luôn đặt bước chân ở những chỗ không lưu lại dấu vết như trên đám cỏ rậm hoặc đá khối, nhưng có thể vì thân mang vật

nặng nên vẫn để lại dấu tích mờ nhạt.
Lưu Dụ theo vết tích tìm thấy truy thẳng ra bên ngoài hậu viện, khu vực này cảnh tượng hoang vu, đường đi lối lại khó khăn, vườn tược bị bỏ hoang cỏ dại um tùm.
Tiền thân của Biên Hoang Tập là Hạng thành là một thành trấn hạng trung, cư dân vốn có tới hơn hai mươi vạn, hiện tại dân chúng các tộc còn lại không quá năm vạn người, cộng thêm nhân khẩu lưu động cũng chỉ khoảng sáu bảy vạn, vì vậy đều tập trung quanh bốn đường phố lớn và quanh bến thuyền. Những khu vực còn lại đều yên tĩnh như quỷ vực, tạo thành một điểm đặc sắc nữa của Biên Hoang Tập.
Tới con đường sụt lở ở hậu viện, Lưu Dụ lại phát hiện dấu vết mới ở cách đó trăm bước về phía bên phải, đó là vệt bánh xe và dấu chân ngựa còn chưa bị gió bụi che lấp, rõ ràng trước đó đã có xe ngựa xuất phát từ đây.
Lưu Dụ thầm kêu giảo hoạt, một tên trộm tinh minh lão luyện tuyệt đối không phạm sai sót lớn như vậy, rõ ràng đây là thủ pháp che mắt địch nhân.
Gã lập tức lấy nơi đó làm trung tâm, kiểm tra kỹ càng trong khuôn viên trăm bộ, cuối cùng lại phát hiện dấu tích mới ở một tòa nhà hoang cách đó không xa, đến lúc này tên trộm không cần che giấu gì nữa, cứ thế từ phía sau nhà mà đi.
Lưu Dụ giữ bình tĩnh, nín thở truy theo, thầm nghĩ nếu bắt được tên này, dù có là Thiên vương lão tử cũng phải chém hắn thành từng khúc mới hả tức.

o0o

Trên đường phố ánh đèn lửa tối thui, lặng lẽ không người, xa xa khu chợ đêm thì ánh sáng rực rỡ hắt lên bầu trời, hình thành hai vùng minh ám rất kỳ thú.
Kỷ Thiên Thiên gót sen uyển chuyển sóng vai Yến Phi cùng đi, đôi lúc tựa như vô ý đụng vai thơm vào Yến Phi, cảm giác ngọt ngào êm ái khiến tâm tình yên tĩnh của Yến Phi không khỏi có đôi chút gợn sóng.
Cảm thụ làn hương thơm ngát mê người từ thân thể nàng, Biên Hoang Tập đã không còn là Biên Hoang Tập, mà là xứ sở say lòng người nhất trong thiên hạ, tràn đầy viễn tưởng vị lai hy vọng và sinh cơ.

Kỷ Thiên Thiên dịu dàng nói: “Người ta rất muốn cùng anh tâm sự, anh có nguyện ý nghe không?”.
Ý tưởng cuối cùng muốn giải thích sự thật về những chiếc hoa đăng của Yến Phi dưới uy lực của giọng nói êm đềm ấm áp của nàng cuối cùng đã tan biến, Yến Phi nói: “Thiên Thiên có tâm sự gì?”.
Kỷ Thiên Thiên vui mừng liếc nhìn chàng, nhẹ nhàng thốt: “Thiên Thiên thật may mắn, trước đây ở Kiến Khang có nghĩa phụ là tri kỷ, đến Biên Hoang Tập người người đều sợ hãi, lại có Yến lão đại, ông trời quả không bạc đãi Thiên Thiên”.
Yến Phi rất muốn hỏi còn người đã khiến nàng chung tình thì thế nào, đương nhiên hiểu rõ đấy là một câu nói ngu ngốc sẽ làm hỏng hết phong cảnh. Chàng từ rất lâu không có sự tiếp xúc thân mật như thế này với phái nữ, nói đúng ra vẫn hoàn toàn không quen và không hòa nhập, nhất thời không biết phản ứng thế nào.
Kỷ Thiên Thiên tiếp tục nói: “Thiên Thiên thường tưởng tượng ở thời khắc rời khỏi nhân thế, sự việc khiến mình hối hận không phải là việc Thiên Thiên đã từng làm, mà là việc muốn làm nhưng lại không làm được. Anh minh bạch ý tứ của Thiên Thiên chứ?”.
Tâm thần Yến Phi rung động, mấy lời này của Kỷ Thiên Thiên biểu lộ rất rõ ràng tính cách dám nghĩ dám làm của nàng. Lần này đến Biên Hoang Tập là một minh chứng cụ thể, nhẹ thở dài nói: “Coi vậy thì ta trước khi lâm tử sẽ phải hối hận đến chết! Bởi vì ta là một tên đại lười, chuyện gì cũng không muốn làm, chỉ muốn sống hết sức đơn giản, không muốn vai mang gánh nặng sống nốt những ngày còn lại”.
Kỷ Thiên Thiên nói liến thoắng: “Thiên Thiên thật cảm thấy vinh hạnh, Yến Phi vốn luôn trễ nải không thích làm gì, vậy mà lại tặng Thiên Thiên mười tám cây đèn kéo quân, làm cho đêm đầu tiên của Thiên Thiên ở Biên Hoang Tập tràn đầy sức sống và rạng rỡ ánh đèn! Người ta phải tạ anh thế nào đây?”.
Yến Phi thầm hứa, vĩnh viễn không để Kỷ Thiên Thiên biết chân tướng sự việc, mỉm cười nói: “Nàng chịu công khai ước hẹn với một kẻ thấp kém ngớ ngẩn như ta đã là một lễ tạ lớn nhất rồi. Qua bên này!”.
Nói rồi dẫn nàng qua con đường ngang.
Kỷ Thiên Thiên ngoan ngoãn theo chàng đi, dần dần rời xa vùng sáng từ Dạ Oa Tử chiếu tới.
Yến Phi ngạc nhiên nói: “Không phải Thiên Thiên muốn đến Dạ Oa Tử sao? Vì sao không phản đối gì?”.
Kỷ Thiên Thiên khẽ nhún vai, tươi tỉnh nói: “Ước hẹn là do người ta đề xuất, đến chỗ đó đương nhiên do huynh làm chủ, Yến Phi đưa

Thiên Thiên đến chỗ nào thì đấy là nơi hấp dẫn nhất ở Biên Hoang Tập.
Yến Phi cảm thấy trái tim như tan chảy, thiện ý của nàng đủ khiến cho bất kỳ người nào bên cạnh nàng đều cảm thấy mê say như cây cỏ đùa gió xuân, bèn nói: “Ta trước nay không đến Dạ Oa Tử, vì ngại chốn náo nhiệt chen chúc. Ở những đô thành danh tiếng khác, các danh sĩ phong nhã đều thích đặt mỹ danh gì đấy cho bảy tám cảnh đẹp, Biên Hoang Tập của chúng ta cũng có Biên Hoang tứ cảnh, hiện tại ta với nàng sẽ tới một trong số đó, Bình Kiều nguy lập”.
Kỷ Thiên Thiên hớn hở nói: “Cái danh xưng này thật mới lạ, trong đó chữ nguy hết sức có hồn, rất hợp với tình thế hung hiểm của Biên Hoang Tập.
Yến Phi cảm khái nói: “Đối với người khác, Biên Hoang Tập chính xác là địa phương nguy hiểm nhất, mỗi ngày đều sống trong cảnh nguy hiểm chực chờ. Nhưng đối với Kỷ Thiên Thiên lại là chuyện khác, vì rằng không ai đủ ác độc nhẫn tâm làm hại nàng”.
Kỷ Thiên Thiên chợt lộ thần sắc ảm đạm, cúi đầu buồn bã nói: “Người ta vừa bị mất trộm hết sạch tài sản, lại còn nói không ai làm hại Thiên Thiên? Yến Phi thì sao? Anh chẳng tiếc gì làm người ta đau lòng đúng không?”.
Một nỗi đắng cay như hồng thủy cuộn dâng trong trái tim chàng, Kỷ Thiên Thiên đề cập đến chuyện mất trộm chỉ để che giấu tâm sự nàng khó quên nổi tình cũ, thần sắc thê lương trong mắt nàng hiện tại cùng với ngày nọ trên thuyền không khác gì nhau.
Kỷ Thiên Thiên đến Biên Hoang Tập, là để quên đi câu chuyện từng phát sinh ở Kiến Khang, xa rời nơi đã khiến nàng thần đoạn hồn tiêu; cùng chàng dạ du Biên Hoang Tập, cũng là muốn mượn sự có mặt của chàng để quên đi kẻ đã khiến nàng tổn thương, không phải thực đã phát sinh tình cảm với chàng, bằng không đã chẳng phải vì nhớ đến người đó mà vô phương khống chế tình cảm.
Những suy tưởng này khiến chàng có cảm giác mọi điều mong ước đều xám xịt, tư vị ái tình suốt đời vô vọng tràn ngập trái tim. Trong chuyện tình cảm nam nữ chàng đã từng lãnh đủ! Lần này tuy không muốn nhưng cũng không tránh khỏi chịu thêm một đả kích nữa.
Cảnh tượng xung quanh ảm đạm, nguyên là họ đã đi vào một ngõ nhỏ hai bên có tường cao che chắn, chỉ chừa lại trên đầu những vì sao sáng rực, cảm giác thật kỳ dị, cơ hồ khó thấy trong trần gian.
Kỷ Thiên Thiên kéo tay Yến Phi, dịu dàng hỏi: Vì sao không trả lời người ta? Cái ngõ nhỏ này thật là đẹp!”.
Ngón tay nàng tựa như ôn hương nhuyễn ngọc nắm cánh tay chàng,

cảm giác này thật là kỳ diệu mê hoặc. Nhưng mà Yến Phi lại biết rõ Kỷ Thiên Thiên hiểu rằng mình đã nhìn thấy tâm sự của nàng, cho nên mới làm vậy để đền bù, an ủi chàng.
Chàng bất giác theo cảm tính định đẩy tay nàng ra, nhưng làm sao có thể nhẫn tâm làm nàng tổn thương? đành gượng cười nói: “Sự thực ta đã dùng hành động trả lời câu hỏi của nàng rồi”.
Kỷ Thiên Thiên lại một lần nữa cúi đầu không nói.
Xuyên qua ngõ hẹp, tầm mắt bỗng nhiên mở ra mênh mang, xuất hiện một cái hồ nhỏ, mặt nước đầy những cánh bèo bồng bềnh, những trang viên xung quanh bờ hồ không phải bị bỏ phế, mà chính là đã phải trải qua hỏa kiếp nhân họa mới thành ra cảnh tường xiêu ngói đổ, cỏ hoang um tùm, một cây cầu tàn phế thương tích đầy mình vươn ra trên mặt hồ, dáng vẻ xập xệ của nó khiến người ta nghi ngờ liệu nó có thể có thể để ai lên đó được không.
Ở cái góc xa xôi ánh đèn lửa từ Dạ Oa Tử không chiếu tới này, chỉ có bầu trời đầy sao, không gian hoang vu ám dụ tử vong và hủy diệt. Những bông sen trắng nổi bật trên nền xanh biếc của những cánh bèo, dưới ánh sao đêm lấp lánh, tràn ngập sức sống, đối nghịch với cảnh tượng thê lương xung quanh, giới hạn giữa cuộc sống và cái chết thật mơ hồ khó phân.
Cây cầu tàn phế giống như chết đi sống lại rồi lại chết đi, tạo thành phương tiện duy nhất thông sang bờ bên kia xa vời vợi.
Kỷ Thiên Thiên “a” lên một tiếng, buông tay Yến Phi, khuôn mặt xinh đẹp rạng rỡ thuần khiết, cặp mắt mở trừng trừng, không tin nổi dị cảnh trước mắt.
Từ ngõ hẹp tối tăm đi ra, chợt thấy mở ra bầu trời sao đẹp đẽ mênh mang, quả thực khiến người ta phải bật kêu lên.
Thời khắc ngọc thủ của Kỷ Thiên Thiên rời khỏi cánh tay mình, Yến Phi bất giác có cảm giác mất mát, đành ngầm tự nguyền rủa mình thật chẳng ra sao, lại đi sinh ra uất ức không đâu, trong lòng ngổn ngang trăm mối.
Không cần đợi chàng đưa đường, Kỷ Thiên Thiên đi thẳng lên cây cầu gãy, tựa như quên hết những chuyện vừa rồi, rối rít nói: “Chúng ta lên trên cầu ngồi có được không? Chắc chắn cảm giác sẽ rất dễ chịu”.

o0o

Lưu Dụ núp dưới mái một tòa phế trạch nằm ở góc tây bắc Biên

Hoang Tập, quan sát tòa nhà hoang khác bên cạnh, tòa nhà này gồm có ba lớp, hai bên có hai cái giếng lớn, đèn lửa tối thui, không một bóng người.
Lưu Dụ có thể khẳng định kẻ trộm đã mang vàng giấu vào trong, bởi vì sau khi đối phương vào trong rồi đi ra, các vết tích đã biến thành mờ nhạt đến mức không thể nhìn thấy nữa, nếu không phải là vết chân trên mặt đất lộ ra sơ hở, gã lại không sẵn định kiến, khi đó nhất định không phát giác được.
Với tính cách trầm ổn của Lưu Dụ cũng phải rất lấy làm tự hào. Có thể truy tung đến chỗ này, coi thì dễ, sự thực đó là thành quả của việc rèn luyện trăm ngàn gian khó mới có.
Đối phương không phải chỉ có một mình, mà là hành động có tổ chức, ít nhất ngoài tên trộm ra, còn có người đánh xe ngựa thực hiện việc dương đông kích tây, để đánh lạc hướng người đuổi theo.
Nơi này hoặc giả chỉ có tác dụng giấu giếm tang vật, còn có thể là sào huyệt tạm thời của đối phương, bất luận là tình huống nào, địch nhân cũng có thể tùy lúc trở lại, cho nên gã cần phải tìm ngay được số vàng, đến lúc đó muốn đánh muốn chạy là tùy tình hình.
Lưu Dụ vọt mình bay lên, lao vào tòa nhà hoang nọ.

o0o

Yến Phi ngơ ngẩn ngắm những cánh bèo man mác trôi dưới cầu, trong lòng hoang mang, đối với thế giới hư ảo mà không thực, dường như một cảm giác mộng ảo rất rõ ràng lại xuất hiện lan tỏa ra từ trong ký ức. Nỗi nhớ mẫu thân, hồi ức về cuộc sống thuở thiếu thời giao kết với nhau thành quá khứ không thể nào quên của chàng! Đã giống như xa không thể tới, lại tựa hồ gần ngay trước mắt, như đây như đó, khiến người ta sinh ra cảm giác đau đớn bâng khuâng mà bất lực.
Kỷ Thiên Thiên ngồi rất thoải mái trên mép cây cầu gãy, hai chân buông thõng, tâm hồn hoàn toàn hòa nhập vào cảnh hoang tàn lạnh lẽo mà mỹ lệ, từ khu vực đổ nát văng vẳng tiếng ve sầu kêu than. Nàng cũng có cảm nhận như Yến Phi, toàn bộ quá khứ tựa như ở ngay trước mắt, nhưng không khác nào ở xa ngàn dặm.
“Ta sẽ không hối hận những chuyện đã làm, chỉ hối hận những chuyện muốn làm mà không làm”.
Câu nói của Kỷ Thiên Thiên vẫn vang bên tai, lúc này đối với Kỷ Thiên Thiên tâm tình chàng đã trở nên đạm bạc, những đốm lửa tình

vừa ngún cháy đã ngập trong nước lạnh, nhưng một ngày nào đó liệu chàng có hối hận đã không tận lực tranh đoạt trái tim nàng hay không?
Thanh âm ngọt ngào của Kỷ Thiên Thiên lại vang lên: “Đừng đứng đó như một tên ngốc nữa có được không? Tới ngồi cạnh người ta đi!”.
Nàng càng quyến rũ hơn, Yến Phi càng cảm nhận rõ nỗi đau đớn mất mát, chàng đối với chuyện ái tình nam nữ vốn như chim sợ làn cây cong, dù rằng không có tình yêu đất trời hôn ám không còn sinh thú, chí ít cũng khiến chàng cảm thấy an toàn hơn cho cuộc sống bình dị của mình.
Kỷ Thiên Thiên chợt nhảy dậy, nắm lấy cánh tay chàng, kéo chàng ngồi xuống, giận nói: “Tiểu quỷ đáng chết này! Anh làm người ta giận đấy!”.
Yến Phi quay sang nhìn nàng, cảm thấy tư vị mê người truyền qua bàn tay Kỷ Thiên Thiên, nhìn thẳng vào đôi mắt mỹ lệ đa đoan của nàng, cười khổ: “Thiên Thiên à! Tình cảm của nàng với người đó đã bắt rễ sâu đậm, không dễ gì dứt bỏ, nàng không quên được y!”.
Kỷ Thiên Thiên buông tay chàng: “Không! Ta không quên y chỉ vì ta hận y!”.
Yến Phi cảm thấy cay đắng trong lòng, chàng đã nhìn thấy ánh lệ trong mắt Kỷ Thiên Thiên khi nàng cúi đầu xuống. Nàng vì đặt tình cảm sai lầm, ái tình càng sâu đậm, dứt bỏ nó càng thêm đau khổ.
Kỷ Thiên Thiên ghé sát tai chàng nói: “Yến Phi! Anh cũng làm Thiên Thiên đau lòng giống như y sao?”.
Yến Phi giật nảy mình, trời ơi! Đối mặt với giai nhân này, chàng biết làm sao mới phải đây? Chỉ cần một câu nói quyết tuyệt, chàng có thể kết thúc mối quan hệ nam nữ chỉ vừa mới bắt đầu với nàng, nhưng chàng có đủ nhẫn tâm làm tổn thương nàng như vậy không?

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 75
Động thiên phúc địa

Công phu chừng vài hơi thở, Lưu Dụ đã lướt qua ba dãy phòng xá, hai dãy trong và giữa đã được quét dọn sạch, khác hẳn với phòng ngoài bụi bặm và mạng nhện chăng đầy, hiển nhiên địch nhân chẳng những chuẩn bị làm nơi tá túc, bản thân còn có thói quen sạch sẽ, không thì cũng chỉ cần dọn dẹp qua loa là đủ.
Lúc này gã đã có ấn tượng rõ ràng về toàn thể tòa phế trạch này, bên trong các phòng còn lại một ít đồ dùng đã hư hỏng, theo thói quen của Hoang nhân, đồ gia dụng còn dùng được đều mang theo để sử dụng.
Xem ra nơi có thể giấu ngàn lượng vàng trừ phi chôn xuống đất hoặc mật khố trong tường, tuy nhiên cũng phải có thời gian mới làm được. Theo phân tích của gã, hành động trộm vàng chỉ là do chợt động linh cơ mà phát sinh, là vì khi tiến vào phòng ngủ của Thiên Thiên biết có tài vật giấu trong rương, trong lúc thảng thốt vội vã bố trí, thành ra mới để lộ sơ hở, vì vậy gần như không có khả năng dự mưu từ trước.
Lưu Dụ nhìn ra mảnh vườn hoang bên ngoài song cửa, mấy cây cổ thụ chưa bị đốt cháy vươn mình lên trời cao, dưới bóng cây cỏ dại dây leo mọc chằng chịt, muốn lấy lại vàng không phải chuyện khó, nhưng nếu muốn tìm ra vàng thì lại ắt phải tốn một phen công phu.
Gã không còn lựa chọn nào, đang khi định hành động, chợt trong lòng máy động, từ tòa nhà khi nãy truyền tới tiếng mũi chân nhẹ điểm trên mái ngói. Rõ ràng người tới hết sức cao minh, ít nhất là về phương diện thân pháp, nếu đổi là Lưu Dụ trước Phì Thủy, chắc sẽ không phát giác được. Vì đối phương từ chỗ cao tới nên có thể quan sát toàn cục, gã sợ không kịp di chuyển, trong khi khẩn cấp liền nhảy vọt lên, hạ mình xuống xà nhà chính, cảnh vật trước mắt khiến gã hoan hỉ như điên, suýt nữa thì bật cười thành tiếng.

o0o

Yến Phi nhìn về phía Kỷ Thiên Thiên, từng hàng lệ châu lóng lánh lăn dài trên khuôn mặt trái xoan xinh đẹp, thở dài: “Ài! Sao mà phải khổ thế này?”.
Kỷ Thiên Thiên lắc đầu nói: “Huynh không hiểu đâu, y là người thứ nhất khiến ta động tâm, Yến Phi là người thứ hai”.
Nói rồi ngước đôi mắt đẫm lệ nhìn chàng.
Yến Phi lại một lần nữa không ngăn nổi thương cảm, đang muốn lấy tay áo lau cho nàng những giọt nước mắt trên khuôn mặt nhợt nhạt, Kỷ Thiên Thiên nhẹ nhàng đưa tay vào bọc lấy ra chiếc khăn tay nhét vào tay chàng, rồi tựa như ánh dương quang xuyên qua vầng mây xám bật lên tiếng cười duyên dáng, sau đó lại thẹn thùng cúi đầu tránh ánh mắt chàng đang nhìn nàng ngơ ngác.
Yến Phi cầm chiếc khăn thơm tâm thần ngây ngất mất một lát mới tỉnh mộng, nhẹ nhàng lau đi những dấu lệ trên khuôn mặt mỹ miều.
Ánh mắt Kỷ Thiên Thiên chợt lộ một nét cười, nhẹ nhàng nói: “Huynh biết không? Từ lúc về đến Biên Hoang Tập, toàn bộ con người huynh đều thay đổi, dường như trên đời này không có chuyện gì làm khó nổi huynh, gặp chuyện khốn khổ gì vẫn toát nên khí phách tự nhiên trên đời không ai sánh nổi, làm cho Thiên Thiên bắt đầu tin vào nhận định của Lưu Dụ, huynh không những là Biên Hoang Tập đệ nhất cao thủ, mà còn khả năng là kiếm thủ đệ nhất thiên hạ”.
Yến Phi công phu hoàn thành việc chùi nước mắt cho nàng, đang cầm chiếc khăn tay không biết nên vật hoàn nguyên chủ hay giữ làm của mình, nghe nói vậy điềm đạm nói: “Chỉ vì ta thuộc về nơi này, cho nên nàng mới có cảm giác ấy. Giống như Cao Ngạn, ở Kiến Khang đi đến đâu cũng đập đầu vào tường, chịu đủ mọi kỳ thị, về đến đây giống như mãnh hổ về rừng, chỉ ở Biên Hoang Tập hắn mới có thể trở thành người được tôn trọng, tại Kiến Khang quen tôn sùng cao môn hắn kiểu gì cũng không hòa nhập được, thì ở đây hắn như cá gặp nước. Tình cảnh ta cũng không khác gì, nếu mà rời khỏi Biên Hoang Tập, ta quá lắm là trở thành được một kiếm khách hay sát thủ loại kha khá, lực lượng bản thân căn bản không đáng nói”.
Kỷ Thiên Thiên dịu dàng nói: “Cất chiếc khăn đi! Coi như đó là vật định tình Thiên Thiên trao đổi với huynh. Đồng ý không?”.
Yến Phi cầm chiếc khăn thơm mang dấu lệ, chứa đựng cả một câu chuyện đau thương của nàng, thất thanh: “Vật định tình?”.
Kỷ Thiên Thiên tựa như đã trở lại bình thường, ưỡn ngực nói như chuyện đương nhiên: “Ai kêu huynh mang tặng người ta mười tám cây đèn kéo quân? Thiên Thiên cũng đang hận huynh đây! Suốt cả chặng đường bắc thượng làm vẻ lãnh đạm không thèm để ý đến ai,

bỗng nhiên ra tay một cú ngoạn mục như thế, làm người ta lập tức mất hết kềm chế của nữ nhân.
Hoa đăng chẳng phải là biểu thị tình cảm thì là biểu thị cái gì đây? Hiện giờ Thiên Thiên quyết vứt bỏ tất cả để tiếp thụ tâm ý huynh rồi, hoa đăng nếu chẳng phải vật định tình thì tính để làm gì?".
Yến Phi lập tức sinh ra ý tưởng quay về cho Cao Ngạn một trận, chỉ hận lúc này đành ngậm bồ hòn làm ngọt. Chàng vốn không nguyện ý bước chân vào tình trường, huống hồ còn bị cuốn vào quan hệ nam nữ dây dưa không dứt với Kỷ Thiên Thiên.
Kỷ Thiên Thiên nói như ra lệnh: "Còn chưa thâu nó lại?".
Yến Phi không còn cách nào, cầm khăn thơm bỏ vào bọc, đang định nói gì đó. "Canh!".
Điệp Luyến Hoa kêu lên một tiếng cảnh báo.

o0o

Một bao vải bố dài dài nặng trịch nằm im lìm trên cây xà nhà, được cố định bằng hai cây chủy thủ ở hai đầu.
Lưu Dụ vươn tay mò thử, quả nhiên là một cái ruột tượng chứa đầy vàng, có thể quấn thành mấy vòng quanh hông. Ước tính sơ sơ, số vàng bên trong không quá sáu trăm lượng, vậy thì vẫn phải còn một túi khác, rất nhiều khả năng để trên xà nhà nhà giữa. Cách giấu vàng như thể quả là khôn khéo, chính vì xà ngang quá lộ liễu nên lại dễ bị bỏ qua. Cũng nghĩ đến đây chỉ là biện pháp tạm thời để dễ mang đi.
Lưu Dụ vừa kịp giấu mình xong trên xà nhà, người nọ đã xuyên qua cửa sổ nhảy vào, dịch đến phía dưới cây xà.
Hương thơm xộc tới, lập tức sinh ra cảm giác quen thuộc, khiến gã kinh hãi không dám nhìn trộm, gã đã nhận ra mỹ nhân phía dưới là Tiêu Dao đế hậu Nhậm Thanh Thị.
Có tiếng quất gió, có người lướt nhanh quanh nhà, hiển nhiên là đồng đạo với Nhậm Thanh Thị, từ hướng khác vòng lại, chính là thủ pháp của người giang hồ đề phòng có người mai phục.
Chỉ cần nghe tốc độ, cũng biết thân thủ người này không dưới Nhậm Thanh Thị.
Trong đầu Lưu Dụ vụt hiện lên cái tên Tiêu Dao đế quân, bất giác thầm kêu khổ, nếu bọn họ tới để thâu vàng giấu trên xà ngang, bản thân mình phá vây chạy thoát được cũng khó ngang lên trời, chưa nói đến chuyện mang vàng trở về.
Một giọng nam vang lên ở cửa: "Đúng là nhà này, bên ngoài còn có

ám ký vạch trên đá".
Thanh âm êm ái quen thuộc của Nhậm Thanh Thị vang lên: "Còn cách thời gian ước định một khắc. Ài! Muội vừa gặp Yến Phi, hắn không những chẳng việc gì, mà công phu còn đại tiến, muội chung quy cũng không qua được mắt hắn, suýt nữa thì bị hắn chặn mất đường lui. Ài! Muội quả có hơi sợ hắn".
Kẻ có vẻ là Nhậm Dao bực bội nói: "Đúng là khó hiểu, ta đánh hắn một đòn chí mệnh, hắn sống được đã là kỳ tích, sao còn trở nên lợi hại hơn?".
Lưu Dụ nằm trên xà ngang ngầm thở phào, may sao đôi nam nữ yêu quái này lại không phải là kẻ trộm vàng, bằng không hẳn mình sẽ gặp khó, bất quá nguy cơ vẫn còn, nếu người bọn chúng hẹn gặp chính là tên trộm, gã vẫn rất nhiều khả năng bị bắt gặp. Hy vọng tên trộm mật đàm với Nhậm Dao xong, chờ hai người rời khỏi mới lên trên xà nhà lấy vàng, khi ấy mình sẽ thừa cơ cho y một đao chí mệnh làm lễ kiến diện, để trút hết uất khí trong lòng.
Nhậm Thanh Thị thở dài, không trả lời, Lưu Dụ có cảm giác kỳ dị, nội tâm Nhậm Thanh Thị tựa như không giống hành vi độc địa bề ngoài muốn đẩy Yến Phi vào tử địa mới cam lòng. Ngày hôm nay lại giống như hết sức bất đắc dĩ, có vẻ tâm tình hỗn loạn, lục thần vô chủ.
Nhậm Dao như không phát giác tâm sự hậu phi của y, có lẽ còn đang phẫn nộ vì Yến Phi vẫn còn sống, trầm giọng nói: "Nhiếp Thiên Hoàn rất không đơn giản, hùng tài đại lược, là một kẻ có thể làm việc lớn, nếu chẳng phải có Hoàn gia luôn đỡ lưng cho Giang Hải Lưu, y đã sớm thôn tính Đại Giang bang. Chúng ta phen này hợp tác với y, cần phải thận trọng từng bước, nếu không kẻ thiệt thòi sẽ là bọn ta đó".
Nhậm Thanh Thị hừ lạnh nói: "Dù Nhiếp Thiên Hoàn chí cao hơn trời, nhưng cũng không sao tưởng tượng được đại kế thống nhất cẩn mật chu toàn của chúng ta, cuối cùng sẽ chỉ là vật trang điểm cho chúng ta mà thôi".
Nhậm Dao nói: "Chúng ta đang lợi dụng y, y cũng lợi dụng chúng ta. Hác Trường Hanh là một nhân tài khó kiếm, nếu Thanh Thị có thể dùng mỹ sắc lung lạc hắn, thu phục để ta dùng, không chừng có thể biến Lưỡng Hồ bang thành cơ sở của chúng ta, khi đó thiên hạ của Tư Mã tặc sẽ là thiên hạ của chúng ta".
Lưu Dụ nghe thấy vậy giật mình, không ngờ Nhậm Dao và Nhiếp Thiên Hoàn hai kẻ nam bắc bá chủ mỗi phương xưa nay không quan hệ, lại phá lệ hợp tác với nhau, mục tiêu chắc chắn là muốn tiến chiếm Biên Hoang Tập.

Nhiếp Thiên Hoàn danh chấn phương Nam, hơn mười năm tung hoành ngang dọc, là một nhân vật kiêu hùng không ai dám dây. Hác Trường Hanh cũng là một cao thủ bất thế hoành hành trên hai dải Lưỡng Hồ, tay chân thân tín của Nhiếp Thiên Hoàn, lần này đường xa tới đây, đương nhiên không phải để du sơn ngoạn thủy. Hơn nữa hắn nhiều khả năng là kẻ trộm vàng, nếu không phải với thân thủ của hắn, cho dù bản thân bị cái gì Biên Hoang thất công tử con mẹ nó nhiễu loạn, kẻ khác cũng khó lòng tránh được tai mắt của gã.
Có điều khó hiểu là Tiêu Dao giáo thật ra có kế hoạch gì lật đổ Tư Mã hoàng triều? bất quá bây giờ không rảnh nghĩ đến những vấn đề khác, nếu để ba đại cao thủ phát hiện hành tung, dù có cao minh như Yến Phi cũng khó tránh được kiếp nạn, hà huống gã biết mình không bằng được Yến Phi.
Liền vội suy tính tìm phương đào tẩu.
Nhậm Dao lại nói: “Hác Trường Hanh giao cho ngươi xử lý. Ài! nếu không phải lúc này không nên đối phó Yến Phi, ta sẽ đi lấy cẩu mạng của hắn ngay bây giờ”.
Nhậm Thanh Thị nhẹ nhàng nói: “Nếu muốn làm ngư ông đắc lợi, đúng là không nên đối phó hắn. Được rồi! Đế quân phải chăng đã coi qua Thái Bình động cấp kinh?”.
Nhậm Dao trầm ngâm: “Kỳ lạ! Dù có địa đồ hai tên tiểu tử vẽ lại cho, vẫn chẳng hơn gì. Nếu ta đoán không sai, cần phải hợp nhất tam bội mới có thể khám phá huyền hư, từ Động cấp kinh tìm ra Động thiên phúc địa trong truyền thuyết”.
Lưu Dụ rất ngạc nhiên, theo lời Nhậm Dao, Thái Bình động cấp kinh không phải là đạo tàng kinh điển gì hết, mà là địa đồ để tìm một địa phương nào đó.
Nhậm Dao lại nói: “Ta không nên lưu lại chỗ này, để muội thi hành thủ đoạn với Hác Trường Hanh. Chẳng thể không để tâm phòng người, tốt nhất sau khi đã xác định hắn đơn thân phó hội, mới được hiện thân”.
Có tiếng gió động, Lưu Dụ thò đầu nhìn, bên dưới nhà không còn ai, thầm nghĩ lúc này không chuồn thì còn chờ đến lúc nào, liền nhổ chủy thủ, mang bao vàng quấn chặt quanh hông. Lúc này từ xa xa phía đông nam truyền lại tiếng y phục phất động. Lưu Dụ thở phào một hơi, biết thời gian không cho phép hắn lấy nốt một nửa số vàng còn lại, thầm nghĩ món nợ này hãy tạm gửi lại Hác Trường Hanh, mau chóng bỏ đi.

o0o

Đây là lần thứ hai Điệp Luyến Hoa lên tiếng cảnh báo.
Lần thứ nhất là trên thủy lộ tới Tần Hoài hà bái phỏng Kỷ Thiên Thiên, Lư Tuần từ dưới nước vọt lên tập kích, khi đó Âm thần Dương thần còn chưa hợp nhất thành Kim đan đại pháp, Dương thần thần thông quảng đại chỉ đành cảnh báo cho Âm thần hành sự, thấu qua Điệp Luyến Hoa lên tiếng cảnh giới, miễn cưỡng giải thích, Âm thần hoặc giả có thể gọi là cái tôi Hậu thiên; còn Dương thần thì là cái tôi Tiên thiên, là phần thần bí nhất và nguyên bổn nhất của sinh mệnh.
Lần này Điệp Luyến Hoa lại biểu thị cảnh giới, khiến Yến Phi đột nhiên ngộ ra, Âm thần Dương thần chỉ là hợp tác mà không phải là kết hợp, không phải là dung hợp mà không thể phân khai, cho nên vì Kỷ Thiên Thiên mà chịu ảnh hưởng, âm dương phân ly, Kim đan đại pháp cũng không phải là không có kẽ hở.
Kỷ Thiên Thiên tuy nghe Cao Ngạn nói bảo kiếm của Yến Phi khi có nguy hiểm sẽ có cảnh báo cho chủ, nhưng vì Cao Ngạn luôn luôn thích khoa trương, cho nên cũng nghe vậy thôi mà không tin mấy. Hiện giờ chính tai nghe thấy, nhất thời lại không biết nguy hiểm có thể đến bất kỳ lúc nào, bất giác mở to đôi mỹ mục, nhìn vào Điệp Luyến Hoa trên lưng Yến Phi, lại lo Điệp Luyến Hoa bỗng nhiên biến thành rồng thành phượng bay mất.
“Choang!”.
Điệp Luyến Hoa đã ra khỏi vỏ.
Theo tiếng bật dây cung, âm thanh chói tai rít lên từ xa xa đâu đó kích tới với tốc độ kinh hồn, chớp mắt đã tới nơi, nhanh hơn cả ý nghĩ, khiến người ta sinh ra cảm giác tuyệt vọng không thể tránh khỏi, đành ngồi yên chờ chết.
Yến Phi thì hiểu là vì Điệp Luyến Hoa lên tiếng cảnh báo nên mới làm nhiễu loạn tâm thần đối phương, kình lực và khí thế sút giảm nhiều, không phát huy được trạng thái tốt nhất.
Đổi lại là Yến Phi trước đây, biện pháp bảo mệnh duy nhất là lao xuống hồ, lúc đó chỉ cần đối phương giữ ở trên cầu, bằng vào công lực và tiễn thuật của y, Yến Phi khó lòng tránh được cái chết.
“Đinh!”.
Điệp Luyến Hoa kích trúng đầu mũi tên, không trệch nửa ly, kình khí nổ tung, mũi tên lợi hại bị đụng mạnh bật ngang rơi xuống, động tác hết sức gọn ghẽ, không chút hàm hồ.
Kỷ Thiên Thiên coi rất rõ, Yến Phi đầu không ngoảnh lại, cũng không thèm liếc mắt nhìn, tùy tiện phản thủ một kiếm đánh trúng địch tiễn,

động tác tiêu sái đẹp mắt như hành vân lưu thủy.
Một giọng nam cố ý thay đổi trở thành ồm ồm từ một tòa phế trạch bên bờ hồ vọng tới: “Lĩnh giáo Yến huynh cao minh! Cái đầu rất có giá của các hạ xin tạm gửi lại ít ngày!”. Kỷ Thiên Thiên quay đầu nhìn lại, ở phía thanh âm truyền đến một vùng tối đen, không một bóng người, không một tiếng động lạ.
Yến Phi điềm đạm nói: “Thích khách đi rồi!”.
Kỷ Thiên Thiên ngạc nhiên: “Y muốn giết huynh, vì sao huynh vẫn ung dung như thế?”.
Yến Phi mỉm cười: “Yến Phi ta cừu nhân khắp nơi khắp chốn, kể thêm những kẻ muốn tới lấy đầu ta để lĩnh thưởng thì đếm không hết, khẩn trương cũng như không khẩn trương thôi, đúng không?”.
Kỷ Thiên Thiên trừng mắt nhìn chàng, giọng trách móc: “Coi huynh kìa! Chuyện gì cũng dửng dưng. Nếu mỗi người tới ám sát huynh đều cao minh như tiễn thủ đó, huynh không phải rất phiền não sao?”.
Yến Phi vẫn ung dung: “Trời đất tuy rộng lớn, nhưng có thể xạ xuất một mũi tên như vậy cũng chỉ có vài người. Nghe nói Mộ Dung Thùy tiễn thuật hết sức xuất sắc, huynh đệ Thác Bạt Khuê của ta cũng là nhất tuyệt. Tuy nhiên nếu đã là kẻ săn đầu người lãnh thưởng, tiễn pháp lại cao minh đến thế thì rất nhiều khả năng là kẻ hoành hành một dải Hoàng Hà kêu là Tiểu Hậu Nghệ Tông Chính Lương. Nếu không tin có thể lặn xuống hồ tìm lại mũi tên kiểm tra, trên thân mũi tên ắt có ba vạch ngang làm ký hiệu”.
Kỷ Thiên Thiên kinh hãi: “Hóa ra là người này, Thiên Thiên đã nghe danh y, huynh không lo lắng sao? Nghe nói một khi y đã xác định mục tiêu, quyết không chịu bỏ cho đến khi hoàn thành nhiệm vụ, mà trước nay y chưa thất bại lần nào”.
Yến Phi đột nhiên đứng lên thở sâu một hơi, nói: “Lên núi dễ gặp hổ, mấy người chỉ thắng không thua? Công phu của y nông sâu thế nào ta đã biết hết, bửu bối Điệp Luyến Hoa của ta lại khiến thủ đoạn đánh trộm của y vô phương thi triển, hy vọng y biết ghìm ngựa bờ vực thẳm, hoặc giả thay đổi tâm tính mở hàng bán rượu, khi đó ta lại còn có thể tương trợ y nữa, nếu không y chỉ tự tìm tử lộ thôi”.
Kỷ Thiên Thiên nghe nói vậy phì cười, lại giận dỗi nói: “Nói chuyện đủ lắm rồi, thì ra ngồi đây thật dễ chịu, đến lúc đi chưa?”.
Yến Phi cúi đầu nhìn nàng, song mục ánh lên nét nghịch ngợm, giọng dịu dàng: “Trước hoa dưới nguyệt, trong cảnh hoang dã mỹ lệ này, ta sợ không kềm chế nổi bản thân, liều lĩnh hôn vào đôi môi thắm của nàng, lại e khi ấy làm được rồi nhưng vẫn không hiểu được trái tim hỗn loạn của Kỷ Thiên Thiên đang thuộc về ai, như vậy thì

thật là tội lỗi".
Kỷ Thiên Thiên "a" lên một tiếng, bất ngờ không thể tin, cúi đầu xuống, hai tai đỏ bừng, giận dỗi nói lí nhí như muỗi kêu: "Yến Phi a! Huynh té ra cũng biết nói những lời khinh bạc như thế à?".
Yến Phi cười ha hả nói: "Chỉ cần là nam nhân là biết nói những lời đó. Nói cho cùng phải đa tạ Tông Chính Lương ban cho một mũi tên, làm ta giật mình thức tỉnh. Yến Phi trước đây đã chết rồi, hiện tại ta phải sống cách khác, đường hoàng nghênh tiếp mọi khiêu chiến, bao gồm cả Thiên Thiên trong đó".
Kỷ Thiên Thiên nhẹ nhàng nói: "Người ta cũng là khiêu chiến hay sao?".
Yến Phi thản nhiên: "Khiêu chiến trên phương diện tình cảm, mà lại là khó đối phó nhất. Đối thủ của ta không chỉ là kẻ đã khiến nàng chung tình, mà còn là bất kỳ ai tự cho là đủ tư cách ở Biên Hoang Tập, không phải là khiêu chiến thì là gì?".
Thiên Thiên vẫn không chịu ngẩng lên, lườm chàng một cái, nhìn những bông sen trên mặt hồ, hoan hỉ nói: "Muội thích nghe huynh nói với người ta như thế, đầy khí khái nam nhi, Thiên Thiên coi như đầu hàng được chưa?".
Yến Phi mỉm cười: "Không chân tâm quy hàng, chính là cái họa tâm phúc, huống hồ hai bên cùng hoan hỉ, sao lại có chuyện đầu hàng? Nghiêm túc phải nói là ta đã khuất phục mị lực của Thiên Thiên, chờ đến khi nàng thực sự quên người đó, chúng ta sẽ coi xem có thể bắt đầu từ đầu được không. Hiện giờ hoặc giả Thiên Thiên yêu là yêu cái cảm giác mới mẻ Biên Hoang Tập mang đến cho nàng, chứ không phải Yến Phi ta".
Nói ra được những lời này, tựa như Yến Phi xả được hết uất khí trong lòng, cả người cảm thấy nhẹ bỗng.
Kỷ Thiên Thiên lắc đầu nói: "Không như huynh tưởng vậy, từ lúc nhận được những cây đèn ấy, trong lòng người ta chỉ muốn gặp huynh, ngoài ra đều quên hết!".
Yến Phi nói: "Cũng mới chỉ một thời gian ngắn, đúng không?".
Kỷ Thiên Thiên thoáng buồn, quay về phía chàng im lặng chìa cánh tay ngọc. Yến Phi không còn lựa chọn, càng không nỡ cự tuyệt.
Kỷ Thiên Thiên yểu điệu duyên dáng đứng trước mặt chàng, ánh mắt khác lạ, nhìn sâu vào mắt chàng, nhu tình như nước nói: "Người ta thật sự thích nghe huynh nói chuyện thân mật, lời nói ngọt ngào lại càng tốt, cũng không sợ huynh hành động gì, ài! huynh thật là ngốc!". Nói xong đi trước xuống cầu.
Yến Phi thầm nghĩ, câu cuối cùng không biết có phải là trách mình

không lập tức chiếm đoạt đôi môi nàng hay không? Lập tức hồn xiêu phách lạc, vào thời khắc này, chàng biết mình đích xác đã nảy sinh tình yêu đối với nàng, khác nào cây cầu này bao lâu không phải chịu sóng gió, rốt cuộc cũng dâng lên từng đợt từng đợt sóng, không ngừng lan tỏa những gợn nhỏ lăn tăn.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 76
Công khai khiêu chiến

Kỷ Thiên Thiên trong trướng truyền ra tiếng kêu mừng rỡ yêu kiều: "Thật đã tìm lại được rồi! Một nửa cũng tốt! Lưu lão đại của bọn ta thật tài tình". Tiếp đó nói rì rầm với Tiểu Thi, Bàng Nghĩa, thương lượng cất giấu vàng làm sao.
Cao Ngạn vén trướng đi ra, đến bên Yến Phi thấp giọng hỏi: "Hôn môi nàng chưa?".
Yến Phi liền tâm trạng rối bời, hơi nhận ra ý vị của cái câu "sẽ hối hận những chuyện muốn làm mà không làm" của Kỷ Thiên Thiên.
Mình tự biết mình, chàng đối với tình cảm nam nữ vẫn còn kinh sợ sâu sắc, Lưu Dụ bên kia cũng lộ thần sắc chú ý. Chàng than: "Tên quỷ hiếu sắc ngươi tính nết không chừa mà, đầu óc đầy ý nghĩ bẩn thỉu, toàn là huynh đệ ở đây, cũng không giấu gì ngươi, ta và nàng còn chưa bắt đầu".
Không biết sao trực giác của chàng cảm thấy có vẻ như Cao Ngạn và Lưu Dụ đồng thời thở phào, thật cổ quái.
Cao Ngạn hung hăng: "Tên tiểu tử không biết ôn nhu! Hiện tại quốc khố của bọn ta trống không, đổ ước ngày mai của ngươi thủ tiêu cho rồi! Ta không để ngươi thua hết tài sản còn lại của Thiên Thiên đâu". Nói xong lại chạy về trướng xen vào nhiệt náo.
Yến Phi cười khổ lắc đầu.
Lưu Dụ nói: "Bọn ta đến bên đống hòm kia nói chuyện đi".
Yến Phi và Kỷ Thiên Thiên vừa về tới trại, Kỷ Thiên Thiên liền kéo Tiểu Thi vào trong trướng giành làm chỗ ngủ, đến bây giờ chàng còn chưa rõ làm gì. Chàng theo Lưu Dụ đi qua lối hẹp đủ lọt một người đến đống hòm, ngồi xuống bên bậc đá lối vào hầm rượu.
Lưu Dụ ngồi cao hơn chàng một bậc, nói: "Kẻ trộm vàng cho dù không phải là Hác Trường Hanh của Lưỡng Hồ bang thì cũng có quan hệ với hắn".
Yến Phi ngạc nhiên.
Hác Trường Hanh là cao thủ hữu danh hiển hách phương Nam, nghe đồn phong lưu lỗi lạc, đa tài đa nghệ, là nhân vật ngồi ghế hạng nhì dưới Nhiếp Thiên Hoàn trong Lưỡng Hồ

bang. Người này có tài giao tế, nhân duyên trên giang hồ không tệ, rất nhiều chuyện giao cho hắn làm đều dễ dàng giải quyết mà không cần dùng tới võ lực.
Lưu Dụ đem cuộc đối thoại của Nhậm Dao và Nhậm Thanh Thị kể lại, phân tích: “Hác Trường Hanh thần không biết quỷ không hay đến Biên Hoang Tập, mục đích đương nhiên không chỉ là tranh đấu với Giang Hải Lưu, mà còn gồm luôn khống chế Biên Hoang Tập, ít ra là muốn nắm lấy Hán bang, nếu không đâu có cần dây dưa quan hệ với Nhậm Dao. Còn âm mưu lật đổ Tư Mã hoàng triều của Nhậm Dao càng làm cho người ta lo lắng, không tưởng được kết quả thắng lợi mà trận chiến Phì Thủy mang đến sẽ tạo cục diện như vầy”.
Yến Phi trầm ngâm: “Hiện tại bọn ta chỉ có thể lấy bất biến mà ứng vạn biến, bọn Nhậm Dao đã muốn ngồi xem bọn ta và Chúc lão đại đánh đấm lưỡng bại câu thương, bọn ta càng không thể cho y được như sở nguyện”.
Lưu Dụ lắc đầu: “Bọn ta không thể biến thành quá bị động, cần phải tranh trước, dắt mũi toàn Biên Hoang Tập mà đi, chính như Thiên Thiên nói, bọn ta phải chinh phục Biên Hoang Tập, không phải để nó chinh phục bọn ta”.
Ngưng một chút lại nói: “Hiện tại Chúc lão đại rõ ràng đã chịu tạm thời thoái nhượng, hiển thị là y cũng không phải hạng hữu dũng vô mưu. Bọn ta nhất định phải mượn Thiên Thiên làm làn sóng lôi kéo Biên Hoang Tập, trước hết xác lập hình tượng ngươi là Biên Hoang đệ nhất cao thủ, lo gì bọn Mộ Dung Chiến, Nhậm Dao, Nhậm yêu nữ, Hác Trường Hanh cha chú gì gì đó, Biên Hoang Tập luôn nói duy có họ Yến là kiếm thủ độc tôn, không ai dám có nửa câu dị nghị”.
Yến Phi cười khổ: “Ngươi có biết đầu lâu của ta hiện giờ rất đáng giá không? Hồi nãy có gã Tông Chính Lương gì đó bắn tặng một mũi rồi đó”.
Sau khi biết rõ câu chuyện, Lưu Dụ cười nói: “Biên Hoang Tập là nơi long xà hỗn tạp, thế lực các phương đang toàn lực tranh đoạt quyền khống chế, kẻ tự nghĩ có bản lãnh tất phải đến chộp cơ hội. Đối với ta mà nói còn là cục gạch đặt chân thống nhất thiên hạ, Kỷ tài nữ của bọn ta còn nghĩ là địa phương vui chơi tốt nhất”.
Yến Phi than: “Ta lại thân bất do kỷ, từ người nhàn nhã biến thành đích nhắm của mọi người. Nói đến tính toán mưu lược, đương nhiên phải trông cậy vào lão ca ngươi, ngươi có pháp bảo gì không?”.
Lưu Dụ đáp: “Biên Hoang Tập không có tiền không được. Bọn ta hiện tại trên tay có hơn năm trăm lượng vàng, đủ để dựng năm tòa Đệ Nhất lâu. Cho nên chỉ cần bỏ một trăm lượng là kinh phí trùng

kiến Đệ Nhất lâu không thành vấn đề nữa. Thêm một trăm lượng cho tiểu tử Cao Ngạn, kêu hắn kiến lập một mạng lưới tình báo hoàn thiện hơn trước, giám sát
tất cả động tĩnh bản địa và Nam Bắc, ba trăm còn lại đem một nửa ra cho ngươi đi liều một phen với Đổ Tiên gì đó, số còn lại cho Thiên Thiên để dành, nàng muốn mua một tòa kỹ viện hay kiếm đất xây một tòa ở Dạ Oa Tử thì cứ theo ý của nàng".
Yến Phi nhíu mày: "Vậy phải động dụng số vàng của Thiên Thiên có hay không? Ta vốn có ý muốn thắng bạc của đổ trường để làm kinh phí, chỉ là chuyện không như nguyện". Lưu Dụ nói: "Thiên Thiên là nữ trung hào kiệt, không lo đâu".
Yến Phi lắc đầu: "Thiên Thiên không lo, ta lại lo phi thường. Con mẹ nó! Chỉ cần bọn ta có thể bức Hác Trường Hanh lòi phân nửa số vàng kia ra, là có thể đem số tiền đó vào đánh trong đổ trường, không những có thể làm cho đổ trường đóng cửa sạt nghiệp, còn có thể thị uy với Chúc lão đại".
Lưu Dụ nói: "Bọn ta làm sao có thể trước đêm ngày mai thu lại số vàng từ tay Hác Trường Hanh chứ? Lão Hác đã mất đi một nửa tang vật, khẳng định đã đề cao cảnh giác, không dễ dàng để bọn ta tìm thấy hắn đâu".
Yến Phi mỉm cười: "Nếu ngươi là Hác Trường Hanh, có chịu bỏ qua đêm mai Thiên Thiên biểu diễn đàn hát ở Cổ Chung Trường không?".
Lưu Dụ nhíu mày: "Đương nhiên không chịu bỏ qua, bất quá nếu toàn bộ người của Biên Hoang Tập đều tụ đến Dạ Oa Tử, ngươi làm sao tìm ra trong mấy vạn người? Bọn ta căn bản đâu có biết Hác Trường Hanh hắn tướng tá ra sao?".
Yến Phi mỉm cười nhìn gã một hồi, cười hì hì: "Nếu ta biết được ai trộm vàng mà vẫn không có cách ép hắn nôn ra, Yến Phi ta còn có thể sinh sống ở Biên Hoang Tập sao? Trước hết Biên Hoang thất công tử không thoát khỏi quan hệ, một khi bọn ta gây áp lực thích đáng đối với bọn chúng, sao bọn chúng không chịu khuất phục cho được".
Lưu Dụ nói: "Bọn chúng cũng có thể đẩy đưa một sạch hai sẽ, trừ phi ngươi không lý gì tới quy củ giang hồ bất thành văn của Biên Hoang Tập, động võ với bọn chúng, dùng đại hình phân xử".
Yến Phi mục quang quay lên bậc cấp, mỉm cười: "Trên sự thật Biên nhân lại càng giữ quy củ hơn là bất cứ một ai ngoài Biên Hoang Tập, lão tử đây quy quy củ củ đi chơi một phen với bọn chúng, tuyên bố với bên ngoài nếu không thể đem đồ về trả cho nguyên chủ, Kỷ

Thiên Thiên đêm mai sẽ cự tuyệt đi Dạ Oa Tử".
Lưu Dụ bắt đầu cảm thấy được huyết thống cuồng dã của Hồ nhân trong người họ Yến, làm cho Yến Phi trừ vẻ ôn văn nho nhã của Hán tộc ra, còn có một mặt hào hùng phóng túng. Nếu dùng tính cách đa biến hai chiều đó mà đi theo đuổi Kỷ Thiên Thiên, hợp tác bắt tay Hán Hồ, khẳng định có thể làm Kỷ Thiên Thiên mê chết. Lưu Dụ rất là không rõ tại sao mình lại đi liên tưởng đến Kỷ Thiên Thiên, nhưng trong đầu gã quả thật chừng như có hơi hụt hẫng.
Gã thất vọng thốt: "Vậy không phải toàn Tập đều biết Yến Phi ngươi bất lực không bảo hộ được Thiên Thiên, lật thuyền trong cống rãnh sao?".
Yến Phi thản nhiên nhún vai: "Không ai biết được, vì ta chỉ là là mượn đó mà hù bảy tên tiểu tử khờ bị người ta lợi dụng. Dạ Oa Tử là do mấy kẻ điên khùng hợp thành, một khi thu được chút phong thanh có liên quan đến bảy tên khờ, làm liên lụy bọn họ không được thưởng thức tiếng đàn lời ca tuyệt thế vô song của Thiên Thiên, Biên Hoang thất công tử của bọn ta còn có thể làm người được sao? Yên tâm đi! Chuyện này để ta đơn độc xử lý, ngươi chỉ cần trấn thủ đại bản doanh, trước khi trời sáng ta sẽ tìm về nửa phần vàng kia".
Bàng Nghĩa lúc này vừa đi vào tới đống hòm, cười nói: "Bàn cái gì mà chụm đầu chụm cổ vậy, Thiên Thiên kêu ta đến mời tiểu Phi ngươi vào trướng cùng qua đêm xuân kìa". Lưu Dụ nghe chọc cười đến mức gần chảy nước mắt, Yến Phi cười khổ: "Ngươi cũng đến chọc ta à".
Bàng Nghĩa ngồi xuống bên cạnh Lưu Dụ, nhìn Yến Phi ngồi khoanh gối trên bậc dưới hừ khan: "Không cần lừa người đâu! Tửu quỷ đến cửa hầm rượu mà vẫn không đi nốc rượu, chỉ có một giải thích, là vì có một món khác còn ngon lành hơn, đã sớm làm ngươi say sưa đến mức quên đi Tuyết Giản Hương của lão tử ta chưng cất rồi".
Lưu Dụ giải vây: "Bàng lão bản đến thật đúng lúc, quân đoàn chinh Biên vô địch của bọn ta có công việc giao cho ngươi đây, là làm tổng quản tùy thân của Thiên Thiên, phụ trách tất cả mọi sự vụ trong ngoài cho Thiên Thiên, giúp Thiên Thiên có thể tận tình phát huy tài nghệ ngoại giao của nàng".
Yến Phi báo thù: "Tổng quản nghĩa là cái gì cũng để cho ngươi lo, ngươi lo tới biên giới bốn con đường lớn tiến vào Dạ Oa Tử, dựng bốn bức chiến thư của ta nhắm Nhậm Dao. Nếu ta có thể mần y, có thể dùng sự thật chứng minh cho mọi người thấy ai mới là Biên Hoang Tập đệ nhất kiếm thủ".
Lưu Dụ vỗ đùi khen tuyệt: "Hay cực kỳ, Nhậm Dao nếu không dám

ứng chiến, sẽ trở thành trò cười của Biên Hoang Tập, còn mặt mũi đâu mà đi lại ở đây? Y không thể không ứng chiến".
Bàng Nghĩa nói tiếp: "Huống hồ y căn bản không tin mình có thể thua Yến lão đại, càng không biết được Yến lão đại đã luyện thành Kim đan đại pháp, cả Điệp Luyến Hoa cũng biết xướng ca. Chuyện Yến lão đại phân phó, tiểu nhân Bàng Nghĩa đương nhiên sẽ làm thỏa thỏa đáng đáng".
Ba người đưa mắt nhìn nhau, cùng cười lớn hăng hái, tràn trề tình cảm kề vai tác chiến, sinh tử cùng cộng.

o0o

Yến Phi vén màn tiến vào trong trướng của Kỷ Thiên Thiên, mới phát giác bọn Lưu Dụ, Tiểu Thi, Bàng Nghĩa và Cao Ngạn đều ở ngoài trướng, liền sinh ra cảm giác dở khóc dở cười. Kỷ Thiên Thiên đã thay nữ phục một màu trắng muốt, ngồi trên ghế dựa đệm mềm kề bên hòm sắt, bội kiếm đặt trên mặt hòm, như thần thủ hộ vàng vòng. Mái tóc dài đen nhánh của nàng buông xõa sau vai, tương phản với da thịt băng ngọc của nàng đến mức nhiếp hồn đoạt phách, tròng mắt như bảo thạch lấp loáng ngời ngời, như sao sáng trên bầu trời đêm ngưng thị nhìn chàng, một hồi sau mới rơi xuống vò rượu chàng ôm bên tả thủ, nở nụ hàm tiếu: "Trước khi đi ngủ còn muốn uống rượu sao?".
Yến Phi khoanh chân ngồi xuống ở một góc khác, đặt vò rượu bên mình, dưới ánh đèn dầu treo trên đỉnh trướng, nơi đây phảng phất là một đất trời khác, ấm áp mà cách ly, hơn nữa xuân sắc vô biên.
Kỷ Thiên Thiên quả là ân sủng mà nam nhân mộng cầu, có được nàng như có sự vật tốt đẹp nhất. Bất quá tính cách đa tình và tràn đầy dã tính của nàng lại làm cho người ta cảm thấy đắn đo bất định, khó nắm lường được. Giống như hiện giờ, nàng tựa như chưa từng xảy ra bất cứ chuyện gì với Yến Phi, cứ như lần tương ngộ đầu tiên ở Vũ Bình đài.
Trong lòng nàng thật ra xem Yến Phi chàng ra sao?
Yến Phi mỉm cười: "Trên đường đến Biên Hoang Tập ta đã ngủ cả ngày, cho nên quyết định đêm nay không ngủ. Không biết tiểu thư triệu đến vì chuyện gì?".
Kỷ Thiên Thiên chớp chớp đôi mắt to tròn mỹ lệ, quan sát chàng một cách rất hứng thú: "Phải có chuyện mới có thể triệu anh đến sao? Người ta chỉ muốn gặp anh không được sao?".

Yến Phi lưu tâm bên ngoài trướng, nghe được bọn Bàng Nghĩa đã dời qua bên trướng đón khách, đang động thủ viết "chiến thư" chàng khiêu chiến Nhậm Dao, lời nói của chàng và Kỷ Thiên Thiên không sợ bị người ta nghe được, trong lòng không khỏi cảm thấy thảnh thơi, dịu giọng: "Đương nhiên là có thể. Chỉ tiếc ta còn có chuyện cần đi làm, sáng ngày mai về sẽ dẫn nàng đi Bắc đại nhai ăn điểm tâm được không? Chỗ đó có một quán ăn tên là Bắc Phương quán tử, nổi tiếng phi thường, ở Kiến Khang tuyệt không thể nào tìm được trà sữa dê khéo tay điều chế như vậy".
Kỷ Thiên Thiên đôi mày khẽ nhướng: "Ngày mai anh đương nhiên phải theo người ta. Nhưng còn đêm nay? Đang đêm như vầy, anh còn phải đi đâu?".
Yến Phi thản nhiên đáp: "Nàng nghĩ bọn ta đến Biên Hoang Tập chỉ là đi chơi thôi sao? Huống hồ nhận tiền tài của người ta, tự nhiên là phải tiêu trừ tai kiếp cho người ta, ta làm nghề gì, Thiên Thiên nên rõ".
Kỷ Thiên Thiên yêu kiều cười "hắc" ra tiếng, háy chàng một cái, cúi đầu nhẹ nhàng thốt: "Anh thật hấp dẫn, người ta đặc biệt thích xem bộ dạng giả khờ nói huyên thuyên hoảng tiều của anh".
Yến Phi nghèn nghẹn, thất thanh: "Lời nói của ta là nói thật, sao lại mang tội danh nói huyên thuyên?".
Kỷ Thiên Thiên ngồi thẳng dậy, hai tay ôm hai đầu gối co lại, đùa cợt: "Anh muốn bỏ rơi Thiên Thiên đi chơi phải không? Vậy không được đâu! Tôi muốn anh theo người ta".
Yến Phi nhớ tới lời nói "cùng qua đêm xuân" của Bàng Nghĩa, trong lòng quẫy động, đương nhiên giới hạn chỉ rung chuyển trong đầu, than: "Tiểu thư nàng cần nghỉ ngơi cho khỏe đi, nếu không ngày mai không có tinh thần ứng phó người của toàn Biên Hoang Tập. Biên nhân nổi tiếng cuồng dã phóng túng, không ngoan ngoãn như đệ tử cao môn đại tộc Kiến Khang".
Kỷ Thiên Thiên nghĩ ngợi một hồi, gật đầu: "Lần này có thể tha cho anh một phen, lần sau không dễ như vậy đâu. Được rồi! Anh trước hết phải ru người ta ngủ, Thiên Thiên ngủ rồi anh mới có thể được phóng thích rời khỏi đây, bất quá lúc sáng sớm tỉnh dậy, anh phải ở bên cạnh người ta, nếu không anh không xong với tôi đâu".

o0o

"Rột! Rột!" Uống liền mấy ngụm rượu đầy, Yến Phi bước ra khỏi

vùng doanh trại, một tay ôm vò rượu, nhắm hướng Dạ Oa Tử đi tới, trong lòng vẫn chất chứa cảm giác động lòng nhìn Kỷ Thiên Thiên tươi tắn ngủ say.
Hiện tại sợ đã qua canh hai, nhưng chàng lại tràn trề tinh thần hơn bất kỳ giờ phút nào, hơi say lan man Tuyết Giản Hương đem đến làm cho chàng càng cảm thấy được sức sống và máu thịt càng về đêm càng thịnh vượng của Biên Hoang Tập.
Từ sau khi giết chết Mộ Dung Văn, chàng luôn luôn phải để mắt ở bất cứ mọi nơi, không còn sức đi làm bất cứ chuyện gì. Nhưng hình thế trước mắt lại triệt để cải biến xoay chuyển trời đất, chuyện chàng đáp ứng Tạ gia đương nhiên cần lo cho xong, sứ mệnh trọng yếu hơn là giúp Kỷ Thiên Thiên khoái lạc hưởng thụ đoạn đời của nàng ở Biên Hoang Tập.
Hiện tại nơi có khả năng tìm được Biên Hoang thất công tử nhất khẳng định là Dạ Oa Tử, bọn chúng tuy quen hoành hành ở Biên Hoang Tập, lại không thể không lo sợ đối với chàng, chỉ có trốn ở Dạ Oa Tử mới an toàn. Chàng đã từ chỗ Cao Ngạn biết được mấy gian thanh lâu, quán ăn và tiệm rượu mà bọn chúng ưa lang thang nhất, chắc có thể dễ dàng tìm ra bọn chúng, tiến hành kế hoạch của chàng.
Nghĩ tới đó, hoàn toàn không đề phòng gì, tâm chàng lại nổi dậy đôi mắt to vừa mỹ lệ vừa thần bí của An Ngọc Tình, trong lòng không khỏi rùng mình.
Từ sai khi gặp phải Kỷ Thiên Thiên, suốt dọc đường trên thuyền lên phương Bắc, chàng luôn luôn ngập đầu với "Tham Đồng Khế", sau đó lại để Kỷ Thiên Thiên chiếm cứ tâm thần; mỹ nữ An Ngọc Tình đặc biệt đặc thù phảng phất đã tới chân trời góc biển, cách rời chàng quá xa, tựa như không còn một chút xíu quan hệ với chàng. Không biết tại sao, khơi khơi vào giờ phút này lại nghĩ tới nàng ta?
Có phải trái tim đã sớm chết đi của mình vừa được Kỷ Thiên Thiên cứu sống lại? Như vậy thật ra là tai kiếp hay là phước lộc? Đối với vị lai chàng không nắm chắc một chút xíu nào.
Dạ Oa Tử ánh màu huy hoàng xán lạn chiếu ngời con đường trường, chàng từ góc tối đi vào vùng quang minh, sâu sắc cảm thấy được biến hóa của sinh mệnh. Lúc trốn khỏi Biên Hoang Tập, chàng chưa từng nghĩ qua sẽ lại đạp chân vào Biên Hoang Tập trở lại, mình có thể trên mặt kiếm thuật và tâm tình biến thành một Yến Phi khác.
Tự mình biết mình, tính cách khinh suất có chút cuồng dã mà thâm tâm của chàng một mực đè nén đã bị Kỷ Thiên Thiên hơ nóng dẫn dụ, buông xuống hết mọi câu thúc ức chế, phóng túng theo tâm tình

mà làm, hưởng thụ tất cả mọi an bài thiện ý hay ác ý của lão trời già đối với chàng.

o0o

Lưu Dụ ngồi trên đỉnh đống hòm chất cao, ngửa nhìn bầu trời đêm, đôi mắt không chớp, hiện ra thần thái chăm chú nghĩ ngợi sâu xa.
Cao Ngạn nhảy lên ngồi bên cạnh gã, cười nói: “Có ngươi canh gác, mọi người có thể an tâm ngủ ngon”.
Lại nói: “Bàng Nghĩa và huynh đệ của y đã đi lập chiến thư cho Yến Phi. Ài! Không tưởng được Yến Phi biến thành bộ dạng đó, Yến Phi trước đây cả ngày ngồi không, tốt nhất là đừng đi làm phiền hắn”.
Lưu Dụ nói: “Con người có thể biến đổi, cũng có lẽ cần thích ứng với hình thế mới mà biến đổi, giống như họ Cao ngươi đã sửa đổi khác trước, không còn đến thanh lâu lạng quạng nữa, ta có lẽ không có tài như ngươi”.
Cao Ngạn cười khổ: “Nói thì hay lắm, ngày tháng không có thanh lâu làm sao mà qua? Chỉ cần qua mắt được Thiên Thiên là xong. Cực nhọc kiếm tiền, kiếm được tiền lại không có chỗ tiêu, ta đã không cao hứng, bọn chị em càng không khoái lạc, ta làm sao có thể làm thứ chuyện hại người mà không có lợi cho mình được chứ?”.
Lưu Dụ thất thanh: “Thì ra ngươi miệng vậy mà tâm không phải vậy, để ta đi méc Thiên Thiên”.
Cao Ngạn cười: “Tất cả các huynh đệ còn muốn cầu ta, ngươi không phải cũng vậy sao? Sau khi vào sinh ra tử lại chui vào trong Oa chăn gối nồng nàn với gái tơ, là chuyện hiệp ý nhất đời người”.
Lưu Dụ nói: “Phương pháp khác là cưới được mỹ nhân như hoa, không phải cũng có thể toại tâm nguyện của ngươi trên phương diện đó sao?”.
Cao Ngạn than: “Đó chỉ là mộng tưởng. Ta làm nghề này, đã định ta không có cách nào an phận thủ kỷ, càng không thể có gánh nặng gia thất đùm đề. Ngươi thì sao? Lẽ nào ngươi dám cưới vợ sinh con? Ngươi có thể bảo đảm với vợ là đêm mai ngươi có thể sống sót về nhà sao?”.
Lưu Dụ không muốn nói mấy chuyện đó, liền đổi đề tài: “Biên Hoang thất công tử mẹ bà gì đó thật ra là thần thánh phương nào? Tại sao biết rõ ngươi và Yến Phi cùng về mà vẫn đủ can đảm tới cửa tìm ngươi lãnh họa?”.
Cao Ngạn tức tối: “Thất công tử cái gì chứ? Bất quá là bảy tên côn

đồ nghĩ mình có chút bản lãnh, muốn giương cờ bên ngoài các bang phái. Bọn chúng vốn sợ Yến Phi muốn chết, mấy lần đều đâu có dám giành gái với ta. Hiện tại chỉ là nghĩ có chút tiện nghi có thể chiếm, tính sai hình thế, mới dám ngông nghênh như vậy".
Lưu Dụ nói: "Sự tình có khi không đơn giản như ngươi tưởng tượng, bất quá vô luận là sao, đụng phải Yến Phi đã biến thành cực kỳ chủ động, coi như bọn chúng gặp xui". Cao Ngạn oán giận: "Nếu Yến tiểu tử sớm biến thành bộ dạng hiện tại một chút, ta đã phát đạt ở đây rồi!".
Lưu Dụ cười: "Ngươi còn trẻ, còn rất nhiều ngày tháng tốt đẹp chờ đợi ngươi!". Cao Ngạn nói: "Đêm nay ta ngủ không được, ngươi ở lại canh kỹ, ta phải đến Dạ Oa Tử đánh một trận".
Lưu Dụ nhíu mày: "Một đêm cũng đợi không được?".
Cao Ngạn làm ra vẻ nạn nhân: "Đi con mẹ ngươi! Ta muốn đi gặp bọn băng đảng của ta, sau đó lại đến tiệm cầm đồ xem có hàng hóa mới từ phương Bắc đến không, mua vào một đống là bán lời khẳm. Quả thật không có tiền là hồn thân không thể tự tại, bất quá phải lo chuyện chính".
Nói xong bỏ đi.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 77
Đại địa phi ưng

Đệ Nhất lâu là tiệm ăn ngon nhất Biên Hoang Tập, Chính Đông cư là đệ nhất thắng địa của Dạ Oa Tử, hàng quán của người Hồ phương Bắc mở tuy đặc sắc đủ kiểu, nhưng tài nghệ thủ công nấu ăn so với người Nam đủ dáng đủ vẻ thủy chung phải thua một bậc.
Tấn thất Nam độ, số đông đầu bếp nổi danh hoặc là theo đám cao môn xuống trời Nam, hoặc là theo dân chạy nạn trốn về Nam, tự lập môn hộ ở các thành trấn lớn.
Lão bản của Chính Đông cư Phạm Thừa Ân nguyên là đầu bếp khéo tay có tiếng ở Lạc Dương, lúc chạy về Biên Hoang cư ngụ trong Biên Hoang Tập, thấy Biên Hoang Tập có triển vọng, cho nên gieo mầm nảy rễ ở đây, xây Chính Đông cư trong Dạ Oa Tử. Y nghề nấu nướng quả là siêu quần, lại có thể hòa đồng với đủ mọi tầng lớp, quá rành cách hầu cận giới quyền quý, dùng cùng một thủ đoạn ở Biên Hoang Tập mà vẫn như cá gặp nước, cho nên có thể chiếm một ghế chủ tịch trong Dạ Oa Tử.
Dạ Oa Tử sau canh hai người đi đường đã giảm đi phân nửa, Cổ Chung Trường không còn đông đúc như hồi nãy, lại tới phiên quán rượu, tiệm đồ ăn, thanh lâu và đổ trường hưng vượng.
Chính Đông cư chật ních không còn chỗ ngồi, tòa kiến trúc hai tầng làm bằng đá và gỗ này thật hoành tráng quy mô, đại đường dưới lầu bày ba chục cái bàn tròn lớn, tầng trên chia gian, bên hướng về Cổ Chung Trường là tám gian sương phòng, người không có mặt mũi đừng hòng nghĩ tới có thể vào sương phòng thưởng thức bóng đêm của Cổ Chung Trường, nửa bên kia bày mười mấy cái bàn nhã tọa, chỉ chào đón khách quen, nếu Biên Hoang Tập có phân chia giai cấp, Chính Đông cư chính là bằng chứng rõ rệt nhất.
Một đặc sắc khác của Chính Đông cư: chạy bàn tầng dưới toàn là nam, tầng trên lại toàn là thiếu nữ xinh đẹp trẻ trung hấp dẫn, bọn họ không có lương, toàn là trông dựa vào tiền thưởng của quý khách, nhưng thù lao bọn họ kiếm được ở Biên Hoang Tập hàng tháng lại hậu hơn hết so với những kẻ cùng nghề, cho nên có thể thấy Biên nhân rộng rãi và phí tiền ra sao, mức phục vụ của bọn họ đương

nhiên cũng quán tuyệt thiên hạ.
Thành tựu của Biên Hoang Tập là thành quả nỗ lực của những người có sáng kiến, tất cả đều không tuân theo quy ước thông thường. Những người như bọn Trác Cuồng Sinh, Phạm
Thừa Ân, Bàng Nghĩa, Cao Ngạn, tới bất cứ chỗ nào bên ngoài Biên Hoang Tập đều sẽ bị đuổi xua vì đi ngược lại đường lối kinh điển, chỉ có ở Biên Hoang Tập độc nhất vô nhị này, tinh thần sáng chế của bọn họ mới có thể khai hoa kết quả, nở rộ màu sắc kỳ lạ.
Bất luận mình là người Hồ hay người Hán, bất luận mình là đại đạo đào phạm hay giết người như ngoé, ngày chui đầu vào xứ sở kỳ dị đầy sức lây nhiễm nay, sẽ sớm bị đồng hóa, vấn đề là thời gian dài ngắn mà thôi.
Yến Phi bước vào Chính Đông cư, người nhìn thấy chàng liền im lặng, không bao lâu sau đã hấp dẫn mục quang của tất cả mọi người, đại đường vốn ồn ào huyên náo lập tức biến thành lặng lẽ không một tiếng động.
Yến Phi biết mình đã thành nhân vật mà vạn người ở Biên Hoang Tập chú ý, nhất cử nhất động đều trở thành đề tài bàn tán, đặc biệt là chàng đang cụng đầu với Chúc lão đại, mới đây còn thua bạc ở Hoàng Kim Oa, mọi người sinh ra lòng hiếu kỳ nhắm vào mọi hành vi hoạt động của chàng, đó là chuyện có thể lý giải được.
May là mục quang dòm ngó chàng đại đa số là có ý thân thiện, dưới sự điều khiển hình thế, chàng đã hoàn thành bước đầu tiên trong kế hoạch của Lưu Dụ, trở thành tượng trưng và cột trụ lưu chống đỡ cho sự tự do của Biên Hoang Tập.
Yến Phi đi một vòng tửu quán, thong dong gật đầu chào mọi người, mỉm cười hỏi: “Thất công tử của bọn ta có phải ở lầu trên không?”.
Có người gật đầu, có người chỉ tay lên tầng trên, đều vui vẻ giúp đỡ, hiển thị vinh nhục của Yến Phi nối liền với lợi ích của bọn họ, bất quá do Yến Phi và Hán bang còn chưa phân thắng bại, trợ giúp cũng chỉ ngưng ở mức đó.
Yến Phi giơ vò uống một ngụm lớn, sau khi đậy nút vò, cất bước lên lầu. Hai đại hán phụ trách canh thang lầu nào dám ngăn trở, cung kính nhượng đường.
Yến Phi thản thản nhiên nhiên đi lên mười bậc thang, trong lòng cảm khái, trước đây chàng không đạp chân vào Dạ Oa Tử nửa bước, đêm nay lại hai lượt ghé thăm, sao biến thành lợi hại như vậy?
Trên lầu mười hai cái bàn nhã tọa, đầy ắp khách, Biên Hoang thất công tử toàn bộ đang ngồi đó, chiếm một cái bàn lớn bên cửa sổ nhìn ra Cổ Chung Trường, kinh nghi không ngừng dòm lên dòm

xuống chàng.
Yến Phi nhìn đám khách nhân cười nói: “Mọi người tiếp tục uống rượu đi, đừng lo ta quấy nhiễu nhã hứng”. Tiếp đó giống như gặp được hảo bằng hữu, hướng về phía Biên Hoang thất công tử cười cười: “Thì ra các ngươi ở đây”, cất bước đi về phía bọn chúng.
Ba nữ thị xinh đẹp liền chạy tới, tranh nhau hầu Yến Phi, cho dù tới bây giờ còn chưa biết được chàng là Yến Phi, cũng biết chàng không những là nhân vật quan trọng, còn được đông đảo hoan nghênh.
Cầm đầu Biên Hoang thất công tử là Tả Khâu Lượng người Hung Nô, luận võ công thì y cũng đứng đầu trong đám thất công tử, bất quá tài trí không bằng Tưởng Hồ người Hán, họ Tưởng giơ tay ra dấu ngăn những kẻ khác nói chuyện, quay về phía Yến Phi đang sải bước đi tới bàn của bọn chúng trầm giọng nói: “Bọn ta bị người ta lợi dụng, mạo phạm đến Yến Phi ngươi, mọi việc y theo quy củ giang hồ mà giải quyết, bọn ta có thể đi kiếm kim tiền để bồi thường”. Hắn tận lực hạ thấp thanh âm, tránh không để người khác nghe thấy lời nói.
Tả Khâu Lượng lãnh đạm: “Nếu ngươi muốn lấy mạng ta, Tả Khâu Lượng ta cũng vui vẻ phụng bồi”.
Yến Phi ngồi xuống, đặt vò rượu trên bàn, cười khà khà: “Đừng hoang mang, ta lần này đi một vòng đến kiếm các ngươi, hy vọng tất cả cởi mở thành tâm nói vài câu, nếu các ngươi chịu coi ta là bằng hữu, có thể dùng hòa khí mà dẹp bỏ hết”.
Chàng cảm thấy đối phương ai ai cũng tựa như thở phào một hơi, lần đầu cảm nhận được cân lượng của mình ở Biên Hoang Tập, căn bản không có ai dám chính diện xung đột với chàng.
Tưởng Hồ và Tả Khâu Lượng một mềm một cứng, chỉ là phép ăn nói khéo léo kiểu giang hồ, không để bị mất mặt, trên sự thật đã khuất phục dưới gọt chân của Yến Phi chàng rồi.
Tưởng Hộ cười khổ: “Bọn ta thật không biết Kỷ Thiên Thiên đang trong trướng. Chuyện là vầy, đột nhiên có một cô nương đến tìm bọn ta, nói là tiểu tỳ theo hầu Tiểu Lệ thư của Hoang Nguyệt Lâu, nói Cao Ngạn không biết sao làm được một vố lớn ở Kiến Khang, còn mượn uy thế của Yến Phi ngươi, ép má má của Hoang Nguyệt Lâu đáp ứng để hắn mua Tiểu Lệ thư, Tả Khâu đại ca nhất thời giận đỏ mặt, lập tức đi tìm Cao Ngạn hỏi tội. Sau đó bọn ta biết Kỷ Thiên Thiên về đây cùng Cao Ngạn, cho nên sinh nghi, mới biết Tiểu Lệ thư căn bản không có tiểu tỳ nào hết, bọn ta bị người ta lợi dụng”.
Yến Phi chửi thầm trong lòng, bao nhiêu manh mối đều bị cắt hết, làm sao mà hoàn thành nghĩa cử tìm một nửa số vàng kia về, Biên Hoang đệ nhất cao thủ mình còn dùng vào đâu được nữa chứ?

Tả Khâu Lượng thấy Yến Phi trầm mặc không nói, sinh ra lo sợ, thấp giọng: “Là ta quá lỗ mãng, đã trách lầm Cao Ngạn. Trước đây bọn ta và Cao Ngạn cũng có thể coi là bằng hữu có qua có lại, phiền Yến đại ca nói giùm bọn ta vài lời”.
Những người khác không nói gì, ai ai cũng im lìm như ve sầu mùa đông. Yến Phi cau mày: “Các ngươi cũng không phải là ngày đầu lăn lộn giang hồ, sao có thể tin lời nói của người lạ?”.
Tưởng Hồ than: “Vì tiểu cô nương đó mặt mày thất thần, không những khiến cho người ta cảm thấy sự tình cấp thiết, còn không thể sinh ra lòng nghi hoặc”.
Yến Phi hỏi: “Ả ta có đẹp không?”.
Tả Khâu Lượng đáp: “Tựa hồ phong tình còn hơn Tiểu Lệ thư ba phần, da thịt rất trắng, lúc nói chuyện hai dòng lệ lăn dài, làm cho người ta không có cách nào không cảm thấy tội nghiệp”.
Yến Phi mỉm cười: “Ả nhất định là đệ tử đắc ý của Nhiếp Thiên Hoàn, Bạch Nhạn Doãn Thanh Nhã”.
Bọn Tả Khâu Lượng không có ai là không biến sắc, không những vì kẻ lừa gạt bọn chúng là Doãn Thanh Nhã, còn là vì ma trảo của Lưỡng Hồ bang đã dò vào Biên Hoang Tập, hơn nữa đã rành rọt tình huống của Biên Hoang Tập, nếu không làm sao có thể dễ dàng kích động bọn chúng đi làm chuyện ngu khờ như vầy.
Tưởng Hồ liền biết chuyện này không phải tầm thường, bên Yến Phi khẳng định đã ăn phải trái đắng, nếu không Yến Phi không thể đang đêm khuya đi tìm bọn chúng hỏi tội, liền bổ cứu: “Chuyến này quả là bọn ta không đúng, bọn ta có thể trợ giúp gì không?”.
Yến Phi thái độ ôn hòa, cũng làm cho bọn chúng sinh hảo cảm.
Lúc này có người đến đằng sau Yến Phi cung kính thốt: “Lão đại của bọn tôi thỉnh Yến lão đại vào trong phòng một chuyến, có chuyện quan trọng cần bẩm cáo”.
“Lão đại”, “lão bản”, “anh hùng” mấy tiếng xưng hô đó lưu hành phổ biến tại Biên Hoang Tập, chỉ cần có thân phận là liền có thể kêu là lão đại, không nhất định phải là nhất bang chi chủ; lão bản cũng không cân phải mở hàng quán, có tiền là được rồi. Cho tới anh hùng, đại khái chỉ hảo thủ võ công cao cường.
Yến Phi nhíu mày nhìn, thấy là một Hán nhân mặc y phục võ sĩ Hung Nô, nhìn tướng tá của gã chắc có chút huyết thống Hung Nô, tuổi tác cỡ hăm mấy, chỉ thuộc loại hảo thủ bình thường.
Người đó biết ý nói: “Tiểu nhân Thái Tinh, lão đại là Xa Đình của Đại Mạc bang”. Đại Mạc bang là Hung Nô bang ở Biên Hoang Tập, lão đại trước đây là Tra Chính Đa Hành, hiện tại đã đổi lãnh tụ, do Xa

Đình kia làm lão đại.
Yến Phi lắc đầu: “Nói với Xa lão đại đêm nay ta rất bận, ngày mai mới tìm y uống rượu”.
Người đó đến gần thấp giọng: “Là chuyện có liên quan đến Bạch Nhạn Doãn Thanh Nhã”.
Bao gồm cả Yến Phi, tám người trong lòng đều chấn động, Doãn Thanh Nhã là nhân vật hiềm nghi theo suy luận nãy giờ, như vầy chỉ có một khả năng, đối phương chắc đã nghe thấy lời nói hồi nãy của bọn họ.
Phải biết sương phòng cách bàn của bọn họ cả mười mấy bước, còn có tiếng nói ồn ào của đám khách nhân khác, sương phòng lại đóng kín cửa, bọn họ đâu có lớn tiếng, đối phương vẫn có thể nghe rõ một hai, ai có đôi tai đó thật không giản đơn chút nào.
Yến Phi thốt: “Để xã giao vài câu nữa là liền đi bái kiến Xa lão đại”.
Người đó lãnh mệnh bỏ đi.
Tả Khâu Lượng định nói gì đó lại ngưng, hiển thị sợ bị nghe nữa.
Tưởng Hồ hạ thấp thanh âm đến mức không thể hạ thấp hơn được nữa: “Xa lão đại chắc không có cái nghề đó, nếu không người Hung Nô đâu cần chịu khuất ở góc Tây Bắc trong Tập, hơn nữa buôn bán càng lúc càng kém”.
Yến Phi gật đầu biểu thị hiểu rõ: “Trên sự thật ta và các ngươi đứng cùng trận tuyến, hy vọng Biên Hoang Tập tự do tự tại như ngày xưa, mọi người có thể phát tài to, Chuyện đêm nay coi như bỏ”.
Bọn Tả Khâu Lượng liền đứng dậy, vòng tay cảm tạ.
Yến Phi thản nhiên mỉm cười, thong thả bỏ đi.

o0o

Bàng Nghĩa cùng tám huynh đệ xào xáo rầm rộ về đến, hiển thị còn chưa thỏa ý, còn đang trong trạng thái hưng phấn.
Lưu Dụ lên đón trách cứ: “Thiên Thiên và Tiểu Thi còn đang ngủ trong trướng, các ngươi muốn phá giấc ngủ của bọn họ sao?”.
Bọn Bàng Nghĩa liền đè nén tiếng cười, còn làm như rón rén chân tay, chỉnh sửa tác phong, thật làm người ta muốn phá lên cười.
Trịnh Hùng cười nói: “Yến gia chiêu này tuyệt luân, bọn ta mới dựng phong chiến thư đầu tiên, cả trăm người đã vây đến xem, khiêu chiến như vầy phải nói là lần đầu tiên gặp được ở Biên Hoang Tập, kẻ bị khiêu chiến còn là “Tiêu Dao giáo” giáo chủ Nhậm Dao thần bí đáng sợ nhất, lập tức truyền vang toàn Tập”.

Một huynh đệ chạy bàn khác thành thật nói: “Kỳ thực đây là phương pháp hữu hiệu nhất để dương danh ở Biên Hoang Tập, chỉ cần kẻ mình khiêu chiến là nhân vật nổi danh mà không thể đạp chân đến Biên Hoang Tập, lại chắc chắn rằng không có ai có thể ra mặt cho y, lập tức có thể vượt long môn, tiếng tăm tăng gấp mười”.
Trịnh Hùng nói: “Thành danh con mẹ ngươi! Không có tài nghệ mà đi học người ta nổi danh, còn chưa đi hết Đông đại nhai đã bị người ta chém thành mười khúc rồi”.
Chúng nhân cười ầm lên, lại sực tỉnh hạ thấp tiếng cười xuống.
Lưu Dụ trong lòng ấm áp, cảm nhận được lạc thú kề vai phấn đấu, họa phúc cùng cam.
Bàng Nghĩa nói: “Chỉ có tiểu Phi mới dám quyết chiến với Nhậm Dao như vậy, hiện tại ai ai cũng biết kể cả Nhậm Dao tiểu Phi cũng không để trong mắt, Chúc lão đại là cái thá gì chứ?”.
Lưu Dụ định nói gì đó, chợt lòng sinh ra cảnh giác, nhìn về phương hướng Đông đại nhai.
Một nam tử anh tuấn y phục hoa lệ đến mức dị thường đang sải bước thong dong đi tới khu doanh trại. Y vừa xuất hiện, đất trời tựa như bị không khí tà ác quỷ dị phủ kín. Bọn Bàng Nghĩa lần theo mục quang của gã xoay đầu nhìn theo, ai ai tâm thần cũng bị hớp lấy, mất tự chủ sinh ra cảm giác khủng bố phát lãnh.

o0o

Trong sương phòng có tám người Hung Nô, Yến Phi bước vào sương phòng, tám người toàn thể đứng dậy, một trung niên đại hán Hung Nô trong bọn ra dấu, những người khác gồm cả Thái Tinh liền thi lễ thoái ra khỏi sương phòng, chỉ còn lại trung niên đại hán và một người Hung Nô khôi ngô đĩnh bạt, khí độ bất phàm, niên kỷ cỡ hăm bảy, hăm tám.
Trung niên nhân vui vẻ vòng tay hành lễ với Yến Phi, khách khí: “Nghe danh yến huynh đã lâu, cuối cùng đã gặp được Yến huynh, bản nhân Xa Đình, ở Biên Hoang Tập vẫn còn là tân đinh, có chỗ nào thất lễ, xin Yến huynh tha thứ cho”.
Mục quang của Yến Phi từ Xa Đình dời sang cao thủ Hung Nô kia, giật mình trong lòng, từ lúc luyện được Kim đan đại pháp cho tới nai, chàng có cảm giác chỉ liếc nhìn là nhìn thấu bất cứ một ai. Kỹ năng Thiên thị đó lại không dùng được trên mình người này, tất có thể hình dung vị nhân huynh này cao thâm khôn lường.

Xa Đình giới thiệu: “Tệ thiếu chủ đây là Hách Liên Bột Bột, lần này đặc biệt đến Biên Hoang Tập học hỏi một chuyến”.
Yến Phi kinh ngạc.
Hách Liên Bột Bột là bá chủ mới nổi lên vùng Bắc Cương, kiến đô ở Thống Vạn, lân cư với Thác Bạt tộc, từng đánh bại tinh binh Nhu Nhiên, nhờ vậy mà thành danh, người ta gọi là “Đại Địa Ưng”, không những là thống soái vô địch chưa từng nếm mùi thất bại, còn là cao thủ Hung Nô thiên tài nhất gần trăm năm nay, gần đây thanh uy còn vượt hơn cả Hung Nô đệ nhất cao thủ “Hào soái” Thư Cừ Mông Tốn.
Không tưởng được gã lại có thể đến Biên Hoang Tập, rõ ràng là muốn tranh lập thế lực ở địa bàn này.
Gã cũng dấn thân vào vùng đất này, càng có thể dự kiến Biên Hoang Tập phong vân vần vũ, mưa gió sắp hoành hành.
Nghiêm khắc mà nói gã cũng là kình địch của Thác Bạt Khuê, hai thế lực không ngừng khuếch triển, cuối cùng cũng có một ngày phải phân thắng bại, quyết định bá quyền Bắc Cương thuộc về ai.
Hách Liên Bột Bột lộ nụ cười khắc chế, làm cho Yến Phi trực giác cảm thấy gã thâm trầm cực kỳ, không dễ gì nhìn thấy tình cảm nội tâm. Nhãn thần của gã hung mãnh lạnh băng băng, hiển thị bản chất của gã tàn độc vô tình, vì theo đuổi mục đích, có thể bất chấp thủ đoạn, bất chấp tình nghĩa.
Dưới mi mày dày kín của gã là đôi mắt sáng ngời thâm thúy, nhãn thần cố chấp kiên định, tràn đầy niềm tự tin mãnh liệt. Song thủ thô to, cho dù lần đầu gặp mặt, Yến Phi đã cảm thấy gã có thể ngửa tay xua mây, úp tay ép mưa, trí tuệ võ công đều không kém Thác Bạt Khuê hay Thác Bạt Nghi.
Nhìn dáng dấp mà nói, gã không phải là anh tuấn dễ nhìn, lại có một ý vị trời sinh bá chủ, tràn đầy khí khái nam tính hào hùng.
Sau khi về đến Biên Hoang Tập, Yến Phi cảm thấy người này là người khó dây dưa và đáng sợ nhất. Gã không đeo vũ khí, bản thân gã cứ như một binh khí có lực sát thương to lớn nhất.
Xa Đình nói: “Ngồi xuống rồi hãy nói!”.
Ba người chia nhau ngồi xuống, Xa Đình đang định châm rượu, Yến Phi liền tháo nút vò Tuyết Giản Hương ra, rót rượu vào chén của hai người.
Hách Liên Bột Bột điềm đạm thốt: “Yến huynh đừng trách bọn ta đường đột, đừng trách bản nhân vô lễ lén nghe lời Yến huynh nói chuyện với người ta, đó là vì bản nhân có thói quen luôn luôn lưu ý đến chuyện xảy ra xung quanh, cũng may là vì vậy mới có thể giúp chút ít cho Yến huynh”.

Yến Phi sau khi châm rượu đầy chén của mình, dựa lưng vào ghế mỉm cười: “Hách Liên huynh đến đây có phải là muốn vung quyền vung cước ở Biên Hoang Tập không?”. Hách Liên Bột Bột thong dong đáp: “Ta chỉ hy vọng lấy về một phần mà bọn ta đáng được, tất cả y theo quy củ của Biên Hoang Tập mà hành sự”.
Xa Đình ngồi một bên lắng nghe không nói gì, duy chỉ có Hách Liên Bột Bột nắm cương quyết đoán.
Hách Liên Bột Bột càng nói chuyện khiêm tốn, Yến Phi càng cảm thấy gã khó mà đụng tới, hiện thời Biên Hoang Tập hình thế càng lúc càng phức tạp, biến hóa tương lai khó mà đoán được.
Hách Liên Bột Bột trầm giọng: “Ai có ý đồ làm chúa tể Biên Hoang Tập, người đó phải trả một giá đắt, đó là quy củ của Biên Hoang Tập. Ta và Yến huynh mới gặp mà như thân, cho dù không thể làm bằng hữu cũng không hy vọng biến thành địch nhân. Còn nhiều chuyện có thể hợp tác, nếu gặp vấn đề gì, mọi người đều có thể cùng ngồi xuống giải quyết. Hách Liên Bột Bột ta không có yêu cầu gì lắm, bất quá ai muốn đè bọn ta không ngẩng đầu lên làm người được ở Biên Hoang Tập, trước tiên phải hỏi qua Tuyệt Địa Thương của ta”.
Yến Phi lòng than lợi hại, Hách Liên Bột Bột không những võ công cao thâm không thể lường được, mưu lược càng không thua bất cứ một ai mà chàng biết, còn biết cả thuật hợp tác liên hoàn, hết sức làm giảm ít địch thủ, mình đã trở thành người gã muốn lung lạc, tạm thời không gây hấn với Phi Mã hội của Thác Bạt tộc. Bất quá Yến Phi biết rõ Thác Bạt tộc là tử địch của gã, nếu tình thế cho phép, người đầu tiên Hách Liên Bột Bột muốn giết khẳng định là Yến Phi chàng.
Xa Đình nói: “Nể mặt Yến huynh, mối hiềm khích giữa bọn ta và Cao Ngạn từ nay coi như xóa bỏ, mọi người đều không để trong lòng nữa”.
Lại rướn tới nhỏ giọng: “Bọn ta luôn luôn lưu ý đến hình thế biến hóa của Biên Hoang Tập, chuyện Hác Trường Hanh đến Biên Hoang Tập có thể qua mắt người khác, lại không che giấu được bọn ta. Bọn ta từng thấy y hai lượt tiến vào Lạc Dương Lâu trong Dạ Oa Tử bên Tây đại nhai, mà lão bản Thiết Thủ Hồng Tử Xuân của Lạc Dương Lâu luôn có quan hệ mật thiết với Nhiếp Thiên Hoàn, chuyện này Biên Hoang Tập không có nhiều người biết được, chỉ cần tìm tới Hồng Tử Xuân, Doãn Thanh Nhã có thể trốn ở đó”.
Yến Phi ngầm thở dài, con người này tâm tình thật quá trầm trọng, làm cho chàng không thể không cảm thấy thiếu nợ phải hoàn trả ân tình, đối phương cả ngấm ngầm lẫn rõ ràng đẩy đưa, để cho chàng và Hác Trường Hanh đánh nhau bể đầu mẻ trán, bọn chúng ngồi yên

thu lợi ngư ông.
Yến Phi nâng chén: “Hai vị trượng nghĩa trợ giúp, Yến Phi không thể quên được, để Yến Phi kính hai vị một chén”.
Lòng nghĩ trừ phi thời gian có thể chảy ngược, ân tình khó lãnh này chỉ còn nước khước từ không nhận, chuyện ngày mai để đợi ngày mai rồi hãy tính.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 78
Linh thủ khước địch

Giữa sát na chớp nháy điện quang hỏa thạch đó, Lưu Dụ vụt hạ quyết định, cười dài: “Nhậm giáo chủ bấy lâu không gặp vẫn khỏe chứ?”, lại ra dấu cho bọn Bàng Nghĩa thoái về phía doanh trại.
Người đến không thiện, người thiện không đến.
Có thể là Nhậm Dao đã nhìn thấy thư khiêu chiến của Yến Phi, ngập tràn cảm giác bị vũ nhục, nổi nóng, lập tức đến tìm Yến Phi quyết chiến, với tính cách giết người làm vui của Nhậm Dao, khẳng định sẽ giết hết người ở nơi này để trả đũa Yến Phi.
Lưu Dụ gã không còn chọn lựa nào khác, chỉ còn nước dồn mình vào tử địa mà tìm sống, toàn lực nghênh kích. Thắng bại không quan trọng, quan trọng nhất là phấn đấu cho đến khi chảy giọt máu cuối cùng, không thể có chút do dự, lấy mạng đổi mạng, để linh thủ trời sinh của mình phát huy tới cực hạn, nếu còn chưa thể đánh lui Nhậm Dao, chỉ còn nước chịu nhận số mạng.
Nhậm Dao hai mắt dị quang phừng phừng, khí âm hàn mãnh liệt không ngừng dồn sang bên Lưu Dụ, lúc này trong mắt y Lưu Dụ có khí khái xung kích không lùi, đối diện vạn quân địch cũng không sờn lòng, không có một chút ý lo sợ đối với Nhậm Dao y. Bởi cho nên dù y có thể làm oai làm lớn cũng không làm, vì y biết khi Lưu Dụ sải bước đến đón chặn y, khí công của hai người đã khóa gút lại, không còn đất xoay chuyển, hừ lạnh: “Lưu Dụ ngươi muốn tìm chết, ta thành toàn cho ngươi trước!”.
Lưu Dụ hữu thủ án trên cán đao, tâm thần dâng cao đến vạn dặm tận trời xanh, buông bỏ tất cả mọi tư lự, cước bộ lần theo một tiết tấu kỳ dị, không ngừng tiếp cận Nhậm Dao, thong dong thốt: “Ai thành toàn ai? Có phải nói quá sớm không? May là Yến Phi không có ở đây, nếu không đâu đến lượt ta thu thập ngươi”.
Gã hiện tại đang lợi dụng châm chích nhược điểm kẽ hở duy nhất của Nhậm Dao, chính là sự nóng giận động nộ của y vì lá thư khiêu chiến của Yến Phi, cho nên cố ý đề khởi đến Yến Phi để đâm thọt y, lại biểu lộ sự khinh thị của mình đối với y, Nhậm Dao càng chịu không nổi, càng có cơ hội mất đi sự bình tĩnh, động thủ có sai lầm.

Quả nhiên Nhậm Dao song mục sát khí rần rật, “rẻng” một tiếng rút Ngự Long kiếm ra, ba đóa kiếm hoa ngũ quang thập sắc như đèn tẩu mã đủ màu phản xạ trước mình, làm cho
người ta ngờ vực như thật như ảo, lúc hoang mang đến mức hoa mắt, một đóa kiếm hoa trong số liền xộc lên hóa thành kim quang, như ánh chớp đâm về phía Lưu Dụ.
Lưu Dụ trải qua nỗ lực mấy tháng nay, giờ phút này thấy được thành quả. Tạ Huyền mỗi sáng sớm luyện kiếm, mưa gió cũng không bỏ, sau trận chiến Phì Thủy, đối thủ luyện kiếm chủ yếu của Tạ Huyền chính là Lưu Dụ.
Tạ Huyền nhãn lực cao minh, phát giác Lưu Dụ có đôi linh thủ kỳ lạ không phải tầm thường, cảm giác “thân” trong thất đại cảm quan “mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, thức” linh nhuệ nhất, mà phương pháp duy nhất để luyện “thân” là phép “dĩ chiến luyện chiến”, lấy chiến để luyện chiến, cho nên dồn tâm trí tài bồi, dùng trăm ngàn thủ pháp kỳ quái trong thực chiến thúc đẩy ưu điểm của Lưu Dụ, phát huy tiềm năng của gã. Có đại sư kiếm thuật như Tạ Huyền chỉ dạy, tận tay huấn luyện, thời gian mấy tháng đã có thể vượt hơn người khác khổ tu mấy năm.
Lưu Dụ tựa như nhìn mà không thấy kiếm chiêu kỹ thuật kỳ dị đáng sợ làm hoa mắt người ta của Nhậm Dao, không bị biến hóa làm mê hoặc, Hậu bối đao thuận tay phất ra, cái làm cho người ta kinh ngạc là gã tựa hồ không nhắm đúng nắm chắc kiếm thế của đối thủ, tình huống xuất thủ có vẻ rối loạn.
Nhưng bất cứ ai cũng biết Lưu Dụ không phải là cái bị thịt, Nhậm Dao cảm nhận được gã ra tay có vẻ như vô chiêu vô pháp mà lại hàm ẩn một thứ khuôn phép gì đó, xuất chiêu không theo lẽ thường, trái lại lại khiến cho y không có cách ứng biến, chỉ có thể giữ nguyên chiêu thức bất biến đâm thẳng tới ngực Lưu Dụ.
Lúc này cái Lưu Dụ nghĩ đến là kiếm của Tạ Huyền, không biết tại sao, vào giờ phút không thích ứng để suy nghĩ nhiều này, trong đầu gã không ngờ lại tái hiện tình cảnh động lòng người Tạ Chung Tú dựa Tạ Huyền nũng nịu trong Vong Quan hiên hẻm Ô Y ở Kiến Khang.
Ánh mắt Tạ Huyền nhìn ái nữ tràn đầy tình thương máu mủ ruột thịt thân yêu của người cha hiền, bao hàm một nỗi buồn vô hạn, hiển thị Tạ Huyền nghĩ mạng mình không giữ được bao lâu, tiếc thương sinh ly tử biệt.
Nghĩ tới đó, trong lòng đau xót.
Giữa sát na tựa như không thích hợp nhất để bần thần suy nghĩ lan

man, bàn tay cầm đao của gã tự nhiên mà sinh ra cảm ứng, xảy ra biến chiêu, cước bộ gia tốc, tất cả để cho tay dẫn dắt, đổi hướng lướt về phía mũi Ngự Long kiếm của Nhậm Dao.
“Keng!”.
Dưới sự chú ý kinh hoàng của bọn Bàng Nghĩa, động tác của Lưu Dụ như hành vân lưu thủy, Hậu bối đao chuẩn xác không sai một chút nào gạt trúng Ngự Long kiếm của Nhậm Dao, Nhậm Dao cũng liệu được, lập tức biến chiêu, nào ngờ Lưu Dụ cũng biến hóa theo, một đao chẻ tới đổi thành quét qua bụng kiếm của y, phát ra tiếng giao kích khô khan.
Kình khí bộc phá.
Lưu Dụ là người tinh thông chiến lược, biết được có thể chiếm thượng phong nhân khi Nhậm Dao nổi nóng, mất đi sự lãnh tĩnh của kiếm thủ, càng vì sự khinh thị của y đối với Lưu Dụ, chiêu đó y không dùng toàn lực, nếu để y chấn chỉnh lại tay chân, nhất định chuyện mình bại là chuyện sớm muộn.
Cơ hội trước mắt nếu bỏ qua, chỉ có thể xuống hoàng tuyền mà hối hận.
Quả nhiên Nhậm Dao vội vàng thoái lui, hóa công thành thủ, kéo kiếm quang sát thân phóng gấp, thủ kỹ tới mức không có gì có thể công kích, không còn dám sơ ý khinh thường nữa.
Lưu Dụ vận khí thúc đao, bàn tay bị chấn động tê dại lập tức hồi phục cảm giác, quát lớn một tiếng, người và đao hợp nhất cứng cỏi đuổi theo Nhậm Dao, lối đánh liều mạng đồng quy ư tận, xem ngươi chết hay là ta chết.
Bọn Bàng Nghĩa không thể ngờ Lưu Dụ dũng cảm hào hùng tới mức đó, nhất tề cả kinh la lên, không dám nhìn, lại không thể không nhìn.
“Keng keng rẻng rẻng!”.
Tiếng đao kiếm giao kích như những hạt châu rơi lên mâm ngọc vang liên liên hồi. Bóng người liền tách ra.
Lưu Dụ vai trái máu tươi bắn ra, loạng choạng thoái về hướng doanh trại, trên mặt không còn một giọt máu, nhưng bàn tay cầm đao vẫn vững như bàn thạch, lung lay chỉa về phía đối thủ.
Nhậm Dao cũng thoái liền ba bước, bề ngoài không thấy có vết thương nào, nhưng rất mau chóng trên ngực phải hiện ra vệt máu, ri rỉ máu tươi thấm ra, hiển thị cũng bị chém trúng, còn phải lập tức vận công cầm máu.
Mọi người ngầm kêu tiếc, chỉ sai biệt hai tấc là Lưu Dụ đã có thể nhắm trúng tim y. Nhậm Dao song mục bắn ra ngọn lửa cừu hận gần như cuồng loạn, giận dữ quát một tiếng, nhún mình bay lên, truy kích

Lưu Dụ còn chưa ngừng thế lui.
Bọn Bàng Nghĩa la lớn không hay, ai ai cũng không lo tới mình xông lên, muốn ngăn cản Nhậm Dao hạ sát thủ giết Lưu Dụ, bất quá đều đã trễ một bước.
Lưu Dụ vẫn đang mắt nổ đom đóm, bị Tiêu Dao khí chí hàn chí độc của Nhậm Dao gần như bế tắc kinh mạch, gã sở dĩ có thể đả thương Nhậm Dao toàn là nhờ vào Nhậm Dao không chịu lưỡng bại câu thương với gã, thêm vào phương pháp huyết chiến liều mạng kỳ dị dùng tay làm lãnh đạo, mới có kết quả như vậy, bất quá vẫn còn thiếu kém công lực, hãm mình vào đường cùng.
Chỉ cần vài công phu hít thở hồi khí, bằng vào thể chất đặc biệt đặc thù của gã, có thể có đủ sức tái chiến, Nhậm Dao cũng nhìn thấy điểm đó, cho nên cho dù sẽ khiến nội thương càng nặng cũng phải báo hận một đao.
Gần mười năm nay, Nhậm Dao đây là lần đầu thụ thương, có thể thấy rõ là một sỉ nhục lớn, không giết Lưu Dụ thì làm sao tiêu hết nỗi hận trong đầu.
Một tiếng quát yêu kiều vang lên.
Một đạo kiếm quang từ bên doanh trại quét không gian bay đến, chém thẳng lên Nhậm Dao đang lao tới giết Lưu Dụ.
“Keng!”.
Hai kiếm giao kích.
Phóng mình khẩn cấp không kịp đề phòng, Nhậm Dao liếc mắt nhìn, lập tức chấn động kịch liệt, thu lại một nửa lực đạo, dựa theo kiếm kình của đối phương mà bay người ra cỡ một trượng, rơi mình xuống đất, trong lòng thầm than.
Y có thể giết bất cứ người nào ở Biên Hoang Tập, lại tuyệt không thể giết bóng hình yểu điệu trước mắt, tuy không có lòng thương hương tiếc ngọc, quan trọng hơn lại là nếu Kỷ Thiên Thiên hương tan ngọc nát dưới Ngự Long kiếm của y, y sẽ lập tức thành công địch của Biên Hoang Tập, sau này khó lòng bước vào Biên Hoang Tập nửa bước.
Ngoại trừ Biên Hoang Tập ra, cũng khó lòng đi lại ở Kiến Khang, chuyện khờ dại như vậy, y làm sao có thể ngu xuẩn mà làm.
Kỷ Thiên Thiên rơi xuống trước người Lưu Dụ, hoành kiếm đứng thẳng, nghiêm mặt nhìn thẳng y: “Uổng cho ngươi là giáo chủ một giáo, không dám tìm Yến Phi, chỉ dám tìm người bên cạnh mà trút giận, có ra thể thống anh hùng hảo hán gì đâu?”.
Nhậm Dao, Lưu Dụ, bọn Bàng Nghĩa định thần nhìn, không ai là không ngây ngô há miệng trợn mắt, trong lòng la thầm không chịu được.

Vốn Kỷ Thiên Thiên toàn thân áo lụa mỏng trắng như tuyết bó sát mình, áo lót cộc tay ràng rịt sát eo, chân không lộ ra khỏi váy, tóc mây xõa sau vai, tương phản màu sắc với làm da ngọc ngà, làm nổi bật thiên hương quốc sắc của nàng, hiển hiện đường nét thon thả dụ hoặc đến mức cùng cực. Nếu nhìn thấy bóng hình như vầy mà không muốn lên giường với nàng, khẳng định không phải là nam nhân bình thường.
Nhậm Dao đối diện nàng càng phải đương đầu với mũi dùi, lòng dạ sắt đá như y cũng không khỏi ngầm nuốt nước miếng, sát khí tiêu tán hết, thêm vào Lưu Dụ đã khôi phục lại năng lực tác chiến dời đến bên cạnh thân thể yêu kiều của Kỷ Thiên Thiên, biết đã lỡ cơ hội giết Lưu Dụ, mà mình còn cần phải tìm chỗ vắng trị thương, cho nên làm ra vẻ vui vẻ, hướng về phía Kỷ Thiên Thiên thi lễ: “Nhậm Dao bái kiến Thiên Thiên tiểu thư, đêm nay nể mặt Thiên Thiên tiểu thư, coi như tới đây là xong đi”.
Nói xong nghênh ngang bỏ đi, nháy mắt đã biến mất trong bóng tối trên con đường lớn.

o0o

Yến Phi đã đến trước cửa Lạc Dương Lâu, ngang nhiên bước lên bậc cấp.
Chàng đang nghĩ đến Kỷ Thiên Thiên, chàng ít khi tích cực đi lo việc như vầy, cho dù không muốn thừa nhận, trong lòng lại biết toàn là vì Kỷ Thiên Thiên, không muốn đêm đầu tiên nàng ở Biên Hoang Tập lại mất đi một nửa tài sản.
Ngày mai đương nhiên không được, bắt đầu đêm mai, liên tiếp ba đêm mỗi đêm còn phải dẫn Kỷ Thiên Thiên đi xem ba cảnh khác trong số Biên Hoang Tập tứ cảnh, làm sao còn đi quậy gì nữa?
Nghĩ đến đó, Yến Phi rùng mình, biết rõ mình không cầm được tình đối với Thiên Thiên, mong chờ gặp được nàng, nhớ tới nàng, khát vọng có thể cùng nắm tay nhàn du, cùng thưởng thức mỹ cảnh thần bí mê hồn của Biên Hoang Tập.
Kỷ Thiên Thiên có biết chàng như vầy không? Mình có cần nói rõ với nàng không? Có để cho nàng biết rõ tâm linh ngày xưa bị tổn thương của mình không? Có giúp cho nàng biết rõ nỗi sợ hãi của mình đối với ái tình không?
Nếu Kỷ Thiên Thiên có thể bỏ qua tất cả, cùng chàng ngụp lặn trong bể ái, mình có phải cũng có thể tận tình gia nhập không?

“Vị đại gia đây là...”.
“Úy! Thì ra là Yến gia!”.
Yến Phi đứng trước cửa lớn, năm hán tử giữ cửa thần tình cổ quái nghênh đón, có vẻ không biết chào hỏi thế nào với vị khách lạ này, hơi luống cuống tay chân.
Yến Phi trấn định tâm thần, bài trừ tâm tưởng lan man trong đầu, mỉm cười thốt: “Phiền các vị lão huynh thông báo cho đại lão bản Hồng Tử Xuân của các ngươi là Yến Phi ta đã mua Lạc Dương Lâu này, nếu y nội trong nửa canh giờ không đem đủ năm trăm năm chục lượng vàng chuộc về, y sau này không cần lang bang trong Biên Hoang Tập nữa”.
Nói xong đi qua năm đại hán đang bàng hoàng tại đương trường, thản thản nhiên nhiên sải bước vào đại sảnh đón khách.

Dịch thuật: Nhạn Môn Quan và Tàng Thư viện
Hồi 79
Giang hồ thủ đoạn

Yến Phi ngồi một mình trong đại đường đón khách của Lạc Dương Lâu, sau khi tỳ tử dâng trà thơm thoái ra, đám mặt rô bảo tiêu của Lạc Dương Lâu chia nhau canh gác cửa trước cửa sau, cấm không cho bất cứ một ai tiến vào, đợi đại lão bản Hồng Tử Xuân ra chỉ thị.
Hồng Tử Xuân là danh nhân của Dạ Oa Tử, trừ Lạc Dương Lâu ra còn kinh doanh nhiều nghề khác, tháng này chiếm một ghế trong tám ghế chủ tịch trong hội nghị lầu chuông, có thể tưởng tượng địa vị hiển hách đến dường nào.
Tướng tá của y ra sao, Yến Phi cũng không rõ, vì những ngày xưa ở Biên Hoang Tập, chàng rất ít khi lưu tâm đến người khác, cho dù Hồng Tử Xuân có viếng thăm Đệ Nhất lâu, ngồi ở cái bàn kề sát, chàng cũng không lý gì tới. Bất quá chính chàng lại không ai không biết tới, một khi là người từng đạp chân vào Đông đại nhai, tất gặp qua tình cảnh chàng ngồi ngây ngốc ở bình đài của Đệ Nhất lâu.
So sánh với mình ngày đó, Yến Phi của hiện tại là một người sung độ giàu sinh khí, bỏ qua Hồng Tử Xuân sắp phải ứng phó, con đường đằng trước còn vô số nan đề và sự tình cần chàng xử lý, huống hồ chỉ cần nghĩ tới Kỷ Thiên Thiên vạn thứ phong tình, nội tâm đâu còn sầu tịch mịch.
Tâm cảnh không có gì để gắn bó quan tâm và rỗi rảnh tẻ ngắt quả rất dễ làm cho người ta sinh ra tình cảm chán đời, làm người ta đầu óc không lúc nào là không trống trơn, liền nghĩ ngợi lan man. Giờ phút này hồi tưởng lại ngày xưa, có cảm giác như đã từng hãm mình vào ác mộng.
Có phải vì sự xâm nhập của Kỷ Thiên Thiên đã khiến cho chàng cáo biệt trời đất ngày xưa đen tối mất đi mọi sắc thái, ảm đạm không ánh sáng? Yến Phi thật không muốn thừa nhận, lại biết có lẽ sự thật là vậy.
Tiếng bước chân vang lên, cảm giác trầm trọng, ổn định, lại tràn đầy tiết tấu, khiến Yến Phi có thể luồn theo tiếng bước mà hội được thể hình nặng nhẹ của người đó, càng hiểu rõ đối phương cố ý đi nặng bước, che đậy mức thâm sâu của công lực bản thân, người đến

khẳng định là cao thủ.
Biên Hoang Tập ngọa hổ tàng long, bản thân không có chút cân lượng thì làm sao có tư cách lạng quạng ở đây.
Yến Phi thong dong nhấp hương trà thượng đẳng trong chung, không ngoái lại nhìn, chàng ngồi trên một cái ghế thái sư bày ở trung tâm đại đường đón khách, mấy bộ ghế như vầy tổng cộng có bốn bộ, phân bố trong đường, tạo cảm giác thoáng rộng thư thả.
Hồng Tử Xuân cực lùn, tay chân ngắn ngủn, y phục hoa lệ lòi ra cái bụng bự của y, từ trên bờ vai béo mập lộ ra một cái đầu to như trái dưa hấu chèm bẹp, gây ấn tượng sâu sắc nhất trên bộ mặt là cái mũi bự tổ chảng, da trắng đến mức xanh phớt có vẻ không khỏe mạnh thiếu ánh mặt trời, gương mặt y bình thời chắc đầy tràn sức sống và phong phú diễn cảm, lúc này lại tựa như vì bị lấn ép mà lộ ra thần tình ương bướng không chịu phục và phẫn nộ.
Hồng Tử Xuân hạ mông ngồi kế Yến Phi, cách một cái ghế thái sư, đôi mắt ti hí như hai hạt đậu cúp cúp nhìn thẳng đằng trước, bực bội thốt: “Biên Hoang Tập bộ chỉ có lời nói của Yến Phi ngươi mới cho là có giá trị sao? Yến Phi ngươi cũng đâu phải mới ngày đầu lăn lộn vào Biên Hoang Tập, Hồng Tử Xuân ta có tư cách kinh doanh thanh lâu tại Dạ Oa Tử hay không là do hội nghị lầu chuông hàng tháng quyết định. Ngươi muốn đuổi tận Hồng Tử Xuân ta? Cầm kiếm của ngươi chém ta đi! Đầu đứt thì bất quá là cái sẹo to bằng miệng chén! Con bà ngươi! Ta thật ra đã chùi đít cho ngươi ở chỗ nào vậy? Muốn đá cửa làm dữ? Mấy trăm lượng vàng mà muốn mua Lạc Dương Lâu của ta? Ngươi bỏ ra một vạn lượng cũng đừng mong ta bán cho ngươi. Hồng Tử Xuân ta luôn luôn nghe thuyết phục chứ không nghe ép buộc. Ở Lạc Dương như vậy! Ở Biên Hoang Tập cũng như vậy!”.
Yến Phi ngầm khen lời nói của y trong cứng có mềm, không hổ là lão giang hồ, đặt chung trà lại lên kỷ, mỉm cười với y: “Ta mua Lạc Dương Lâu của ngươi là vì nghĩ cho Lạc Dương Lâu của ngươi, không muốn nó bị Biên dân phẫn nộ mà phá sập”.
Hồng Tử Xuân nghênh đón mục quang của chàng, ngạc nhiên: “Ngươi đang nói bậy gì đó?”.
Yến Phi không chớp mắt nhìn y đăm đăm, dịu giọng: “Hồng lão bản là cao thủ thâm tàng bất lộ thứ ba mà ta gặp đêm nay, công phu của lão bản ngươi hoàn toàn nằm trên đôi chân, làm người ta không chú ý thành ra sơ suất là liền ăn đạp”.
Hồng Tử Xuân không có cách nào che giấu sắc mặt hơi biến đổi, trầm giọng: “Yến Phi ngươi sao khi người thái quá vậy?”.
Yến Phi thong dong thốt: “Thiên Thiên tiểu thư mất đồ, nếu đêm nay

không cách nào tìm về, nàng ngày mai sẽ cự tuyệt đến Cổ Chung Trường biểu diễn, giả như để cho đám điên
Dạ Oa tộc biết được Hồng lão bản đã thu giữ tên tiểu tặc trộm đồ, Lạc Dương Lâu khẳng định không còn một miếng ngói, cho nên tìm đến đây là vì nghĩ cho ngươi đó".
Hồng Tử Xuân cười lạnh: "Thật là chuyện hoang đường nhất thiên hạ, ta mới hồi nãy không những giơ tay ủng hộ ngươi trùng kiến Đệ Nhất lâu, còn tán thành thỉnh Thiên Thiên tiểu thư đến Cổ Chung Trường biểu diễn, ngươi muốn khinh lờn lừa gạt ta? Ai mà tin được?".
Yến Phi thư thái không chút bối rối: "Ta nếu thật muốn chiếm Lạc Dương Lâu làm của riêng, đối với ta mà nói bất quá là chuyện tốn sức nhấc tay, Hồng lão bản so với Mộ Dung Văn thì sao? Huống hồ Trường An còn là địa đầu của gã, còn Biên Hoang Tập chính là sào huyệt của Yến Phi ta".
Hồng Tử Xuân song mục thoáng qua sắc giận, chầm chậm nói: "Ngươi đang đe dọa ta?".
Yến Phi cười khà khà: "Ta chỉ muốn nói cho ngươi biết đêm nay nếu ta không lấy về được đồ Thiên Thiên tiểu thư bị mất, ta có thể mất lý trí, không lý gì tới mọi quy điều của Dạ Oa Tử, xuất thủ cũng không cầm giữ gì nữa".
Hồng Tử Xuân gật đầu: "Ta ghi nhớ ngươi đã từng nói với ta những lời này, Hồng Tử Xuân ta là người ân oán phân minh, không cần lòng vòng nữa, tại sao lại là ta?".
Yến Phi dựa mình vào lưng ghế, thở dài một hơi, trong lòng trào dâng cảm giác khó nói, sợ rằng giờ phút này đã đụng vào cái tiết khái "trọng xuất giang hồ". Giao thủ với thứ nhân vật giang hồ như Hồng Tử Xuân, nói sai nửa câu cũng có thể để cho y nắm lấy cán.
Yến Phi thốt: "Sau khi Hác Trường Hanh đến Biên Hoang Tập, một mực vào ra từ đây, đừng nói với ta hắn đến đây chỉ là tìm mấy cô nương trong thanh lâu giải sầu, không có một chút xíu quan hệ gì với ngươi. Suy luận gọn ghẽ chỉ cần vài câu, nhưng ta có coi ngươi ra gì hay không là còn xem Hồng lão bản ngươi có thành ý trợ giúp ta giải quyết vấn đề hay không. Ngươi có thể không nghĩ cho mình, có thể để Lạc Dương Lâu mà ngươi đã tốn biết bao tâm huyết bị hủy trong một đêm một cách đáng tiếc".
Trên sự thật Yến Phi cũng cố ý dồn mình vào tuyệt lộ, đặt xả láng một bàn, đánh cá Hách Liên Bột Bột không lừa gạt mình, nếu Hồng Tử Xuân vẫn không chịu nắm bắt lấy cơ hội dưới cầu thang cuối cùng này, Yến Phi chàng tất phải im miệng mà làm, một là động thủ

mần thịt Hồng Tử Xuân, một là câu kết tội danh trộm cắp lên mình Hồng Tử Xuân, mượn tay Dạ Oa tộc phá sập Lạc Dương Lâu.
Đó gọi là nhân tại giang hồ, thân bất do kỷ. Bất luận là sai, cũng phải cứng cỏi mà làm tới, nếu không uy tín sẽ không còn. Nếu không mềm cứng thi triển đủ hết như vậy, làm
cho Hồng Tử Xuân cảm thấy đại họa lâm đầu, Hồng Tử Xuân sẽ coi lời nói của chàng như gió lùa bên tai.
Lúc chàng đáp ứng thỉnh cầu của Tạ An, chàng đã sớm nghĩ tới sẽ có tình huống hôm nay. Biên Hoang Tập từ nhân vật có máu mặt cho đến tiểu tốt lông nhông, không những đều là dân kiệt ngạo không nghe lời, còn là đám liều mạng, mình muốn giao thủ với bọn họ, không thể không biến thành thói quen và tác phong hành sự của bọn họ, mà như vậy vố là chuyện Yến Phi chán ghét, cho nên chàng thật đang hy sinh rất lớn.
May là chàng có nắm chắc, chỉ cần Hồng Tử Xuân thật có lai vãng với Hác Trường Hanh, tuyệt không thể ngu xuẩn đến mức vì Hác Trường Hanh mà dâng lên tính mạng và tài sản, giang hồ nghĩa khí có hạn, đại đa số chỉ có thể duy trì dưới tình huống hai bên cùng có lợi.
Hồng Tử Xuân dời chuyển mục quang, ngẩng nhìn xà nhà, thở dài một hơi: “Không tưởng được kiếm của Yến Phi ghê gớm, lời nói cũng sắc bén hung mãnh khó đỡ, con bà hắn, Trường Hanh đang đang làm trò quỷ gì đây? Hắn nếu thật đã trộm đồ của Thiên Thiên tiểu thư, Hồng Tử Xuân ta là người đầu tiên không bỏ qua cho hắn. Ta lấy danh dự để bảo đảm, trước khi trời sáng ngày mai, đồ đạc nhất định sẽ trả về nguyên chủ, ta và Yến Phi ngươi vẫn còn là huynh đệ, có đúng không?”.
Yến Phi toàn thân nới lỏng, thầm khen Hồng Tử Xuân anh minh quả đoán, đây quả là cách làm cao minh nhất. Bao che cho Hác Trường Hanh không phải là chuyện lớn gì, mỗi một người ở Biên Hoang Tập đều có tự do đi làm bất cứ chuyện gì, chỉ cầu dám chịu gánh hậu quả và trách nhiệm. Nhưng xúc phạm tới Yến Phi hay Kỷ Thiên Thiên tất là hành vi ngu xuẩn tự hủy diệt mình. Hồng Tử Xuân có thể chịu khuất mình, hiển thị y hiểu rõ đạo sinh tồn ở Biên Hoang Tập. Cứ y theo quy củ giang hồ, đạo lý không nằm bên y, làm cứng chỉ dẫn tới chịu tốn kém tổn hại, không ai đồng tình với y”.
Chàng mỉm cười thốt: “Hồi nãy nếu có gì đắc tội, xin Hồng lão bản rộng lượng tha thứ”. Trong lòng đồng thời thầm nghĩ, xem biểu tình trên mặt Hồng Tử Xuân, y theo quy củ của Biên Hoang Tập, chàng không thể truy cứu Hác Trường Hanh hay Doãn Thanh Nhã nữa.

o0o

Cao Ngạn vén màn trướng đi vào, Lưu Dụ đang khoanh chân tĩnh dưỡng, vết thương do Kỷ Thiên Thiên và Tiểu Thi tận tay băng bó thỏa đáng, dưới ánh đèn dầu trên đỉnh trướng, sắc mặt của Lưu Dụ vẫn còn vẻ tái mét sau khi mất máu, bất quá tinh thần lại không tệ.
Cao Ngạn ngồi xuống đối diện gã, giơ ngón tay cái khen tụng: "Lưu lão đại ngươi thật giỏi, không ngờ có thể chém trúng Nhậm Dao, nói ra sợ không có ai tin".
Lưu Dụ mở mắt, lòng nghĩ mình nhất thời chui vào hiểm nguy cầu may, không những lập được uy tín trong tập đoàn Đệ Nhất lâu, còn thắng được sự tôn kính của tiểu tử đó giờ chỉ bội phục Yến Phi này.
Gã mỉm cười: "Chuyện của ngươi lo sao rồi?".
Cao Ngạn nói: "Đương nhiên tất cả thỏa đáng, ta còn trùng chỉnh xong mạng lưới tình báo trước đây gần đi đứt của ta. Hiện tại được Yến Phi toàn lực ủng hộ, lại có Thiên Thiên ở bên bọn ta, ai ai cũng phấn chấn sĩ khí, biết cơ hội kiếm khẳm tiền cuối cùng đã đến. Khà khà, mỗi người trước hết thưởng một đĩnh vàng, ta chưa từng xuất thủ rộng rãi như vậy".
Lưu Dụ lập tức đau đầu, Biên Hoang Tập cái gì cũng phải dùng đến tiền, nếu không có cách làm ra tiền, Đệ Nhất lâu rất mau chóng sẽ xuất hiện nguy cơ tài chính, hy vọng Yến Phi thật có thể mã đáo thành công, lấy về được một nửa số tiền đã mất.
Cao Ngạn hạ thấp giọng cười hề hề thần bí: "Ở Biên Hoang Tập khẩn yếu nhất là gây tiếng vang, có danh là liền có lợi. Trước mắt chính là cơ hội ngàn năm một thuở, có thể làm cho uy vọng của Lưu gia ngươi không kém gì Biên Hoang đệ nhất kiếm của bọn ta, trở thành Biên Hoang đệ nhất đao. Khà khà! Biên Hoang đệ nhất kiếm thêm vào Biên Hoang đệ nhất đao, nói ra cũng có thể hù chết người ta, sau này Cao Ngạn ta có thể ngang dọc khắp mọi nơi trong Biên Hoang Tập".
Lưu Dụ cười khổ: "Ngươi có biết tình huống đương thời không?".
Cao Ngạn nói: "Bọn Trịnh Hùng, Tiểu Mã đã sớm thêm mắm thêm muối, bảy miệng tám lưỡi kể lể tình huống chân thật đến mức nhiều màu nhiều sắc, nói Lưu gia ngươi một đao là đã trấn ép Nhậm Dao, còn một đao lấy mạng đổi mạng thiếu chút nữa là đã xuyên qua tim của lão Nhậm. Cái vụ nhờ Thiên Thiên mới giữ được cái mạng của ngươi, còn ai lý gì tới nữa chứ? Chỉ cần Thuyết Thư Quán của lão Trác đem trường long tranh hổ đấu này quảng bá rộng rãi, bảo đảm

ngươi một đêm là thành danh. Nhậm Dao lẽ nào dám ló đầu ra phủ nhận sao? Y có thể nói gì chứ? Đây là địa đầu của bọn ta, y chỉ là người ngoài đến, ngươi đánh cho y quăng giáp bỏ mác mà bò đi, là sự vẻ vang của Hoang nhân".
Lưu Dụ cười khổ: "Ngươi càng nói càng khoa trương đó!".
Nói thì nói vậy, trên sự thật Lưu Dụ cũng động lòng, nguyên nhân chính gã đến Biên Hoang Tập là muốn trở thành nhân vật anh hùng thiện hạ ngưỡng mộ, vì con đường tương lai, cơ hội thành danh quá dễ để có được, lúc này bỏ qua thì thật đáng tiếc!
Gã trầm ngâm thốt: "Có thể nếu như vậy, nói không chừng sẽ ảnh hưởng đến quyết chiến giữa Nhậm Dao cùng Yến Phi của bọn ta, Nhậm Dao ngang dọc không còn mặt mũi, rất có khả năng lấy cớ thụ thương mà cự tuyệt ứng chiến".
Cao Ngạn nói: "Y muốn làm con rùa đen rút đầu là chuyện của y. Mục đích của bọn ta là muốn chinh phục Biên Hoang Tập, cho nên cần ngươi làm một đầu cho cỗ xe ngựa hai đầu của Đệ Nhất lâu bọn ta, tránh để tiểu Phi đơn độc một mình, phân thân làm đủ thứ. Chuyến này không những có thể làm cho Hoang nhân coi ngươi là người mình, còn biến thành nhân vật có mặt mũi, lời nói có cân nặng. Đừng coi thấp lão tử ta, Cao Ngạn ta là một trong những người có biện pháp nhất ở Biên Hoang Tập, ai ai cũng đều muốn mua tình báo của ta, hiện tại có thêm ngươi ủng hộ ta, nghề của ta khẳng định sẽ càng lúc càng phát triển, sẽ có một ngày được tuyển vào hội nghị lầu chuông, làm chúa tể tiểu triều đình của Biên Hoang Tập".
Lưu Dụ quyết định: "Được! Vụ này chiếu theo ý của lão ca ngươi mà làm đi".
Cao Ngạn phấn chấn tinh thần: "Ngày mai ta sẽ an bài cho ngươi đi làm mấy chuyện oanh động, giúp ta thanh trừ trở ngại, trước đây nói làm sao cũng không thuyết phục được Yến Phi".
Lưu Dụ bắt đầu có cảm giác bị gạt, nhíu mày: "Không phải muốn ta theo ngươi đi kiếm chuyện sinh sự đó chứ?".
Cao Ngạn hưng phấn vỗ vỗ vai gã, vui vẻ nói: "Ngươi đến Biên Hoang Tập để ăn chay sao? Kẻ ta muốn ngươi xuất thủ giáo huấn chính là đám ngu đần du côn đã ăn hiếp thủ hạ của ta khi ta không có mặt ở đây. Ta muốn tất cả mọi người biết Cao Ngạn không còn là Cao Ngạn trước đây nữa, ai dám đụng tới, ăn chưa xong bữa là phải chạy tóe khói rồi. Hiểu chứ? Đây là quy củ của Biên Hoang Tập, nhập hương tùy tục, nếu không không có ai coi ngươi là người nhà hết".

o0o

Yến Phi quay trở lại Biên Hoang Tập, đối với bản thân chàng mà nói, được ích lợi nhất là được tự do tự tại trên mặt thể xác lẫn tinh thần. Ở đô thành Kiến Khang, bất luận là Tạ phủ hẻm Ô Y hay con đường lớn ngự đạo, luôn có cảm giác bị câu thúc. Mỗi một tòa thành trấn tựa như có phong tục tập quán đặc thù, mà Kiến Khang lại tựa như bị sự hủ bại của Tư Mã hoàng triều và sự đồi trụy của đám cao môn vọng tộc vây quấn như âm hồn bất tán, khó trách Thiên Thiên coi Kiến Khang như lao tù.

Ài! Lại là Kỷ Thiên Thiên! Sao luôn luôn không có cách nào khống chế mình bất thần lại nghĩ tới nàng vậy?

Ở Kiến Khang, chỉ có Tạ An, Tạ Huyền và Tạ Đạo Uẩn có thể khiến cho chàng cảm thụ được thần vận thi tửu phong lưu của danh môn. Bất quá Tạ An có thể không phải thuộc về Kiến Khang, mà thuộc về Đông Sơn, ông ta tuy sinh hoạt trong Kiến Khang thành, lòng ông ta lại thủy chung đặt ở rừng núi thiên nhiên; Tạ Huyền tất thuộc về chiến trường, đem sự phong lưu của y rót vào trong chiến tranh lãnh khốc tàn nhẫn, làm cho tình cảnh hai quân đoàn đối diện nhau qua hào lũy hóa thành một thứ nghệ thuật, chỉ trên phương diện đó mà nói, Tạ Huyền đã là độc bộ cổ kim, thắng được sự tôn kính của chàng.

Cho đến Tạ Đạo Uẩn, tuy không còn xuân xanh, hôn nhân không như ý, lại vẫn tựa như một cô gái trẻ còn bảo trì được nét thiên chân thuần tịnh, sau một tiếng cười "hắc" của nàng, thoáng qua thần thái cảm thấy ngượng nghịu mà lại bộc lộ chân tình, sao giống mẫu thân quá vậy?

Tây đại nhai lối ra khỏi Dạ Oa Tử tụ tập mấy chục người, đang vây quanh tấm mộc bài khiêu chiến Nhậm Dao của chàng nghị luận nhốn nháo.

Trên đường cái không xa tụ tập một đám chiến sĩ đông đảo, Yến Phi liếc nhìn, lại là nhân mã của hai bang, một bên là Bắc Kỵ Liên của Mộ Dung tộc, bên kia là người của Khương bang, tụ có tản có, cản trở dọc con đường, người qua lại phải đi vòng, không khí khẩn trương như có chuyện xảy ra.

Có thể là nhân mã của hai bang đang đàm phán, đây là chuyện thường thấy ở Biên Hoang Tập, nói chuyện không xong là ùa vào đánh lộn.

Yến Phi thản nhiên sải bước, rời khỏi Dạ Oa Tử đèn đuốc màu sắc,

mượn sự yểm hộ của bóng tối, lựa lúc không ai lưu ý lần theo vệ đường mà đi, muốn vượt qua giữa đám nhân mã hai bang kia.
Nếu đổi lại là trước đây, chàng có lè sẽ đi vòng đường khác tránh né. Nhưng chàng hiện tại đang cõng cái danh hiệu nực cười "Biên Hoang đệ nhất cao thủ" mẹ bà gì đó, làm sao có thể làm như vậy cho được?
Lúc Yến Phi đang cười khổ trong lòng, có người đã nhận ra, đặc biệt ngứa mắt là vò rượu trong tay, đương nhiên không có ai dám cản trở chàng, còn nhượng đường là đằng khác. Yến Phi ngang nhiên mà đi, không nhanh không chậm đi xuyên qua, đang nghĩ sự tình đã xong xuôi, đằng sau lại có người kêu: "Có phải là Yến huynh? Xin dừng bước".
Yến Phi không còn cách nào phải dừng lại, chầm chậm xoay mình, có hai người song song đi tới về phía chàng, còn ra dấu kêu đám thủ hạ thoái sang hai bên, biến thành cục diện rõ rệt phân minh, giảm bớt hình thế khẩn trương động chạm là bùng nổ.
Yến Phi biết bọn họ căn bản không có ý động thủ, chỉ là đầu lĩnh hai bên gặp nhau trên đường nói vài câu, bất quá thủ hạ hai bên quen thói lời qua tiếng lại không hợp là lập tức động võ, tự nhiên phải có tư thái đề phòng giới bị, còn phải phòng nhân mã bang hội khác đột tập, đêm nay tuyệt không phải là một đêm tầm thường.
Võ sĩ Tiên Ti tộc đi trước khôi ngô uy vũ, hông giắt mã đao, từ đằng xa ôm quyền thốt: "Bản nhân Mộ Dung Chiến, đây là Hô Lôi Phương của Khương Bang, người ta kêu là Hô lão đại!".
Yến Phi thầm nghĩ thì ra ngươi là Mộ Dung Chiến, không lạ gì mỗi một cái nhấc tay gật đầu đều có khí khái như vậy, chàng rất rành võ lâm phương Bắc, gần mười năm nay, nhân tài Bắc phương xuất đầu lộ diện, Mộ Dung Chiến chính là một, bọn Mộ Dung Vĩnh phái hắn đến chủ trì Bắc Kỵ Liên ở Biên Hoang Tập là biết phân lượng của hắn rồi.
Hô Lôi Phương thân người trung bình, tuổi tác không quá ba chục, đầu tóc bù xù phất phơ như đầu sư tử, cái đầu khổng lồ làm cho đôi mắt tựa như ngập tràn sầu tư của gã ngắn nhỏ đi, trường tiên giắt bên hông, bước đi mạnh mẽ tràn trề tự tin, bên môi để ria mép, có vẻ không sạch sẽ chải chuốt, nhưng dưới bề ngoài gần như chuyện gì cũng không lưu ý tới, Yến Phi nhận ra con người này tuyệt không phải là người dễ đụng tới.
Hô Lôi Phương nghe Mộ Dung Chiến nói tới tên mình, khách khí giơ tay thi lễ, mào đầu: "Yến huynh khiêu chiến Nhậm Dao thật đẹp mắt phi thường, đợi đến khi bọn ta nhìn thấy chiến thư mới biết Nhậm

Dao không ngờ đang ở trong Tập".
Hai người đến trước Yến Phi, nhìn lên nhìn xuống.
Mộ Dung Chiến mỉm cười: "Ta từng đến doanh trại bái phỏng Yến huynh, chỉ tiếc Yến huynh không có mặt, bất quá chuyến đi này không phải là hỏng, để cho ta có cơ hội thỉnh an hỏi thăm Thiên Thiên tiểu thư".
Hô Lôi Phương cười nói: "Nếu như không phải ta sợ quấy nhiễu đến Thiên Thiên tiểu thư, giờ này lập tức đi bái kiến nàng, hiện tại chỉ còn nước nhẫn nại đợi đến sáng sớm".
Yến Phi điềm đạm thốt: "Hô Lôi lão đại có phải không định đi ngủ sao? Hiện thời đã quá canh ba, sắp sáng rồi!".
Hô Lôi Phương than: "Chưa gặp người đẹp tuyệt thế quán tuyệt Tần Hoài, làm sao mà ngủ được?
Ba người nhìn nhau cười.
Mộ Dung Chiến chợt nghiêm mặt: "Biên Hoang Tập vẫn là Biên Hoang Tập, tất cả y theo quy củ của Biên Hoang Tập mà hành sự, quan hệ của ta và Yến huynh cũng vậy. Mộ Dung Chiến có một thỉnh cầu quá đáng, thường nghe Điệp Luyến Hoa của Yến huynh đứng đầu Biên Hoang, không biết Mộ Dung Chiến có thể có hân hạnh, giờ này ở đây, lãnh giáo tuyệt kỹ của Yến huynh không? Mọi ngươi đương nhiên là chỉ là muốn thử chiêu, ta tuyệt không muốn ảnh hưởng đến trận quyết chiến sắp tới giữa Yến huynh và Nhậm Dao".
Hô Lôi Phương tỏ ra không tưởng được Mộ Dung Chiến có đề nghị đó, rất ngạc nhiên.

Hồi 80
Ngoan cường đối thủ

Lưu Dụ rúng động, nhíu mày hỏi: “Người nào làm việc cho ngươi có phải cũng như người của Hán bang, ai ai cũng biết hết?”.
Cao Ngạn kiêu ngạo: “Đương nhiên không phải vậy, bề ngoài ta chỉ có hai ba tên tiểu tử chạy rong, trên sự thật ta có một mạng lưới không có chỗ nào là không bao trùm, ta không có mặt cũng vẫn hoạt động, cho nên sau khi ta quay về, cần phải lập tức luận công mà ban thưởng, ở Biên Hoang Tập không có tiền thì ai chịu làm việc cho ngươi?”.
Lưu Dụ cảm thấy khá hứng thú, hỏi: “Giả như ta tìm ra hai ba tên tiểu tử lo tình báo cho ngươi, không phải sẽ điều tra khám phá ra hết mạng lưới của ngươi sao?”.
Cao Ngạn lắc đầu: “Nếu dễ lật đổ ta như vậy, Cao Ngạn ta đã sớm bị người ta đào bật rễ rồi, còn có thể lăn lộn cho tới ngày nay sao? Bọn ta có nhiều thủ pháp liên lạc, trùng trùng điệp điệp, đan chéo ngang dọc, mọi người không cần đụng đầu, không cần biết đối phương là ai, vẫn có thể trao đổi tin tức, mà tất cả mọi tình báo cuối cùng đều đưa đến thủ hạ lão đầu tử đắc lực nhất và ẩn bí nhất của ta, quy nạp và phân tích, lão đầu tử cũng không chỉ có một người. Ta có thể nói cho ngươi biết bao nhiêu đó thôi”.
Lưu Dụ thêm một bước hiểu được vì sao Cao Ngạn có thể trở thành phong môi xuất sắc nhất ở Biên Hoang Tập, gật đầu: “Mạng lưới tình báo của ngươi quả thật hoàn thiện và có hiệu suất hơn so với Bắc Phủ binh của bọn ta, ta muốn biết rõ tình huống, chỉ hy vọng Trúc Pháp Khánh không lọt qua lưới mà thôi!”.
Cao Ngạn nói: “Chuyện đó ngươi có thể an tâm, phương pháp thu thập tình báo của lão tử thiên biến vạn hóa, liên miên bất tận, chủ ý là chia làm ba tổ công khai thu thập, bí mật điều tra và truyền giao tin tức, như vậy mới có thể đạt tới mức không có kẽ hở nào là không lọt vào, ít ra cũng có cả trăm người làm việc cho ta, bọn họ bình thời có chức nghiệp và cương vị, bề ngoài không có một tí xíu quan hệ gì với ta, bọn họ muốn kiếm thêm tiền mau lẹ thôi”.
Tiếp đó hưng phấn nói: “Có rất nhiều thứ người ta bỏ qua không để ý

tới, trên sự thật chính là tình báo trân quý. Ví dụ như rác rưởi vứt đi, có thể bộc lộ những biến hóa hiển nhiên về phương diện vật dụng hàng ngày, thiết bị và vật liệu lưu động, từ số lượng lớn có thể suy ra những cơ mật ẩn tàng bên trong. Ta hiện tại đang phát động thủ hạ hết sức thu
thập chuyện có liên quan tới vợ chồng Trúc Pháp Khánh, đặc biệt là những chi tiết về thói quen trong sinh hoạt, sở thích và tính tình của bọn chúng, khi ta đã nắm chắc tất cả, Trúc Pháp Khánh đừng hòng bay thoát qua khỏi năm ngón tay này. Sau khi hoàn thành chuyện này, hy vọng Huyền soái không bạc đãi ta, vì làm tình báo là chuyện rất tốn tiền, còn tốn hơn cả đi chơi rong".
Lưu Dụ mỉm cười: "Huyền soái về chuyện này tất có chuẩn bị, ngươi có thể yên tâm".
Bàng Nghĩa liền thò cái đầu bự vào, nói: "Có một tiểu cô nương tên Doãn Thanh Nhã cầu kiến Thiên Thiên, nói là muốn xin Thiên Thiên tha lỗi, nhưng Thiên Thiên còn ngủ, bọn ta làm sao đây?".
Cao Ngạn và Lưu Dụ đồng thời thất thanh: " Bạch Nhạn Doãn Thanh Nhã?".

o0o

Yến Phi bắt đầu hiểu tại sao Mộ Dung Chiến được ủy thác trọng nhiệm đến Biên Hoang Tập lãnh đạo Bắc Kỵ Liên.
Thể hình bề ngoài của Mộ Dung Chiến rất dễ tạo cho người ta một thứ cảm giác sai lầm rằng hắn là một kẻ hữu dũng vô mưu, trên sự thật hắn không những tài trí hơn người, dồi dào mưu lược, còn hiểu biết đạo tránh nặng tìm nhẹ, giảo hoạt như hồ ly.
Yến Phi dám khẳng định giây phút bọn họ dừng thuyền ở bến tàu của Biên Hoang Tập, đã liền bị người của Mộ Dung Chiến nghiêm mật giám thị động tĩnh, cho nên Yến Phi và Cao Ngạn vừa rời khỏi doanh trại đi Dạ Oa Tử, hắn đâu phải mù tịt không biết.
Mộ Dung Chiến chọn lúc đó đến tìm Yến Phi chính là biểu lộ sự tính toán tinh vi của hắn, hiển thị với người khác rằng hắn không sợ Yến Phi, còn mượn Kỷ Thiên Thiên đến hòa hoãn không khí kiếm rút tên giương giữa song phương, tránh phá hoại hình thế có lợi hắn tọa sơn quan hổ đấu. Tốt nhất đương nhiên là Hán bang cùng bên Phi Mã hội và Yến Phi đánh nhau lưỡng bại câu thương, hắn ngồi thu lợi ngư ông.
Hiện tại Mộ Dung Chiến thỉnh cầu Yến Phi thử chiêu đọ tài, càng làm

cho Yến Phi lọt vào hoàn cảnh tiến thoái không được, tuyệt đối bị động, thu hoạch duy nhất có lẽ là từ đó mà suy ra Mộ Dung Chiến là một trong những đối thủ khó đụng tới nhất ở Biên Hoang Tập, hơn nữa là một chướng ngại lớn trong việc bảo trì sự cân bằng thế lực của Biên Hoang Tập.
Phải biết Mộ Dung Chiến lên tiếng khiêu chiến, hơn nữa nói rõ là tỷ thí hữu nghị, Yến Phi chàng một khi đối phương không thi triển độc chiêu, đương nhiên không thể mất thân phận phong độ mà đi hạ sát thủ.
Nếu để Mộ Dung Chiến hữu tâm lần mò ra hư thật đằng sau, nếu Mộ Dung Chiến phát giác có khả năng thừa cơ, ai dám bảo đảm hắn không nắm lấy cơ hội mà mần thịt Yến Phi chàng?
Yến Phi công nhiên khiêu chiến Nhậm Dao, làm cho Yến Phi nội trong một đêm oai phong tăng gấp bội, nếu Mộ Dung Chiến trường tỷ thí này giữ ngang bằng một cách đẹp mắt với Yến Phi, lập tức có thể đề cao địa vị bản thân lên tầm cỡ Yến Phi, hơn nữa lại có thể vinh công với tộc nhân, một đá nhiều chim, tâm kế của Mộ Dung Chiến quả đáng gờm.
Yến Phi song thủ buông thõng, đứng sừng sững giữa đừng, vò rượu đặt bên cạnh người. Mộ Dung Chiến cách khoảng hai trượng, song mục lập tức loang loáng tinh quang, nội trong một sát na vận chuyển công lực đến trạng thái đăng phong, chầm chậm bước theo bộ pháp, tay nắm cán đao, tướng tá uy mãnh tuyệt luân.
Người của Bắc Kỵ Liên và Khương Bang chia nhau phong tỏa con đường cái, giữ không gian rộng rãi khoảng khoát, những người tụ tập quanh đó liền xúm xít tới xem, thêm vào người nghe phong thanh cũng chạy tới, liền làm tăng thêm tính quan trọng ai mạnh ai yếu của trận chiến này.
Mười mấy ngọn đuốc phừng phừng chiếu sáng một vùng trong đêm khuya không yên tĩnh này.
Yến Phi hiện tại lại hy vọng Mộ Dung Chiến muốn tìm kẽ hở giết chàng, vậy thì chàng có thể bày hầm bẫy dụ hắn cắn câu. Chỉ cần Mộ Dung Chiến bị thương mà không chết, sự quân bình thế lực ở Biên Hoang Tập có thể tiếp tục bảo trì.
Mộ Dung Chiến quát lớn một tiếng, rút Mã đao ra, giơ cao quá đầu, vụt chẻ xuống, đánh vào khoảng không trước người.
Mấy trăm người vây quanh nãy giờ không dám gây tiếng động, thấy cuối cùng đã động thủ, tuy đại đa số không rõ Mộ Dung Chiến bổ một đao từ cách xa có tác dụng gì, bề ngoài xem ra hoàn toàn không thể uy hiếp được Yến Phi cách ngoài hai trượng, bất quá thấy đao của

hắn tung tới, lập tức tạo ra uy thế rẽ lướt dọc ngang, tựa như có thể soi xét thiên hạ, không thể không ùn ùn hò reo trợ uy.
Biên Hoang Tập luôn luôn là vậy, sùng bái dũng lực, tuy không có ai đặc biệt có hảo cảm với Mộ Dung Chiến.
Đang lúc Mộ Dung Chiến vụt biến thành uy thế thập phần, Yến Phi sinh ra tâm cảnh giác, biết Mộ Dung Chiến không những không phải là hạng phóng lãng chỉ được hư danh, mà là cao thủ nổi bật xuất chúng, đủ sức tranh đoạt thiên hạ.
Biên Hoang Tập đã không còn là Biên Hoang Tập trước đây, mà là xứ sở thiên hạ hào hùng bá chủ vân tập về, là chiến trường hiểm ác nhất trên giang hồ, nếu chàng vẫn dừng lại ở tầng bậc võ học trước đây, đêm nay đừng hòng sống sót rời khỏi chỗ này.
Đơn cử như Mộ Dung Chiến có thể tùy tâm sở dục mà tiến nhập vào trạng thái đăng phong, đã có thể sánh ngang với cao thủ đẳng cấp cỡ Nhậm Dao.
Huống hồ một đao hắn phách không, sinh ra chân khí cuồn cuộn, như những gợn lăn tăn khuếch tán tứ phương, đẩy luồng sóng khí đánh lên người Yến Phi, va chạm với chân khí của bản thân Yến Phi, lập tức sản sinh ra cảm ứng khí cơ vi diệu, Mộ Dung Chiến có thể bằng vào cảm ứng khí cơ thần diệu đó, vận đao tiến kích một cách tự nhiên, năng lực xung kích như vậy, đổi lại là Yến Phi của trước đây, sợ rằng cũng phải tự xấu hổ không bì được.
Yến Phi của giờ phút này đương nhiên lại là khác.
“Rẻng!”.
Điệp Luyến Hoa vọt khỏi vỏ, liền tống ra một đạo kiếm khí bén nhọn, nhắm ngay trung tâm của làn sóng khí lớp lớp kia đâm thẳng vào, khiến đối phương không có cách nào dò thám hư thật của mình, lại bức cho đao thế không thể không phát ra, vì vậy tranh thủ được thế chủ động thượng phong.
Kiếm khí ngân nga vang vọng, đập vào đao kình của Mộ Dung Chiến, sinh ra tiếng xé gió sắc bén cực kỳ đáng sợ kinh hồn.
Mộ Dung Chiến quát lớn một tiếng: “Hảo kiếm pháp”, đột nhiên tựa như lần theo một thanh kiếm vô hình, như đang đả đấu với Điệp Luyến Hoa ẩn hình kéo dài thân kiếm cả trượng, Mã đao sử xuất thủ pháp tinh diệu, quyện cuộn tấn công Yến Phi như mây trôi nước chảy.
Song mục của hắn ngời ngời, tản phát ngút ngàn, võ phục trên mình phồng lên, thần thái uy mãnh như chiến thần trên trời hạ phàm, chỉ bằng vào khí thế bức người đó đã đủ làm cho người bàng quang không chịu nổi sức ép của luồng khí, nghĩ tới nếu đổi lại mình là đối

thủ của hắn, có thể chưa đánh mà đã gục rồi.
Yến Phi vẫn bộ dạng tiêu sái thong dong, trên sự thật đáy lòng cũng kinh hoàng, đao pháp của Mộ Dung Chiến quả vượt ngoài ý liệu của chàng, hắn với đao pháp tinh vi đó, giây phút xộc vào kiếm khí vô hình của chàng, đao thế của đối phương lập tức khóa chết nó, làm cho chàng không có cách nào biến chiêu.
Chàng đương nhiên có thể biến chiêu tránh không đụng chạm, nhưng đó không khác gì là hiến tính mạng cho Mộ Dung Chiến, chịu cho đối phương đẩy đao thế lên đến mức đăng phong. Phương pháp ứng phó duy nhất là dĩ công đối công, cứng cỏi đón nhận một đao này của đối phương.
Yến Phi đồng thời nắm bắt được tình huống đối phương phân bố luồng chân khí kỳ dị kia, bề ngoài nhìn thì Mộ Dung Chiến toàn lực xuất thủ, tình huống thật sự lại là vẫn còn lưu lại dư lực, đợi sau khi tiếp xúc mới toàn lực dẫn phát, đao kình nặng thêm ba phân công kích Yến Phi chàng, từng đợt từng đợt sóng cường bạo mãnh liệt nối đuôi nhau, võ công như vậy, ở Biên Hoang Tập kẻ có thể đón đỡ một đao đó của hắn mà không bị thương chắc không có quá mười người.
Yến Phi thong dong mỉm cười, đứng yên bất động, điềm đạm thốt:
“Mộ Dung huynh mới thật là cao minh”.
“Rẻng!”.
Yến Phi khéo léo mà làm như vụng về, một kiếm thần kỳ mà như suy nhược, xoay tay vẫy ra, chém vào đao phong.
Mộ Dung Chiến rùng mình, quạt ngang dời tránh, thuận tay một đao quét về phía Yến Phi, họ Yến vẫn đứng nguyên tại chỗ, vẽ một rừng kiếm hoa, nghênh đón Mã đao. Kẻ cao minh có thể nhìn thấy chiến sĩ họ Mộ Dung liên tục run rẩy ba lượt.
“Keng! Keng! Keng!”.
Tiếng đao kiếm giao kích vang lên liên hồi, Điệp Luyến Hoa của Yến Phi nội trong không gian chật hẹp và thời gian vùn vụt trong nháy mắt đã ba lần đụng vào Mã đao, nhất thời kình khí xoáy lốc vòng vòng, sinh ra cảm giác tình huống chém giết thảm liệt.
Mộ Dung Chiến thu đao thoái mau, quay lại chỗ cũ, hiện ra thần sắc kinh hãi, có vẻ khó tin nhìn về phía Yến Phi.
Sự kinh hãi của Yến Phi thật cũng không dưới đối thủ, chàng từng dễ dàng dùng thủ pháp nóng bức rồi tới âm hàn này làm cho Chúc lão đại thụ thương, lại không có một chút xíu tác dụng trên mình Mộ Dung Chiến, cho nên bề ngoài tuy là chiếm thượng phong, ai sẽ gục ngã còn chưa biết chắc được.
Cho dù chàng có thể đánh chết đối thủ, khẳng định là mình ít nhiều gì

cũng phải thụ thương, giả như Mộ Dung Chiến liên kết với những địch nhân có tư cách khác mà vây đánh chàng, Yến Phi chàng sẽ lọt vào hình thế hiểm ác chừng nào.
Người vây quanh im ỉm không một tiếng động, hình thế lặng lẽ phát triển, không ai biết được chuyện gì sẽ xảy ra tiếp. Yến Phi và Mộ Dung Chiến đều khiến cho người ta sinh ra cảm giác cao thâm khó lường.
Thình lình, Mộ Dung Chiến ngửa mặt lên trời cười lớn, chấn động mang tai, hiển hiện tính cách không sợ sệt bất cứ cái gì của hắn.
Yến Phi đút kiếm vào vỏ, lòng nghĩ con người kiêu ngạo trước mắt mình rất có thể là cao thủ xuất sắc nhất của Mộ Dung Tiên Ti tộc đằng sau Mộ Dung Thùy.
Mộ Dung Chiến cười xong, ôm quyền thỏa mãn tâm ý thốt: “Yến Phi quả nhiên không phải là hạng hư danh, bội phục bội phục. Thiên hạ không còn là thiên hạ của bọn Mộ Dung Thùy và Tạ Huyền nữa, mà thuộc về thế hệ mới của bọn ta. Các huynh đệ! Bọn ta về nhà ngủ đi”.
Lại quay về phía Yến Phi nói: “Hai ngày sau sẽ tìm Yến huynh uống rượu với Hô Lôi lão đại”.
Hai phen lên tiếng đều dùng tiếng Tiên Ti mà nói, ẩn hàm ý thiên hạ là thiên hạ của Hồ tộc phương Bắc, sau đó dẫn đám tộc nhân hò reo mà đi.
Hô Lôi Phương đi đến bên Yến Phi, quét mắt ngời ngời: “Nhiệt náo hết rồi! Còn có gì đáng xem nữa? Đi hết cho ta”.
Các võ sĩ Khương tộc lập tức đồng thanh quát tháo, người xem đâu dám ở lâu, liền tản đi hết, cuối cùng còn lại Yến Phi, Hô Lôi Phương và hai mươi mấy võ sĩ Khương Bang. Hô Lôi Phương nhìn đám thủ hạ nói: “Ta và Yến lão đại còn huyên thuyên vài câu, các người đi về đi!”.
Đám thủ hạ nghe lời bỏ đi, Hô Lôi Phương vui vẻ hỏi: “Yến huynh! Để ta đưa ngươi một đoạn đường được không?”.
Yến Phi biết mình vừa hiển thị thực lực, khiến Hô Lôi Phương cảm thấy giá trị lợi dụng của chàng, khẽ gật đầu, đi trước dẫn đường.

o0o

Lưu Dụ và Cao Ngạn có hơi không dám tin vào mắt mình, không có cách nào tin được có thể liên tưởng tiểu cô nương xinh đẹp nõn nà trước mắt cùng một cội với Nhiếp Thiên Hoàn chỉ tay che trời ở khu vực Lưỡng Hồ.

Doãn Thanh Nhã cùng lắm là mười sáu mười bảy, đôi mắt to tròn lóng lánh, thắt hai bím tóc xinh xinh, nhìn ngang ngó dọc vẫn chỉ là một cô bé ngây thơ, làm sao có thể là Doãn Thanh Nhã thân pháp nhẹ nhàng linh xảo với danh hiệu nổi như cồn Bạch Nhạn ở Lưỡng Hồ?
Cao Ngạn là người đầu tiên nhìn đến ngây ngô, ngạc nhiên bất động như bị sét giật, trong lòng kêu má ơi!
Vẻ đẹp trời sinh và nét khả ái tinh anh của nàng đã đủ làm hắn chịu chấn động mạnh rồi, nhưng cái khiến cho hắn động lòng nhất là nhìn thấy nàng trong trắng ngây thơ đến mức không phải là không chút tà ý, mà còn giảo hoạt khôn ngoan đến mức thấu xương. Hắn dám khẳng định mình hiểu rõ nàng, vì Cao Ngạn hắn cũng thuộc cùng một dạng người.
Lưu Dụ là người đầu tiên định thần, trao đổi ánh mắt với Bàng Nghĩa, biết Bàng Nghĩa cũng không rõ ý tứ nàng đến, thi lễ hỏi: “Vị cô nương đây có phải là Bạch Nhạn Doãn Thanh Nhã tiểu thư, cao đồ của Nhiếp bang chủ?”.
Doãn Thanh Nhã hiện ra nụ cười thuần khiết ngọt ngào, chợt xoay mình một vòng long lanh, lại không tạo cảm giác tình tứ sắc dục gì, chỉ làm người ta nghĩ là một tư thái yêu kiều chơi đùa thơ ngây, cười “hắc” một tiếng duyên dáng bé con: “Nhìn rõ rồi chứ? Người ta đi không đổi tên, ngồi không đổi họ, Bạch Nhạn Doãn Thanh Nhã chính thị!”.
Lúc nàng quay lại, trên tay đã lộ ra một cái túi vải chứa đầy vàng, ríu rít: “Yến Phi không hổ là Yến Phi, lợi hại đến mức tìm ra Hác đại ca, còn ép người ta đến trả lại vàng. Kỷ tỷ tỷ của người ta đâu phải nhỏ nhen vậy. Thanh Nhã chỉ là phá quậy thôi! Chỉ muốn xem xem Yến Phi có thật ngon lành như lời đồn không, đã định ngày mai hoàn trả đồ vật về tay chủ cũ từ lâu, kết thúc cuộc chơi mà. Ài! Chỉ tiếc ta đi trộm nhà người, người trộm nhà ta, một nửa số vàng đã bị một tên tiểu tặc khác thuận tay lấy mất rồi!”.
Nói xong, song thủ ôm cái túi vàng đưa tới trước Lưu Dụ: “Kỷ tỷ tỷ chắc còn đang ngủ, Thanh Nhã không dám quấy rầy, phiền huynh đài chuyển giao cho nàng. Ngươi là Lưu đại ca à?”.
Ba người nghe vậy nhìn nhau thất thần, còn chưa xen miệng, nàng cứ một mình độc diễn, nàng nói chuyện với thần thái khả ái duyên dáng, cho dù nàng có làm chuyện hư hỏng nhất, cũng khiến cho người ta không có cách nào tức tối với nàng, bất nhẫn trách cứ nàng. Nàng thật ra là người ra sao đây?
Cao Ngạn tiến tới một bước, đến bên cạnh nàng, tựa như biến thành

một người khác, mỉm cười: “Ta là Cao Ngạn, xin hỏi cô nương có phải đã cố ý để lại dấu vết để giúp bọn tôi tìm về số vàng không?”.
Lưu Dụ và Bàng Nghĩa đưa mắt nhìn nhau, trong lòng đều bốc lên cảm giác cổ quái, Cao Ngạn lúc này cứ như đang thiêu đốt trí tuệ, cố hết sức lưu giữ ấn tượng thâm sâu trong lòng Doãn Thanh Nhã, tiểu tử này không phải đã để ý người ta sao? Đây cực có thể là tai họa, nữ đồ đắc ý của Nhiếp Thiên Hoàn nào phải dễ đụng chạm?
Phản ứng của Doãn Thanh Nhã càng vượt ngoài ý liệu của bọn họ, vỗ tay khen ngợi: “Cao đại ca thật thông minh, chơi đùa phải lưu lại kẽ hở mới vui thú mà!”.
Cao Ngạn đón lấy túi đồ Doãn Thanh Nhã đưa tới, vẫn còn mang hơi ấm thơm tho của cơ thể nàng, thần hồn hắn gần như bay lên tuốt không trung.
Giờ phút này, hắn hiểu rõ sâu xa rằng cảm giác cái nhìn đầu tiên của mình không sai lầm, hắn cuối cùng đã gặp được mộng tưởng mà hắn cả đời tìm bắt.
Doãn Thanh Nhã còn kém tuyệt đại phong hoa của Kỷ Thiên Thiên, chỉ là một đóa hoa bé nhỏ tươi đẹp, nhưng Cao Ngạn lại biết hạnh phúc và khoái lạc của mình hoàn toàn giấu trong đóa hoa bé nhỏ đó, nhất thời nói không nên lời.
Doãn Thanh Nhã tung mình bay lướt, giống như đã hoàn thành nghĩa cử, vui tươi thốt: “Chuyện này không liên quan gì đến Hác đại ca, toàn bộ là do một mình Thanh Nhã làm, hiện tại xin nhận lỗi với các vị! Mai này gặp lại!”.
Bay thoái ra sau mấy bước, tiếp đó phóng vọt lên, liên tục xoay hai vòng nhẹ nhàng tư thái đẹp tuyệt, “vù vù” hai tiếng, mũi chân điểm nhẹ, ưỡn mình bắn lên mái nhà bên kia đường, biến mất trong bóng tối.
Cao Ngạn tựa như nghe mà không nghe, lắc lắc đầu.
Lưu Dụ quay sang Bàng Nghĩa cười nói: “Thì ra tiểu tử này thật chưa từng gặp qua con gái!”.
Cao Ngạn không nhận ra ý tứ châm chọc đằng sau câu nói của Lưu Dụ chút nào, lẩm bẩm: “Nàng này khác!”.
Bàng Nghĩa nói: “Đương nhiên là khác, đây là tiểu yêu tinh do một tay Nhiếp Thiên Hoàn nuôi dưỡng, không những biết mở khóa, chơi đùa, trộm đồ, còn biết câu bắt hồn phách kẻ khờ nữa”.
Cao Ngạn đôi mắt bắn ra thần tình kiên quyết, hung hăng thốt: “Các ngươi không thể hiểu được, ta sau này không theo gái nữa, chỉ theo một mình nàng, bọn ta nhất định là một đôi đẹp nhất trên thế gian.

Các ngươi vĩnh viễn không thể hiểu đâu, chỉ có như vậy mới sống có ý vị".

Hết

Nguồn: Nhan môn quan & Tàng thư viện
Người đăng: Ct.Ly
Thời gian: 12/04/2008 9:43:34 SA